TRUNG TÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN QUỐC GIA

TỔNG TẬP VĂN HỌC VIỆT NAM

TRỌN BỘ 42 TẬP

40



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

TỔNG TẬP VĂN HỌC VIỆT NAM

TẬP 40

TRUNG TÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN QUỐC GIA

TỔNG TẬP VĂN HỌC VIỆT NAM

Trọn bộ 42 tập
Có chỉnh lý và bổ sung

TẬP 40

Chủ biên: ĐẶNG NGHIÊM VẠN
Sưu tầm, biên soạn:
CHU THÁI SƠN - LỤC VĂN PẢO





NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI
HÀ NỘI - 2000

Trong việc xây dựng nền văn hoá Việt Nam, các dân tộc ít người anh em đã có nhiều thành tựu lớn. Trong khi chờ đợi có thể giới thiệu một cách hệ thống và toàn diện những thành tựu ấy, chúng tôi xin giới thiệu trong các tập 39, 40, 41 một số tác phẩm quen thuộc đã sưu tầm được trong kho tàng văn hoá các dân tộc ít người anh em.

DÂN TỘC ÊĐÊ

ĐAM KTEH MLAN

Nói như người Êđê: "Klei khal đam Kteh Mlan" có nghĩa là "Bài ca chàng Trăng quầng". Đây là một truyền thuyết về tình yêu, thuộc loại hình ngâm kể trong văn chương truyền miệng ở cao nguyên Đak Lăk.

Khác hẳn với nhiều khan thường thấy là những anh hùng ca hiện lên những võ công kỳ vĩ của các tù trưởng giàu mạnh xưa; ở khan này là một thiên tình ca chan chứa mộng mơ huyền ảo. Chàng Kteh Mlan và nàng Ling Pang là đôi lứa kẻ trần -

người trời đã xuôi dòng tình cảm, nhưng ngược lại chiều phong tục của xứ sở, nên mặc dù tình yêu của họ đã vượt lên trên cả hành tinh, mà rốt cuộc, họ vẫn phải mang tội tình vũ trụ: Đam Kteh Mlan phải lên ở Mặt Trăng, còn Hbia Ling Pang lên ở Mặt Trời, vì họ mắc tội loạn luân - cái tội kinh hoàng nhất trong xã hội truyền thống Tây Nguyên.

Có nhiều dấu hiệu cho thấy vùng Buôn Hồ cũ, nay là huyện Krông Buk và một phần huyện Ea Sup, nơi tụ cư của 2 nhóm Êđê Adham và Êđê Krung là địa bàn xuất xứ của khan Đam Kteh Mlan. Những nguồn tài liệu về khan này, đến nay chỉ duy nhất tìm thấy ở khu vực nói trên.

Được biết khan Đam Kteh Mlan được Y Yung, người Êđê Adham quê ở Buôn Hồ - một bút danh quen thuộc trong một số dịch giả trường ca Tây Nguyên phát hiện ở quê hương ông trong khoảng thời gian từ 1965 - 1967. Sau khi đã dày công ghi chép, chỉnh lý bằng chữ Êđê và bước đầu dịch ra Việt ngữ, ông cộng sự với người bạn tin cậy là Nguyễn Hữu Thấu để tiếp tục bổ sung và hoàn thiện phần biên dịch, đặc biệt trong thời gian sau ngày đất nước vừa thống nhất. Giữa năm 1983, Nhà xuất bản Văn hoá đã cho in dịch bản Đam Kteh Mlan với số lượng 3.100 cuốn, gồm 104 trang trên khổ giấy 13x19, kể cả phần chỉ dẫn và chú thích rất có giá trị. Tiếc thay khi áng cổ văn độc đáo này được phát hành rộng rãi thì Y Yung đã thành người thiên cổ trước đó không lâu.

Chính sự hợp tác trong nghiên cứu, sưu tầm, biên khảo và hiệu đính giữa hai ông Y Yung và Nguyễn Hữu Thấu với vốn hiểu biết sâu sắc cả hai nền văn hoá, hai ngôn ngữ Việt-Êđê mà bản khan này cùng dịch phẩm của nó như đã vượt lên bất cứ một khan nào của Tây Nguyên mà chúng ta có trong tay.

Dịch phẩm dưới đây, chúng tôi giới thiệu trong bộ sách này, đã được Nhà dân tộc học lão thành Nguyễn Hữu Thấu dày công khảo cứu thêm để bổ sung, sửa chữa rất công phu so với ấn phẩm năm 1983 của Nxb Văn hoá. Rất tiếc, chúng tôi phải hạn chế phần chú thích đầy đủ và không giới thiệu bằng chỉ dẫn về tên nhân vật, tên thần, các địa danh và thực vật có trong khan.

CHU THÁI SƠN

CÂU CHUYỆN LÀ THẾ NÀY

I

Rét đã về, suốt đã xong, nước mưa cũng đã rút cạn, kê lên hết trên lẫm, lúa cũng đã về đủ ở nhà. Từ nay dân làng chỉ mỗi việc đi hái lượm, trai tát cá, gái hái củi, lo bữa ăn, lo sửa chữa cửa nhà.

Mới tờ mờ sáng,

ĐAM GRUNG:

- Ơ cưng! Ơ Đam Par Kvây, con cưng của cha! Lại đây, cha có điều này muốn nhủ con hay.

ĐAM PAR KVÂY:

- Dạ thưa cha, có điều gì vậy?

ĐAM GRUNG:

- Con à, cha muốn dặn con, khi con đi chặt đọt mây, bắp chuối với người ta, nếu người ta đi Đầm Chuối, Thác Mây, đi khu rừng hò hẹn của Y Tang, Y Bút, nơi có bến tắm của Nhà Trời thì con đừng đi, con nhé! Bến nước này, dưới có cầu đồng, trên bắc máng vàng, chiều chiều chị em nàng Hbia Kjuh thường xuống tắm dưới đấy, con ạ.

Chả là lúc này Đam Par Kvây đã đến tuổi biết lo tát cá, ném câu, quăng chài, đi chặt đọt mây bắp chuối về nuôi cha mẹ.

Mười rẫy mới, năm rẫy cũ đã qua, Đam Par Kvây vẫn ghi lòng tạc dạ bấy nhiêu điều cha dặn.

Một năm khác, tháng khác lại đến, chàng lại đi kiếm rau Blê rau *băl*, nhưng lần này chàng bụng bảo dạ: "Sao hè? Sao cha ta lại không cho ta đi chặt đọt mây bắp chuối ở Đầm Chuối, Thác Mây, ở khu rừng hò hẹn của Y Tang, Y Bút, nơi có bến tắm của Nhà Trời hè? Ta cứ một mình đến thử xem sao?"

Một buổi sáng, cơm nước xong, Đam Par Kvây lấy cây ná nhỏ của chàng, một bầu nước, mang gùi ra đi. Chàng đến Đầm Chuối, Thác

Mây thì thấy cả một khu rừng Kơchik, êrăng, hoa thơm ngào ngạt; đọt mây bắp chuối đầy đầm đầy thung, chuối chín rụng khắp nơi, mía đã tróc lá, sóc chồn ăn không hết.

Đọt mây bắp chuối chặt xong rồi, Đam Par Kvây dẫn một đốt mía ngồi ăn thử. Ăn hết đốt mía, họng chàng keo lại, thấy cơn khát càng dữ. Chàng xuống đầm tìm nước uống, đầm không có nước. Chàng vào rừng, rừng cũng khô khốc. "Chết rồi! Thế là không có nước uống?" Chàng bèn trèo lên một cành cao nhìn thử thì thấy một bến nước hiện ra ở xa xa. Chạy đến bến nước uống nước xong, chàng vào núp trong một lùm cây, chờ xem thử ai là chủ cái bến nước này. Đường đi lối lại không thấy có, buôn làng cũng không. Thế mà cái bến nước lại có bảy máng vàng đẹp, sao mà đẹp vậy!

Trời đã xế chiều, Đam Par Kvây vẫn nán chờ thì thấy bảy nàng tiên xuống bến tắm.

ĐAM PAR KVÂY nói một mình:

- Ôi! Con cái nhà ai mà xinh mà đẹp đến thế! Người trông như đúc trong ống, như đổ bằng bạc, như được mẹ cha ẵm bằng khăn *sút* khăn *drê* thêu hoa. Váy toàn viền tua đính hoa bằng bạc, toàn thêu hình ngôi sao; áo đều nhuộm màu *êmiê* đen. Bàn tay, bắp tay đều hồng hào. Tóc chải nước thơm. Trần gian này làm gì mà có được những người con gái đẹp như vậy! Chân đáng giá một voi. Tay đáng giá một nô lệ. Đôi vú tròn như những cái bầu[1] đàn brộ. Mặt trái soan, thân hình mềm mại như những con cá *niang* trong vực. Ngắm cái chân không biết no, ngó cái mình không biết chán. Váy áo này, của cải này, rõ ràng phải là của con cái Nhà Trời. Chị mang gùi mây, em mang gùi guột. Váy áo lấp lánh như ánh chớp ban đêm. Chân bước khoan thai như dây *kpọ mrai* đu đưa, tay đánh đằng xa nhẹ nhàng như dây *kpọ mtrun*. Thân hình mềm mại miệng mỉm cười duyên dáng. Khi cười phá lên, nghe như tiếng âu đồng kêu. Búi tóc thấp cài trâm đồng, búi tóc cao cài trâm đúc. Ngón tay nhuộm nước *soan*. Nhìn đằng sau không biết chán, ngắm, ngó đằng trước không biết no năm nay gặp rồi, sang năm vẫn muốn gặp lại.

---

1. *Vỏ trái bầu khô thường được gắn với cần đàn để khuếch đại âm thanh - cấu trúc phổ biến của nhạc cụ Tây Nguyên* (chú thích của soạn giả: CTS).

Tắm rồi, bảy chị em Hbia mặc váy áo ra về. Khi họ đã đi khỏi, Đam Par Kvây còn xuống bến nước ngắm nghía. Đầy rừng còn thoang thoảng hương nghệ và hương *ksoa*[1].

ĐAM PAR KVÂY:

- Sao mà đẹp đến thế cái bến nước của người ta này! Cầu bằng đồng, máng bằng vàng. Những tù trưởng giàu có cũng không sao có được cái bến nước như vậy. Cái vùng Đầm Chuối, Thác Mây, khu rừng hò hẹn của Y Tang, Y Bút và cái bến nước của Nhà Trời với những tảng đá phẳng lì, với rừng Kơchik êrăng hương thơm ngào ngạt này quả là hết sức đẹp!

Ngắm nghía bến nước xong, Đam Par Kvây trở lại nơi chàng để đọt mây bắp chuối, đi một bước quay lại nhìn một lần, đi hai bước quay lại nhìn hai lần. Làng không thấy có, đường đi cũng không. Hương nghệ, hương *ksoa* vẫn cứ quyện lấy chàng. Đến chỗ để đọt mây bắp chuối, chàng bó cả lại, rồi lên đường về làng.

Cơm tối đã dọn Hbia Hơ Nhây, mẹ chàng, gọi chàng đến ăn.

HBIA HƠ NHÂY:

- Ơ con trai cưng của mẹ, đến ăn cơm nào!

ĐAM PAR KVÂY:

- Con không muốn ăn, mẹ ạ!

Giữa lúc đó, cha chàng vừa lên đến nhà thì chợt thấy đống đọt mây bắp chuối. Ông hỏi:

ĐAM GRUNG:

- Này con, con chặt bắp chuối đọt mây này ở rừng nào vậy?

Đam Par Kvây ấp úng nói không ra lời. Thế là cha chàng đã hiểu ngay vì sao chàng không ăn cơm: Chàng đã no chuối, no mía ăn ngày hôm đó rồi.

ĐAM GRUNG:

- Con không ăn cơm thì cả ngày hôm nay con đã ăn những gì? Đọt mây bắp chuối này con chặt ở Đầm Chuối phải không con? Cha không

---

1. *Nghệ và củ ksoa được phụ nữ Êđê dùng để thoa lên người sau khi tắm như một thứ mỹ phẩm* (CTS).

giận con đâu, chỉ mong con nói thật. Mai kia, khi đi chặt đọt mây bắp chuối lại ở khu rừng này, nếu lại gặp chị em Hbia Kjuh thì con phải xem chừng kẻo trúng thuốc mê của họ đó, con ạ. Đầm Chuối ấy là vườn chuối của Nhà Trời. Rừng chuối ấy lại có mèo đẻ non[1], nếu con không cẩn thận sẽ bị chúng bắt đấy. Cha không cho con vào rừng ấy là vì vậy, chứ không vì chuyện gì khác đâu. Nếu gặp chị em Hbia Kjuh mà họ cho con hút thuốc, ăn trầu thì con đừng nhận, trong đó có thuốc mê đấy!

Nghe lời cha xong Đam Par Kvây đứng dậy đi ăn cơm. Nhưng sau bữa cơm, chàng vẫn cứ thấy bảy chị em Hbia Kjuh hiện ra trước mắt. Làm sao mà lấy được những con người này hè? Chàng ngồi một mình mơ ước.

Và sáng hôm sau, vừa ngủ dậy chàng liền hỏi cha:

ĐAM PAR KVÂY:

- Ơ cha! Hôm qua cha nói ở Đầm Chuối thường có chị em Hbia Kjuh xuống tắm. Họ thế nào, đã có chồng chưa? Những người trần như chúng ta có lấy được họ không?

ĐAM GRUNG:

- Cả bảy chị em đều chưa chồng. Người trần chúng ta cũng lấy được họ. Nhưng điều đáng sợ là thuốc mê của họ, trúng phải thuốc của ai là phải lấy người ấy.

Ăn cơm xong, Đam Par Kvây lấy một cây nỏ, một cây chà ngạc, đem theo một cái gùi nhỏ, lại ra đi chặt đọt mây bắp chuối. Chàng đi cho đến Đầm Chuối, Thác Mây, khu rừng của trai gái hò hẹn, chặt đọt mây một vài đoạn, hái hoa chuối một vài bắp, hái rau blê, rau băl đem về lán chàng đã dựng. Trời đã xế chiều, chàng lại ra xem bến nước của Hbia Kjuh. Chàng núp trong một lùm cây gần bến nước. Chỉ lát sau, chàng đã thấy Hbia Kjuh cùng người em Hbia Êma đến tắm. Lần này chỉ có hai chị em Hbia Kjuh và Hbia Êma đến tắm còn những người chị em khác của họ thì không thấy.

Đến bến nước, hai chị em Hbia cởi váy áo để tắm. Bắp chân họ trơn như sống lá môn, đùi trắng như ngà voi, bụng dưới mỏng như lá

1. *Ý nói: Cọp dữ.*

lúa, ngón tay thon như lông nhím, ánh mắt lấp lánh như ngôi sao ban đêm. Ngắm từ chân đến đầu, trông thật không ra thật, đúng không ra đúng. Đam Par Kvây liền lấy một cục bùn chờ khi Hbia Êma lom khom đứng dậy, từ trong lùm cây chàng ném cục bùn rơi tõm xuống đầu bến nước.

HBIA ÊMA:

- Ơ chị! Chị xem này. Bùn rơi đầy cả mình em. Cục bùn này phải là của một chàng trai giữa ban ngày từ đâu đó ném tới.

Hbia Êma ngồi thụp xuống, tắm lại. Còn Hbia Kjuh thì lom khom đứng lên, tay với váy định mặc vào. Giữa lúc đó Đam Par Kvây lại lấy một cục bùn khác nhằm trúng ngực Hbia Êma mà ném. Cục bùn rơi tung toé đầy ngực nàng. Hbia Kjuh chưa kịp thấy thì Hbia Êma đã nói:

HBIA ÊMA:

- Ơ chị! Chị xem này cục bùn rơi đúng ngực em!

Hbia Kjuh đưa mắt nhìn.

HBIA KJUH:

- Em à, năm nay năm lành, xuân này xuân đẹp, ong đang vờn hoa, trai gái đang muốn ăn trầu hút thuốc. Bùn này à đó là bùn tình bùn ý, bùn để ong xây tổ. Bùn ấy mà rơi xuống đùi em thì em cứ thoa bằng nghệ, rơi vào vú thì em cứ bôi bằng *ksoa*, em ạ.

Tắm xong, Hbia Êma đang lom khom đứng lên thì một cục bùn nữa lại rơi trúng ngực.

HBIA ÊMA:

- Chị ơi! Chị xem bùn lại rơi trúng ngực em nữa đây này!

HBIA KJUH:

- Bùn lại rơi vào người em à? Bùn của trời cho đó, em ạ.

Thấy đã ngán, đứng lên không được mà tắm cũng không yên, Hbia Kjuh bèn chạy vụt lên bờ, lấy váy mặc vào, rồi rình xem bùn từ đâu ném tới.

HBIA KJUH:

- Ơ em, em cứ tắm đi, cứ để chị lên bờ xem thử bùn từ đâu ném đến.

Tắm rồi, Hbia Êma vừa lom khom muốn đứng dậy thì một cục bùn lại rơi phạch vào đùi.

HBIA KJUH:

- Ơ em, cục bùn đó từ lùm tranh kia ném tới. Thôi em đứng lên đi, chúng ta đi xem thử người ném bùn đó là ai.

Hai chị em đứng lên cùng đi xem, đi vòng quanh lùm tranh thì thấy anh chàng Đam Par Kvây đang ngồi co rúm trong đó.

HBIA KJUH:

- Ơ người anh em, con của trần gian! Anh ngồi làm gì trong đó vậy? Cả những chỗ phải kiêng anh cũng không từ. Anh ném bùn vào vú, ném kỳ trúng anh mới chịu! Rồi anh lại ném bùn vào đùi, anh muốn gì vậy?

Đam Par Kvây bước ra khỏi lùm tranh và đến đứng ở đầu bến nước. Hbia Kjuh hỏi:

HBIA KJUH:

- Sao anh ném bùn chúng tôi? Nào chúng tôi có chuyện gì với anh? Nếu muốn hút thuốc, anh hãy xin thuốc. Nếu muốn ăn trầu, anh hãy xin trầu. Sao anh lại ném bùn vào người chúng tôi như vậy?

Đam Par Kvây tủm tỉm cười và nói:

ĐAM PAR KVÂY:

- Đâu phải tôi thèm thuốc mà xin thuốc. Đâu phải tôi thèm trầu mà xin trầu. Tôi ưng cái gì thì tôi ném bùn vào cái đó. Tôi thấy người nàng quả là đẹp, ngực nàng quả là xinh; chàng trai nào mà lại thấy chán, dù đã ngắm cả mười năm. Thấy người nàng đẹp, ngực nàng xinh, tôi sinh thèm khát bạc vàng trong hòm quý của nàng. Nếu nàng mời cơm, tôi sẽ ăn. Nếu nàng bưng cơm đến, tôi sẽ nhận, công việc nương rẫy sẽ cùng nhau làm.

HBIA KJUH:

- Có thật anh là con chà gạc quyết chặt bằng được, là cái rìu cố đẽo bằng xong? Có thật anh một lòng một dạ mãi mãi như anh nói không? Nếu như vậy sao anh không đem vòng *vin* đến nhà, không đem vòng *kvang* đến chòi, trai gái không có những lời hẹn hò từ

trước? Nào thuốc trong âu, trầu cau trong đĩa, nào cườm vòng, anh đã đem gì đến nhà chúng tôi mà anh chân đã muốn bước, tay đã muốn cầm, mặt đã muốn nhìn mặt? Có trồng cọc rồi mới xích được voi, que có cắm trước mới giắt được lá làm dấu[1]; chuyện trai với gái, phải đến hỏi ông cậu, ông bác, phải cho các anh em tới lui đã. Đằng này, chưa gì anh đã muốn ngựa cột cương, trâu xỏ mũi, nồi bung nồi bảy đặt vào quang. Trai gái đã muốn chung chăn chung chiếu, như vậy sao được? Anh ném bùn vào vú là anh đã chém đứt cây, anh ném bùn vào đùi là anh đã đóng xong chốt đó[2]. Bầu bí còn non, anh đã muốn ăn sao được! Anh ném bùn lở ngực, thối đùi chúng tôi, anh phải đền. Chúng tôi như cây mọc giữa rừng, là gái có mẹ, như cây mọc giữa đầm, là gái có cha; có ông cậu, ông bác trong nhà. Cứ cây trong thung là anh muốn chặt, cứ cây dưới vực là anh muốn đốn vác về, trai gái ưng nhau là tự lấy nhau, của cưới chưa giao, sao được? Anh đạp lên bến nước chúng tôi, anh dẫm lên cây cau làng chúng tôi, dẫm lên dân làng chúng tôi, của cải chúng tôi dành dụm được anh lật tung cho tan nát. Vú chúng tôi anh đã trố mắt nhìn, một nghìn nô lệ anh phải trả, đùi chúng tôi anh cũng trố mắt nhìn, anh phải trả chúng tôi năm voi! Đùi chúng tôi đẹp, vú chúng tôi xinh, anh đã làm dơ, bạc vàng của chúng tôi trong gùi kín, anh cũng đã làm hoen bẩn. Anh chà đạp cả bến nước có cầu đồng máng vàng của chúng tôi. Thử hỏi nếu anh đi bắt cá, kiếm chim thì việc gì mà anh phải đến đây?

ĐAM PAR KVÂY:

- Tôi là cây chà gạc quyết chặt bằng được, là cái rìu cố đẽo bằng xong. Sao lại phải vòng *vin*, vòng *kvang* lên nhà? Sao các ông cậu ông bác lại phải được biết? Thuốc trong bát, trầu trên giàn, chuyện trai với gái sao lại phải cần đến vòng và cườm? Đã thương thì gác chân, đã yêu thì lôi tay. Nồi bung nồi bảy đã ưng thì tôi cứ đem về nhà. Ưng cây nào thì tôi rào cây ấy, thích cây nào tôi vác cây ấy mang về. Chuyện giữa trai và gái là chuyện riêng của họ. Tôi đã ném bùn, nếu thối ngực nàng, tôi xin mang về nhà chạy chữa, tôi xin chịu bồi

---

1. *Là dấu báo để làng có cữ, nhà có cữ; hoặc dùng để báo nơi có đặt cạm bẫy phòng người không biết trúng phải. Dấu đó là một cây que một đầu chẻ ra dắt một nhánh lá, đầu kia cắm xuống đất.*

2. *Ý nói đã phạm vào chỗ phải kiêng, đã coi như vợ chồng.*

thường. Nếu thối đùi nàng, tôi xin trả bằng voi. Nếu bát đĩa của nàng vỡ, thì xin cứ để lại đây tôi dùng. Cây trong thung tôi xin mời các cô về nhà tôi. Nếu các cô là con của Nhà Trời, tôi xin làm chòi làm lán trong rừng. Còn nếu các cô là con của người Êđê thì tôi sẽ để các cô ở trong buồng tôi. Mọi điều sai trái xin cứ để tôi gánh chịu. Nếu các cô không về với tôi, tôi sẽ lấy võng tôi khiêng; nếu các cô không chịu đi, tôi sẽ lấy chăn tôi cáng. Cây thang cóc[1] của các cô tôi sẽ chặt đi, thử hỏi các cô còn về trời bằng đường nào?

Đam Par Kvây lấy dao định chặt phắt cây thang cóc, cắt đứt đường đi lên đi xuống tắm của các nàng tiên. Hbia Kjuh vội vã ngăn lại:

HBIA KJUH:

- Khoan đã, ơ anh, xin anh đừng chặt cây thang của chúng tôi. Rồi đây chúng ta còn đi lại với nhau như trâu bò cùng chuồng, chúng ta còn làm thân với nhau, trai với gái sẽ chung một nhà. Phần tôi đã có chồng, chồng tôi là Ay Prong Mưng. Nếu anh ưng có người về với anh thì em Hbia Êma tôi đó, nó chưa chồng, anh hãy dẫn nó về. Có điều xin anh từ nay về sau, ngày ngày cứ để cho em nó được ra bến nước này tắm. Nhưng trước khi ra về, xin anh hãy cho biết tên anh là gì và tên mẹ, tên cha, tên làng anh là gì.

ĐAM PAR KVÂY:

- Mẹ tôi là Hbia Hơ Nhây, cha tôi là Đam Grung, làng tôi là buôn Đam Grung, còn tôi tên là Đam Par Kvây, ông Trời đã mất ba ngày để tìm cho tôi tên đó.

Hỏi xong tên họ Đam Par Kvây Hbia Kjuh bèn bảo Hbia Êma:

HBIA KJUH:

- Ơ em, em hãy về với Đam Par Kvây, chồng em. Họ này mẹ cha ta bằng lòng cho em lấy đó. Lâu lâu nếu không thấy chị trở lại tắm bến nước này nữa, vì vậy làm chị em ta không được gặp nhau thì em

1. *Cái thang cóc (ênan adrok) này, theo tín ngưỡng dân gian Êđê bắc từ dưới đất lên nhà Trời. Trong lễ cầu mưa (Kăm hjan) trước đây, đồng bào vẫn làm một mô hình Nhà Trời với cây thang cóc bắc từ dưới đất lên. Trời làm hạn, cóc nghiến răng hoặc leo thang lên trời đòi trời mưa.*

đem con cúi này ra cắm ngoài đường cái, gọi mẹ gọi cha báo cho biết để mẹ cha, các anh các chị thả xuống cho em những gì em cần:

(Lời gọi): *"Ơ cha Mtao Kla!*
Ơ mẹ Hbia Klu!"[1]
Ơ ông bác Ay Đu!
Ơ ông cậu Ay Ađiê
Ơ anh Prong Mưng!
Ơ Hbia Kjuh!...

Các người là những đấng nặn nên đất, san thành trời, vạch ra sông suối, là những đấng làm ra mưa, sinh ra cây cối, sinh ra loài người..."

Muốn kê thì em hỏi Ay Điê.

Muốn lúa thì em hỏi Mtao Kla. Muốn mưa thuận gió hoà thì em hỏi Hbia Klu. Muốn mua bán có lời thì em nhớ hỏi anh Prong Mưng, chồng chị. Muốn có thuốc men giữ sức khoẻ thì em hãy hỏi chị dâu, Hbia Kjuh. Nếu em muốn ngày càng xinh càng đẹp thì em hỏi Hbia Pạ Nếu em muốn sinh con trai hay con gái thì em báo cho Hbia Tlau. Này đây, em hãy cầm lấy miếng vỏ mài nghệ chị cho này, nó sẽ biến thành chim đỏ dao vàng, chim phụ nâu lên xuống đưa tin giữa đất và trời.

Dặn dò em xong, Hbia Kjuh leo thang cóc trở về trời. Nàng vừa về đến nhà, Prong Mưng đã hỏi:

PRONG MƯNG:

- Hbia Kjuh, sao hôm nay em tắm lâu vậy? Còn em Hbia Êma đâu rồi?

HBIA KJUH:

- Ối chao, anh ơi! Nếu anh đánh em, em đành chịu chết; nếu anh giết, em đành chịu thịt nát xương tan; còn nếu anh lấy lời dạy bảo thì em xin lắng nghe. Hai chị em em đi tắm, đã gặp chàng Đam Par Kvây, chàng định bắt cả hai chị em em đem về làm vợ, song em nói em đã có chồng, nhờ vậy, chàng cho em về còn Hbia Êma thì đã ở lại theo chàng.

---

1. *Khảo dị: Theo nguyên lời Y Yung kể thì mở đầu lời hô thần này là "Ơ mẹ Tak La! Ơ cha Tak Lu!". Nhưng trong thần thoại Êđê đúng ra không có vị thần nào là "con Gián "Tak La) hay "con Giời" (Tak Lu) mà chỉ có Mtao Kla (Vua Hói) và Hbia Klu (Nữ Chúa Trọc) là hai vị thần nông nghiệp chung của nhiều dân tộc như người Chăm, Êđê, Raglai, Giarai.*

PRONG MƯNG:

- Để em Hbia Êma lấy anh bạn Đam Par Kvây là đúng đó. Chắc mẹ cha em cũng thuận thôi, vì Đam Par Kvây cũng là con cháu ông bà ta cả, hãy đi báo cho cha mẹ em biết.

Hbia Kjuh đi báo cho mẹ cha biết.

HBIA KJUH:

- Ơ mẹ, ơ cha! Hôm nay con đi tắm cùng em con Hbia Êma. Chúng con đã gặp chàng Đam Par Kvây. Hiện nay, em Hbia Êma đã bị chàng đem về nhà chàng rồi.

MTAO KLA, HBIA KLU:

- Được, như thế được đó, con à! Em con lấy Đam Par Kvây là thuận. Đam Par Kvây cũng là con của bác, của cậu con, nhưng con nhớ dặn em con từ nay trở đi, nếu cần gì thì nó hãy đem cắm con cúi ngoài đường cái nhé!

HBIA KJUH:

- Vâng! Thưa mẹ, thưa cha, con đã cho em con miếng vỏ mài nghệ của con. Nếu có chuyện gì gấp, em con sẽ cho miếng vỏ đó lên đây báo cho chúng ta biết.

Nghe xong lời chị dặn, Đam Par Kvây cùng Hbia Êma quay lại lán của chàng, gùi đọt mây bắp chuối đem ngay về làng. Hai người về đến nhà, Hbia Hơ Nhây mừng tíu tít thấy con trai mình dẫn theo Hbia Êma về.

HBIA HƠ NHÂY:

- Ơ con cưng của mẹ, ơ con trai của mẹ, thế chị Hbia Kjuh của các con có gửi theo cho các con cái gì không?

HBIA ÊMA:

- Có, mẹ à, một con cúi và một miếng vỏ mài nghệ.

ĐAM GRUNG:

- Đúng là chị con thực sự thương con rồi đó. Nếu mẹ cha con, các ông bác ông cậu con không cho con lấy Đam Par Kvây, thì sao các ông các bà ấy lại cho con cúi và miếng vỏ nghệ này. Các con hãy giữ gìn cẩn thận các vật đó nhé! Con cúi này, miếng vỏ mài nghệ này mà mất

thì sau này không làm sao các con gặp lại được họ hàng, bà con phía ông bác, ông cậu của các con ở trên kia, và khi có thiếu thốn gì cũng chẳng làm sao xin cứu giúp được nữa.

Ngày ngày, từ bấy, Đam Par Kvây sáng lên trên rẫy, trưa ở bẫy, sương mai vừa ráo đã có mặt ở đó đơm. Vợ chồng xứng đôi vừa lứa, vợ xinh gái, chồng đẹp trai, sống thuận hoà êm ấm. Hai vợ chồng làm chòi cao rẫy rộng, ngoài làm rẫy làm nương, lại mua mua bán bán, chiêng mua suốt ngày, voi mua suốt tháng. Thấy con ngày càng giàu có, chiêng la lên nhà ngày càng nhiều, Dam Grung bèn làm nhà cho con ra ở riêng. Từ đó trở đi, Đam Par Kvây trở thành một tù trưởng ngày càng giàu mạnh. Từ xứ Miên đến xứ Lào, ai ai cũng biết Đam Par Kvây lấy Hbia Êma, con gái Nhà Trời.

Nghỉ một ngày, ngơi một đêm, lại nghỉ thêm một chiều một sáng, thì Hbia Êma có mang, đầu vú thâm đen. Nàng mang cái thai đã bẩy năm mà bụng vẫn không thấy chuyển. Đam Par Kvây liền đem con cúi ra cắm ngoài đường cái, xin cho vợ chóng được sinh nở, cũng để hỏi tên con sẽ gọi là gì:

ĐAM PAR KVÂY (khấn):

- Ơ cha Mtao Kla! Ơ mệ Hbia Klu!... Vợ con có mang đã quá mười tháng, đã quá bảy năm, cúng heo không được, cúng gà không xong, cái thai cứ không chịu chuyển. Chim *kbuôl* thày bói[1] đầy cả rừng cây *hngăm*, chim *mngăm* thày bói đầy cả một rừng dây *tlọa*, con đã mời đến để bói, vợ con cũng chẳng đẻ được.

Tức thì râm ran có tiếng thần kêu, có tiếng chim ngói kêu.

HBIA KLU:

- Ơ anh Mtao Kla, anh nghe thử tiếng thần kêu, tiếng chim ngói kêu. Người Êđê có việc gì đấy? Anh nghe thử con chim ngói đang kêu trên sào phơi chỉ xem nó nói gì?

Leng keng, các vòng sắt trong gùi nhỏ kêu lên. Lôông côông, các vòng đồng trong bát đất cũng lên tiếng.

---

1. *Kbuôl và mgăm là hai giống ch im cu. Kbuôl thích ăn quả mgăm (dâu đất) nên đến mùa tụ tập đông ở rừng này. Mgăm thích ăn quả tlạo (gắm) nên đến mùa thường tập trung đông ở rừng tlạo. Đối với người Êđê, đây là hai giống chim thày bói.*

MTAO KLA:

- Có việc gì đấy? Nói rõ xem nào!

Hbia Êma đánh vào phía này, lắc phía kia.

HBIA ÊMA:

- Cha đấy phải không, cha? Con mang thai đã trăm tháng, có bụng đã bẩy năm, cúng hết cả một chuồng gà, một chuồng trâu mà bụng vẫn không chuyển. Cha hãy nói với mẹ thả thuốc xuống cho con và cho con biết đặt tên cháu là gì, cha nhé!

MTAO KLA:

- Ơ cưng, trưa nay khi trời đứng bóng, con hãy đem phơi bảy nong thóc trên sân sàn, cưng nhé! Khi thấy quả dưa *dhu* chín rơi xuống, con hãy lấy ăn thì bụng con sẽ chuyển ngay. Còn con của con tên sẽ đặt là Đam Kteh Mlan, cưng nghe chứ!

Nói chuyện xong với cha mẹ, Hbia Êma trở vào nhà.

HBIA ÊMA:

- Ơ anh Đam Par Kvây, anh hãy lấy nồi bung nấu nước, em sẽ sinh đúng lúc mặt trời đứng bóng hôm nay. Anh hãy đem bảy nong thóc ra phơi trên sân sàn và trông chừng, hễ thấy dưa *dhu* chín từ trời rơi xuống thì anh đem cho em ăn. Đó thuốc mẹ gửi xuống cho chúng ta. Còn con thì chúng ta sẽ đặt tên cho nó là Đam Kteh Mlan.

Đam Par Kvây và mẹ chàng, bà Hbia Hơ Nhây liền đi đun nước, lấy thóc ra phơi đủ bẩy nong, bà Hbia Hơ Nhây ngồi trông chừng. Vào đúng lúc đứng bóng, quả là có một quả dưa *dhu* chín từ trên trời rơi xuống. Hbia hơ nhây liền lấy đem vào cho con dâu bà ăn.

HBIA HƠ NHÂY:

- Ơ cưng, quả dưa *dhu* chín từ trên trời mẹ con thả xuống cho con đã đến rồi đây này, con ăn đi, cưng.

Hbia Êma vừa ăn xong quả dưa thì chuyển bụng. Nàng lên ngồi trên bảy cái la[1]. Đứa bé ra đời được mẹ tắm rửa rồi bồng vào buồng. Sáng hôm sau, Đam Par Kvây đi hứng sương mai làm lễ đặt tên cho

1. *Đàn bà Êđê để ngồi. Ngồi trên la để đẻ, vì cái la to, và có ý nói đây là nhà giàu.*

con. Chàng lấy một cái dùi và một cái âu đồng để đựng sương móc làm lễ.

HBIA ÊMA:

- Ơ con, đây, mẹ đặt tên con là Đam Kteh Mlan. Sương này con hãy hút no vào, dùi này con hãy cắn cho đứt, tim gan con sẽ vững như sắt, tổ tiên sẽ ban cho con sức mạnh và lòng dũng cảm. Khi con lớn, gan con sẽ ở cùng mặt trời, khi con khôn, tim con sẽ ở cùng mặt trăng, con sẽ thạo mua giỏi bán. Lớn lên, con sẽ nóng như nắng, rát như lửa, nhanh như thuốc độc ngấm. Ở trong làng, con sẽ được mọi người kính, ở trong nhà con sẽ được mọi người trọng, chiêng ché sẽ lên nhà con nhiều hơn cha con. Con sẽ là chỗ dựa cho mỗi người trong làng, là nơi nương cho mỗi người trong nhà, là gió mát cho mọi người khi trời nóng nực. Đường con đi, tre phải rạp xuống; lối con lại, lồ ô cũng phải dạt ra; bọn giàu có tù trưởng đều phải lẩn tránh. Đường con đi sẽ biến thành suối, lối con bước sẽ biến thành rừng và những nơi con dừng chân, ve *giut* không dám kêu, ve *tê* cũng phải im bặt; đất sẽ nóng ran, voi tê giác không dám qua mặt. Danh con sẽ vang lên như thần linh, tiếng con sẽ lừng lên như trời nắng. Con đi đâu, tê giác không dám qua đường, cọp beo chẳng dám giẫm lên dấu chân con, không kẻ nào dám cầm đao cầm giáo cản đường con; bọn nhà giàu không dám vung kiếm, bọn tù trưởng chẳng dám vung khiên, trông trước trông sau không ai bì kịp con cả.

Tôi xin giơ lên ba ngón tay kêu Giàng Mya, xin giơ lên năm ngón tay kêu Ay Puich Đah, xin các ngài hãy ban cho con tôi sự giàu sang và lòng dũng cảm, không một ngọn *êgiêr* nào theo kịp, không một ngọn *klông* nào sánh tày, tiếng nói tiếng cười không giống một ai, khắp mặt đất này không ai bằng con tôi được. Mong sao cây chỉ một gốc mà mọc thành rừng, mây chỉ một sợi mà mọc thành rú, buôn làng dựng lên mỗi ngày một thêm đông.

Hút no nước sương, Đam Kteh Mlan nhìn mẹ nhìn cha, cười một mình, cười chán rồi nhắm mắt ngủ.

*

*   *

Vào hồi đó, Hbia Kjuh cũng có mang. Vú nàng đã thâm đen, cái bụng vươn cao. Cái thai đã mười năm thêm mười tháng mà nàng vẫn chưa đẻ được. Hbia Kjuh đã cúng hết bò một chuồng, hết trâu một chuồng, chiêng la đã đem cúng hết cho thầy cúng, bà mụ mà cái thai vẫn ì ra không chịu nở. Chim *kbuôl* thày bói ở khắp các cây *hngăm,* chim *mgăm* thày bói ở mọi lùm cây *tloạ,* Hbia Kjuh đã tìm hỏi mà bụng nàng vẫn không chuyển, con nàng vẫn không chịu ra. Tất cả các bà mụ ở Buôn Giun đều được vời đến, tất cả các thầy bói ở Buôn Đhạ cũng đã được mời, đã bảy năm rồi mà cái thai vẫn cứ nằm im. Ông bác M"Ghim đã khấn đủ thần, ông bác M"Gô đã đoán đủ điều, ông Y Đoai Buôn Tung cũng đã gọi hết thần này thần nọ. Ông Y Bung Buôn Hra thì đã sải cây[1] mà không thấy cây duỗi ra. Hbia Kjuh phải ngồi hết bảy ngày đêm, cái bụng mới chịu chuyển.

Vừa lọt lòng, con của Hbia Kjuh đã oe oe khóc, vùng vẫy chân tay. Sáng hôm sau, Ay Prong Mưng đi hứng sương móc làm lễ đặt tên và lễ thổi tai cho con.

AY PRONG MƯNG:

- Ơ em Hbia Kjuh, lấy cho anh cái âu Miên có thần, cái thau Lào xưa những thứ tổ tiên ta trước kia vẫn dùng để hứng sương móc đặt tên cho con cháu.

Hbia Kjuh lấy ra một cái âu Miên to bằng cái tổ diều hâu, một cái thau Lào to bằng cái bưng[2] đựng cơm đưa cho Ay Prong Mưng đi hứng sương. Chàng đến sườn Chư I lam hứng cho đầy nhưng không đầy, lại leo chóp Chư Myô hứng cho tràn nhưng cũng không tràn, con cúi không đủ thấm, đáy âu không đủ ngập. Khi đã có sương móc rồi, Ay Prong Mưng trở về nhà làm lễ đặt tên cho con. Chàng cho lấy cái ché ghê, ché găn có tám tai, phải năm người theo sau để đỡ.

Các con cúi đã bày ra, cái dùi sắt cũng đã giắt trên đầu, hai ba cái tên cũng đã được chọn.

1. Sải cây: *Một hình thức bói toán.*
2. Bưng: *Đáy quả bầu khô dùng làm đồ đựng.*

HBIA KJUH:

- Ơ cưng, ơ gái xinh, gái đẹp của mẹ. Mẹ đặt cho con tên là Hbia Sun. Nếu con ưng, con hãy uống sương móc này cho no, cắn dùi này cho đứt.

Đứa trẻ vẫn cứ khóc.

HBIA KJUH:

- Ơ gái, ơ cưng! Mẹ đặt cho con tên là Hơ Lui vậy. Con bằng lòng chứ, con hãy uống cho hết sương mẹ bưng, hãy cắn cho đứt cái dùi mẹ giơ, được vậy con sẽ gan góc hơn cả bà cụ tổ của con xưa, nín đi nào, con!

Nín đã chẳng nín, con bé càng ré lên, tiếng khóc bay đến tận nhà Ay Ađiê.

Lọc cọc, Ay Đu chống gậy song, Ay Ađiê chống gậy *êtiêng*, đeo theo đủ các thứ thuốc đến đặt tên cho con của Hbia Kjuh.

Ay Đu, Ay Ađiê đến nhà Hbia Kjuh rồi lấy con cúi, cái dùi ra đặt tên cho cháu.

AY AĐIÊ:

- Từ đất dưới kia đến trên trời này, chúng ta là kẻ đã tạo ra. Đất do chúng ta nặn lên, trời do chúng ta san phẳng, ông suối do chúng ta làm ra. Ta muốn cháu ta đẹp gái xinh trai, gái đẹp như mặt trời, trai xinh như mặt trăng. Ta muốn đường cháu ta đi, sau lưng tê giác không dám qua, trước mặt cọp không dám vượt. Ta muốn cháu ta được tất cả họ hàng yêu mến.

Ta thổi vào tai trái mong cháu ta khéo tay khéo chân. Ta thổi vào tai phải mong cháu ta thông minh chóng nhớ, việc việc đều hiểu biết hơn ông bà xưa. Ta muốn cháu ta thật khéo tay khi vào canh cửi, khi ra thêu thùa sớm hôm biết lo việc bông sợi, lại giỏi giang việc nương rẫy, có lúa thừa bắp dư, có chiêng nhiều ché lắm, chân không phải dính đất vẫn có nô lệ, tay không phải khó nhọc, chiêng ché vẫn cứ lên nhà, tôi tớ trai gái đầy ắp cả nhà.

Ở dưới đất, sức cháu ta hơn hẳn cọp; ở trên trời sức cháu ta hơn cả sức voi; khi cháu ta lên sao, lên trăng, sức cháu ta sẽ không ai lay chuyển nổi. Cháu ta đứng đâu, ở đó rừng sẽ tan; cháu ta đến đâu, ở đó

xóm làng sẽ nát. Cháu ta đứng chỗ nào, chỗ ấy đất sẽ nổ tung, rừng cây sẽ nghiêng đổ. Gặp quan, quan rơi kiếm; gặp vua, vua vỡ khiên. Ở dưới trần không một ngọn *êgiêr* nào sánh kịp; ở trên trời kia không một ngọn *tông lông* nào sánh bằng.

Với cây chỉ một gốc, ta sẽ biến thành rừng lớn, với mây chỉ một sợi, ta sẽ biến vạt to, ta sẽ làm cho cháu ta buôn to, làng lớn như ông bà xưa. Đây, ơ cháu, ông đặt tên cháu là Hbia Ling Pang. Nếu cháu ưng, âu nước sương này cháu hãy uống cho no, dùi này cháu hãy cắn cho đứt, cháu hãy ăn cho hết gan trâu, gan bò một nong.

Hbia Ling Pang uống sương và cắn dùi, mắt hấp háy nhìn mẹ.

II

Đã mười rẫy mới, năm rẫy cũ, Hbia Ling Pang mỗi ngày một lớn, nay đã biết gùi củi, công nước, làm việc rẫy nương, làm cơm canh mời khách. Nàng đã đẹp gái, thần lại cho cái giàu, cái sang. Khắp thế gian không một ai được như nàng cả. Chiều tối, nàng sáng như Sao Hôm, sáng sớm nàng trắng như Sao Mai, gái Miên, gái Lào không một ai đẹp như nàng cả. Người nàng ánh lên như mặt trời, các ngón tay nàng thon như lông nhím, mặt mày ngời sáng như ánh Sao Suênh chiều hôm. Mười tháng chân tay nàng không chạm đất, mười năm nàng không ra khỏi nhà, cơm ăn đã có bốn năm tôi tớ đem đến, gan bò, gan trâu đã có người xào nấu bưng đến, bữa ăn có bốn năm người đứng quạt hầu. Nàng muốn tắm thì đã có nô lệ khiêng nước lên nhà bằng nồi bẩy. Nàng muốn ăn trầu ăn vỏ thì đã có người bưng sẵn trong âu. Nếu nàng muốn đi đây đi đó thì liền có cả trăm cả nghìn tôi tớ đi theo phòng khi trái nắng trở trời. Về đến nhà là nàng phải bẩy lần tắm táp.

Nằm mãi trong gian buồng cửa hai ba lớp, màn che hai ba tấm, ngày không biết có chiều, đêm không biết có sáng, mắt nàng không sao nhắm được, lòng nàng sao cứ vấn vương những chuyện trai với gái.

Người ta mùa này đi xúc tát, thả câu, quăng chài, đi rừng hái rau *blê* rau *băl*. Thấy người đi hái củi, nàng nghĩ đến đường đi hái củi. Thấy người đi cõng nước, nàng nghĩ đến đường đi cõng nước, nghĩ đến đường đi rẫy đi nương, nghĩ đến cả con đường trai với gái cùng nhau đi hái bắp chuối đọt mây.

Càng lớn lên Hbia Ling Pang càng thêm xinh, được thần linh càng cho thêm cái sang cái giàu, khắp mặt đất này không ai sánh kịp. Nàng đẹp không phải vì được mẹ bọc trong khăn *sút* khăn *drê* dệt hoa. Người nàng dong dỏng cao, mình mặc áo lụa, cổ đeo mã não, con gái trần gian không một ai sánh kịp.

Cơm tối xong, Hbia Ling Pang gọi mẹ:

HBIA LING PANG:

- Ơ mẹ, hàng ngày con thấy các gì Hbia Năm, Hbia Pạ, Hbia Tlau đi tắm, bến ấy ở đâu hả mẹ? Mẹ có thể cho con cùng đi tắm với các dì được không?

HBIA KJUH:

- Bến tắm ấy xa, chỉ những người lớn mới đi được, còn non trẻ như con thì không đi được đâu cưng của mẹ ạ.

HBIA LING PANG:

- Mẹ ơi, con muốn tắm ở nước suối kia, chứ nước mà bọn nô lệ hứng đem về con tắm chán rồi. Con đã ngán thứ nước hứng trong nồi bảy, còn nước trong rừng thì con chưa được tắm bao giờ. Xin mẹ hãy cho con được đi tắm ở bến nước xa kia mẹ nhé!

HBIA KJUH:

- Ối chao, con cưng của mẹ! Con chưa đi được đâu. Chim *mlang* đã báo trời sẽ nắng to, cây cối sẽ gẫy, dịch bệnh cả năm, phải kiêng cữ, e rằng ong đi tìm sáp cũng không kiếm được. Khoan đã con cưng của mẹ! Hãy chờ năm lành xuân đẹp, năm dưa bắp có hoa con mới được đi. Lúc này mẹ không cho con đi đâu. Mẹ sợ con sẽ trượt chân ngã trên đường, tay con sẽ văng trong bụi. Mẹ lại sợ con trúng phải ngải *tăng tit tăng măng*. Gọi bà mụ không có, gọi thầy phù thuỷ không kịp, tai hoạ xảy ra mẹ chẳng sao chạy chữa được. Cha con thì không biết không hay, lấy ai thả thuốc men xuống cho con được. Có cúng bò cúng trâu, thần cũng không ăn cho.

HBIA LING PANG:

- Mẹ ơi, con không chịu đâu! Nếu mẹ không muốn cho con đi một mình thì mẹ cho người dẫn con đi vậy. Con có mắc bệnh phong đâu mà mẹ cứ cầm giữ một chỗ? Con có mắc bệnh cùi đâu mà mẹ cứ không cho đi? Khi phải cúng thế mạng bằng bò bằng trâu, xin cứ để con kêu cầu lấy. Nếu tay muốn rơi, để con giữ lấy. Nếu chân muốn văng để con giữ lại. Dù mẹ có ngăn con, con cũng cứ đi.

Bỏ váy cũ, nàng mặc váy mới, áo mới, áo này chưa thấy đẹp, nàng lấy áo khoác. Nàng mặc váy có tất cả tám hoa. Có bao nhiêu áo đính hoa bạc, nàng đều mang theo cả. Trăm người đi trước, nghìn người theo sau, Hbia Ling Pang đi giữa. Đi không đúng, nàng đi lại cho đúng; bước không đẹp nàng bước lại cho đẹp. Nàng đi mềm mại như cá lượn trong nước. Đến bến nước thì nàng thấy cả một rừng cây *klông kpang*, hoa nở rộ, bến nước rợp bóng mây, hương nghệ hương *ksoa* thơm ngào ngạt.

HBIA LING PANG:

- Cái bến nước này. Ôi sao mà đẹp vậy! Vì sao mẹ lại không cho ta xuống đây tắm nhỉ? Máng bằng đồng, cầu bằng bạc, con cái nhà giàu sang mà tắm ở đây thì thích biết là bao! Rõ ràng đây là bến nước của con cái Nhà Trời!

Tắm rồi, nàng trở về nhà hỏi mẹ:

HBIA LING PANG:

- Ơ mẹ, sao mẹ lại không cho đi tắm? Mẹ sợ con thấy bến nước của mẹ à? Thế mẹ dành cái bến nước ấy cho ai vậy?

HBIA KJUH:

- Không phải mẹ không cho con đi tắm ở đấy đâu! Cái bến nước ấy có nhiều ngải. Dì Hbia Êma của con đã xuống dưới trần ở cũng là vì cái bến nước ấy đó, con ạ.

Ngày ngày, từ đó, Hbia Ling Pang cứ xuống tắm ở bến này và nàng tập hái bông, kéo chỉ, tập cầm chày giã gạo. Ban ngày, theo bạn đi rừng hái rau hái củi, duốc cá, chặt bắp chuối, đọt mây. Cứ ru rú trong buồng, trong nhà, nàng thấy chân tê dại, người uể oải. Bây giờ thì nàng thấy có đi rừng chơi, người mới khoẻ ra. Sáng nàng đi rẫy, trưa nàng đi làm việc này việc nọ. Với các bạn trai trong buôn, nàng cùng đi uống đi ăn.

Còn Đam Kteh Mlan thì cũng vậy, mỗi ngày mỗi lớn chàng đã biết giữ trâu, tắm ngựa, biết rọ chiêng la. Sáng đi rẫy, trưa vẫn còn công việc này nọ, chàng đã biết đi dự ăn uống, biết vui đùa cùng bạn gái bạn trai, biết đi mua đi bán, biết nói lý lẽ với bọn tù trưởng nhà giàu. Nay mùa suốt hái đã xong, thấy người ta chơi diều Đam Kteh Mlan hỏi cha:

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ cha, xin cha cho con một cái ché, con muốn xuống biển đổi lấy gai của Đam Gi, Đam Giang về làm dây diều.

Cha chàng cho chàng một ché *tuk* gùi đi mua gai.

Chàng vừa đến nhà Đam Gi, Đam Giang thì hai người này hỏi:

ĐAM GI, ĐAM GIANG:

- Anh đi đâu đấy, anh bạn Đam Kteh Mlan?

ĐAM KTEH MLAN:

- Còn đi đâu nữa, các bạn! Tôi đến nhà các bạn, bán cho các bạn cái ché này. Khắp xứ trên cao, khắp miền dưới thấp, khắp đông tây, không một ai mua ngã giá cái ché này của tôi, các bạn ạ. Chỉ có các bạn mới mua đứt được. Tôi bán giá hai cuộn gai, mỗi cuộn to hai người ôm, tôi muốn loại gai để làm dây diều.

ĐAM GI, ĐAM GIANG:

- Vâng, để ngày mai bạn xem gai, anh bạn ạ. Sao lại nói chuyện mua bán! Bạn cứ xem cần bao nhiêu, bạn lấy bấy nhiêu mang về. Mai kia, chúng ta còn đi lại với nhau. Nếu bạn có thì chúng tôi lấy. Nếu chúng tôi có thì bạn lấy, anh bạn ạ.

Đam Gi, Đam Giang bảo vợ:

ĐAM GI, ĐAM GIANG:

- Ơ các em Hơ Tung, Hơ Lung! Các em đi nấu cơm đãi bạn Đam Kteh Mlan nào! Các em nhớ lấy lúa *hdrô* còn tươi, lúa *bla* đã chín, ăn năm này năm sau chưa thấy đói. Các em hãy nấu với gạo *wiăt wăng* cơm cứng, với gạo *wiăt wăng* cơm dẻo, gạo của bà tổ Ađuôn Xun từ xưa. Các em hãy bắt con gà mái đang ấp, giết con gà mái đang đẻ, giã gạo cho trắng như hoa *êpang*, cho sáng như ánh mặt trời, nấu mời bạn lần này nhé.

Hơ Tung, Hơ Lung nấu cơm, chỉ nhổ một bãi nước bọt vừa khô, chỉ nhai một miếng trầu vừa dập, là cơm đà chín tới. Họ nhấc cơm trên bếp xuống, lấy ra một cái mâm có chân chạm, một cái khay có vành trổ, những thứ mà các nhà giàu chỉ để dùng dọn cơm cho khách. Chiếu cói trải dưới, chiếu trắng ngà trải trên, trên chiếu đặt vài ba mâm cơm. Cơm đã dọn, Đam Gi, Đam Giang mời Đam Kteh Mlan đến ăn.

ĐAM GI:

- Mời bạn đến xơi cơm! Cơm chúng tôi mùi nhạt, nước chúng tôi mùi hôi, gà chúng tôi gà diều tha, xin mời bạn ăn tạm!

Hơ Tung, Hơ Lung cùng với Đam Gi, Đam Giang ngồi ăn chung với Đam Kteh Mlan, vừa ăn vừa chuyện trò. Hết chuyện nương rẫy đến chuyện mua bán, chuyện xúc tát duốc cá, thôi thì đủ thứ chuyện.

Cơm xong, Đam Gi sai tôi tớ đi lấy rượu.

ĐAM GI:

- Ơ các con, đi lấy rượu nào?

BỌN TÔI TỚ:

- Ông ơi, lấy thứ rượu nào!

ĐAM GI:

- Lấy cái ché bang ing của Ama Hơ Nang, cái chế bang ang của Ama Hơ Bhị Hơ Nhị, rượu chôn dưới đất đến nay đã bảy năm.

Tôi tớ cuốc phầm phập. Bắt đầu nghe có tiếng ché lầu bầu:

BỌN TÔI TỚ:

- Ơ các bà, ơ các bà! Xin các bà đừng có lầu bầu. Ai ngọt thì lỉnh đi, ai chua thì đứng lên! Chúng tôi lấy lên đây, không phải để làm chuyện xấu xa mà để đãi bạn bè bà con nhà người ta đó thôi.

Cuốc xong rồi, bọn tôi tớ bê các ché rượu lên mặt đất, ba người đi bẻ lá, năm người xỏ đòn khiêng, mười người theo sau đỡ.

Rượu đã cột rồi, bọn tôi tớ hỏi:

BON TÔI TỚ:

- Ơ ông, chúng con lấy chiêng nào đây?

ĐAM GI:

- Hãy lấy bộ chiêng giang bau của Buôn Ama Đơk, hãy lấy bộ cồng mua tận bên Lào có tiếng vang rền khắp mọi nơi trên mặt đất này.

Ché đã đổ đầy nước, cần đã cắm, Đam Gi gọi vợ:

ĐAM GI:

- Ơ em Hơ Tung, em hãy đến cầm cần mời rượu bạn Đam Kteh Mlan nào!

Hơ Tung liền đi thay váy cũ, mặc váy mới. Áo này chưa ưng nàng mặc áo khác. Sửa soạn xong, nàng đến cầm cần mời khách.

HƠ TUNG:

- Ơ bạn Đam Kteh Mlan, xin mời bạn đến uống thử rượu của chúng tôi! Rượu chúng tôi lờ lợ ngọt, dôn dốt chua, xin mời bạn uống tạm.

Đam Kteh Mlan đến uống, rồi mời:

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ bạn Đam Gi, ơ bạn Đam Giang, ơ chị Hơ Lung sao lại chỉ có hai chị em chúng tôi mời nhau uống thôi, mời các bạn cùng uống chứ!

Thế là cả Đam Gi, Đam Giang, và Hơ Lung cùng ngồi vào uống. Uống từ chiều cho đến sáng, chiêng treo, trên xà vẫn không tháo xuống, ché này nhạt thay ché khác, ở cột ché không lúc nào không có ché. Họ vừa uống vừa chuyện trò.

Sáng ngủ dậy, ăn cơm xong, Đam Gi lấy gai cho Đam Kteh Mlan. Có gai rồi, Đam Kteh Mlan ra về.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ các bạn! Các bạn ở lại nhé! Tôi xin về đây. Mai kia, nếu thiếu gai tôi lại đến nữa.

Đam Gi cũng dặn dò.

ĐAM GI:

- Ơ anh bạn Đam Kteh Mlan, mai kia nếu thiếu gai thì bạn cứ cho người xuống lấy, bạn nhé! Nhưng nếu rỗi, bạn xuống được thì vẫn vui hơn.

Sau những lời dặn dò, Đam Kteh Mlan lên đường trở về. Chàng đánh dây trong ba tháng được ba sọt lớn dây diều. Nay thì chàng đi đốn tre về làm khung diều.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ mẹ, mẹ nấu cơm cho con ăn đi và mẹ gói theo cho con nữa để con đi chặt tre về làm khung diều.

Mẹ gói cơm cho rồi, Đam Kteh Mlan lấy khiên đao ra đi. Chàng leo cho đến ngọn núi Chự Tling, cho đến sườn núi Chự Keh rẽ vào nhà Y Ruôt, Y Đuê, rồi men theo bờ biển, gặp một bọn người đi buôn, chồng ngồi sõng, vợ đi thuyền. Chàng chặt tre trong bảy

ngày đêm rồi trở về làng, bắt đầu làm khung diều. Diều làm xong, chàng liền đem thả.

Diều của Đam Kteh Mlan, chiều cao có tám dây dằng, chiều ngang có năm. Con diều bay lên gặp gió, bộ vằng kêu rộn ràng vang khắp các tầng mây trắng, mây đen. Nó lấp lánh chao sang bên phải, lại lấp lánh liệng sang bên trái, bộ vằng ngân lên những tiếng vi vi vu vu như tiếng chiếc la mẹ. Nghe tiếng diều, các cô gái trong làng không còn bụng dạ nào ngồi dệt nữa, những người Lào xuôi ngược mua bán dừng lại ngồi ở giữa đường, các lái buôn người Miên cũng ngồi nghỉ chân trong rừng để nghe tiếng văng của con diều! Các bà đi lấy nước quên hứng nước, các cô đi hái củi quên nhặt củi. Cả trăm nghìn người đều dừng tay dừng chân để lắng nghe văng con diều. Cá trong nước thì nhảy lên bờ để nghe, rắn trong hang cũng bò ra ngoài, kiến đen kiến đỏ không còn nghĩ đến cào cào bới bới, cây bông cây đay ngừng nở hoa, con gái con trai quên cả việc phải đi chặt đọt mây bắp chuối. Còn bò ngoài bãi, trâu bò trong rừng thì nhịn ăn đến chết, ngựa voi thì ngơ ngác phục xuống, tai không phe phẩy, da không động đậy. Nai trong rừng, hươu trên đồi đều đứng ngẩn ngơ, thở không nghe tiếng, bụng nhè nhẹ phập phồng, cỏ không ăn, nước không uống. Sáo trong rừng đậu yên trên cành cây, bồ câu trên núi nằm im trong tổ, cánh không dám vỗ, chân không dám cựa. Khỉ trên núi càng chăm chú lắng nghe, miệng há hốc, vượn dưới vực thì ngồi rụt cổ, mồi không tìm bắt, quả không tìm ăn, tai vểnh lên, chăm chú nghe không kém. Ve *giut* quên kêu, ve tê quên lột xác. Kiến mối cũng không màng gặm các gốc cây. Hàng trăm nghìn người nương rẫy bỏ không đi. Kẻ đang ăn cơm bỏ mâm cơm, người đang uống rượu để cần rượu bật khỏi tay; chiêng la đang đánh cũng dừng lại. Con diều bay liền trong bảy ngày đêm không rớt. Hễ muốn rớt là gió lại đẩy lên, lên cho đến các tầng mây trắng mây xanh.

Nghe tiếng diều, Hbia Ling Pang ở trong buồng ngồi không yên, đứng không ấm chỗ. Nàng thay váy áo ra sân sàn đứng nghe. Tiếng vằng đồng của con diều kêu vi vi, tiếng vằng mây kêu vu vu, nghe gần càng thấy tuyệt là hay. Nàng trở vào nhà, ngồi tựa lưng trên ghế, đầu ngóng ra phía cửa, tiếp tục lắng nghe. Nàng nói một mình: "Sao mà vui đến thế cái vằng diều của ai này! Làm thế nào thấy được chủ

của nó nhỉ? Con người này chắc là một tù trưởng nhà giầu, chiêng lắm la nhiều" (Rồi nàng khấn): "Này đây, tôi xin gieo quẻ lá úp lá ngửa. Thiêng như ông cậu tôi xưa, như ông bác tôi cũ thì đúng trưa ngày mai, hãy cho chiếc diều rơi xuống ở đầu bến nước tôi tắm, để tôi được gặp người chủ của chiếc diều. Này đây, gió đàng tây hãy ngớt đi, gió đàng đông hãy dừng lại, con diều hãy rớt ngay xuống đất!".

Nói xong Hbia Ling Pang thổi ra một luồng ngải, gió ngừng liền, con diều chao đi chao lại, rớt xuống đất.

Ngày hôm sau, khi trời vừa đứng bóng, dân làng đã đi rẫy hết, mẹ cha nàng cũng đã đi làm, chỉ còn một mình nàng ở lại trong buôn, Hbia Ling Pang thay váy cũ, mặc váy mới, chưa ưng váy này, nàng lấy váy khác. Nàng mặc một váy toàn thêu hoa *hơu*, mặc một áo đen thêu hoa *êmiê,* áo của ông cậu Ay Adiê cho nàng từ xưa. Đóng váy áo mới xong, nàng một mình ra đi xuống bến nước. Khi đến bến, nàng thấy chiếc diều rơi xuống nằm ở trên bờ, nàng liền lấy đem giấu kín trong một bụi cây *êlung* và phun ngải vào chiếc diều. Giấu diều xong, nàng xuống bến tắm một mình. Cùng lúc đó, Đam Kteh Mlan theo dây diều đến bến nước thì thấy đến đây dây diều mất hút. Chàng tìm ở phía Bắc không thấy, tìm ở phía Nam cũng không thấy. Tìm diều đã thấy ngán, chàng xuống bến uống nước thì vừa gặp lúc Hbia Ling Pang đang tắm một mình.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ người chị em! Xin cho biết có thấy chiếc diều của tôi không? Diều tôi rớt từ ngày hôm qua, đến đây dây diều bị người ta cắt mất, diều thì đã lấy đi rồi. Nếu người chị em biết thì xin cho tôi hay, tôi sẽ xin trả công bằng chiêng bằng la, người chị em ạ.

Hbia Ling Pang im bặt không trả lời, vờ như không nghe thấy để Đam Kteh Mlan lại gần nàng hơn.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ người chị em! Xin cho biết có thấy cái diều của tôi ở đây không? Nếu thấy, xin nói cho tôi, tôi sẽ đền công bằng một cái chiêng.

Hbia Ling Pang tủm tỉm cười, liếc mắt nhìn trộm Đam Kteh Mlan. Anh quả là một chàng trai xinh, thần cho cái sang, một chàng

trai đẹp, trời cho cái giàu. Nhìn anh phía sau không thấy chán, ngắm anh phía trước không thấy no, con người anh như mẹ đã đúc trong khuôn, như đã rót bằng bạc. Làm sao mà lấy được cái anh chàng con cái nhà ai mà đẹp như cái *tling tlưng* bạc này nhỉ? Ngắm chân anh thấy đứt ruột, nhìn tay anh thấy đứt hơi, trông mặt anh gần như cái nắp âu Miên đậy vừa khít miệng.

Nghĩ như vậy, Hbia Ling Pang càng im thít. Nàng muốn Đam Kteh Mlan đến gần chỗ nàng đang tắm.

ĐAM KTEH MLAN:

- Chao ơi! Còn biết làm gì nữa! Mười lần thưa, năm lần hỏi mà chẳng thấy trả lời!

Thế rồi, chàng lấy một cục đất ném nhẹ xuống nước. Cục đất rơi xuống nước, chẳng đụng gì đến người của Hbia Ling Pang, nhưng nàng đã vờ ngã xuống nước. Đam Kteh Mlan hoảng hốt không biết nên làm thế nào. Chàng chạy trốn, đầu thoáng nghĩ: "Chết con gái Miên trong hồ, chết con gái Lào dưới sông, chết người Êđê êga là do con diều này. Diều tìm thì không thấy mà sẽ tốn cả trăm cái chiêng của mẹ ở nhà đây. Diều đã chẳng thấy, người lấy nó chưa biết ai mà sẽ mất toi của mẹ cả nghìn cái la. Làm chết con cái tù trưởng nhà giàu, của bồi thường lại càng là nặng".

Nghĩ như vậy, nên Đam Kteh Mlan quay trở lại xem người ta sống chết ra sao. Thấy Đam Kteh Mlan bỏ chạy, Hbia Ling Pang liền đứng nhổm lên và lên tiếng gọi:

HBIA LING PANG:

- Ơ người anh em lại đây nào! Tôi giật mình ngã đấy thôi, người anh em ạ.

Nghe tiếng Hbia Ling Pang nói, Đam Kteh Mlan hết sợ, quay lại chỗ chàng đứng trước đây, vội lại lên tiếng hỏi như trước:

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ người chị, người em! Có thấy con diều của tôi ở đây không? Tôi lần theo cái dây đứt thì thấy người ta đã lấy mất con diều rồi.

HBIA LING PANG:

- Phải đâu tôi là gái bị cùi mà anh không dám đặt chân xuống nước? Phải đâu tôi là gái đã có chồng mà anh không dám đặt chân lên cầu bến nước tôi tắm? Phải đâu tôi là con tê giác, con cọp mà anh không dám lại gần?

ĐAM KTEH MLAN:

- Dù nàng là gái chưa chồng, dù nàng là gái còn ở không, vòng chưa có ai trao cho một chiếc nào cả, nhưng nàng đang tắm, làm sao tôi đến gần được.

HBIA LING PANG:

- Thế ở làng anh, đến gần gái là kiêng, đến gần trai là cữ, mẹ và cha anh ngủ riêng nhà à? Nếu trai tựa vế, gái kề tau, nhưng gái không ưng, trai không thuận thì làm gì có chuyện phải xét xử? Trai mới gặp giữa rừng, gái mới gặp bên suối, trai gái chưa nói năng gì với nhau thì có chuyện gì mà sợ nào?

ĐAM KTEH MLAN:

- Nếu như vậy nàng hãy đứng lên mặc váy đã, tôi mới lại.

HBIA LING PANG:

- Tôi muốn anh đến cọ giùm tôi cái lưng, anh có cọ, tôi mới nói cho anh biết con diều ở đâu. Anh không đến cọ, tôi không nói cho đâu.

Đã đến lúc không còn làm gì hơn được nữa, từ chối đã đủ điều cũng không xong. Đam Kteh Mlan đành nhắm mắt lại, bước xuống nước và đến kỳ lưng cho Hbia Ling Pang. Chàng kỳ bả vai, kỳ xuống đến sườn, kỳ từ trên xuống dưới, nhưng kỳ qua loa, không đâu vào đâu.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ối chao, nàng ơi! Nàng bảo tôi kỳ lưng, tôi đã kỳ xong rồi đó, thôi nhé!

Hbia Ling Pang ép nữa.

HBIA LING PANG:

- Anh phải kỳ từ lưng lên đến cổ, kỳ từ cổ xuống ngực, kỳ từ vú xuống bụng.

Nghe Hbia Ling Pang nói vậy, Đam Kteh Mlan giãy nảy lên, nhảy tót ngay lên bờ và nói:

ĐAM KTEH MLAN:

- Nào tôi có phải là chồng nàng đâu mà tôi kỳ từ cổ đến ngực, kỳ từ vú đến bụng nàng!

HBIA LING PANG:

- Ta là trai chưa vợ, gái chưa chồng, vòng chưa ai đem trao cho một cái nào cả, anh sợ gì vậy? Nào tôi đã có chồng mà sợ chồng ghen, chỉ sợ anh đã có vợ mới sợ vợ nghi. Chúng ta là chiêng chưa bị rọ, là trai gái chưa hứa hôn với ai ở nhà, thế thì anh sợ ai?

ĐAM KTEH MLAN:

- Hễ ưng muối là đong, ưng sắt là mua, trai gái hễ ưng nhau là lấy nhau, mặt mẹ chưa hề gặp, người cha chưa hề thấy, anh em ai cũng chẳng hay; nhưng lưỡi dao sao đè được chuôi dao, con trẻ sao bỏ qua được lời cha mẹ, lời ông bác ông cậu. Khi có việc lớn việc nhỏ, phải có đông đủ họ hàng xem xét. Gẫy cành thì tựa vào thân cây, lá rụng thì rơi xuống gốc, khi có chuyện sai trái phải lên lên xuống xuông[1] thì có mẹ cha theo nghe. Tốt hơn cả lúc này là như thế này: Tuần trăng tới, trăng mọc được ba đêm, nàng sẽ trở lại đây, tôi cũng sẽ trở lại đây. Bây giờ thì chúng ta hãy trở về nhà hỏi mẹ cha, hỏi ông bác, ông cậu, hỏi người lớn người nhỏ. Xin nàng cho biết tên nàng là gì, làng của nàng là làng nào và cả tên cha mẹ của nàng nữa. Còn tôi là Đam Kteh Mlan, con của Đam Par Kvây, mẹ tôi là Hbia Êma, cha tôi là dòng dõi của Au Adiê, Ay Đu. Làng tôi là Buôn Đam Grung, Đam Grung chồng của Hbia Hơ Nhây.

Hbia Ling Pang giấu bặt tên mình, tên mẹ cha, giấu cả tên làng của nàng nữa.

HBIA LING PANG:

- Em tên là Hbia Xun, gốc nhà đàn bà con gái đều đẹp. Mẹ em tên là Hbia Pliô, cha em là Đam Chây Kơmlạ, làng em là Buôn Chây

1. *Ở các buổi xét xử, gia đình họ hàng của mỗi bên nguyên, bị đều có quyền tham dự và nói ý kiến của mình, bênh vực người của mình. Các buổi xét xử luôn luôn ở nhà người đầu làng. Nhà sàn nên phải "Lên lên, xuống xuống".*

Kơmlạ. Bến nước này không phải của làng em mà là bến của Hbia Kjuh. Đi chặt đọt mây bắp chuối qua đây, em đến tắm nhờ. Tuần trăng mọc tới, hết đủ ba đêm, nhất định anh sẽ trở lại đây, anh Đam Kteh Mlan nhé! Nếu anh không trở lại, anh sẽ phải nộp của thường mạng em. Anh đã ném trúng người em, máu rỏ ra đầy cả một nồi bung, phun ra đầy cả một nồi bẩy, vía mất vía còn. Anh ném gẫy đùi em, ném bị thương vú em, mà nào em có chuyện gì xích mích với anh, cớ sao anh ném em? Nếu em chết, anh nộp của đền mạng. Đàng này em chỉ bị thương, anh chỉ bị phạt, nhưng nộp phạt bằng nồi bung nồi bẩy thì em để làm gì. Chuyện con trẻ sao lại để mẹ phải khó, cha phải nhọc. Chuyện trai với gái là chuyện chúng ta phải tự lo lấy. Em mà đau ở đùi thì anh sẽ lấy thuốc mà thoa, đau ở khoeo chân, anh sẽ lấy nghệ mà bôi. Còn nếu em thịt đau xương nhức thì anh xoa bóp cho em. Chuyện giữa bọn trẻ phải xong từ trong rừng ngoài suối. Chuyện trai với gái, sao lại muốn đem về nhà. Anh có lấy em, em mới đem trả anh con diều. Anh không lấy em, em không đem trả cho anh đâu. Bây giờ anh phải ăn nhựa[1] trong rừng, ăn thuốc trong bãi tranh với em, việc trai với gái phải cầm tay nhau em mới chịu. Nếu em về không, sau này anh trốn thì em biết làm thế nào?

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ em Hbia Xun, xin em đừng bắt gái nhảy xuống hố gai, ép trai nhảy xuống hầm chông, bắt nhà giàu phải đội nồi bung nồi bẩy. Rồi đây trẻ sẽ chết đuối dưới sông, già sẽ chết cháy trong lửa mà không có ai đem cơm canh đến cúng. Trẻ chết đuối dưới sông, già chết giữa đường giữa xá, tê giác và voi chết rơi trong vực thẳm thung sâu thì dù em có ép mấy đi nữa, anh cũng không nghe đâu. Nếu em bị trầy thương, anh bằng lòng trả một voi cái. Nếu đùi em bị thương, anh bằng lòng trả một voi đực. Còn nếu em chết thì chắc chắn mẹ anh sẽ nộp của đền mạng đầy đủ. Anh không ưng trai giữa rừng, gái giữa bụi, anh e rằng sẽ chết trên đường đi hái củi, ngã trên đường đi lấy nước, chết trên đường đi rẫy đi nương. Chết vì chuyện trai với gái làm sao mẹ cha ở nhà không chê trách. Trai ăn thuốc trong rừng, gái ăn

---

1. *Nam nữ Êđê đều hút thuốc. Đồng bào hút thuốc và ăn cả nhựa thuốc trong ống điếu. "Ăn nhựa ăn thuốc": Ý nói làm nghĩa vụ vợ chồng.*

thuốc trong bụi giấu giếm mẹ cha, chuyện trai gái với nhau không ai biết, chuyện đó anh không ưng đâu. Chuyện đó e rằng là chuyện trăng tàn sao lụi, con cá không có hang để núp. Chuyện cá dưới sông tưởng không có ai xem, chuyện cá trong vực tưởng không ai xét, chuyện chiêng la tưởng không có người xét xử, chuyện xấu xa tưởng không có ai định đoạt sao? Cá dưới sông có đầu đàn của nó trong hang chăm nom, cá trong vực có đầu đàn của nó theo nghe, rào chắn hầm chắn, bẫy đá có người canh gác. Anh phải đâu là con không cha, em phải đâu là gái không mẹ, là hoa vàng hoa đỏ không cây không gốc, là lợn gà không ổ không chuồng. Nếu em ưng trai trong rừng, em là gái không nhà không cửa; nếu em ưng trai trong rú, em là gái không chòi không rẫy. Nếu em là con cái Nhà Trời thì chúng ta là cùng một họ. Chúng ta ưng nhau trên đường đi hái củi, cậu mười ông không biết; chúng ta ưng nhau trên đường đi lấy nước, bác mười ông không hay, người cả trăm cả nghìn chưa một ai biết cả. Vậy thì sao lại ăn thuốc trong rừng, ăn nhựa trong bụi được, chuyện trai với gái giữa núi giữa rừng làm sao mà xét xử được?

Đã đến đường cùng, không thể nói lý với Đam Kteh Mlan được nữa, Hbia Ling Pang đành chỉ cho chàng nơi nàng giấu con diều. Đam Kteh Mlan lấy diều ra về.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ em Hbia Xun, hết ba đêm trăng mọc tuần trăng tới, em sẽ trở lại đây thật nhé em!

HBIA LING PANG:

- Sao anh phải tốn công dặn dò nàng Hơ Băn phải đào gừng? Chuyện trai gái sao anh lại lo dặn dò đến thế? Đâu phải có trước là đơm, có trước phải là cá. Đâu phải có trước là trăng, có trước phải là con chép chứ.

Đam Kteh Mlan lấy diều đội lên đầu ra về. Chàng đi mỗi bước mỗi nghĩ đến Hbia Ling Pang. Chàng đã ngấm ngải trúng gừng[1] của nàng, người ướt đầm mồ hôi. Chàng về đế nhà, cơm kém ăn, cá thịt cũng chẳng thấy thèm. Vì ngấm ngải, tai chàng cứ văng vẳng nghe

1. *Gừng, nghệ, củ nén, củ êtiêng được người Êđê tin là có sức ma thuật nên dùng làm ngải, làm bùa yêu.*

tiếng nói của Hbia Ling Pang. Cơm tối xong, chàng đem câu chuyện kể cho cha mẹ nghe.

ĐAM KTEH MLAN:

- Mẹ ơi, cha ơi, hôm nay con đi tìm diều, đi cho đến Đầm Chuối, Thác Mây, khu rừng hò hẹn của Y Tang Y Bút thì thấy diều bị người ta giấu mất. Con đã gặp ở đấy nàng Hbia Xun, gốc nhà đàn bà con gái đều xinh, đều đẹp. Nàng đòi lấy con, mẹ cha có cho không ạ? Nếu mẹ cha cho thì tuần trăng tới, sau là ba đêm trăng mọc con sẽ đến rẫy của nàng. Nàng nói mẹ nàng tên là Hbia Pliô, tên cha nàng là Đam Chây Kơmlạ, có thật là như vậy không mẹ?

HBIA ÊMA:

- Đúng đấy, con trai cưng của mẹ à! Bà Hbia Pliô vốn là người quen thuộc của mẹ, còn Đam Chây Kơmlạ cũng thường đi lại với cha con. Nếu đúng là nàng thật ưng con thì phải cho anh em của nàng đến nhà ta, con ạ. Trai trong rừng, gái giữa đường hễ gặp nhau là lấy nhau, như vậy có khác gì với con tê giác, con voi không có chủ. Mẹ cha bằng lòng cho con lấy Hbia Xun đó!

Nghe cha mẹ nói bằng lòng cho chàng lấy Hbia Xun, Đam Kteh Mlan rất đỗi vui mừng. Sáng chàng lại đi rẫy, trưa vẫn công này việc nọ, làm bẫy làm hầm, để nuôi mẹ cha. Trăng đã mọc được ba đêm, Đam Kteh Mlan nói với mẹ nấu cơm cho ăn để chàng đi tới rẫy của Hbia Xun, luôn tiện để đi săn bắn kiếm thịt rừng.

Cơm nước xong, chàng bắt con voi đực đóng bành mây, bắt con voi cái, đóng bành *êtiêng,* đem thêm một con voi ngà choai để chở cá thịt. Voi đóng bành xong. Đam Kteh Mlan dặn mẹ:

ĐAM KTEH MLAN:

- Mẹ ơi, khi nào năm lành tháng tốt, con sẽ đưa Hbia Xun về nhà, mẹ nhé. Còn cá thịt, con sẽ chở về làng vào mùa nắng ráo, mẹ ạ.

Thế là chàng ra đi. Chàng đi đến Đầm Chuối, Thác Mây, nơi trai với gái đã cùng nhau hò hẹn. Đến nơi rồi, chàng cho tháo bành voi và làm lán trại. Ai làm lán trại cứ làm lán trại, ai đi đuổi thú cứ đi đuổi thú, ai chặt đọt mây bắp chuối cứ chặt đọt mây bắp chuối. Khi mặt trời vừa đứng bóng, Đam Kteh Mlan nói với tôi tớ.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ nghìn chim sẻ, ơ vạn chim ngói, ơ tất cả tôi tớ của ta! Nếu các người muốn ăn mía thì đi chặt mía, muốn ăn chuối thì đi chặt chuối. Còn ai muốn tắm thì đi tắm ở vực Tâng Hang Ay, ở thác Đrai Knụ, chứ đừng đến tắm ở suối dưới gốc cây *klông* nhé! Nơi này người ta cấm đấy. Tối đến, các người cứ ăn cơm trước, còn ta đi đến rẫy của Hbia Xun đây.

Dặn dò xong, Đam Kteh Mlan đi đến bến nước của Hbia Kjuh. Đến đó chỉ chốc lát, chàng đã thấy Hbia Ling Pang đến. Nàng mặc váy dài quét đất, váy quấn lấy gót chân, vừa đi vừa làm duyên, bước đi uốn éo, mỗi bước giữ cho thật uốn éo, đi ở giữa mà trông cứ như một con công đực vậy.

Đến bến nước, thấy Đam Kteh Mlan đứng tựa ở gốc cây *klông*, Hbia Ling Pang liếc nhìn và tủm tỉm cười.

HBIA LING PANG:

- Ơ anh Đam Kteh Mlan, lại đây, chúng ta tắm nào! Tắm xong chúng ta mới đùa mới nghịch. Sao, anh đã hỏi mẹ cha anh rồi chứ? Mẹ cha có bằng lòng cho chúng ta lấy nhau không? Còn em, em đã được mẹ cha bằng lòng, và mẹ cha cho anh được làm nhà ở riêng. Anh có đi làm nhà ở hồ Ênao Lăm Dang, hoặc làm nhà ở vực Tâng Xăn, dựng làng riêng ở đây thì mới trở nên một tù trưởng giàu có, ong có nước để làm tổ, gái trai đều có cửa có nhà.

Hbia Ling Pang bỏ váy, bỏ áo xuống tắm. Tắm thoả thích rồi, nàng bảo:

HBIA LING PANG:

- Ơ anh, hiện giờ em đang bỏ mẹ em một mình ngoài rẫy, để cha em một mình trong chòi. Ngày mai, em mới trở lại đây ngủ với anh, bây giờ em phải về đã. Anh nhớ làm lán ở riêng nhé, anh! Đừng làm lán ở chung với tôi tớ, anh nhé!

Tắm rồi, Đam Kteh Mlan trở về lán và bảo tôi tớ làm cho mình một lán ở riêng. Còn Hbia Ling Pang về đến nhà, ngay chiều hôm đó đã hỏi mẹ cha:

HBIA LING PANG:

- Mẹ ơi, tên mẹ là Hbia Kjuh, thế thì mẹ có mấy chị em tất cả, và hiện nay họ ở đâu?

- HBIA KJUH:

- Mẹ có bảy chị em. Dì Hbia Êma của con sống ở Buôn Đam Grung, tên dượng của con là Đam Par Kvây, hai vợ chồng dì có một con trai tên là Đam Kteh Mlan.

HBIA LING PANG:

- Ngày mai con muốn xuống thăm dì, mẹ có cho con đi không, mẹ?

HBIA KJUH:

- Con đi với ai? Làm sao con biết đường? Mẹ sợ con lạc dọc đường mất.

HBIA LING PANG:

- Không cần đi với ai cả, lạc đường sao được. Nước có cạn hết mới hết cá. Dù mẹ không cho con đi, con cũng cứ đi, vì con chưa được gặp dì con bao giờ.

HBIA KJUH:

- Ơ con gái cưng của mẹ, con hãy nhớ lời mẹ dạy, nghe lời cha răn. Con là chuối một quả mẹ cha giữ gìn làm giống. Con đi một mình gặp con voi định dựa vào đâu, gặp con cọp biết nhờ ai? Nếu con thực muốn đi thăm dì con thì để mai kia cha con sẽ cho người đưa đi.

HBIA LING PANG:

- Người ta đi buôn voi cũng có cha đi theo dẫn đường à? Người ta đi buôn chiêng, cũng có mẹ đi cùng để nghe ngóng à? Mai sau con đi lấy chồng, mẹ cha cũng cùng đi chăng! Đâu phải con là người không tai mà cha phải theo giữ. Đâu phải con là người không gan mà mẹ phải đi cùng để chăm nom! Con ngủ ban đêm, ai chăm? Con đi chơi ban ngày, ai theo để trông chừng? Nếu gái muốn tìm trai, ngày hay đêm vẫn gặp được. Sáng mai, con cứ đi, chẳng sợ gì lạc đường. Người ta nói còn nước thì còn cá, còn đường thì còn người, con sẽ vừa đi vừa hỏi. Tối đến, nếu không thấy con về, mẹ đừng theo tìm con, mẹ nhé. Con ngủ lại chơi với dì con đó, mẹ ạ.

Sớm dậy, Hbia Ling Pang nấu cơm canh, đốt một con gà và gói một đùm cơm để mang theo. Khi cha mẹ đã đi rẫy, nàng sắp xếp váy áo, trầu thuốc để mang đi. Trưa đến, khi mặt trời đứng bóng, nàng liền ra đi. Đến bến nước, nàng không tắm, mà đi tìm Đam Kteh Mlan trên bờ suối rồi đi thẳng vào lán của Đam Kteh Mlan. Cũng vào lúc mặt trời đứng bóng đó, Hbia Kjuh trở về làng và đi ra bến nước. Tìm không thấy Hbia Ling Pang, mẹ nàng đinh ninh con mình đã ra đi xuống thăm dì rồi.

Trước khi Đam Kteh Mlan lên đường đi săn bắt, hái đọt mây bắp chuối, mẹ chàng đã cho chàng đem theo cuộc dây sắt biết kêu đựng trong một gùi nhỏ, và cái vòng đồng biết kêu đựng trong một bát đất. Mẹ chàng dặn khi cần có việc gì thì nói cho ông bà ở trên trời biết để giúp đỡ. Khi Hbia Ling Pang đến lán, nàng đã lục lọi các gùi lớn gùi nhỏ, phun ngải vào mọi thứ đồ đạc của Đam Kteh Mlan. Vì vậy, nàng đã thấy được sợi dây sắt trong gùi, cái vòng đồng trong bát đất.

HBIA LING PANG:

- Cái này dùng để làm gì, anh Đam Kteh Mlan?

ĐAM KTEH MLAN:

- Sợi dây sắt trong gùi, cái vòng đồng trong bát đất dùng để nói chuyện với ông bà trên trời khi có việc cần.

HBIA LING PANG:

- Nếu vậy, anh cho em nói chuyện với ông bà, anh nhé, để ông bà biết em mới đến chơi cùng anh.

Sợi dây sắt trong gùi kêu lên leng keng, cái vòng đồng trong bát đất kêu lên lôông côông.

ÔNG BÀ (ở trên trời):

- Cháu đấy à, có việc gì đấy?

HBIA LING PANG:

- Cháu báo với ông bác ông cậu, nhờ ông bác ông cậu[1] chiều tối nay nói giùm với chị Hbia Kjuh, Hbia Ling Pang, con gái cưng của chị

1. *Hbia Ling Pang mượn lời của Hbia Êma gọi Ay Adiê và Ay Đu là ông bác, ông cậu.*

ấy đã đến làng của dì cháu rồi, và cháu sẽ ở lại dưới này chơi một tháng mới về. Bà con họ hàng trên đó đừng đi tìm nó nhé.

Tối đến, ông Ay Đu chống gậy mây, ông Ay Ađiê chống gậy mun đi đến nhà Hbia Kjuh.

AY ĐU, AY AĐIÊ:

- Cháu Hbia Kjuh ơi, Hbia Ling Pang, con gái của cháu, đi thăm dì nó, đã đến nơi rồi. Hbia Êma, em cháu, giữ nó ở lại chơi dưới đó một tháng, và dặn rằng cha mẹ họ hàng trên này đừng có đi tìm. Ngày nào Hbia Ling Pang trở về, dì nó sẽ theo dẫn đường cho nó.

Tưởng Hbia Êma đã nhắn nhủ như thế thật, Hbia Kjuh thấy yên tâm, hai vợ chồng vẫn sáng trên rẫy, trưa công này việc nọ, chăm lo việc làm bẫy làm hầm.

Sau khi nói chuyện với các ông Ay Đu, Ay Ađiê, Hbia Ling Pang không giao lại cho Đam Kteh Mlan sợi dây sắt trong gùi, cái vòng đồng trong bát đất, Đam Kteh Mlan cần việc gì đều do nàng báo lên họ hàng bà con trên trời cả.

HBIA LING PANG:

- Ơ anh Đam Kteh Mlan, anh hãy hút thuốc em để trong khay, anh hãy ăn trầu em để trong giỏ. Cơm nồi nhỏ là em nấu riêng cho anh. Hôm nọ, anh nói không dám ăn thuốc trong rừng, ăn nhựa trong bãi tranh, chuyện trai với gái anh không dám vì chưa có ba bốn người biết, ba bốn người nghe, thần núi thần sông chưa đem đến nhà anh vòng tay và dây cườm. Ơ anh, anh hãy xem vú em trắng, mặt em trái soan, đó là những cái túi đựng vỏ, đựng trầu dùng cho người con trai cầm chơi đó. Hôm nọ tay anh chưa dám sờ mặt em, vì các thần chưa được biết; ngực em tay anh cũng chưa dám đụng đến, vì tổ tiên chưa cho phép, cơm canh anh không dám ăn vì chưa có người bưng đến. Nay thì trai với gái đã được sóng đôi, tay kề tay chân gác chân, chung chăn chung chiếu, thịt trâu thịt bò ăn cùng một đĩa, cơm canh trai gái cùng ăn rồi đấy nhé!

ĐAM KTEH MLAN (nói một mình):

- Cái cô con gái nhà người ta này quả là đẹp thật! Mặt mày óng ánh như cầu vồng, khuôn mặt trái soan đẹp như quả trứng gà, đôi mắt long lanh như sao *Suênh* buổi tối vậy!

III

Mười đêm ở trong rừng, mười ngày ở trong núi, Hbia Ling Pang ngồi không ở rỗi trong mây phủ sương rơi nên thịt da nàng vàng vọt xanh xao như rêu đà bám. Người nàng uể oải vật vờ, bước đi loạng choạng, ghét bám đầy chân, bụng đã có làm cô gái mệt nhoài, chân tay bải hoải, đầu vú thâm đen. Còn bọn tôi tớ của Đam Kteh Mlan thì từ một tháng nay ở trong rừng, chiều chiều đi săn, sáng sáng đi bắt cá. Thịt nai khô đầy nhà, thịt hươu khô đầy giàn, thịt mang thịt hoẵng đầy lán, cá khô cũng gấp này gấp nọ, sọt này sọt kia. Các lán trại đều ngổn ngang thịt và cá. Vì vậy, họ rủ Đam Kteh Mlan về làng.

TÔI TỚ:

- Ơ cháu Đam Kteh Mlan, nay thịt khô đã đầy bành voi, cá khô đã đầy nhà, hươu nai đã tiệt nòi, lợn lòi đã hết giống. Đã lâu rồi, chúng ta sống trong rừng trong rú. Chuyện gái với trai nay bụng cũng đã tròn. Bây giờ thì hãy trở về làng đã. Mai kia hết thịt chúng ta lại đi săn, hết cá chúng ta lại đi câu, hết thịt rừng chúng ta sẽ trở lại đây đuổi bắt. Cháu đã ở lâu trong rừng, mẹ nhớ cha trông, dân làng mong đợi cháu rồi đó.

Đam Kteh Mlan suy nghĩ một lát rồi nói:

ĐAM KTEH MLAN:

- Vậy các người hãy đi đóng bành voi, đem thịt cá chất lên để chúng ta ra về. (nói với Hbia Ling Pang) Ơ em Hbia Xun, em cũng về với anh nào! Mẹ em cho chúng ta làm nhà trong rẫy, làm lán trong tranh, lập làng riêng trong rừng để ở. Nhưng bây giờ sao lại tốn công lập làng riêng? Em hãy về ở với mẹ cha anh đã. Khi nào mẹ cha anh cho làm nhà riêng, khi đó chúng ta sẽ có dân làng làm giúp.

HBIA LING PANG:

- Không! Em không đi, anh Đam Kteh Mlan ơi. Về làng em, em cũng không về! Vì em chân đã có hai[1], vú đã cương, cây *ktâng*, cây

1. *"Chân đã có hai", ý nói đã có thai.*

kơđơdar đã có ong đến đậu. Nếu anh về làng thì em ở lại đây một mình, em chết tại đây.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ em Hbia Xun! Chúng ta đâu phải trâu không chuồng, voi không cọc, đâu phải người không cửa không nhà. Sao lại có thể ở trong suối trong khe như thế này mãi! Bây giờ em đã muốn ở lại lán này thì anh sẽ cho tôi tớ ở lại trông nom. Còn anh, anh phải về báo cáo với mẹ cha, nhờ mẹ cha đi bàn bạc với anh em, với ông bác, ông cậu, với mẹ cha em ở nhà.

HBIA LING PANG:

- Tôi có mẹ ư, đố mà anh tìm ra để cho mẹ biết. Tôi mà có cha ư, đố mà anh tìm ra để hỏi cha! Dù anh có xua người đi cả trăm cả nghìn chăng nữa, cũng đố họ và anh biết được đường đến làng tôi! Bây giờ để xem anh làm thế nào nào? Tên tôi không phải là Hbia Xun mà là Hbia Ling Pang, con của Thần Trời, mẹ tôi là Hbia Kjuh, cha tôi là Prong Mưng, anh và tôi vốn từ một lòng một bụng mà ra, mẹ chúng ta sinh ra chúng ta vốn chung một vía[1].

Nghe vậy, Đam Kteh Mlan ngồi thụp xuống, tay đỡ cằm, nghĩ đến cái chuyện Thần Trời mà lo. Bỏ con nhà người ta ở lại đây ư thì cô ấy bụng đã có, vú đã đen, con đã mang phía trước. Còn mình ở lại đây ư thì tre một rừng, le một gốc, lợn gà cùng một chuồng, cá cùng một suối, quả muỗm quả xoài cùng một gốc, biết tính làm sao?

Đam Kteh Mlan ngồi than than khóc khóc, hết ở gốc cây *kơnia* lại đến gốc cây *kơnung*, nước mắt nước mũi chảy không kịp khô. Chàng lấy dao định tự giết, nhưng chuyện chẳng thành. Chàng lấy dây định thắt cổ, nhưng chuyện cũng không xong. Mình chết, chuyện sau này của đền mạng mẹ mình phải lo, mình chết chuyện sau này của phạt đền cha mình phải chạy. Đam Kteh Mlan hết nằm ngửa ở gốc cây đa, lại đến nằm sấp ở gốc cây sung, vừa khóc vừa suy nghĩ lan man. Làm nhà ở trong rừng ư? Dựng lán ở trong rú ư? Cũng không được. Thế là Đam Kteh Mlan bỏ chạy về làng, vừa chạy vừa khóc. Về đến làng, chàng báo với mẹ cha.

1. *Có nghĩa là chung một họ.*

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ mẹ, ơ cha! Con có chuyện long trời lở đất, chuyện làm chết người không biết bao nhiêu. Lỗi không phải tại con, lỗi tại người ta, không phải lỗi của thần mà lỗi của trời, không phải lỗi của con mà là lỗi của nàng đã trút cho con. Nàng nói tên là Hbia Xun, con tưởng là Hbia Xun thật, nên con lấy nàng. Đến bây giờ thì nàng đã có bụng, vú đã thâm quầng, con đã mang phía trước. Đến ngày trở về làng, con bảo về theo, nàng không đi. Con cho nàng trở về làng nàng, nàng cũng không về. Đến lúc này, nàng mới nói ra tên thật của mình là Hbia Ling Pang, con của Hbia Kjuh và Prong Mưng.

Nghe câu chuyện, mẹ cha chàng liền cho bắt ngựa tám con, voi bẩy con xua theo lợn và trâu đi chạy chữa cái chuyện phải cữ kiêng này.

Trong lúc Đam Kteh Mlan chạy về làng, vắng mặt ở lán, Hbia Ling Pang lấy sợi dây sắt trong gùi, lấy vòng đồng trong bát đất đem đốt hết; nàng chặt luôn cả cái thang cóc. Từ lúc đó, Hbia Kjuh và Hbia Êma hết đường đi lại. Các con cúi bông và miếng vỏ mài nghệ Hbia Ling Pang cũng đem đốt nốt. Khi mẹ cha Đam Kteh Mlan, Hbia Êma hỏi Hbia Ling Pang.

HBIA ÊMA:

- Ơ con gái cưng, con gái quý của mẹ! Phải chăng các con không biết các con là *Agiun* một bụng, *Êban* một họ, là bầu bí cùng một cuống sinh ra sao? Ơ Đam Kteh Mlan, con đi lấy cho mẹ sợi dây sắt trong gùi, cái vòng đồng trong bát đất, lấy cả các con cúi, miếng vỏ mài nghệ, để mẹ đi nói chuyện với Hbia Kjuh, chị mẹ.

ĐAM KTEH MLAN:

- Em để đâu, ơ Hbia Ling Pang? Em đi lấy cho mẹ để mẹ đi hỏi mẹ chúng ta xem việc này nên dàn xếp thế nào?

HBIA LING PANG:

- Dây sắt dây siếc nào, vòng đồng vòng điếc nào mà còn! Đến cái thây cũng không còn nữa là! Con cúi bông, miếng vỏ mài nghệ, các sợi dây sắt vòng đồng tôi đã đem đốt hết rồi, cả cái thang cóc tôi cũng đã chặt nốt, thử hỏi còn đường nào mà muốn chuyện với trò, còn đường

nào mà đòi đi với đứng? Tôi biết rõ, tôi với Đam Kteh Mlan là cây một gốc, lợn một chuồng, trâu bò cùng bãi. Nhưng tôi ưng Đam Kteh Mlan, tôi quyết lấy anh ấy bằng được, lấy được tôi mới chịu. Vì vậy tôi đã giấu tên tôi, giấu cả tên mẹ cha, tên buôn làng của tôi. Đến đây nếu mẹ cha chém, con xin chịu chết, nếu mẹ cha đánh con xin chịu đòn, nếu mẹ cha lấy lời dạy dỗ con xin nghe. Con và anh Đam Kteh Mlan nay gừng đã ngấm, nén đã thấm, như men rượu đã trộn rồi. Nếu mẹ thương thì cho con về ở trong buôn. Nếu mẹ xót thì cho con về ở ngoài chòi rẫy. Dù sống dù chết, con vẫn đi theo anh Đam Kteh Mlan. Nếu mẹ cha chém con chết, hồn con sẽ biến thành ruồi, con vẫn bám theo bước chân đi của anh Đam Kteh Mlan. Nếu mẹ cha bắt con trầm mình, con sẽ biến thành cá, con vẫn quấn lấy chân anh Đam Kteh Mlan. Chồng này là chồng Thần cho, là chồng Trời thả xuống cho con.

Đường đi lên nhà Hbia Kjuh không còn thang nữa, vòng đồng, dây sắt Hbia Ling Pang đã phá sạch, các con cúi bông, cả miếng vỏ mài nghệ, lửa cũng đã thiêu trụi. Hbia Êma không còn biết làm gì được hơn. Bà lột xột đi lại trong nhà, loạt xoạt đi lại ngoài sân, đi đường này không thoát, đi đường kia cũng không được việc gì.

HBIA ÊMA:

- Ơ anh Đam Par Kvây, cái chuyện này chúng ta làm thế nào đây?

ĐAM PAR KVÂY:

- Chúng ta hãy nghe chúng nó kể xem ai đúng ai sai đã!

ĐAM KTEH MLAN:

- Con đi tìm diều, lần theo dây đến bến nước này thì thấy người ta đã cắt mất dây, giấu mất diều. Con lên tiếng hỏi hai ba lần, Hbia Ling Pang vẫn một mực không nói. Con liền lấy một cục đất ném về phía bến nước. Nàng giật mình hay không con không rõ, chỉ thấy nàng ngã lăn chiêng xuống cầu nước. Thấy thế, con bỏ chạy. Một lát sau, con trở lại xem sao thì thấy nàng lại đang tắm. Nàng gọi con lại gần, con không lại, vì nàng tắm truồng. Con hỏi nàng có thấy diều của con không; nếu muốn chiêng muốn la, con sẽ về nhà lấy. Nhưng Hbia Ling Pang đã nhai nghệ phun vào một cục bùn và ném cục bùn

trúng người con. Con xuống bến rửa bùn, tức thì nàng túm lấy tay con và bắt con phải kỳ lưng cho nàng. Có kỳ, nàng mới trả lại diều cho. Con kỳ hết lưng, thì nàng lại bắt kỳ cổ, kỳ ngực, kỳ vú, kỳ cả bụng nữa. Nàng nói tên nàng là Hbia Xun, con có lấy nàng, nàng mới trả diều cho. Con nói con không lấy. Nhưng sau đó thấy trời đã xế chiều, sợ mẹ cha đi tìm, con đành nói bằng lòng lấy vậy. Nàng lại ép con phải nắm vòng cấn nhẫn nàng, sợ sau này con sẽ trốn tránh. Nhưng nghĩ mình nghèo xác nghèo xơ, con đã dứt khoát từ chối không nắm vòng cấn nhẫn của nàng, chờ về hỏi mẹ cha ở buôn đã. Chỉ khi mẹ cha cho lấy, con mới lấy. Thế rồi nàng với con hẹn nhau sẽ gặp lại khi trăng mọc đã được ba đêm. Trăng mọc được ba đêm, trước khi đi gặp lại nàng, con đã hỏi mẹ cha, được mẹ cha bằng lòng, nên con mới hứa hôn cùng nàng. Ngày con đi xúc tát câu cá, nàng đã không đến bến nước mà đến lán của con để nói chuyện thẳng với ông bà trên trời. Nàng báo cho ông bà biết nàng là Hbia Xun, vợ của Đam Kteh Mlan. Vì nàng nói bằng lòng sẽ đi theo con, nên con đã lấy nàng. Đến ngày con phải trở về làng, nàng không chịu về theo. Về quê nàng, nàng cũng không về. Nàng ép con phải làm nhà trong rừng. Khi con cho tôi tớ đánh bành voi ra về, nàng mới nói toạc ra tên thật của nàng là Hbia Ling Pang, con của Hbia Kjuh và Ay Prong Mưng. Nghe vậy con sợ đến phát khóc và chạy về báo cho cha mẹ hay.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ Hbia Ling Pang, con gái cưng của cha, bây giờ đến lượt con kể xem!

HBIA LING PANG:

- Kỳ trăng trước, con không biết ai là chủ chiếc diều. Cái văng diều nghe sao mà vui đến thế! Con chẳng thiết gì ăn với uống nữa! Con đã lấy ngải ra phun, bắt chiếc diều phải rớt xuống bến nước. Sáng hôm sau, con đi tắm. Mong được gặp người chủ chiếc diều, nên con đã cắt đứt dây diều và đem diều giấu đi. Vào lúc mặt trời bắt đầu xế bóng thì anh Đam Kteh Mlan đi đến. Anh ấy gọi con hỏi ba bốn lần, nhưng con không thưa, con muốn anh ấy phải lại gần. Anh ấy thấy con tắm truồng, nên không lại mà ném một cục đất về phía bến nước, nơi con tắm. Con vờ ngã để anh ấy chạy đến kéo con lên, nhưng

anh ấy bỏ chạy. Lát sau, anh ấy trở lại chỗ cũ, con liền lấy thuốc mê phun về phía anh ấy. Con khiến anh ấy kỳ lưng cho con, có kỳ con mới trả diều cho. Con bắt anh ấy phải kỳ khắp người, nhưng anh ấy đã chối từ. Con không dám nói thật tên con là Hbia Ling Pang, sợ anh ấy biết sẽ chắc chắn không lấy con. Vì vậy con đã nói tên con là Hbia Xun. Anh ấy đã định ra về ngay, nhưng con không bằng lòng, muốn được thành vợ thành chồng đã, nhưng anh ấy một mực không chịu. Thế là chúng con hẹn nhau sẽ gặp lại ở bến nước này kỳ trăng mới, sau ba ngày trăng mọc và lúc đó sẽ thành vợ thành chồng, chồng trai tân lấy vợ gái tân. Trăng mọc được ba đêm, con trở lại bến nước, con hỏi anh ấy mẹ cha có bằng lòng cho lấy con không, rồi con hẹn sáng hôm sau con sẽ trở lại. Con bảo anh ấy đi voi đến đây để ở lại đi săn. Sau đó, con trở về làng hỏi mẹ con có bao nhiêu chị em. Mẹ con nói, dưới trần này có dì Hbia Êma, con liền xin được đi xuống thăm dì dượng ở dưới này. Mẹ con không cho, nhưng con không nghe. Khi đến dưới này con đã không đến bến nước, sợ mẹ con theo tìm và con đã rẽ ngay vào lán của anh Đam Kteh Mlan. Được biết có sợi dây sắt trong gùi biết kêu, vòng đồng trong bát đất biết nói, con đã lấy ra để nói chuyện với ông. Con nói với ông: tôi là Hbia Êma, nhờ ông cậy nói với chị Hbia Kjuh rằng con Hbia Ling Pang đã xuống tới dưới này rồi và xin cho nó ở lại chơi một tháng, trên ấy đừng đi tìm. Sau đó con đã chặt gẫy thang cóc, đem đốt hết các dây sắt, vòng đồng, miếng vỏ mài nghệ, con cúi bông, chặn đường không cho mẹ cha con biết chuyện.

HBIA ÊMA:

- Mày quả là con chà gác cố chặt, con dao găm cố đâm quyết tâm gây chuyện xấu xa. Mày giấu em mày tên thật của mày, quả thật mày đã đào hố xập để làm sa chân ngựa, để làm sụp chân voi; người ta đã nghèo khổ, mày còn cố tâm dìm xuống... Mai kia núi vỡ, lấy ai đắp lại, nước vơi, lấy ai ngăn dòng, nước mưa sẽ khô, cạn, đó là vì mày. Nếu sao mờ trăng lụi, mếu mưa to gió lớn, sấm sét gầm đó là vì mày. Nếu nước không trong, đất không lành, ngựa trâu nuôi không sinh sôi đầy đàn, đó cũng là vì mày. Đường đi không trơn, mày đem nước mày đổ. Đường đi không trượt mày đem mỡ mày bôi. Chân người ta không trượt ngã, mày xô cho ngã xuống thung sâu vực thẳm. Mày muốn con

ta rắn cắn cọp tha, mày muốn con ta phải xấu số chết thê chết thảm. Con tao đang khoẻ mạnh, mày lấy mủ đậu mùa mày bôi vào người. Mũi con tao đang thông, mắt con tao đang sáng, mày lấy mủ *êdung*, mủ *mniêng* mày đổ vào. Chòi tao nhỏ, mày đem quả *êpang* đến mày rải. Nhà tao hẹp mày đem cắc kè đến mày đập. Thấy tao giàu mày đem bêu diếu, làm cho xấu mặt. Cây le đang nẩy mầm, mày lấy dao mày cắt ngọn. Cây tre đang ra măng, mày lấy tay mày bẻ gẫy. Con nhà tù trưởng giàu sang mày lấy quạt *mnưh* mày đập. Từ nay, nếu trong hồ cá không còn chịu ở, trong vực cá không còn chịu sống, đơm đó cá không còn chịu chui vào, tội đó mày phải chịu. Chết người trẻ, mày sẽ đền một voi cái, chết người già, mày sẽ trả một voi đực. Nếu chết chủ làng thì bao nhiêu bò ngoài bãi, bao nhiêu trâu trong rừng, nồi bung nồi bảy đầy nhà mày mày phải đem nộp đến.

Nghe Hbia Êma hết lời mắng nhiếc, Đam Par Kvây liền can.

ĐAM PAR KVÂY:

- Thôi em ạ! Nếu có sỉ vả nó nữa cũng chẳng để làm gì. Con Hbia Ling Pang này, nếu cho nó về làng nó thì nó đi đường nào? Còn để nó lại trong rừng này thì e cọp sẽ tha, chồn sẽ kéo, e rồi lỗi cũng tại mình. Nếu đưa nó về làng ta, dân làng họ hàng sẽ không chịu. Lúc này tốt hơn cả là lấy lợn cúng rừng, lấy rượu cúng đất để thoát khỏi cái cữ cái kiêng, để sấm sét tha cho chúng nó. Em nghĩ xem, cứ để cho chúng lấy nhau, hay buộc chúng từ đây phải bỏ nhau? Nếu bắt chúng bỏ nhau, thử hỏi xem để Hbia Ling Pang ở đâu? Mà rồi chúng cũng không bỏ nhau đâu, sợ núi lại hai lần nữa vỡ, đất lại hai lần nữa nổ, cái rào chắn mang cung cũng lại hai lần nữa đổ. Em thử nghĩ xem có phải như vậy không. Còn anh, anh cho rằng chúng ta sẽ cho chúng nó ăn cơm trong máng như cho lợn cho chó ăn, đất chúng ta sẽ cúng, giáo chúng ta sẽ đâm, các nồi nấu ăn, chúng ta sẽ đập vỡ[1]. Nếu xóm làng bị tội lây, chúng ta sẽ chữa bằng bò, chúng ta sẽ cúng thần bằng trâu, chúng ta sẽ trồng những nhánh soan *kơmrui*, soan tang. Bây giờ hai chúng nó hồn đã theo ma, chúng ta là mẹ là cha phải lo chặt cho

1. *Lột truồng đôi trai gái loạn luân, bắt bò đến ăn trong máng lợn, đồng thời làm lễ cúng đất, cắm một vật nhọn bằng sắt (cây giáo, cái búa điều khiển voi, cái dùi) xuống đất, đập vỡ các nồi nấu ăn là những nghi thức trong lễ tạ tội loạn luân.*

chúng cây tang, hồn chúng nó đã theo thần, chúng ta là mẹ là cha phải chặt cho chúng nó cây *kơmrui*. Nếu thần không tha, rượu chúng ta sẽ cúng năm ché, trâu tơ chúng ta sẽ cúng một con, gan trâu chúng ta sẽ rạch ra, thịt trâu chúng ta sẽ nướng lên để cúng. Nếu thần vẫn chưa thuận, bà mụ chúng ta sẽ gọi, thầy cúng chúng ta sẽ mời, chuyện xấu xa này trước sau chúng ta vẫn phải gánh vác. Chúng nó người đã đầy bùn, chân đã đầy ruồi, phải làm gì chúng không còn biết nữa. Chúng ta, có mắng trách chúng thì tội chúng cũng đã phạm. Chúng ta có đánh chúng thì điều phải cữ khiêng chúng cũng đã mắc. Còn nếu chúng ta giết chúng thì cái chuyện xấu xa đó, cũng chẳng vì vậy mà xoá được. Vậy chúng ta hãy đem rượu cột lên, nước dơ nước bẩn chúng ta hãy quét đi. Tê giác rơi xuống vực, chúng ta còn vực lên nữa là; cọp rơi xuống hang, chúng ta còn lôi lên nữa là; sao cái chuyện xấu xa đó chúng ta lại không lo cứu chữa? Em thử nghĩ xem, em mắng em trách Đam Kteh Mlan thì có đúng không. Còn nếu em mắng em trách Hbia Ling Pang thì nó cũng đã thấm rồi, nó còn biết nghĩ gì thêm nữa! Mẹ nó, nó không được thấy, cha nó, nó không được gặp, người cả trăm cả nghìn không còn ai muốn nhìn mặt nó nữa. Thế thì chúng ta hãy dựng nhà trong rừng, làm chòi trong rú cho chúng nó ở, cho chúng nó ăn như lợn như chó vậy.

HBIA ÊMA:

- Cho chúng lấy nhau, mặt mũi chúng ta là con gì nữa anh! Em với Hbia Kjuh là con cùng một bụng, từ cùng một khúc ruột tuột ra, mẹ chung tên, cha chung tên. Còn chúng nó thì nhau chôn chung một lỗ, chúng khác nào măng le với măng lồ ô cùng một bụi.

ĐAM PAR KVÂY:

- Nếu em không cho chúng lấy nhau, thử hỏi cái việc này xem xử thế nào? Nếu em cho Đam Kteh Mlan trở về làng, em sẽ cho Hbia Ling Pang đi đâu? Còn đâu cây thang cóc nữa để nó trở về trời, để em dẫn nó về trên ấy, vậy em đem giao nó cho ai? Em hãy nghĩ lại xem, em à, ngay chúng ta đây, từ nay trở đi, khi thiếu hạt thóc hạt kê, khi hụt thứ này thứ khác, chúng ta không còn nơi nào nương tựa! Mai kia chúng ta sẽ khổ đó. Thuận hơn là chúng ta hãy nuôi lấy chúng, mai sau còn có người để chăm sóc chúng ta. Khi chúng lành lặn, chúng ta

thương. Đến lúc chúng có chuyện không hay, chúng ta nỡ bỏ chúng sao? Em cứ hỏi Đam Kteh Mlan xem thử, liệu nó có bỏ Hbia Ling Pang ở một mình không? Hay chúng sẽ bỏ chúng ta, để đi vào ở nơi rừng sâu núi thẳm, như thế thì được việc gì? Em đừng làm như con hươu con nai chạy trốn, cứ cắm cổ chạy không quay đầu lại.

Đến đây, Hbia Êma không còn biết nghĩ thế nào hơn nữa đành thuận theo lời của Đam Par Kvây, chồng nàng.

ĐAM PAR KVÂY:

- Ơ ngàn chim sẻ, ơ vạn chim ngói, ơ tất cả tôi tớ của ta, các người hãy đi lấy cho ta rượu bẩy chế, bò lang bẩy con, trâu đực trắng bẩy con, lợn thiến trắng bẩy con để ta làm lễ cúng tưới đất.

Giết trâu bò heo gà xong, tôi tớ đi lấy bẩy ché *tuk,* chôn đáy xuống đất. Rồi họ cắm một dùi xuống đất, trồng một cây cột, đem đến đặt ở đó các miếng vỏ cây *gơhuih* và cây *kơxa.* Cơm ăn đem để trong máng như cho lợn ăn, từ đây chấm dứt chuyện nhục nhã.

ĐAM PAR KVÂY:

- Nay, với ba ngón tay tôi xin chào Ay Giang Mta, với năm ngón tay tôi xin chào Giàng Đất, tôi xin dâng các lễ vật này lên Ay Mơgơhị ở dưới đất, lên Ay Mơgơhăn ở trên trời. Các ngài là người nặn đất, san nên trời, làm ra sông suối. Các ngài là người cho mưa, người trồng nên cây, người sinh ra con người. Đam Kteh Mlan, con tôi, nay tai điếc mũi tịt, mắt mù, trai gái gặp nhau trong rừng trong suối, quên mất mẹ cha. Xưa kia là em, nay đã là chồng, xưa kia là chị nay trở thành là vợ. Xin các ngài từ nay bỏ qua cho cái chuyện loạn luân nhục nhã này, trước là loạn luân, nay đổi cho là thuận. Cơm để trong máng, bây giờ cho ăn như cho lợn ăn. Cơm để trong máng, bây giờ cho ăn như cho chó ăn, xin cho chuyện xấu hổ được từ nay chấm dứt, xin dâng lên các ngài bẩy con trâu trắng, cầu cho nong nia không bị vênh cong, cái lưng ông bà không bị tê mỏi, cầu cho mưa thuận nắng hoà, con cháu sướng vui, chuối mía sinh sôi nẩy nở, cây cối không bị vàng lụi. Xin các ngài hãy nuôi lấy chúng nó như nuôi em, tắm cho chúng nó như tắm cho con, các ngài hãy trông nom chúng nó cho được vui vẻ khoẻ mạnh như cây trong rừng có nhiều ong, như mây trong đầm có

nhiều bẹ, xin các ngài cho chúng nó được sinh con đẻ cái để có người sai bảo.

Cái âu đồng đựng nước tưới đất, cái vòng đồng và con cúi bông, cái dùi cắm xuống đất, đây, chúng tôi xin dâng lên ông bà. Cái giỏ xúc cá, con dao bổ củi, cái vòng đồng cúng đất, đây, chúng tôi xin dâng lên Tổ tiên. Cái váy đi xúc cá, cái áo đi làm rẫy, các xống áo mà trai gái đã cởi ra, đây, chúng tôi xin dâng lên các ngài. Cái cuốc để lóc vỏ mài nghệ, cái rìu để bổ củi chúng tôi xin dâng lên các ngài làm của phạt đền. Con đường đi hái củi, khu rừng đi xúc cá, nơi trai với gái đi chơi, xin các ngài đừng theo giữ. Con tê giác trong rừng, con cọp ngoài bìa làng, sấm sét, xin đừng cho lại gần chúng nó. Để từ đây, chuyện xấu xa chấm dứt, từ đây chúng được yên lành, từ đây chúng phải giao cái cuốc và cây chà gạc, chúng phải cởi áo cởi váy ở truồng. Cơm trong máng chúng sẽ ăn để thành lợn, cơm trong máng chúng sẽ ăn để thành chó, xấu hổ chẳng kể, xưa kia là chị nay là vợ, xưa kia là em nay là chồng.

Cúng thần xong, Đam Kteh Mlan và Hbia Ling Pang bò đến rúc mồm vào máng lợn ăn cơm, chồng trần, vợ truồng. Cái giỏ xúc cá, con dao bổ củi, cái cuốc lóc vỏ mài nghệ, cái rìu đốn cây và váy áo, đem giao cho người chủ đất. Thế là từ bấy giờ trở đi, Đam Kteh Mlan và Hbia Ling Pang đã trở thành vợ chồng. Mẹ cha không cho về làng mà làm nhà cho ở nơi rừng xa, chia cho đủ đồ này vật khác, chia cả tôi tớ và nô lệ.

Ngựa chia, trâu chia; nô lệ dăm người, tôi trai tớ gái cũng chia cho đi theo. Giống kê một túi, hai túi, giống lúa *hdrô* một sọt hai sọt, bông sợi đều chia. Gái giã gạo, gái bổ củi, đàn bà nấu cơm, người giúp việc ăn uống, đàn ông làm rẫy, các nồi bung, nồi bẩy đều tách ra. Khăn Lào, áo Miên túi trầu, túi thuốc cũng chia. Dây sắt một cuốn, dây đồng một khoanh, của cải đựng trong gùi *piêu,* vàng nén, bạc thoi được chia đều. Cũng chia cả dao chặt bắp chuối, rìu bổ củi, bát chén và đồ nhà bếp. Lại chia cả lồ ô trong rừng, tre le trong rú, cả đất để dựng làng.

Mẹ cha cho dựng làng trong rừng Xim Xam, trong rừng Kram Ging, cho uống nước vực Tâng kting vực Tâng Ktia cho sống trên bãi Xar Bhạm bãi Xar Năm, trên đồi Lăm Dang, làm chòi ở núi Chự

Blang, làm nhà ở đồi Đuôr Knia, làm rẫy ở rừng cây kơchik, cây êrăng. Thế là từ nay Đam Kteh Mlan và Hbia Ling Pang đi chung với tê giác một đường, sống chung với voi một rừng, là vợ chồng nhưng cùng chung một họ.

Khi đã được mẹ cha chia cho tôi tớ, ngựa voi, trâu bò, heo gà, chiêng ché, váy áo và các của cải khác. Đam Kteh Mlan cùng với Hbia Ling Pang ra đi, đi cho đến chân núi Chư Tling, cho đến sườn núi Chư Keh, nơi tách đất người Êđê với đất người Miên, thì ở lại đó làm nhà phát rẫy, dựng làng. Rừng được chàng đóng cọc, rấp cây rào lại. Làng của chàng là làng tội lỗi xấu xa, không ai được qua lại; trâu bò cũng không được lọt vào ăn cỏ ở bãi chăn nuôi. Từ nay, hai vợ chồng chàng sống còn chết bỏ, đau ốm mặc, sấm sét có đánh cũng mặc.

Mười năm làm rẫy, năm năm dựng làng, chàng chờ mưa để gieo, nhưng bảy năm liền trời nắng hạn không mưa. Đất khô nứt nẻ. Tranh tre lau lách chết hết, nước trong vực ngừng chảy, nước trong khe cạn khô, muông thú không còn nơi nương tựa. Thú dưới đầm không còn nước uống, chồn trong rừng họng khát khô rang; cóc nghiến răng, răng mòn sạch. Thú trên núi chạy về rừng, thú trên đồi tìm đầm chạy đến. Nhưng núp trong rừng không yên, trốn dưới đầm cũng không ổn, trời nắng như thiêu như đốt, đất đai không còn đâu nứt nẻ. Người Êđê bàn đã đủ điều, người Mnông nghĩ đã đủ cách, đã kêu đến Ay Mơgơhị, Ay Mơgơhăn, đã kêu đến đủ các thần, cũng đã cầu đến tổ tiên, nhưng cái nạn hạn hán ghê gớm này, đàn bà vẫn không hiểu vì chuyện gì, đàn ông cũng không hiểu tại sao, chuyện đúng chuyện sai chưa rõ là chuyện nào. Người Bih bói sải cây đã không ra chuyện, người Êđê bói soi đèn cũng không hiểu được, nạn hạn hán này do thần nào nổi giận gây ra. Núi Chư Blang nổ tung, núi Chư Kti nứt toác; rừng cây, sông suối đều tan hoang hang thỏ hang chồn lửa đều thiêu trụi. Người Miên đi bán dao, người Lào đi bán voi, bán không xong mà đổi cũng không được miệng khát bụng đói, mồm nẻ cằm khô. Trâu bò nằm lăn ra dọc đường; voi, tê giác nằm lăn ra trong rừng. Đàn bà thì ngã sấp, đàn ông thì ngã ngửa, người nóng ran như bị ong đốt.

Đã hai ba tháng mà không thấy con về. Hbia Kjuh báo chồng đến bàn với mẹ cha nàng.

HBIA KJUH:

- Ơ anh Ay Prong Mưng, đã hai ba tháng rồi mà không thấy Hbia Ling Pang, con gái của chúng ta về! Anh thử đến hỏi mẹ cha xem ở dưới ấy có chuyện gì chăng? Anh thử hỏi em Hbia Êma xem vì sao hai ba tháng nay vắng tiếng nói tiếng cười của dì ấy? Phải chăng trong nhà dì ấy có chuyện ốm đau!

Prong Mưng đến nhà mẹ cha Hbia Kjuh.

PRONG MƯNG:

- Ơ mẹ Hbia Klu, ở cha Mtao Kla, ơ ông bác Ay Đu, ơ ông cậu Ay Ađiê, vợ chồng tôi Đam Prong Mưng và Hbia Kjuh ở chăm mẹ cha, còn em Hbia Êma thì ở dưới trần giữ đất. Đến nay, ông Ay Mơgơhị, ông Ay Mơgơhăn không xuống dưới đó, xin hỏi hai ông nổi giận việc gì? Tôi đến đây để hỏi mẹ cha, hỏi ông bác ông cậu, có việc gì mà Hbia Ling Pang, con gái chúng tôi xuống, thăm dì nó đã hai ba tháng nay vẫn chưa về. Hay là có chuyện ốm đau, xin hỏi mẹ cha phải chăng có biết?

MTAO KLA, HBIA KLU:

- Mẹ cha cũng chẳng biết. Con cúi bông dưới ấy đã có rồi, vỏ mài nghệ và dây sắt vòng đồng dưới ấy đã có rồi, thế mà vẫn không nghe thấy tiếng nói tiếng cười của dưới ấy. Con hãy cho người xuống xem thử, nghe thử xem sao!

Ay PRONG MƯNG:

- Mẹ cha cũng không hiểu sao, em ạ. Mẹ cha bảo chúng ta cho người xuống xem thử, nghe thử xem sao.

HBIA KJUH:

- Vậy thì anh cho người đi ngay đi!

PRONG MƯNG:

- Ơ em Mli Kma, chồng của Hbia Năm, em hãy đi tìm con chúng ta, nó xuống thăm Hbia Êma dì nó đã hai ba tháng rầy mà chưa thấy về.

Ăn cơm xong, Mli Kma ra đi đến ngoài cổng làng thì ngạc nhiên thấy cây thang cóc đã bị ai đó chặt mất rồi. Chàng quay về nhà và báo cho Prong Mưng.

MLI KMA:

- Không còn đường đi nữa rồi! Cây thang cóc người ta đã chặt mất rồi.

Prong Mưng bật ngửa người đứng lên, vùng chạy tới nhà bố mẹ vợ.

PRONG MƯNG:

- Ơ ông, ơ bà, không còn đường đi xuống đó nữa rồi! Cây thang cóc, người ta đã chặt mất rồi!

MTAO KLA:

- Kẻ nào mà to gan, đứng giữa nắng hè mà không có bóng thế nhỉ? Kẻ nào mà muốn sãi cây rầm, mà dám đo cây quá giang nhà của thần linh, dám đạp lên chiêng ché của thần linh thế nhỉ? Kẻ nào mà dám đọ sức với trời, thi gan với đất, dám chặt cây thang cóc của ta thế nhỉ? Con hãy cho ngay người đi hàng trăm hàng nghìn, cho chim sáo và chim ngói đi theo tìm xem kẻ dám chặt cây thang cóc của ta là đứa nào vậy. Con hãy bảo Mli Kma lấy ngựa cụt đuôi, lấy voi cụt ngà đi xuống trần, hỏi xem dưới ấy có chuyện gì xảy ra.

Đam Mli Kma lấy ngựa cụt đuôi, lấy voi cụt ngà ra đi. Chàng tới vùng đất mọc lông, cây mèm, khu rừng của bà Xun Y Rít, của bươm bướm chuồn chuồn, khu rừng từ đó phân đất với trời, nước chảy đôi dòng giữa vòm trời và mặt đất. Đường đi vừa một tháng thì chàng đã tới Buôn Đam Grung. Đam Par Kvây liếc nhìn thì thấy ngựa cụt đuôi, thấy voi cụt ngà, Đam Mli Kma ngồi trong bành voi.

ĐAM PAR KVÂY:

- Ơ em Hbia Êma, trông kìa, anh rể của em, chồng của Hbia Năm đang đến kia kìa. Anh ấy đi tìm con Hbia Ling Pang đó.

HBIA ÊMA: (nói Đam Mli Kma)

- Ối anh ơi! Các em anh chẳng còn biết làm thế nào với bọn trẻ này nữa? Con bé Hbia Ling Pang đã sinh mất nết hư thân, nó đánh lừa Đam Kteh Mlan thằng em nó để lấy cho bằng được. Bây giờ chúng nó đã đi dựng làng ở Xim Xam, Kram Ging, ở Tâng Ktinh Tâng Ktịa, ở Xar Bhạ, Xar Năm rồi.

Hbia Êma kể lại cho Đam Mli Kma nghe câu chuyện xảy ra giữa hai đứa con, kể hết, kể từ đầu chí cuối lời Đam Kteh Mlan đã khai, lại kể từ đầu chí cuối lời Hbia Ling Pang đã khai về câu chuyện giữa nàng và Đam Kteh Mlan, cũng kể cả những gì hai vợ chồng bà đã nói đi bàn lại để giải quyết vụ loạn luân, và việc chia của cải đồ đạc. Kể hết rồi, Hbia Êma đi nấu cơm. Cơm ăn xong, bà cho đi lấy rượu, đổ đầy nước, rồi cả ba người cùng ngồi uống ở vách ngăn trong buồng của vợ chồng bà.

Sáng hôm sau ngủ dậy, Đam Mli Kma và Đam Par Kvây đi đến một làng tên gọi Buôn Pang Lăm. Đến nơi, sau khi tháo bành voi, Đam Mli Kma leo lên sân sàn và đi thẳng vào nhà. Thấy dượng mình và cha của Đam Kteh Mlan ở nhà khách, Hbia Ling Pang đứng không được, ngồi không yên, người run lên lẩy bẩy muốn đến mà không dám đến, muốn đi mà không dám đi, miệng rên khừ khừ như người ốm nặng. Còn Đam Kteh Mlan thì đi ra nhà khách. Đem trầu thuốc đến mời và hỏi thăm những người ở trên trời.

ĐAM MLI KMA:

- Sao các con lại làm cái chuyện tội lỗi như thế này hả, con?

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ bác ơi không phải cái cành cây to mà con ong to; không phải cái rừng to mà cây to, không phải to là con mà to là Hbia Ling Pang. Nàng là con chim hú tìm lừa con cua, là mảnh sao băng từ trời rơi xuống giết người. Nàng đã trui lưỡi dao lưỡi mác ở phía sống. Đường đi không trơn, nàng đem nước đổ cho trơn; đường đi không trượt, nàng đem mỡ bôi cho trượt. Có bệnh hoạn này là do nàng đã lừa dối con. Nàng đã nói tên nàng là Hbia Xun, mẹ nàng là Hbia Pliô, cha nàng là Đam Chây Kơmlạ, làng nàng là buôn Đam Chây Kơmlạ. Xin bác cứ hỏi nàng, bảo nàng kể lại nghe xem.

ĐAM MLI KMA:

- Ơ con gái cưng Hbia Ling Pang, con hãy ra nhà khách dượng hỏi việc này.

Hbia Ling Pang mặc váy ngắn ngang khoeo chân, mặc áo không tay, đầu đội khăn, bước đi ủ rũ như người ốm mới dậy. Nàng đi ra nhà khách ngồi thụp xuống.

HBIA LING PANG:

- Ơ dượng ơi, con nay hết ốm lại đau, phải nằm xông lửa, nằm ngồi không được, đi cũng không được. Con một lòng một dạ ưa cái vũng có nhiều ba ba, ưa khúc sông có nhiều cá, trước sau con vẫn thương anh Đam Kteh Mlan đẹp trai. Con đã biết đùi con sẽ đầy bùn, thân con sẽ sũng nước, nhưng con quyết một lòng. Nếu con không kể thì dượng cũng đã biết cả rồi; nếu con không nhắc lại thì tất cả dượng cũng đã hay. Dù mọi người không cho con lấy anh Đam Kteh Mlan, con cũng không nghe. Hiện nay, ở dưới này, đất nứt nẻ, cỏ tranh cháy khô, lồ ô tre nứa đều chết hết là do con. Nước trong rừng ngừng chảy, nước trong khe cạn khô, muông thú không còn chỗ ở, chết người Êđê ở trên cao, chết người Mnông ở dưới thấp, sông suối khan nước đều là do con. Đất sập đổ, núi vỡ toang, xóm làng tan tác cũng là do con. Bây giờ dượng nói giùm với mẹ cha, ông bà, với các ông bác ông cậu: chính tay con đã chặt cây thang cóc để cắt đường đi lại trên ấy với dưới này, cũng chính tay con đã đốt các dây sắt vòng đồng, đốt miếng vỏ mài nghệ và con cúi bông để cắt đường tin đi tức lại. Nhờ dượng xin ông bà cho chúng con một con ngựa cụt đuôi, một con voi cụt ngà để sau này chúng con muốn đi đâu thì đi, muốn ở đâu thì ở. Con không về làng trên ấy nữa đâu. Nếu mẹ cha có khiêng có gánh lên con cũng không về. Sống, con cùng sống với anh Đam Kteh Mlan. Chết, con cùng chết với anh Đam Kteh Mlan, dượng ạ. Dượng về nhé!

Nghe Hbia Ling Pang nói hết ngọn ngành, Đam Mli Kma cũng thấy không còn con đường nào thuận hơn nữa. Chàng đóng bành voi, lên đường trở về. Đến chỗ có cây đa mọc đôi, cây sung gãy ngang ngăn đất với trời, Đam Mli Kma dặn ĐAM PAR KVÂY:

ĐAM MLI KMA:

- Anh bạn về nhé, ơ anh bạn rể! Mai kia chúng ta sẽ bàn xem nên cho chúng nó ở đâu. Để chúng nó ở dưới này là không được rồi.

Dặn dò xong, Đam Mli Kma lên đường ra đi.

Đam Mli Kma về đến làng.

ĐAM MLI KMA:

- Ơ chị Hbia Kjuh, chị hãy đi mời đến đây các mẹ cha, các ông bác ông cậu, cả các trẻ thơ để cây ta sải, nước ta hỏi. Hbia Ling Pang con

gái cưng của chúng ta đang hết ốm lại đau, phải nằm xông lửa, nằm ngồi không được, đi đứng cũng không được.

Hbia Kjuh đi gọi bà con chị em, gọi các ông bác ông cậu, gọi tất cả mọi người trong làng đến họp tại nhà ông bà. Ông Ay Ađiê cầm giáo, ông Ay Đu cầm đao, ông Ay Mtao Tloạ, ông Ay Kbọa Lăn, ông Ay Mơgơhị ở dưới đất, ông Ay Mơgơhăn ở trên trời, đều kéo nhau đến nhà Hbia Kjuh. Buổi họp có đủ mặt chị em, bà con họ hàng của Hbia Kjuh. Dưới trải chiếu trắng, trên trải chiếu đỏ dùng làm chỗ cho các nhà giàu sang ngồi nói chuyện. Các vòng đồng đã lấy ra khỏi gùi, bộ que tính đã rút ra khỏi ống, chuyện ít nhiều cùng nhau ngồi xét xử, chuyện xấu xa cùng nhau ngồi bàn bạc sửa chữa.

ĐAM MLI KMA:

- Ơ ông cậu, ông bác, ơ cha mẹ! Ơ ong Ay Mtao Tloạ, ông Ay Kbọa Lăn, ơ ông Ay Mơgơhị ở dưới đất, ông Ay Mơgơhăn ở trên trời đã đủ mặt ở đây. Hbia Kjuh xổ được một gái, Hbia Êma sinh được một trai đầu lòng. Như vậy hai trẻ nhỏ vốn từ một bụng mà ra, cùng chung một tên ông tên bà, Nhưng Hbia Ling Pang đã ưng Đam Kteh Mlan bằng được như đứa trẻ ưng cây ná, như người già ưng con quay. Cháu, nó cũng không biết; em nó cũng không hay, vì mắt nó đã mờ. Hai đứa nay đã là vợ là chồng của nhau. Cuộn dây sắt, các vòng đồng biết rung, con cúi bông, miếng vỏ mài nghệ và cả cây thang cóc, Hbia Ling Pang đã đem đốt, đem phá hết sạch. Nó sợ dì nó, Hbia Êma, mách với chúng ta trên này. Hôm nọ, nói chuyện với ông cậu không phải là Hbia Êma đâu, Hbia Ling Pang nó đã không vào làng. Ngọn nguồn câu chuyện hai đứa trẻ là thế này: Con diều hôm ấy là diều của Đam Kteh Mlan. Nghe rằng diều kêu hay quá, Hbia Ling Pang đã lấy trộm ngải của mẹ nó đựng trong cái gùi nhỏ, đem ra phun, bắt con diều phải rơi xuống tại bến nước. Khi chúng ta đi rẫy vắng, Hbia Ling Pang đã trốn đi tắm một mình. Đến bến nước, nó đem con diều giấu đi, rồi nó vừa tắm vừa nhìn xem người chủ con diều là ai. Nó cũng phun ngải vào cả con diều. Thấy Đam Kteh Mlan đi tìm diều mà không dám lại gần nó vì nó đang tắm truồng, nó một mực không đáp, mặc dù Đam Kteh Mlan hỏi đến ba bốn lần. Cùng đường không biết làm gì hơn nữa, Đam Kteh Mlan đã lấy một cục đất ném về phía trên bến nước. Hbia Ling Pang liền vờ ngã xuống nước để Đam Kteh Mlan

chạy đến vực lên. Nhưng Đam Kteh Mlan sợ đã bỏ chạy. Thế là nó lại tắm. Một lát sau, Đam Kteh Mlan quay trở lại chỗ cũ và lên tiếng hỏi. Nhưng Hbia Ling Pang vẫn không chịu trả con diều. Nó ép Đam Kteh Mlan phải đến kỳ lưng, kỳ cổ, kỳ ngực, kỳ vú, kỳ cả bụng cho nó, nó mới chịu trả. Đam Kteh Mlan đành kỳ vậy. Khi hỏi họ hàng, mẹ cha và buôn làng, nó đã nói dối tên nó là Hbia Xun, mẹ nó tên là Hbia Pliô, cha nó là Đam Chây Kơmlạ. Còn Đam Kteh Mlan thì đã nói thật và kể hết họ hàng, ông bà, các ông cậu ông bác ở trên trời này. Đam Kteh Mlan cũng nói biết Hbia Kjuh có một con gái tên là Hbia Ling Pang. Nghe Đam Kteh Mlan nhắc đến đúng tên mình, Hbia Ling Pang càng ra sức giấu. Nó đòi lấy Đam Kteh Mlan, nhưng Đam Kteh Mlan không lấy vì chưa được gặp mẹ cha để hỏi. Hbia Ling Pang đã giở túi trầu thuốc mời Đam Kteh Mlan ăn, có ăn thì nó mới thả diều cho, Đam Kteh Mlan một mực không chịu tất cả những điều nó nài ép. Nhưng bị dồn vào thế cùng không còn con đường nào thoát, Đam Kteh Mlan đành bằng lòng ngoài miệng cho xong. Vòng, nhẫn được đưa ra, hẹn nhau trăng mọc hết ba đêm sẽ lại gặp nhau tại bến nước. Ngày đầu trở lại bến nước, Hbia Ling Pang đã hỏi ngay mẹ cha Đam Kteh Mlan có cho lấy nó không. Nghe Đam Kteh Mlan nói mẹ cha cho lấy, nó liền hẹn ngày hôm sau sẽ gặp lại nhau ở gốc cây *klông,* để đi ra rẫy của nó. Nó dặn Đam Kteh Mlan cưỡi theo voi để rồi còn đi săn, đi hái đọt mây bắp chuối. Trở lại gốc cây *klông,* nó bảo Đam Kteh Mlan làm lán ở riêng. Khi trở về nhà, nó xin mẹ nó cho xuống thăm dì nó ở dưới trần. Khi đã xuống đến dưới ấy, nó đi thẳng đến lán, lấy dây sắt, vòng đồng ngậm trong mồm mà nói chuyện. Nó lấy tên Hbia Êma, báo cho các ông cậu ông bác biết nó đã tới làng dì nó và nó sẽ ở lại chơi với dì nó một tháng, dặn trên này đừng có theo tìm. Hiện nay Đam Par Kvây và em Hbia Êma chẳng còn biết làm gì nữa. Lên báo với chúng ta trên này thì không còn đường đi. Dây sắt, vòng đồng, con cúi bông, miếng vỏ mài nghệ, tất cả đều bị Hbia Ling Pang đem đốt hết rồi. Vì vậy, hai vợ chồng tem theo phong tục ở dưới đất, đã làm lễ cúng đất với trâu trắng, bò lang, đã đem chia của cải, đồ đạc, lúa kê và dựng làng cho chúng ở gần núi Chư Tling Chư Keh, nơi giáp ranh đất Êđê với đất người Miên, Hbia Ling Pang đã có bụng, nhưng đã sẩy mất rồi.

Hôm nọ, tôi và cha của Đam Kteh Mlan có đến buôn Pang Lăm. Ở dưới đó, hiện nay đã trọn bẩy năm trời không mưa. Cây cỏ, lau lách khô hết. Muông thú, tê giác, voi và con người đang chết hết vì đói khát. Vì vậy hôm nay có Ay Mtao Tlọa, Ay Khọa Lăn, có Ay Mơgơhị ở dưới đất và Ay Mơgơhăn ở trên trời là những người làm ra mưa, xin các ông hãy cho mưa xuống để cứu lấy loài người. Hbia Ling Pang phạm tội loạn luân, chúng ta sẽ xét xử nó. Kẻ có tội không phải cả loài người.

Ông Ay Đu cầm que luân giám, ngón tay cứ gõ mãi xuống chiếu, miệng tính giá sự việc. Ông Ay Ađiê tay cầm vòng, miệng bàn chuyện vừa nói vừa gật gù đầu.

AY ĐU:

- Chuyện này là chuyện lở đất, long trời, chuyện trả giá bằng nô lệ, bằng voi cũng chưa đủ; chuyện mất nòi, mất giống, chuyện mất mẹ, mất cha. Chuyện vỡ chiêng có thể đúc lại, chuyện vỡ la, có thể đi mua cái khác; nhưng đây là chuyện mất con trai con gái làm sao giữ được giống nòi. Chuyện này là chuyện trăng tàn sao lụi, chuyện nổ đất cạn sông, dưới suối không còn cá, rừng rú không còn sóc chồn, ong không nơi làm tổ. Ơ cháu Hbia Kjuh, cháu hãy đi xem các ngải của cháu đựng trong cái bát còn không? Nếu còn thì chuyện này chúng ta sẽ xử khác, nặng hơn. Nếu các ngải đó mất thì chuyện này không phải là nặng lắm.

Hbia Kjuh xốc váy đến ngang khoeo chân, kéo tay áo đến ngang cùi chỏ, mặt tức không ra tức, giận không ra giận, đi lại sột sột ở ngoài nhà khách, soạt soạt ở nhà trong, đi dở đi, đứng dở đứng, nét mặt hậm hực, đầu cúi gằm, hai tay ôm đầu trông như điên như dại, nước mắt chảy đầm đìa cả mặt. Vào đến buồng, bà mở gùi xem thì thấy đã biến đâu mất tất cả các củ nén rễ to, củ gừng nhánh lớn, củ *êtiêng* mắt lớn. Đúng là Hbia Ling Pang đã lấy cắp tất cả những ngải làm mê trai gái đó đi rồi. Hbia Kjuh trở lại nhà khách, bà bảo:

HBIA KJUH:

- Ơ ông cậu, ông bác, ơ cha, ơ mẹ! Cứ nén rễ to không còn thấy nữa; củ gừng nhánh lớn, củ *êtiêng* mắt to, tất cả những ngải làm mê trai gái đó, Hbia Ling Pang đã lấy đi rồi. Đúng là các ngải đã làm mê

chúng nó. Mai kia, các rễ ngải đó phải bỏ trôi theo dòng sông Adun, các gốc ngải đó phải đem vứt xuống hồ Enao Khê, còn thân ngải phải đem chôn ở núi chự Mtao Êman, có như thế, chuyện mua chuyện bán mới xong xuôi, chuyện trai với gái mới dứt được. Bây giờ thì các ông cứ xét đi, xem chúng ta sẽ làm gì chúng nó. Nhưng cũng ngay bây giờ, các ông nên cho mưa xuống dưới đó đỡ khổ cho loài người. Các ông đã thấy chứ! Những người Miên đi bán áo, những người Lào đi bán voi đã chết hết vì khát; cây cối không còn ra hoa, muông thú dưới đầm, cá sấu trong vực họng đã khô vì thiếu nước; cóc nghiến răng gọi mưa từ ba tháng nay nhưng vẫn không rơi một giọt. Nếu các ông không cho mưa đủ nước thì chắc chắn loài người sẽ giết hai đứa con chúng tôi mất. Chúng mọc ghẻ ở đầu gối, lên trái ở bắp đùi; lây sang mẹ mẹ chết, lây sang cha cha chết. Nếu chúng ta có chém chúng thì chúng cũng loạn luân. Nếu chúng ta định đào hố, dựng bia chôn chúng thì hố bia nào đã sẵn có. Quăng chúng xuống sông, cá không thèm ăn; ném chúng xuống vực; cá không thèm rỉa, tội loạn luân dù nặng dù nhẹ cũng không phải vì vậy mà hết, mà sạch được đâu. Cột chúng giữa đường cho cọp bắt, trói chúng vào cây cho sét đánh thì cái chuyện làm đất nổ núi tan này vẫn chưa giải được. Còn ở dưới đó, mẹ cha chúng dùi sắt đem đóng, cột đã đem dựng, lễ vật đã đem dâng lên tổ tiên và các thần. Cũng đã làm chòi cho chúng ở bãi tranh, làm nhà cho chúng ở trong rừng, dâng cơm rượu lên tổ tiên, các thần. Vì hồn chúng đã ở với ma, nên mẹ cha chúng đã chặt cho chúng nhánh *tang*. Vì hồn chúng đã ở với thần, nên cha mẹ chúng đã chặt cho chúng nhánh *hơmrui*. Sợ thần không tha, mẹ cha chúng lại đã cúng rượu năm ché, trâu trắng một con với gan trâu rạch ra và thịt trâu đem nướng. Nhờ vậy, các thần xấu thần dữ đã dịu đi. Bây giờ, các ông hãy xét xem. Hbia Kjuh dứt lời thì Đam Mli Kma liền nói:

ĐAM MLI KMA:

- Tôi đã hỏi đủ điều, Hbia Ling Pang một mực trả lời: Dù sống dù chết, nó vẫn theo Đam Kteh Mlan. Nếu đem giết, sẽ chết cùng. Nếu cho sống, sẽ sống chung. Dù là loạn luân cũng mặc, nó vẫn cứ theo. Như mẹ nó vừa nói, chúng ta có chém chúng thì chúng cũng đã loạn luân. Chúng ta có đánh chúng, đem ném chúng xuống sông thì cũng

chẳng cá nào thèm ăn. Theo tôi nên để chúng ở tạm dưới ấy. Nếu mai sau cây *Ghuih* không ra hoa, cây sung không đâm chồi, cây thuốc lá không sinh sôi, lúc ấy chúng ta sẽ đuổi chúng ra đất khác, cho chúng ở phía bên kia các đảo ngoài khơi, hoặc ở với nhiều người Lào đi sống, với người Miên đi thuyền. Nếu vì còn để chúng ở trong làng cho nên vẫn còn phạm cữ kiêng. Nếu vì còn để chúng ở bìa rừng cho nên đất vẫn còn nổ, có cúng tạ tội cũng không ích gì, thì lúc ấy chúng ta mới đuổi chúng đi. Nếu ông cậu nghe lọt tai, nếu ông bác ưng bụng thì xin mọi người nắm cái vòng này, cái nhẫn này, để tránh chuyện chồng rầy vợ la, chuyện bọn tù trưởng nhà giàu sinh sự.

Tất cả những gì Đam Mli Kma vừa nói, dân làng ai ai cũng ưng bụng và đều đến nắm cái vòng đồng, nắm cái nhẫn.

Còn Hbia Kjuh thì váy áo xộc xệch trông như con két diều tha, như con vẹt diều quắp, đứng không yên, ngồi không yên. Không đi thăm con ư, bỏ nó hay sao? Còn nếu đi thăm thì rừng người ta đã khoanh, đất người ta đã cấm, buôn làng người ta đã chia rồi; suối nước, rừng củi, những nơi để kiếm thêm cho bữa ăn, người ta đã chặn lại rồi. Đi rẫy thì không đành, nhưng ở nhà cũng không yên, tim bà cứ đập thình thịch, lòng bà không ngớt nghĩ đến con. Nhớ con quá, Hbia Kjuh bàn với chồng:

HBIA KJUH:

- Ơ anh Prong Mưng, Hbia Ling Pang có đen có xấu vẫn là con của chúng ta. Bây giờ nó có tội, chúng ta là cha là mẹ nỡ bỏ sao đành. Anh đi hỏi thử các ông cậu trong làng, các ông bác trong họ, hỏi tất cả bà con lớn bé xem chúng ta có đi thăm con được không, luôn tiện cũng để lấy ngải đem về kẻo trúng người Miên, người Lào càng thêm to chuyện.

Prong Mưng đứng lên đi đến nhà Ay Đu, Ay Adiê. Tới nơi ông hỏi:

PRONG MƯNG:

- Ơ ông cậu có tuổi, ơ ông bác cao năm! Các ông là những người trong làng ngoài đường ai ai cũng phải đến hỏi. Hbia Kjuh bảo tôi đến hỏi xem chúng tôi có đi thăm Hbia Ling Pang được không, luôn tiện lấy ngải đem về kẻo trúng người Miên người Lào càng thêm to chuyện.

AY ĐU:

- Được thôi, hai cháu cứ ngủ lại ở đấy bảy đêm, luôn tiện xem xem dưới đó có mưa chưa. Nếu chưa thì hãy đến nói với Ay Mtao Tlọa, Ay Kbọa Lăn, Ay Mơgơhị ở dưới đất và Ay Mơgơhăn ở trên trời, bảo các ông ấy làm mưa ngay đi nhé!

*

* *

Xét xử Hbia Ling Pang phạm tội loạn luân xong, về đến nhà, các ông Ay Mtao Tlọa, Ay Kbọa Lăn, Ay Mơgơhị ở dưới đất, Ay Mơgơhăn ở trên trời liền phun ngay nước qua các cửa lớn cửa nhỏ. Gió đàng Đông mây đen thổi tới, gió đàng Tây mây đỏ đưa lên. Gió ở giữa cuốn đất bay vút lên cao, kéo theo lá *klông* lá *kpang* bay cuồn cuộn. Gió từ núi Chự Giang Mtian, mưa từ đỉnh Chự Hmụ cuốn theo sỏi đá ào ào. Mưa liền trong bảy ngày đêm, nước trong đầm dâng lên, nước trong vực tràn ra, chồn thỏ tung tăng chạy nhảy, cá trong hang trong vực bơi đi kiếm ăn, quẫy lên khỏi mặt nước lấp la lấp lánh. Hươu nai rời đầm chạy lên bãi tranh. Chim chóc rời các bãi lau bay về rừng thẳm. Trên gốc cây, con chim ngói gáy cúc cu, con cóc hổn hển thở cũng nhảy lên ngồi trông như ông tù trưởng. Khỉ nhăn nhó đi tìm quả. Vượn đu đi đu lại kiếm trái hái quả, hai tay nhanh nhẹn bắt cành cây, lông trông như giẻ rách, đuôi dài loà xoà, cổ gật gà gật gù, miệng hót líu lo. Cây trong rừng lá đã xanh trở lại. Cây trong rú chồi đã nhú lên, hoa nở trắng xoá; xoài muỗm ra trái non, chồi lá xanh lấp lánh, hoa rực rỡ nở từng chùm. Anh lái buôn người Miên bán dao cười cứ cười, anh lái buôn người Lào bán đồng nói cứ nói, họ đi hết làng nọ đến làng kia, chân không biết mỏi. Người Bih gùi rìu đi rẫy, người Mnông vác chà ngạc đi rừng, người Êđê vác cuốc đi đào rễ tranh, người Xơ Đăng cầm ná đi rừng săn thỏ. Đất đã trở lại xanh tươi, sông suối đã có nước, rừng *Kơchik êrăng* đã lại nở hoa thì trai gái cũng rủ nhau lại đi hái đọt mây bắp chuối. Trâu bò bỏ chuồng chạy vào rừng vào núi ăn cỏ, bụng con nào con ấy căng tròn. Voi bỏ rừng cao chạy xuống rừng le rừng lồ ô, ăn lá le, lá lồ ô kêu răng rắc.

Hai vợ chồng Đam Kteh Mlan lúc này, chồng ngồi trên ghế đẩu, vợ đứng tựa cửa ngăn nhà trong với nhà ngoài, tay nắm cột, đầu ra

dáng suy nghĩ... Suy nghĩ chán rồi, Hbia Ling Pang rủ chồng ra ngoài sàn hiên.

HBIA LING PANG:

- Ơ anh Đam Kteh Mlan, vợ chồng ta cùng một dòng họ, cha cùng một tên, mẹ cùng một tên. Chúng ta đã thương nhau đến đất phải nghiêng ngửa nổ tung thì dù còn phải chết bẩy lần chúng ta cũng không bỏ nhau. Nếu chết trong rừng, xương chúng ta sẽ xếp thành một săng. Nếu anh chết buổi sáng, em sẽ chế buổi chiều. Nếu chết trong khe, máu chúng ta sẽ đọng chung một vũng. Nếu chẳng may phải số chết dữ, chúng ta sẽ chôn chung một nấm mồ. Nếu anh chết buổi sáng, em sẽ chết buổi chiều. Nếu anh chết ban đêm, em sẽ chết mai sáng. Nếu anh chết dưới sông, em sẽ chết trong vực, chân cột chân, tay nắm tay, chúng ta cùng có nhau. Nếu đất nổ tung, chúng ta cùng rơi. Nếu bị sét đánh, chúng ta sẽ cùng nhau xương tan thịt nát, sống ngủ chung giường thì chết sẽ nằm chung một hố. Nếu bị cọp ăn xác, chúng ta sẽ nằm chung một đống, chôn chung một huyệt; nếu hoá thành bươm bướm chuồn chuồn, chúng ta sẽ cùng bay đi hút nhuỵ chung một chùm hoa. Chúng ta sẽ yêu nhau đến tóc bạc như gai, râu điểm hoa râm, chồng đi trước, vợ đi sau. Anh đừng bỏ em giữa rừng, đừng bỏ em giữa đường anh nhé, khi gặp biến có voi tê giác, khi có sấm gầm chớp giật, anh sẽ ôm choàng lấy em cho chặt anh nhé. Khi đất động trời rung, em sẽ quấn chặt lấy anh. Khi xảy ra chuyện với bọn tù trưởng nhà giàu, nếu anh bị bắt làm nô lệ, em cũng theo anh, chịu chung số phận.

Hbia Ling Pang nói tha thiết, vừa nói vừa phun mãi ngải vào người Đam Kteh Mlan. Nghệ rậm rễ, nàng phun đủ điều. Ngấm ngải mạnh, Đam Kteh Mlan yêu vợ quá, không để vợ đứng ở dưới sàn mà bồng lên đặt trên đùi, khi đi rẫy thì cõng vợ theo trên lưng.

Kể từ đó vợ chồng cứ quấn quít lấy nhau, sáng trên rẫy, trưa ở bẫy, đi đâu cùng đi, chơi đâu cùng chơi, rẫy nhỏ thì trỉa lúa *bla*, rẫy lớn thì trỉa lúa *hdrô*, nuôi bò đầy bãi, nuôi trâu đầy rừng, thóc lúa đầy bồ đầy cót ăn không sao hết. Làm nhà thì cây quá giang dài, làm rẫy thì bìa rẫy rộng, xoài muỗm trồng đầy rừng đầy thung.

IV

Nghỉ một ngày, ngơi một đêm, ở không thêm một chiều một sáng, sau đó Đam Kteh Mlan đi tìm nơi dựng làng. Chàng đến chân núi Chự Tling leo sườn núi Chự Keh, nơi ngăn đất Êđê với đất người Miên. Rồi chàng lại đi nữa, đi mãi cho đến vực Tăng Kting thì thấy cả một rừng *kơchik êrăng* mênh mông bát ngát, suối trong vắt, đất nở hoa. Chàng nghĩ bụng: Nơi đây thả ngựa, thả trâu thì biết bao là đẹp. Bỗng có tiếng quạ kêu: "Quạ... ạ! Quạ... ạ!", Đam Kteh Mlan liền cất tiếng nguyền:

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ quạ! Ơ cái con quạ chết tiệt kia! Mẹ mày chứ~ Có gì mà mày rướn cổ kêu lên quàng quạc như vậy? Chúng tao đây, cha không nuôi, mẹ không dưỡng, phải chăng trời muốn đánh, cọp muốn tha?

QUẠ:

- Ơ anh, sao anh lại mắng cha chửi mẹ tôi như vậy, sao anh lại nguyền rủa bất kể kẻ nghèo nhà giàu như vậy? Lẽ ra anh nói thế này mới phải: "Ơ quạ, ơ chú quạ! Chú hãy đi tìm giùm tôi một nơi làm rẫy, một chốn dựng làng. Tôi sẽ cho chú cơm một nồi, trứng gà ba quả".

ĐAM KTEH MLAN:

- Ờ, ờ, phải rồi đấy! Tôi đã nói bậy. Xin chú đừng chấp nhé! Bây giờ thì tôi nói như thế này: "Cơm đây, trứng đây, xin mời chú!".

Quạ đỗ xuống ăn cơm, ăn trứng, uống nước. Xong thì nói:

QUẠ:

- Ơ anh, anh hãy nhìn theo cánh tôi bay! Ở đâu tôi lượn và vỗ cánh bảy lần thì ở đó anh sẽ dựng làng. Ở đâu tôi lượn bảy vòng, ở đó anh sẽ phát rẫy. Cạnh làng, tôi sẽ trồng cho anh một cây Tông lông bảy năm cây mọc, anh sẽ bắc thang mà trèo lên trời, sống cuộc đời hạnh phúc với Hơ Kung, Y Đu. Hơ Kung xinh gái ở với Mặt trời, Y Đu đẹp trai ở với mặt trăng. Nàng và chàng cũng phạm tội loạn luân như

anh chị nên đã bị cha mẹ đuổi đi. Rồi đây, anh chị cũng sẽ bị đuổi đi như vậy đó.

Nói dứt lời, quạ cất cánh bay lên, bay cho đến hồ Ê nao Lăm Dang thì lượn và vỗ cánh bảy lần, rồi lượn bảy vòng nữa. Thế là Đam Kteh Mlan đã có chỗ làm rẫy dựng làng.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ chú quạ, chú hãy giúp tôi dựng làng phát rẫy! Tôi sẽ biếu chú trứng gà bảy ổ, cơm bảy nồi.

Quạ lại đỗ xuống làm phép dựng làng phát rẫy cho Đam Kteh Mlan. Quạ làm phép: ở phía Bắc mọc lên một trăm ngôi nhà; ở phía Nam mọc lên một trăm ngôi nhà; ở phía Đông, phía Tây, mỗi phía cũng mọc lên một trăm ngôi nhà; còn ở giữa là ngôi nhà của Đam Kteh Mlan. Trâu bò, voi và ngựa, mỗi thứ cũng một trăm con. Còn chiêng, cồng, bung bảy thì đầy nhà, không còn chỗ chen chân, rẫy dăng khắp núi, cà ớt bạt ngàn. Rõ ràng Đam Kteh Mlan đã trở thành một tù trưởng giàu có.

Làng mới đã dựng xong, Đam Kteh Mlan quay về làng cũ để đón vợ, chàng gọi dân làng dặn dò:

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ nghìn chim sẻ, ơ vạn chim ngói, ơ tất cả tôi tớ của ta. Vợ chồng ta phạm tội loạn luân, trai gái cùng một họ, vì vậy ta phải đi ở nơi khác. Còn các người muốn ở lại đây thì ở, không muốn thì cứ trở về chốn cũ làng xưa. Bao nhiêu cồng chiêng, voi ngựa, bao nhiêu trâu bò của cải của vợ chồng ta ở làng này ta đều cho các ngươi cả. Cả nương rẫy lúa kê cũng vậy. Vợ chồng ta chỉ ra đi hai bàn tay không, sống được chết đành.

Dặn dò tôi tớ xong, hai vợ chồng Đam Kteh Mlan ra đi. Dân làng cũng đánh trâu bò, cõng lợn gà, chiêng ché quay về buôn cũ. Họ vừa về đến đầu làng, những người mẹ, người cha đã hỏi dồn:

NHỮNG NGƯỜI MẸ, NGƯỜI CHA:

- Các con trở về làng cũ, còn hai anh chị ấy đâu rồi?

DÂN LÀNG:

- Thưa mẹ, thưa cha, anh chị ấy đi đâu chẳng cho biết, lại chỉ ra đi tay không, giống má, lợn gà, trâu bò, không đem theo một thứ gì cả.

Nghe nói vậy, mẹ cha Đam Kteh Mlan tưởng rằng hai vợ chồng đứa con đã đi bỏ mình, nên không theo tìm nữa.

Giữa lúc đó, ở trên trời, Hbia Kjuh hết lột xột chạy ra nhà ngoài, lại loạt xoạt đi vào nhà trong, đứng không ra đứng, chạy không ra chạy, bụng cứ phập phồng như bụng cóc mùa hè.

HBIA KJUH:

- Ơ anh Prong Mưng, anh hãy cho bắt con ngựa cụt đuôi, con voi cụt ngà, đóng bành để chúng ta đi xuống dưới đó. Trời đã đổ mưa to gió lớn kia kìa! Nếu các con chúng ta có mệnh hệ nào thì chúng ta cũng tìm gặp cho được. Anh trông kìa! Từ ngọn Chư Giang Mtian, gió đang ập tới, trên nguồn thì trời mưa như trút nước, các cây *Klông*, cây *kpang* bị quật đổ ngổn ngang. Thần loạn luân đang đuổi tìm các con chúng ta đó. Ở dưới trần, mẹ chúng chẳng còn đi hỏi, cha chúng chẳng còn đi tìm, e rằng vì không ai cơm cháo nên chúng đã bỏ mình ở một nơi nào đó, nếu chúng chết nơi vực thẳm khe sâu, lấy ai làm cho chúng tấm áo! Nếu chúng chết nơi đường vắng rừng hoang, lấy ai đắp điếm cho chúng nấm mồ. Dù có hư xấu, chúng vẫn là con của chúng ta. Nếu chúng có bị cọp tha ma bắt, chết ở rừng thẳm khe sâu, ta cũng đem về làng chôn cất. Nỡ đâu em để con em chết nơi rừng nơi rú! Anh hãy cho đóng voi ngay đi, chúng ta sẽ đến nhà Hbia Êma, rủ hai vợ chồng dì ấy cùng đi tìm nào anh!

PRONG MƯNG (nói với tôi tớ):

- Ơ các con, ơ các con! Hãy tháo giùm ta con voi đực cụt ngà, con voi cái vần đuôi, những con voi mà mẹ Hbia Klu, cha Mtao Kla ta có từ xưa.

Tôi tớ đi bắt voi rồi đóng bành. Cơm canh đã chín. Mọi người ăn thật no, bới theo đủ thứ này, thứ nọ. Hbia Kjuh cũng đem theo cho con bảy tấm váy, bảy cánh áo. Mọi tư trang xưa cũ của Hbia Ling Pang, mẹ nàng cũng cho chở theo tất cả.

Họ đến cây đa mọc đôi, cây sung gẫy ngang, nơi ngăn đất Êđê với cõi thần linh. Họ đi nữa, đi cho tới vực Tâng Hang Ay, cho tới thác Đrai Brơ, bỗng gặp một số lái buôn người Miên, người Lào. Hbia Kjuh liền cất tiếng hỏi:

HBIA KJUH:

- Ơ các bạn, đường nào là đường đi đến Buôn Đam Grung, các bạn?

LÁI BUÔN MIÊN, LÀO:

- Đừng đi đường bên trái, đường này đi đến thác Đrai Bhạ! Đừng đi đường bên phải, đường này đá trơn gẫy xe. Bà hãy đi con đường có bọn trẻ thả diều, đường nào có trai ca gái hát, đường ấy là đường đi đến buôn Đam Grung đó. Xin bà để chúng tôi đi trước, ông bà theo sau. Chúng tôi cũng đi đến buôn Đam Grung đây, bà ạ. Thưa bà, thế bà đi buôn Đam Grung có việc gì vậy?

HBIA KJUH:

- Đi thăm chuyện chẳng lành, đi xem xử chuyện loạn luân, đi nghe xử chuyện trai với gái.

LÁI BUÔN MIÊN, LÀO:

- Thưa bà, phải chăng đó là chuyện nàng Hbia Ling Pang với chàng Đam Kteh Mlan? Nếu bà đi thăm vợ chồng nàng, sao bà lại đi đường này? Trên đường đến đây, chúng tôi có ghé qua làng vợ chồng nàng đó. Làng sao mà to, người sao mà đông, còn trâu bò thì sao mà đầy cả khe suối! Chồng nàng quả là một tù trưởng lớn, giàu có, cồng chiêng đầy ắp cửa nhà. Bà đi ngay cho, thật là vừa gặp dịp! Mai kia, vợ chồng nàng sẽ làm lễ lớn, ăn đông, uống vui mừng làng mới đó.

HBIA KJUH:

- Này, những tên lái trùm bao, lở ghẻ! Con ta nghèo xác nghèo xơ, thế mà các người lại bảo là giàu có. Biết chúng còn sống hay đã chết; tôi tớ chúng đã cho về tất cả với mẹ cha rồi kia mà!

Nói đến đây thì Hbia Kjuh cũng vừa tới buôn Đam Grung. Thấy ngựa tám con, voi bảy con, cả trăm ngàn người trong buôn chạy ra sân sàn đứng nhìn. Hbia Êma cũng chạy theo, bà nhận ra con ngựa

cụt đuôi, con voi cụt ngà, con voi của mẹ Hbia Klu, của cha Mtao Kla có từ xưa.

HBIA ÊMA:

- Ơ anh Đam Par Kvây! Kìa chị đã đến kia kìa! Chúng ta xuống cột ngựa cột voi cho chị đi!

Hai vợ chồng Hbia Êma chạy ra cho đến ngoài cổng làng. Hbia Êma nhảy tót lên bành voi và nói:

HBIA ÊMA:

- Ối chao, chị ơi! Không biết con cái chúng ta sống chết thế nào? Bao nhiêu trâu bò, lợn gà, bao nhiêu cồng chiêng, tôi tớ, em chia cho chúng hôm nọ, chúng đều cho đem cả về làng. Hai vợ chồng chúng ra đi tay không. Tôi tớ hỏi, chúng chẳng nói chúng đi đâu cả. Em chẳng còn biết đường nào mà tìm. May thay nay chị đến! Ngày mai chị em ta sẽ đi tìm chúng xem sao. Nếu chúng chết trong thung sâu vực thẳm, chúng ta sẽ mót nhặt lấy xương. Nếu chúng chết trong rừng tranh, dù chỉ còn một sợi tóc, chúng ta cũng đem về làm mộ trồng bia cho chúng.

HBIA KJUH:

- Hãy về nhà đã! Em cho tôi tớ đi gọi ngay người Miên bán đao, người Lào bán sắt. Họ nói từng gặp vợ chồng chúng nó. Không biết họ nói thật hay nói chơi! Mai sớm, ta sẽ lấy một lợn lang, một ché *túk*, cúng chim *mling mlang* chỉ tìm cho được chúng, chúng ta mới trở về. Chúng có làm chuyện xấu xa, chúng vẫn là con của chúng ta. Hbia Ling Pang đã lấy đem đi đủ cả bảy thứ thuốc mê. Chúng bị trúng thuốc, đừng trách chúng làm gì. Có trách thì trách mẹ cha sao lại sinh ra cái thứ thuốc làm mê trai gái ấy!

Về đến nhà, Hbia Êma cho tôi tớ đi gọi ngay những người lái buôn Lào, Miên. Bọn người này vừa đến, Ay Prong Mưng đã hỏi ngay:

Ay PRONG MƯNG:

- Ơ người Miên bán đao, người Lào buôn ngựa, ta chẳng phải một thằng nhãi. Nếu các người nói quanh nói co, không rõ, không ngay, ta sẽ chém đầu các người đó! Sao, các người có gặp Hbia Ling Pang và Đam Kteh Mlan thật không? Gặp ở đâu?

LÁI BUÔN NGƯỜI LÀO:

- Ơ ông muôn lần đáng kính! Ơ ông ngàn lần đáng trọng! Ông nghĩ chúng tôi nói dối ông à! Chúng tôi đã gặp thật đấy. Chàng Đam Kteh Mlan, chúng tôi đã biết từ hồi còn bé. Con đường ấy, chúng tôi vẫn ngược xuôi mua bán. Xưa kia, ở đấy chẳng có làng mạc gì. Nhưng bây giờ thì làng lớn, người đông. Họ từ đâu đến, làm sao chúng tôi biết được. Nhà Đam Kteh Mlan ở giữa làng. Rõ ràng đây là một nhà giàu có mới nổi lên.

LÁI BUÔN NGƯỜI MIÊN:

- Ơ ông muôn lần đáng kính! Ơ ông ngàn lần đáng trọng! Chúng tôi bằng lòng ngày mai dẫn ông đi. Nếu chúng tôi nói sai, không tìm ra buôn làng chàng Đam Kteh Mlan, ông cứ chém chết chúng tôi ngay tại chỗ.

Sớm dậy, Đam Par Kvây lấy lợn nái chưa thiến một con, rượu một ché *túk,* làm lễ cúng thần linh, cúng ông bà, cúng linh hồn các tù trưởng xưa cũ. Cúng xong, ông cho đóng bành voi, rồi lên đường, trăm người đi trước, ngàn người bước theo sau, hai voi cụp ngà đi giữa. Họ đi cho đến rừng Xim Xam, rừng Kram Ging, vực Tâng Kting, vực Tâng Ktịa, lại đi nữa cho đến bến Xar Bhạ, Xar Năm, Lăm Dang, nơi gần nhà vợ chồng Y Ruốt Hơ Đuê. họ gặp nào trẻ em đi lấy nước, nào người lớn đang bổ củi, người đông cả trăm cả ngàn từ các nơi đến buôn Đam Kteh Mlan để sống tựa.

Khi đoàn ngựa voi đến làng, thấy ngựa cụt đuôi, thấy voi cụt ngà, voi của ông bà nàng xưa. Hbia Ling Pang chạy ngay ra sân sàn và gọi chồng.

HBIA LING PANG:

- Ơ anh Đam Kteh Mlan, anh chạy ra ngoài cổng làng xem ngựa voi của ai đó nào! Có phải các mẹ, các cha đi tìm chúng ta đó không?

Đam Kteh Mlan ra đến cổng làng thì thấy đúng là các mẹ các cha đã đến. Hbia Êma từ trên lưng voi nhảy tuột xuống, ôm lấy con hôn bảy lần bên phải, bảy lần bên trái. Hbia Kjuh cũng nhảy theo, rồi Đam Par Kvây và Prong Mưng cũng nhảy theo nốt. Khi các mẹ các

cha lên đến sân sàn, Hbia Ling Pang nói chẳng nói, cười chẳng cười, đi chẳng đi, bước chẳng bước. Nàng xốc váy, đứng nghe ngóng xem sao.

HBIA KJUH:

- Ơ cưng, ơ con gái cưng của mẹ! Con sợ mẹ cha giận phải không? Sao mẹ cha lại giận con gái xinh của mẹ cha cơ chứ? Phải đâu lỗi tại con, mà là lỗi tại bà. Phải đâu lỗi hàng xóm, mà là lỗi từ trong nhà. Không phải lỗi ở con, mà lỗi ở bà Hbia Klu của con, bởi vì nghệ rễ to, gừng nhánh lớn, củ *êtiêng* mắt to, tất cả các ngải *bang ra* đó chính là của bà con từ trước.

HBIA LING PANG:

- Ơ mẹ, đâu có phải con sợ! Con mắc cỡ đó thôi, mẹ ạ. Đâu có phải con sợ! Con xấu hổ đó thôi. Lòng con đã quyết, sao con lại sợ?

Cầm tay mẹ, nàng dắt mẹ vào buồng, mẹ con chuyện trò, thăm hỏi. Sáng hôm sau ngủ dậy, Đam Kteh Mlan gọi tôi tới đi bắt trâu bò về làm lễ ăn mừng làng mới.

Bò bảy con cúng Thần Đất, trâu tám con cúng Thần Trời, cúng Ay Mtao Tlọa, Ay Kbọa Lăn, cúng Ay Mơgơhị ở dưới đất, cúng Ay Mơgơhăn ở trên trời, cầu cho nong không cong, nia không vênh, lưng ông bà không tê đau, cầu cho đất mát, nước trong, voi ngựa đầy đàn, cầu cho mưa đủ nước nhiều, chuối mía sinh sôi, ong nhiều tổ lớn. Lợn bảy con, cúng cho sức khoẻ các cha các mẹ. Trâu bảy con, cúng cho hai vợ chồng, cầu cho nương rẫy lành yên, cửa nhà vui vẻ.

Bảy ngày ăn uống đã hết. Các mẹ các cha đã thấy rõ con mình giàu có, nhà to, cửa rộng, chiêng cồng muốn mua không khó, tôi tớ muốn mua cũng dễ dàng. Hbia Kjuh mới hỏi:

HBIA KJUH:

- Ơ Đam Kteh Mlan, con trai thương của mẹ! Ơ Hbia Ling Pang con gái cưng của mẹ! Buôn này ai tìm cho các con, và ai mua cho các con từng ấy của cải?

Đam Kteh Mlan không nói. Mẹ càng gặng hỏi, chàng càng giấu kín. Trong bảy ngày đêm ở lại thăm, ngày nào các mẹ các cha cũng hỏi, nhưng hai vợ chồng Đam Kteh Mlan một mực không cho hay. Gần đến lúc ra về, Hbia Kjuh đòi các con đem trả lại các ngải.

HBIA KJUH:

- Ơ con gái cưng, con gái quý của mẹ! Con hãy giao lại các ngải đó để mẹ đem về trả lại cho bà của các con.

Hbia Ling Pang lấy bảy thứ ngải đem trả cho mẹ.

HBIA KJUH:

- Sắt cuộn không còn, đồng sải cũng không, đường đi lối lại với mẹ cha, vì vậy, con cũng không còn nữa. Bây giờ, con hãy giữ lại ngựa cụt đuôi một con, voi cụp ngà một con, để lấy cái đi lên đi xuống với mẹ cha. Từ nay trở đi nếu có chuyện kiện tụng phải bồi thường cho bọn tù trưởng nhà giàu, phải phạt đền cho người lạ kẻ xa! Gặp ngày đói kém khó khăn, đến trái cà quả ớt cũng thiếu, con cũng cho người lên báo cho mẹ cha hay, nghe con!

Dặn dò xong, các cha các mẹ lên voi ra về.

HBIA LING PANG:

- Ơ mẹ, ơ cha, mẹ cha cho ngựa cho voi, con chẳng thích. Ngựa voi con để làm gì? Mẹ hãy cho mẹ Hbia Êma để có cái đi lại với mẹ cha. Còn chúng con thì từ nay trở đi khi gặp túng thiếu, chúng con sẽ tìm đến mẹ Hbia Êma ở dưới này, gần hơn. Mẹ cha ở trên trời, đường xa quá, làm sao con đi được.

Mẹ cha về rồi, Đam Kteh Mlan nấu bảy nồi cơm, lấy bảy ổ trứng gà, bảy bầu rượu và bảy mâm thịt, mời quạ đến ăn.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ quạ trắng đằng Tây! Ơ quạ đen đằng Đông! Các người hãy đến cúi đầu chào ta tại giường ta nằm! Các người hãy đến đây thăm vợ chồng ta!

Nghe Đam Kteh Mlan gọi, vua Quạ[1] xuống thăm ngay, mang theo cả cái túi đựng các ngải bùa của mình.

Vua quạ đỗ xuống sân sàn.

VUA QUẠ:

- Này anh Đam Kteh Mlan, cầm giùm tôi cái túi này. Tôi đi trồng cây *Tông lông* cho anh đã.

---

1. *Là con quạ đã giúp cho Đam Kteh Mlan được nhân cách hoá.*

Vua quạ đi ra cạnh làng trồng một trái *Tông lông*. Đam Kteh Mlan ở nhà mở túi của vua Quạ ra xem thì thấy trong đó có bảy thứ ngải, một cây gậy thần tự nó biết chỉ. Các ngải đó là ngải của sự dũng cảm anh hùng, ngải làm nắng hè mà cũng không rọi được bóng, ngải biết nhảy biết chạy, ngải tắm vào thì chồng sẽ xinh trai, vợ sẽ đẹp gái.

Trồng xong *Tông lông,* vua Quạ trở về nhà. Đam Kteh Mlan bưng cơm đến mời ăn. Ăn xong vua Quạ uống bảy bầu rượu, hơi men bốc lên say khướt, đầu không còn nhớ điều gì nữa. Thuốc hút trong túi đem ra mời mọi người. Trầu trong bọc cũng đem ra mời bọn tôi tớ, còn túi ngải thì để rơi vung vãi kỳ hết. Hbia Ling Pang nhặt hết đem cất trong cùi quý của nàng, nhưng chưa rõ đó là những ngải gì. Nàng tưởng chừng đó là ngải mẹ nàng để quên. Vẫn còn say khướt, chưa tỉnh rượu chút nào, vua Quạ đã chân nam đá chân chiêu, nhảy chẳng ra nhảy, chạy không ra chạy, lảo đảo bước ra đi, định trở về làng. Khố tuột đằng khố, rơi tuột giữa đường. áo cởi đằng áo, rơi tuột trong vũng nước. Cái túi trầu thuốc cũng rơi nốt trong bờ. Khi vua Quạ về đến nhà, vợ con hỏi:

VỢ CON:

- Ơ ông vua Quạ, thế khố áo, túi thuốc, túi trầu của ông đâu rồi?

Vua quạ im thin thít, không nói được một lời, hàm vẫn cứng vì say bí tỉ. Đến khi tỉnh rượu, ông mới thấy mình đã đen kịt do đã lăn ra nằm trong một đám tro tranh. (Từ đó trở đi quạ mới bắt đầu mọc lông đen). Vua Quạ chạy đi tìm khố áo, tìm cái túi đựng ngải. Ông chạy cho đến nhà Đam Kteh Mlan, nhưng sao còn thấy được. Ông trở về nhà, đầu óc choáng váng trong bảy ngày đêm. Vì quá tiếc đã mất cái túi ngải, nên đầu vua Quạ sưng lên. (Từ đó, đầu quạ mới to, và quạ mới sinh ra nghèo đói, gặp cây nào ngủ cây ấy. Vì bụng đói tai ù, quên cả chính mình, nên vua Quạ trở thành một tên trộm cắp).

*

* *

Bảy năm tưới nước, năm năm vun gốc, cây *Tông lông* mỗi ngày một cao, mỗi năm mỗi lớn. Hơn bảy năm, nó to, gốc đi một năm không giáp vòng, cành lần theo một năm không giáp ngọn, lá một hơi chim phi bay mới hết chiều dài, còn chồi ngọn của nó thì đã đụng trời. Đã đến lúc Đam Kteh Mlan phải làm thang để leo lên trời. Bao nhiêu tre trong khe, chàng cho tìm kỳ hết đem về. Bao nhiêu le trong đầm, chàng cũng cho kéo về tất cả. Chàng trồng cột đóng then, cột dây này, cột dây kia và cho mời tất cả muông thú trong rừng đến làm giúp. Rùa lóp ngóp đi vất dây. Cóc bụng phệ ngồi chỉ huy công việc. Các con thú bốn chân lo việc kéo gỗ. Cúc cu kéo nhị là việc của chim cu. Ngồi lắc lư xử kiện là việc của chèo bẻo. Chim gõ kiến lo mổ cây đóng cọc. Nhím, chuột chũi lo moi đất đào lỗ. Nhện lo dăng dây, kéo dây hết cành này sang cành khác, đái không rỗi để đái, ỉa không rỗi để ỉa. Còn các chú muỗi kềnh thì lo việc cơm canh; đêm đến các chú ăn vụng hết cả một dàn thịt sấy khô trên bếp.

Thang làm trong ba tháng thì lên đến mặt trăng. Khi thang đã xong, Đam Kteh Mlan gọi sóc chồn đến bảo:

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ chú sóc chồn lại đây ta bảo!

SÓC CHỒN:

- Thưa ông, có việc gì vậy?

ĐAM KTEH MLAN:

- Ta muốn nhờ chú leo thử cái thang này, leo cho đến mặt trăng. Chỗ nào thang chưa chắc, chú sửa giùm cho ta.

Sóc chồn leo lên xem thang, sửa chữa xong thì tụt xuống trở về dưới đất.

SÓC CHỒN:

- Thưa ông, thang chúng tôi sắp sửa xong, then chúng tôi đóng chắc, cọc chúng tôi đã cột chặt, các chão da trâu da bò chúng tôi đều đã nối lại. Và chúng tôi đã đến sân sàn của Mặt Trăng.

Đam Kteh Mlan cho đốt bò bảy con để cúng cho nhà, trâu bảy con để cúng cho làng, cúng cho tất cả bà con anh em. Trong bảy ngày

đêm, chàng ăn uống cùng với dân làng, họ hàng bà con. Chàng bảo Hbia Ling Pang lấy cho chàng các ngải của vua Quạ.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ơ em Hbia Ling Pang, em hãy lấy cho anh các ngải của vua Quạ, em đã nhặt cất đi.

Hbia Ling Pang lấy túi ngải đưa cho chàng. Đam Kteh Mlan một mình ra đi đến bến nước của Hbia Kjuh xưa kia. Đến bến, chàng lấy một con lợn lang chưa thiến và cất lời nguyền:

ĐAM KTEH MLAN:

- Chúng tôi mắt mờ vì ăn gừng, tai ù vì trúng nghệ, anh em mà ăn nằm với nhau chính là vì những ngải này, những thứ ngải làm chúng tôi bị say gừng cay nén, làm người mà không biết họ hàng của mình. Từ nay, hươu nai trong rú, trâu bò trong bãi, tê giác voi trong rừng là họ hàng của chúng tôi. Mặt mẹ nhận không ra, họ hàng cha không biết, bí bầu mà không biết đâu là cái cuống của mình, cứ gặp nhau trong rừng là thành vợ, cứ đụng nhau trong rú là thành chồng, đi trong rừng không còn cữ, đi thung không còn kiêng[1] ăn nằm với nhau không ai biết, cái cữ, từ nay mày hãy đi theo đất. Cái kiêng, từ nay mày hãy đi theo nước. Những gì là xấu xa đều dứt đi từ nay. Còn hiện nay, ở đâu có đất người ta cấm để dựng làng, ở đâu có đất người ta cấm để dựng nhà, thì ở đó Thần Trời đều phạt tội loạn luân. Vì vậy, đây, tôi ném lợn một con, tôi cúng rượu một ché, để đất nổ tung thành hồ ao!

Khấn thần xong, Đam Kteh Mlan giậm chân bẩy lần, đất liền chao đi chao lại nổ tung, lửa bùng cháy. Khi lửa đã cháy lan ra mặt đất, Đam Kteh Mlan đem bảy cái máng nước ném vào lửa, rồi đổ nước lên làm thành một cái hồ, hồ Ênao Lăm Bui. Tại nơi dựng lán làm chỗ cho chàng với Hbia Ling Pang gặp nhau lần đầu tiên, chàng vặt lá tre, lá lồ ô đem vứt xuống hồ, biến lá thành cá, và chàng nguyền rằng:

ĐAM KTEH MLAN:

- Ai mà bắt cá hồ này ăn thì sẽ yêu nhau trong cùng một họ!

---

1. *Đi rừng, đi thung, ý nói: Trai gái với nhau trong rừng, trong thung.*

(Bởi vậy, từ bấy đến nay, không ai dám ăn cá hồ Ênao Lăm Bui này).

Trở về làng Đam Kteh Mlan gọi tôi tớ đến bảo:

ĐAM KTEH MLAN:

- Từ nay về sau, vợ chồng ta sẽ xa các người. Hễ thấy trăng quầng thì đừng trồng bất cứ một thứ cây gì nhé, vì trời sẽ làm hạn. Chỉ khi trăng tròn vành vạnh, các người mới trồng chuối, trồng kê, trồng bông, trồng bắp. Có làm như vậy cây cối mới có trái, có củ.

Dặn dò xong bọn tôi tớ, Đam Kteh Mlan và Hbia Ling Pang ra đi lên trên Mặt Trăng, Mặt Trời với Hơ Kung, Y Đu. Khi lên đến đầu làng của Thần Trăng, Đam Kteh Mlan lấy dao chặt đứt cái thang, chém gẫy cả cây *Tông lông*. Thế là từ đó hai vợ chồng Đam Kteh Mlan không còn gặp lại mẹ cha họ hàng dưới đất nữa.

Còn Hbia Kjuh đi thăm con cũng đã về tới làng. Bà đem tất cả các ngải vứt đi: ngải ném rơi xuống hồ Ênao Khê, ngải gừng rơi xuống núi Chư Mtao Eman, ngải *êtiêng* rơi trong núi Chư Dụ. Mãi cho đến ngày nay, các ngải đó vẫn còn nằm nguyên tại chỗ, không một ai dám lấy cả.

Ngày nay, mỗi khi trăng có quầng[1], người Êđê và người Mnông vẫn nói là trời sẽ hạn, và họ không gieo trồng gì cả.

1. *Tiếng Êđê gọi là mlan kteh.*

DÂN TỘC ÊĐÊ

XING CHƠ NIẾP

Khan Xing Chơ Niếp - trường ca Êđê - do Kpạ Y Meo và Hà Nam Tiến sưu tầm được ở vùng Krông Pa từ mùa thu 1980. Năm 1986, Nhà xuất bản Văn hoá in, phát hành tại Hà Nội.

Ở Xinh Chơ Niếp, thêm một lần, chúng ta lại gặp một khan quen thuộc về chủ đề, kết cấu truyện và về một số tên gọi nhân vật của trường ca Tây Nguyên, nhưng tình tiết khác và cách diễn đạt cũng khác.

Chủ đề của khan Xing Chơ Niếp là ngợi ca tài năng và tinh thần dũng cảm của chàng thiếu niên Chiêm Tơ Mun, con trai của Xing Chơ Niếp và Hbra Lơ Tang đã tổ chức đấu tranh chống áp bức, bất công, chống lại thú tính của kẻ mạnh để rửa thù cho cha, cứu mẹ, giải phóng cho những nông dân làm rẫy bị cướp đoạt tài sản, bị bắt làm tôi tớ. Vì vậy, nên chăng thiên anh hùng ca này phải gọi là khan Chiêm Tơ Mun mới phản ánh được sát nội dung.

Mặt khác, tác phẩm dân gian này, cho ta thấy muôn hình muôn vẻ của đời sống xã hội truyền thống xưa, trên cao nguyên, đặc biệt là lối tư duy mộc mạc bắt nguồn từ những nhận biết ở thiên nhiên bao quanh, ở cả những sản phẩm của đời sống xã hội trên cao nguyên xưa.

Khan Xing Chơ Niếp thực sự là một bức tranh toàn cảnh, sống động của những buôn làng ở rừng, làm nông nghiệp rẫy, theo chế độ gia đình mẫu hệ.

CHU THÁI SƠN

I

Ngày đó, bụng chân chàng Xing Chơ Niếp và ngực nàng Hbra Lơ Tang đã muốn uống nước chung một bầu, nằm chung một chiếu. Hai bên chiếc còng đã trao, dây chỉ thêu đã buộc[1], thế rồi, qua sáu lần trăng mọc, ba mùa trăng đi, hai người đã cùng đi xúc cá dưới sông, bắt tổ kiến vàng ngoài bẫy.

Bấy giờ, em gái của Hbra Lơ Tang tên là Hbe Blao đã đến tuổi có chồng, qua những ngày ăn năm uống tháng, khi lúa trên nương đã chín, bắp trên rẫy đã già, vào một buổi tối, anh rể Xing Chơ Niếp gọi em đến bên bếp lửa sàn hỏi nhỏ:

- Ơ em Hbe Blao! Nếu anh đi hỏi chồng cho em[2], em có vừa lòng, ưng bụng không?

- Ơ anh, việc đó như người ta có gạo đầy nhà, như chim đủ lông, vừa cánh đấy!

Nhìn em má đỏ như trái bơ dông để xuôi, đầu cúi xuống như quả cây bơ lang chúc ngược. Xing Chơ Niếp nhẩm thầm, tính kỹ về chuyện bắt chồng cho em sắp tới. Đợi cho đến lúc con gà rừng gáy đằng Tây, con gà nhà gáy đằng Đông, Xing Chơ Niếp mới đi báo cho khắp sang (nhà) toàn buôn biết tin là chàng sẽ thực hiện chuyện đó cho em vợ của mình.

XING CHƠ NIẾP:

- Ơ dân làng, con cháu hết thảy trong buôn, hãy lại đây tôi bảo chút. Tôi đốt lửa rác, nhen lửa trấu, anh em dân làng phải nghe lời đi hỏi giùm Pơ Râng Mưng về làm chồng cho em tôi.

Nghe tiếng gọi, mọi người lũ lượt kéo đến.

DÂN LÀNG:

- Ơ ông, ơ chú, ơ bác Xing Chơ Niếp! Sao chúng tôi lại không nghe lời? Chúng tôi đến ngay đây.

---

1. *Những hình thức hứa hôn trong các dân tộc ở Tây Nguyên* (Soạn giả CTS).
2. *Theo chế độ gia đình mẫu hệ, nhà gái đi hỏi chồng cho con em.*

XING CHƠ NIẾP:

- Ồ thế thì được. Này Xu Rơ Bá! Lửa đã cháy bập bùng. Hột lửa đỏ bay lên, tàn lửa đen bay xuống. Em hãy lấy ngựa khoẻ chân to, ngựa trắng dầy bờm đi kêu Pơ Râng Mưng về đây cho ta mau!

Xu Rơ Bá nghe lời. Chàng lên ngựa có yên hoa, vọt ra phía cổng làng.

XU RƠ BÁ:

- Ơ người gác cổng! Hãy mở cửa cho tôi ra. Tôi có việc phải đi kêu Pơ Râng Mưng về cho chú, cho bác Xing Chơ Niếp rất gấp.

NGƯỜI GÁC CỔNG:

- Ơ anh, ơ chú, ơ bác, khoan đã! Tôi chưa dệt vải xong, chưa nấu cơm rượu được, chưa búi tóc, chưa mặc khố, mặc áo vào người, hãy chờ tôi một chút.

Sau đó, cổng bảy lần mở xuống, ba lần mở lên. Xu Rơ Bá vượt qua ba mươi bảy lớp rào[1], đi về phía Nam. Khi ngựa đã nhảy qua mười cái suối, vượt qua tám cái khe, Xu Rơ Bá thấy bên trái có hoa pơlang màu trắng, hoa palui màu vàng, hoa rang màu xanh, hoa pơrângvít màu tím: bên phải có những bầy nhện đất giăng tơ. Sương sớm rơi đầy ngọn cỏ ướt khắp cành cây. Xu Rơ Bá thấy nước Krông Pa chảy xiết, nước Krông Soá chảy lờ đờ. Bên mé sông, có nhiều người đi ngả nghiêng trên cát. Bước đi một đoạn khác, Xu Rơ Bá lại nhìn thấy bên trái rụng đầy bột cây tơnung, rơi nhiều trái cây kơđohô; bên phải cây tơ nốc chín vàng; bên trái cu hoăn chín đỏ; đi một bước thấy sóc bay, sóc nhảy, đi hai bước thấy hơba trèo, hơba phóng vô rừng nhỏ, thấy xương hươu chất chồng, vào rừng to, thấy sọ voi chất đống.

Khi gần đến hàng rào của làng Pơ Râng Mưng, Xu Rơ Bá leo lên cây bơ lông dòm vào. Nhà Pơ Râng Mưng nằm chính giữa buôn, to hơn so với nhà ở phía Đông, lớn hơn so với nhà ở phía Tây.

Tụt xuống khỏi ngọn cây, Xu Rơ Bá đi thẳng vào cổng làng, rồi cất tiếng gọi:

XU RƠ BÁ:

- Ơ nhà, ơ bác, ơ chú Pơ Râng Mưng có nhà không?

---

1. Làng Êđê xưa được xây dựng theo lối phòng thủ kiên cố.

Pơ Râng Mưng nghe gọi, nhảy xuống võng, nhìn qua cửa sổ.

PƠ RÂNG MƯNG:

- A, ai gọi tôi đó?

XU RƠ BÁ:

- Cháu đây, chú ạ!

PƠ RÂNG MƯNG:

- Ơ anh, ơ cháu, có việc gì cần đến tôi?

Nói rồi Pơ Râng Mưng đi về phía cửa lớn.

PƠ RÂNG MƯNG:

- A, cháu Xu Rơ Bá hả, cháu đi đâu vậy?

XU RƠ BÁ:

- Cháu đi đến nhà chú có việc rất cần.

PƠ RÂNG MƯNG:

- Thế mời cháu lên nhà chơi, hút thuốc sâu, xắt bằng dao nhỏ, hút thuốc mọt xắt bằng dao lớn. Lên đây! Lên đây cháu!

Trải xong chiếu có hoa nhỏ, có viền lớn ngay bên cửa sổ, Pơ Râng Mưng đi lấy lửa để Xu Rơ Bá hút thuốc.

PƠ RÂNG MƯNG (gọi mẹ):

- Mẹ ơi mẹ! Mẹ hãy nấu cơm nếp thơm trộn với hột vịt xiêm, lấy cơm nếp dẻo pha với hột gà tơ cho cháu mình ăn.

BÀ MẸ:

- A, đứa cháu nào đấy, giống cháu mình Xu Rơ Bá phải không? Nó có việc gì cần đó?

PƠ RÂNG MƯNG:

- Có việc gì con chưa biết.

Bà mẹ lấy củi rang chum nồi kơ bung, lấy củi mò đốt nồi kơ bay. Khi nồi kơ bung sôi, mẹ lấy gạo trắng đổ vào nồi. Gạo sôi búng như tép chạy, như tôm nhảy. Nước gạo nhiều quá, mẹ lấy chén múc đổ xuống sàn nhà, đọng thành đìa lớn, tụ thành ao to. Sới cơm xong mẹ lấy vung đậy lại. Khi nồi canh thịt heo khô đã

vừa, nồi canh nai héo đã chín, nồi cơm thơm đã được, mẹ bưng trút ra mâm. Hơi nóng bốc lên như đám mây mùa hạ, như đám khói mùa thu. Cơm trắng, cơm thơm, cơm biết bò, biết chạy, cơm ngon, cơm vừa chào mừng khách quý.

PƠ RÂNG MƯNG:

- À cháu Xu Rơ Bá, cháu hãy ăn cơm gạo xấu, ăn canh nấu bằng thịt diều tha, quạ mổ với chú nào.

Xu Rơ Bá nghe lời chàng bước vào ngồi xuống bên mâm cơm, tay phải bốc cơm bằng đầu con chồn, tay trái bốc canh bằng đầu con mèo đưa lên miệng. Thịt heo béo, thịt nai thơm. Cứ như thế Xu Rơ Bá ăn không biết mỏi, nhai không biết mệt. Xương nhỏ ném ra bên trái, xương lớn ném qua bên phải. Dưới sân, heo giành da kêu ục ục, chó giành xương kêu ăng ẳng... ăn cơm đã no, ăn thịt đã chán, Xu Rơ Bá uống hai vầu nước to, cuốn ba điếu thuốc lớn ngồi hút.

PƠ RÂNG MƯNG:

- Hỡi dân làng, hỡi gái nhanh, trai khoẻ, hỡi người hư mũi, kẻ sứt tai, người già chống gậy, trẻ con bò lê, hãy mặc áo vải thêu, quấn khăn vải đan, đến dưới cầu thang nhà tôi, cho tôi bảo!

DÂN LÀNG:

- Ơ ông, ơ chú Pơ Râng Mưng, chúng tôi đến ngay đây.

PƠ RÂNG MƯNG:

- Hãy lựa cho tôi hàng trăm người mạnh tay, hàng ngàn người khoẻ chân để đi vác rượu ché dú, ché dan, ché pha, ché túc... ra mau!

Sau khi nhấc rượu, có năm người đi lấy lá cho vào miệng ché, mười người đi lấy cần cắm vào bụng ché, bảy người khiêng nước từ suối về, mười người đi vác nồi đá tới. Men rượu bốc lên cay mắt, ngạt mũi, làm cho người trẻ ngã nghiêng, người già xiêu vẹo. Họ uống để chào mừng Xu Rơ Bá đến buôn.

Nước rượu đỏ như hoa cây bơ dông, nước rượu vàng quánh như hoa kosu, chưa uống đã mỏi chân, chưa nhấp đã mệt tay. Rượu chảy xuống đất, gà nín thở, heo quay cuồng, chó tức ngực, dê chóng mặt mày.

XU RƠ BÁ (thưa với chủ làng):

- Ơ dân làng! Xing Chơ Niếp bảo tôi đến nhà chú Pơ Râng Mưng, để xem cái bụng Pơ Râng Mưng có ưng lấy Hbe Blao làm vợ hay không? Buôn Đà Lây Gôi lúc này đang ngóng, đang trông tôi xong việc để về cho họ biết tin đấy!

Bấy giờ Pơ Râng Mưng mới biết lý do Xu Rơ Bá đến nhà mình. Cái bụng Pơ Râng Mưng như có kiến bò, cái đầu Pơ Râng Mưng như có lửa cháy. Hồi hộp vô cùng, chàng quay sang hỏi mẹ.

PƠ RÂNG MƯNG:

- Ơ mẹ, mẹ cho con đi ở rể tại buôn Xing Chơ Niếp hay không?

BÀ MẸ:

- Ơ con! Mẹ sợ buôn người ta xa lắc, xa lơ, rẫy người ta đất mòn, đất trắng, tay con mềm, chân con yếu, làm sao có mẹ đỡ đần?

PƠ RÂNG MƯNG:

- Mẹ không cho con đi con đến hỏi anh chị Chi Rơ Vú xem sao?

Nói rồi Pơ Râng Mưng vụt biến xuống cầu thang. Chàng một bước con gà nhảy; đi hai bước con heo chạy, người già nhìn tới, người trẻ ngó theo, cho đến khi chiếc kiếm trắng đã khuất, chiếc áo đỏ đã mờ...

Đến nhà Chi Rơ Vú, Pơ Râng Mưng bước lên tấm ván trước cửa kêu to.

PƠ RÂNG MƯNG:

- Ơ anh Chi Rơ Vú! Con trâu đã nhú sừng, con bò đã tựu u, đã đến lúc người ta mời em đi ở rể, đến kỳ người ta đeo vòng vào cổ tay. Nay buôn Xing Chơ Niếp cho người đến dắt em đi chọn nhà, giục em đi nhìn mặt vợ, anh có chịu cho em đi không?

CHI RƠ VÚ:

- À, em Pơ Râng Mưng! Em nói thật cái bụng, sai cái ý anh rồi! Sao em đi ở rể quá xa vậy? Em có muốn con tê giác đi một đường, con tắc kè đi một nẻo không em?

PƠ RÂNG MƯNG:

- Ơ anh Chi Rơ Vú - trái bầu già đặc ruột, cây pơ lang khô rễ, sao anh hẹp hòi quá vậy? Anh không cho, em cũng đi!

CHI RƠ VÚ:

- Ừ, em muốn đi thì đi, có việc gì đừng trách anh nhé!

PƠ RÂNG MƯNG:

- Thôi em về!

Nói rồi Pơ Râng Mưng bước xuống cầu thang. Chàng đi một bước, đất mơpai tung bụi, đi hai bước cây bơdong bay gió. Cứ thế, Pơ Râng Mưng đi thẳng đến cầu thang Chi Lơ Bá và nhảy lên tấm ván trước nhà[1].

PƠ RÂNG MƯNG:

- Ơ anh Chi Lơ Bá, em có việc cần thưa với anh, cần bàn với chị!

CHI LƠ BÁ:

- Em Pơ Râng Mưng đấy à? Em có việc gì cần đến anh thế?

PƠ RÂNG MƯNG:

- Chim trên tổ có út có đầu: cá dưới khe có to có nhỏ. Em muốn anh giúp đỡ em chuyện này: Anh đến buôn Xing Chơ Niếp hỏi vợ cho em nhé?

CHI LƠ BÁ:

- Ơ em ở, em sinh sau cùng cha với anh, em đẻ muộn một ruột với anh, em đã hỏi anh Chi Rơ Vú về chuyện này chưa đó?

PƠ RÂNG MƯNG:

- Ơ anh Chi Lơ Bá, em đã nói với anh Chi Rơ Vú rồi, nhưng anh ấy không chịu đi với em. Thế, anh làm sao giúp em được ở rể tận buôn xa? Người ta thường nói "ở buôn khác thì giàu, gây với nhau thì khổ", vậy ý anh ra sao?

CHI LƠ BÁ:

- Ơ em Pơ Râng Mưng, cây có gốc, lá có cành, anh đây có vậy. Tuỳ em, thôi em muốn đi thì đi.

Lúc đó, cổ Pơ Râng Mưng nghẹn lời, bụng Pơ Râng Mưng đầy lá đắng, ngó đằng tây thấy mặt trời như đĩa máu trâu nằm giữa hai khe

1. *Cầu thang lên sàn nhà làm bằng tấm ván khắc bậc trên đó, đặt chếch phía đầu nhà.*

núi. Ngó đằng đông, thấy bầy sáo đen, quạ mỏ trắng bay rợp núi rừng. Ức quá, Pơ Râng Mưng giậm chân cho đất sụp, cho cây rung. Cái ná trong tay chàng bị bóp gẫy, cái mũ gơ roa trên đầu chàng sắp rơi. Nhưng nén giận vào lòng, dồn bực bội vào ruột. Pơ Râng Mưng nở nụ cười, rồi bậm môi đi thẳng tới nhà Xing Hla.

PƠ RÂNG MƯNG:

- Ơ anh Xing Hla, anh có nhà không đấy? Có hả? Ra đây em thưa chuyện này. Tại sao các anh lại không giúp em đi ở rể ở buôn người khác? Buôn người khác mạnh hơn buôn mình, sao các anh lại không nghĩ? Xing Chơ Niếp một mình biết đánh bảy buôn, sao các lại không suy nghĩ? Xing Chơ Niếp một mình biết thắng chín buôn, sao các anh lại không thích? Xing Chơ Niếp giàu nhất buôn đông, mạnh nhất làng tây; trong nhà nhiều nồi kơbung, kơbay, nhiều ché túc, ché pan, sao các anh lại không ưa?

XING HLA:

- Ơ em Pơ Râng Mưng! Các anh không chịu theo cái bụng của em, sao anh lại dám chống ghe lên thác, phun nước lên Giàng? Anh không dám làm ngược ý mấy anh chúng ta đâu em ạ.

PƠ RÂNG MƯNG:

- Thôi, nếu anh nói vậy, em sẽ đi một mình. Một mình em đến đó, gặp lành em nhờ, gặp dữ em chịu. Kệ em. Sống chết, em không muốn biết. Vui buồn em không cần hay.

Nói rồi, Pơ Râng Mưng bước xuống cầu thang đi về nhà. Ruột chàng như có gió lùa, gan chàng như có ai cấu xé...[1].

Khi mọi người ra về, ché rượu đã dẹp, cần rượu đã ngay, nồi đã rửa, tô đã lau, bếp đã tắt, gà heo ra vườn, cây ngừng gió và chiêng trống đã im lìm... Bấy giờ Xing Chơ Niếp mới gọi Xu Rơ Bá đến bên mình.

XING CHƠ NIẾP:

- Ơ cháu Xu Rơ Bá! Cháu đi đến nhà Pơ Râng Mưng hỏi nó có chịu không đấy?

---

1. *Có lẽ ở đây thiếu một đoạn. Pơ Râng Mưng về nhà mẹ, rồi phải thêm đoạn tự ý mình chàng nhận theo Xu Rơ Bá về làm rể ở nhà Xing Chơ Niếp. Như vậy ở đoạn sau mới thấy Xu Rơ Bá nói mọi việc tất cả và Pơ Râng Mưng đã ở nhà Xing Chơ Niếp.*

XU RƠ BÁ:

- Dạ, tốt cả rồi chú ạ!

XING CHƠ NIẾP:

- Ơ, cái bụng của chú đã ưng, cái ruột của chú đã xuôi, lòng chú đã quyết, ngực chú tràn đầy niềm vui rồi đó! Vậy cháu hãy về nhà ngủ đi, cảm ơn cháu.

Xing Chơ Niếp ngủ luôn một ngày một đêm, sáng hôm sau nữa, khi con chim pút gọi dậy nấu cơm, chim pơ ang gọi dậy nấu canh, gà rừng gáy phía đông gọi mặt trời thức, gà buôn gáy phía tây cho mặt trời dậy Xing Chơ Niếp mới thức giấc.

XING CHƠ NIẾP:

- Ơ em Hbra Lơ Tang! Hbe Blao! Dậy rửa nồi, lấy gạo lấy củi nhỏ bằng bắp vế, lấy củi lớn bằng bắp đùi, đun bếp nấu cơm nhanh, để trời sáng mình ăn cơm, mình uống nước.

Nghe lời Xing Chơ Niếp, hai chị em Hbra Lơ Tang dậy nấu cơm. Chẳng mấy chốc, nồi canh đã chín, nồi cơm đã cạn, cơm nếp, cơm dẻo pha với hột vịt hột gà. Cơm trắng như ngà voi chẻ vụn, cơm dẻo như mủ cây dăm ngươi[1] đọng lại trong nồi. Hbra Lơ Tang trút cơm ra rá to bằng cái líp, Hbe Blao bưng ra cửa sổ giữa nhà mời Đăm Di, Pơ Râng Mưng cùng ăn. Họ bốc cơm to bằng đầu con chồn, bốc canh[2] to bằng đầu con mèo cho vào miệng ăn. Canh thịt heo, thịt trâu, thịt bò, lùa vào bụng một lúc; canh thịt gà, thịt thỏ, thịt dê cho vào miệng một hơi.

XING CHƠ NIẾP: (với người anh em)

- Ôi mấy anh! Ta ăn cơm này, như người ta truyền lại: "ăn cơm cứng no lâu, ăn miếng to lâu đói". Ta húp canh này như người ta truyền đến: "quý nhất rau xanh, ăn canh nhiều máu". Anh em ta nhớ mãi hôm nay ta vừa ăn, vừa bàn việc cưới chồng cho em tôi. Chúng ta là anh em cùng nòi (với Hbe Blao), em hãy thay ên hoa, mặc áo mới

---

1. *Cây mủ trắng dẻo, chưa rõ cây gì.*

2. *Đồng bào có tục ăn bốc. Thức ăn (thịt, rau, cá, quả...) gọi chung là "canh". Canh cũng thường nấu sền sệt.*

cho đẹp, lấy mũ gơ roa đội vào, rồi kêu heo về ăn cớm trắng, bã rượu vàng em nhé!

Nghe lời anh rê, Hbe Blao bước xuống cầu thang. Nàng đi gọi heo về. Con heo sống xa buôn ở xa nhà nhưng được mẹ chăm từ bé, cha nuôi từ nhỏ, nay lớn lên, nghe tiếng gọi của chú, chắc thế nào rồi nó cũng về.

HBE BLAO:

- Ơ heo! Mày hãy về nhà ăn cơm của mình, uống nước của ta. Mày đi rông cách núi hai ngày, cách đồi ba buổi, ăn nhiều măng le măng jut, hãy về đây ăn bắp nhà mình, uống nước buôn ta!

Nghe gọi, biết là tiếng của chủ nhà, heo liền chạy về. Nó băng qua đèo, qua suối, nhảy qua đồi qua khe. Cục đá nhỏ bay lên, cục đất to lăn xuống, đá tròn văng bên phải, đá nhọn văng bên trái, đồi cao nó cũng nhảy, núi thấp nó cũng qua. Con chim gọi nó không nghe, con gà kêu nó không để ý: cứ thế, băng một mạch về dưới sàn nhà. Đến nhà thấy cơm trong vươn, heo đói quá táp ăn hùng hục.

HBE BLAO:

- Ơ anh Đăm Di, anh hãy thay khố, thay áo mới có hoa, có tua xanh, đỏ, tím, vàng rồi ra bắt heo.

Nghe gọi, Đăm Di nhảy xuống đến chỗ heo ăn cơm. Con heo ngó thấy mặt Đăm Di rất dữ. Đăm Di nhìn thấy tai con heo to bằng tai voi, chân bằng chân hổ, bụng lớn như con tê giác sừng nhọn, lưng to như con hươu cổ dài. Đăm Di nhổ nước miếng vào tay, dậm chân cho vững. Tay nổi u to như mình con trăng, chân lún đất đến đầu gối, tay trái nắm chân phải con heo, tay phải nắm chân trái con heo. Con heo cố sức vùng vẫy đá chân sau, vào chân trước, kéo Đăm Di lăn theo.

HBE BLAO:

- Ơ anh Đăm Di, sức anh như sừng nai mới lớn, lực anh như con bê mới lớn, anh làm sao chặn nổi nước lũ tràn qua, nước sông chảy về? Anh thả tay ra, nếu không con heo lôi anh vào bụi, kéo anh ra rừng bây giờ đấy.

Heo cứ lôi Đăm Di vào bụi, rừng thưa, qua bảy pơ lít, làm tóc chàng rối bù, qua tám sải cây chết giả, làm vai anh chàng chảy máu. Chàng phải thả tay ra cho con heo chạy.

ĐĂM DI:

- Ơ em Hbe Blao, em đi tìm cái lược, đi lấy cái lốt để gỡ hột pơ lít, để nhổ gai chết giả cho anh mau!

Hbe Blao gỡ, chải một hồi lâu. Gỡ một lượt mười hai gai nhọn, gỡ hai lần tới năm gai sắc. Hbe Blao lại cất tiếng gọi.

HBE BLAO:

- Ơ anh rể Xing Chơ Niếp, xuống bắt heo cho mau.

(Quay ra bìa rừng) Ơ heo! Mày hãy về nhà ăn cơm, uống nước, mày đi rông cánh núi ba ngày, cánh đồi ba buổi, ăn nhiều măng le, măng jut, hãy về đây ăn bắp nhà mình, uống nước buôn ta.

Lần này nghe tiếng gọi con heo vểnh tai nghe ngóng. Nó nghi chủ nó nói phỉnh, nhưng một lúc sau, nó lại chạy bổ về. Băng qua bảy sườn đồi, ba trái núi, cuối cùng nó chạy về dưới sàn nhà, hục đầu vào vươn. Trong lúc đó Xing Chơ Niếp đã thay áo hoa bảy lớp, thay khố mới bảy lần. Con heo ngó thấy mặt Xing Chơ Niếp đỏ như mặt trời ráng đỏ, người cao bằng cây tụng, khiếp sợ. Nhổ nước bọt vào tay, Xing Chơ Niếp giậm chân xuống đất, chân ngập đến đầu gối, lên gân tay bắp tay cuồn cuộn như dây hoi xoắn bảy lượt, tám lần. Tay phải bắt chân trái, tay trái xiết chặt chân phải con heo. Heo cố sức vùng vẫy, lôi tuột Xing Chơ Niếp ra rừng. Đầu chàng dính đầy trái pơ lít, lưng chàng móc đầy gai xương rồng.

HBE BLAO:

- Ơ anh Xing Chơ Niếp, mau buông chân heo ra, nếu không nó kéo anh qua bảy đồi, tám núi, kéo vào rừng jut, rừng le[1] thì nguy đó!

Nghe lời em, Xing Chơ Niếp thả tay con heo chạy.

XING CHƠ NIẾP:

- Ơ em Hbe Blao, em lại kêu heo về đi, kẻo nó chạy mất như vậy việc không thành đâu em ạ.

---

1. Jut, le: *Tên các giống trúc, họ tre nứa ở Tây Nguyên* (CTS).

HBE BLAO:

- Ơ heo, mày ở đâu xa, hãy chạy về nhà ăn cơm nhà mình, uống nước nhà ta! Mày đi rông cách núi ba ngày, cách đồi ba buổi, ăn nhiều măng le, măng jut, mau về đây ăn bắp nhà mình, uống nước buôn ta!

Nghe gọi lần này, con heo "ịt" lên mấy tiếng, vẫy đuôi, suy nghĩ một lúc rồi chạy về đến cổng làng. Trông thấy cơm chất đống, bã rượu đầy máng, nó lại chạy vào, táp ăn phầm phậm.

Lần này đến lượt Pơ Râng Mưng phải bắt heo.

PƠ RÂNG MƯNG:

- Ơ heo này to quá, làm sao bắt được đây?

Nói rồi, chàng nhổ nước miếng vào tay, xoa lên chín lượt xoa xuống chín lần, giậm chân một cái, đất sụt, giậm chân hai cái, đất lở. Tay trái chàng chụp chân trái con heo, tay phải chàng nắm chặt chân phải con heo. Heo bị ghì chặt, không vùng dậy được. Nó đạp năm cái, chân Pơ Râng Mưng sụt xuống đất một sải tay, tung mười lượt, chân Pơ Râng Mưng sụt xuống đất hai cân rựa. Heo mỏi chân trái, mệt chân phải nằm tại chỗ. Bọt mép sủi ra như cồn mây trên trời, miếng nó chảy ra như suối Lây Gia mùa lũ.

PƠ RÂNG MƯNG:

- Hỡi dân làng! Ai ở trong nhà phải núp cho kỹ, ai ở dưới sân hãy trốn mau, nếu không răng heo va vào tóc, móng heo văng vào tai đấy.

Pơ Râng Mưng vừa la to vừa đập heo bốp bốp xuống đất. Răng nanh heo bay vào cửa trước, vút ra cửa sau như chim bay, tên bắn. Heo chết, máu chảy thành hố, nước đái đọng thành ao dưới gầm sàn. Pơ Râng Mưng kêu thằng đui mắt, kẻ què chân đến đốt da; kêu thằng sứt đầu, vào đầu heo khét lẹt, lửa cắn vào miệng, vào bụng heo vàng khè.

KẺ THUI HEO:

- Ơ bác, ơ chú! Cây hơ lau đã cháy, cây rang thui heo đã đen, đã nám rồi đó.

Xing Chơ Niếp và Đăm Di khiêng heo vào nhà đặt lên tấm ván chỗ cửa ra vào. Họ mổ bụng heo dâng lên Giàng, chuẩn bị hỏi chồng cho Hbe Blao.

XING CHƠ NIẾP:

- Ơ em Hbe Blao: Em đi giữ rẫy đi, đừng để con két ăn hết lúa nhà ta, đừng để con chuột ăn hết bắp nhà mình!

Nghe lời anh dặn, Hbe Blao mang gùi bốn chân[1] bên trong có bỏ cơm và bầu nước, đầu đội mũ gơroa, tay cầm chiếc yêng[2] đang thêu dở dang, đang kết nửa chừng để vào rẫy tiếp tục làm. Hbe Blao nhảy xuống cầu thang, bước chân ra đến cổng làng.

HBE BLAO:

- Ơ bạn, người gác cổng, hãy mở cổng cho tôi ra giữ con két, đuổi con chuột rừng phá nương hại rẫy!

NGƯỜI GÁC CỔNG:

- Ơ bạn, hãy đợi tôi một chút. Tôi chưa kịp dệt khố; chưa kịp uống rượu cần bằng nồi kơbung, nồi kơbay, chưa búi xong đầu, chưa kịp uống nước được...

Sau đó, cổng ba lần mở xuống, bẩy lần mở lên cho Hbe Blao đi. Vượt qua ba mươi bẩy lớp rào, nàng đi ra sông Krông Pa, thấy cát trắng phau, ghé sông Krông Năng, thấy cây xanh rì. Cuối cùng nàng đã đi đến rẫy, vào thẳng trong hơdây, bỏ gùi xong, nàng nắm sợi dây hoi huyệnh rung lên nghe tốc bơ lốc!

HBE BLAO:

- Hỡi con chim đen cánh nhỏ, ơ hỡi con chim vàng mỏ to, con sóc nâu bụng lép! Chúng mày đừng phá lúa của tao, đừng nhai bắp của tao. Nếu ăn hãy ăn hột lúa lép, nếu nhai, hãy nhai lá bắp già.

Nghe gọi, lũ chim và sóc nghe lời. Chúng bay lên trời, chui vào bụng đất, lẩn vào rừng, mất hút. Thấy vậy, Hbe Blao yên tâm thêu tiếp mũ gơroa.

---

1. *Loại gùi có bốn chân dài, chỉ duy nhất có ở vùng Buôn Hồ, nay là huyện Krông Buk tỉnh Dak Lăk* (CTS).

2. Yêng: *Váy tấm, có chỗ dịch giả phiên là ên* (CTS).

Trong khi đó, ông Giỗn với bác Hlắc Giang ở buôn Đơ Lây Gia cách đó chín ngọn đồi, mười con suối, nói những lời có thật như sau:

ÔNG GIỖN:

- Ơ cháu Hlắc Giang, sao cháu nằm ngủ miết vậy? Mau dậy cầm hơrác đi săn con tê giác sừng nhọn, con voi ngà dài đi chứ! Nếu đi cháu sẽ gặp một cô gái ở giữ rẫy đấy!

Hlắc Giang đang mơ màng. Giấc ngủ cứ ôm chàng giữ chặt không thả chàng dậy. Nhưng vừa nghe ai nói bên tai, ngó xuống sàn đất.

HLẮC GIANG:

- Ơ ai nói thế hở? Mẹ ơi, có phải mẹ vừa nói chuyện với con không đấy?

BÀ MẸ:

- Không, con đang ngủ, mẹ đâu có làm rầy giấc ngủ của con.

HLẮC GIANG:

- Thế thì ai nói? Ồ, chắc... hay là... ông Giỗn nói?

Chàng vụt đứng dậy, tay cầm hơráo, miệng giục mẹ nấu cơm, để chàng kịp lên đường đi săn. Bà mẹ nghe con nói, vội vàng đi lấy củi lotu chụm nồi kơbung, lấy củi kola đốt nồi kơbay, chuẩn bị cho Hlắc Giang ăn uống để lên đường săn bắn. Cơm xoay ba lần đã chín, canh sôi năm lần đã mềm, bà mẹ bưng ra cho con ăn...

BÀ MẸ:

- Ơ con Hlắc Giang! Con ăn cho nhiều để cho khoẻ chân, mạnh tay để ra đi con nhé!

HLẮC GIANG:

- Dạ, mẹ ở nhà giữ chòi, giữ heo, gà, dê, vịt. Con đi săn, sẽ mang nhiều thịt về nuôi mẹ một ngày, chăm mẹ bảy tháng, dưỡng mẹ mười năm...

Ăn uống xong, Hlắc Giang bước xuống cầu thang chín nấc, mười bậc, cầm khiên và hơráo ra đi. Đến cổng làng, chàng dừng lại.

HLẮC GIANG:

- Ơ bạn, người gác cổng hãy mở cửa cho tôi ra, tôi kiếm con voi, con chồn về nuôi mẹ già!

NGƯỜI GÁC CỔNG:

- Ơ anh, ơ chú Hlắc Giang. Khoan, hãy đợi tôi một chút. Tôi chưa kịp dệt khố, chưa nấu rượu cần, chưa búi tóc xong...

Rồi cổng ba lần mở xuống, bảy lượt mở lên, để Hlắc Giang ra đi. Vô rừng nhỏ, chàng dẫm lên xương voi, qua rừng to, chàng đi trên xương cọp. Mắt nhìn thấy con nai già sắp chết, con hươu cái sắp chết trong các hốc cây, bên nhiều khe đá. Chàng leo đèo cao, qua đồi thấp, vượt qua Krông Pa mênh mông, lướt mé Krông Su chảy rộng. Chàng gặp nhiều cô gái ma lai Krông lá[1], thấy nhiều gái goá Krông Lai, cuối cùng vô tới rừng của ông Giỗn. Tại đây, chàng gặp một con voi rừng có ngà cong sát đất đang bẻ lá cây pơniêng nhai ngấu nghiến. Hlắc Giang lướt mình như con chim, oằn người như con trăn, nhẹ nhàng lên cung dây horáo. Chân trái chàng để vào cây rang; chân phải dậm vào cây bơrong. Chàng gỡ cây nơnút sau lưng, hất cây lơda trước mặt và nhắm bắn ngay vào con voi đang ăn lá cây. Nhưng không trúng. Con voi vụt chạy, bẻ gẫy cây tung, quật ngã cây lotu, rồi nó biến vào rừng rậm đồi thưa. Mũi tên luồn vèo phía đông, vút tận phía tây. Chàng không hay mũi tên luồn về phía phải, đi phía trái. Hình như khi bắn, ông Giỗn bắt hai mắt chàng nhìn không rõ, hai tai chàng không thông, nên mũi tên đi một đường, hướng một nẻo, sau cùng rơi trúng chòi giữ lúa coi bắp của nàng Hbe Blao đẹp người xinh gái. Hbe Blao giật mình hoảng sợ, không biết con gì làm chòi rung, vật gì làm lắc cột. Nàng chợt thấy một mũi tên rơi xuống sân.

HBE BLAO:

- Ơ Giàng! Mũi tên ai rơi đây, đẹp quá vậy? Nàng lượm mũi tên và nhanh chóng xỏ nó vào giữa mũi tên của mũ gơroa đang làm, xiên vào giữa đoá hoa đang cài trên líp.

---

1. *Những cô gái ma lai bên bờ sông Lá(?).* Ma lai: *Những người bị nghi là có bùa ngải hại người, bị mọi người thành kiến, oán thù rất oan trái* (CTS).

Hlắc Giang theo hướng tên bay đi tìm, con voi đã chạy, một giọt máu cũng không để lại, một dấu chân cũng không nhìn thấy. Mũi tên đi đường nào, tìm hoài không thấy, kiếm mãi không ra? Một lúc sau, chàng thấy mũi tên vạch một đường dài, rẽ một lối rộng bay về rẫy thấp, chòi cao. Lần theo đó, chàng đến bên chòi lúa và cất tiếng gọi.

HLẮC GIANG:

- Ơ bà gì đứng trong chòi kia! Bà có thấy mũi tên của tôi bay về hướng đó không? Tên của tôi chắc chỉ bay vào đó rồi rớt thôi.

HBE BLAO:

- Ơ cháu, ơ chú, ơ bác, ơ anh! Tôi không nhìn thấy! Tôi đâu phải là người đi giữ tên ông đâu mà hỏi?

HLẮC GIANG:

- Ơ bà. Nếu bà không giữ tên của tôi, làm sao tên tôi bị mất xung quanh chòi này? Nếu thấy, bà đừng giấu nữa, hãy trả lại cho tôi. Tôi muốn đi về. Từ sáng đến giờ, chưa có cơm trong dạ, chưa có canh trong bụng, nhịn đói khổ quá.

HBE BLAO:

- Ơ ông, nếu thấy tôi sẽ trả lại cho ông. Nhưng tôi không thấy. Sao lại trách tôi? Nếu ông đói bụng, tôi đi nấu cơm lấy nước suối cho, ông có chịu không? Mà... nếu ông chịu, tôi sẽ chỉ giùm cho đấy!

HLẮC GIANG:

- Ơ bà nói cho tôi đi, rồi muốn gì tôi cũng chịu, ưng sao tôi cũng đành.

HBE BLAO:

- Ông nói thật chứ? Nếu ông nói phỉnh, phải mất năm trâu, nếu ông nói sai, phải đứt năm bò nhé?

HLẮC GIANG:

- Ờ, tôi muốn, tôi ưng.

HBE BLAO:

- Rựa đã bấm vào cây, dao đã kề vào gỗ, nếu ưng bụng, thoả lòng ông hãy lên chòi đi! Chúng ta quéo tay, nhìn mặt một chút, rồi tôi mới yên lòng, vững dạ.

Hlắc Giang bước lên chòi. Khố chàng bay phất phơ, áo chàng tung phất phơ. Bắp đùi chàng cuồn cuộn, bắp tay chàng u khúc, da đỏ au au, môi như da trời buổi sáng, mắt như sao hôm buổi tối.

HBE BLAO:

- Đây này. Tôi bắt đền ông đấy. Mũ gơroa đã toạc, hoa thêu viền của tôi đã lủng, ông phải cầm mũ này, ông phải tìm người sửa lại, người ấy là kẻ giữ chòi, cô gái đuổi chim két, chuột rẫy... ông chịu chưa?

HLẮC GIANG: (lúng túng)

- Thưa bà, tôi hỏi thế này nhé! Tôi bảo mẹ tôi trả bà ché túc, ché pan, mua mười con bò đổi cho mười con trâu, để tôi lấy mũi tên về nhé. Bà có ưng không?

HBE BLAO:

- Tôi muốn làm chi những thứ ấy?

HLẮC GIANG:

- À, thế thì bà ưng gì? Tôi chịu rồi đấy. Thôi bà cứ trả cho tôi về kẻo muộn.

HBE BLAO:

- Không thế được. Trả lại cho ông, mũ gơ roa rồi lủng, ai đan: hoa thêu tôi rách ai làm lại? À mà ông đói thật không? Tôi gọt đu đủ cho ông ăn nhé!

HLẮC GIANG:

- Ơ, nếu bà cho tôi ăn trái ngọt, trái thơm để bà bắt đền tôi sau này, ai chịu? Không, tôi không dám ăn đâu!

HBE BLAO:

- Con nhện muốn có nhiều dây tơ, con khỉ đít chai muốn có nhiều rừng rậm. Ông cứ ăn đi! Mà ông có biết tên tôi không đấy?

HLẮC GIANG:

- Ơ bà, tôi biết. Nhưng mà tôi không dám nói ra.

HBE BLAO:

Con ong tự hút nhuỵ, con cá lẻ đàn biết tha hồ bơi trong nước, việc gì mà ông sợ, không nói được? Tôi còn trẻ, tại sao ông kêu tôi bằng bà?

HLẮC GIANG:

- Thưa bà, mới gặp nhau đây, ai dám gọi khác đi? Tôi nói trúng tên bà, bà phải trả lại mũi tên cho tôi nhé?

HBE BLAO:

- Ờ không sao đâu. Nếu ông nói trúng tên tôi ông thật là tài.

HLẮC GIANG:

- Bà nói thiệt chứ?

HBE BLAO:

- Tôi không phải là con gà diều tha, quạ mổ, sao tôi lại nói không thật?

HLẮC GIANG:

- Tên bà tôi đã biết từ lâu. Có phải bà là em của Đăm Di và Hbra Lơ Tang không nào? Tên bà là Hbe Blao chứ gì?

HBE BLAO:

- Phải đó, sao ông biết hay vậy?

HLẮC GIANG:

- Thế, bà nói tên tôi coi có trúng không?

HBE BLAO:

- Tên ông là Hlắc Giang, có đúng không?

HLẮC GIANG:

- Ồ, sao bà biết?

HBE BLAO:

- Anh Hlắc Giang của em, ơ con nai mới lớn của em, có phải buôn anh là Đơ Lây Gia không? Giờ đây bụng em muốn có vòng bạc, cườm xanh, cườm đỏ để sang trao đổi với anh. Anh mau mau đi đánh thằng Pơ Râng Mưng đi, để cứu em. Nó muốn làm đám cưới với em đấy.

HLẮC GIANG:

- Thiệt hở em? Anh đi đánh đây. Có con hổ nào lại sợ chồn, có con tê giác nào lại sợ nhím?

HBE BLAO:

- Thế là anh ưng em rồi đấy nhé!

Khi mặt trời lên cao, họ quéo tay một cái; mặt trời tròn bóng, họ buộc chỉ thêu hai lần và chia tay ra về. Hbe Blao trao mũi tên cho Hlắc Giang hẹn khi đánh Pơ Râng Mưng xong rồi, nàng sẽ theo chàng đi làm rẫy chung một hướng, nằm cùng một chiếu, uống nước cùng một bầu...

Hôm đó, bụng Hbe Blao như mùa hè gặp nước, ruột như có nhiều ong bay, hoa nở. Đi dọc Krông Sa nàng thấy nhiều người đang tắm, dọc Krông Soá, thấy trẻ con đang đùa. Đến đâu, ai ai cũng hỏi nàng đi giữ két về phải không? Nàng vui vẻ gật đầu, môi đẹp như hoa lơ tang buổi chiều, như hoa ê đáp buổi sáng. Ngang qua ba mươi bảy lớp rào để về nhà, nàng đậm rung ba mươi chín cột, rồi đặt gùi cạnh bếp.

XING CHƠ NIẾP:

- Ơ em Hbe Blao! Em đi giữ rẫy của ta, con sóc, con chuột, con két, con kơ tía, có phá lúa nhà mình không em?

HBE BLAO:

- Ơ anh Xing Chơ Niếp! Không đâu anh ạ. Chỉ buồn thôi, vắng vẻ quá. Rẫy nhà mình thật xa, không có ai đến đuổi chim như em đâu. Lúa nhà mình y hột, bắp rẫy nhà mình nguyên trái, không có con gì phá đâu.

XING CHƠ NIẾP:

- Ơ em, em giỏi quá, tuổi cha cho, sức mẹ bù thế là nên gạo, nên bắp rồi, (ra với dân làng):

- Ơ dân làng yêu quý! Tất cả cháu con, chú bác, người già! Mau mau đến cửa nhà tôi! Bữa nay, ta sẽ đốt lửa rác, chụm lửa trấu. Tất cả hãy nằm xuống nước ngứa độc, ngụp xuống đất bùn đen và bỏ hết công việc để uống rượu ăn mừng lễ cưới em tôi.

DÂN LÀNG:

- Ơ anh, ơ chú, ơ bác Xing Chơ Niếp! Chúng tôi nghe đây.

Mọi người mặc áo vải thêu lệch ngực, xéo cổ; người đui mắt, kẻ sứt mũi, bà già lọm khọm, ông già chống gậy... đến tập trung tại sân nhà Xing Chơ Niếp. Chàng phân mỗi người một việc. Hàng trăm người tản ra, hàng ngàn người lô nhô như đàn kiến, bầy mối... Mỗi người một việc. Nơi thì tụ tập đi vác rượu, chỗ thì dồn lại đi bắt heo, cột bò, dắt trâu. Người già bập thuốc bằng đinh hót, trẻ con chơi con quay bằng gỗ mun. Làm tên ná tập bắn bằng lồ ô lâu năm. Con trai đi bẻ lá, kiếm cần rượu, con gái đi nấu cơm, nấu xôi. Mười người đi mở miệng ché, tám người đi bưng đít ché cột vào cây gòng to bự giữa nhà. Có chín cây gòng to bự siết còn lỏng, sáu cây cột chưa cột chặt vào dọc thục nên có nhóm xúm làm lại, có nhóm đi coi lại cho chu đáo. Hơi rượu nồng nặc bốc lên như đám mây mùa thu như khói bẫy mùa hạ, làm cho hàng trăm người cay mùi, hàng ngàn người đỏ mắt.

XING CHƠ NIẾP:

- Ơ anh Đăm Di, anh hãy lấy lòng heo, ruột bò, máu trâu, chân gà bày ra để cúng cho em mình cưới chồng Pơ Râng Mưng.

Giọng nói của Xing Chơ Niếp lúc đó như trộn lẫn vào cái dùi đồng la, như khuất dần vào tiếng chiêng rộn rã.

Cha đánh tơ nách, mẹ khua a na, bạn bè gõ mo dú, trai làng nhịp khuất hơ leng, người già làm cho xa po rông lên tiếng, thanh niên làm cho pơ lá, ơ lá âm vang. Các loại co ni, lo ít, ho linh ho leng rung lên rộn rã. Rừng núi rộn lên, khe sâu vọng lại, inh ỏi. Heo con ngẩng đầu, hươu nai vểnh tai. Buôn đông, làng tây nhức óc, ông Giỗn nhói đầu.

Tại một buôn xa, lòng Hlắc Giang như lửa chọc, da Hlắc Giang như có tên đâm. Chiêng vang tới, trống vọng lui. Đất bay lộn nhào, đá tung lộn trọc. Bụi mù. Lá đổ, chim bay.

HLẮC GIANG: (bối rối)

- Ơ mẹ! Con không ở nhà nữa. Ngày hôm nay, con phải cầm dao, vác khiên băng qua bảy rẫy bắp, tám đồi mì, mười đồi, bốn núi để đi gặp thằng Pơ Râng Mưng, coi cái gan nó to, cái cật nó lớn bằng nào. Thôi, mẹ ở lại mạnh khoẻ, giữ kỹ cái nhà dài, cái cột chắc; chăn heo,

gà, đuổi chuột sóc chòi lúa, chăn bò, giữ trâu mình cho kỹ. Con đi đây. Mau mau nấu cơm nếp đen nhọn hột, cơm gạo trắng tròn đầu, đốt gà mái ghẹ, thui gà mái đẻ để con đi ăn đường.

Rồi Hlắc Giang ra khỏi cổng làng. Chàng xăm xăm vượt đồi, qua núi, cưỡi voi đực có bành, voi cái có yên. Lục lạc kêu xủng xoảng, roi mây vút vèo vèo. Chàng vượt sông Krông Pa, qua sông Krông Soá, Krông Sa đi về phía sông Hinh. Ven sông, nhiều cô gái mặc áo thêu đính tua đỏ, tua vàng bên nách trái, nhiều cô gái bận áo màu xanh thẫm cài tua tím, tua xanh bên nách phải, cây to nung rung trái chín cây kơ dơ hô hạt già: dọc theo lối đi, trái lơ nốc lăn lông lốc, trái ko pang chồng lên nhau. Rẽ về phía đồi cao, chàng lại thấy bông lơ mui trắng ngần, bông trang đỏ ối. Sương mùa rơi khắp ngọn cỏ cành cây, kiến đen, kiến cánh lũ lượt bò ngang đường. Bông bí bông bầy, hoa thuốc lá, hoa chuối đang nở rộ. Đàn bò đi chật đồi, đàn heo đi kín đất, đâu đó, con chim ko thức hót vang trời, chim lao luân kêu nứt vỏ đao, toác vỏ gươm. Vài con chim pút, mấy con chim mơ lang bay qua kêu như giục chàng đi nhanh, thúc chàng đi gấp...

ÔNG GIỖN:

- Ơ cháu Hlắc Giang; Cháu đi cứu vợ cháu Hbe Blao là đúng dịp đấy. Cháu đừng sợ nhé. Thế nào rồi cũng thắng. Cứ đi đi!

Lúc này, buôn Đăm Di chói loà dưới nắng, inh ỏi tiếng chiêng. Trong nhà Hbe Blao và Pơ Râng Mưng đang ngồi bên cửa sổ. Hbe Blao mặc áo mười tầng, quấn váy tám lớp, đầu đội mũ gơ rao, nách dài nhiều tua xanh đỏ. Pơ Râng Mưng mặc khố ba mươi bảy lớp, bận hai mươi chín lượt áo Doan trông rất đẹp. Họ đang làm lễ cưới.

Hlắc Giang đi đến nơi, mặt trời đã đứng đầu. Chàng trèo lên ngọn cây lơ mui cao nhìn vào buôn. Chàng chặt cây làm ổ to như ổ gấu để trông cho dễ.

Chàng dùng hết sức, cố hết hơi hét lên một tiếng lớn. Tiếng hét vàng chín tầng mây, mười ngọn núi, vang đến tai ông Giỗn, bay đến đầu Pơ Râng Mưng. Dân làng láo nháo, trẻ con khóc chí choé. Ba mươi bảy cột nhà rung, ba mươi tám kèo nhà chuyển ầm ầm như sắp nhào, muốn đổ.

DÂN LÀNG:

- Ơ, dòng họ, bà con! Người nào hét bên ngoài lớn thế! Kẻ nào la ngoài kia to vậy? Chiêng buộc đã đứt, trống treo đã rơi rồi kia kìa!

XING CHƠ NIẾP:

- Hỡi kẻ mạnh người đông, mình đừng có sợ! Ai kêu bên ngoài, mặc kệ nó. Ai muốn cuốc tan, đánh vỡ buôn này, hãy đến đây đọ sức, thi gan.

Mọi người sợ quá, mạnh chân, khoẻ gối đổ xô nhau chạy dáo dác.

HLẮC GIANG:

- Ơ thằng Pơ Râng Mưng diều tha, quạ quất! Mày hãy ra đây tao chém đầu mày mới thoả lòng, giết được mày mới yên dạ!

PƠ RÂNG MƯNG:

- Ơ tiếng ai kêu ta đó?

HLẮC GIANG:

- Tao đây, mày hãy ra ngoài đi. Tao muốn uống máu mày, muốn xem lá gan mày bao lớn?

PƠ RÂNG MƯNG:

- Tao không cùng ruột, không cùng chung cái rẫy với mày, sao mày bắt tao sống một làng, ở một buôn với mày? Được, tao ra đây. Nhưng có gì phải thế? Kể từ khi cha sinh, mẹ đẻ đến giờ, tao mua bán, vay mượn cái gì chưa dứt hay sao nay mày đến đòi, đến réo?

HLẮC GIANG:

- Mày không có nợ với tao đâu. Nhưng tao muốn hút máu mày một lần, lột da mày một lượt mới yên dạ, hả lòng.

PƠ RÂNG MƯNG:

- Nếu tao không bắt Hbe Blao nữa, mày nhớ trả tao về buôn tao nhé. Nếu mày chịu tao trả ba con bò, bảy con trâu mày hãy để nàng làm vợ tao vậy.

HLẮC GIANG:

- Nhưng tao không cho mày trả. Cái bụng tao không muốn như vậy. Không muốn trâu bò, chỉ ưng đòi máu của mày thôi. Sống chết, thua được sẽ rõ sau. Như thế cái bụng tao mới vui được.

PƠ RÂNG MƯNG:

- Thế thì tốt!

HBE BLAO:

- Ơ anh Pơ Râng Mưng yêu quý. Anh là người trai hùng mạnh, sao anh không dám đánh nó? Nếu anh sợ anh không xứng đáng với em đâu. Em không ưng ai hèn, không chịu ai nhát. Nếu không dám đánh lại, anh như cái giỏ đựng cá, như hòn đá ngoài đường bị người ta giẫm lên đạp xuống đó thôi.

PƠ RÂNG MƯNG:

- Ơ em Hbe Blao, anh không sợ đâu. Cái gan người ta to, cái mật người ta lớn, anh cũng cố đánh thắng. Anh không bỏ được em. Pơ Râng Mưng đi lấy khiên, đao rồi ra đứng ở tấm ván trước nhà.

HLẮC GIANG:

- À, mày to gan lớn mật đấy, hãy ra đây!

PƠ RÂNG MƯNG:

- Trời không có gió, mày cho có gió, nước không độc mày cho độc. Con tê giác không biết đi mày cho biết đi, tao không muốn đánh, mày bắt tao đánh. Vậy mày hãy nhảy lên trước đi.

HLẮC GIANG:

- Tao lên trước cũng được, không sợ mày đâu.

Nói rồi, Hlắc Giang phóng qua mấy đồi măng dút, măng le, vượt qua mười cái suối, tám con sông, cuối cùng rơi nhẹ nhàng xuống cạnh nhà sàn ông Giỗn.

Pơ Râng Mưng nhảy theo, băng qua chín tầng mây trắng, mười tầng mây vàng, rồi cũng từ từ hạ xuống bên sàn nhà ông Giỗn.

Trời nổi gió to mây đen kéo đến. Sấm dậy ào ào mưa Pơ Râng Mưng nhổ lùm cây kơ tung, b ứt rễ bụi cây tre nghết ném vào đầu Hlắc Giang, Hlắc Giang giật bật gốc cây vơ reng quơ vào mặt Pơ Râng Mưng. Đất sỏi bay mù trời, tối đất. Con pơ lum bò ra chực ăn máu, con dơ bò lên muốn cắn da. Phía góc trời bày can co rô uống nước, hút lên cho ông Giỗn; cuối đất lũ mo đơ reng tánh xấu trực ăn thịt. Sấm nổ, trời chớp, Pơ Râng Mưng đem hết sức mẹ cho, hết lòng cha dưỡng để đánh vào Hlắc Giang. Cổ họng nhổ nước miếng không ra, miệng chàng nghẹn hơi tức thở, chân không biết nhảy, tay không biết cầm khiên đao. Cuối cùng chàng ngã sát vào đồi măng jut, măng le. Hlắc Giang phóng tới bên Pơ Râng Mưng.

HLẮC GIANG:

- Cha mày truyền, mẹ mày dưỡng cho sức mày chỉ có vậy thôi hả?

PƠ RÂNG MƯNG:

- Mày hãy chém đầu tao đi. Nhanh lên. Tao không chịu coi lưỡi dao của mày, không ưng xem mặt mày.

Hlắc Giang tay trái nắm tóc Pơ Râng Mưng, tay phải cầm khiên đâm vào lưng chàng. Ba lớp mỡ trống ra, bốn lớp thịt lồi ra. Hlắc Giang chặt cổ Pơ Râng Mưng liệng xuống suối, rồi về làng Đăm Di một mạch.

HLẮC GIANG:

- Ơ em Hbe Blao! Anh đánh thắng rồi. Em có chịu về cùng anh không?

HBE BLAO:

- Ơ, vậy hả! Anh chờ em một chút, em đi lấy gùi bốn chân lấy yêng thêu, áo mới nhé!

HLẮC GIANG:

- Mau lên em!

Hbe Blao vui mừng đi với Hlắc Giang. Nàng quên chào Hbra Lơ Tang.

Buôn làng vắng lặng, ai ở nhà nấy. Hiện trước nhà Xing Chơ Niếp còn nhiều lá ống rượu chưa vô ché. Rượu choá bốc lên cay nồng, khẹ mũi, chua chua.

HBRA LƠ TANG: (ảo não)

- Ơ em Hbe Blao, chị dặn em không lọt lời, anh khuyên tai em không lủng. Sao em tự ý bỏ chị theo chồng? Từ nhỏ đến giờ, chị em bên nhau, gà cùng một mẹ kết chung một bầy, giờ em đến nhà người, miệng chị không mở ra, môi chị khép kín, biết làm sao bây giờ? Cha mẹ đau em không biết, chị làm gì em không hay. Ơi Giàng ơi là Giàng.

Hbra Lơ Tang ngồi khóc. Nàng nhớ lại lúc nhỏ hai chị em cùng lên nương hái ớt, xuống suối xúc cá, lên đồi hái hoa kơ nách, xuống suối bứt bông cài đầu. Nàng lo cho Hbe Blao chưa biết dệt vải, thêu hoa mà đã vội có chồng xa.

XING CHƠ NIẾP:

- Ơ em Hbe Blao! Sao em bỏ anh rể ở nhà giữ chị một mình, bỏ anh Đăm Di của mình một nẻo?

ĐĂM DI:

- Từ dày cái hơma[1] vắng dấu chân em, hơ dây[2] không có bàn tay em vịn. Làm sao bây giờ, em ơi là em ơi! Ơ Hbe Blao hỡi! Từ nay ai đi đuổi két, đan mũ gơ roa. Em không ưng lấy chồng Pơ Râng Mưng, sao không muốn nói. Em đi đường nào để heo vào nhà, bò vào sân, chuột đồng leo lên gác?

1. Hma (Hơma): *Rẫy* (CTS).
2. Hdây (H'diê): *Kho lúa trên chòi rẫy* (CTS).

II

Năm đó, mùa đỗ muốn lên mầm, gà rừng đang mùa ấp trứng, cũng là lúc Hbra Lơ Tang còng đeo đầy tay, ăn bã thuốc biết ngon, nhìn quả chua biết thèm. Nàng chửa bụng tròn, bụng xệ, mặc yêng rộng, áo dài. Ngực nàng to như nồi kơbung úp ngược, vú tròn, đầu vú đen thui. Miệng nàng đỏ như oring khi gió ngừng thổi, tóc dài như lúc suối nước ngừng trôi. Một sợi tóc nàng bứt ra bỏ đầy tô moling, dài như giọt mưa mùa hạ, óng như ánh nắng mùa thu.

Thế rồi, sắp đến khi ba lần trăng lên, bốn đêm trăng mọc, nàng sinh ra một đứa con trai rất đẹp. Chú bé da bóng như lá rang, đẹp như lá tốc. Chỗ nào nó ngồi cũng có quầng sáng, toả ra như sau lưng nó có đèn hà linh đang thắp. Nơi nào nó nằm cũng có ánh sáng đi qua, tia chớp đi lại, làm cho năm ngọn cỏ chín vàng, mười ngọn rau béo đỏ. Người ta nói nó xinh đẹp như nước sông Krông Su, Krông Sối, Xing Chơ Niếp vui mừng cho nó một cái tên là Chiêm Tơ Mun.

Ba đêm sau, Chiêm Tơ Mun đã biết dòm lửa, ba ngày đã biết bò. Hbra Lơ Tang nấu rượu cần kể từ ché corép đến chéêpa để chuẩn bị đến ngày làm lễ thổi tai cho con trai. Ngày đó đã đến.

XING CHƠ NIẾP:

- Hỡi dân làng! Hỡi người hư mũi, ghẻ mọc đầy mình hãy nghe tôi nói! Ngày mai là ngày làm lễ thổi tai cho con trai Chiêm Tơ Mun của tôi. Bây giờ, nhà tôi đi đốt lửa rác, khơi lửa trấu, chuẩn bị nước độc, nước ngứa tại cầu thang nhà. Vậy mọi người có tới không?

DÂN LÀNG:

- Ơ chú Xing Chơ Niếp, ơ bác Đăm Di sao chúng tôi lại không tới. Chúng tôi đã mong từ lâu, đợi từ trước, nhưng nay mới hay, giờ mới biết.

Mọi người mặc áo vải thêu, mặc khố, mặc váy đan nhiều màu. Ông già trẻ lại, người xấu hoá xinh. Những dải kơti bay phất phới, những tơ mũ gơroa bay loà xoà như đuôi chim công, chim phượng

trong rừng. Họ kéo đến nhà Xing Chơ Niếp như bày kiến, bầy mối mang theo hàng trăm quả bí, hàng nghìn gùi gạo.

Đăm Di lựa trong số người trẻ ra mười trai có sức vách như voi để đến bảy buôn lân cận mời già, mời trẻ. Bọn trai làng ra đi về mọi phía. Cuối cùng, khách làng Mơ Tao Ria, Mơ Do Râng được gọi, khách làng Mơ Tao Gay, Xing To Nâng được kêu, khách làng Gơ Din Goan, Tơ Râng Á được mời và khách làng Kơ Đăm Choi được biếu. Còn lại khách làng Hlắc Giang và khách làng Đăm Chút không được nhắc đến, do ông Giỗn làm cho gia đình Xing Chơ Niếp sơ ý, bỏ quên.

Các cô gái trẻ khéo tay, đẹp người được mời đến nấu cơm, bắt canh để làm lễ thổi tai cho con trai của Xing Chơ Niếp.

Ba mươi bảy con gà thui, hai mươi ba con bò đã nấu, mười tám con trâu đã xào. Mỗi người một việc nhanh như heo rừng làm ổ, mau như chó đái cây cột trâu. Những người có sức khoẻ vác ché túc miệng to một sải, đội ché pan miệng bằng năm cán rìu. Họ còn cột ché đủ vành cuộn trong chòi. Hàng trăm người đi khiêng nước, hàng chục người lấy cần, bẻ lá. Hơi men bốc lên cho mọi người ngả nghiêng. Tiếng đồn vang đi tám chín núi đồi. Họ cười la nhốn nháo.

ĐÁM ĐÔNG:

- Ơ trời, rượu gì mạnh quá. Chưa uống bụng đã có kiến bò, chưa thử ruột đã có lửa ăn; nhức lỗ tai, đinh tận óc, quay mặt, chóng mày. Khi rượu được dồn lá lo mốt, cắm xong đinh vào trong bụng ché và hàng trăm ché đã được cột vào gângtơpây, cũng là khách các buôn giàu làng mạnh tới. Kẻ hư mặt, người điếc tai, ông già què cẳng, bà già sứt mũi, trẻ em người lớn đã lên chật nhà Xing Chơ Niếp.

XING CHƠ NIẾP:

- Ơ bạn bè, dòng họ, ông Doa làm sao có giấy phát hết, mà anh em bà con đến được nhanh vậy?

Dân các buôn:

- Ơ chú, ơ bác Xing Chơ Niếp! Nếu chúng tôi đi nhanh, chúng tôi không có lỗ tai, chỉ muốn ăn nấm độc một mình mà không hay biết.

Bài chiêng thứ nhất bắt đầu rộn rã nổi lên. Chiêng luồn qua bụi đất, chui qua mây hở đến trời. Tiếng kêu ầm ào, giục giã... Nhà ngoài chạm vai, chạm lưng đàn ông; nhà trong chạm vú, chạm hông con gái, đàn bà. Cơm trắng bưng ra, canh thịt bày sẵn. Mọi người lần lượt ngồi thành nhóm bốc ăn, hạt cơm bò như nhộng ong vàng, hạt cơm đi như ong chưa có cánh trong các đĩa trạm trổ. Tô thịt trộn màu, tô canh nấu với lá mì, lá ớt xanh um.

Ăn sắp xong, nghe tiếng gọi, họ vội ngẩng lên.

XING CHƠ NIẾP:

- Ơ em Hbra Lơ Tang! Em mau thay áo mới, đeo thêm kiềng đẹp. ẵm con mình Chiêm Tơ Mun lại đây cho ông thầy cúng thổi tai.

Ông thầy lấy thuốc lo gia vò ba lần, nhai bảy lượt, thổi vào lỗ tai Chiêm Tơ Mun. Đứa bé nhăn mặt rồi cười. Ông hát rằng:

"Thui heo gọi Giàng về
Đốt gà gọi đất tới
Bớ người anh em xa!
Bớ lũ làng gần,
Nay ta mong đợi
Được đến ngày này
Chớ để sót một ai
Trong lễ thổi tai
Ở đây vui rồi vui tiếp
Chúc Xing Chơ Niếp
Mừng Hbra Lơ Tang
Bớ buôn bớ làng
Bớ người xa băng núi tới
Lũ ta trông đợi
Uống rượu thật nhiều
Mừng Chiêm Tơ Mun
Mau mau lớn khôn
Mau mau tài giỏi

Mau mau biết nói
Biết nhìn lửa rừng
Thạo cây, sánh mùa
Cho mau giàu mạnh"

Vừa hát, vừa bưng bát rượu, cứ một lúc, ông thầy lại ngậm rượu phun vào cổ đứa bé. Cuối cùng, ông lại cho nó thấm môi một hớp.

Thổi xong, trao lại cho Hbra Lơ Tang ẵm. Ông lại tiếp tục đọc mấy câu thần chú nữa là xong lễ. Hbra Lơ Tang đón con, ba lần nhấc lên, ba lần hạ xuống, rồi đem vào cạnh bếp, đeo cườm vào cổ, vào tay nó, đeo xong, thả nó xuống sạp. Chiêm Tơ Mun bò đin hư con gấu, ngó lại như con cọp.

HBE BLAO (B):

- Ơ bạn Hbra Lơ Tang! Con bạn bò đến tôi, tôi ẵm. Không có gì cho con bạn đây.

ÔNG GIỖN: (Trên trời dòm xuống)

- Ơ bạn Hbe Blao, cháu ẵm con của Hbra Lơ Tang, cũng chẳng vừa tay, chẳng tròn cái bụng đâu cháu. Chiêm Tơ Mun đã có người buộc cẳng, có kẻ đang giữ gùi bỏ vào rồi đó.

Hbe Blao ẵm chơi một lúc. Lấy một chiếc nhẫn đeo vào tay Chiêm Tơ Mun rồi thả nó xuống sạp. Chiêm Tơ Mun bò đến cạnh Hve Rơ Sun.

HVE RƠ SUN:

- Ơ bạn Hbra Lơ Tang! Con bạn đẹp lắm. Tôi muốn thương, muốn ẵm nhiều mất thôi.

Nói rồi, nàng lại mở cái vòng bạc đeo vào tay Chiêm Tơ Mun. Bồng đã chán, ẵm đã mỏi, vì Chiêm Tơ Mun to quá Hve Rơ Sun thả nó xuống. Chiêm Tơ Mun bò đến cạnh Gung Hơ Lung.

GUNG HƠ LUNG:

- Ơ cậu Chiêm Tơ Mun! Cậu đến đây, tôi ẵm thử. Sao cậu đẹp như hoa ropan, xinh như hoa romi thế kia? Khuôn mặt như mặt trời mới thức, cổ tròn như cổ con công mới dậy.

Nói rồi Gung Hư Lung ẵm thốc Chiêm Tơ Mun áp vào lòng tháo cườm đeo vào cổ nó. Chiêm Tơ Mun bò đến Ghung Knăm.

HBRA LƠ TANG:

- Ơ bạn, có gì thì đưa, không có thì thôi, chẳng ai trách bạn đâu.

GHUNG KNĂM:

- Ơ bạn. Đó là chuyện giỡn giữa hai đứa mình. Nhưng vì tôi thương con bạn quá. Có gì, tôi cũng cho con bạn thôi. Đó, thấy chưa. Bò lại, bò lại tôi đấy nhé! Ôi Chiêm Tơ Mun, sao cậu đẹp quá vậy? Cậu ăn trái ropan, ngậm trái mơke hay sao, mà xinh quá thế?

Ghung Knăm ẵm Chiêm Tơ Mun bổ lên đùi, ngửa lên tay, nhấc lên ba lượt, hạ xuống ba lần, hôn Chiêm Tơ Mun bên phải, ép má mình vào má Chiêm Tơ Mun bên trái. Nàng ao ước sau này lấy được Chiêm Tơ Mun làm chồng, được cùng ở một nhà, đi rẫy chung một hướng.

Chiêm Tơ Mun bò đến Ve Rác Mơ Ngun.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ bạn Hbra Lơ Tang! Tôi làm sao có cái gì cho con bạn bây giờ?

HBRA LƠ TANG:

- Ơ Ve Rác Mơ Ngun. Nếu bạn có thì cho, không thì thôi, chẳng ai nói sao đâu, đừng lo.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ bạn! Nói vậy, chớ tôi có lắm chứ. Bạn Hbra Lơ Tang em này. Kiềng tôi đeo chật cổ thon, vàng tôi đeo chật ngực tròn. Tất cả là mười chiếc to, chín chiếc khoanh bé. Tôi chia cho con bạn một nửa.

Nói rồi Ve Rác Mơ Ngun ẵm ngửa Chiêm Tơ Mun đặt lên đùi đeo kiềng vào cho nó. Chiêm Tơ Mun đeo kiềng nặng quá muốn bò đi. Ve Rác Mơ Ngun cố sức giữ lại. Nàng hôn không biết mệt, nựng không biết chán.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ Chiêm Tơ Mun! Tôi chưa hôn cậu một lần, chưa chạm má cậu một lượt, sao cậu bỏ đi? Cậu là con của tôi sau này đấy nhá.

Hôn xong, thả xuống. Ve Rác Mơ Ngun cười nắc nẻ rung kiềng trên cổ, rung tua hai bên hông.

Hbra Lơ Tang: (bế con vào lòng)

- Ơ con Chiêm Tơ Mun, sao con đeo vòng của người khác nhiều thứ vậy. Chiêm Tơ Mun không biết nói, chẳng biết thưa. Nó nhìn như con nai, ngó như con chồn.

III

Trong lúc mọi người uống rượu, vui đùa với Chiêm Tơ Mun, ông Giỗn cho bốn con gà của Xing Chơ Niếp bay đến buôn Đăm Chút. Bốn con gà đậu vào hai cửa lớn, hai cửa sổ gáy rộ lên. Con gà trắng gáy bên trái, gà nâu gáy bên phải hai cửa sổ nhà Đăm Chút.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ cha mẹ ơi! Con gà ai đây? Sao gáy bốn cửa nhà tôi? (Đăm Chút lẩm bẩm). Đây không phải gà buôn mình. Buôn nào? À, có lẽ gà của Xing Chơ Niếp cho bay tới!

ÔNG GIỖN:

- Ơ cháu Đăm Chút! Tại sao cháu lại bảo gà của Xing Chơ Niếp đi gáy cửa nhà cháu? Sao không lấy củi liệng cho nó chết, ném cho nó nghẻo đi?

Đăm Chút đuổi gà, nhưng chúng không chạy, cứ gáy miết. Chúng gáy ba lần, bảy tiếng kéo dài. Vợ Đăm Chút là Hve Rơ Gôi dậm chân, chỉ tay, quát la ầm ĩ.

HVE RƠ GÔI: (chống mạnh hai tay)

- Ơ anh Đăm Chút! Sao anh không đánh cho nó trúng, liệng cho nó chết để mình thui ăn?

ĐĂM CHÚT:

- Ơ em Hve Rơ Gôi! Đốt ăn là cho nó khỏi bay về đến nhà Xing Chơ Niếp nữa, cho nó biết tay.

Nhưng làm sao bắt được, Hve Rơ Gôi! Liệng củi, nó không trúng, lấy ná bắn, cũng không xong. Làm thế nào hả? Ôi gà này có Giàng hả em?

Gà lại gáy bảy lần, kéo dài bảy tiếng, rồi nhảy xuống đất. Chúng bay về phía nhà Xing Chơ Niếp.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ em Đăm San, ơ em Đăn Chét! Các em hãy lên đây để anh tính tới việc này, bàn lui việc nọ một chút.

ĐĂM SAN, ĐĂM CHÉT:

- Sao các em lại không nghe lời anh. Chúng em lên để nghe kế này, mưu nọ đây!

ĐĂM CHÚT:

- Lúc này, Xing Chơ Niếp đang uống rượu say sưa. Mình đến là dễ dàng đấy? Chúng nó là lũ chim chưa mọc cánh, là lũ dê non chưa sừng mà dám phá rẫy. Bụng anh lửa đốt, lòng anh ớt bói, không thể ngồi được nữa.

ĐĂM SAN, ĐĂM CHÉT:

- À anh. Như thế, ba anh em mình đi đánh được đấy. Chẳng có gì để nó biết ý định của mình đâu. Đánh xong, bắt dân làng nó về làm nô lệ, lôi vợ con nó về hốt cứt cho heo, bò nhà mình.

ĐĂM CHÚT:

- Thôi, hai em về chuẩn bị khiên đao, đừng đi đâu xa nhé. Vợ anh sẽ nấu cơm nếp, luộc hột vịt, hộ gà cho chúng ta ăn rồi đi đến đó.

ĐĂM SAN, ĐĂM CHÉT:

- Ơ anh Đăm Chút. Em nghe lời anh, không muốn đi đâu cả, chỉ đợi anh dẫn là lên đường thôi.

Nghe lời chồng, Hve Rơ Gôi lấy củi nhỏ nấu nồi kơbay, lấy củi to đun nồi kơbung, nấu cơm bằng gạo cũ, nấu canh bằng thịt con nghét, con cá trầu, luộc thịt con ta hạ dầm nuôi, xé da con mogăm trộn với ớt cho ba anh em Đăm Chút ăn.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ các em! Vợ anh đã nấu cơm xong, nấu canh luộc thịt đã chín, hãy lên nhà ăn cơm chung với anh! (với Đăm San) Ơ em! Em hãy cùng chị em đi dọn cơm đi, đem dọn chỗ có chiếu hoa bên cửa sổ mau đi! (với Đăm Chét) Ta hãy cùng ăn cho mau rồi thay khố mới, áo hoa, cầm khiên dao lên đường.

Họ ăn nhồm nhoàm. Mỗi lần họ bốc cơm bằng đầu con chồn, bốc canh bằng đầu con mèo, nhai ngấu nghiến nuốt òng ọc. Xương chim, xương bò liệng xuống sàn nhà. Chó giành xương kêu ăng ẳng, heo giành da la éc éc. Bụi dưới đất sàn tung lên mù mịt[1].

1. Ý nói: *Họ ăn uống linh đình và ăn khoẻ như hùm beo.*

HVE RƠ GÔI:

- Ơ anh Đăm Chút và hai em! Ra đi, nhớ cuốc người cho tan, chặt người ta cho đứt, cho em, cho chị vui mừng nhé!

ĐĂM CHÚT:

- Em đừng lo. Bọn anh sẽ đánh thắng, diệt tan, bắt cho được thằng Xing Chơ Niếp mới yên lòng, vững dạ. Anh sẽ giết Đăm Di, sẽ bắt Hbra Lơ Tang về làm nô lệ cho ta. Nhà, chuối, chuồng bò, chuồng heo sẽ thui sạch, nhà cửa, cây cối anh sẽ cuốc hết.

Đăm Chút mặc mười lớp khố đen, ba mươi tám lớp áo hơ la, quàng ba mươi lớp áo Doan rồi đứng giữa sàn nhà.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ em Hve Rơ Gôi, em hãy giữ nhà ba mươi bảy cái cột, mái nhà như tiếng chiêng của mình; nếu nó quẹo đằng trước, ngã bên cạnh em đừng cho; xéo đằng sau, nghiêng ở giữa em đừng để. Gà, vịt, ngỗng, heo em đừng cho mất; trâu, bò, dê, chó em đừng cho hao. Bao nhiêu đồi cao, rẫy thấp, nhớ cho kỹ nghe em, đừng cho người lạ vào phá, kẻ tham ăn mùi nấm vào cướp. Anh đi, sẽ bắt về cho em con gà mái già, con heo cái bụng sệ.

Trong khi Đăm Chút đang nói, thì Đam San, Đăm Chét đã thay xong khố mới ba mươi bảy lớp, áo mới hai mươi ba lượt, dắt sẵn ba con voi choai ngà dài, ba con voi thiến ngà rộng. Họ cột bành có tua cho voi choai, bành có đan mây cho voi thiến. Lũ voi dậm chân, lục lạc kêu teng reng teng ri. Chúng quật đuôi, lục lạc kêu lổn rổn. Chúng quật tai lục lạc kêu lẻng rẻng. Chúng sắp sửa bước đi.

Ba người lắc cái đầu con voi để điều khiển nó. Tay trái họ cầm côn, tay phải họ cầm dây cương, chuẩn bị leo lên bành, trèo lên lưng. Họ lên đường chói loé mặt trời, loà tia chớp nắng, lia chia lên không những tua xanh, tua đỏ buộc vào to vác cứ hươ qua hươ lại, dơ lên, thả xuống trông rất khủng khiếp.

Ra khỏi cổng làng ba mươi bảy lớp rào, ba mươi tám lớp chắn, bầy voi lững thững bước đi. Vào rừng Lây Gia, qua rừng nhỏ thấy xương tê giác, xương nai chất chồng, qua rừng to, vượt đầm lầy, thấy xương

cọp, xương hươu chất đống. Nhảy lên đồi cao, trèo lên đồi thấp, thấy heo đàn đang chạy: băng khe hẹp, vượt khe rộng, thấy chó đàn đang đứng. Chúng nhìn Đăm Chút mặt đỏ như lửa đốt, tai đỏ như mồng gà rồi bỏ chạy. Con rơmếch không dám đứng lâu, bầy bôngsai không dám dừng cánh.

Họ vượt sông Krông Pa, sông A Dung Mê, đi về hướng sông Krông Soá, Krông SU, Krông Hinh và Krông Năng.

Đăm Chút đi theo hướng đông nam gặp con chim pút báo điềm lành, chim linh báo điềm tốt. Hắn nghĩ bụng: "Chuyến này sẽ bắt được bầy ngựa đực, năm mươi chuồng bò cái, trâu đàn của Xing Chơ Niếp".

Đăm San đi giữa nghe con chim pơlang kêu choét choét, con sóc gọi chang chang. Hắn nghĩ: "Ta rất lo, nhưng không sợ. Thắng được Xing Chơ Niếp, sẽ có nồi đồng ché đất, có nô lệ, bò heo". Đăm Chét đi sau cùng. Hắn nhìn thấy con pêya bơi dưới hồ, thuyền ghe tấp nập lướt trên sông, ngắm hoài không chán, trông miết không đã. Hắn nghĩ: "Cảnh ở đây đẹp quá, làm sao chiếm được".

Băng qua rừng rậm, dừng lại mé rừng thưa, thấy nhiều lối mòn, chằng chịt nẻo đi. Phân heo mới ỉa, cứt gà chưa khô. Đăm Chút biết đã gần đến làng Xing Chơ Niếp. Bỗng một điệu chiêng nữa lại rộ lê.

ĐĂM SAN:

- Ơ anh, ơ em. Làng Xing Chơ Niếp đây rồi.

Chúng trèo lên một tảng đá to nhìn vào buôn, thấy heo gà, bò trâu đang đứng chật đồi, người già, trẻ con đang đi lại kín đất.

Buôn Xing Chơ Niếp nhận được tin báo có voi lạ, có người xa cầm khiên, đến chọc nách khiều tai. Dân làng run, bò heo sợ. Chó vừa chạy vừa đái, bò vừa nhảy vừa ỉa.

DÂN LÀNG:

- Ơ chú, ơ bác Xing Chơ Niếp. Chúng tôi đi về đây, không dám ở đâu.

XING CHƠ NIẾP:

- Hỡi người già, trai nhanh gái khoẻ! Ai có ché túc, ché pan, ai có gùi bốn chân, chiêng quý phải mang về đi, đừng để ở nhà tôi nữa.

Nghe lời Xing Chơ Niếp, hàng trăm người đi trước, hàng ngàn người sau, lũ lượt ra khỏi làng. Họ kéo nhau đi như đàn kiến đàn mối, đem nhiều ché lớn, chiêng to ra về.

NGƯỜI GÁC CỔNG:

- Ơ chú, ơ bác! Đi về cho khoẻ tay, mạnh chân nhé!

DÂN CHÚNG:

- Dạ, thôi chào người gác cổng. Chúc cô bác trong buôn ở lại cho mạnh, cố sức cuốc cho tan, đánh giặc cho giỏi nhé. Đừng sợ nó.

ANH EM ĐĂM CHÚT:

- Hỡi dân làng bảy buôn! tại sao chúng bay đi về mang theo đồ đạc Xing Chơ Niếp nhiều quá vậy? Chúng mày mang bao nhiêu đó? Để lại cho tao. Chúng mày không được mang về đâu!

DÂN LÀNG:

- Ơ chú, ơ bác Đăm Chút. Đồ đạc chiêng ché này là của chúng tôi đem đến uống mừng con Xing Chơ Niếp làm lễ thổi tai đấy. Chúng tôi phải mang về kẻo vợ mong, cha đợi. Thôi chú bác Đăm Chút ở lại chúng tôi về đây.

ĐĂM CHÚT:

- Thế thì chúng mày cứ về cho khoẻ chân mạnh tay, đừng lò dò mà vợ mong, con đợi ở nhà nhé!

Dân chúng bảy buôn ba chân, bốn cẳng xua nhau chạy. Riêng Xing Chơ Niếp và buôn làng im lặng chuẩn bị chống giặc. Họ lấy ná lau chùi, lấy dao mài sắc, sẵn sàng nghe Xing Chơ Niếp ra lệnh.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ Xing Chơ Niếp mày hãy ra đây đánh nhau với tao.

Nhưng tiếng gào đó, bị ông Giỗn chặn lại, không cho phát ra. Cổ Đăm Chút nghẹt, họng Đăm Chút đầy. Hắn muốn thét to nhưng kêu không ra tiếng. Nuốt giận vào bụng, nén căm vào ngực. Đăm Chút bặm môi, cắn răng rít lên há miệng la lói như con tắc kè kêu đêm gọi.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ Đăm San, Đăm Chét! Anh là cây cơđa mọc trước, cây phun mọc đầu tiên sao kêu không ra tiếng, nói chẳng thành lời. Các em như dămngươi mọc non, như cây bôhòra mọc muộn, các em kêu thử đi, để nó có nghe không. Anh với sức cha cho, mẹ dưỡng, sao không có lời, chưa có tiếng.

ĐĂM SAN:

- Ơ Xing Chơ Niếp. Mày hãy ra đây, xem cái đầu mày cứng chừng nào, cổ mày dai bằng nào? Lưỡi dao tao muốn cắn, lưỡi gươm tao muốn ăn mày đấy.

Nhưng ông Giỗn cứ hốt tiếng kêu của Đăm San đè vào cổ hắn, chẹn lại. Xing Chơ Niếp không nghe gì cả. Lời của Đăm San như hổ gầm, voi rú, tiếng của Đăm San như sấm nổ, núi nhào, mà vẫn không dùi được tai Xing Chơ Niếp.

Đăm Chút rùng mình, nheo mắt. Hắn gọi Đăm San lại thì thào: "Có đi vô rừng bứt voi, phải bứt cho mỏi sức, có vô rẫy chặt cây tang, phải có đem về; muốn uống rượu phải có atinla, muốn đánh thắng, ta không nên bó tay chờ Giàng. Ở nhà, vợ đang mong đợi, sao ta đi về không? Đăm Chét, em kêu lên đi, ta mới đánh được".

ĐĂM CHÉT:

- Ơ Xing Chơ Niếp. Tao kêu mày đây: Hãy đem đầu ra cho tao chặt, đem ngực ra cho tao đâm.

Tiếng thét bằng tiếng con tê giác gào, bằng sức con cọp hét. Bất động. Cột nhà ba mươi bảy cái rụng. Xing Chơ Niếp nghe, vội bỏ cần rượu.

XING CHƠ NIẾP:

- Ơ lũ lông chân bằng đuôi voi, râu cằm dài đến rốn. Ơ bọn đã bị malai ăn trụi nách, sạch đầu, bay muốn gì, vào đây! Nếu gà rừng chịu ở với công, chim giống chịu với quạ rừng, tao với chúng mày với cùng một Giàng, nằm chung một nóc. Chúng mày là lũ cơsớt trong rừng, lũ diều tha ngoài rẫy. Sao con cá không muốn bơi, mày cho biết bơi. Giàng không có gió, mày cho có gió. Lửa đã cháy, mày cho cháy thêm;

Giàng không có mưa, mày lấy cây dám cho mưa, sao mày như con áchung kêu ùng oằng, sao mày muốn đến phá nhà tao, cướp buôn tao? Mày có biết ai đây không? Tao là người già, hoá trẻ, sức yếu hoá thành mạnh đã từng đánh khắp buôn đông, làng tây rồi đó!

Nghe tiếng Xing Chơ Niếp nói, Đăm Chét lo sợ. Hắn trợn mắt hét lên.

ĐĂM CHÉT:

- Ơ anh Đăm Chút, tay này em cầm dao, tay kia anh vác khiên, xem Xing Chơ Niếp thế nào mà nói ghê vậy? Anh có sợ nó không?

Lập tức Đăm Chút nhảy lên tận trời, vượt bảy đồi núi, vút đến chín tầng mây. Áo tốc bay theo gió dây ua bay qua trái. Lưỡi dao trong tay hắn lướt qua sáng loáng, làm cây veriêng gãy đôi, làm quãng mây đứt khúc. Đồi núi tả tơi, cây tung tốc gốc, bụi cây trọc cành.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ Xing Chơ Niếp! Sao chẳng thấy mày lên? Con giun đào xuống đất, con dế sợ mưa? Mày sợ khiên to đao bén của tao à?

XING CHƠ NIẾP:

- Tao lên ngay. Mày đừng nóng ruột, phỏng bụng. Tao chưa đóng khố, chưa mặc áo ba mươi bảy lớp, chưa quấn thuốc xong. Hãy chờ, hãy đợi (với Hbra Lơ Tang). Ơ em, em hãy giữ con nhé. Anh đi đánh giặc. Em giữ bò. Đừng cho chuột phá lúa, heo phá rẫy nghe em.

Hbra Lơ Tang khóc sưng mắt, ướt má. Tóc nàng rối như ổ chim, bết như cây hoi giún nài, áo nàng thụt hở vai, váy nàng như muốn rớt.

HBRA LƠ TANG:

- Ơ anh Xing Chơ Niếp. Em buồn quá. Anh đừng để hoa êdấp lìa cành, hoa răngarinh lìa nhánh. Hãy xứng đáng là cái nhà cho em nấp, tán cây êpung cho em náu; hãy xứng đáng là sắn, lúa cùng một mùa với em nghe anh. Đừng để đứt tay, sẹo chân, em nuôi con một mình khổ cực. Nhà mình có đồ đạc bấy nhiêu đó, không có cướp của ai, nhưng người ta muốn ăn hết máu của mình, em muốn anh đánh

lại. Em nghe lời anh dặn, làm theo ý anh bảo. Nhưng anh Xing Chơ Niếp ơi, tội em lắm. Em buồn thiu, một mình ngóng đằng đông không thấy anh, trông đằng tây vắng bóng anh. Vì buôn rẫy, vì em, vì Chiêm Tơ Mun bé bỏng, anh cứ yên tâm lên đường và đánh thắng bọn Đăm Chút nhé.

Xing Chơ Niếp đi. Chàng nhảy một lần, giậm một cái tấm ván nhà rung, ba mươi bảy cột nhà chao. Cây cối gẫy tung núi lở đất nhào. Cá dưới sống chết giơ bụng trắng, gà trên rừng chết lộ cánh đen; con eotâng gãy cẳng, con cơxoa đứt đầu, lãmanhôn chui xuống hố, bầy lợn lòi chui xuống đầm. Tất cả rừng rơmui ngập xuống, đồi vơriêng oằn lên. Nước sông Krông Pa ngừng chảy, sông Krông Năng ngừng trôi.

Khiên chạm khiên, dao kề dao. Hai người lộn qua tung lại trên không. Khiên loé lên, chạm vào nhau lửa từng chùm, lấp loáng. Mưa, sấm nổ vang. Loảng xoảng tiếng khiên đao. ?ì ầm tiếng sét vang xa, tốc mái khắp chín buôn, trăm nhà.

ÔNG GIỖN:

- Ơ cháu Xing Chơ Niếp và Đăm Chút đánh nhau hay đấy (với vợ). Ơ bà Giỗn, dậy mau ra xem cháu mình đọ sức, thử lực. Mình xem thử ai hơn kém?

BÀ GIỖN:

- Ơ ông ơi! Ông nhìn, nếu khi nào Xing Chơ Niếp mạnh hơn thằng Đăm Chút, ông phải bắt sức mạnh của nó đem lên mình để cho thằng Đăm Chút thắng nhé! Rồi sau này thằng Chiêm Tơ Mun lớn lên mình cho nó trả thù lại cha nó.

Đánh nhau hết bảy năm, bảy tháng, bảy ngày, bảy đêm ròng rã, cuối cùng sức Đăm Chút yếu dần, lực Xing Chơ Niếp càng mạnh thêm. Đánh hết sức cha cho, tận cùng lực mẹ dưỡng. Đăm Chút vẫn không thắng nổi Xing Chơ Niếp, hắn vác đao, vác khiên chạy khắp núi, chui khắp rừng.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ em Đăm San! Mau mai đi cứu anh. Anh không thắng được thằng Xing Chơ Niếp.

ĐĂM SAN:

- Ơ anh Đăm Chút! Anh đánh thua rồi hả? Đăm San nhảy lên tận nơi, phi lên tới chỗ, lấy khiên ngăn đao Xing Chơ Niếp, và đánh nhau luôn với chàng. Nhưng sau một lúc, Đăm San hết tài, kiệt sức. Hắn nằm thở bên sườn đồi, cạnh khe suối. Lá đút rụng vào đầu, cành le rớt vào mặt. Đầu hắn gối lên tảng đá, tay hắn đặt lên bụi cỏ. Hắn sắp chết, mắt lò mò, da lạnh buốt.

Đến lượt Đăm Chét nhảy lên, tung vào chỗ Xing Chơ Niếp như trâu hung, bò dữ.

ÔNG GIỖN:

- Ơ cháu Đăm Chét hãy cầm thuốc đánh không đứt tay, chặt không gãy chân, cháu hãy lấy thuốc lành da liền xương của ông cho mới thắng được nó.

Sau khi cụng sàn nhà ông Giỗn, chàm vào tay bà Giỗn. Đăm Chét hất người về phía Xing Chơ Niếp chạm vào nền trời, đao húc vào nhau nổ đất. Xing Chơ Niếp càng đánh càng mạnh, càng say.

ÔNG GIỖN:

- Ơ cháu Xing Chơ Niếp tao cho mày uống bấy nhiều đó, đã hết ngày, ăn thịt sống đã thấy hết, giờ đây tao cho mày lên ở với tao (với đầy tớ). Ơ tên nô lệ Hkra, ơ thằng Hkrối[1] để bảo, bay hãy lại vác nồi kơbung, lấy nồi cơbay, đem vá ra đây, để tao xúc sức của Xing Chơ Niếp bỏ vào nồi to, đậy vung lớn lại.

Bọn Hkra, Hkrối làm theo lời ông Giỗn.

Sức Xing Chơ Niếp không biết mệt, lực chàng đánh hoài không biết mỏi. Đăm Chét rã tay, rời chân. Hắn chạy vào gốc cây tung thấy lưỡi kiếm đi theo, chạy vào bụi hơbi thấy lưỡi dao chọc tới. Không có chỗ ẩn, không có nơi nấp. Cuối cùng, Đăm Chét nằm xuống. Đầu hắn gối lên cây cơnong, tay hắn thả xuống hồ mơgia. Nhưng ông Giỗn kịp thời cứu chữa.

---

1. *Ở nhà mồ, người ta thường để tượng hai vị bồi thần này* (CTS).

ÔNG GIỖN:

- Ơ tên Hkrối chậm chạp, ơ thằng Hkrối bất tài. Bay hãy bắt mỏi sức thằng Xing Chơ Niếp nữa đi cho nó yếu tay mềm chân, để Đăm Chét giết nó chứ.

HKRỐI - HKRA:

- Chúng tôi mới lấy có ba nồi bảy đấu: giờ lấy nữa hả ông?

Bọn Hkrối - Hkra làm cho sức Xing Chơ Niếp yếu dần, trong khi đó đổ thêm sức cho Đăm Chét. Đăm Chét khoẻ tay, Xing Chơ Niếp ngã vật xuống sân romui, gần nhà, cạnh rẫy của chàng.

*

* *

Đăm Di không nghe khiên đao nổ nữa. Chắc có lẽ em rể Xing Chơ Niếp của chàng đã đánh thua người ta rồi. Đúng vậy, Đăm Chét đã nắm tóc Xing Chơ Niếp, tay phải cầm đao, tay trái cầm kiếm đâm vào lưng Xing Chơ Niếp.

ĐĂM CHÉT:

- Thế là đã đến lúc mày bị tao lấy máu, moi gan!

XING CHƠ NIẾP:

- Nhanh lên. Mày hãy giết tao đi, thằng cọp tha diều cấp.

ĐĂM CHÉT:

- Ơ bạn Xing Chơ Niếp! Mày dựng buôn làng tại đây rồi đó. Mai mốt bữa kia, nếu gặp bạn chung một dạ, cùng một lòng của tao đi qua, mày nhớ bảo tao mua trâu bò, heo gà để làm thịt nhé. Nếu trồng tỉa lúa, nhớ kêu anh em bạn bè của tao đến chia ăn với nghe. Hết ngày, qua tháng, anh em người ta đến xin vay bắp lúa! Mày đừng tiếc nhé. Thôi chào mày ở lại đây chết, để tao đi về.

ÔNG GIỖN:

- Ơ bà ơi, ra mà xem cháu mình Đăm Chét đã đánh thắng rồi nè. Làm sao phải xúi nó đánh cho được thằng Đăm Di nữa hở bà? (với đầy tớ). Này Hkrối - Hkra, bay tăng sức nữa cho Đăm Chút đi!

ĐĂM CHÚT:

- Ơ bạn Đăm Di. Em rể của bạn không muốn về. Nó đã dựng nhà bên kia rồi[1]. Mày hãy lại đánh với tao nữa đi. Sức mày có bằng sức con voi hay không, hở Đăm Di?

ĐĂM DI:

- Ơ em Hbra Lơ Tang! Em ở nhà giữ lúa, giữ bắp trong chòi, giữ heo, giữ gà ngoài rẫy, đừng cho chúng nó phá, để anh đi trả thù cho Xing Chơ Niếp. Sức của mấy thằng chó ấy bằng nào mà đến cổng làng mình đánh chết em rể tôi? Ơ em Hbra Lơ Tang, nếu thối hột lúa, hư hột dưa gang, em đừng ngại: nếu rách áo vải, rơi áo lót em đừng lo, nếu gãy cổng làng, rủi anh chết em đừng buồn. Nếu anh sống, em sống, anh chết thì em mới chịu làm nô lệ cho nó!

Nói rồi Đăm Di mặc áo thay khố. Mặc áo đen mười tám lớp, áo Doan ba mươi ba lớp, áo dài mười chín lớp, có tua xanh, tua vàng bay phấp phới.

HBRA LƠ TANG:

- Ơ anh Đăm Di. Anh là người mọc trước, sống để nuôi em. Nếu đi, anh có chết thì gọi em chết cùng, em không chịu làm nô lệ cho người ta đâu. Anh chết thì em mới chết được, anh đừng đi mặc kệ nó. Mình lo gieo mè trỉa lúa, tự tay làm mới có ăn, không cần gì đâu anh Đăm Di ạ.

ĐĂM DI:

- Anh không cần khiên lớn, ché to, anh chỉ cần trả thù. Thôi, em cứ ở nhà cõng cháu, anh đi đây.

ÔNG GIỖN:

- Ơ cháu Đăm Di miệng còn hơi sữa. Đầu chưa ráo máu, cháu làm sao nhìn thấy cái khiên của Đăm Chét. Nghe ông Giỗn nói, Đăm Di càng nghẹn cổ, cháy gan, chàng đỏ mặt, xốc đao, cầm khiên. Hbra Lơ Tang níu chàng lại. Đăm Di vùng ra làm cho Hbra Lơ Tang ngã dúi xuống gác bếp. Nàng khóc nức nở, nước mắt nàng trào ra, nước mũi chảy.

---

1. *Đăm Chút nói mỉa (vì người Êđê có tục làm nhà mồ cho người chết).*

ĐĂM DI:

- Ơ bạn Đăm Chút! Mày mạnh bằng nào, mày nhảy tao coi. Tại sao mày giết em rể tao? Nó có nợ mày không? Tao sẽ chém đầu mày ném xuống sông cho cá rỉa, cho cua ăn.

ĐĂM CHÚT:

- Mắc nợ ngày xưa, tao kể làm gì. Anh em mày to gan, lớn mặt. Chúng mày ăn uống, làm lễ thổi tai cho con cho cháu mày và cho gà đến gáy nhà tao. Nếu muốn so mạnh đọ khoẻ thì mày hãy nhảy lên trước đi tao xem?

Đăm Di tức giận nhảy lên khỏi chín tầng mây, mười tầng trời, vượt qua mây đen, mây trắng, lướt qua mây xanh mây đục, đến tận sân nhà ông Giỗn.

Đăm Chút cũng tung người, nhảy theo quay tròn, hắn huơ kiếm làm ngã cây voriêng, múa khiên làm đứt cây tung, sáng loé như tia chớp.

Khiên chạm khiên, kiếm đọ kiếm, trời rung đất lở. Nước Krông Pa ngừng trôi, dòng Krông Năng ngừng chảy. Bụi ra nghiêng qua, bờ cây ngã lại. Mưa. Cây cối bứng gốc, đất đá tung toé. Sấm nổ đùng đoàng. Hai người búng qua, búng lại, loang loáng như cá trong khe như tôm trong đầm. Đăm Di đánh Đăm Chút bảy tháng bảy ngày. Cuối cùng, Đăm Chút chịu thua. Hắn chạy trốn khắp đồi cao, khe thấp, băng qua rừng dút, nhảy qua rừng le. Đăm Di càng đánh, sức càng mạnh, lực càng bền.

ĐĂM DI:

- Thấy chưa, Đăm Chút? Chúng bay sức tàn lực kiệt mà dám đánh với tao!

ÔNG GIỖN:

- Ơ Hkrối - Hkra! Bay mau lấy và múc sức Đăm Di đổ vào cho anh em Đăm Chút. Tao không muốn Đăm Di thắng. Tao chỉ muốn xem cháu Chiêm Tơ Mun tuổi còn nhỏ, sức còn non chưa biết bò, không biết chạy, sau này sẽ trả thù cho cha và cho bác nó mà thôi.

Bọn Hkrối - Hkra liền xúc sức của Đăm Di đổ đầy hai nồi kbung, ba nồi kbay. Sức của Đăm Di yếu dần, yếu dần. Chàng vượt núi cao trèo đồi thấp, qua gò cao xuống bờ cạn, gặp một con chồn.

ĐĂM DI:

- Ơ con chồn, tôi bị thua rồi. Máy hãy tránh đường ra để tôi đi. Tôi bị rách khố, bung áo rồi, làm sao bây giờ?

Đăm Di cố sức mẹ sinh, cha dưỡng gắng bò tới sân ramui, nơi Xing Chơ Niếp đang nằm chết. Chàng ngã chung vào đó. Hai người nằm song song. Đầu Xing Chơ Niếp đã rời quay về hướng tây, cổ Đăm Di quay về hướng đông. Chân họ ngược chiều, tay họ trái hướng.

ĐĂM DI:

- Ơ bọn Đăm Chút, Đăm San, Đăm Chét, chúng mày hãy chặt đầu tao cho mau đi. Đừng cho nhìn thấy lưỡi dao của mày. Chặt, chặt đi! Càng mau, càng tốt!

Đăm Chút chặt đầu, Đăm San chém, Đăm Chét đâm, máu Đăm Di bắn lên phun thành vũng, thành ao. Chúng chùi dao, ra về.

IV

Đến cổng làng Xing Chơ Niếp, ba anh em Đăm Chút bàn tính chuyện đốt nhà giết heo, bắt bò, gom nô lệ, cột Hbra Lơ Tang...

Lửa cháy tận bàn chân ông Giỗn, mòo đổ điếc tai bà Giỗn. Cả buôn Xing Chơ Niếp lửa ăn bừng bừng.

ĐĂM CHÚT: (Đứng trước cầu thang nhà Xing Chơ Niếp):

- Ơ em Hbra Lơ Tang! Em hãy đem Chiêm Tơ Mun con em xuống đây cho anh thui, anh đốt, mau mau đem chiêng, ché theo anh về nhà. Chồng em đã chết, anh của em đã ở ngoài rẫy, không bao giờ sống lại (với hai em). Ơ Đăm San, Đăm Chét! Hãy đốt nhà Xing Chơ Niếp cho mau, phá nhà Xing Chơ Niếp cho chóng. Đốt sau nhà, trước cửa, chân bên trái, bên phải cho lửa ăn mau. Nhưng chúng đốt hoài không cháy, châm mãi lửa không thành ngọn, vì ông Giỗn cho trời mưa to, gió lớn.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ Hbra Lơ Tang! Hãy ẵm con em xuống đi! Sao đốt nhà không cháy? Hay nhà này có Giàng hả?

ĐĂM SAN - ĐĂM CHÉT:

- Nhà người ta giàu, có Giàng thật đấy. Thôi mặc kệ không cần, mình chỉ cần đem Hbra Lơ Tang về là được. Ơ em Hbra Lơ Tang xinh người, đẹp gái.

Con em đâu rồi, đem luôn xuống đây cho anh đập chết.

HBRA LƠ TANG:

- Ơ anh Đăm San, Đăm Chét, tôi không cho anh đập đâu. Anh đánh thắng chồng tôi, để con tôi đem theo. Lớn lên, tôi bắt nó gọi anh bằng cha cũng được.

ĐĂM CHÚT:

- Không được đâu em. Nếu em đem theo Chiêm Tơ Mun, khi nào lớn lên, nó sẽ trả thù anh mất. Anh đập chết như nhổ cây thuốc tươi bảy ngọn, chặt cây thuốc khô bảy nhánh, rồi mới yên tâm ra về.

HBRA LƠ TANG:

- Tôi không chịu đâu. Nếu đập chết con tôi, tôi không chịu về làm nô lệ cho anh đâu. Tôi thà chết theo chồng chứ không muốn giết con tôi đâu. Nếu anh muốn giết nó, hãy giết tôi luôn đi!

ĐĂM CHÚT: (Giơ tay muốn túm cổ Chiêm Tơ Mun)

- Hãy mở con em ra khỏi tấm lót! Đập nó chết xong, ta về cho nhanh, kẻo muộn rồi! Em nghĩ lâu thế?

HBRA LƠ TANG:

- Nếu anh muốn đập chết con của tôi, thà để tôi đánh nó chết trong tay tôi, vì tôi đẻ nó ra.

ĐĂM CHÚT:

- Thế em đập chết mau đi, ta về kẻo trễ, ta đi kẻo muộn.

ÔNG GIỖN:

- Ơ cháu Hbra Lơ Tang, cháu cứ giơ tay lên, không sao đâu mà lo.

HBRA LƠ TANG: Giơ con dao lên cao rồi hạ xuống, hôn đi, hôn lại vào má nó.

HBRA LƠ TANG:

- Ơ anh Xing Chơ Niếp! Em đập con của ta tội lắm. Cớ sao anh cho em có con để nó bị đập chết thế này?

Nàng nuốt nước mắt, bặm môi đưa con dao lên cao. Cùng lúc đó, ông Giỗn thổi Chiêm Tơ Mun bay vút tận chín tầng mây vàng, mười tầng mây trắng. Như con chim gơ rú, thằng bé bay tít tận chòi lúa của Hbra Lơ Tang rồi chui vào miệng ché lúc trong chòi, nằm im ở đó.

Bấy giờ, trên tay Hbra Lơ Tang chỉ còn lại tấm lót quấn thằng bé. Tưởng nó đã chết, Đăm Chút lôi tuột mẹ nó đi.

ĐĂM CHÚT:

- Hỡi dân làng tất cả đều khiêng đồ đạc, vác chiêng ché lên đường! Người mạnh dắt trâu bò đi trước, kẻ yếu lôi heo chó đi sau.

Hàng trăm người, hàng ngàn người kéo nhau về làng Đăm Chút đông như kiến, nhiều như bầy mối. Mỗi đoạn đường họ đi qua, nghe

con chim molanh gọi oán, con mocau gieo thù, mỗi lần họ đi tới, chim tó bay theo, chim dít đuôi bay lại. Xa lắc, tiếng con cuốc to tuổi não nề, lời con tao hoa thắm thiết.

Sau đoàn người, Hbra Lơ Tang rầu rĩ ngồi cùng bành voi với thằng Đăm Chút. Con voi trước đi lững thững chân nó đập ngập ngừng, móng nó buông nặng nhọc. Chân voi lớn bằng cối giã gạo, tai voi to bằng lá to pua lâu năm, nhiều tháng. Nó đi thật lâu, cử động thật chậm. Hbra Lơ Tang rầu thiu ruột, buồn thúi gan. Tai nàng không nghe chim nút hót, không nghe chim le chim holang gọi. Lũ sóc đứng giữa đường lũ cọp nằm giữa lối, không cho voi anh em Đăm Chút đi.

ĐĂM CHÚT:

- Lũ kia hãy tránh ra! Tao vừa đi đánh giặc về, sức tao mạnh gan tao lớn, sao bay không lo, không sợ?

Nghe hét lũ sóc tạt về bên phải, lũ cọp nhảy về bên trái. Chúng vẩy đuôi, ỉa, giơ chân, đái. Sắp đến buôn mình, anh em Đăm Chút vượt lên trước.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ người goá bụa, kẻ gác cổng, hãy mở cửa cho tao vào.

NGƯỜI GOÁ BỤA:

- Ơ chú, ơ bác Đăm Chút, Đăm San, Đăm Chét! Tôi chưa kịp dệt khố, nấu cơm, hãy chờ tôi một lát.

Cổng bảy lần mở, ba lần xuống, ba lần lên để họ vào.

NGƯỜI GOÁ BỤA:

- Ơ chú, ơ bác, vào đi. Chú mới đi về có đem được con gà mái không, dẫn được nhiều nô lệ không?

ĐĂM CHÚT:

- Người gác cổng goá bụa ơi, có rồi! Voi vào buôn đến tận thang nhà Đăm Chút, ba anh em nhảy xuống, tót vào trong nói cười hể hả.

Hve Rơ Gôi lại đỡ Hbra Lơ Tang xuống khỏi bành voi.

HVE RƠ GÔI:

- Ơ Hbra Lơ Tang! Tại sao mày lên bành voi với chồng tao? Chồng tao chứ phải chồng mày đâu, sao mày nói chuyện riêng như vậy?

Vừa nói Hve Rơ Gôi vừa lấy cây roi quất vào đầu, quật vào lưng Hbra Lơ Tang. Mỗi lần nó huơ tay, nghe roạt roạt, huơ roi nghe vút vút. Áo rách, lưng rướm máu, Hbra Lơ Tang vùng dậy.

HBRA LƠ TANG:

- Hve Rơ Gôi. Sao mày đánh tao nhiều thế? Tao có ăn của mày đâu. Chồng mày, kệ mày. Tao cũng có chồng, nhưng chồng tao bị anh em mày giết. Một câu, tao cũng không thèm nói, một lời, tao cũng không hé răng với chồng mày. Con tao bị chết, làm sao tao ngồi vui với chồng mày được?

HVE RƠ GÔI:

- Sao mày cứng đầu thế hả?

Hắn đánh mãi cho đến khi Đăm Chút ra ngăn mới thôi.

Từ hôm đó, Hbra Lơ Tang đi hái rau heo, hốt cứt gà, dập cứt chó, vào giữ lúa trong rẫy, ra vác nước dưới suối cho nhà Đăm Chút.

V

Từ mờ sáng, đã thấy Mơ Dú, Mơ Kra đến buôn Đờ Lây Gia. Chúng mang theo ché dú, ché giang khắc tám hoa nổi, ché túcpan kẻ mười hoa chim để đổi chác.

MƠ DÚ, MƠ KRA:

- Ơ người gác cổng, mở cửa dùm cho tôi vào buôn.

NGƯỜI GÁC CỔNG:

- Thế hả? Tôi sẽ mở cửa để các anh vào cho mau, đổi cho dứt, có còng, có của, có bò đem về cho vợ con, mau giàu, chóng mạnh nhất làng, buôn tây.

Hai người đi luôn đến thẳng nhà Hlắc Giang.

MƠ DÚ, MƠ KRA:

- Ơ, có nhà ở đây.

HLẮC GIANG:

- À, Mơ Dú, Mơ Kra đi đâu đó?

MƠ DÚ, MƠ KRA:

- Tôi gùi ché đi bán đây!

HLẮC GIANG:

- Thế thì mời mấy ông lên nhà.

Hlắc Giang lấy chiếu hoa trải ra bên cửa sổ nhà cho Mơ Dú, Mơ Kra ngồi, chàng đi lấy lửa, lấy thuốc mời khách.

HLẮC GIANG:

- Ơ em Hbe Blao, em lấy nồi kbung, nồi kbay vo gạo nấu cơm, thui gà diều tha, quạ mổ cho khách ăn.

Hbe Blao nghe lời chồng, lấy ống thoa, nồi lũ ra đun củi êpang, lấy củi kơtu đun nồi kbay. Nàng thúc nồi cơm mau chín, nồi canh mau sôi. Khi nồi nước sôi như suối lũ, nàng lấy gạo cho vào. Gạo sôi

như túp búng, tôm bò. Canh ba lần sôi đã chín. Cơm ba lần xoay đã được. Nàng nếm thử thấy cơm dẻo, canh ngọt mới nhắc ra.

HBE BLAO:

- Ơ anh Hlắc Giang mau đem đĩa nhỏ về vẽ hoa lotam, đĩa lớn chạm kimkobon ra đơm cơm, múc canh mời khách.

HLẮC GIANG:

- Ờ để đó cho anh.

Hlắc Giang làm theo lời vợ. Sắp cơm xong, chàng đem ra mời khách.

Mơ Dú, Mơ Kra chỉ đợi có thế. Bốc cơm to bằng đầu con chồn, bốc canh to bằng đầu con mèo. Hai anh em nhai xàm cạp, húp xùm xụp. Nuốt một miếng chúng lại nhìn trước, nuốt hai cục, chúng lại ngó sau. Cơm chúng ăn hết đĩa nọ đến đĩa kia, canh chúng ăn hết đĩa này đến đĩa khác. Bụng phồng lên như bồ đựng lúa. Muốn đứng phải ưỡn người chống tay, muốn dậy phải vịn sàn, duỗi chân. Hai đứa thi nhau hút hết điếu thuốc này đến điếu nọ. Khói bay mù mịt, sân nhà khói sương mù tháng bảy, như mây phủ tháng năm. Khói đen góc nhà, giàn bếp.

Quay lại Hlắc Giang, Mơ Dú, Mơ Kra bắt đầu kể:

MƠ DÚ - MƠ KRA:

- Ơ chú Hlắc Giang! Chú đã nghe tin gì chưa? Xing Chơ Niếp và Đăm Di chết rồi! Bọn Đăm Chút đã đánh tận nhà, phá tận buôn. Bò, trâu, chúng đã lùa đi hết, heo gà chó vịt không ai giữ. Vợ Xing Chơ Niếp bọn Đăm Chút bắt đi làm nô lệ. Hiện nay, Hbra Lơ Tang đã hốt cứt gà, phân heo tại buôn Đăm Chút, cháu chú, Chiêm Tơ Mun, hiện nay còn sống hay đã chết, chú cũng chưa hay tin đó chứ?

HLẮC GIANG:

- Ơ cháu Mơ Dú - Mơ Kra! Các cháu không nói phỉnh chú đấy hả? Thấy thì nói, không thì thôi, đừng giỡn chú buồn, mất công, đi tìm đi kiếm.

Nghe nói, Hbe Blao sững sờ. Nàng khóc, nước mắt chảy xuống ngực, lăn trên má.

HBE BLAO:

- Có thật vậy không cháu?

MƠ DÚ - MƠ KRA:

- Thật đấy bà ạ. Nếu nói phỉnh, cháu mất cái đầu, rớt cái cổ, bay cái tay, gãy cái chân.

HBE BLAO:

- Ơ anh Hlắc Giang. Bỏ hết váy hoa, áo đẹp ở nhà, mau mau dẫn em đi tìm chị Hbra Lơ Tang, dẫn em đi kiếm cháu Chiêm Tơ Mun nghe anh. Họ bỏ Mơ Dú, Mơ Kra ở nhà, lên đường. Nhưng Mơ Dú, Mơ Kra gọi lại.

MƠ DÚ - MƠ KRA:

- Ơ chú Hlắc Giang, cháu mong chú lên đường cho khoẻ tay mạnh chân, thế nào rồi cũng tìm được đấy. Sao chú lại đi không, không mang gì cả, lấy gì để ăn đường?

Chợt nhớ ra, Hlắc Giang quay lại kéo khiên treo trên cây thúc, treo dao trên tại cây giông.

Hbe Blao mang gùi, đội mũ. Họ đến cổng làng.

HLẮC GIANG:

- Ơ em, ơ cháu ngồi gác cổng, mở giùm cho tôi. Mau lên! Chuyện gấp lắm.

NGƯỜI GÁC CỔNG:

- Chân cháu lửa đã cắn, tay cháu nước sôi đã đổ, cháu mở ngay đây.

Cổng ba lần xuống, bảy lần mở lên để hai vợ chồng Hlắc Giang ra đi. Họ vô rừng nhỏ giẫm lên xương nai, qua rừng to đạp lên xương hươu, vô rừng già thấy heo đực chết thúi, heo cái gãy răng, băng rừng thưa, thấy đầu xương cọp, xương voi, không có chỗ đặt chân. Trèo đèo, lội suối, nhảy qua mười con sông sâu, đi qua tám hồ nước đầy, tới cổng làng của những người goá bụa. Hlắc Giang và vợ thấy vắng tanh, vắng ngắt. Nhà ai nấy cửa đều đóng kín. Im lặng. Hlắc Giang trông vào núi thấy chim bay về, ngóng vào rừng nghe tiếng nai vọng tới. Buồn. Chàng dừng chân một lúc rồi dắt vợ tiếp tục đi.

HBE BLAO:

- Ơ anh Xing Chơ Niếp, ơ anh Đăm Di, nợ đời xưa ta chưa có, nợ bây giờ ta không mang. Cha mẹ già không vay người khác, tại sao có người đến cướp buôn, giết chết anh? Ôi làm sao thấy lại anh bây giờ? Ơ chị Hbra Lơ Tang! Trước kia, chị dặn là em đừng có lấy chồng ở buôn người khác. Bụng chị muốn gần, nhưng em lại muốn đi xa để chị khỏi nhắc rượu. Lâu lâu gặp lại mới quý, mới thương. Giờ đây em làm sao gặp lại chị nữa. Ơ con Chiêm Tơ Mun, giờ con ở đâu, mẹ kiếm chẳng ra, cha tìm chẳng thấy[1].

Nghe vợ kêu la thảm thiết, Hlắc Giang dìu vợ tiếp tục lên đường.

Họ đang đi về phía buôn Xing Chơ Niếp. Nhà Xing Chơ Niếp vẫn còn, nhưng buôn vắng ngắt, cháy trụi ra tro. Chó hoang, gà heo nằm chết trong bụi cây bìa làng.

Hai người vào nhà. Hlắc Giang tốc ché vỡ kiếm không thấy, Hbe Blao giật gùi cũ tìm không ra.

HBE BLAO:

- Ơ anh Hlắc Giang, ta kiếm hoài không ra con Chiêm Tơ Mun, ta lục hoài không thấy con Chiêm Tơ Mun. Bây giờ ra sân momui xem hai anh em nằm chết thế nào? Đăm Di và Xing Chơ Niếp nằm ở chỗ nhiều tranh hay nơi gốc romui cổ thụ.

Họ đi đến gốc cây romui, đồi lopan không có đến sân Giơ Hung Hờ Lung không thấy. Cuối cùng, họ đến gốc cây ropan ở phía sau sân romui, thấy Xing Chơ Niếp và Đăm Di đang nằm. Đầu Xing Chơ Niếp quay về phía đông, đầu Đăm Di quay về phía tây. Họ nằm ngược chiều hai chân chụm vào nhau.

Hlắc Giang ôm tay trái, Hbe Blao rờ tay phải. Họ khóc, nước mắt bệt vào hấu. Mắt họ sưng vều. Môi họ xám ngắt.

HBE BLAO:

- Ơ anh Hlắc Giang. Ta khóc chừng nào, ta buồn chừng đó, bây giờ đi kiếm con mình Chiêm Tơ Mun đi anh!

---

1. *Theo truyền thống Tây Nguyên: Con của các chị em gái đều được các bà gọi chúng là con, không phân biệt con chị con em* (CTS).

Họ bước xuống đồi thấp, lên đồi cao, leo khe hẹp, vạch romodan mà đi, rẽ gairo mà bước. Trái tung rụng, lá coan bay đầy. Chim dodong hót, him hođá kêu dài.

HLẮC GIANG:

- Ơ em Hbe Blao đi đâu bây giờ?

HBE BLAO:

- Ta không về làng Xing Chơ Niếp nữa, mà đi thẳng ra rẫy chị Hbra Lơ Tang trồng lúa hola, lúa nếp hột dài, may ra sẽ có.

Chiều theo ý đó, Hlắc Giang lại dẫn vợ đi về phía rẫy thấp, nương cao.

Đi dọc theo sông Krông Pa một hồi, họ gặp con mocau đuôi dài, một lúc họ thấy con tahá lông xanh. Đi một đoạn, nhìn thấy rau tengbeng mọc đầy, đi hai đoạn trông thấy rau kangbe mọc rậm, rau diamphí mọc thưa, con cò cánh trắng...

Hai người đi mệt chân, mỏi gối, đến bên một thác nước dừng lại nghỉ. Họ bứt cỏ rấttây, cọng diămpôn vào miệng nhai.

ÔNG GIỖN:

- Ơ cháu Hbe Blao, cháu Hlắc Giang! Các cháu hãy mang gùi đi tiếp nữa. Đến hơdây Xing Chơ Niếp trút rượu cần, các cháu sẽ gặp Chiêm Tơ Mun của các cháu đấy.

Một đàn pơlang bay qua chỗ họ ngồi. Con đi đầu đàn dừng lại.

CHIM PƠLANG:

- Ơ bác, ơ chú Hlắc Giang hãy nhanh lên, đến đó, theo lời ông Giỗn nói là gặp thôi. Đừng chần chừ nữa.

Họ tiếp tục lên đường. Vượt mấy con sông sâu, trèo qua ba đỉnh núi, nghe con chim phí gọi, chim tút, chim tê kêu, lũ tre đang hót rộ. Chẳng mấy chốc, hai người đã đến hơdây Xing Chơ Niếp.

Hbe Blao dựng cầu thang không nổi. Nàng gọi Hlắc Giang dựng giùm. Họ trèo lên.

HLẮC GIANG:

- Ơ em Hbe Blao! Ché nào ta rút cơm rượu cần đây? Ché túc, ché tang, ché phan hay ché dú?

HBE BLAO:

- Ơ anh ché nào cũng được. Tuỳ anh thôi.

Hbe Blao thò tay xuống bụng ché túc.

HBE BLAO:

- Ôi Giàng. Tôi bỏ cái tay vào bụng ché, thấy nó có con gì. Khiếp quá! Ơ anh Hlắc Giang! Nàng ré lên, làm Hlắc Giang giật mình. Hai vợ chồng tranh nhau cho tay vào miệng ché.

HLẮC GIANG:

- Tại sao em lại giành? Hồi nãy, em sợ, giờ em lại giành anh?

Chàng rờ đi, rờ lại thấy đầu, mũi, miệng, biết là Chiêm Tơ Mun trong đó, nên thò tay vào nách nhấc lên.

HBE BLAO:

- Ơ con Chiêm Tơ Mun của mẹ đây rồi. Mẹ tưởng con chết rồi. Còn con, bụng mẹ vui, lòng mẹ trẻ lại. Ơ con đẹp quá. Bao giờ tôi có con thế này hả Giàng?

HLẮC GIANG:

- Ơ em Hbe Blao, năm mùa rẫy chín vàng, tám mùa xuân hoa ơring rụng nhuy, chúng ta sẽ có con như thế này thôi. Như Hbra Lơ Tang, em ăn trái mơke; như Xing Chơ Niếp, anh sẽ ăn trái cơbang, chúng ta sẽ có con đẹp như thế này. Nhưng đây cũng là con của anh và em rồi. Giàng đã cho, đất đã tặng, em ước ao gì nữa?

Họ cột ché vào vách hơdây rồi ra về.

HLẮC GIANG:

- Ơ em Hbe Blao, đi nhanh lên đi em. Ta đem con về giấu kỹ, mang con về cất kín, kẻo người ta biết, kẻo mọi người trông thấy.

HBE BLAO:

- Ơ anh Hlắc Giang! Em giấu kỹ trong váy như người ta đèo con cơtón, như người ta cột con íchung vào lưng. Không sao đâu?

Trên đường về, vợ chồng Hbe Blao gặp người đi hái rau chơmúc, hái quả tràngho đi ngược, gặp người bắt cá đi xuôi.

NGƯỜI HÁI RAU:

- Ơ chị Hbe Blao, tại sao hôm nay chị đẹp vậy? Khắp người chị như có tia vàng, ánh bạc. Trước kia, chị như nấm cuối mùa, như hoa lơmúi cuối tháng, nhưng bây giờ chị rực rỡ quá.

HBE BLAO:

- Ơ bạn, người hái rau, tôi không có khác gì đâu, tôi đẹp là do cha sinh, mẹ đẻ đấy.

NGƯỜI HÁI RAU:

- Việc đó em cũng một dạ, cùng lòng với chị thôi, Hbe Blao à. Chẳng dám nói thật đâu (cười giòn). Em đã biết từ trước rồi. Cha của em Chiêm Tơ Mun bị chết, mẹ của nó bị bắt làm nô lệ bên buôn xa. Em nói thế, chị hiểu: Em nói như vậy chị nghe. Đừng giận em nhé! Em không nói tiếp ra đâu...

HBE BLAO:

- Đã biết như thế rồi, đừng nói cho ai biết, đừng bảo cho ai hay đấy. Giấu cho chị em nghe, hãy đi một đường, rẽ vào một nẻo với chị!

Đến cổng làng, không ai biết Hbe Blao giấu con trong váy, hai vợ chồng về thẳng nhà.

HLẮC GIANG:

- Ơ em Hbe Blao! Anh nói thế này: Mình có một đứa con, nhưng em chưa có chửa trong bụng, đầu vú chưa thâm làm sao có sữa cho con Chiêm Tơ Mun bú?

HBE BLAO:

- Ơ anh Hlắc Giang. Anh lấy ché túc có tám rồng chạm hai hoa nổi đi đổi lấy sữa Vang Tra đem về cho con. Sữa nửa nghết cũng được một nghết cũng xong.

HLẮC GIANG:

- Ơ em Hbe Blao, em dặn anh như thế cũng được.

Ra đường, thấy Hlắc Giang vác ché túc, có người tưởng chàng đi ăn lễ bỏ mả ở nơi xa.

TIẾNG HỎI:

- Ơ anh Hlắc Giang! Anh đi đâu đó?

HLẮC GIANG: (quay lại)

- À, em Vang Tra đó phải không? Anh đi đổi sữa về cho con anh uống. Mẹ nó không có sữa.

VANG TRA:

- Ơ anh. Con anh không có sữa, anh đem tới nhà, em cho con anh bú chung với con em. Không cần đổi ché đâu. Con em tên là Xing Hmơ đấy. Con anh tên là gì?

HLẮC GIANG:

- Tên con anh là Chiêm Tơ Mun. Em nói thế cũng được. Nhưng bú chung hai đứa lớn lên, giành nhau mẹ thì sao? Hay anh em mình đổi sữa và ché cho nhau có được không hở em?

Vang Tra tính tới nghĩ lui, suy qua nhẩm lại. Nàng chẳng nói sao cho Hlắc Giang vui lòng, ưng bụng. Nếu Đăm Giang, chồng nàng, ở nhà, Hlắc Giang sẽ nghe lời chồng nàng. Nàng trách Đăm Giang đi đâu lâu quá, chưa về làm sao bây giờ?

HLẮC GIANG:

- Ơ em Vang Tra, hay ta lên nhà em đi. Hai anh em mình tự lo, tự liệu lấy việc này vậy.

VANG TRA:

- Anh Hlắc Giang! Anh nói vậy em chịu đấy.

Vang Tra kéo áo lên mười tám lần mặc. Hai vú nàng lộ ra như hai quả bầu già, như hai nồi kbung úp ngược. Nàng vắt sữa chảy ra như suối mới mưa, như nước vo gạo.

VANG TRA:

- Ơ anh Hlắc Giang! Sữa có rồi đấy. Còn ché túc anh cứ mang về, không cần đổi, chẳng cần trao đâu.

HLẮC GIANG:

- Ơ em Vang Tra! Em nói như thế là đã trái cái ý, trật cái bụng anh rồi. Em cứ lấy một cái ché cho chồng em được vui lòng. Nếu em không nhận, sau này chồng em sẽ không bằng lòng thì sao?

VANG TRA:

- Ơ anh Hlắc Giang! Thế thì em nhận vậy.

HLẮC GIANG:

- Ơ em Vang Tra! Nếu chồng em về, em nói rõ việc này, đừng giấu nhé. Anh với Đăm Giang là tình anh em ruột, có chung một giàng, nghĩ chung một hướng đấy. Trước kia một cái đầu con gà chẻ làm hai, một cái đầu con chồn chặt làm đôi. Không ai bỏ ai đâu.

VANG TRA:

- Em nghe rõ rồi. Em sẽ nói lại việc này với chồng em; không quên đâu. Chào Vang Tra xong, Hlắc Giang ra về. Dân làng nhìn theo chàng. Họ khen Hlắc Giang đẹp, đẻ con làm sao phải đi đổi ché túc cho người ta lấy sữa. Về nhà thuật lại việc đi đổi sữa cho vợ nghe, Hlắc Giang thấy vợ rất vui lòng. Hbe Blao nấu cơm nếp dẻo pha với hột vịt hột gà, khuấy lên như cháo. Nàng đổ sữa vào nồi úp nồi kbung lên. Hôn Chiêm Tơ Mun đã chán, ẵm Chiêm Tơ Mun đã mỏi. Hbe Blao đặt con vào nồi, chỉ sữa và cơm nếp cho con. Nàng giấu, vì sợ người ta đến giết mất Chiêm Tơ Mun.

VI

Trong lúc đó, ông Giỗn giục Mơ Dú, Mơ Kra đến nhà Đăm Chút báo tin là hiện giờ Chiêm Tơ Mun đã ở với vợ chồng Hbe Blao. Nhận được tin Đăm Chút, Đăm San, Đăm Chét lồng lên. Chúng rối ruột, lộn gan. Yên tâm rằng trước đây chúng giết được Chiêm Tơ Mun rồi. Ngờ đâu, nó vẫn còn sống.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ em Hve Rơ Gôi! Anh đi lấy máu con thằng Xing Chơ Niếp thôi. Không ngờ nó sống, không biết nó còn. Em mau nấu cơm, làm canh cho anh, Đăm San, Đăm Chét ăn để lên đường. Giết được nó, mình mới yên tâm làm ăn. Nó sống, mình sẽ mất nô lệ, hết trâu, bò, gà, vịt.

HVE RƠ GÔI:

- Ơ anh Đăm Chút, em đi làm canh nấu cơm ngay đây.

Hve Rơ Gôi nấu gạo trắng, gạo mềm ăn mau no, nấu cơm cứng gạo vàng ăn lâu đói. Củi rang chụm nồi kbung, lấy củi mođan chụm nồi kbay. Cơm ba lần xoay đã chín, canh ba lần nếm đã vừa.

HVE RƠ GÔI:

- Ơ anh Đăm Chút! Mau lên, gọi em mình lên ăn chóng, để đi cắt đầu thằng chim tút, chim láy diều tha quạ mổ ngoài rừng.

Sau đó, cả ba anh em cùng ngồi ăn.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ các em, bụng anh cạn quá, ruột anh lửa bò, không sao ăn được. Ta ăn nhanh lên để mau đi tới đó cho nhanh rồi về cho chóng.

Ăn xong, họ lấy voi cái cột bành hoa, voi đực cột bành mây, chuẩn bị lên đường.

Dọc đường, họ nói chuyện làm khiên, mài dao, bàn mưu cướp ché, bắt nô lệ. Bầy chim kơbon bay qua, lũ mơlang liệng lại hót líu lo. Cũng lúc này Mơ Dú, Mơ Kra đã nhanh chóng đến báo việc bọn Đăm Chút đến cho Hlắc Giang hay, cho Hbe Blao biết.

HBE BLAO:

- Ơ ông Giỗn: Che giùm con Chiêm Tơ Mun cho tôi thật kỹ, giấu giùm tôi Chiêm Tơ Mun thật khuất. Đừng cho bọn Đăm Chút hay, đừng cho Đăm San, Đăm Chét biết. (Với con)

- Ơ Chiêm Tơ Mun ơi, ở trong đó con đừng khóc, đừng la; có mẹ che, cha giấu, không sao đâu!

ÔNG GIỖN:

- Ôi cháu Hbe Blao! Tao không cho thằng Đăm Chút biết đâu. Nó đi đến nhà cháu, cũng về không thôi, nó không bắt được đâu.

HBE BLAO:

- Thế thì cháu cúng ông mười ché rượu pan lâu năm, ba ché rượu ngắn ngày.

HLẮC GIANG:

- Hỡi em Hbe Blao! Em mau thay yêng mới áo đẹp cho nhanh, thay mũ gơroa có thêu sóc bay, ngựa chạy, gorít để đợi họ đến cổng làng ta.

HBE BLAO:

- Ơ anh Hlắc Giang! Anh đừng bỏ cũng chớ nên ghét em. Em sẽ làm cho người ta không nghi em giấu con. Em làm sao kệ em, nhưng mình vẫn là hai vợ chồng mãi mãi như nước sông Pa chảy xuôi, như dốc Ka Trao dựng ngược. Em dặn anh bao nhiêu đó, anh có thoả lòng ưng bụng hay không?

HLẮC GIANG:

- Ơ em Hbe Blao. Việc đó, không sao đâu, miễn là con của ta còn ở nhà là được.

Bọn Đăm Chút đến cổng làng! Hbe Blao bước chân đi ngả nghiêng, lúc lắc. Váy nàng vung qua bên phải tạt về bên trái. Chùm dây tua xanh đỏ hai bên hông phất phới. Nàng đi dẻo như múa, uyển chuyển như nhịp nhảy xon. Lưng nàng thon như bụng kiến, eo chày, má đỏ như hoa êring, ngực tròn như cặp nồi kbay úp ngược, như nồi kbung úp xuôi.

ĐĂM CHÚT:

- Hỡi tên giữ cổng. Hãy mở nhanh cho lũ ta vào đòi máu.

NGƯỜI GÁC CỔNG:

- Ơ chú Đăm Chút. Đường dài bằng ba cán rựa, cổng có loại cây mưng canh chừng, chờ tôi một chút. Tôi kéo dây chỉ, tháo dây mây, mặc áo, đóng khố rồi mới mở được.

ĐĂM CHÚT:

- Mày mở mau đi. Nếu chậm, tao sẽ thả lửa ăn hết làng này, đốt mày như đốt chó, thui mày như thui heo.

Qua ba mươi bảy lớp rào, bọn Đăm Chút, Đăm San, Đăm Chét sững lại. Trước mắt chúng là Hbe Blao có dây tua xanh đỏ xà tận đùi, bay tận gót. Nàng cười, vòng cổ vòng tay đều xủng xẻng.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ em Hbe Blao. Anh đến nhà em có việc cần. Hãy đưa anh lên nhà. Anh nghe người nói xa, người đồn gần là em đang nuôi con trai của Hbra Lơ Tang trong gùi, trong ché phải không?

HBE BLAO:

- (Cười, sờ ngực) Anh! Em không thấy con của Xing Chơ Niếp đâu... Nếu em nuôi nó trong nhà thì em bị dây alâu thui tóc, mổ ruột bỏ sỏi đá vào bụng.

ĐĂM CHÚT:

- Nhưng dù sao, anh vẫn vào nhà em xem một lượt, ngó một lần mới vững dạ, yên lòng.

HBE BLAO:

- Cứ vào thôi, anh cứ vào tìm!

Bọn Đăm Chút, Đăm San, Đăm Chét vào cầu thang nhà Hlắc Giang. Ba người tranh nhau nhảy lên tấm ván trước cửa. Mắt họ lấc láo nhìn trước, ngó sau. Tai họ như giương ra, gập vào, nghe ngóng. Nhà ba mươi bảy cột kêu như rắn gọi hang, tìm lối. Mái tranh rung lên như gió thổi, mưa bay.

HBE BLAO:

- Ơ anh Đăm Chút, em trải chiếu có hoa màu đỏ, có lá màu xanh. Mời các anh ngồi.

Ba người nhảy tót vào ngồi mặt mày lấc láo.

HBE BLAO:

- Này anh Đăm Chút ơi, đây là chỗ em ngủ. Anh vào coi!

ĐĂM CHÚT: (đứng dậy)

- Đâu? Sao mà che tấm nứa, cài tấm liếp nóng vậy?

HBE BLAO: (nói nhỏ)

- Anh có thấy em cởi váy không? Bắp vế của em vàng như hoa vo reo, như lòng đỏ trứng gà, vén bắp đùi, da như hoa ê đắp. Anh muốn ngồi xuống với em không?

ĐĂM CHÚT: (lưỡng lự)

- À, ờ em Hbe Blao! Em đừng nói chuyện đó. Anh chỉ muốn tìm thằng Chiêm Tơ Mun thôi.

HBE BLAO:

- Ơ anh. Anh cần Chiêm Tơ Mun em không biết, anh đòi cái bụng, cái lưng nó, em không hay. Em không rõ nó ở đâu, em không hay nó ở nơi nào?

ĐĂM CHÚT: (quay ra)

- Ơ Đăm San, Đăm Chét, ba anh em mình tìm thử xem sao? Nếu mình tìm không thấy, kiếm không ra, hãy vào rẫy của nó lục soát. Chắc nó giấu trong hơdây đó thôi!

ĐĂM SAN:

- Ơ Hbe Blao! Mày bỏ nó ở đâu? Chỉ ra, chúng tao cho nhiều ché túc, ché pan, chia cho nô lệ, phân cho voi bầy.

ĐĂM CHÉT: (với hai anh)

- Con này nhiều mưu beo, chước cáo lắm đấy! (với Hbe Blao) Ơ em Hbe Blao, em dại như nai, em hiền như hươu. Em không thấy thật hay sao hả?

ĐĂM CHÚT:

- Ơ em Hbe Blao, em giấu đâu mà kỹ vậy? Nhưng tìm không ra, kiếm không được, anh phải nằm lại nhà em năm đêm, năm ngày em

nhé! Ơ em Hbe Blao, em mau dẫn các anh ra rẫy. Ở đây vạch hoài không thấy, lục mãi không ra, nóng ruột lắm!

HBE BLAO:

- Các anh cứ đi không sao cả!

Hbe Blao ngồi cùng bành con voi Đăm Chút. Họ đi ra rẫy vào nương.

Mùa này, rẫy lúa của vợ chồng Hlắc Giang mới phát, chúng lục hết hơdây này đến xó khác: lật ché này, nồi nọ, vẫn không thấy Chiêm Tơ Mun đâu cả.

Rà đi, soát lại đã kỹ, giỏ lên, đặt xuống đã mệt vẫn không thấy, chúng đành dẫn Hbe Blao về nhà nàng.

Hbe Blao nấu cơm trắng, gạo tròn, nấu canh thịt gà mái đẻ, gà mái ghẹ cho chúng ăn suốt năm ngày, năm đêm. Mỗi bữa cơm, chúng tranh nhau bốc ăn. Bốc một bốc bằng đầu con chồn, bốc hai bốc bằng đầu con cáo. Cứ thế chúng ăn suốt ngày: Bụng to bằng bụng con gấu. Nước dưới sông múc lên, chúng uống không đã, nước dưới suối gùi về chúng uống không đủ. Môi chúng luôn luôn nhả khói y như người ta đốt lửa rác, nhen lửa trấu. Khói thuốc làm nâu mái nhà bên phải, làm đen mái nhà bên trái. Chúng uống hết chén rượu này đến chén rượu khác say mềm, mắt ngó thẳng không được, nhìn nghiêng không xong. Ba anh em Đăm Chút ngủ hết năm đêm, rệp bò lổn nhổn, chấy rớt đầy sạp. Dưới sàn nhà heo chó, gà, vịt tranh nhau ăn no nê cơm chúng mửa, canh chúng ói.

Hbe Blao còn nài chúng ở lại, nhưng nản lòng chúng từ chối, lủi thủi ra về.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ em Hbe Blao! Em giỡn bấy nhiêu lời, đùa bấy nhiêu tiếng, nay đúng ngày anh về. Em không được giữ anh lại.

HBE BLAO:

- Ơ anh Đăm Chút. Sao lại chê líp nhà em cũ, sàn nhà em rách? Các anh ở lại đi. Nếu em đói, thì anh nhịn ăn, em sống thì anh còn. Em có gì, anh ăn nấy, như người ta thường nói, có cơm mình nhai, có bắp mình nuốt, không có thì con cá lá rau qua ngày, cũng được chứ?

ĐĂM CHÚT:

- Thôi em, giỡn hoài tốn công mất việc, để anh về với vợ anh. Ở nhà đang mong, ở buôn đang đợi. Thôi anh về nhé. Anh không có làm điều ác để lại cho em đâu nhé.

HBE BLAO:

- Ơ anh Đăm Chút. Thôi, anh lên đường cho khoẻ tay, mạnh chân. Dốc hết lòng, đem hết dạ ra làm cho chóng giàu mau mạnh. Chừng nào thiếu, em đến xin lúa, vay bắp anh đấy.

Buổi sáng, đằng đông ông mặt trời thả lửa, đằng tây còn đắp viền trắng, chim lái đã ra đồng ăn lúa, chim porơtúc đã lên nương tìm mồi, con chim tó vào rừng ngủ và lũ mulâu dạo đàn tư nưng.

Lúc đó, voi của ba anh em Đăm Chút đã đi được mười tám cán rựa, vượt qua mười núi thấp, leo được tám đồi cao. Họ qua những đồi trống lotác, những khe chật polui, đầy mocây. Đi một quãng họ nhìn thấy, dây tomun đang ra hoa, cây tơrông đang kết trái, đi hai đoạn, họ nhìn thấy rigiam xanh um, lùm lolói tươi tốt.

ĐĂM SAN:

- Ơ anh Đăm Chút, ơ anh Đăm Chét. Ta dừng lại đây nghỉ chân. Miền này giàu đẹp quá, làm sao giành lấy về mình?

ĐĂM CHÉT:

- Ơ anh Đăm San! Đúng đấy, miền này đất mềm, có nhiều trùn ỉa, xốp đen, chắc trồng tơmune nhiều trái, trồng lơvau nhiều hoa, ương bannát mau mọc, trỉa cobái mau lên lắm đấy!

Dừng chân một hồi, nghỉ đã ráo mồ hôi, anh em Đăm Chút lại tiếp tục đi. Chúng nhìn thấy bầu trời thấp dần mây đen kéo đến, nhiều hạt sương trắng đã rơi. Dòng sông Krông Soá xám mờ, sông Krông Pa đen kịt. Bên phải, đằng sau có nhiều tiếng kêu của con gì nghe rùng rợn, bên trái, đằng trước sấm nổ ầm ầm, ào ào. Đây đó, mây bay như nhiều bóng ma. Trên các nóc nhà mả, bầy chim ác thay nhau gào; trên nóc các con tói mổ cỏ, chim kên kên thi nhau thét.

VII

Bọn Đăm Chút về rồi, nhưng đúng bảy ngày, bảy đêm sau, Hbe Blao mới dở nồi kbung ra. Nàng ngạc nhiên nhìn Chiêm Tơ Mun không rời, ngắm hoài không chán, chú bé đã lớn như thổi. Nó ăn cơm nếp đã hết, uống sữa đã cạn mà không khóc.

HBE BLAO:

- Ơ con Chiêm Tơ Mun của mẹ. Tội nghiệp con tôi quá, ở trong nồi, con mau lớn, mau đẹp quá. Mẹ rất mừng, cha rất thương.

Chẳng bao lâu, Chiêm Tơ Mun cao bằng cha, lớn bằng mẹ. Tai thính như nai, chân nhanh hơn sóc, Chiêm Tơ Mun suốt ngày tung tăng xuống nhà, nhộn nhàng ra rẫy. Nó biết bắt bướm, đuổi chim, hái trái tung rụng, vặt quả vông chín.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ mẹ Hbe Blao! Con muốn mẹ kiếm cho con cái horáo nhỏ để con đi bắn chim, đuổi sóc. Sau này, con lớn lên, sẽ bắn chim tài, săn nai giỏi đấy mẹ ạ. Mẹ tìm cho con horáo đi!

HBE BLAO:

- Ơ con Chiêm Tơ Mun, không được đâu. Con chơi horáo lỡ trúng gà, trúng vịt của người trong buôn thì khổ, mẹ không đền rượu được đâu, nhà mình nghèo lắm.

CHIÊM TƠ MUN:

- Mẹ ơi, vậy cho đi khắp trong buôn mình với các bạn con nhé!

Hbe Blao tìm cách ngăn, kiếm cách cản, không cho con xuống nhà. Nàng lấy bầu nước, cầm vung đéc hái *torang* cho con chơi. Nhưng mãi cũng mệt, nghịch hoài cũng chán. Chiêm Tơ Mun lén mẹ xuống nhà, chơi với lũ trẻ trong buôn. Trông thấy trẻ nhỏ, trẻ lớn. Chiêm Tơ Mun lại gần. Nhưng bọn trẻ vun đất thành ụ, Chiêm Tơ Mun đến đá chân tạt tay cho ngã, cho nhào. Ức quá, chúng lấy đất ném vào mặt Chiêm Tơ Mun, làm nó tối mắt, bít mũi. Nó rượt theo đến nhà, đuổi theo đến cửa, xô con người khác ngã, quật con người ta nhào.

MỘT NGƯỜI CÙNG BUÔN:

- Ơ bạn Hbe Blao! Con bạn làm sao đánh con tôi tối mắt hư mũi rồi nè.

Hbe Blao xé lòng đau ruột. Nàng nhấc rượu mời nhà cùng buôn lên uống để nguôi cục lửa, tắt hòn than trong bụng họ.

Cứ thế, Chiêm Tơ Mun lớn lên. Rồi nó biết cầm horáo, thả colan. Hbe Blao dệt áo mới thêu cho nó mặc.

HBE BLAO:

- Con Chiêm Tơ Mun của mẹ, ơ con voi nhỏ của cha! Con không lo gì khố mới, áo hoa đâu. Mẹ đã dệt sẵn, thêu xong rồi đấy!

Nói rồi Hbe Blao nhắc gùi bốn chân ra để giữa nhà. Nàng lôi từ trong đó ra khố đẹp, áo mới có tua xanh đỏ.

Chiêm Tơ Mun chỉ lựa một cái áo có thêu hình con bò gặm cỏ, một khố đan hình con ngựa ăn lá mặc vào.

HBE BLAO:

- Ơ anh Hlắc Giang, anh làm cho con cái horáo để con tập bắn chim, ngăn chồn. Nay nó lớn còn gì!

Hlắc Giang lấy cây moò làm cung, lấy dây mây làm dây chằng. Chẳng mấy chốc, chiếc horáo đã xong.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ cha Hlắc Giang! Horáo này không vừa lòng, yên dạ con đâu. Nó yếu như cành diamphí, mềm như nhánh tengheng, bắn làm sao được hả cha?

HBE BLAO:

- Ơ anh Hlắc Giang, anh vụng như con gấu trèo tổ ong, như con heo phá chuồng. Horáo gì mà thế này?

HLẮC GIANG:

- Đây gút, đây taolengkiêng! Nếu làm đẹp, con mình Chiêm Tơ Mun đi mất luôn thì sao?

HBE BLAO:

- Thôi anh Hlắc Giang. Đừng nói nhiều quá, để em đi tìm horáo về cho con ta. Em đi bắt cái chiêng hỏi mẹ sinh, cha đẻ đem đến nhà Cu Lý đổi cũng được.

Nhà Cu Lý nằm vạt bên mé đồi, cạnh khe sâu. Theo con đường mòn của chồn qua, thỏ lại, Hbe Blao vào đến nhà. Trời tối như bịt mắt, đêm đen như hang cọp.

HBE BLAO:

- Ơ anh Cu Lý. Em đến nhà anh đổi cái horáo để con em bắn chơi có được không?

CU LÝ:

- À, thế thì không lo đâu, em Hbe Blao. Horáo anh có nhiều, tên anh có dư, em đổi chiêng làm gì, cứ lấy không cũng được. Nếu đổi, từ nay giữa tôi và Hlắc Giang không vừa cái bụng, cùng cái ruột nữa. Hlắc Giang có, tôi lấy không lúc này; tôi có, Hlắc Giang lấy không lúc khác; vậy mới được.

HBE BLAO:

- Ơ anh Cu Lý, anh không lấy chiêng em sẽ không bằng lòng đâu!

Cu Lý đồng ý đổi. Hbe Blao đem horáo và mười mũi tên ra về.

Mừng quá, nàng quên chào Cu Lý.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ mẹ! Mẹ đi đổi ở đâu về mà horáo đẹp thế?

HBE BLAO:

- Ơ con, mẹ đổi bên nhà Cu Lý đấy. Con đem chỉ xe, lấy bông cuộn lại đây kéo thử. Nếu chỉ không dính, horáo tốt, horáo đẹp.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ mẹ, ơ cha, cái ná này con mới thích. Mẹ cha cho con đi bắn thử chim quanh làng ta nhé.

HBE BLAO:

- Không được đâu con ơi. Đừng đi bắn chim xung quanh buôn. Con muốn tập bắn, mẹ cho con bắn gà nhà mình.

- Ơ mẹ Hbe Blao, con bắn chim mới tốt, bắn gà nhà mình không được, để mẹ nuôi chứ?

HBE BLAO:

- Con không muốn bắn gà, thì bắn vịt nhà mình.

CHIÊM TƠ MUN:

- Không được đâu mẹ ơi, vịt nhà mình để nó đẻ.

HBE BLAO:

- Vậy con vào chuồng bắn heo nhà ta nhé?

CHIÊM TƠ MUN:

- Sao con lại bắn heo nhà ta, để dành làm thịt cúng giàng chứ?

HBE BLAO:

- Thôi con bắn bò vậy?

CHIÊM TƠ MUN:

- Sao lại bắn từ con nhỏ đến con to thế? Thôi mẹ đừng nói nữa mẹ ơi!

HBE BLAO:

- Ơ con Chiêm Tơ Mun! Không sao cả. Con bắn hết, mẹ sẽ mua con khác.

CHIÊM TƠ MUN:

- Mẹ Hbe Blao ơ! Mẹ giữ con làm gì, để con đi tập bắn thôi. Con chỉ đi xung quanh buôn làng không đi xa đâu.

Chiêm Tơ Mun nhảy xuống đất vọt về phía cổng làng.

Khi đến bìa rừng, Chiêm Tơ Mun gặp những con cơtít bay xập xoè, con cơnăng vờn lơ lửng, chim tút kêu, chim te hót. Chúng bay vào rừng, chao nghiêng qua núi. Chiêm Tơ Mun đuổi theo càng xa, rượt theo càng mệt. Chim cứ bay mãi lượn hoài.

Qua đèo thấp, vượt núi cao, ông Giỗn cho bầy chim bay về phía elơnao. Tại đó, Chiêm Tơ Mun thấy một con pít đang bơi, đang rỉa, Chiêm Tơ Mun bỏ bầy chim rình con pít. Nhẹ như con lilô, khéo như con chicha, Chiêm Tơ Mun trườn sát bụi cây rang, giương horáo nhắm.

CHIÊM TƠ MUN:

- Giàng ơi! Tôi bắn con chim nào đây? Nó cứ chao qua, vờn lại trong elơnao mãi vậy?

Mắt một con nhắm, một con mở, Chiêm Tơ Mun nhìn vào khe horáo. Pựt! Con pít chạm bụng, trúng lưng. Chiêm Tơ Mun bỏ ná tại chỗ, chạy về phía đó. Nó vừa đi, vừa nghĩ đến mẹ Hbe Blao đang mong, cha Hlắc Giang đang ngóng ở nhà. Nhưng ông Giỗn cứ bảo nó băng rừng, khiến nó vượt dốc, đi hết đồi thấp, leo khỏi núi cao, qua sông Krông Soái, Krông Su, cuối cùng đến cạnh sông Krông Pa.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ Giàng! Đường đi ai xách nước mà mòn, đẹp quá vậy? Tôi phải đi theo đường đó xuống sông uống nước mới được, khát nghẹn cổ, cháy đôi môi rồi.

Bờ sông trải ra mênh mang, thẳng tắp. Nước sông trong như mắt chim keng, xanh như da trời tháng bảy. Mé nước giăm khi, giăm bông trổ hoa, giăm hát nứt cành, rất đẹp. Chiêm Tơ Mun giậm chân lên bờ cát, xuống sông để uống nước. Nó khoát tay phải, tạt tay trái, rồi bụm nước, uống ừng ừng như khi bò cháy cổ, như lúc voi khô mõm. Lúc đó, từ trong buôn, cuối sau nhà, Ve Rác Mơ Ngun nhìn ra phía bến nước sông Pa, thấy Chiêm Tơ Mun đang đứng. Chàng đẹp như mặt trời buổi sáng, chói ngời vàng bạc như tia nắng loá đỏ, loá xanh buổi chiều.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ mẹ, mẹ cho đi xuống sông xách nước bằng bầu già đầy tháng, bằng bầu khô đầy năm, mẹ nhé!

NGƯỜI MẸ:

- Ơ con. Con cứ việc đi. Mẹ không ngăn, cha không cấm đâu mà hỏi.

Được mẹ vừa lòng, cha ưng bụng, Ve Rác Mơ Ngun đi đến chỗ để gùi, lấy ên mới, áo đẹp, bầu lớn bầu nhỏ cho vào gùi, rồi vội vàng xuống bến. Bước chân nàng như lá khô được gió, như công xoè cánh đuổi mồi. Bước chân nàng chạy nhẹ nhàng uyển chuyển như chim trĩ đuổi mồi, như lá kơdong vờn nước. Ve Rác Mơ Ngun mỉm cười, vì mắt

đã có niềm vui, môi có hoa đămdé soi vào. Nàng sắp gặp một người mà cói lẽ lâu nay nàng thường ấp ủ nhớ mong. Rồi đây, chiếc vòng sẽ trao, chiếc cườm sẽ tặng, nàng sẽ cùng người ấy cười một nụ, nghĩ chung một đường. Lòng nàng bối rối, tim đập như nhịp chiêng, như trống đánh mùa ăn năm, uống tháng.

Nhưng tới nơi, Ve Rác Mơ Ngun chỉ thấy bến sông vắng lặng, cây lá im lìm, nàng hỏi nước, nước làm thinh; hỏi trời, trời không nói. Người nàng thấy từ trong buôn đã đi đâu rồi? Ý nghĩ của nàng giống như trái bầu khô, trái tim nàng xốn xang giống như triền rẫy cũ lúc gió thổi qua.

Thật lúc đó, uống nước xong, Chiêm Tơ Mun đã leo lên ngọn cây cạnh đó để nghỉ ngơi.

Buồn quá, nàng Ve Rác Mơ Ngun liếc qua bên trái, ngó về bên phải chẳng thấy ai cả. Cuối cùng, nàng xuống suối mở dây gùi ra và cắm hôhưn xuống cát. Nấc dưới cùng, Ve Rác Mơ Ngun móc mũ gơroa cườm xanh, cườm đỏ.

Ve Rác Mơ Ngun từ từ đi xuống sông. Vai nàng nở, cổ nàng dài. Ngực nàng đang nhú như nụ hoa đang sắp ló cánh, mông nàng đang căng như trái bầu non, môi nàng đỏ như mỏ chim én, má tròn hồng như mào gà sắp đẻ.

Nàng vảy nước lên tung toé, trồi lên, ngụp xuống. Vẫy theo nước chảy, Ve Rác Mơ Ngun thấy da con cọp vằn vèo, vẫy ngược lên, nàng thấy tê giác con đang chạy, vẫy mặt nước gần bờ cát, nàng lại thấy bụi tre ngã nghiêng, cây tray đứt đoạn. Tắm đã xong, nghịch đã chán, xách nước đã đầy, Ve Rác Mơ Ngun nhảy lên bờ sông. Đến gần dơhưn, nàng vẫy tóc cho tóc đùa, đưa tay cho lượn. Nàng vuốt ngực, chân nhún cho váy bay, nước ráo. Rồi lấy yêng áo mặc vào và đeo vòng cườm lên cổ. Sắp gùi đứng dậy, nàng chợt nhìn thấy một dấu chân nhỏ bé của ai in trên cát.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ! Dấu chân ai đấy? Sao mà đẹp quá thế này? Ơ! Giá trông thấy người thì chắc đẹp lắm.

Những ý nghĩ nãy bò lại, lướt qua trong đầu, nên nàng lại đặt gùi xuống, hôn lên dấu chân. Hôn xong, nàng áp chân mình lên đó, thấy vừa bằng nhau.

So một hồi, đo một lúc, thấy vừa khít, Ve Rác Mơ Ngun không biết làm sao đành về nhà. Đi về phía mặt trời ngó đi, ngó lại, nhìn trái, nhìn phải, dòm lên ngọn cây, nàng thấy Chiêm Tơ Mun đang ngồi vắt vẻo trông như con khỉ leo, như con chim đậu.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ôi anh Chiêm Tơ Mun! Em tưởng là không có anh ở đây chứ? Dấu chân anh, em đã hôn, bàn chân anh em đã ướm.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ em, tại sao em biết dấu chân anh?

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ anh, từ hồi mẹ em ăn trái mơkia, cha em ăn quả kơpang đẻ em tới giờ, em đã biết anh. Từ hồi anh còn nhỏ, cha làm lễ thổi tai, em có đi dự. Hồi đó, em đã biết tên anh. Kiềng em đeo trật cổ, vòng em đeo nặng ngực tròn, tất cả là mười chiếc to, chín khoanh bé, em đã chia cho anh một nửa trong lễ thổi tai kia mà, sao em quên được?

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ em. Vậy mà anh đâu có biết. Tên em là gì? Nói cho anh rõ, tỏ cho anh hay đi!

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ve Rác Mơ Ngun!

CHIÊM TƠ MUN:

- Thế hả em? Ơ em Ve Rác Mơ Ngun, em tắm trong nước đẹp quá. Em đùa giỡn một mình trong nước sông Ban, anh ở trên ngọn cây dòm miết, anh liếc hoài. Ơ, bắp chân em như thân cây chuối rừng bóc vỏ, bắp đùi em như đùi ếch lột da. Đôi núm vú em như hoa cơpai nở buổi chiều, như ánh arin nhấp nhô trong buổi sáng. Ơ em ơi, sao mẹ em sinh ra em đẹp thế vậy?

VE RÁC MƠ NGUN:

- Mẹ anh cũng xinh ra anh đẹp như em thôi. Thế hồi trước cha anh ăn quả gì, mẹ anh ngửi hoa gì, mà đẻ ra anh đẹp thế hở anh?

CHIÊM TƠ MUN:

- Anh cũng không biết! Chắc là do Giàng thôi.

Gió xào xạc trên những vòm cây, cành lá. Lũ ve rừng gọi nắng, sóc konấp gọi bầy. Họ ngồi bên nhau như đôi chim púttrao đang gù, như đôi tác vạp kế cánh. Bấy giờ như dòng suối chảy đầu nguồn. Ve Rác Mơ Ngun kể chuyện cho chàng nghe. Nàng nói rót vào tai Chiêm Tơ Mun những lời như cánh ong bay, những câu như tiếng suối chảy. Bên sông, con cá quên bơi, mé đồi con voi quên đóng tiếng. Hoa thôi nở, lá ngừng rụng.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Bao nhiêu cành cây đã trôi qua mặt sông, bao nhiêu cánh bướm đã ghé lại nơi này? Anh Chiêm Tơ Mun ơi, anh có biết gì về mẹ Hbra Lơ Tang không? Mẹ Hbra Lơ Tang chính là mẹ đẻ anh ra, còn mẹ Hbe Blao là em ruột của mẹ anh đấy. Cha anh chính là Xing Chơ Niếp và bác của anh là Đăm Di đã chết rồi, do tay Đăm Chút đâm, do Đăm San, Đăm Chét chém. Bây giờ Hbra Lơ Tang đang làm nô lệ cho chúng đấy.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ em Ve Rác Mơ Ngun! Em nói gì đấy, có thật hay không? Nếu thật thì hai anh em mình phải đi ngay. Em dẫn anh về buôn làng của cha anh ngày trước, ngôi nhà cũ của mẹ anh ngày xưa, cho anh thấy cánh đồng ở đó như thế nào anh mới tin lời em.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ anh, anh đi mau với em! Đến đó, anh sẽ gặp lại buôn làng, như chim bay về núi, như cá trở lại sông sâu. Ở đó, anh sẽ biết tất cả.

Họ đi.

Vượt núi, qua sông, nhìn thấy con đường thẳng như vệt sáng, cong như rắn đen bò. Bên trái là chỗ tiếp giáp giữa ngã ba sông Krông

Năng và sông Krông Pa, bên phải là đồi đất sông Krông Su trắng xoá. Cuối cùng, họ tách theo đường cong, men theo lối hẻm để đến làng Xing Chơ Niếp.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ cha, ơ mẹ! Núi đồi buôn ta rộng quá, đất đai làng ta dài ghê. Con đã về rồi đây!

Vẻ trù phú của buôn làng giàu mạnh khiến cho Chiêm Tơ Mun choáng người, vì xúc động. Ngó trên mặt đất, chàng thấy bí đỏ thành dải như cồn mây, rồi hoa bầu lăn mọc, rồi ụ rơm khô, rạ nấm...

Ve Rác Mơ Ngun dẫn Chiêm Tơ Mun lên nhà chàng. Nhà dài như tiếng chuông, ngang như tiếng trống. Cây cột trước ngã nghiêng, mái tranh sau cháy dở. Chiêm Tơ Mun sững sờ, lặng lẽ. Mắt chàng có tia nước, môi chàng có tia máu.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ anh! Thôi, ta ở đây làm gì nữa. Đi đi anh ra chỗ cha và bác Đăm di nằm chết.

Ve Rác Mơ Ngun vỗ vào lưng Chiêm Tơ Mun như người ta gõ vào tảng đá, xô vào gốc cây. Theo Ve Rác Mơ Ngun, chân nặng như có đeo chì, tay rời như đuôi voi bị đứt. Chiêm Tơ Mun bước xuống cầu thang. Ra đến cổng làng, họ đi về phía bãi lơ mui, giẫm lên ruộng lầy, băng qua khe mía hoang, lên đến bãi.

Trước mắt Chiêm Tơ Mun là hai xác chết nằm kề bên nhau. Cha Xing Chơ Niếp đầu quay về một hướng, bác Đăm Di chân hướng về một nẻo[1]. Mặt trời xuống núi. Chim muông về nguồn và cồn cây trôi mãi tận bên kia sườn đồi. Trên thân cha và bác của Chiêm Tơ Mun có lá cây tươi của Hlắc Giang vít kín, lá cây khô của Hbe Blao phủ dày.

Họ khóc.

Khi nước mắt đã cạn như trời tạnh mưa, khi dòng nước mắt đã đọng tròn thành giọt như sương rơi ngọn toác, họ từ biệt, ra về. Đồi tơmui gió thổi lá bay...

---

1. *Những thi thể này không được chôn cất và làm nhà mồ.*

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ em Ve Rác Mơ Ngun! Ta thương chừng đó, ta khóc chừng này là được rồi. Cha chết mặc cha, bác chết mặc bác. Về! Sau này, anh sẽ đi đòi lại xương, lấy lại máu bọn Đăm Chút thôi.

Hôm đó Ve Rác Mơ Ngun và Chiêm Tơ Mun về nấu cơm ăn với nhau tại ngôi nhà của cha Xing Chơ Niếp.

Chỉ một cái nồi căng, mà cơm ăn không hết, nuốt mãi không vào. Cổ Chiêm Tơ Mun nghẹn đắng, bụng chàng như có ớt xé, gai cào, tóc dựng mắt đỏ ngầu.

ÔNG GIỖN:

- Ơ hai cháu! Hãy đi về mau! Các cháu đi tìm bấy nhiêu, đi chơi chừng đó đã đủ. Về nhanh lên mà cứu mẹ, trả thù cho cha cho bác...

Nghe lời ông Giỗn, họ đi về. Đi đến ngã ba, họ dừng lại chia tay nhau.

CHIÊM TƠ MUN:

- Thôi em đi về đường đó nhé. Anh về hỏi lại, nếu cha mẹ anh giấu anh, anh sẽ đánh cho cha mẹ thật đấy.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ anh Chiêm Tơ Mun! Anh đừng nói là do em nhé. Nếu anh sai với em, đôi ta sẽ như tay để ngược, như còng uốn xuôi đấy nghe anh. Nhưng mà đêm nay anh đừng thay đổi, nhớ đến với em, anh nhé! Đừng ngại. Vai em sẽ đợi ngực em sẽ chờ.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ, anh không quên đâu. Anh đến với em thật đấy. Nhưng nếu anh đến nhà em lúc con gà chưa gáy, con rang giáo chưa kêu, em có còn đợi anh không?

VE RÁC MƠ NGUN:

- Thôi anh đi đi cho khoẻ tay, mạnh chân; đừng để con chim choai kêu rồi mới đến, em giận đấy.

VIII

Ở nhà, mẹ Hbe Blao còn chờ, cha Hlắc Giang còn đợi Chiêm Tơ Mun.

HBE BLAO:

- Ơ con Chiêm Tơ Mun yêu quý của mẹ. Sao con đi bắn lâu thế? Mẹ nhớ con quá. Mẹ chỉ có một mình con, con đi xa con két bay về, con mơlang bay tới, mẹ càng nhớ, cha càng thương. Ơ con, con bỏ ná xuống cho mẹ hôn, cho mẹ ẵm con của mẹ chút xíu nào! (với chồng): Ơ anh Hlắc Giang, lại mà xem con mình nè! Con conay đã về, con cotang đã lại, (với con).

- Sao con lại không nhớ tới mẹ hả con? Mẹ già như cái gùi hư, cha yếu như cái rựa sắp bỏ, sao con không gần, lại bỏ đi đâu? Con đi săn bắn ở rừng nào? Con lấy gì con ăn hả con?

CHIÊM TƠ MUN:

- Mẹ ơi, con có cha nào khác hay chỉ có một cha đây thôi?

HBE BLAO:

- Ơ con trai của mẹ! Sao con lại đoán non, nghĩ già như vậy? Con chỉ có một cha, chỉ sinh ra từ một mẹ thôi.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ mẹ, mẹ đừng giấu con. Nếu con có cha khác, mẹ hãy nói cho con đi. Con muốn hỏi là con có hai cha, hai mẹ hay không? Mẹ giấu con rồi! Nếu con đi hỏi cha Hlắc Giang, cha còn giấu con như mẹ con phải đánh cha bằng roi cây hoi cho lở lưng, rớm máu (quay ra sau). Ơ cha! Con có mẹ nào khác nữa không hở cha?

Nhưng Hlắc Giang cũng chỉ nói rằng Chiêm Tơ Mun chỉ có một cha mẹ. Hỏi không được, chàng lấy cây hoi xấp trăm lớp, bện trăm lần ra cột Hlắc Giang lại, treo lên xà ngang, néo lên xà dọc, đánh bên trái quất bên phải liên hồi.

HBE BLAO: (nói khẽ)

- Ơ anh Hlắc Giang một lời đừng để hé răng, một câu đừng để mở miệng nhé. Cố chịu đựng một chút lên nào!

Bắt đầu Chiêm Tơ Mun đánh thật. Roi chàng quất vù vù, vút vút xung quanh mình cha. Da rớm máu. Ba lần đánh bốn lần hỏi. Không chịu nổi, Hlắc Giang đã nói thật, kể hết việc cũ.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ cha, vậy tên của cha con là gì?

HLẮC GIANG:

- Xing Chơ Niếp, con ơi!

CHIÊM TƠ MUN:

- Thế còn mẹ con?

HLẮC GIANG:

- Hbra Lơ Tang, con ạ!

CHIÊM TƠ MUN: (mở cởi trói)

- Ơ cha Hlắc Giang, cha có đao, có khiên không, cha lấy ra đây cho con mượn để con tập múa, tập bay.

HLẮC GIANG:

- Ơ con, cha chưa cho con tập đâu. Tuổi con còn nhỏ, sức con chưa lớn. Để qua mấy mùa bắp, mấy mùa lúa nữa, cha sẽ cho con tập, con nhé?

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ cha, thôi cha con mình đi ngủ. Sớm mai dậy, cha tập cho con múa một hồi, tập bay một lúc vậy.

Chiêm Tơ Mun tưởng được ngủ với cha, nhưng mẹ Hbe Blao không cho.

HBE BLAO:

- Con hãy ngủ với mẹ. Nằm chỗ cửa sổ Giàng bắt đấy con ạ[1]. Mùa này giàng Nước, giàng Gió đi đêm nhiều lắm đó.

CHIÊM TƠ MUN:

- Không sao đâu mẹ ạ. Con lớn rồi, con ngủ với cha thôi.

---

1. *Ở nhà dài Êđê, phòng ngủ của phụ nữ đều không có cửa sổ. Nam giới ngủ ở gian (phòng khách) mới có cửa sổ* (CTS).

HBE BLAO: (với Hlắc Giang)

- Làm sao con thích ngủ với anh? Chắc nó muốn chuyện trò thì phải.

HLẮC GIANG:

- Kệ nọ, ngủ với anh cho cha con càng thêm suy cùng một bụng, nghĩ cùng một ý, đi chung một đường chứ sao. Em hãy lấy tâm yêng đáp cho con[1]. Anh sẽ đọc bài cúng trước khi con ta ngủ.

HBE BLAO:

- Gối ba lớp, đắp bảy lần, con ngủ yên với cha Hlắc Giang, con nhé. Mong rằng khi ngủ, con không thấy Giàng nào đến với con.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ mẹ, không sao đâu, mẹ cứ đi ngủ đi.

Đến chừng trời ngả về phía sau của đêm dài, con modâng báo thức cho Chiêm Tơ Mun dậy. Chàng ghé sát vào tai cha.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ cha Hlắc Giang, mẹ ngủ chưa hả cha?

HLẮC GIANG:

- Cha cũng không biết nữa, chi vậy? Con kêu thử coi?

CHIÊM TƠ MUN:

- Mẹ ơi! Mẹ ngủ chưa hả mẹ? Mẹ ơi! Mẹ ơi! Mẹ!

Hbe Blao ngủ như chiêng đã úp, như ché cột vào líp. Nàng không nghe con gọi, không hay con hét.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ cha! Mẹ đã ngủ say rồi. Con dặn cha thế này. Đêm nay, con muốn đi nhà bạn bè của con là Ve Rác Mơ Ngun. Cha giấu giùm cho con đi cha nhé!

HLẮC GIANG:

- Ơ con ơi. Cha giấu thế nào, con nói đi?

---

1. *Nhiều dân tộc miền núi thường lấy váy (còn mới) của phụ nữ trong nhà làm chăn* (CTS).

CHIÊM TƠ MUN:

- Thế này, cha ạ! Nếu con về, cha hãy lấy rượu cần bỏ vào trái bây, nói là con lạnh cóng, đắp yêng không đủ ấm. Sau đó, cha than như ông thầy cúng khấn mưa: "Ơ em Hbe Blao yêu quý của anh ơi! Con của ta tối đây sốt rét, nóng trán lạnh đầu. Anh kêu hoài, em không dậy, gọi hoài em không thưa. Em ngủ ghê quá ngủ như chết vậy". Cha cứ nói phỉnh như vậy nhé!

HLẮC GIANG:

- Ừ, cha sẽ nói như vậy. Không lo đâu, con cứ đi đi, nhưng nhớ về cho mau. Cha chỉ cần con về cho kịp lúc chim bơra rúc rửa nồi, chim lái kêu trời sáng là được.

Chiêm Tơ Mun chào cha rồi bước về phía cổng làng.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ người gác cổng, bạn hãy mở cho ta đi thăm bẫy được mồi, chồn vào được rọ.

NGƯỜI GÁC CỔNG:

- Chúc Chiêm Tơ Mun thăm bẫy, đờ rọ được nhiều chim, lắm thú?

Chiêm Tơ Mun thoăn thoắt bước đi. Đao nhỏ chạm đùi, đao lớn chạm đất, lấp lánh như vảy cá, lập loà như đom đóm. Con cọp trong rừng né, con mang, con tohang trong núi tránh về một bên để cho chàng đi. Tiếng con chim họ đá vọng về, con dít dui vọng tới nghe cháy ruột mà chàng vẫn đi. Qua bao nhiêu suối sâu, đèo cao, cuối cùng chàng đã đến bên cầu thang nhà Ve Rác Mơ Ngun.

CHIÊM TƠ MUN:

- Bớ em Ve Rác Mơ Ngun. Em đã ngủ say hay còn thức?

Không nghe tiếng đáp lại, chàng vòng về phía cửa sổ.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ em, em ngủ gì mà say quá thế. Dậy đi thôi! Anh đây mà! Ve Rác Mơ Ngun ơi!

VE RÁC MƠ NGUN: (trong tiếng ngái ngủ)

- Thằng nào đó?

CHIÊM TƠ MUN:

- Anh đây em ạ.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Anh là ai? Em nói trúng tên anh, anh phải lên với em nhé: có phải là anh Xinh Mơ Trăng không?

CHIÊM TƠ MUN:

- Không phải đâu.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Thế, tên anh là gì? Em nói đúng, anh phải vào nhà nhé! Nếu sai đừng lên - tên anh là Đăm Giang phải không?

CHIÊM TƠ MUN: - Không phải.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Hay là Gơ Din Doai?

CHIÊM TƠ MUN:

- Sao em có nhiều người quá thế. Như vậy, anh không ưng em nữa đâu. Em có hẹn với nhiều người thì anh đi về, không lên nhà em nữa.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ anh. Đừng đi về, hãy cho em nói với anh một lần nữa, nếu sai, anh bỏ, nếu đúng, ta nằm chung một chiếu, nghỉ chung một giường nhé. Có phải anh là Chiêm Tơ Mun? Đúng đúng rồi nhé!

CHIÊM TƠ MUN:

- Thế sao từ nãy giờ em nói sai? Tuy đúng, giờ anh cũng vẫn đi về. Bọn dân làng em, anh sẽ đánh phá từng nóc nhà đấy. Anh không thiết em nữa đâu.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ anh Chiêm Tơ Mun, anh đừng ghét một lần em nói sai, hai lần em đùa giỡn. Sao thế anh ơi. Anh tưởng em có nhiều người yêu hả? Không đâu! Em chỉ hỏi anh thiệt trúng. Chỉ có mình anh thôi - Như một mặt trăng, một mặt trời. Em chỉ mời anh lên nhà, kẻ khác,

em không mời đâu! Anh lên ngay với em đi. Rượu ché dú, anh của em đã xách nước từ trưa, chúng mình uống, nghe anh.

Chiêm Tơ Mun nhẹ nhàng bước lên nhà. Chàng giậm chân êm ái lên sàn nhà và đi đến chỗ ngủ của Ve Rác Mơ Ngun.

Sau khi mở dây buộc ché, Ve Rác Mơ Ngun cắm cần vào bụng ché.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ anh, mời anh hút thuốc xắt như râu bắp, hôi mùi cứt con dán tótla, hút thuốc vô như lá khô, hôi mùi mủ con dán tótlu rồi ta uống rượu. Anh uống trước, em uống sau.

CHIÊM TƠ MUN:

- Em cứ uống trước để anh uống sau. Không sao đâu. Rượu có tahoi do cha em tìm, mẹ em vào ché, anh uống trước làm sao được?

VE RÁC MƠ NGUN:

- Anh là khách mời vào nhà nên anh phải uống trước.

Chiêm Tơ Mun nghe lời, cắm cần vào miệng ché, chàng uống ừng ực như con voi rừng uống nước suối, như trâu khoẻ bảy ngày, tám đêm thiếu nước. Bụng ché bày la lơ mốt, đít ché khô ran. Ve Rác Mơ Ngun đổ tiếp nước vào ché.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ anh Chiêm Tơ Mun! Rượu này ngon hay chua hay lạt vì tahoi ít?

CHIÊM TƠ MUN:

- Chua anh chẳng biết, lạt anh chẳng hay. Em uống đi hãy biết! Bây giờ tới phiên anh đổ nước nhé.

Ve Rác Mơ Ngun nghe lời. Nàng cắm cần vít xuống cho vào miệng hút. Khi nghe Ve Rác Mơ Ngun nói "rượu cũng không chua, ngọt cũng không ngọt, lạt cũng không lạt" thì Chiêm Tơ Mun biết nàng đã say.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ anh Chiêm Tơ Mun. Em buồn ngủ quá. Anh có ngủ chung một chỗ, nằm chung một chiếu với em không? Anh có thích đắp với

em một mền, gối cùng em một gối không hả anh? Nào em đang nóng lòng mong anh bỏ tay qua em, đắp thêm áo của anh cho em đây.

CHIÊM TƠ MUN:

- Chuyện đó không cần em dặn, không đợi em chỉ, anh đã nghĩ được một mình. Em đừng bày con nai tập ăn cỏ, em đừng dạy con hươu biết nghe. Chuyện đó trong đêm, anh cũng thấy đường, trong tối anh cũng thấy nẻo...

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ anh Chiêm Tơ Mun! Em cho anh vú phải em tròn, vú trái em cứng nhé. Anh muốn hôn lên má em thì tuỳ, muốn bám lấy vai em thì mặc, tay em không cản, chân em không ngăn. Em cũng không xô anh ngã, không giữ yêng, kéo ngực đâu. Chiêm Tơ Mun bắt đầu cởi khố, rồi vén váy Ve Rác Mơ Ngun từ từ. Hơi thở dồn dập. Nhà sàn ba mươi sáu cột nhịp đều, sạp nứa lâu năm kêu răng rắc. Mùi rượu bốc cay, mùi mồ hôi thơm lửa đốt rẫy. Nhấp nhô, bóng Chiêm Tơ Mun đang đào củ mì Ve Rác Mơ Ngun như con chồn bị ốm, như con nai bị đau...

Sau đó, Chiêm Tơ Mun đổ xuống như cây bị ngã. Họ ôm nhau ngủ như con trút ngoài rừng, như con trâu ngoài rẫy. Gần sáng họ mới dậy.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ em, anh phải về đây. Kìa, con borobúc đã kêu, chim lái đã gọi, chim cho hooi đã truyền cành. Nó kêu "chào kiết chào kiết" rồi đó!

Nhưng bắp đùi họ vẫn dính liền nhau, chắc như người ta lấy thuốc ra từ trong cuộn lá, cứng như người ta mở mối lạt từ trong kèo nhà. Cuối cùng, Chiêm Tơ Mun vẫn ra về được, khố chàng ướt sũng như lội suối, như đi trong mưa chiều.

Ve Rác Mơ Ngun tiếp tục ngủ cho đến khi nắng đã luồn qua kẽ líp, bò lên cánh tay nàng như những thân cây chặt khóc, bóc vỏ đang dựng vào nơi nàng nằm.

IX

Đến nhà, Chiêm Tơ Mun đặt đao lên tấm ván trước cửa chàng ngó hướng đông, thấy đóm lửa trai làng mới nhen, nhìn hướng nam, thấy các cô gái chuẩn bị giã gạo. Họ cởi trần, vú tròn như lưng cối úp xuôi, như đầu chày dốc ngược, lấp loáng sau ánh lửa moò. Chàng rón rén bước lên nhà.

CHIÊM TƠ MUN: (khẽ mở cửa lớn)

- Cha ơi, cha! Cha còn thức hay đã ngủ rồi, con đã về đây.

HLẮC GIANG:

- Ơ con, cha ngủ rồi, nhưng mới thức dậy. Sao con đi lâu quá thế? Giống con chồn đi đêm, con sóc đi ngày.

CHIÊM TƠ MUN: (thì thào)

- Con dặn cha bấy nhiêu lời đó, cha nói y như vậy, nghe cha? Cha ôm con đi, để mẹ tưởng rằng cha con mình đang ngủ.

Họ ngủ, trời chưa sáng hẳn. Lúc sau, con borúc đã gọi, con chohoai đã thức, bầy chim lái đã hót ríu ran trên mỏm đồi, sườn núi.

HBE BLAO:

- Ơ anh Hlắc Giang! Con ta ngủ có sợ gì không! Ôi sao em nhớ nó quá. Con ta xa mẹ bao nhiêu ngày, rời mẹ đêm nay, thương con lắm. (với con) Ơ con Chiêm Tơ Mun, con voi đực nhú ngà, con tê giác non của mẹ, con đã dậy chưa?

HLẮC GIANG:

- Em đừng kêu to như thế. Từ tối hôm qua đến gần sáng nay, nó không ngủ được chút nào đâu. Con ta nóng lưng, lạnh xương, anh bốc rượu ché một nắm, hai vốc bỏ vào bầu nước cúng Giàng cho con rồi đó. Thôi, cứ để cho con ngủ đi em!

HBE BLAO:

- Ơ anh Hlắc Giang. Tại sao con ta như vậy mà anh không kêu em? (với con) Thế đấy, con Chiêm Tơ Mun của mẹ! Mẹ dặn, con không nghe, đòi ngủ với cha bên cửa sổ. Mẹ đã nói trước rồi. Ngủ ở đó, giàng

Nước không cho, giàng Gió không chịu mà. May quá, cha không kịp cứu con chết mất thôi.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ mẹ, con ốm đau. Da thịt con mắc vào mạng nhện, thân thể con đao chọc tới nơi. Vậy mà vẫn ngủ như khúc gỗ trong rừng, như tảng đá ngoài rẫy. Cha lắc không nghe, cha lay không cựa.

HBE BLAO:

- Ơ con Chiêm Tơ Mun lại đây mẹ ẵm. Tội nghiệp con quá. Con bỏ qua cho mẹ đi. Như lá rụng rồi lá xanh, như nước đã cạn rồi lại đầy, mẹ sai với con, nhưng mẹ thương con nhiều. Ơ mà sao đầu con thơm tóc con gái quá vậy?

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ mẹ, mẹ đừng giỡn con. Tóc con gái nào con có? Con bệnh, không đi đâu được. Ơ mẹ, làm sao con thấy được cha mẹ khi bị Giàng bắt?

HBE BLAO:

- Ơ con Chiêm Tơ Mun. Con đừng nghĩ đến chuyện đó. Để mẹ đi nấu cơm cho con ăn.

Hbe Blao lấy gạo trắng nấu cơm dẻo, gạo đỏ nấu cơm thơm. Khi nồi nước đã sôi, nàng lấy gạo đổ vào. Gạo chảy như thác đổ, như mối đùn? Gạo sôi như tép búng tôm bò. Chỉ một loáng sau, nồi canh đã vừa, nồi cơm đã chín. Chiêm Tơ Mun ăn cơm mẹ đổ ra cái tô có thêu hoa côdôn rất đẹp. Chàng bốc ăn, mỗi lần bốc cơm bằng đầu con chồn, bốc canh bằng đầu con mèo cho vào miệng. Cơm trộn với hột vịt, hột gà, cơm cười cơm nhảy cho Chiêm Tơ Mun ăn mau lớn.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ cha, con ăn cơm đã no, ăn canh đã chán. Bây giờ cha cho con mượn khiên, đao để con tập múa xung quanh nhà.

HLẮC GIANG:

- Ơ con, con lại không nghe lời cha khuyên, mẹ dặn rồi. Con đừng tập, rồi bỏ đi để cha buồn, mẹ khóc nữa đấy.

CHIÊM TƠ MUN:

- Không đâu cha ơi. Con tập gần đây thôi. Cha không cho, con không chịu. Cha cho, con mới chịu.

Chàng thay khố mới ba bảy lớp, áo mới ba mươi tám lần, đầu quấn mũ gơroa có tua xanh đỏ. Lục lạc kêu leng keng. Khiên bảy người vác, tám người khiêng mà chỉ một mình Chiêm Tơ Mun vác lên nhẹ nhàng. Chàng gọi cha mẹ xuống nhà xem chàng múa tập, mỗi lần Chiêm Tơ Mun vung đao, đao loè như tia chớp, vòng khiên, khiên loé lên như ánh mặt trời. Vút qua như tiếng dơi bay, gào lên như tiếng diều thổi.

ÔNG GIỒN:

- Ơ bà nó. Ra xem cháu mình Chiêm Tơ Mun luyện tập nè. Ờ, nó muốn đi cứu mẹ, trả thù cho cha, cho bác nó đấy.

Chiêm Tơ Mun nhẩy lên, tay trái cầm khiên, tay phải cầm đao, múa dẻo như bụi tre gió thổi, như cần rượu vít cong. Trời đất mịt mù. Gió Sấm. Hbe Blao nhìn lên trời thấy con nhảy tới sương mây. Nàng sợ Chiêm Tơ Mun bay mất. Tuổi chưa dài, người chưa tròn, một mình làm sao thắng giặc được? Nhưng Chiêm Tơ Mun từ từ hạ xuống tấm ván trước nhà mẹ, như con cò núi đáp cánh xuống ven sông, như bông holang rơi khi lắng gió.

- Ơ mẹ! Con tập múa đã xong, tập xoay đã thạo. Giờ mẹ cho con đi trả thù cho cha, cứu mẹ con, mẹ nhé?

HBE BLAO: (khóc giàn giụa ra nước mắt)

- Ơ con của mẹ! Núi lâu nay muốn lở, sông đã sập vực cao, con muốn ra đi cứu mẹ Hbra Lơ Tang, nay mẹ không giữ, cha không kéo, nhưng mẹ thương con quá.

CHIÊM TƠ MUN:

- Không sao đâu mẹ ơi. Con đi đánh bọn Đăm Chút, con sẽ lấy đầu phơi xác nó. Mẹ đừng lo, ở nhà nhớ giữ trâu bò, đừng cho chuột phá hơdây, chồn ăn thịt gà.

Chiêm Tơ Mun dậm chân nhảy qua mười khe suối, bay vượt chín tầng mây, nhẹ nhàng đáp xuống tấm ván nhà[1] Ve Rác Mơ Ngun.

---

1. *Tức cầu thang lên sàn (là một tấm ván dày)* (CTS).

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ em Ve Rác Mơ Ngun! Em cứ ở nhà nhé, để anh đi đánh giặc. Sau này về, anh sẽ vô rừng nhỏ bứt hoi, vô rừng to chặt cây tang, vào rừng già đốn cây gỗ lớn mang về cho em.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ anh Chiêm Tơ Mun! Anh đừng vội, chờ em với nhé! Em đi theo anh thôi.

CHIÊM TƠ MUN:

- Em đừng đi theo, vướng tay, anh đánh giặc sao được? Cứ ở nhà. Nếu sau này có ai đi cứu anh, em chỉ đường cho họ đến chỗ anh đánh giặc nhé!

VE RÁC MƠ NGUN:

- Dạ. Em sẽ chỉ.

Chiêm Tơ Mun nhảy đi. Chàng búng một cái vượt qua mây trắng, mây đen và hạ xuống đám rẫy của Đăm Chút. Chàng giấu khiên, đao tại đó và giật một cái roi, thong thả đi vào chỗ hơdây.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ mẹ Đai! Trong hơdây có ai không đấy?

TIẾNG NGƯỜI:

- Có ai. Ai hỏi đấy?

CHIÊM TƠ MUN:

- Cháu, bà ơi. Cháu cầm horáo đi săn chim chẳng may bị lạc đến vùng này. Cháu khát nước quá, bà có cho cháu xin ít ngụm? Ơ, đám rẫy của ai đây mà lúa tốt vậy hở bà?

TIẾNG NGƯỜI:

- Cháu ơi! Tôi không cho nước được. Tôi mắc cỡ quá, vì tôi không có áo mặc. Áo tôi, hàng trăm người đấm không lủng, hàng nghìn người xiên không qua, vá nhiều nơi, khâu nhiều chỗ. Tôi đang làm nô lệ cho người ta mà.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ bà! Bà có chuyện gì mà phải đi làm nô lệ cho người ta?

TIẾNG NGƯỜI: (nói qua vách nứa)

- À, đó là chuyện chồng tôi, Xing Chơ Niếp và anh tôi là Đăm Di, làm lễ thổi tai cho con trai tôi, Chiêm Tơ Mun con tôi, mà không mời Đăm Chút, cho nên chúng đến giết chồng tôi, anh tôi, bắt tôi làm nô lệ. À mà cháu ở buôn nào vậy?

CHIÊM TƠ MUN:

- Tôi ở buôn Đơ Lây Gia.

TIẾNG NGƯỜI:

- Thế ở đó, cháu có biết ai là Hbe Blao không?

CHIÊM TƠ MUN:

- Có, cháu biết.

TIẾNG NGƯỜI:

- Ơ thế thì tốt quá. Đó là em ruột của tôi. Cháu có thấy đầu vú đã thâm hay đã sinh con rồi? Nếu có con, cháu nói giùm là hãy đi cứu tôi cho mau, mẹ nó đang ở đây[1], cháu nhé?

CHIÊM TƠ MUN:

- Dạ... để cháu về nói lại.

Mắt Chiêm Tơ Mun như có lửa bay, tai chàng như có gió thổi. Người đã cho chàng sức lực của con voi sáu ngà, con cọp ba cẳng, con tê giác đực sừng dài có mấu nhọn chính là người mẹ yêu chàng đây. Ngước lên đằng tây thấy núi Chai nứt toác, ngó về đằng đông thấy sông Pa chia dòng. Không dồn trong bụng, tích trong ngực được nữa, chàng muốn thưa với mẹ mọi điều, nói với mẹ nhiều lẽ. Nhưng nói làm sao đây? Nói sao mẹ yên lòng, vững dạ? Cuối cùng ruột như thân cây ro mủi gốc, bụng như quả lodohô bóc vỏ.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ mẹ Hbra Lơ Tang của con. Con chính là con trai của mẹ đây. Con đến đây để cứu mẹ trở về.

---

1. *Theo tập quán của người Êđê, con của các chị em đều gọi các chị em gái của mẹ mình là mẹ.*

HBRA LƠ TANG:

- Ơ con, có thật là con Chiêm Tơ Mun của mẹ không nào?

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ mẹ, mẹ xuống đây với con. Mẹ lành, mẹ rách, mẹ vẫn là mẹ của con!

Bà mẹ nhảy xuống cầu thang, ôm con khóc nức nở. Tóc bà chấm gót loà xoà, bạc trắng, tả tơi...

HBRA LƠ TANG:

- Ôi con trai yêu quý của mẹ đây rồi!

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ mẹ, trước khi ra đi, mẹ Hbe Blao đã dặn con tất cả...

HBRA LƠ TANG:

- Ơ con Chiêm Tơ Mun. Con đi cứu mẹ tại đây thôi, đừng vào làng Đăm Chút. Con còn nhỏ, biết đánh được nó hay không? Cuộc đời mẹ, nay đã sắp tàn như cánh cây mục, như suối cạn nước. Ngày trước, mẹ tưởng chết theo con, theo cha Xing Chơ Niếp của con. Không ngờ, bây giờ, con ta còn sống.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ mẹ, con không nghe lời mẹ được. Đánh được Đăm Chút, con mới xứng là con trai, mới hả dạ yên lòng.

Vừa nói, Chiêm Tơ Mun vừa nắm giật một bụi cây làm roi phá lúa của Đăm Chút.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ con chim cúc cu, chim lé, ơ con sóc nâu, chuột đồng hãy xuống đây ăn lúa.

Bảy đồi núi, mười khe rẫy đã bị Chiêm Tơ Mun phá sạch. Chàng khuyên mẹ cứ về làng. Chiêm Tơ Mun ở lại sau, chàng lấy lửa cho ăn bảy hơdây nhà Đăm Chút.

Từ buôn mình. Đăm Chút nhìn thấy lửa hơdây, nhưng vẫn chưa tin, cứ tưởng là bọn Cu Lý, Y Lý đi săn và đốt rẫy để doạ chồn, đuổi

sóc. Đốt xong, Chiêm Tơ Mun lững thững vào làng Đăm Chút. Gần đến cổng làng, chàng đem giấu khiên đao rồi vào nhà Đăm Chút. Cứ tưởng đây là khách phương xa đến, nên vợ chồng Đăm Chút nấu cơm trắng, thịt gà mái ghẹ, đốt gà mái ấp, nhấc ba ché rượu cho chàng uống. Ăn xong, Chiêm Tơ Mun nhằm hướng nam giả bộ ra về. Đến chỗ giấu khiên đao, chàng mở bầu rượu đã mang ra uống. Uống đã no, đã chán, Chiêm Tơ Mun liệng bầu văng đến nhà Đăm Chút. Bầu rượu vỡ tung toé làm sập mái, vẹo nhà Đăm Chút.

ĐĂM CHÚT:

- Trời ơi. Bầu nước ai đây? (ngửi mảnh bầu). À có lẽ là thằng uống rượu nhà mình rồi đây. (với vợ) Ơ em Hve Rơ Gôi! Sao lại thế này! Thằng lúc nãy có lẽ là con của Hbra Lơ Tang đến cứu mẹ nó rồi!

HVE RƠ GÔI:

- Ơ anh Đăm Chút! Đó, em nói là Chiêm Tơ Mun, nhưng anh không nghe lời, cứ cho em là nói bậy. Trước kia anh nói: Thuốc tươi cắt được ngọn, thuốc già nhổ được gốc. Giờ đây người ta nuôi giận đã to, nuôi thù đã lớn, anh thấy chưa?

ĐĂM CHÚT:

- Mặc kệ nó, ba ơi không sao đâu. Nó là thứ mạ cao cứng cổ, con ma *nhôn* mềm đầu, sợ gì?

Chiêm Tơ Mun giậm chân, rùng mình. Chàng hét vang tới bảy cánh rừng, rung đến tám vách núi. Tiếng hét qua khe sâu, bò qua lũng thấp, dội vào nhà Đăm Chút. Mái tranh ba tấm văng ra khỏi nhà, cột ba mươi bảy cái lung lay tận gốc.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ Đăm Chút! Mày hãy ra đây, đao chạm đao, khiên chạm khiên với tao ngay. Tao muốn xem cái gan mày bao lớn, cái mặt mày bao to. Trước kia, mày lấy máu cha tao, giờ tao phải đòi, mày lấy đầu bác tao, giờ mày phải trả?

ÔNG GIỖN:

- Ơ cháu Chiêm Tơ Mun ơi, hãy giết nó đi. Nếu yếu, ông sẽ cho cháu mạnh, nếu thua, ông sẽ cho cháu thắng. Ông có mười cái búa, tám cái rìu, ông sẽ cho cháu.

Phía anh em Đăm Chút cũng sẵn sàng. Chúng đều thay khố mới, áo rua, đầu đội mũ gơroa có kẻ ngựa cái, voi bày.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ em Hve Rơ Gôi. Em hãy giữ nhà ta nhé. Anh đi đánh thằng quỷ tha, ma bắt. Không biết sức con tê giác bằng nào, sức con voi hoang bằng nào mà nó dám động đến. Anh sẽ bẻ đầu nó như bẻ đầu chim te, vặn chân nó như vặn chân chim cút.

Đăm Chút nhảy lên chín tầng sương mây, mười khe suối, vượt qua bảy đồi, lướt qua chín núi.

Chiêm Tơ Mun nhảy lên sau. Qua mấy tầng mây đen mây trắng chàng đáp xuống sàn nhà ông Giỗn. Bụi đất tung lên trời, nước sông Krông Pa, Krông Soá toé ướt núi, tràn đồi. Chàng lắc đao, lùm ve reng đứt pực pực, múa chân, mây tan bay về một phía. Trời có sấm chớp, muốn mưa. Dân làng nhìn lên thấy Chiêm Tơ Mun bật ngực trần, lấp loá qua chiều nắng.

Lưỡi dao của chàng trắng loá tia chớp, khiên loá mặt trời.

Qua bảy ngày, bảy tháng, bảy năm đánh nhau, sức Đăm Chút đã tàn, lực hắn đã cạn, chân nặng như đeo chì, cột đá. Chiêm Tơ Mun dồn hắn vào núi lơtang, đẩy hắn sang núi jut, cuối cùng hắn ngã giúi, tay bíu lơtang, tay cầm cành jut, nằm ngả nghiêng.

ĐĂM CHÚT:

- Ơ làm sao đây? Tao đã hết sức mẹ cho, cha dưỡng rồi. Ơ Chiêm Tơ Mun, tại sao mày còn nhỏ mà mạnh quá? Hãy giết tao cho mau đi. Tao không muốn trông vào lưỡi đao mày nữa.

CHIÊM TƠ MUN:

- Mày khom xuống cho tao giết.

Nói rồi, chàng đâm vào lưng ba cái thấy xương, bốn cái thấy mỡ, Đăm Chút nằm nghiêng, tay gối, tay buông. Chiêm Tơ Mun chặt đầu Đăm Chút. Máu phọt ra như cành corô đang uống nước, như mođoreng đang hút máu người. Những sợi máu bắn vào khố Chiêm Tơ Mun như dây đămbi bị người ta đốt đỏ.

Đầu của Đăm Chút bị bỏ xuống sông làm mồi cho cá. Xác hắn, bọ mođoreng tranh nhau ăn hết. Rửa đao xong, Chiêm Tơ Mun tiếp tục giậm chân hét lên những tiếng rợn người, rung rinh cả sân nhà ba mươi tám cột của ông Giỗn.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ Đăm San! Mày hãy ra ngoài đi, ta đánh nhau sớm trước lúc sương chưa lên trời. Ta chỉ đánh chơi một ngày, một buổi, một chút thôi. Anh này, Đăm Chút đã làm nhà tại núi Ho Lâng kia rồi. Trâu, bò, heo, vịt tại đó nhiều lắm. Mày hãy đến mà xin đem chia cho tao nhé.

ĐĂM SAN:

- Ơ Chiêm Tơ Mun! Gan mày lớn bằng nào, mặt mày to bằng nào mà dám gọi tao?

Hai người cùng nhảy lên trời. Mỗi lần Chiêm Tơ Mun vây bên trái, Đăm San bay qua phải, Đăm San vọt bên phải, Chiêm Tơ Mun vẫn đứng yên tại chỗ. Dao chạm nhau chan chát, toé lửa. Lửa bắn ra như tàn đuốc như gió thổi đống tro tàn.

Sau năm ngày, năm tháng, năm năm, Đăm San hết sức mẹ cho, cha dưỡng. Hắn vượt qua mười đồi, tám suối, chín khe. Chiêm Tơ Mun rượt theo, đuổi bắt. Đến đồi ole, Đăm San kiệt sức tàn hơi. Hắn chết cứng đờ như cá horong gặp cạn, như con cọp đói mồi, không kịp nói chuyện với Chiêm Tơ Mun.

Tới sân cây kơnia, Chiêm Tơ Mun hét vang, gọi đến Đăm Chét.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ Đăm Chét! Mày hãy lên đây để tao cuốc cho tan đầu, chặt cho tan xác mày ra.

ĐĂM CHÉT:

- Cha mẹ tao sinh cho tao là con trai để đánh giặc, mày với tao đi một lần, sinh cùng một nhịp trống, sao tao lại không lên?

Đăm Chét vừa nhảy lên trời, Chiêm Tơ Mun cũng nhảy theo ngay. Hắn muốn vượt cao hơn, nhưng Chiêm Tơ Mun cũng bay theo không kém.

Hai bên xốc vào nhau. Núi nhão ra, rừng tụm lại. Mưa giông ập tới. Dòng sông ngập nước. Cây cối gẫy đôi. Cuối cùng Đăm Chét kéo đao chạy. Hắn chạy trốn vượt qua đồi jut, giẫm lên rừng le, nhào qua đầm lầy, chui qua lũng hẹp. Nhưng Chiêm Tơ Mun nắm được bả vai hắn, giật tóc, giúi hắn xuống đất, đẩy hắn xuống nước.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ Đăm Chét! Mày mau đi mà làm nhà với Đăm Chút và Đăm San ngoài rừng nhé.

Không nghe thấy Đăm Chét trả lời, hắn đã chết từ lúc nào.

X

Ngọn đồi thoai thoải như mông voi, đít ngựa nằm vắt ngang lưng trời. Phía sau, nắng loá, phía trước thẳm xanh. Sương mai đã tan dần trên ngọn cỏ, cành cây. Từ xa có thể nhìn thấy đoàn người dắt nhau đông như đàn kiến, nhiều như bày mối. Kẻ mang gùi, đeo giỏ, dắt heo, lùa bò, người cầm ná, mang bầu, xách cây, ôm ché. Tất cả cười. Chàng Chiêm Tơ Mun đi trước, dân làng tíu tít theo sau. Dưới sông bày cá đua bơi cùng chiều, trên trời chim taohao, chim charách bay cùng hướng.

Họ trở về làng đấy!

Nhưng đến giữa đường, đoàn người phía trước dừng lại, lũ làng phía sau ùn tới, có điều gì thế?

DÂN LÀNG:

- Ơ chú, ơ bác Chiêm Tơ Mun, người nào chặn đường ta kia, kẻ nào ngăn lối ta đó? Liệu có về được làng cũ không đấy.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ dân làng. Tất cả hãy dừng chân. Người già, kẻ què tay, sứt chân phải lánh sang một bên, trẻ con đứng thành hàng dọc, phụ nữ xếp thành hàng ngang, để tôi lên trước xem đứa nào to gan, lớn mặt đến thế? (với đám đông trước mắt) Hỡi dân làng của ai đấy? Tại sao dám chặn đường, cản lối chúng tao?

THỦ LĨNH TRƯỚC MẶT:

- Mày vừa nói gì đó? Bớ con chim ghét kia? Ơ, tao to gan lớn mặt thế đấy. Tại sao mày lại dám đánh Đăm Chút, Đăm San, Đăm Chét, bạn của Blin Blô hùng mạnh này?

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ bạn Blin Blô, mày muốn xẻo thịt róc xương với lũ tao phải không?

BLIN BLÔ:

- Ừ, mày sẽ được như thế!

Môi Chiêm Tơ Mun sắp bật máu, cằm Chiêm Tơ Mun muốn bật xương, chàng giậm chân bực tức.

Cuộc đọ tài, đọ sức bắt đầu. Blin Blô càng đánh càng mạnh, càng đánh càng giỏi. Chiêm Tơ Mun càng đánh càng hăng, càng hay, càng lẹ. Chàng vẫy lưỡi dao kề bên phải, đứt ngang thân voreng, vẫy về bên trái gặp cây lone. Khói bụi mịt mùng. Hơi nóng bốc lên như cơn mưa đầu mùa. Như rẫy cháy cuối núi. Muỗi cánh bay lên, kiến đen bay xuống. Cóc nhái nhảy lẹp bẹp ếch ương kêu ọp oạp, náo động đất trời.

Theo dõi kỹ sức lực của chồng, từ dưới đất, vợ của Blin Blô là Ghung Hlung và Glung Knăm lấy mơngác phơi trên porá. Càng phơi mơngác càng nóng, do đó sức của Blin Blô càng mạnh. Hai bênh đánh nhau suốt bảy ngày, bảy đêm, bảy tháng. Chiêm Tơ Mun đói nhừ!

ÔNG GIỖN:

- Ơ bà, làm sao xúc được sức khoẻ của Blin Blô bây giờ? Khó quá. Càng chậm, cháu ta càng dễ bị thua đấy.

BÀ GIỖN:

- Nhanh lên ông, ồ, nếu cháu ta chết thì uổng lắm. Cháu ta còn trẻ người chưa kịp lớn. Hay ta làm thế này: Ta lấy cái cuôn khoanh lại, úp lên cháu mình Chiêm Tơ Mun, để nó khỏi thấy. Sau đó, ông đem con chó đen nhà mình ra hoá phép thành Chiêm Tơ Mun cho Blin Blô chém thoả tay hả dạ?

*

* *

Một ngày kia, khi bắp trên đồi đã cứng hạt, lúa trên nương đã cong bông, là lúc Hbe Blao sắp đẻ. Thấy mặt trăng ba đêm, thấy mặt trời ba ngày, thấy nàng bụng đau như trời sắp chuyển, đất sắp cháy bùng.

HBE BLAO:

- Ơ anh Hlắc Giang! Ở đâu có mạ bôi[1] anh mau đến gọi, tới kêu mau. Con ta sắp rớt ra rồi đây! Ơ đau quá, đau quá!

---

1. *Mụ vườn, bà đã đẻ.*

Hlắc Giang vượt rừng, băng dốc đi gọi, nhưng khi bà mạ bôi đến nhà Hbe Blao đã đẻ xong. Bây giờ, bà mạ bôi chỉ lấy xa lo cắt rốn cho đứa bé, hai lần, ba lượt thì đứt rốn.

ÔNG GIỖN:

- Ơ cháu Hbe Blao! Con của cháu đẹp lắm đấy. Hãy đặt tên cho nó là Chiêm Mơ Nga, cháu nhé!

Thế là Hlắc Giang đã có con trai. Chàng dắt rượu ra mời dân làng đến ăn uống. Qua ba ngày, ba đêm sau đó, Chiêm Mơ Nga đã biết nhóm lửa.

HBE BLAO:

- Ơ con Chiêm Mơ Nga của mẹ. Con lớn nhanh để kịp đi cứu anh Chiêm Tơ Mun, con nhé. Anh con không biết chết sống thế nào ngoài đồi kơnia.

Nghe Hbe Blao mong ước, chỉ một ngày, một đêm, ông Giỗn đã cho Chiêm Mơ Nga cao bằng cha, lớn bằng mẹ. Vừa lớn lên Chiêm Mơ Nga đã đòi mặc áo thêu, khố vải đan. Nó biết đi, biết nói như trai hùng trai mạnh.

CHIÊM MƠ NGA:

- Ơ cha Hlắc Giang! Cho con đi cứu anh Chiêm Tơ Mun, cha nhé! Anh con giờ ở nơi nào, đánh ở hướng nào, cha có biết không?

HLẮC GIANG:

- Ơ con Chiêm Mơ Nga! Con lấy nhanh khiên, đao đi đến nhà Ve Rác Mơ Ngun mà hỏi. Qua mười sông, tám suối, bảy đồi, dừng lại bên sông Krông Soá, ghé lại sông Krông Sa con sẽ gặp người ấy.

Chiêm Mơ Nga lấy khiên nặng bằng bảy người đỡ, chín người vác, lấy đao to bằng tám người đập, sáu người rèn, ra múa thử. Trong khi đó, Hbe Blao nấu sẵn cơm trộn hột vịt, hột gà cho con ăn. Nàng còn gói cơm với một cái đùi gà trao cho con ăn đường.

Hai vợ chồng dẫn con ra cổng.

HBE BLAO:

- Ơ người gác cổng! Hãy mở cửa cho con tôi lên đường giết giặc, cứu dân làng ở bên đồi kơnia. Nghe cổng ba lần mở lên cho Chiêm Mơ Nga ra đi.

Theo lời cha bày, mẹ chỉ Chiêm Mơ Nga cứ thế vượt đèo băng dốc ra đi. Đến nơi chàng đặt khiên, đao xuống đất ngồi nghỉ một lúc:

CHIÊM MƠ NGA:

- Ơ chị Ve Rác Mơ Ngun. Chị có nhà hay đi hái củi, bứt ớt?

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ giàng ơi! Ai kêu tôi bằng chị đó he? Nàng nhìn thấy con của ai còn bé, mà có khuôn mặt lạ lùng quá, không giống người trong buôn?

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ em, em là con nhà ai đi lạc đến nhà chị? Mẹ cha em ở đâu?

CHIÊM MƠ NGA:

- Ơ chị Ve Rác Mơ Ngun, em ở buôn Đơ Lây Gia. Mẹ em là Hbe Blao, cha em là Hlắc Giang đấy.

Nghe nói vậy, Ve Rác Mơ Ngun hết sức vui mừng. Nàng xuống nhà dắt Chiêm Mơ Nga lên nhà và ẵm luôn vào buồng ngủ.

VÈ RÁC MƠ NGUN:

- Ơ em Chiêm Mơ Nga! Mẹ sinh ra em đẹp lắm. Em xem chị có đẹp không? Vì sao em đến đây, có việc gì thế?

CHIÊM MƠ NGA:

- Ơ chị. Em đến đây là tìm cách cứu anh Chiêm Tơ Mun đánh giặc một mình, cuốc không tan, nhổ không hết chúng.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ em Chiêm Mơ Nga, em kể hay, nói giỏi y như người lớn.

CHIÊM MƠ NGA:

- Ơ chị! Chị hôn em bao nhiêu đã đủ, ăn bấy nhiêu đã chán. Giờ, để em đi xem anh Chiêm Tơ Mun còn hay chết chị nhé?

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ em Chiêm Mơ Nga! Chờ nhé. Chị nấu cơm nếp pha với hột vịt trộn với hột gà cho em ăn.

CHIÊM MƠ NGA:

- Ơ, chị cứ nấu mau đi.

Ve Rác Mơ Ngun lấy củi to nhiều nhánh đun nồi kbung, lấy củi êrang lắm cành nấu nồi kbay, lấy cây mođan nhiều gai nấu nồi canh, nàng giục nồi cơm mau sôi, nồi canh mau chín. Cơm xoay ba lần đã được, canh sôi ba lần đã vừa. Nàng trút cơm vào đĩa có hoa rất đẹp, trút canh ra tô rất xinh. Cơm biết chạy, biết bò. Cơm mời giục Chiêm Mơ Nga ăn nhanh nhai chóng.

Chiêm Mơ Nga bốc cơm canh thoăn thoắt, ăn đã no, trong khi Ve Rác Mơ Ngun vội vàng gói cơm dẻo trộn đùi gà, cơm trắng pha hột vịt cho Chiêm Mơ Nga ăn đi đường.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Chị em mình đi cùng với nhau được không em?

CHIÊM MƠ NGA:

- Không được đâu chị ơi. Chị chỉ đường cho em đi. Khi nào đánh thắng, chị đón lũ em về tại cổng làng. Anh sẽ gặp chị đấy.

XI

Theo lời hướng dẫn, cứ nhằm về phía nam, Chiêm Mơ Nga đi mãi. Ông Giỗn cũng cho nó đi không biết lạc đường, sai lối. Cuối cùng, đến buôn Hve Rơ Sun, Chiêm Mơ Nga lên đến tấm ván nhà gọi vào:

CHIÊM MƠ NGA:

- Ơ chị Hve Rơ Sun, chị có nhà hay vào rẫy bứt cà, hái ớt?

HVE RƠ SUN:

- Ơ em, em là ai đấy?

CHIÊM MƠ NGA:

- Em là Chiêm Mơ Nga chị ạ. Em đi cứu anh Chiêm Tơ Mun của em. Chị Ve Rác Mơ Ngun bày, ông Giỗn chỉ cho em đến nhà chị bảo đường đi, nẻo bước để em mau đến chỗ, chóng đến nơi.

HVE RƠ SUN:

- Ơ em Chiêm Mơ Nga, em đừng vội đi. Em còn nhỏ, chưa biết bọn hung ác thế nào đâu? Chị nói thế này: thằng Blin Blô nó có sức khoẻ bỏ trong tareng đấy. Hai con vợ nó đang phơi ống ta reng trên pará. Rút ống ta renghơ lửa mặt trời, em và Chiêm Tơ Mun mới cuốc tan đánh vỡ nổi kẻ thù.

Bây giờ, chị nấu cơm cho em ăn rồi mới đi được, nhảy mới hăng. Mau lại đây cho chị hôn chút nào!

CHIÊM MƠ NGA:

- Ơ chị muốn hôn thì hôn nhanh đi, chị muốn ẵm thì ẵm mau đi, để em cứu anh Chiêm Tơ Mun.

Cơm ba lần xoay đã chín, canh ba lần thử đã vừa. Cơm nhảy, cơm bò, cơm mừng cho khách nhỏ. Chiêm Mơ Nga ăn ngon lành. Hve Rơ Sun lặng lẽ gói cơm với đùi gà, lấy bầu nước sẵn cho Chiêm Mơ Nga đem theo ăn dọc đường. Nàng chúc nó đi mạnh tay khoẻ chân. Chiêm Mơ Nga chúc mừng nàng không gặp giàng Gió, giàng Nước và nhớ giữ trâu, bò, gà, vịt đừng cho cọp tha, chồn bắt...

Chiêm Mơ Nga đi về hướng nam. Đường thẳng như mũi tên, dài như dòng sông, không có ngã ba ngã bảy, không thấy lòng suối, vực khe.

ÔNG GIỖN:

- Ơ cháu Chiêm Mơ Nga, cháu đi một đoạn nữa, qua chỗ nhiều cây to đổ ngang, cây nhỏ đổ dọc, sẽ gặp anh cháu đấy.

Ông Giỗn nói xong, Chiêm Mơ Nga vừa bước đi một đoạn thì gặp Chiêm Tơ Mun nằm im như người chết. Nó lấy gói cơm và bầu nước ra đặt xuống đất.

CHIÊM MƠ NGA:

- Chiêm Tơ Mun! Chiêm Tơ Mun, anh còn sống hay đã làm nhà, nuôi trâu bò tại đây rồi hả?[1] Dậy, dậy đi anh?

Nắn thử chỗ gân, thấy gân còn nóng, sờ thử chỗ đùi thấy đùi còn ấm, Chiêm Mơ Nga vừa muốn đứng dậy, ông Giỗn cho nó mỏi tay, chân yếu. Chiêm Mơ Nga ngồi xuống, ông Giỗn lại lấy giấc ngủ quàng iên người nó, phà hơi cây cay vào mắt nó. Chiêm Mơ Nga thiếp đi, nửa tỉnh, nửa mê.

ÔNG GIỖN:

- Ơ cháu! Nếu muốn cho anh sống dậy, cháu lấy bầu nước rửa cho Chiêm Tơ Mun trước, rồi rửa chân, rửa mặt sau, nó sẽ sống dậy thôi.

Nghe có người nói Chiêm Mơ Nga thức dậy.

CHIÊM MƠ NGA:

- Ơ giàng ơi! Ai kể chuyện với tôi đấy? Có đúng hay không?

Làm y như thế, Chiêm Mơ Nga thấy anh mở mắt ra, nhìn lên trời. Rửa đến tay, tay cựa, rửa đến chân, chân co, chân đạp.

CHIÊM TƠ MUN: (hai tay xô mạnh em)

- Mày là ai? Có phải lũ cướp muốn ăn gan nướng mật tạo không?

---

1. Ý nói: *Hay đã thuộc về người thế giới bên kia.*

CHIÊM MƠ NGA:

- Không phải đâu anh ạ. Em là em của anh đây: Mẹ là Hbe Blao cha em là Hlắc Giang mà. Còn anh, có phải mẹ anh là Hbra Lơ Tang, chị của mẹ em, và cha Xing Chơ Niếp, bác anh là Đăm Di không nào?

CHIÊM TƠ MUN:

- À, thế hở em?

CHIÊM MƠ NGA:

- Nếu không phải vậy, làm sao em đến đây được? Mẹ Hbe Blao giục em đi cứu anh, cha Hlắc Giang bảo em đi giúp anh.

CHIÊM TƠ MUN:

- Không, tao chưa tin. Phải đánh nhau, ai thua là đòi xương lấy máu về cho mẹ.

CHIÊM MƠ NGA:

- A, anh muốn thì đánh, nhưng em là sức còn trẻ, lực còn nhiều, anh là người mọc trước, sức mòn, lực cạn như cái cây đã già.

Họ xông vào đánh nhau. Núi nhào, rừng tan, đất nhào sông toé nước. Đàn cọp sữ cụt đuôi, bày voi ngà dài chạy trốn. Đánh nhau một ngày một tháng, Chiêm Tơ Mun kéo khiên, đao chạy trốn, Chiêm Mơ Nga chạy đến nắm búi tóc của anh. Nhưng nó không giết lại ôm Chiêm Tơ Mun.

CHIÊM MƠ NGA:

- Anh Chiêm Tơ Mun anh đừng sợ chết. Anh là anh cùng một dạ, một thịt với em đó. Bây giờ, anh đi ăn cơm, uống nước cho thật no để tay cứng, chân khoẻ đi.

Chiêm Tơ Mun mở gói cơm đã thấy cơm trắng, mở gói canh đã thấy đùi gà vàng. Chàng ăn, một gói hai lần bốc đã hết, hai lần nhai đã xong. Chàng uống, một ngụm đã vơi, nuốt hai hơi đã cạn.

CHIÊM TƠ MUN:

- Em ơi, em nghỉ đi. Anh có sức lại rồi, để anh đi đánh tiếp.

Họ chia tay. Chiêm Tơ Mun mặt mày bôi lem luốc, khố rách, cào toạc, chống dơ ra đi về phía làng Blin Blô.

CHIÊM MƠ NGA:

- Ơ em Ghung Hlung, ơ em Ghung Knăm. Tay anh đã mỏi, chân anh đã rời. Người ta mạnh, anh đã thua. Các em nhanh lấy ông mơngác đưa đây để anh tạm đi trốn sang buôn. Chi Rơ Vú một ngày một tháng, một năm cho thêm hơi, hồi sức.

GHUNG KNĂM:

- Ơ chị, chắc người đây không phải là chồng ta đâu?

GHUNG HLUNG:

- Ơ em! Chồng ta chứ ai, vì nó đi lâu ngày, lâu tháng, lâu năm nên da khác, mặt khác chứ sao?

GHUNG KNĂM:

- Thật thế không chị? Ơ chị ơi, em sợ không phải chồng của ta quá. Sợ người ta cho phẩm nhúng vào nước, cho tên nhọn vào ống đầy.

GHUNG HLUNG:

- Không phải thế đâu em. Chồng thật mà. Nó xa nhà lâu ngày bỏ đinh hót lâu năm mới thế đấy em ạ!

CHIÊM MƠ NGA:

- Nhanh lên em. Lũ nó đến kiếm anh rồi kia. Chúng vạch rừng, rẽ lá đuổi theo anh. Nếu các em không đưa cho anh sức khoẻ thì Chi Rơ Vú không cứu kịp anh đâu.

Lửa đã ăn đến chân, nước sôi sắp đến bụng, thấy không đợi được nữa. Ghung Hlung và Ghung Knăm vội vạch lưng áo, giở yêng ra, lấy tareng đưa cho Chiêm Mơ Nga một ống, ống kia Ghung Hlung giấu ra sau lưng, vì đứng sát bên hông, Chiêm Mơ Nga nhanh tay, đá chân giật một cái ống tareng rơi xuống đất. Chiêm Mơ Nga nhanh tay bốc lấy.

CHIÊM MƠ NGA:

- Ơ em Ghung Hlung, ơ em Ghung Knăm! Anh lấy được rồi. Sức khoẻ của chồng em. Mai mốt đây nhà cửa, chuồng trâu, chuồng bò,

heo gà, vịt sẽ dọn đi theo anh hết đấy. Hai chị em sẽ dọn dẹp chuồng bò, cứt heo của anh đấy? Sức chồng của bọn mày, anh đã nhốt. Búi tóc của chồng lũ bay, anh đã cầm được rồi.

Hai mụ đàn bà khóc nức nở. Chúng gọi Blin Blô thắm thiết, gọi giàng, gọi đất thảm thương. Nước mắt tanh chúng đã chảy thành hồ, vịt gà tránh xa, nước mũi hôi chúng bỏ chảy thành ao, trâu chó không dám lại gần. Đầu chúng lắc, vai chúng nhún. Cây cối ngả nghiêng, chuồng bò ngã ngửa, Chiêm Mơ Nga xốc đao, vung khiên để gió ngừng, mây tạnh. Chàng giậm chân một cái, chị em Ghung Hlung ngã về bên trái, giậm chân hai cái, chị em Ghung Knăm giạt về bên phải.

CHIÊM MƠ NGA:

- Hỡi dân làng! Kẻ già người trẻ, thanh niên nam nữ. Hỡi kẻ mắt mù, người què chân, sứt môi lõm trán! Hỡi người chống dơ ra, lê mông, kéo đít! Tất cả hãy lại đây tôi bảo, không ai được ở nhà, không người nào bỏ trốn, hãy lại mau!

DÂN LÀNG:

- Ơ em, ơ chú, ơ bác! Sao chúng tôi lại bỏ trốn. Chúng tôi muốn đến ngay đây.

CHIÊM MƠ NGA:

- Nhưng mỗi người nhớ mang theo củi êrang, củi dút, vỏ trấu để chụm lên cho tôi quăng tareng của Blin Blô vào đốt.

DÂN LÀNG:

- Ơ em, ơ chú, ơ bác! Chúng tôi mong điều đó từ lâu, đợi từ trước. Đốt được, bụng chúng tôi hết lo, tay chúng tôi hết khổ, không đốt, cái chân không được nghỉ, cái vai không được ngồi với Blin Blô đâu.

Mỗi người vác một nhành củi khô, một thân củi mục. Người lành vác cây to, kẻ hư mũi chui vác cây bé. Họ chất thành đống cao như đồi, biến thành đụn cao như núi. Chiêm Mơ Nga quẳng hai ống tareng vào giữa. Chàng châm lửa đốt. Cây cháy rần rật như đàn ông cười lúc vui, củi cháy rào rào như đàn bà khóc khi buồn.

Ông Giỗn vén màn mây đen bỏ vào khung núi. Mặt trời loá ra. Bên kia sườn đồi, cuộc đánh nhau giữa Chiêm Tơ Mun và Blin Blô vẫn đang còn. Sấm nổ đằng tây, chớp xé đằng đông, cành mục, củi tươi cây khô héo tung đầy trời, bay kín đất. Chiêm Tơ Mun lướt nhanh như chim phí, lượn đẹp như con diều. Blin Blô né vào gốc kơnia, Chiêm Tơ Mun chặt gẫy cây kơnia, tránh vào ngọn lơmui, Chiêm Tơ Mun chặt gẫy cây lơmui. Cuối cùng, Blin Blô cạn sức ở chân, đuối sức ở tay, đao gãy khúc như người ta làm vỡ ché, đập tô.

BLIN BLÔ:

- Ơ Chiêm Tơ Mun, sức của tao đây, mày lấy đi! Xương của tao đây, mày đòi đi. Tao tàn hơi, kiệt sức rồi, lưỡi đao nhấc không được, cái khiên tao lượm chẳng nổi. Mày giết nhanh lên.

Chiêm Tơ Mun nắm tóc Blin Blô như người ta cầm vỏ rắn độc, nhấc tấm da khô. Chàng cắt đầu Blin Blô đem thả xuống sông cho cá chero rỉa, cho cá cherẻ ăn.

Làm xong công việc đó, Chiêm Tơ Mun quay trở lại chỗ dân làng đang đợi, nô lệ và Hve Rơ Gôi đang chờ. Chiêm Mơ Nga lúc đó cũng lùa dân làng của Blin Blô đi tới. Một trăm người đi trước, một ngàn người đi sau. Họ bước dập dìu đông hơn đàn kiến, nhiều hơn bày mối. Chiêm Tơ Mun ngồi trên lưng voi cái, Chiêm Mơ Nga ngồi trên lưng voi đực.

Họ đi về làng Xing Chơ Niếp.

Nghe tin vui bay về, tin mừng lan đến, khi đoàn người kéo nhau qua buôn Đơ Lây Gia, dân làng ở đây nô nức chào, rộn ràng đón. Bụng rừng gió nổi, rốn núi xôn xao, chim chuyền, vượn múa để chào đón họ về.

Trong đoàn người, Hbe Blao, Ve Rác Mơ Ngun và Hve Rơ Sun cũng có mặt. Họ đến đây định bắt Chiêm Tơ Mun về làm chồng cho mình.

HBE BLAO:

- Ơ anh Chiêm Tơ Mun! Hồi mẹ anh thổi tai, em đã tặng anh cái nhẫn, đeo cho anh cái còng, bây giờ cuốc được kẻ thù đập được bọn ác, em đến đón anh đây!

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ em Hbe Blao xinh đẹp! Tiếc quá, anh nghĩ chung một bụng với một cô gái goá ở buôn người ta rồi.

Như nước sông Pa che lỗ tai, như gà rừng hư mắt, Hbe Blao đau đớn ôm chân Chiêm Tơ Mun khóc nức nở. Nước mắt chảy xuống, dâng lên ướt cả ống chân, ngập cả đầu gối Chiêm Tơ Mun. Nàng không hay rằng sau nàng có cả Hve Rơ Sun đang đứng, Hve Rơ Sun sững sờ, thấy Chiêm Tơ Mun cúi xuống nâng Hbe Blao dậy, nàng ngoảnh mặt bỏ đi.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ anh Chiêm Tơ Mun, đây là ai, em không biết, người nào, em không hay. Sao họ dám cướp anh, sao anh thương họ quá vậy? Từ hồi nhỏ, cha mẹ sinh ra chưa biết bò đi, đến ngày làm lễ thổi tai, em cho anh đeo còng năm chiếc, vòng năm khâu, sao bây giờ bụng anh khác, lòng anh đổi?

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ em! Người ta vui mừng sao em lại nói thế?

Nhưng Ve Rác Mơ Ngun không nghe lời. Nàng cứ đánh Hbe Blao. Hbe Blao đứng dậy đánh trả. Hai người túm nhau cào, vịn nhau xé, cuối cùng yêng Hbe Blao đã tuột, vú Hbe Blao đã trống. Xấu hổ, nàng đành cúi xuống khóc.

Một lúc sau, Hve Rơ Sun đến đỡ Hbe Blao dậy. Nàng quấn lại yêng, mặc lại áo rồi cùng Hbe Blao chìm vào đám dân làng.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ơ anh Chiêm Tơ Mun! Anh hãy cho voi quỳ xuống để em lên.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ em Chiêm Mơ Nga, con cá sông đã lặn, con chim bay lẻ đàn, Hbe Blao và Hve Rơ Sun đã bỏ anh, đã xa em. Em muốn họ ở với dân làng ta kia không đó?

Chiêm Tơ Mun nói, Ve Rác Mơ Ngun buồn lòng, não ruột. Nàng ngồi lên bành voi đực chung với Chiêm Tơ Mun, nhưng mắt cứ nhìn

ra đám đông, tai cứ nghe trăm tiếng reo hò, ngàn tiếng náo động như ong sắp xây tổ đầu năm, bướm sắp đẻ đàn cuối tháng.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ơ tất cả dân làng! Mọi người hãy chen từ từ, lách chầm chậm, đừng vui quá xô té nhau, đừng mừng quá chen lẫn nhau sẽ đứt mũi, bể mặt đấy!

CHIÊM MƠ NGA:

- Ơ dân làng! Nhà cũ ai nấy về. Người không có nhà, hãy chia nhau ở tạm, kẻ không có đất, ở chung một nóc. Tất cả nô lệ muốn theo ai thì theo, ưng về nhà thì về.

Sau mùa suốt lúa đầu tiên, buôn Chiêm Tơ Mun đã trở nên giàu có. Lúa mới chật hơdây, trâu bò kín đất. Dưới hồ vịt bơi như đàn bướm rừng, cá lội tung tăng. Mọi người đều lên nương, vào rừng. Họ kéo nhau đi tìm cây đóng khung dệt, chuốt cán rìu, trai khoẻ đi chặt cây làm nhà, gái đẹp đi hái bông dệt áo mới thêu yêng.

Về phần Chiêm Tơ Mun, sau mấy mùa trăng lặn, trăng lên, sức khoẻ của mẹ chàng đã phục, làn da đã trơn trở lại như xưa. Một buổi trời đầy sao, nhiều gió, chàng gọi Chiêm Mơ Nga tới bàn việc làm lễ bỏ mả cho Đăm Di và Xing Chơ Niếp. Sau đó, bắt chồng cho Hbe Blao, ý định đó, Chiêm Mơ Nga cũng ưng thuận, Hbra Lơ Tang vừa lòng.

Sau đấy, họ đem rượu ra uống suốt mấy ngày liên tiếp bên đồi lơ mui, mả Xing Chơ Niếp và Đăm Di làm chung một chỗ[1], xây chung một hướng. Cây nêu cao tận trời, khắc chạm tận gốc. Bốn phía mồ đều đẽo tượng gỗ lớn. Tượng ngồi, tượng đứng, trông rất linh thiêng. Trai gái ở buôn gần dắt bò, buôn xa đem rượu tới ăn lễ. Chiêng trống không ngừng, nhảy múa không ngớt. Âm vang, chấn động cả vách núi, lưng trời.

Lại một mùa lúa mới đã đến. Bắp đã vào hơdây, rượu đã nhồi ché. Nhân tiện trước khi ăn năm nghỉ tháng, Chiêm Tơ Mun và Chiêm Mơ Nga thực hiện luôn việc đánh Chiêm Mơ Rế để bắt chồng về cho Hbra Lơ Tang.

---

1. *Tập quán chôn chung một huyệt.*

Từ đó, dân làng Chiêm Tơ Mun yên ổn làm ăn. Chẳng bao lâu, mọi người đã trở nên giàu có. Nghe đến Chiêm Tơ Mun dân làng đều yêu mến, kẻ ác đều khiếp sợ. Khắp buôn đông làng tây, đều thường lui tới uống rượu, đánh chiêng, nhảy múa suốt ngày đêm không ngớt. Người ta nói lại rằng, cũng ngay sau đó không lâu, Ve Rác Mơ Ngun và Chiêm Tơ Mun đã sinh được một cô con gái rất đẹp. Chuyện này chắc thế nào cũng bay đến tai, truyền đến bụng nàng Hbe Blao và nàng Hve Rơ Gôi giàu có. Bởi vì sau đó, thế nào Chiêm Tơ Mun cũng tìm cách báo tin cho họ. Nói về con trai của Xing Chơ Niếp, người già, lớp trẻ đều nhịn ăn, thú rừng đều nhịn uống, đang đi phải dừng lại, đang đứng phải khuyu chân, yêng rớt, khố tuột, cũng không hay. Như người sống nhờ nương rẫy, cá cơdong sống nhờ cỏ nước, với Chiêm Tơ Mun là nơi nương tựa ngàn đời của người Êđê giàu mạnh.

DÂN TỘC ÊĐÊ - GIARAI

XING NHÃ

Khan Xing Nhã được khai thác vào khoảng những năm trước 1960, trong vùng người Êđê Mdhur ở Krông Hing, miền tây Phú Khánh. Lần đầu tiên trên tạp chí Văn nghệ số 33 ra tháng 2 năm 1960, một nhóm tác giả: Song Hing, Bơ Lêu và Ngọc Anh đã giới thiệu bản dịch ra tiếng Việt của khan này. Năm 1962, khi trích đoạn trong Hợp tuyển thơ văn Việt Nam - người dịch có tham khảo bản chính bằng tiếng dân tộc do Y Yung, Y Vung và Ma Kê (đều là người Êđê - C.T.S) sưu tầm. Đến năm 1963, hai dịch giả Y Điêng và Ngọc Anh lại giới thiệu trong tác phẩm Trường ca Tây Nguyên của Nhà xuất bản Văn học. Sau ngày thống nhất đất nước, Y Điêng có điều kiện trở về Đak Lăk tiếp tục sưu tầm những dị bản khác nhằm bổ sung, sửa chữa để hoàn thiện thêm một bước của văn bản khan Xing Nhã. Trên cơ sở đó, năm 1978, Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc đã cho in tác phẩm này cùng một tập với khan Đăm Di do một nhóm tác giả: Y Điêng, Y Ông, Kơ So Bơ Lêu, Y Yung, Y Đúp, Ngọc Anh biên soạn và dịch.

Khan Xing Nhã rất phổ biến ở cao nguyên Plây Ku, cao nguyên Đak Lăk và các địa bàn cư trú khác của người Giarai và Êđê. Ở khan này, có nhiều nhân vật và sự kiện giống ở khan Chi Lơ Kok mà sau này Ka Sô Liễng sưu tầm được ở huyện Tây Sơn tỉnh Phú Khánh cũ.

Trong nền văn học dân gian của các doanh nghiệp ở Trường Sơn - Tây Nguyên, khan Xing Nhã là thiên anh hùng

ca chống áp bức xã hội để mưu cầu hoà bình, công bằng và hạnh phúc; nêu cao tình cảm và trọng trách của người con đối với cha sinh - mẹ dưỡng; đặc biệt là trách nhiệm cao cả của người con trai - người tráng đinh đối với sự tồn vong của cả cộng đồng.

CHU THÁI SƠN

I

Sau khi cha mẹ chết, Hơ Bia Đá sống một mình, khổ cực, không ai chăm nom của cải, chiêng, ché, nồi bung, nồi bảy, không ai nuôi lợn gà, phát bờ rẫy, chặt cây to, không ai đuổi chim linh, chim kơtia giúp.

Một buổi tối, Hơ Bia Đá ngồi kéo sợi, người yêu của Hơ Bia Đá là chàng Gia Rơ Kốt rất hiểu bụng dạ của nàng, chàng lên nhà thổ lộ tình yêu. Hơ Bia Đá hiểu ý, đặt câu nói gần, xa.

HƠ BIA ĐÁ - Ơ anh! Sao chuột rừng biết lên pơra[1], cá sấu lên bờ, con nai lạc đến nhà em hôm nay?

GIA RƠ KỐT - Em đừng đuổi bằng lá Kơnam, đừng đánh với chổi, mai mốt chúng ta sẽ ăn chung một nồi, ngủ chung một chiếu. Em đã mất mẹ mất cha, là người gái ở không, không ai phát cho bờ rẫy, không ai chặt cây to; thương anh, đôi ta mặt chồng bằng mặt vợ như rẫy chiều dài ngắn đều nhau.

HƠ BIA ĐÁ - Anh không yêu em đâu! Em là con gái mang gùi, kẻ già mang giỏ. Em không phải là người "chân ngoài rừng, tay trên rẫy". Thân em như cái piêu[2] gẫy chân, dựng bên đường đi lấy củi không ai đụng, dựng bến nước không ai bưng; người ta cười khinh ché rượu nhà em nhạt, ngày đêm ai thèm uống?

GIA RƠ KỐT - Không đâu! Nhờ tiếng chim mơlang giúp, anh lại rẫy cao, nhờ tiếng chim mơlinh bảo, anh vào chòi thấp. Này đây cái còng. Anh trao em giữ. Mai mốt nếu bỏ em, anh sẽ thành người giữ lợn và đóng cửa chuồng gà cho em.

Từ đó, Gia Rơ Kốt và Hơ Bia Đá kết thành vợ chồng. Buổi sáng họ lo việc rẫy, buổi chiều họ lo việc nhà, chịu thương chịu khó làm nương rẫy để khỏi đói khỏi rét. Lúa đầy rẫy. Hành tỏi đầy vườn, cà ớt như cỏ rừng. Vườn chuối như cây rừng. Vườn mía như mây song.

Bầu bí không còn chỗ giẫm chân. Hai vợ chồng trở nên giàu có. Tin truyền đi buôn phía đông, làng phía tây.

---

1. *Giàn bếp.*
2. *Một loại gùi.*

Ở một ngày, nghỉ một tháng, qua một mùa xuân, Hơ Bia Đá có mang, đầu vú sẫm đen, sắp đến ngày con bồng con bế. Sau khi lọt bụng mẹ, đứa bé khóc miết bảy ngày, bảy đêm. Mẹ cha đặt tên con là Xing Nhã mới thôi khóc. Con lớn đúng bảy tháng, gia đình Gia Rơ Kốt làm lễ "thổi tai"[1] cho Xing Nhã; ăn bảy con trâu, bảy con bò, bảy con lợn, bảy con gà. Ngày mừng tuổi của con Gia Rơ Kốt gần tới. Dân làng nhộn nhịp. Con trai đi chặt ống máng nước, con gái đi hái lá, lượm củi. Sớm chiều nghe tiếng giã gạo, giã bắp "ình ình ình". Họ sửa soạn đón bà con và khách từ làng phía tây đến, vùng phía đông tới. Gia Rơ Kốt lên voi đến mời bạn là Gia Rơ Bú và bảy anh em của Gia Rơ Bú tới dự ăn uống.

GIA RƠ BÚ - Ơ bạn, tới đây có việc gì vậy.

GIA RƠ KỐT - Tôi đến mời bạn uống rượu dự lễ "thổi tai" con trai ta, Xing Nhã.

GIA RƠ BÚ - Tôi không có thì giờ, bị đói lắm, không đi được.

GIA RƠ KỐT - Bạn đi, tôi mới bằng lòng. Bạn đói, tôi đói; tôi no, bạn cũng no. Tôi sẽ cho bạn một hơdiê[2] lúa, ăn cho đến mùa con sáo hót.

*

* *

Gia Rơ Kốt nài nỉ mời bạn đến nhà mình dự lễ, Gia Rơ Bú từ chối nhất định không đi. Gia Rơ Kốt trở về một mình. Lễ cúng "thổi tai" Xing Nhã kéo dài bảy ngày, bảy đêm. Tiếng chiêng, tiếng trống kêu ròn rã. Tiếng kêu điếc tai, nhức óc, nghiêng nhà, xiêu cửa, vang dội khắp núi rừng, buôn rẫy.

Tiếng vọng bay qua bảy đồi tranh, lướt qua chín suối nước, vang đến làng Gia Rơ Bú.

GIA RƠ BÚ - Ai mà sung sướng đến thế hở? Gia Rơ Kốt, mày coi chừng! Mày muốn đọ vai ta, muốn nhà dài bằng nhà tao, ché chiêng cũng bằng tao? Tao phải đi giết mày tại nhà, phá tại rẫy, đánh chiếm

1. *Lễ cầu hồn cho đứa trẻ cầu mong mạnh khoẻ.*
2. *Loại gùi lớn.*

cả làng mày lẫn vợ con mày mới được. Tao phải làm cho bụng của mày khỏi nặn đá ra nước, nặn ruột ra con.

Pơ Rong Mưng (Em thứ bảy của Gia Rơ Bú) - Anh ghét oan cho bạn Gia Rơ Kốt rồi. Hôm nọ, đến mời nhà ta, khi về còn hứa cho một hơdiê[1] lúa, sao anh không đi? Gia Rơ Kốt người bẩn bụng no đấy.

Ngày định ăn uống đã đến. Gia Rơ Bú chỉ cho vợ là Hơ Bia Guê đi uống rượu. Khi Hơ Bia Guê tới, vợ Gia Rơ Kốt vui mừng, nàng tự đi đào chế rượu, nấu cơm canh tiếp bạn.

HƠ BIA ĐÁ - Mời chị ăn cơm cho. Cơm của tôi có mùi mốc, mùi nhạt, nước canh nấu bằng thịt con gà diều tha, quạ cắp. Thật là thểu thả, mời chị ăn uống tạm cho!

HƠ BIA GUÊ - Đến nhà bạn có cơm ăn, còn ở nhà tôi, một quả bắp phải ăn đến bốn năm, một con ốc phải luộc đến bảy lửa. Đến nhà bạn có rượu uống, còn nhà tôi rộng thùng thình mà không có của.

Buổi sáng, lúc Hơ Bia Guê sắp lên voi đi về, vợ chồng Gia Rơ Kốt biếu gia đình Gia Rơ Bú một hơdiê lúa, nhưng Hơ Bia Guê không nhận. Ý Hơ Bia Guê muốn một chiếc áo mới và những bảy hơdiê lúa kia.

HƠ BIA ĐÁ - Chị ơi! Lúa của vợ chồng tôi chỉ còn có bốn hơdiê thôi. Nếu đưa chị hết, lấy gì cho con trai Xing Nhã của ta ăn?

Hơ Bia Guê không bằng lòng, bước xuống cầu thang, giẫm chân hai cái trước hiên nhà, bước ba bước xuống cầu thang, ngó lại một lần, cứ đi ba bước lườm một cái, rồi đi về thẳng. Vợ Gia Rơ Kốt chạy theo đưa một con gà luộc, một gói cơm trắng và một hũ rượu gửi về cho Gia Rơ Bú. Đến giữa đường, qua bến nước, Hơ Bia Guê ăn thịt gà chỉ để lại xương, rượu trong hũ uống gần hết, múc nước lã đổ vào, còn nửa phần cơm trộn cát, đem về đưa cho chồng.

HƠ BIA GUÊ - Rượu nồng, cơm trắng, thịt gà ngon do bạn quý của anh biếu đấy.

Gia Rơ Bú giở gói cơm thấy cát, mở gói thịt gà thấy xương, mở rượu bay mùi nước lã, xem lúa thấy có hột cát.

---

1. *Chòi lúa (kho lúa trên chòi). Ở Trường ca Xing Chơ Niếp gọi là hơ dây* (CTS).

HƠ BIA GUÊ - Thôi, mắc cỡ gì? Tôi cởi váy cho anh mặc, anh đổi cái khố cho lũ con gái nô lệ chết chồng[1]. Nếu anh không dám đi đánh Gia Rơ Kốt tận nhà, không dám vây buôn bắt con trai, con gái của nó tận làng, anh chỉ như cái sọt đựng cá, cái nấm khô rúc dưới lá tranh lá lách; ở nhà mà giữ không nổi cái háng đàn bà, ra ngoài để rơi ná. Anh sẽ không khác gì con mang giật mình sợ, cứt rơi xuống trúng nhượng chân.

PƠ RONG MƯNG - Ơ anh Gia Rơ Bú! Đừng nghe lời của đàn bà là lời của con gà rừng, con cáo. Họ chỉ là trái phúckơdang, trái kơpang, ruột đắng. Tai họ không biết nghe, miệng họ không biết nói. Họ là con diều kiếm chuyện giết đàn ông. Mồm của vợ anh dài, cái mỏ nhọn, gặp khách lạ thì méo sệch, chết người giàu sang vì cái miệng đó.

Gia Rơ Bú bị vợ "tát nhiều nước ớt, đổ nhiều nước mặn", hắn suy đi nghĩ lại, ăn không ngon, ngủ không yên, ruột gan nóng như lửa đốt.

GIA RƠ BÚ - Hỡi chim nghếch, chim kơtia, chim mơlinh, chim cúc cù! Hỡi dân chúng đồi thấp, hỡi nô lệ rừng cao, hãy mài mác ngoài làng, mài dao trong nhà, cầm khiên theo ta đánh giặc!

Gia Rơ Bú trèo lưng con voi đực, nắm tai con voi cái, hàng trăm, hàng nghìn nô lệ chuyển động như đuôi con rắn theo sau. Khi qua cổng làng, bầy chim pơling kêu trong đám lách, chim mơlang kêu trên rẫy cũ, con mang đứng giữa đường kêu "hóc héc...".

GIA RƠ BÚ - Tôi xin giơ ba ngón tay cầu thần Mơgia, giơ năm ngón tay cầu ông Trời, xin đánh cho được Gia Rơ Kốt cửa tan, nhà nát. Hỡi chim mơlinh, mày kêu cho đúng đắn. Hỡi chim mơlang, mày kêu cho rõ ràng. Con mang, con nai hãy mở đường tốt cho ta đi!

Nhưng chim vẫn đập cánh, và con mang vẫn đứng giậm chân.

PƠ RONG MƯNG - Ơ anh Gia Rơ Bú! Anh là anh cả, còn em là em út. Anh nghĩ thử xem? Việc làm của chúng ta chỉ như cây bơlang ngã dập vạt tranh, nay mai cây bơlang mục, cỏ tranh cũng lớn lên phủ lại. Thôi chúng ta hãy về đi, anh Gia Rơ Bú!

---

1. *Ý không xứng tài trai.*

GIA RƠ BÚ - Không, không, ta không sợ! Hỡi bầy nô lệ, tất cả cứ đi tới!

Nhưng trên đường đi, Gia Rơ Bú đã gặp con tê giác cản chân, con voi mở ngà, con cọp dữ chắn đường, bày chim mơlang bay phía trái kêu trước mặt, chim mơlinh bay phía phải gọi ngang hông, chim kơtrao đậu giữa đường đập cánh[1].

GIA RƠ BÚ - Mặc, ta không nghe theo lời chim mơlang kêu xấu, ta cứ cho bầy nô lệ đi tới làng Gia Rơ Kốt.

Đến nơi, Gia Rơ Bú cho voi phá rào nhà Gia Rơ Kốt, rồi cất tiếng gọi:

GIA RƠ BÚ - Ơ loài chó đực lông trắng lông đen, mày đừng trốn trong buồng ngủ! Ơ con chó đực già, mày đừng núp dưới váy vợ! Hãy ra xem hàng rào của mày bị con tê giác, con voi phá nát hết đây.

Gia Rơ Kốt vừa cưỡi voi đi thăm rẫy về được một lát, đang ngủ say. Hơ Bia Đá ở trong nhà bước ra đầu giàn xem. Địch đông như mối, dáo mác chọc lên trời, dựng ngược như ngọn lau ngọn lách. Hơ Bia Đá đánh thức chồng dậy và bế Xing Nhã đang nằm bên hông cha nó đưa cho em gái là Bang Ra cõng chạy trốn. Gia Rơ Kốt từ từ đứng dậy, đầu chít khăn xếp, tay phải nắm dao, tay trái giơ khiên, bước ra đầu sàn phía tây, lại vòng sang sàn phía đông. Địch đứng vây quanh, lố nhố, lúc nhúc đông như kiến đất.

GIA RƠ BÚ - Ơ Gia Rơ Kốt, hãy xuống đây, mặt đọ bằng mặt, tay đọ bằng tay, thử xem gan của ai lớn hơn? Voi đực đem ra đọ ngà, voi cái trắng đọ lưng; người anh hùng ta đọ khiên, so đao đi!

Gia Rơ Kốt (nói lớn) - Vào đây ngay! Tại sao không có gió lại muốn thành bão, không có nước lại muốn thành lụt, xưa nay tôi với bạn có thù giận gì nhau đâu?

GIA RƠ BÚ - Mau xuống đây, sợ gì? Sao tao đi đào củ mài, tiếng chiêng của mày cũng chọc vào tai tao, tao đi đào củ ráy, tiếng chiêng núm của mày cũng dội đến rẫy tao? Mày muốn khinh tao hơn con sên, con nhím sao?

GIA RƠ KỐT - Này, bạn kể chi lời hung ác, nó khác nào một tiếng sấm nổ giữa trời giông, một tiếng diều hâu kêu rẫy. Bạn muốn người ta xấu bằng con sên, bạn sẽ thành con vắt?

1. *Ý gặp điềm xấu.*

Gia Rơ Bú nổi giận, cho con voi của em trai hắn đi húc trước, Gia Rơ Bú thả dây giữ voi. Voi lướt tới, Gia Rơ Kốt nhún mình nhẹ như bông, nhảy qua ba cái suối, bảy cái đèo. Con voi há mồm phun nước mép, Gia Rơ Kốt quay lại, tay trái nắm ngà phải, tay phải nắm ngà trái, đẩy lùi ba bước, đẩy tới ba bước, giăng ngà ra. Con voi gầm như núi đổ, Gia Rơ Kốt hất những ngà voi của anh em Gia Rơ Bú lăn lông lốc trên bãi cỏ. Gia Rơ Bú tức giận, lảo đảo như cọp vồ trượt mồi, gọi Pơ Rong Mưng cho con voi mạnh nhất ra ngà.

GIA RƠ BÚ - Ơ em Pơ Rong Mưng! Sáu con voi đực quý giữ nhà ta, gã Hơ Bia Đá bẻ hết ngà! Bây giờ em thả con voi quý nhất đã cúng hồn cho nó bằng quả trứng gà, đã đổi nó hàng chục nô lệ, ra đánh giúp ta đi!

Con voi của Pơ Rong Mưng vốn giết người không biết sợ rụng đôi ngà, nó hùng hục chạy tới, gió cuốn theo như bão. Gia Rơ Kốt tránh sang bụi tre, voi dày nát bụi tre, tránh bụi lồ; khi tránh đến gốc cây kơnia thì Gia Rơ Kốt bị nó đâm chết. Con voi của Pơ Rong Mưng lấy vòi cuốn xác Gia Rơ Kốt đưa về cho chủ. Bốn chân nó chạy nhanh như cối đá lăn. Đằng trước chân nó, đất cày to bằng cái thúng, đằng sau bằng cái nong phơi lúa của bà Y Rít.

GIA RƠ BÚ - Ơ anh em! Hãy dẫn trăm nô lệ vào nhà, dẫn nghìn tôi tớ vào buôn. Lũ bay hãy trói chặt Hơ Bia Đá đưa về làm người giữ lợn, đuổi gà cho tao. Để tranh khô không sống lại, rượu cạn không ngọt nữa, để con mang, con nai không dám chọc gấu đương uống mật, trẻ con không dám chọc cọp đương giỡn bóng[1], lũ bay phải tìm giết cho được thằng bé con Xing Nhã! Và bầy nô lệ múa dáo, múa khiên. Muôn ngàn lưỡi dáo vung lên chói lọi như chớp, đuổi theo tiếng khóc của Xing Nhã. Chỉ còn non một hơi ngựa chạy là bầy nô lệ đuổi kịp Xing Nhã, thì ông Giỗn liền thả một đám mây đen, một con chó đen, bầy nô lệ biết ý ông Giỗn[2] không cho giết Xing Nhã, liền vung gươm chém đứt đuôi con chó, và trở lại đưa gươm cho chủ.

NÔ LỆ - Ơ ông Gia Rơ Bú! Máu của thằng ma quỷ đã dính đầy gươm ông rồi!

---

1. *Ý nói không còn người nối dõi báo thù được nữa.*

2. *Ông trời. Ở trường ca Xing Chơ Niếp gọi là Giỗn* (Soạn giả CTS).

II

Sau một mùa gặt hái. Trời không mưa. Mùa xuân đến. Xing Nhã đã lớn tuổi, đã biết thả diều, biết đánh quay. Sớm chiều, Xing Nhã mải mê chơi với cái diều, cái quay. Từ đó, Xing Nhã kết bạn với hai trai cùng làng là Tơ Rông Yuê và Tơ Rông Á. Xing Nhã về nhà, nhờ cha nuôi là Xing Yuê đẽo cho chiếc quay tốt nhất, rồi cùng rủ bạn vào trong rừng pơpang gần nhà ông Giỗn, thử tài.

Chơi bảy ngày, bảy đêm, chiếc quay của Xing Nhã tung mạnh quá, vỡ tan tành. Xing Nhã về nhà nằm khóc.

BÀ GIỖN - Ơ ông! Có phải tiếng khóc của Xing Nhã cháu ta không, nó khóc về chuyện gì đấy!

ÔNG GIỖN - Tôi đã gọi con chim cúc cu đến nghe rồi. Cháu Xing Nhã ta muốn được chiếc quay tốt. Tôi đã thả xuống cho nó chiếc quay sắt và một dây xích sắt rồi.

XING NHÃ (vui mừng) - Ơ các bạn Tơ Rông Yuê, Tơ Rông Á, chúng ta lại đi thi quay đi!

TƠ RÔNG Á và TƠ RÔNG YUÊ - Không, không, chúng ta không muốn đánh quay nữa, sợ làm vỡ cái quay của bạn, chúng ta sẽ giận nhau như sấm với sét.

XING NHÃ - Không sao đâu, lần này vỡ thì thôi.

Nói xong cả ba lại đi đánh quay trong rừng kơpang, gần nhà ông Giỗn.

TƠ RÔNG Á - Ai quay trước?

XING NHÃ - Cho tôi quay trước, hai bạn nhằm bắn quay của tôi nhé!

Xing Nhã ném quay cho Tơ Rông Á và Tơ Rông Yuê bắn. Tiếng quay của Xing Nhã xoáy mạnh, làm gãy đòn rông nhà trên, làm bay đòn tay nhà dưới. Gà, lợn không dám ở trong chuồng, voi và tê giác không dám đứng tại gốc kơnong; trâu, bò chạy lung tung trên bãi cỏ; trăn, rắn không dám ở trong hang; cá sấu không dám trườn

dưới nước. Con quay Xing Nhã rú "vù vù" xoáy mạnh như gió bão, bật tới nhà Gia Rơ Bú. Tiếng vang dưới thấp như giông rền, rống lên cao như sét đánh, làm rung động cả cây cối, núi rừng. Nhà cửa Gia Rơ Bú, phía nam nghiêng, phía bắc gẫy, đứt từng khúc nghe "púc pác".

Trên chòi rẫy, Hơ Bia Đá nằm mơ thấy ông Giỗn về. Bốn bề vang động ì ầm như có mưa to, gió lớn.

ÔNG GIỖN - Không phải bão lụt đâu. Đó là tiếng động của chiếc quay Xing Nhã, con của nai[1] chơi đấy.

HƠ BIA ĐÁ (thức dậy) - Bão lụt vậy, con của tôi còn sống hay chết. Hơ Bia Đá ngồi khóc con.

HƠ BIA ĐÁ - Ơ Xing Nhã! Lúc con còn bé

Mẹ cõng con trong chăn đôi,
Lúc con mới lớn lên
Mẹ cõng con bằng chăn thêu,
Khi trái tim và lá nách của con đã lớn,
Con hãy đi tìm cứu mẹ.

XING NHÃ - Bạn Tơ Rông Á ơi! Lần này bạn quay, tôi bắn.

TƠ RÔNG Á - Được! Khi Tơ Rông Á tung quay, Xing Nhã bắn theo rất mạnh.

Chiếc quay của Xing Nhã bắn vút bay đến nhà thần Điu Điê, bay qua nhà bà goá không chồng, con quay Xing Nhã bay đi, làm đứt vú của bà vú dài, khi chiếc quay luồn dưới sàn nhà của nàng Bơ Ra Tang bỗng đứng ra một chỗ.

Tiếng quay của Xing Nhã kêu như giông rú "ù, ù", như tiếng gió to thổi, tiếng quay bay lên trời, lượn trên không làm cho trâu bò gặm cỏ không yên, lợn gà bị chết, voi tê giác gầm vang như sấm động. Con trai đi lấy nước bị ngã tại suối nước, ông già đi hái củi ngã tại rẫy, hàng trăm, hàng ngàn người chạy về làng hết. Đàn ông tụt khố tuôn vào rừng, đàn bà tụt váy lội xuống nước. Vượn khỉ từ trên cành cây

---

1. *Thuật ngữ chỉ con, cháu (gọi thân yêu).*

rớt xuống đất hêu "ọc ẹc". Quay của Xing Nhã làm đứt cả go chỉ trên khung cửi của nàng Bơ Ra Tang đang ngồi dệt.

BƠ RA TANG (hoảng hốt gọi dân làng) - Hỡi chim sẻ một ngàn, chim cúc cu một trăm, hỡi dân làng xa làng gần, hãy lấy dây da bò ngoài rẫy, lấy dây da trâu ngoài rừng đem trói con quay của ai lại!

Nhưng tôi tớ lấy dây da bò cột, dây da trâu buộc, đến dây bằng sắt cũng đứt hết.

BƠ RA TANG (tức, chửi) - Cái quay của ai làm bể ché êba, vỡ ngăn ché túc được giữ gìn hàng đời của mẹ của cha; cái quay làm chết voi đực, voi cái, làm chết cả con gái, con trai giàu sang!

ÔNG GIỖN (báo cho Bơ Ra Tang biết) - Ơ cháu Bơ Ra Tang! Cháu lấy sợi tóc dài hơn suối nước, đen hơn rắn than của cháu trói con quay ấy, nó mới chịu đứng lại. Người chơi quay ấy mai mốt sẽ là chồng cháu.

Bơ Ra Tang ngoan ngoãn ngồi dậy, bứt sợi tóc, trói ngay con quay lại, rồi bỏ nó vào cái ché kơbăn. Nàng ghè vỡ một cái tai ché để buộc tội cho người chủ chiếc quay đó.

XING NHÃ - Ơ bạn Tơ Rông Á, Tơ Rông Yuê! Chúng ta đi tìm con quay của tôi bị lạc ở đâu mất rồi!

Ba anh em rủ nhau theo dấu con quay. Họ đi, đi mãi, đi theo mây cao lượn trên trời cao. Qua rừng mây, qua đồi tranh, chân bị gai đâm, tay bị gai xé, họ đến nhà bà Sun. Gặp con trai tắm ở bến nước, con gái đi lấy củi Xing Nhã hỏi:

XING NHÃ - Có thấy con quay của tôi bay tới đây không?

TRAI GÁI - Các anh hỏi, chúng tôi không biết. Muốn biết cứ đến nhà bà đang giã bột làm canh, hỏi phụ nữ đang giã gạo làm men, hỏi đàn ông đang xe dây, hỏi nàng Bơ Ra Tang đang dệt vải.

XING NHÃ (đến gặp người giã bột) - Các bà có thấy con quay của tôi không?

BÀ GIÃ BỘT - Hỏi bà già, chúng tôi không biết. Hãy tới hỏi con trẻ ở ngoài giàn, hỏi những cô gái đang giã gạo trước hiên, hỏi những con trai đang gài bẫy chim trên rẫy!

Xing Nhã tìm chỗ này, qua chỗ khác, hỏi đến nhà bà Bơ Ra Tang. Bơ Ra Tang nghe tiếng động dưới nhà, nhìn thấy một chàng trai rất đẹp, da màu nâu đồng tóc đen như rắn than, cặp mắt óng ánh như mắt ong xây, bước đi hùng mạnh chao đều như sóng nước, ít thấy ai đẹp bằng. Biết người này là chủ chiếc quay sắt, chờ lúc Xing Nhã bước vào dưới gần sàn, Bơ Ra Tang vờ đổ nước hồ vải lên đầu Xing Nhã, trêu chọc.

XING NHÃ (nói xẵng) - Đồ quỷ... đổ nước bẩn lên đầu tôi!

BƠ RA TANG - Ai dám chửi cha mẹ tôi? Nơi đây là chỗ người ta đang dệt vải cho chồng. Ơ anh em! Nếu các anh là người đi bán chiêng phải lên cầu thang, các anh là người đi bán voi, xin mời ngồi trên chiếu đỏ. Đằng này, vào dưới gầm nhà, lại còn chửi mẹ cha người ta sao được?

XING NHÃ - Đi bán chiêng, tôi không chạy đến chỗ này, đi bán voi, tôi không bước tới chỗ này. Tôi đi tìm quay bà có thấy không?

BƠ RA TANG - Mời anh lên nhà hút thuốc rồi hãy tìm.

Xing Nhã bước lên nhà. Bơ Ra Tang rót nước, lấy thuốc mời khách, đoạn vào bếp nấu cơm canh. Nàng đốt một con gà mái ấp, nấu cơm bằng gạo trắng hơn hoa epang thơm. Nàng thổi cơm canh nhanh như một điếu thuốc cháy, nhanh đến nỗi bầy tôi tớ của nàng đuổi chưa bay hết bầy chim két trên rẫy, cơm đã chín rồi. Nàng xới cơm trong đĩa hoa, mời khách ngồi ăn giữa nhà.

BƠ RA TANG - Mời anh ăn cơm! Cơm của tôi có mùi mốc, mùi nhạt, canh nấu với con gà diều tha, quạ cắp. Thật là thểu thả, mời anh ăn tạm vậy!

XING NHÃ - Bà tên là gì?

BƠ RA TANG - Tại sao anh gọi tôi là bà? Tôi nào dám gọi anh bằng cháu. Nếu tôi kém tuổi anh, anh phải gọi tôi là em, nếu tôi hơn tuổi anh tôi không cần anh kêu bằng chị. Tuổi tôi chưa đáng để anh gọi bằng cụ. Ai là con trai phải gọi con gái bằng em chứ!

XING NHÃ - Nếu bà còn trẻ, tôi mới gọi bằng em, bà có tuổi tôi phải gọi bằng cụ, người trong một buôn tôi mới kêu bằng chị.

BƠ RA TANG (nói lửng lơ) - Ơ anh! Trâu bò đừng nên giẫm nát cỏ, thuốc lá đừng làm bể ống điếu. Ta nói chuyện bằng tai, bằng miệng với nhau. Anh tên gì? Từ buôn nào đến? Cha mẹ là ai đó?

XING NHÃ - Tôi tên là Xing Nhã buôn Gia Rơ Kốt. Mẹ tôi tên Bang Ra, cha tên Xing Yuê. Ơ chị, chị tên là gì?

BƠ RA TANG - Em là Bơ Ra Tang.

XING NHÃ (ăn cơm xong lại hỏi) - Bà ơi, con quay của tôi đâu?

BƠ RA TANG - Bà à? Ché êba được giữ gìn hàng đời của mẹ tôi bị bể rồi, ngăn ché túc gửi bán hàng thủa của cha tôi bị nứt rồi. Voi đực, voi cái, gái trai nô lệ của tôi bị chết vì con quay của anh, anh không biết sao?

Rồi Bơ Ra Tang lấy con quay trong ché kơbăn đưa cho Xing Nhã, nói:

BƠ RA TANG - Đây có phải con quay của anh không?

XING NHÃ (mừng rỡ) - Ơ đúng rồi! Đúng con quay của tôi đây! Ché túc của chị bị vỡ, tôi đổi cho ché túc, vỡ ché pô tôi đền lại ché pô, chết voi đực, tôi đền cho voi đực bằng ngà, chết voi cái, tôi đền cho voi cái đọ bằng lưng.

BƠ RA TANG - Ché túc vỡ, tôi không cần thay. Ché kơbăn nứt, tôi không cần đổi. Nếu con quay giết chết tôi, anh không có của gì đền được mạng.

Xing Nhã nhìn Bơ Ra Tang, thấy bắp chân dưới của nàng như bẹ khoai môn, bắp vế trắng tựa ngà voi, bụng thon thon như bụng kiến vàng, ngực nàng nở như hình nồi lở, đít trứng chim, ngón tay múp tựa lông nhím. Mắt nàng sáng hơn sao bắc đẩu, bước đi nhịp nhàng hơn voi đực mở ngà, hơn voi cái uốn vòi, khiến lòng Xing Nhã rạo rực yêu thương.

Chàng cất tiếng hỏi bóng gió.

XING NHÃ - Thấy thuốc lá để trong giỏ, tôi muốn mua, nhưng còn sợ cha mẹ chưa đặt giá.

BƠ RA TANG (Hiểu ý, đáp) - Không sao, chúng ta không phải người nhỏ nữa đâu mà phải chờ mẹ, không phải người trẻ nữa đâu mà phải chờ cha. Công việc này chúng ta nên tự định lấy.

XING NHÃ - Lấy em, anh còn nhỏ, chưa biết cất cái ché, chưa biết buộc cái chiêng, chưa biết đan dây hèo giữ voi, chưa biết khớp cương ngựa. Anh chưa biết nhìn mặt khách, chưa biết giữ chiêng núm trong ngăn, cất chiêng bằng trong buồng, chưa biết để bát, chén của quý của em trong chạn trong gùi. Anh là người lười làm rẫy, nhác công việc, chưa biết khơi đèn chai[1] cho cháy, chưa biết chia thịt cá cho khách và tôi tớ nhà em.

BƠ RA TANG - nếu còn non dại, em sẽ dìu dắt, nếu còn trẻ con, em sẽ dạy dỗ. Bây giờ anh chưa biết, mai sau anh sẽ giỏi công việc nhà.

XING NHÃ (suy nghĩ) - Anh bằng lòng lấy em, nhưng mẹ em không thấy mặt, cha không thấy người. Lỡ cành cây có gẫy, nó cũng đập vào thân cây, lá cây có rơi, nó cũng bay vào gốc. Nay mai xảy ra công việc gì, dù nhỏ bằng con gà con lợn, mẹ cha anh cũng phải chịu. Thôi bây giờ em trả lại cái quay cho anh đi! Nếu thật chúng ta yêu nhau, mai mốt em sẽ đưa đến nhà anh một chiếc công đồng để gặp mặt cha mẹ anh.

BƠ RA TANG - Anh cứ về trước đi, mai mốt em sẽ cho người mai mối. Em trai của em đưa lại chiếc quay cho anh, nếu anh chịu lấy em.

XING NHÃ - Ơ em! Chuỗi cườm đẹp của em, anh sẽ giữ đến già, chiếc công đồng của em, anh sẽ đeo đến mòn. Bỏ em, anh thành người giữ lợn và tôi tớ đóng cửa chuồng gà cho em.

BƠ RA TANG - Anh Xing Nhã! Chiêng la đã treo, đèn chai đã cháy, nếu anh bỏ em, chuồng lợn, bụi chanh, những tôi tớ, và nô lệ của anh sẽ về em.

Ơ anh! Nếu anh bỏ em, chiêng núm trong ngăn, chiêng bằng dựa cột, tất cả của cải trong nhà, gà, lợn, trâu, bò, những nô lệ trai gái của anh cũng về em tất cả!

Xing Nhã nhìn Bơ Ra Tang thấy nàng đẹp khác thường. Hai người ngồi sát nhau, chân gác chân, ngực sát ngực. Họ hút thuốc, ăn trầu, đùa nghịch như voi buộc tai gốc kơnông, như chiêng treo tại cây đòn êda[2], như đôi công, chiếc nhẫn nong vào tay. Hai người nhìn nhau cười "ríc rác".

---

1. *Đèn thắp bằng nhựa chai, dùng trong nghi lễ xã giao.*

2. *Cây quá giang nhà* (CTS).

RƠ RA TANG (gọi tôi tớ) - Ơ bọn trẻ, lấy ché rượu ra đây cho ta!

TÔI TỚ - Lấy rượu nào hả bà?

BƠ RA TANG - Đào ché rượu kê, ché rượu nếp tám người khiêng, năm người bệ dưới đít, lấy thứ rượu thơm chôn dưới đất, tám ngày uống không nhạt, bảy đêm uống không cạn, thứ rượu nào, con ong trên núi cao, trong rừng thấp phải ghen tức vì mùi nó ngọt và thơm hơn tất cả các thứ hoa đẹp nhất trong rừng.

XING NHÃ - Em trả lại con quay cho anh, anh về đây, kẻo mẹ cha tìm. Mai kia anh lại đến.

BƠ RA TANG - Cơm chưa ăn, thuốc chưa hút, rượu chưa uống, mặt chưa bắt hơi nhau đã đòi về! Nếu thật là vợ chồng, quay của anh, em không trả.

Xing Nhã buộc phải ngồi lại uống rượu cùng Bơ Ra Tang. Đến chiều, Xing Nhã mới lấy được quay ra về. Bơ Ra Tang cho tôi tớ đưa Xing Nhã đi qua ba ngọn nước, bảy đầu đèo.

BƠ RA TANG - Ơ anh Xing Nhã! Khi trăng tròn mọc đủ ba hôm, chúng ta cùng đi bắt cá! Nếu anh tới trước, đợi em ở gốc cây kơpê nghiêng, cây kơring cao, cây gòn của chàng Đăm Di nở hoa đỏ.

Xing Nhã đi khuất một ngọn đèo, Bơ Ra Tang còn đứng nhìn theo, đến tàn cái bóng, đến mút đường đi, mới trở lại.

III

Trăng tròn đủ ba đêm. Mặt trời lên khỏi núi. Hạt sương trốn nắng. Xing Nhã đến gốc gờn của chàng Đăm Di[1], không thấy Bơ Ra Tang, Xing Nhã vào bụi nằm chờ.

BƠ RA TANG (vừa đến) - Ơ con gà con trong buôn đi ra! Ơ con gà nhỏ trong hang ra đây! Hoa êpang đã đến rồi.

Nhìn xung quanh không thấy ai, Bơ Ra Tang tức đỏ mặt, ném gói cơm, ném cả con gà, vừa đi vừa chửi.

BƠ RA TANG - Ơ cái giống trái pútkơđang nứt, trái kơpang chín, cái thằng lừa gạt con gái, làm chết phụ nữ giàu sang.

Cũng không thấy ai trả lời, Bơ Ra Tang liệng gùi, vùng vằng quay trở về. Xing Nhã núp trong bụi tranh, chạy ra.

XING NHÃ - Ơ em Bơ Ra Tang! Anh ở đây! Tại sao em lại chửi cha chửi mẹ anh, tại sao em lại nói chuyện giàu nghèo với anh?

BƠ RA TANG (cười) - Anh thử xem hoa êpang, hoa êring có héo với nắng không? Cái bụng của em có thật lòng yêu anh không?

Hai người rủ nhau ra bến nước chuyện trò. Xing Nhã ngồi ở bờ sông Bơ Ra Tang xuống xúc cá. Nàng xúc phía tây, trúng cá rọa, phía đông, trúng tôm tép. Dáng điệu của nàng uyển chuyển như bước đi con gái mới lớn lên. Đôi chân, bộ đùi của nàng đẹp hơn măng non. Nàng theo con nước xúc miết, xúc mãi, xúc loay hoay, loanh quanh, vẫn cứ trở lại bến nước cũ.

XING NHÃ - Ơ em Bơ Ra Tang, khóm chuối mọc từ trước, gốc dưa, bụi mía lớn nhiều đêm ở đây, trước kia là làng của ai? Bến nước, cây cau, nền nhà dài, ở giữa hệt như một buôn giàu có.

BƠ RA TANG - Ai mà biết được?

XING NHÃ - Em có nghe dân làng kể chuyện không? Nếu em không nói cho anh biết làng này xưa của ai, chiếc còng đồng, xâu

1. *Theo truyền thuyết Đăm Di trồng cây bông gòn, trở thành đại thụ và là nơi trai gái đến hò hẹn.*

cườm, sẽ trở lại tay em, vì anh và em sẽ không đi chung một đường như gà rừng với con công.

BƠ RA TANG - Anh có bỏ em, em cũng không biết nói sao?

XING NHÃ - Nếu em không nói, anh sẽ đi theo đường cây đa ngã, cây vầu gẫy! Anh về làng đây!

Không nghe Bơ Ra Tang nói gì, Xing Nhã tức tối bỏ đi. Anh không quay nhìn lại. Bụng của Bơ Ra Tang cồn cào như thác xoáy, đôi mắt đen láy của nàng sửng sốt, xoay chong chóng, nhìn cây một hoá thành hai. Nàng nghĩ mãi: "Nếu nói cho Xing Nhã biết, sợ tuổi còn non không đủ sức trả thù cho cha mẹ, nếu không nói, nàng sẽ mất người yêu". Nàng đành cất tiếng gọi lớn:

BƠ RA TANG - Ơ anh! Hãy quay lại đây em sẽ nói về làng này.

Xing Nhã biết có chuyện xảy ra, chàng quay lại. Hai người đi song song cạnh nhau, rẽ xuống bờ sông.

BƠ RA TANG (đưa mắt dò ý người yêu) - Nơi đây là buôn cũ của Gia Rơ Kốt. Cha anh trước đây sáng lo làm rẫy, chiều lo bẫy chim, chỉ biết thương yêu vợ con. Gia Rơ Bú nó thèm ăn trái chua, tham ăn mì nấm, kéo đến đánh cha anh tại buôn, mẹ anh tại nhà, cướp phá của cải, chiêng ché nhà anh. Mẹ anh là Hơ Bia Đá bị nó bắt làm nô lệ, cha của anh bị nó chặt đầu vứt dưới đồng tranh. Xing Yuê và Bang Ra không phải là cha mẹ đẻ ra anh đâu!

Bơ Ra Tang thấy đôi mắt người yêu đỏ như chớp lửa. Xing Nhã vội vàng chạy đến đống tranh mục, tìm xương sọ cha, kêu khóc thảm thiết.

XING NHÃ - Ơ cha! Cha mua con voi đực bằng cây lúa trên dãy cha đổi ché túc, chiêng núm, chiêng bằng với con lợn và trâu, bò dưới chuồng. Cha không đụng chạm của ai, việc lớn việc nhỏ không hề có, chỉ tại người ta thèm của cải gia đình ta như thèm trái chuối chín, cây mía ngọt thôi.

Xing Nhã chạy về nhà giậm chân khóc lóc.

BANG RA (hoảng hốt hỏi con) - Ơ con, có việc gì thế?

XING NHÃ - Con khóc vì nhớ mẹ con làm nô lệ, nhớ cha con bị chém mất đầu. Thân con bây giờ giống như một trái chuối, con biết rồi, mẹ chỉ là dì ruột nuôi con thôi.

BANG RA - Cha mẹ của con ở đâu nữa? Ta là mẹ đẻ con đây!

XING NHÃ - Không đúng! Mẹ của con là Hơ Bia Đá đã bị Gia Rơ Bú bắt làm nô lệ rồi!

Sáng hôm sau, mẹ cha đi làm rẫy, nỗi căm hờn đã mọc rễ trong bụng Xing Nhã. Chàng lên giàn gác, thấy cái khiên của Xing Yuê, liền cầm tập thử. Chàng quay mạnh quá, chiếc khiên không chịu nổi, bắn ra từng mảnh. Buổi chiều, cha mẹ đi làm rẫy về, Xing Nhã ngồi hỏi chuyện cha.

XING NHÃ - Buổi chiều con lên giàn nhà ăn chuối, thấy chiếc khiên của ai bị mọt ăn sắp vỡ rồi.

Xing Yuê chưa kịp đáp, Xing Nhã hỏi dò luôn:

XING NHÃ - Ơ cha, cha đẻ của con có khiên không? Bây giờ khiên để đâu?

XING YUÊ - Ủa! Con có cha nào khác đâu?

XING NHÃ - Trên giàn nhà có phải cái khiên của cha con không? Khiên của cha con nhỏ quá, nên mới bị thằng Gia Rơ Bú giết.

Đêm hôm ấy, Xing Nhã trằn trọc mãi, ngồi không ngủ được, ngủ không nổi, đứng cũng không yên. Ngoài bờ suối, con chim pơpút điểm canh từng hồi dài, Xing Nhã ra ngoài hè, bước lên lại bước xuống cầu thang. Lòng thương mẹ nhớ cha đã giục Xing Nhã đến nhà Bơ Ra Tang giữa đêm khuya khoắt. Nghe tiếng bước chân làm rung rinh sàn nhà, Bơ Ra Tang thức dậy, chạy ra nhìn mặt, hỏi:

BƠ RA TANG - Ơ anh! Anh muốn hút thuốc, tại sao không tới từ lúc chiều, muốn ăn trầu, tại sao không đi từ lúc sớm? Nửa đêm rồi, anh tới hỏi em có việc gì? Nếu anh muốn ăn cơm kê trên gác bếp, ăn cơm nếp trong nồi, bầy trai gái nhà em đã lo xong từ tối.

XING NHÃ - Anh ăn cơm tối rồi. Anh muốn em hãy cho anh một thoi chỉ dài đem về sửa soạn chiếc khiên của anh.

Bơ Ra Tang vào trong buồng lấy cho Xing Nhã một thoi chỉ trắng.

Xing Nhã trở về nhà. Trời vừa sáng. Con chim pupút đã ngừng kêu. Gặp cha, Xing Nhã hỏi:

XING NHÃ - Ơ cha! Cha hãy gọi cho con một trăm người khoẻ, một nghìn người mạnh, đi tìm cây to làm khiên cho con.

Cả đoàn người kéo đến ruộng lầy có chuối mọc, đến thác đang hoa nở, tới bờ sông lớn, gốc cây xoài ngã nghiêng. Họ kéo tới vùng bà Hơ Bút, bà Hơ Tang đang dệt vải, nhìn thấy mái nhà mẹ Đang, mẹ Đai[1], thấy cây kơpa cao, cây kơlang lớn, ngọn đụng tới mặt trời. Xing Nhã đo gốc cây vừa bằng một thoi chỉ. Gốc cây kơlơng lớn đến nỗi phải đi vòng một năm mới giáp gốc, năm tháng mới mút cành, lá dài hơn một dặm cánh chim bay.

Xing Nhã cho dân làng đốn miết, đốn mãi, đốn từ mùa này sang mùa khác, mà cây không ngả, gốc không nghiêng. Xing Nhã gọi cha là Xing Yuê đốn thử. Cây vẫn đứng trơ trơ. Cuối cùng Xing Nhã mời bạn Tơ Rông Á và Tơ Rông Yuê đốn một bên, Xing Nhã đốn một bên. Những nhát rìu của Xing Nhã toé lửa, bắn những mảnh cây kơlơng tung bay tứ phía, bay tới nhà Gia Rơ Bú, trúng trai gái ở bến nước, trúng bà già đi hái củi, trúng nhà Gia Rơ Bú gẫy xà ngang, tan xà dọc, bể ché túc trị giá bằng con voi, bể ché ba trị giá bằng con bò.

Những mảnh gỗ của Xing Nhã bay đi, làm con tê giác không dám ở trong bãi, con voi không dám ở trong rừng, trâu bò chạy lung tung trên bãi cỏ.

Những mảnh gỗ của Xing Nhã bắn lần thứ hai làm đứt cả canh chỉ của nàng Hơ Bia Bơ Lao đang dệt.

Mấy ngày sau, cây kơlơng mới đổ, Xing Nhã tiếp tục chặt cành. Một tháng, hai tháng, ba tháng, Xing Nhã mới làm xong chiếc khiên. Hàng trăm, hàng nghìn dân làng nhấc khiên không nổi. Xing Nhã bước tới, một tay nâng khiên, một tay giơ lên đầu, đội về buôn. Về tới nhà, ở một ngày, nghỉ một tháng, Xing Nhã tính chuyện đi đòi xương cho cha, trả thù cho mẹ.

---

1. *Những bà già nhân nghĩa ở làng Trời.*

*

* *

Buổi sáng, Xing Nhã ngồi nắn lại vành khiên cho cha, phía dưới khiên đổ đồng, phía trên đổ chì, vành khiên nạm bạc sáng chói. Khiên làm xong, Xing Nhã múa thử, chiếc khiên múa xoay phía dưới chết con cọp, xoay phía trên chết con voi, khiên xoay theo đường cái, đất bụi bay mịt mù, trời nổi giông to gió lớn.

BANG RA và XING YUÊ - Ta hãy lấy bảy ché rượu ngon, bảy con trâu đực trắng, cúng cho giàng Trời, giàng Đất, phù hộ con trai khoẻ mạnh. Ta hãy lấy con gà cúng Thần Nước, lấy con lợn cúng YRít[1], phù hộ con trai ta lớn khôn, đừng đi chết bỏ xương nơi khác.

Cúng xong, mẹ cha Xing Nhã lấy dây, nhờ hai bạn Tơ Rông Á và Tơ Rông Yuê trói Xing Nhã lại.

BANG RA - Mẹ buộc, mẹ trói con, vì mẹ không cho con đi. Con còn non, mẹ sợ con bỏ cái đầu ở đất người, bỏ cái xương ở đất khác, gói cơm canh mẹ không mang theo được. Con chết trong làng, mẹ làm cho con cái hòm bằng bạc, chết trong nhà, mẹ sắm cái hòm bằng vàng. Mẹ không muốn con chết ở buôn giàu sang.

XING NHÃ - Ơ mẹ! Mẹ buộc con bằng dây da bò, trói bằng sợi da trâu, đứt dây này, con đi mẹ nhé!

Xing Nhã cựa mình, các sợi dây đều đứt hết.

XING NHÃ - Dây đứt rồi, con đi đây!

BANG RA - Ơ Giàng! Ơ Giàng! Bắt trói giùm con tôi!

Dân làng chạy đến trói Xing Nhã bằng sợi dây mây pông.

Xing Nhã cựa mình, dây pông cũng đứt. Lần thứ tư. Bang Ra trói Xing Nhã bằng sợi dây sắt cũng đứt nốt. Bang Ra lấy dây xích của Xing Nhã dùng để đánh quay trói chặt lại. Xing Nhã cố vùng vẫy. Lát sau, hồn của Xing Nhã bị Giàng trói bắt, Xing Nhã chết.

---

1. *Y Rít con nuôi nữ thần Tun Sun, cai quản khoảng giữa trời và đất. Rít còn là nhân vật thường thấy ở trường ca Bana...*

BANG RA (khóc) - Ơ con trai yêu quý! Mẹ nói, con không đứng lại, cha gọi, con không chịu ở. Con đốt lửa đuốc chạy đi đêm. Tốt hơn, con chết trong làng, mẹ làm cho con cái hòm bằng bạc, con chết trong nhà, mẹ sắm cho cái hòm vàng. Chết nơi buôn giàu sang, mẹ không thui được trâu bò, không đem được rượu cơm. Ơ chị Hơ Bia Đá! Chị đẻ con trai, Giàng không cho, đẻ con gái, Giàng không thương, mệt sức chị cúng bò trâu, mệt sức chị giẫn bụng hơ lửa, mệt sức chị ngủ gật ban đêm. Ơ con cưng của mẹ giấu trong cái rọ, cất trên cái giàn, con mẹ chết tại cái miệng Bơ Ra Tang. Đồ quỷ! Đồ cọp cắn! Nó đã giết hại con trai ta. Con tôi chết nằm trong nhà như nhẫn bạc rơi trên chiếc chiếu hoa.

IV

Buôn trong, buôn ngoài biết tin Xing Nhã chết, từ người Bi Kơ Rông, người M'nông vùng sâu vút răng, gái goá búi tóc, từng đoàn, từng làng lùa bò đến cúng, dắt trâu đến làm lễ táng và khóc Xing Nhã. Nhưng linh hồn Xing Nhã đã bay tới nhà ông Giỗn. Gia Rơ Kốt ở trên trời nghe tiếng con nói, xin ông Giỗn cho được gặp con.

GIA RƠ KỐT - Ơ ông! Ơ Giàng! Giàng mở cửa cho tôi để tôi được gặp mặt con. Nó đến đây làm gì? Ông cho tôi về đòi lại Gia Rơ Bú bả vai, bàn tay, đầu, tóc của tôi.

ÔNG GIỖN - Cháu đừng lo, Xing Nhã lên đây uống thuốc đấy (quay sang Xing Nhã) - Ơ Xing Nhã! Cháu có muốn uống thuốc không?

XING NHÃ - Thuốc gì hở Giàng?

ÔNG GIỖN - Thuốc mơrđê, mơrêriêng hiền con chim đậu. Cháu uống xong thuốc này, dứt ba tháng, thêm ba chiều, người cháu sẽ chuyển nóng như điên, không ai dám đem cơm nước.

XING NHÃ - Cháu không thích đâu!

ÔNG GIỖN - Sao vậy? Thuốc này biết lượn, biết ném, thuốc có phép đưa cháu lên tận trời xanh, tận núi cao, không ai theo kịp, chẳng ai chém được. Cháu muốn không?

XING NHÃ - Ơ! Thế thì cháu muốn nhiều lắm!

ÔNG GIỖN (sau khi cho Xing Nhã uống thuốc, bảo Xing Nhã) - Về đi! Cháu có nghe tiếng vợ cháu, nàng Bơ Ra Tang khóc đó không?

Con chim cúc cu bay đến nhà bà Bơ Ra Tang, đậu trên sào phơi chỉ đen, chỉ trắng, phơi khăn dệt đủ màu. Chim cúc cu báo tin cho Bơ Ra Tang nghe tin, buồn rũ. Nàng ngồi một mình, tay đỡ cằm, ngồi nhớ thương Xing Nhã. Nàng cởi cườm nơi cổ, rút đôi hoa trên tai, mặc váy tới bắp chân, mặc áo ngắn quá khuỷ tay, tóc bù xu bối rối[1]. Nàng bắt con voi đực đóng bành mây, bắt con voi cái đóng bành êtiêng, khiến con voi nghiêng ngả chở rượu, dắt trâu, đến làm lễ táng cho

1. *Bơ Ra Tang thực hiện tục lệ để tang* (Soạn giả CTS).

Xing Nhã. Vừa tới nhà Bang Ra, Bơ Ra Tang thổi thuốc ngủ. Cả làng say thiếp hết. Nàng se sẽ đến chỗ Xing Nhã nằm, nhẹ nhàng trở bảy lớp chăn, lật ba lớp vải, sờ ngực Xing Nhã nghe còn nóng.

Bơ Ra Tang, ru nhè nhẹ - Ơ anh! Em tưởng anh và em sẽ thương nhau đến khi đất sụt, đến lúc đất lở, bảy đời chín kiếp, anh và em cũng ở gần nhau. Chúng ta sẽ ăn cơm một lá, uống nước một bầu, đến khi tóc bạc hoa râm, tóc vẫn cứt cọp, cũng không xa nhau. Sao anh sớm bỏ đường ta đi lấy củi, rẫy ta lên gieo vừng, bỏ nơi trai gái thường đi đánh nẻ, đi suốt cá, đi tìm măng nứa, mang le? Ơ anh! Chỗ đôi ta ngồi chơi đã đầy những cỏ xanh, đã đầy những nứa gãy. Anh ơi, hãy dậy đi! Dậy đòi xương cho cha, trả thù cho mẹ! Nếu anh không về nữa, hãy bắt em đi theo để cho nước madơru[1], nước mắt chúng ta cùng chảy, để cho nhà mồ của chúng ta cùng chịu ướt một hạt sương. Bơ Ra Tang ôm chặt Xing Nhã mà khóc. Xác Xing Nhã dần dần ấm lại. Nàng bàng hoàng sửng sốt.

XING NHÃ (cựa mình, từ từ mở mắt) - Mẹ ơi! Con muốn uống nước.

BƠ RA TANG (lật đật lấy nước) - Nước anh đây. Thấy Xing Nhã hồi tỉnh, nàng càng khóc:

- Sao anh sớm bỏ đường anh đi lấy củi, rẫy ta lên reo vừng, bỏ nơi gái trai thường đi đánh nẻ, đi suốt cá, đi tìm măng nứa, măng le? Ơ anh, chỗ đôi ta ngồi chơi đã đầy những cỏ xanh, đã đầy những cành nứa gãy!

XING NHÃ (nghe tiếng khóc, hỏi) - Ai khóc đấy. Em Bơ Ra Sun phải không?

BƠ RA TANG - Một người yêu anh đã có?

XING NHÃ - Ai khóc đấy? Em Bơ Ra Tang phải không?

BƠ RA TANG - Hai người yêu anh đã có!

XING NHÃ - Ai khóc đấy? En Hơ Bia Bơ Lao phải không?

BƠ RA TANG - Ba người yêu anh đã có.

XING NHÃ - Em Bơ Ra Tang phải không?

---

1. *Nước từ xác chết chảy ra.*

BƠ RA TANG - Anh có nhiều người yêu quá!

XING NHÃ - Các chị ấy ở đâu rồi?

BƠ RA TANG - Họ yêu anh nên ngủ tuột cả váy.

XING NHÃ (cảm động) - Em thương anh nhiều quá! Em thức giữ anh mấy đêm rồi?

BƠ RA TANG - Em đi lấy củi kơtu đượm lửa, củi êba nhiều cành, củi mơdong nhiều gai, cây ké nhiều khói, củi êrang lửa đồng thau, nấu cơm cho anh ăn nhé!

Ăn cơm chiều xong, Xing Nhã theo Bơ Ra Tang về nhà. Trong nhà, tiếng chiêng, tiếng trống bò hết tai người này sang tai người khác. Ra khỏi cổng phía đông. Xing Nhã hét to lên, báo cho dân làng thức dậy. Mẹ Xing Nhã cũng giật mình hoảng hốt.

BANG RA - Ai ác, ai vui xướng gì mà la to thế? Con trai nhẫn vàng, nhẫn bạc của ta đã chết thối lúa, úa cỏ rồi!

Bang Ra chạy đến mở chín lớp vải, lật bẩy lớp chăn, không thấy Xing Nhã đâu cả, liền chạy ra hè phía đông, ngoảnh sang phía tây... Mặt trời còn đi chào hoa cỏ trên sông Adung Me[1] chưa lặn.

BANG RA - Ơ tôi tớ, dậy đi! Dậy đi tìm con ma, con quỷ độc ác nào đã đem xác con trai ta đi thui ăn trong rừng sâu. Hãy nhìn kia, mặt trời còn say rượu trên núi đó!

Dân làng chạy ùa như một bầy ong, toả ra tứ phía. Núi nào, rừng nào, cũng chỉ thấy tiếng con chim rèn mỏ. Họ lại chạy về giữa nhà nhìn trên nóc, thấy một lỗ tranh trống.

Bang Ra, ra ngoài hè, giẫm chân khóc - Ơ Xing Nhã, con yêu quý của mẹ! Giàng núi đã bắt con ta! Giàng nước đã hại con ta! Bầy ma quỷ không thương con yêu trong tay mẹ nữa. Chị Hơ Bia Đá ơi! Chín phần máu của chị, bẩy phần lửa của em, đã bị bầy ma quỷ cướp đi rồi!

Xing Nhã, còn ở ngoài buôn, hai bàn chân chàng giẫm giẫm xuống đất, đất kêu ình ình đều hơn tiếng chày giã gạo của hai mươi cô gái, khéo hơn bốn vó chân chụm lại của một con nghé to đang nhảy.

---

1. *Một nhánh sông Ba.*

XING NHÃ - Ơ mẹ! Cây gòn của chàng Đăm Di đã nở hoa đỏ, rặng pơpang của chàng Đăm Đú đã ra hoa trăng! Con còn sống đây! Nhưng nếu mẹ không cho con đi, chẳng khác nào mùa xuân không cho hoa đẹp nở trên núi, mùa hạ không cho nước suối chảy xuống sông. Mẹ đừng khóc nữa, cho con đi mẹ nhé!

BANG RA - Ơ con trai yêu của mẹ! Ngày hôm nay đâu phải là ngày đi vãi giống? Nếu còn sống thật, con hãy trở về đây! Mẹ sẽ cúng cho con bằng một con trâu, cha sẽ cúng cho con bằng một con bò, để con đi đánh thắng người ta.

XING NHÃ - Thôi mẹ ạ! Con về, sợ mẹ trói giữ lại, không cho con đi nữa! Rồi Xing Nhã đi một mạch về nhà Bơ Ra Tang. Nàng đi trước, Xing Nhã đi sau. Hai người vừa đi, chân ấp chân, bóng ấp bóng. Mắt Xing Nhã nhìn theo búi tóc của Bơ Ra Tang đu đưa như trứng chim Kơdơng. Tiếng khiên của Xing Nhã kêu "rủng roảng", làm cho hàng trăm nô lệ chạy xuống đất.

BƠ RA TANG - Ơ nô lệ! Hãy lấy ché rượu nào ngon nhất cúng cho chồng ta đi đánh giặc.

NÔ LỆ - Lấy ché rượu nào hả bà?

BƠ RA TANG - Lấy ché túc mười lần ta thêm cơm, hai lần ta thay lá, lấy cái ché đen có bảy tai, miệng rộng bằng một cánh tay, ché rượu năm năm nằm trên nhà, mười tháng ngủ dưới đất, ché to tám người khiêng, năm người bê dưới đít, uống ngày đêm không nhạt, uống năm tháng không chua.

Bầy nô lệ, chân nối chân, khiêng ché rượu đến, cột chặt để giữa nhà. Bơ Ra Tang mời Xing Nhã cầm cần. Dưới sàn, trải hai chiếc chiếu trắng và hai chiếc chiếu đỏ.

BƠ RA TANG - Bầy nô lệ! Hãy sục rừng phía đông, lùng rừng phía tây, tìm cho một con trâu thật to!

- NÔ LỆ - Rừng cao nghi ngút, núi rậm rì rì, trâu ta ăn khắp đồi suối, giờ biết chọn con nào hở bà?

BƠ RA TANG - Hãy đi lùa con trâu đực sừng dài bằng một sải tay, đi bắt con trâu có cái lưng bằng để bát nước lã không đổ.

Ăn uống xong, vai vác khiên, tay cầm đao, Xing Nhã đi về phía mặt trời lặn.

BƠ RA TANG (chạy theo, dặn) - Ơ anh! Anh vào rừng cọp, núi rắn, anh xuống ao cá sấu đẻ mép, nhớ coi phía trước đằng sau. Nhà Gia Rơ Bú có thuốc nổ xương, có thuốc nứt da, có cây mưng biết đánh, sợi dây mây biết trói người. Anh ơi! Anh hãy đứng cao gần bằng cổ cha, so bằng vai mẹ, mẹ không nhớ mặt con trai nữa đâu. Anh hãy đem cái váy này, ngày xưa chính tay mẹ dệt đây, đường thêu hoa mũi kim này là của mẹ.

V

Xing Nhã gật đầu chào Bơ Ra Tang và đi mãi. Anh đi qua không biết bao nhiêu rừng sâu, vượt không nhớ bao nhiêu suối sâu. Anh đi mãi. Ngày đi, đêm ngủ lại... Anh đi tới một gốc cây đa nằm, gốc cây kơma đứng, là nơi của Y Kú, Y Lý[1] thường săn bắn. Xing Nhã bỗng gặp hai con thú dữ ăn thịt người, đầu to bằng bồ lúa, con mắt giữa trán, mắt tròn như trái hadung.

XING NHÃ - Ai đấy? Nếu chính con của Giàng nước, Giàng núi hãy tránh cho tôi đi, nếu là người hãy lại đây, còn nếu là vật ăn thịt người hãy chạy trốn ngay lên rừng sâu núi cao, trong rừng nào mà thần chưa đến, thánh chưa thăm!

THÚ DỮ (giọng ồ ề...)- Chúng ta muốn ăn tim của mày to hay nhỏ, muốn uống thử máu của mày lạnh hay nóng.

Nghe tiếng động, mùi hôi thối bốc gần, Xing Nhã vùng dậy, chạy đến, tay phải nắm một con thú, tay trái nắm cổ một con thú khác, bóp "ọc ẹo".

XING NHÃ - Tại sao mày muốn ăn tim ta? Nói mau đi, không ta sẽ chà bay như con sê, con vắt!

THÚ DỮ (thấy sức mạnh của Xing Nhã, run sợ van xin) - Xin ông đừng giết, chúng tôi sẽ chỉ đường cho ông đến nhà Gia Rơ Bú.

XING NHÃ (hét lớn): - Được, mau lên!

THÚ DỮ - Đường bên phải sẽ gặp bầy ma quỷ, mặt chúng đỏ như lửa rừng, răng to bằng vỏ con rùa núi, gặp người lạ hỏi ăn gan. Đi đường bên trái, ông sẽ gặp nàng Hơ Bia Bơ Lao giữ rẫy nhà Gia Rơ Bú.

Lũ yêu tinh đã chỉ xong đường, Xing Nhã giơ gươm chém thử, đầu chúng rơi lốp bốp như sung rụng. Chàng lại tiếp tục đi về phía tây. Trước mắt là cái chòi cao của Hơ Bia Bơ Lao ở giữ lúa.

---

1. *Tên những thợ săn ở làng Trời.*

XING NHÃ - Ơ, cái rẫy ai to quá! Lúa chín vàng rực, ngô ngậm nửa bông, xanh xanh bụi nghệ, tim tím luống thuốc kơsoa, nhưng tại sao ong không thèm đậu, chim không thèm hót thế này?

HƠ BIA BƠ LAO (cất tiếng đuổi chim) - Ơ chim nghiếc mày bay cao, ơ chim kơtrao mày bay thẳng, ơ chim kơtia lượn vòng, chim đừng ăn lúa, do công mẹ ta trồng buổi sáng, do công cha ta trỉa buổi chiều Bơhơ!... Bơhơơ!. ..

Nàng Hơ Bia Bơ Lao giật dây cột mõ kêu "tắc tắc"... Bầy chim cánh nâu, cánh đỏ bay giật, lượn trên đầu nàng, hót ríu rít. Xing Nhã mạnh dạn bước đến gần. Trên chòi, một cô gái trẻ, cổ đeo cườm, tay tròn chĩnh đang ngồi kéo sợi. Ngực nàng cúi xuống, làm cho cái lưng của nàng uốn cong dịu dàng như tàu lá mía.

XING NHÃ, cất tiếng hỏi. - Ơ bà giữ chim, có nước không, cho tôi uống với!

HƠ BIA BƠ LAO - Chào anh! Nếu anh muốn hút thuốc, hãy leo lên chòi, muốn uống nước hãy bước lên thang, việc gì mà phải đứng xin dưới đất.

XING NHÃ - Tôi muốn uống thử nước ở suối này có được không?

HƠ BIA BƠ LAO (vừa nói vừa cười) - Được, nhưng nước suối ở đây hôi mùi lá cây, thối mùi rơm khô. Xin mời anh lên chơi, uống tạm nước trong bầu.

XING NHÃ (nhìn Hơ Bia Bơ Lao, lòng rạo rực yêu thương) - Từ khi mẹ tôi cho tôi chơi con quay, cha tôi cho lượm chiếc diều, tôi muốn đi tìm uống nước suối có mùi lá cây, có mùi rơm khô, nhưng bây giờ mới được uống.

HƠ BIA BƠ LAO (biết ý, nói bóng gió) - Ơ con chuột đỏ qua đường! Đàn dê non lại thích uống nước suối làng ta!

XING NHÃ (hiểu ý nhưng nói lảng) - Chị ở buôn nào đó?

HƠ BIA BƠ LAO - Buôn Gia Rơ Bú.

XING NHÃ - Tên chị là gì?

HƠ BIA BƠ LAO - Hơ Bia Bơ Lao.

XING NHÃ (nhìn ra xa) - Chà, rẫy của nhà ai mà dài như tiếng khèn vang năm đồi chín núi, đứng xa còn nghe được?

HƠ BIA BƠ LAO - Rẫy của nhà bảy anh em Gia Rơ Bú đó.

XING NHÃ (cố nén tức giận, hỏi) - Chà sao người ta giàu vậy?

HƠ BIA BƠ LAO - Tháng Giêng, tháng Mười, bàn tay của tôi tớ và nô lệ nhà Gia Rơ Bú làm nên, sao không giàu được?

XING NHÃ (tặc lưỡi) - Tiếng ai đuổi chim trong rẫy kia?

HƠ BIA BƠ LAO - Tiếng Hơ Bia Đá.

XING NHÃ - Người đó như thế nào? Bạn gái hay nô lệ của Gia Rơ Bú?

HƠ BIA BƠ LAO - Nô lệ thôi.

XING NHÃ - Tại sao phải làm nô lệ? Tội nghiệp quá!

Hơ Bia Bơ Lao không biết người đang ngồi nói chuyện với nàng chính là Xing Nhã. Nàng ngồi kể cho Xing Nhã nghe chuyện của gia đình nàng. Giọng Hơ Bia Bơ Lao kể chuyện êm hơn tiếng kêu rè rè của xa kéo chỉ.

XING NHÃ - Còn thế nào nữa? Hơ Bia Đá có bị Hơ Bia Guê đánh đập không?

HƠ BIA BƠ LAO - Có, khổ nhiều lắm!

Thấy Xing Nhã bối rối, Hơ Bia Bơ Lao sinh nghi. Nàng hỏi:

HƠ BIA BƠ LAO - Anh là con trai ở suối nào đó?

XING NHÃ - Chị hỏi để làm gì? Tôi là bạn thân của chàng Xing Nhã, đến thăm mẹ ông ta.

Biết Xing Nhã đi đường dài bụng đói, nàng Hơ Bia Bơ Lao vội chạy đi thổi cơm. Búi tóc đen lánh của nàng đẹp hơn trứng chim kơdơng rơi trên cái lưng cong lá mía, cái ngực cong nồi lở trên cái bụng thon kiến vàng. Nàng đi đều, nhún nhảy mà thong thả. Cổ nàng sương mượt, đẹp hơn cái khâu đồng của cán dao. Tay trái nàng cầm củi kơđu, củi êrang, tay phải nàng xách chiếc nồi lở, chỉ vừa hai người ăn. Nồi cơm của Hơ Bia Bơ Lao nấu, sôi như thác chảy, bốc hơi ngùn ngụt như sương mù tháng bảy.

Nàng xoay đi ba lần, xoay lại ba lần, cơm đã nằm trong đĩa hoa, đã ngồi trong bát, cơm trắng như hoa êpang, cơm cười, cơm mời khách trẻ.

HƠ BIA BƠ LAO - Mời anh xơi tạm cơm nhà tôi, gạo mục hôi, nước suối đục, thịt con gà diều tha.

Xing Nhã thấy Hơ Bia Bơ Lao đã có lòng giúp đỡ mẹ mình nhiều, con người lại tốt từ bên ngoài vào tận bụng, chàng bèn nhờ nàng đi gọi mẹ. Xing Nhã đã gọi Hơ Bia Bơ Lao bằng em.

HƠ BIA BƠ LAO - Ơ Juk, Juk[1] đến chòi tôi chơi có khách lạ cần gặp! Mau lên. Ồ! Một con chim gơlung đẹp lắm.

HƠ BIA ĐÁ - Tôi làm biếng quá, không có cái áo, không có váy nào mặc thì sao? Đi với chiếc áo cụt tay, chiếc váy ngắn nửa bắp đùi, một trăm lớp giẻ vá, ba người đâm không thủng, bảy người xâu không vào!

HƠ BIA BƠ LAO - Đến chơi đi, sẽ có váy đẹp cho Juk mặc.

Hơ Bia Đá thuận ý, theo chân nàng lên rẫy, Xing Nhã thấy mẹ ốm yếu, gầy còm, chàng muốn khóc.

HƠ BIA ĐÁ - Chào anh em! Anh em đến có việc gì!

XING NHÃ - Tôi là bạn của Xing Nhã. Ông ấy bảo tôi đến đây thăm bà.

HƠ BIA ĐÁ (nghe nói con mình đã khôn lớn, mừng quá, khóc) - Con ơi! Lúc con còn nhỏ, mẹ cõng con bằng chăn đôi, cha nuôi con bằng rau rừng, nước suối. Mẹ trông cho con mau lớn để giúp cho cha một bó tranh, chẻ cho mẹ một sợi lạt. Nay cha con bị người ta giết tận làng, mẹ con bị người ta gian ác bắt tận cổng, lùa đi giữ lợn, giữ chim cho họ giàu sang.

XING NHÃ (nghe tiếng khóc của mẹ, không chịu được, đứng dậy) - Mẹ ơi! Con là Xing Nhã đây!

HƠ BIA ĐÁ (sửng sốt) - Giàng ơi! Không đúng đâu! Con trai nhẫn vàng, nhẫn bạc của ta bị bầy ma quỷ cướp rồi mà!

---

1. *Tiếng xưng hô chỉ sự yêu quý người già.*

XING NHÃ - Không đâu! Cái váy do chính tay mẹ dệt ở làng, đường kim, mối chỉ của mẹ thêu tại rẫy, con cầm tới đây cho mẹ.

HƠ BIA ĐÁ (vội giật láy váy, cúi xuống, ngắm nghía, khóc nức nở) - Giàng ơi! Đúng là con trai của mẹ rồi! Cứu mẹ với con ơi!

XING NHÃ - Chưa được đâu, mẹ ạ. Con còn trẻ, con muốn đến xem làng Gia Rơ Bú giàu có như thế nào đã.

Nói xong, Xing Nhã rút lưỡi gươm sáng óng ánh như chớp tháng bảy. Chàng chặt nhanh một bó gậy, đập nát cả đồi lúa mới chín nửa bông của nhà Gia Rơ Bú.

Hơ Bia Bơ Lao nhìn Xing Nhã. Nàng cười, đôi mắt của nàng vui như có một đôi chim cúc cu đang hót. Nghĩ gần xa, nàng hỏi:

HƠ BIA BƠ LAO - Ơ chim! Chúng bay gọi ai đó?

XING NHÃ (hiểu ý) - Ơ em Hơ Bia Bơ Lao! Làng này đã có một chuột bông lên pơra, có tê giác vào gầm chưa?

HƠ BIA BƠ LAO - Có ai đâu! Thân em đen như gốc cây nương bị xám, lửa đốt không cháy, thả dưới nước không trôi, nằm giữa đường không ai thèm bước. Tay em vụng, không biết thêu đàn bướm lượn trên hoa, thêu hình sao và mây trên trời.

Hai người ngồi ăn trầu hút thuốc, mặt nhìn mặt, tay cầm tay, chân trái của chàng kề bên vế trắng như bông của Hơ Bia Bơ Lao.

XING NHÃ - Có một người con trai gãy chân, què tay, đui một mắt[1] đang ngồi bên em.

HƠ BIA BƠ LAO - Ơ anh! Anh đã có vợ rồi phải không? Bơ Ra Tang là vợ của anh chớ?

XING NHÃ - Anh xa mẹ từ hồi còn nhỏ, mất cha từ lúc chưa biết chạy diều, con nhà nghèo đói, ai thèm lấy!

HƠ BIA BƠ LAO - Này, Bơ Ra Tang không dẫn đường cho anh đi sao?

1. *Cách nói khiêm nhường thường gặp.*

XING NHÃ - Dẫn làm chi? Đã có Hơ Bia Bơ Lao trồng cây bắp, cây lúa, gốc chuối ở đây rồi?

Xing Nhã nghỉ một ngày, ngủ một đêm, thăm một sáng, trên chòi của nàng Hơ Bia Bơ Lao.

HƠ BIA BƠ LAO - Ơ anh Xing Nhã! Chúng ta như chiêng la đã treo, như ngọn đèn chai đã cháy.

Tối hôm đó, Hơ Bia Bơ Lao ngồi bên người yêu. Nàng hát miết. Giọng hát của nàng ngọt như rẫy ngô đang ngậm sữa, như rẫy lúa đang trổ đòng. Nàng hát từ đầu hôm, đến khi trời đã tan mây vẫn còn hát...

VI

Ngày hôm sau nữa, cả ba người cùng xuống rẫy, về làng Gia Rơ Bú. Hơ Bia Đá đi trước, Hơ Bia Bơ Lao đi giữa, Xing Nhã đi sau cùng. Đến cổng, Xing Nhã dựng khiên và đao ở ngoài. Khiên nặng quá làm nghiêng cành cây thành rào của nhà bảy anh em Gia Rơ Bú. Hơ Bia Đá vừa bước lên cầu thang, Xing Nhã giựt dây gùi, thóc đổ tuôn xuống sàn, nghe rào rào như mưa tạ, Hơ Bia Guê thấy vậy, chạy tới, mặt giận dữ.

HƠ BIA GUÊ - Đồ làm biếng! Đồ quỷ tha cọp bắt, làm đổ lúa của bà!

Hơ Bia Guê đánh Hơ Bia Đá trên đầu, dưới chân, đánh trên lưng và lột chiếc váy mà Xing Nhã đem cho mẹ mặc.

XING NHÃ (đứng lại) - Đánh đi bà, đánh cho mạnh nữa đi! Thật là đồ nô lệ, quỷ tha quạ cắp thôi! Cứ đánh đi, đánh cho diều hâu trên trời bay lượn, cho cá sấu đỏ mép dưới nước vẫy đuôi. Cứ đánh mạnh nữa đi! Giàng Pô, Giàng Eo sẽ bắt mất linh hồn đứa nào dừng tay lại.

Pơ Rong Mưng, em thứ bảy của Gia Rơ Bú, ngồi đan gùi bên cửa sổ, biết chàng trai kia là con trai của Gia Rơ Kốt ngày xưa bị con voi của mình đâm chết; chàng tự tay chặt cái gùi đan dở vội vã gọi Hơ Bia Yuê.

PƠ RONG MƯNG - Ơ chị Hơ Bia Yuê, đừng đánh Hơ Bia Đá nhiều quá! Năm ngoái khác, năm nay khác. Con chim cúc cu đã đậu trên nóc nhà kia kìa! Ý Giàng muốn thay đổi, người ta sắp có chuyện lôi thôi.

XING NHÃ - Tại sao bạn lại chặt bỏ cái gùi đã đan gần xong?

PƠ RONG MƯNG - Bỏ gì đâu, vì tôi đan không đúng hoa.

XING NHÃ - Nếu bạn đan sai hoa, ta dùng làm gùi cõng nước, đan sai lạt, ta làm ổ cho gà đẻ, cớ sao lại vứt đi?

PƠ RONG MƯNG - Ơ Xing Nhã! Mời bạn lên ngồi trên chiếu đã. Chúng ta sẽ nói chuyện sau, bạn ạ.

XING NHÃ - Tôi ngồi ở xó nhà dưới này cũng được. Chúng ta đã quen biết nhau từ lâu, có phải là khách đâu?

Pơ Rong Mưng nghĩ không nên để Xing Nhã ngồi ở góc sàn, vội chạy đi gọi Gia Rơ Bú ra tiếp.

PƠ RONG MƯNG - Ơ anh Gia Rơ Bú! Anh ra ngoài nhà tiếp khách, có con trai của Gia Rơ Kốt tới chơi!

GIA RƠ BÚ - Nó đến đây làm gì, đồ ma quỷ, thân hình nhỏ bằng con chim linh chưa cứng cánh!

Gia Rơ Bú khiến sợi dây mơnắp biết trói người, ném cây mân biết đánh người, định giết Xing Nhã, nhưng cây mân và dây mơnắp lại đánh lại chủ nó.

GIA RƠ BÚ - Các em ơi! Ma quỷ sai khiến, cây mân lại đánh gẫy chân ta rồi, đồ phản chủ!

Sáu anh em GIA RƠ BÚ - Anh gọi chúng tôi làm gì đó?

Gia Rơ Bú (quay sang Xing Nhã) - Mày còn nhỏ, đến đây để trả thêm cái xương cho cha mày phải không?

XING NHÃ - Không, tôi đến chơi thôi.

PƠ RONG MƯNG - Ơ bạn Xing Nhã! Bạn đừng bắt lời người già cả.

XING NHÃ - Không, tôi không bắt lời họ đâu.

Gia Rơ Bú (nhổ nước miếng, quay tìm vợ) - Ơ Hơ Bia Yuê! Em đi nấu cơm cho con ma quỷ này ăn, lấy thuốc nổ xương trong cái giỏ, lấy thuốc rách da trong cái gùi, trộn vào cơm đãi khách quý.

Hơ Bia Yuê xới cơm xong, tay phải cầm đĩa cơm, tay trái cầm bát canh. Ông Giỗn hiện về, hất bát cơm bát canh đổ vỡ hết. Pơ Rong Mưng xấu hổ, tức đỏ cả mặt. Chàng bước xuống cầu thang, đi gọi Hơ Bia Bơ Lao về nấu cơm cho Xing Nhã ăn. Nghe tiếng chân lên rẫy, nàng Hơ Bia Bơ Lao mới tỉnh lại[1].

HƠ BIA BƠ LAO - Có việc gì anh phải đến chơi với em lúc chim đã về tổ nghỉ trưa rồi?

---

1. *Trên không có đoạn Hơ Bia Bơ Lao quay về rẫy mà mê đi trong giấc ngủ.*

PƠ RONG MƯNG - Em Hơ Bia Bơ Lao ôi! Chim cúc cu đã kêu trên mái nhà làng. Anh đến tìm em về nấu cơm cho Xing Nhã, khách từ làng khác tới thăm.

HƠ BIA BƠ LAO - Em không về đâu, anh sẽ giận em. Nếu về, em sẽ cùng ăn cơm, cùng uống rượu với khách lạ, em sẽ trả còng[1] lại cho anh nay mai.

PƠ RONG MƯNG - Anh không giận em đâu? Làm sao cho đôi ta còn sống được bên nhau như chim với núi thấp, như gió với rừng già.

Hơ Bia Bơ Lao mang gạo và gà ấp trứng đi trước, Pơ Rong Mưng vác ché rượu theo sau. Hơ Bia Bơ Lao bước đi vào ngưỡng cửa, vừa lúc Xing Nhã nhìn ra ngoài, Hơ Bia Bơ Lao chào khách trẻ trước.

XING NHÃ - Chào chị Hơ Bia Bơ Lao, chị tới đây có việc gì thế?

HƠ BIA BƠ LAO - Chào anh Xing Nhã! Em đến đây không phải nợ ông bà ngày xưa, cũng không phải để nhìn mặt anh. Em đến đây để nấu cơm cho khách.

Hơ Bia Bơ Lao vào bếp lấy củi kơtu nấu nồi đồng, lấy củi êrang đun nồi lở, chiếc nồi nhỏ vừa hai người ăn. Nồi cơm của nàng sôi sùng sục như nước chảy, bốc hơi ngùn ngụt như sương mù. Nàng xoay đi ba lần, nàng xoay lại ba lần. Nàng lấy cái bát có cánh bướm, đĩa có hoa và chim lượn, dọn cơm. Cơm của nàng nấu trắng như hoa êpang nở. Năm ngón tay của nàng in hình trên đĩa cơm. Cơm cười, cơm mời khách trẻ.

HƠ BIA BƠ LAO - Ơ anh Xing Nhã! Anh đến đây lúc gà chưa gáy, trai gái còn sưởi lửa bếp. Bây giờ mặt trời đã treo trên ngọn cây phía tây rồi. Em mời anh ăn tạm cơm gạo mục, canh gà diều tha thểu thả nấu bằng nước suối có mùi lá cây.

XING NHÃ - Anh không muốn ăn một mình, vì như thế tưởng cũng như con ong đực không được hút chung một nhụy hoa với ong cái.

Hơ Bia Bơ Lao cười, ngồi xuống bốc cơm ăn. Nàng bốc chỗ nào, Xing Nhã bốc chỗ ấy. Bát canh nào Hơ Bia Bơ Lao ăn, Xing Nhã mới ăn.

---

1. *Ý từ hôn.*

HƠ BIA BƠ LAO - Anh sợ thuốc nổ xương rách thịt phải không?

XING NHÃ - Anh chỉ lo con ong không hút chung một nhuỵ, chỉ lo hoa êpang không nở một cành thôi.

Gia Rơ Bú vào buồng, lấy chiêng cướp được của Xing Nhã ra đánh. Tiếng kêu rung mặt đất, vang khắp chín tầng mây, nó kêu như rống vào tận màng tai trong của Xing Nhã. Mặt Xing Nhã đỏ rực, như có lửa củi kơtu đốt cháy trong tim gan bốc lên.

GIA RƠ BÚ (cười khiêu khích) - Mày đã nghe chưa, đồ ma quỷ! Cái xương của cha mày kêu đó!

PƠ RONG MƯNG - Ơ Giàng! Ơ Xing Nhã đừng bắt ý người già!

XING NHÃ - Ai bắt làm gì, kẻ già non hơi, lời dại, hay nói đi, nói lại đó. Hơi men vào, mặt chàng Xing Nhã càng đẹp, càng uống, càng đỏ da, khoẻ khoắn thật như người hiền làm ra hạt lúa, hạt kê. Bước đi của Xing Nhã làm cho sàn nhà Gia Rơ Bú rung rinh, bầy nô lệ hết chạy ra nhà ngoài, lại chạy vào nhà trong, nhốn nháo hẳn lên.

GIA RƠ BÚ - Ơ con nai nhỏ bé vừa bị hổ vồ trượt, mày dẫm phải con rắn độc nào mà khờ dại vậy? Tim gan của mày lớn là bao mà lại muốn làm run sợ bầy nô lệ của ta?

XING NHÃ - Ơ Gia Rơ Bú! Trước kia cha ta và người là những người bạn thân thiết, vì người nghe tiếng chim nhông, nghe cái miệng đàn bà, nên tình thân tan vỡ; bởi vậy hôm nay ta tìm đến thăm. Ta muốn được coi con voi dữ, coi chiếc khiên gió của người. Người hãy đem ra múa với ta thử nào!

Gia Rơ Bú, lấy chiếc khiên và chiếc đao ra, nhưng hắn vừa giơ lên định múa làm cơn gió xoáy thì bỗng chiếc khiên vỡ tung rơi xuống loảng xoảng.

GIA RƠ BÚ - Giàng ơi! Tại sao khiên đao của ta lại thế này?

XING NHÃ - Bởi vì người già rồi, khiên đao cũng già theo thôi mà. Nào bây giờ tất cả anh em nhà người hãy ra ngoài xem chiếc khiên và gươm đao của ta dựng ngoài cổng đi!

Trên trời những đám mây đen ùn ùn kéo đến, sét rống ì ầm. Gia Rơ Bú nhìn thấy cổng làng đã bị nghiêng một phía, tức chửi.

GIA RƠ BÚ - Thằng Xing Nhã ma quỷ bất đã làm xiêu vẹo cổng làng của ta rồi.

XING NHÃ - Chung quanh làng này không có cây nào to nữa, ta dựng tạm vào đó. Bảy anh em nhà người xưa nay là những kẻ mạnh nhất vùng, hãy nhấc thử chiếc khiên gỗ của ta đi.

Gia Rơ Bú lom khom đi tới, tay trái thọc vào lỗ cầm. Gia Rơ Bú dùng hết sức tàn già nua cố đưa khiên lên, nhưng chiếc khiên không hề nhúc nhích, vẫn cứ im như người ngủ say. Rồi lần lượt các em của Gia Rơ Bú đến nhấc, chiếc khiến vẫn đứng nguyên chỗ cũ.

GIA RƠ BÚ - Pơ Rong Mưng! Bọn ta đã không có sức nhấc nổi chiếc khiên gỗ của thằng quỷ này. Bây giờ thì chỉ còn em thôi. Em hãy nhấc lên cho nó bay bổng, mới xứng đáng tiếng tăm của nhà ta.

Pơ Rong Mưng buồn bã, hai tay thõng xuống bước tới. Pơ Rong Mưng cúi xuống đưa tay trái vào lỗ quai cố kéo lên, nhưng chỉ nhấc chiếc khiên rời khỏi mặt đất vừa lọt được cái lưng của con gà trống. Pơ Rong Mưng lại để khiên xuống dựa vào rào làng, chiếc rào lại rung rinh mạnh hơn.

GIA RƠ BÚ - Ơ thằng ma quỷ, mày hãy nhấc chiếc khiên đi kẻo ngã mất hàng rào làng ta, mày hãy múa cho ta coi thử!

XING NHÃ - Bây giờ các người hãy xem ta múa thử với chiếc khiên gỗ này. Nếu khi nào thấy khó ở, hãy gọi tôi về nghỉ.

Nói rồi, Xing Nhã bước tới chỗ chiếc khiên của mình. Chàng cầm chiếc khiên nhẹ như diều gặp gió. Chàng giơ khiên lên trời, nhún mình múa liền. Xing Nhã múa phía trước một mái tranh bay theo gió, múa phía sau một mái nứa bay theo bão. Nhà Gia Rơ Bú nghiêng đằng tây, ngã đằng đông. Trời mưa giông ập tới, gió từ núi mơđăn, bão từ núi hơmú thổi đến xô nhà của làng Gia Rơ Bú. Nước từ các triền núi cuồn cuộn đổ xuống ngập tận sàn, heo gà trôi lềnh bềnh. Gia Rơ Bú đi đến đâu, nước theo đến đó, khi Gia Rơ Bú bơi, bụng đụng phải cát, nhưng khi đứng dậy, nước dâng tới miệng. Gia Rơ Bú thấy đã khó ở rồi liền gọi Xing Nhã xuống. Nhưng càng gọi, Xing Nhã càng nhảy múa trên trời. Gia Rơ Bú đến nhờ nàng Hơ Bia Bơ Lao lên gọi chàng nghỉ.

GIA RƠ BÚ - Ơ em Hơ Bia Bơ Lao! Em hãy lên bảo Xing Nhã ngừng múa khiên đi. Nó ngừng nhảy múa, tôi sẽ trả lại mẹ nó và tất cả của cải của cha mẹ nó trước đây.

HƠ BIA BƠ LAO - Tôi không đi đâu, anh đừng phỉnh người đàn bà dại dột như tôi.

GIA RƠ BÚ - Nếu tôi lừa, em hãy lấy tất cả của cải trong nhà và đích thân tôi sẽ thành tên nô lệ của nhà em.

*

* *

Hơ Bia Bơ Lao mặc một chiếc váy dài phủ kín gót, mặc chiếc áo có dính tua. Nàng đi như bay lên các đỉnh núi cao để gọi Xing Nhã. Khi đến núi cao, Hơ Bia Bơ Lao nhanh tay níu lấy đuôi khố của chàng.

XING NHÃ (vội quay lại) - Ai đấy?

HƠ BIA BƠ LAO - Em là Hơ Bia Bơ Lao đây!

XING NHÃ - Em tới đây làm gì?

HƠ BIA BƠ LAO - Gia Rơ Bú bảo anh ngừng múa. Gió khiên đao của anh đã làm vỡ ché túc một ngăn, ché kơban một dãy, làm gẫy nhiều nhà, và bầy nô lệ không còn nơi ẩn núp nữa. Họ chực trả lại mẹ anh và của cải của cha anh ngày trước rồi đấy.

Xing Nhã hạ chiếc khiên, nghỉ múa đao. Trời ngừng gió. Tạnh mưa, chim muông bay đi ăn quả, lại kêu líu lo như trước.

Gia Rơ Bú (nói với Xing Nhã) - Ta sẽ trả lại người mẹ, của cải và dân làng của cha người cho người.

XING NHÃ - Bây giờ ông nói như vậy, nhưng nếu sau này rượu lạt lại ngọt, cọp ngủ có người đánh thức, nay lá úp lá lại lật thì sao?

GIA RƠ BÚ - Ta không nói hai lời đâu.

XING NHÃ - Nếu ông quay ngoắt, tôi sẽ đánh ông tận làng, giết ông tận nhà, của cải và nô lệ của ông thuộc hết về tôi?

VII

Xing Nhã và nàng Hơ Bia Bơ Lao trở về chòi rẫy. Thấy con về, bà Hơ Bia Đá kể lại cuộc đời và gia đình mình cho con nghe.

HƠ BIA ĐÁ - Xing Nhã, con ơi! Cha của con là Gia Rơ Kốt, hàng ngày buổi sáng đi làm rẫy, trưa đi xúc cá, chiều đan gùi hoa cho mẹ. Dù ăn cơm no, uống rượu say, cha con không hề lớn tiếng cãi cọ với ai, làng đông, buôn tây. Khắp xứ sở này không ai tìm được cái mắt hở của thân tre. Nhưng Gia Rơ Bú không làm đúng như lời ước hẹn khi kết bạn với gia đình ta. Nghe lời vợ lòng tham không đáy, đến đánh cha con tận nhà, giết cha con tận làng, lấy của cải, lùa dân làng theo nó và bắt mẹ làm nô lệ cho gia đình nó, đuổi chim bắt gà cho heo ăn. Mẹ sống ở đây, nhờ có nàng Hơ Bia Bơ Lao, mới được ăn cơm no, có nước uống, có váy mặc con ạ. Mẹ tưởng mẹ không bao giờ được thấy mặt con nữa. Vì ở đây ngày nào cũng bị bà Hơ Bia Guê đánh đập. Con ơi, hãy đón mẹ về thôi.

XING NHÃ - Mẹ ơi! Mẹ đã sinh ra con là con trai, phải ăn cơm ngoài rừng để cứu người làng, đền nợ cho cha xong, con mới về. Về trần truồng con không về đâu. Nếu họ sống, gia đình, làng buôn ta cũng không yên ổn đâu. Con đến đây để trả thù cho cha và cứu mẹ về. Con đi đây!

Chàng Xing Nhã rút chiếc dao đi ra ngoài bìa rẫy, chặt ba nhánh cây, rồi gọi mẹ và nàng Hơ Bia Bơ Lao đến.

XING NHÃ - Ơ mẹ và em Hơ Bia Bơ Lao, hãy đến đây, ta đập lúa của họ cho bầy kiến bầy mối ăn đi. Trước kia cũng chỉ hạt thóc mà cha tôi chết, của cải và người làng thành nô lệ của nó.

Cái rẫy to ăn mất ba ngọn đồi, mới đến trưa, hạt lúa không còn dính ở bông nữa. Bầy kiến, chim gáy, con cút tha hồ cạp về nhà mình.

XING NHÃ - Ơ em Hơ Bia Bơ Lao! Nếu em là chị em với bà Hơ Bia Guê, sáng mai em về gọi họ thăm rẫy đi. Em bảo rằng mẹ con anh đã về từ chiều hôm qua rồi. Cái rẫy không ai giữ nữa nghe.

Buổi sáng hôm sau, nàng Hơ Bia Bơ Lao về làng. Nắng lên vừa đến hiên nhà Gia Rơ Bú, nàng gặp Hơ Bia Guê.

HƠ BIA BƠ LAO - Ơ chị Hơ Bia Guê!

HƠ BIA GUE - Việc gì mà em phải đến đây giữa buổi sáng sớm thế này.

HƠ BIA BƠ LAO - Chị ạ! Hai mẹ con Xing Nhã đã về từ tối hôm qua rồi. Rẫy của chị không ai giữ, đỗ của chị không ai hái, chim muông và sóc chuột phá nhiều lắm. Chị đến rẫy ta hái đỗ, tuốt lúa[1] chị ạ.

HƠ BIA GUÊ - Có thật không Juk.

HƠ BIA BƠ LAO - Trời bắt người nói láo!

Hơ Bia Guê cùng với ba em dâu đi thăm rẫy. Trong lúc đó Xing Nhã và mẹ ra bìa rẫy núp kín.

Hơ Bia Guê đi đến rẫy thấy lúa và các thứ trên rẫy đã bị Xing Nhã đập phá, Hơ Bia Guê liền chửi mắng:

Nàng Hơ Bia Bơ Lao cũng vào rẫy, không thấy hai mẹ con chàng, nàng liền gọi:

HƠ BIA BƠ LAO - Ơ anh Xing Nhã! Trời đã về chiều, mây che khuất cả vòm trời rồi, anh hãy về đây đón em đi!

HƠ BIA GUÊ - Hơ Bia Bơ Lao ơi, mẹ con đồ ma quỷ vẫn còn ở trong rẫy đấy ư?

Nàng Hơ Bia Bơ Lao không nói lại, miệng vẫn luôn gọi chàng Xing Nhã.

Hơ Bia Guê và ba em, nghe nói Xing Nhã còn, run rẩy sợ hãi. Lúa chưa kịp tuốt, đậu chưa kịp hái đã vội vàng bỏ về. Về đến nhà, Hơ Bia Guê lại tru tréo với Gia Rơ Bú.

HƠ BIA GUÊ - Ơ anh Gia Rơ Bú. Anh hãy ra ngoài rẫy mà trông, lúa, bắp, đậu, bầu bí của ta không còn đâu.

GIA RƠ BÚ - Tại sao vậy. Ma quỷ nào dám phá rẫy của ta?

HƠ BIA GUÊ - Mẹ con ma quỷ của Xing Nhã đã đập sạch cả lúa của ta rồi. Sang năm lấy gì mà ăn, mà uống ông ơi. Tại ông cả nên chị

---

1. *Người Êđê tuốt lúa bằng tay.*

em chúng tôi mới như thế này. Lần này, ông không đánh nó trong buôn, giết nó trong nhà, ông hãy lấy váy của tôi mà mặc!

GIA RƠ BÚ - Thằng ma quỷ đó dám làm như thế à. Anh em ta phải đi đánh nhau với nó mới được, lấy lại lúa ngô trên rẫy đã mất.

PƠ RONG MƯNG - Hỡi anh Gia Rơ Bú, nếu anh là câu đa đầu làng, cây sung bến nước, chúng ta nên xử bằng miệng, không nên dùng khiên đao đâu anh ạ!

GIA RƠ BÚ - Bụng ta có ngọn lửa đốt rồi, ta không thể ngồi mãi thế này.

PƠ RONG MƯNG - Ơ anh Gia Rơ Bú, anh đừng tin tiếng chim nhông, đừng tin cái miệng đàn bà, chúng ta sẽ không đánh được họ đâu!

GIA RƠ BÚ - Sợ gì thằng bé chưa khô sữa trên đầu. Còn nó, chúng ta ở yên sao được. Tao phải giết nó như đã từng giết cha nó ngày trước, thì cái bụng này mới yên được.

*

* *

Xing Nhã trở về làng Gia Rơ Bú. Thấy mặt Xing Nhã, Gia Rơ Bú chửi ầm lên, dù Pơ Rong Mưng có ngăn cản mấy cũng không được.

XING NHÃ (vừa bước vào thang nhà Gia Rơ Bú vừa gọi): - Ơ Giăng Gia Rơ Bú, gió khiên, đường đao của tôi như thế đó. Bây giờ cần thử những gì nữa. Mẹ sinh ra con trai thì phải là con trai.

GIA RƠ BÚ (tức giận, khinh thường) - Hỡi bầy gà trống cựa dài, mỏ sắc hãy ra đá cho thằng nhỏ này rụng răng mù mắt đi!

Ba gà trống cựa dài nhảy ra khỏi chuồng xấn tới đá Xing Nhã. Xing Nhã lừa đúng lúc khẽ cúi mình đưa tay nắm chặt hai chân gà và tay kia vặn cổ gãy rắc rồi vứt lên hiên nhà.

XING NHÃ - Đây con gà trống của giăng, tôi đã ném lên hiên rồi. Lấy mà thui đi.

Gia Rơ Bú lại đưa đàn lợn đực hai chiếc nanh dài ôm lấy mõm ra, cũng bị Xing Nhã giết chết. Con bò con trâu ra húc Xing Nhã. Xing Nhã nắm sừng chúng vặn nghẹo trái, trâu bò ngã lăn ra chết luôn.

XING NHÃ - Ơ giăng Gia Rơ Bú, đàn voi dữ của anh em ở đâu rồi đưa ra đây ta thử sức chứ!

Gia Rơ Bú đưa sáu con voi của sáu anh em ra trận đấu. Con con voi của Pơ Rong mưng, Gia Rơ Bú giành để đưa ra cuối cùng.

Lần lượt sáu con voi đều bị Xing Nhã bẻ ngà, đâm thủng tim chết ngả nghiêng. Gia Rơ Bú càng tức giận, liền thả con voi đực của chàng Pơ Rong Mưng ra thử sức với chàng. Con voi này khi ra trận không sợ rụng đôi ngà vàng. Con voi đực được chủ cho đi trận liền hùng hục chạy tới, gió cuốn theo như bão, đầu đội đầy cành lá, mở lệch đôi ngà xông thẳng tới Xing Nhã. Xing Nhã lùi lại ba bước rồi nhảy múa đánh nhau với con voi đực dữ nhất của anh em Gia Rơ Bú. Nhưng chàng Xing Nhã mệt quá, nhảy lên cây cỏ, con voi áp tới, chàng rơi vào đôi ngà của nó. Con voi đực liền đưa chàng về nhà cho chủ.

Trời hửng nắng, gió bão ngừng lại, bà Giỗn ra hiên phơi lúa nhìn xuống dưới trần thấy con voi đực của Pơ Rong Mưng đang đội chàng Xing Nhã về nhà Gia Rơ Bú, bà Giỗn vào nhà báo cho ông Giỗn biết:

BÀ GIỖN - Ơ ông Giỗn, ông hãy nhìn xuống kia, cháu ta Xing Nhã đang bị con voi của Pơ Rong Mưng đội trên đôi ngà của nó mang đi khắp rừng thấp, đồi cao và sắp đến làng Gia Rơ Bú rồi!

Ông Giỗn đang ngủ say, vùng dậy lấy thuốc thiêng liệng xuống tiếp sức cho cháu. Xing Nhã chuyển mình, hai tay nắm chắc hai ngà voi, đu mình xuống đất. Hai chân giẫm chặt vòi nó, con voi bỗng dưng đứng im như cục đá. Chàng dằng mạnh đôi ngà của nó tuột khỏi miệng, con voi rống lên nghe rùng rợn núi đồi, ngã quỵ xuống. Chàng Xing Nhã giơ đôi ngà voi lên, chiếc ngà bên trái Xing Nhã ném cho nàng Hơ Bia Bơ Lao; chiếc ngà bên phải chàng vứt lên hiên nhà Gia Rơ Bú cho Gia Rơ Bú[1].

GIA RƠ BÚ (hoảng hốt liền gọi các em) - Ơ các em Xing Pú, Xing Ba, Xing Ala, Pơ Rong Pha, Pơ Rong Mtin, Pơ Rong Mưng! Con voi quý nhất của ta đã bị thằng chó Xing Nhã bẻ gẫy đôi ngà rồi.

---

1. *Người Êđê quan niệm, bên trái là siêng năng, bên phải là lười biếng, ghét bỏ.*

PƠ RONG MƯNG - Ơ anh Gia Rơ Bú chúng ta hãy chạy đi thôi.

GIA RƠ BÚ - Chẳng việc gì phải sợ con dê non ấy được. Các em hãy cho khiên xoáy, luyện đường đao cho sắc, đánh diệt thằng bé con máu chưa khô trên đầu ấy.

Xing Ba múa khiên, cầm đao ra trận đánh nhau với chàng Xing Nhã. Nhưng chỉ mới chạy múa được ba đồi núi, Xing Ba đã bị Xing Nhã chém đứt nhượng chân và ngã quỵ. Đến lượt Xing A La, Pơ Rong Pha, Pơ Rong Mtin đều bị Xing Nhã chém tại trận. Bây giờ đến lượt Gia Rơ Bú ra trận đánh

Gia Rơ Bú ra trận đánh nhau với chàng Xing Nhã. Thấy Gia Rơ Bú, Xing Nhã hỏi:

XING NHÃ - Ơ Gia Rơ Bú, bây giờ ai chạy trước?

GIA RƠ BÚ - Hỡi con chim non mọc lông chưa kín cánh, mày hãy chạy trước đi, ta đuổi chém mày!

Xing Nhã quay khiên múa. Đất bụi bay mịt mù như mây trời tháng bảy. Xing Nhã nhảy qua trái núi, lượn qua con suối, băng qua đầu đèo, nhanh hơn bầy chim diều, chim ó.

Gia Rơ Bú nhìn theo, tối mày tối mặt, không đoán được đường đao của Xing Nhã chĩa về hướng nào.

GIA RƠ BÚ - Được, bây giờ tao không giết mày, tao sẽ tìm cách phá sạch làng mày! Té ra đứa nào cũng là đầu đen, máu đỏ[1] cả sao? Ta sẽ về cắt cổ mẹ mày ở nhà thôi!

XING NHÃ, ngừng múa - Ơ Gia Rơ Bú! Ta đang đứng ở phía mặt trời mọc đây rồi. Bây giờ, ngươi múa đao đi, ta đuổi theo.

Gia Rơ Bú múa lung tung, múa loanh quanh như con gà mắc nước, như sao lạc đường đi. Đường đao chỉ đâm vào giữa trống không.

Xing Nhã mới đi được một bước đã chém trúng ngay chân Gia Rơ Bú. Máu phọt lên trời, đỏ như chiếc dây mây lửa.

XING NHÃ - Ơ Gia Rơ Bú, máu gì chảy ở chân đấy?

---

1. *Ý nói cũng đầu bất trị.*

GIA RƠ BÚ - Máu con vắt ở núi Hơmú cắn tao.

Gia Rơ Bú múa tiếp. Xing Nhã chém luôn cánh tay phải chiếc đao rơi "rón rén".

XING NHÃ - Tại sao khiên đao người rơi mất rồi.

GIA RƠ BÚ - Không phải! Đó là tiếng kêu của chiếc lục lạc trẻ con chơi, tiếng vù của con diều đói gió đấy.

Gia Rơ Bú cố sức múa nữa, nhưng lần này chưa kịp trở tay, chiếc khiên đã bị Xing Nhã đánh vỡ tung, rơi xuống đất.

Cuối cùng, đôi bên chỉ còn Pơ Rong Mưng và Xing Nhã đánh nhau. Ông Giỗn ở trên trời, vén từng lớp mây đen mây trắng nhìn theo không chớp mắt. Hai người đánh nhau bảy ngày, bảy đêm. Gió, bão, mây, mưa, sấm, chớp rền trời. Ông Giỗn đứng ở giữa. Khi thấy Xing Nhã mạnh, ông bớt sức Xing Nhã đi, khi thấy Pơ Rong Mưng có sức mạnh hơn, ông lại tăng sức cho Xing Nhã.

Trên trời, dưới đất, mây mưa mù mịt, gió bão ầm ầm, đổ cây, lở núi.

Hai bên đánh nhau từ trái kơla chín, đến mùa kê trổ, vẫn không phân thắng bại. Cả hai đều kiệt sức, ngã trước chòi của Hơ Bia Bơ Lao.

XING NHÃ - Bạn Pơ Rong Mưng, chém tôi đi!

PƠ RONG MƯNG - Bạn Xing Nhã, giết tôi đi!

Hơ Bia Bơ Lao ngồi dậy. Nàng mặc cái áo thêu hoa, đến chỗ Pơ Rong Mưng và Xing Nhã nằm giao đầu nhau. Nàng bước đi uyển chuyển như con nai vàng giẫm cỏ non. Đôi bàn tay Hơ Bia Bơ Lao đu đưa nhịp nhàng, khi thì tươi đẹp như hoa nở, lúc siêng năng tròn trịa như mười ngón tay của cô gái đẹp kéo sợi, quay xa. Nàng nghĩ đi, nghĩ lại trong bụng. Nếu bây giờ cắt cổ Xing Nhã, chàng còn trai tráng, để trả thù cho cha, để cứu mẹ già khỏi phải làm nô lệ. Nếu cắt cổ Pơ Rong Mưng, ta mất một người yêu từ lúc nhỏ.

Hơ Bia Bơ Lao đang bối rối, thì ông Giỗn hất tay đao của nàng, giết chết Pơ Rong Mưng.

XING NHÃ (Đứng dậy nói) - Tôi không lấy em nữa. Em là con gái dám giết đàn ông.

Nghe Xing Nhã nói vậy, Hơ Bia Bơ Lao sợ tái mặt tím tai. Người nàng lảo đảo, bối rối như say rượu. Lỗ tai kêu ù ù. Đôi mắt nàng chỉ thấy rừng cây, núi đá lượn như xoáy đằng sau, đảo đằng trước.

Xing Nhã và Hơ Bia Bơ Lao trở về chòi, Xing Nhã cắm mũi dao xuống đất làm vật cho khiên tựa. Xing Nhã cúi đầu vào chòi, vừa nghe tiếng mẹ khóc.

HƠ BIA ĐÁ - Ơ con trai của mẹ! Mẹ tưởng mưa bão và dòng sông không bao giờ hết lụt ngập. Cha con trước kia không hề đi đâu, chỉ suốt ngày với nương rẫy, dựng nhà cửa. Mẹ nghĩ bụng không còn ai đến rửa xương cha, cứu mẹ về. Con ơi, nàng Hơ Bia Bơ Lao người tốt bụng đó. Nhờ có nó mà con đánh được bảy anh em nhà Gia Rơ Bú. Con và nó hãy sống bên nhau như rừng cây kia không bao giờ phai màu.

XING NHÃ - Ơ mẹ! Mẹ đừng khóc nữa. Mẹ đã hết đời nô lệ rồi. Mẹ, em Hơ Bia Bơ Lao, hãy về làng Gia Rơ Bú, lấy lại của cải và gọi dân làng ta bị tên Gia Rơ Bú bắt đi ngày trước về làng cũ thôi.

Xing Nhã đến nhấc khiên, đao rồi bước đi trước. Theo sau chàng là nàng Hơ Bia Bơ Lao, bà Hơ Bia Đá mang gùi đi sau cùng.

Xing Nhã và nàng Hơ Bia Bơ Lao, người đi trước người đi sau như đôi chim cu trên cành cây.

Về đến làng, Xing Nhã lên hiên nhà Gia Rơ Bú gọi dân làng:

XING NHÃ - Ơ chim nghiếc một ngàn, chim kơtrao một sườn đồi, hỡi tất cả dân làng đó đây. Các anh muốn về với chúng tôi hay ở lại đây?

DÂN LÀNG - Chúng tôi xin đi theo ông đấy.

Cả đoàn người đông nghịt kéo về.

Hơ Bia Đá ngồi một con voi, Xing Nhã và Hơ Bia Bơ Lao ngồi chung một bành trên con voi ngà vàng. Trâu, bò và nô lệ theo Xing Nhã về buôn Gia Rơ Kốt, đàn đàn, lũ lũ...

Tin bắn đi nhanh lắm. Từ buôn phía đông sang buôn phía tây, tin đồn Xing Nhã đã bị bảy anh em Gia Rơ Bú giết.

VIII

Chàng Xing Nhã ra đi đòi xương cha, cứu mẹ đã qua bao mùa cây giới ra hoa, bông lúa chín vàng cho đến khi chàng Xing Mưu con trai Bang Ra và Xing Yuê, đã lớn bằng cha.

Ở một ngày, nghỉ một đêm, rồi đến một buổi sáng, chàng nhớ anh và bèn hỏi mẹ:

XING MƯU - Mẹ ơi, anh Xing Nhã đi đòi xương cha, cứu mẹ đã lâu lắm mà chưa thấy về?

BANG RA - Con ơi, nay con đã lớn bằng cha rồi. Tay biết cầm khiên đao, cầm nỏ. Con trai, con hươu, con voi và tê giác con đã từng hạ, con hãy gọi trai làng ta đi cứu anh về đi.

XING MƯU - Mẹ ơi, con muốn đi từ lâu, nhưng con không biết đường mẹ ạ. Trong làng ta, ai là cây mọc trước, biết đường đi xuống phía ấy. Mẹ nói cho con đi!

BANG RA - Nàng Bơ Ra Tang là người yêu của anh con biết đường đi xuống phía đó con ạ. Con đi mời chị Bơ Ra Tang dẫn đường đi.

Nàng Bơ Ra Tang nhận lời cùng đi với chàng. Xing Mưu về làng gọi dân làng và trai khoẻ, cùng đi cứu mẹ đòi xương cho cha anh.

XING MƯU (Khi Xing Nhã đi đánh Gia Rơ Bú, Bơ Ra Tang mới biết đi chập chững) - Ơ mẹ Bang Ra, cha Xing Yuê, ngủ đêm con chiêm bao thấy chuyện không lành. Chắc là anh Xing Nhã của con bị bảy anh em Gia Rơ Bú giết chết mất rồi. Con phải đi đòi nợ cha, đi đòi xương của anh đây!

Nói chuyện với mẹ xong, Xing Mưu xuống đất gọi trai tráng và dân làng cùng đi đánh Gia Rơ Bú. Tất cả dân làng, ai ai cũng bằng lòng sắm ná, mài dao, buộc lại khiên đi đánh Gia Rơ Bú.

Đến một buổi sáng, đoàn người kéo đi đông như kiến, dài như sông, khiên, đao, dáo mác dơ lên tua tủa như bông lau lách. Một trăm người đi trước, một ngàn người đi sau. Bà Bang Ra và nàng Bơ Ra Tang cũng đi và cưỡi con voi cái mắc bành mây, chàng Xing Mưu đi giữa cưỡi con voi đực có đôi ngà rộng. Họ kéo đi vượt bảy núi, lội qua

ba sông sâu. Đoàn người vừa lên một cái đồi khum khum lưng rùa, số người đi trước đã nhìn thấy một đoàn người rất đông từ bên kia đồi liền nói với Xing Mưu.

NÔ LỆ - Ơ ông Xing Mưu, trước mặt chúng ta có một đoàn người đang đi tới. Họ đông lắm, ông hãy nhìn kia kìa.

Xing Mưu nhìn thấy đoàn người vẫn đi tới. Đoàn người này là đoàn Xing Nhã vừa chiến thắng Gia Rơ Bú, đưa mẹ, của cải và người làng cũ của mình về làng. Xing Mưu tưởng đoàn quân của Gia Rơ Bú kéo đến đánh làng Xing Yuê cha của chàng, chàng liền báo mẹ, chị Bơ Ra Tang và những người già né sang bên đường.

XING MƯU - Ơ mẹ, ơ chị Bơ Ra Tang và những người già yếu hãy lánh sang bên đường, để tôi ra đánh nhau với họ. Tại sao họ to gan lớn mật dám đến đánh làng ta? Hỡi người trăm, người ngàn, các anh hãy sẵn sàng giáo mác, khiên đao đi.

Chàng Xing Mưu nhảy từ trên bành voi xuống đất, chàng liền cầm khiên múa đao xốc tới Xing Nhã cũng tưởng là địch, cũng xuống voi. Hai bên chưa kịp hỏi han, đã đánh nhau. Họ đánh nhau từ lúc mặt trời đứng bóng đến xế chiều, núi nhão rừng tan mà chưa phân thắng bại. Họ đánh nhau một hơi, rồi lại hai hơi thì ông Giỗn bắt mất hồn của Xing Nhã. Xing Nhã thả khiên, kéo lê đao xuống đất cố gắng bước vài bước rồi ngã khuỵ xuống. Chàng Xing Mưu chạy tới giữa tiếng reo hò của dân làng. Chàng giơ lưỡi dao trần sáng loáng, định chém đối thủ, bỗng nghe tiếng Xing Nhã kêu lên:

XING NHÃ - Ơ em Bơ Ra Tang! Đường ta đi xúc cá đã mọc rêu xanh, đường ta đi hái củi, nơi đổ kiến vàng[1], chỗ anh và em ngồi đã thành rẫy cũ làng xưa. Bây giờ anh lại bị chết ở đất người ta rồi! Ơ em Xing Mưu! Mẹ can anh không chịu, mẹ giữ anh không ở, anh cố đốt đuốc chạy đi đêm. Mai kia lớn lên, em hãy nhớ đi đòi nợ cha, đi đòi xương anh!

Nghe tiếng Xing Nhã kêu, gọi đúng tên mình. Xing Mưu biết là anh liền gọi ngay:

XING MƯU - Có phải anh Xing Nhã không?

XING NHÃ - Có phải em Xing Mưu không?

1. *Lấy trứng kiến về ăn.*

XING MƯU - Em là Xing Mưu đây. Chỉ chậm một sợi tóc nữa, đầu anh rơi mất rồi.

XING NHÃ - Anh thua em là phải. Anh già rồi.

XING MƯU - Em đâu dám leo lên đầu anh!

XING NHÃ - Em đến đây làm gì?

XING MƯU - Em đi đòi xương cho anh, nghe tin họ bảo anh đã bị bảy anh em Gia Rơ Bú giết rồi.

XING NHÃ - Anh đã đánh tan bảy anh em Gia Rơ Bú, nay đưa mẹ và người làng cũ của ta về.

XING MƯU - Mẹ ta ở đâu rồi anh?

XING NHÃ - Mẹ đang ngồi trong bành voi kia kìa.

XING MƯU (chạy tới mừng rỡ) - Ơ mẹ Hơ Bia Đá! Con là Xing Mưu, con của mẹ Bang Ra và cha Xing Yuê đây. Người ta bảo anh Xing Nhã bị Gia Rơ Bú giết nên con gọi dân làng đi đòi nợ! Ơ mẹ, cô gái nào ngồi trong bành voi kia?

HƠ BIA ĐÁ - Nàng Hơ Bia Bơ Lao. Vợ của anh Xing Nhã con đấy.

XING MƯU - Ơ anh Xing Nhã! Anh có người vợ đẹp như tiên.

XING NHÃ - Mẹ Bang Ra và nàng Bơ Ra Tang có cùng đi với em không?

XING MƯU - Có, mẹ và chị Bơ Ra Tang đang lánh bên suối kia! Ơ chị Bơ Ra Tang hãy ra đây gặp anh Xing Nhã. Ơ mẹ ra đây gặp người chị của mẹ đây.

Con voi cái đưa bà Bang Ra và nàng Bơ Ra Tang ra phía đường. Nàng Bơ Ra Tang bước xuống đất. Nàng mặc một váy hoa kơnam, váy hoa êmâo, váy thêu hình con hươu, thêu hình thần thánh đỏ rực. Mép trên tấm vải thêu hình ông sao, mép dưới thêu hình ông trăng, hai bên gót chân nàng đeo lục lạc vàng. Bắp chân nàng tròn như cọng khoai môn, bắp vế trắng tựa ngà voi. Toàn thân nàng đẹp như con cá miăng bơi lội. Nàng mặc áo đen hoa hơngâm, áo màu hạt gấm. Cổ đeo cườm vàng. Búi tóc gài trâm đồng, trâm bạc, bước đi của nàng mềm mại như chân voi dạo chơi.

XING NHÃ - Ơ em Xing Mưu! Em lấy nàng Bơ Ra Tang của anh đi!

XING MƯU - Em không lấy đâu, Bơ Ra Tang là vợ của anh rồi!

XING NHÃ - Sao em lại nói thế?

XING MƯU - Anh là cây mọc trước đã từng chịu nắng dầm mưa, anh khôn lớn rồi. Em không cãi lại cái miệng của anh đâu. Nếu anh bằng lòng cho em lấy nàng Bơ Ra Tang thì em lấy.

Nàng Bơ Ra Tang đi tới.

BƠ RA TANG - Chào anh Xing Nhã! Em mong anh về, em sẽ được cái bát đẹp đựng đồ dệt vải, được cái chậu quý để thoi chỉ thêu. Sáng nay, con chim cúc cu đã hết tiếng kêu than bên rừng rồi!

XING NHÃ - Chào em Bơ Ra Tang giàu có của anh!

BƠ RA TANG - Ơ anh Xing Nhã! Ai ngồi trong bành voi của chồng em kia?

XING NHÃ - Một người vợ của anh.

Bơ Ra Tang sửng sốt, bối rối như một con chim sã cánh. Nàng nhảy vội lên bành voi, nắm lấy búi tóc Hơ Bia Bơ Lao. Hai người giằng xé nhau. Xing Mưu phải nhảy lên bành voi cản lại. Tay trái của chàng nắm tay phải của Hơ Bia Bơ Lao, còn tay phải, giữ Bơ Ra Tang. Hai nàng xé nhau như tiếng khiên đương múa.

XING MƯU - Ơ Hơ Bia Bơ Lao! Bơ Ra Tang! Hai người là chị em với nhau rồi sao không biết!

HƠ BIA BƠ LAO - Sao không biết? Ai dựng chòi, người đó được dựng mõ, đuổi chim. Không có ta, Xing Nhã không đánh thắng được Gia Rơ Bú, không đợi được cho làng mày đâu!

BƠ RA TANG (tức giận) - Ơ con diều đen kêu trên rẫy kia, hãy im đi! Sao lại để cho chồng ta có thể được cá, quên cơm, được chim, bẻ ná? Mày có biết không, dấu chân ta đón chồng ta đi theo đường con voi dài ngà ra suối, tiếng hát ta đã chỉ cho chồng ta biết người giết cha Xing Nhã hãy còn đây!

HƠ BIA BƠ LAO - Ơ Giàng! Ta không phải là người cướp lúa của chim. Chòi của ta làm, ta có quyền đóng cửa khi mưa giông sấm sét.

XING MƯU - Những con ong đều đi hút nhuỵ về làm mật. Ơ anh Xing Nhã, nói đi, anh phải bắt nàng nào?

XING NHÃ (Suy nghĩ lâu lắm) - Anh lấy nàng Hơ Bia Bơ Lao, vì nàng giúp anh đánh thắng Gia Rơ Bú, đã giúp anh đòi xương cha và cứu mẹ Hơ Bia Đá.

XING MƯU - Ơ mẹ! Mẹ muốn anh Xing Nhã lấy ai?

HƠ BIA ĐÁ - Nàng Hơ Bia Bơ Lao, vì nàng đã giúp con trai ta rút được mũi tên mà Gia Rơ Bú đã cắm sâu vào trong bụng mẹ.

XING NHÃ - Ý Giàng đã không muốn cho em và anh cùng đi một đường lên rừng bẻ măng, xuống suối xúc cá rồi. Anh muốn em lấy Xing Mưu, người có gan đã đi cứu anh, về dựng chòi phát rẫy, sai khiến tôi tớ cho em.

BƠ RA TANG - Không được! Chồng của ta đã là một người trai rất đẹp, da màu nâu đồng, tóc đen như rắn than, cặp mắt long lanh như ong xây, bước đi hùng mạnh chao đều như sóng nước; tiếng người ấy nói chưa xa, đến cả người Bih, người Mnông ở đất trâu giẫm ruộng[1], đến cả người Doan, người Ba Na sống khắp con nước này đều nghe tiếng.

XING MƯU (quay hỏi nô lệ và dân làng) - Hỡi dân làng hãy nghĩ xem nàng nào đã giúp cho anh ta nhiều nhất? Hãy nói, tất cả hãy nói đi!

DÂN LÀNG (giơ cao dáo mác, nhốn nháo như lau lách) - Bà Hơ Bia Bơ Lao! Bà Hơ Bia Bơ Lao! Vì bà ấy đã làm cho cây đa ở làng ta sống lại to lớn, to lớn hơn gốc đa nào nhiều cành xanh lá nhất mà ông bà ta đã kể đến tai lũ tôi.

Tâm sự một ngày. Bơ Ra Tang bằng lòng lấy Xing Mưu; Xing Nhã lấy Hơ Bia Bơ Lao. Bốn người lên voi về buôn. Mãn một mùa, lúa lên tươi tốt. Trên rẫy, trong làng của Xing Nhã, ngô kê cũng lên xanh mượt. Trâu bò đi ăn trên đồi khum, trông lô nhô, lúc nhúc như bầy kiến ong. Một buổi sáng, trời đẹp. Sương trốn nắng. Xing Nhã sai nô lệ vào rừng chặt cây kơnia, những cây gòn to nhất, để dựng nhà mồ cho cha là Gia Rơ Kốt ở gần núi Bơlô.

Tin ấy truyền đi buôn phía đông.

Tin ấy lan sang làng phía tây.

Từ người Bi Kơrông sống dọc bờ sông, người Mnông cắm lông chim trên đầu bên bờ suối, tất cả đều nô nức mang rượu thịt, chiêng trống đến mừng chàng Xing Nhã dựng nhà mồ cho cha.

---

1. *Người Bih, Mnông ở ven hồ Lắc biết canh tác lúa nước bằng phương pháp trâu quần, giống nhóm Mơnâm, Kadong của người Xơ Đăng xung quanh núi Ngọc Linh.*

DÂN TỘC ÊĐÊ

CHI LƠ KOK

Khan Chi Lơ Kok do Ka Sô Liễng - người Chăm, nguyên Phó giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin tỉnh Phú Khánh cũ khai thác được tại những làng Êđê trên quê hương ông; huyện Tây Sơn (Phú Khánh cũ).

Cuối năm 1987, lần đầu tiên khan này được Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc ấn hành 4.000 bản (trên khổ giấy 13 x 19, gồm 191 trang). Toàn văn có khoảng gần 5.000 câu thơ dịch theo lối tự do, không có vần luật và không in kèm nguyên bản.

Dịch bản của Chi Lơ Kok dài quá gấp đôi dịch bản của khan Xing Nhã (do Y Điêng và Ngọc Anh biên dịch). Mặc dầu vậy, nội dung của 2 khan này có nhiều chỗ gần trùng khớp với nhau.

Người sưu tầm và biên dịch cho biết: Đây là trường ca của dân tộc Êđê, rất phổ biến trong các buôn làng của họ. Già làng có người đến nay còn xác nhận một số địa danh đã diễn ra sự kiện trong trường ca. Trái lại, người sưu tầm và biên dịch khan Xing Nhã lại coi truyền thuyết này là của dân tộc Giarai đã ảnh hưởng đến vùng Êđê.

Tính chất anh hùng ca của khan Chi Lơ Kok mang nội dung chống áp bức, bất công, chống lại cái ác; ngợi ca tinh thần thượng võ, bảo vệ điều thiện, bênh vực sự công bằng xã hội; đề cao tình cảm và trách nhiệm của người con đối với cha mẹ; đề cao tình cảm và trách nhiệm của những người anh em trong gia đình, dòng tộc.

I. NHÃ CHI LƠ KOK

Nằm giữa buôn dài một trăm sải tay
Bên phải hai mươi bốn cột, bên trái hai mươi bốn cột
To bằng ba người ôm
Phía ông mặt trời dậy có một trăm nhà
Phía ông mặt trời ngủ có một trăm nhà
Bên phải đường ông mặt trời đi có một trăm nhà
Bên trái đường ông mặt trời đi có một trăm nhà
Trước cửa chính có ba đồi tranh
Từng bầy hươu nai ăn cỏ xanh buổi sáng
Trước cửa sau có ba đồi rừng
Cây to ba người ôm không hết
Người đứng dưới nhìn lên thấy vượn bằng con ruồi
Rừng xanh như mặt sông tháng ba
Đàn chim phí hót vang chim pơlang cãi nhau,
Công xoè đuôi múa
Cửa sổ trên khắc bằng ngà voi
"Két Két" con Két đực đang học nói
Cửa sổ dưới khắc sừng trâu rừng
"Két Két" con két mái đứng rỉa lông
Xung quanh nhà
Có mười con voi đực đập vòi bình bịch
Mười con voi cái thở ào ào như gió rung cây.
Đứng trên nhà nhìn ra rẫy
Bụi chuối lùn to bằng bồ lúa
Thả buồng dài chấm đất trái mập như cổ tay
Cô gái Êđê mười tám cái rẫy
Bụi chuối mốc như bồ đựng kê
Trái to hơn sừng trâu rừng
Buồng to kéo cây cong như lưng người già
Dãy núi Chư Pró mặc áo xanh
Nằm ngang đường ông mặt trời đi ngủ

Cọ lưng vào khiên ông trời
Sau buôn có dòng Krông Pa nước chảy như trăn bò
Nước sông đi dưới, nước suối đi trên[1]
Thuyền lũ buôn đi câu cá
Thuyền trẻ đi ngược, thuyền người già đi xuôi
Thuyền đi như đàn vịt trên hồ
Thuyền chạm nhau sàn sạt như gió rung cây khô
Hai bên bờ sông
Người tắm nườm nượp, người gùi nước kìn kìn
Như kiến tha lúa, như chim tắm nước
Khách xa đến thăm nhà Chi Lơ Kok
Ba ngày coi ché túc không hết
Bốn ngày đếm ché tang chưa xong
Năm ngày đếm ché ba không xuể
Sáu ngày đếm nồi kbung không rồi
Ba ngày coi nhà Chi Lơ Kok không nản
Bốn ngày xem buôn không chán
Nhà Chi Lơ Kok giàu, buôn Chi Lơ Kok đẹp
Con trai đi lên chạm vai trái, đi xuống đụng vai phải
Con gái tiếp rượu chạm đầu vú
Sáng một nghìn khách lên
Trưa một nghìn khách ngồi ăn cơm
Khung cửi dệt vải khắp gầm nhà
Bò úc ọ rung đồng cỏ
Trâu nghé ọ đan chéo trên bãi
Bình bịch đàn voi đập buồng
Lục đục đàn trâu cạ cổng
Vịt đầy hồ, ngỗng trắng bãi
Trâu đặc sông.
Bò đỏ đồi, voi như bụi mây
Trai gái đi chẻ củi khắp bụi cây
Con cu đất đứng "cúc cu" bên khung dệt vải

1. *Nước suối mới đổ vào sông và có màu khác nên nhìn thấy rõ ở chỗ hợp lưu.*

Gà như lá rụng tháng tám
Heo như dưa hấu tháng năm.
Ngọn giáo treo trên vách như rừng cây ele
Lưỡi mác giắt trên cột như gai cây trim[1]
Lưỡi đao sáng quắc như ánh nắng tháng sáu
Con gái nhiều như hoa lơpang[2] nở tháng mười
Con trai nhiều như hoa khơđo nở tháng ba
Con gái đi đường sông như gió lùa tháng giêng
Chim ghen tiếng hát gái buôn
Gió ghen trai làng tiếng hú
Rầm rập tiếng chày giã gạo
Ục ục tiếng cồng
Tạc tạc tiếng chiêng
Phùm phùm tiếng trống
Đêm không cho rừng ngủ
Ngày không để sông yên
Giàng trời cho nhà Chi Lơ Kok giàu
Giàng đất cho buôn Chi Lơ Kok mạnh
Giàng Chứ Pró[3] cho buôn Chi Lơ Kok vui.

1. *Gai cây hoàng đàn dài và sắc.*
2. *Ở Đak Lăk gọi là côêpang, một loại hoa trắng.*
3. *Núi có ở Đak Lăk. Ở Krông Pa cũng có núi cùng tên.*

II

Lửa ông trời đốt buôn Chi Lơ Bú[1]
Tranh khô, cỏ cháy, đất há miệng đòi nước
Nước sợ lửa ông trời chạy trốn hết
Cát cháy trong lòng suối
Đá nứt ở lòng sông
Người buôn Chi Lơ Bú
Bụng đói cơm, cổ khát nước, miệng thèm thuốc hút
Chi Lơ Bú bắt lũ buôn vào rừng đào củ mài
Khoai mài không mọc
Lên núi kiếm trái cây
Cây đói nước không ra trái
Chi Lơ Bú cho người đi khắp buôn
Hỏi buôn nào còn lúa
Buôn nào cũng hết lúa ăn
Mơ Dú và Mơ Kra
Sáng đi lùa trâu, chiều đi dắt bò
Trưa đổi ché túc, tối bán ché tang
Ngày ở buôn người Giarai
Tối ngủ ở buôn người Mnông
Lấy cồng người Giarai đem bán cho người Êđê
Dắt trâu người Mnông mang đổi cho người Giarai.
Mơ Dú và Mơ Kra đến buôn Chi Lơ Bú
Gặp Hbia Lơ Gôi - Vợ đầu của Chi Lơ Bú
Mơ Dú nói:
- Ơ giăng buôn ta[2]
Lửa đốt trên trời, nước sôi lòng đất
Cây khô cỏ cháy như đốt rẫy tháng ba
Làm sao đây?

---

1. *Tương truyền đất của Chi Lơ Bú ở vùng Hoà Quang thuộc thị xã Tuy Hoà ngày nay.*
2. Giăng: *Bạn thân, anh em kết nghĩa.*

Lấy lúa đâu ta ăn, tìm nước đâu ta uống?
Kiếm thuốc đâu ta hút? Ơ giăng Hbia Lơ Gôi
Giàng mây hại người, giàng trời giết đất
Giàng núi ghét buôn ta đông
Giàng sông ghét nhà ta giàu!

Hbia Lơ Gôi hỏi:
Ơ giăng Mơ Dú, Mơ Kra[1]
Giăng biết buôn nào có lúa ăn, làng nào có sắn thừa?
Giăng bảo cho tôi hay, giăng bày cho tôi biết!
Mơ Kra nói:
Ơ giăng Hbia Lơ Gôi
Tôi nghe người buôn Lây Gia nói
Có buôn Chi Lơ Kok
Sáng sương mù, trưa nắng ấm, chiều mưa giông.
Cỏ tốt cây, dây xanh lá
Lúa đầy kho như cát Krông Pa
Bắp đầy bãi như rừng ale
Sắn chật đồi như cây trên núi
Khoai đầy đất như dây trong rừng
Xương bò trắng đồi, xương trâu chất núi
Bã rượu nhiều hơn gò mối
Sáng đâm trâu, trưa thui bò
Chiều uống rượu ché túc, tối uống rượu ché tang
Trống giữ ông trăng, chiêng níu mặt trời
Ông trăng không muốn ngủ
Ông mặt trời không muốn đi
Ông trăng muốn coi buôn Chi Lơ Kok uống rượu
Mặt trời muốn nghe buôn Chi Lơ Kok đánh chiêng
Trống bắt đất rung, cồng bắt rừng say
Người buôn Chi Lơ Kok
Đêm nào cũng say ngày nào cũng vui

1. *Hai nhân vật chuyên buôn bán, đổi chác.*

Hbia Lơ Gôi nói:
- Ơ giăng Mơ Dú, Mơ Kra
Mắt tôi chưa thấy, tai mới được nghe
Ơ giăng Mơ Dú, Mơ Kra có thật không?

Mơ Kra nói:
- Ơ giăng Hbia Lơ Gôi
Tôi nói có giàng rừng thấy, có giàng núi nghe[1]
Tôi nói thật đó!
Buôn người Giarai thiếu lúa
Đến buôn Chi Lơ Kok
Người Mnông đói thuốc hút
Cũng tới buôn Chi Lơ Kok

Hbia Lơ Gôi:
Ơ giăng Mơ Dú, Mơ Kra
Nhà tôi đói cơm, buôn tôi thèm thuốc hút
Ché túc há miệng đòi bắp
Tôi không có rượu mời khách
Mắt tôi không vui, bụng không muốn yên
Miệng cười không ra tiếng.
Hai giăng ngồi đây.
Tôi đi kêu anh Chi Lơ Bú

Mơ Dú, Mơ Kra cùng nói:
- Giăng đừng kêu Chi Lơ Bú làm chi!
Chúng tôi còn lên buôn người Mnông
Mua ché túc có chân
Xuống buôn người Êđê mua ché tang rộng miệng
Đi qua buôn người Chăm, Bana đổi ché pan cao cổ
Chúng tôi đi đây! Ơ giăng Hbia Lơ Gôi
Giăng ở lại sáng khoẻ chân, chiều mạnh tay

1. Giàng (Yang): *Thần thánh nói chung (soạn giả CTS).*

Nói cho anh Chi Lơ Bú đi tìm buôn Chi Lơ Kok
Kiếm gạo cho trẻ
Đổi thuốc cho người già.

Hbia Lơ Gôi nói:
- Hai giăng đi đường sông gặp chim pơlang kêu lành
Đi đường núi gặp chim pơlang kêu tốt.
Đi đường gần không gặp rắn chạy ngang
Đi đường xa con mang không tác phía sau
Nai không bép đằng trước
Hai giăng đổi ché ba được ché túc
Mang ché bò được ché tang
Hai giăng đi cho khoẻ chân về được mạnh tay.

III

Mơ Dú và Mơ Kra đi rồi
Hbia Lơ Gôi nhảy xuống đất nhẹ hơn cọp
Xăm xăm băng rừng lau, chui qua rừng lách,
đạp lên đồi tranh
Đến gặp Chi Rơ Bú đang coi lũ buôn đào lỗ uống nước

Chi Lơ Bú:
- Ơ em Hbia Lơ Gôi đến đây có chuyện chi
Em nói cho anh hay, em bày cho anh biết?

Hbia Lơ Gôi:
- Ơ anh Chi Lơ Bú nhà ta giàu đó
Trâu nhiều như đá dưới sông, như bụi lau trên rừng
Bò ăn cỏ đỏ đồi như cà chín
Ché túc nhiều như ống tre, ché tang như ống nứa
Nồi kbung[1] nồi kbay nhiều như vỏ ốc
Cồng chiêng như vỏ rùa
Trống Bih[2] nhiều như gỗ trong rừng
Nhà mình ngày xưa
Cột cổng một trăm tù khiêng
Cột ngửa mặt một trăm đầy tớ khiêng
Cột thẳng kéo bằng voi, cột to kéo bằng trâu,
cột nhỏ kéo bằng bò
Nay buôn ta thiếu gạo ăn, đói thuốc hút
Ông trời ghét, giàng đất ghen!

Chi Lơ Bú:
- Em bắt anh đi đâu để tìm lúa cho trẻ

1. Kbung: *Loại nồi đồng cỡ lớn, nồi kbay nhỏ hơn.*
2. Trống Bih: *Trống da cỡ lớn của người Bih vùng ven hồ Lăk mua về* (CTS)

Kiếm thuốc hút cho người già
Ơ em Hbia Lơ Gôi?

Hbia Lơ Gôi:
- Em nghe tin gió đưa tới buôn trên, đem đến buôn dưới
Gió mang vào làng giữa
Gió kéo lên buôn ở núi cao
Gió thả tin xuống buôn ở đồi thấp
Gió đi trên ngực đất
Báo cho các buôn sống trên lưng đất
Có một buôn giàu
Heo chán cơm, gà ớn bắp
Thuốc lá để đốt tổ ong...
Xương trâu như núi đứng, xương bò như núi nằm
Đầu buôn xương ống trâu, chân buôn xương đầu bò
Bã rượu nhiều hơn gò mối
Sáng đâm trâu, chiều thui bò
Ngày uống rượu ché túc, tối uống rượu ché tang
Đêm người già bắt lửa cười
Con gái bắt ông trăng múa
Con trai bắt núi kêu
Cồng không cho rừng ngủ
Chiêng không để núi nằm
Trống không muốn sông yên
Ục ục tiếng cồng
Tặc tặc tiếng chiêng
Phùm phùm hơi trống
Làm rung núi, động rừng, long đất, bật trời.

Chi Lơ Bú:
- Lỗ miệng ai nói Gió núi đưa xuống
Gió sông đem lên
Hay giăng anh em mang tới

Lời nào nói cho em hay
Tiếng nào bày cho em biết?

Hbia Lơ Gôi:
- Chân Mơ Dú, Mơ Kra
Đạp lên đất buôn người Mnông
Đến buôn người Êđê
Đi qua buôn người Chăm
Sang buôn người Bana
Lỗ tai lũ nó đựng đầy tiếng hay của người Mnông
Bụng lũ nó cất lời đẹp của người Chăm
Mắt lũ nó:
Nhìn thấy voi ngà vàng của người Êđê
Được coi ché túc có chân của người Bana
Miệng Mơ Dú, Mơ Kra nói cho em hay, bày cho em biết
Có cái đất mới
Giun làm nhà cao hơn gò mối
Đất mềm như đạp lên bông vải
Trỉa lúa, lúa mọc cao hơn lau lách
Bông dài hơn bông kê, hột to như hột bắp
Trồng bắp, bắp lên như rừng cây ale
Trái to như bắp chuối
Khoai lang như dây rừng, củ như bí đỏ
Dòng họ giàu sang, buôn làng yên vui
Đấy là buôn Chi Lơ Kok

Chi Lơ Bú:
- Miệng Mơ Dú, Mơ Kra nói có thật không?
Chân Mơ Dú, Mơ Kra làm gì mà đi nhiều thế?

Hbia Lơ Gôi:
- Lũ nó bán cho nhà ta
Ché túc có chân cao đến bụng

Ché tang có tai cao đến vai
Bán cho ta chiêng đúc người Bih
Cồng gõ của người Mnông
Trống Bih của người Giarai
Ché túc của Mơ Dú, Mơ Kra ủ rượu ngọt hơn mật ong
Ủ rượu ché tang cay hơn gừng buôn Bun
Chiêng la như voi hét
Trống kêu như sấm rền
Tiếng cồng như cọp gầm
Đi đi anh Chi Lơ Bú
Đi coi buôn Chi Lơ Kok!

Chi Lơ Bú:
- Ơ em Hbia Lơ Gôi
Em cho voi mang gì tới
Cho người mang gì đến
Để đổi lấy lúa nhà Chi Lơ Kok
Đổi lấy thuốc nhà đầu buôn
Đổi lấy sắn nhà cuối làng
Mang về cho buôn ta?

Hbia Lơ Gôi:
- Anh mang chiêng mẹ một cái, à rạp một bộ
Ché túc có chân một cái, ché tang tám tai hai cái
Váy dệt hoa lơbi ba cái, áo dệt hoa cải hai đôi
Kiềng đeo cổ mười chiếc
Anh cưỡi voi đực ngà năm gang ta
Hai mươi đầy tớ đi trước
Ba mươi đầy tớ đi sau
Đi đâu có em ta Prông Mưng.

Chi Lơ Bú nói:
- Ơ em Hbia Lơ Gôi

Trước khi anh đi phải thui bò cúng giàng đường xa
Cho rắn không chạy qua mặt
Đập heo cúng giàng sông
Để giàng cá không làm nước to
Bắt con gà cúng giàng núi
Cấm chim pơlang kêu xấu

Hbia Lơ Gôi gọi to:
- Ơ người nhà dưới chân buôn, ơ những người ở đầu buôn
Người khoẻ chân đầu buôn, người mạnh tay dưới buôn
Đẵn cây nghe ta nói...
Người nhà chân buôn rập rập chạy đến
Người đầu buôn ùn ùn kéo tới
Như bò chạy mưa, như trâu trốn nắng
Như gà sợ diều, như heo sợ chó

Người trong buôn hỏi:
- Anh kêu chúng tôi có chuyện gì? Ơ anh Chi Lơ Bú!

Chi Lơ Bú:
- Tôi kêu người anh em có việc này
Những người có chân leo núi giỏi
Đi nhanh như gió
Có sức đi không biết mệt như nước
Hãy lau dao lại cho sáng
Chùi mác cho sạch
Sửa khiên cho chắc
Để đi theo ta đến buôn Chi Lơ Kok

Người trong buôn hỏi:
- Ta đi đánh buôn Chi Lơ Kok sao?

Chi Lơ Bú:
- Không! Không phải đi đánh
Ta đem ché túc có chân đổi lúa cho người trẻ
Ta mang ché tang đổi thuốc hút cho người già
Giàng trời đỏ lửa, giàng đất hút nước
Buôn ta đất khô cỏ cháy
Ớt, cà không mọc được
Lá buồn không mở mắt
Cây buồn không muốn đứng
Người trong buôn lại hỏi:
- Đi hết cả buôn à?

Chi Lơ Bú:
- Không đâu
Em ta Chi Hla coi nhà, Chi Lơ Ba giữ buôn
Đi theo ta: em Prông Mưng cùng ba mươi người
Môi nở hoa lơbi
Nước miếng có mật ong
Đổ vào tai người buôn Chi Lơ Kok
Người ở đầu buôn, người ở chân buôn
Về nhà hỏi mẹ kiếm gạo tấm
Bảo chị tìm cám bắp
Nói vợ dành củ khoai
Sáng mai đi theo ta.

IV

Người Prông Mưng cao mười gang, ngang sáu nắm
Da đỏ như đồng, mắt như mắt chim ató
Tay trái cầm khiên nhẹ như tầu lá
Tay phải cầm đao nhẹ như lông gà
Prông Mưng đi trước, con gió chạy theo sau
Nói hay hơn con chim hót, ngọt hơn rượu cần
Khi giận hơn sét đánh
Đi từ chân buôn đến đầu buôn
Người đi nhanh hút hết bốn điếu thuốc
Đi ngang buôn hút hết ba điếu thuốc
Prông Mưng đi
Nhổ nước miếng, nước miếng chưa xuống đất
Chân đã tới đầu buôn
Con trai nhiều như mối
Con gái nhiều như ong
Người đông như con mạt
Đó là buôn Chi Lơ Bú
Chi Lơ Bú ngồi như con gấu ngựa
Da bóng như lõi cây mun
Chân voi, tay bắp chuối
Đầu heo, mắt cú
Má bành như con kỳ đồng
Răng sắc hơn nanh cọp
Môi nhọn như mỏ vẹt
Nó nói như trời rên
Nó cười như sét đánh
Chi Lơ Bú đập heo cúng, để chim pơlang kêu tốt
Cho mang không tác, rắn không chạy qua đường[1]

1. *Những biểu hiện của điềm xấu* (CTS).

Cầu ông trời giữ nắng
Giàng mây ngăn mưa
Giàng núi nhốt cọp
Giàng rừng đuổi rắn
Để buôn Chi Lơ Bú đi được mát chân, êm tay
Ngày nắng nằm trên lá cho Chi Lơ Bú đi
Đêm trăng trải trên cỏ để Chi Lơ Bú nằm
Đi lên có buôn người Mnông đón
Đi xuống có buôn người Giarai đưa
Sức càng đi càng mạnh, chân càng đi càng khoẻ

Chi Lơ Bú kêu:
- Ơ em Hbia Lơ Gôi! Ơ em Chơ Bôi Hrah!
Ở nhà coi đầy tớ
Ngày đuổi bò, tối nhốt heo
Đến đêm ông trăng ngủ anh về
Nay trăng dựng nửa cái nong
Ông trăng đi theo anh lên núi xuống đồi
Anh ngồi dưới gốc cây kơnia
Ông trăng đứng nhìn anh

Hbia Lơ Gôi:
- Anh đi đường xa
Chân giậm đá, đá tan
Đạp gai, gai nát
Đạp sông, sông khô
Anh đi sáng mát chân
Đi trưa mát đầu
Chiều mát tay
Anh đi lên núi cao, miệng em làm nước cho anh uống
Trưa em gửi tay cho gió, quạt mát để anh đi

Chiều em gửi tay cho nước để rửa chân anh
Ngày em gửi mặt cho ông trời đi theo anh giữ nắng.
Đêm em gửi mặt cho ông trăng để coi anh ngủ
Khuya em gửi ngực cho chăn để anh đắp
Em ở nhà áo đẹp nằm trong gùi
Nồi không khát nước, bát không đói cơm
Tóc em không chải
Khung dệt vải em không gắn
Ngày em mong, đêm em đợi anh về
Lúa đầy bành voi
Bắp nặng vai người

V

Chi Lơ Bú đứng giữa buôn giống như con gấu ngựa
Nó khum hai bàn tay hú gọi người giữ cổng
- Ơ người giữ cổng! Mở cho ta đi!
Tiếng hú bay vào núi, trăm núi hú theo
Trẻ đang ngủ giật mình ré lên
Bò hoảng sợ, trâu nháo nhác
Đụm đít ngửng đầu nhìn lên núi cao
Chó sủa, heo la, gà bay táo tác
Như lá vàng sợ gió!
Ba lần Chi Lơ Bú gọi
Mở cửa thứ nhất:
Đoàn người cất chân đi
Mở cửa thứ hai:
Voi đi đầu đến cổng thứ nhất
Mở cửa thứ ba:
Người nhà trên, nhà dưới nhẩy hết xuống đất
Người trẻ đứng trước, người già đứng sau
Nhìn theo đoàn Chi Lơ Bú.
Prông Mưng đi đầu
Mặc áo có nhiều tua đỏ hai vai
Kết trắng trước ngực dệt đỏ sau lưng
Loang loáng lục lạc cài áo
Anh đóng khố groa[1]
Hoa lơbi đi dọc
Hoa lơbang dệt ngang
Cán dao khắc con cọp nằm đeo hông phải
Cán gươm khắc con gấu ngồi đeo hông trái
Cán mác chạm con khỉ, cầm tay phải
Khiên chạm con diều hâu cầm tay trái.

1. *Khố có tua dài, sang trọng.*

Chi Lơ Bú cưỡi voi đực ngà dài năm gang tay đi giữa
Đi sau lưng Prông Mưng có mười lăm người
Đi sau Chi Lơ Bú có mười lăm người
Ngày leo núi Chư Chai, đêm qua núi Chư Ching
Đi nghiêng Chư Cúc[1]
Nghe ục ục tiếng chiêng người Êđê
Nhìn trước thấy phau phau cát trắng Krông Pa
Nghe ào ào thác nước Krông Hinh
Bờ phải xào xạc hàng tre
Bên trái rừng ale ngút ngàn
Trên nở trắng hoa lơpang
Dưới nở vàng hoa dămhơring
Đấy là sông Krông Pa
Chi Lơ Bú qua sông
Theo đường ông mặt trời đi ngủ
Lội qua tám suối
Mười lăm cái khe, mười đồi thấp
Băng ngang dãy núi Lây Gia[2]
Lội qua A Lơ Ngâu[3]
Leo lên hòn Chư Dú[4]
Đi xuống Chư Tát[5]
Chi Lơ Bú đi qua
Mười buôn người Êđê, tám buôn người Mnông
Buôn nào cũng thui bò bắt rượu mời Chi Lơ Bú.
Ra đến Krông Soá
Thấy cỏ xanh đất mới
Không có núi cao
Cỏ cây chìm trong sương trắng đục mờ mờ
Nước sông chảy cuồn cuộn như khói lửa đốt cỏ tháng ba

1. *Các núi ở phía tây nam huyện Tây Sơn cũ.*
2. *Dải núi lớn.*
3. *Tên sông, chưa rõ ở đâu.*
4. *Núi giáp ranh giữa Đak Lăk và huyện Tây Sơn cũ.*
5. *Núi thuộc tỉnh Đak Lăk.*

Đàn cá kơdoa liếc bụng trắng nước
Như ánh chớp tháng mười.
Đàn cá mơdao tranh mồi bùm bụp
Chim kơtrâu gáy "cúc cu cúc cu..."
"Tao vao, tao vao" chim taovao kêu đàn
Hai bên bờ sông
Chuối như rừng Chư Dú
Mía như cây mò Lây Gia
Dưa hấu nhiều hơn đá sỏi
Người phát cỏ trắng đồng
Người bẻ bắp đen bãi
Trẻ đánh quay thả diều
Ríu rít trên gỗ như đàn sáo
Prông Mưng nói: các cháu ở buôn ai?
Trẻ nói - chúng cháu ở buôn Chi Lơ Kok
Prông Mưng lại hỏi - đường đến buôn gần chưa?
Trẻ nói - cũng gần, cũng xa
Người đi nhanh thì gần, người đi chậm thì xa
Như chú đi thì hút hết tẩu thuốc
Nếu cháu đi thì phải ba tẩu
Prông Mưng cười hỏi: - có nhiều đường đi không?
Trẻ nói: Ơ nhiều đường lắm!
Chú đi theo đường lớn này thì đến ngay.

VI

Buôn Chi Lơ Kok
Trồng tre quanh làng dày đặc như cắm chông
Chuột đi không lọt, chim sâu bay không qua
Ba mươi bẩy lớp rào, ba tầng cổng mở lên, ba mươi tám cổng mở ngang
Khung Hlung:
Người đàn bà goá chồng giữ cổng buôn
Có đôi mắt sắc hơn mắt chim cắt
Miệng tròn như ống tên
Môi như hoa lơbi
Mắt như trái lơpang chín
Tóc dài như đuôi ngựa
Nói như đàn kơni

Prông Mưng kêu:
- Ơ người giữ cổng buôn
Mở cửa cho ta vào xem bến nước sân buôn của Chi Lơ Kok
- Ơ người giữ cổng buôn mở cửa cho ta vào!
Ba lần Prông Mưng kêu Khung Hlung không nghe

Chi Lơ Bú cất tiếng kêu như cọp gầm:
- Ơ người giữ cổng buôn mở cửa cho ta vào!

Khung Hlung hỏi:
- Khách từ đâu tới bảo ta mở cổng buôn?

Chi Lơ Bú:
- Ta là Chi Lơ Bú, đi bẩy ngày đường đến đây
Chị mở cổng hẹp thì ta chui
Chị mở cổng rộng ta đi thẳng người.

Khung Hlung:
- Ơ anh Chi Lơ Bú! Đến đây có chuyện chi?
Anh đi săn nhầm rừng
Đi bắt cá lộn sông
Sợ buôn tôi gài bẫy mắc con chim
Gài cạm dính con chim chưa gỡ?
Hay voi buôn ta giẫm phải lúa
Trâu buôn ta ăn bắp buôn anh?
Hay buôn tôi
Nợ ché túc có chân
Nợ chiêng đúc người Lào
Nợ cồng gỗ người Bih
Mà anh đến đòi?

Chi Lơ Bú:
- Ơ em Khung Hlung
Không phải anh đòi nợ hay đi kiện
Anh đi dò sông sâu có nhiều cá
Đi coi suối trong có nhiều cua đá
Đi thăm núi cao có nhiều cây to
Đi xem rừng có nhiều tre nhiều cây lồ
Đi ngắm đồi gianh có nhiều đầu hươu
Đi ngắm rừng lau có nhiều đàn nai
Đi thăm đất Chi Lơ Kok có nhiều chim đẹp.

Khung Hlung:
- Người nhà đầu buôn đi phát rừng lau bên bờ Krông Soá
Người nhà chân buôn đi bẻ bắp ở mơnaikrông[1]
Mời các anh lên nhà
Chòi em ghẻ cóc đầy mình
Nhà không có con trai[2]

---

1. Mơnaikrông: *Soi bãi dọc sông lớn.*
2. *Ý nói cả nhà đi vắng.*

Đêm thấy ông sao nháy mắt trên trời
Ngày thấy đàn kiến tha lúa bọ chét nhảy gầm nhà [1]
Các anh lên nhà em
Có chỗ ngồi mời các anh hút thuốc
Có chiếu trải mời các anh nói chuyện
Ông trời đi mang nắng cho đất
Ông trăng đi đem sáng cho người
Vậy anh đến đây có việc chi? Ơ anh Chi Lơ Bú!

Chi Lơ Bú:
- Ơ em Khung Hlung
Cối lủng đít không giã được lúa
Người già không giấu được mặt
Người có mang giấu sao được bụng?
Anh mở cái lòng anh tháo cái bụng
Để cho em hay, bày cho em biết
Buôn anh đói thuốc hút thiếu cơm ăn, khát nước uống
Trời đốt lửa trên cao, gió rang mặt đất
Cỏ khô, môn héo, ớt cà không mọc được
Anh mang ché túc đổi gạo tấm
Đem ché tang đổi cám
Gùi chiêng mẹ đổi kê
Kiếm thuốc hút cho người già, đổi gạo tấm cho trẻ
Khung Hlung:
Sáng có người Mnông lùa bò đến đổi bắp
Trưa có người Êđê mang ché túc đổi thuốc hút
Chiều có người Doan mang muối đổi lúa nhà Chi Lơ Kok
Kho nhỏ dài tám sải tay, ngang bốn sải
Lúa năm xưa còn ba chòi
Lúa năm ngoái còn bốn kho
Em sẽ dẫn anh đến nhà anh Chi Lơ Kok
Giàu nhất buôn này.

---

1. *Cách nói khiêm tốn: Nhà nghèo.*

VII

Chi Lơ Kok giỏi đẽo cây làm nhà
Khoẻ cầm cuốc làm nương
Sáng lo làm rẫy, chiều đuổi bò
Trưa bẫy sóc, tối gài thỏ
Hbia Lơ Đá giỏi dệt vải
Gạo luôn đầy chum
Nước luôn đầy bầu
Củi thường đầy gian
Người nhà đầu buôn người nhà cuối buôn
Đều thương đều mến vợ chồng Chi Lơ Kok
Người đưa còng mát tay
Vợ chồng làm giàu
Như người khéo tay vót nan đan thành nia
Giỏi cầm rìu đẽo cây kolong thành khiên
Người con gái giỏi tay
Làm cho bông thành khố cho cha, thành yêng cho mẹ
Như người Doan đánh sắt thành rựa.
Chi Lơ Bú thấy nhà Chi Lơ Kok bành voi đầy gầm
Có Papan cây kơđăm[1] dài hai mươi sải, ngang bốn sải tay
Đầu papan để một trống to chạm sà nhà
Sập bện tre đập nhỏ
Láng hơn trải chiếu lá kơchép
Bước đi mát như thả chân xuống nước.
Con trai đi lên chạm ngực
Con gái đi xuống chạm đầu vú[2]
Người lên trên thấy ché pan cột hàng ngoài
Ché tang ngăn giữa, ché túc gian trong
Trống đóng vòng bạc treo trên sà dưới

1. Papan: *Tấm ván dài để ngồi đánh cồng chiêng và để bầu nước.*
2. Ý nói nhà đông người, đi lại đụng chạm nhau.

Cồng chiêng như vỏ rùa, nồi kbung như đá sỏi
Sà dọc bịt vàng, sà ngang dát bạc
Nhấp nháy như đom đóm
Chi Lơ Bú và Prông Mưng bước đi chân dính sập
nặng như cột hòn đá
Con đom đóm bay trong mắt
Tay run như chân gà
Răng đánh nhau cầm cập nói không ra tiếng
Thấy nhà Chi Lơ Kok giàu, thấy buôn Chi Lơ Kok đẹp

Hbia Lơ Đá:
- Ơ anh Chi Lơ Kok
Ra tiếp khách lạ, người buôn xa
Chân anh đi phải như mèo
Nói nhẹ hơn bông vải, ngọt hơn mật ong
Trước khi ngồi anh phải nhìn trên, nhìn dưới
Coi đằng trước, ngó đằng sau
Luộc măng đổ nước cho đầy
Luộc môn đổ nước xâm xấp
Gặp người buôn xa nhà giàu
Người có bò đầy đồi, có trâu chật sông
Ché túc như ống tre, ché tang như ống nứa
Cồng chiêng như vỏ rùa
Nồi kbung như đá sỏi
Anh nói cho Chi Lơ Bú mát gan để Prông Mưng dịu lòng
Như ta vót nan cho mỏng uốn cây cho mềm

Chi Lơ Kok:
- Ơ em Hbia Lơ Đá
Lấy chiếu dệt con chim két đậu
Trải cho anh Chi Lơ Bú
Lấy chiếu dệt con chim phí bay trải cho anh Prông Mưng
Lấy chiếu dệt hoa cải nở trải cho người đi theo

Hbia Lơ Đá đi nhẹ như con cá bơi
Tay trải chiếu như công xoè đuôi
Nó đi trước ánh nắng theo sau
Liếc mắt nhìn lấp lánh ông sao
Hé môi cười hoa mơdung nở
Trứng gà lột ghét da Hbia Lơ Đá
Nó mặc enggroa ôm đùi ếch[1]
Mặc engphih thắt lưng ong[2]
Bước chân trái nhấp nháy nắng cười
Bước chân phải ngọn lửa nháy mắt
Chi Lơ Kok đóng khố groa dệt hoa da trăn
Mặc áo lá 18 cánh dơi
Mặc áo Doan ba mươi tám lớp
Nó đi nhẹ như cọp, chắc như bò đực.

Chi Lơ Kok hỏi:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Cơn gió nào dẫn cây kơnia tới.
Con sông nào đưa cây ké đến
Nơi đây mưa không có chỗ núp
Ngủ không có lá quét bụi
Lá bịt miệng ché chưa khô
Heo chưa rụng rốn, gà chưa mọc lông
Tội nghiệp cho anh
Ơ giăng Chi Lơ Bú

Chi Lơ Bú:
- Ơ anh Chi Lơ Kok
Nay rìu cho tay tôi nghỉ
Rừng cho chân tôi yên

1. Enggroa: *Váy có tua, váy sang trọng*
2. Engphih: *Váy không có tua.*

Lửa cháy trong bụng, kiến bò ở chân
Tai muốn nghe tiếng chim lạ, mắt muốn coi đất mới
Nên gió dẫn tôi đi, sông đưa tôi tới

Chi Lơ Kok:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Mang mây đen đem sấm sét tới
Hay mang ông trăng sáng để đuổi giàng tối
Cho ông sao nở hoa trên đất ông trời

Chi Lơ Bú:
- Ơ anh Chi Lơ Kok
Tôi nghe người buôn Mnông đồn, người Êđê nói:
Buôn anh mọt sợ bắp, nhím sợ sắn
Con két sợ lúa, người sợ rượu cần
Nhà tôi thiếu lúa ăn, đói thuốc hút
Nên tôi tới đây, ơ anh Chi Lơ Kok
Chân đạp lá khô, tay áp lên ngực, mắt nhức gió đêm
Buôn tôi tranh khô, môn héo, ớt cà không mọc được
Nên tôi mang ché túc đổi tấm cho trẻ
Đem ché tang đổi thuốc cho người già

Hbia Lơ Đá:
Bước chân trái mông ngả sang phải
Đi chân phải mông ngả qua trái
Núng nính, núng nính như u bò đực
Bắp chân hất váy tung ra trước, kéo lại sau
Xoè bên trái, toả bên phải
Dịu dàng như gà giữ con,
Như voi rộng ngà
Tua váy bay về trước như bướm lượn tháng ba
Uốn lại sau như bướm bay tháng sáu
Tiếng nói chưa dứt, tiếng cười chạy theo

Hbia Lơ Đá:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Voi quỳ chân cúi đầu vẫy tai mời anh ngồi lên cổ
Sáng gió chạy theo anh đi đường núi
Chiều gió đuổi theo anh đi đường sông
Cọp chạy bảy núi còn nghe tiếng hú của anh
Chim bay chín tầng mây còn nghe tiếng anh cười
Chân cha ta còn nhớ đường sông
Vai mẹ ta còn nhớ đường núi
Tay chị ta còn nhớ khung dệt
Người nhà chân buôn vẫn uống rượu chiều
Có phải không anh. Ơ anh Chi Lơ Bú?

Chi Lơ Bú:
- Ơ chị Hbia Lơ Đá
Đường sông cha ta vẫn đi
Đường núi mẹ ta còn qua
Chị ta vẫn ngồi dệt vải
Buôn ta cành nhớ con chim két
Đất nhớ người trời
Lòng sông nhớ suối
Ché thèm men rượu

Chi Lơ Kok:
- Ơ em Hbia Lơ Đá, ơ em Bhang Tra
Lấy gạo hột to nấu cho anh Chi Lơ Bú
Lấy gạo hột nhỏ nấu cho anh Prông Mưng
Lấy gạo đồng nấu cho người đi theo

Bhang Tra lấy nồi lỡ nấu cơm cho Chi Lơ Bú
Rửa nồi kơba nấu cho người cùng đi
Con gái đầu buôn đem củi chơrang đun bếp nồi lỡ

Con gái nhà chân buôn đem củi cây kơnia đun bếp nồi kơba
Con gái giữa buôn đem củi cây pah đun bếp nồi kơbung
Lấy củi kơtu gầm nhà đun bếp nấu canh
Lửa cháy rừng rực như đốt rẫy tháng ba
Lửa phun nước miếng như tung hoa cải
Lửa cười khanh khách như đùa với gió
Bốc khói ngùn ngụt như sương mù tháng bảy
Đổ gạo vào nồi ào ào như mưa rào tháng tư
Cơm sôi cuồn cuộn như dòng nước lũ
Chắt nước cơm xuống gầm nhà nước tụ thành ao
Ba lần xới, bốn lần vần cơm đã chín

Hbia Lơ Đá:
- Cơm đã chín rồi có ăn thì mời khách ăn
Ơ anh Chi Lơ Kok?

Chi Lơ Kok:
- Bắt con gà nâu lên ổ, con gà nô đang ấp
Thui cho Chi Lơ Bú
Nấm khô nấu canh gạch cua
Gan voi xào mỡ heo
Ơ em Hbia Lơ Đá

Hbia Lơ Đá:
- Khách chật nhà như tên chật ống
Khách đầy buôn như tre đầy bụi
Người Mnông đi qua núi, núi lở lưng
Người Êđê lội ngang sông, sông cạn dòng
Người Doan đi hết đất ông mặt trời mọc
Đến đất ông trời ngủ
Họ nói nhỏ, cỏ nằm xuống
Họ nói to, gió xô cây ngã

Tới thăm bến nước ta
Như chim xuống tắm tháng năm
Như ong uống nước tháng sáu
Chân đạp thang nhà ta
Có rượu ta bắt, có thuốc ta mời
Có cồng ta đánh, có chiêng ta gõ
Có trống nhỏ ta vỗ, có trống to ta nhịp
Có rìu cùn ta để xuống sập
Cho người anh em
Tay cầm cần, chân đạp rìu
Để giàng lành tới gần, giàng dữ đi xa

Chi Lơ Kok:
- Ơ bác nhà trên, ơ chú nhà dưới
Ơ anh nhà giữa, ơ chị nhà bên
Bữa nay ở nhà uống rượu tôi bắt cho khách xa tới
Một nghìn con chim kơtrâu ngừng gáy
Con chim nghéc ngừng bay

Chi Lơ Kok khum bàn tay quay đầu lên buôn hú gọi
Người trăm, người nghìn ào ào kéo đến
Như con chim Kơtia xuống ăn lúa tháng mười
Giống như chim xanh ăn trái sung tháng ba

Người trong buôn nói:
- Ơ anh Chi Lơ Kok
Cành tươi nhờ gốc, lá xanh nhờ cành
Công việc nhờ người
Kêu chúng tôi tới có chuyện chi ơ anh Chi Lơ Kok?

Chi Lơ Kok:
- Ơ những người anh em

Tôi kêu có việc này
Buôn ta có khách xa đến thăm
Tôi nhắc rượu sợ thiếu
Ai có ché con, ai có chum nhỏ, ché to
Mang đến cùng tôi mời khách uống

Nghe Chi Lơ Kok nói
Người mang ché ba, người vác ché pah
Người gùi ché túc, người khiêng ché tang
Nườm nượp kéo tới nhà Chi Lơ Kok
Như mối tha đất, như kiến tha mồi, như ong mang hoa
- Ơ giàng Xing A Leng
Lấy ché túc có chân
Mua từ ngày răng cha ta còn trắng
Tóc mẹ ta còn xanh
Ngày cha mẹ ta uống chung một bầu nước
Ngủ chung chiếu đắp chung chăn
Bắt ché dú có tám đường hoa, cổ ché có tám tai,
miệng ba gang tay
Mười người vần ngang, tám người dựng dọc
Tay phải nắm miệng, tay trái bợ đít
Dựng ché ngồi dậy cột vào cây tơnong
- Ơ ông ché túc, ơ bà ché tang, ơ anh ché dú, ơ bà chị pah
Dậy bắt rượu cho khách đường xa
Ơ những người con trai khoẻ tay mạnh chân
Bốn mươi người chân chắc như lõi cây ké
đi xuống sông khiêng nước
Ba mươi người tay chắc hơn cây chàrang leo cây chặt lá
Làm nhanh đi người con trai buôn ta
- Ơ giăng Chi Mơ Gré mày đánh chiêng mẹ
Ơ anh Chi Mơ Nga đánh giúp chơnang
Ơ vàng, ơ bạc đánh cho mơđáhó

Tiếng chiêng nhỏ, chiêng to
Cồng con, cồng mẹ hoà với nhau
Ục, ục, ục, ục như mưa, như gió
Lúc nghe nhẹ như nước chảy
Lúc ghe êm như gió chiều
Lúc ầm ầm như thác đổ, như sấm rền tháng tám
Như mưa sa tháng mười
Cả buôn run lên như người ngồi trên cây
Tiếng chiêng bò xuống gầm nhà
Thấm vào xà ngang
Bò theo xà dọc
Bay lên mái nhà
Thổi vào đuôi tranh xào xào
Đánh nhỏ, tiếng chuông bay cao núp vào mây
Chạy theo gió, gió phải ngừng thổi
Đánh to, tiếng chiêng luồn vào rừng sâu
Bò lên núi cao làm vượn quên hú
Sóc quên chạy, chim quên hót, khỉ quên chuyền cành
Đánh chậm tiếng chiêng bò trên đồng cỏ
Con hươu quên ăn, con nai quên uống
Ngẩng đầu nghe tiếng chiêng Chi Lơ Kok
Đánh vừa tiếng chiêng nhảy xuống sông
Mặt nước uốn mình làm cá quên bơi
Tặc tặc tiếng chiêng
Phùm phùm tiếng trống
Pùm pụp tiếng cồng
Tiếng trống buôn to
Tiếng chiêng nhà giàu
Làm đất ghen, trời ghét
Người có lửa trong gan, có ớt cay trong mật.

Chi Lơ Kok:
- Ơ em Hbia Lơ Đá
Rượu đã đổ nước, cơm nấu chín chưa?

Hbia Lơ Đá:
- Cơm em nấu chín rồi
Bhang Tra lấy khay hoa lơtam, lấy giăm hoa lơmui[1]
Đơm cơm cho Chi Lơ Bú
Đổ cơm ra đĩa, cơm bốc hơi như núi thở buổi sáng
Cơm trắng như lơpang nở, như hoa lơpét
Cô gái nhỏ, cô gái đen giỏi giang nấu cơm cho khách
Trắng hoa lơpang, nở hoa lơmui
Hột cơm biết bò biết đi
Như đàn mối tháng chín
Như kiến tha trứng tháng ba

Hbia Lơ Đá:
- Ơ anh Chi Lơ Kok
Cơm em đã đơm vào đĩa, canh đã múc vào amó
Anh mời khách quý ăn cơm!

Chi Lơ Kok:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Ánh nắng đã xuyên lá cây rừng
Nắng rớt xuống đất
Nắng trải chiếu trên mái nhà
Ông mặt trời đã đứng trên đầu ta
Đường lên núi ta đã cùng đi
Đường tơhơ, đường bẩy
Ta đã đi hết
Đường lấy củi, lấy nước ta đã đi qua
Nói chuyện nhà, chuyện buôn hết lời
Nói chuyện trai gái hết câu
Ý nghĩ trong đầu đã cạn
Chắc anh Chi Lơ Bú và anh Prông Mưng

1. *Hoa sen.*

Có kiến bò trong bụng, mối xông trong lòng?
Mời các anh đến ăn cơm gạo tấm, gạo đen nhà tôi...

Chi Lơ Kok đứng dậy
Loà xoà tua khố phủ đầu gối đằng trước
Đung đưa đuôi khố trùm khuỷu chân phía sau
Xoà xoà lục lạc áo xẻ ngực
Đầu bịt khăn nhiễu có tua
Đội mũ có lông công cắm ngang
Đeo dao bịt bạc dao đập bắp đùi
Giắt kiếm bịt đồng kiếm nhịp bên mông
Quai mũ thả xuống đi đu đưa như hoa dămhơrinh đùa gió
Tua mũ chấm ngang lưng như đuôi chim trĩ
Người con trai gan đang tươi, phổi đang nở
Như nấm mối tháng chín như hoa lơpang tháng mười.

Chi Lơ Kok nói tiếp:
- Ơ con trai con gái buôn ta
Con trai bưng cơm con gái bê canh
Mời anh Chi Lơ Bú
Ơ em Hbia Lơ Đá, em có canh gì cho khách ăn?

Hbia Lơ Đá nói:
- Ơ anh Chi Lơ Kok
Chẳng có canh gì ngon
Chỉ có cá lóc hơ lửa than, tôm nướng ống tre
Rau dền hấp, rau ngọn tonglong om
Lưỡi con kỳ đà nấu, thịt đùi cọp luộc
Gan bò nướng, chân voi hầm, thịt heo tái
Thịt chồn nướng ống tre
Canh chỉ thế thôi, ơ anh Chi Lơ Kok

Hbia Lơ Đá lại nói:
- Anh Chi Lơ Bú, anh ăm cơm
Canh rau chim kơtrâu
Cơm ba hột, thịt ba miếng
Anh ăn cho no, ơ anh Chi Lơ Bú

Chi Lơ Bú:
- Ăn cơm mẹ dọn đến no
Cơm chị dọn đến thừa
Chúng tôi ăn thật đấy
Bụng bồ đan thưa, bụng cót đít thủng
Bụng trâu bò ăn nhiều
Vừa ăn vừa đáp
Bụng người Êđê, người Mnông
Một quả chuối cũng no, một trái bắp đã đủ
Chúng tôi ăn thật đấy
Tay phải bốc cơm bằng đầu con chồn
Tay trái bốc thịt bằng đầu con mèo
Tay phải đút vào, tay trái nhét thêm
Thịt trâu nuốt chưa trôi, thịt bò thả vào
Như đổ sắn vào bồ, đổ gạo vào ché

Chi Lơ Bú thả đĩa cơm
Cầm lấy hai tai nồi kơbung
Nhấc lên kề miệng vào
Uống ừng ực, ừng ực một hơi
Bỏ nồi xuống nước còn lõng bõng
Prông Mưng nhấc nồi kơbay
Uống một hơi thả xuống
Nồi kêu leng keng
Chi Lơ Bú ợ lần thứ nhất gan trâu, gan bò bay ra
Ợ lần thứ hai: thịt heo thịt gà tuôn theo

Ném xương heo sang trái, vứt da bò qua phải
Heo tha xương, chó giành da
Cắn nhau inh ỏi gầm nhà
Hbia Lơ Đá:
- Anh thôi sao, ơ anh Chi Lơ Bú?

Chi Lơ Bú:
- Chị dọn cơm nở hoa lơpang
Canh bay mùi thơm lá é đặc nhà chật đất
Lạm giàng sông không ngủ được bắt nước đi miết
Giàng núi không dám dậy, giàng trời đuổi mây đi
Để xem cơm chị trắng, để ngửi canh chị thơm
Tôi ăn chừng ấy thôi
Người Êđê biết vót nan
Đan apeo cho vợ, đan thúng cho con, đan nong cho mẹ

Người Doan biết xem giãy(?)
Người làm nương làm rẫy
Chỉ biết đi đường thẳng
Bụng tôi no rồi ơ chị Hbia Lơ Đá

Hbia Lơ Đá:
- Ơ các cháu trai đầu buôn, các cháu gái cuối buôn
Lấy nước nồi kơbung cho ông rửa chân
Lấy nước nồi kơbay cho ông rửa tay
Lấy nước thau bát cho ông rửa mặt
Lấy khăn trắng cho ông lau môi
Lấy khăn tím lau cổ
Lấy khăn đỏ cho ông lau ngực
Lấy khăn vàng cho ông lau tay
Lấy khăn xanh cho ông chùi chân
Mười người con gái đi giặt khăn

Mười người con trai cầm quạt
Quạt mồ hôi cho Chi Lơ Bú

Xing Aleng:
- Đánh chiêng nhịp trống nữa đi ơ con trai buôn ta!
Đánh khoẻ lên
Cho giàng núi điếc tai
Giàng trời sập nhà
Cho con chim bay rã cánh
Làm cho giàng đất tức ngực!
Tiếng cồng tiếng chiêng lại nổi lên
Rầm rập, rầm rập như mưa, như gió

Hbia Lơ Đá:
- Ơ giăng Xing Aleng
Nhà ở đầu làng
Ở cửa sông ra biển
Có thuyền đóng bằng cây bằng lăng
Dài hai mươi sải tay
Đi trên nước nhanh hơn gió
Có thuyền đóng bằng cây mơpah
Thuyền đi dưới bụng
Nhanh hơn đàn cá kơdoa
Giăng lấy cần cắm thử coi rượu ché túc này
uống được không?

Xing Aleng lấy cần cây kơtang có mười lăm mắt
cắm bụng ché túc
Cây ale mười lóng cắm bụng ché tang
Bảy lần thọc xuống bảy lần rút lên
Ba lần hút vào ba lần thổi ra

Hbia Lơ Đá hỏi:
- Ơ giăng Xing Aleng, rượu ta uống được không giăng?

Xing Aleng:
- Không được ngon lắm
Chua trái giấy, già trái cơ cơm
Rượu chưa giáp năm
Rượu ché túc chát đặc cổ
Rượu ché tang chua tê lưỡi
Rượu này thiếu men
Lá đậy chưa kín
Khăn lá đậy chung
Rượu ché túc có mùi cơm thiu
Rượu ché tang có mùi da bò

Hbia Lơ Đá:
- Ơ anh Chi Lơ Bú mời anh cầm cần
Rượu này nấu gạo tấm núi kơđăm
Trộn trấu rừng ale
Men em Khung Hlung[1]
Vú vừa nhú sừng dê chưa biết cầm tay trai
Ché này chua hơn ché dang ngọt hơn sữa bắp
Rượu người Hrôai[2], người Bana
Chua đi, chua lại rồi chát
Anh uống tạm rượu chua, rượu chát của nhà tôi
Ơ anh Chi Lơ Bú.

Tay Chi Lơ Bú cầm cần rượu kéo xuống uốn cần câu
Miệng ngậm cần như người già ngậm tẩu thuốc

---

1. *Hai nhân vật cùng tên: Khung Hlung dẫn Xing Chi Ngã đi tắm còn trẻ. Khung Hlung gác cổng đã lớn tuổi.*
2. Hrôai: *Người Hroi láng giềng, một nhóm người Chăm* (CTS).

Nó hút rượu má phồng lên hóp vào như bụng ếch thở
Rượu chạy vào máu rần rật như kiến đi
Rượu thấm vào thịt tê tê như mạt bò
Như xát muối vào mắt, như đổ chì vào tai
Hbia Lơ Đá bắt tám người con gái tay dệt vải giỏi
Miệng nói êm hơn gió buổi sáng
Hát hay hơn tiếng đàn kơni
Tiếp rượu Chi Lơ Bú
Tám cô gái cầm tám tô đồng rót nước chuyển
đổ xuống miệng ché

Chi Lơ Bú:
- Chị Hbia Lơ Đá
Rượu chị mật ong tránh xa, gừng cay bỏ chạy
Nó đứng ở lưỡi, nó nằm ở cổ
Tôi nuốt không trôi

Tám cô gái cười và nói:
- Ơ ông Chi Lơ Bú
Rượu chúng cháu nước sông cười, nước suối chê
Tay chúng cháu chưa biết gieo men, không đậy được lá

Hbia Lơ Đá:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Sao anh nói ác cho em
Anh xếp câu cười, anh đặt lời ghét
Rượu chua, rượu đắng anh nói rượu ngon, rượu ngọt

Chi Lơ Bú:
- Trái lơpang đắng, trái chanh chua, còn chuối ngọt
Ta không làm cho trái này thành trái kia được
Như ta đổ nước vào bát

VIII

Chi Lơ Kok bắt sáu mươi ché rượu
Đãi người đi theo Chi Lơ Bú
Làm họ say nằm gối lên nhau sắp lớp như củi đống
Chi Lơ Bú ngồi lim dim mắt
Gật gù cái đầu ngó như cọp đói
Nó nhìn trước liếc sau
Không thấy Chi Lơ Kok
Nó hỏi ngay:
- Ơ chị Hbia Lơ Đá
Anh Chi Lơ Kok đi đâu
Sao anh bỏ tôi ngồi một mình?
Anh Chi Lơ Kok không thương tôi rồi!
Hbia Lơ Đá: Chi Lơ Kok thua anh
Nó say đi ngủ rồi anh đừng trách
Chi Lơ Kok không bỏ anh đâu
Tay phải cầm cần, tay trái đeo còng
Chân đạp rìu, Xing Aleng nói
- Từ nay anh và Chi Lơ Kok làm thành anh em
Chi Lơ Bú không nói
Nó gật gù cái đầu như bụi tre đùa gió
Chi Lơ Bú đã say
Con gái buôn đổ rượu cho nó
Tám nồi kbung dòng thẳng
Rượu vào đầy bụng
Nó lại òng ọc tuôn ra như dốc miệng bầu
Chi Lơ Bú mửa, Chi Lơ Bú nôn
Ướt ba chiếc chiếu lá kơchép, bốn cái chân groa

Hbia Lơ Đá kêu:
- Ơ em Bhang Tra

Lấy nước trong bầu cho anh súc miệng
Lấy nước nồi Kơbay để anh rửa mặt
Thay chiếu cho anh Chi Lơ Bú nằm
Lấy chăn cho anh đắp

Hbia Lơ Đá nói với các em:
- Ơ em Hbia Lơ Đang
Ơ em Bhung Mết
Ơ em Bơ Rác Mơ Ngun
Ơ em Khung Hlung
Ơ em Khung Ho Gia
Ơ em Bo Ra Kơ Nam
Ơ em Bhang Tra
Chi Lơ Bú đã đi ngủ, ta lại mời rượu Prông Mưng
Như cây chuối đang lớn, như cây măng đang lên
Đừng để rượu thau đổ, đừng cho rượu tô tràn
Ta chúc Prông Mưng
Ngửa cổ cho rượu nó trôi
Người đừng cho say

Prông Mưng kêu lên:
- Tôi không uống được nữa
Xương tôi thành môn luộc
Mặt héo như lá chuối hơ lửa
Chân tôi rã, tay tôi rời
Chân bay lên trời, tay chống xuống đất
Tôi thấy nhà bay, mắt có nhiều đom đóm
Prông Mưng đi ngủ luôn

Hbia Lơ Đá:
- Ơ anh Chi Lơ Kok
Tháng chết gà, năm chết heo

Ông sao có đuôi
Con bò chạy mưa, con trâu trốn nắng
Sáng ta đi rẫy
Sương trên cỏ rửa chân, sương trên lá giặt áo
Chân đạp nước, nước giật mình trải khói trên sông
Vợ chồng ta chịu khó làm năm, làm tháng
Nay mới có rượu tiếp khách sáng, khách chiều.

IX

Gà nằm bụi gáy đi, gà ở rừng gáy lại
Rừng yên, núi ngủ
Bếp lửa nhắm mắt đắp chăn
Gà mơtaođorê gáy đầu buôn
Ống điếu đánh thức người già
Chày kêu cối dậy
Gà mơtaodơrang gáy
Mào to như khiên, đỏ như máu
Cựa như sừng trâu
Gà mơtaolơgia xuống bươi sỏi, móc đất giun
Bhang Tra xuống lật cối đụng chày
Con gái trắng dậy giã gạo trước gà rừng gáy
Con gái da ngăm ngăm dậy trước gà nhà
Con gái đen gà bươi bếp tro bay đầy đầu
Ông mặt trời cười với cối
Cô gái đen tay cầm chày
Chân phải đá heo, chân trái đuổi gà
Bụng người xấu giấu ai cho kín
Cô gái ngủ trưa mặt sưng như bồ
Gừng cay buôn Bun, hành thơm buôn Tơ Góc
Ơ con gà mái sáng mai ta cho chân mày vào cánh
Ơ con heo đen trưa mai ta cho chân mày vào bụng

Hbia Lơ Đá:
- Ơ anh Chi Lơ Kok
Con gà mặc áo trắng gáy bên cửa sổ
Gà mặc áo đỏ gáy ở cửa trong
Mà anh vẫn chưa dậy
Con bìm bịp kêu đầu buôn, ông trời mở mắt

Con chim Kơtrâu gáy chân buôn ông mặt trời đứng ngọn cây
Sao anh vẫn chưa dậy, ơ anh Chi Lơ Kok!

Chi Lơ Bú ngồi dậy ưỡn mình như trăn phải lửa
Nó há miệng ngáp dài như con sâu ăn cá
Nó phun hơi rượu đặc nhà
Nó đứng dậy đi ra cửa như cọp đi rình mồi
Nó thả mắt xuống gầm nhà
Quét mắt vào rừng phải liếc mắt sang rừng trái
Thấy Bhang Tra đang giã gạo; Nó cười híp mắt

Bhang Tra hỏi:
- Sao anh không ngủ nữa?

Chi Lơ Bú:
- Tôi ngủ thế đủ rồi
Rượu nồi kbung đánh tôi đau, rượu thau bất vần tôi say
Tay cầm cần ché túc làm mắt tôi quay
Cầm cần ché tang rượu xoay tôi tối mặt,

Hbia Lơ Đá:
- Ơ con gái hiền, ơ con trai giỏi
Lấy nước nồi kơbung cho ông bay rửa mặt
Ơ anh Chi Lơ Bú
Ta uống rượu bầu cho mát, uống rượu lạt sạch miệng
Rượu này dành riêng cho anh

Chi Lơ Bú:
- Ơ chị Hbia Lơ Đá
Tôi sợ rượu lạt uống sáng,
Sợ rượu nồng uống trưa,
Sợ rượu ngọt uống chiều

Bụng tôi còn mềm, đầu tôi còn quay, tay tôi còn run
Tôi không dám uống nữa
Ơ chị Hbia Lơ Đá
Tôi không che đậy được
Cái bụng mình muốn
Cái đầu mình nghĩ
Con voi không chạy trốn được dưới gầm nhà
Bò tót không chạy chốn vào buôn được
Đàn bà khó chịu không dấu được ai
Tôi muốn như thế này
Đầu gà ta chống, đầu heo ta chẻ
Vàng bạc ta kêu, gà chết còn đeo
Tay cầm cần, chân đạp rìu...
Để sau này uống rượu năm rượu tháng có nhau

Hbia Lơ Đá:
- Ơ em Bhang Tra
Vào kêu anh Chi Lơ Kok dậy!

Bhang Tra:
- Em không dám đâu, em sợ lắm!

Hbia Lơ Đá:
Qua sông, hai anh em đi chung một thuyền
Đi làm cỏ bắp, uống chung một bầu nước
Sao em lại sợ?

Bhang Tra vào kêu:
- Ây, ây, ây dậy![1]
Giăng ấy Chi Lơ Bú đã dậy lâu rồi
Ây, ây, ây dậy!

1. Ây: *Anh rể.*

Chi Lơ Bú muốn gặp ây
Chi Lơ Kok giật mình bật dậy như con cọp nghe động
Lấy nước nồi kơbung rửa mặt
Đóng khố groa loà xoà
Mặc áo xẻ ngực đeo hai lục lạc
Đầu bịt khăn nhiễu
Ra gặp Chi Lơ Bú

Chi Lơ Kok:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Giàng ngủ che mắt, giàng nằm bịt tai
Giàng rượu làm tôi quên bò bỏ heo
Chuồng heo không ngó, chuồng bò không coi
Giàng rượu bắt tôi nằm
Để anh phải chờ phải đợi
Như gốc đợi cành, như rừng chờ chim, như cá chờ nước
Như người giàu chờ kẻ khó
Thật tội nghiệp cho anh

Chi Lơ Bú:
- Tôi không che, không đậy, không giấu, không giếm
Cái bụng tôi muốn, cái đầu tôi nghĩ
Nay tôi tháo lòng mở bụng cho anh thấy
Nói để anh hay, bày cho anh biết
Tôi muốn đường dài ta cùng đi
Lên núi cao cùng trèo, lội sông sâu cùng qua
Săn bò tót, săn voi có anh có tôi
Tôi muốn cắt máu ăn thề
Để ta làm anh em

Chi Lơ Kok:
- Tôi cũng ưng bụng vừa lòng như lời anh nói

Tôi muốn ta đừng làm như cây giữa rừng chưa đến mùa
đã thay lá
Như rắn lột da, như cua bỏ vỏ
Tôi muốn làm hòn đá giữa đồi
Nắng không đi, mưa không chạy
Có ai có đường sông đẹp ta không nghe
Bảo đường núi vui ta không ưng
Để anh em ta cái đầu cùng nghĩ một đường
Cái bụng cùng lo một hướng

Chi Lơ Kok kêu:
- Ơ giăng Xing Aleng!
Đi bắt cho ta
Con trâu đực mình lang mắt đỏ
Mũi dài tai to hơn tầu lá chuối
Đập thui làm thịt cúng giàng núi
Để ta làm anh em với Chi Lơ Bú

Xing Aleng kêu:
- Ơ người anh em trong buôn
Đi lùa trâu về cho anh Chi Lơ Kok
Đàn trâu kéo về cuồn cuộn như dòng nước Krông Dun
Năm mươi bảy con trâu đực mập như bó đao

Những người lùa trâu kêu:
- Ơ ông Chi Lơ Kok trâu đã về!

Chi Lơ Kok:
Ơ em Hbia Lơ Đá em cho bắt con nào?

Hbia Lơ Đá:
- Muốn bắt con nào tuỳ anh
Hay bắt con trâu đực lang anh nhé

Chi Lơ Kok:
- Ơ anh Xing Aleng
Thả dây bắt con trâu mình lang mắt đỏ mồm dài
Tai dựng đứng, sừng to
Như cột chòi ông trời
Chân như chân voi
Nó chạy nhanh hơn gió

Kơ Dam San và Kơ Dăm Đrai kêu:
- Ơ anh Chi Lơ Kok
Không có ai bắt nổi con trâu đó
Chỉ có anh mới bắt được nó

Chi Lơ Kok: - Chạy hết đi
Người già người trẻ trong buôn
Ơ những người họ xa, ơ những người họ gần
Những người ở chân buôn, những người ở đầu buôn
Chạy lên nhà hết đi
Con trâu này hung hơn cọp
Mạnh hơn con bò tót ở rừng laygua
Buôn bốn trăm nóc nhà ai chạy lên nhà ấy

Hai chân Chi Lơ Kok chắc như lõi cây ké
Bắp đùi nổi thịt cuồn cuộn như thừng buộc voi
Hai cánh tay cứng như cây chàrang[1]
Bắp thịt nổi lên như bện mây
Đường gân nổi lên như rắn đen
Anh chạy như sóc, khoẻ hơn voi
Chi Lơ Kok nhảy xuống đất, cầm dây thắt vòng
Tung hai tay, ném vào cổ trâu
Con trâu giật mình nhảy chồm lên như ngựa
Kéo Chi Lơ Kok sang phải, lôi Chi Lơ Kok qua trái

1. *Loại gỗ mềm nhưng chắc, thường uốn để làm vành gùi, vành thúng.*

Con trâu lồng lộn bụi đất bốc lên mù mịt
Làm tối mặt tối mũi người trong buôn
Con trâu nhảy về trước, lùi lại sau rồi lao thẳng vào
Chi Lơ Kok
Chi Lơ Kok tránh qua phải nhanh như ném hòn sỏi
Trâu xô tung cổng buôn lôi Chi Lơ Kok theo
Chi Lơ Kok đạp vào gò mối, trâu kéo trốc luôn gò mối
Đạp vào gốc cây, cây bật tung cả rễ
Trâu phóng vào rừng nhanh như mũi tên
Trâu xô cây rừng gẫy rầm rầm như phát rẫy
Trâu đạp đá sỏi như đàn châu chấu
Đá nhảy đập vào nhau lục cục cục
Trâu kéo Chi Lơ Kok chạy qua bẩy núi cao,
băng qua bẩy đồng hoang
Rồi trâu đuối sức sùi bọt mép trắng như bọt nước sông
Nước miếng trâu nhỏ xuống thành suối chảy dọc đường
Những người khoẻ chân mạnh tay chạy theo Chi Lơ Kok
Chi Lơ Kok dắt trâu đi trước
Những người chạy đi sau xôn xao
Sợ Chi Lơ Kok chết, Bhang Tra khóc sưng mắt
Bhang Tra cười thấy Chi Lơ Kok dắt trâu về

Xing Aleng kêu:
- Ơ những người nhà xa, ơ những người nhà gần
Đi thui trâu làm thịt cho anh Chi Lơ Bú!
Ơ Y Du ghẻ cóc, ơ Y Da ghẻ hòm[1]
Anh đi cà nhắc, em đi khập khiễng
Lên dốc Chứ Chai mang gùi sứt miệng
Anh cầm dao nhỏ, em mang muối ớt
Đi mổ trâu nhà giàu
Người ta ăn thịt, tụi mày gặm xương
Người giàu đánh giặc, tụi bay chạy trốn

1. *Những công dân nghèo trong buôn.*

Y Du và Y Da cùng nói:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Trâu đã thui, rượu đổ nước
Người trong buôn đã thấy
Dây ta gút, cây ta trao, ngón tay ta nghéo[1], cái miệng ta thề
Giàng trời, giàng đất, giàng núi, giàng sông, giàng lửa,
giàng nước
Từ nay ta không lật bụng thay lòng, không đổi lời,
thay miệng
Điều ta nói hôm nay phải cất trong tim, phải để vào máu
Anh một cái chiêng, tôi một cái chiêng[2]
Ta cột cho chắc, ta thắt cho liền
Đừng để nó dứt dây rơi xuống đất
Làm sai tiếng, lạc điệu vì bể bung, sứt vành
Con trai nồi kbay, con gái nồi kbung
Con cá chình ở vũng sâu
Người Êđê, người Giarai
Bụng tốt cầm cây trao nhau
Cao dao cắt ngón tay lấy máu ăn thề làm tin
Ta siêng đi lại thì gà chết cùng ăn, có rượu cùng uống
Bẻ thước để cây, bẻ hoa để cuống
Người giàu hay vặn lời, chấp câu
Rượu ta uống, thịt ta ăn.
Cùng nằm chung một bụng
Ai làm sai lời hứa
Phải đi bắt cho được voi rừng Chư Kơning đập,
thui làm thịt
Mời người các buôn ăn để xử kiện
Người ác giữ của, người hiền giữ lời
Cây có bông ta tránh, cối thủng đít ta tránh[3]

1. *Nghéo tay để khẳng định niềm tin* (CTS).
2. *Để làm chứng.*
3. *Không dây đến chuyện người khác.*

Con trai thông tai, con gái hay miệng
Ta đừng làm như gió lật lá như cá liếc bụng
Ta đừng nghe lời đàn bà rộng miệng

Cồng chiêng lại nổi lên ục ục... ục ục
Rung nhà rung cửa, lay núi, động rừng
Rượu đổ xuống gầm nhà biến thành ao, chảy thành suối
Rượu tràn ngập buôn
Nhái kêu vũng cạn cạnh nhà
Ếch kêu vũng sâu dưới gầm
Lễ cúng làm anh em của Chi Lơ Kok và Chi Lơ Bú
đến đây đã xong.

Chi Lơ Bú:
- Ơ anh Chi Lơ Kok
Chúng tôi cùng anh ăn một nồi
Nghỉ một chiếu, đắp một chăn
Đã bẩy ngày bẩy đêm, nay chúng tôi về.
Ở nhà vợ đang mong, người trong buôn đang đợi

Chi Lơ Kok:
- Ơ người anh em trong buôn
Bắt hai con voi đực chở lúa cho anh Chi Lơ Bú
Bắt hai con voi cái chở rượu, bốn con ngựa chở thịt
Đưa giăng Chi Lơ Bú về
- Ơ giăng Chi Lơ Bú
Anh đừng cho vợ lên núi đào củ mài
Anh đừng để con vào rừng hái trái cây
Tôi cho anh một kho lúa đầy chiều dài tám sải
Năm bồ đến tới cổ, ba bồ cuốn đến lưng
Anh ăn hết lúa này lại đến chở về ăn.

X

Chi Lơ Bú về đến nhà
Hbia Lơ Gôi vợ đầu, Chơ Bôi Hrăh vợ sau
Thấy cơm thấy thịt
Tay phải bốc cơm, tay trái bốc thịt
Ăn lấy ăn để như cọp đói gặp bò chết
Miệng ngậm cơm, tay cầm thịt
Hỏi thăm: - Ơ anh Chi Lơ Bú
Bát chén vẽ hoa người ta dặn lời gửi miệng cho nhau
Vợ chồng Chi Lơ Kok có dặn gì không?

Chi Lơ Bú:
- Giăng ta dặn đến tháng ba
Thấy trăng hoa mọc ba ngày cho em đến thăm

Hbia Lơ Gôi: Anh cho em mang gì theo

Chi Lơ Bú:
- Em đi không thôi không phải mang gì đâu
Anh Chi Lơ Kok bảo: Ăn hết lúa, hết bắp lại đến chở

Hbia Lơ Gôi:
- Không có gì đem, em không dám đi đâu
Đi tay không em thấy cái mặt mình khô, cái chân
mình nặng lắm

Chi Lơ Bú:
- Cho em mang ché túc dịu con
Cồng mẹ của người Mnông
Chiêng con của người Giarai
Mang ba cái ênggroa người Eđê

XI

Chị em Hbia Lơ Gôi đi bảy ngày đường đến nơi
Thấy buôn Chi Lơ Kok giàu, thấy nhà Chi Lơ Kok đẹp
Đàn kiến vỡ tổ trong bụng Hbia Lơ Gôi
Đàn kiến bò lên ngực nước miếng dâng lên cổ
Đàn mối xông trong họng nước bọt trào ra miệng
Nó nuốt ừng ực
Giàng xấu đánh thức lòng tham
Đôi mắt lấc láo nhìn ngược, nhìn xuôi
Chân nó bước lên nhà mất để ngoài cổng
Nó đứng trên sàn ngoài nhìn ra rẫy
Thấy Chi Lơ Kok đang cuốc đất một mình
Hbia Lơ Đá bế con nhỏ

Hbia Lơ Đá:
- Ơ em Bhang Tra, Khung Lơ Gia, Khung Kơ Nâm
Lấy gạo trắng hoa lơpang thơm hoa lơpét
Nấu cơm cho giàng ta
Lấy thịt nai trên gác, thịt heo trong chum
Bắt gà trắng đang lên ổ, gà đỏ đang ấp
Thui cho giàng ta
Bắt rượu ché túc có chân mời giàng Hbia Lơ Gôi
Bắt rượu ché tang cho chị Chơ Bôi Hrăh
Bắt rượu ché ba đãi người cùng đi
Ơ em Khung Lơ Gia đi kêu anh mày về
Tiếp khách buôn xa nhà gần, họ chung

Hbia Lơ Gôi:
- Ơ chị Hbia Lơ Đá, chúng ta là chị em
Gọi chung cha mẹ, ở chung một nhà

Như bầu một dây, như mướp một cành
Như gà một mẹ, như cá một đàn
Có rau ta ăn, có nước ta uống
Có thuốc ta hút, không có thì thôi
Đừng thui gà, bắt rượu làm chi

Hbia Lơ Đá:
- Ơ chị Hbia Lơ Gôi, không có thì thôi
Có thì gà con ta thịt cùng ăn
Rượu lạt ta cùng uống
Thế mới là chị em

Chi Lơ Kok về liền hỏi:
- Ơ giăng Hbia Lơ Gôi, ơ giăng Chơ Bôi Hrăh
Giăng ta Chi Lơ Bú và em ta Prông Mưng còn khoẻ không?

Hbia Lơ Gôi:
- Anh Chi Lơ Bú và em Prông Mưng
Đang đi săn bò tót trên đường Chư Dú
Săn voi trên núi Chư Chai
Anh Chi Lơ Bú cho chị em tôi
Mang ché túc có chân, cồng mẹ người Mnông,
chiêng con người Êđê
Đi đổi lúa, đổi bắp

Hbia Lơ Đá:
- Ơ chị Hbia Lơ Gôi
Sao chị lại làm thế?
Làm thế không tốt đâu!
Nhà chị thiếu cái ăn cũng như tôi thiếu
Chúng tôi có lúa, có bắp chị cứ chở về ăn!
Cái ché túc có chân, cái cồng mẹ, chiêng con chị mang về đi

Chi Lơ Kok:

- Ơ những người anh em bắt voi đực chở lúa chở bắp
Bắt voi cái chở giăng ta Hbia Lơ Gôi và Chơ Bôi Hrăh

Hbia Lơ Gôi:

- Đừng làm thế ơ giăng Chi Lơ Kok
Chị em tôi tự gùi lấy thôi
Đừng bắt người nhà chở lúa, chở bắp cho chị em tôi!
Chi Lơ Kok nói cạn lời khô miệng
Hbia Lơ Gôi không nghe
Chi Lơ Kok không dám nài ép nữa
Phải để cho chị em Hbia Lơ Gôi tự gùi về.

XII

Chị em Hbia Lơ Gôi đi đến đầu núi có dòng suối trong
Có cây đa to toả bóng mát
Có hòn đá tali phẳng lì
Thác nước đổ xuống ào ào
Tung bọt trắng xoá như bụi bông
Họ ngồi nghỉ uống rượu, ăn cơm
Thịt gà ăn hết nạc, để xương lại
Rượu pha nước suối
Lúa trộn đất, gạo trộn cát, cơm trộn tro
Thịt nai, thịt bò khô đem ném xuống suối

Chơ Bôi Hrăh thấy chị mình làm vậy liền ngăn lại
- Ơ chị Hbia Lơ Gôi
Chị làm thế
Sau này giàng Oi Kơ Đie[1]
Giàng Oi Kơ Đu không coi đâu
Giàng Chư Chai sẽ bắt chị em mình
Làm cọp cho người ta giết
Làm nai, làm hươu cho người ta săn
Làm chó cho người ta đánh
Chị làm thế
Giàng không thương đâu, ơ chị Hbia Lơ Gôi!

Hbia Lơ Gôi nói:
- Mày không phải con gái Êđê. Mày như con thỏ rừng
Chưa nghe tiếng người đã chạy bảy núi còn run!

Chơ Bôi Hrăh nói:
- Ơ chị Hbia Lơ Gôi

1. Ông trời.

Bò tót chạy tránh bụi tre
Con voi đi tránh đá to
Người Êđê khôn tránh làm việc ác.

Hbia Lơ Gôi:
- Mày có sợ để đó tao làm!
Việc này mày không được nói với Chi Lơ Bú!
Chồng tao đang nô như voi đang lớn
Dám lội xuống sông cắt đuôi cá sấu
Lên núi nhổ ngà voi, vào hang bẻ nanh cọp
Sức Chi Lơ Kok như con muỗi đậu ở chân
Chồng ta chỉ cần xì ngón tay thì ruồi muỗi chết ngay

Hbia Lơ Gôi về đến nhà bảo chồng:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Giăng anh Chi Lơ Kok tốt bụng như chồng thương vợ,
như cha quý con

Chi Lơ Bú nói:
- Ừ giăng ta Chi Lơ Kok
Thương bạn hơn thương cha, thương mẹ
Chi Lơ Kok là người anh em của nhà ta
Muốn có ngà voi ta dẫn lũ buôn lên núi Chư Kơ Ning
bắn được
Muốn có gỗ tốt để làm nhà to lên núi Chư Chai kiếm được
Trong người Êđê ta
Tìm một người tốt bụng để làm anh em khó lắm

Hbia Lơ Gôi:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Anh coi gùi lúa
Anh mở gói cơm
Anh mở đùm thịt
Anh ngửi bầu rượu

Thì anh sẽ biết
Giăng anh Chi Lơ Kok tốt hay xấu

Chi Lơ Bú thọc tay vào gùi
Bốc một nắm lúa lên coi thấy toàn cát
Bốc một nắm cơm ăn thử nhai phải đất xào xạo
Mở xem gói thịt thấy toàn xương
Lấy bầu rượu uống thử lạt phếch nước lạnh
Chi Lơ Bú trợn mắt con cú đứng phắt dậy
Chụp dao dắt trên cột nhà gầm lên như cọp dữ!

- Chà! Thằng Chi Lơ Kok
Dám làm ác với vợ ta, ta phải đi đánh nó!
Chi Lơ Bú chạy ra nhà rinh
Khua hai bàn tay gọi anh em nó
- Ơ em Chi Hla, ơ em Chi Lơ Bá
Anh em ta phải đi đánh thằng Chi Lơ Kok!
Nó làm ác vợ ta, nó dám khinh ta

Xing Chi Hla và Chi Lơ Ba nói:
- Anh bảo đi, chúng em đi!

Prông Mưng ngăn:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Anh đừng vội đốt lửa trong bụng
Không nén xát ớt vào người
Chặt cây phải coi gốc
Bứt mây phải lột vỏ mới biết mây già hay non
Muốn biết ớt cay phải để vào môi
Muốn biết trái lơpang đắng phải liếm vào lưỡi
Muốn biết rượu ngon thì phải uống
Muốn biết bụng người tốt hay xấu phải gặp người đó
Ta đừng vội nghe lời đàn bà!

Chi Lơ Bú hét lên như heo chọc tiết:
- Còn gặp gì nữa!
Cơm, rượu, lúa, thịt... vợ ta mang về còn đó!
Thằng Chi Lơ Kok này
Ta phải đánh nó mới nguôi cái bụng

Một kẻ xấu trong buôn nói chen vào:
- Chúng tôi nghe bà nói
Cái bụng đau hơn dao cắt ruột
Như mèo cào mặt, như miệng có ớt
Tim chúng tôi đang nhảy đùng đùng
Máu chúng tôi sôi lên sùng sục
Trong bụng lửa rác, lửa trấu đang cháy rừng rực
Có cơm thì nó cho ăn
Có gà thì nó cho thịt
Có rượu thì nó cho bắt
Không có thì thôi!
Tại sao nó trộn đất vào cơm
Trộn cát vào lúa
Thịt gà toàn xương?
Nó dám khinh bà chúng ta
Ta phải đi đánh nó
Phải đạp nó như đạp con nhái
Đâm hông nó như đâm con trâu
Chém cổ nó như chặt cây chuối!

XIII

Năm tháng đi qua
Ngày cúng thổi tai cho Xing Chi Ngã đã đến
Chi Lơ Kok cho người đi mời mọi người đến uống
rượu ăn cúng
Mời người Êđê, người Mnông đi bảy ngày đường
Mời người Giarai, người Hđang đi ba ngày đường
Mời cả người Bana, người Chăm đi xa mười ngày đường
Đến uống rượu cúng thổi tai cho Xing Chi Ngã
Chi Lơ Kok cưỡi voi đi mời anh em Chi Lơ Bú
Chi Lơ Bú tiếp Chi Lơ Kok
Giết con gà chưa mọc lông
Nấu cơm gạo tấm
Nhắc ché rượu lá đậy chưa khô

Chi Lơ Kok:
- Ơ giăng Chi Lơ Bú
Ơ giăng Hbia Lơ Gôi
Ơ giăng Chơ Bôi Hrăh
Tôi đến báo cho vợ chồng giăng
Ông trăng mọc ba ngày tháng sau
Mời cả nhà đến uống rượu
Cúng thổi tai cho con ta Xing Chi Ngã

Chi Lơ Bú nói:
- Ừ đến ngày đó chúng tôi sẽ đi

Hbia Lơ Gôi nói ngay:
Tôi không dám đạp chân buôn to người đông
Không dám bước lên cầu thang nhà người giàu
Tôi không dám uống rượu nhà người gan dạ

Nhà người dám lên núi Chư Kơ Ninh bắt voi
Nhà người dám bắt bò Chư Chai

Chi Lơ Kok:
- Ơ giăng Hbia Lơ Gôi
Nhà tôi cũng như nhà giăng
Của tôi cũng như của giăng
Nhà tôi nghèo cũng như giăng nghèo
Bụng tôi đói là bụng giăng đói
Bụng giăng no thì bụng tôi cũng no
Giăng Chi Lơ Bú đã nói
Bắn được con chồn ta phải chia cho nhau
Có một trái bắp phải bẻ đôi
Có quả cà phải chia hai
Nay lễ cúng thổi tai cho con ta
Vợ chồng giăng không đi
Thì vợ chồng tôi không vui cái bụng
Vợ chồng giăng không đi
Thì rượu nhà tôi không dám gần nước
Lửa tránh xa trâu bò
Người buôn tôi sẽ đi làm rẫy làm nương
Không ở nhà nữa
Cồng chiêng ngủ yên trong giỏ
Trống to ngậm miệng, trống nhỏ không cười
Tôi không biết nói sao cho giăng hiểu bụng tôi.

XIV

Chi Lơ Kok về rồi
Chi Lơ Bú hét lên:
- Buôn ta phải đi đánh buôn thằng Chi Lơ Kok
Người nghèo buôn nó ta bắt làm đầy tớ
Người giàu ta chém cổ như phát cỏ gianh tháng ba
Cột chòi ta đốt thành tro
Cột nhà thành tôm nướng
Ông táo thành lửa thau!

Hbia Lơ Gôi nói tiếp:
- Ơ anh Chi Lơ Bú!
Anh đào cho tróc, anh cuốc cho tan
Nghe anh Chi Lơ Bú!

Chi Lơ Bú:
- Ơ em Prông Mưng
Báo cho người trong buôn bắt con voi đực
To hơn cây Kơnia ở đầu nguồn
Con voi đã rụng hết lông hông
Đầu giống đầu cá trầu
Đuôi dài như đuôi vượn
Mắt đỏ như mắt chim ató
Nó húc núi, núi lở
Đạp sông, sông khô
Đi nhanh hơn gió tháng năm
Em cho nó ăn thuốc chơréc
Để nó hung hăng như mối ăn gan, như lúc đói bụng
Nó xông vào chỗ đông đuổi người khoẻ, đâm người gan dạ
Em lấy thuốc làm mây đen
Phủ đặc núi cao, trùm kín đồi thấp
Giàng Chư Dú khóc, giàng Chư Chai buồn

Thấy anh em Chi Lơ Bú chuẩn bị đi đánh buôn Chi Lơ Kok
Giàng trời ngăn, giàng đất cản
Chi Lơ Bú không nghe
Quyết đi đánh cho được buôn Chi Lơ Kok

Chi Lơ Bú kêu:
- Ơ buôn dưới, làng trên
Chúng ta đi đánh buôn người giàu
Đi đánh nhà người matao[1]
Ơ con chim nghéo bay kín trời, con chim cu bay kín đất
Ơ người buôn trên làng dưới
Việc ăn ta dặn, việc uống ta nhắc
Bát ché lau hoa người nhà dặn lời
Ơ người anh em trong buôn
Đốt lửa trấu, lửa rác
Cho sáng nhà, sáng buôn
Cho sáng đất, sáng trời
Để tôi nói cho lũ làng nghe:
Từ ngày hôm nay đàn bà con gái ngày đêm giã gạo
Còn bao nhiêu lúa đem ra giã hết
Làm gạo cho ta đi đánh buôn Chi Lơ Kok
Những người con trai, người già, người trẻ
Ngày đêm phải mài giáo mác
Cứ chuẩn bị sẵn đó
Đợi ta đi nghe thử, xem buôn Chi Lơ Kok
Có ăn lễ thổi tai cho Xing Chi Ngã không đã
Ơ em Hbia Lơ Gôi, ơ em Chơ Bôi Hrăh
Anh vào rừng nhỏ bứt mây phải có mây
Anh vào rừng to đi săn phải được hươu nai
Đi đánh kẻ ác phải biết được nó!

---

1. *Tù trưởng giàu mạnh.*

Hbia Lơ Gôi:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Anh đi đánh giặc
Phải gội đầu bằng nước đựng trong thau
Uống rượu đựng trong nồi Kbung
Anh đi đường phải coi trước ngó sau
Đừng để sứt trán, lở mặt
Đừng cho đứt tay, gãy chân
Phải tránh mũi tên bay
Tránh ngọn giáo đâm, mác phóng, dao chém
Nghe anh Chi Lơ Bú!
Nếu có chết để em chết trước
Anh làm nhà mồ, ăn bỏ mả cho em
Anh phải sống
Như trái đất phải có ánh nắng mặt trời
Anh sống
Để có người làm nhà giữ rẫy, chăn bò cho ta
Ơ anh Chi Lơ Bú
Anh phải băm hết cành, đốt hết lá
Quét hết gai giữa rẫy
Anh phải giã xương Chi Lơ Kok thành tro, băm thịt nó thành bụi
Đầu của nó anh thả xuống sông cho cá rỉa mắt
Tay nó anh ném lên núi Chư Pró cho kiến đục
Chân nó anh ném lên núi Chư Ching cho đàn mối xông
Có cồng, có chiêng, có ché túc, ché tang
Anh mang về cho hết
Để nuôi mẹ già cha yếu của ta.

XV

Nghe con bìm bịp kêu, con gái dậy rửa nồi
Nghe con chim ató kêu, người già dậy vo gạo
Con gà xuống chuồng, cơm đã gói xong
Chim chèo bẻo kêu, cổng buôn vừa mở
Chim mơtang kêu, đoàn người kéo đi
Đoàn đi trước tua tủa khiên da
Đoàn đi sau nhấp nhô khiên cây kơlong
Nhìn lưỡi mác tua tủa như trái đỏ rựa trong rẫy
Lưỡi kơdu nhấp nháy như bông lau
Rựa dài nhiều như trái cây kơdơho
Đoàn người của Chi Lơ Bú kéo đi
ầm ầm như gió xô cây
Rùng rùng như ong chuyển tổ
Đàn voi đi
Đạp cây kơtung, cây kơtung tan thành nghìn mảnh
Đạp cây mơpăh, cây mơpăh nát thành cám
Đi qua rừng ale, dậm nát cả rừng ale
Đi vào rừng lồô, nát cả rừng lồô
Chi Lơ Bú cho đoàn người đi vào rừng đào củ mài
Cử vài người đến buôn Chi Lơ Kok thăm dò.

XVI

Hbia Lơ Đá nói:
- Ơ anh Chi Lơ Kok
Bẻ măng để gốc, cắt môn để củ
Gặp người giàu có đón người gan dạ
Anh nói phải giữ lời
Anh ra mời anh Chi Lơ Bú vào uống rượu cúng
thổi tai cho con ta

Chi Lơ Kok đóng khố groa, bịt khăn nhiễu
Uống hết một sừng trâu rượu máu bò
Đi ra cổng gặp Chi Lơ Bú

Chi Lơ Kok kêu to:
- Ơ giăng Chi Lơ Bú
Mời giăng vào
Uống rượu cúng lễ thổi tai cho con ta Xing Chi Ngã
Mời giăng vào ăn thịt đầu heo
Uống rượu đựng trong nồi kơbung
Ta cùng nhau uống rượu năm rượu tháng
Mời giăng vào! Ơ giăng Chi Lơ Bú!

Chi Lơ Bú:
- Tôi không vào buôn
Tôi không thèm uống rượu
Không cần ăn thịt

Chi Lơ Kok kêu:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Anh cần ăn lúa, tôi bắt voi chở lúa cho anh
Anh cần ăn bắp, cần sắn, tôi cho người gùi đến nhà anh

Chi Lơ Bú:
Bông nở đầy đất, sâu đẻ chật trời
Buôn tao đến vây, đến đánh buôn mày đây
Buôn mày ta phá, nhà mày ta đốt
Người giàu ta giết, người nghèo ta bắt làm đầy tớ

Chi Lơ Kok nói:
- Ơ giăng Chi Lơ Bú
Tôi có nợ gì giăng nói cho tôi biết
Cha tôi nợ ché túc hay mẹ tôi nợ ché tang?
Cha tôi nợ một, tôi trả cho hai
Mẹ tôi nợ một, tôi trả thành bốn
Tôi muốn anh
Mát cái gan, nguôi cái bụng vào uống rượu con la

Chi Lơ Bú:
- Tao không vào uống rượu ăn thịt buôn mày
Người buôn tao
Đang đào củ mài trên núi Chư Ching
Đang hái trái cây trên núi Chư Chai
Mày thù ghét gì mà cho vợ tao
Cơm trộn cát, lúa trộn đất
Rượu pha nước, thịt toàn xương
Mày ghét chi vợ tao
Mà chất đao trong bụng, đốt lửa trong lòng!

Chi Lơ Kok:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Ta nói nước có nguồn, cây có gỗ
Con người Êđê sống có cha, có mẹ
Uống nước xem nguồn, ăn trái coi gốc
Ta sống phải nhớ cha mẹ nuôi mình
Mở dây tìm mối, câu chuyện phải có đầu

Nhà tôi không thù không ghét chi anh
Vợ anh đến nhà
Tôi thui gà, bắt rượu
Khi vợ anh về
Tôi cho người chở lúa, bắp cho anh
Tôi gói cơm gạo trắng, gói thịt gà mái ấp
Lấy rượu đầu ché túc có chân
Ơ anh Chi Lơ Bú
Tình bạn ta giữ, làm anh em đi lại, gọi nhau là anh em
Anh đừng làm như ông trời
Sáng mưa, trưa nắng, chiều sấm sét
Ta phải như cây kơnia đầu buôn quanh năm toả bóng mát
Nắng, mưa, gió, bão không lay chuyển...

Buôn người Êđê kéo đến
Buôn người Mnông kéo tới
Nườm nượp chật nhà, chật buôn
Để dự uống rượu cúng thổi tai cho con Chi Lơ Kok
Tiếng cồng tiếng chiêng rung núi chuyển rừng
Tiếng trống nhà giàu đi xa
Tiếng chiêng nhà giàu bay cao
Rượu ngon nhà giàu chảy thành suối
Nước sông nước suối ngọt rượu cần
Mùi thơm thịt nướng luồn vào rừng sâu
Xông vào mũi người buôn Chi Lơ Bú
Người buôn Chi Lơ Bú cứ muốn vào uống rượu ăn thịt
với buôn Chi Lơ Kok

Tim Chi Lơ Bú thức dậy nhẩy lung tung
Ngọn lửa rác bừng cháy trong bụng Chi Lơ Bú
Tay Chi Lơ Bú bóp gãy đôi cán mác
Răng Chi Lơ Bú nghiến ken két
Tiếng chiêng, tiếng trống buôn Chi Lơ Kok thọc vào
tai Chi Lơ Bú

Chi Lơ Bú càng tức liền hét lên:
- Chà! Thằng Chi Lơ Kok
Mày dám khinh vợ tao
Tao sẽ đánh mày, moi gan mày to bằng chừng nào
Tao sẽ đâm mày như đâm con trâu
Chém cổ mày như chém cây chuối
Chặt tay mày như chặt cành cây
Thịt mày ta băm thành cám
Xương mày ta giã thành tro
Đầu mày ta đập cho tan như đập đầu con bò

Chi Lơ Bú kêu:
- Ơ người anh em trong buôn
Ta đổ bỏ khoai mài, khoai kơning
Ta đi đánh Chi Lơ Kok

Chi Lơ Bú gọi:
- Ơ người anh em
Ta chất củi khô, ta cào củi rác
Dồn trấu dồn rơm
Đốt lên cho sáng nhà, sáng buôn
Cho sáng đất, sáng trời
Cho sáng núi, sáng rừng
Lũ buôn hãy nghe ta nói

Prông Mưng:
- Ơ anh Chi Lơ Bú, ta nên uống rượu với Chi Lơ Kok
Ta phải đi gặp Chi Lơ Kok mới biết cái bụng nó tốt hay xấu!

Chi Lơ Bú:
- Ơ em Prông Mưng
Sáng ngủ trưa, trưa ngủ sáng
Cái lỗ tai mày không nghe

Cái bụng mày không nhớ
Cái đầu mày không biết nghĩ
Mắt mày không biết coi!
Chi Lơ Kok làm ác với vợ ta
Nó giàu, nó khinh ta!

Hbia Lơ Gôi nói:
Em chưa biết cái lưỡi Chi Lơ Kok giống như lá chuối non
Gió núi thổi xuống nó lật xuống
Gió sông lùa lên nó cũng lật lên
Nó theo cha theo mẹ, cái lưỡi Chi Lơ Kok
Như sợi mây vót mỏng ta uốn sao nó theo thế
Bụng Chi Lơ Kok không tốt
To xác là voi nhỏ thân là kiến
Voi không biến thành kiến được
Kiến không thể biến thành voi
Lửa thì nóng, nước thì lạnh
Nước không làm thành lửa
Lửa không làm thành nước
Giáng sinh sao chịu vậy
Nay lá chuối lại ganh với đĩa
ống tre lại ghét ché túc
Nồi đất giành lấy nồi đồng
Làm thế không được
Ơ em Prông Mưng gan dạ
Hãy dậy rửa mặt để nhìn cho rõ
Hãy xoi lỗ tai để nghe cho thông lời chị nói

Prông Mưng:
- Ơ chị Hbia Lơ Gôi
Em nghe lời chị đây
Lên núi Dlê Gia nhiều vắt
Qua rừng ale nhiều rắn độc

Vào rừng Chư Dú có cọp dữ
Đi vây đi đánh người gan dạ
Cổ không sợ lưỡi dao
Ngực không sợ lưỡi mác
Lưng không sợ mũi tên tẩm thuốc độc
Dao chém em không la
Gươm đâm em không rên
Em lao vào đánh cho tan
Nhảy vào đâm cho nát
Em không muốn để cho chiêng đúc lạc điệu,
chiêng gõ sai tiếng

Hbia Lơ Gôi:
- Ơ em Prông Mưng
Gan đang tươi, phổi đang nở, ngực đang rắn
Tay đang cứng, chân đang khoẻ
Tay nắm cán dao đang chắc, cầm cán mác đang vững
Chân đi nhanh hơn gió
Em ráng đi đánh giặc
Chị ở nhà lo vợ cho em

Chi Lơ Bú kêu:
- Ơ người anh em buôn ta!
Người nhà ở đầu buôn gom thuốc chơréc làm mây tốt đất
Người nhà ở cuối buôn góp thuốc chơrai làm quạ đen
cho ông mặt trời
Ơ những người anh em cháu chắt
Người đui mắt, điếc tai
Người già còng lưng tay chống gậy
Hãy theo ta đi đánh buôn Chi Lơ Kok

Người trong buôn nói:
- Ơ anh Chi Lơ Bú gan dạ
Anh leo lên núi cao, anh xuống đồi thấp

Chúng tôi cũng đi theo anh
Chi Lơ Bú cho người đi ném còng
Mười buôn người Mnông, mười buôn người Êđê
Mười buôn người Bih, bẩy buôn người Chăm
Người các buôn sợ anh em Chi Lơ Bú
Nườm nượp kéo đến đen đất chật trời
Đông như người ta đi ăn đám bỏ mả
Họ mang theo khiên, đao, giáo, mác
Để nghe Chi Lơ Bú bàn chuyện đánh buôn Chi Lơ Kok
Có nhiều buôn bỏ về không chịu đi đánh
Chi Lơ Bú thui ba con bò, đâm bốn con trâu cúng
giàng núi, giàng sông
Chúng cắt máu ăn thề để buôn trên làng dưới
Cùng chung một bụng đi đánh buôn Chi Lơ Kok
Người nào làm sai lễ ăn thề sẽ bị chặt đầu treo rẫy
Chi Lơ Bú đưa cây làm chứng cho người già trong buôn cầm
Trao còng cho người già đầu buôn đeo
Họ uống máu trâu ăn thề:
Chết cùng chết, sống cùng sống
Không bỏ nhau khi gặp đàn voi dữ, cọp bầy

Chi Lơ Bú nói:
Ơ người buôn trên làng dưới
Lời tôi dặn phải cất dấu vào khiên
Lời tôi nói phải bỏ vào mác vào đao
Người đang ăn dừng lại, đang uống bỏ bầu xuống
Đang đi cũng đứng im như cột nhà
Để nghe lời Chi Lơ Bú
Prông Mưng cầm tù và sừng trâu thổi
Tiếng tù và cất lên hu hu làm lạnh cả rừng núi
Nghe tiếng tù và
Người ăn chưa được nửa bụng bỏ đó chạy đi
Có người ăn cơm sống, ăn canh nửa amo.

XVII

Một nghìn người ở đầu buôn
Một nghìn người ở chân buôn
Rầm rập kéo đến ùn ùn như mối tránh mưa
Họ đứng chật buôn, chật rừng

Họ nói:
Ơ anh Chi Lơ Bú! Anh như gốc cây kơnia đầu buôn
Chúng tôi là cành cây kơnia
Gốc ngả, cành lá ngả theo
Gốc đứng, cành lá che nắng che mưa
Anh đi vào hang bắt cọp, chúng tôi cùng đi
Anh đi đánh người gan dạ, đi đánh buôn người giàu
Chúng tôi cùng đi
Anh chết, chúng tôi cùng chết
Tre chết còn măng
Chết chuối mẹ còn chuối con
Cha mẹ chết còn con, anh chết còn em
Ta quyết đi đánh người đã làm xấu bà ta, khinh ông ta
Phải đánh thằng Chi Lơ Kok
Để giành tiếng đẹp buôn Chi Lơ Bú gan dạ.

XVIII

Chi Lơ Bú kêu:
- Ơ em Hbia Lơ Gôi
Cơm em đã gói, túi gạo đã đủ chưa?

Hbia Lơ Gôi:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Cơm em đã gói, túi gạo đã đủ rồi
Anh dậy kêu buôn làng mà đi

Chi Lơ Bú:
- Ơ em Prông Mưng, ơ em Xing Hla, ơ em Chi Lơ Bá
Các em dậy mà đi!

Prông Mưng đứng lên chụp lấy khiên treo trên cột
Xing Hla với tay phải nắm cán mác dựng ở vách
Đưa tay trái cầm khiên treo trên sà nhà
Chi Lơ Bá đứng lên chụp dao treo bên cột gần bếp
Với tay trái cầm lấy khiên treo bên cửa sổ phía dưới

Hbia Lơ Gôi:
- Ơ em Prông Mưng, ơ em Xing Hla, ơ em Chi Lơ Bá
Các em thay khố mới, áo mới rồi đi với anh

Prông Mưng mặc áo dệt hoa cà ba mươi bẩy lớp
Mặc áo dệt hoa cải ba mươi tám lớp
Mặc áo da cá sấu ba lớp
Đóng khố groa
Đung đưa tua khố phía trước phủ đầu gối
Loà xoà đuôi khố phía sau phủ khuỷu chân
Sống ta mặc áo đẹp, khố đẹp

Đi mãi mãi, vào nơi tăm tối
Đi đánh giặc có khố đẹp, áo đẹp ta mặc cho hết
Áo hoa cà đỡ dao, áo hoa cải cầm mác, áo cá sấu đỡ mũi tên
Chi Lơ Bá đóng khố dài ba sải tay
Mặc áo lá ba mươi bẩy lớp
Mặc áo cánh dơi ba mươi lớp
Mặc áo Doan ba mươi tám lớp
Xing Hla cũng thế
Chi Lơ Bú mặc áo đen ba mươi bẩy lớp
Mặc áo lá ba mươi tám lớp
Mặc áo Doan ba mươi sáu lớp
Đeo túi dệt hoa lơpang đựng thuốc hút
Mang túi rộng miệng đựng cá thu
Cái túi da cá sấu đựng thịt khô
Cái túi nhỏ miệng đựng thuốc tăng sức đánh nhau
Cái túi đỏ đựng thuốc làm liền chất đứt
Cái túi màu đen đựng thuốc chắp lại tay gãy
Cái túi màu vàng đựng thuốc làm mê gái
Cái túi da trăn đựng chí kiên trì
Cái túi da cọp đựng chí thông minh, lòng dũng cảm
Cái túi giàng núi cho sức mạnh thần kỳ
Cái túi giàng sông cho lòng can đảm
Bao nhiêu túi đeo đầy người
- Ơ con chim nghéc nhìn
Ơ con chim cu bay đặc trời cao
Đàn chim kơtía bay như lá rụng tháng tám
Ơ người anh em buôn ta
Ơ người anh em buôn dưới làng trên
Ta ăn thịt trâu đựng trong khiên
Uống rượu máu bò đựng trong ống tre
Uống rượu huyết trâu đựng bằng ống nứa, ống vầu
Uống rượu máu dê đựng trong ống tên
Vào hang bắt cọp

Leo núi bắt voi
Xuống sông bắt cá sấu
Chúng ta cùng đi!
Ra đi đừng để mẹ già kéo áo
Đừng để vợ trẻ níu khố
Đừng để con nhỏ khóc trên ngực
Ta đi một về trăm, ta đi trăm về nghìn
Ơ con gái buôn ta
Người con gái da trắng dậy giã gạo nửa đêm
Người con gái da ngăm dậy giã gạo gần sáng
Người con gái đen
Mặt trời lên đầu núi xuống lật cối đụng chày
Cô nào giỏi cho lấy chồng gan dạ
Cô nào lười lấy chồng nhát gan
Nghe con chim bìm bịp kêu buôn trên nổi trống
Nghe con chim ató kêu buôn dưới rung chiêng
Con gà xuống chuồng, buôn trên liếc mác,
buôn dưới khua chiêng
Nghe chim chèo bẻo kêu, người coi buôn mở cổng
Con chim pơlang kêu
Người ào ào kéo đi như nước lũ tháng mười
Người đi nhìn hút mắt
Đường cong uốn khúc người đi như rắn bò
Dòng người ngoằn ngoèo như dòng suối chảy
Tua tủa khiên da đi trước
Nháy nháy khiên cây kơlong đi sau
Lưỡi mác dựng lên như bông lau
Lưỡi kơlu nhọn như rừng chông
Gươm dài giống như trái cây kơđoho
Nhấp nhô những cái đầu đội nón vàng.
Như nấm mới mọc tháng mười
Dòng người cuồn cuộn kéo đi như thác đổ

Chơ Bôi Hrăh nói:
- Ơ em Prông Mưng
Khi đi khoẻ chân, mạnh tay
Khi về cũng mạnh chân, khoẻ tay
Em đi theo anh đánh buôn người
Thấy bụi cà người nghèo em chớ đạp
Thấy bụi ớt người hiền em chớ bẻ
Gặp bắp già em ăn, thấy bắp non em để...

Đoàn Chi Lơ Bú
Đi lên núi Chư Chai leo qua Chư Ching
Đi dọc sườn núi Chư Kơ Dang nhiều lồ
Băng qua Chư Cúc có nhiều cây giang
Lội qua ba đồi tranh
Từng đàn hươu sao ăn cỏ
Có chồn biết bay, có chim mỏ đỏ
Đi qua hai cánh đồng có cỏ non xanh tươi như
màu nước chàm
Lội qua hai con sông có nhiều cá to tranh mồi phầm phập
Đứng bên sông này nhìn sang bên kia
Thấy miền đất đỏ rộng mênh mông
Nhìn hết tầm mắt xa xa thấy buôn nhấp nhô
ẩn trong sương mù
Chi Lơ Bú cưỡi voi đực ngà dài năm gang tay
Nó đi trước đoàn rồi dừng lại bên bờ sông
Chi Lơ Bú cầm mác chỉ cho mọi người
Buôn Chi Lơ Kok nhấp nhô phía trước

Chi Lơ Bú:
- Ơ lũ làng xem kìa
Buôn Chi Lơ Kok
Khói lửa thui trâu, thui bò đang bốc lên ngùn ngụt
Như lửa đốt rẫy tháng ba

Cồng chiêng Chi Lơ Kok
Chưa chịu cho núi rừng ngủ
Rượu Chi Lơ Kok chưa cho buôn đi xa về
Thịt trâu thịt bò chưa cho người trong buôn đi làm rẫy, cuốc nương
Buôn Chi Lơ Kok giàu ăn thịt sáng thịt chiều
Nhà Chi Lơ Kok:
Chiêng chưa mở, ché rượu chưa vần, cần rượu còn cắm
Khách người Êđê một nghìn đang xuống
Khách người Doan một nghìn đang lên
Khách người Mnông một nghìn đang tới
Khách người Chăm một nghìn đang sang
Người đến ăn cúng lễ thổi tai cho con Chi Lơ Kok chật buôn, chật nhà

Ục ục tiếng trống
Tặc tặc tiếng chiêng
Ơ lũ buôn coi buôn Chi Lơ Kok
Buộc cổng bằng đồng làm vòng tay
Trong buộc dây mây ở rừng Lây Gia
Ngoài nẹp gai ở rừng Chư Pró
Ba mươi bảy lớp rào kẽm dày như bụi gai
Dưới chân buôn một nghìn nhà
Ở đầu buôn một trăm nhà
Buôn to làm cho rừng núi ghen
Buôn giàu làm cho ông trời ghét.

Chi Lơ Bá đi trước đứng ở góc buôn
Phân heo bay vào mũi, phân gà xông vào mồm
Như khói thuốc.

XIX

Con trai nướng thịt dưới đất
Con gái nấu cơm trên nhà
Ông già ngồi uống rượu bên bếp
Có người đứng ở rinh ngoài
Quét mắt đi, đưa mắt lại như người quơ đuốc ban đêm
Nhìn thấy người đông như đàn mối vỡ tổ
Giáo mác giơ lên tua tủa như bông lau
Rừng khiên lấp lánh như cánh đàn kên kên
Buôn Chi Lơ Bú đang vây buôn Chi Lơ Kok

Có tiếng kêu: Ơ ây Chi Lơ Kok
Người ở đâu đến đầu buôn ta đen như đàn quạ
Người ở đâu đến chật chân buôn ta như bầy kên kên
xuống ăn thịt bò chết
Im đi cồng chiêng
Để ông ta ra coi
Người ở buôn nào đến thế mà mang cả khiên đao dáo mác?
Chi Lơ Kok đứng ở nhà rinh
Đưa tay lên che ánh nắng mặt trời
Để nhìn cho rõ người từ đâu tới

Chi Lơ Kok quay lại kêu:
Ơ anh Kơ Dăm San, ơ em Xing Chi Gioi, ơ em Kơ Dăm Dral!
Buôn người xấu bụng đến vây đánh buôn ta
Ơ người Mnông đi bảy ngày đường
Ơ người Bik đi bảy ngày đường
Ơ người Chăm Hơ đang đi mười ngày đường
Ơ người Êđê đi ba ngày đường
Hãy về đi
Ơ những người anh em!

Có buôn người xấu bụng đến đánh buôn tôi
Ơ người buôn ta!
Hãy dẹp cồng chiêng! Hãy cất đi ché túc, ché tang
Ai có nồi kơbung, nồi kơbay!
Hãy mang vào rừng cất ngay!
Có buôn người xấu bụng đến vây, đến cướp làng ta
Ơ em Hbia Lơ Đá! Dậy nấu cơm để cho anh ăn
Anh ra đánh người xấu bụng

Hbia Lơ Đá:
- Ơ anh Chi Lơ Kok
Cơm đã chín, canh đã có anh ăn đi ơ anh Chi Lơ Kok
Em nấu cho anh cơm gạo hột to, canh gan bò, óc trâu
Anh ăn đi, anh ăn no
Để có sức mạnh khoẻ hơn voi đực Chứ Chai
Nhảy nhẹ hơn cọp đực Chư Plâygia
Chạy nhanh hơn gió tháng ba
Ăn đi anh Chi Lơ Kok! Anh ăn đi

Chi Lơ Kok:
- Anh ăn no rồi, anh không ăn nữa!
Ơ em Hbia Lơ Đá
Em ở nhà em nuôi con ta
Em cho con bú buổi sáng
Em mớm cơm cho con buổi trưa
Em cho con chơi buổi chiều
Ban đêm em nhìn con ngủ là nhìn thấy anh.

Hbia Lơ Đá:
- Ơ các em
Lấy nước nồi kơbung cho anh Chi Lơ Kok rửa tay
Lấy nước nồi kơbay cho anh rửa chân
Lấy nước nồi ba cho anh rửa mặt

Lấy khăn bông cho anh lau tay
Lấy khăn dài cho anh lau mặt
Lấy khăn trắng cho anh lau cổ
Lấy khăn đỏ cho anh lau ngực

Chi Lơ Kok đẹp như cây kơnia đầu buôn
Hai tay xách hai hòn núi như cầm trứng gà
Chi Lơ Kok khoẻ có sức mẹ cho
Chi Lơ Kok mạnh có sức cha truyền
Mặt Chi Lơ Kok đỏ như mào gà
Mặt ngọn lửa tháng năm
Sống mặc áo đẹp ra đi rồi lại trở về
Chết mặc đồ đẹp để đi vào nơi tối tăm
Ra đi đánh giặc
Mặc áo đen ba mươi bảy lớp
Mặc áo cánh dơi ba mươi lăm lớp
Mặc áo Doan ba mươi lăm lớp
May túi ba gạch đựng thuốc hút
Đem túi to đựng cá thu
Túi nhỏ đựng thịt khô
Túi đỏ đựng thuốc gan dạ
Túi đen đựng thuốc đi đêm
Túi trắng đựng thuốc giàng nước làm liền chân lành tay
Túi xanh đựng thuốc đi nhanh hơn gió tháng năm
Túi vàng đựng thuốc nhảy nhẹ hơn cọp
Búi tóc mẹ dắt cây trâm aleng
Búi tóc chị dắt trâm xương
Búi tóc anh tròn như trôn cối
Búi tóc em dài như đầu chày.
Tóc dài phủ trên trán như lông dê nhú sừng.
Búi tóc to giống trứng công
Búi tóc nhỏ giống trứng chim mơdong
Tên bay cao anh tránh, tên bay thấp anh gạt

Đuôi tóc thả xuống vai lất phất bay như bờm ngựa
Lược nhỏ để trải tóc, lược to dắt viền đầu
Lược bịt bạc cài ngang, lược mặt trăng cài dọc
Cái lược sừng cắm lên biến thành đêm tối
Cái lược hoa bưởi đã nở ba đêm
Con trai buôn Chư Kơ Ninh, con trai buôn Krông
Không đẹp bằng Chi Lơ Kok
Đi dọc lên sông Krông Pa
Đi xuôi xuống sông Krông Pa
Không có ai đẹp như Chi Lơ Kok.

XX

Anh đứng dậy
Tay trái cầm lấy khiên ở vách
Tay phải chụp lấy dao trên cột
Khiên làm bằng cây hơđang nặng bốn người khiêng
Dao người Xtiêng sắc hơn ngọn lửa tháng năm
Tay trái cầm khiên như cầm lá chuối
Tay phải cầm dao nhẹ như lông gà
Người buôn to gan dạ từ nhỏ
Tay chắc hơn cây charang
Cha dành cho em
Chân đứng như cây aleng
Tay cầm cán dao đang chắc
Cầm cán mác đang cứng
Sức đánh giặc đang hăng
Anh ung dung bước ra nhà rinh
Nhà làm bằng cây kơdăm khắc bằng ngà voi
Ba hồi tù và thổi chuyền mới nghe thấy
Thả búi tóc sổ ra chấm khuỷu chân
Gió lùa tóc bay loà xoà như đuôi ngựa ô

Chi Lơ Kok cất tiếng lên ông trời:
- Ơ giàng trời cao
Cho ta liếc dao mạnh hơn sét tháng bảy
Cho ta đỡ khiên khoẻ hơn bão tháng mười
Tôi lạy giàng Chư Pró
Tôi vái giàng Chứ Lay Gia
Cho tôi trí thông minh
Ơ giàng chim bay cao
Hai cánh không biết mỏi
Ơ giàng gió bay xa

Chân không biết mệt
Giúp ta đánh thắng anh em Chi Lơ Bú!
Ơ giàng nước đang ăn đất
Ơ giàng núi đang ăn mây
Hai giàng dạy cho ta giữ gìn thân thể
Ơ giàng anh em đang ngồi ăn bên giàn cột sắt
Giúp ta chắn khiên Chi Lơ Bú, đỡ dao Prông Mưng
Ơ giàng trời! Ơ giàng đất! Ơ giàng anh em!
Đến đây coi anh em Chi Lơ Bú
Chúng nó khinh tôi
Coi tôi như heo nằm gậm nhà, như gà nằm chòi cao
Nó thấy tôi có ché túc
Có nhiều chiêng đúc, chiêng gõ
Có nhiều cồng núm cồng bằng
Có nhiều voi đực ngà vàng
Nó muốn giết tôi để lấy của cải
Bắt vợ tôi làm nô lệ
Nó lùa buôn người tôi về
Người khoẻ nó bắt làm bò kéo gỗ cột nhà
Người già bắt lên nương đuổi chim
Đàn bà lên rừng chặt củi
Trẻ em đi theo chăn đàn bò

Chi Lơ Bú:
- Ơ con chó đực lông trắng
Ơ con chó đực lông đen
Mày đừng trốn trong buồng ngủ!
Ơ con chó đực già
Mày đừng núp dưới váy đàn bà
Hãy ra xem hàng rào của mày
Bị con tê giác, con voi
Phá nát hết đây!
Voi đực đen đọ ngà

Voi cái trắng đọ lưng
Người gan dạ ta đọ khiên, so dao
Mày hãy ra đây
Ơ thằng Chi Lơ Kok!

Chi Lơ Kok:
Ơ giăng Chi Lơ Bú
Tại sao không có gió lại muốn thành bão
Không có mưa lại muốn có nước?
Không có nước lại muốn thành lụt?
Trâu bò đừng nên giậm nát cỏ
Thuốc lá đừng làm bể ống điếu
Ta nói chuyện bằng tai bằng miệng với nhau đi
Ơ giăng Chi Lơ Bú

Chi Lơ Bú:
Mày ra đây
Để ta nói chuyện với nhau bằng khiên, bằng dao

Chi Lơ Kok lao đi như mũi tên bay
Tay trái anh giơ khiên đỡ
Tay phải anh ném dao đâm
Anh nhảy vào đánh anh em Chi Lơ Bú
Nhảy lần thứ nhất chân đạp lên mây đen
Nhảy lần thứ hai: đầu đụng gầm nhà ông trời
Chi Lơ Kok đá Chi Lơ Bú rớt xuống đất khô
Hai người dẫn nhau vào thung lũng có nhiều cây lơpang
Đánh nhau làm nát cây lơpang
Đuổi nhau chạy lên đồi gianh
Đạp gãy hết cây lơmui

Chi Lơ Kok kêu:
Ơ giăng lại đây ta đánh nhau chỗ này

Để coi gan to chừng nào
Coi sức khoẻ mi đến đâu
Khoẻ hơn bò tót Lay Gia hay mạnh hơn voi người Lào?
Ơ thằng Chi Lơ Bú phản bạn!

Hai người đem hết sức cha truyền, mẹ cho
Kéo nhau lên mây đen
Hai người quần nhau trên đó
Hai khiên chạm nhau ầm ầm như giông bão
Dao chạm nhau sáng trời như đạn lửa
Làm cho ông trời ăn không ngon, ngủ không yên
Ông trời đưa tay ấn hai người rớt xuống suối sâu
Chi Lơ Kok đứng bên bụi lau

Chi Lơ Bú kêu các em nó:
- Ơ em Prông Mưng có đôi chân chạy nhanh hơn gió
Ơ em Xinh Hla đi khoẻ hơn voi
Ơ em Chi Lơ Bá nhảy nhẹ hơn cọp
Các em đang ở đâu? Trên đỉnh núi cao, hay bên bờ sông sâu?

Chi Lơ Kok nói:
- Ơ giăng ta Chi Lơ Bú
Tao đang đứng chờ mày đây
Mày coi tao đây
Người to gan dám đánh mày đây
Họ lại xông vào chém nhau
Dao chạm chan chát
Khiên đụng nhau thùm thụp
Chân trái đạp cây kơtung, gẫy cây kơtung
Chân phải đá cây aleng, đổ cây aleng
Dao phạt ngang tua tủa cành cây rụng như mưa rào tháng ba
Chém dọc cây kơnia, bẻ nhựa rựa ché tra

Họ đuổi nhau đến chân trời có mây mù ôm lưng núi
Họ quần nhau đến cuối đất
Trông ngó như con diều đuổi chim kơtao
Như con công đá nhau, như chèo bẻo đánh quạ,
như tao vào đuổi cướng
Chân họ đạp núi, núi lở như thác chảy
Mồ hôi tuôn ra như mưa rào tháng ba
Chi Lơ Kok đưa khiên đỡ
Khiên rung như trời gầm, như mưa trút, như thác đổ
Giáo chém nhau như sét giông
Lao phóng loang loáng như đám lửa trên trời
Bụi bốc lên như sương mù
Kiếm phát ngang, dao chém dọc, đan chéo nhau như ném lửa
Cây ngã ầm ầm, lá bay lả tả
Núi lở như núi lũ
Núi đổ xuống buôn người Êđê
Đá rớt vào buôn người Mnông
Làm sập nhà chết người
Trâu chạy vào rừng gặp cây ngã
Bỏ chạy lên núi bị núi đổ
Hươu núp vào rừng lách
Nai chui vào rừng lau
Chim không có chỗ đậu
Con chồn không có chỗ chui
Con sóc không còn cành nhảy
Con bò tót, con tê giác
Đi tìm hẻm núi tránh
Con cọp, con gấu chui vào hang đá
Các loài thú tránh đâu cũng không khỏi
Cá chết trắng sông, long đầu bể mặt
Vì trời rên, đất rung
Người Êđê không có chỗ tránh
Người Mnông không còn đường chạy
Khiên liếc đi ào ào như gió, khiên liếc lại ầm ầm như bão

Dao ném vào mây sáng như đám lửa
Lao phóng như sét đánh
Khiên đồng chạm nhau bật lửa đốt cháy rừng ale

Chi Lơ Kok:
- Ơ giăng Chi Lơ Bú
Đất thung lũng có nhiều cây mơpăh
Đồi gianh có nhiều cây lơmui
Đây nơi ta chơi, ta giỡn
Mày đừng cào mặt, đừng giành cán dao
Đừng chụp cán mác, đừng giật cán rựa
Mày đừng đá vào xương ống chân
Đừng đánh vào xương cánh tay
Mày đừng đâm vào xương hông
Mày đừng đấm vào ngực

Chi Lơ Bú nói:
- Ta đánh nhau hết gạo về lấy
Lúa chín ta về tuốt
Nhớ nhà, nhớ buôn về thăm
Hết ngày, đến đêm
Hết đêm, đến ngày
Chúng ta còn sống, ta còn đánh nhau
Họ lại đuổi nhau
Chui vào khói lửa nấu cơm của giàng núi Lay Gia
Bay qua mây trắng, đi vào mây đen
Từ đám mây đen lao xuống ngọn cây lơmui
Chi Lơ Bú phóng lao
Chi Lơ Kok nhanh tay đưa dao gạt
Mũi lao Chi Lơ Bú bay đi bảy núi
Tóc Chi Lơ Kok xổ ra cuồn cuộn bay theo gió
Như khói lửa đốt tranh khô
Như tấm vải mỏng cột trên lưng diều tháng năm
Chi Lơ Bú chạy lên đồi cây ale

Chi Lơ Kok rượt theo
Chi Lơ Bú chạy xuống vực sâu
Chi Lơ Kok bám theo sát chân
Chi Lơ Bú lên núi cao
Chi Lơ Kok leo theo
Nước mắt rơi xuống như mưa rào tháng tư
Nước mũi chảy như suối
Bọt mép sùi như bọt nước
Mồ hôi rớt xuống như đá tháng năm
Chi Lơ Bú đuối sức, kêu lên:
- Ơ em Chi Lơ Bá! Ơ em Xing Hla! Ơ em Prông Mưng!
Nước trong bụng chảy ra hết, nó đang rang cháy miệng anh
Hai bàn chân anh gai đâm thành xơ mướp
Hai bàn tay lột hết da như chân gà trũng nước sôi
Anh đã đem hết sức mẹ cho, đưa hết sức cha giữ
Ơ các em phải khoẻ cái chân, phải chắc cái tay,
nhanh con mắt
Đến cứu anh ngay!
Dao Chi Lơ Kok đã nằm trên lưng anh
Chân nó đang đạp trên gót anh
Chân anh dính đất không muốn đi
Tay trái anh chê khiên
Tay phải anh chê dao
Xương ống chân, ống tay
Da mềm như môn luộc

Chi Lơ Bá hét lên
Làm rung đất lay trời
Run run, núi giật
Cọp hoảng sợ gầm theo
Vượn rớt xuống suối, khỉ rơi trên đá
Tay trái cầm khiên giơ lên
Tay phải cầm dao chém ngọn cỏ
Chi Lơ Bá nhảy một cái lên đến ngọn cây kơđăm

Nhảy hai cái lên đến mây đen
Chi Lơ Bá nhảy qua mười núi cao
Vượt qua tám núi thấp

Nó gào lên gọi Chi Lơ Kok
- Ơ thằng Chi Lơ Kok
Tao sẽ bắt đầu mày xuống tắm nước sông Krông Adun
Bắt tay mày làm bạn với cành cây khô
Bắt thân mày đi ở với giàng không có đầu,
không có lỗ miệng ăn cơm
Tao cho hai chân mày đi ở với đàn mối

Chi Lơ Kok cất tiếng:
- Ơ thằng Chi Lơ Bá đỏ mắt như con thỏ rừng
Mày có gan to hơn gan voi thì hãy lại đây!
Tao cho mày uống rượu đỏ
Mày có mật đắng hơn mật gấu thì cứ đến đây!
Tao cho mày đi uống nước Krông Ana
Mày có hai tay cứng hơn cây chàrang
Tao cho lửa ăn
Hai chân mày chạy nhanh hơn gió
Tao cho đàn mối ăn
Mày có sức mạnh hơn Chi Lơ Bú! Cứ lại đây
Để ta đùa, ta giỡn!
Mày hãy xem anh mày đang nằm dưới suối kia
Tao cho anh mày sống, tao không muốn giết nó

Chi Lơ Kok đuổi Chi Lơ Bá
Từ lúc chim ató kêu ông mặt trời dậy
Chim taovao giục ông mặt trời đi nhanh
Đến lúc ông mặt trời đứng trên đầu
Chi Lơ Bá núp vào cây kơnia
Chi Lơ Kok nhảy đến

Thả dao phạt đứt cây kơnia
Chi Lơ Bá dựa vào cây vỏ đỏ
Chi Lơ Kok chém một cái bay cả cây vỏ đỏ
Nó thở phì phò như trâu sắp chết
Hai chân nó rã rời không muốn dính vào người
Hai tay chết cứng như cành cây khô
Chi Lơ Bá kêu trời xuống cứu, ông trời không nghe
Chi Lơ Bá chặt cây lơmui làm lá chắn
Chi Lơ Kok thổi một cái cây bay xa bảy núi tám đồi
Nó lại chặt cây kơnia làm lá chắn
Chi Lơ Kok đạp một cái cây lăn xuống sông
Nước dâng lên ngập rừng nơi quân Chi Lơ Bú đang ở
Chi Lơ Bá chạy đi đâu
Chi Lơ Kok đuổi theo đó
Tóc Chi Lơ Bá xổ tung ra
Bay loà xoà theo gió như đuôi ngựa đen
Chi Lơ Bá chạy vào rừng nứa
Chi Lơ Kok tha lửa cháy nứa nổ bùm bụp
Khói xông Chi Lơ Bá muốn chết ngạt

Prông Mưng lên tiếng:
- Ơ anh Chi Lơ Bá nhanh lên
Hãy chạy mau hơn gió

Chi Lơ Kok đuổi Chi Lơ Bá
Ba lần ông mặt trời đi ngủ
Ba lần ông mặt trời dậy
Ba lần ông mặt trời mặc áo đen
Nước bọt Chi Lơ Bá tuôn ra thành suối
Hai bên mép sủi lên như bông nước sông tháng bảy
Hai bàn chân lột hết da
Cái khiên của nó tan từng mảnh bay lả tả trên cao
Như người ta vò lá khô thả cho gió cuốn

Chi Lơ Bá gọi: Ơ em Prông Mưng
Chân chạy nhanh hơn gió, khoẻ hơn sức voi
Mau mau đến cứu anh!
Cái mác Chi Lơ Kok muốn ăn lưng anh
Cái chân của nó muốn đạp đầu anh
Ơ em Prông Mưng
Mau mau đến cứu anh!

Chi Lơ Kok lại đánh nhau với Prông Mưng
Dao chạm nhau loang loáng như ném lửa trên trời
Khiên Chi Lơ Kok quạt gió
Gió xô cây nghiêng như người già say rượu
Prông Mưng phóng cán dao vào hòn đá, đá há miệng kêu!
Chi Lơ Kok vung đất lên trời, trời thả nước xuống ầm ầm
Mưa đá rơi hạt to bằng con gà
Hạt mưa cắn vào da đau như ong đốt
Chi Lơ Kok đuổi theo Prông Mưng
Prông Mưng nhảy lên đỉnh núi
Núi đổ xuống ào ào như lũ cuốn
Chân dậm lên hòn đá
Đá giật mình lao xuống suối
Trời tối sẫm như hang bịt lấp cửa
Hai người không nhìn thấy nhau
Chỉ nghe kiếm chạm nhau chan chát
Mặt kiếm lượn đi lượn lại như ném lửa trong đêm tối
Prông Mưng đánh nhau với Chi Lơ Kok bẩy ngày
bẩy đêm liền
Nó không còn sức mẹ cho, không còn hơi cha dưỡng
Chân nó không muốn đi, tay nó không muốn nhấc
Prông Mưng kêu người tới cứu
Hàng ngàn người buôn Chi Lơ Bú ào ào chạy đến la ó ầm ĩ
Đến vỡ tung cả núi rừng
Người buôn Chi Lơ Kok cũng ào ào xông lên

Nhưng Chi Lơ Kok giơ tay ngăn lại
Không cho buôn mình đánh nhau

Prông Mưng kêu:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Anh em ta sắp thua Chi Lơ Kok rồi!

Chi Lơ Bú:
- Ơ em Xing Hla
Lấy thuốc chirec cho voi ăn để nó hung hăng
Lấy thuốc làm mây, làm mưa
Để che mắt Chi Lơ Kok không thấy đường đi
Lấy thuốc làm cho Chi Lơ Kok rơi chân, rớt tay
Làm cho bụng nó mềm như môn luộc
Xing Hla lấy thuốc chơréc cho con voi to nhất đàn ăn
Con voi này đầu giống như cá trầu
Đuôi giống như đuôi con vượn
Mắt đỏ như mắt con cú
Ngà rộng như cành cây ké
Mình to như núi Chứ Dú
Mỗi bước voi đi
Người đi chân hút hết một điếu thuốc
Ba lần cho voi ăn thuốc
Ba lần voi gầm hét rung núi chuyển rừng
Bốn lần cho thuốc vào miệng voi
Voi bắt đầu đập vòi bình bịch
Thân nó đung đưa, chân dậm đất thùm thụp
Voi hung hăng lồng lộn
Mắt đỏ ngầu đảo đi đảo lại
Đầu gật gù gật gù
Vòi quơ qua, quơ lại như tay người sắp chết đang
tìm chỗ nắm
Rồi đập lên mình nó đồm độp

Nó nhảy lồng lên như hòn núi khổng lồ
Bị người khổng lồ đẩy đổ ập về phía trước
Voi xông lên đuổi Chi Lơ Kok
Voi lao nhanh như mũi tên
Chi Lơ Kok chạy lên dốc đứng như bậc thang,
con voi leo theo đến đỉnh
Chi Lơ Kok lao xuống sườn núi, con voi lao theo
Chi Lơ Kok băng qua đồi tranh, con voi đuổi theo sát chân
Chi Lơ Kok chạy qua đồng hoang, con voi cũng bám theo
Lội qua sông rộng, con voi cũng lội theo
Leo lên núi cao, Chi Lơ Kok chạy nhanh hơn voi
Băng qua đồng lầy, Chi Lơ Kok cũng nhanh hơn voi
Voi đuổi Chi Lơ Kok qua bẩy núi cao, bẩy đồi thấp
Băng qua bẩy rừng cây ale
Bẩy đồi hoang, bẩy bãi gianh dài
Lội qua tám con sông to
Con voi vẫn còn đuổi
Voi đã mệt
Nước bọt trào ra hai bên mép
Như bọt nước sông chảy tháng mười
Bốn chân voi bước nặng như cột hòn đá
Nó ném chân về phía trước cà rụp, cà rụp
Vòi của nó thở phì phò
Tai cứng lại như hai cái khiên rách
Mắt lờ đờ như mắt con heo chết toi
Con voi đã mệt lắm rồi
Chi Lơ Kok chạy bỏ xa con voi
Quân Chi Lơ Bú hò reo
Thúc voi đuổi cho kịp Chi Lơ Kok
Voi càng đuổi càng mệt
Chi Lơ Kok càng chạy càng khoẻ
Ông trời nhìn xuống
Thấy Chi Lơ Kok chạy rất nhanh

Bỏ con voi chạy sau rất xa
Ông trời liền kêu:
- Ơ bà Mơ Kơ Điê, bà cho người xuống trần
Bắt hồn Chi Lơ Kok lên đây ở với ta
Để Xing Chi Ngã lớn lên trả thù cho cha nó.

Bà Mơ Kơ Điê sai người xuống trần bắt hồn Chi Lơ Kok
Bà Mơ Kơ Điê sai Chi Lơ Mía xuống trần bắt hồn Chi Lơ Kok
Chi Lơ Mía đuổi theo Chi Lơ Kok
Từ đất nước người Êđê đến đất nước người Mnông
Từ đất nước người Mnông đến đất nước người Giarai
Từ đất nước người Giarai đến đất nước người Bana
Đuổi gấp đến đất nước người Doan
Chi Lơ Mía mới bắt được hồn Chi Lơ Kok

Chi Lơ Mía:
- Ta là Chi Lơ Mía con nhà trời
Xuống đây bắt hồn mày để mày thôi đánh nhau!

Chi Lơ Kok:
- Ơ anh Chi Lơ Mía! Anh bắt tôi làm chi?
Tôi cuốc đất chưa hết, cào cỏ chưa xong
Chặt cây chưa ngã, tát nước chưa khô
Tôi đánh chưa được
Để tôi giết hết anh em Chi Lơ Bú rồi anh hãy bắt tôi!

Chi Lơ Mía: Ơ anh Chi Lơ Kok
Giàng trời không cho anh đánh nhau nữa
Ông trời bắt anh lên trên đó.
Vợ chồng giàng trời có người con gái là Hbia Răng Kơ Nhí
Nấu cơm cho anh ăn, dệt khố cho anh mặc,
cắt thuốc cho anh hút

Hbia Răng Kơ Nhí

Xách nước đã đầy bầu
Gùi củi đã đầy gian
Giờ đang giã gạo
Đang chờ anh tới
Anh đừng lắc đầu, anh chớ xua tay
Ơ anh Chi Lơ Kok!
Anh hãy theo tôi!
Mắt Chi Lơ Kok thấy:
Hoa xanh bay ngang, hoa đỏ bay dọc
Hoa trắng bay lên, hoa tím rớt xuống
Mắt nó tối đen không nhìn thấy gì
Chỉ thấy trên trời cao chín tầng mây
Có một người ăn máu trâu trong thúng
Uống máu bò trong thau

Chi Lơ Kok:
- Tôi muốn đào cho trốc, cuốc cho tan
Giết hết anh em Chi Lơ Bú
Ông thả tôi ra!

Ông trời:
- Ông bắt mày lên đây ở với vợ chồng ta
Sáng cho mày uống rượu nước đỏ
Chiều uống rượu nước đen
Trưa ăn gan bò, tối ăn gan trâu
Mày ở đây với ta
Lên núi có ta dẫn đường
Xuống sông có bà mây chỉ lối
Đi củi có Hbia Răng Kơ Nhí
Mày ở đây
Ta cho mày đi coi con voi sáu ngà
Con gà chín cựa, con ngựa tám sừng
Rừng có cọp mười mắt, có gấu bẩy đầu, có trâu tám chân

Ta cho mày xem
Đuôi chim mười tám sải tay
Ơ cháu Chi Lơ Kok!

Chi Lơ Kok:
- Ông phải thả tôi ra
Con tôi đang chờ, vợ tôi đang mong, buôn làng đang đợi
Anh em Chi Lơ Bú đang vây đang đánh phá buôn tôi
Nó bắt vợ tôi làm đầy tớ
Bắt con tôi làm con ếch để nó bắn chơi
Anh em Chi Lơ Bú giết con tôi
Con tôi như cây một hoa, như chuối một trái,
như mía một lóng
Ông thả tôi ra, ơ ông Oi Kơ Diê

Xô ông trời ngã dúi vào chuồng heo
Chi Lơ Kok lao ra cửa
Trời sai người bắt lại nhốt vào cũi đá
Ba lần đạp chuồng đã bể làm bốn mảnh
Chi Lơ Kok nhảy ra
Ông Trời bắt nhốt vào chuồng
Mười lớp rào cây ké, mười lớp rào cây kate
Mười lớp rào cây vỏ đỏ, mười lớp rào cây sắt
Hai lần Chi Lơ Kok đá
Bể tan mười lớp rào cây ké
Ba lần đá bể nát rào cây kate
Bốn lần xô đổ tung mười lớp rào cây vỏ đỏ
Năm lần đẩy làm nghiêng rào sắt
Bẩy lần đạp hàng rào sắt thành nước
Chi Lơ Kok nhảy ra
Lại rơi xuống trần
Đánh nhau với anh em Chi Lơ Bú
Nhốt vào chuồng gì, Chi Lơ Kok cũng đạp đổ hết

Ông Trời sai k'niêng Chi Lơ Kok nhốt vào chuồng
xây bằng bông vải
Người nhà Trời ném Chi Lơ Kok vào, nó liền
thành lá chuối hơ lửa
Chân tay mềm như môn luộc
Mắt nó nhắm lại
Thân nó như ngọn bí bị cắt gốc
Nó thiếp dần, thiếp dần như lá lìa cành
Chân nó nhấc không lên, nặng như đeo hòn đá
Khiên rời tay trái, đao bỏ tay phải
Nó đem hết sức cha cho, đưa cả sức mẹ dưỡng
Chạy qua bẩy núi cao, băng qua bẩy đồng hoang
lội qua bẩy sông sâu
Sức Chi Lơ Kok yếu dần - nó không chạy được nữa
Voi giơ ngà lao tới đâm phập vào ngực Chi Lơ Kok
Chi Lơ Kok nằm quằn quại
Hai tay chới với như cánh chim trúng mũi tên
Cố đập cánh tay, máu nhuộm ngà voi đỏ lòm
Máu chảy xuống vòi voi đầm đìa
Voi đội xác Chi Lơ Kok
Qua bẩy núi cao, bẩy đồi tranh, bẩy rừng lồ ô
Voi thả xác xuống
Rồi nó chạy về buôn nơi Chi Lơ Bú đang chờ
Chi Lơ Bú thấy voi đi tới
Hai ngà dính đầy máu, nó vui reo hò

Chi Lơ Bú:
- Chi Lơ Kok chết rồi!
Ơ người buôn dưới làng trên
Thằng Chi Lơ Kok đã chết!
Nó nhảy cong cong như thằng điên
Nó leo lên cây cao
Khum hai bàn tay làm loa kêu:

- Ơ người buôn ta
Kéo xuống vây buôn nó
Đốt nhà thằng Chi Lơ Kok
Cồng chiêng, ché túc, ché tang
Nồi kơbung, nồi kơbay
Ta mang về hết
Trâu bò, dê ta lùa đi
Voi, ngựa ta bắt chở bắp lúa về
Heo, gà ta giết thịt ăn
Rượu nó ta uống
Người buôn nó ta bắt làm đầy tớ
Ta cho lũ buôn, thui gà thui heo
Uống rượu đánh cồng, chiêng bẩy ngày bẩy đêm
Ta cho lũ buôn
Ăn cơm cho no
Ăn thịt cho chán
Uống rượu cho say
Rồi ta bắt luôn nó
Khiêng heo, khiêng gà gùi lúa, gùi bắp cho ta
Bắt Hbia Lơ Đá về giặt ên, giặt áo cho vợ ta.

XXI

Hbia Lơ Đá: Ơ em Bhang Tra
Nhanh tay bế con ta Xing Chi Ngã

Tay trái quơ lấy chăn dệt hoa đămhơring đắp lên vai
Tay phải chụp lấy chăn roa đắp lên lưng
Với lấy khăn kết đôi trùm lên bé Xing Chi Ngã
Bhang Tra chạy
Một lần nhảy, đến mặt rừng
Hai lần nhảy, qua hai mặt rừng
Bẩy lần nhảy, qua ba đồi gianh
Bốn lần nhảy, qua hai núi cao
Prông Mưng đuổi sát chân Bhang Tra

Chi Lơ Bú chạy sau: Ơ em Prông Mưng
Mày phải chạy nhanh hơn mũi tên
Giết cho được thằng Xing Chi Ngã
Chạy nhanh lên em Prông Mưng!
Đừng thua con gái buôn Chi Lơ Kok!

Còn một sải tay thì Prông Mưng bắt được Bhang Tra
Nó ném dao ra chém
Ông trời thấy thế liền đổ tro xuống
Thả luôn con chó đen
Prông Mưng quay lại
Thấy con ché đen chạy qua
Nó thả dao cho Chi Lơ Bú xem
Máu con chó đen
Nói là máu của Xing Chi Ngã.

Chi Lơ Bú:
- Ta cuốc cỏ gianh phải nhổ cho hết
Đào bụi tre phải nạy hết gốc
Đánh nhau phải diệt cho hết dòng máu gan dạ
Em ta đã giết được thằng Xing Chi Ngã
Từ nay ta không còn sợ người dạy trả thù cho nó nữa

Hbia Lơ Đá khóc:
- Ơ anh Chi Lơ Kok
Anh chết em làm đầy tớ cho thằng Chi Lơ Bú
Con sông nhớ trâu, đồi gianh nhớ bò
Con đường ta đi rẫy, cỏ gianh đứng dậy mong anh về
Anh bỏ bến nước ta tắm tháng ba
Bỏ rẫy ta trỉa lúa tháng tư
Bỏ núi anh chặt cây làm nhà
Kho lúa ta thành tro, nhà ta thành bụi
Ông táo thành lửa than
Từ nay em làm con chó cho vợ Chi Lơ Bú đánh
Làm heo ăn cơm thừa nhà nó

Chi Lơ Bú:
- Ơ giăng Chi Lơ Kok
Mày chết rồi, của mày ta lấy
Vợ mày ta bắt làm đầy tớ
Nhà mày ta đốt

Lửa gianh đốt nhà, lửa đuốc đốt buôn
Buôn Chi Lơ Kok cháy ba ngày ba đêm

XXII

Đầu voi mắt cú, bụng heo xề, cổ heo thiến,
Miệng con ếch, môi ngựa đen, người to như gấu
- đó là Hbia Lơ Gôi
Nó đứng chống nạnh như con bù nhìn treo ở rẫy
Con người buôn nó
Đẩy sấp đẩy ngửa Hbia Lơ Đá
Nó cười như cọp nhe nanh.

Hbia Lơ Gôi:
- Mày có biết ta là vợ Chi Lơ Bú không?
Chồng ta dám xuống sông cắt đuôi cá sấu
Lên núi nhổ ngà voi, vào hang bẻ nanh cọp
Chồng ta gan dạ từ nhỏ, năm tháng đốt lửa trong bụng!

Hbia Lơ Đá:
- Lưỡi mày là con rắn ba đầu
Miệng mày là con sâu ăn hoa bí
Con giòi ăn thịt người
Mày là con diều hâu thích ăn thịt con gà
Là con quạ đen thích ăn thịt người
Là con kên kên thích ăn thịt bò chết
Mày thấy tao có nhiều ché túc, ché tang, nhiều cồng,
nhiều chiêng
Mày giục chồng đến đánh buôn tao, giết chồng tao,
cướp hết của tao
Giàng trời sẽ cho sét đánh mày
Giàng đất sẽ cuốn mày theo dòng thác lũ tháng mười
Mày sẽ chết vì con cọp bấu, gấu cào!
Mày đánh tao chết

Hồn tao sẽ bắt mày làm con chó ăn cứt con tao!
Giàng Chứ Dú sẽ thiêu mày trong lửa đốt rẫy!
Hbia Lơ Gôi đánh Hbia Lơ Đá
Đánh trên vai rách áo
Đánh ngang lưng máu nhuộm đỏ người
Sáng bắt ra rẫy đuổi chim kơtia
Trưa lên núi đuổi khỉ
Chiều ngủ cổ mang gông, chân đeo cùm.

XXIII

Mẹ nó Bhang Tra, cha Xinh Chi Gioi
Đang cầm tay Xing Chi Ngã tập đi
Bế trên lưng không muốn cho xuống
Bồng trên tay không muốn thả ra

Xinh Chi Gioi ru:
- Đừng khóc con, đừng khóc
Con coi nhà cho gà đầy gầm, heo chật buôn
Dê đầy núi, bò khắp đồi, trâu chật bãi...
Ơ con, con ngủ hết đêm, chơi cho hết ngày
Lớn mau mà đi đòi xương đầu
Đòi xương ống chân, xương cánh tay
Đòi cái răng, sợi tóc cha mày
Lớn mau mà đi cứu mẹ mày
Đang làm đầy tớ Chi Lơ Bú

Mỗi ngày Xing Chi Ngã cao được nửa gang tay
Ba ngày lớn được một nắm tay
Nó lớn nhanh như đổ lúa vào bồ
Măng đã thành tre
Hạt giống thành cây
Mưa không chuyển, gió không lay
Nó cao bằng cha, lớn gần bằng mẹ
Lên núi không sợ cọp
Vào rừng không sợ gấu
Xuống sông không sợ cá sấu
Mắt đen hơn rắn than
Mặt đỏ như hoa vông
Miệng tròn như ống tên

Môi đỏ như trái tơneng
Mũi giống miệng con rắn mây
Ngón chân, ngón tay như cá bống Krông Ana
Nó đẹp như đúc bằng khuôn, như đổ bằng ống
Như dát bằng bạc, như trải bằng vàng
Xing Chi Ngã đẹp
Bởi mẹ nó ăn trái kơnia, cha nó ăn trái hơđăng
Giàng trời cho nó đẹp, giàng đất cho nó khoẻ
Giàng gió tập cho nó đi nhanh, giàng lửa
luyện cho nó gan dạ.

Xinh Chi Gioi: Ơ em Bhang Tra
Em đừng nói nặng lời to tiếng với con ta
Con ta Giàng Trời nuôi từ ngày mắt nó chưa mở
Miệng chưa ăn cơm được
Em coi con ta
Chân đeo còng, tay đeo chuỗi, cổ đeo kiềng
Chim nghiếc ăn khôn, chim kơtrao ăn nhiều
Người đang lớn ăn gì cũng ngon
Người con gái giỏi đi gùi nước
Đến sông, ông mặt trời còn đắp chăn

Xing Chi Ngã hỏi mẹ:
- Ơ mẹ, con muốn có cái ná để đi bắn ếch sông Krông

Bhang Tra:
- Ơ anh Xinh Chi Gioi anh đang ngủ đâu
Sáng anh ngủ quên đi, trưa ngủ quên dậy
Anh không lo không nghĩ đến con ta!
Con gái đòi khung dệt, đòi thoi
Con trai đòi chơi tên ná tập săn, tập bắn
Để nó lanh mắt, nhanh tay, Xinh Chi Gioi
lấy thừng làm ná nhỏ
Mặt trời đứng trên đầu, ná làm xong

Xinh Chi Gioi:
- Ơ em Bhang Tra, mang cái ná này cho con!

Bhang Tra:
- Ơ con, lại đây lấy cái ná!

Xing Chi Ngã chạy đến
Nó cầm lấy ná, nó liền ném đi

Xing Chi Ngã:
- Ná này nhỏ lắm không bắn được ếch đâu!
Con muốn cái ná làm bằng cây salaleng!
Xinh Chi Gioi mang ché tang đi đổi với ông già
làm ná giỏi nhất người Êđê
Bhang Tra:
- Ơ con Xing Chi Ngã
Con đi bắn ếch cho cha
Bắn con hơva cho mẹ
Bắn chim cho chị, bắn sóc cho em

Xing Chi Ngã:
- Ơ giăng Trong Á, ơ giăng Trong Oi!
Ta đi bắn chim buổi sáng
Bắn ếch buổi trưa
Đuổi sóc buổi chiều

Trong Á và Trong Oi cùng nói: - Đi giăng!

Ba anh em đi ngược dòng sông vào rừng sâu có
nhiều hang đá
Hai bên bờ sông cỏ mọc um tùm cây cối thả cành lá xum xuê
Mặt nước phẳng lặng xanh như màu chàm
Ba anh em đi nhẹ nhàng không làm lay cành, động lá
Để ếch không hay, không biết

Trong Á:
- Ơ giăng Xing Chi Ngã, lên mau bắn con ếch
Lên mau bắn ngay đi
Bắn ngay giăng, bắn đi!
Con ếch nằm úp dưới lá mục to bằng đĩa đựng cơm
Cái lưng mọc rêu đen đen
Hai chân sau xếp gọn
Hai chân trước đỡ ngực
Mắt lồi lim dim ngủ
Xing Chi Ngã đưa ná lên ngắm
Nó nheo mắt phải lẩy cò
Dây cung gạt tên lao đi
Nhanh như tên đuổi đêm tối
Mũi tên cắm phậm vào lưng ếch
Nó oằm mình ngửa bụng trắng như bông
Bốn chân giơ lên trời như cành cây khô
Run run dẫy dụa rồi chết ngay đơ
Xing Chi Ngã đi hai bước
Thấy con ếch đang nằm nó liền lên dây ná
Đặt tên vào rãnh, giơ ná lên ngắm, kéo lẫy
Phựt, mũi tên phóng nhanh cắm phập vào lưng ếch
Nó oằn mình đầu ngẩng lên, duỗi bốn chân chết ngay
Xing Chi Ngã bắn một hơi lặn nước, được ba mươi bảy con

Xing Chi Ngã:
- Ơ giăng, ta bắn thế thôi, ta về nhà ăn cơm
Trong Á và Trong Oi khiêng ếch đi trước, Xing Chi Ngã cầm ná đi sau

Hbia Lơ Ting:
- Ơ mẹ Bhang Tra, ơ cha Xinh Chi Gioi
Em con bắn được nhiều ếch!

Xing Chi Ngã bước đi, bàn chân đạp lên bóng cái đầu của nó
Ông trời khoác áo vàng cho núi, mặc áo xanh cho rừng
Một luồng gió lẻ loi đi ngang qua đánh thức bụi đất
bay lên mịt mù

Chân nó mỏi tay nó run,
Bụng nó ngứa ngáy như có đàn kiến đang bò,
có giun đang cắn

Hbia Lơ Ting nấu cơm cho Xing Chi Ngã

Hbia Lơ Ting:
- Ơ em Xing Chi Ngã, ơ anh Trong Á, ơ anh Trong Oi!
Lại đây ăn cơm nồi kơba, ăn canh thịt ếch nồi kơbay!

Xing Chi Ngã:
- Ơ mẹ Bhang Tra! Con muốn đánh con quay!

Mẹ nó bảo cha nó Xinh Chi Gioi
Làm hai con quay bằng lõi cây ké
Xinh Chi Gioi làm hai ngày xong hai con quay
Xing Chi Ngã cầm con quay chạy đi kêu hai bạn nó:
- Ơ giăng Trong Á, ơ giăng Trong Oi!
Ra bờ sông đánh quay!

Trong Á và Trong Oi:
- Ta đi đánh chỗ nào đây giăng?

Xing Chi Ngã:
- Ta ra bãi Krông, nơi trâu ăn sáng, bò ăn chiều

Ba anh em dẫn nhau đi.

Xing Chi Ngã hỏi:
- Đánh thế nào đây giăng? Giăng đánh trước cho tôi coi!

Trong Á cuốn dây vào chân con quay đưa cho Xing Chi Ngã
Xing Chi Ngã cầm con quay chưa biết đánh thế nào
Trong Á và Trong Oi giục: Đánh đi, giăng đánh đi!

Xing Chi Ngã cho chân trái đi trước, chân phải
về sau làm trụ
Tay trái duỗi thẳng, tay phải giơ lên đưa về sau
Tung mạnh tay về trước, giật tay lại, dây còn dính trong tay
Con quay cắm xuống đất, quay tít như gió xoáy
Nó gầm, nó hét ầm ầm như thác đổ
Ào ào như gió xô cây, ùng ục như sấm rền
Nghe như voi hét, như cọp gầm, như chó kêu
Mặt nước cau mày
Cây cỏ run bần bật như người mắc mưa
Xing Chi Ngã:
- Đánh con quay giăng đi, đánh đi giăng!

Trong Á, Trong Oi không dám đánh

Xing Chi Ngã lại thúc: Đánh đi giăng, đánh đi!

Trong Á tung con quay của mình
Chạy theo con quay của Xing Chi Ngã
Con quay Trong Á xô con quay Xing Chi Ngã
Con quay Xing Chi Ngã không chết

Xing Chi Ngã lại thúc: Đánh đi giăng Trong Oi!

Trong Oi tung con quay của mình
Con quay Trong Oi đá vào con quay Xing Chi Ngã
Con quay Xing Chi Ngã cũng không chết
Cứ quay tít như gió lốc tháng năm

Xing Chi Ngã ném con quay thứ hai
Hai con quay va nhau
Ầm ầm như trời gầm, ùng ục như sấm sôi,
chan chát như sét đánh
Hai con quay Xing Chi Ngã vỡ tan như người ta băm
Xing Chi Ngã chạy về nhà giận dỗi với cha mẹ nó
Chân đạp dậm sập nhà
Cha mẹ nó chạy đến cuống cuồng
Cởi áo người, lấy khăn lau mồ hôi, chùi nước mắt, nước mũi
Con nhà giàu sống khóc đòi đồ chơi, chết dắt trâu bò đi theo
Xing Chi Ngã khóc lăn, khóc lộn, khóc đòi con quay
Nước mắt trào ra như nồi đầy nước bắc lên bếp lửa
Cha dỗ không được, mẹ nựng không xong
Nó nằm lăn trên sạp nhà
Cha lấy chăn đôi trải xuống mền Groa đắp lên
Nó vẫn khóc

Xinh Chi Gioi kêu:
- Ơ Giàng Ây Kơ Điê, Ây Đu!
Ông ghét chi vợ chồng tôi?
Một người con Êđê như chim lạc đàn, như chuối một trái
Như cây một cành, dây lơpang một bông, như mía một dóng

Bhang Tra:
- Ơ anh Xinh Chi Gioi!
Lấy đĩa đựng gạo, lấy bát đựng nước
Đổ nước lạnh, vãi gạo tấm sải cây xem
Sợ nó trúng Giàng núi, Giàng sông?
Hay phải thuốc người Êđê, người Mnông?

Xinh Chi Gioi:
- Không phải Giàng làm, không phải trúng thuốc ai đâu
Nó khóc đòi con quay đó!

Ơ em Bhang Tra lấy chiếu trải cho con ta
Bhang Tra lấy chiếu hoa trải ở cửa sổ
Đặt Xing Chi Ngã nằm
Nó khóc chán ngủ thiếp luôn
Xinh Chi Gioi đốt điếu thuốc chưa cháy

Xing Chi Ngã chiêm bao thấy Oi Kơ Điê đến hỏi nó:
- Cháu khóc đòi gì?

Xing Chi Ngã nói:
- Cháu muốn có con quay chắc hơn lõi cây ké
Dây bền hơn dây mây rừng Lay Gia

Oi Kơ Điê nói:
- Vậy ông cho mày con quay sắt, dây xích bạc
Xing Chi Ngã giật mình ngồi dậy
Nhìn trước ngó sau, nó liếc sang phải, nó quay sang trái
Chẳng có ai ngồi gần mình
Nó nhìn ra cửa thấy mẹ đang đi vào
Nó liền hỏi ngay:
- Ơ mẹ, có ai hỏi con không?
Có ai, mới nói với con
Có phải mẹ nói không?

Bhang Tra:
- Mẹ vừa mới đến đây, mẹ chẳng thấy ai lại gần con

Xing Chi Ngã:
- Ai vừa nói với con?
Chị Hbia Lơ Ting có nói với em không?

Hbia Lơ Ting:
- Chị cũng mới đến đây, chị có nói gì đâu!

Nó hỏi cha, cha không biết, hỏi mẹ, mẹ nó không hay
Vậy ai vừa nói gần đây?
Ông Trời mang xuống con quay sắt, dây xích bạc
Để bên đường đi xuống sông
Ông Trời đổ thuốc nóng Xing Chi Ngã ngứa ngáy
Nóng ran trong người như có một nghìn con
kiến cắn trên ngực
Hàng trăm con kiến bò lên lưng, hàng chục con
kiến cắn ở cổ
Con kiến đi trên chân, đàn kiến chạy ở tay
Xing Chi Ngã ngồi không yên, nằm không được
đứng không xong

Xing Chi Ngã kêu:
- Ơ em Khung Hlung! Dẫn anh đi xuống sông
Cho Giàng nước đuổi cái nóng
Cho dòng sông đuổi đàn kiến
Để anh yên cái bụng
Cho gan anh mát, cho lòng anh vui

Khung Hlung:
- Ơ anh Xing Chi Ngã! Anh muốn đi tắm em dẫn anh đi

Khung Hlung mang nước trái bơlum ba bầu
Nước gạo ba ống tre tùng
Nước thơm ba ống lồ để gội đầu
Lấy ên dih năm lớp, ên groa tám lớp
Ên mặc ôm lấy mông
Mặc áo gén kotem hai bên nách lấp lánh đàn bướm bay
Hai bên vai đầy tua xanh đỏ dài chấm đất như đuôi chim trĩ
Khung Hlung bước đi loang koang kêu lục lạc con voi
Leng keng kêu teeng teeng con trâu

Xống áo kêu sột soạt như gió đuổi lá khô
Khung Hlung sắm sửa ên áo đầy một bành
voi để đi tắm với Xing Chi Ngã
Nó gùi apeo nhỏ đít rộng miệng
Chân bước đi giữa nhà như gió đưa lá tháng ba
Đi vào trong như xoangprang[1]
Từ trong đi ra như singbưng[2]
Đứng ở cửa như con sông mở dù
Khung Hlung đẹp như con gái Krông Ana
Nó nói nhẹ như lá trôi trên nước
Miệng cười như mặt trời ngủ dậy
Nó đẹp như cô gái nhỏ, như con gái đen nhà giàu
Bước đi gió lật bắp chân như ánh nắng tháng giêng
Gió lật bắp đùi như nắng rọi tháng ba
Đầu vú nhọn căng như măng ale đội đất

Khung Hlung kêu:
- Ơ anh Xing Chi Ngã:
Em đưa anh đi tắm sông Krông Ana

Xing Chi Ngã đi trước, Khung Hlung đi sau
Hai người bước đi đầu lắc la lắc lư
Như đầu con chim xanh đậu trên cành cây tơmâu
Giống như hai cô dâu cơ nhí, như con chim phí dục
Khung Hlung vừa đi vừa ngắm Xing Chi Ngã
Hai người dẫn nhau đến bờ sông
Có cây đa to như hòn núi Chứ Chai
Có hòn đá tali như con voi Chứ Ching
Hòn đá ngồi như con cóc

Khung Hlung nói:
- Ơ anh Xing Chi Ngã

1, 2. *Những điệu múa dân gian Tây Nguyên* (CTS).

Anh coi cây đa cũng có tay
Nó cũng biết ôm cây kơnông như con trăn quấn con nai
Nó thả chân xuống nước như chân người Êđê ta
Anh coi dưới sông cũng có cây đa to có hòn đá ngồi

Dòng nước trôi lờ đờ như con trăn ăn no đi tìm chỗ ngủ
Nước xanh như chàm, ríu rít bày chim ăn trái đa
Khung Hlung ngồi trên hòn đá
Lấy bầu đựng nước bơlum
Lấy ống tre đựng nước gạo
Nó thả tóc loà xoà dài chấm gót
Nó đứng lên hòn đá soi mặt xuống lòng sông
Như trăng nằm dưới nước
- Ơ anh Xing Chi Ngã xuống tắm đi anh
Xing Chi Ngã nhảy xuống sông
Hai tay gạt nước bơi ngang nhẹ như con ếch
Hụp đầu xuống nhanh như cá kơdoa
Nó nằm trên nước như khúc cây
Nó dang tay đập nước như cánh chim bay
Chân đập nước bùm bụp tung bọt lên trắng như bông
Nó bơi ngang nhẹ như cá hơdoa
Bơi ngược nhanh hơn cá dơdoa
Đi xuôi nhanh như bẹ chuối xuống thác
Khung Hlung coi Xing Chi Ngã bơi quên cả gội đầu

Xing Chi Ngã nhảy lên bờ kêu Khung Hlung:
- Ơ em Khung Hlung
Anh lên trước chải tóc
Em tắm một mình
Muốn vục nước cứ vục
Muốn bơi em cứ bơi
Anh lên ngồi chờ em ở gốc cây bơlim sau dốc

Khung Hlung kêu:
- Ơ anh Xing Chi Ngã! Anh về bỏ em một mình:
Cái bụng em không ưng! Em giận anh đó!

Xing Chi Ngã:
- Anh chờ em tắm
Anh không về bỏ em, ơ em Khung Hlung

Miệng nó nói, chân nó chạy đi
Nó nhảy qua hai cây lơmui
Bước qua ba cây cà đắng
Nó đưa mắt sang phải, đảo mắt qua trái
Mắt nó sáng lên
Thấy con quay sắt, dây xích bạc
Đen như lõi cây ké, nằm bên gốc bơlum
Nó đứng lặng mắt nhìn muốn đốt cháy con quay
Đầu nó nặng như một hòn đá
Nó cúi mặt nhìn con quay
Người nó bừng tỉnh như lúa ăn củi giữa đêm
Nó nhớ lại lời ông nói đêm qua
Nó chụp lấy con quay
Cái mặt nó vui như mặt nước buổi chiều
Nó chạy xuống sông kêu Khung Hlung
- Ơ em Khung Hlung! Anh có con quay sắt, dây xích bạc

Khung Hlung:
- Ơ anh Xing Chi Ngã, muốn làm chi con quay sắt
Lại đây tắm với em, ơ anh Xing Chi Ngã
Anh xuống đây coi hai con cá kơdoa đang đuổi nhau
Anh đến đây xem hai con chim phí
Ăn một trái cây đa, nó cùng đứng một cành, cùng bắt chí
cho nhau.

Xing Chi Ngã chạy qua bãi trâu ăn đạp gẫy ba bụi cà đẳng
Nhảy qua cành cây kơnia
Leo lên bốn gốc cây to mâu
Đến đầu buôn kêu cha nó:
- Ơ cha Xinh Chi Gioi
Con có con quay sắt, dây xích bạc!
Con quay này làm con đau
Ngày ăn không ngon, đêm ngủ không yên
- Ơ mẹ Bhang Tra
Con có con quay sắt, dây xích bạc!
Con quay này làm cho con
Đêm khóc đứng, ngày khóc ngồi
- Ơ chị Hbia Lơ Ting
Em có con quay sắt, dây xích bạc
Con quay này làm cho em
Sáng lạnh chân, chiều nóng đầu

Hbia Lơ Ting hỏi:
- Em bắt được con quay ở đâu, ơ em Xing Chi Ngã?

Xing Chi Ngã:
- Em bắt được ở Mơ Nai
Có chim taovao kêu sáng
Con chim kơtía kêu chiều
Bắt được ở cổng nhà người giàu, ở cổng buôn người mtao

Bhang Tra:
- Con quay này
Làm con ta ăn không ngon, ngủ không được
Ở không yên, chơi không vui
Nó làm cho con ta khổ!
Ơ Giàng Oi Kơ Đu! Ơ Giàng Oi Kơ Đia!
Coi giúp con ta
Con ta như chuối một trái, như mía một cây

Xing Chi Ngã kêu:
- Ơ giăng Trong Á, ơ giăng Trong Oi như măng đang lớn
Ta ra Mơ Nai Krông Ana, ta đánh con quay!

Ba anh em dẫn nhau xuống Mơ Nai Krông Ana
Xing Chi Ngã quấn dây xích bạc vào chân con quay sắt
Nó bấm chặt môi giậm chân xuống đất
Bắt tay phải về sau, vung tay trái ra trước
Tung con quay khỏi tay, con quay chạy tít
Nó kêu vu vu
Như gió tháng năm, như bão tháng mười
Nó gào, nó thét như cọp như voi
Cây cỏ run như gà mắc mưa
Gió cuốn bụi tối trời tối đất
Con quay chạy đến đâu cây cỏ dạt ra
Nó chạy qua đồi, nó len qua núi
Chạy mãi đến buôn Hbra Lơ Tang
Hbra Lơ Tang đang ngồi dệt vải
Thấy gió cuốn bụi mịt mù, ông trời tối đen như đêm
Hbra Lơ Tang ngừng tay nhìn ra ngoài
Thấy con quay chạy vào gầm nhà
Nó đang quay tít như gió xoáy tháng tư
Hbra Lơ Tang lấy Prứ đánh vào con quay
Nó cũng quay tít kêu hu hu hơn gió thổi tháng sáu
Hbra Lơ Tang lấy chày đè con quay hất văng xa
Nó bưng cối đè lên, cối bật ra ngoài
Hbra Lơ Tang luống cuống
Nó bứt sợi tóc ném vào con quay
Con quay dừng ngay như cục đá giữa đường
Hbra Lơ Tang mang con quay lên nhà bỏ vào ché túc bé miệng
Rồi lại ngồi dệt vải
Xing Chi Ngã đuổi theo con quay
Nó leo lên núi cao hỏi người đang chặt cây
Ơ các bác có thấy con quay tôi chạy sang đây không?

Những người chặt cây nói:
- Ơ anh, chúng tôi thấy con quay ai vừa chạy qua
Đồi gianh đang ngồi, đồi cây đang đứng ở đàng kia.

Xing Chi Ngã lại chạy xuống đồi thấp
Hỏi người chăn bò:
- Ơ anh chăn bò đồi gianh
Anh có thấy con quay tôi chạy qua đây không?

Người chăn bò nói:
- Ơ anh, tôi thấy con quay ai vừa chạy trên cánh đồng
trước mặt
Xing Chi Ngã lại chạy đi
Gặp người lùa trâu anh liền hỏi ngay:
- Ơ anh, anh có thấy con quay tôi chạy đến đây không?

Người lùa trâu lại chỉ:
- Ơ anh đuổi theo con quay
Tôi thấy con quay ai chạy vào buôn Hbra Lơ Tang

Xing Chi Ngã chạy đến đầu làng
Hỏi người đang ngồi vót nan:
- Ơ ông, ông có thấy con quay tôi chạy lại đây không?

Người vót nan nói:
- Ơ anh, anh muốn biết con quay
Đến hỏi người dệt vải, bà ấy chỉ cho

Xing Chi Ngã chạy lại bà đang ngồi dệt vải
- Ơ bà, bà có thấy con quay cháu chạy sang đây không?

- Ơ anh, anh đến hỏi người nhà giữa buôn
Nhà dài trăm bước chân

Có thang bốn người lên, năm người đi xuống
Đó nhà giữ con quay

Theo lời chỉ, Xing Chi Ngã chạy đến nhà Hbra Lơ Tang
Cất tiếng hỏi ngay:
- Ơ bà, có thấy con quay chạy sang đây không?

Hbra Lơ Tang:
- Ơ ông, đường xuống sông tôi chưa biết
Đường lên núi tôi chưa qua
Tôi chưa biết ăn thuốc lá nướng
Môi chưa bôi nhựa thuốc trong ống điếu
Răng mẹ tôi còn trắng, tóc cha tôi còn đen
Sao ông gọi tôi bằng bà?
Xuống sông gùi nước phải có chị dẫn
Ra rẫy hái rau phải có mẹ đưa
Lên núi chặt củi phải có cha dắt
Tôi nói chưa thông, cười chưa thành tiếng
Như con khướu tập hót, như con chim lơtrao tập bay
Tôi còn non như măng chưa kịp được gió
Tôi còn dại như con nghé chạy chưa biết tránh hố
Sao ông kêu tôi bằng bà?
Làm môi tôi khô, mặt tôi héo, bụng tôi nặng đó

Xing Chi Ngã:
- Ơ người trên nhà:
Tôi chưa thấy mặt, chưa bắt được tay
Làm sao tôi biết già hay trẻ mà kêu cho đúng!
Tôi kêu như người Êđê ta thường kêu
Tôi như con ngựa mới tập chạy, như chim non mới tập chuyền
Muốn đánh con quay nhờ cha làm
Muốn có cái ná phải nhờ mẹ mua
Muốn chơi thả diều phải nhờ bác may

Tôi chưa chặt được cây to
Chưa kéo được dây mây rừng Lay Gia
Chưa bắn được voi rừng Chứ Kơ Nìng
Chưa săn được con tê giác rừng Chứ Chai
Sao người ở trên nhà gọi tôi bằng ông?

Hbra Lơ Tang:
- Ơ người đứng dưới đến đây có việc chi?
Nếu muốn mua voi thì lên rừng lau hỏi bác ta đang ở đó
Muốn mua bò thì đến trảng gianh
Đi chân một ngày đường hỏi cha ta đang ở đó
Muốn mua bắp mời đến Mơ Nai Ca Ápa hỏi
chị ta đang làm cỏ sắn
Muốn mua lúa đến rẫy Krông Pa hỏi mẹ đang làm cỏ bắp
Nếu muốn mua ché túc thì đứng ở chân thang chờ cha ta về
Nếu muốn hút thuốc lên ngồi bếp ngoài
Nếu muốn ăn cơm mời vào bếp trong
Muốn nói chuyện mời ngồi lên chiếu...

Xing Chi Ngã:
- Ta không phải mua trâu, chẳng phải đi mua bò
Ta không cần ché túc, cũng chẳng thèm ché tang
Nhà ta không thiếu lúa, nhà ta thừa bắp ăn,
chẳng thiếu thuốc hút.
Ta đến đây tìm con quay. Người có thấy thì chỉ cho ta!

Hbra Lơ Tang:
- Nếu tìm con quay thì cứ lên đây

Xing Chi Ngã leo lên nhà thấy Hbra Lơ Tang
đang ngồi dệt vải
Da sáng hơn mặt trăng tháng ba
Mặt như hoa lơpang nở tháng mười

Môi đỏ như hoa lơpi nở tháng giêng
Miệng tròn như búp hoa lơmui
Răng đen như hột dưa hấu
Tiếng nói nhẹ như chim hót, ngọt như mật ong tháng sáu
Hbra Lơ Tang thấy Xing Chi Ngã trẻ như cây bắp non
tắm gió tháng ba
Như con bò đực đang độ lớn
Hbra Lơ Tang thả mặt xuống sàn nhà, Xing Chi Ngã thả theo
Hbra Lơ Tang ném mắt lên sàn nhà, Xing Chi Ngã ném theo

Xing Chi Ngã:
- Ơ người đang ngồi dệt vải, có thấy con quay của ta
chạy sang đây?

Hbra Lơ Tang:
- Ở đây không thấy con quay
Chỉ có cái cối đang ngồi đây, cái chày đứng đó
Ơ anh con trai
Ở buôn đầu nguồn sông A Pa
Hay ở cửa sông Krông Ayun?
Từ buôn gần hay từ làng xa?
Gió nào đưa anh tới đây?
Con nước nào dẫn anh đến?
Cơn mưa nào thả anh xuống?
Anh đến đây tìm con quay?
Con quay anh chạy ngang đánh bể miệng ché túc cha em
Con quay anh rớt xuống làm bể bụng ché tang mẹ em
Con quay anh bay dọc làm đứt chỉ em đang dệt

Xing Chi Ngã:
- Ơ người đang ngồi dệt vải
Tôi ở gần buôn, nhà ở gần nhà, cũng nói tiếng Êđê
Uống chung dòng nước Krông Apa

Tôi chẳng phải người xa, không phải người lạ
Chị có cất con quay cho tôi xin lại
Bạn tôi Trong Á đang chờ, bạn tôi Trong Oi đang đợi
Con quay tôi làm bể ché túc, cha tôi trả cho chị ché túc
Con quay tôi làm bể ché tang, mẹ tôi trả cho chị ché tang
Con quay tôi làm đứt chỉ, tôi trả cho chị chỉ khác

Hbra Lơ Tang:
- Ơ người con trai muốn lấy lại con quay
Tôi đây tên là Hbra Lơ Tang
Có mẹ đang đi làm cỏ bắp, cha đi thả bò
Mình tôi ở nhà
Tháng ba ngồi dệt chăn cho mẹ
Tháng năm ngồi dệt khố cho cha
Tháng mười dệt áo cho chị
Còn anh, anh ở buôn nào, tên gì
Cha anh tên chi, mẹ anh họ gì
Nói cho tôi rõ!

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbra Lơ Tang
Tên anh Xing Chi Ngã
Mẹ là Bhang Tra, cha Xinh Chi Gioi
Ở buôn Chi Lơ Kok

Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh Xing Chi Ngã
Nay em đã biết tên cha, em đã rõ họ mẹ
Mời anh ở lại đây
Ăn gạo tấm, thịt gà diều thà
Uống rượu chua nhà người nghèo
Hút thuốc có mùi đu đủ.

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbra Lơ Tang
Cho tôi xin lại con quay!
Giăng ta Trong Á đang chờ chân buôn
Bạn ta Trong Oi đang đợi đầu làng
Hãy để lúc khác
Tôi ăn cơm em nấu, uống rượu em bỏ men, hút thuốc
tay em vấn

Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh Xing Chi Ngã!
Anh chê cơm em thiu, chê thịt gà diều tha, chê rượu em lạt!
Vậy anh đi đi! Ơ anh Xing Chi Ngã

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbra Lơ Tang!
Anh không chê cơm em nấu, không chê rượu em bỏ men,
anh không chê thuốc em mời
Anh cần đi ngay bởi hai giăng anh đang chờ
Anh sẽ đến ăn cơm chung đĩa, uống rượu cùng bát,
ngồi chung một chiếu

Hbra Lơ Tang:
- Ơ Xing Chi Ngã!
Đừng làm con gió đi, nghe tiếng kêu mà nhìn không thấy
Anh đừng làm con chim đậu xuống đó rồi lại bay đi
Miệng nói ra lời rồi lại mang theo

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbra Lơ Tang!
Con chim bay đi, chim lại nhớ cành
Chim xanh ăn trái cây đa
Người Êđê ta ăn bắp giữ lúa, uống rượu giữ ché

Muốn uống nước ngon phải giữ lấy bầu
Muốn thành bạn lâu phải siêng đi lại
Con trai khôn không lừa con gái
Anh đây nói thật
Anh không làm con gió thoảng qua để cho
cây lá đứng run một mình

Ơ em Hbra Lơ Tang!
Em là hoa lơpang, anh là hoa ong vàng
Tay em cầm con quay, anh nhớ tay em ngày ngày
Nay anh phải đi ngay, cổng buôn đang đợi, cửa làng đang chờ
Anh phải đi ngay không ngồi lâu được!
Cho anh xin lại con quay, ơ em Hbra Lơ Tang!

Trong Á và Trong Oi kêu:
- Ơ giăng Xing Chi Ngã
Con bướm bỏ bầu, con ong bỏ bạn
Thấy hoa lơpang đang nở thấy hoa lơmui đang tươi
Bướm ong bay theo hoa quên bạn đánh quay!

Xing Chi Ngã:
- Ơ giăng Trong Á chạy nhanh hơn gió
Ơ anh Trong Oi có sức khoẻ hơn voi
Hai giăng hãy chờ tôi xuống ngay đây

Từ ngày gặp Hbra Lơ Tang
Xing Chi Ngã bỏ chơi con quay
Tay trái thích cầm khiên, tay phải muốn cầm dao
Cha đi thả voi ở chân núi rừng lau
Mẹ lên rẫy bẻ bắp ở nhà một mình
Nó leo lên gác bếp thấy khiên cha
Trèo qua cột thấy đao chú
Tay phải cầm đao, tay trái cầm khiên mang ra bãi trâu
Tay trái múa khiên, tay phải liếc đao

Trời tối, trời lại sáng
Bụng Hbra Lơ Tang nóng như lửa đốt
Mắt nó có ớt cay xè xè
Chân nó có sâu cắn rần rật
Tay không muốn cầm thoi
Nó bỏ khung dệt cho con nhện dệt thay
Hbra Lơ Tang đi tìm Xing Chi Ngã
Đi đường sông không thấy bóng
Vào đường rừng không thấy lá gẫy
Đi qua bãi gianh không thấy cỏ nằm
Lên núi cao không thấy dấu chân
Đi vào bẫy chỉ thấy chim bay
Chạy vào chòi thấy bếp lửa còn ngủ
Nó đi thẳng về buôn thấy Xing Chi Ngã đang ngồi sửa khiên

Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh Xing Chi Ngã!
Cha em đang chờ, mẹ em đang đợi
Em mời anh đến nhà em

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbra Lơ Tang!
Cha mời anh đến có chuyện chi?
Mẹ mong anh tới có việc gì?

Hbra Lơ Tang:
- Cha sẽ nói cho anh hay.
Mẹ sẽ bày cho anh biết

Hbra Lơ Tang kéo Xing Chi Ngã đi

Xing Chi Ngã:
- Ơ Hbra Lơ Tang thấy thuốc lá để trong gùi
Anh cũng muốn mua
Nhưng còn sợ cha chưa coi, mẹ chưa đặt giá

Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh Xing Chi Ngã
Anh đã lớn bằng cha, em đã cao bằng mẹ
Không phải ta còn yếu chân mà anh phải đợi cha dắt
Ta không còn mềm tay mà phải chờ mẹ đút cơm
Ta nay đã lớn khôn
Như măng đã thành tre, như hột đã thành cây
Ta nên tự định lấy

Xing Chi Ngã:
- Lấy em, anh còn nhỏ
Tay chưa biết cất ché
Chưa biết buộc cái chiêng
Chưa bện được dây giữ voi
Anh chưa biết nhìn mặt khách
Chưa biết giữ cái chiêng núm trong ngăn,
cất chiêng trong buồng
Chưa biết để bát quý trong chạn, sắp chén đẹp trong gùi
Anh người lười làm rẫy, người nhác coi trâu giữ bò
Chưa biết khơi đèn chai
Chưa biết chia thịt cho khách

Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh Xing Chi Ngã
Nếu anh còn dại có cha em dìu dắt
Nếu anh còn trẻ người có mẹ em chỉ bảo
Nếu anh chưa thạo công việc có em giúp cho

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbra Lơ Tang!
Nay anh chịu về nhà em
Nhưng mẹ anh chưa thấy mặt, cha anh chưa thấy người
Lỡ cành có gãy nó cũng đập vào thân cây
Lá cây có rớt nó cũng bay về gốc
Xẩy ra việc gì dù có nhỏ bằng con kiến, con mọt
Cha, mẹ anh cũng phải chịu

Nếu em ưng anh thật, mai mốt em cho người
Mang một chiếc còng đồng đến gặp cha mẹ anh

Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh Xing Chi Ngã!
Nay mai em cho người mang một chiếc còng đồng
đến gặp cha mẹ anh
Nay em buộc cho anh chuỗi cườm này vào tay phải
Đeo cho anh chiếc còng đồng này vào tay trái

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbra Lơ Tang!
Chuỗi cườm em trao anh sẽ giữ đến cằm mọc râu,
đầu tóc bạc
Chiếc còng đồng này anh sẽ đeo đến mòn như sợi chỉ vàng
em dệt khố cho cha
Nếu anh bỏ em
Anh sẽ thành người nuôi heo, đóng cửa chuồng gà cho em

Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh Xing Chi Ngã!
Chiêng ta đã treo, đèn chai đã cháy
Nếu anh bỏ em
Đàn bò, bày trâu, ché túc, ché tang nhà anh sẽ về em hết!
Ơ con trai con gái buôn ta
Đào ché rượu ké chôn dưới đất năm tháng
Lấy rượu ché túc chôn dưới đất ba năm
Lấy rượu ché tang làm người vần ngang, bẩy người bệ đít
Tám ngày uống không lạt, bẩy đêm uống không khô
Lấy rượu mật ong ruồi phải ghét
Mật ong thế phải ghen
Làm cho loài hoa phải tức mùi thơm rượu ta

Hai người ngồi uống rượu
Tay nắm tay, chân gác chân, đầu chụm đầu

Xing Chi Ngã say:
- Ơ em Hbra Lơ Tang
Anh hôn miệng em thơm mùi sữa mẹ
Hôn lên má thơm mùi lúa non.

Hbra Lơ Tang ngó trước nhìn sau không thấy bóng ai
Nó tức đỏ mặt, nó ném gói cơm, ném luôn cả con gà luộc!
- Ơ cái giếng trái kútkơđang, trái lơpang chín
Cái thằng cha lừa gạt đàn bà, làm chết con gái nhà giàu!
Không thấy ai trả lời, Hbra Lơ Tang liệng gùi, vùng vằng
quay trở về
Xing Chi Ngã núp trong bụi tranh liền chạy ra
- Ơ em Hbra Lơ Tang
Tại sao em chửi cha mẹ anh
Tại sao lại nói chuyện giàu nghèo với anh?
Anh thử xem hoa pơlang, hoa đămhơring có héo với nắng
không, cái bụng em có thương anh thật không?

Hai người dẫn nhau xuống bờ sông
Xing Chi Ngã ngồi trên bờ
Hbra Lơ Tang xuống xúc cá
Nó xúc lên trúng cá kơdoa
Xúc xuống trúng tôm tép
Xúc bờ bên phải trúng cá bống
Xúc bờ bên trái trúng cá hơdao
Đôi chân thon như cây măng
Trắng hơn bẹ chuối lội dưới nước bì bụp
Hbra Lơ Tang xúc ngang rồi xúc dọc
Nó xúc ngược rồi lại xúc xuôi
Xúc đi xúc lại quay về chỗ Xing Chi Ngã

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbra Lơ Tang

Cột nhà bị cháy xém kia của ai? Bến nước có cây đa
to này của buôn nào?
Dấu cột vỏ gốc cây gòn kia vẫn còn, hàng tre
quanh buôn vẫn xanh tốt
Buôn này ngày xưa chắc giàu lắm, em có biết
buôn của ai không?

Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh Xing Chi Ngã
Em như măng mới mọc làm sao biết được gió to
Như con gà con mới nở làm sao hiểu được tiếng
con diều kêu?

Xing Chi Ngã:
- Em có nghe được người già trong buôn kể chuyện không?
Nếu em không nói cho anh biết buôn này xưa của ai thì
chiếc cồng đồng này sẽ trở lại tay em
Anh và em sẽ không đi chung một đường, uống chung
một bầu nước
Đắp chung một chăn, nằm chung một chiếu

Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh Xing Chi Ngã!
Anh có bỏ em thì em cũng không biết nói sao!

Xing Chi Ngã:
- Nếu em không nói thì anh sẽ theo đường cây đa ngã đi qua
đường tre gẫy anh đi về buôn đây

Không nghe Hbra Lơ Tang nói gì. Xing Chi Ngã
tức tối bỏ đi không quay lại
Bụng Hbra Lơ Tang cồn cào như kiến cắn, mối bò,

Đôi mắt đen hột nhãn, có hàng trăm con đom đóm bay,
nó nhìn thấy cây quay, núi chạy

Hbra Lơ Tang lo:
Nếu không nói ra
Xing Chi Ngã sẽ bỏ đi, mình mất một người
Nếu nói ra sợ Xing Chi Ngã còn non chưa đủ sức trả thù cha,
chưa đủ tài đi cứu mẹ.

Hbra Lơ Tang kêu:
- Ơ anh, anh quay lại đây!
Em nói về làng này cho anh nghe, anh biết...
Xing Chi Ngã liền quay lại
Hai người cùng đi bên nhau trở lại bờ sông

Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh Xing Chi Ngã
Nơi đây buôn cũ của Chi Lơ Kok
Sáng lo làm rẫy, chiều lo bẫy chim
Chỉ biết yêu vợ, quý con, thương mến buôn làng
Chi Lơ Bú thèm ăn trái chua, thích ăn nấm mối
Nó kén người buôn nó đến đánh Chi Lơ Kok tại nhà,
giết Chi Lơ Kok tại buôn
Vợ Chi Lơ Kok là Hbia Lơ Đá bị Chi Lơ Bú bắt làm đầy tớ
Anh em Chi Lơ Bú chặt đầu Chi Lơ Kok ném vào
đống tranh khô
Vợ chồng Chi Lơ Kok có một người con trai
Được dì nó là Bhang Tra và Xinh Chi Gioi nuôi

Nghe Hbra Lơ Tang kể, đôi mắt Xing Chi Ngã đỏ như lửa
Nó chạy đến đống tranh mục tìm xương sọ cha nó
Nó ôm sọ cha vào lòng than khóc thảm thiết.
Xing Chi Ngã:
- Ơ cha, cha mua con voi đực bằng bông lúa trên rẫy

Cha đổi ché túc, ché tang bằng con heo mẹ nuôi
Cha đổi chiêng núm, chiêng bằng do đàn trâu cha dắt,
đàn bò chú chăn
Cha không cướp trâu của người Mnông, giành bò của
người Giarai
Cha không đụng chạm của ai vật gì dù lớn hay nhỏ
Chỉ tại người ta thèm của cải nhà mình như
thèm chuối chín, như thèm mía ngọt!

Xing Chi Ngã bỏ Hbra Lơ Tang một mình.
Nó chạy thẳng về nhà giậm chân kêu khóc.

Bhang Tra:
- Ơ con có chuyện gì mà con khóc vậy? Tại sao lớn rồi
lại khóc?

Xing Chi Ngã:
- Ơ mẹ Bhang Tra
Con khóc vì nhớ cha bị chém mất đầu, thương mẹ
bị bắt làm nô lệ
Con như trái chuối rời buồng, như gà mất mẹ
Con biết rồi, mẹ là dì ruột của con thôi!

Bhang Tra:
- Cha mẹ của con đâu nữa, ta là mẹ của con đây!

Xing Chi Ngã:
- Không đúng đâu!
Mẹ con là Hbia Lơ Đá bị Chi Lơ Bú bắt làm nô lệ
Cha con là Chi Lơ Kok bị anh em Chi Lơ Bú chặt đầu
Nay con biết rồi
Con mất hơi ấm ngực cha, con thiếu sữa mẹ từ nhỏ

Sáng hôm sau
Xinh Chi Gioi lên núi chặt cây, Bhang Tra ra rẫy đuổi chim
Xing Chi Ngã ở nhà một mình
Nỗi thương cha nhớ mẹ
Lòng căm giận Chi Lơ Bú
Đốt lửa cây kơtu trong bụng
Nó lên giàn bếp thấy cái khiên liền cầm tập thử
Nó quay mạnh quá chiếc khiên không chịu nổi bắn ra
từng mảnh
Chiều cha mẹ nuôi đi rẫy về Xing Chi Ngã ngồi hỏi chuyện

Xing Chi Ngã:
- Buổi trưa con lên giàn bếp lấy chuối ăn thấy chiếc khiên
của ai bị mọt ăn sắp vỡ
Con lấy xuống múa thử nó đã bể tan tành.
Chưa ai hỏi lời, Xing Chi Ngã nói luôn:
- Ơ cha, cha đẻ của con có khiên không? Hiện nay khiên
để đâu?

Xinh Chi Gioi:
- Ủa! Con có còn cha nào khác nữa?

Xing Chi Ngã:
- Có phải khiên cha con trên giàn bếp?
Khiên nhỏ quá nên cha con mới bị thằng Chi Lơ Bú giết

Đêm hôm ấy
Xing Chi Ngã trằn trọc mãi
Gió không cho rừng ngủ
Con giun, con dế không cho đất yên
Bếp lửa cứ cười với Xing Chi Ngã
Làm cho nó ngồi không xong, ngủ không được,
đứng không yên
Ngoài suối con chim Pupút điểm canh từng hồi dài
Xing Chi Ngã đi ra nhà sau rinh

Chân nó bước xuống rồi lại đi lên cầu thang
Lòng thương cha, nhớ mẹ giục Xing Chi Ngã đến nhà
Hbra Lơ Tang
Giữa đêm khuya khoắt
Nghe tiếng bước chân rung rinh sàn nhà, Hbra Lơ Tang
thức dậy chạy ra xem
Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh! Anh muốn hút thuốc em xắt, tại sao không đến
từ sớm?
Muốn ăn thuốc tươi tại sao không đến từ chiều
Giờ nửa đêm rồi anh đến hỏi em có việc gì
Anh có muốn ăn cơm tẻ để trên gá bếp, ăn cơm nếp để
trong nồi?

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbra Lơ Tang
Cơm anh ăn rồi
Anh đến xin em một thoi chỉ dài đem về sửa lại
chiếc khiên
Hbra Lơ Tang vào buồng lấy cho Xing Chi Ngã
một thoi chỉ trắng
Xing Chi Ngã trở về nhà, trời lại vừa sáng, con chim
Pupút ngừng kêu
Xing Chi Ngã:
- Ơ cha, cha gọi cho con
Một trăm người khoẻ, một nghìn người mạnh, một chục
người giỏi
Đi theo con lên núi Lây Gia hạ cây to làm khiên

Xinh Chi Gioi kêu người trong buôn:
- Ơ người nhà đầu buôn ngày mai mài rìu
Người nhà cuối buôn mài rựa
Con gái giã gạo, người già may túi
Để đựng gạo cho người buôn ta đi lên núi Lay Gia
Nó chuẩn bị gạo, thịt đi hạ cây làm khiên cho Xing Chi Ngã

Xinh Chi Gioi bắt hai mươi bảy ché rượu, thui bốn con heo
nanh dài hai gang tay
Cúng Giàng núi, Giàng sông để Giàng cho hạ cây kơlong
cao nhất rừng Lay Gia!
Có nhiều người già cản:
- Ơ anh Xinh Chi Gioi
Giàng không cho chặt cây kơlong trên núi Lay Gia đâu?
Ta hạ cây đó Giàng bắt cả buôn chết hết đấy

Xinh Chi Gioi:
- Con ta muốn phải theo bụng nó
Ta bắt con trâu trắng cúng Giàng trời
Bắt con trâu đen cúng Giàng đất
Bắt con gà trắng cúng Giàng nước
Bắt con gà đen cúng Giàng núi
Bắt con gà đỏ cúng Giàng cây kơlong
Khi nào ta làm xong khiên, ta sẽ cúng luôn một thể

Gà rừng chưa đánh thức núi, gà nhà chưa kêu
ông mặt trời dậy, rừng còn đắp chăn ngủ
Người già đã lay ông táo dậy nói chuyện với lửa bếp nhà trên
Đánh thức bếp nhà dưới
Núi cao gọi núi thấp dậy
Voi đực chở gạo, voi cái chở rượu thịt
Người cầm ná đi trước, người khiêng nồi đi sau người vác rìu
đi giữa
Họ kéo đi ào ào như thác đổ, cuồn cuộn như nước lũ
Đoàn người lội qua bốn con sông to, mười con suối nhỏ
Trèo lên năm núi cao, băng qua bẩy rừng đút, rừng ale
Đoàn người lũ lượt kéo tới ruộng rẫy có chuối rừng mọc
Đến thác Dang hoa nở, tới bờ sông lớn gốc xoài ngả nghiêng
Họ kéo tới đất Hơ Pút bà Hơ Tang dệt vải
Nhìn thấy mái nhà mẹ Đang, mẹ Đai
Thấy cây kơpă cao, cây kơlong lớn ngọn đụng tới Giàng
mặt trời

Gốc cây to đến nỗi phải đi vòng một năm mới giáp gốc,
hai năm mới mút ngọn
Lá dài hơn một dặm cánh chim bay
Xing Chi Ngã cho người trong buôn chặt mải chặt miết
Chặt từ suốt mùa lúa đến mùa làm cỏ, từ mùa làm cỏ
đến mùa cuốc đất cây cũng không ngả!
Xing Chi Ngã kêu Xinh Chi Gioi tới chặt thử, cây vẫn đứng
trơ trơ
Xing Chi Ngã phải mời bạn nó Trong Á và Trong Oi chặt
một bên
Những nhát rìu toé lửa của Xing Chi Ngã bắn những mảnh
cây kơlong bay đi bốn phía
Mảnh cây bay tới buôn Chi Lơ Bú
Trúng con trai đang chặt cây trên núi
Trúng con gái đang tắm dưới sông
Trúng người già đang đi trên đường
Trúng nhà Chi Lơ Bú làm gẫy xà ngang tan xà dọc
Bể ché túc đổi bằng voi
Bể ché tang đổi mười con trâu
Con tê giác không dám ở trong rừng lau
Bò tót không dám ở trong rừng lách
Đàn voi không dám ăn trong rừng lồ ô
Trâu bò nháo nhác chạy trên bãi cỏ
Mảnh cây kơlong của Xing Chi Ngã
Tung lên trời làm rớt chim đang bay, rơi xuống sông
làm chết cá
Văng lên núi cao chết gấu đang ăn mật ong
Bắn vào bãi gianh làm chết nai đang ăn cỏ
Nửa tháng sau cây mới đổ. Cây ngả làm sập ba núi cao,
khô bốn sông sâu
Ba tháng sau mới làm xong khiên
Hàng trăm người nhấc không lên
Hàng nghìn người khiêng không nổi
Xing Chi Ngã bước tới:
Một tay nâng khiên, một tay giơ lên đỡ, đội khiên về nhà

Về tới buôn
Ở một ngày, nghỉ một tháng
Nó mang khiên ra múa thử
Tay trái cầm khiên, tay phải cầm đao
Nó xoay khiên về phía mặt trời mọc sét đánh chết cọp
Xoay qua phía mặt trời lặn sấm chớp chết voi
Nó giơ khiên lên trời, trời đổ mưa ầm ầm
Xoay khiên theo đường đi, đất bụi bốc lên mù mịt đến nỗi
bão to gió lớn
Xing Chi Ngã dừng tay đem cất khiên rồi chạy lên nhà,
hỏi cha nó - Xinh Chi Gioi

Xing Chi Ngã:
- Ơ cha, con muốn đi thăm bác Kơ Dăm San và
chú Kơ Dăm Đrơl

Xinh Chi Gioi: Con lại hỏi mẹ

Xing Chi Ngã chạy tới hỏi Bhang Tra:
- Ơ mẹ, mẹ cho con đi thăm bác Kơ Dăm San và
Chú Kơ Dăm Đrơl? Mẹ cho con đi nghe!

Bhang Tra:
- Đi làm gì con! Bác Kơ Dăm San vừa mới tới nhà ta

Xing Chi Ngã hỏi cha, cha bảo hỏi mẹ. Hỏi mẹ,
mẹ không cho đi. Nó liền bỏ đi một mình
Xing Chi Ngã hỏi chuyện cha nó bị anh em Chi Lơ Bú giết
- Kơ Dăm San không nói
Hỏi chuyện mẹ nó bị anh em Chi Lơ Bú bắt làm đầy tớ
- Kơ Dăm San cũng không kể

Xing Chi Ngã:
- Ơ bác, con đến thăm bác
Giờ con đi đánh anh em Chi Lơ Bú đòi lại xương cha,
cứu mẹ con

Kơ Dăm San: - Ơ con Xing Chi Ngã
Con như con chim non chưa ra khỏi tổ
Như con cua lột vỏ chưa dám ra khỏi hang
Tay con còn mềm, chân con còn yếu
Tay cầm khiên chưa chắc, cầm mác chưa cứng
Dùng tên ná chưa thạo làm sao con đánh được anh em
Chi Lơ Bú

Xing Chi Ngã:
Chân con đi mười ngày đường chưa thấy mỏi
Tay con cầm rìu hạ cây to không thấy mệt
Vai con vác khiên chưa thấy đau
Con nay đã lớn bằng cha, đã cao bằng mẹ
Kơ Dăm San thui một con trâu đực sừng dài hai sải tay,
bắt bẩy ché rượu cúng Giàng trời
Cầu Giàng cho Xing Chi Ngã sức mạnh để đánh được
anh em Chi Lơ Bú:
Ở nhà vợ chồng Bhang Tra chuẩn bị dây và
báo cho người làng biết sẽ bắt trói Xing Chi Ngã
Xing Chi Ngã đi thăm bác về, nó không hay không biết

Xinh Chi Gioi:
- Ơ em Bhang Tra:
Ta lấy bẩy ché rượu, bảy con trâu đực trắng cúng Giàng trời
Bắt năm con bò, năm ché rượu cúng Giàng đất
Giúp cho con trai ta khoẻ chân, mạnh tay
Ta lấy bảy con gà cúng Giàng nước
Ta bắt tám con heo cúng Giàng Y Rít
Cứu giúp con trai ta lớn người, khôn cái đầu đừng cho nó đi
bỏ xương ở đất khác!
Cúng xong, mẹ cha Xing Chi Ngã lấy dây nhờ
Trong Á và Trong Oi trói Xing Chi Ngã

Bhang Tra:
- Ơ con Xing Chi Ngã

Mẹ trói con, vì mẹ không muốn cho con đi
Thân con còn non, trí con còn dại
Mẹ sợ con bỏ đầu nơi đất người
Bỏ xương ống chân, xương ống tay ở đất khác
Gói cơm, bát canh mẹ không đem theo được
Con chết trong buôn - mẹ làm cho con cái hòm bịt bạc
Con chết trong nhà - mẹ làm cho con cái hòm bịt vàng
Mẹ không muốn con chết ở buôn giàu sang!

Xing Chi Ngã:
- Ơ mẹ, mẹ trói con bằng dây da bò, mẹ trói con bằng dây
da trâu, đứt dây này mẹ cho con đi nghe mẹ!
Xing Chi Ngã cựa mình, dây da bò đứt hết
Nó uốn lưng, dây da trâu đứt cả

Xing Chi Ngã hỏi mẹ có:
- Ơ mẹ, sợi dây đã đứt hết rồi, mẹ cho con đi nghe mẹ
Con đi đây.

- Ơ người ở đầu buôn, ở người ở chân buôn, bắt trói
giùm con ta

Người trong buôn rầm rập chạy tới bắt trói Xing Chi Ngã
bằng dây mây song to hơn cả cổ tay người già

Xing Chi Ngã:
- Ơ mẹ, đứt dây mây song này, mẹ cho con đi nghe mẹ!
Xing Chi Ngã co chân, duỗi tay cựa mình, dây đứt luôn
Lại trói bằng dây sắt, đứt luôn cả dây sắt
Bhang Tra phải trói bằng dây xích bạc Xing Chi Ngã
đánh quay
Xing Chi Ngã cố vùng vẫy, nó càng cựa, dây càng xiết chặt
Một lát sau
Xing Chi Ngã thiếp dần, thiếp dần rồi chết luôn
Ông Trời bắt Xing Chi Ngã mang lên trời

Bhang Tra khóc:
- Ơ con trai yêu quý, mẹ nói con không nghe,
mẹ kêu con không đứng, cha bảo con không nhớ
Con đốt lửa đuốc chạy đi đêm, con muốn bỏ mẹ, bỏ cha
Nay con muốn chết trong buôn, mẹ cho con cái hòm
bằng cây mơpăh
Con chết ở buôn giàu sang
Mẹ không thui được bò, không đâm được trâu, không mang
được rượu, không đem được cơm cho con
Ơ chị Hbia Lơ Đá!
Giàng không cho chị đẻ con gái, nay con chị chết theo
cha nó
Tại cái lưỡi có sâu, vì nước miếng rắn độc của Hbra Lơ Tang
Ơ Hbra Lơ Tang!
Mày đi lên núi sẽ bị gấu quào
Mày đi đường rừng sẽ gặp cọp bấu
Mày làm hại con ta
Con đẻ ra không được thấy cha
Nay con chết không được gặp mẹ

Buôn trong, buôn ngoài, buôn gần, buôn xa
Nghe tin Xing Chi Ngã chết
Từ buôn người Bi Krông[1] đến người Mnông, từ buôn người
Giarai, tới buôn người Êđê
Họ lùa bò dắt trâu nườm nượp kéo đến cúng ma
Hồn Xing Chi Ngã bay tới trời ngồi nói chuyện với bà Trời
Chi Lơ Kok nghe tiếng con nói liền xin ông Trời gặp con
Chi Lơ Kok hỏi ông trời: Ơ ông trời, ông bắt con ta làm gì?
Ông để cho con ta bắt anh em Chi Lơ Bú trả lại bả vai,
đầu tóc của ta

Ông trời:
- Ơ cháu Chi Lơ Kok cháu đừng có lo

1. Bi Krông: *Chưa rõ là tộc người nào* (CTS).

Xing Chi Ngã lên trên này để uống thuốc đấy
Ơ cháu Xing Chi Ngã, mày có muốn uống thuốc không?

Xing Chi Ngã hỏi ông Trời: - Thuốc gì đó ông?

Ông Trời:
- Thuốc chơréc, thuốc chơriêng
Uống thuốc này dứt ba tháng thêm ba đêm người cháu
sẽ chuyển thành nóng như điên

Xing Chi Ngã:
- Thuốc đó cháu không uống đâu, cháu sợ lắm!
Ông Trời:
- Ơ cháu Xing Chi Ngã
Thuốc này biết lượn, biết bay
Thuốc có phép đưa cháu lên chín tầng mây xanh
mười tầng núi cao
Không có ai đuổi kịp, cũng chẳng ai đánh được,
cháu có muốn không?

Xing Chi Ngã:
- Nếu thế thì cháu muốn lắm đó!

Ông Trời cho Xing Chi Ngã uống thuốc rồi ông trời bảo:
- Ơ cháu Xing Chi Ngã:
Nay ông cho cháu về trần
Cháu có nghe vợ cháu đang khóc đó không?

Con chim cúc cu bay tới nhà Hbra Lơ Tang nó đậu trên sà
phơi chỉ đen, nó đứng ở cành cây đầu nhà
Chim gáy cúc cu, cúc cu
Báo tin cho Hbra Lơ Tang biết:
Xing Chi Ngã đã nằm trong chín lớp chăn,
ngủ trong mười lớp vải

Mũi không còn thở, mắt nó đã nhắm, miệng nó bỏ nước,
bỏ cơm
Hbra Lơ Tang nghe tin chim báo, nó buồn rũ rượi
Nó ngồi một mình, tay chống cằm, nước trong ngực rỉ ra
đôi mắt
Nhớ thương Xing Chi Ngã
Hbra Lơ Tang tháo cườm ở tay, cởi kiềng ở cổ, bỏ vòng ở chân
Rút đôi hoa trên tai
Mặc váy đến đầu gối, mặc áo ngắn đến khuỷu tay tóc
buông xoã bù xù
Hbra Lơ Tang bắt voi đực đóng bành mây chở rượu ché túc
Bắt voi cái đóng bành ôriêng chở rượu ché tang
Nó cho người: dắt trâu đi trước, lúa bỏ theo sau
Đến làm lễ tang Xing Chi Ngã
Đi tới nhà Bhang Tra
Hbra Lơ Tang thổi thuốc ngủ, cả buôn ngủ say như chết
Hbra Lơ Tang đến nơi đặt xác Xing Chi Ngã
Hai tay Hbra Lơ Tang nhẹ nhàng
Lật chín lớp chăn, lật mười hai lớp vải
Hbra Lơ Tang sờ lên ngực Xing Chi Ngã
Thấy ngực còn nóng như lửa than trong tro
Hbra Lơ Tang ru nhè nhẹ: ơ anh! Em tưởng anh và em sẽ
thương nhau đến đất sụt, núi lở
Bảy đời, chín kiếp đời ta cùng ở gần nhau
Chúng ta ăn cơm một lá, uống nước một bầu
Đến khi tóc vàng cứt cọp
Đến khi răng buồn bỏ miệng ra đi
Ta cũng không xa nhau
Sao anh sớm bỏ đường ta đi chặt củi.
Sớm bỏ rẫy ta đi gieo vừng
Bỏ sông ta đi xúc cá

Bỏ núi ta đi tìm măng nứa
Bỏ rừng ta đi kiếm măng ale!
Ơ anh, chỗ ta ngồi chơi hút thuốc nay đã mọc đầy cỏ tranh

Đường ta đi xuống sông nay đã đầy cành nứa gãy
Con chim trên rừng không muốn hót
Hoa lơpang trên rẫy không muốn nở
Ông mặt trời buồn không muốn mở mắt
Anh ơi, anh dậy đi. Dậy đi đòi xương cha.
Dậy đi cứu mẹ già!

Hãy dậy đi anh! Ơ anh Xing Chi Ngã!
Nếu anh không về nữa, anh bắt em đi luôn
Để nước mắt đôi ta cùng chảy
Để nước thải đôi ta cùng hoà
Để nhà mồ của ta cùng tắm hột sương...

Hbra Lơ Tang ôm chặt Xing Chi Ngã mà khóc than
Nước mắt Hbra Lơ Tang nhỏ giọt xuống ngực anh
Xác Xing Chi Ngã dần dần ấm lại, anh nhúc nhích cái chân
Nhấc tay lên, cựa mình, mắt từ từ mở
Rồi kêu lên: - Mẹ ơi, con muốn uống nước!
Hbra Lơ Tang bàng hoàng sửng sốt liền chạy đi lấy nước

Hbra Lơ Tang:
Nước đây, anh uống đi, ơ anh Xing Chi Ngã!
Sao anh sớm bỏ đường ta đi lấy củi
Bỏ rẫy ta đi gieo mè
Bỏ sông ta đi duốc cá
Bỏ núi ta đi tìm măng nứa, bỏ rừng ta đi tìm măng ale!
Ơ anh, chỗ ta ngồi hút thuốc nay đã đầy cỏ gianh
Đường ta đi xuống sông đã đầy cành nứa gãy!
Xing Chi Ngã nghe tiếng khóc liền hỏi:

- Ai khóc đấy? Em Bơ Ra Sun phải không?
Hbra Lơ Tang: - Một người yêu anh đã có!

Xing Chi Ngã lại hỏi:
- Ai khóc đó? Em Hbra Lơ Ting phải không?

Hbra Lơ Tang: - Hai người yêu anh đã có!

Xing Chi Ngã:
- Ai khóc đó! Em Hbia Blao phải không?
Hbra Lơ Tang: Ba người yêu anh đã có!

Xing Chi Ngã: - Các em ấy đâu rồi?

Hbra Lơ Tang:
- Các em ấy đã ngủ cả rồi!

Xing Chi Ngã:
- Em thương anh nhiều quá.
Em thức ngồi giữ mấy đêm rồi

Hbra Lơ Tang:
- Anh nằm đây mấy đêm thì em ngồi đây chừng ấy đêm
Ơ anh Xing Chi Ngã. Em đi lấy củi kơtu được lửa
Củi êba nhiều cành, củi mơnông nhiều gai
Củi cây ké nhiều khói, củi chà rang lửa đồng thau
Em đốt cho anh sưởi. Nấu cơm cho anh ăn
Ơ anh Xing Chi Ngã
Dậy ăn cơm em nấu nồi lõ
Ăn thịt em nướng ống tre
Ăn rau tonglong um lá chuối!
Anh ăn cho tỉnh người, cho lại sức
Để tay trái cầm khiên cây kơlong nhẹ như tàu lá
Tay phải nắm đao nhẹ lông gà

Ra đi trả thù cho cha, cứu mẹ ta
Ơ người em thương!

Xing Chi Ngã ăn cơm xong, đứng dậy người như cọp ngủ dậy
Nó bước qua ba người đang ngủ, mười người đang nằm
Đến cột treo đao
Tay trái cầm khiên, tay phải cầm đao
Nó đi theo Hbra Lơ Tang về nhà
Trong nhà Bhang Tra
Tiếng chiêng tiếng trống bỏ qua hết tai người này sang tai người khác
Ra khỏi cổng buôn
Xing Chi Ngã hét lên, tiếng giội vào rừng, muốn bể rừng phía trước
Tiếng hét đập vào núi, muốn sập núi phía sau
Người trong buôn giật mình thức dậy, Bhang Tra hoảng hốt
Ngồi dậy dụi mắt nhìn trước ngó sau

Bhang Tra:
- Ai vui, ai sướng gì mà hét to thế?
Con trai ta như ché túc đã bể, như ché tang đã nát
Làm sao làm được nữa!
Con trai ta đã chết
Thổi lúa, úa cỏ, làm sao mà sống lại nữa!

Bhang Tra chạy lại mở chín lớp chăn, lật mười lớp vải
Bhang Tra mắt tròn xoe như hạt sương nằm trên lá
Mặt tái xanh như tàu lá chuối, tay run run chân gà sợ người
Bà lùi lại vài bước rồi chạy ra cửa
Ngoảnh sang phía mặt trời lặn, liếc về phía mặt trời mọc
Thấy mặt trời đang đánh thức dậy hoa cỏ trên bờ Krông Ayun

Bhang Tra:
- Ơ trai gái buôn ta dậy đi!
Dậy đi tìm con ma, con quỷ độc ác nào đã mang đi mất xác
con trai ta!
Tụi quỷ ác đã mang con ta vào rừng sâu để thui ăn rồi
Lũ làng hãy nhìn kia, ông Mặt Trời đã đốt lửa
sưởi ấm cỏ cây!

Nghe tiếng Bhang Tra kêu
Người trong buôn ùa chạy đi như kiến mắc mưa,
như ong vỡ tổ
Một trăm người chạy lên núi phía mặt trời mọc
Một nghìn người chạy phía ông mặt trời đi ngủ
Một đoàn người chạy vào rừng sau buôn
Người chân buôn đi theo đường ra rẫy
Chạy tìm phía nào cũng không thấy
Họ lại chạy về nhà nhìn lên nóc thấy một lỗ gianh trống

Bhang Tra:
- Con yêu con quý của mẹ!
Giàng Núi đã bắt con đi, Giàng Nước làm hại con
Bầy ma quỷ không muốn con yên trong tay mẹ nữa
- Ơ chị Hơ Bia Lơ Đá!
Chín phần máu của chị, bẩy phần sữa của em
Bị bầy ma quỷ cướp mất rồi!

Xing Chi Ngã còn đứng ngoài buôn, hai chân giậm xuống đất
Đất kêu ục ục đều hơn tiếng chày giã gạo của hai mươi cô gái
Nghe thình thịch như bò chạy mưa!

Xing Chi Ngã:
- Ơ mẹ, cây gòn kơdamdi đã nở hoa đỏ
Cây lơpang đã nở hoa trắng
Con còn sống đây!
Nếu mẹ không cho con đi thì chẳng khác nào

Mùa xuân lại không cho hoa nở trên núi
Mùa đông lại cấm nước suối chảy xuống sông
Mẹ đừng khóc nữa, mẹ không bắt được con đâu
Con đi đây!

Bhang Tra:
- Ơ con trai yêu quý của mẹ!
Hôm nay đâu phải ngày vãi giống con đòi ra đi!
Nếu con còn sống thật con hãy trở về đây
Cha sẽ đâm trâu, mẹ sẽ thui bò cúng cho con
Sẽ dành cho con sức mạnh đi đánh thằng anh em Chi Lơ Bú

Xing Chi Ngã:
- Không, con không về đâu! Con sợ mẹ lại trói con không
cho con đi!
Hbra Lơ Tang dẫn Xing Chi Ngã đi về buôn nó

Về tới nhà, Hbra Lơ Tang kêu người nhà:
- Ơ người con trai, con gái buôn ta!
Lấy ché rượu nào ngon nhất
Cúng cho chồng ta đi đánh thắng Chi Lơ Bú!

Người trong buôn: - Lấy ché nào đây bà?

Hbra Lơ Tang:
- Lấy rượu ché túc mười lần ta bỏ thêm cơm,
bảy lần ta thay lá
Lấy ché pan có bẩy cái tai miệng rộng bằng một cánh tay
Ché rượu năm năm nằm trên nhà, ba năm ngủ dưới đất
Ché ta tám người khiêng, năm người bệ đít
Uống mười ngày không lạt, uống năm tháng không chua
Đoàn người chân nối chân, tay chuyền tay khiêng ché rượu
buộc chặt vào cây dựng giữa nhà
Hbra Lơ Tang trải ba chiếu trắng, hai chiếu đỏ
cho Xing Chi Ngã ngồi

Hbra Lơ Tang:
- Ơ những người trong buôn!
Mẹ ta đã cho một con trâu, cha ta đã cho hai con bò
Lũ làng hãy xục rừng phía mặt trời mọc tìm bắt cho ta
một con trâu đực
Xục đồi phía mặt trời lặn tìm bắt cho ta hai con bò
to nhất đàn
Người trong buôn:
- Ơ bà! Rừng sâu hun hút, núi rậm mịt mùng
Trâu đi ăn khắp bãi cùng sông
Bò ăn khắp đồi cùng suối
Bây giờ biết bắt con nào?

Hbra Lơ Tang:
- Hãy đi lùa con trâu đực sừng dài một sải tay, bắt con bò
có u to như đầu voi cái!

Người trong buôn:
- Ơ bà, bò đã thui, trâu đang xả thịt

Hbra Lơ Tang nói với Xing Chi Ngã:
- Anh đi vào rừng cọp, núi rắn
Xuống sông cá sấu đỏ mép
Anh nhớ coi đằng trước, ngó lại phía sau
Nhà Chi Lơ Bú
Có thuốc làm nổ xương, có thuốc làm nứt da,
Có gậy biết tự đánh, có sợi dây biết trói người
Anh đã đứng bằng cha, nay cao hơn mẹ, mẹ không nhớ
con trai của mẹ nữa đâu?
Anh đem theo cái váy này chính tay mẹ dệt.
Thấy váy, mẹ sẽ nhận ra anh
Hai người chia tay.
Xing Chi Ngã đi thẳng về phía mặt trời mọc
Nó đi qua rừng có nhiều cây to
Măng ale, măng nứa đâm lên tua tủa như chông

Có suối sâu, nước chảy từ kẽ đá tali rào rào tung bọt nước
trắng như bụi bông.

Mây song bò lên ngọn cây tùng cao vút
Đàn vượn hú buổi sáng, chim hót buổi trưa,
khỉ đùa buổi chiều.

Xing Chi Ngã leo lên không biết bao nhiêu núi cao
Vượt qua không nhớ bao nhiêu đồng lầy
Không đếm được bao nhiêu con sông anh đã lội qua
Anh đi đi mãi
Ngày đi, đêm ngủ lại
Gặp buôn người Mnông, anh không ghé
Thấy buôn người Giarai, anh không vào
Một hôm anh gặp một cây to gốc đi ba ngày không giáp vòng
Những tàu lá ôm hết cả lưng núi
Nơi nghỉ chân của anh em Y Loá đi săn về
Anh em Y Loá là người malai làm bạn với bầy ác quỷ
Xing Chi Ngã đi đường xa mệt
Nằm nghỉ chân dưới gốc cây thiu thiu ngủ
Có một bầy quỷ dữ tìm ăn thịt người chúng hú
gọi nhau rung núi

Bày quỷ kéo tới vây Xing Chi Ngã
Đầu con nào con nấy to bằng bồ đựng lúa
Con mắt nằm giữa trán tròn như miệng ché
Thấy chập chờn trong cơn mê ngủ

Xing Chi Ngã hỏi:
- Ai đấy, nếu con của Giàng nước thì tránh cho ta ngủ
Nếu con của giàng núi thì chạy đi chỗ khác
Nếu là người thì ở lại đây
Nếu ác quỷ thì bay lên núi cao, trốn vào rừng sâu
để cho ta ngủ

Ác quỷ:
- Chúng ta muốn ăn tim mày coi nó cứng hay mềm!
Chúng ta muốn uống máu mày xem thử nó lạnh hay nóng?
Nghe cây lá cựa mình xào xạc, mùi hôi thối bốc lên

Xing Chi Ngã vùng dậy:
Quơ tay phải chụp được tay một con ác quỷ
Vung tay trái chụp được cổ một con quỷ khác
Bầy ác quỷ còn lại sợ quá chạy đi hết

Xing Chi Ngã:
- Tại sao tụi mày muốn ăn thịt ta? Nói đi, nói mau đi!
Nếu tụi bay không nói thì ta sẽ chà bay như chà con sên
con vắt
Ác quỷ:
- Xin ông đừng giết!
Chúng tôi sẽ chỉ đường cho ông đến nhà Chi Lơ Bú

Xing Chi Ngã: - Được nói mau lên!

Ác quỷ:
- Ông đi đường tay phải sẽ gặp bày ma quỷ mặt đỏ như lửa
Chúng ăn cây kơturăng to như vỏ rùa núi
Gặp người lạ chúng hỏi ăn thịt
Đi đường bên trái ông sẽ gặp Hbia Blao giữ rẫy nhà
Chi Lơ Bú
Bầy yêu tinh chỉ đường xong, Xing Chi Ngã giơ đao
chém đầu chúng rơi lốp bốp như sung rụng
Xing Chi Ngã lại tiếp tục đi về phía mặt trời mọc
Trước mắt có cái chòi cao của Hbia Blao giữ lúa
Xing Chi Ngã nhìn rẫy, trong bụng nghĩ:
Ơ cái rẫy của ai to vậy?
Vàng rực, lúa chín, xanh xanh bụi nghệ, tim tím
luống thuốc kơxoa
Nhưng tại sao ong không thèm đậu, chim không thèm hót?

Hbia Blao:
- Ơ chim nghiếc mày bay cao
Ơ chim kơtrâu bay thẳng
Ơ chim kơtía lượn vòng!

Chim đừng ăn lúa
Do sức mẹ ta trồng buổi sáng
Cha ta làm cỏ buổi chiều
"Bơ hơ hơ", "bơ hơ hơ"!
Hbia Blao giật dây cột mõ kêu tăng tắc, tăng tắc!
Bầy chim cánh nâu cánh đỏ giật mình bay lên
Chúng lượn trên đầu Hbia Blao kêu ríu rít
Xing Chi Ngã bước vào rẫy
Trên chòi một cô gái trẻ đang ngồi kéo sợi
Cổ đeo kiềng, tay đeo còng, tiếng xa kêu xè xè
Ngực cổ cúi xuống, lưng uốn cong dịu dàng
theo tiếng xa quay

Xing Chi Ngã:
- Ơ chị giữ chim! Có nước không cho ta uống với!

Hbia Blao:
- Ơ anh buôn xa đất lạ
Nếu anh muốn hút thuốc thì bước lên thang
Nếu anh muốn uống nước thì leo lên chòi
Việc gì anh phải đứng dưới đất ngước mắt nhìn lên
Xing Chi Ngã:
- Ta muốn uống thứ nước ở suối này xem có được không?

Hbia Blao:
- Được, nhưng nước suối ở đây hôi mùi cây lá, mùi rơm khô
Mời anh lên chòi uống tạm nước trong bầu

Xing Chi Ngã:
- Ơ chị, từ ngày mẹ tôi cho tôi đánh quay, cha tôi
cho chơi thả diều
Tôi muốn đi tìm uống nước suối hôi mùi lá cây, mùi rơm khô
mà nay mới tìm được
Hbia Blao:
- Ơ con chuột đỏ qua đường, con dê non lại thích uống nước
suối buôn ta?

Xing Chi Ngã trò chuyện cùng Hbia Blao:
- Chị ở buôn nào đó?
- Buôn Chi Lơ Bú - Tên chị là gì?
- Hbia Blao
- Còn rẫy của ai mà dài hơn núi Lây Gia?
- Rẫy của anh em Chi Lơ Bú đó!
- Chà, sao người ta giầu vậy!
- Tháng hai nô lệ phát rẫy
Tháng tư đầy tớ tỉa lúa
Tháng năm người buôn xa làm cỏ
Tháng mười người trong buôn suốt lúa
Làm sao không giàu được!
Nghe "bơ hơ hơ, bơ hơ hơ"! Tiếng đuổi chim vang dậy

Xing Chi Ngã hỏi:
- Tiếng ai đuổi chim ở rẫy kia?
- Tiếng Hbia Lơ Đá đó!
- Người đó là nô lệ hay bạn gái của Chi Lơ Bú?
- Nô lệ thôi!
- Tại sao phải làm nô lệ?
Tội nghiệp quá!

Hbia Blao không biết người đang ngồi với mình chính là
Xing Chi Ngã
Hbia Blao liền kể cho anh nghe chuyện của gia đình
Chi Lơ Kok
Giọng kể của Hbia Blao êm hơn tiếng kêu rè rè của con quay
kéo chỉ
Xing Chi Ngã nghe hết câu chuyện liền hỏi:
- Rồi thế nào nữa chị kể hết đi!
Hbia Lơ Đá có bị Hbia Lơ Gôi đánh không?
- Có, khổ nhiều lắm!
Ơ anh con trai ở suối nào, anh hãy nói cho tôi biết!
- Chị biết để làm gì!
Tôi là bạn Xing Chi Ngã, đến thăm mẹ anh ta

Biết người đi đường xa bụng hay đói, Hbia Blao đi nấu cơm
Xing Chi Ngã nhìn theo không chớp mắt
Tóc Hbia Blao mượt như lông con chim nhông
Búi tóc như đầu chày thả xuống lưng, như trái mít non
trên cây
Ngực nở như nồi lơ
Lưng thon như con kiến vàng
Cổ óng mượt đẹp hơn khâu đồng cán dao
Tay trái Hbia Blao cầm củi katu, tay phải nắm củi chàrang
bẻ cho vào bếp
Cô rửa chiếc nồi lơ vừa đủ hai người ăn bắc liền lên bếp
Nồi cơm sôi như thác chảy
Hơi bốc ngùn ngụt như sương mù tháng bảy
Cô vần nồi xuống, ba lần xoay, hai lần xới cơm đã chín
Cô bới cơm vào đĩa
Hạt cơm bò như kiến, cơm đi như mối
Đĩa cơm cười, cơm mời khách trẻ!

Hbia Blao:
- Mời anh ăn cơm giữ rẫy
Gạo mục hôi mùi mốc, nước suối đục hôi lá thối
Thịt gà diều tha, anh ăn tạm cho đỡ đói
Thấy Hbia Blao có lòng giúp đỡ mẹ mình lại tốt bụng
đẹp người,
Anh bèn nhờ cô đi gọi mẹ mình sang chơi. Anh kêu
Hbia Blao bằng em

Hbia Blao đến chòi Hbia Lơ Đá:
- Ơ juk, juk đến chòi tôi chơi
Có khách lạ cần gặp, mau đi juk, mau đi!
Ơ có một con chim gơlung đẹp lắm!

Hbia Lơ Đá:
-Khách từ đâu tới mà lại muốn gặp tôi? Tôi không đi đâu!

Áo tôi rách như tổ ong, váy ngắn đến đầu gối
Một trăm lớp giẻ vá, ba người đâm không thủng,
bốn người xâu không vào
Làm sao tôi dám đi!

Hbia Blao:
- Mẹ cứ đến chơi, rồi mẹ sẽ có váy đẹp

Hbia Lơ Đá thuận ý theo chân lên rẫy Hbia Blao
Xing Chi Ngã thấy mẹ ốm yếu anh muốn bật tiếng khóc

Hbia Lơ Đá:
- Ơ con trai khoẻ mạnh đi săn núi nào lại lạc vào đây?
Đi đòi ché túc ché tang ở đây lại ghé nơi này?

Xing Chi Ngã:
- Tôi là bạn của Xing Chi Ngã, anh ấy bảo tôi
đến đây thăm bà
Hbia Lơ Đá nghe nhắc tới con liền khóc
- Ơ con, lúc con còn nhỏ, mẹ bó bằng chăn đôi
Cha nuôi con bằng rau rừng nước suối
Mẹ mong con mau lớn
Để giúp cha một bó gianh, chẻ cho mẹ sợi lạt
Nhưng rồi cha con, người ta giết tận buôn
Mẹ bị người ta đánh tại nhà
Họ bắt đi chăn bò, giữ chim cho dòng họ giàu sang

Xing Chi Ngã thương mẹ quá không dấu được nữa
phải kêu lên:
- Mẹ ơi! Con là Xing Chi Ngã!
Con của mẹ đây!

Hbia Lơ Đá:
- Giàng ơi! Không đúng đâu!

Con trai ta như công đồng nhẫn bạc đã bị ma quỷ cướp
ăn mất rồi

Xing Chi Ngã:
- Không, con chưa chết đâu!
Cái váy chính tay mẹ dệt đây, con cầm tới cho mẹ!

Hbia Lơ Đá:
- Giàng ơi! Đúng con trai của ta rồi, con phải đi cứu mẹ về
với con!

Xing Chi Ngã:
- Chưa được đâu! Con còn non trẻ
Con phải vào xem buôn Chi Lơ Bú giàu có thế nào
Vào coi anh em nó gan dạ ra sao
Con phải biết đâu là sức mạnh của anh em Chi Lơ Bú!

Nói xong, Xing Chi Ngã rút gươm
Óng ánh như tia chớp tháng bẩy
Nó chặt một bó cây
Đập nát một đồi lúa vừa chín nửa bông của nhà Chi Lơ Bú
Hbia Blao ném mắt nhìn Xing Chi Ngã miệng cười
như hoa lơbi nở
Cô nhìn lên cành thấy hai con chim cúc cu đang gáy

Hbia Blao:
- Ơ chim! Chúng mày đang kêu ai đấy?

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbia Blao
Chòi này đã có chuột bông lên pơra, có con tê giác
vào gầm chưa?
Hbia Blao:
- Pơra không có bắp, chuột nào thèm lên!
Gầm chòi thấp, con tê giác không thèm vào!

Thân em như con rắn than, khô như lá cây ké
Thả xuống sông không trôi, đốt lửa không cháy
Bỏ giữa đường không ai thèm bước qua
Tay em không biết dệt vải
Gạo không đầy chum
Nước không đầy bầu
Gầm nhà không có củi

Xing Chi Ngã:
- Có một người con trai
Đui mắt, điếc tai, què tay, gãy chân, đang ngồi bên em

Hbia Blao:
- Ơ anh, anh đã có vợ rồi phải không?

Xing Chi Ngã: - Anh đã có vợ rồi, vợ anh là Hbra Lơ Tang

Hbia Blao: - Sao Hbra Lơ Tang không dẫn đường cho anh?

Xing Chi Ngã: - Dẫn làm chi nữa!
Đã có Hbia Blao tria lúa, dệt khố cho anh ở đây rồi
Xing Chi Ngã nghỉ một ngày, ngủ lại một đêm
Thăm một sáng ở chòi Hbia Blao.

Hbia Blao:
- Ơ anh Xing Chi Ngã, chúng ta như cột đã ngã xà
Như hoa đã ôm tranh, như đèn chai đã cháy.

Tối hôm đó
Ngồi bên Xing Chi Ngã, Hbia Blao hát mãi không thôi
Giọng hát của cô ngọt như bắp ngậm sữa,
như lúa đang phơi màu
Cô hát từ đầu hôm đến khi trời mây tan vẫn còn hát.

XXIV

Ngày hôm sau cả ba người cùng xuống rẫy về làng
Chi Lơ Bú
Hbia Lơ Đá đi trước, Hbia Blao đi giữa, Xing Chi Ngã đi sau
Xing Chi Ngã dựng khiên đao ở ngoài cổng buôn của
Chi Lơ Bú.
Hbia Lơ Đá vừa lên một nửa cầu thang,
Xing Chi Ngã giật đứt quai gùi, lúa đổ xuống rào rào
như mưa
Hbia Lơ Gôi thấy vậy chạy tới mặt hầm hầm giận dữ

Hbia Lơ Gôi:
- Đồ làm biếng!
Loài quỷ tha cọp bắt, làm đổ hết lúa của bà!

Hbia Lơ Gôi đánh Hbia Lơ Đá
Nó đánh trên đầu, nó đập dưới chân, nó đấm vào hông
Nó tụt cả váy Hbia Lơ Đá đang mặc

Xing Chi Ngã:
- Đánh đi bà! Đánh cho mạnh nữa đi!
Thật là đồ nô lệ! Đồ quỷ tha quạ cấp!
Cứ đánh nữa đi bà!
Đánh cho con quạ bay lượn, cho con cá sấu dưới nước
vẫy đuôi
Cứ đánh nữa đi!
Giàng núi, Giàng sông sẽ bắt người nào dừng tay lại!
Prông Mưng, em thứ bảy của Chi Lơ Bú đang ngồi đan gùi
bên cửa sổ
Biết người con trai kia là con của Chi Lơ Kok ngày xưa
bị voi mình đâm chết

Prông Mưng tự tay chặt bỏ gùi đang đan dở

Vội vã gọi Hbia Lơ Gôi:
- Đừng đánh Hbia Lơ Đá nữa! Năm ngoái khác,
năm nay khác!
Con chim cúc cu đã đậu trên nóc nhà kia kìa,
Bụng Giàng muốn thay đổi, người ta sắp mang gió đến

Xing Chi Ngã:
- Tại sao bạn lại chặt bỏ cái gùi đan gần xong?

Prông Mưng:
- Phải chặt bỏ thôi, vì tôi đan sai hoa

Xing Chi Ngã:
- Nếu bạn đan sai hoa ta dùng làm gùi cõng nước
Nếu đan sai lạt, ta làm ổ gà đẻ
Cớ sao bạn lại bỏ đi!

Prông Mưng:
- Ơ anh Xing Chi Ngã! Mời anh lên ngồi trên chiếu,
chúng ta sẽ nói chuyện sau
Xing Chi Ngã:
- Tôi ngồi dưới này cũng được, chúng ta đã biết nhau từ lâu,
tôi có phải khách đâu.
Prông Mưng nghĩ:
Không nên để Xing Chi Ngã ngồi góc nhà sàn, nó chạy vào
gọi Chi Lơ Bú ra tiếp
Prông Mưng:
- Ơ anh Chi Lơ Bú, mời anh ra nhà ngoài tiếp khác,
có con trai Chi Lơ Kok đến chơi
Chi Lơ Bú:
Nó đến đây có việc gì!

Đồ ma quỷ!
Thân mình không bằng con chim linh chưa cứng cẳng,
nó đến đây làm gì?

Chi Lơ Bú ném sợi dây và cây gậy biết tự đánh và trói người
Cho nó ra đánh và trói Xing Chi Ngã
Nhưng sợi dây và gậy lại quay về đánh và trói chủ nó

Chi Lơ Bú:
- Ơ các em!
Ma quỷ sai khiến cây gậy lại đánh gẫy chân anh đúng là
đồ phản chủ!

Chi Lơ Bú hỏi Xing Chi Ngã
- Mày còn nhỏ, đến đây làm gì?
Để trả thêm cái xương, cho cha mày phải không?

Xing Chi Ngã:
- Không, tôi không trả thêm nợ cho ai cả, tôi đến đây
chơi thôi!

Prông Mưng:
- Ơ bạn Xing Chi Ngã, bạn đừng bắt bẻ lời người già cả!

Xing Chi Ngã:
- Không tôi không bắt lời họ đâu!

Chi Lơ Bú:
- Ơ em Hbia Lơ Gôi
Em dậy đi nấu cơm cho thằng ma, thằng quỷ này ăn

Hbia Lơ Gôi: lấy thuốc nổ xương trong giỏ trộn vào cơm mời
Xing Chi Ngã ăn!
Lấy thuốc làm rách da trong gùi trộn vào canh
mời khách quý!

Hbia Lơ Gôi: tay phải cầm đĩa cơm, tay trái cầm bát canh
Mang ra mời Xing Chi Ngã.
Ông trời hiện ra, hất bát canh sang phải, hất đĩa cơm sang trái
Cơm canh đổ lênh láng trên sàn nhà, Prông Mưng thấy thế xấu hổ
Nó tức đỏ cả mặt, nó bước xuống cầu thang
Đi kêu Hbia Blao về nấu cơm cho Xing Chi Ngã
Nghe tiếng chân đi, Hbia Blao giật mình

Hbia Blao:
- Có việc gì anh phải đến đây lúc chim cu đang ngủ

Prông Mưng:
- Ơ em Hbia Blao:
Chim cúc cu đã kêu trên mái nhà buôn ta
Anh đến đây tìm em về nấu cơm cho Xing Chi Ngã
Khách từ buôn xa tới thăm, khách người lạ tới chơi!

Hbia Blao:
- Em không về đâu!
Em sợ anh giận, nếu em cùng ăn cơm, cùng uống nước với khách lạ
Anh đừng bắt em trả lại cồng đồng cho anh

Prông Mưng:
- Ơ em Hbia Blao, anh không giận em đâu!
Làm sao cho đôi ta cùng sống được bên nhau
Như chim với cành, như gió với rừng

Hbia Blao mang gùi đi trước, Prông Mưng cầm ná đi sau
Hbia Blao bước lên đến cửa đúng lúc Xing Chi Ngã nhìn ra
Hbia Blao chào Xing Chi Ngã

Xing Chi Ngã:
- Ơ chị Hbia Blao! Chị về đây có việc chi?

Hbia Blao:
- Ơ anh Xing Chi Ngã!
Em về đây, không phải vì sợ ông bà ngày xưa
Cũng không phải để nhìn mặt anh
Em về để nấu cơm cho khách từ xa tới
Hbia Blao vào bếp nấu cơm cho Xing Chi Ngã

Hbia Blao:
- Anh đến đây trai gái còn sưởi bếp lửa, bây giờ mặt trời đã lên đến ngọn cây, mời anh ăn cơm!

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbia Blao
Con ong đực muốn hút chung với con cái một nhuỵ hoa
Nếu con ong cái không hút chung một nhuỵ hoa với ong đực
Thì còn con đực sẽ bay đi mãi, bay tới khi nào rã cánh chết khô xác ngoài đồng

Hbia Blao cười
Ngồi ăn cơm cùng Xing Chi Ngã
Hbia Blao bốc cơm chỗ nào, Xing Chi Ngã bốc ăn ở đấy
Hbia Blao ăn bát canh nào, Xing Chi Ngã ăn bát đó

Hbia Blao hỏi:
- Anh sợ thuốc ăn nổ xương, thuốc làm rách thịt phải không?

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbia Blao, anh không sợ chết đâu
Anh chỉ sợ
Con ong không được hút chung nhuỵ hoa

Đôi chim phí không được đậu chung một cành
Ta không được đi chung một đường

Chi Lơ Bú vào buồng mang chiêng cướp của nhà Chi Lơ Kok năm xưa ra đánh
Tiếng chiêng kêu rung mặt trời, bay mặt đất
Tiếng chiêng chọc vào tai, đâm vào mắt
Ngấm vào máu, bò vào xương ống chân, leo vào xương ống tay, chạy vào xương sống.
Tiếng chiêng xông vào tim
Đốt lửa cây kơtu. Trong bụng Xing Chi Ngã
Tim nó đập thình thịch
Mắt nó giần giật cay như xát ớt, mắt nó đỏ như ngọn lửa đốt rẫy.

Chi Lơ Bú:
- Ơ thằng nhãi con, mày nghe chưa đồ ma quỷ, cái xương của cha mày kêu đó

Prông Mưng:
- Ơ giàng Chứ Dú hãy nhìn xuống buôn ta
Buôn đang bị Giàng lửa đốt từ dưới đất lên, ném từ trên trời xuống

Xing Chi Ngã:
- Ơ ông Chi Lơ Bú! Trước kia cha ta là bạn của ông
Ông nghe theo tiếng chim nhông tập nói
Nghe miệng đàn bà xúi giục làm cho tình bạn tan vỡ
Nay ta đến thăm nhà ông
Ta muốn coi con voi dữ
Coi khiên có gió, coi gậy biết tự đánh, dây biết tự trói người
Ông mang khiên ra đây, cùng múa với ta, xem thử ai hơn!
Chi Lơ Bú lấy khiên cây kơlong, lấy đao người Doan

Nó vừa giơ lên định múa, khiên bỗng bể tan như lá chuối
bị gió

Chi Lơ Bú:
- Giàng ơi, cái khiên của ta. Sao lại thế này?
Xing Chi Ngã:
- Người già rồi khiên đao cũng già theo
Tất cả anh em nhà ông ra lấy khiên ta dựa bên rào,
đao ta dựa ở cổng
Xing Chi Ngã vừa nói xong, trên trời những đám mây đen
ùn ùn kéo đến
Sét đánh chan chát sấm rống ì ầm
Chi Lơ Bú nhìn thấy cổng buôn nghiêng về một bên
Như cây chuối bị buôn ta kéo xuống

Chi Lơ Bú:
- Ơ thằng Xing Chi Ngã quỷ tha ma bắt, mày làm đổ
cổng buôn ta!
Xing Chi Ngã:
Đầu buôn chân làng không có cây to, nên ta dựng tạm khiên
vào đó!
Bảy anh em nhà ông xưa nay là những kẻ mạnh nhất
Hãy đến nhấc thử cái khiên của ta

Chi Lơ Bú lom khom đi tới, tay trái thọc vào lỗ cầm
Nó dùng hết sức tàn của người già cố đưa khiên lên
Chiếc khiên không nhúc nhích, khiên vẫn nằm yên
như ngủ say
Lần lượt các em của Chi Lơ Bú đến nhấc thử
Cái khiên vẫn không nhúc nhích
Anh em Chi Lơ Bú nhìn nhau lo sợ

Chi Lơ Bú:
- Ơ em Prông Mưng, bọn ta không có sức

Để nhấc nổi cái khiên của thằng ma quỷ này
Giờ chỉ còn em thôi em hãy nhấc lên cho nó bay bổng
Để cho muông thú biết sức mạnh của ta!

Prông Mưng buồn bã
Hai tay buông thõng, chân nặng nề bước tới
Nó cúi xuống đưa bàn tay trái thọc vào quay khiên
Nó đem hết sức tàn cố nhấc
Chiếc khiên chỉ rời khỏi mặt đất, vừa lọt một con chuột
chạy qua
Prông Mưng lại để khiên xuống dựa vào cổng buôn,
cổng rung rinh mạnh hơn!

Chi Lơ Bú:
- Ơ thằng ma quỷ
Mày hãy nhấc khiên ra khỏi rào tao, mày hãy múa cho ta coi!

Xing Chi Ngã:
- Ơ Chi Lơ Bú tàn ác
Các ông xem ta múa thử chiếc khiên này.
Khi nào thấy khó thở, các ông kêu ta thôi nhé.

Xing Chi Ngã bước tới chỗ dựng khiên, cầm khiên nhấc lên
nhẹ như cầm tàu lá chuối
Xing Chi Ngã giơ khiên lên trời nhún mình múa liền
Nó múa phía trước, một mái nhà bay theo gió
Múa lại phía sau, một mái nhà nữa bay theo bão
Nhà Chi Lơ Bú nghiêng về mặt trời mọc, ngả sang
mặt trời lặn
Trời mưa giông ập tới, gió từ núi Chư Mơ Dăm
Bão từ núi Chư Mơ Mú thổi tới ào ào.
Xô nhà, xô cửa buôn Chi Lơ Bú
Nước từ các triền núi cuồn cuộn đổ xuống ngập đến sân nhà

Heo gà trôi bồng bềnh trên mặt nước
Chi Lơ Bú chạy đi đâu, nước theo đến đó
Chi Lơ Bú bơi, bụng đụng phải đất
Nó đứng dậy đi, nước dâng lên tới miệng
Chi Lơ Bú thấy khó thở liền gọi Xing Chi Ngã thôi
Nó càng kêu Xing Chi Ngã càng múa mạnh hơn
Xing Chi Ngã càng bay lên cao trên chín tầng mây
Chi Lơ Bú phải nhờ Hbia Blao gọi Xing Chi Ngã dừng tay

Chi Lơ Bú:
- Ơ em Hbia Blao
Em lên kêu Xing Chi Ngã ngừng múa khiên để cho ta nghỉ
Ta sẽ trả lại mẹ cho nó và tất cả người buôn nó

Hbia Blao:
- Tôi không đi đâu!
Anh đừng lừa phỉnh tôi - người con gái dại dột!

Chi Lơ Bú:
- Nếu tôi lừa phỉnh em, em sẽ lấy hết của cải trong nhà này,
ta sẽ thành nô lệ của em
Hbia Blao mặc váy phủ kín gót chân
Mặc áo có nhiều tua xanh đỏ
Hbia Blao đi như bay, hai chân không bén đất
Lướt qua hết đỉnh núi này, đến dãy núi kia để kêu
Xing Chi Ngã
Lên đến đầu núi cao nhất, Hbia Blao nhanh tay níu lấy
đuôi khố Xing Chi Ngã.

Xing Chi Ngã:
- Ai đấy, ai dám chạy theo ta lên núi cao
Lại dám nắm đuôi khố ta?

Hbia Blao:
- Em là Hbia Blao đây

Xing Chi Ngã:
- Em tới đây làm gì, ơ em Hbia Blao?
Hbia Blao:
- Chi Lơ Bú bảo anh ngừng múa khiên
Gió khiên mưa đao của anh làm bể ché túc một ngăn,
ché tang một dãy
Làm gãy nhiều nhà người nghèo không có chỗ núp
Chi Lơ Bú bảo anh ngừng múa, nó trả lại của cải cho anh
và tất cả người buôn anh
Xing Chi Ngã hạ khiên dựng đao, trời ngừng gió, mây tan,
mưa dứt
Chim chóc bay đi kiếm ăn, người dựng lại nhà cửa
Xing Chi Ngã đến gặp Chi Lơ Bú

Chi Lơ Bú:
- Ta trả lại cho mày, người mẹ và tất cả của cải cha mày
mà ta đã lấy trước đây

Xing Chi Ngã:
- Bây giờ ông nói vậy, sau này rượu lạt rượu lại ngọt
Cọp ngủ cọp lại thức, lá úp lá lại lật sau này thì sao?

Chi Lơ Bú:
- Ta không nói sai lời đâu!

Xing Chi Ngã:
- Nếu ông sai lời, ta sẽ đánh ông tại buôn, giết ông tại nhà
Của cải ông ta lấy, nô lệ ông ta dẫn đi

Xing Chi Ngã đưa Hbia Blao về chòi rẫy,
Hbia Lơ Đá kể lại cuộc đời mình

Hbia Lơ Đá:
- Ơ con Xing Chi Ngã
Cha của con
Sáng đi làm rẫy, trưa đi tát cá, chiều đan gùi cho mẹ
Ăn cơm no rồi hút thuốc, uống rượu say lo đi nằm
Có người chửi gió, có kẻ rủa mây
Cha con cũng ngồi im
Từ buộn phía ông mặt trời mọc đến buôn mặt trời đi ngủ
Không có ai ghét cha con
Chi Lơ Bú không làm đúng lời ước hẹn khi kết bạn
Nó nghe theo lời vợ xúi đến đánh cha con tại nhà
giết cha con tại buôn
Nó lấy hết của cải, lùa buôn làng làm đầy tớ
Mẹ sống ở đây nhờ Hbia Blao
Mà được ăn no, có nước uống, có thuốc hút, có váy mặc
Mẹ tưởng chết rồi
Con hãy cứu mẹ về ngay thôi!

Xing Chi Ngã:
- Ơ mẹ, mẹ sinh con là con trai phải ăn cơm ngoài rừng
Để cứu người trong buôn, phải đòi lại sợi tóc, ống xương
cho cha con
Con đến đây để trả thù cho cha, để cứu mẹ và cứu buôn làng
Xing Chi Ngã đi ra bìa rẫy chặt ba cành cây

Anh gọi mẹ và Hbia Blao:
- Ơ mẹ, ơ em Hbia Blao!
Đến đây ta đập nát lúa nhà Chi Lơ Bú để cho
đàn mối khiêng, bày kiến tha
Trước kia cũng do hạt lúa mà cha chết
Vì đàn trâu, bầy bò mà buôn làng ta bị anh em
Chi Lơ Bú bắt làm đầy tớ
Ba người đập phá đến lúc mặt trời đứng trên đồi,
hạt lúa không còn dính ở bông nữa
Con chim cút tha bông, con chim cu lượm hột

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbia Blao
Sáng mai em về gọi nhà Chi Lơ Bú ra thăm rẫy
Em bảo rằng mẹ con anh đã về từ chiều hôm qua
Cái rẫy không có ai giữ nữa.

Sáng hôm sau, Hbia Blao về buôn
Nắng lên đến hiên nhà cô gặp Hbia Lơ Gôi

Hbia Lơ Gôi hỏi:
- Việc gì em phải về đây sớm thế?

Hbia Blao:
- Ơ chị Hbia Lơ Gôi
Hai mẹ con Xing Chi Ngã đã về từ tối qua rồi
Rẫy chị không có ai giữ, đàn chuột đang phá đỗ,
chim kơtía xuống ăn lúa
Chị lên rẫy mà hái đỗ, bảo người ta đi tuốt lúa

Hbia Lơ Gôi cùng ba em dâu đi thăm rẫy
Mẹ con Xing Chi Ngã ra bìa rẫy núp
Thấy lúa bị Xing Chi Ngã dập nát, Hbia Lơ Gôi chửi rủa
Hbia Blao cùng ra rẫy, nhìn trước ngó sau, không thấy
mẹ con Xing Chi Ngã
Hbia Blao:
- Ơ anh Xing Chi Ngã
Mặt trời đã nghiêng về núi, mây che khuất vòm trời,
anh hãy về đón em

Hbia Lơ Gôi:
- Hbia Blao ơi, mẹ con thằng ma quỷ ấy vẫn còn trong rẫy
đấy ư?
Hbia Blao không nói, miệng nó luôn gọi Xing Chi Ngã
Còn ở đây, tay nó run như người mắc mưu

Hbia Lơ Gôi thấy Xing Chi Ngã
Lúa chưa kịp tuốt, đậu không hái kịp, vội vàng bỏ về.

Về đến đầu buôn, Hbia Lơ Gôi liền kêu Chi Lơ Bú:
- Ơ anh Chi Lơ Bú, anh ra rẫy mà coi,
Lúa ta không còn nữa, đậu đứt dây, bầu bí trốc gốc!

Chi Lơ Bú:
- Tại sao vậy? Ma quỷ nào dám phá rẫy ta.

Hbia Lơ Gôi:
- Mẹ con Xing Chi Ngã đập phá hết lúa.
Sang năm lấy gì mà ăn?
Tại ông làm đó, nhà của ta sắp tan! Ông không dám
đánh nó trong buôn, giết nó trong nhà
thì ông lấy váy tôi mà mặc!

Chi Lơ Bú:
- Thằng ma quỷ đó dám làm như thế
Ta phải đi đánh nhau với nó
Phải lấy lại lúa ta bị mất!
Prông Mưng:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Nếu anh là cây kơnia đầu buôn, cây sung ở bến nước
Ta nên xử bằng miệng, không nên dùng khiên đao
nói chuyện với nhau

Chi Lơ Bú:
- Bụng ta đã đốt lửa, ta phải đánh nó, phải giết
mẹ con thằng quỷ tại rẫy!

Prông Mưng:
- Ơ anh Chi Lơ Bú
Anh đừng nghe tiếng chim nhông, anh chớ tin lời đàn bà!

Miệng đàn bà là con sâu, con ròi đục vết đau,
ta đừng nghe lời đàn bà
Ta đánh không nổi người ta đâu!

Chi Lơ Bú:
- Sợ gì thằng nhỏ
Chưa hết mùi sữa ở môi
Chưa khô máu trên đầu
Còn nó ta không yên được đâu!
Ta phải giết nó như giết cha nó ngày xưa,
cái bụng ta mới yên!

XXV

Thấy mặt Xing Chi Ngã. Chi Lơ Bú chửi ầm lên
Prông Mưng cố ngăn nhưng không được.

Xing Chi Ngã!
- Ơ ông Chi Lơ Bú
Gió khiên đường đao của ta như thế nào, bây giờ
cần thứ gì nữa?
Chi Lơ Bú:
- Ơ bầy gà trống cựa dài hơn sừng trâu rừng,
mỏ sắc hơn mỏ con vẹt
Hãy ra đá cho thằng nhỏ này rụng răng, mù mắt
Ba con gà trống cựa dài nhảy ra khỏi chuồng xô tới đá
Xing Chi Ngã
Xing Chi Ngã lừa đúng lúc, anh cúi mình quơ tay nắm chặt
hai chân gà
Tay trái vặn cổ gãy rắc rồi ném lên nhà.

Xing Chi Ngã:
- Ơ đây con gà trống của ông, tôi đã ném nó lên nhà,
ông cho người thui đi!
Chi Lơ Bú lại đưa đàn heo, nanh dài ôm lấy mõm
Ba con heo hung hăng chạy tới lao vào cắn Xing Chi Ngã
Xing Chi Ngã tuốt gươm ra chém ngang chém dọc ba cái
Ba con heo đực chết ngay không kịp giãy giụa

Xing Chi Ngã:
- Ơ ông Chi Lơ Bú
Đàn voi dữ của anh em ông đâu rồi? Đem ra đây ta thử sức!

Chi Lơ Bú đưa sáu con đực của sáu anh em nó ra
đánh với Xing Chi Ngã
Còn con voi của Prông Mưng để lại sau cùng
Lần lượt sáu con voi bị Xing Chi Ngã bẻ gãy ngà,
đâm trúng tim chết nằm la liệt
Chi Lơ Bú thả con voi Prông Mưng ra đánh
Con voi đầu đội đầy cành lá
Đôi ngà nhọn nghênh ngang hùng hổ xông thẳng tới
Gió bụi cuộn lên mịt mù như dông bão
Xing Chi Ngã lùi lại ba bước, nhảy lên đánh nhau
với con voi dữ
Xing Chi Ngã nhảy lên cây nhỏ
Con voi ép lên, anh rớt xuống lọt vào đôi ngà con voi
Voi đội Xing Chi Ngã qua ba núi cao, bốn đồi thấp
Đội qua hai con sông to
Gần đến buôn làng
Anh em Chi Lơ Bú nhìn thấy, ào ào hò reo chạy ra đón
con voi
Bỗng trời hửng nắng, gió bão ngừng lại
Bà Kơ Điê ra phơi lúa nhìn xuống trần
Thấy con voi đội Xing Chi Ngã đi gần tới buôn
Bà Kơ Điê vào báo cho ông Kơ Điê
- Ơ ông Kơ Điê hãy nhìn xuống kìa!
Cháu ta Xing Chi Ngã bị con voi Prông Mưng
đội trên đôi ngà
Nó đang mang đi khắp rừng thấp đồi cao, sắp đến buôn
Chi Lơ Bú rồi!
Ông trời đang ngủ say giật mình vùng dậy
Lấy thuốc thiêng xuống tiếp sức cho Xing Chi Ngã
Xing Chi Ngã chuyển mình
Hai tay nắm chặt hai ngà voi đu mình nhảy xuống đất
Chân giậm chặt vòi con voi xuống đất

Con voi đang chạy như gió bỗng dưng đứng im
như một tảng đá
Voi rống lên nghe thật rùng rợn

Xing Chi Ngã:
- Voi hai ngà mày đã đâm chết cha ta, nay ta cho mày biết
con của Chi Lơ Kok!
Tay Xing Chi Ngã giằng mạnh đôi ngà tuột ra
khỏi miệng voi
Con voi run run rồi đổ ập xuống như cây to bị đào trốc gốc
Xing Chi Ngã cầm hai ngà voi
Chiếc ngà bên trái ném cho nô lệ
Chiếc ngà bên phải ném cho Chi Lơ Bú!

Chi Lơ Bú:
- Ơ các em Chi Lơ Bú, Chi Lơ Bá, Xing Hla, Prông Pha,
Prông Mtih, ơ em Prông Mưng.
Con voi quý nhất của anh em ta đã bị thằng chó con
Xing Chi Ngã bẻ gãy đôi ngà
Prông Mưng:
- Ơ anh Chi Lơ Bú, chúng ta chạy đi thôi!

Chi Lơ Bú:
- Việc gì phải sợ con dê non ấy!
Các em hãy cho khiên xoay, luyện đường dao cho nhanh
Để giết thằng nhỏ, miệng chưa ráo sữa, đầu chưa khô máu!

Chi Lơ Bá múa khiên, giơ đao ra đánh với Xing Chi Ngã
Chi Lơ Bá mới chạy được ba đồi đã bị
Xing Chi Ngã chém đứt nhượng chân
Đến lượt Xing Hla, Prông Pha, Prông Mtih đều bị
Xing Chi Ngã chém chết tại chỗ
Đến lượt Chi Lơ Bú.

Xing Chi Ngã:
- Ơ ông Chi Lơ Bú! Giờ ai chạy trước?

Chi Lơ Bú:
- Ơ con chim non mọc chưa kín cánh.
Mày chạy trước đi, ta đuổi chém mày!
Xing Chi Ngã quay khiên múa
Đất bụi mù mịt như sương tháng bảy
Xing Chi Ngã nhảy lên núi cao, vòng xuống đồi thấp,
lội qua suối sâu, băng qua rừng rậm
Chạy ngược lên trảng gianh, phóng lên đỉnh đèo
Xing Chi Ngã chạy nhanh hơn con gió tháng mười
Chi Lơ Bú đuối sức đứng nhìn theo
Tối mặt, tối mày không đoán được đường đao Xinh Chi Ngã
chĩa về phía nào!
Chi Lơ Bú không đuổi được Xing Chi Ngã
Nó bật ra một ý nghĩ:
Được, bây giờ tao không giết được mày, tao sẽ tìm cách
phá sạch làng mày
Mày tưởng đứa nào cũng là đầu đen, máu đỏ cả sao!
Ta sẽ về cắt cổ mẹ mày ở nhà!

Xing Chi Ngã:
- Ơ ông Chi Lơ Bú!
Ta đang đứng ở phía mặt trời dậy đây
Bây giờ thì ông múa đi, ta đuổi theo!

Chi Lơ Bú lúng túng múa loanh quanh như gà mắc tóc,
như bò dính dây, đường đao chỉ đâm vào
giữa trống không
Xing Chi Ngã mới đi một bước đã chém trúng ngay chân
Chi Lơ Bú máu phọt lên trời đỏ như đám mây lửa

Xing Chi Ngã:
- Ơ ông Chi Lơ Bú! Máu gì chảy ở chân đây?

Chi Lơ Bú:
- Máu con vắt ở núi Hơ Mú cắn tao!

Chi Lơ Bú múa tiếp
Xing Chi Ngã chém luôn cánh tay phải, đao nó rớt xuống

Xing Chi Ngã:
- Tại sao ông để đao rơi khỏi tay phải?
Khiên rớt khỏi tay trái?

Chi Lơ Bú:
- Không phải tiếng khiên, đao rơi
Đó là tiếng kêu chiếc lục lạc trẻ con dạo chơi.
Tiếng vù của con diều đổi gió đấy.

Chi Lơ Bú cố sức múa nữa nhưng lần này chưa kịp trở tay
Chiếc khiên đã bị Xing Chi Ngã đánh vỡ tung từng mảnh
rơi xuống đất lả tả như lá bị gió suốt
Cuối cùng đôi bên chỉ còn Prông Mưng và Xing Chi Ngã
đánh nhau
Ôi Kơ Điê ở trên vén mây nhìn xuống
Thấy hai người đánh nhau đã bảy ngày bảy đêm
Gió xô cây rừng ngã nghiêng ngã ngửa như người già
say rượu
Bão cuốn đất tung bụi mịt mù, mây đen kéo ùn ùn,
mưa trút xuống như xối nước
Sấm chớp loang loáng, sét đánh chan chát, Trời sôi sùng sục
Ông Trời đứng giữa
Khi thấy Xing Chi Ngã mạnh, ông Trời bớt sức
Xing Chi Ngã đi

Khi thấy Prông Mưng có sức hơn, ông lại tăng sức
cho Xing Chi Ngã
Trên trời, dưới đất mây mù mịt
Gió bão ầm ầm đổ cây, lở núi
Sông suối dâng nước ngập đồi ngập núi
Hai người đánh nhau
Từ khi trái pơlang chín đến màu kê trổ
vẫn không phân thắng bại
Cả hai đều kiệt sức ngã trước chòi Hbia Blao

Xing Chi Ngã:
- Bạn chém ta đi, bạn Prông Mưng!

Prông Mưng:
- Bạn Xing Chi Ngã giết tôi đi!
Tôi khát nước lắm rồi
Ơ bạn Xing Chi Ngã
Ta chết vì Hbia Lơ Gôi vợ của anh ta gây rạ
Nếu bạn còn sống, bạn hãy giết Hbia Lơ Gôi cho ta!

Hbia Blao ngồi đây
Mặc áo dệt hoa cải
Mặc váy có con chim kơtía đậu, con bướm bay
Cô chạy tới chỗ Prông Mưng và Xing Chi Ngã
Nằm giao đầu lại với nhau
Hbia Blao bước đi uyển chuyển, nhẹ nhàng như
con nai giẫm cỏ non
Hai bàn tay đưa nhịp nhàng, bàn tay đẹp như
búp hoa siêng năng như nước chảy
Giỏi dệt vải như con dòng dọc làm tổ
Bụng cô cồn cào, đầu nóng ran
Chân muốn chạy chạy thật nhanh
Hai tay lại thêm sức mạnh

Ngọn lửa yêu thương sưởi ấm
Cô vừa đi vừa nghĩ:
Nếu cắt cổ Xing Chi Ngã thì nó còn trẻ quá
Xing Chi Ngã đến đây trả thù cha, cứu mẹ,
công việc chưa thành
Nếu cắt cổ Prông Mưng thì mất đi người yêu từ nhỏ
Hbia Blao bối rối
Ông trời liền hất tay đao Hbia Blao giết chết Prông Mưng

Xing Chi Ngã:
- Tôi không dám lấy em nữa
Em là con gái dám giết đàn ông
Nghe Xing Chi Ngã nói vậy
Hbia Blao tái mặt tím tai
Hbia Blao lảo đảo như say rượu
Nó bối rối không biết nói sao
Hai tai kêu ù ù như gió thổi
Mắt chỉ thấy cây đổ, núi chạy, nước xoáy
Rừng đảo đằng trước, đất lộn phía sau
Mắt thấy đom đóm bay kín trời đặc đất
Xing Chi Ngã nắm tay Hbia Blao kéo vào chòi
Xing Chi Ngã cắm mũi đao xuống đất làm cọc cho khiên dựa
Xing Chi Ngã cúi đầu, chui vào chòi nghe văng vẳng
tiếng mẹ khóc

Hbia Lơ Đá:
- Ơ con trai của mẹ
Mẹ tưởng mưa bão không bao giờ dứt, lũ lụt
không bao giờ ngơi
Ơ con Xing Chi Ngã, Hbia Blao người tốt bụng đó
Nhớ nó mà con đánh được bảy anh em Chi Lơ Bú
Con với nó nếu sống bên nhau
Như cỏ cây với đất, không bao giờ rời nhau

Xing Chi Ngã:
- Ơ mẹ, mẹ đừng khóc nữa, mẹ đã hết làm đày tớ rồi
Mẹ và em Hbia Blao đi gọi người buôn ta bị Chi Lơ Bú
bắt làm nô lệ đi về buôn cũ đi thôi
Xing Chi Ngã đến nhấc khiên rút dao rồi bước đi trước
Hbia Blao đi sau, Hbia Lơ Đá đi sau cùng
Về đến buôn, Xing Chi Ngã dừng lại nghe Hbia Lơ Gôi khóc
Người nghèo trong buôn ào ào kéo tới vây quanh
Xing Chi Ngã
Họ hò reo vui mừng Xing Chi Ngã đã giết được anh em
Chi Lơ Bú xấu bụng

Xing Chi Ngã:
- Ơ chim nghiếc nhìn, chim kơtrâu đậu đầy sườn đồi
Ơ những người chân buôn, ơ những người đầu buôn
Lũ làng muốn đi theo chúng tôi hay muốn ở lại đây
Ai muốn theo ta thì đi, ai muốn ở lại đây làm ăn
thì tuỳ lũ làng chọn, ta không bắt buộc.

Người trong buôn:
- Chúng tôi đi theo ông đây.
Người kéo dất tới đông nghịt xúm quanh Xing Chi Ngã

Xing Chi Ngã:
- Ơ những người trong buôn
Các người cứ ở lại đây làm ăn
Ta với các người là anh em
Sau này uống rượu năm, rượu tháng
Các người đến mời ta tới
Đất nào cũng nuôi sống muôn loài cây to, chim chóc
và con người
Không có đất xấu bụng, chỉ có người bụng xấu thôi

Người trong buôn:
- Cái bụng Hbia Lơ Gôi không tốt, ông phải giết nó đi

Xing Chi Ngã:
- Ta không cần giết nó!
Để Giàng Trời, Giàng Đất dạy cho nó biết yêu thương
Sáng lạnh, trưa nắng, chiều mưa
Dạy cho nó biết nói thật
Nay ta cho Hbia Lơ Gôi cùng lũ làng ăn bỏ mả
cho anh em Chi Lơ Bú
Hbia Lơ Đá ngồi một con voi
Xing Chi Ngã và Hbia Blao ngồi chung một bành
trên bụng con voi ngà vàng
Người già lùa trâu đi trước, người trẻ đuổi bò theo sau
Những người khoẻ chân đi sau cùng khiêng cồng chiêng,
ché túc, ché tang
Tin bay theo gió rơi xuống buôn người Mnông
Tin chạy theo mây rớt xuống buôn người Êđê
Tin đồn anh em Chi Lơ Bú đã giết Xing Chi Ngã
Xing Chi Ngã ra đi đòi xương cha, cứu mẹ
Đã qua bao mùa cây cối ra hoa kết trái
Đã bao lần lúa chín trên cây
Đến khi Xing Chi Mun - Con trai của Bhang Tra
và Xing Chi Gioi đã lớn bằng cha, đã cao bằng mẹ
Sông suối đưa ngày tháng đi, gió mưa đưa năm tới
Có một hôm Xing Chi Mun bỗng nhớ tới anh, nó liền hỏi mẹ:
- Ơ mẹ! Anh Xing Chi Ngã
Đi đòi xương cha, đi cứu mẹ đã lâu lắm mà chưa thấy về?

Bhang Tra:
- Ơ con Xing Chi Mun - Nay con đã lớn bằng cha
Tay trái biết cầm khiên, tay phải biết cầm dao
Giỏi cầm tên, luyện võ
Con đã bắt được con hươu nằm trong rừng lách
Đã bắn được con nai ở rừng lau

Đã hạ được con tê giác ở rừng Lay Gia
Con đi gọi trai làng cùng con đi cứu anh về!

Xing Chi Mun:
- Ơ mẹ, con muốn đi từ lâu nhưng lại không biết đường
Trong làng này ai là cây mọc trước biết đường đi
xuống phía ấy
Mẹ nói cho con hay, mẹ bày cho con biết?

Bhang Tra:
- Hbra Lơ Tang, người yêu của anh con biết đường đi
xuống phía đó
Con mời chị Hbra Lơ Tang dẫn đường cho con đi
Xing Chi Mun đến gặp Hbra Lơ Tang.

Xing Chi Mun:
- Ơ chị Hbra Lơ Tang
Chị là vợ chưa cưới của anh Xing Chi Ngã
Tôi là em của Xing Chi Ngã
Anh Xing Chi Ngã đi trả thù cha, cứu mẹ. Đến nay
đã lâu vẫn chưa thấy về
Em muốn chị dẫn đường, để em đi cứu anh Xing Chi Ngã.

Hbra Lơ Tang nhận lời dẫn đường cho Xing Chi Mun
Xing Chi Mun gọi con trai khoẻ trong buôn đi theo mình
Tất cả người trong buôn bằng lòng sắm ná, vót tên,
mài dao, sửa khiên
Sẵn sàng đi đánh anh em Chi Lơ Bú

*

* *

Một buổi sáng, đoàn người kéo đi đông như kiến tha mồi,
dài như con sông chảy
Tua tủa khiên cây kơlong như cánh chim kênkên
Khiên cây mơpah nhấp nháy như bướm bay tháng sau

Giương giơ lên như rừng chông
Lưỡi mác như lau lách
Lưỡi đao nhiều như trái cây kơdơho
Một trăm người đi trước, một ngàn người đi sau
Bhang Tra và Hbra Lơ Tang cưỡi con voi cái đi giữa
Xing Chi Gioi cưỡi con voi đực đi sau voi Bhang Tra
Xing Chi Mun cưỡi voi đực rộng ngà đi trước
Đoàn người Xing Chi Mun vượt qua bảy dãy núi cao,
lội qua ba con sông sâu
Họ vừa leo lên đồi khum khum lưng rùa
Người đi trước nhìn thấy người rất đông đang đi tới
như đàn ong chuyển tổ
Người đi đầu liền báo cho Xing Chi Mun: Ơ ông
Xing Chi Mun
Trước mặt ta có một đoàn người đang đi tới
Họ đông lắm, ông hãy nhìn kìa!
Xing Chi Mun nhìn thấy đoàn người đông như kiến dời tổ

Xing Chi Mun:
- Ơ mẹ, ơ chị Hbra Lơ Tang, ơ người già làng ta,
ơ lũ làng hãy lánh sang chân núi bên phải

Để ta đánh với họ
Tại sao họ dám kéo đến buôn ta!
Ơ những người trăm, ơ những người nghìn
Phải nắm chắc khiên đao, giáo mác sẵn sàng
xông tới giúp sức cho ta.
Xing Chi Mun nhảy từ bành voi xuống đất nhẹ như
ném gói bông vải
Anh giơ đao, múa khiên xốc tới
Xinh Chi Ngã tưởng địch liền nhảy xuống bành voi
Tay trái lượn khiên, tay phải múa đao
Xông vào đoàn người Xinh Chi Mun
Họ đánh nhau từ lúc mặt trời đứng trên đầu

Đến khi mặt trời nằm trên ngọn núi
Núi nhào, rừng tan mà vẫn chưa phân thắng bại
Họ đánh nhau thêm ba hơi lặn nước thì
ông Mặt Trời bắt mất hồn Xinh Chi Ngã
Tay Xing Chi Ngã thả khiên kéo lê đao xuống đất,
chân cố bước đi đầu gối cứ quỵ xuống.
Xing Chi Mun chạy tới
Giữa tiếng gieo hò của buôn làng
Tay Xing Chi Mun giơ đao trần sáng quắc
Như ánh nắng đâm lá rừng rớt xuống đất
Anh định chém Xing Chi Ngã
Bỗng nghe Xing Chi Ngã kêu:
- Ơ em Hbra Lơ Tang!
Đường ta đi xúc cá nay đã mọc rêu xanh
Đường ta đi chặt củi lau lách mọc kín lối
Nơi ta đốt kiến vàng gianh đã phủ dấu xưa
Chỗ ta ngồi hút thuốc, cỏ xanh xoá hết vết chân
Nay anh chết ở núi lạ đất của người ta
Ơ em Xing Chi Mun!
Mẹ cản anh không được
Mẹ nói anh không nghe
Mẹ giữ anh không ở
Mẹ khuyên anh không chịu
Anh đốt đuốc đi đêm
Quyết đi trả thù cha, cứu mẹ
Anh đã trả được thù cha, cứu được mẹ
Nay anh chết cũng vui cái bụng
Mai kia lớn lên
Em nhớ đi đòi nợ cho cha
Hỏi xương cho anh
Ơ em Xịng Chi Mun!

Nghe tiếng Xing Chi Ngã kêu, gọi đúng tên mình
Xing Chi Mun biết là anh, liền hỏi ngay:
- Anh có phải là Xing Chi Ngã không?
- Em có phải là Xing Chi Mun không?
- Em là Xing Chi Mun đây!
Chậm một sợi tóc nữa thì đầu anh rơi mất rồi!
- Anh thua em là phải, anh đã già rồi!
- Anh nói vậy, chớ em đâu dám leo lên đầu anh
- Em đến đây làm gì?
- Em đi đòi xương cho anh
Nghe tin họ nói anh đã bị anh em Chi Lơ Bú giết
- Anh đã giết hết bảy anh em Chi Lơ Bú
Giết cả đàn voi dữ của anh em nó
Nay anh đưa mẹ cùng người buôn ta trở về làng cũ
- Mẹ ta đâu? Sao không dẫn mẹ về buôn?
- Mẹ đang ngồi trong bành voi kia kìa!

Xing Chi Mun:
- Ơ mẹ Hbia Lơ Đá, con là Xing Chi Mun
Con của Bhang Tra, cha Xing Chi Gioi đây!
Buôn dưới làng trên bảo anh con bị anh em Chi Lơ Bú giết chết
Nên con gọi người buôn làng đi đòi nợ
Ơ mẹ, cô gái nào ngồi trong bành voi kia?

Hbia Lơ Đá:
- Hbia Blao, vợ của anh con đó!

Xing Chi Mun:
- Ơ anh Xing Chi Ngã
Anh đã vó vợ đẹp như Giàng mặt trăng, sao anh còn lấy vợ nữa?

Xing Chi Ngã:
- Mẹ ta Bhang Tra, cha ta Xing Chi Gioi,
còn mạnh khoẻ không?
Mẹ có bảo em đến thăm Hbra Lơ Tang không?

Xing Chi Mun:
- Có mẹ và chị Hbra Lơ Tang đang lánh bên kia suối
Ơ chị Hbra Lơ Tang, ra đây gặp anh Xing Chi Ngã!
Ơ mẹ, ra gặp chi của mẹ đây!

Voi cái đưa Hbra Lơ Tang và Bhang Tra ra đường
Hbra Lơ Tang khóc bước xuống đất
Nàng mặc váy dệt hoa kơ nam, mặc áo dệt hoa kơting

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Xing Chi Mun
Trước đây anh nhận chuỗi cườm do tay Hbra Lơ Tang buộc
Nhận chiếc còng đồng tay Hbra Lơ Tang đeo
Nay anh muốn trao lại cho em chuỗi cườm và
chiếc còng đồng này.
Em thay anh giúp Hbra Lơ Tang giữ đàn trâu, bầy bò,
xem ché túc, ché tang, tiếp khách sáng khách chiều.

Xing Chi Mun:
- Ơ anh Xing Chi Ngã
Chiếc còng đồng và chuỗi cườm chị Hbra Lơ Tang
trao cho anh, em không dám nhận đâu!

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Xing Chi Mun
Anh đi trả thù cha, cứu mẹ
Nên làm cho còng đồng tuột khỏi tay trái

Sợi chuỗi cườm bị đứt nay anh nhờ em nối lại
Cho chuỗi cườm được bền, còn đồng được vừa tay
Em giúp, giữ ong không ra khỏi tổ, đừng cho cọp
ra khỏi hang
Chớ để cho buôn trên làng dưới biết
Anh bỏ Hbra Lơ Tang, lấy Hbia Blao
Anh muốn việc này
Êm như mèo nằm trong bông vải, kín như lá đậy miệng ché
Nên anh lấy kèo thay cột, để em thay anh
Xing Chi Mun:
- Ơ anh Xing Chi Ngã
Anh là cây mọc trước, đã từng chịu nắng trưa mưa chiều
Anh là cây ké đứng cao hơn cây rơnông
Anh khôn hơn rồi, em không cãi lại miệng anh đâu
Nếu anh bắt kèo thay cột thì em phải bằng lòng
Nhưng Hbra Lơ tang có chịu cho không?

Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh Xing Chi Ngã
Em mong anh về
Sẽ có bát đẹp đựng hồ dệt vải
Được cái chậu quý để thoi chỉ thêu
Sáng nay con chim cúc cu hét kêu khản tiếng bên bìa
rẫy nhà ta

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbra Lơ Tang giàu sang của anh!
Trời vừa hửng sáng, mây lại che khuất mặt trời
Người đứng gần người nhưng với tay không đến
Anh để lỡ hẹn cùng em!

Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh Xing Chi Ngã

Ai ngồi trên bành voi của chồng em
Làm sáng cả lưng voi như trăng rằm trải trên mặt
sông thế kia?

Xing Chi Ngã:
- Hbia Blao vợ của anh đó!
Hbra Lơ Tang giật mình sửng sốt liền nhảy lên bành voi
Nắm lấy búi tóc Hbia Blao, hai người giằng xé nhau
Xing Chi Mun nhảy lên
Tay trái nắm tay phải Hbra Lơ Tang, tay phải giữ
tay trái Hbia Blao
Hai người nè nhau như hai khiên đang múa

Xing Chi Mun:
- Ơ chị Hbia Blao! Ơ Hbra Lơ Tang!
Hai người là chị em với nhau rồi
Sao lại không biết?

Hbia Blao:
- Sao lại không biết!
Ai dựng chòi thì người đó được ngồi giật ná đuổi chim
Không có ta thì Xing Chi Ngã đánh sao được anh em
Chi Lơ Bú?
Đòi làm sao được xương cho làng này?

Hbra Lơ Tang:
- Ơ con diều hâu kêu trên rẫy kia hãy im đi!
Sao lại để cho chồng ta
Được cá quên hom, được chim bẻ ná
Mày có biết không?
Dấu chân mà ta đến chồng ta, đi theo đường voi dài
ngà ra suối vẫn còn đó

Tiếng hát mà ta chỉ đường cho chồng ta biết người giết cha
hãy còn đây!

Hbia Blao:
- Ơ giăng ta không phải là người cướp lúa của chim
Chòi của ta làm
Ta có quyền đóng cửa để tránh mưa giông, sấm sét
Ta có biết đâu
Cây đã có người khác, rừng đã có người coi!

Xing Chi Mun:
- Con ong đều đi hút nhuỵ mang về làm mật
Con chim có đôi, con kiến có lứa
Con người có bạn cùng ngồi sưởi bếp
Anh ưng người nào, anh nói đi, ơ anh Xing Chi Ngã?

Xing Chi Ngã:
- Anh lấy Hbia Blao đã giúp anh đánh được anh em Chi Lơ Bú
Đòi được xương cha, cứu được mẹ

Xing Chi Mun:
- Ơ mẹ, mẹ muốn anh Xing Chi Ngã lấy ai?

Hbia Lơ Đá:
- Mẹ cho Xing Chi Ngã lấy Hbia Blao
Vì nó đã giúp con trai ta rút được mũi tên anh em
Chi Lơ Bú bắn vào ngực mẹ!

Xing Chi Ngã:
- Ơ em Hbra Lơ Tang
Giàng không muốn đôi ta đi cùng một đường
Cùng lên rừng bẻ măng, xuống sông bắt cá

Anh muốn cho em lấy Xing Chi Mun
Người có gan đi cứu anh, sẽ là người phát rẫy dựng chòi,
sai tôi tớ nhà em.

Hbra Lơ Tang:
- Ơ anh Xing Chi Ngã
Sao anh lại lấy nồi kơbung thay cho ché túc
Lấy con gà làm con công?
Làm như thế buôn làng có chịu không?
Vì anh là chồng em
Từ buôn người Mnông đến buôn người Bih
Từ buôn người Giarai đến buôn người Bana đều biết!

Xing Chi Mun:
- Ơ những người buôn ta nghĩ coi
Người nào đã giúp anh ta nhiều nhất?
Lũ làng hãy nói cho ta nghe
Tất cả lũ làng hãy nói đi!

Người làng:
- Bà Hbia Blao! Bà Hbia Blao!
Bà ấy đã làm cho buôn ta sống lại
To lớn hơn những gốc đa nào nhiều cành xanh lá nhất,
mà ông bà ta đã kể đến tai lũ tôi

Nói chuyện một ngày, khuyên bảo một đêm
Hbra Lơ Tang bằng lòng lấy Xing Chi Mun
Xing Chi Ngã lấy Hbia Blao
Bốn người lên voi cùng lũ làng về buôn
Gió đưa mùa bắp đi, mây đem mùa lúa đến
Kê, lúa lên xanh mượt, bí chật đất, sắn chật đồi

Trâu bò đi ăn trên đồi khum lưng rùa
Lô nhô lúc nhúc như kiến, như mối

*
* *

Một buổi sáng đẹp giời
Sương trốn nắng
Con chim ra sưởi ấm
Sóc thi chuyền cành
Xing Chi Ngã kêu buôn làng dưới trên
Vào rừng chặt cây kơdăm, cây mơpih
Hạ những gòn to nhất
Để làm nhà mồ cho Chi Lơ Kok, ở gần núi Bơ Lô
Tin ấy truyền đi buôn phía đông, lan sang phía làng tây
Từ người Bikrông sống dọc bờ sông
Người Mnông cắm lông chim trên đầu
Quen ở bờ suối
Tất cả đều nô nức
Mang rượu, dắt bò, vác chiêng, khiêng trống đến
ăn bỏ mả Chi Lơ Kok

DÂN TỘC ÊĐÊ

ĐĂM DI ĐI SĂN

*Giữa năm 1977, Y Đứp hoàn thành việc sưu tầm và phiên dịch khan **Đăm Di đi săn**. Trên cơ sở đó, Y Đứp cùng Nông Phúc Tước biên soạn lại. Hơn 2 năm sau, tại Hà Nội, nhà xuất bản Văn hoá cho ấn hành tập sách mang tên **Đăm Di đi săn** (Kdăm Yi hiu mnăh).*

*Điều đáng lưu ý là, tuy nội dung hoàn toàn khác nhau, nhưng tên của các nhân vật ở khan **Đăm Di đi săn** có nhiều trường hợp trùng khớp với tên các nhân vật trong khan Đăm Di. Hiện tượng này thường thấy trong hầu hết trường ca - truyện cổ Tây Nguyên. Sở dĩ có tình trạng ấy không phải là vì các nhân vật điển hình, dù chính diện hay phản diện trong nền văn học cổ nơi đây có những công thức, khuôn mẫu ấy mà do tập quán đặt tên cho con của chế độ mẫu hệ ở Tây Nguyên phản ánh vào, nó tái hiện trong cuộc sống tại buôn làng. Họ đặt tên cho con bằng cách gọi lại một cái tên nào đấy của tổ tiên dòng mẹ sau khi được chính đứa trẻ sơ sinh thoả thuận thông qua một lễ thức phong tục.*

***Đăm Di đi săn** là khan được lưu truyền rộng khắp cả 2 cao nguyên Đak Lăc, Plây Ku và các địa bàn có sự phân bố dân cư của 2 dân tộc Êđê, Giarai.*

***Đăm Di đi săn** là thiên anh hùng ca bất tận nêu cao lòng dũng cảm và bổn phận của người đàn ông trong gia đình, trong dòng họ, trong cộng đồng; ca ngợi truyền thống thượng võ của*

I

Đăm Di có năm anh em, bốn trai một gái, được mẹ sinh cha dưỡng lớn như thổi. Chẳng mấy chốc đã đến tuổi mẹ cha được nhờ vả. Năm anh em đều xinh trai, đẹp gái. Họ mơn mởn như quả đỗ xai đúng mùa, như con dê non mới nhú sừng ba đốt tay. Bốn anh em trai bận khố thêu hoa, mặc áo Kơtram. Hai dải đuôi khố thông tận khoeo chân, đầu gối, có đính những sợi dây tua rực rỡ luôn đung đưa vờn gió theo bước đi, bước nhảy. Hai vai áo có khâu lấp lánh những khuy chỉ đúc, cùng những sợi dây tua xanh, tua đỏ, trắng lướt thướt. Hai nách áo có đính những quả lục lạc bằng đồng. Họ đều đeo dao nhỏ chạm đùi, thắt gươm dài chạm đất. Quai nón thắt bằng những sợi dây màu đỏ rực, đung đưa qua lại. Đầu họ chít khăn nhiễu xanh như lông con chim gâye, hai đuôi khăn thả dai sau gáy, mỗi lần quay đầu bên này, bên kia trông như đuôi con chim choai. Mắt họ tinh nhanh như mắt vẹt bay nghiêng, mắt chim kơkiêng bay vòng, liếc sắc như gươm, nhìn sắc như dao, đúng là mắt của trai hùng trai mạnh.

Mẹ đẻ ra anh em Đăm Di, như người xưa truyền lại, khi sức ở chân bà còn nhiều, sức ở tay bà còn dư, thì đúng là một người xương sắt, gân đồng, gan to, mật lớn; con tê giác mắt đỏ không dám tới gần, con hổ ác không dám rình đến; cả bầy lợn lòi, lũ nai hung dữ mới chỉ nghe hơi đã phải trốn xa.

Còn những người con của bà, miệng họ nói bén như lưỡi câu gặp cá, mắt rực đỏ như lửa. Họ đã từng thi ngựa, đấu trâu và chiếm biết bao của cải, nô lệ của những tù trưởng mạnh giàu, hung ác, tiếng tăm lừng lẫy khắp buôn đông làng tây. Trên đầu họ chít khăn nhiễu dài đến một sải rưỡi. Nhìn họ oai vệ như những tù trưởng có tài, miệng nói giỏi, kể hay, những chuyện cũ chuyện xưa.

Người ta thường nói về năm anh em họ Đăm Di là con trai đầu lòng, như cây đa mọc trước, cây sung mọc đầu, đã biết được nhiều truyện của tổ tiên, ông bà. Rồi đến chàng Xing Mun, nàng Bra Lơ Tang, chàng Xing Mơ Nga và Hơ Lát Dang là em trai út. Mới sinh ra

họ cũng như nhiều đứa trẻ khác, như cái nương mới đốt lửa, thầy bói mới học nghề.

Ngày qua ngày, năm qua năm, ba anh trai lớn đã đến tuổi múa khiên tài, cầm dao giỏi. Họ đã đánh được giặc, giữ làng, biết chiếm nô lệ làng Mơ Kia, rẫy Mơ Tu; biết chiếm nồi kơbung, nồi kơba của các tù trưởng khác. Của cải trong nhà, vật biết đi, họ có đủ, vật biết bò, họ có dư, của để dành họ chẳng thiếu.

Riêng Hơ Lát Dang là còn nhỏ, còn non, suốt ngày chỉ say sưa thả diều, đánh quay, vì mẹ chưa cho đi làm việc, các anh chỉ bắt ở nhà. Chàng đi chơi có bữa quên cả ăn, thả diều có ngày quên cả uống. Diều chàng lớn bằng tấm gianh, quay chàng to bằng cối giã.

Ba anh em lớn theo Đăm Di đi lo việc phát nương, làm rẫy gieo ngô, trồng lúa, trồng dưa để nuôi mẹ già, cha yếu. Lúa họ gùi về đầy nhà, ngô họ cõng về đầy chòi.

Còn Bra Lơ Tang, là một cô gái nhan sắc tuyệt vời, khắp buôn đông tây, không ai sánh kịp. Da nàng phơn phớt vàng như bông hoa aring, phơn phớt hồng như bông hoa kơnô. Nàng đứng chỗ nào cây cỏ úa héo chỗ đó vì kém tươi. Nàng đi đến đâu cả ngựa cũng chạy lại chào, trâu chạy đến đón. Nàng đẹp như người ta thường khen. Khắp buôn Krông đến làng Pa, suốt buôn đông chí buôn tây, không một ai có thể đẹp như nàng, tươi bằng nàng. Nồi kơbung làng Pa, nồi kơba buôn Hơ Ruê, nồi kơbiê làng đông buôn tây cũng không đẹp và quý bằng. Đầu nàng trông đẹp tựa chim dông, môi đỏ như mỏ chim phí, cổ cao ba nấc bảy ngấn, má lúc nào cũng như mào gà mái sắp đẻ. Tóc nàng mượt đen như rắn than, cuồn cuộn như nước chảy, thả dài chấm gót, cuộn lại cao bằng một cán dao. Muốn tóc đen nàng gội bằng nước quả thầu dầu, muốn tóc thơm nàng gội đầu bằng nước quả gạo.

Bắp chân nàng như thân cây chuối rừng bóc, bắp đùi nàng trắng như đùi ếch lột da. Lúc ở nhà nàng mặc váy hoa thêu. Ngày hội nàng mặc váy hoa thêu, hoa dệt, bằng chỉ đen, chỉ màu. Cạp váy có đính những sợi dây tua xanh đỏ, phía sau gắn những quả lục lạc. Nàng mặc áo kơtra đính lấp lánh những khuy chỉ dọc khung vai. Sợi tua áo với sợi tua váy đan cuốn nhau rực rỡ, đung đưa trong gió cùng với

tiếng lục lạc xúng xính sau mông mỗi bước nàng đi, nàng chạy. Tóc mượt nàng búi thon như quả trứng chim kơdong; tóc dài nàng búi như quả trứng công. Tóc nàng búi thon đẹp như eo cối, lưng chày. Búi tóc nhỏ nàng cài trâm đồng, búi tóc to nàng cài trâm bạc. Quay bên này đầu trâm chạm rui, quay bên nọ đuôi trâm chạm mái. Eo lưng nàng nhỏ như lưng kiến vàng. Ngực nàng nở vồng như thân nồi đồng úp ngược, như mông yên ngựa để xuôi. Nàng đi, nàng bước lúc duyên dáng nhẹ nhàng, lúc uyển chuyển như voi múa vòi, như cá kơdoa vờn mặt nước. Ngực đang nhú nàng buộc yếm lụa. Ngực đang nở nàng thắt yếm hoa. Ngực đang căng nàng mặc yếm đỏ. Đôi mắt nàng long lanh tựa giọt sương trên lá cây ngọn cỏ trong nắng sớm mùa thu. Hàm răng nàng đều đặn, trắng như hạt na non. Dân làng thường trầm trồ:

Mẹ nàng ăn trái mơkia
Cha nàng ăn quả kơbang
Sinh ra nàng mới đẹp
Đẻ ra nàng mới xinh.

Nàng xinh đẹp như cái chum vàng khay bạc, như mặt trăng đêm rằm. Trông xa đã đẹp, nhìn gần càng xinh. Khi nàng mỉm cười mặt rạng rỡ như bông hoa đămdê nở bên suối. Khi nàng dệt vải trông mơn mởn như lá chuối non trong rừng mới nhú. Nàng Bra Lơ Tang còn có giọng hát hay, giọng ca tốt. Nàng hát nghe êm như dòng suối chảy đầu nguồn. Trên đường đi hái củi, nàng hát chim rừng quên hót. Ngồi nghỉ bên bờ suối, nàng ca cá lội quên bơi. Nàng hát giữa bãi rẫy, nương đồi, lúa, ngô, ớt, cà, kết hoa sai quả. Nàng hát trong buôn, trâu quên ăn cỏ non, bò quên uống nước suối.

Ngày ngày nàng cùng các anh lên rẫy đi nương gieo lúa, trồng ngô. Tối về nàng xay thóc, giã gạo, nấu rượu, thổi cơm tiếp khách Doan, khách Brú. Lúc rỗi nàng đánh bông, kéo sợi, khâu áo, dệt khố cho các anh, các em giúp mẹ.

*

* *

Cùng buôn có nhà chàng Đăm Gơrơoăn. Mẹ Đăm Gơrơoăn sinh được một trai, một gái. Đăm Gơrơoăn là anh cả, Hơ Bia Rơ Sun là em gái út. Anh em Đăm Gơrơoăn cũng xinh trai, đẹp gái như mấy anh em Đăm Di. Như người ta thường nói: Đăm Gơrơoăn là chàng trai siêng năng việc rẫy, cần cù việc nương. Sáng sớm, chàng lên rẫy, chiều về đi đánh bẫy, đặt cạm. Sương sớm chưa tan, mặt trời chưa dậy đã đi xem đó, ngó đơm, bắt cá nuôi mẹ cha yếu.

Hơ Bia Rơ Sun đẹp không kém Bra Lơ Tang. Nàng cũng giỏi dệt vải, quay tơ, khéo thêu thùa, may vá. Ban ngày nàng theo anh lên rẫy cuốc cỏ, trồng ngô, trỉa lúa. Tối lại về xay thóc, giã gạo, nấu cơm cho khách gần chật nhà, khách xa chật cửa.

Nàng Hơ Bia Rơ Sun với chàng Đăm Di chiếc vòng đã trao, chiếc cườm đã tặng, như người ta thường nói, hai người đã ưa cái lưng, ưng cái bụng; đầu đã cùng nghĩ một việc, miệng đã cùng cười một nụ. Chiếc công họ đã thề, dây đeo họ đã buộc; ngón tay dưới tay trên họ đã kết, đã hứa Đăm Di đã như con gà trống bị Hơ Bia Rơ Sun buộc sợi chỉ đen vào chân; cũng từ đó Đăm Di và Đăm Gơrơoăn coi như anh em một nhà.

*

* *

Lại một mùa rẫy mới. Kê đã lên kho, thóc đã vào chòi; ngô đỗ đã vào gùi vào bịch. Hoa eđấp lại nở đỏ khắp đồi. Trước khi ăn lúa mới trong bồ trong bịch, anh em Đăm Di bàn nhau đi săn tê giác sừng nhọn, voi ngà cong về nuôi mẹ già, cha yếu cùng bà con buôn sang.

Vào một buổi chiều, khi mặt trời đã khuất sau đỉnh núi phía tây, ăn uống xong, Đăm Di ra ngoài đầu sàn nhà gọi dân làng.

ĐĂM DI: - Hỡi tất cả bà con buôn sang, nay ta đã lớn bằng này, người nhà gần hãy truyền đến người nhà xa, người nhà trên hãy gọi người nhà dưới, mau đến đây chúng ta cùng châm lửa rác, đốt lửa trấu. Bụng ta có nhiều điều muốn nói, muốn làm.

Nghe Đăm Di gọi, chưa rõ việc gì, một trai làng đến hỏi lại.

MỘT TRAI LÀNG: - Ơ, ông Đăm Di! Có chuyện này, việc nọ gì mà gọi chúng tôi đến?

ĐĂM DI: - Các anh cứ đến đây rồi ta cho biết!

DÂN LÀNG: Ơ ông Đăm Di chúng tôi xin đến ngay đây!

Tất cả dân làng từ các cụ già, bà cả đến trẻ con, từ trai lớn, gái bé, đến những đàn ông goá vợ, đàn bà ế chồng đều không thiếu mặt. Họ kéo đến trước sàn nhà Đăm Di, kẻ đứng người ngồi chờ đợi. Nhìn lướt qua trên, đầu họ đen như bắp ngô trên bãi nương; nhìn thoáng qua dưới, tóc họ đen như râu bắp nơi bãi rẫy. Họ đến không vắng mặt một trai, chẳng thiếu một gái.

ĐĂM DI: - Hỡi tất cả anh em, bà con buôn làng giàu mạnh của ta! Các anh có muốn đi săn voi trong rừng, săn hươu, săn nai trên núi, về nuôi mẹ già, cha yếu cùng vợ con các người không?

Đăm Di chưa dứt lời, mọi người nhao nhao, gật gật.

Người này: - Chúng tôi đi đây, ơ ông Đăm Di!

NGƯỜI NỌ: - Ơ bác Đăm Di, đi chứ!

NGƯỜI KIA: - Sao lại không đi ơ chú Đăm Di! Bụng chúng tôi đã muốn đi từ lâu, từ trước, nhưng chưa có ai dẫn đường thôi! Nay chúng tôi không đi sao được?

ĐĂM DI: - Ơ tất cả dân làng, bây giờ ai về nhà nấy đổ gạo đầy túi, muối, ớt, đầy gùi. Sáng mai, tất cả cùng ta lên đường đi săn. Còn các bà, các chị ở nhà lo giã gạo, dệt vải thôi!

DÂN LÀNG: - Ơ ông, ơ bác Đăm Di! Nói như thế trúng bụng chúng tôi đấy! Chúng tôi về nhà sắm sửa ngay đây!

Mọi người tản mác ai về nhà nấy.

Nghe nói sáng mai anh Đăm Di đi săn, Hơ Lát Dang cũng háo hức muốn được đi cùng.

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di! Sáng mai các anh đi săn đấy à?

ĐĂM DI: - Ừ! Sáng mai các anh đi săn. Sao hả em?

HƠ LÁT DANG: - Anh cho em đi với nhé! Các anh người lớn cầm ná đi trước, em còn nhỏ xin cầm ống tên theo sau.

Thấy Hơ Lát Dang háo hức muốn đi, Đăm Di nhìn em âu yếm, kéo em vào lòng.

ĐĂM DI: - Ơ con kơtrao non, em trai út yêu quý của anh! Em đừng đi, tuổi em còn ít, mặt em còn non, mũi em còn trẻ; trong rừng lắm gai kơrung, gai kơđa, nhiều núi cao, vực thẳm, sợ trượt chân anh không kịp trông, em trượt tay anh không kịp thấy. Em đừng đi, ơ Hơ Lát Dang! Nhỡ lỡ miệng nói sai thần Núi bắt vạ không kịp chữa, e lỡ mồm cười nghịch, thần Sông bắt tội không kịp sửa. Ngộ đi lạc, mẹ tìm, đòi không thấy. Em đừng đi nhé! Nếu em đã lớn, đã to, anh chẳng ngăn làm gì, anh sẽ cho đi ngay đó!

Nghe anh nói vậy, Hơ Lát Dang đưa tay gãi đầu, gãi tai, thở lên, thở xuống, mặt phụng phịu.

HƠ LÁT DANG: - Ơ, anh Đăm Di! Các anh đi hết, chỉ có một mình em ở nhà với mẹ, với cha, buồn lắm.

ĐĂM DI: - Không buồn đâu em ạ! Em ở nhà có mẹ, có cha, có chị Bra Lơ Tang, và còn có cả chị dâu Hơ Bia Rơ Sun nữa đó!

Nghe anh Đăm Di nói dỗ, Hơ Lát Dang không lo buồn nữa. Chàng ngoan ngoãn nghe lời, đứng dậy đi vào buồng mẹ, lấy chăn đi ngủ.

Tối hôm ấy, như dân làng thường nói:

"Mặt trời cưỡi voi đã đi xa
Mặt trăng cưỡi ngựa lại đến
Rọi xuống làng sáng cả bến nước".

Trong làng, trước sàn nhà ầm ĩ tiếng trẻ con chơi đẩy chày, qua xà, qua đu. Chàng Đăm Di cũng ngồi không yên, nằm không ổn, vì trong nhà, ngoài làng, ồn ào tiếng cười nói của các cô gái làng đến bật bông, quay sa, kéo sợi. Nhà chàng, tối nào cũng đông người, trai chưa vợ, gái chưa chồng đến đấy làm việc và ngủ. Lửa chai[1] họ đốt sáng rực cả nhà. Người này vót nan, người kia đan gùi. Bên này, con trai thổi sáo, giục con gái bật bông, kéo sợi cho nhanh. Bên kia, con gái cất giọng ca thúc con trai vót nan, đan lát được chóng.

1. *Lửa thắp sáng bằng nhựa cây chai.*

Mãi nửa đêm Đăm Di mới chợp được mắt. Ngủ chưa no một giấc đã nghe tiếng gà gáy canh đầu. Gà rừng gáy sáng, gà làng gáy lại. Nhà Đăm Di có con gà trống mào trùm mỏ, cựa chạm đít, đuôi dài cong chạm sàn, vút lên chạm nóc. Mẹ mua nó bằng một cái nồi kơba. Cha mua nó bằng một cái nồi kơbung cùng con dao nhỏ mới được, với một cái vòng đúc mới xong.

Nghe tiếng gà gáy rộn canh hai, trai làng thức dậy, thổi sáo gọi con gái xay thóc, giã gạo.

"Dậy đi em, giã gạo cho kịp
Trời sắp sáng, anh vội lên nương".

Nghe tiếng sáo gọi, gái làng đánh thức nhau dậy, người xay thóc, kẻ giã gạo. Trên nhà, tiếng sáo các chàng trai nghe êm ả như giọng mẹ ru con. Dưới nhà, tiếng chày các cô gái giã gạo nghe phình phịch, cụp cum rộn rã; tiếng xay thóc ầm ĩ, trấu chảy rào rào.

Người ta thường nói: "Gái da trắng giã gạo giữa đêm, gái da đen giã buổi sớm, gái lười biếng dậy muộn giã buổi trưa, uể oải, chậm chạp mặc cho gà đá cối, lợn húc chày". Những lúc đó, cô gái lười thường nổi bực hét gà, mắng lợn, rồi chửi lây cả chủ chúng. Họ chửi thế này:

CÔ GÁI LƯỜI: - Sơ sối! Ơ con gà tít làng ta! Ơ con gà lya làng Dun, cái thây của chúng mày to dài rộng dọc ngang thước rưỡi! Ơ con lợn mỡ chua, con heo mỡ chát, mỡ ôi, mỡ khét! Ma bắt ốm chủ mày đi để giết mày làm thịt cúng! Sao chúng mày cứ đến đây đá cối, húc chày của ta hả! Sơ sối!

Nàng Bra Lơ Tang và nàng Hơ Bia Rơ Sun đã dậy từ lúc gà làng chưa gáy canh đầu, gà rừng chưa gáy canh một để nấu cơm cho các anh ăn đi rừng sớm. Nàng Bra Lơ Tang xách nồi lử nồi lang, nồi kơbung ống thoa, nồi kơba ống bách đổ gạo nấu cơm. Nàng bắc nồi lên kiềng sắt ba chân. Nàng lấy củi cây kơtu đun nồi kang lấy củi cây sang đun nồi lử, giục cho nồi cơm chóng sôi, mau chín. Nồi cơm nàng sôi nghe như dòng thác đổ. Gạo nàng đổ xuống nồi nghe như trận mưa rào. Nước bọt cơm nàng gạt hơi bốc ngùn ngụt như sương mù tháng bẩy. Nàng nấu canh bột có rắc rau thơm; nàng xào mướp, nướng cá khô, thịt nai, thịt hươu ướp; kho tôm, rán cá, làm rau làm

bữa. Nàng thổi cơm, nấu canh rất nhanh, rất khéo. Nồi cơm ba lần vần đã chín, nồi canh ba lần đun đã xong. Nàng lấy đĩa nhỏ có vẽ hoa lơtam, lấy đĩa to có vẽ chim kơbon xới cơm. Cơm của nàng trắng như hoa lơpang tôm tép đỏ như hoa epết. Hạt cơm nở tựa như con ong non biết bò. Dọn mâm lên rồi nàng mới gọi các anh và em đến ăn.

BRA LƠ TANG: - Ơ anh Đăm Di, anh Xing Mun, em Xing Mơ Nga đến ăn cơm đi. Cơm đã nấu xong, canh đã nấu được rồi đó!

ĐĂM DI: - Thế hả! Chúng ta đi ăn cơm đi, các em!

Ba anh em Đăm Di ngồi ăn cơm. Cơm mỗi lần họ bốc to bằng đầu con chồn, thịt mỗi lần họ nắm to bằng đầu con mèo. Họ ăn nhanh như chim chào mào, chim sáo. Ăn thịt lợn, ba lần gắp, họ đã no; ăn thịt trâu, thịt bò ba lần bốc, họ đã chán.

BRA LƠ TANG: - Sao các anh ăn cơm ít thế! Cơm trong nồi, hãy còn nhiều, thịt trong chảo, hãy còn lắm. Em nấu riêng cho các anh ăn đó!

XING MUN: - Cơm các anh ăn đã no; thịt trâu, thịt bò các anh ăn đã chán rồi, em ạ!

ĐĂM DI: - Ơ em gái, là cái bồ đựng thóc mới mở cho rộng để chứa cho nhiều, là cái gùi đựng rau mới đan cho to. Chỉ có bụng hươu, bụng nai mới tham ăn, tục uống, vừa ăn xong đã lại muốn ăn nữa. Bụng các anh chỉ là bụng người thường, một quả chuối cũng đủ no, một đoạn mía cũng tạm đủ. Nếu thiếu, một quả dứa có thể ăn ba tháng, một quả dưa có thể ăn ba năm.

Anh em Đăm Di vừa ăn cơm xong, chàng Đăm Gơrơoăn cũng vừa sang tới chân cầu thang nhà Đăm Di.

ĐĂM GƠRƠOĂN: - Ơ dượng Đăm Di, đã cơm nước xong chưa đấy? Chúng ta chuẩn bị lên đường đi thôi, sớm chừng nào hay chừng ấy.

ĐĂM DI: - Vâng, xong rồi! Ơ các em, chúng ta chuẩn bị đi cho sớm.

Anh em Đăm Di chọn lấy những con voi có đuôi dài như đuôi con độc, có ngà rộng, ngà khoẻ, ngà cong; biết gầm rú, kêu to. Họ chọn con đầu đàn có ngà cong, ngà dài chạm đất. Con voi đực, họ bắc bành hoa, con voi cái, bắc bành mây, con voi khoẻ, bắc bành có mái. Bành voi bắc xong, Anh em Đăm Di chạy vào nhà rút cái ná cao đầu gác trên xà dọc, với ống tên trên cột xà nang, xách cái khiên treo trên vách,

cầm con dao trên xà giữa. Vừa lúc chim bơrơbuk kêu dậy bắc nồi, chim ató đánh thức dậy vo gạo, chim choái gọi dậy gói cơm, chim choai báo mở cổng, chim mơlang hót mở cửa, đoàn người Đăm Di bắt đầu rầm rập lên đường. Trăm người đi trước, nghìn người theo sau, mấy anh em Đăm Di đi giữa, rùng rùng như ong chuyển tổ, như kiến chuyển đàn. Họ đi một quãng, hai quãng, qua chỗ đường vòng, đường quanh co, ngoảnh đầu lại nhìn, người đông như đàn kiến, đàn mối. Giáo mác đầy như bóng lau, ngọn lách; ná san sát như cành cây rừng rậm, ống tên tua tủa như giàn mướp đang mùa sai quả. Râu cằm đen như râu ngô trên nương, tóc đầu đen như râu bắp ngoài bãi rẫy. Đoàn đi trước thắt gươm dài sáng loáng, tua tủa, lủng lẳng như quả lơpaăk, đoàn đi sau họ đeo gươm ngắn sáng lấp lánh, lúc lắc như quả lơbai. Anh em Đăm Di đi mãi, đến khi rẽ vào bên tay trái mé đường nhìn xuống thấy mênh mông bãi ngô dọc dòng sông Krông Soá; rẽ ngược sang bên tay phải nhìn thấy xa xa bát ngát bãi kê dọc dòng sông Krông Su. Dọc theo bờ Krông Su, Krông Soá, mỗi khi gió quạt, mỗi lần gió thổi, bụi tre mơô vặn mình ken két; cây tre nghêk uốn mình ngả bóng cong cong dưới sông. Tiếng con gái hái rau xanh trên hai bên bờ nghe ríu rít như đàn chim sẻ. Giọng ca của họ cất lên mới êm ả làm sao:

"Hái rau phí anh hỡi
Dọc dòng Krông Đông
Em hái pông ngọt, anh à
Dọc dòng Krông Pa
Em hái rau lasa
Dọc dòng Krông Buk
Hái rau dớn, rau ngót
Dọc sông Krông Hing
Hỡi chàng trai cưỡi voi lên núi
Hãy đợi em, dẫn em đi chặt nõn lơpong...

Trên các dòng sông, thuyền căng gió ràn rạt chạy ngược, rộn ràng bè nứa, gỗ chạy xuôi. Sông khúc khuỷu càng làm uyển chuyển tay con gái dân chài; sông nhiều ghềnh càng làm duyên tay con gái dân buôn

quen sông nước. Đoạn này kẻ buông câu, khúc nọ người đánh lưới, tấp nập, rộn ràng.

ĐĂM DI, hát:

Ơ em, miền này đẹp quá!
Con chim tao bay dọc
Con cò trắng bay ngang...

XING MUN, hát:

Em ơi! Miền đất này sao đẹp vậy!
Mênh mông bãi cát sông Ba
Bát ngát bãi phù xa Krông Ana
Đất mài dao, rèn mác!

XING MƠ NGA, hát:

Ơ em, con đường này đẹp, rộng
Họ thường cõng nồi kơbung qua
Đường họ hay dắt nô lệ lại
Con đường nhức nhối vết đau
Mỗi lần nhìn cầm sao nổi nước mắt!

Anh em Đăm Di lại tiếp tục đi nữa. Họ lội thêm tám con suối, mười cái khe, đã nghe được tiếng chim tąkvao kêu vang nơi làng trời. Họ leo núi Chai, vòng núi Chiêng, leo nghiêng đường núi Jút. Bên trái thưa thớt, bên phải lác đác những ngọn măng cây alê; rộn rã tiếng ve sầu, tiếng vaiyuh, và chim púttrao. Tiếng chúng kêu, chúng hót thoảng theo làn gió vang ngân tận trời cao, mây xanh.

ĐĂM GƠRƠOĂN, hát:

Ôi, đẹp sao miền đất tổ tiên
Chằng chịt lỗ hang chim kơdong
Lỗ chỗ những ổ con Jia
Sóc mõm đỏ the thé kêu mừng
Sóc kơnắp gọi liên hồi tốc tốc.

Đoàn người đi săn của Đăm Di lại đi qua một khu rừng nữa, đất đen màu mỡ đầy những đống mùn phân giun.

ĐĂM DI, hát:

Đất này trồng lúa lên xanh tốt
Rừng này gieo kê sẽ to bông
Nơi này lập buôn sang chóng giàu

Họ lại tiếp tục đi sâu nữa vào trong rừng già, thấy ngổn ngang xương voi, xương tê giác; chất đống xương hươu gãy dọc, xương nai gãy ngang.

XING MUN, hát:

Ơ các anh!
Vào rừng non, rải rác xương hươu,
Vào rừng già, ngăn ngắt xương nai,
Vào rừng sâu, xương tê giác gãy ngang,
Xương con voi gãy dọc,
Xương thú chất chật núi, đầy rừng!

Vào sâu nữa trong rừng, chàng Xing Mơ Nga trông chỗ nọ, ngó chỗ kia, thấy chằng chịt dây leo, san sát cây nhiều đốt, nhiều cành, thấy xao xá đàn khỉ chạy, lũ vượn nhảy.

XING MƠ NGA, hát:

Ơ anh Đăm Di!
Rừng này sao đẹp quá
Bên trái, dây cuốn dây leo
Bên phải cây nhiều cành, nhiều dóng
Trên ngọn khỉ, vượn đùa vui!

Họ đã đi qua biết bao nhiêu cảnh đẹp, cảnh lạ nơi rừng dày, rừng thưa, có bóng mát cây mơ dao, quả chín rộ; đâu đâu cũng rộn rã tiếng chim hót vào mùa mới. Các trai làng vui quá, người này hát, người kia ca tiếp tiếp không thôi.

TRAI LÀNG, hát:

- Đẹp sao, ơ Giàng[1] mảnh đất này

---

1. *Thần, trời.*

Thưa thớt bãi cây mơdư
Rười rượi bóng cây mơdao
Kôm sai quả chín rực
Thơm nức mùi quả hơdá
Rộn rã tiếng chim bangbôi
Hát mừng mùa hoa quả mới
Sai đầy núi, chật rừng...

Họ đi mãi, đi mãi vào tận giữa bụng rừng, rốn núi; hết đèo xa lại trèo núi cao, qua suối sâu, qua vực thẳm. Rồi đến một vùng đất bằng phẳng. Giữa bãi cỏ, một cây đa to toả bóng xum xuê rợp một vùng, ngọn cây không ngớt chim trang tróc lượn dọc bay ngang. Dưới gốc đa, có một tảng đá rộng phẳng lì. Bên cạnh đó dòng sông trong vắt, thác đổ ầm ầm. Bọt nước cuốn lên to bằng cái bồ đựng thóc, con nước vồng lên bằng cái chòi đựng kê.

ĐĂM DI: - Ơ các em, ơ trai làng! Chỗ này mới đẹp làm sao! Đất này mới hợp với nơi ăn, chốn ở của ta. Vừa có nơi dựng nhà đẹp, lại có bến nước ăn tốt. Có con sông to, muốn ăn cá nướng ta đi bắt, muốn ăn cá om, ta đi tung chài, vây lưới. Bãi rộng, rừng nhiều, muốn thả voi đàn để cưỡi, thức ăn đã sẵn nhiều cây chuối, cỏ non.

XING MUN, XING MƠ NGA và TRAI LÀNG: - Ơ anh Đăm Di, ơ ông Đăm Di! Đúng đấy. Chỗ này quả là đẹp hết lời, hay hết nói. Chỗ này mới đúng là đất dựng chòi, bãi dựng nhà của chúng ta.

ĐĂM DI: - Bây giờ chúng ta vào rừng kia đẵn cây, chặt lá, bứt dây về làm nhà, dựng chòi đi!

TRAI LÀNG: - Ơ chú, ơ bác, ơ ông Đăm Di! Chúng tôi đi ngay đây!

Tất cả trai làng ùa vào rừng, người này chặt cây, người nọ chặt lá, người kia bứt dây. Chặt cây mỗi người chưa được một cây, dứt dây mỗi người chưa được một sợi, chặt lá mỗi người chưa được một tàu, mấy cái nhà ngang nhà dọc, nhà dài, nhà rộng, nhà to đã dựng xong.

Đăm Di, thấy anh em trai làng làm nhà nhanh quá, khen: - Hỡi anh em trai làng, sao các anh làm được nhanh quá! Ta nhổ nước bọt chưa kịp rơi chạm đất, mà mấy cái nhà đã xong, đã được.

TRAI LÀNG: - Ơ ông Đăm Di! Chúng tôi muốn làm nhanh hơn nữa, sớm chừng nào hay chừng đó, để chúng ta sớm có nhà ở.

ĐĂM DI: - Đúng đấy các anh ạ, càng làm được nhanh, chúng ta càng sớm có nhà để ở thôi!

Nhà làm xong, có được nơi ăn chốn ở rồi, họ nghỉ ba ngày ba đêm. Sang ngày thứ tư, trời vừa rạng sáng, sau khi cơm nước, hút thuốc xong. Đăm Di chia trai làng ra làm ba tốp. Một tốp nhiều hơn cả theo chàng đi săn. Một tốp ở nhà trông coi đồ đạc. Tốp còn lại đi chăn voi. Hôm đó, Đăm Di cùng trai làng săn được ba con tê giác có sừng nọn, bốn con voi ngà cong béo ngon. Trời gần tối, họ mới khệ nệ gùi thịt tê giác, thịt voi về tới nhà. Những người ở nhà giữ đồ, thấy tốp người đi săn về từ bìa rừng ai cũng gùi một gùi nặng, hò reo vui mừng, chạy ùa ra đón; kẻ vỗ đùi, người múa chân; kẻ hỏi người han tíu tít, ầm ĩ cả một khu rừng.

TRAI LÀNG: - Ơ chú, ơ bác, ơ ông Đăm Di! Sáng ngày, lúc ra đi gặp cửa may hay sao mà săn được nhiều thế? Thật xứng là trai buôn hùng, làng mạnh!

Đăm Di, cười nói: - Giàng cho mẹ ta sinh ta làm con trai, đã ra đi đánh nhau là phải chiến thắng kẻ ác, lấy được của cải đem về cho dân làng; đã đi săn, phải hạ được con hươu, con nai... Chứ không bao giờ chịu về tay không. Có phải thế không, hỡi tất cả anh em?

TRAI LÀNG, vừa cười hả hê, vừa nói: - Ơ chú, ơ bác, ơ ông Đăm Di! Nói thế trúng đấy! Đã sinh ra con trai, phải chiến thắng kẻ thù, giữ yên cho dân làng. Có thịt đó, ai nướng cứ cùng nướng, ai phơi cứ cùng phơi, ai ăn cứ cùng ăn. Hết cái này, ta tìm cái khác.

Họ ăn thịt tái, tiết canh, thịt luộc, thịt nướng thoả thích đến no, đến chán. Thịt còn lại họ nướng, họ phơi ba ngày, ba đêm cho chín, cho khô, mới xếp lên gác bếp để dành.

Hôm sau, Đăm Di lại tiếp tục dẫn trai làng vào rừng đi săn nữa.

II

Cách buôn Đăm Di chừng độ mấy ngày đường, có buôn của anh em Y Hú, Y Jú. Mẹ đẻ, cha sinh ra hai anh em Y Hú, Y Jú chỉ nghĩ đến việc đi buôn, đi bán làm giàu. Năm nào cũng vậy, hai anh em hắn đi buôn khắp làng đông, buôn tây, hết nơi gần, đến nơi xa. Hai anh em hắn có tài buôn gian, bán lận. Mồm miệng họ dẻo quạnh mua thấp, bán cao. Một ché tuk mặc cả với chủ hàng chỉ mười con trâu, nhưng khi đem rao bán, hắn tăng lên hai mươi con trâu. Mười con trâu lãi, hắn dắt về chuồng nhà mình. Đã thế, người mua hàng còn phải trả công lao của hắn từ ba đến bốn con trâu. Chúng lãi hơn cả người có ché bán. Dù loại hàng gì, to hay nhỏ, anh em hắn đều có thể ăn bớt, thu lãi. Chẳng mấy chốc, chúng có của dư, của thừa. Chúng chỉ được có thế, còn ngoài ra thì dốt đủ thứ. Như người ta thường nói: Suốt đời hắn, cái cán cuốc không biết chừng bao ngắn, bao dài, vì không bao giờ sờ đến. Cái rìu không biết tròn hay vuông, vì không bao giờ mó tới. Chúng chẳng biết làm qua một việc gì. Chặt cây, phát nương, cuốc rẫy, chúng đều chẳng biết. Muốn có chòi to, nhà dài, rẫy rộng, chúng phải đi thuê. Nhưng chúng lại rất keo kiệt. Thuê dựng một cái nhà to, Y Hú chỉ trả công một con bê gầy. Người làm nhà trong lúc bụng đói, cổ khát, hắn chỉ nấu cho cơm gạo tấm, gạo mục, nướng một con gà con chưa mọc lông, nấu lẫn hai, ba ngọn rau khoai lang, đổ vào những nước là nước, để mặc cho những người làm nhăn nhó húp lấy húp để, hắn chẳng thấy xấu, thấy ngượng. Còn rượu, hắn chỉ lấy cho họ một ché kriêp vừa mặn, vừa chua như nước đái khỉ. Ai đã làm cho hắn một lần, lần sau không muốn làm nữa. Y Jú thuê người làm rẫy, một ngày chỉ trả công có năm lá thuốc khô. Vào những năm trời nhiều nắng, ít mưa, mất mùa, ai thiếu thóc xin vay, hắn đòi lãi một thành hai. Hắn làm giàu bằng cách thế.

Mẹ đẻ cha sinh ra Y Hú, Y Jú xấu từ tên gọi đến mặt mũi, dáng đi. Anh em hắn đều giống nhau ở cái bụng. Bụng chúng to bằng cái bồ đựng gio, xệ bằng cái bịch rách đựng trấu, bước đi khệnh khạng, ỳ à ỳ ạch. Thật là: "Cái bụng đi trước, cái ngực đi sau, cái răng to bè như vỏ

quả kơnơk". Hai anh em hắn đều cổ cong, đầu nhọn như rắn Krôê[1]. Khi chúng cười trông mới gớm ghiếc. Miệng như miệng thần điên, mồm vêu như mồm ma quỷ. Tóc chúng dầy như đầu con gấu, đầy trứng chấy, trứng rận. Ba gáo nước đầu quả gạo pha nước gội chưa xong, bảy gáo nước quả thầu dầu gội cũng chưa đủ ướt. Khố thêu hoa chúng mặc trông dúm dó như người ta buộc đùm thuốc lá; mặc áo hoa, bụng bị hở lòi rốn to phình như bụng con nòng nọc ngày nắng, bụng con cóc ngày mưa. Đầu chúng đã nhỏ và nhọn mà lại chít thêm một chiếc khăn xanh, trông càng nhọn thêm. Hai anh em chúng đều là những kẻ xấu bụng, miệng lưỡi mang nọc độc như rắn hổ, đúng như người ta nói: "Cái miệng ba lỗ, cái lưỡi ba lớp". Khắp làng đông, buôn tây ai cũng ngại cái miệng của chúng, bởi hay đặt chuyện, nói không thành có. Chúng cũng xấu xa như hai anh em Ca Rơ Bú vậy. Nếu anh em Ca Rơ Bú chỉ chuyên thích trâu đọ sức, ngựa chạy đua với người khác để cướp của cải, thì anh em Y Hú, Y Jú là kẻ chuyên bắt chẹt người cho vay một thành hai, thành ba để làm giàu.

Đã từ lâu, từ trước, anh em Y Hú, Y Jú bụng không ưng, cổ không muốn; mắt không muốn nhìn, tai không muốn nghe về anh em Đăm Di vì chum ché nhà họ không được nhiều bằng; thóc, ngô trong chòi nhà hắn cũng chẳng nhiều hơn nhà Đăm Di, bụng cú cáo của anh em Y Jú đã muốn ngựa thi tài, trâu đọ sức, voi đọ vòi với anh em Đăm Di, nhưng lượng sức địch không nổi, nên chưa dám, mới chỉ nghĩ loanh quanh, tính luẩn quẩn. Hết nhiều đêm tay vắt trán, mắt nhắm mà bụng không ngủ, trở bên này, lăn bên kia, rồi một hôm hắn bật dựng dậy đầu gật gật, hắn nghĩ đến Ca Rơ Bú, hắn muốn nhờ Ca Rơ Bú.

ANH EM Y HÚ nói với nhau: - Ừ phải, có lẽ chỉ có anh em Ca Rơ Bú mới có thể cuốc tan, đánh vỡ, đúc gang, rèn sắt với bọn Đăm Di được. Ta phải đến thử nói điều bụng mình nghĩ xem có trúng bụng họ không?

Một hôm, nghe tin anh em Đăm Di đã đi săn vắng, buôn làng không còn ai trông giữ, Y Hú, Y Jú liền mò đến. Chúng cưỡi mỗi đứa một con ngựa đực, vượt đồi thấp, trèo đèo cao, lội suối sâu đi nhằm hướng làng Đăm Di. Đến một trảng cỏ rộng bát ngát, chúng nhìn thấy

---

1. *Ma ác, mắt to, lồi, trắng dã.*

những nóc nhà lấm chấm như bãi nấm kơmơ rơam mọc trên đồi cỏ thấp bằng phẳng. Chúng dong ngựa lại gần nhìn càng rõ, làng Jut một bãi, làng Kơrâng một ngàn, có đến ba trăm bảy mươi nóc nhà chẵn. Nhà Đăm Di dựng chính giữa làng, phía sau chiếm ba đồi tranh, phía trước choán ba đồi rừng. Lúa, ngô, khoai, sắn.... đổ đầy chỗ này một đống, chất cao chỗ kia một bãi trước cổng, quanh nhà. Xung quanh làng có hàng rào bằng cây bơlang buộc dây đồng; hàng rào cây bơlông níu dây sắt. Những cột treo đèn chai, dựng đèn mỡ thẳng tắp, quanh làng, khói đèn nghi ngút che tối cả một góc trời u xạm. Trong làng, vịt bơi đầy ao, ngỗng lội kín hồ. Ngoài bãi, trâu ăn cỏ đen như đá xếp, bò gặm cỏ đỏ như nương cà, rẫy ớt chín rộ. Dê ăn lá lúc nhúc khắp bụi cây ké. Gậm sàn nhà, gà đầy sân, lợn đầy chuồng. Khắp buôn đông, làng tây đâu đâu cũng nghe danh làng Đăm Di giàu mạnh. Nếu có đem đọ với làng Đăm Ju nhiều kê, làng Đăm Ôi lắm thóc thì họ may ra chỉ bằng một nửa. Người ta nói: "Anh em Đăm Di giàu có, thóc chật cửa, ngô chật chòi, vì họ là những người chăm chỉ việc đồng, cần cù việc rẫy, siêng năng việc nương, nên kê chẳng bao giờ vơi trong kho, thóc không bao giờ cạn trong chòi, thuốc hút từ năm này sang năm khác không bao giờ hết". Mùa nào cũng vậy, nhà chàng khách Brú lên xuống đầy thang, khách Doan lên xuống đầy nhà, việc đổi trao, buôn bán chum ché, ngà voi, sừng tê giác không ngày nào ngơi, không tháng nào vắng. Mới chỉ nghe tên, những kẻ tự cho mình lâu nay chưa biết sợ ai, đánh nhau chưa biết thua ai, cũng phải sợ run người, khiếp run thân, chứ đừng nói gì đến chuyện cầm dao, mang khiên đến trâu đọ sức, voi đọ vòi với anh em Đăm Di. Nay anh em Y Hú dám lọt vào trong làng dễ như con chuột chui vào hang, kể cũng to gan lớn mật.

Nhà Đăm Di có chiếc cầu thang to bằng cái chiếu bốn người nằm, rộng bằng tấm phên mười người ngủ, đủ cho ba người lên bốn người xuống một lúc mà không va, không chạm. Đầu cầu thang có chạm nổi hình một đôi vú to, nhẵn bóng để người lên nắm, người xuống vịn. Thang nhà chàng Đăm Di lúc nào cũng nườm nượp người lên, người xuống. Con gái đi lên, ngực chạm ngực, đàn bà đi xuống, vú chạm vú, ông già chạm đầu gối, bà già chạm khuỷu chân. Sàn nhà Đăm Di phía dưới lát ván dài, phía trên trải tre bóng, phía cuối sàn có dựng một

chiếc trống to đụng xà ngang, chạm xà dọc. Vách dưới vắt cuộn dây thừng treo Chiêng, vách trên cài cuộn dây quàng khiêng ché, dây chão thừng treo Chiêng, vách trên cài cuộn dây quàng khiêng ché, dây chão buộc ngựa, buộc trâu. Đầu hè nhà chất đầy những bành voi, cái để ngược, cái để xuôi. Dưới gác bếp, kẻ ra vú chạm vú, người vào vai chạm vai, mải mê việc thổi cơm nấu rượu. Dọc theo chân vách trên, vách dưới buộc đỏ rực những ché túc kê lá, ché ba kê gỗ. Nồi kơbung úp ngược như ốc dưới suối, nồi kơbê úp xuôi như sên trong rừng. Những bộ chiêng, bộ xếp đầy ngăn, chật giá. Phía dưới nhà, treo thành những dãy dài xương hàm hươu; cầm nai, lợn lòi... chật đầu vách, trĩu đầu dây.

Thấy có khách đến nhà, Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun ở trong buồng ba ngăn, vách ken dọc ba lớp, ngó ra xem.

BRA LƠ TANG hỏi HƠ BIA RƠ SUN: Ơ chị! Khách từ đâu đến đó?

Hơ Bia Rơ Sun rón rén đến ngăn thứ ba để ngó cho kỹ mặt khách lạ mới đến, nhìn đi nhìn lại, nhìn lại nhìn đi sao không quen con mắt? Sao chẳng giống những khách đã từng đến nhà ta năm ngoái, năm kia? Khách lạ từ đâu mới đến lần đầu?

HƠ BIA RƠ SUN, nhíu mày một lúc lâu mới nói với Bra Lơ Tang:

- Ơ em Bra Lơ Tang! Chắc khách từ làng Krông đến buôn chiêng, khách từ làng Pa đến bán ché đó!

Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun niềm nở ra tiếp. Chị mang gói thuốc hút, em sách bầu nước nóng từ trong buồng ba ngăn, vách ba ngạch bước ra, nhẹ nhàng như hai con cá kơdoa trong hang lượn tới!

BRA LƠ TANG: - Ơ người khác! Các anh đi đâu mà lạc đến đây? Đường phải qua nhiều đèo, lội nhiều suối các anh đến, bãi trâu bò các anh đạp tới đây! Tháng một bận các anh xuống coi quả hơbir, năm một lần các anh đi xem quả mơnang, nay các anh đến được buôn sang chúng tôi!

Y HÚ: - Vì đã mấy năm trời chưa đến làm khách nhà bạn Đăm Di nên hôm nay chúng tôi đến chơi thôi!

Y JÚ: - Nghe tin đồn lại, nghe tiếng vang đến rằng bạn Đăm Di có tài săn tê giác sừng nhọn, voi ngà cong, khắp buôn đông, làng tây

không ai bằng, đã hạ được nhiều hươu bầy, nai đàn, có nhiều ngà đẹp sừng quý. Nên hôm nay chúng tôi đến mua, đến đổi vài bộ, vài chiếc đó thôi!

HƠ BIA RƠ SUN: Ô, các anh đến sớm từ hôm kia, hôm kìa thì gặp. Nay anh Đăm Di cùng các anh em trai tôi đều đi săn vắng. Có đấy! Nhiều lắm, nhưng phải chờ các anh tôi về mới biết. Chúng tôi là con gái biết sao được ngà nào cong sừng nào nhọn bao nhiêu?

Bụng cú cáo Y Hú như ngày một đầy, một to làm cho mồm nó rung rung giật giật. Nó muốn tán tỉnh. Nó tự nói tên mình với hai chị em Bra Lơ Tang.

Y HÚ: - Ơ hai em, anh tên là Y Hú, trước kia là bạn Đăm Di, đã thân nhau từ lúc tuổi còn chơi quay nơi làng đông, thả diều nơi buôn tây.

Y JÚ, tiếp lời Y Hú chưa kịp dứt tiếng: - Ơ hai chị! Còn tôi tên là Y Jú, đã quen biết bạn Đăm Di từ lâu, từ trước. Quen nhau từ tuổi đánh quay, thân nhau từ tuổi chơi diều.

Lời nói dối từ mồm cú cáo Y Hú, Y Jú, đã lọt lỗ tai vào bụng Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Ồ, thế à? Thế mà chúng em không biết!

Y HÚ: - Tại chúng tôi chưa đến nhà bạn Đăm Di lần nào, nên các em chưa biết đó thôi!

HƠ BIA RƠ SUN, mở gói thuốc hút ra mời: - Ơ, các anh uống nước! Nước chúng em tanh mùi bùn, hôi mùi rêu, mời các anh uống tạm.

Y Hú, Y Jú tự tay bốc ngay lấy thuốc hút, cầm ngay lấy nước uống, không chờ để chủ phải mời thêm câu nào nữa.

Y HÚ, Y JÚ: - Ơ các em! Hút thuốc mẹ hôi mùi phân gián, hút thuốc cha khét mùi phân chuột, hút thuốc con gái mới thơm mùi hoa cải, uống nước thiếu nữ mới thấy ngọt, thấy ngon làm sao!

Nghe anh em Y Hú nói những lời thô lỗ, Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun xấu hổ đến nhỏ cả khuôn mặt lại.

BRA LƠ TANG: - Các anh ngồi chơi hút thuốc, chúng tôi đi làm cơm, kẻo các anh đói!

Y HÚ: - Ừ, các em cứ đi đi!

Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun đi vào bếp nấu cơm. Bra Lơ Tang xách nồi lử, nồi lang, lồi kơbung, ống thoa, nồi kơba, ống bách đổ gạo nấu cơm. Nàng lấy củi kơtu đun nồi kang, lấy củi cây rang đun nồi lử, giục nồi cơm mau sôi, mau chín. Khi nồi nước sôi như dòng thác đổ, ngang trút gạo vào như trận mưa rào. Nước bọt cơm nàng gạt hơi bốc ngùn ngụt như sương mù tháng bẩy. Đàn lợn ủn ỉn tranh nhau chạy ăn nước bọt cơm nàng vừa gạt ra. Chúng hút chùn chụt, choàn choạp đến no lăn, no kềnh vẫn chưa hết. Còn Hơ Bia Rơ Sun đi bắt gà mái ghẹ, giết gà mái ấp, bóp con gà con làm canh cho khách, Bra Lơ Tang nấu cơm rất nhanh. Nồi cơm ba lần xoay đã chín, nồi canh ba lượt sôi đã xong, nàng bắc xuống sàn, đặt xuống đất. Bra Lơ Tang đơm cơm, Hơ Bia Rơ Sun xúc thịt, múc canh. Xới cơm, nàng Bra Lơ Tang dùng đĩa nhỏ vẽ hoa lơtam, lấy đĩa to vẽ chim kơbon. Cơm nàng trắng như bông hoa lơpang, nở như những con nhộng, con ong non. Thức ăn Hơ Bia Rơ Sun nấu là những con tôm, con tép đỏ như bông hoa lơpết. Sắp mâm xong, Bra Lơ Tang gọi Hơ Lát Dang đến bưng cơm ra mời khách.

BRA LƠ TANG: - Ơ con đực ong sai yêu quý của chị! Em bưng cơm mời khách đi.

HƠ LÁT DANG, vừa chạy vừa thưa: - Vâng, em đi ngay đây chị ạ!

Hơ Lát Dang lấy chiếu trơn trải phía dưới, lấy chiếu hoa trải phía trên, rồi mới bưng mâm lên đặt, xách nước lên mời.

BRA LƠ TANG: - Ơ, Hơ Lát Dang! Em ngồi ăn cơm với khách luôn đi!

HƠ LÁT DANG: - Vâng, chị ạ (Rồi chàng ra mời khách). Mời hai anh lại ăn cơm!

Không phải đợi mời lần nữa, hai anh em Y Hú đến ngồi ăn ngay.

Y HÚ, Y JÚ: - Mời hai chị ra ăn cơm cùng chúng tôi.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Vâng mời các anh! Chúng tôi đã ăn rồi. Hai anh em Y Hú ăn cắm, ăn cúi. Cơm mỗi lần chúng

bốc to bằng đầu chó, thịt mỗi miếng chúng xé to bằng đầu con cáo. Một bốc cơm bỏ miệng, mắt họ nhìn không chớp về phía nàng Bra Lơ Tang; một miếng thịt bỏ mồm, mắt họ nhìn không rời phía nàng Hơ Bia Rơ Sun.

Y HÚ, Y JÚ: - Ôi hai em mới xinh đẹp làm sao? Khắp từ làng Krông đến hết làng Pa, khắp mọi buôn làng vùng này không ai có thể sánh kịp. Có lẽ mẹ họ ăn quả mơkia, cha họ ăn quả kơlang nên sinh ra con mới như trăng ngày rằm, sao ngày nắng.

Họ vừa ăn, vừa lẩm bẩm thế. Thấy hai người khách ngồi ăn cơm, mà mắt cứ trân trân nhìn về phía chị em mình, sợ chúng bị cơm nghẹn cổ, thịt mắc họng, vì không nhai kỹ, nên Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun chốc chốc lại nhắc họ.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Các anh ăm cơm đừng làm khách! Cơm trong nồi hãy còn nhiều, rau trong chảo hãy còn lắm. Ăn cho no nhé.

Y HÚ, Y JÚ, tranh nhau đáp: - Ơ các em! Mặc chúng tôi, chúng tôi đang ăn tự nhiên đấy! Chúng tôi không làm khách đâu! Ơ, n... có phải là nhà người khách lạ đâu, nhà bạn thân thôi! Nhà bạn thân cũng như nhà chúng tôi.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Ừ, thế, các anh nói nghe trúng bụng chúng tôi đấy!

Y Hú, Y Jú từ lúc được nhìn rõ mặt hai nàng, bụng nó nghe như có kiến bò, như con cáo lúc đói nhìn thấy con thịt. Hắn muốn biết tên của hai cô gái. Hắn muốn làm thân. Hắn muốn được hai cô gái cười nói nhiều với mình.

Y HÚ, hỏi trơ tráo: - Ơ các em! Như người ta thường nói: "Uống nước muốn biết bến, ăn quả muốn biết cây". Ăn thịt người cho, ăn cơm người nấu mà chúng tôi chưa biết tên? Vậy chứ hai chị tên là gì?

BRA LƠ TANG, chỉ Hơ Bia Rơ Sun nói: - Đây là chị dâu của tôi, Hơ Bia Rơ Sun. Y Hú quay mắt nhìn Hơ Bia Rơ Sun, rồi chỉ tay về phía Bra Lơ Tang, hỏi:

- Còn chị tên là gì?

HƠ BIA RƠ SUN: - Đây là Bra Lơ Tang, em gái anh Đăm Di, chồng sắp cưới của tôi!

Y HÚ: - Ừ, thế à?

Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun thấy khách vẫn ngồi ăn chăm chú, nên quay vào bếp bưng thêm cơm, múc thêm rau cho khách.

Khi đã biết được tên nàng Bra Lơ Tang và nàng Hơ Bia Rơ Sun, bụng Y Hú, Y Jú như có ngọn lửa bếp bập bùng đêm tháng chạp. Chúng ăn lại càng ngon, càng nhiều. Cơm chúng ăn hết đĩa này thêm đĩa khác, thức ăn hết bát nọ tiếp bát kia. Chúng ăn như người ta thường nói: "Ăn không biết ngượng mặt, uống không biết xấu mũi, không biết mắc nghẹn cổ". Hai anh em Y Hú ăn đến hết cơm trong nồi, chỉ còn vài miếng cháy cũng không thôi, thức ăn hết sạch trong chảo chỉ còn một cuộng rau cải đắng cùng tí nước cấn cũng húp nốt. Cơm ăn xong, chúng khắc lấy nước uống. Nước trong bầu, chúng cứ thế cầm cả bầu dốc ngược tu một hơi, nước trôi xuống họng kêu òng ọc òng oẹ như đổ nước vào chum, vào vại. Chỉ một loáng anh tu sạch một bầu, em tu cạn một hũ. Chúng ăn uống đến mức anh ợ no cơm, em ợ no thịt. Ngồi phải lấy hai tay chống về đằng sau làm giá đỡ. Cơm, thịt trong bụng cứ anh ách muốn trào ra họng, vì không đủ chỗ chứa. Khi chưa ăn bụng chúng đã to như cái sọt đựng tro, ăn xong bụng chúng phồng như cái bồ đựng trấu, muốn đứng dậy, chúng phải lắc bên này, vần bên kia, chống hai tay xuống sàn, mới nâng người lên được. Anh thở hổn hển, em thở phì phò. Anh bước lạch bạch, em bước lịch bịch, vừa đi vừa bê cái bụng to bằng sọt đựng tro, bằng bồ đựng trấu sắp bục, sắp rách. Chúng ngồi trên giường hút thuốc trông bụng như bụng con lợn nái sắp đẻ. Thuốc hút chúng rít lấy rít để cháy phập phồng, phập phà, khói thuốc phả ra như người ta đốt rơm, đốt rạ, che tối cả nóc nhà. Ngồi chưa kịp ấm chỗ, thuốc anh hút đã hết một gói, em hết một bánh.

Lúc đó, Hơ Lát Dang mới gọi hai chị ra dọn mâm.

HƠ LÁT DANG: - Ơ chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun! Cơm chúng em đã ăn xong, thịt trong mâm đã ăn hết, hai chị em dọn mâm cho em với!

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Ừ, em cứ để đấy, các chị ra dọn ngay đó!

Bra Lờ Tang, Hơ Bia Rơ Sun dọn mâm xuống bếp, rửa bát, đĩa cất đi.

Uống nước xong, Hơ Lát Dang vào buồng cha mẹ.

HƠ LÁT DANG: - Ơ mẹ yêu! Ơ cha quý! Người ta thường nói: "Khách đến nhà thì nấu cơm, giết gà, nhưng phải có rượu ủ ba tháng, chôn bảy năm uống mới vui lòng khách, đẹp lòng chủ. Bây giờ nhà ta đang có khách ngồi nhà ngoài, biết làm sao?

CHA, MẸ HƠ LÁT DANG: - Ơ con trai nhỏ, con trai út của mẹ, của cha! Xem ché rượu nào già, chum rượu nào ngon, con cứ lấy mời khách, cần gì phải hỏi mẹ già, cha yếu! Cần cơm cho khách, cần rượu cho Doan, con cứ việc lấy, việc làm. Nhà ta xưa nay vẫn thế. Khách đến một ngày, phải làm cho khách muốn ở thêm hai ngày, khách đi phải làm cho khách không quên đường tới thang sàn nhà ta, phải như thế con ạ!

HƠ LÁT DANG, ra ngoài đầu sàn nhà gọi dân làng: - Ơ các chú già, các bác nhiều tuổi! Hỡi tất cả dân làng giàu mạnh của ta! Nhà tôi hôm nay có khách, ai ở nhà còn mạnh chân hãy đến giúp tôi khiêng rượu, ai khoẻ tay hãy giúp tôi đánh chiêng.

DÂN LÀNG: - Ơ cháu, ơ chú, ơ ông Hơ Lát Dang! Chúng tôi đến ngay đó! Chỉ chốc lát, dân làng già trẻ đã kéo đến chật nhà trong, đầy sàn ngoài nhà chàng Hơ Lát Dang, mỗi người một việc, ba người đi bẻ lá lót chum rượu, bốn người đi khiêng nước, gùi nước, người thì đi khiêng chum rượu; kẻ đi lấy cột, người treo chiêng. Họ lấy rượu ché túc kê lá, ché ba kê gỗ, lấy rượu ba tháng thêm men một lần, bảy ngày thay lá một lượt, mùi rượu bốc lên ngửi thơm thơm, ngọt ngọt. Khi ché rượu đã buộc xong bên cột, chiêng đã treo xong trên xà dọc, cồng treo trên xà ngang, họ đánh thử. Bách già nhiều tuổi đệm mơđú, chú đánh kơnah, trai làng đánh theo nhịp ầm vang, chiêng mung, chiêng mai kêu ngân nga như tiếng đàn tiếng trống, vang xa như tiếng sấm dậy, vang to như tiếng sấm rền. Tiếng chiêng kêu vang lọt dưới gầm sàn, chui xuống đất. Tiếng chiêng ngân vút lên trời, thấu

tận trời xanh. Tiếng chiêng ngân vang làm cho vui đực quên đập tai, voi cái quên ra bãi ăn cỏ, ra suối uống nước. Tiếng chiêng kêu rung cột xà dọc, tiếng cồng kêu rung xà ngang. Tiếng chiêng chạy vút dài theo suối, ngân vang bay theo ngọn khe, chui sâu trong rừng già, trải lướt lên nương rẫy, làm cho bầy khỉ quên ăn lá, lũ vượn quên hái quả, lũ sóc rơi tuột chân, lũ chim lặng ngừng hót. Tiếng cồng vừa ngừng, tiếng chiêng chưa dứt, người này đã lấy lá đậy rượu, người nọ múc nước đổ vào, người kia lấy cần cắm vào chum. Cần cắm xong, Hơ Lát Dang đến múc thử, thấy rượu đã được, đã ưng, theo lệ làng từ trước, từ xưa truyền lại, Hơ Lát Dang cầm cần mời khách uống trước.

HƠ LÁT DANG: - Ơ khách Y Hú, mời anh uống chơi rượu non nhà tôi. Như người xưa truyền lại, người già truyền về: "Hôm nay các anh đến lạc nhà, tới nhầm cửa, chim mơlang kêu bên trái nên được uống rượu non mới ủ năm hôm mới ngâm được năm buổi, mới lấy cho người phát nương, cuốc rẫy uống chiều qua", xin mời các anh uống tạm!

Y Hú đứng dậy cầm cần rượu từ trên bàn thờ.

Y HÚ: - Ơ, Hơ Lát Dang! Rượu già, rượu non cũng đều là rượu nhà mình em ạ. Ta không phải đi vay, đi mượn của nhà khác là được.

HƠ LÁT DANG: - Vâng, anh nói như thế đúng đấy!

Y Hú, bắt đầu uống rượu, Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun đổ nước. Còn cụ già cùng trai làng đánh chiêng, đánh cồng ầm vang. Y Hú uống hết bảy bát đồng nước mà Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun đổ vào, hắn đã say ngã ngửa, ngã sấp ngay cạnh bàn thờ, nơi buộc chum rượu. Y Jú vừa uống cạn bảy sừng nước của các trai trẻ đổ tiếp, hắn bước đi lảo đảo, loạng choạng, chân nọ đá chân kia, mắt lờ đờ, mặt tái mét. Tiếp đó, đến lượt cha mẹ Hơ Lát Dang đến uống, rồi chị Hơ Bia Rơ Sun, chị Bra Lơ Tang, Hơ Lát Dang. Sau đó, mời lần lượt đến dân làng uống. Ngày hôm đó, họ uống mãi cho đến tối, đến khuya. Nửa đêm tiếng cồng mới ngừng, tiếng chiêng mới nghỉ, chum rượu mới dứt, mới thôi.

Sáng hôm sau, cơm nước xong, Y Hú, Y Jú chào mọi người nhà Hơ Lát Dang ra về.

Y HÚ, Y JÚ: - Ơ chị Bra Lơ Tang, ơ chị Hơ Bia Rơ Sun, ơ chị em Hơ Lát Dang! Hỡi bà con buôn làng, nhà gần, nhà xa, như người ta nói: "Cơm chúng tôi đã được ăn no, rượu chúng tôi đã say! Giờ chúng tôi xin về. Các chị, các chú, các bác... ở lại mạnh chân, khoẻ tay nhé!

Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun gói hai nắm cơm cùng hai cái đùi gà cho khách để ăn đường.

BRA LƠ TANG: - Ơ ông Y Hú, ơ ngài Y Jú! nhà chúng tôi nghèo, gạo chẳng đủ căng một bọc diều gà con mới nở, chúng tôi chẳng có gì cho, các anh cầm lấy hai nắm cơm nhỏ này để ăn dọc đường đi đói bụng.

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Y Hú, ơ anh Y Jú. Các anh về cho được mạnh chân, khoẻ tay. Đường chúng tôi rậm rạp, lối chúng tôi rậm rì, các anh đi nhớ xem kỹ đường trên, nhìn rõ lối dưới kẻo lạc, kẻo vấp.

Y HÚ, Y JÚ: - Ơ em Hơ Lát Dang, mặc chúng tôi, đừng lo, lối đến nhà chúng tôi còn khó đi hơn.

Nói rồi, chúng nhảy lên lưng ngựa phóng đi thẳng.

Thấy anh em Đăm Di đã đi săn vắng, trai khoẻ trai mạnh trong làng cũng chẳng còn ai, trên đường về chúng mừng lắm. Hai anh em hắn nhìn nhau đầu gật gật, mắt cười cười, cùng đi thẳng đến nhà anh em Ca Rơ Bú.

Ca Rơ Bú xởi lởi xách bầu nước, mang gói thuốc ra tiếp Y Hú, Y Jú.

CA RƠ BÚ: - Ơ bạn Y Hú! Ơ bạn Y Jú có chuyện này việc nọ gì đó! Sao lâu lắm giờ mới được gặp mặt.

Y HÚ, Y JÚ: - Ơ bạn Ca Rơ Bú! Bụng chúng tôi có việc này muốn bàn, có việc nọ muốn trao. Các anh muốn đến chiếm làng Đăm Di không? Dễ lắm. Làng Đăm Di bây giờ chỉ còn toàn đàn bà vú sề, ông già lụ khụ, bà già lọm khọm. Còn bạn Đăm Di cùng các trai làng khoẻ mạnh đã đi săn vắng. Trong nhà chỉ còn mỗi thằng bé Hơ Lát Dang, "máu còn chưa khô trên đầu", chỉ cần dùng ngón út búng nhẹ hắn cũng đủ chết tươi. Của cải nhà nó đầy nhà trên, chất nhà dưới. Các anh tha hồ lấy được nhiều của cải, chiêng núm, chiêng bằng, chum ché... cùng tất cả tôi tớ, dân làng Đăm Di về làm nô lệ. Đánh làng

Đăm Di còn dễ hơn người ta lừa con trâu, con bò vào chuồng. Các anh sẽ giàu có, sẽ hùng mạnh nhất gầm trời này. Ơ bạn Ca Rơ Bú, nhà Đăm Di còn có hai người con gái đẹp ôi là đẹp, xinh ôi là xinh. Như người ta thường nói: "Nếu đem so với các cô gái làng Krông, sánh vai thiếu nữ làng Pa, cùng khắp cả xứ sở này cũng không có ai theo kịp". Hai nàng tên là Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun. Bra Lơ Tang là em gái ruột, Hơ Bia Rơ Sun là vợ chưa cưới của Đăm Di.

Y Hú nói chưa dứt lời, Ca Rơ Bú đã vội hỏi cắt ngang như cọp vồ mồi, để chậm sợ trượt mất, miệng hắn rung rung, trán hắn giật giật. Mắt hắn sáng, mồm hắn cười ềnh ệc, ềnh ệc.

CA RƠ BÚ: - Ơ hơ... hơ! Thế hả, hỡi các bạn.

Y HÚ, Y JÚ: - Ồ, thật đấy, chúng tôi đã thấy rồi mà!

CA RƠ BÚ: - Ồ, ơ bạn Y Hú, chúng tôi sẽ đi đánh ngay đấy. Sợ gì thần núi, ma làng cơ chứ! Giàng cho mẹ sinh ta là con trai, thấy con tê giác ta phải thử sức, gặp con hổ ta quyết chém đầu, gặp người giàu ta phải đánh cướp; gặp con gái đẹp phải chiếm lấy cho bằng được. Như vậy mới xứng là Ca Rơ Bú hùng mạnh.

Y HÚ, Y JÚ: - Ừ, đúng thế, ơ bạn Ca Rơ Bú, phải thế!

Ca Rơ Bú thấy trong bụng nôn nao, miệng muốn cười, chân muốn nhấc, tay muốn động. Hắn đang vui. Hắn tự tay đi bưng cơm nấu, gà nướng mời anh em Y Hú ăn, như khách quý lâu ngày mới gặp, người thân lâu ngày đi xa mới về.

Sau khi được chén bữa cơm no, rượu say, anh em Y Hú vội vã nhảy lên ngựa về nhà.

III

Ca Rơ Bú, hình dáng bên ngoài, có nhiều chỗ giống Y Jú, Y Hú. Cái bụng cũng phướn to như cái bồ rách đựng tro, nặng ỳ ạch. Nhìn hắn, đúng như người ta nói: "Cái bụng đi trước, cái ngực đi sau. Mỗi chiếc răng to bằng quả kơnốc. Còn chiếc cổ y như cổ con lợn thiến dành làm tết, mắt lồi như ngựa trắng. Hắn bận khố hoa thêu dúm như người ta túm gói thuốc, mặc áo kơtram y như người ta bịt da trâu vào thân trống. Bụng hắn, nhỡ ai vô ý mà chạm phải tưởng sẽ phát ra tiếng kêu bong bong, bục bục, như trống bục, trống rách vậy.

Ca Rơ Bú xấu như người ta thường nói: "Hắn xấu cả người lẫn cả tên gọi. Xấu đến nỗi nếu có giao hắn cho thần, thần cũng không thèm lấy, có thả xuống sông, sông cũng không thèm trôi, đưa cho malai[1], malai cũng không buồn ăn thịt". Mồm hắn nói không ai muốn nghe, miệng hắn cười không ai muốn ngó. Hắn ở đâu không ai muốn gần.

Vợ của hắn, Hơ Bia Rơ Gôi cũng thế. Bụng của mụ như bụng nòng nọc. Khi bận váy hoa thêu nó vồng lên cao hơn mặt, làm cho cái lưng đã ngắn càng oằn xuống như bị gẫy, hai tảng mông xệ xuống như cái trống vỗ làng Pa, trống trận buôn tây. Mụ mặc áo kơtram, ngực lồi như ngực bọ ngựa. Khi mụ nói, miệng ngoác ra đến tận mang tai, trông y như miệng con dơi. Mụ bước đi lạch bạch như con vịt; mông lúc bên này, lắc bên kia như đuôi con ngan. Đúng như người ta chê trách: "Mụ là đàn bà béo ị, một người đàn bà lùn, rất hợp với người chồng, xứng đôi với người vợ. Không thể ai chê ai". Còn tính tình cũng không kém gì nhau, chồng dữ như cọp, vợ ác như sói.

CA RƠ MƯNG: - Ơ anh Ca Rơ Bú! Không nên đến gây chuyện này việc nọ với họ. Làng họ to, của cải họ nhiều, anh em họ hùng mạnh, gan to, chí lớn, chúng ta đánh sao nổi? Anh có nghe người ta thường nói: "Nợ đời ông chẳng mắc, oán đời bà chẳng có. Người làng họ với người làng ta chẳng có chuyện xích mích, việc oán thù". Ta tự ý cầm khiên đi đánh, mang dao đi giết mẹ, cha, chị em, dân làng họ, e không

1. Malai: *Theo mê tín, người có thuật làm hại, làm chết người khác.*

tránh khỏi việc chẳng lành, chuyện chẳng hay. Điều đó đâu có trúng ý Giàng! Lúc đó mất bảy coi voi họ sẽ đến đòi nợ, mười ống máu họ sẽ đến trả thù. Chúng ta đền bù sao được? Lúc đó biết làm sao?

Nghe Ca Rơ Mưng nói vậy, Ca Rơ Bú liền đỏ mặt, đỏ mũi, hầm hầm quát như điên.

CA RƠ BÚ: - Ơ Ca Rơ Mưng! Sao việc gì mày cũng nghĩ khác bụng tao nghĩa là làm sao? Hay mày là thằng như người ta nói: Lúc nào cũng ngủ muộn, dậy trưa, nhện giăng đầy mắt, đầy mặt, chỉ biết ở nhà ngồi ôm váy vợ, ngồi giữ háng đàn bà, vào rừng thì nhát gan, đánh nhau thì run tay! Giàng đã sinh ta là con trai, việc gì phải sợ, phải run. Chết hôm nay, khỏi chết hôm mai!

Thấy Ca Rơ Bú đỏ mặt, mắt trắng, mắt đen, gân cổ gân mặt nổi lên, mồ hôi kê vã ra, biết hắn đang tức giận, bọn em hắn đều im thin thít.

CA RƠ MƯNG: - Ơ anh Ca Rơ Bú! Anh bắt chúng tôi đi thì chúng tôi đi thôi. Chúng tôi đâu phải là hạng người lười, người nhát.

Rồi ai về nhà nấy, chuẩn bị. Họ giục vợ, thúc con thổi cơm, nấu canh cho nhanh, còn họ bận mài dao, sửa khiên mai theo Ca Rơ Bú lên đường sớm.

Ca Rơ Bú, chạy vào buồng gọi vợ: Ơ em Hơ Bia Rơ Gôi, sáng mai em dậy thật sớm thổi cơm, nấu canh cho anh ăn. Anh muốn đi trâu đọ sức, voi đọ vòi, chiếm nô lệ làng Mơkia, rẫy Mơ tu, chiếm nồi kơbung làng Pa, nồi kơbu làng Krông; chiếm vật biết đi, của biết bò đem về cho em làm giàu, làm mạnh.

Hơ Bia Rơ Gôi nghe nói sắp được nhiều của cải, sướng tít mắt, cười rung cả tảng bụng nòng nọc.

Hơ Bia Rơ Gôi: - Ơ anh Ca Rơ Bú, chồng thương, chồng quý. Anh cứ yên tâm, sáng mai em sẽ dậy, nấu cơm cho anh sớm hơn cả con gà trống thức dậy gáy sáng lần đầu!

Sáng hôm sau, tiếng con gà rừng vừa gáy te te lần đầu, tiếng con gà nhà vừa gáy lần nhất Hơ Bia Rơ Gôi đã dậy nấu xong cơm, canh. Mụ đánh thức Ca Rơ Bú dậy ăn cơm. Cơm nước xong, Ca Rơ Bú liền

gọi bọn em bắc bành voi đi ngay. Năm con voi to khoẻ, dẫn trai làng trăm người đi trước, nghìn người rước sau. Đi giữa đường họ gặp con sóc kêu trước mặt, con chim mơlang kêu trên đầu, nhưng Ca Rơ Bú giả tảng không nghe tiếng, vẫn cứ thúc quân đi. Tiếng hoẵng giác bên trái, tiếng nai kêu bên phải, Ca Rơ Bú cũng không quay trở lại. Rồi bỗng có một cây gỗ to tự dưng đổ ầm chắn ngang đường giữa lối.

CA RƠ MƯNG: - Ôi thôi, ơ anh Ca Rơ Bú! Đừng đi nữa. Quay trở về thôi! Anh không thấy từ lúc ra đi toàn gặp điềm dữ đó sao? ?ý Giàng không muốn cho ta đi đâu?

CA RƠ BÚ: - Sợ cái quái gì! Cứ đi!

Trên con đường đi, họ còn gặp nhiều tiếng sóc kêu bên trái, tiếng hoẵng giác bên phải, nhiều cây to đổ ngang đường, nhưng Ca Rơ Bú vẫn mặc, luôn mồm hò hét. Hết leo đồi thấp, lại vòng núi cao, xuyên rừng rậm, rừng già. Đến một trảng đất bằng, bọn Ca Rơ Bú nhìn thấy làng Jút một bãi, làng Kơrông một lần, ba trăm bảy mươi nóc nhà chẵn. Ca Rơ Bú xăm xăm đi đến bên hàng rào, với mắt nhìn vào cổng. Hàng rào phía dưới buộc những dây đồng, hàng rào phía trên buộc những dây thép. Hàng rào bên ngoài buộc những dây song, phía trong buộc dây mây. Cột treo đèn chai, đèn ống thẳng tắp một hàng, cao vút tận trời. Chiều dọc rào bằng cây bơlong, chiều dài rào bằng cây pơlang. Hàng rào dây bảy lượt, bảy lớp, ném quả cà cũng không lọt, ném hòn đá cũng không qua. Bọn Ca Rơ Bú kẻ đứng người ngồi trước cổng mệt mỏi, rời rạc.

CA RƠ MƯNG: - Ơ anh Ca Rơ Bú! Làm thế nào vào đánh được họ, cổng vững, rào dày thế này?

CA RƠ BÚ: - À, chúng ta sẽ cầu thử ông Ê Đu ở phía mặt trời, gọi thử ông A Điê ở phía mặt trăng phù hộ để nhảy qua được, bay qua khỏi hàng rào bảy lớp, bảy lượt kia.

CA RƠ MƯNG: - Ơ anh Ca Rơ Bú! Anh như cây đa mọc trước, cây sung mọc đầu, biết được nhiều chuyện, học được nhiều việc từ đời ông bà, cha mẹ truyền lại. Còn chúng em, như trẻ nhỏ mới đẻ, mới sinh, miệng còn hơi sữa; lúng túng như thầy bói mới học nghề, thầy mo mới học việc; như cái nương vừa mới đốt, cái rẫy vừa mới cào, chưa biết gì,

đã bao giờ được anh đánh làng đông, cướp buôn tây đâu. Chúng em chỉ đi sau, làm theo anh thôi!

CA RƠ BÚ, miệng lầm rầm cầu khấn ông Ê Đu, ông A Điê: - Ơ ông Ê Đu, ngài A Điê! Bảy ngón tay xin đến thưa Thần cá Sấu, năm ngón tay đến trình ông A Điê, con dế đến gọi, chim gáy dẫn đường, chim bìm bịp đến mời, chim băngbú đến báo. Nếu chồng ngủ, vợ đánh thức, vợ chưa biết, chồng nói lại. Chúng tôi cầu xin được thánh thần phù hộ. Nếu thần cho chúng tôi cuốc tan, đánh vỡ, rèn búa, đúc rìu được với làng Đăm Di, nhờ thánh thần phù hộ cho chúng tôi nhảy qua hàng rào, vượt qua hàng luỹ bảy lớp, bảy lượt, rơi trúng bãi cỏ mọc đầy xoan, bãi tranh mọc đầy cây lơmui. Nếu chúng tôi cuốc không được tan, đánh không được vỡ làng Đăm Di, sẽ bị rơi xuống ao, xuống hồ!

Cầu khấn xong, Ca Rơ Bú cắm móng chân, cong móng tay nhảy một nhảy bay tận trời cao, vút tận mây xanh, đỉnh gió. Thần A Điê không ưng bụng, tát cho một cái, Ca Rơ Bú rơi tùm xuống ao sâu, hố rộng, ướt từ đầu đến chân như chuột trôi sông, gà trôi nước.

Ca Rơ Bú, Ca Rơ La, Ca Rơ Mơdơrong, Ca Rơ Mưng lần lượt nhảy theo, cũng bị thần A Điê cho rơi xuống hồ.

CA RƠ MƯNG: - Ối, ơ anh Ca Rơ Bú! Đúng là ông Ê Đu không cho, ngài A Điê không ưng cho ta đánh làng Đăm Di đó!

CA RƠ BÚ, tức giận thét: - Ơ em Ca Rơ Ba, Ca Rơ La! hãy dắt lại đây năm con voi đực to khoẻ nhất để phá thử cổng này xem nó có tan hay không?

CA RƠ BA, CA RƠ LA: - Ơ anh Ca Rơ Bú, có ngay thôi! Chúng em đi lấy về ngay đây!

Ca Rơ Ba, Ca Rơ La dẫn đến năm con voi đực to khoẻ. Chúng lấy đà cùng đẩy một lượt. Chiếc cổng làng đổ rầm. Ca Rơ Bú nhe hai hàm răng cười ềnh ệch, múa chân, múa tay, rung cả lông chân, lông bụng.

CA RƠ BA: - Hà... hà...! Ô, voi của ta khoẻ quá! Phải thế chứ!

Bọn Ca Rơ Bú ào ạt, chen lấn, xô đẩy, hò hét tiến vào làng Đăm Di. Ca Rơ Bú cho một vài người đứng ở ngoài canh cổng còn lại đi sâu

vào vây kín quanh làng. Đứng từ ngoài Ca Rơ Bú gọi Hơ Lát Dang ra đánh nhau với hắn.

CA RƠ BÚ: - Ơ, Hơ Lát Dang! Thằng ranh con máu chưa khô đầu miệng còn hôi sữa kia! Nếu quả tim mày to bằng nồi kơbơng, là gan mày to bằng nồi kơbung; quả mật mày to bằng nồi kơba, hãy ra đây ngựa thử tài, trâu đọ sức, voi chạy đua xem ai thắng, ai thua!

Nghe có tiếng gọi léo nhéo ngoài cổng, Hơ Lát Dang chạy ra đầu sàn ngoài nhìn với ra. Chàng thấy một đoàn người lố nhố, đen như râu ngô trên nương, râu như râu bắp ngoài bãi, kẻ đứng kẻ ngồi chật ngoài bãi cỏ, đầy ngoài cổng làng. Chàng quay vào trong nhà gọi chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun ra xem:

HƠ LÁT DANG: - Ơ chị Bra Lơ Tang, ơ chị Hơ Bia Rơ Sun! Các chị ra xem kìa, không biết có chuyện này, việc nọ gì mà giặc phía đông đến đứng chật ngoài cổng, cướp phía tây đến vây chật quanh làng rồi đó!

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Ối! Thế hả, ơ em Hơ Lát Dang? Biết làm sao? Hơ Bia Rơ Sun chạy ra ngoài sàn ngó thử, thấy bọn cướp rùng rùng đông như đàn mối, bày kiến. Chúng đi lại nhốn nháo như đàn trâu bày ngựa ngày động rừng. Khiên dáo chúng tua tủa như bông lau, ngọn lách. Riêng Ca Rơ Bú the thé gọi từ ngoài xa vọng chói vào tai nghe điếc cả tai.

Bra Lơ Tang, hoảng hốt gọi: - Ơ anh Đăm Di, anh Xing Mun, em Xing Mơ Nga! Các anh đi vắng hết, bây giờ giặc buôn đông đến cướp nhà, cướp làng tây đến phá làng, biết lấy ai giữ buôn, giữ sang? Mẹ ơi, biết làm thế nào? Cha à, con biết làm sao? Ở nhà chỉ mỗi em Hơ Lát Dang tuổi còn nhỏ, còn non, tay còn yếu, chân chưa mạnh, khiên không có, dáo cũng không. Ối, họ sẽ bắt ta như bắt gà trong lồng, giết ta như giết lợn trong cũi thôi!

Hơ Lát Dang chạy tìm khắp nhà, lục khắp xó, từ kho trên đến chòi dưới không thấy một chiếc khiên cũ, không có một con dao cùn. Chàng sực nhớ đến con dao nhỏ chị Bra Lơ Tang thường ngày vẫn dùng cắt sợi chỉ, sợi gai, bèn hỏi mượn.

HƠ LÁT DANG: - Ơ chị Bra Lơ Tang! Lấy cho mượn con dao nhỏ của chị với! Mau lên chị ơi!

BRA LƠ TANG: - Ơ em Hơ Lát Dang! Em lấy con dao đó để làm gì mới được chứ? Em không thấy giặc đã đứng chật cổng, cướp đã vây kín làng à?

HƠ LÁT DANG: - Ơ chị Bra Lơ Tang! Sao lại không! Lấy dao để em ra đánh nhau với bọn chúng!

BRA LƠ TANG: - Ơ con chim chào mào non, con bồ câu núi! Ơ con chim phí, chim dông yêu quý của chị! Em thương chị, em đừng đùa. Không được đâu em ạ, em đừng nên đi. Tuổi em còn thơ, mặt em còn trẻ, mũi em còn non, đánh làm sao được với bọn ác ngoài kia. Chúng đông lắm. Em nghe chị, hãy đi trốn vào trong rừng thì hơn. Phải đi tìm anh Đăm Di về trả thù thôi!

HƠ LÁT DANG: - Ơ chị, sao lại trốn kẻ ác! Mà có trốn cũng chỉ được mình em. Còn mẹ, còn cha, còn chị, chị Hơ Bia Rơ Sun, còn dân làng thì sao? Không được đâu!

BRA LƠ TANG: - Ơ em Hơ Lát Dang! Em đi ngay đi! Nếu họ có bắt được mẹ, cha, chị, chị Hơ Bia Rơ Sun cùng dân làng cũng chẳng sao, miễn là em không bị bắt thôi! Em sẽ tìm anh Đăm Di về cuốc cho tan, đánh cho vỡ bọn ác này.

HƠ LÁT DANG: - Ơ chị Bra Lơ Tang, em không muốn như con chuột chạy trốn con cú, con gà chạy trốn con cáo đâu! Em phải trâu đọ sức, voi đọ voi, ngựa chạy đua với họ thôi! Em sẽ dậy búa, rèn dao với họ đến "gẫy cán dao, tan xương tay" mới thôi chị ạ! Chị hãy đưa ngay con dao cho em!

Bra Lơ Tang vừa đưa con dao nhỏ cho Hơ Lát Dang vừa lo ngại.

BRA LƠ TANG: - Ơ em Hơ Lát Dang! Con dao bé thế này chém làm sao được? Đâm làm sao nổi?

HƠ LÁT DANG: - Ơ chị, được mà! Đánh nhau được, thua là ở cái bụng, ở ý Giàng, chứ không phải ở cái khiên, con dao. Có khiên tốt, gươm sắc mà nhút nhát, và trái ý Giàng cũng thua thôi!

BRA LƠ TANG: - Ơ em Hơ Lát Dang! Nhưng họ có khiên to, có gươm sắc, có nhiều người, em chỉ có một mình, chị lo...

Chàng Hơ Lát Dang cầm lấy con dao giơ lên xem. Rồi chàng lấy một đoạn cây nối thêm cán cho dài hơn. Lấy một tàu lá cọ khô trên vách dùng que cạp tròn lại làm khiên.

Hơ Bia Rơ Sun thấy em cả chí, gan bền, sắp sửa ra đánh nhau, liền đi lục gùi chom một bộ khố, áo đẹp nhất đưa cho Hơ Lát Dang mặc.

HƠ BIA RƠ SUN: - Ơ em Hơ Lát Dang! Đi đánh nhau với kẻ ác cướp làng, em hãy bỏ đồ cũ ra, thay đồ mới vào, em ạ!

HƠ LÁT DANG: - Ơ chị Hơ Bia Rơ Sun! Vâng! Chị cẩn thận quá!

Hơ Lát Dang đi thay khố, áo mới. Chàng bận khố thêu hoa đỏ, mặc áo thêu hoa hồng đính những khuy chỉ lấp lánh. Hai bên nách có treo hai quả nhạc. Hai khung vai đính những sợi tua rực rỡ. Chàng mặc áo trắng ba mươi lăm lượt phía trong, mặc áo hoa thêu ba mươi tám lượt ở giữa, mặc áo kiểu Doan ba mươi bảy lượt phía ngoài. Túi áo nhỏ chàng để thuốc hút, túi áo lớn chàng đựng thuốc uống. Thuốc hút, thuốc uống chàng có đủ thứ, đủ loại: thuốc nhanh chân, dẻo tay; thuốc mạnh xương, khoẻ chân; thuốc nhảy tận trời cao, mây xanh; thuốc dư sức, mạnh lời, thuốc đứt chân lại nối, đứt tay lại liền; thuốc không thể bị chết đâm, chết chém, v.v... Loại nào cũng có, cũng đủ.

Hơ Lát Dang đầu chít khăn nhiễu mỏng, lúc qua lắc lại bên này, bên nọ, miệng nói bén như lưỡi câu, mắt rực như lửa, không lúc nào chớp, chẳng lúc nào dừng. Chàng đúng là một trai hùng, trai mạnh hiếm có. Chàng mạnh chân từ nhỏ, khoẻ tay từ bé. Mắt chàng tinh nhanh như mắt vẹt bay nghiêng, mắt chim kơkêng bay vòng. Mẹ đẻ ra chàng xương sắt, cha sinh ra chàng gân đồng, gan to, mật lớn. Thấy chàng tê giác sừng nhọn không dám tới gần, hổ dữ phải lảng xa, lợn lòi nanh cong, nai sừng nhiều ngạnh không dám ló mặt. Chàng đang mơn mởn như quả đỗ đúng mùa, đang đẹp như con dê non sừng mới nhú.

Chàng mặc khố hoa thêu, áo hoa dệt mới may, mới cắt, nhìn càng đẹp, trông càng oai.

HƠ LÁT DANG: - Ơ chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun! Các chị xem em bận bằng này khố, mặc bằng này áo đã đủ, đã được chưa? Còn em nếu cho chết mang theo bằng này áo khố cũng đã nhiều, còn sống trở về có bằng này áo khố cũng đã đủ rồi đấy!

BRA LƠ TANG, nhìn em, nước mắt giàn giụa: - Ơ, con đực ong sai yêu quý của chị, đừng nói thế. Em nói thế chị buồn, bụng chị không vui, lòng chị ruột đứt từng khúc, héo từng đoạn. Em muốn lấy bao

nhiêu, cứ lấy, em muốn mặc bao nhiêu cứ mặc. Rồi chị sẽ còn dệt, còn may cho em nhiều nữa, em ạ!

HƠ LÁT DANG: - Ơ, em phải ra đánh nhau với lũ ác ngoài kia thôi! Ở lại nhé, ơ các chị, ơ mẹ, ơ cha, cùng tất cả dân làng giàu mạnh của ta. Làm trai tôi phải đánh kẻ ác giữ buôn, giữ nhà. Nếu còn sống, ta còn được trở về ăn cơm, uống rượu nhà ta, nếu phải bỏ xương nơi bãi trâu, bỏ xác nơi bãi bò vì buôn làng, ta cũng hả dạ, cam lòng!

Nghe Hơ Lát Dang nói vậy, tất cả mọi người trong nhà, trong làng đều khóc theo chàng. Họ lo cho chàng, họ cầu khấn cho chàng được tai qua nạn khỏi trở về. Họ mong cho chàng giết được kẻ ác, giữ được làng.

BRA LƠ TANG: - Ơ con đực ong sai, con trai ong đang non yếu quý của chị! Đánh nhau với kẻ ác, em hãy nhớ giữ thân mình cho tốt, kẻo chị lo, chị buồn em nhé!

HƠ LÁT DANG: - Ơ chị, đừng lo, đừng sợ. Em đi đánh bọn chúng đây!

Nói xong, Hơ Lát Dang cầm khiên lá cọ, cầm dao nối chuôi đi ra đầu sàn ngoài, nhảy lên ngọn cột sàn. Chàng dùng hết sức mẹ đẻ cha sinh nhảy vút bay lên tận trời cao, mây xanh, sau đó nhẹ nhàng hạ xuống giữa một bãi cỏ mọc đầy cây xoan, một bãi đồi tranh mọc đầy cây lơmui, làm cho mặt đất rung rinh, gồng núi phía đông, nghiêng núi phía tây; sông nước chảy thành thác, hồ nước cuộn thành sóng ào ào. Tiếng Ca Rơ Bú vẫn ậm oẹ gọi ngoài cổng làng.

CA RƠ BÚ: - Ơ con nhái ranh, máu còn chưa khô trên đầu, sữa còn hoi trên mép, sợ chết hay sao mà chậm thế! Hãy mau ra đây ngựa thử sức, trâu đọ tài, voi chạy đua với tao một phen xem. Tao ngồi đợi đã mỏi bàn chân, tao đứng chờ đã mỏi cán gươm, oằn cái khiên rồi. Hay mày muốn bỏ mặc cho rận trâu cắn, chấy bò đốt chết bọn tao ngoài này hả? Hỡi con nhái con, nếu chậm ra ta sẽ san phẳng làng mày, nếu muộn ra tao sẽ đánh tan làng mày, đốt trụi buôn mày!

HƠ LÁT DANG: Nhảy vút lên một tảng đá cao thét to: - Ơ, con hổ, con sói nào cứ ậm oẹ mãi ngoài cổng làng ta đó? Muốn đọ khiên, thử gươm, đúc dao, rèn mác với tao hãy vào đây!

Ca Rơ Bú thấy Hơ Lát Dang đứng trên tảng đá to thách thức, hắn giận lắm. Môi hắn rung, trán hắn giật giật, mắt hắn nửa đỏ nửa đen lấc láo. Hắn định xông đến, nhưng hắn tự ghìm được và gọi Ca Rơ Mơdorong ra đánh trước.

CA RƠ BÚ: - Á, a! Thằng nhãi ranh kia dám khinh thường ta? Mi không biết ta là Ca Rơ Bú oai hùng nhất buôn đông, làng tây sao? Ơ em Ca Rơ Mơdorong, hãy ra vặn cổ hắn xuống dưới tảng đá kia cho ta! Nó đang trên tảng đá kia kìa.

Nghe lời Ca Rơ Bú, Ca Rơ Mơdorong, liền xách khiên, cầm dao chạy lạch bạch về phía Hơ Lát Dang.

Trên bãi cỏ đầu làng, Hơ Lát Dang và Ca Rơ Mơdorong xông vào đánh nhau ác liệt. Tiếng khiên múa làm nổi gió ào ào, tiếng dao vung chém nghe vun vút. Dao chạm dao, khiên chạm chan chát như ngựa đá, trâu húc, voi quần. Đất tung lên to bằng cái bồ, đá văng xa to bằng cái gùi, bụi bay mù mịt. Mặt đất bị lún bằng cái bịch, bị lở bằng cái hồ, cái ao. Ca Rơ Mơdorong ngồi múa khiên, đĩa khiên vù vù như vòng xa quay; hắn múa đứng, đĩa khiên vèo vèo như guồng xa cuốn Hơ Lát Dang nhẹ nhàng đỡ bên này, nhanh nhẹn né bên kia. Chàng càng múa càng dẻo tay, nhanh chân. Khiên lá cọ chàng quay tít che kín người, dao cán dài chàng múa che kín đất. Chàng dẫm chân trái làm gồng núi phía đông, dẫm chân phải làm nghiêng núi phía tây, đá lở núi tan làm mặt đất chao qua chao lại ầm ầm. Đá văng, gió cuốn làm gẫy cành cây tung, bật hết rễ cây brêng, bầy hổ ác cũng run sợ, đàn voi dữ cũng khiếp vía chạy xa chín núi mười khe ẩn náu.

Chàng nhảy nhanh, nhẹ hơn con phí bay, cao hơn con diều lượn. Ca Rơ Mơdorong đánh Hơ Lát Dang qua một đồi tranh, Hơ Lát Dang liền đánh bật lại hắn ba đồi tranh rưỡi. Ca Rơ Mơdorong núp tránh vào gốc cây kơnung. Hơ Lát Dang phạt tan gốc cây. Ca Rơ Mơdorong núp tránh vào gốc cây kơnung. Hơ Lát Dang phạt tan gốc cây. Ca Rơ Mơdorong nấp trốn bụi cây lau, Hơ Lát Dang đánh nát búi lau, không còn một sợi. Hai người đánh nhau quần qua quần lại làm mặt đất nát vụn như người ta đánh bông, nát mịn như người ta sàng cám. Hai người đánh nhau từ lúc mặt trời mới dậy trên ngọn cây phía đông đến khi mặt trời đứng bóng trên đỉnh núi, đỉnh cây. Cuối cùng, Ca Rơ

Mơdorong hết sức ở chân, đuối sức ở tay. Mũi hắn không đủ thở phải thở ca bằng tai. Hắn lảo đảo, loạng choạng.

CA RƠ MƠDORONG: - Ôi thôi, ơ ông Hơ Lát Dang! Cánh tay tôi đã mỏi, đầu gối tôi đã run, sức mẹ đẻ đã hết, lực cha sinh chẳng còn. Số tôi sống chỉ đến thế! Khiên ta nhấc đã chẳng lên, dao ta giơ đã chẳng nổi, khiên đã lết thành ao, dao đã lê thành suối. Cái miệng, cái hồn ta đã bị thần núi bắt đi rồi. Tao thua, mày thắng, mày hãy giết tao cho nhanh đi! Ơ Hơ Lát Dang.

HƠ LÁT DANG: - Ơ, Ca Rơ Mơdorong, sức của mày chỉ có được chừng ấy thôi à? Thế mà cũng dám mang khiên vác dao đến đánh làng ta không biết ngượng.

Ca Rơ Mơdorong, nói lắp bắp, phều phào: - Ôi, sức tao chỉ có thế! Mày giết nhanh đi!

Hơ Lát Dang nhổ một bãi nước bọt khinh bỉ, rồi nhảy một nhảy đến giật con dao trên tay Ca Rơ Mơdorong, Hơ Lát Dang nhặt lấy thêm chiếc khiên của hắn, rồi lại nhảy lên tảng đá nọ.

Bọn Ca Rơ Bú người đông như kiến đổ, vừng vãi, thấy Ca Rơ Mơdorong đi đánh nhau từ sáng chưa về, liền ào ạt tiến vào. Hơ Lát Dang ngó trước, ngó sau thấy quân cướp tràn đến ngày một đông, lượng thấy một mình khó đánh lại nổi, chàng liền nhảy vút biến vào rừng sâu, rồi trèo lên một cây cao nhất giữa bụng rừng nhìn về làng xem bọn ác làm những trò gì.

Ca Rơ Bú đoán đã việc chẳng lành, hắn giậm chân, vung tay, bực tức.

CA RƠ BÚ: - Ơ em Ca Rơ Ba! Ông mặt trời đã đứng trên đỉnh đầu, sao Ca Rơ Mơdorong chưa về? Ta muốn được tận mắt thấy, tận tay sờ!

CA RƠ BA: - Ừ, đúng đấy anh ạ! Chắc con trâu non đã bị gãy sừng, con chim nhỏ đã bị gãy cánh, em Ca Rơ Mơdorong đã bị chết, bị đâm.

Đến chỗ đánh nhau chúng thấy xác Ca Rơ Mơdorong còn thâm mất đầu, phơi trên bãi cỏ. Ca Rơ Bú bĩu môi, nhổ nước bọt, mỉa mai:

CA RƠ BÚ: - Ra thế, mày thua cả thằng ranh con cơ à?

CA RƠ MƯNG: - Ơ, anh Ca Rơ Bú! Đừng coi thường, Hơ Lát Dang nó còn nhỏ, còn non, nhưng biết đâu nó khoẻ chân, mạnh tay, có nhiều tài cao, sức lạ.

CA RƠ BÚ: - Hỡi tôi tớ! Chúng bay không thấy gì sao? Hãy đi khiêng lấy xác Ca Rơ Mơdorong cho lên bành voi!

TÔI TỚ: - Ơ ông Ca Rơ Bú! Chúng tôi đi khiêng ngay đó!

Nói xong, bọn tôi tớ liền xúm vào, hò nhau khiêng xác Ca Rơ Mơdorong cho lên bành voi.

CA RƠ BÚ: - Ơ em Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mưng! Hỡi tất cả tôi tớ, nô lệ của ta! Hãy theo ta xông vào vây chòi, thiêu nhà phá làng, đập trống cái buôn nghèo, bẩn thỉu này để trả thù, rửa hận cho Ca Rơ Mơdorong, em ta, đã bị thằng nhãi ranh Hơ Lát Dang giết chết.

TÔI TỚ: - Ơ, ông Ca Rơ Bú! Ông bảo đi, chúng tôi đi thôi!

Bọn Ca Rơ Bú kẻ trước, người sau ồ ạt tiến vào vây làng, vây nhà Đăm Di lớp trước, lớp sau.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Ơ mẹ! Ơ cha! Kẻ cướp buôn đông đã đến vây kín nhà, kẻ ác làng tây đã đến vây chặt làng, bọn chúng đã đến đứng chặt đường, kín lối. Biết làm thế nào Giàng ơi!

CHA, MẸ ĐĂM DI, thở lên cố lấy sức, thở xuống cố lấy hơi nói:

- Ơ con gái yêu, gái quý! Hòn than đỏ đã rơi xuống bàn chân, cục than hồng đã bỏng đến tay, còn biết làm sao? Thôi mặc họ muốn bắt thì bắt, họ muốn đánh thì đánh, họ muốn giết thì giết, sợ gì! Chết hôm nay khỏi chết ngày mai. Bụng cha chỉ buồn, lòng mẹ chỉ đau một điều bởi các con mới sinh, mới lớn. Như người ta thường nói "Rượu đen, rượu đỏ chưa được uống đủ, uống no; máu trâu, tiết bò chưa được uống hết, uống chán"...

Mẹ, cha nàng chưa kịp dứt lời, bọn Ca Rơ Bú đã ập đến. Ca Rơ Bú, Ca Rơ Ba xông vào cửa trước. Ca Rơ La, Ca Rơ Mưng vòng ập cửa sau. Chúng bắt Bra Lơ Tang như bắt một con gà trong lồng, chúng trói Hơ Bia Rơ Sun như trói con lợn trong cũi, rồi ném cả hai nàng lên bành voi con đực ngà cong, con voi khoẻ ngà dài. Chúng bắt, trói cả cha, mẹ Đăm Di và cha, mẹ Đăm Gơrđoăn ném lên bành voi cái. Sau

đó, chúng hò hét bọn tôi tớ nô lệ vơ vét vật biết đi, của biết bò, chiêng cồng, chum ché, ngà voi, sừng tê giác, vòng bạc trong gùi, vòng đồng trong hòm, kê trong kho, thóc trong chòi, ngô đỗ... trong bồ, trong bịch, lợn trong cũi, gà trên ổ, trâu trong chuồng, bò ngoài bãi, dê ngoài sân... Chúng vơ không còn để một thứ, vét không còn sót một vật; chúng lục không còn chừa một xó, ngó không còn thiếu một xỉnh. Sau khi đã tìm đi, lục lại ba lần, bảy lượt không thấy còn một thứ gì nữa, chúng mới châm lửa đốt nhà, nổi đuốc thiêu kho. Ca Rơ Bú vừa hát trêu tức:

"Ơ ông bạn Đăm Di
Đốt nương gieo hạt dền
Khách đến xin đừng tiếc
Đốt rẫy gieo hạt cải
Khách đến xin nên cho!

Đốt xong nhà, Ca Rơ Bú bắt tất cả dân làng Đăm Di, từ ông già râu bạc, bà già còng lưng, đến phụ nữ có mang, trẻ con chập chững mỗi người phải mang một thứ, gùi một vật đem về cho hắn. Người gùi lồng gà, kẻ mang con chó, dắt con dê, người dắt con bò, con trâu... Ai đi không chúng đánh, ai gùi nhẹ chúng đập.

Ngọn lửa cháy làng Đăm Di gió lùa vào bốc bùng rung cả mặt đất, khói mù mịt tối cả bầu trời.

Trên đường đi về làng Ca Rơ Bú, dân làng Đăm Di kẻ kêu, người khóc thảm thiết. Nàng Bra Lơ Tang và nàng Hơ Bia Rơ Sun, khóc đến khản họng, rã hơi.

BRA LƠ TANG: - Ơ anh Đăm Di! Bọn cướp bắt em, kẻ ác trói em. Chúng bắt em phải cầm váy, cầm áo đi xa, đi tận đầu khe đỉnh núi. Các anh ở đâu hãy mau về cứu chúng em khỏi miệng hổ ác, khỏi nanh sói dữ. Các anh hãy mau trở về trả thù cho làng ta, cho nhà ta. Các anh hãy về nhặt cho đủ xương vai, xương tay, xương đầu, mái tóc chúng em cùng mẹ, cha và dân làng!

HƠ BIA RƠ SUN: - Ơ anh Đăm Di, anh Đăm Gơrơoăn! Bến nước ăn nhà ta đã bị lũ cuốn trôi, lợn trong chuồng bị hổ dữ đến bắt. Các

anh đang săn rừng nào, hãy mau mau trở về cứu chúng em! Ơi anh Đăm Di, từ nay chúng ta phải cơm khác nồi, nước khác bầu, ngồi sưởi khác bếp, lên nhà khác cầu thang, khác buồng ngủ, khác lối lên nương về làng; áo khăn khác nơi, người khác chốn. Anh hãy mau về rèn thép thành búa, rèn sắt thành rìu cuốc cho tan, đánh cho vỡ, bọn cú cáo Ca Rơ Bú.

BỐ ĐĂM GƠRƠOĂN: - Ơ con trai yêu quý của cha! Bấy lâu nay, mùa mưa ta vẫn ngồi yên, mùa nắng ta vẫn ngồi ổn, không có động rừng, chẳng hề động buôn. Con vẹt một cái bắp cũng không phá con khỉ một trái ngô cũng không bẻ. Nợ đời ông chẳng có, thù đời bà cũng không, dân làng ta cũng chẳng có nợ cơm, nợ rượu dân làng họ. Thế mà bọn Ca Rơ Bú lại đến đập hoa rơnêng bắt ta mang ghẻ, lở, chọc dùi nhọn làm ta đau, khi ta không có mụn nhọt. Ta đang sớm việc nương, chiều việc rẫy, thế mà chúng đến đánh, đến phá. Thế nghĩa là làm sao? Ôi Đăm Gơrơoăn, hãy mau mau trở về trả thù này, giết hết kẻ ác.

BỐ ĐĂM DI: - Ơ Đăm Di, Xing Mun, Xing Mơ Nga, các con trai yêu của cha! Ai ngờ hôm nay trời không đổ mưa mà lũ bỗng dưng cuốn về ngập nhà ta, không gió, sấm mà bão ập tới làng ta! Bọn Ca Rơ Bú bỗng dưng cầm dao, cầm lửa đến cướp nhà, đốt làng ta! Ơi các con hãy mau ma trở về đánh lũ ác giữ làng. Hãy cho các con tôi được sớm trả thù Giàng ơi.

MẸ ĐĂM GƠRƠOĂN: - Ơ Đăm Gơrơoăn, con trai của mẹ! Ai ngờ về già, chân yếu, lưng còng, tay run, mẹ lại phải thành người hầu nuôi lợn, kẻ hạ chăn gà cho nhà kẻ ác Ca Rơ Bú? Con hãy mau mau về cứu mẹ, để mẹ được chết già thấy mặt con, đừng để mẹ chết khổ, chết nhục.

MẸ ĐĂM DI: - Ơ các con trai yêu của mẹ! Thân mẹ đã già, sức mẹ đã yếu. Ai ngờ lũ ác Ca Rơ Bú lại còn bắt mẹ làm tôi tớ, nô lệ. Buổi sớm phải đi giữ khỉ nương ngô, buổi trưa họ sẽ sai đi đuổi vượn nương bắp. Chúng sẽ bắt mẹ phải ăn cơm cháy đùm trong lá; chúng sẽ bắt mẹ phải uống nước thiu, nước thối đựng trong ống. Ơi các con, hãy mau mau về cứu mẹ, cứu cha, cứu dân làng!

DÂN LÀNG ĐĂM DI: - Ơ ông Đăm Di! Kẻ ác đã bắt chúng tôi phải đổi chủ; kẻ dữ đã bắt chúng tôi phải xa bến nước ăn. Bọn Ca Rơ Bú đến bắt chúng tôi làm nô lệ. Chúng tôi sẽ trở thành kẻ hót phân lợn, dọn phân gà cho bọn ác Ca Rơ Bú. Chúng sẽ đánh đập như con trâu, chửi mắng như con bò! Chúng tôi chỉ muốn được về buôn cũ, làng xưa, có bến nước quen, có người chủ tốt. Ơi ông, hãy mau mau trở về cuốc cho tan, đánh cho vỡ bọn Ca Rơ Bú!

IV

Hơ Lát Dang ở trên ngọn một núi cao giữa bụng rừng nhìn về buôn, thấy mẹ bị trói, cha bị bắt đưa lên bành voi cái. Chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun bị trói ném lên bành voi đực. Còn tất cả của cải từ vật to đến thứ nhỏ, kẻ gùi người khiêng, chúng vét đi hết. Nào ché túc, chét tang, chiêng núm, chiêng bằng, nồi kơbung, nồi kơba đến sừng tê giác nhọn, ngà voi cong, da gấu, nanh hổ... chúng không để lại một chiếc. Nhình cảnh đó lòng chàng quặn đau như dùi đâm, dao cắt. Cục tức, cơn giận cứ lăn lên, lăn xuống, phình chặt lồng ngực. Chàng cố nuốt xuống, nó lại trồi lên. Người chàng nóng giần giật như máu sắp sôi, sắp trào. Chàng luôn miệng chửi mắng, nguyền rủa bọn Ca Rơ Bú cho hả giận.

HƠ LÁT DANG: - Ơ bọn Ca Rơ Bú! Chúng bay hãy nhớ lấy thù này! Cái đầu chúng bay phải rơi xuống gốc cây lơ mui, tai chúng mày sẽ phải rụng xuống bãi cà độc, máu chúng mày sẽ phải trộn lẫn bụi đất, trấu thóc trôi thành suối! Chưa giết được mày, tao chưa hả lòng, chưa chém được mày tao chưa hả dạ!

Thấy bọn Ca Rơ Bú đã đi xa, Hơ Lát Dang liền tụt xuống, vạch đường đi tìm anh Đăm Di và các bạn trai làng. Chàng cứ lần theo lối có vết chân của các anh mà đi. Chàng đi nhiều ngày, nhiều đêm không nghỉ. Chàng đã vượt qua mười cái suối, lội tám cái khe, trèo chín quả núi. Chàng đã đi qua những khu rừng có chim tắcvao, hót lộng trời, chim kơkêng kêu lở núi. Bụng đói, chàng ăn quả rừng, cổ khát chàng uống nước khe. Một hôm, đang đi, mệt quá, chàng bèn nhảy lên một tảng đá to, phẳng cạnh đường, bỏ khiên, dao nằm nghỉ, đầu gối lên một mô đá. Rồi chàng ngủ thiếp đi. Tiếng chàng ngáy nghe xa như con tê giác gầm, tiếng chàng thở nghe gần như con voi rú. Tiếng chàng ngáy vang vang luồn khắp núi cao, rừng sâu. Một con hổ dữ nghe tiếng lạ, tưởng có mồi liền đánh hơi mon men tìm đến... Thấy chàng đang ngủ say, nó liền nhảy tới định vồ. Chàng ngủ không nhắm kín mắt. Trong cơn thiêm thiếp, chập chờn, thấy động, Hơ Lát Dang liền mở bừng mắt, giơ tay tóm luôn hai chân con vật quay mạnh mấy vòng.

HƠ LÁT DANG: - À, à...! Mày định ăn gan, uống máu, nuốt tươi tao hả?

Bị mất đà bất ngờ, con thú hung ác bất lực chỉ còn biết gầm rú. Tiếng nó gầm vang cả khu vừng, rung cả cành cây to, cây nhỏ, làm cho chim chóc, hươu nai, khỉ vượn run sợ, không dám kêu, không dám nhảy. Hơ Lát Dang nhè một mô đá to cạnh đó phang mạnh một nhát. Sọ con hổ vỡ toang, máu chảy lênh láng.

HƠ LÁT DANG, nhìn xác con hổ, cười mỉa mai: - Ơ con hổ ác, mày đã biết Hơ Lát Dang này chưa? Đáng đời máy! Mày không biết mẹ đẻ ra ta là người xương sắt, gân đồng, gan to, mật lớn, cứng chân, khoẻ tay từ nhỏ, từ bé ư? Mày định bắt ta làm thịt hả? Sao mày liều lĩnh vậy?

Rồi chàng lấy dao lột lấy tấm da hổ, đốt lửa phơi khô. Sau đó dùng mũi dao khoét thẳng vào ngực lấy bộ tim, gan nướng ăn. Khi ăn đã no đã chán, sức ở chân đã lại, sức ở tay đã nhiều. Hơ Lát Dang khoác tấm da hổ lên người rồi tiếp tục lên đường đi tìm anh Đăm Di cùng các anh trai của chàng.

Đến một cửa rừng nọ, bỗng nghe tiếng người đang nói chuyện râm ran. Chàng nhìn qua một trảng cỏ rộng thấy mấy chiếc nhà to dựng dưới cây đa xum xuê. Biết các anh đang nghỉ ở nhà, chàng liền nhẹ nhàng lẻn đến gần, rồi vụt nhảy qua nhảy lại nhoang nhoáng trước cửa, đầu sàn, như con hổ đang vờn mồi. Đăm Di giật mình nhìn ra tưởng hổ thật, liền gọi Đăm Gơrơoăn lấy ná ra bắn.

Đăm Di: - Ơ Đăm Gơrơoăn, có con thịt trước cửa, hãy kéo nỏ lắp tên bắn đi! Nghe gọi Đăm Gơrơoăn, liền bật dậy với lấy nỏ trên xà dọc, rút ống tên nơi xà ngang.

ĐĂM GƠRƠOĂN: - Ơ Đăm Di, con thịt ở đâu? Nỏ đã lên cung, lắp tên rồi đó!!

Thấy Đăm Gơrơoăn gương nỏ lên, Hơ Lát Dang liền trút tấm da hổ vứt xuống đất, cất tiếng gọi to.

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di, ơ các anh, cho em ăn thịt tê giác vừa săn, ăn thịt voi vừa bắt với! Bụng em đã lép đến lưng rồi đây này!

Thấy Hơ Lát Dang tìm đến, lại còn đùa doạ, suýt nữa bị Đăm Gơrơoăn bắn. Đăm Di tức giận mắng Hơ Lát Dang.

Đăm Di: - Ơ Hơ Lát Dang! Em làm trò gì đó? Muốn đến khắc đến, sao lại đi hoạ người khác. Suýt nữa em bị mũi tên oan, Đăm Gơrơoăn, đã lên cung, lắp tên nỏ rồi đó!

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di! Em muốn thử tý xem gan các anh to bằng nào, mặt các anh lớn chừng bao thôi!

Thấy Hơ Lát Dang trút xuống tấm da hổ, Xing Mun kinh ngạc.

XING MUN: - Ơ Hơ Lát Dang, em làm thế nào có được tấm da hổ to tướng kia? Em không lấy của người khác chứ? Cho tai các anh được nghe chuyện, bụng các anh được biết, được rõ đi!

Hơ Lát Dang liền kể lại chuyện mình giết hổ trên đường tìm tới đây ra sao, cho các anh nghe.

XING MUN: - Ơ em Hơ Lát Dang, em gan to, mặt lớn thật đấy. Tuổi em còn ít, mặt em còn non, em đã dám giết cả một con hổ to thế kia!

ĐĂM DI: - Ơ em Hơ Lát Dang! Con sóc nhỏ rời tổ về đây tìm các anh có chuyện này, việc nọ gì đó?

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di! Cho em hút thuốc, uống nước lấy sức, lấy hơi đã, rồi em sẽ kể việc chẳng lành, nói chuyện dữ ở nhà cho các anh nghe. Chuyện là chuyện rắn đến phá ổ gà, hổ đến phá cũi lợn.

ĐĂM GƠRƠOĂN: - Ơ Xing Mơ Nga! Em hãy đi lấy những miếng gan nướng, những xâu thịt chín, những ống tiết canh còn tươi, những gùi thịt rời, thịt ngon trong bếp, đưa cho Hơ Lát Dang ăn. Chắc nó đói rồi đó.

Xing Mơ Nga liền đi vào bếp đem thức ăn lên, cho Hơ Lát Dang ăn.

Hơ Lát Dang vừa ăn, vừa nói.

HƠ LÁT DANG: - Ối dào, làng ta à? Các anh đi săn được ít ngày, bỗng ông thần Ê Đu làm cho to đẹp và vui nhộn hẳn, anh Đăm Di ạ. Chị Bra Lơ Tang và chị Hơ Bia Rơ Sun mặt mũi cũng đẹp hơn nhiều.

Mẹ ta, cha ta cũng vậy, da nhăn nheo lại tươi đỏ như còn trẻ, những chiếc răng đã rụng mọc lại hết, mái tóc bạc cũng xanh ra. Tất cả dân làng cũng vậy, hôm nào họ cũng mở hội vui...

Hơ Lát Dang vừa nói đến đó, nghe giọng lạ, Đăm Di như người đang ngủ bị gọi dựng dậy. Mắt chàng đỏ như lửa, tim gõ trống trong lồng ngực. Chàng đoán chắc ở nhà đã xẩy chuyện này, việc nọ chẳng lành. Bụng chàng như có kiến lửa đốt.

ĐĂM DI: - Ơ em Hơ Lát Dang! Thần nào che mất miệng em nói điều thẳng mà phải nói điều cong? Ở nhà làm sao? Em nói ngay đi!

HƠ LÁT DANG, vẫn vừa ăn vừa nói chủng chẳng: - Làm sao à? Có làm sao đâu! Các anh về mà xem khắc rõ! Ở nhà còn khối người nấu cơm, nướng thịt cho các ăn ăn! Cả người dệt khố các anh vận, khâu áo các anh mặc nữa!

ĐĂM DI: - Ơ Hơ Lát Dang! Sao miệng em cứ cong queo mãi thế? Có chuyện này việc nọ em cứ nói thẳng ngay đi!

Hơ Lát Dang đã ăn cơm, uống nước, hút thuốc xong. Chàng mới bắt đầu kể từ gốc đến ngọn chuyện đã xảy ra ở nhà trong những ngày các anh chàng đi săn vắng.

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di, ơ các anh! Sau khi các anh đi săn vắng được ít ngày, một hôm có khách lạ mặt từ buôn đông tới, từ làng tây lại tìm đến làng ta. Họ tự nói tên là Y Hú, Y Jú. Họ bảo ngày còn nhỏ có chơi bạn thân với anh Đăm Di, lâu ngày không gặp, lâu tháng chưa thấy, nên nay mới đến thăm chơi. Chúng em thịt gà mái ấp, nướng gà mái đẻ làm cơm mời khách. Họ ăn cơm no uống rượu sau rồi lên ngựa ra về. Cách đó vài ba hôm nữa, bỗng dưng bọn Ca Rơ Bú ồ ạt đến vây làng phát chòi, đốt nhà. Bọn Ca Rơ Bú dẫn người vạn, kéo người nghìn, dao gươm như bông lau, ngọn lách; đĩa khiên sáng chói như mặt trời tháng năm; lưỡi dao sáng loáng như chớp loè tháng bảy. Chúng cho năm voi đực phá hàng rào, bảy con voi dữ phá cổng chắc, kéo vào như ong bị gấu xé tổ, như con nước lũ bị gãy bờ. Ở nhà chỉ còn một mình em là con trai, như cây mới mọc, chim mới nở, dao chẳng có, khiên cũng không. Mãi em mới lẻn trốn thoát được, vạch rừng tìm đến các anh đây báo tin.

XING MUN: - Em chẳng có khiên to, dao sắc trong tay là gì, ơ Hơ Lát Dang? Hay em lại lấy không hỏi, cầm không thưa của ai rồi đó!

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Xing Mun! Khiên, dao của thằng Ca Rơ Mơdơrong đấy. Hắn định nhảy qua hàng rào làng ta như nhảy qua một ngọn cỏ, nhưng không nổi. Bụng hắn to như bồ đựng tro bị mục, nặng toàn thịt, căng toàn rượu, nên hắn mất đà rơi xuống va đầu vào đá vỡ sọ chết tươi như con thú phải tên nỏ trúng thuốc độc. Em nhặt lấy đem về đây đấy!

Chàng giấu các anh không nói chuyện mình đã đánh nhau với Ca Rơ Mơdơrong.

XING MƠ NGA: - Ơ em Hơ Lát Dang! Sao mặt em to, gan em lớn thế!

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di! Mẹ chúng ta chúng bắt, cha chúng ta chúng trói đem đi. Chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun bị trói chân, buộc tay nén lên bành voi... Tất cả dân làng cũng bị dồn đi hết. Thóc trong chòi, ngô trong bịch, đỗ trong nhà, kê trong cửa họ vét không còn một hạt. Chiêng trên giá, cồng trên vách, ché túc buồng giữa, ché ba buồng trong, sừng tê giác treo xà dọc, ngà voi gác xà ngang họ đem đi không còn một thứ. Lợn đàn ở dưới, gà đàn ở trên, trâu trong chuồng, dê ngoài sân, bò ngoài bãi họ dắt, họ lùa đem đi không còn một con. Chòi trên rẫy, nhà trong làng họ thiêu, họ đốt không sót một chiếc. Các anh về sẽ chẳng còn nơi ăn chốn ngủ!

Trán Đăm Di giật giật, hai cánh mũi phồng lên phồng xuống theo mỗi lời kể, mỗi câu nói của Hơ Lát Dang.

ĐĂM DI: - Ơ thằng Y Hú, Y Jú, thằng Ca Rơ Bú, Ca Rơ Ba. Đồ voi chà, hổ xé! Mặt chúng mày to bằng nào, gan chúng mày... lớn bằng mấy mà dám kéo đến phá làng, cướp của, đốt nhà tao trong lúc tao đi vắng? Sao chúng mày như con cú, con cáo phải lẻn đến cắn trộm gà trong chuồng nhà tao? Chúng mày sẽ biết tay tao?

Càng nói tiếng chàng càng rít, mắt chàng càng đỏ, ngực cứ phồng lên phồng xuống dồn dập, dồn dập. Chàng đứng không yên ngồi không ấm.

ĐĂM GƠRƠOĂN: - Ơ tất cả trai làng! Hãy mau mau người buộc bành voi, người xếp thịt nướng vào gùi, thịt phơi vào sọt để chở về

làng ngay! Ở làng đang có chuyện này việc nọ. Rắn đã đến cắn gà trong ổ, cọp đã đến bắt lợn trong chuồng.

TRAI LÀNG: - Ơ bác, ơ ông! Ôi, thế hả? Chúng tôi buộc xong ngay đây! Trai làng người giữ voi, kẻ đóng bành, người xếp thịt, chỉ một nhoáng đã xong. Theo Đăm Di họ đi, nửa bước nửa chạy, trở về làng. Trèo núi cao họ không kịp thở, vượt suối sâu họ không kịp nghỉ.

Vừa về tới đầu làng quen, bến nước cũ, với mắt nhìn vào làng họ thấy cảnh tàn phá trơ trụi, tiêu điều... Không một con gà, con lợn. Cột nhà đứng chỏng chơ, xà nhà cháy nằm ngổn ngang. Nhìn vào làng như một đám nương già vừa đốt chưa dọn. Người kêu khóc gọi mẹ, gọi con; người rưng rức gọi cha, gọi vợ, người ngùi ngùi đứng lặng; người giận dữ nhiếc mắng kẻ ác, kẻ cướp. Chẳng ai bảo ai, họ im lặng dỡ bành voi, rồi đi vào rừng đốn cây, chặt lá về dựng lán, dựng lều ở tạm. Chưa được nửa buổi, chưa hết nửa ngày họ đã cùng nhau dựng xong hàng chục lán to, lều nhỏ làm nơi ăn, nơi nằm. Rồi họ nghỉ bảy ngày lấy sức, bảy đêm lấy hơi, và bàn việc nhà, việc cửa, việc cứu cha mẹ, vợ con; việc đánh kẻ ác, diệt kẻ dữ. Đăm Di xếp công, đặt việc cho mỗi người. Đăm Gơrơoăn cùng một số trai làng đi vay thóc mượn ngô ở buôn bên cạnh, làng Pa, làng Krông, Xing Mơ Nga cùng tốp trai làng khác đem ngà voi vừa săn được, sừng tê giác vừa săn về đi bán cho lông Kun, ông Khai ở dưới làng xa. Xing Mun cùng trai làng còn lại dựng làng, làm nhà, Hơ Lát Dang còn nhỏ, còn non nên Đăm Di chưa giao việc gì, muốn để chàng tự chọn việc.

ĐĂM DI: - Ơ em Hơ Lát Dang! Có công này, việc nọ gì em làm được?

HƠ LÁT DANG: - Anh Đăm Di ạ, em làm được cái gì! Để em thử đến nhà Ca Rơ Bú lấy ngô xem có được không. Nó vừa lấy hết của nhà ta, ta phải sang lấy lại về ăn thôi. Với lại, để xem mẹ cha ta, chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun cùng dân làng ra làm sao?

ĐĂM DI: - Ơ em Hơ Lát Dang! Bụng em nghĩ trúng bụng anh đấy! Nhưng anh lo không biết con chim non đã đủ khôn, hay lại làm mồi cho chồn cáo?

HƠ LÁT DANG: - Thế ư, anh Đăm Di? Nhưng dao không chặt biết sắc, cùn làm sao?

ĐĂM DI: - Ơ em Hơ Lát Dang! Em đi mắt phải tinh, chân phải nhanh, bụng phải nhớ. Phải cẩn thận như khi đi rình voi dữ, đi săn hổ ác! Bọn Ca Rơ Bú biết được, chúng sẽ bắt em như bắt con chim trong tổ, con gà trong lồng. Lúc đó anh biết sống làm sao? Anh chết vì buồn thôi, em ạ!

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di, đừng lo cho em. Chúng sẽ không làm gì được em đâu! Thế rồi ai vào việc nấy. Đăm Di là người gốc, người đầu phải ở nhà coi đồ, giữ làng, bảo người nấu cơm, nhắc người nướng thịt, nấu rau cho cả nhà, cả buôn đến bữa về ăn, hết buổi về uống.

Xing Mun vai vác rìu đi trước, dẫn trai làng rầm rập theo sau đi vào rừng đốn cây, chặt lá. Vào đến rừng mỗi người một việc, người đốn cột kẻ chặt cây, đẽo gỗ; người cắt tranh, cát lá, kẻ giật mây, chẻ song... họ làm việc mê mải, quên cả mệt nhọc. Tiếng chặt cây vang rừng, tiếng đẽo gỗ âm núi. Chưa hết một tuần trăng, hàng chục cái nhà dài đã dựng xong, hàng trăm cái nhà nhọn đã dựng được. Họ đã có nhà đẹp nhà chắc. Nhà Đăm Di dài bằng một tiếng chiêng. Làng Đăm Di rộng hơn một tiếng cồng. To hơn làng cũ, rộng hơn làng xưa.

ĐĂM DI: - Ơ em Xing Mun! Tay em thật khéo, miệng em thật tài. Chưa hết một tuần trăng, em đã làm xong việc đáng lẽ phải làm cả một mùa trăng đấy!

XING MUN: - Ơ anh Đăm Di! Nếu mười bụng đều giống một bụng, mười cổ nghĩ như một cổ, trăm nhà trong một buổi, nghìn nhà trong một ngày cũng làm xong, làm được.

ĐĂM DI: - Ơ Xing Mun! Em nói đúng đấy. Dù việc to, việc nặng nhưng mười cái bụng cùng nghĩ, mười đôi tay cùng làm thì việc chóng nên, chóng được.

Đăm Gơrơoăn đi mấy ngày, mấy đêm mới trở về. Thóc họ vay được mỗi người một địu nặng. Xing Mơ Nga cũng đổi về được nhiều rượu ngọt, mắm ngon, thịt lợn, thịt dê, thóc, ngô, kê, đỗ, chàng còn đổi được cả chiêng núm, chiêng bằng, cồng to, cồng nhỏ, ché túc, ché ba, bát vẽ hoa êpang, đĩa vẽ chim kơbon; và cả trâu đàn, bò lũ, lợn, gà, vịt, ngỗng...

Thấy của ăn đã nhiều, của để đã có, vật biết đi, biết bò đã đủ. Đăm Di lại bàn với Đăm Gơrơoăn bảo mọi người lên rừng phát nương, làm rẫy, gieo lúa, trỉa ngô...

Việc nương đã xong, việc rẫy đã ổn, họ đâm trâu, mổ bò, thịt lợn, giết dê cúng Giàng và tổ tiên phù hộ cho họ đánh thắng bọn Ca Rơ Bú, Ca Rơ Ba. Cúng cho lúa nhiều bông, ngô nhiều bắp, trâu to, bò béo, lợn đầy chuồng, dê đầy đàn..., cúng cho làng Đăm Di giàu có, hùng mạnh hơn xưa...

V

Hơ Lát Dang sắp sửa để đến nhà Ca Rơ Bú, như lời bàn của anh Đăm Di. Chàng bỏ khố mới thêu hoa, vận khố cũ đã bạc; thay áo hoa kơtram, mặc áo vá, áo rách, tháo khăn chít nhiễu xanh. Rồi chàng lấy sáp ong hơ mềm đắp kín khắp người, suốt từ đầu đến chân, lại lấy bông dán lên trên sáp lỗ chỗ, lởm chởm, trông y như người bị mọc mụn cóc, mụn cơm. Chàng lấy gậy chống, giả vờ đi khập khiêng, như người bị đau xương gối, cứng xương khớp. Chàng đi thử, ai nhìn cũng bật cười. Các anh chàng hỏi sao lại làm như vậy, chàng nói là đóng giả con trai Y Kú, Y Lí. Mọi người đầu gật gật, miệng cười cười nhìn theo chàng. Hơ Lát Dang lưng đeo gùi, tay chống gậy nhằm làng Ca Rơ Bú mà đi.

Đến gần làng Ca Rơ Bú, Hơ Lát Dang chống gậy tìm đến nhà Ca Rơ Bú.

HƠ LÁT DANG: - Ơ cha, Ca Rơ Bú! Cầu thang nhà có kiêng khách lạ? Cha ở nhà có được mạnh chân, khoẻ tay? Con là con trai Y Kú, Y Lí, đến thăm cha đó!

Ca Rơ Bú đang nằm trong nhà, nghe tiếng gọi liền nhổm dậy nhìn qua liếp phên thấy khách lạ là một người không già, không trẻ, còn nhỏ, còn non, hắn lại nằm xuống, nói ậm ừ vọng ra.

CA RƠ BÚ: - Thế hả? Vào đi! Tao đang bận nằm nghỉ.

HƠ LÁT DANG: - Vâng! Đã đến thì vào thôi!

Ca Rơ Bú nhổm đầu nhìn qua loa người khách nhỏ, mắt hắn còn đang bận nhắm, bận ngủ nên không nhìn ra đâu là con chim non, đâu là con chim già, đâu là thật, đâu là giả.

CA RƠ BÚ: - Ơ con trai quý của bạn ta, có chuyện này, việc nọ gì mà tìm đến đây? Hãy nói rõ đi!

HƠ LÁT DANG: - Ôi cha Ca Rơ Bú! Cha con ở nhà đã hết gạo xuống nồi, mẹ con ở nhà đã chẳng biết lấy gì bắc lên bếp. Thóc trong chòi đã hết, ngô trong nhà chẳng còn. Cha con bảo con đến đây cậy

cha, nhờ bạn cho vay thóc ăn tạm, cho mượn ngô ăn đỡ, đợi mùa lúa sắp tới, chờ mùa ngô sắp đến. Khi nào ngô già, lúa chín, gặt hết về chòi, thu hết về nhà, con lại đem trả.

CA RƠ BÚ: - Ơ con trai đáng thương của bạn ta, muốn bao nhiêu thóc con cứ lấy, cần bao nhiêu ngô con cứ gùi. Cho Y Kú, Y Lí ta đâu có tiếc. Thóc tao chật chòi, ngô tao chật nhà, tao lại vừa đánh thắng Đăm Di kẻ mạnh, của tao lại thêm nhiều, thóc tao lại thêm lắm. Khi nào cần, tao sẽ đến lấy, khi nào hết, sẽ đến đòi.

HƠ LÁT DANG: - Ơ cha, đúng vậy!

Lúc đó Ca Rơ Mưng cũng vừa về nhà. Hắn nhìn Hơ Lát Dang chằm chặp từ đầu đến chân. Mắt hắn chớp đi chớp lại. Bụng hắn nghi nghi.

CA RƠ MƯNG: - Ơ anh Ca Rơ Bú! Cái miệng người khách nhỏ không biết nói điều thật. Con trai của bạn Y Kú, Y Lí sao lại thế này? Không biết con của ai đó thôi. Con Y Rú, Y Lí, em biết mà!

Nghe Ca Rơ Mưng nói vậy Hơ Lát Dang hơi chột dạ, chàng cố giữ không cho ngực thở lên thở xuống, làm vẻ mặt bình thường, ngồi yên nghe hai anh em Ca Rơ Bú tranh cãi nhau.

CA RƠ BÚ: - Có mà mày mắt mù mới nhìn con vượn ra con khỉ. Nó không là con trai của Y Kú, Y Lí còn con của ai? Mày không thấy nó bị mọc mụn cóc, lên mụn cơm đầy người, đầy mình đó sao?

Biết không cãi lại được với anh, Ca Rơ Mưng vùng vằng đứng dậy bỏ đi. Hơ Lát Dang thở phào nhẹ nhõm. Chàng một mắt nhìn Ca Rơ Bú, một mắt đưa nhìn khắp mọi xó nhà, gốc cột xem hắn nhốt mẹ, buộc cha, trói chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun ở góc nào, cột nào. Thằng Ca Rơ Bú trói Bra Lơ Tang và chị Hơ Bia Rơ Sun ngay cạnh nơi chúng đi tiểu tiện. Cổ, chúng buộc dây sắt. Thân, chúng trói dây mây. Mặt người nào cũng hốc hác, gầy còm, xanh xao, trông ủ rũ như tàu lá bị phơi nắng, tàu chuối bị hơ lửa. Còn mẹ Đăm Gơrơoăn bị chúng bắt ngồi ngoài sàn phơi thóc coi gà, đuổi chim, váy rách tả tơi, áo thủng lỗ chỗ. Chàng lại thấy nơi bìa rẫy bên kia, cha chàng bận một mảnh khố nối, mặc chiếc áo rách xoạc vai, tay trái ôm ngực, tay phải vác rựa vào dao, chạy đi chạy lại, chạy lên chạy xuống đuổi khỉ, đuổi vượn. Còn dân làng của chàng, kẻ đang hót phân lợn, người xúc

phân gà, dọn phân trâu, phân bò cho bọn Ca Rơ Bú. Mỗi lần mắt chàng nhìn thấy một người, ngực chàng lại tức tức, cổ chàng lại nghẹn nghẹn, mắt cay cay. Mỗi lần cục tức trồi lên cổ chàng lại nuốt vào bụng như người ta chôn hòn đá, dìm quả bưởi xuống nước.

Ca Rơ Bú gọi người lấy cơm cho Hơ Lát Dang ăn. Lại sai người lấy thóc một gùi, lấy ngô một địu cho chàng.

Ăn cơm đã no, ăn thịt đã chán, Hơ Lát Dang chào hắn ra về.

HƠ LÁT DANG: - Ơ cha Ca Rơ Bú ở lại nhé! Con phải về thôi, cha đang mong ở nhà, mẹ đang đợi ở cửa!

CA RƠ BÚ: - Ừ, thế hả! Về đi! Nếu ăn hết thóc vẫn chưa đủ, ăn hết ngô vẫn còn thiếu, cứ đến lấy nữa nhé!

HƠ LÁT DANG: - Ơ cha, Vâng, thế đó!

Nhìn thấy Hơ Lát Dang cõng một gùi nặng về, địu một gùi nặng lại, Đăm Di mừng rỡ chạy lại đón.

ĐĂM DI: - Ơ em trai út, con bìm non! Em lấy được thóc, địu được ngô của Ca Rơ Bú về theo nữa cơ à? Giỏi thật đấy!

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di! Làm con trai phải thế chứ!

XING MƠ NGA: - Ơ Hơ Lát Dang! Em còn nhỏ, còn non mà đã khoẻ chân, mạnh tay, bụng biết nghĩ điều khôn, miệng biết nói điều phải, lại đi lừa được kẻ gian ác Ca Rơ Bú nữa, giỏi quá!

ĐĂM DI: - Em Hơ Lát Dang! Đến nhà Ca Rơ Bú em thấy mẹ, cha ra sao? Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun thế nào? Dân làng mọi người có được khoẻ chân mạnh tay? Hay bị bọn Ca Rơ Bú trói như trói khỉ, buộc như buộc lợn hả?

HƠ LÁT DANG, (tay lau nước mắt kể lể): - Ơ anh Đăm Di, ơ các anh! Bọn ác Ca Rơ Bú hành hạ mẹ, cha ta như kẻ nô lệ. Chúng bắt mẹ ta và mẹ anh Đăm Gơrơoăn, suốt ngày đuổi gà, suốt buổi đuổi chim giữ thóc. Cha ta chúng bắt lên nương đuổi vượn. Còn chị Bra Lơ Tang và chị Hơ Bia Rơ Sun, cổ chúng buộc dây sắt ba vòng, chân chúng trói dây mây bảy lượt, mặt như tàu lá úa, da như tấm lá khô... Nói đến đó, chàng bật khóc nức nở, không kể tiếp được nữa.

ĐĂM DI: - Ơ bạn Đăm Gơrơoăn, ơ Xing Mun, Xing Mơ Nga, ơ tất cả trai làng của ta! Con rắn hổ đã vào cấn gà nhà ta tận ổ, con cọp ác đã đến bắt lợn nhà tận chuồng. Ta ngồi yên sao được! Ta phải đánh rắn hổ, bắt cọp ác thôi! Ngay hôm nay, tôi muốn đi hỏi tội Ca Rơ Bú xem gan nó to bằng nào, mật nó lớn bằng mấy? Bạn và các em nghĩ sao? Có cùng một bụng với ta không?

MỌI NGƯỜI: - Ô đúng thôi! Ta nên đi ngay cho nhanh, cho sớm. Chắc mẹ ta đang ngóng, cha ta đang chờ!

HƠ LÁT DANG: - Ơ các anh! Tôi hỏi. Đánh kẻ ác Ca Rơ Bú, các anh đã có nhiều gạo, nhiều thịt, nhiều rượu để thêm sức ở tay, bù sức ở chân khi đánh nhau chưa? Nương đã to, rẫy đã rộng bằng nào? Chiêng núm, chiêng bằng, ché túc, ché ba đã có được là bao? Các anh đã trở thành người giàu, người mạnh, kẻ hùng bằng Ca Rơ Bú? Lại nữa, lợn dưới chuồng, gà trên ổ, dê ngoài sân, trâu ngoài bãi, bò ngoài đồi, các anh đã có được bao nhiêu để buôn ta thành buôn mạnh, làng ta thành làng giàu, giặc phía đông nghe phải sợ, cướp phía tây nghe phải run, chưa đánh chúng đã thua, chưa tới chúng đã chạy!

ĐĂM GƠRƠOĂN: - Ơ Hơ Lát Dang, điều em lo, em nghĩ to hơn bụng em rồi. Vật biết đi biết bò, của trong chòi trong nhà ta, tuy chưa nhiều như núi, như cây, nhưng cũng đã tạm đủ rồi đó!

HƠ LÁT DANG: - Thế đấy! Nhưng em thấy chưa đủ đâu, cần phải nhiều nữa chúng ta mới mạnh, mới thắng được ác Ca Rơ Bú. Ta phải phát nương, làm rẫy gieo lúa, tria ngô. Ta phải nuôi thêm nhiều trâu, chăm thêm nhiều lợn, nhiều bò, nhiều dê. Khi đó đánh nhau mấy ngày ta cũng không lo, đánh nhau mấy tuần trăng ta cũng chẳng sợ.

XING MƠ NGA: - Em Hơ Lát Dang! Cứ đợi như em nói, đến bao giờ mẹ cha ta mới hết khổ, các chị ta mới hết nhục, hết đau?

HƠ LÁT DANG: - Nhưng ơ anh Xing Mơ Nga, khổ còn hơn là đi đánh mà không thắng được Ca Rơ Bú! Khi đó cha cũng chẳng còn, mẹ cũng không được sống.

ĐĂM DI: - Ơ bạn Đăm Gơrơoăn, em Xing Mun, Xing Mơ Nga! Ơ trai làng tất cả! Miệng em Hơ Lát Dang biết nói ra điều trúng, bụng em ta biết nghĩ điều xa. Bụng ta cũng nghĩ thế! Ngày mai chúng ta sẽ

đi phát nương, làm rẫy, gieo lúa, trỉa ngô cho thật nhiều. Có nhiều của ăn của để chúng ta mới chắc đánh thắng được bọn Ca Rơ Bú, mới cứu được mẹ được cha, được Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun và dân làng.

MỌI NGƯỜI: - Ơ anh Đăm Di! Bụng người gốc nghĩ, chẳng bao giờ sai, miệng anh nói, chúng em nghe theo thôi.

Sáng hôm sau, con gà rừng vừa gáy te te canh đầu, con gà nhà vừa gáy ọc ô canh một, anh em Đăm Di cơm nước đã xong, dao đã mài. Trời còn nửa tối, nửa sáng, chim đơrao chưa gọi mở cửa rừng, chim choai chưa gọi mở núi, anh em Đăm Di đã người vác rựa, kẻ mang rìu theo Xing Mun vào rừng.

Xing Mun đi trước dẫn trai làng vào sâu giữa bụng rừng, vào xa giữa rốn núi, nơi có đất đen, nhiều phân giun, đất mùn nhiều phân dế, chàng mới bảo trai làng dừng lại.

XING MUN: - Ơ anh Đăm Di! Từ đời ông truyền lại, theo đời cha truyền về, đất thế này là nơi đất tốt, phát nương làm rẫy. Lại có nguồn nước uống, bến nước ăn, nên hãy làm nơi dựng chòi, dựng lán, làm nơi ăn, nơi ngủ. Ơ anh Đăm Gơrơoăn, đất chỗ này, trồng lúa sẽ tốt bông, trỉa ngô sẽ to bắp nhiều quả. Bụng các anh nghĩ sao? Có ưng con mắt?

ĐĂM DI: - Ơ em Xing Mun, đúng đấy! Đất này gieo kê chóng xanh cây, trồng lúa bông sẽ như đuôi sóc, đuôi gà trống, trỉa ngô cây sẽ to bắp như hoa chuối. Bụng em thật khéo chọn, mắt em quả khéo nhìn.

XING MUN: - Ơ tất cả các anh em, hãy dựng gùi một chỗ, xếp gùi một nơi, rừng này, cây nhỏ ta phát làm rẫy, cây lớn ta ngả làm nương!

MỌI NGƯỜI: - Ơ ông Xing Mun! Chúng tôi làm ngay đây!

Tất cả trai làng, người dao, người rựa, người rìu, theo Xing Mun, dàn hàng ngang kéo từ chân rừng này tới bìa rừng kia; dàn hàng dọc từ quả núi này sang quả núi nọ. Người phát cây con rào rào, kẻ chặt cây to rầm rầm. Cây đổ ràn rạt như núi lở, như sấm dậy.

Cái nương năm ngày phát đã xong, bảy ngày phát đã rộng. Đứng ở bìa bên này với mắt nhìn sang bìa bên kia nương gần lút tầm mắt.

Người bên này thấy người bên kia chỉ bằng đứa trẻ. Người bên nọ hú người bên kia chỉ nghe như tiếng gió lùa. Nếu đem so với nương nhà Ca Rơ Bú, nương nó kém xa mười lần, hẹp hơn mười lượt.

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di, nương ta lớn bằng này, rẫy ta rộng bằng vậy, đủ thóc, thừa ngô cho ta đánh thắng Ca Rơ Bú rồi đó!

ĐĂM DI: - Phải đó, Hơ Lát Dang ạ!

Phát xong nương, anh em Đăm Di lại cùng trai làng phát thêm rẫy, cuốc thêm ruộng. Họ phát nương cao, gieo lúa nếp, đốt rẫy thấp, gieo lúa hơla, cuốc ruộng bằng, cấy lúa trắng, lúa đỏ.

Từ ngày đi săn trở về làng, lập lại buôn mới, anh em Đăm Di cùng tất cả trai làng đều ở chung, làm chung, vì cha mẹ, vợ con đã bị Ca Rơ Bú bắt đi hết. Ở chung để có câu chuyện làm vui, vợi nỗi nhớ, có bếp lửa to làm bạn, quên nỗi buồn. Ngày đi làm, miệng họ cùng nói một chuyện giết Ca Rơ Bú. Tối về, ngồi quanh ngọn lửa bếp, đầu họ cùng nghĩ cách đánh Ca Rơ Bú.

Chờ bảy ngày cho lúa mọc xanh, mười ngày cho ngô mọc mầm, kê mọc mộng, họ lấy que bỏ ống đếm từng ngày. Mắt lúc nào cũng nhìn lên nương, mặt lúc nào cũng hướng ra rẫy. Chốc chốc, họ lại nhìn xem mặt trời và đỉnh ngọn núi phía tây còn cách mấy con sào, mấy sải. Họ mong cho chúng chóng liền nhau. Ăn hết thóc đi mượn, hết ngô đi vay, Hơ Lát Dang lại mang gùi đến nhà Ca Rơ Bú. Ba lần đầu, năm lần giữa, nó không nói gì, lấy bao nhiêu nó cũng cho, vay bao nhiêu nó cũng ừ. Hơ Lát Dang đến lần thứ bảy, nó ngó ngó, nghi nghi.

CA RƠ BÚ: - Ơ con trai bạn ta, sao chỉ thấy con đến, mà không thấy bạn ta đến? Con hãy về bảo cha con đến chơi, ta có việc muốn nhờ, muốn bàn.

HƠ LÁT DANG: - Có việc gì vậy, ơ cha Ca Rơ Bú?

CA RƠ BÚ: - A, chuyện này, việc nọ ít thôi. Cái cột nêu ở mộ em ta, Ca Rơ Mơdơrong chưa có, chưa dựng được. Ta muốn nhờ bạn Y Kú, Y Lí dựng giúp ngay.

Nghe Ca Rơ Bú nói vậy, Hơ Lát Dang lúng túng chưa biết lấy lời nào nói lại. Bụng chàng đang có nhiều ý nghĩ đi qua, đi lại.

HƠ LÁT DANG: - Ơ cha Ca Rơ Bú, việc đó con làm cũng được, cha con ở nhà đói cơm, thiếu gạo, nên sức ở tay đã chạy hết, sức ở chân cũng chẳng còn, đâu có làm được nữa.

CA RƠ BÚ (ra vẻ ái ngại nói): - Ơ con đáng thương, nếu vậy con làm giúp ta cũng được. Nhưng con trâu nghé biết có kéo nổi cày, nổi bừa?

Hơ Lát Dang liền vác rìu, đeo dao đi vào rừng. Đến bụng rừng, chàng ngắm đi, ngắm lại, hết cây này sang cây nọ. Chọn được một cây thẳng thật thẳng, cao thật cao chàng mới chặt, mới đẽo. Chàng chặt mấy chặt đã đổ, đẽo mấy đẽo đã xong, chưa hết một buổi, chưa quá một ngày, cây nêu đã thẳng, cột nêu đã được.

Đẽo xong chàng liền vác rìu trở về, vác dao trở lại, báo cho Ca Rơ Bú ra xem, ra nhận.

HƠ LÁT DANG: - Ơ Ca Rơ Bú! Cột nêu con đã làm xong, cây nêu con đã đẽo được. Cha cho xem rồi cho người đi khiêng về đi! Cây con chặt ở trong núi sau nhà, con đẽo ở bụng rừng, cạnh nương đó.

CA RƠ BÚ: Ơ con trai quý bạn ta, làm thế nào được nhanh, được chóng thế?

HƠ LÁT DANG: - Có gì đâu mà bảo nhanh, bảo chóng. Việc có bằng móng tay thôi mà! Con vừa làm, vừa chơi đấy chứ!

CA RƠ BÚ: - Thế hả? Con hãy dẫn ta đi xem qua, để chiều gọi cả Ca Rơ La, Ca Rơ Mưng dẫn tôi tớ đi khiêng về.

Hơ Lát Dang dẫn Ca Rơ Bú đi xem cột nêu. Nhìn cây cột vừa thẳng, vừa đẹp, lưỡi rìu đẽo không thấp không cao, lưỡi dao chặt không nham không nhở, Ca Rơ Bú luôn mồm khen Hơ Lát Dang khéo tay, khéo chân. Về nhà, Ca Rơ Bú giục vợ lấy gạo mới nấu cơm, lấy gạo thơm nấu xôi, bắt con gà mái đẻ làm canh, bắt con gà mái ghẹ làm thịt, bưng chum rượu đã ngâm bảy năm, bê ché rượu đã chôn mười tháng cho chàng uống. Khi chàng đã cơm no, rượu đủ, Ca Rơ Bú lại gọi người nhà lấy cho Hơ Lát Dang một gùi đầy thóc, một địu đầy gạo đem về.

Trở về tới nhà, Hơ Lát Dang kể lại chuyện với anh Đăm Di và các anh chàng.

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di, lần này em phải đi nhiều ngày, nhiều buổi hơn các lần trước, bởi em phải làm thay Y Kú, Y Lí cái cột nêu nhà mả Ca Rơ Mơdơrong. Chắc hắn thấy ta đến xin thóc nhiều lần, vay ngô nhiều lượt, nên nó muốn lấy công của ta bù vào đó.

ĐĂM DI: - Ừ, em cứ làm cho hắn, để bụng hắn khỏi nghi, lòng hắn khỏi xót.

XING MƠ NGA: - Ơ em Hơ Lát Dang! Em có biết hôm nào Ca Rơ Bú dựng nhà mả Ca Rơ Mơdơrong không?

HƠ LÁT DANG: - Biết chứ! Hán bảo là hai, ba mùa trăng lên, trăng hết nữa, anh Xing Mơ Nga ạ!

ĐĂM DI: - Thế à! Được rồi, đến ngày đó, ta sẽ cho mấy anh em nhà nó xuống ở chung nhà mả Ca Rơ Mơdơrong luôn thể, để khỏi phải làm nhiều lần, nhiều lượt, phải thế không, ơ em Hơ Lát Dang?

HƠ LÁT DANG: - Đúng thế đấy, anh Đăm Di ạ. Chờ lúc chúng rượu say tận mang tai, cơm thịt no nê xệ bụng, ta sẽ bất chợt đến đánh vào. Khi đó, bắt bọn nó dễ hơn bắt gà trong lồng, bắt lợn trong cũi.

Lại hết mấy lần trăng lặn, trăng mọc nữa. Lúa trên nương đã chín, ngô ngoài rẫy đã già. Anh em Đăm Di gọi trai làng cùng đi gặt lúa, bẻ ngô. Họ lên nương từ lúc ông mặt trời còn đang say ngủ, ra rẫy từ khi con chim choai chưa lên tiếng gọi mở cửa rừng. Họ làm việc cơm quên ăn, nước quên uống. Mỗi người mỗi việc làm liền liền. Người gặt, người cõng lúa về nhà, tốp bẻ ngô, gùi ngô về chòi, kẻ hái đỗ, hái kê về phơi kín sàn, đầy sân. Mới năm lần mặt trời mọc, mặt trời lặn, lúa trên nương đã gặt hết, bảy lần mặt trời đứng đỉnh đầu, ngô ngoài rẫy đã bẻ xong. Ngoài ruộng, ngoài bãi cũng chẳng còn một thứ. Như người ta thường nói: "Nhà họ kê đã lên kho, lúa đã lên chòi, bắp, đỗ đã về đầy nhà, chật cửa. Của ăn họ đã thừa, của để họ đã nhiều, thức uống họ đã đủ. Nhà đã chật kê, chòi đã đầy thóc, sàn đã ngăn ngắt đỗ, ngô. Làng họ đã trở nên giàu, mạnh hơn cũ, hơn xưa.

Anh em Đăm Di nghỉ một ngày một đêm. Hôm sau, người nào, người nấy lấy dao ra mài cho thật sắc, lấy gươm miết cho thật bén, sợi tóc đặt xuống bị đứt đôi, con ruồi đậu lên bị chẻ nửa. Họ mài hết mấy ngày mấy đêm. Dao đã mài xong, dáo đã mài được, họ lại lấy khiên ra chữa cho thật tốt, mài cho thật sáng, đợi ngày lên đường, đi đánh kẻ ác Ca Rơ Bú, cứu mẹ, cứu cha, cứu vợ, cứu con.

Tất cả trai làng, người nào việc nấy, họ sửa soạn tất bật, lặng lẽ. Họ ngóng từng ngày, đếm từng buổi, mong chóng đến ngày ông Đăm Di gọi họ lên đường.

VI

Từ ngày bị bọn Ca Rơ Bú bắt, hai chị em Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun khổ cực không lời nào kể được. Tay bị xích năm lần, chân bị trói bảy lượt, xoay bên này không được, nhích bên nọ chẳng xong. Người gầy khô như que củi, mặt úa vàng như tàu lá. Sáng ba lần, chúng đánh, chiều ba lần, chúng tra. Áo rách nát như chó xé, váy rách như bị lợn cào. Trước đây hai người xinh đẹp là thế, con gái khắp làng Krông, buôn Pa không ai sánh kịp, đẹp bằng. Họ mơn mởn như búp cây mới nhú, như hoa mới nở. Nhưng bây giờ, nom mặt họ nhăn như mặt khỉ, nhìn mũi họ chun như mũi vượn. Tóc bù xù như tổ quạ, tóc bù xoả như ổ lợn. Búi tóc tuột không buồn quấn, rối không buồn chải.

Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun ăn cơm nghe chát, uống nước nghe đắng. Bụng họ ngày đêm như con chỉ bị rối, ống tơ bị quấn, lo cho các anh ở nhà không ai thổi cơm, nấu canh cho ăn, các em ở buôn không ai dệt khố, may áo cho mặc.

Ca Rơ Bú hết ngày này sang đêm khác ép Bra Lơ Tang, bắt Hơ Bia Rơ Sun làm vợ. Nhưng mỗi lần hắn đến gạ, Bra Lơ Tang lại quay mặt đi không nhìn, Hơ Bia Rơ Sun lắc đầu không chịu. Hắn đứng bên này, hai nàng quay mặt bên kia; hắn đứng bên kia, hai nàng quay mặt bên nọ. Ép không được, Ca Rơ Bú đánh hai nàng bằng gậy? Gạ không xuôi, Ca Rơ Bú trói hai nàng bằng dây, hai nàng vẫn quay mặt lắc đầu. Mỏi miệng, Ca Rơ Bú khắc phải thôi, mỏi tay, hắn khắc phải chịu.

Nhưng bụng Ca Rơ Bú hết nghĩ ra điều này, hắn lại mưu kế khác. Một hôm, hắn cho người nấu gạo trắng, nướng gà thiến, thịt lợn béo, mở chum rượu ngọt, giả vờ cười cười nói nói làm vui mời hai nàng ăn.

Ca Rơ Bú - Ơ em Bra Lơ Tang ơi, em Hơ Bia Rơ Sun! Bấy lâu các em nhịn đói đã nhiều bữa, nhịn khát đã nhiều ngày. Bụng anh thương hai em phải khổ, lòng anh đau khi hai em phải cực. Nay anh cho nấu cơm trắng thơm, nướng gà thiến béo, thịt lợn to, khiêng rượu ngọt đến, ta cùng ăn cho vui cái bụng, cùng uống cho thích cái lòng. Em ăn đi! Em uống đi! Đừng giận nữa.

Bra Lơ Tang quay mặt đi không thèm nghe. Hơ Bia Rơ Sun quay lưng lại không thèm ngó.

BRA LƠ TANG (nhổ nước bọt vào Ca Rơ Bú, mắng): - Thúi! Ớ thằng lùn bụng xệ ăn thịt lợn chết toi! Gái không ưng, tự mang thuốc đến mê, bị gái chê không biết xấu, biết ngượng. Cút mày đi cho khuất con mắt, đỡ nhàm lỗ tai! Đừng giả bộ nói ngào, giả điệu cười ngọt với chúng ta.

HƠ BIA RƠ SUN, mắng tiếp: - Thúi! Cơm mày, thịt mày, rượu mày, mày cứ ăn, cứ nốc, cứ nuốt, chúng tao không thèm! Ăn của chúng mày thêm bẩn mồm, uống của chúng mày cho bẩn bụng.

BRA LƠ TANG: - Chúng tao với mày không thân thiết, mà cũng chẳng họ hàng, đừng có vờ ngon ngọt. Mày đã bắt chúng tao làm nô lệ hốt phân lợn, dọn phân gà. Sao lưỡi mày không biết nói điều thật! Bụng mày không biết nghĩ điều tốt?

Ca Rơ Bú như bị nước ớt bắn vào mặt, nước muối đổ vào mồm, vào mũi. Hắn giận đau cả gan, tức điên cả ruột.

CA RƠ BÚ: À, chúng mày láo! Không ăn thì thôi, lại còn chửi tao hả! Đồ tai lợn, mắt chó.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Chính mày mới là đồ tai lợn, mắt chó, nên mới đi đốt nhà, cướp thóc, vét ngô chúng tao.

Ca Rơ Bú càng giận, càng điên, chân giẫm lạch bạch.

CA RƠ BÚ: - Ơ Ca Rơ Mưng! Mau mau mang dây sắt bảy sải, dây mây bảy sợi lại đây trói hai đứa diều tha, quạ mổ này lại cho tao!

CA RƠ MƯNG: - Ơ anh Ca Rơ Bú, em đến ngay đó.

Ca Rơ Mưng nhảy ba bước lên nhà, nhảy năm bước lên sàn lấy dây sắt trói chân, lấy dây mây buộc tay Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun vào cạnh chỗ chúng đi tiểu, đi đâu một bước chúng giữ, ra ngoài một tí chúng vây. Chân bị trói nhiều ngày, sưng tấy, tay bị buộc nhiều buổi sưng đau. Hai người hết lời chửi rủa bọn Ca Rơ Bú.

BRA LƠ TANG: - Ơ anh Đăm Di! Dây sắt kẻ ác Ca Rơ Bú cắn sưng chân em bằng chân voi, mây của nó thít đứt gân cổ tay em mất! Anh hãy mau mau đến cứu em về, ơi anh Đăm Di!

HƠ BIA RƠ SUN: - Ơ anh Đăm Gơrơoăn! Ơi anh Đăm Di! Kẻ ác Ca Rơ Bú bắt em ăn cơm trong lá, uống nước trong ống như con chó, con lợn nhà nó. Các anh mau đến cứu em với!

BRA LƠ TANG: - Ơ anh Đăm Di! Thằng ác Ca Rơ Bú đánh trói, làm áo em bị rách hơn chó xé, váy nát như lợn cắn rồi. Anh mau đến cứu em, anh ơi!

HƠ BIA RƠ SUN: - Ơ anh Đăm Gơrơoăn, em đang bị Ca Rơ Bú đi đánh, về đá hơn con ngựa, con trâu. Sao chưa thấy anh đến cứu em?

BRA LƠ TANG: - Ơi anh Đăm Di! Sao mãi chẳng thấy bóng anh đến đánh thằng Ca Rơ Bú? Em nhớ cối giã gạo, chày giã thóc nhà mình nơi xưa, nhớ khung cửi dệt vải của em và làng ta quá! Em muốn được về lại lối lên, lối xuống bến nước quen ăn; lối đi, lối về mảnh nương, bãi rẫy quen bước. Anh đến cứu em mau đi!

HƠ BIA RƠ SUN: - Ơ anh Đăm Di! Vắng anh lâu bụng em thương, em nhớ, em buồn. Hai ta chiếc vòng đã trao, hạt cườm đã tặng, áo khố ta sắm cho nhau. Xa anh, em nhớ lời hẹn ước dưới bóng cây, lời anh thủ thỉ bên bến nước. Em nhớ tiếng sáo anh thổi lúc êm ả, thổn thức giữa đêm khuya, tiếng kèn anh thổi rộn rã lúc rạng sáng. Em nhớ anh! Trông anh từng ngày, mong anh từng buổi...

Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun càng nhớ bến nước ăn làng cũ, nương rẫy buôn xưa, càng nhớ các anh em ruột thịt bao nhiêu, thì càng căm ghét bọn Ca Rơ Bú bấy nhiêu. Thấy chúng đi qua, hai nàng quay mặt sang phía khác, khi chúng nói, chúng cười, hai nàng lấy ngón tay nút lỗ tai không nghe.

Ca Rơ Bú lại đem nhẫn vàng, vòng bạc đến nhử, đến dụ Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun. Từ xa, mắt hắn đã nhắm tít, mồm ngoác ra, nói không hết lời, cười không hết tiếng.

CA RƠ BÚ: - Ơ em Bra Lơ Tang, ơi nàng Hơ Bia Rơ Sun! Có chiếc nhẫn vàng này, cùng chiếc vòng bạc nữa, các em cầm lấy mà dùng cho đẹp, mà đeo cho xinh, cho xứng là vợ tù trưởng Ca Rơ Bú hùng mạnh nhất buôn đông, làng tây.

Bra Lơ Tang giật lấy nhẫn vàng, Hơ Bia Rơ Sun giằng lấy vòng bạc ném xuống dưới sàn, tung ra ngoài cửa, không thèm ngó thèm nhìn.

HƠ BIA RƠ SUN, BRA LƠ TANG: - Thôi, Ca Rơ Bú, này nhẫn vàng, vòng bạc thử bụng ta này! Cút mày đi!

Trán Ca Rơ Bú giạt giật, mũi Ca Rơ Bú rung rung, răng nghiến ken két, mắt đỏ đòng đọc. Hắn giận. Hắn lại gọi Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mưng đến đánh Bra Lơ Tang, đến trói Hơ Bia Rơ Sun.

CA RƠ BÚ: - Pư Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mưng! Hãy đến đánh cái đứa diều tha, trói cái con quạ mổ này cho ta! Sao bụng nó cứng, mồm nó ác làm vậy!

CA RƠ BA, CA RƠ LA, CA RƠ MƯNG: - Ơ anh Ca Rơ Bú, chúng em đến ngay đó!

Bọn Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mưng nhả ba bước lên thang, nhảy bảy bước lên sàn nhà hắn nghiêng phía đông, võng phía tây tưởng sắp đổ. Ca Rơ Ba túm búi tóc nàng Bra Lơ Tang, đánh đến toác cây roi gãy sát tận tay, Ca Rơ La túm lấy tay Hơ Bia Rơ Sun, phang gẫy ba đoạn tre vụn sát gốc.

Ca Rơ Bú đứng chống tay nhìn, ngoác cả mồm cười hậc hậc, làm tảng bụng xệ rung lên, rung xuống.

CA RƠ BÚ: - Đó Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun chúng mày đã biết oai tao chưa? Chúng mày ác hay chúng tao ác?

Chúng thay nhau đánh Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun đến ngất không kịp khóc ra tiếng kêu thành lời. Một lúc lâu, hai nàng mới tỉnh lại.

BRA LƠ TANG, (khóc): - Ơ anh Đăm Di, kẻ ác Ca Rơ Bú đánh em nát thịt, nứt da, suốt từ chân lên đầu rồi! Anh ở đâu về cứu em mau đi!

HƠ BIA RƠ SUN, (khóc): Ối anh Đăm Gơrơoăn, từ ngày đẻ ra đến lớn bằng này, mẹ chưa hề đánh một roi, cha chưa hề tát một lần. Thế mà bây giờ, bọn quỷ Ca Rơ Bú đánh em không tiếc tay, đá em không tiếc chân, mắng em không tiếc mồm. Hãy đến cứu em mau anh hỡi.

Dụ dỗ hai nàng không nghe, nói lời thấp hai nàng không xong, bảo lời cao hai nàng không được, Ca Rơ Bú lại tìm đến bọn em hắn.

CA RƠ BÚ: - Ơ Ca Rơ Mưng, miệng em biết nhiều đường nói hay, lưỡi em biết nhiều câu nói ngọt, em hãy đến nói lời thấp, dụ lời cao Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun nhận làm vợ với anh đi!

CA RƠ MƯNG: Ơ anh Ca Rơ Bú! Được thôi! Em đi nói ngay đó.

CA RƠ BÚ: - Ơ Ca Rơ Mưng! Nếu lời khéo em nói, lời giỏi em dỗ, được chúng ưa cái lưng, ưng cái bụng, rồi em muốn gì có nấy.

CA RƠ MƯNG: - Ơ chị Bra Lơ Tang! Ơ chị Hơ Bia Rơ Sun! Các chị có muốn ưa cái lưng, ưng cái bụng, cùng một bụng nghĩ, cùng cười một điệu, cùng nói một lời với anh Ca Rơ Bú tôi không? Anh tôi giàu nhất buôn đông, mạnh nhất làng tây. Anh tôi tài làm giàu, giỏi buôn, khéo đổi. Chiêng một bộ, chỉ một ngày đổi xong, cồng một dàn, chỉ một buổi đổi được. Khi nào anh tôi chân hết sức, tay hết mạnh, ngực hết thở, tất cả chòi lớn trong rẫy, nhà dài trong buôn, kho to bịch nhỏ trong làng, cùng tất chiêng, cồng, chum, ché, nồi lớn, nồi nhỏ, ngà voi, sừng tê giác... trong nhà này sẽ là của các chị hết. Được các chị ưng vậy, ngay hôm nay chiếc cần ta sẽ cắm, ché rượu sẽ đổ đầy nước, lợn sẽ mổ, trâu sẽ đâm, sẽ gọi ông Ê Đu ở phía mặt trời, kêu ông A Điê ở phía mặt trăng làm chứng.

Bra Lơ Tang lắc đầu ư ư, Hơ Bia Rơ Sun lắc mặt nguẩy nguậy không ưng, không chịu.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Thui thúi! Bớ Ca Rơ Mưng! Dù bị chặt đứt cổ, bị đánh tím lưng, chúng ta cũng không thể cùng với hắn làm vợ, làm chồng được. Hắn ác hơn sói, dữ hơn gấu. Hắn đã có vợ già, con lớn. Con một đã sắp có cháu, con hai đã giỏi làm rẫy, con ba đã biết đi nương, con bốn, con năm, con sáu, con bảy đều đã lớn, đã to. Răng hắn đã long, đã rụng. Đầu hắn đã bạc, đã trắng. Còn chúng ta "con gái đang tuổi chưa biết dệt vải, quay tơ, chưa biết nấu cơm cho khách, rót rượu cho Doan". Sao chúng ta lại lấy người đáng gọi ông, kẻ đáng tuổi cha. Nếu buộc phải lấy hắn, chúng ta sẽ cắn lưỡi chết.

Nghe Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun nói vậy, Ca Rơ Mưng thở lên ộc ộc, thở xuống ực ực. Nó vội lủi về nhà gặp Ca Rơ Bú.

CA RƠ MƯNG: - Ơ anh Ca Rơ Bú! Thôi, em đã lựa hết cách, nói hết lời, đến mòn cả mồm, mỏi cả miệng, chúng vẫn không nghe. Em nói ngọt, chúng bảo cắn lưỡi, em nói ép, chúng doạ treo cổ. Chúng bảo thà chết không chịu lấy anh làm chồng.

Nghe Ca Rơ Mưng nói lại, mắt Ca Rơ Bú đỏ ngầu, trán giật giật, hắn nổi giận.

CA RƠ BÚ: - Hừ! Mồm chúng nói thế hả? Đã thế tao sẽ treo chúng lên cột nêu nhà mả Ca Rơ Mơdơrong. Xem chúng còn dám nói xấu, chửi mắng ta nữa không?

Ca Rơ Mưng - Ơ anh Ca Rơ Bú, chính mồm họ nói thế đấy! Bụng em không nghĩ nói câu nào thêm, miệng em không nói lời nào thiếu đâu!

CA RƠ BÚ (mồm thét, chân giẫm): - Bớ nô lệ của ta! Tất cả hãy đến đây cho mau, cho đủ. Ta có việc cần làm!

Bọn tôi tớ bỗng dưng nghe Ca Rơ Bú gọi như gọi chữa cháy, người này nhìn người nọ, người nọ hỏi người kia, ngơ ngác.

MỘT NÔ LỆ: - Ơ ông Ca Rơ Bú! Có chuyện này, việc nọ gì mà gọi chúng tôi như có cướp vào làng, hươu vào buôn vậy!

CA RƠ BÚ: - Nghe tao gọi một tiếng, chúng mày phải đến, nghe ta kêu một lời, chúng mày phải đủ. Có chuyện tao mới gọi, sao còn hỏi đi. hỏi lại hả?

TÔI TỚ: - Ơ ông Ca Rơ Bú, chúng tôi xin đến ngay đấy!

Tôi tớ trong làng lục tục kéo nhau đến, từ các cụ già còng lưng chống gậy, cho đến trẻ nhỏ chưa biết đi, chẳng ai dám vắng mặt.

CA RƠ BÚ: - Hơi tất cả! Ta có chuyện này, việc nọ cần làm. Ngày mai các người phải đi dựng cho xong nhà mả của em ta, Ca Rơ Mơdơrong. Tao sẽ treo Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun lên trên ngọn cột nêu. Chúng mày tai nghe rõ, bụng nhớ kỹ chưa?

Nghe lời Ca Rơ Bú nói thối như phân, miệng độc như nọc rắn, ai nấy đều căm tức. Cổ họng người nào cũng dồn lên dồn xuống, nén cục giận vào bụng.

TÔI TỚ: - Ơ ông Ca Rơ Bú! Ông bảo đi, mai chúng tôi sẽ đi thôi!

Sáng hôm sau, tất cả tôi tớ từ trẻ nhỏ đủ sức vác được rìu, đến ông già còn hơi cầm được rựa, người vác rìu kẻ mang dao đi làm nhà mả Ca Rơ Mơđơrong. Ca Rơ Bú hai tay chống nạnh đứng thúc. Ai nấy đều làm hết sức, dùng hết hơi, thuốc không kịp nghỉ hút, nước không được nghỉ uống, vì sợ hắn đánh, hắn mắng. Người chặt cây, đẽo cột, kẻ đục lỗ, đục kèo: người cuốc đất, đào cột, kẻ xúc đất đắp mộ, kẻ đanh tranh, đan phên, người dựng cột dựng kèo, kẻ lên xà, buộc đòn, rầm rập túi bụi luôn tay luôn chân. Mặt trời vừa đứng giữa đỉnh đầu, làm xong nhà mả, dựng xong nhà mồ.

TÔI TỚ: - Ơ ông Ca Rơ Bú! Cái nhà mả chúng tôi đã dựng xong cột nêu chúng tôi đã dựng được rồi đó!

CA RƠ BÚ: - Thế hả? Được, rồi ta xem!

TÔI TỚ: - Ơ ông Ca Rơ Bú! Từ sáng chúng tôi chưa một hột cơm vào bụng, một giọt nước vào miệng. Bụng đã đói, miệng đã khát. ông cho chúng tôi về nhà ăn cơm, uống nước, hút thuốc.

CA RƠ BÚ: - Thế hả! Về thì về đi kẻo chết đói, chết khát! Chiều nay, khi mặt trời xuống dưới xà dọc, lặn thấp dưới xà ngang, các người hãy đến dựng cho ta cột nêu, nghe không?

TÔI TỚ: - Ơ ông Ca Rơ Bú! Cơm nước xong chúng tôi sẽ đến ngay đó!

Tôi tớ tản mác, ai về nhà nấy ăn cơm.

NGhe Ca Rơ Bú nói sắp treo hai chị em mình lên ngọn cột nêu nhà mả, Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun vẫn không nao núng. Họ nói với nhau những lời an ủi cho ấm bụng, vững lòng.

BRA LƠ TANG: - Ơ chị Hơ Bia Rơ Sun! Nếu bọn kẻ ác Ca Rơ Bú có bắt chúng ta treo lên ngọn cột nêu thật, chị đừng sợ, đừng van xin nhé!

HƠ BIA RƠ SUN: - Ơ em Bra Lơ Tang! Chị không sợ đâu! Chết hôm nay, khỏi chết ngày mai thôi!

Mặt trời đã xuống dưới xà dọc, lặn dưới xà ngang, ánh nắng trùm khắp đồi thấp, núi cao. Tôi tớ trong làng y lời Ca Rơ Bú kéo như đàn

kiến, bầy mồi lục tục ra nhà mả Ca Rơ Mơdơrong để dựng cột nêu. Từ ông già còng lưng, bà già còng vai chống gậy, đến bọn trẻ con liệt tay, què chân chẳng ai dám ở nhà. Bọn em của Ca Rơ Bú đứa dắt, thằng kéo, kẻ đẩy Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun ra sàn mả theo lệnh anh chúng.

CA RƠ BÚ: - Ơ Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mưng! Các em phải bắt bằng được hai đứa quạ tha, diều mổ kia đem ra treo lên cột nêu nhà mả. Để đứa nào chạy thoát, chúng mày sẽ bị treo thay, nghe không?

Ca Rơ B, Ca Rơ La, CA RƠ MƯNG: - Ơ anh Ca Rơ Bú! Anh không phải lo đâu! Mặc bọn em với hai con vượn cái kia xem chúng dữ bằng nào!

Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mưng đứa cầm dây đồng, thằng mang dây sắt, nhẩy xổ vào trói Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun.

CA RƠ BÚ: - A ha! Nào xem chúng mày giỏi bằng nào! Ra ngoài kia mà ôm ngọn cột nêu cho sướng!

Bra Lơ Tang, HƠ BIA RƠ SUN: - Đi thì đi, chúng tao sợ gì đâu!

Bọn Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mưng dắt Bra Lơ Tang, kéo Hơ Bia Rơ Sun như người ta dắt con bò cái, kéo con trâu gầy. Ra đến ngoài nhà mả, bọn chúng lấy dây đồng năm vòng, dây sắt bảy lượt buộc tay, trói chân, quấn người hai nàng vào ngọn cây nêu thật chắc, thật chặt, rồi hò nhau dựng lên.

Hơ Bia Rơ Sun và Bra Lơ Tang khóc mẹ, kêu cha thảm thiết. Tiếng khóc, mẹ nghe được, mẹ cũng phải khóc theo. Tiếng kêu, cha nghe lọt, cũng phải rơi nước mắt. Cả dân làng bị bọn Ca Rơ Bú dồn bắt về làm nô lệ cũng căm giận hò hét như gió gào thác đổ. Họ nguyền rủa bọn ác hết lời, chửi mắng bọn Ca Rơ Bú hết tiếng. Cả tôi tớ làng hắn nhìn cảnh đó cũng chửi mắng không tiếc lời, nguyền rủa không hết tiếng.

DÂN LÀNG và TÔI TỚ: - Bớ Ca Rơ Bú! Mày ác hơn con quỷ! Dữ hơn con cọp! Bụng mày không biết làm con người nữa rồi sao?

Bọn Ca Rơ Bú bị mắng chửi điếc cả tai, tối cả mặt. Lúc đầu còn trơ trơ, vênh váo. Sau đó chúng lúng túng, lo sợ.

CA RƠ BÚ: - Hỡi tôi tớ, tất cả! Chúng mày muốn chết hết hả? Sao lại dám nguyền rủa, chửi mắng ta hết lời, hết tiếng thế? Mồm chúng mày có im, miệng chúng mày có ngớt đi ngay không? Đứa nào còn chửi nữa, tao sẽ chém, thằng nào còn mắng nữa, tao sẽ băm chết, vứt xác xuống hố mả kia, chôn chung một hố, lấp chung một mả, nghe chưa?

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN, (vẫn không ngớt kêu, không hết khóc):" - Ơ anh Đăm Di, ơi anh Đăm Gơrơoăn! Chúng em chết mất thôi! Các anh đến cứu chúng em mau mau đi, các anh ơi!

Hai nàng khóc cằn cặt như trẻ con bị đánh, khóc hu hụ như người ta khóc ma. Hai nàng lại gọi anh em Đăm Di, Đăm Gơrơoăn, nhưng vẫn biệt tăm, vắng bóng. Họ đan như ngọn măng tre bị gẫy ngang, mang nứa bị gãy dọc; như hai cây lúa bị cỏ mọc lút, bẩy lớp, mười tầng. Hai nàng khóc nước mũi chảy đầy một cồng, nước mắt rơi tràn một chiêng.

Lúc đó, Hơ Lát Dang cũng vừa tới buôn Ca Rơ Bú. Chàng bỗng thấy Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun đang bị treo lên ngọn cây nêu nơi nhà mả mới dựng. Nhìn cảnh đó, trán chàng giật giật, mắt chàng rực rực. Chàng dẫm chân phía đông, giậm chân phía tây, răng nghiến kèn kẹt.

HƠ LÁT DANG: - Bớ Ca Rơ Bú, này con rắn độc, con hổ ác! Sao chúng mày làm ác với hai chị tao thế hả? Rồi mày sẽ biết tay chúng tao!

Hơ Lát Dang cơn giận đang phóng lên mắt, cơn tức đang nén đầy ngực. Bỗng có một con lợn thiến to từ trong làng Ca Rơ Bú đi ra, thân nó bằng con trâu cái, mình nó dài bằng gấp gianh, đôi răng nanh nhọn hoắt, cong vút lên quặp lấy nơi sống mũi, vừa đi vừa khịt khịt, mắt đỏ đòng đọc. Hơ Lát Dang nhảy vút đến, tóm lấy chân sau. Con lợn bị nhấc bổng lên kêu hộc hộc. Nhằm hòn đá to cạnh đấy, Hơ Lát Dang phang mạnh một nhát, con lợn vỡ đầu, phọt óc, không kịp kêu một tiếng. Thuận tay, Hơ Lát Dang lại lẳng mạnh một cái văng con lợn từ đồi gianh bên này sang đồi cây cao bên kia. Hơ Lát Dang nhảy theo, vác con lợn chạy về làng mình.

Nghe tiếng lợn kêu la rồi im bặt, bọn Ca Rơ Bú ngơ ngác, hoảng hốt. Chúng đoán Hơ Lát Dang đã đến, lâu nay chúng nghe Hơ Lát Dang là một người xương sắt, gân đồng, có sức khoẻ hơn con voi, nhanh hơn con tê giác. Anh em CA RƠ BÚ: - Ha... ớ! Một Hơ Lát Dang, hai Hơ Lát Dang đến ăn cắp lợn của ta? Bớ tôi tớ! Rắn đã vào nhà, hổ đã vào làng, hãy mau mau đi đuổi đánh cho ta!

NÔ LỆ: - Ơ ông Ca Rơ Bú! Ông bảo đuổi, chúng tôi sẽ đi đuổi ngay đấy! Bọn nô lệ, tôi tớ xách dao, gậy rầm rập đuổi theo người đã lấy cắp lợn. Qua hai đồi tranh thấp, ba khoảng rừng rộng nhưng chẳng thấy bóng ai. Hơ Lát Dang đã chạy về tới làng. Bọn tôi tớ, nô lệ đuổi hết sáng một ngày, tối một đêm không kịp, không gặp đành lủi thủi, uể oải trở về.

Con lợn thiến to Ca Rơ Bú định để dành ăn nhà mả Ca Rơ Mơdơrong, bị Hơ Lát Dang bắt mất, hắn bực bội, tiếc ngơ, tiếc ngẩn. Gặp ai hắn cũng chửi, thấy ai hắn cũng mắng. Hắn chửi hết lời, mắng hết tiếng cho bớt giận, cho bõ tức.

CA RƠ BÚ: - Ơ con cọp cái cắn mày, ơ con ma, con quỷ Hơ Lát Dang! Sao mày to gan lớn mật dám đến ăn cắp lợn của ta giữa ban ngày, bắt lợn của ta ngay giữa làng hả? Mày bắt của tao, tao sẽ bắt trói cả cha, lẫn mẹ mày ném xuống hố ma! Tao sẽ thiêu như thiêu con lợn, tao sẽ đốt như đốt con gà!

Rồi Ca Rơ Bú gọi bọn em hắn đến bắt trói cha mẹ chàng và cha mẹ Đăm Gơrơoăn ném xuống hố.

MẸ, CHA ĐĂM DI, (kêu khóc): - Ơ Đăm Di, ơ các con trai của mẹ, của cha! Các con ở đâu hãy về cứu cha mẹ và Bra Lơ Tang với! Bọn ác đã trói mẹ, cha ném xuống hố ma, treo Bra Lơ Tang lên ngọn cột nêu! Ơi các con ơi!

MẸ, CHA ĐĂM GƠRƠOĂN: - Ơ Đăm Gơrơoăn! Con trai yêu của mẹ, con trai quý của cha! Ở đâu con hãy đến cứu mẹ, cứu cha, cứu em Hơ Bia Rơ Sun, con ơi!

Bọn Ca Rơ Bú giả điếc không nghe lời kêu của cha mẹ Đăm Di, giả vờ không nghe lời gọi của mẹ cha Đăm Gơrơoăn. Chúng mặc những người này kêu khóc thảm thiết.

Gần tối. Ca Rơ Bú mới gọi bọn tôi tớ, nô lệ đến báo ngày mai ăn nhà mả.

CA RƠ BÚ: - Ơ nô lệ của ta một buôn, tôi tớ của ta một làng! Ngày mai ta làm lễ ăn nhà mả Ca Rơ Mơdơrong, các người phải đến đủ làm cho ta, không được ai thiếu mặt!

NÔ LỆ: - Ơ ông Ca Rơ Bú! Ông bảo chúng tôi phải nghe thôi. Ngày mai, chúng tôi sẽ đi đó!

Sáng sớm hôm sau, khi con chim kơlang vừa gọi mở cổng, tất cả tôi tớ nô lệ trong làng đã giết gà, giết lợn, bê rượu đi ăn nhà mả.

Ca Rơ Bú từ hôm trước đã cho mời hết lượt những người giàu làng đông, kẻ sang làng tây đến ăn lễ. Hắn mời từ làng Đăm San, Đăm Chét đến làng Đăm Dri, Đăm Drang, từ làng Y Hú, Y Dú đến làng Y Kú, Y Lí...

Những làng được Ca Rơ Bú mời, người khiêng rượu ché túc, ché ba, nhà dắt bò, dắt trâu, kẻ khiêng lợn thiến đầy vai, lợn đực xệ bụng... Khách làng đông đến đông hơn đàn kiến chạy mưa. Khách buôn tây tới nhiều hơn đàn mối chạy lụt. Đầu lố nhố như râu ngô trên nương, như râu bắp trên bãi rẫy. Họ ngồi chật vòng trong, kín vòng ngoài quanh nhà mả.

Hơ Lát Dang, vác con lợn chạy về tới làng, liền ném ngay ngoài sân. Chàng nhảy vội lên nhà, trèo vội lên thang báo tin cáo đang bắt gà, hổ đang bắt lợn, Ca Rơ Bú đang treo hai chị lên ngọn cột nêu cho anh Đăm Di, cùng các anh của chàng biết.

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di, anh Đăm Gơrơoăn, anh Xing Mun, anh Xing Mơ Nga! Ôi có việc lửa đang cháy nhà, hổ đang bắt lợn trong buôn, có việc gấp việc dữ. Mắt em đã được thấy, được nhìn chị Bra Lơ Tang và chị Hơ Bia Rơ Sun bị bọn Ca Rơ Bú treo lên ngọn cột nêu nhà mả Ca Rơ Mơdơrong rồi. Cả mẹ, cả cha nữa, sẽ bị bọn chúng trói tay, buộc chân ném xuống hố ma. Hai chị đang khản cổ gọ ta mau đến cứu; mẹ, cha đang mỏi mắt trông đợi ta đến đánh kẻ ác. Ngày mai, chúng nó sẽ ăn nhà mả. Khách buôn xa đã đến chật làng, khách làng gần đã đến chật buôn. Chúng ta phải đi đánh chúng nó ngay thôi. Nếu chậm sẽ có chuyện này, việc nọ không hay, không

lành cho mẹ, cho cha, cho chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun và dân làng đó.

ĐĂM DI: (giật mình, mắt trắng mắt đen, vội hỏi lại): - Thế hả? Ơ em Hơ Lát Dang!

HƠ LÁT DANG: - Thế đó! Mắt em đã thấy mà!

ĐĂM GƠRƠOĂN: - Ơ, ơ Đăm Di! Biết làm sao bây giờ?

ĐĂM DI: - Việc to, việc nặng phải nhiều bụng cùng nghĩ, cùng làm! Ta phải gọi tất cả trai làng đến cùng bàn việc đi đánh Ca Rơ Bú! Bụng bạn Đăm Gơrơoăn nghĩ sao?

ĐĂM GƠRƠOĂN: - Ơ Đăm Di, đúng thế đó! Ta phải làm ngay thôi!

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Xing Mun, anh bảo trai làng đi thui ngay con lợn em vừa vác của Ca Rơ Bú về, để dân làng ăn cho thêm mạnh sức tay, chân đi đánh kẻ ác Ca Rơ Bú.

XING MUN: - Ơ em Hơ Lát Dang! Anh sẽ bảo họ đi làm ngay đó!

Xing Mun liền gọi mấy trai làng đi theo mình thui lợn. Con lợn to quá, tám người kiêng không lên, bảy người kéo không nổi. Mọi người đều hết lời khen Hơ Lát Dang là người tài, người khoẻ, một mình vác được nó từ làng Ca Rơ Bú xuyên rừng, trèo núi, về tới nhà.

Mặt trời vừa khuất sau rặng núi phía tây, mọi nhà đã cơm nước xong. Đăm Di gọi trai làng về tụ tập ở sàn nhà mình để bàn việc lớn, việc gấp.

ĐĂM DI: - Hỡi tất cả trai làng! Ta có việc gấp cần bàn, cần làm. Hãy về ngồi đủ nơi sàn nhà ta, nghe ta nói điều bụng ta đang nghĩ, đang muốn. Mai ta muốn đi hỏi tội kẻ ác Ca Rơ Bú, cứu mẹ, cứu cha cùng vợ con, anh em các người!

TRAI LÀNG: - Ơ ông Đăm Di! Chúng tôi đến nay đó!

Thuốc hút chưa hết một điếu, chưa tàn một tẩu, mọi người đã đến đông, đến đủ. Xing Mun đi thắp thêm đèn mỡ, đèn chai cho lửa sáng trưng nhà trên, nhà dưới.

ĐĂM DI: - Hỡi tất cả trai làng tốt bụng của ta! Tối nay ta thắp đèn mỡ, đốt lửa chai để bàn cho trúng, cho suốt việc đi đánh bọn ác Ca Rơ Bú. Ta muốn đi ngay sáng mai. Chúng đã treo Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun lên ngọn nêu nhà mả rồi! Nếu chậm mẹ, cha, chị em, vợ con chúng ta sẽ bị bọn chúng giết hết thôi. Bụng các anh nghĩ làm sao?

Đăm Di miệng nói chưa hết lời, dứt tiếng, trai làng người này, người nọ đã ầm ầm như sấm dậy, giơ dáo mác như bông lau ngọn lách, muốn được đi đánh kẻ ác Ca Rơ Bú ngay.

TRAI LÀNG: - Ơ ông Đăm Di! Đi ngay chứ! Chuyện đó chúng tôi đã muốn từ lâu, từ trước. Dao chúng tôi đã mài, mác chúng tôi đã sắc, khiên chúng tôi đã sắp, đã sửa. Chỉ còn chờ người gọi đi, chờ ông dẫn đường đó thôi. Thù Ca Rơ Bú đã đầy một bụng, giận Ca Rơ Bú đầy một ngực. Chúng tôi chỉ muốn đi hỏi nợ nó ngay tức khắc!

ĐĂM DI: - Hỡi trai làng, vậy sáng mai ta sẽ ăn thịt, uống rượu ở đây thật sớm để lên đường! Thôi các anh về nghỉ cho được khoẻ chân, mạnh tay, mai cầm khiên cho chắc, vùng dao cho khoẻ, cuốc cho tan, đánh cho vỡ bọn cọp ác Ca Rơ Bú.

Đăm Di vừa dứt lời, trai làng người này một câu, người kia một tiếng.

NGƯỜI NỌ: - Ơ chú Đăm Di, chuyện đó đừng lo, chúng tôi đã có nhiều sức.

NGƯỜI KIA: - Ơ ông Đăm Di, chuyện đó đừng ngại, chúng tôi đã dư nhiều lực. Tay chúng tôi sẽ làm theo lời ông, chân chúng tôi chẳng đi ngược chân ông. Phải cuốc được vỡ, đánh được tan bọn Ca Rơ Bú hung ác hơn con hổ, con cọp kia bụng chúng tôi mới hả, mới nguôi.

ĐĂM DI: - Hỡi trai làng, hãy về nhà nghỉ đi! Mai đến đây thật sớm ăn cơm uống rượu rồi lên đường cho khoẻ chân, mạnh tay.

Trai làng: - Ơ bác, Ơ ông Đăm Di! Chúng tôi về đây!

Khi trai làng đã về hết, Đăm Di lại tiếp tục bàn bạc với các em.

ĐĂM DI: - Ơ bạn Đăm Gơrơoăn, em Xing Mun, Xing Mơ Nga, Hơ Lát Dang! Việc nhỏ, việc lớn ta hãy bàn cho kỹ. Muốn đánh chóng

được tan, cuốc được vỡ, giết được nhanh bọn Ca Rơ Bú ta phải làm thế nào? Bụng bạn và các em nghĩ sao?

HƠ LÁT DANG: - Các anh như cây kơnia mọc trước, cây đa mọc đầu, các anh nói bụng các anh trước đi! Em là út xin được nói sau.

ĐĂM GƠRƠOĂN: - Ơ bạn Đăm Di! Sớm mai, khi chim bơrơbúc kêu, ta bắc nồi, dựng khiềng, chim ató gọi, ta vo gạo nấu cơm, chim diều hót, ta gói cơm; chim chào mào giục, ta mở cổng, chim mơlang báo thức người đi làm ta lên đường!

ĐĂM DI: - Đó là ý bạn Đăm Gơrơoăn. Còn bụng các em tính làm sao?

XING MUN: - Ơ anh Đăm Di! Bụng em nghĩ là sớm mai ta cơm nước thật sớm rồi đi ngay. Đến gần làng Ca Rơ Bú, ta sẽ chia người nào vây quanh làng, người nào nấp chờ ở bến nước ăn. Đến trưa, khi bọn Ca Rơ Bú đi làm lễ nhà mả về, kẻ mệt, thằng say, lúc đó ta ập vào đánh. Dẫu chúng có mười tay cũng không kịp trở, mười chân cũng không kịp chạy. Ta sẽ bắt chúng như bắt gà trong lồng, bắt lợn trong cũi!

XING MƠ NGA: - Bụng em nghĩ rằng, chờ đến chiều ngày mai, khi bọn Ca Rơ Bú đang ăn nhà mả, chúng ta sẽ ập vào đánh. Đúng lúc chúng đang mải tranh thịt, mê rượu, không còn nhớ, còn nghĩ gì đến việc khiên đao, lúc đó chúng chỉ còn cách nằm im cho ta bắt, nằm gục cho ta trói. Bụng chúng hết giỏi, tay chúng hết mạnh!

Đăm Di quay mặt nhìn về phía Hơ Lát Dang hỏi.

ĐĂM DI: - Ơ em Hơ Lát Dang! Bụng em nghĩ làm sao, miệng em chưa thấy nói?

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di, ơ các anh! Bụng em cũng như bụng các anh thôi. Đánh sáng sớm, đánh buổi trưa, hay buổi chiều đều được cả. Nhưng em nghĩ đánh buổi chiều tốt hơn. Đánh buổi chiều, ta sẽ chóng cuốc được tan, đánh được vỡ bọn Ca Rơ Bú, ta mới chắc chắn cứu được mẹ, được cha, được chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun. Đánh sớm quá, bụng chúng chưa no thịt, đầu chúng chưa say rượu, chân chúng còn nhanh, mắt chúng còn tinh, chúng sẽ giết mất mẹ, cha ta, cùng chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun. Bọn chúng tuy

tham ăn như cọp, tục uống như lợn, nhưng ác như sói. Chân chúng còn nhanh, mắt chúng còn tinh, tay chúng còn sức, chúng sẽ chống lại ta như lợn độc bị dồn, chó sói bị đuổi đã cùng đường chạy. Theo em, ta nên làm một cái ổ ở trên ngọn cây tung nơi đầu làng chúng, như cái ổ con gấu, để lên đó nhìn vào làng chúng được rõ, nhìn vào lễ nhà mả được kỹ, xem được nơi chúng tụ tập ăn uống, cùng đường đi lối lại bọn chúng quen chân. Và xem chúng hành hạ mẹ cha, bà con buôn làng ta làm sao để biết mà có cách cứu được ngay. Vào đánh, ta sẽ cứu chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun trước, rồi đạp đổ cột nêu, cho đè chết bọn chúng. Bọn sống sót còn lại bỏ chạy, ta đuổi theo bắt, giết như con nhái, con ngoé vậy.

ĐĂM DI: - Em Hơ Lát Dang nói trúng đấy! Bụng anh cũng nghĩ thế đó! Ơ bạn Đăm Gơrơoăn, ơ các em, mai ta cứ làm như thế thôi. Bây giờ ta đi nghỉ để khoẻ chân, mạnh tay!

Đêm hôm ấy, Đăm Di mắt không muốn nhắm, đầu không muốn ngủ. Chàng "thở lên đứt ngọn dây dưa, thở xuống đứt ngọn dây mơkao". Chàng vừa ngồi xuống chưa yên chỗ, đã lại muốn đứng lên, vừa ngả lưng chưa ấm chỗ, đã bật ngồi dậy. Bụng chàng đang thương em gái Bra Lơ Tang, lòng chàng đang nhớ Hơ Bia Rơ Sun bấy lâu nay bị bọn ác Ca Rơ Bú bắt trói, đánh đập. Chàng nghĩ thương mẹ, thương cha, thương dân làng. Tai chàng hết nghiêng bên này, nghe bên nọ xem đã có tiếng gà rừng gọi sáng, tiếng gà làng gọi dậy, tiếng chim bơrơ búk gọi nấu cơm, nghiên bên kia nghe xem đã có tiếng ató, tiếng mơlang gọi mở cổng, kêu mở cửa để lên đường đi đánh kẻ ác Ca Rơ Bú.

VII

Con gà rừng te te gáy canh đầu, rồi trong chuồng, con gà trống vỗ cánh bồm bộp, lấy hơi ộc ô gáy canh một. Chim bơrơbúk bìa làng cũng giật mình, cất tiếng kêu đánh thức mọi người dậy nhóm lửa, bắc nồi. Chim ató gọi vo gạo nấu cơm. Khi chim mơlang vừa gọi mở cửa rừng, chim đ'rao vừa kêu mở cửa làng, mọi thức ăn, thức uống, thịt lợn thui, thịt gà nướng, thịt trâu, thịt bò xào... rượu trắng ché túc, rượu đỏ ché tang... đã được bày thành mâm, thành đống. Tất cả trai làng người nào chậm chân, dậy muộn cũng đã đến đủ nơi sàn nhà Đăm Di.

ĐĂM DI: - Hỡi anh em! Chúng ta hãy đón hoa dền, rước hoa cải, chúc nhau uống rượu trước khi lên đường. Các anh em hãy uống rượu ngọt cho say, rượu mạnh cho đủ. Hãy xé thịt, chấm mắm ngọt, muối mặn, ăn cơm thơm, gạo rẫy, cơm dẻo, gạo nương. Ăn thịt lợn mỡ, thịt gà béo, thịt trâu ngon, thịt bò ngọt cho no, cho chán, rồi chúng ta đi đánh bọn Ca Rơ Bú, xem chân tay nó mạnh bằng nào. Hôm nay, chúng ta ra đi phải giết bằng được bọn Ca Rơ Bú. Phải cứu được mẹ, được cha, được chị, được em, được vợ, được con thân yêu của chúng ta. Bụng các anh em nghĩ làm sao?

MỌI NGƯỜI: - Ơ bác, ơi ông Đăm Di? Đúng thế thôi! Phải thế đó!

Mọi người vào ăn cơm, ăn thịt. Khi cơm đã no, thịt đã chán, họ bắt đầu mời nhau uống rượu. Anh em Đăm Di cầm bát rượu lần lượt đi chúc tất cả mọi người.

Anh em ĐĂM DI: - Hỡi trai hùng làng mạnh của ta! Hãy uống cùng nhau một ngụm rượu trước lúc cất chân lên đường. Chúc các anh em đi được khoẻ chân, về mạnh tay. Chúc cho chúng ta sớm giết được bọn Ca Rơ Bú, chóng được gặp mặt, dắt tay vợ con, mẹ cha, chị em của chúng ta.

Mọi người cũng lần lượt cầm bát rượu đến chúc lại anh em Đăm Di.

MỘT TRAI LÀNG: - Ơ ông Đăm Di! Chúc ông cùng bác Đăm Gơrơoăn mạnh chân, khoẻ tay, đi đánh cho tan, cuốc cho vỡ bọn Ca Rơ Bú hung ác!

TRAI LÀNG KHÁC: - Ơ ông Xing Mạn, Xing Mơ Nga! Chúng tôi xin cầu cho các ông ra đi được khoẻ sức, mạnh lời giết cho hết bọn cọp ác Ca Rơ Bú!

TRAI LÀNG NỮA: - Ơ ông Hơ Lát Dang! Chúng tôi chúng ông đi khoẻ chân, về mạnh tay múa khiên được giỏi, cầm dao được chắc, vung gươm được nhanh được mạnh, chặt đứt bắp đùi, chém rời bắp chân bọn cọp sói Ca Rơ Bú!

Họ ăn rất nhanh, uống rất chóng. Nhổ bãi nước bọt chưa kịp chạm đất, cơm họ ăn đã no, thịt đã chán, rượu đã say, nước đã đủ.

Uống rượu say, mặt họ đỏ như lửa. Ăn cơm, ăn thịt no, người họ khoẻ như voi, nhanh như sóc.

ĐĂM DI (dặn mọi người trước lúc lên đường): - Hỡi tất cả trai làng! Đi đánh bọn kẻ ác Ca Rơ Bú, chúng ta phải đi một đường, chạy một lối. Lời ta nói phải giống cùng một miệng. Bụng ta cùng thương nhau như người một nhà, một cửa. Nếu có chuyện này, chuyện nọ, ta phải cùng giúp nhau như trâu cùng đàn, voi cùng bầy. Ta phải đi cùng đi, về cùng về, sống cùng sống, chết cùng chết. Đừng như đánh rắn giữa khúc rồi vứt gậy!

TRAI LÀNG: - Ơ bác, ơ ông Đăm Di! Cành một cây, lá một gốc, người một lòng, cũng như người một nhà thôi!

Đăm Di dẫn trai làng rầm rập lên đường, khi con diều vừa kêu gói cơm, chim sáo vừa hót mở cổng, chim mơlang vừa gọi mở cửa làng. Đoàn người đi đông như kiến, như mối, trăm người đi trước, nghìn người đi sau, rào rào như ong chuyển tổ, rầm rầm như nước tràn bờ. Vượt đường cong, ngoặt đường quẹo, nhìn họ mới đông, mới nhiều làm sao! Mũi dáo dày như bông lau, mũi dao nhiều như ngọn lách. Cánh ná dày như cành cây rừng già, ống tên như dàn mướp đang sai. Râu cằm nhìn ngang đen nhánh như râu ngô trên nương, tóc đầu nhìn dọc mượt như râu bắp nơi bãi rẫy. Đĩa khiên lấp lánh như ánh mặt trời, lưỡi dao sáng loáng như tia chớp.

Trên đường đi, dân chim mơtang reo bên trái, mừng họ đi trúng ngày tốt, bầy sóc kêu bên phải, mừng họ đi đúng ngày lành, báo tin họ sẽ được chuyện tốt, gặp việc may. Anh em Đăm Di càng tin phần thắng, chân bước càng nhanh. Họ đã đợi nhiều lần trăng tròn, trăng khuyết, nay trăng lại bắt đầu làm một vệt cong như sừng trâu cái. Họ mừng được gặp dịp tốt, dịp may sắp được "ăn nợ máu" bọn Ca Rơ Bú. Ai nấy cứ nhằm làng kẻ ác đi xăm xăm.

Đăm Di còn cho đem theo cả voi đàn, voi khoẻ. Hùng hục voi đực ngà cong, ngà nhọn đi trước; voi cái đuôi dài, uyển chuyển đi giữa. Mấy con voi đực, đuôi như đuôi con độc, biết gầm biết rú, ngà rộng ngà dài chạm đất rùng rùng đi sau. Hơ Lát Dang tay cầm tù và, cưỡi con ngựa đực biết đi bay, về nhảy dẫn trước. Đăm Di cưỡi con ngựa đen to, khoẻ theo sau. Đăm Gơrơoăn cưỡi con ngựa hồng đi giữa. Còn Xing Mun, Xing Mơ Nga mỗi người cưỡi một con ngựa trắng đi sau. Họ băng băng trèo núi thấp, vòng núi cao, vượt đồi tranh. Họ đi nhanh như gió, mạnh như nước.

Chẳng mấy chốc họ đã nhìn thấy làng Ca Rơ Bú. Nóc nhà lúp xúp trắng như bãi nấm đất mọc trên đồi mùa nóng. Anh em Đăm Di dừng lại dõi mắt nhìn về phía nhà mả, thấy trên ngọn cây nêu, Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun bị bọn Ca Rơ Bú treo từ chiều hôm trước, đang khóc than, kêu cứu. Giọng hai nàng nghe đã khản, đã rời như tiếng chim hơdá hót mùa tháng năm. Họ cùng đi tới một cây tung to năm người ôm không xuể, bảy người ôm chưa kín, ngọn cao tít trời xanh, nhìn lút tầm mắt. Đăm Di bảo mọi người dừng lại, buộc ngựa cột voi vào gốc cây, rồi chia người, xếp việc sửa soạn để chiều đánh Ca Rơ Bú.

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di! Ta sẽ trèo lên ngọn cây tung này, làm một cái ổ như ổ con gấu. Từ ngọn cây này, ta sẽ nhìn được rõ ngọn cột nêu nhà mả Ca Rơ Mơdơrong. Đứng trên ngọn cây này, ta sẽ ngó thấy được hết bọn Ca Rơ Bú đang làm gì ở nhà nó và nhà mả. Và, cũng ở trên ngọn cây tung này, ta sẽ nhìn mênh mông con sông không bờ xa tít tận nơi mặt trời dậy mỗi buổi sớm mai. Ta sẽ thấy bát ngát bãi cát sông Ba, xanh rì bãi ngô dọc dòng sông Hinh. Ta sẽ nhìn được khắp buôn đông, làng tây đó!

ĐĂM DI, ĐĂM GƠRƠOĂN, XING MUN, XING MƠ NGA: - Ơ em Hơ Lát Dang, đúng thế đó hả?

HƠ LÁT DANG: - Vâng, thế đó, các anh ạ! Hỡi trai làng tất cả! Chúng tôi muốn làm một cái ổ gấu thật chắc trên ngọn cây tung này, để con mắt ta nhìn được xa, thấy được rõ, biết được kỹ bọn Ca Rơ Bú đang làm gì ở trong làng, ngoài nhà mả. Ta biết được lúc nào nên vào đánh, lúc nào chưa nên. Có thế, ta mới cầm chắc cái thắng. Các anh hãy đi chặt cây, bứt lá, kéo dây chắc, giật mây bền về đây cho ta đan ổ!

TRAI LÀNG: - Ơ Hơ Lát Dang! Chúng tôi đi ngay đó. Miệng ông nói phải, bụng ông nghĩ trúng, ông muốn gì cứ gọi, cứ sai, chúng tôi xin làm ngay thôi!

Tất cả trai làng mỗi người một việc, người đẵn cây, kẻ chặt lá; người bứt dây, giật mây. Chỉ một lúc sau, họ đã kéo về hàng đống, vác về hàng bãi chất đầy quanh gốc cây tung. Anh em Đăm Di mỗi người mỗi việc bắt tay làm ổ gấu. Hơ Lát Dang trèo lên trước, rồi lần lượt Đăm Di, Đăm Gơrơoăn, Xing Mun, và cuối cùng là Xing Mơ Nga. Họ làm nhanh như người quen đan lưới, họ làm nhẹn như người quen vót tên. Chỉ chớp mắt, họ đã đan xong ổ chắc; chưa tàn một tẩu thuốc hút, họ đã làm xong một ổ đẹp, đủ cho năm người ngồi, thừa cho năm người đứng. Từ ngoài xa nhìn vào, cái ổ của anh em Đăm Di làm, giống hệt như ổ gấu.

Ổ đã làm xong, anh em Đăm Di kẻ đứng, người ngồi, với mắt nhìn mọi phía.

ĐĂM GƠRƠOĂN: - Ơ bạn Đăm Di, ơ em Xing Mun, Xing Mơ Nga, Hơ Lát Dang! Hãy xem kìa! Bằng phẳng chỗ này là bãi cát sông Ba. Mênh mông chỗ nọ là bãi cát sông Hinh. Bát ngát xa kia là mặt sông không bờ. Sừng sững phía mặt trời đi ngủ là dãy núi rừng già. Chót vót phía mặt trời dậy là đỉnh núi Bà Chửa[1]. Còn kia, là những bãi ngô xanh ngắt dọc dòng Krông Su, Krông Soá. Và kia, san sát những nóc nhà tranh của buôn Đăm Đơri, Đăm Đơrang...

---

1. *Núi Yang Xing, phía đông tỉnh Đắc Lắc.*

Anh em Đăm Di cùng để mắt nhìn theo tay Đăm Gơrơoăn chỉ, đầu gật gật, mắt không biết chớp.

ANH EM ĐĂM DI: - Ơ bạn Đăm Gơrơoăn, đẹp quá!

Rồi họ cùng dừng mắt nhìn vào làng Ca Rơ Bú xem chúng đang làm những gì. Họ thấy bọn Ca Rơ Bú đang mải mê tranh nhau xé thịt, bốc cơm, uống rượu, bỏ mặc dao trong nhà, khiên trong sàn. Chúng gầm gừ tranh nhau như chó, như cọp.

Ca Rơ Bú một tay cầm bát rượu, một tay cầm miếng thịt, vừa nhồm nhoàm ăn uống, vừa dứ mời, chọc tức Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun.

CA RƠ BÚ: - Ơ em Bra Lơ Tang, ơ em Hơ Bia Rơ Sun! Xuống đây uống rượu, ăn thịt với anh nào! Ở con chim bìm bịp non của anh, sao các em cứ ở mãi trên ngọn cột nêu đó? Không mỏi chân, rời tay ư?

BRA LƠ TANG VÀ HƠ BIA RƠ SUN (giận dữ, chửi): - Ơ Ca Rơ Bú! Đồ con lơ hung, con kơsők[2], trời làm cho vỡ cái bụng, tung cái ruột mày đi! Mày định chọc tức bụng chúng tao hả? Đồ chó sói!

Ca Rơ Bú giả bộ làm điếc không nghe thấy gì, mặc cho Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun chửi bới. Hắn vẫn toét mồm ra cười, đổ cả bát rượu trên tay, rơi miếng thịt xuống đất.

CA RƠ BÚ: - Hớ... Hớ! Ai mượn chúng mày ở trên đó! không xuống uống rượu, ăn thịt thì thôi, sao lại chửi người ta thế hả?

BRA LƠ TANG VÀ HƠ BIA RƠ SUN, (vẫn chửi, khinh bỉ bọn Ca Rơ Bú): - Ơ Ca Rơ Bú! Sao mày đẹp mặt thế kia! Mắt híp lại mọng húp như mắt lợn luộc, cái bụng xệ xuống bằng cái sọt rách đựng tro. Hàm răng đẹp, cái chìa ra như mái hiên nhà, cái cong oàn như răng quỷ vậy?

Ca Rơ Bú giả điếc, đầu cúi cúi. Một lúc sau, hắn ngẩng phắt đầu, đứng dậy. Hắn trút tất cả những cơm canh, xương lớn xương bé, rượu chua rượu ôi trên mâm, trên lá vào thùng nước rác rửa bát; rồi khệ nệ bưng ra đổ xuống hố giam mẹ, cha Đăm Di và Đăm Gơrơoăn. Mồm hắn méo lên méo xuống cười nhăn nhở.

---

1. *Tên các loại ma hình thù kỳ dị, gớm ghiếc.*

CA RƠ BÚ: - Hứ! Chúng mày ăn đi, uống đi này! Ơ lũ ma, lũ quỷ! Ngày mai, chúng mày sẽ được đi theo em Ca Rơ Mơdơrong thôi đó!

Mẹ, cha Đăm Di và Đăm Gơrơoăn bị ướt nhớp nhúa từ đầu đến chân. Các ông, các bà nghiến chặt răng kèn kẹt, mắt đỏ rừng rực. Họ cứ cúi đầu, ngồi im.

Bọn Ca Rơ Bú cùng tôi tớ, nô lệ làng hắn đang mải mê ăn tranh, uống cướp. Chợt chúng thấy một cái ổ to tướng trên ngọn cây tung. Đứa nọ truyền đứa kia tin lạ. Chúng cùng để mắt nhìn về phía cây tung.

TÔI TỚ, NÔ LỆ: - Ối! Cái ổ gì to tướng trên ngọn cây tung kia kìa! Sao mọi năm trước chẳng thấy!

Bọn chúng đoán mưa, đoán gió, đoán cao, đoán thấp. Kẻ này bảo đó là ổ con gấu làm, nó muốn đẻ con. Kẻ kia đoán là ổ con chồn chúa, nó muốn sinh cái... Đoán chán, chúng lại tiếp tục đổ rượu, uống rượu.

Ở nhà mả, bọn Ca Rơ Bú cùng tôi tớ, nô lệ rượu đã bắt đầu ngấm, bắt đầu say. Tiếng cãi nhau nổi lên chí choé, tiếng cười đã ầm ĩ như nổi điên. Hơ Lát Dang biết dịp tốt, dịp may đã tới.

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di, ơ các anh! Dịp may đã có, dịp tốt đã tới. Bọn Ca Rơ Bú cùng tôi tớ, nô lệ của chúng cơm đã căng đầy bụng, thịt đã no lồi rốn, rượu đã mèm say. Ta đánh được rồi đó! Anh thử nhảy trước vào đám đông giết bọn chúng xem!

ĐĂM DI: - Ơ em Hơ Lát Dang, phải đấy! Anh nhảy thử nhé!

ĐĂM DI giơ bảy ngón ta cầu Thần sấm, giơ năm ngón tay khấn ông A Điê: - Ơ Dàng, ơ A Điê, con dế đến gọi, chim gáy đến mời, chim bang bú đến thưa, chim bìm bịp đến đón. Chồng ngủ, vợ đánh thức, vợ ngủ, chồng đến lay. Nhờ A Điê phù hộ cho chúng tôi cuốc được tan, đánh được vỡ bọn ác Ca Rơ Bú đã đến cướp làng, phá nhà chúng tôi. Nếu được ưng bụng thần, trúng bụng A Điê, hãy ban phép cho chúng tôi nhảy được tới trời cao, mây xanh rơi về mặt đất, nhảy được trúng làng, trúng đám Ca Rơ Bú!

Khấn xong, Đăm Di lấy đã giẫm mạnh chân ba lần, nắm chặt tay ba lượt rồi nhảy vút lên trời cao bảy nấc, trời xanh chín tầng, tới tận nguồn gió, nguồn mưa. Ông A Điê ở trên nhìn thấy liền giơ tay ấn

mạnh cho Đăm Di rơi xuống ao, xuống hồ. Đăm Di bực tức vội chạy trở lạ gốc cây tung.

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di, làm sao đó?

ĐĂM DI: - Ơ em Hơ Lát Dang, ôi thôi! Anh đã dùng hết sức mẹ đẻ, cha sinh rồi đó! Để anh nghỉ một lát rồi nhảy lại thôi! Đâu ta có chịu.

Lần lượt Đăm Gơrơoăn, Xing Mun, Xing Mơ Nga nhảy. Nhưng chẳng ai hơn được Đăm Di. Người bị rơi xuống ao, người thì rơi xuống hồ, người xuống đám cỏ... Hơ Lát Dang thấy chỉ còn mình chưa nhảy, lấy làm sốt ruột, lo lắng.

HƠ LÁT DANG: - Ơ các anh, đến lượt em, để em nhảy thử xem ra làm sao?

Hơ Lát Dang chắp tay cầu ông A Đu ở phía mặt trời, giơ tay khấn ông A Điê ở phía mặt trăng. Khấn xong, chàng lấy đà nhảy mạnh cây tung lắc lư, ngả nghiêng ngọn rạp tới đất, cành rạp tới cỏ, như bị thân gió ập tới. Chàng nhảy vút lên tận nguồn gió trên trời cao, nguồn mưa nơi mây xanh, rồi nhẹ nhàng hạ xuống mặt đất. Chàng hạ mình xuống ngọn cột nêu, bẻ gẫy luôn một đoạn ném vào đám ăn nhà mả. Chàng dứt dây trói, bứt dây chằng, tay phải bế chị Bra Lơ Tang, tay trái bế chị Hơ Bia Rơ Sun nhảy xuống đất. Chàng lấy đà đạp mạnh cột nêu, cột nêu đổ rầm, như long trời, lở núi. Cột nêu phang trúng đầu Y Hú, Y Jú, người hắn nát bét như bãi phân trâu ngày mưa. Rồi chàng bế hai chị nhảy một nhảy về tới gốc cây tung giao cho anh Đăm Di, anh Đăm Gơrơoăn phục thuốc, trông nom. Sau đó, chàng xách khiên, cầm dao gọi các anh Xing Mun, Xing Mơ Nga, cùng đi đánh chém bọn Ca Rơ Bú.

Thấy có người bất thần đến cứu mất Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun, đạp đổ cả cột nêu, đá chết Y Hú, Y Jú cùng một số tôi tớ, nô lệ, Ca Rơ Bú giật mình hoảng hốt, chạy ra, chạy vào, mặt đen như gà cắt tiết, chân run, tay rủn như ma bắt, mất sức, mất lực. Mãi sau hắn mới líu lưỡi gọi được bọn em.

CA RƠ BÚ: - Ư... rứ, hơ... hới! Ớ Ca Rơ La, Ca Rơ Ba, Ca Rơ Mưng hãy mau chân, mau tay chạy về nhà lấy khiên dao ra đây đánh

nhau với bọn ma, lũ quỷ nào đây. Động làng, động buôn rồi đó! Chắc là bọn Đăm Di đến đánh ta đằng trước, ráp ta đằng sau rồi. Mau mau lên!

CA RƠ BA, CA RƠ LA, CA RƠ MƯNG: - Ơ anh Ca Rơ Bú! Chúng em về ngay đó! Bọn chúng tất tưởi, lập cập chạy về như vịt chạy diều, gà chạy ó, Ca Rơ Mưng chạy trước, tiếp đến là Ca Rơ La, Ca Rơ Ba. Ca Rơ Bú ôm cái bụng xệ căng đầy rượu, chặt đầy thịt lạch bạch chạy sau. Còn bọn tôi tớ, nô lệ nhốn nháo chạy về làng, về nhà.

Hơ Lát Dang tay khiên tay dao, nhảy một nhảy đã đuổi kịp Ca Rơ Bú. Chẳng để hắn kịp van xin, chàng vung dao liệng một nhát, cái bụng Ca Rơ Bú đứt đôi. Bao nhiêu cơm canh, rượu, thịt vọt tung toé đầy mặt đất, bắn vung lên cả những bụi cây, ngọn cỏ ven lối đi. Nó chết không kịp ú ớ, mồm há hốc. Hơ Lát Dang cắt luôn đầu hắn ném xuống hố phân cạnh đấy, rồi nhổ theo một bãi nước bọt. Xong chàng lại đuổi tiếp bọn còn lại. Chỉ loáng mắt sau, chàng đã đuổi kịp Ca Rơ Ba. Hơ Lát Dang lại vung dao lia mạnh. Cũng như anh nó, Ca Rơ Ba không kịp kêu một tiếng, xin một lời, cổ đã đứt đôi. Đầu Ca Rơ Ba lăn xuống suối, thân nó lăn xuống hố trâm đằm. Nó chết không kịp kêu cha, khóc mẹ. Hơ Lát Dang lại đuổi tiếp Ca Rơ La. Vừa mới lâu bằng nhổ bãi nước bọt rơi chạm đất, chàng đã đuổi kịp sát lưng nó. Hơ Lát Dang lại vung dao phạt luôn một phạt đứt ngang hai đùi Ca Rơ La. Nửa thân trên của nó văng xuống hố phân trâu. Ca Rơ La chết cũng không kịp há miệng gọi mẹ, kêu cha.

Hơ Lát Dang đuổi tiếp Ca Rơ Mưng. Chàng vừa đuổi đến chân cầu thang nhà hắn, Ca Rơ Mưng cũng vừa lấy được khiên đao chạy ra đến ngoài sân nhà định đánh lại. Hơ Lát Dang liền nhảy một nhảy lên sàn nhà nó, làm cái sàn lắc nghiêng bên này, lắc ngả bên nọ, muốn đổ. Chàng vung dao xả mạnh đứt luôn hai cánh tay Ca Rơ Mưng. Khiên đao của nó rơi xuống đất. Ca Rơ Mưng giãy giụa như con gà bị cắt tiết, như con chuột bị chặt hết chân.

HƠ LÁT DANG: - Sao Ca Rơ Mưng? Mày đã biết chưa? Còn ác nữa hay thôi? Dậy mà hành hạ mẹ cha, chị em, dân làng chúng tao nữa đi! Chúng mày không có mắt, không có tai hay sao, mà không biết chúng ta là con của người mẹ xương sắt, gân đồng, hổ ác còn phải

tránh xa, voi dữ không dám tới gần? Dậy mà đánh nhay với tao cả chiều hôm nay chứ! Đồ chó! Tao sẽ giết chúng mày. Chưa giết được chúng mày, tao chưa hả dạ. Chưa được "ăn nợ máu" chúng mày, tao chưa hả lòng.

Ca Rơ Mưng vừa kêu mẹ, khóc cha được vài ba tiếng đã há mồm chết.

Giết xong bọn anh em Ca Rơ Bú, Hơ Lát Dang quay trở lại tìm các anh. Đến nhà, chàng gặp anh Xing Mun và anh Xing Mơ Nga đang cứu mẹ, cứu cha dưới hố ma. Cởi dây trói cha mẹ mình và cha mẹ Đăm Gơrơoăn xong, Xing Mun và Xing Mơ Nga đi xách nước, bưng nước đến rửa mặt, chùi mũi, rửa chân, rửa tay cho cha mẹ hết bẩn, hết lem.

ANH EM XING MUN: - Ơ mẹ, ơ cha yêu quý! Hết sợ nữa rồi! Bọn ác Ca Rơ Bú, chúng con đã giết hết. Chúng ta trở về buôn cũ, nhà xưa của ta thôi! Mẹ cha Đăm Di và mẹ cha Đăm Gơrơoăn vẫn ngơ ngác như người đang ngủ bị dựng dậy. Nghe tiếng các con nói cứ tưởng tai mình nghe sai, nhìn thấy các con cứ tưởng mắt mình già yếu nhìn lẫn. Mãi một lúc lâu mới hết ngỡ ngàng, chân run rẩy, tay lập cập cố nhổm đứng dậy, xoa đầu xoa vai các con khóc nức nở.

MẸ CHA ĐĂM DI: - Ơ con đực ong sai, con trai ong đang yêu quý của mẹ, của cha! Được gặp lại các con, mẹ cha ngăn làm sao nổi nước mắt! Ơ các con! Mẹ tưởng sẽ chẳng bao giờ được gặp lại, cha tưởng chẳng bao giờ được nhìn thấy các con nữa, thần đói đã bắt mất, ma khát đã bắt đi chúng con rồi!

XING MUN: - Ơ mẹ, ơ cha! Chúng con đói sao được, khát sao nổi, chúng con đã lớn chân, mạnh tay. Chúng con bụng chỉ lo cho mẹ, cho cha, cho em Bra Lơ Tang và chị Hơ Bia Rơ Sun, sợ bọn Ca Rơ Bú giết chết mất thôi.

HƠ LÁT DANG: - Bọn ma ác, quỷ dữ Ca Rơ Bú đã đốt làng, phá buôn ta. Chúng con dựng lại to hơn trước. Thóc ngô bọn Ca Rơ Bú cướp đi hết, chúng con lại làm ra nhiều hơn xưa. Lợn, gà đầy sân, trâu, bò đầy chuồng, bọn Ca Rơ Bú bắt đi không còn một con, nay chúng con đã nuôi được nhiều hơn cũ. Ché túc, ché ba, chiêng núm,

chiêng bằng bị bọn Ca Rơ Bú cướp không còn một chiếc, chúng con đã mua được nhiều, được đủ.

MẸ CHA ĐĂM DI: - Thế ư các con? Bụng các con biết lo, tay các con biết làm, như thế tốt lắm! Mẹ cha sẽ được nhờ vả điều đó!

Thấy anh em Xing Mun ập đến, bọn vợ của anh em Ca Rơ Bú run sợ. Mụ Hơ Bia Rơ Gôi, vợ Ca Rơ Bú, sợ hơn cả. Thân mụ run bần bật như ếch sợ rắn. Mụ hốt hoảng như gà gặp diều, đứng chỗ này không yên, nấp chỗ nọ không kín. Đang luống cuống, mụ vớ được chiếc gùi rách, bèn chụp luôn lên đầu, ngồi dúm dó ở trong. Chẳng dè trong gùi đựng cơm thừa canh thiu. Thế là người mụ lấm bê bết, nhớp nhúa những cơm thiu, canh thối. Còn Bội Giang, vợ Ca Rơ Ba, chui vào nồi kơbung, nằm co quắp như con cuốn chiếu. Mụ Bang Hơnách, vợ Ca Rơ La chui vào giỏ nhốt lợn. Mụ Hơ Bia Kôê vợ Ca Rơ Mưng chui vào trong thùng đựng cơm nhà mả. Mụ Hơ Bia Pế, vợ Ca Rơ Mơdơrong chui vào nấp dưới gầm sàn nhà mả. Anh em Xing Mun nhìn bên nọ, ngó bên kia, trông thấy ai. Hai người tìm loanh quanh một lúc, thấy có chiếc gùi rách úp cạnh đó, Xing Mun tiện tay lật xem thử. Thấy Hơ Bia Rơ Gôi đang ngồi thu lu, dúm dó, đầu tóc bê bết những cơm thừa, thịt thiu. Xing Mơ Nga lại nhấc thử cái vung nồi kơbung lên, thấy Bội Giang đang nằm co dúm ở trong. Nồi Kơbung đựng rượu thừa, rượu cặn. Người Bội Giang ướt bê bết từ đầu đến chân. Hơ Lát Dang quay mắt nhìn ngang, thấy có một cái giỏ nhốt lợn, Bang Hơnách đang nằm sấp mặt trong đó, Hơ Lát Dang nhấc một đầu giỏ lên, Bang Hơnách rơi tuột ra miệng giỏ đánh oạch như con lợn nái. Xing Mơ Nga ngó qua gầm sàn nhà mả, thấy Hơ Bia Pế đang ngồi úp mặt trên mộ, không nhúc nhích, chàng liền túm lôi ra. Lại thấy có một chiếc thùng đựng cơm nhà mả, Hơ Lát Dang đưa chân đá mạnh miếng ván vỡ tung, những đĩa cơm, bát thịt văng toé ra ngoài. Chàng thấy Hơ Bia Kôê đang nằm thu lu trong đó. Hơ Lát Dang lôi tay mụ ra ngoài. Chàng đưa mắt nhìn lướt qua bọn chúng, rồi bắt ngồi vào một chỗ.

HƠ LÁT DANG: - Sao hôm nay chúng mày bày ra cảnh buồn cười quá thế! Chúng mày sợ cái gì mà đứa rúc chỗ này, đứa chui chỗ kia vậy?

BỌN HƠ BIA RƠ GÔI, vừa nói vừa run lập cập: - Ơ ông Hơ Lát Dang! Các ông đừng giết chúng tôi, cho chúng tôi được sống. Chúng tôi sẽ nấu cơm, nướng thịt, hái rau cho các ông ăn...

HƠ LÁT DANG: - Giết hay không phải chờ anh Đăm Di của ta đến mới hay! Đồ cú cáo đừng lắm lời!

Đăm Di và Đăm Gơrơoăn đang chữa chạy Hơ Bia Rơ Sun và Bra Lơ Tang. Khi hai nàng tỉnh lại, Đăm Di bế Hơ Bia Rơ Sun lên nằm trên bành voi cái, Đăm Gơrơoăn bế Bra Lơ Tang lên nằm trên bành voi to.

ĐĂM GƠRƠOĂN: - Ơ, em gái xinh đẹp! Ơ con chim bìm bịp non đáng thương! Sao bụng em gan làm vậy? Bọn Ca Rơ Bú đánh đến tím máu, đập đến nát thịt, nứt da, lại còn nói lời ngon, lời ngọt, mua chuộc đủ thứ mà miệng không ừ, đầu không gật, bụng vẫn không ưng. Bọn anh phục các em nhiều đấy.

ĐĂM DI: - Ơ người xinh đẹp của anh! Ơ con chim bìm bịp bụng anh thương, lòng anh nhớ! Em thật một bụng, một lòng với anh đó. Mặc cho bọn Ca Rơ Bú bắt trói lên ngọn cột nêu, thân vẫn không run, bụng vẫn không sợ. Em đừng trách anh. Mọi việc đều tại anh, vì anh quá say đi săn trong rừng, đi bắn trong núi, nên mới để bọn cú cáo Ca Rơ Bú đến bắt đi.

Hơ Bia Rơ Sun âu yếm đưa mắt nhìn Đăm Di. Nàng cười rạng rỡ như bông hoa aring nở bên suối. Khi nhận ra Đăm Di, nàng thấy chàng vẫn đẹp, vẫn khoẻ như xưa.

HƠ BIA RƠ SUN: - Ơi anh Đăm Di! Nếu bụng em như quả cây, em đã bổ ra để anh xem rõ. Miệng em chỉ biết nói điều thật bụng em nghĩ thôi. Em thề dù quả kơnia có rụng, quả muỗm có già, mái tóc có bạc trên đầu, răng có long, có rụng, em vẫn một bụng thương anh. Ruột gan em dù có đi xa đến đâu vẫn nghĩ tới anh. Không phải tại các anh bỏ chúng em trong làng mà đi săn, nên mới bị kẻ ác bắt, kẻ cướp trói. Bọn quỷ ác Ca Rơ Bú là những kẻ tham muối, đói cơm, khát rượu, không có chuyện này, việc nọ, chúng khắc dùng dao đến chặt băm người ta không có ghê, tự dưng chúng lấy hoa mơniêng đến đập. Người ta không mắc nhọt, chúng khắc lấy dùi đến đâm, đến cắm. Mất

chúng chỉ thích nhìn người khác đau khổ. Bọn chúng chỉ rình chòi đến vây, nhà đến thiêu, trống đến phá; thấy nhà khác giàu sang, chúng đến giết. Sừng tê giác chúng cướp, ngà voi chúng giật... Thà em bị bọn chúng chém đứt cổ, đánh nát lưng, còn hơn phải ưng bụng lấy thằng Ca Rơ Bú.

Nghe Hơ Bia Rơ Sun nói vậy, mắt Đăm Di chớp chớp, sống mũi cay cay. Bụng chàng vui sướng.

ĐĂM DI: - Ôi em Hơ Bia Rơ Sun, con chim bìm bịp non của anh! Lời em nói sao mà ngọt, mà vui, làm anh không cầm nổi nước mắt. Bụng anh nghĩ, như người già thường nói: "Uống rượu phải cho cạn ché, đánh cồng đến khi bị giật lấy dùi, lấy vợ đến khi trời chia đôi mới lìa, mới chịu". Từ ngày vắng mặt em, trong lòng anh ăn cơm không vào, uống nước không trôi, người anh như ma bắt mất hồn, quỷ cướp mất vía. Ngủ đêm anh chiêm bao không tốt, ban ngày lời không muốn thốt, miệng chẳng muốn cười. Bụng anh lúc nào cũng nghĩ đến em, đến Bra Lơ Tang, đến mẹ, đến cha, cùng dân làng bị bọn Ca Rơ Bú ngày đánh, đêm trói.

Đăm Di và Đăm Gơrơoăn khi đã bế được Hơ Bia Rơ Sun và Bra Lơ Tang lên bành voi, bèn giục tất cả trai làng phi ngựa, cưỡi voi từ nhà mả kéo vào làng Ca Rơ Bú.

Còn Xing Mun, Xing Mơ Nga, Hơ Lát Dang đang thu nhặt tất cả chiêng, cồng, chum, ché, ngà voi, sừng tê giác, nồi kơ bung nồi kơ ba... của nhà Ca Rơ Bú mà nó đã cướp lấy trước đây của họ và các buôn làng giàu có khác, đem chất vào một đống.

Thấy Đăm Di cùng các trai làng đến, Hơ Lát Dang kéo bọn Hơ Bia Rơ Gôi giao cho chàng.

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di! Vợ của bọn Ca Rơ Bú đó! Anh là người gốc muốn làm gì chúng thì làm.

Nghe Hơ Lát Dang nói vậy, bọn Hơ Bia Rơ Gôi lại càng run sợ hơn ếch gặp rắn, đầu cúi gằm, mắt lấm lét.

ĐĂM DI: - Đồ bọ xít! Chúng mày hãy ngẩng đầu nhìn thẳng vào mặt ta đây thử xem!

Nghe tiếng chàng Đăm Di thét, bọn Hơ Bia Rơ Gôi giật bắn người run lập cập tưởng như không còn đứng vững nữa. Ai nấy im thin thít. Mãi sau Bội Giang mới dám lí nhí lên lời.

BỘI GIANG: - Ơ... ơ... ông Đăm Di... i... đừng đừng... giết chị em chúng tôi...! Còn Hơ Bia Rơ Gôi run lập cập như lên cơn sốt, chẳng dám hé miệng một tiếng, há mồm một lời.

ĐĂM DI: - Cái mắt chúng mày đã thấy chưa? Lũ chồng chúng mày đến bắt bớ, cướp phá, làm khổ, làm nhục cha mẹ, anh em, dân làng chúng tao, chúng mày có ác được mãi không? Làm ác nữa đi!

BỘI GIANG (chắp hai tay lạy van): - Ơ ông Đăm Di! Van lạy các ông, chúng tôi là đàn bà, con gái, chuyện dữ chẳng biết, chuyện ác chẳng hay... Xin các ông tha tội đừng giết chị em chúng tôi. Chúng tôi xin đến giữ gà, chăn lợn, lấy cơm, nướng thịt, hái rau cho nhà các ông.

ĐĂM DI: - Muốn sống, ta sẽ cho được sống! Từ nay tay chúng mày phải biết phát nương, làm rẫy lấy cái ăn, cái mặc như mọi người khác. Thôi, ta cho chúng mày được trở về với mẹ, với cha... Đi mau lên cho mắt tao đỡ tức, bụng tao đỡ bực.

Nghe Đăm Di nói thế, bọn Hơ Bia Rơ Gôi mới hết lo, hết sợ, chân chúng bớt run, đầu chúng bớt gục.

BỌN HƠ BIA RƠ GÔI, (tranh nhau nói): - Ơ ông Đăm Di lòng dài như sông, bụng rộng như núi! Chúng tôi đội ơn ông đã cho chị em chúng tôi sống làm người! Nay chúng tôi xin trở về với mẹ, với cha. Nghe lời các ông, chúng tôi từ nay sẽ tự tay mình phát nương, đốt rẫy làm lấy cái ăn, cái mặc như mọi người dân làng đó!

Bọn Hơ Bia Rơ Gôi lủi thủi ra về.

Đăm Di đến chọn lấy tất cả những đồ đạc, của cải của mình đã bị bọn Ca Rơ Bú đến cướp về đây, để đem về. Còn lại những thứ mà bọn Ca Rơ Bú chiếm đoạt của dân làng, hoặc của các buôn giàu khác, chàng đem chia hết cho mọi người.

ĐĂM DI: - Ơ dân làng của ta! Hỡi tất cả! Hãy đến đây mà chọn, mà nhận lại những thứ trước kia đã bị bọn Ca Rơ Bú cướp lấy. Còn những thứ khác không ai nhận là của mình, ta sẽ chia đều cho mỗi nhà.

MỌI NGƯỜI: - Ơ chú, ơ bác, ơ ông Đăm Di! Chúng tôi đến nhận, đến lấy ngay đó!

Dân làng lần lượt đến nhận lại của cải của mình. Họ không ngớt lời cảm ơn, nói câu tốt, lời hay cho anh em Đăm Di.

NGƯỜI NÀY: Ơ các ông, nhờ các ông, chúng tôi mới lấy lại được những thứ quý đã bị bọn Ca Rơ Bú chiếm cướp từ trước.

NGƯỜI NỌ: Ơ ông Đăm Di! Các ông thật đúng là cây đa mọc trước, cây sung mọc đầu, câu cả che được bóng cây con!

NGƯỜI KIA: Ơ ông Đăm Di! Các ông thật xứng là người hùng, thật đáng là người giỏi. Như người ta thường nói: "Cái miệng nói sắc nhạy như chiếc lưỡi câu, mặt đỏ rực như lửa..."

Anh em Đăm Di cùng tất cả dân làng đều rất mừng vui khi được gặp lại mẹ cha, vợ con. Lâu tháng chưa gặp, nhiều ngày chưa thấy, nay mới được tay bắt mặt mừng, người này khóc, người nọ kể lể, người kia reo cười, ồn ào như ngày hội, nhộn nhịp như ngày tết. Phía vợ con, cha mẹ trai làng chỉ kể những chuyện đau ruột, những việc đau lòng bị bọn Ca Rơ Bú đã bắt trói, đánh đập ra làm sao. Còn phía các trai làng lại kể chuyện đi săn, chuyện khi vắng mặt vợ con, không ai thổi cơm, nấu canh, nướng thịt, dệt khố, khâu áo, họ phải sống bơ vơ, tạm ngày này qua tháng khác như thế nào! Chuyện lớn, chuyện bé có đủ.

Chia hết của cải, đồ đạc cho mọi người xong, Đăm Di dẫn tất cả dân làng mình trở về làng cũ, bến nước quen ăn, con đường quen lối.

Sau khi mọi người, ai đã về nhà nấy, buôn làng trở lại đông đúc, êm ấm như xưa, chàng Đăm Di và nàng Hơ Bia Rơ Sun mời tất cả dân làng đến ăn lễ cưới. Cuộc ăn uống vui vẻ kéo mấy ngày, mấy đêm liền.

Họ uống rượu đen, rượu đỏ, ăn thịt trâu, thịt bò. Họ mở hội thi gõ chiêng, đánh trống cho buôn làng, rừng núi ầm vang tiếng chiêng, tiếng trống như xưa. Như người ta thường nói: "Tiếng chiêng kêu không bao giờ dứt, tiếng trống vang không bao giờ ngừng, tiếng cồng rung không bao giờ thôi. Người hát không tính ngày, người ca không

tính đêm. Rượu uống không bao giờ cạn, cơm ăn không bao giờ hết, thịt nướng không bao giờ thiếu".

Tin anh em Đăm Di cuốc được tan, đánh được vỡ bọn ác Ca Rơ Bú làm mọi người buôn gần, buôn xa, từ cụ già chống gậy cho đến các em bé, người giàu sang khắp buôn đông, làng tây đều không ngớt miệng ngợi ca họ là người hùng, không ngớt lời khen họ là người giỏi, người mạnh. Nói về anh em Đăm Di, họ chỉ biết nói toàn lời tốt. Kẻ xấu nghe tiếng Đăm Di đều phải sợ, kẻ ác nghe tiếng Hơ Lát Dang đều phải run. Người làng này buôn khác, ai có việc khó, việc nặng, cũng muốn nhờ chàng Xing Mun, Xing Mơ Nga.

Từ đó không còn kẻ nào dám đem ngựa chạy thi, đem trâu đọ sức, mang voi chạy đua thi tài với anh em Đăm Di nữa. Mẹ đẻ, cha sinh ra anh em Đăm Di một gái, bốn trai đều mạnh chân, khoẻ tay, trai hùng, gái đẹp, xứng đáng cho dân làng "hang có chỗ trú, núi có chỗ dựa", không còn lo xảy ra chuyện này, việc nọ nữa...

DÂN TỘC ÊĐÊ

CHÀNG MƠ HIÊNG

Cuối năm 1994, Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc cho phát hành ấn phẩm mang tựa đề "Chàng Mơ Hiêng". Đây là một khan Êđê mới được Bùi Khắc Trường và Y Thi sưu tầm, biên dịch. Tập sách chỉ có ngoài 60 trang trên khổ giấy 13x19, không in kèm nguyên bản, dịch theo lối văn xuôi, không chia thành chương, đoạn.

Được biết đây còn là một trong số những sản phẩm của quá trình hợp tác nghiên cứu dài hạn giữa hai cơ quan: Sở Văn hoá - Thông tin tỉnh Đak Lăk và Viện Văn hoá Dân gian thuộc Trung tâm KHXH và NVQG. Những thành quả trong chương trình này có sự đóng góp của nhiều cán bộ ở hai cơ quan nói trên[1]*. Khal A dam M'hiêng (Bài cà chàng Mơ Hiêng) thuộc loại anh hùng ca như hàng chục khan của Tây Nguyên đã được giới thiệu và lưu hành rộng rãi.*

Ở khan này, ngoài nhân vật chính: chàng Mơ Hiêng, chúng ta gặp lại một số tên nhân vật quen thuộc như các tù trưởng: Mtao Grứ, Mtao Ác, Mtao Mxây trong các khan Đam Săn; và đặc biệt là sự có mặt của tên nhân vật, người đẹp Hbia Ling Bang trong tình ca Đăm Kteh Mlan.

Ở khan Mơ Hiêng có một số tình tiết đáng lưu ý, ít gặp trong các khan khác của Tây Nguyên.

CHU THÁI SƠN

---

1. *Ý kiến của lãnh đạo Viện Văn hoá Dân gian (Soạn giả).*

Chàng Mơ Hiêng sinh ra như một cây khộ đã rụng lá trên đồi cao. Từ lúc lọt lòng đến khi lớn lên chàng chỉ biết có mẹ. Năm tháng trôi qua, mùa gặt hái đã xong, lúa đã nằm yên trong nhà.

Nhà giàu trong buôn có lắm trâu, nhiều bò, voi hàng đàn nhi nhúc như bày kiến. Nhà nghèo có heo, có gà. Riêng nhà chàng Mơ Hiêng con gà cũng không có. Sáng sáng mẹ chàng lên nương hái rau, bẻ măng tìm nấm, còn chàng đi vào rừng đào củ về ăn thay gạo, thay cơm.

Đến tuổi lớn, chàng Mơ Hiêng thích chơi gọt đẽo con chim, con khỉ bằng cây xà gạc.

Một hôm, Mơ Hiêng xin mẹ vào rừng chặt cây kơtưng để đẽo con voi. Chàng mài cây rìu thật lâu, hết ngày này sang ngày khác, đến khi cây rìu sắc. Chàng một mình mang rìu đi vào rừng O, rừng Ông[1], chàng xuống sông sâu, vào rừng gần thấy đầy xương nai. Đi vào rừng xa thấy chất đầy xương con cọp, con mang. Chàng vào rừng thưa mới thấy trái cây chín, mới thấy chim hót vang trời đất. Chàng đi mãi, đi mãi qua buôn cũ, làng xưa của ông bà. Nơi trước đây mẹ chàng khâu áo, dệt váy; nơi cha dưỡng mẹ sinh. Chàng đi qua năm suối, bảy sông, vào tận rừng của bầy chim kơtúc, tsovao. Đến đây, chàng mới nhìn thấy trên đỉnh núi cao xa kia cây kơtưng[2] đứng sừng sững, tán lá xum xuê che mát cả một vùng rộng lớn. Nơi con chim đại bàng thường đậu.

Chàng đi, mang theo cây rìu của người chú, người bác xưa để lại. Chàng chặt cây kơtưng đẽo hình con voi.

1. *Rừng sâu núi thẳm.*
2. *Cây gỗ quý*

Tay chàng đẽo thật khéo. Nhát thứ nhất ra hình đầu voi. Nhát thứ hai, cái chân voi đã thành. Sau đó, đến cái tai, cặp ngà cuối cùng là cái vòi. Ai trông thấy cũng thích.

Khi đã đẽo xong, chàng đem nó ra đặt giữa đường lớn, nơi có nhiều người Mnông miệng rộng, người Bih tai xề[1] thường ngày qua lại. Chàng đặt voi xong liền đi vào nấp trong bụi cây gần đấy, ngồi chưa ấm chỗ thì có người từ đằng xa đi tới. Thấy voi đẹp, họ dừng chân ngó bên nọ, ngắm bên kia. Họ đi quanh con voi gỗ chàng vừa đẽo xong và nói:

KHÁCH: - Chà con voi ai đẽo mà khéo đến thế; cái vòi nó cong như sắp mở ngà. Không biết ai đẽo voi này, nếu là voi thật thì đẹp lắm. Ngó đi ngó tới, hết nhìn đằng trước lại nhìn phía sau và sau cùng họ nói:

KHÁCH: - Con voi đẹp đấy, nhưng cái ngà chưa được cong, cái đầu ngà chưa được nhọn.

Chàng Mơ Hiêng nấp trong bụi cây nghe tới nghe đủ và chờ người ta đi khuất liền bước ra sửa lại ngà cho đẹp cho xinh. Sửa xong chàng lại tiếp tục vào nấp chỗ cũ. Một lát sau, có tốp người khác đi tới, khi tới gần con voi liền dừng lại đứng nhìn. Họ hết ngó đầu voi, lại ngắm chân voi rồi nói:.

KHÁCH: - Trời, con voi đẹp quá, lưng nó có khoang, ngó đằng trước, nhìn phía sau mà không thấy chán. Chắc nhà giàu sang mới tạc được voi này, buôn xa làng gần khó ai mà làm được. Chỉ có cái chân chưa đẹp chưa xinh.

Chờ cho họ đi xa, Mơ Hiêng bước ra sửa lại chân voi. Sửa xong chàng vừa nấp vào bụi cây đã có người mới đến. Trong bọn có người mặc áo đẹp con nhà giàu sang, lại có người mang khố thêu tua xanh, tua đỏ, lục lặc mang đầy người, mỗi bước đi lục lặc kêu "rẻng rẻng".

Họ thấy voi đẹp voi xinh dừng chân đứng ngắm. Họ hết nhìn lưng voi lại sờ đầu voi trầm trồ khen ngợi:

---

1. *Người Bih có tục xâu tai, đeo các vòng bằng gỗ hoặc ngà nặng, do vậy dái tai xệ xuống.*

KHÁCH: - Trời, voi ai tạc mà khéo vậy, cái lưng có khoang, cái tai như muốn vẫy, tiếc chỉ có cái mông thì chưa được giống nhiều.

Chờ tốp người đi xa, Mơ Hiêng bước ra sửa lại mông voi. Chàng đẽo bên trái, sửa bên phải một hồi lâu thì mông voi đã đẹp. Xong xuôi, chàng đi vào nấp trong bụi cây như cũ. Chàng ngồi chưa héo ngọn cỏ, con chim nghiết chưa mổ xong hạt thóc thì từ xa có đoàn người đi tới. Họ dừng lại ngắm voi. Hết nắn vòi lại vỗ mông voi trầm trồ thán phục.

KHÁCH: - Con voi ai đẽo mà đẹp quá như đúc từ khuôn, như tạc từ mẫu, riêng cái đuôi còn chưa thật xinh.

Mơ Hiêng ngồi trong bụi cây nghe rõ nghe đủ và chờ cho họ đi khỏi liền bước ra sửa lại cái đuôi. Xong xuôi chàng lại vào nấp trong bụi cây gần đấy. Một lát sau tốp người khác nữa đi đến, họ ngắm nghía con voi. Nhìn trước ngó sau, sờ chân voi, sờ bụng voi thấy chỗ nào cũng xinh, cũng đẹp, họ nói:

KHÁCH: - Chà, voi nhà ai mà đẹp vậy, đôi ngà thì rộng lưng lại có khoang, chân như muốn bước, cái đuôi như muốn cựa quậy. Thật đẹp, không có voi nào đẹp bằng, khiến cho nhà giầu sang làng trên buôn dưới phải thèm, phải ước. Ngắm nghía hồi lâu rồi tiếp tục đi về phía trước. Chờ họ đi xa, Mơ Hiêng bước ra khỏi bụi cây và đi tới chỗ voi đứng; chàng hái hai ba lá đa làm phép cho voi cử động. Chàng đặt một lá sấp, đặt một lá ngửa và khấn các thần linh:

MƠ HIÊNG: - Này đây, hỡi thần trên trời, hỡi thần dưới đất, tôi xin gieo quẻ lá úp lá ngửa, thiêng như ông cậu tôi xưa như bác tôi cũ. Nếu tôi là người giầu sang như ông chủ, ông bác tôi xưa thì con voi này sẽ biết đi, biết chạy, biết vào rừng, biết lên nương lên rẫy. Mơ Hiêng vừa dứt lời thì con voi bỗng cựa mình, kêu lên ặc ặc và phóng mình như mũi tên qua bảy ngọn đồi, vượt qua bảy con sông, nó lao tới đâu, cây rừng đổ nghiêng ngả, kêu răng rắc tới đấy. Tiếng cây đổ, lá rơi vang khắp núi khắp rừng, làm cho trâu bò gặm cỏ không yên, voi, tê giác gầm la như sấm động. Nó chạy một hồi lâu rồi quay về chỗ cũ và quỳ xuống cho chàng Mơ Hiêng bước lên bành.

Chàng Mơ Hiêng cưỡi voi về buôn của cha, bến nước cũ của mẹ; nơi mẹ dệt áo, dệt khố cho chàng.

Tới nhà, Mơ Hiêng thui một con gà bằng trái me[1], cột ché rượu bằng cái cối giã ớt. Chàng khấn thần Đất, khấn ông Đung, bà Đai, khấn tổ tiên cho điều may điều lành. Khấn xong, Mơ Hiêng đặt tên voi là Eđaiđơhong Rẹ, Eđaiđơhong Riêng và chàng nói:

MƠ HIÊNG: - Ơ voi yêu, ơ voi quý của ta, cái đòng của mày tao rèn bằng sắt, cái xích của mày tao rèn bằng vàng, buồng chuối, cây mía tao cho mày ăn. Mày nhớ, hàng ngày cùng ta lên nương, lên rẫy, vào rừng O, rừng Ông tìm con mang, đi bắt con nai cho mẹ tao ở nhà.

Ở một ngày, nghỉ một đêm, tròn ngày đầy tháng, Mơ Hiêng cưỡi voi rủ dân làng vào rừng đi săn thú.

Khi con chim *túibui* gọi bắc nồi, con chim *tó* kêu vo gạo, chim *hót* bảo gói cơm, con chim *chuê* giục mở cổng và bầy chim mơlang hót đánh thức dân làng dậy[2]. Chàng Mơ Hiêng gọi dân làng ra đi.

MƠ HIÊNG: - Ơ buôn làng trên, hỡi dân làng dưới, hỡi người già, người trẻ, ơi bà đang giã gạo, hỡi ông đang ngủ say, hãy dậy, đi cùng tôi vào rừng tìm con mang, đi bắt con cá, con chim cho cha, cho mẹ ta ở nhà nấu cơm, nấu canh, dệt áo, dệt khố cho mình.

Dân làng nghe chàng gọi, họ rủ nhau cùng chàng vào rừng đi săn. Họ theo đường *cong queo,* giáo mác nhiều như lau như lách, cung nỏ như nhánh cây, ống tên như trái mướp trên giàn. Người đi đông như bầy mối bầy kiến, một trăm người đi trước, hàng ngàn người theo sau. Người trước, kẻ sau rộn ràng như ong vỡ tổ, khắp vực thẳm khe sâu họ đều tới.

Họ lên núi cao, theo lối rừng thấp, nghiêng bên đông là rừng trúc vật vờ, nghiêng phía tây là rừng tre a lê, rừng lồ ô đầy tiếng ve sầu kêu gọi mùa quả chín. Tiếng chim búc, chim kơtiso kêu trên ngọn cây lanh lảnh, bên này bãi, bên kia hang đá, làm động cả rừng to không người qua lại, con sóc giật mình nhẩy tót lên cây trúc, cây lồ ô.

---

1. *Cách nói nhún nhường.*

2. *Các con chim kêu vào buổi sáng sớm theo thứ tự con trước con sau cho đến khi mặt trời mọc.*

Thấm thoát đã hai mùa trăng, thịt tươi đã nhiều thịt khô đã lắm, gạc nai, da thú chất đầy bành voi, chàng Mơ Hiêng cùng dân làng đi về buôn xưa bến nước cũ của mình.

Sau một ngày, nghỉ một đêm, ở không đầy một chiều một sáng, chàng Mơ Hiêng nói với mẹ.

MƠ HIÊNG: - Ơ mẹ, nay con đã lớn bằng cha, biết đi nương đi rẫy, con đã muốn có người nấu cơm, dệt áo, thêu khố. Mẹ có nghe ở làng đông làng tây nào có con gái ở không[1]? Làm thế nào cho ché túc cùng một mùa, ché ba cùng một thời? Mẹ đẻ con mong cho con thì mẹ nàng cũng mong cho nàng.

MẸ MƠ HIÊNG: - Ơ con yêu, ơ con quý nay con đã lớn, đã biết đi nương đi rẫy, con hãy đến làng phía đông, buôn phía tây, đến làng trên buôn dưới tìm người gái xinh gái đẹp về nấu cơm, dệt áo, thêu khố cho con.

Nghe mẹ nói điều hay điều phải, nhưng Mơ Hiêng không biết tìm đâu được người ưng cái bụng. Chàng nhớ đến nàng Hơ Bia Ling Bang con của Mơ Tao là gái đẹp gái xinh làng trên buôn dưới đều hay. Nàng đẹp cả khi mang chiếc gùi đong đưa như gió thổi, như cây bắp mới kết trái, miệng nàng cười duyên dáng, răng nàng nhỏ như hạt dưa hấu, đen như kiến dammông[2]. Thân hình nàng thon thả, mềm mại như cá dưới suối, như chim trên trời. Mặt nàng như trái xoan. Bàn tay, bắp chân nàng trắng như ngà voi, trơn như sống lá môn. Tay nàng thon như lông nhím, bụng nàng mỏng như lá lúa. Chân bước khoan thai như dây rừng đu đưa khi có gió thổi. Ngắm từ chân đến đầu, trông thật không ra thật, đúng không ra đúng. Hình như mẹ nàng đúc trong ống, đổ bằng bạc, như được mẹ cha ẵm bằng khăn *sút*[3], khăn *drê*[4] thêu bằng hoa. Nàng mặc váy bằng vải *gih*[5] dài đến tận mắt cá, váy nàng viền tua, đính hoá bằng bạc, theo hình ngôi sao. Nàng bước đi uyển chuyển, tay đung đưa như dây rừng, tay trái đụng

---

1. *Ý nói gái chưa chồng.*
2. *Loại kiến càng màu đen.*
3. Khăn sút: *Khăn bằng lông.*
4. Khăn drê: *Khăn thêu hoa.*
5. *Thứ vải quý.*

cửa sổ phải rách, tay phải đụng cửa ngoài phải tan, vấp phải lan can phải đổ đến người Bih tai xề người Mnông miệng rộng cũng phải ngó theo. Búi tóc nàng tròn không ra tròn, vuông không ra vuông, giống như cái chiêng mông (một loại chiêng nhỏ trong giàn chiêng), chiêng núm xoay tròn, con voi cũng phải nhìn khi nàng đi, người họ Ađun, họ Êban cũng phải ngó theo. Ánh mắt nàng lấp lánh như ngôi sao ban đêm.

Chàng Mơ Hiêng mong ước lấy được nàng về làm vợ. Nếu khó như đi lấy sừng tê giác, như cặp ngà voi chàng cũng đi nhổ cho bằng được.

Tiếng nàng Hơ Bia Ling Bang đẹp gái bay đến làng gần bay đến buôn xa. Thần núi thần sông cũng nghe đến tiếng như con chim *gơrư*[1] đánh thấy hơi mùi thú chết.

Hôm sau, ông mặt trời vừa lên, chàng Mơ Hiêng đã thay khố đẹp, mặc khố nhiều hoa thêu có treo tua xanh đỏ. Chàng bước đi, sợi tua bay theo người. Chàng mặc áo đen, ngực thêu chỉ đỏ, đầu buộc khăn nhiều màu óng ánh như cánh chim *điêu*[2]. Mặc xong áo khố, chàng ra đi. Chàng đến làng của nàng Hơ Bia Ling Bang. Đến chân sàn nhà nàng Hơ Bia Ling Bang chàng gọi người mang nước uống.

Nghe có tiếng người gọi, nàng Hơ Bia Ling Bang ngó qua cửa thấy một chàng trai rất đẹp, da màu nâu đồng, tóc đen, như kiến đammông, cặp mắt óng ánh như mắt ong xây. Chàng ngồi trên bành voi trông uy nghi hùng mạnh, người Bih hay người Mnông cũng không đẹp bằng. Biết chàng là người gọi xin nước, nàng sai đầy tớ gái mang bầu nước ra cho Mơ Hiêng. Tớ gái mang nước ra, chàng không cầm. Nàng lại sai tớ trai mang nước ra nhưng chàng cũng không ngó. Thấy vậy, nàng Hơ Bia Ling Bang nghĩ bụng:

HƠ BIA: - Thế thì tự thân ta phải mang ra cho chàng.

Khi nàng Hơ Bia Ling Bang đem bầu nước tới, còn cách xa một gang tay, chàng Mơ Hiêng vẫn làm ngơ không chịu ngó đến. Nàng đến gần đầu voi hai tay nâng bầu nước đưa cho Mơ Hiêng. Nhân lúc

1. Chim gơrư: *Chim đại bàng ưa ăn thịt ôi.*
2. *Một loại chim lông óng ánh màu xanh.*

nàng Hơ Bia Ling Bang cúi xuống, chàng Mơ Hiêng liền bế nàng lên bành voi chạy. Trên đường, nàng Hơ Bia Ling Bang lấy bã trầu ném xuống đất cho hoá thành con chim cu.

CHIM CU bay đi kêu rằng: - (Duê) Cúc cu cút, cúc cu căm, mẹ đang lo việc nương, cha đang lo tỉa bắp, trồng dưa. Nàng Hơ Bia Ling Bang đã bị chàng Mơ Hiêng đến cướp đem về trong cái nhà có bóng mát, có chiêng núm, chiêng bằng, có ché túc, ché tang (ý nói cất giấu chỗ kín không ai có thể tìm thấy).

NGƯỜI MẸ: - Ơ chim, ai chủ tâm đến cướp con gái của ta, nàng Hơ Bia Ling Bang. Ai dám đến nhổ sừng tê giác, ngà voi của ta, vì con gái ta như của quý nhà giàu sang.

Nghe bà nói vậy, tôi tớ trong nhà trả lời rằng:

TÔI TỚ: - Ơ ông, ơ bà! Sao ông không biết, sao bà không hay, chàng Mơ Hiêng là người khoẻ mạnh, nóng như ánh mặt trời mùa khô không bao giờ mát dịu, người làng trên buôn dưới đều hay, chính chàng đã bắt nàng Hơ Bia Ling Bang.

Nghe tôi tớ nói thế, vợ chồng Mơ Tao Kơmơla (thần Mặt Trăng) nổi giận đùng đùng; làm sấm, làm chớp đuổi theo chàng Mơ Hiêng.

Họ đuổi bên trái, rồi lại đuổi bên phải, ông đuổi phía trước, bà chặn phía sau, nhưng không đụng đến người chàng Mơ Hiêng. Mẹ nàng Hơ Bia Ling Bang vừa đuổi vừa kêu.

BÀ MẸ HƠ BIA LING BANG: - Ơ cháu Mơ Hiêng, cháu đừng bắt con ta bế nước (gùi) bổ củi như con cái nhà giàu sang khác, đừng bắt nó sáng cho heo ăn, tối đuổi gà, đừng bắt nó làm tôi tớ chăn trâu, coi ngựa, đi hốt phân. Nếu có mang gùi thì đỡ đôi vai, khi mang nước phải đỡ cái lưng.

CHÀNG MƠ HIÊNG NÓI: - Ơ bác, không phải thế đâu bác ạ! Vì cháu chưa có người nấu cơm, nấu canh, dệt khố, dệt áo nên cháu đưa nàng Hơ Bia Ling Bang về dệt cái khố, cái áo như đũa có đôi, như chim có bạn.

Nghe chàng Mơ Hiêng nói vậy, mẹ Hơ Bia Ling Bang yên lòng trở về luôn làng mình. Chàng Mơ Hiêng và nàng Hơ Bia Ling Bang ngồi trên bành voi để về làng của Mơ Hiêng.

Về đến nhà, chàng Mơ Hiêng thịt con heo, cúng thần trên trời, cúng thần dưới đất, cúng báo tổ tiên để cầu được điều lành điều tốt, thành vợ thành chồng. Chàng cúng thần, uống rượu, đánh chiêng đánh trống bẩy ngày trôi qua, bẩy đêm vừa hết. Khắp làng xa, buôn gần đều nghe tiếng chàng Mơ Hiêng lấy được nàng Hơ Bia Ling Bang đẹp gái về làm vợ. Khách từ làng phía tây, buôn phía đông ùn ùn kéo đến đông như bày kiến bầy mối, nhiều như lá rừng, đến nỗi sàn nhà võng xuống như cầu vồng lên trời. Tiếng chiêng, tiếng trống vang xa như tiếng chim *kơtúc* gọi đàn. Dây treo chiêng đỏ chói như cánh hoa bơ lang. Cái thời ông bác, ông chú của nó cũng không sánh bằng. Thần Núi cũng biết đến, thần Sông cũng hỏi tới, người *Kur*, người Lào cũng hay tiếng. Người *Kur* muốn tự mình được mang đến con trâu, người Lào mang đến con voi mừng cho chàng Mơ Hiêng.

Tiếng chàng Mơ Hiêng giàu sang, hiền lành, làng trên buôn dưới đều hay. "Cái chiêng nó đang mua, cái ché nó đang có, tớ gái, tớ trai đầy nhà. Nếu làng trong buôn ngoài có điều gì sai điều gì trái nó cũng cởi được". Lông chân chàng Mơ Hiêng đang mọc như cây măng gặp mưa, râu chàng đang lên như lúa vừa bén. Còn thân thể chàng đúng là người giàu, người sang ít ai sánh kịp. Chàng khoẻ mạnh từ khi mới lọt lòng mẹ. Mắt chàng lanh lẹ như con muỗi đậu trên sân sàn. Thần cũng nói nó giầu, người ở trần gian cũng nói nó mạnh. Lông bắp vế đang mọc, lông chân cũng đã dài, râu cằm trên đã đầy, râu cằm dưới đã kín như cười như nói với mọi người.

Ở một ngày, nghỉ một đêm, tròn ngày đầy tháng, chàng cùng dân làng vào rừng đi săn. Chàng đi tìm con chim con cá, đem về cho nàng Hơ Bia Ling Bang là người nấu cơm, dệt khố cho chàng. Mười ngày đã qua, mười đêm đã đủ hết ngày tròn tháng Mơ Tao Gơrứ nghe tin nàng Hơ Bia Ling Bang gái đẹp gái xinh nó muốn, nó thèm như thèm sừng tê giác, như thèm đôi ngà voi. Mơ Tao muốn đến cướp nàng về làm vợ. Nàng Hơ Bia Ling Bang là người đẹp gái. Da nàng trắng như lá chuối đang non, như cây bắp đang kết trái. Bắp chân dưới tròn như bẹ khoai môn, bắp vế trắng như ngà voi, bụng nàng thon thon như bụng kiến vàng, ngực nàng nở như hình nồi bung, nồi ba. Mắt nàng sáng hơn sao buổi sớm, bước đi nhịp nhàng như voi đực mở ngà, hơn voi cái

uốn vòi. Ngay người Bih[1], người Mnông cũng không bì kịp. Nàng mặc váy viền tua đính hoa bằng bạc, bước chân đi uyển chuyển, mềm mại như cá bơi dưới nước. Búi tóc nàng không vuông cũng không tròn như núm chiêng mông, chiêng *mơđúc*[2] đang xoay tròn. Tay nàng đung đưa, đụng cửa sổ thì cửa sổ mở toang, đụng vào cửa ngõ thì cửa ngõ tan, vấp phải lan can thì lan can vỡ.

Nàng bước đi, lá rừng cũng phải né, nước suối cũng phải dừng chảy, dịu dàng như làn gió mùa xuân. Cả người Bih và người Mnông không ai sánh được. Vì thế, Mơ Tao Gơrú đêm ngủ không kín mắt, ngày thở không thông mũi, nước miếng chảy ra đầy năm tô hoa, nước mắt trào ra đầy bẩy âu đồng.

Tối chưa qua, ngày chưa tỏ Mơ Tao Gơrú buộc đôi chan phải đi đến buôn làng của nàng Hơ Bia Ling Bang. Khi đến cầu thang nhà nàng, Mơ Tao Gơrú gọi người mang nước.

MƠ TAO GƠRÚ: - Ơ, người trẻ phơi lúa, ơ người già phơi bông, hãy mang bầu nước cho ta uống.

Hơ Bia Ling Bang nghe tiếng người gần, người xa gọi, liền cho tớ gái đem bầu nước, nhưng Mơ Tao Gơrú không thèm ngó. Nàng sai tớ trai mang nước, Mơ Tao không thèm nhìn. Cuối cùng Hơ Bia Ling Bang tự mình đem nước cho Mơ Tao Gơrú. Nàng đứng cách xa đầu voi của Mơ Tao một gang tay, nhưng Mơ Tao vẫn không lấy. Nàng tiến sát bên đầu voi, hay tay nâng bầu nước đưa cho Mơ Tao, chờ có vậy, Mơ Tao lập tức kéo nàng lên bành voi và chạy về làng mình, nàng lấy búi tóc ném xuống, hoá thành con chim cu. Chim bay đi tới rừng xanh, núi cao nơi chàng Mơ Hiêng đang đi săn và kêu rằng:

CHIM CU hót: - Cú cu cút, cúc cu căm. Ơ chàng Mơ Hiêng, sừng tê giác người ta đã nhổ, ngà voi người ta đã lấy, đã đủ ngày tròn tháng sao chàng chưa về. Nàng Hơ Bia Ling Bang đã bị Mơ Tao Gơrú đến cướp đi rồi.

---

1. Bih: *Một tộc người ở ven hồ Lăk, là nhóm trung gian giữa hai dân tộc Êđê và Mnông* (soạn giả CTS.).

2. *Tên một cái chiêng có núm.*

Chàng Mơ Hiêng nghe chim cu hót liền nói với dân làng, tôi tớ đi về buôn làng vì nhà đang có chuyện lành chuyện dữ.

Chim cu lại hót tiếp:

CHIM CU: - Ơ ông Mơ Hiêng, khi mất con gà, ông hãy đi tìm lông, mất con chó phải đi tìm bộ xương, khi người ta đã bắt bà Hơ Bia Ling Bang ông hãy về nhanh đi tìm bà cho được.

Nghe chim cu hót như vậy, lòng chàng ở không yên, chàng giục dân làng chuẩn bị về, chàng Mơ Hiêng đi gọi con voi.

MƠ HIÊNG: - Ơ Eđai Đơhong Rẹ, ơ Eđai Đơhong Riêng đòng của mày bằng sắt, cái xích của mày bằng vàng, bấy lâu nay tao cho mày ăn cây mía, tao cho mày nhai cây chuối, hãy nghe tao nói đây, hãy nghe tao bảo này, nàng Hơ Bia Ling Bang như sừng tê giác, như đôi ngà voi người ta đã nhổ đi rồi, bụng tao nóng như lửa, ở không yên.

Nghe tiếng chàng Mơ Hiêng gọi, con voi đang ăn lá trong rừng liền chạy về và quỳ xuống để Mơ Hiêng trèo lên bành. Chàng Mơ Hiêng đi trước, dân làng lũ lượt theo sau đông như bầy mối bầy kiến đi về buôn cũ. Người có thịt thì mang thịt người có da thì gùi theo; còn ai có gạc nai, gạc hươu thì chất lên mình ngựa. Tới làng, đúng như chim cu báo, nàng Hơ Bia Ling Bang đã bị người giàu sang cướp đem đi rồi. Thấy thế Mơ Hiêng liền hỏi mẹ:

CHÀNG MƠ HIÊNG: - Ơ mẹ, sừng tê giác đẹp, đôi ngà voi quý của nhà giàu sang đứa nào dám đến lấy mang đi.

MẸ MƠ HIÊNG trả lời: - Ơ con yêu, con quý của mẹ, còn ai nữa, làng trên buôn dưới cũng nghe đến, Mơ Tao Gơrứ hung dữ (ác), nóng như trời mùa khô không mát dịu, nếu có chết đang lúc ngủ trước mũi dao; mũi mác cũng không biết sợ. Mơ Hiêng thấy mẹ nói vậy, thấy người như có lửa, mặt đỏ như than trong bếp; liền nói:

CHÀNG MƠ HIÊNG: - Ơ Eđai Đơhong Rẹ, ơ Eđai Đơhong Riêng, đòng mày bằng sắt, xích mày bằng vàng, cây mía tao cho mày ăn, cây chuối tao cho mày nhai từ bấy lâu nay. Hãy nghe tao nói đây: Người vợ của tao, nàng Hơ Bia Ling Bang xinh đẹp như sừng tê giác, như đôi ngà quý người ta đã đến nhổ mang đi rồi, hãy cùng đi với tao đòi lại.

Khi nghe chàng Mơ Hiêng gọi, con voi đang ăn trong rừng liền kêu lên ặc ặc và chạy về trước sân sàn quỳ xuống cho Mơ Hiêng trèo lên bành. Từ trên bành voi chàng Mơ Hiêng nói với dân làng:

MƠ HIÊNG nói: - Ơ dân làng trên, ơ buôn làng dưới, phía đông cũng như phía tây, hãy nghe ta nói đây:

Khi mất con gà phải đi tìm cho được cái lông; khi mất con chó phải đi tìm bộ xương, khi mất nàng Hơ Bia Ling Bang trong nhà, tôi phải đi tìm, đi hỏi cho ra. Phải đi theo đường có cứt ngựa, có dấu chân voi. Hỡi tôi tớ hãy lấy rượu, thui bò để làm lễ để cầu sự giúp đỡ của thần linh. Hãy đưa ra cúng ché túc"1"[1] và con trâu khoang mà thần linh đã cho ta từ xưa. Hãy nổi trống lên, chiếc trống mà tiếng kêu thấu tới trời, báo cho dân làng ở phía đông cũng như phía tây, hãy theo ta đi đánh kẻ thù.

Sau đó, chàng Mơ Hiêng cùng dân làng kéo đi đông như một bày nai, như tổ kiến từ dưới đất bò lên. Đi một đoạn, Mơ Hiêng gặp một người liền hỏi:

CHÀNG MƠ HIÊNG: - Ơ người nhỏ, ơ người già có biết đường đi đến làng của Mơ Tao Gơrứ không?

NGƯỜI QUA ĐƯỜNG trả lời: - Ơ ông, ông hãy đi theo con đường rìa phía bên trái hết một cái xà gạc, rìa phía bên phải hết một ngọn lao, dấu chân con ngựa, con voi dày như lỗ con quay của bày trẻ con. Đường đi phía trên, dưới lùm cây kơnung"1"[2], đường đi phía dưới có gố cây *kơnia*. Đường đi dưới chân đồi có hố sâu, đó là đường tới buôn làng của Mơ Tao Gơrứ.

Chàng Mơ Hiêng đi tới rìa làng của Mơ Tao Gơrứ, hàng rào trồng hai lớp tre, một lớp tre *alê* và một lớp tre *mơô*. Hai đầu hồi cổng kiên cố. Trên đường đi Mơ Hiêng mang theo hai con gà trống một trắng, một đỏ. Tới làng Mơ Tao Gơrứ, thì đêm đã khuya, Mơ Hiêng cùng dân làng dừng lại. Khi trời sắp sáng, Mơ Hiêng nói với con gà đến gần nhà Mơ Tao Gơrứ gáy:

---

1. "1" *Một loại ché quý.*
2. "1" *Là loại cây rừng lá có vị chát, hoa màu đỏ, rễ cây dùng để ruốc cá (đánh cá).*

MƠ HIÊNG: - Ơ gà trắng hãy gáy sân sàn trên, ơ con gà đỏ hãy gáy sân sàn dưới, báo cho nàng Hơ Bia Ling Bang dậy giã gạo, nấu cơm dệt áo cho chàng Mơ Hiêng, vì nàng Hơ Bia Ling Bang như sừng tê giác, như đôi ngà voi, đã bị Mơ Tao Gơrứ đến cướp mang đi.

Nghe tiếng gà gáy nhắc đến chàng Mơ Hiêng, nàng Hơ Bia Ling Bang cười một mình, Mơ Tao Gơrứ thấy nàng cười, liền hỏi:

MƠ TAO GƠRỨ: - Có chuyện gì đấy mà em phải cười.

Nàng HƠ BIA LING BANG: - Tôi cười không thôi, tôi cười cho mùa nắng, tôi cười với bã trầu, tôi cười có chuyện nọ chuyện kia làm gì mà ông phải hỏi.

Ông mặt trời đã sáng, soi rõ hàng rào làng Mơ Tao Gơrứ, chàng Mơ Hiêng liền gọi:

- Ơ trẻ thơ, hãy mở cổng cho ta vào, hỡi người già hãy phá rào cho ta tới.

Sau đó Mơ Hiêng nói với con voi:

MƠ HIÊNG: - Ơ Eđai Đơhong Rẹ, ơ Eđai Đơhong Riêng, chuyện xa xưa mình đâu có sai trái với người ta mà tại sao Mơ Tao Gơrứ lại đến cướp nàng Hơ Bia Ling Bang của ta?

Mơ Tao Gơrứ nghe tiếng người nói ngoài cổng liền sai tôi tớ:

MƠ TAO GƠRỨ: - Ơ các con, bay có nghe con gà mái nào cục tác không? Hay là đứa trẻ con nào khóc? Mau mau đi mài rìu, mài giáo, mau ra chém đứa nào ngoài kia, nếu là bọn gian thì đóng cổng thật chặt.

Chàng Mơ Hiêng thấy thế liền sai con voi xông lên phá sàn, một mình đi vào làng Mơ Tao Gơrứ.

MƠ HIÊNG: - Ơ bác, ơ bác, tôi với ông có chuyện nọ, chuyện kia từ xa xưa không?

MƠ TAO GƠRỨ trả lời: - Không có chuyện nọ, chuyện kia từ xưa đâu cháu ạ.

MƠ HIÊNG: - Chuyện xa xưa thì không có mà tại sao sừng tê giác, đôi ngà voi của tôi ông đến cướp đi vậy? Nàng Hơ Bia Ling Bang

là người dệt khố, dệt áo, nấu cơm cho tôi đang ở trong nhà có bóng mát, như ta đã cất bộ chiêng, cái ché trong buồng, sao ông lại đến lấy đi? Ông đã làm điều sai điều trái, bây giờ ông phải lau lại cái khiên cho sạch, phải mài cái dao cho sắc. Hôm nay, ngày đã tốt, tháng đã lành, chúng ta cùng thử sức xem ai dài, ai ngắn hơn ai.

Mơ Tao Gơrứ nghe Mơ Hiêng nói liền bảo:

MƠ TAO GƠRỨ: - Thôi, về đi cháu ạ! Tao đã thấy mày đi từ đằng xa, mày như trái bầu đang non chưa rụng rốn, mày còn như đứa trẻ mới lọt lòng, cái miệng còn bú, cái răng còn chưa mọc đủ.

MƠ HIÊNG: - Ơ bác, ơ bác! Tôi đã thấy, con thỏ với con chồn nó đang đo lông ai dài ai ngắn. Con chim cu với con vẹt đang đo cái mỏ xem ái cứng ai mềm, chim *bơhi* và chim *dông*[1] đang so sánh xem ai khoẻ, ai yếu.

CHÀNG MƠ HIÊNG: - Ơ bác! Hãy xuống đây, chúng ta cùng đọ sức chúng ta cùng đấu xem sức cha sinh mẹ dưỡng.

MƠ TAO GƠRỨ: - Tao không xuống, mày hãy giết con lợn cái của tao ở dưới gầm sàn, nếu mày muốn thì giết luôn con chó cái ngoài sân đó.

Nghe Mơ Tao Gơrứ nói điều như có gai, có chông trong miệng, chàng Mơ Hiêng liền gọi.

MƠ HIÊNG: - Hỡi đàn chim *Nghiếc*[2] một nghìn, hỡi đàn chim ngói một vạn. Ơ bọn tôi tớ, hãy mang lửa tới, ta thui cái ổ con sóc mẹ thì đàn sóc con của nó cũng phải nhảy xuống.

Nghe Mơ Hiêng nói vậy, Mơ Tao Gơrứ sợ quá liền nói.

MƠ TAO GƠRỨ: - Thôi thôi cháu ạ, tao xuống ngay đây.

Khi Mơ Tao Gơrứ nhảy xuống sàn, chàng Mơ Hiêng lại hỏi:

MƠ HIÊNG: - Chuyện xa xưa mình có gì không bác?

MƠ TAO GƠRỨ: - Không, không, chuyện xưa, chuyện cũ không có gì đâu cháu ạ!

---

1. *Những loại chim có cánh khoẻ.*
2. *Loài chim sẻ.*

MƠ HIÊNG nói: - Cây le không có lỗ, vì ông muốn dùi, cây mơô ông ngắt ngọn, chuyện xa xưa ông bà không có, nhưng sao sừng tê giác, đôi ngà voi của tôi ông lại nhổ đi. Bây giờ chúng ta hãy cùng đọ sức.

MƠ HIÊNG hỏi tiếp: - Ông cầm loại khiên gì?

MƠ TAO GƠRỨ đáp: - Khiên của tao, con mối đã đục lỗ, cái đao của tao con mọt đã ăn. Khi giương bên đông, lúc khua bên tây, tiếng khiên đao kêu lọc xọc như quả bầu khô.

MƠ TAO GƠRỨ hỏi: - Ơ cháu, cháu cầm loại khiên gì đấy?

CHÀNG MƠ HIÊNG: - Khiên của tôi giống mỏ con đại bàng mổ mắt tên nhà giàu chém bắp đùi người anh em không ai dám kiện. Vì thế, khiên của tôi khi khua hướng tây làm đổ nhà dài, khua phía dưới làm gãy cột phơi cho làm sợi bông đay bay lên như có gió bão.

MƠ HIÊNG lại nói: - Ơ bác dài râu, ơ người già năm hãy nhảy lên đi, hãy chạy cho thật nhanh nhé kẻo đạp phải cứt trâu, phân ngựa của nhà giàu[1] !

Mơ Tao Gơrứ bắt đầu chạy, chạy không kịp quay đầu chạy như người ta ném cái cối giã ớt như ném cái que đuổi gà, khiến cho thần ong mật ở trên trời chạy cũng không bằng. Mơ Tao Gơrứ chạy suốt bảy ngày bảy đêm qua sông nọ núi kia, chạy đến khi lảo đảo như có rượu trong đầu, khiên không muốn cầm, đao không thèm mó. Chạy hồi lâu Mơ Tao Gơrứ dừng lại nói:

MƠ TAO GƠRỨ: - Ơ cháu Mơ Hiêng, người tao đã mệt, sức tao đã kiệt, chân tao không muốn chạy nữa rồi!

Mơ Tao Gơrứ nói vậy, nhưng vẫn tiếp tục chạy như ngựa phi để tránh mũi đao, lưỡi kiếm của chàng Mơ Hiêng đang liên tiếp bổ xuống đầu Mơ Tao.

Mơ Tao Gơrứ chạy vòng quanh đồi và dẫm nát ba đám cỏ tranh. Bảy lần cây mác nhọn của Mơ Tao phóng nhanh như tia chớp nhưng chỉ làm gẫy cột giàn bầu giàn bí, làm cho trâu bò, lợn gà sợ chạy như gặp phải gió bão, làm cho bông phơi trên sàn ở trước sàn nhà bay tung lên như có cơn lốc đi qua.

---

1. *Nói mỉa.*

Nàng Hơ Bia Ling Bang lúc ấy đang ngồi ở cạnh cửa sổ nhà dài, liền tung cho Mơ Tao Gơrứ gói cơm, bầu nước, nhưng nàng ném bao nhiêu đều bị chàng Mơ Hiêng nhanh ta cướp trước. Mơ Hiêng ăn không hết, uống không cạn nước, còn thừa chàng ném theo Mơ Tao Gơrứ. Cứ thế, Mơ Tao Gơrứ và Mơ Hiêng đuổi nhau hết núi nọ đến đồi kia không dừng, không nghỉ. Chạy hồi lâu, sức Mơ Tao Gơrứ đã yếu, chàng Mơ Hiêng liền khua ngọn lao phóng nhanh như mũi tên bắn trúng ngay vào chân Mơ Tao Gơrứ. Thấy có máu, Mơ Hiêng hỏi Mơ Tao.

MƠ HIÊNG: - Ơ ông Mơ Tao, máu gì dưới chân ông đấy?

MƠ TAO GƠRỨ: - Không có gì đâu cháu ạ, đó là màu đỏ viền chân của vợ tao dệt ở nhà đấy.

Tuy trả lời chàng như vậy, nhưng chân Mơ Tao Gơrứ đã đi khập khiễng như gà què chân, như chim gẫy cánh.

Mơ Hiêng tức mình lại vung khiên chém tiếp vào cổ Mơ Tao, máu ở cổ chảy nhiều, Mơ Tao nói với Hơ Bia Ling Bang:

MƠ TAO: - Ơ Hơ Bia Ling Bang, hãy lấy cái chăn hoa nhiều sọc đắp lên cho ta, lấy cái chăn dệt bằng dây rừng phủ lên hồn ta.

Mơ Tao quay lại nói với MƠ HIÊNG:

MƠ TAO: - Ơ, Mơ Hiêng, tao tưởng tao thắng mày như con hổ thắng con nai, nhưng mày đã chém tao rồi.

Nói vừa dứt lời Mơ Tao chết.

Thấy Mơ Tao chết, chàng Mơ Hiêng gọi dân làng:

MƠ HIÊNG: - Ơ, các em ở trong nhà, ơ các anh, các chú ở trong buôn, hỡi tất cả làng trên buôn dưới hãy lấy cái đục nhổ răng Mơ Tao, hãy lấy cái dùi xuyên thủng lỗ tai nó. Vì mẹ nó nói, nó không nghe, cha dạy, nó không theo lời. Lời người ta bảo nó không chịu nghe, nên nó phải chết, nợ này phải trả.

MƠ HIÊNG nói tiếp:

- Ơ dân làng, tù trưởng của các người đã chết, các bạn có theo về buôn xưa, làng cũ với ta không?

DÂN LÀNG:

- Ơ ông Mơ Hiêng, sao chúng tôi lại không đi, Mơ Tao của chúng tôi đã chết, thịt đã rữa ra rồi, chúng tôi đi theo ông là phải.

Nói rồi, dân làng, nghìn người đi trước, vạn người theo sau, nhìn sang phía đông, ngó sang hướng tây người đi đông như dòng suối chảy. Chàng Mơ Hiêng cưỡi voi đi giữa. Họ về tới làng, chàng Mơ Hiêng sai tôi tớ thui con heo, cột ché rượu cúng thần sông, thần núi, cúng tổ tiên ông bà. Cúng cầu điều lành, điều tốt cho dân làng, cho Mơ Hiêng và nàng Hơ Bia Ling Bang. Tiếng chiêng trống rộn ràng vang khắp rừng xa buôn gần. Thần núi cũng phải lắng nghe thần sông cũng phải ngó lại.

Tiếng đồn chàng Mơ Hiêng hùng mạnh bay đi khắp buôn gần, làng xa, con diều hâu cũng nghe tiếng. Buôn phía đông, làng phía tây kéo đến ăn đến uống mừng chàng Mơ Hiêng. Thịt trâu bò treo đầy nhà, ché túc ché tang cột la liệt, cần rượu đung đưa như bãi lau rừng sậy. Tiếng chiêng tiếng trống bay tới làng đông, buôn tây, buôn trên làng dưới. Chàng Mơ Hiêng đánh chiêng múc, chiêng mai[1], đánh nhè nhẹ tiếng bay như ngọn gió đi khắp núi khắp rừng. Đánh ở dưới thì đổ sàn nhà, đánh ở trên thì bẻ xà dọc xà ngang. Đến nỗi, con thỏ, con vượn ở ngoài rừng quên cả nắm cành cây. Thần ma thần quỷ quên làm hại con người. Con chuột con sóc quên cả đào hang, con rắn đen, rắn xanh bò ra khỏi lỗ, con thỏ, con nai quên ăn cỏ non, mải mê nghe tiếng chiêng, tiếng trống. Chúng nghe bảy ngày đã qua, bẩy đêm đã tận mà vẫn không chán. Thấy vậy, thỏ mới hỏi nai, hỏi sóc.

THỎ: - Ơ các bạn, các bạn nghe tiếng chiêng có vui không?

NAI, SÓC trả lời: - Ơ bạn, sao mà không vui, chiêng của ông Mơ Hiêng từ chiêng ana đến chiêng mơđu[2] nó đều biết đối đáp với nhau. Đó là chiêng của Krếc Krang[3], chiêng của ông Gỗn gửi cho ông Mơ Hiêng là người giàu sang, hùng mạnh. Ông Mơ Hiêng, lông chân

---

1. *Tên những cái chiêng trong một dàn.*
2. *Hai cái chiêng chính trong dàn chiêng.*
3. *Chiêng thần cho.*

đang nhú, lông bắp vế đang nở, râu đang mọc như cười như nói với mọi người (ý nói người rất khoẻ, rất hùng dũng).

Ở một ngày, nghỉ một đêm, đầy ngày tròn tháng, Mơ Hiêng cùng dân làng vào rừng đi săn. Họ đi khắp núi phía đông, khắp rừng phía tây, qua đồi nọ thác kia, săn được nhiều thú rừng, nhiều cá, thịt khô đầy gùi, gạc hươu, sừng tê giác, ngà voi chất đầy bành voi, cá nhiều như lá cây kơnia xâu thành chuỗi dài đem về cho nàng Hơ Bia Lịng Bang, người nấu cơm, nấu canh, dệt áo, dệt khố cho Mơ Hiêng.

Gần đó, có Mơ Tao Ác, người giàu có nổi tiếng một vùng. Vợ đã nhiều, tớ gái cũng lắm nhưng Mơ Tao vẫn chưa vừa cái bụng. Một hôm Mơ Tao mới hỏi bọn tớ trai, hỏi bọn tớ gái.

MƠ TAO ÁC[1]:

- Ơ bọn người ăn, ơi lũ người ở có biết từ vùng Êđê phía trên, vùng người Mnông rộng miệng phía dưới, ở khắp buôn gần làng xa, trần gian này có ai đẹp nhất, có ai búi tóc phía dưới tròn bằng núm chiêng, búi tóc ở trên giống như cái bát hoa, đẹp như cây bắp mới kết trái.

Nghe Mơ Tao Ác hỏi, bọn tôi tớ trả lời:

TÔI TỚ: - Ơ ông, còn ai đẹp bằng vợ của chàng Mơ Hiêng là nàng Hơ Bia Ling Bang. Nàng đẹp nhất vùng, làng phía đông buôn phía tây, không ai sánh bằng.

MƠ TAO ÁC:

- Ơ dân làng một trăm, ơ tôi tớ một nghìn, hãy theo ta để chặt bắp chuối ở trong khe sâu, đi hái rau rừng bên bờ suối. Chúng ta hãy đi săn con thú ở rừng sâu, núi cao.

Mơ Tao Ác cùng dân làng và tôi tớ đi hết đêm này qua ngày khác, vượt qua nhiều đồi cao thác sâu để đến làng của chàng Mơ Hiêng. Lúc đó, Mơ Hiêng đang cùng dân làng vào rừng đi săn. Khi cùng tôi tớ đến làng nàng Hơ Bia Ling Bang, Mơ Tao Ác cất tiếng hỏi:

---

1. *Vua quạ.*

MƠ TAO ÁC:

- Ơ người già, hỡi người trẻ khắp làng, khắp nhà hãy nói cho ta biết nhà của cháu Mơ Hiêng.

DÂN LÀNG: - Ơ ông, nhà ông Mơ Hiêng ở giữa đồi cao, có cầu thang to, kẻ lên người xuống không chạm nhau, hiên phía trước có treo nhiều tua đỏ tua vàng, có tớ gái, tớ trai đi lại nhộn nhịp, đó là nhà của Mơ Hiêng. Nghe dân làng nói, Mơ Tao Ác cưỡi voi đến tận cầu thang nhà Mơ Hiêng và gọi:

MƠ TAO: - Ơ người trẻ trong nhà, ơ người già đang phơi lúa, hãy đem cho ta bầu nước uống.

Nghe tiếng người gọi, nàng Hơ Bia Ling Bang sai tớ trai đem nước ra, nhưng Mơ Tao không thèm ngó đến. Nàng lại sai tớ gái đem nước tới, nhưng Mơ Tao cũng không quay lại. Thấy thế, nàng Hơ Bia Ling Bang nghĩ bụng: thế thì ta tự mình mang nước ra cho chàng vậy. Nghĩ xong, nàng Hơ Bia Ling Bang đi vào buồng thay váy mới, nàng mặc váy này không ưa, nàng lại thay váy khác. Sau đó nàng mang bầu nước đến chỗ Mơ Tao đang đứng. Nàng đứng còn cách một gang tay, nhưng Mơ Tao vẫn chưa quay lại. Thấy thế, nàng đi tới gần đầu voi của Mơ Tao, chờ nàng đi tới, Mơ Tao liền nắm tay Hơ Bia Ling Bang kéo lên bành voi như người ta kéo cây mía đang non ở trong bụi và chạy về làng của Mơ Tao. Ngồi trên bành voi, nàng Hơ Bia Ling Bang lấy búi tóc ném xuống đất hoá thành con chim cu. Nàng dặn chim đi báo tin cho chàng Mơ Hiêng. Chim cu bay đi và gáy lên rằng:

CHIM CU: - Cúc cu cút, cúc cu căm, sao anh Mơ Hiêng mải đi săn con chim, đi bắt con cá, đem về cho nàng Hơ Bia Ling Bang là người nấu cơm, nấu canh, dệt khố, dệt áo ở nhà. Ơ chàng Mơ Hiêng hãy nghe đây: nàng Hơ Bia Ling Bang như cái sừng tê giác người ta đã nhổ đi, đôi ngà voi người ta đã lấy. Hãy về đi chàng Mơ Hiêng ơi.

Nghe tiếng chim kêu, chàng Mơ Hiêng nói với người già, người trẻ mang xa gạc, cái ná đi về buôn xưa làng cũ. Khi dân làng kẻ gánh thịt khô, người gùi sừng tê giác, sừng nai, Mơ Hiêng gọi con voi của mình.

MƠ HIÊNG: - Ơ Eđai Đơhong Rẹ, ơ Eđai Đơhong Riêng, cái đòng mày bằng sắt, cái xích tao làm bằng vàng, cây mái cây chuối cho mày ăn, nước tao cho mày uống, mày còn nhớ bến nước làng xưa không?

Con voi nghe tiếng chủ gọi, nó đang ăn ngoài rừng liền chạy về kêu lên ặc ặc, và quỳ xuống. Mơ Hiêng trèo lên bành voi cùng dân làng về buôn. Chàng đi giữa, trăm người đi trước, nghìn người đi sau. Họ về đến làng, chàng Mơ Hiêng liền hỏi mẹ.

MƠ HIÊNG: - Ơ cha, ơ mẹ, ai là người hùng mạnh nhất ở buôn trên làng dưới, như ánh mặt trời mùa khô không bao giờ mát dịu, dám to gan cướp mất sừng tê giác của ta, lấy ngà voi của người giàu sang, vào buồng cướp vợ ta là nàng Hơ Bia Ling Bang người đẹp người xinh.

MẸ MƠ HIÊNG:

- Ơ con yêu, ơ con quý sao con không biết à, từ vùng Êđê phía trên đến vùng người Mnông miệng rộng phía dưới, họ đều nói có Mơ Tao Ác là người mạnh nhất vùng, như ánh nắng mùa hè không bao giờ mát dịu, không biết sợ mũi dao lưỡi kiếm của người khác.

Nghe mẹ nói vậy, chàng Mơ Hiêng nói với mẹ.

MƠ HIÊNG: - Ơ mẹ, hãy nấu cơm tẻ bọc trong lá chuối, nấu cơm nếp trong ống lồ, lấy củ khoai, lấy trái chuối trên nương có màu vàng như nghệ để con đi đến buôn làng người. Vì mất con gà, con phải đi tìm cho được cái lông, mất con chó phải đi tìm cho ra bộ xương, mất nàng Hơ Bia Ling Bang con phải đi tìm bằng được.

Ăn cơm uống nước xong, chàng Mơ Hiêng đánh chiêng trống gọi dân làng.

MƠ HIÊNG: - Ơ dân làng, người già, người trẻ, các bạn hãy ngừng uống rượu, hãy nghỉ lên nương, đi cùng tôi đến làng xa buôn lạ, tìm kẻ lấy sừng tê giác, đòi ngà quý của ta.

Sau đó, chàng đi gọi con voi đang ăn cỏ trong rừng.

MƠ HIÊNG: - Ơ Eđai Đơhong Rẹ, ơ Eđai Đơhong Riêng, cái đòng của tao làm bằng sắt, cái xích tao làm bằng vàng, cây chuối, cây mía tao cho mày ăn bấy lâu nay, hãy về cùng với ta nơi làng xưa buôn cũ.

Con voi nghe tiếng chủ gọi bèn chạy về bên chân cầu thang quỳ xuống cho chàng Mơ Hiêng trèo lên bành. Đoàn người bắt đầu đi. Trăm người đi trước, ngàn người theo sau, còn chàng Mơ Hiêng thì đi ở giữa. Đi đến gần buôn của Mơ Tao Ác. Mơ Hiêng bảo con gà đến gáy ở nhà Mơ Tao Ác. Con gà bay đi, gà trống trắng đứng gáy trên sàn trên, gà trống đỏ gáy gầm sàn dưới.

GÀ GÁY: - Tok tơrơ ơ, ơ nàng Hơ Bia Ling Bang, hãy về nấu cơm nấu canh, dệt áo, dệt khố cho chàng Mơ Hiêng.

Con gà gáy xong, nàng Hơ Bia Ling Bang tỉnh giấc cười khẽ một mình. Thấy nàng cười, Mơ Tao Ác liền hỏi:

MƠ TAO: - Ơ Hơ Bia Ling Bang, có chuyện lạ, chuyện vui sao cười một mình vậy.

HƠ BIA LING BANG đáp: - Ơ, ông Mơ Tao, tôi cười với miếng trầu, với ông mặt trời, với mùa hè cho vui thôi, đâu có chuyện nọ chuyện kia mà ông phải hỏi.

Lúc đó, trời bắt đầu rạng sáng. Đứng ngoài hàng rào chàng Mơ Hiêng lên tiếng:

MƠ HIÊNG gọi Mơ Tao Ác: - Mau mau mở cửa kẻo ông trời làm nóng mặt ta. Nghe tiếng người gọi mở cổng, Mơ Tao Ác sai tôi tớ đóng chặt cổng, buộc lại hàng rào.

MƠ TAO ÁC:

- Ơ những người chăn trâu, hỡi những người chăn bò, hãy đóng chặt cổng làng ta, hãy rào cho kỹ, vì có chuyện nọ chuyện kia, nên thần xấu đến hại buôn làng, bến nước của ông bà ta.

Nghe tiếng Mơ Tao Ác nói với lũ tôi tớ vậy, chàng Mơ Hiêng liền bảo con voi húc hàng rào làng Mơ Tao.

MƠ HIÊNG: - Ơ voi yêu, ơ voi quý hãy lấy sức mày húc đổ hàng rào, đổ cổng làng nó cho ta, vì xưa nay ông bà ta không có mắc nợ người làng trên buôn dưới.

Chàng Mơ Hiêng vừa dứt lời, con voi lao vào húc đổ cổng đổ rào làng Mơ Tao Ác. Hàng rào đổ xuống như cây môn trúng nước sôi. Rào

đổ, cổng tan, Mơ Hiêng một mình đi thẳng đến nhà Mơ Tao Ác và cất tiếng gọi.

MƠ HIÊNG: - Ơ Mơ Tao Ác, tôi có chuyện này chuyện nọ với ông từ xưa không? Chuyện mới chuyện cũ có không? Nếu không thì sao sừng tê giác, đôi ngà voi của ta ông đến lấy. Người vợ ta, nàng Hơ Bia Ling Bang ông đến cướp. Cái thân cây le ông muốn đục, cái thân cây mơô ông muốn dùi, ông bẻ cái ngọn của nó rồi.

MƠ HIÊNG nói tiếp: - Ơ Mơ Tao, hãy xuống đây, cái tay ta cùng đọ, xem ai dài ai ngắn hơn ai.

Mơ Tao Ác nghe vậy liền đáp:

MƠ TAO: - Ơ cháu Mơ Hiêng. Mày muốn chém ta thì hãy chém con heo cái dưới sàn. Mày muốn giết ta thì hãy đâm con chó cái ở dưới đất.

Mơ Tao Ác nói xong, chàng Mơ Hiêng tức lắm, mặt đỏ như than lửa trong bếp. Chàng vung dao chém đứt cái cột hiên nhà khách trước nhà Mơ Tao.

MƠ HIÊNG: - Ơ lão râu dài, ơ người cao năm hãy xuống đây đọ sức, xem ai tài giỏi, xem ai yếu ai mềm.

MƠ TAO ÁC: - Ơ cháu Mơ Hiêng, ta không xuống đâu, ta còn bận sờ vú vợ ta trên này.

Nghe Mơ Tao nói vậy, Mơ Hiêng bừng bừng nổi giận sai dân làng hàng trăm, tôi tớ hàng ngàn lấy cỏ gianh đốt nhà Mơ Tao Ác.

MƠ HIÊNG: - Ơ dân làng người trẻ, người già, hãy lấy bó tranh khô đốt ổ con chuột mẹ thì chuột con phải chạy ra.

Thấy tôi tớ của Mơ Hiêng chuẩn bị đốt nhà, Mơ Tao sợ quá vội nói:

Mơ Tao: Ơ cháu Mơ Hiêng, đừng đốt nhà, tao sẽ xuống sàn ngay đây.

Chờ khi Mơ Tao Ác xuống đến chân cầu thang, chàng Mơ Hiêng liền nói:

MƠ HIÊNG: - Ơ Mơ Tao, chuyện cũ, chuyện xưa, chuyện thời ông bà ta để lại có không?

MƠ TAO ÁC: - Cháu à, chuyện xa chuyện xưa giữa ta không hề có.

MƠ HIÊNG nói: - Nếu chuyện ông bà, chuyện xưa và nay không có thì ông hãy lau cái khiên cho sạch, mài cái dao cho sắc, ta rung cho nhau nghe, ta múa cho nhau xem.

Lời qua tiếng lại, cuối cùng Mơ Tao Ác nói:

MƠ TAO: - Thôi cháu à, cháu như cái cây còn non, như trẻ mới sinh, mùi sữa chưa khô trên miệng, như cây mía bẹ lá chưa rụng, cháu hãy đi về nơi cha dưỡng mẹ sinh.

Nghe Mơ Tao nói vậy, chàng Mơ Hiêng nói:

MƠ HIÊNG: - Ơ bác già, chúng ta hãy đọ sức, vì tôi đã đến từ bên kia, tôi thấy con thỏ với con chồn đang so lông xem ai dài ai ngắn. Con chim ngói với chim vẹt đang thi mỏ xem ai cứng ai mềm. Còn chim bơhí và chim dông đang đo cánh xem ai to ai nhỏ. Ơ Mơ Tao chúng ta hãy nhảy cao nhảy thấp.

Sau đó, Mơ Tao múa khiên trước, ông múa như người ta ném cái cối giã ớt, như người ta quăng cái chày giã gạo, tiếng khiên chỉ nghe lóc xóc như quả bầu khô. Đến nỗi, thần ong mật ở trên trời nhìn thấy cũng phải buồn cười. Mơ Tao Ác nhảy một hồi lâu, chàng Mơ Hiêng mới hỏi.

MƠ HIÊNG: - Ơ bác, bác cầm cái khiên gì đấy?

MƠ TAO ÁC: - Cái khiên ta mọt đã ăn, cái dao mối đã đục cán, khua phía tây làm đổ nhà cũ, khua phía đông làm gãy cột mướp, giàn bí, bông sợi bay đi như gió thổi

Mơ Hiêng múa khiên xuống đất nghe như tiếng rít của gió, múa trên đầu cái đao quay tròn loang loáng ánh thép. Hai người đuổi nhau, dậm nát ba đồi cỏ gianh. Được một hồi lâu Mơ Tao mệt quá liền bảo Mơ Hiêng.

MƠ TAO: - Ơ Mơ Hiêng, sức ta đã mệt, tay ta đã rã rời, ta không múa được nữa rồi.

Mơ Hiêng tiếp tục múa. Tiếng khiên quay vù vù làm lật nhà phía tây, làm bay nhà phía đông, đến nỗi trâu bò, heo gà phải bỏ chuồng chạy trốn. Mơ Tao đuổi chém Mơ Hiêng như chém cá trên nước, như

chém cá sấu dưới vực sâu, chém phía tay phải cũng không trúng, lại chém phía tay trái cũng không xong. Mơ Tao Ác mệt quá. Đến lượt chàng Mơ Hiêng chém: cây đao của chàng phóng nhanh như ánh chớp cắm vào đùi Mơ Tao.

Thấy máu chảy, Mơ Hiêng hỏi:

MƠ HIÊNG: - Ơ bác, máu gì đó ở chân?

MƠ TAO ÁC: - Không có gì đâu cháu à, đó là màu đỏ tấm váy, tấm chăn của vợ ta ở nhà.

Chàng Mơ Hiêng lại múa tiếp, chàng nhảy cao chạy tới như múa lượn. Hết chém bên trái, chàng lại chém bên phải và cuối cùng chém vào cổ Mơ Tao Ác.

MƠ HIÊNG gọi:

- Ơ người già, người trẻ, Mơ Tao đã chết rồi, các người hãy lấy chăn hoa đắp lên thân nó, hãy lấy vải dệt bằng dây rừng phủ lên hồn người đã chết, lấy cái đục, đục cái răng, lấy cái dùi, dùi thủng cái tai nó. Vì mẹ nói mà nó không nghe, cha nó đã dạy mà nó không nhớ. Nó cắm bùa ngải thì phải chết theo thân của nó.

Chàng Mơ Hiêng lại gọi khắp mọi nhà.

MƠ HIÊNG: - Hỡi ông già, bà trẻ, hỡi làng trên buôn dưới, tù trưởng của các bạn đã chết, các người có đi theo với ta không?

DÂN LÀNG:

- Ơ ông Mơ Hiêng, Mơ Tao của chúng tôi đã chết thì chúng tôi đi theo ông thôi.

Tiếp đó họ theo lũ lượt, nghìn người đi trước, vạn người theo sau. Mơ Hiêng và nàng Hơ Bia Ling Bang đi giữa. Họ đi về làng của cha, bến nước của mẹ. Nàng lại nấu cơm dệt khố cho chàng Mơ Hiêng, như xưa.

Nghỉ một ngày, ngủ một đêm, ở không quá một chiều một sáng, chàng Mơ Hiêng cột chén rượu, thui con heo cúng thần trên trời, cúng thần dưới đất, cúng ông bà tổ tiên cầu phúc cho Mơ Hiêng, cho nàng Hơ Bia Ling Bang và dân làng. Chàng đánh chiêng múc chiêng mai.

Đánh nhè nhẹ làm gãy sàn nhà, đánh phía trên vỡ xà dọc xà ngang. Tiếng chiêng vang xa, làm con khỉ, con vượn quên nắm cành cây, thần ma ác quên làm hại con người. Con chồn con sóc lắng nghe quên cả đào hang. Tiếng chiêng vang lên làm cho rắn xanh rắn đen cũng chui ra khỏi lỗ, con hươu con nai quên cả ăn cỏ non mải nghe tiếng chiêng, trống của nhà Mơ Hiêng đang cúng thần trên trời, cúng thần dưới đất, cúng ông bà tổ tiên. Bảy ngày đã qua, bảy đêm đã hết, tiếng chiêng bay xa con chim bay không tới, vang đến tận làng của người Kur[1], họ dắt đến con trâu ăn mừng. Tiếng chiêng bay đến tận đất người Lào, họ dắt đến con bò chúc phúc, bay đến làng người Êđê bơlô, con trâu dắt đi trước, ché rượu khiêng theo sau. Họ đến mừng uống rượu với chàng Mơ Hiêng.

Ở một ngày, nghỉ một đêm, đầy ngày tròn tháng, chàng Mơ Hiêng lại cùng dân làng vào rừng đi săn. Họ đi bắn con nai, đi tìm con chim ở rừng rậm núi cao, đi bắt con cá ở sông sâu, đem về cho nàng Hơ Bia Ling Bang, là người nấu cơm, dệt áo dệt khố cho chàng.

Tiếng nàng Hơ Bia Ling Bang là người gái đẹp, gái xinh, bay đi xa, khắp làng phía đông, buôn làng phía tây, ai ai cũng biết đến.

Mơ Tao Mơxây là người tù trưởng giàu mạnh nổi tiếng một vùng, vợ đã nhiều mà tớ gái cũng đã lắm, nhưng nghe nàng Hơ Bia Ling Bang gái đẹp, gái xinh, Mơ Tao muốn cướp về làm vợ nên hỏi tôi tớ.

MƠ TAO MƠXÂY: - Ơ người làm, ơ người ở của ta, khắp làng xa làng gần có ai đẹp nhất trần gian không? Vợ người giàu lẫn vợ người nghèo, từ vùng người Êđê phía trên đến người Mnông rộng miệng phía dưới, khắp buôn trên làng dưới, có ai người đẹp nhất. Ai mặc váy như lá cây có gió đang thổi, ai đẹp như bắp đang kết trái ra hoa.

BỌN TÔI TỚ: - Ơ ông, còn ai đẹp bằng nàng Hơ Bia Ling Bang con gái của nhà trời, cổ chân tròn như bắp chuối, lúc gió thổi váy hở thì bắp đùi trắng như ngà voi. Chồng nàng là chàng Mơ Hiêng; nổi tiếng giàu sang, lông chân dày như đắp lên một lớp, lông mày sắc như lưỡi đao. Chàng hùng mạnh lại giàu sang; khắp vùng người Bitai xề, người Mnông rộng miệng cũng phải ngó phải mong.

1. *Người Khơme.*

Nghe tôi tớ nói vậy, Mơ Tao Mơxây đi gọi dân làng và tôi tớ.

MƠ TAO MƠXÂY: - Ơ con chim nghiếc một nghìn, ơ con chim ngói cả bầy, ơ bọn tôi tớ hãy theo ta đi bắt con thú trong rừng xa, đi bắt con tê giác, cái sừng nó to, đi bắt con voi cái ngà nó đẹp[1].

Dân làng và tôi tớ đi theo Mơ Tao đông như kiến, như mối. Một nghìn người đi trước, một vạn người đi sau. Họ đi kín cả một vùng. Khi đến gần làng của chàng Mơ Hiêng, Mơ Tao Mơxây hỏi:

MƠ TAO MƠXÂY: - Ơ trẻ nhỏ sàn dưới, ơ người già đang phơi lúa sàn trên; hãy nói cho ta biết hãy nói cho ta hay làng của cháu Mơ Hiêng.

Dân làng chỉ đường cho Mơ Tao đến nhà của Mơ Hiêng. Mơ Tao Mơxây cùng đầy tớ đến nhà của Mơ Hiêng, đến chân cầu thang Mơ Tao lên tiếng.

MƠ TAO: - Hỡi người trẻ đang chơi, ơ người già đang đi lên cầu thang, ơ sàn phía trên lẫn sàn phía dưới hãy đem cho ta bầu nước.

Nàng Hơ Bia Ling Bang ở trong nhà nghe tiếng gọi, liền sai tớ trai, tớ gái đem nước ra cho khách, nhưng Mơ Tao không buồn ngó đến. Thấy vậy, nàng Hơ Bia Ling Bang nghĩ bụng: Sai trẻ mang nước Mơ Tao không uống, bảo người già mang bầu nước Mơ Tao cũng không uống, thế thì ta phải tự mang ra mới được. Nghĩ vậy, nàng vào buồng mặc váy đẹp váy thêu hoa và mang bầu nước ra cho Mơ Tao. Chờ cho nàng tới gần, Mơ Tao nhanh tay bế nàng lên bành voi chạy. Hơ Bia Ling Bang liền lấy bã trầu ném xuống đất hoá thành con chim cu và dặn chim bay đi báo tin cho chàng Mơ Hiêng. Chim bay tới nơi Mơ Hiêng đang săn thú rừng và cất tiếng gáy.

CHIM CU: - Cúc cu cút, cúc cu căm, sao anh Mơ Hiêng mải mê săn thú, bắn con nai, con mang ở trong rừng sâu, bắt con cá ở dưới vực thẳm đem về cho nàng Hơ Bia Ling Bang là người nấu cơm dệt áo dệt khố cho chàng. Nàng Hơ Bia Ling Bang đã bị Mơ Tao Mơxây đến cướp đi, cái sừng tê giác đã mất, đôi ngà voi nhà giàu đã bị người ta lấy mất rồi.

---

1. *Ý nói người đẹp.*

Mơ Hiêng đang đi săn nghe chim báo tin lành tin dữ, chàng bảo dân làng người già người trẻ chuẩn bị về buôn.

Mơ Hiêng gọi voi.

MƠ HIÊNG: - Ơ Eđai Đơhong Rẹ, ơ Eđai Đơhong Riêng, cái đòng tao làm bằng sắt, cái xích tao làm bằng vàng. Cây chuối, cây mía cho mày ăn, mày còn nhớ buôn xưa, bến nước cũ của ta không?

Nghe tiếng chàng gọi, voi chạy tới kêu lên ặc ặc và quỳ xuống cho Mơ Hiêng trèo lên bành. Dân làng kéo nhau về, người đeo gùi thịt khô, kẻ man trên lưng sừng nai, sừng hươu lũ lượt đi về làng. Trăm người đi trước, ngàn người đi sau. Họ về bến nước làng mình. Tới nhà hỏi mẹ.

MƠ HIÊNG: - Ơ mẹ, ai là người hung bạo như ánh mặt trời mùa hạn không bao giờ mát dịu. Cái sừng tê giác nó lấy, đôi ngà voi nhà giàu sang nó cướp.

Mẹ MƠ HIÊNG: - Ơ con yêu, ơ con quý! Con không biết sao? Khắp làng trên buôn dưới, ngay cả con diều hâu, con chim gorứ nó cũng hay Mơ Tao Mơxây là người hung ác. Nếu nó chết trong lúc ngủ cũng không hề sợ mũi dao, lưỡi kiếm. Chính Mơ Tao, sừng tê giác nó đến láy, đôi ngà voi nó đến cướp, vợ nhà giàu, nhà nghèo nó cũng không tha.

Nghe mẹ nói thế, Mơ Hiêng liền bảo.

MƠ HIÊNG: - Ơ mẹ, hãy nấu cơm gạo tẻ, gói bằng lá chuối, hãy nấu cơm nếu trong ống lồ. Lấy củ khoai ngon nhất, cây mía nhiều nước ngọt cho con, đi đến làng xa, đi tới buôn lạ tìm con gà đã mất từ trong lồng, con chó mất từ trong nhà. Mất nàng Hơ Bia Ling Bang như vắng tiếng đinh buốt, đinh pi[1]. Chờ mẹ chuẩn bị xong, Mơ Hiêng gọi trai tráng buôn trên làng dưới, những chàng trai bắp vế đều đặn, lông chân đã dài, những người già đã đọ sức với men rượu ba năm[2]. Chàng gọi cả người chú, người bác cùng đi với mình. Xong đâu đấy, Mơ Hiêng đi gọi con voi.

1. *Những loại sáo, kèn.*
2. *Người từng trải chinh chiến.*

MƠ HIÊNG: - Ơ Eđai Đơhong Rẹ, ơ Eđai Đơhong Riêng: cái đòng tao làm bằng sắt, cái xích tao làm bằng vàng. Cây chuối, cây mía tao cho mày ăn, đường xưa bến cũ mày còn nhớ không?

Nghe chủ gọi, con voi chạy ngay về quỳ xuống, chàng nhanh như con chồn, con sóc nhảy lên bành voi. Hàng ngàn người đi trước, vạn người theo sau, dáo mác nhiều như bông lau bông lách. Chàng Mơ Hiêng cưỡi voi đi giữa. Chàng cưỡi con voi đực, cái đuôi chạm mặt đất, đôi ngà của nó vững như cây tông lông. Họ đi đông như đàn chim nghiết, như chim kơnia, như bầy chim xanh ăn trái ngoài rừng. Dân làng đi theo chàng đến làng của Mơ Tao Mơxây để cứu nàng Hơ Bia Ling Bang về với buôn xưa làng cũ.

Đường họ đi, phía tay phải không vướng cán xà gạc, đường bên trái không chạm cây mác. Dấu chân con ngựa, con voi dầy như chân con rết. Họ đi hết rừng nọ, núi kia, qua bãi thả trâu, qua nương qua rẫy của Mơ Tao Mơxây: Tới đầu buôn, chàng Mơ Hiêng lên tiếng.

MƠ HIÊNG: - Ơ người trẻ trong buôn, ơ người già trong nhà hãy ra mở cổng cho ta vào.

Ở trong nhà Mơ Tao nghe tiếng gọi, liền sai tôi tớ đóng cổng.

MƠ TAO: - Ơ tôi tớ trong nhà, hãy ra đóng chặt cổng: buộc lại hàng rào cho thật kỹ, kẻo thần ác đến hại buôn làng bến nước của ta.

Tôi tớ của Mơ Tao buộc hàng rào, đóng chặt cổng. Chàng Mơ Hiêng tức lắm, mặt đỏ như mặt trời đã lên khỏi đầu núi. Chàng bảo con voi húc đổ hàng rào. Hàng rào và cổng làng đổ tung, chẳng khác gì như cây khoai môn gặp nước sôi. Mơ Hiêng hỏi Mơ Tao.

MƠ HIÊNG: - Ơ Mơ Tao Mơxây từ ông bà tôi xưa có mắc nợ con voi, con bò thì ông hãy nói tôi nghe.

Mơ Tao Mơxây:

- Ơ cháu Mơ Hiêng, chuyện xưa, chuyện nay đâu có.

Mơ Tao nói xong, Mơ Hiêng liền nói:

- Nếu xưa nay không có chuyện này chuyện nọ, thì bác hãy xuống sàn, ta đọ cái tay, ta thử cái khiên.

MƠ TAO MƠXÂY:

- Ơ cháu, nếu muốn chém lúc tao đang xuống cầu thang thì hãy chém con heo cái dưới sàn. Nếu muốn chém tao đang lúc nhảy thì hãy chém con chó cái đang nằm dưới sàn. Vì mày như trái bầu chưa rụng lông, cây mía chưa tróc bẹ, mày như đứa trẻ mới lọt lòng, miệng còn chưa khô hơi sữa.

MƠ HIÊNG:

- Ơ bác, bác cứ xuống đi vì tôi đã thấy từ bên kia con thỏ với con chồn đang đọ lông ai dài ai ngắn, con chim ngói với con vẹt đang đo mỏ xem ai cứng ai mềm, con chim bơhí với chim jông so sánh xem ai to ai nhỏ. Nhưng Mơ Tao Mơxây vẫn không thèm xuống, vẫn cứ ăn trầu, hút thuốc cùng với nàng Hơ Bia Ling Bang ở trong buồng.

Thấy vậy chàng Mơ Hiêng sai tôi tớ đi lấy bó gianh đốt nhà Mơ Tao.

MƠ HIÊNG: - Ơ tớ trai một trăm, tớ gái một ngàn đi bó gianh bằng ba người ôm, phải năm người vác đem về đốt cái ổ chuột mẹ thì lũ chuột con cũng phải chạy ra.

Thấy chàng Mơ Hiêng sai tôi tớ đi lấy gianh Mơ Tao sợ quá vội nói.

MƠ TAO: - Ơ cháu Mơ Hiêng, thôi cháu à, tao sẽ xuống ngay đây.

Chờ Mơ Tao xuống, Mơ Hiêng mới nói:

MƠ HIÊNG: - Ơ bác, cái lưng đã còng, cái tóc đã trắng, hãy lau cái khiên cho sạch, cái đao mài cho sắc để ta thử múa xem ai hay ai dở.

Chàng Mơ Hiêng lại hỏi tiếp Mơ Tao:

MƠ HIÊNG: - Ơ ông, ông cầm cái khiên nào đấy?

MƠ TAO MƠXÂY:

- Cái khiên của tôi như đôi mắt con cú, cái đao đen như con cá trê. Khua phái dưới đổ nhà dài, khua phía trên đổ chuồng trâu chuồng bò.

Mơ Tao Mơxây hỏi chàng Mơ Hiêng.

MƠ TAO: - Ơ cháu, mày cầm cái khiên gì?

CHÀNG MƠ HIÊNG:

- Khiên của tôi như đôi mắt con cú, cái đao đen như da cá trê.

Sau đó, hai người bắt đầu chạy, Mơ Tao nhảy trước, bảy hòn núi đi qua, bảy dòng sông đã vượt. Họ chạy nhanh như gió, mạnh như bão, cây rừng cũng phải đổ, tảng đá cũng phải bay. Núi đổ xuống thành vực sâu, sông suối như ngừng chảy, đến nỗi bụi bay lên như mây che cả ánh mặt trời.

Chàng Mơ Hiêng chém Mơ Tao như chém cá trên mặt nước, như chém con cá sấu ở vực sâu. Chàng chém đi năm lần chém về bảy lượt nhưng vẫn không trúng được Mơ Tao.

Cái đao của chàng va phải con ngựa, vấp phải con voi nhà Mơ Tao đang chạy làm chúng rụng đầu. Chàng chém đứt cột nhà lớn, gẫy cột nhà nhỏ của Mơ Hiêng, cái nhà kêu rắc rắc rồi đổ ụp xuống, tiếng vang như sấm như sét. Chàng đã mệt, sức cha sinh mẹ dưỡng đã kiệt. Chàng tiếp tục chạy, tiếp tục nhảy qua bảy núi, bảy thác nhưng vẫn không chém được Mơ Tao.

Sau đó đến lượt Mơ Tao chém. Họ lại đuổi nhau làm cho thú rừng phải sợ tìm nơi để trốn, cá sấu phải chui vào hang. Mơ Hiêng tránh bên nọ, né bên kia, nhưng cuối cùng chàng bị Mơ Tao chém vào ngón chân cái.

MƠ TAO: - Máu gì đó, ơ cháu Mơ Hiêng.

Mơ Hiêng thong thả nói:

MƠ HIÊNG: - Không có gì đâu bác ạ, đó là màu đỏ tấm chăn của mẹ ở nhà.

MƠ TAO MƠXÂY: - Ơ dân làng một ngàn, ơ tôi tớ một trăm, hỡi người già, người trẻ, hãy lấy cái xà gạc, đục răng nó, hãy lấy cái dao, dùi thủng lỗ tai ra.

Nghe Mơ Tao Mơxây nói thế, nàng Hơ Bia Ling Bang bèn nói.

HƠ BIA LING BANG: - Ơ Mơ Tao hãy nghe tôi nói đây, hãy nghe tôi bảo này, nếu ông làm như thế, tôi lấy cái dao đâm vào thân tôi, tôi lấy cái dây buộc vào cổ mình.

Lúc đó chàng Mơ Hiêng đang nằm thoi thóp thở, nàng Hơ Bia Ling Bang thương quá, con mắt muốn khóc và nàng nghĩ: không biết ông trời có để cho chàng sống không, con người giàu sang như đúc trong ống, như nặn bằng khuôn.

Nghe nàng nói, Mơ Tao không dám đục răng, rùi lỗ tai chàng Mơ Hiêng nữa. Bọn tôi tớ nhà Mơ Tao đem xác chàng vào trong nhà lúa.

Sau khi chàng Mơ Hiêng chết, con voi nhớ chủ không chịu ăn cỏ, nó đứng đợi chàng ở trong rừng sâu. Nó nhớ thương người chủ, nước mắt chảy thành vũng như hồ như đầm. Voi đi mãi, đi mãi vào rừng xa, nơi không còn nghe tiếng chiêng, tiếng trống của làng trên, buôn dưới. Sau khi Mơ Hiêng chết, dân làng trở về bến nước xưa của mình

Ngày đã qua, năm đã hết, qua mùa rẫy này đến mùa rẫy khác em gái Mơ Hiêng là nàng Hơ Bia Mar, thương nhớ anh, khóc suốt bảy ngày, bảy đêm. Tiếng nàng khóc bay đến tận nhà trời làm động lòng ông Gỗn[1].

Một hôm, nàng Hơ Bia Mar đem thóc ra phơi, được một lát thì trời đổ mưa. Nàng nhanh chân mang lúa vào nhà, nhưng các giọt mưa đã dính vào người nàng. Sau đó nàng Hơ Bia Mar thấy mình mang thai. Đến ngày đến tháng bụng nàng đã to đầu vú đã đen. Nhưng nàng, người trai chưa có gần, thuốc nàng chưa cùng hút. Hơ Bia Mar lo sợ nằm khóc.

Thấy con khóc, mẹ nàng liền hỏi.

MẸ: - Ơ con gái yêu, ơ con gái quý của mẹ. Có chuyện nọ chuyện kia sao mà con phải khóc, hay con đau cái chân, con ốm cái bụng.

Mẹ hỏi nàng nhiều lần nhiều bận, mãi sau nàng mới chịu nói.

HƠ BIA MAR: - Ơ mẹ, con có đau ốm gì đâu? Vì con đâu có ăn trầu, hút thuốc với các trai buôn dưới làng trên, nhưng bụng con đã có, vú con đã đen, con chỉ có một mình.

Nàng gọi mẹ:

HƠ BIA MAR: - Ơ mẹ nếu thế thì bụng con sẽ nặn ra như trái chưa chín, ruột con sẽ cắt làm đôi, đứa bé này con không muốn nhìn muốn thấy.

---

1. *Ông Trời.*

Nghe con gái nói vậy bà mẹ liền bảo:

BÀ MẸ: - Thôi con ạ, xưa kia có người nói rằng: đất tốt sẽ mọc lúa, rừng thường thì mọc kê, giống nòi này thường giàu sang, hùng mạnh từ thời ông bà. Bụng của con đừng có nặn sớm, khúc ruột đừng có chia làm đôi. Sau này con đẻ con, tuy không có cha nhưng hãy nuôi lấy nó.

Nghe mẹ nói, mẹ khuyên, nhưng nàng Hơ Bia Mar vẫn không thôi khóc. Tiếng khóc của nàng buôn xa làng gần đều hay.

BÀ MẸ: - Ơ người nhỏ làng trên, người già làng dưới, ơ người chú, người bác hãy đến gọi bà đỡ đẻ thấy con chim kơbua[1], hãy chọn cho nó một gùi trái hơngăm[2]. Hãy đi gọi bà chim mơgămghi, hãy cho nó một nồi ba trái cây đa. Đi gọi thầy đỡ đẻ con khỉ có đuôi, hãy cho nó một gùi lúa, vì chúng là thầy rất giỏi, khi có người đau ốm nó làm cho người ta khoẻ mạnh. Thầy bói đi đến giữa nhà và hỏi:

THẦY BÓI: - Ơ bà, ơ cô có chuyện vui, chuyện buồn gì mà đến gọi chúng tôi.

MẸ HƠ BIA MAR:

- Trời ơi, con gái tôi có cái thai đã bảy năm mà bụng vẫn không chuyển, cúng heo không được, cúng gà không xong. Cái thai vẫn không chịu chuyển.

THẦY BÓI: Ơ bà, ơ cô, muốn cho đẻ được con, ông bà phải lấy bảy cái chiêng bằng loại xưa loại cũ, phải cúng một con trâu đực mà ông bác của nó đã mua từ lâu, mua từ trước.

Như lời thầy bói dặn, như lời thầy bói nói, bà mẹ nàng Hơ Bia Mar lấy bảy cái chiêng. Nàng Hơ Bia Mar ngồi trên bảy chiêng bằng[3]. Lúc đầu nàng đẻ ra thanh sắt, sau đó nàng sinh ra một đứa bé trai. Đứa bé từ lúc lọt lòng, nó khóc suốt bảy ngày, bảy đêm. Mẹ nàng đi hứng sương mai[4] để làm lễ đặt tên cho cháu. Mẹ đệm tên là Dam

---

1, *Kơbua và mơgăm là hai giống chim cu, với người Êđê cũng là hai giống chim thầy bói.*

2. *Trái dâu đất.*

3. Chiêng bằng: *Là chiêng không núm, ý nói nhà giầu.*

4. Sương mai: *Theo tín ngưỡng Êđê, linh hồn người chết biến thành giọt sương. Khi đứa trẻ ra đời, họ lấy giọt sương đặt gần môi đứa bé và lần lượt gọi tên người quá cố.*

Bơhu, nó không chịu nín, đặt tên là Dam san nó cũng không chịu yên. Mẹ đặt tên đẹp, tên hay nó cũng không chịu vẫn khóc hoài, khóc mãi. Lúc sau, thầy bói đặt tên cho nó là Bơra Dam thì nó thôi khóc nằm ngủ yên bên mẹ. Được ba ngày, mẹ cậu đi ra bến nước, Bơra Dam ở nhà với bà ngoại. Chờ cậu ngủ say, bà cậu đi sang nhà bên dự lễ cúng thần. Khi bà đi khỏi nhà, cậu ngồi dậy lấy khiên lấy đao của bác cậu xưa và bắt đầu múa. Khi cậu múa cây khiên tiếng quay vù vù như có gió có bão làm cho nhà dài phải nghiêng, bông sợi phơi trên sàn bay đi khắp ngả.

Lúc đó mẹ cậu đang ngoài bến nước, thấy bão nổi gió lên, vội vàng chạy về nhà. Mẹ về tới nhà thì cậu liền cất khiên đao vào nơi cũ và tiếp tục lên nằm ngủ. Thấy mẹ về cậu liền khóc, mẹ cậu vỗ về và nói những lời quý lời yêu.

MẸ BƠRA DAM: - Ơ con yêu, ơ con quý của mẹ, thôi con đừng khóc nữa. Mẹ thương con như trái chuối một quả, như quả bắp trên cây mẹ không bao giờ ăn, ơ con thương, ơ con quý.

Ở một ngày nghỉ một đêm, không quá một sáng, mẹ cậu lại vào rừng lấy củi, hái rau, cậu ở nhà với bà ngoại, chơi hồi lâu, con mắt muốn ngủ, bà ngoại để cậu nằm trong giường ấm, giường êm và bà đi ra bến nước. Chờ bà đi khỏi chàng Bơra Dam lấy áo, khố của bác cậu xưa mặc vào. Chàng đi xuống sân lấy con ngựa hồng tía của người bác để lại đến làng phía đông, có nhà Mơ Tao đang cúng thần. Mơ Tao thấy chàng cưỡi ngựa đến liền cất tiếng hỏi.

MƠ TAO: - Ơ cháu, cháu đi đâu đó?

CHÀNG BƠRA DAM: - Ơ bác, cháu đi đến nhà ông bác của tôi.

Mơ Tao mời chàng lên nhà uống rượu. Người ta uống một ống thì chàng uống hai, người già uống hai ống thì chàng uống ba bốn ống liền. Cứ thế, người ta uống ba bốn thì chàng uống sáu bảy ống. Dân làng chịu thua chàng. Uống rượu xong, chàng trở lại nhà, cột ngựa, xếp quần áo vào chỗ cũ và lên giường nằm ngủ như trước. Bà ngoại về nghe thấy có mùi rượu nhưng không rõ ngọn ngành.

Qua một ngày, tròn một tháng, một hôm bà ngồi bắt chấy cho chàng. Bà bắt đằng trước chàng quay đằng sau, bà lại bắt đằng sau

chàng quay phía trước. Cứ vậy, bà chàng không sao bắt chấy được. Bà ngoại bực mình liền nói:

BÀ BƠRA DAM: - Sao mà cháu ta bướng bỉnh như bác nó năm xưa. Nghe bà nói chàng liền hỏi:

BƠRA DAM: - Ơ bà, sao xưa nay bà nói cháu không có ông chú, ông bác, thế bà vừa nói ông bác nào vậy. Bà không nói chàng gặng hỏi cuối cùng bà thuật lại chuyện bác chàng xưa là người hùng người dũng. Khắp làng trên buôn dưới đều biết tiếng.

Chàng Bơra Dam ngày một khôn lớn, khoẻ mạnh như một chàng trai con nhà giàu sang. Chàng theo trẻ ra bãi chăn trâu, chăn bò. Chàng vật nhau hết đứa nhỏ lại đến đứa lớn và lần nào chàng cũng thắng cuộc. Chàng vật nhau với người trẻ lại vật nhau với người già và họ phải thua chàng.

Nghỉ một ngày, ở một đêm, không quá một sáng, một chiều, hôm sau chàng lại theo người chăn trâu vào rừng, ra bãi thả trâu bò. Chàng đi với một ông già râu đã dài tóc đã bạc. Chàng hỏi ông về chuyện xưa chuyện cũ của buôn làng, rồi đến chuyện ông chú bác xưa. Ông già nghe chàng hỏi nửa như muốn nói nửa muốn không, vì chàng như cây măng mới mọc, như con chim mới rời khỏi tổ. Cuối cùng thấy chàng nằn nỉ, ông không nỡ dấu, bèn kể hết đầu đuôi câu chuyện về bác Mơ Hiêng. Bác chàng có vợ là nàng Hơ Bia Ling Bang đẹp gái đẹp người đã bị Mơ Tao Mơxây cướp đi như nhổ sừng tê giác quý, cướp đôi ngà voi đẹp, là người vợ của nhà giàu sang. Bác Mơ Hiêng đã bị Mơ Tao giết rồi.

Ông già kể hết về chuyện ngày xưa, về bác Mơ Hiêng của chàng thì ông trời cũng vừa đi ngủ và họ đi về buôn làng.

Ở một ngày, nghỉ một đêm, hôm sau chàng lấy thanh sắt rèn cái liềm thì nó thành cái rìu, rèn cây rìu thì lại thành cây búa. Chàng rèn đi rèn lại năm lần bảy lượt, cuối cùng thành một cây đao vừa to vừa sắc. Chàng rèn xong khi trời vừa tối, đêm cũng vừa khuya. Chàng lên giường đi ngủ, chàng mơ thấy đường lên trời. Sáng hôm sau, khi con gà vừa gáy sáng, ông mặt trời vừa mọc, chàng Bơra Dam đi tìm đường lên nhà trời. Chàng đi mãi, hết đồi nọ, thác kia, nhưng vẫn không

thấy đường lên trời. Chàng khóc chàng gọi vang động khắp rừng khắp núi, khiến cho ông trời cũng phải động lòng thả thang xuống cho chàng lên. Chàng Bơra Dam lên tận nhà ông bà Gỗn:

BƠRA DAM: - Ơ ông, ơ bà, cháu có ông chú, ông bác từ xưa không?

ÔNG GỖN: - Ơ cháu Bơra Dam, ông bác của cháu là chàng Mơ Hiêng, người giàu sang, người xưa người nay đều biết, đều nhớ.

Nghe ông Gỗn nói thế chàng Bơra Dam nói tiếp.

BƠRA DAM: - Ơ ông, nghe người làng trên, nghe người buôn dưới nói, bác của cháu đã chết lâu rồi.

ÔNG GỖN: - Ơ cháu, nếu muốn đi tìm ông bác, cháu phải giỏi múa khiên, cầm cây đao cho chắc.

Nghe ông Gỗn nói vậy chàng Bơra Dam nhẩy lên sung sướng. Chàng chém năm lần, bảy lượt như gió thổi vù vù. Ông Gỗn lại bảo chàng chặt cây bằng sắt trước cửa nhà Trời, chàng liền vung gươm múa dao chém cây đứt làm ba khúc. Thấy chàng Bơra Dam múa đẹp lại hùng dũng, ông Gỗn rất ưng cái bụng và dặn chàng.

ÔNG GỖN: - Ơ cháu ta, nếu cháu muốn trả thù cho bác Mơ Hiêng, muốn đi tìm lông con gà, bộ xương con chó thì cháu không chỉ dùng khiên dùng đao. Vì Mơ Tao Mơxây là tù trưởng hùng mạnh. Cháu hãy lấy cái chày mẹ thường giã gạo, cha thường đâm ngô đập lên đầu lên ngón chân của Mơ Tao, áo sắt sẽ bung ra, cháu mới chém được Mơ Tao Mơxây.

Ông Gỗn đưa cho Bơra Dam thuốc bùa, thuốc ngải để cứu người đã chết. Ở một ngày, nghỉ một đêm đầy ngày tròn tháng chàng nói với mẹ.

BƠRA DAM: - Ơ mẹ, hãy nấu cơm gạo tẻ bọc trong lá chuối, nấu cơm nếp trong ống mơô, thui con gà đang gáy để con đi theo dấu chân con ngựa, dấu vết con voi. Đường của bác Mơ Hiêng ngày xưa đã đi mà không trở lại.

Chàng Bơra Dam đi đường phía tây không vướng cán xà gạc, đường phía đông không chạm cán đao. Chàng đi theo dấu chân ngựa, dấu chân voi mà bác chàng đã đi từ năm nào thủa trước. Đi qua rừng sâu vực thẳm nơi ít người qua lại, chàng cất tiếng gọi voi.

BƠRA DAM: - Ơ Eđai Đơhong Rẹ, ơ Eđai Đơhong Riêng, cái đòng của mày bằng sắt, cái xích của mày bằng vàng. Cây mía ông bác tao cho mày ăn từ lâu. Chàng gọi hoài gọi mãi mà vẫn chưa thấy voi quay lại. Nó ở trong rừng sâu núi cao, nơi không có người tới, người qua. Con voi nhớ chủ không chịu ăn, chịu uống, nước mắt đã chảy thành vũng. Chàng gọi hồi lâu, voi bỗng hiện ra và kêu lên ặc ặc. Nó đi về phía chàng Bơra Dam đang đứng. Chàng Bơra Dam nói.

- Ơ Eđai Đơhong Rẹ, ơ Eđai Đơhong Riêng, cái đòng bằng sắt, cái xích bằng vàng, ông bác tao cho mày ăn cây mía, cây chuối từ xưa, bác tao không có mắc nợ với nhà giàu sang, nhưng Mơ Tao Mơxây sừng tê giác nó đến cướp, ngà voi nó đến lấy, vợ người giàu sang nó lừa đi rồi.

Nghe chàng Bơra Dam nói, con voi nước mắt rưng rưng ứa lệ nhớ đến người chủ của mình là chàng Mơ Hiêng người giàu sang và hùng mạnh.

BƠRA DAM nói tiếp:

- Con gà đã mất, phải đi tìm cho được cái lông, con chó mất phải đi tìm bộ xương, mất người trong buôn phải đi hỏi đi kiếm cho được. Ông bác của tôi là Mơ Hiêng đã bị người ta giết hại. Có người nói: Mơ Tao Mơxây là người hùng, người mạnh, nóng như trời mùa hè không bao giờ mát dịu.

Chàng quay lại nói với voi.

BƠRA DAM: - Ơ voi yêu, voi quý tôi là Bơra Dam, cháu của bác Mơ Hiêng đã bị Mơ Tao giết hại.

Nghe chàng Bơra Dam nói đến đó, con voi lập tức quỳ xuống và Bơra Dam trèo lên lưng nó. Voi đưa chàng đến buôn làng của Mơ Tao Mơxây. Nhà dài bằng cánh chim bay. Hiên trước dài bằng tiếng hí của con ngựa đang chạy. Vải phơi đầy sàn đủ màu sắc xanh đỏ. Tới cổng làng Mơ Tao, chàng cất tiếng gọi.

BƠRA DAM: - Ơ người già, người trẻ hãy mở cổng cho ta vào.

Chàng gọi hồi lâu, vẫn không có ai ra mở cổng. Ông mặt trời đã xuống đầu núi, trời tối dần, chàng Bơra Dam cùng con voi ngủ trong rừng. Khi trời dần rạng sáng, chàng Bơra Dam bảo con gà trống đến gáy. Gà trống trắng gáy phía sàn trên, gà trống đỏ gáy ở sàn dưới.

GÀ GÁY: - Tok ta rơ kớ, chàng Bơra Dam cháu của ông Mơ Hiêng, đã từ lâu mất con gà phải đi tìm lông, mất con chó phải đi tìm bộ xương. Vắng người trong nhà phải đi tìm bằng được.

GÀ GÁY tiếp: - Tok tơ rơ kớ, con gà trống trắng gáy sàn trên, con gà trống đỏ gáy sàn dưới, hỡi nàng Hơ Bia Ling Bang hãy dậy nấu cơm cho chàng Bơra Dam là cháu của ông Mơ Hiêng. Chàng đi tìm con gà đã mất, đi tìm con chó đã chết, tìm sừng tê giác, đôi ngà voi quý bị Mơ Tao Mơxây cướp đi từ trước. Bác Mơ Hiêng bị Mơ Tao giết như con trâu, con bò nhà người. Bác Mơ Hiêng không có mắc nợ từ ông bà xưa. Thân cây le nó muốn đục cho thủng, thân cây nứa nó muốn chẻ làm đôi, nợ này phải trả.

Con gà vừa dứt tiếng gáy, nàng Hơ Bia Ling Bang tỉnh dậy, mỉm cười một mình. Mơ Tao Mơxây thấy nàng cười liền hỏi:

MƠ TAO MƠXÂY: - Ơ nàng Hơ Bia Ling Bang, có chuyện vui chuyện buồn sao mà cười.

HƠ BIA LING BANG: - Ơ ông Mơ Tao có chuyện vui, chuyện buồn gì đâu. Tôi muốn cười với tiếng trầu lá thuốc, cười với mùa đông mùa hè. Đâu có chuyện nọ chuyện kia mà ông phải hỏi.

Đêm đã qua ngày đã rạng, chàng Bơra Dam lại cất tiếng gọi:

BƠRA DAM: - Ơ chim nghiếc chim ri đá một đàn, ơ chim ngói hàng bầy, ơ bọn tôi tớ trong nhà hãy mở cổng cho ta vào.

Nghe tiếng người gọi cổng, Mơ Tao sai tôi tớ đóng chặt cổng làng lại, buộc chặt hàng rào, vì chắc có thần ác đến hại dân làng, bến nước.

Thấy tôi tớ nhà Mơ Tao không chịu mở cổng, chàng Bơra Dam nói với con voi:

BƠRA DAM: - Ơ Eđai Đơhong Rẹ, ơ Eđai Đơhong Riêng, hãy húc hàng rào cho đổ, húc cổng cho tan.

Chàng vừa dứt lời, con voi liền xông lên húc đổ hàng rào, như cây khoai môn gặp phải nước sôi. Chàng Bơra Dam đi thẳng tới nhà Mơ Tao Mơxây. Còn voi thì đứng ngoài hàng rào. Thấy chàng đến, Mơ Tao hỏi.

MƠ TAO: - Ơ cháu, có chuyện gì mà cháu cần đến nhà ta.

BƠRA DAM: - Ơ bác, không có chuyện lành chuyện dữ đâu, tôi muốn đến để làm con cháu trong nhà. Sáng đi lấy nước, chiều cho heo ăn, ở chăn trâu, chăn ngựa cho bác. Khi uống rượu tôi đi lấy nước, khi heo đói tôi cho heo ăn, vậy thôi bác ạ.

Mơ Tao Mơxây mời Bơra Dam lên nhà. Ở một ngày, nghỉ một đêm đầy tháng tròn năm, chàng Bơra Dam làm đúng như điều đó. Lòng chàng vẫn nhớ mối thù phải trả cho bác để cứu nàng Hơ Bia Ling Bang.

Khi mùa lúa đã chín, từng đàn chim nghiếc bay về, Mơ Tao lại tổ chức cúng thần linh cúng ông bà, cầu mong sức khoẻ cho nàng Hơ Bia Ling Bang và Mơ Tao. Rượu đã cột, trâu bò đã thui, tiếng chiêng trống nổi lên rộn rã suốt tối suốt sáng. Dân làng kéo đến nhà Mơ Tao uống rượu, thịt ăn bảy ngày đã qua, bảy đêm đã hết, Mơ Tao cho đánh chiêng múc, cho đánh chiêng mai. Đánh lên nhè nhẹ làm gãy xà ngang, xà dọc. Tiếng chiêng leo lên nhà, tiếng chiêng lan xuống đất, đến con khỉ, con vượn cũng quên ăn trái cây, con sóc con chồn quên đào hang làm ổ. Thần ác, thần dữ quên làm hại con người. Con thỏ, con nai quên ăn cỏ non, con rắn xanh rắn đen bò ra khỏi lỗ.

Người già mời chàng ngồi, người trẻ mời chàng uống, nhưng Bơra Dam đều làm ngơ. Họ nói họ nài chàng vẫn không chịu. Sau cùng, Mơ Tao mời chàng uống với nàng Hơ Bia Ling Bang, thì chàng mới ưng mới thích. Khi uống rượu, chàng vẫn hút thuốc, ăn trầu, thỉnh thoảng lại véo đùi, chạm vú nàng Hơ Bia Ling Bang, Mơ Tao thấy thế không nói điều nặng lời nhẹ. Chàng Bơra Dam lại càng làm già, một tay cầm cần rượu, tay kia bóp vú nàng, có lúc chàng tựa hẳn người lên người nàng Hơ Bia Ling Bang. Mơ Tao thấy thế tức lắm, nhưng vẫn không nói điều phải điều trái. Chàng Bơra Dam tiếp tục uống rượu, thỉnh thoảng lại véo đùi bóp vú nàng. Mơ Tao Mơxây không chịu được nữa liền nói.

MƠ TAO: - Thôi, thôi đi cháu, mày như trái bầu chưa rụng lông, như cây nứa đang non, như đứa trẻ mới lọt lòng mẹ, miệng còn chưa khô mùi sữa. Mày làm sao bằng bác mày ngày xưa, là người hùng, người mạnh, nóng như mặt trời mùa khô không bao giờ mát dịu, tao cũng đã giết rồi.

Nghe Mơ Tao nói, chàng Bơra Dam liền trả lời.

BƠRA DAM: - Được rồi, ông bác tôi ngày xưa như thế đấy, còn tôi, tôi đã thấy con thỏ, con chồn đang sánh lông, con chim cu, con vẹt đang đo mỏ, còn chim bơhí, chim jông đang đo cánh xem ai dài ai ngắn.

Mặt trời đã sáng, chàng Bơra Dam liền nhảy xuống dưới sàn, chàng chạy vào rừng lấy khiên đao và gọi Mơ Tao xuống đọ sức.

BƠRA DAM: - Ơ Mơ Tao, hãy xuống đây ta đọ sức xem ai khoẻ, ai yếu hơn ai.

MƠ TAO MƠXÂY: - Ơ cháu, tao xuống làm gì, nếu mày muốn chém tao, mày hãy chém con heo cái của tao ở dưới sàn, chém con chó cái đang nằm ở cạnh cầu thang.

BƠRA DAM: - Ơ lũ trẻ, ơ bọn tôi tớ, hãy lấy bó gianh khô đốt ổ con chuột mẹ thì đàn chuột con cũng phải chạy ra ngoài.

Nghe Bơra Dam nói vậy, lại thấy bọn tôi tớ chạy tới chạy lui tìm gianh chuẩn bị đốt nhà, Mơ Tao sợ quá.

MƠ TAO: - Thôi cháu à, ta sẽ xuống ngay đây.

BƠRA DAM lại hỏi: - Ông với tôi có nợ chiêng, nợ ché, nợ trâu nợ bò, chuyện xưa, chuyện nay có điều gì chưa rõ, chuyện nương rẫy, chuyện ông bà ta xưa có mắc nợ chi.

Mơ Tao Mơxây chưa kịp trả lời, chàng Bơra Dam lại hỏi tiếp:

BƠRA DAM: - Nếu chuyện xưa chuyện nay ông bà xưa không có nợ chiêng, nợ ché, sao cái sừng tê giác ông cướp, đôi ngà voi ông lấy. Ông đến lừa người vợ trong nhà, nàng Hơ Bia Ling Bang là người dệt áo, dệt khố, nấu cơm cho bác tôi. Cây dao ông đã ăn máu, đã chặt bác tôi như giết con trâu, con ngựa nhà người. Bây giờ cái khiên ông phải lau cho sạch, cây dáo cây đao ông mài cho sắc, ta hãy đọ sức ở bãi cỏ trâu bò đang ăn.

BƠRA DAM: - Ơ ông, ai nhảy ai múa trước.

MƠ TAO MƠXÂY: - Ơ cháu, mày hãy chạy trước đi. Chàng Bơra Dam lại hỏi:

BƠRA DAM: - Ông cầm cái khiên gì?

MƠ TAO MƠXÂY: - Khiên của tao, con mọt đã đục lỗ, cái đao đã mục, khua phía tây kêu lọc xọc như quả bầu khô, khua phía đông kêu lóc xóc như quả mướp già.

MƠ TAO MƠXÂY hỏi: - Ơ cháu, mày cầm cái khiên gì? Cái đao gì?

CHÀNG BƠRA DAM:

- Khiên của tôi như đôi mắt con cú, cái đao của tôi đen như da cá trên, múa phía tây làm đổ nhà dài, khua phía đông làm gẫy cột phơi chỉ, khi đụng bắp vế nhà giàu thì không ai chống lại được.

Bơra Dam chạy trước, bước một bước qua bảy quả đồi, vượt bảy con sông con suối. Tiếng khiên khua rung động đến cả trời như có sấm có sét, ông thần ong mật cũng phải nhìn xuống. Mơ Tao chém Bơra Dam như chém con cá ở trên mặt nước, như chém cá sấu ở dưới hang sâu. Mơ Tao chém bên phải, chàng né bên trái, chém phía dưới chàng nhảy lên trên. Họ đuổi nhau hết đồi gianh này sang đồi gianh nọ. Mơ Tao vẫn không làm sao chém trúng được Bơra Dam. Chàng Bơra Dam càng chạy càng khoẻ đôi mắt sáng như ánh sao trên trời. Mơ Tao thấy thế, liền kêu lên.

MƠ TAO: - Trời ơi, ta mệt rồi, sức mẹ đẻ cha sinh đã cạn.

BƠRA DAM nói:

- Ơ Mơ Tao, ông hãy nhảy nhanh lên, nhảy sao cho đẹp nhé.

Mơ Tao nhảy như người ta ném cái cối giã ớt, như người ta quăng cái chày giã gạo. Dẫm phải cứt trâu, cứt bò nhà giầu, nhà nghèo cũng biết đến mùi[1] . Khua khiên về phía tây làm đổ nhà cũ, nhảy về phía đông làm gãy cột phơi chỉ, sợi bông như có gió thổi bay khắp làng trên buôn dưới. Họ đuổi nhau hồi lâu, chàng Bơra Dam nhớ lời ông Gỗn. Chàng liền

1. *Ý coi thường.*

lấy chày giã gạo đập lên đầu và ngón chân cái thì áo sắt của Mơ Tao Mơxây vỡ tung rơi xuống đất. Thấy áo sắt rơi mất, Mơ Tao gọi vợ:

MƠ TAO: - Ơ nàng Hơ Bia Ling Bang hãy ném cho ta gói cơm tẻ, cơm nếp, hãy đưa cho ta bầu nước ta đã đói, đã khát rồi.

Nàng Hơ Bia Ling Bang nghe Mơ Tao gọi liền đi ra sàn trước ném cơm, bầu nước cho Mơ Tao. Nàng ném bao nhiêu chàng Bơra Dam đều bắt được cả. Chàng ăn không hết, uống không cạn, chàng ném xuống đất làm vỡ tan bầu nước. Mơ Tao chạy mãi, cái khiên tay không muốn khua, cây đao tay không muốn chém và bị chàng Bơra Dam chém ngay dưới bắp chân. Thấy máu chảy, chàng Bơra Dam liền hỏi.

BƠRA DAM: - Ơ bác, máu gì đỏ ở chân đấy.

MƠ TAO MƠXÂY: - Không có gì đâu cháu à, đó là máu đỏ váy chăn của vợ ta dệt ở nhà.

Bơra Dam lại chém tiếp vào vai và hỏi Mơ Tao

BƠRA DAM: - Máu gì đó hở, Mơ Tao.

MƠ TAO lại nói:

- Màu đỏ tua áo của vợ ta ở nhà.

Thấy thế, chàng Bơra Dam lại múa khiên vung dao chém đứt cổ Mơ Tao Mơxây, Mơ Tao Mơxây chết, nàng Hơ Bia Ling Bang bèn nói với dân làng!

HƠ BIA LING BANG: - Ơ buôn phía trên, ơ làng phía dưới, ơ những người già người trẻ, xưa kia Mơ Tao đã chém Mơ Hiêng như giết con trâu, con bò ở ngoài bãi, giờ đây nó đã chết rồi. Ơ dân làng hãy lấy cái đục cậy hàm răng của nó. Hãy lấy cái dùi, dùi thủng lỗ tai. Mẹ nó đã dậy mà nó không chịu nghe, cha nó đã bảo mà nó không chịu nhớ, giờ đây nó đã chết, thù đã trả, dân làng có đi theo ta không?

DÂN LÀNG:

- Ơ bà Hơ Bia Ling Bang, tù trưởng chúng tôi đã chết như cây đa mục, chúng tôi đi theo bà thôi.

Sau đó chàng Bơra Dam gọi dân làng đi đến nhà lúa, nơi để xác Mơ Hiêng. Bơra Dam lấy lá đa đặt một úp, một ngửa, lấy lá cây sung đặt một trái, một phải và khấn thần trời thần đất.

BƠRA DAM khấn: - Này đây, tôi xin gieo quẻ lá úp lá ngửa. Thiêng như ông cậu tôi xưa, như bác tôi cũ. Nếu có liêng thiêng thì bác Mơ Hiêng sẽ sống lại như xưa như cũ. Chàng vừa dứt lời thì Mơ Hiêng cựa mình, thấy vậy Bơra Dam liền hỏi.

BƠRA DAM: - Ơ bác Mơ Hiêng, bác dậy được chưa?

MƠ HIÊNG:

- Ơ cháu, chưa dậy được đâu cháu ạ.

Chàng Bơra Dam tiếp tục lấy lá đa, một sấp một ngửa, hai lá sung một phải một trái, sau đó chàng khấn:

BƠRA DAM: - Ơ giàng trên trời, ơ thần dưới đất, nếu tôi có thần linh phù hộ thì bác tôi sẽ đứng dậy được.

Chàng vừa khấn xong, thì Mơ Hiêng đứng dậy, nhưng chưa thể đi lại được. Sau đó chàng cứ hỏi và khấn nhiều lần như vậy, đến lần thứ bảy thì Mơ Hiêng đã khoẻ mạnh như xưa. Mơ Hiêng cất tiếng gọi:

MƠ HIÊNG: - Ơ dân làng trên, ơ người buôn dưới, tù trưởng của các người đã chết, thù ta đã trả, bây giờ dân làng có theo ta về buôn xưa làng cũ không?

DÂN LÀNG đáp:

- Ơ ông Mơ Hiêng, ơ cậu Bơra Dam, tù trưởng của chúng tôi như cây đã mục, cây đa đầu bến nước không còn, chúng tôi đi theo ông thôi.

Mơ Hiêng và nàng Hơ Bia Ling Bang cưỡi voi cùng dân làng về bến nước buôn xưa của mình. Ngàn người đi trước, vạn người đi sau, còn Mơ Hiêng và Hơ Bia Ling Bang đi ở giữa. Chàng Bơra Dam một mình đi sau, cưỡi con voi đực, có nghìn người đi trước, vạn người theo sau chật đường chật lối họ đi về buôn xưa bến nước cũ.

Ra khỏi buôn của Mơ Tao, Bơra Dam cất tiếng gọi con voi.

BƠRA DAM: - Ơ Eđai Đơhong Rẹ, ơ Eđai Đơhong Riêng, cái đòng bằng sắt, cái xích bằng vàng, cây mía, cây chuối tao cho mày ăn, hãy đi về với dân làng xưa buôn cũ.

Voi nghe tiếng chàng gọi, liền từ rừng chạy về. Thấy Mơ Hiêng sống lại, nó mừng vẫy tai kêu lên ặc ặc và quỳ xuống cho chàng Bơra Dam trèo lên bành. Tất cả đi về làng của chàng Mơ Hiêng. Tới nhà chàng Mơ Hiêng sai tôi tớ lấy rượu, giết bò, thui trâu mở hội cúng thần trời, thần đất, cúng ông bà tổ tiên, cúng cầu phúc cho Mơ Hiêng, Hơ Bia Ling Bang và chàng Bơra Dam.

Tiếng chiêng trống ngày đêm vang khắp núi rừng. Tiếng tăm chàng Mơ Hiêng hùng mạnh, được thần núi thần trời giúp đỡ, giàu sang không ai sánh bằng. Bay đến vùng đất người Kur, họ dắt theo con trâu, đến tai người Lào họ dắt theo con bò. Còn người Êđê, Bơlô Pan, con trâu dắt đi trước, ché rượu gùi theo sau đến mừng, uống rượu với bác cháu chàng Mơ Hiêng. Họ đánh chiêng múc chiêng mai. Đánh phía dưới làm gãy xà ngang xà dọc, đánh nhè nhẹ tiếng chiêng luồn qua khe vách, chui qua sàn nhà bay đến làng phía đông, buôn phía tây, đến nỗi con khỉ, con vượn, con sóc nghe tiếng chiêng quên bám cành cây. Tiếng vang xa khiến cho thần ác thần dữ quên làm hại người, con rắn đen, rắn xanh chui ra khỏi hang, con hươu, con nai quên cả gặm cỏ. Tiếng chiêng của nhà bác cháu chàng Bơra Dam ngày đêm cúng thần trời, thần đất, cúng tổ tiên ông bà.

Bảy con bò ăn trong một ngày, bảy con trâu ăn trong một buổi. Tin chàng Bơra Dam hùng mạnh, giàu sang buôn phía đông, làng phía tây người người đều tỏ đều hay.

Ở một ngày, nghỉ một đêm, tròn ngày đầy tháng, chàng Bơra Dam lại cùng dân làng lên rừng phát nương, phát rẫy, nuôi gà, heo. Ngày này qua tháng khác họ lo đến dọn bến nước đẹp của tổ tiên ông bà để lại. Người người khắp làng gần buôn xa ai cũng mến cũng yêu bác cháu Mơ Hiêng vừa hùng mạnh lại giàu sang không ai sánh bằng.

Hai bác cháu Mơ Hiêng, người chủ bến nước, họ như cây đa ở đầu nguồn, như cây gạo ở đầu buôn. Họ như cây Tông lông[1] ở giữa rừng giữa núi, gió bão không làm chuyển lay. Họ là người già,

1. *Cây huyền thoại - khổng lồ.*

người trẻ, người làm chủ buôn làng bến nước của ông bà, tổ tiên xưa để lại.

Làng của bác cháu Mơ Hiêng suốt ngày vang tiếng chiêng, tiếng trống ăn mừng, chúc phúc người già, người trẻ mãi mãi trong yên vui.

DÂN TỘC THÁI

TIỄN DẶN NGƯỜI YÊU

Là một truyện thơ nổi tiếng của tộc người Thái được Điêu Chính Ngâu khảo đính và bản dịch được Nxb Hội nhà văn in vào cuối năm 1957, năm 1958 được Sở Văn hoá khu tự trị Thái - Mèo (cũ) xuất bản, do Điêu Chính Ngâu, Hà Hem và Cầm Biêu khảo đính. Năm 1960, Hà Hem, Lò Văn Cậy, Mạc Phi khảo đính lại, bổ sung, dài hơn bản đầu 212 câu, đáng tin cậy hơn, được in tại Sơn La. Nguyên bản tiếng Thái của truyện được huyện Thuận Châu in năm 1962. Năm 1961, tại Hà Nội cũng đã cho xuất bản tập bằng tiếng Việt do Mạc Phi dịch, chú thích, giới thiệu và Nxb Văn học tái bản vào năm 1973, được dịch giả soát lại, sửa chữa. Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc lại in bằng song ngữ vào năm 1977, một bản dịch do Mạc Phi tu chỉnh, có giới thiệu, chú thích. Ở Mỹ, một nguyên bản cũng được in vào năm 1986 do Trung tâm nghiên cứu tại Iowa phát hành.

Tổng tập này chọn bản Tiễn dặn người yêu do Điêu Chính Ngâu dịch và chú thích vì tác giả là người đầu tiên sưu tầm (Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội 1957) bản dịch sát nghĩa nhất, tuy không đầy đủ bằng các bản sau. Điêu Chính Ngâu là người đã quá cố.

Xống chụ sôn sao có thể ví như truyện Kiều của tộc người Thái, được ra mắt quốc dân sau ngày miền Bắc được giải phóng, chiếm ngay được nhiều cảm tình của đồng bào cả nước. Đó là một truyện tình trắc trở của đôi trai gái, cuối cùng sum họp như bao truyện tình khác của các tộc người. Nhưng nhờ dựa vào nhiều diễn tích đầy tính nhân dân, lại nói lên được những tâm

tình sâu sắc nhất của đồng bào trong hoàn cảnh vui buồn khác nhau, với những diễn đạt bằng lời thơ bóng bẩy, đẹp đẽ, nên ***Tiễn dặn người yêu*** *có sức lôi cuốn người dân Thái như người Việt với tác phẩm của Nguyễn Du.*

Tuy không có tên tác giả, tuy có những dị bản khác nhau của những địa phương, ***Xống chụ sôn sao*** *phải được coi là một trong những truyện thơ hay nhất của kho tàng văn học Việt Nam.*

ĐẶNG NGHIÊM VẠN

Ta sẽ kể từ trước về sau,
Kể từ đầu chí cuối,
Thuật chuyện cũ ngày xưa.

*
* *

Trời ơi ả! Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá gì[1]
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá chuối,
Con nhỏ nằm lòng mẹ hai tháng nay rồi!
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá gai,
Con nhỏ nằm lòng mẹ ba tháng!
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá diếc,
Con nhỏ nằm lòng mẹ bốn tháng.
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá trắm,

1. *Phụ nữ khi có mang thèm muốn của chua. Cá gỏi cũng là một thứ ăn chua người ta ao ước. Cho nên đoạn này dùng chữ ăn gỏi là thế chữ phụ nữ có mang không hay ăn gỏi.*

Con nhỏ nằm lòng mẹ năm tháng.
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá bống,
Con nhỏ nằm lòng mẹ sáu tháng.
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá chầy,
Con nhỏ nằm trong lòng mẹ bẩy tháng.
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá rô,
Con nhỏ nằm trong lòng mẹ tám tháng.
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá "sỉnh",
Con nhỏ nằm trong lòng mẹ chín tháng.
Chín tháng đầy rồi đấy!
Mười tháng đủ rồi đây!
Tới khi ống nước rơi róc rách,
Ống nước đổ rì rào,
Chú thím mừng cháu nhỏ.
"Rơi sấp hay rơi ngửa?
Rơi ngửa nên thân gái đầu lòng."
Quay mặt vào bên cửa buồng trong,
Cắt rốn xong, tắm sạch, chăn trùm.
Ngón chân nhỏ xíu bằng lá me,
Bàn chân xinh bằng ba ngón trỏ.
Ẵm vào lòng nhỏ giọt sữa thơm,
Rồi mới cho bé bú.
Đặt ngửa những lo mù.
Ba tháng mới biết ngồi trong ổ,
Sáu tháng mới biết ngồi vững.
Khi ấy đôi ta còn khóc thét trong chăn,
Khóc oa oa bên võng.
Hồi ba biết chơi cá trong mâm,
Biết bắt cá trong chậu,
Đuôi cá đập tay trái, ta rủ nhau cười,
Đuôi cá đập tay phải, ta đua nhau khóc.
Khi đôi ta còn nhỏ, ta còn vịn lưng mẹ chăn gà,

Bá cổ mẹ chăn heo,
Bá cổ ông, cổ bà vòi quấy.
Theo mẹ đi hái rau,
Cùng mẹ yêu chăn tằm.
Khi đôi ta còn bé thơ ngây,
Đi một mình nhớ mẹ,
Thút thít cạnh chuồng trâu,
Bế dưa bở làm em,
Lấy dây leo về chăng cột nhà dệt vải,[1]
Vải đứt còn kêu mẹ xuống xem.
Từ ngày áo đen bọc cát mịn,
Áo trắng phủ cát nghịch chơi.
Ngày đôi ta nghịch đào đất thó,
Chơi cưỡi ngựa bông lau,
Thường nằm bên lòng mẹ,
Bố mẹ sai từ bếp ra cửa đã quên,
Sai ra sàn trượt ngã.
Khi người ta xách chùm quả đi qua,
Xách giỏ cá đi lại,
Bố mẹ em mới nói:
"Con tôi nhớn bởi giỏ rau xanh,
Nhớn bởi măng nhiều ngọn,
Con người nhớn bởi ngàn đùi trâu,
Nhớn bởi vạn đùi voi,
Người nhớn bởi ngàn đầu cá,
Nhớn bởi vạn đùi gà".
Mười năm em mới nhớn thành gái,
Anh mới nhớn thành trai.
Mười ba, em biết bắt cá bống.
Mười bốn, em biết nhuộm răng đen,

1. *Trẻ em bắt chước các bà dệt cửi cho nên lấy dây leo về chằng cột nhà chơi.*

Em biết lấy vạt áo che vú,
Biết góp tóc làm độn,
Len sàn cao nhóm lửa.
Anh tuổi mười ba biết cắt sáo,
Mười bốn, anh biết cắt đàn môi,
Làm đàn môi được hai mươi bốn,
Cắt sáo được hai mươi chiếc.
Anh lấy áo trùm đầu xuống sàn,
Áo vắt vai xuống thang,
Vung tay đi từ nhà đến *khuống*[1]
Đôi ta gặp nhau ở sân hoa,
Quen nhau bên bếp lửa,
Lời qua rồi tiếng lại,
Càng nhiều đêm càng nồng.
Như khóm cải với tầu dong mượt,[2]
Bố mẹ nuôi ta nhớn một lứa,
Ta yêu nhau cùng chơi "khuống" tận gà gáy,
Mang mộng về nhà lúc trăng xế đầu non.
Thấy mịt mù sương phủ bốn bề,
Sương sa lấp mái, đông thành tuyết,
Mối tình càng vương vấn.
Yêu nhau như nắm xôi nhuyễn chặt,
Trái tim này nỡ sẻ làm đôi,[3]
Chặt cây sợ ngả không đúng hướng,
Đẵn gỗ sợ ngả không xuôi chiều,
Đan sọt sợ không đứng mắt,
Yêu nhau nhưng sợ Then[4] không gả,

---

1. Khuống: *Là chỗ tập trung thanh niên nam nữ đến chơi, nam thì vừa đàn vừa sáo, nữ thì vừa hát vừa kéo sợi.*

2. *Ví dụ trai gái đã đến tuổi cũng như cây cải và tầu dong đã thành cây, thành lá mượt tốt.*

3. *Đôi trai gái đã quá yêu nhau, tựa như nắm xôi nhuyễn chặt, tách từng hạt xôi ra sao được.*

4. *Vua trên trời.*

Then gả nhưng sợ giời không ưng,
Then ưng lại lo số không hợp,
Sợ rằng gỗ không ngả, bố mẹ cứ bắt phải ngả,
Người không yêu nhưng bố mẹ ép phải lấy.
Thương thay chim thô lốc[1] ngực nâu nâu,
Chim gõ kiến con, ngực vằn vằn,
Gà lôi con ngực vằn loang lổ,
Đi đằng sau mong đợi không đợi,
Đi đằng trước ngóng chờ chẳng chờ.
Càng mong càng xa vút tăm hơi,
Ước gì mình có cánh bay tung.
Như con rồng bay lượn,
Bay vượt ngàn tới chốn đàn văn[2],
Thoạt thấy nhau đã muốn khóc.
Giá được em sẽ làm nên nhà,
Ở nhà hoang người ta sẽ nói[3]
Quay về nhà cũ thì người ta chê,
Người sẽ cười sẽ nói ngoài sân.
Mẹ rằng: "Áo thuở nhỏ đưa mẹ đi bói.
Quẻ bói này hai bốn và năm[4]
Nhưng đã yêu thì ta sẽ quyết chí,
Đã mến thời ta sẽ quyết tâm."
Ý quẻ này không tốt.
Anh mới đi kiếm lửa ngoài đồng.
Đi kiếm cá ngoài sông,
Chài ba thước anh mới thả xuống ao,
Lưới muôn mắt anh giăng xuống nước,

1. Chim thô lốc: *Là một thứ chim xanh, về mùa hạ nó kêu suốt ngày.*
2. Đàn văn: *Chỗ đàn sáo ca hát của thanh niên nam nữ Thái.*
3. Ý nói lấy chồng số không hợp, chồng chết hay chồng bỏ người ta sẽ chê cười.
4. *Tục lệ ngày xưa khi lấy vợ lấy chồng phải lấy áo đi bói, nếu được quẻ bói tốt mới lấy.*

Đứng mũi thuyền anh quăng chài tơ,
Ngồi lái thuyền anh giăng lưới mỏng.
Số may được cá chép, cá chiên.
Được cá lăng, anh vũ nhiều đàn,
Cá to đem về thái làm chua,[1]
Cá nhỏ đem sấy khô ướp muối.
Gà vịt cũng đã thành đàn,
Cá sấy khô đã đủ,
Anh mới đi Tạ Bú lấy đĩa,
Đi Tạ Hè lấy tơ,
Đi Mường Sại lấy cau,
Được cau non cả buồng xanh tốt,
Trầu muôn lá gói lại,
Thay lời thương đi dạm người yêu.
Anh đi tìm mối lái,
Kẻ khéo nói lời hay không mời,
Người khéo bàn đôi ta mới lấy được nhau.
Anh đi lấy lạt dang về đan lồng gà.
Lấy lạt mai về đan giỏ cá,
Lấy lạt mai về gói trầu không,
Ngày lành và tháng tốt,
Năm qua và tháng lại,
Gói trầu nhỏ anh mới đi gửi,
Gói cau con đem đến dạm em.
Dây trầu không ràng mối tình duyên.
Gói cau lên đằng *quản*[2] tưng bừng,
Lời hay lên đằng *sàn* nhộn nhịp.
Búi tóc mượt anh cởi giữa nhà,

1. *Phong tục cưới xin của dân tộc Thái thì phải có ống thịt chua hay cá chua và cá khô. Nhà dân 12 ống 12 sọt. Tạo phìa 120 ống, nhà quan 300 ống 300 sọt cá khô.*

2. Quản: *Là đầu nhà bên bàn thờ tiếp khách nam giới; Sàn: Là đầu nhà bếp nước tiếp khách nữ giới.*

Búi tóc dài buông xuống nhà trong.
Lễ thầy em bốn lễ,
Vái thầy em mấy hồi,
Xin làm gà gô ngực lốm đốm,[1]
Xin làm rể yêu ở hiên ngoài.
Thầy em ở giường trên không gả,
Mẹ em ở giường dưới không ưng,
Bố mẹ em nói: "Mặt với mũi thế kia,
Không đáng đội nón giấy ven sông,[2]
Không đáng đan chài ở hiên ngoài nhà tao,
Quay về với họ hàng,
Quay về nhà mẹ đẻ mày đi!"
Tay trái cầm gói cau quay lại,
Tay phải cầm gói cá hổ thay.
Anh mới quay về nhà với mẹ,
Cúi mặt nước mắt tràn,
Ngẩng lên hàng lệ rơi,
Nước mắt tràn ướt gối,
Thấm cả tà áo bay,
Ứa đầy hai khoé mắt,
Nước mắt chảy đằng sau đủ rửa rau muôn giỏ,
Một dòng chảy đằng trước đủ rửa rau muôn vườn.
Giờ thì người ta kiếm gạo ngoài đồng,
Đi kiếm cá bên sông,
Người ta đi kiếm cá được cá chết,
Cá to đem về thái làm chua,
Cá bé thời sấy khô ướp muối,
Người ta đi Tạ Hẹ lấy tơ,
Đi Tạ Sại lấy cau vàng úa,
Vì rằng cau Mường Sại đã rụng khỏi buồng,

---

1. *Câu xin làm gà gô đây là khơi mào cho câu dưới xin làm rể yêu.*

2. *Ý nói người hèn không xứng với kẻ sang.*

Trầu Mường Chai vàng rơi khỏi cuống,
Người ta được cau già và ủng,
Gừng già gói lá nghệ,
Người ta mới cắt lá chuối gói gừng,
Cắt lá dong gói xôi,
Lá *bơ tậu*[1] gói thuốc lào khô,
Ngày lành và tháng tốt,
Năm qua và tháng lại.
Gói cau nhỏ người ta đi dạm,
Dây trầu không ràng buộc tình em,
Gói cau lên đằng quản tấp nập,
Lời hay lên đằng sàn nhộn nhịp,
Trâu sừng dài vào buộc trong gầm,
Mối lái vào nói khéo tận trong,
Lời qua tiếng lại đã vừa lòng,
Mối lái chạy ngược xuôi,
Búi tóc dài người ta lén cởi,
Búi tóc mượt lén cởi giữa nhà,
Tiếng rằng người ta vừa đẹp vừa tóc dài chấm đất,
Khi bỏ khăn ra đầu trọc lốc,
Người muốn búi tóc ngắn không được,
Búi tóc dài không xong,[2]

Lễ bố em bốn lễ,
Vái bố em lia lịa,
Xin làm gà gô ngực lốm đốm,
Xin làm rể yêu nằm nhà trong.
Bố em ở giường trên đã gả,
Mẹ em ở giường dưới đã ưng.

1. *Lá bơ lậu người ta chỉ dùng trong đám ma, không dùng trong đám cưới.*
2. *Ngày xưa ai không có búi tóc cho là xấu, trái lại anh rể này không có búi tóc vẫn cứ được.*

Mới nên lời chắc tựa tấm chiên,[1]
Nối liền như đôi chiếu,
Chắc chắn như dao sắc cắt tầu dong.
Bố em gả khi em đi nương về
Em đi ruộng chưa đến,
Chốc lát mặt trời sẽ lặn,
Mặt trời thấp rồi đấy,
Mặt trời lấp mặt phai,
Mặt trời qua trước sàn nhà tình nhân,
Mặt trời lặn, mặt trời không rủ,
Mặt trời đi, mặt trời không đợi,
Mặt trời khuất tầng mây mù tối.
Em yêu mới tuốt dao sắc lấy củi,
Lấy củi lấy gỗ dâu,
Chặt củi được đủ rồi sắp gánh,
Lấy củi lấy hai gánh, gấy ba gánh,
Một gánh để cho mẹ thổi xôi,
Một gánh để mẹ yêu nấu rượu,
Một gánh để sàn hoa nhóm lửa,
Nhóm lửa để người yêu hơ áo,
Đóm này để người yêu hút thuốc.
Em nói: "Về nhà đi vía về theo đi.
Đi giã gạo hai cối thêm cơm,
Đi giã gạo ba cối thêm bữa,
Đi nằm đệm viền đen,
Đi nằm đệm viền đỏ,
Đi ngủ gần mẹ yêu,
Cả hồn người yêu cùng về
Hồn tình chớ nghỉ ở gốc lau,
Đừng nấp sau gốc sậy",

1. *Lời lẽ đôi bên êm đẹp phẳng lỳ như tấm chiên vậy.*

Em yêu hú vía về,
Vai mang giỏ, vai vác củi khô,
Mang bầu và xách bí,
Vào làng đã thấy nhiều tin lạ,
Em mới đặt củi ở sân ngoài,
Bỏ giỏ ở gầm trong,
Dận chân lên thang to gỗ lát,
Cởi dao để gian giữa,
Vắt *piêu*[1] ở gian ngoài,
Em mới bước ra cửa tìm đòn,
Ra sàn tìm ống nước,
Cúi mặt hướng về bến,
Thẳng về bến nước trong,
Em múc nước bến giữa,
Chải đầu bến *Bó Luông*[2]
Đi tắm ở Chiềng La,
Đi ăn cá Mường Luốn, Mườn Lầm, Mường Sại[3]
Xuống bến tìm đá kỳ không có,
Tìm đá cọ không ra,
Về nhà tìm người hay nói tốt không được.
Ống nước vừa múc nửa,
Ống tre mới được lưng[4]
Cánh tay thon luồn đòn quẩy gánh
Chân trái em bước lại,
Chân phải em bước về.
Em rảo bước về nhà,
Đặt gánh ở sàn giữa,
Để đòn ở bên giầm xà ngang.

---

1. *Khăn thêu phụ nữ Thái hay đội.*
2. *Một mỏ nước trong mát ở ngay bến Thuận Châu.*
3. *Ba nơi lắm cá có tiếng ở Thuận Châu.*
4. *Nghe được tin lạ cô thất vọng, cô cảm thấy buồn và nghĩ rằng đời mình cũng sẽ dở dang như ống nước mới múc được lưng nước.*

Em thấy: "bụng đói rồi lòng dạ run run,
Ăn cơm có phần canh không đấy,
Sẻ cơm có sẻ canh chờ hay không?"
Mẹ yêu nói: "Canh gà để bên giàn,
Canh cá để bên đẫy"
Em thấy gói lá gập ở đẫy gói cá,
Gói lá dong gói gà,
Gói buộc chéo cánh xẻ là gói trầu không,
Gói lá vuông gói xôi trắng dẻo,
Lá *bơ tậu* gói thuốc lào khô.[1]
Em nói: "Đây là người làng Chíp đem lại,
Người *Cang lái* đem bán đó à mẹ ơi!"[2]
Mẹ rằng: "Khách Mường Lay không lại,
Khách Mường So, Mường Là không đến.
Đây là gói trầu nhỏ người ta đem gửi,
Gói cau con người ta đến dạm,
Dây trầu không ràng nối con tôi.
Con út mẹ hỡi! Có chồng đừng làm nũng mẹ đẻ,
Có đôi chớ làm nũng mẹ yêu.
Con đừng nghe lời vịt,
Nghe lời vịt sẽ mất trứng,
Nghe lời gà sẽ mất vườn,
Nghe lời dèm pha mất anh em.
Người ta không khuyên bảo nên cửa nên nhà.
Rau cải mọc giữa chuôm,
Châu chấu chết ôm ghì bông lúa,
Bố đã già yếu sức,
Mẹ nay không khoẻ rồi,
Đợi ăn giỗ rau xanh,
Đợi ăn giỗ cá vũ rể yêu".

---

1. *Lá bơ tậu người ta chỉ dùng trong đám ma, không dùng trong đám cưới.*
2. *Dân tộc Mảng dùng kim và lấy mực tẩu trổ vào cằm;* Cang lái *nghĩa là cằm rổ.*

Em hết đường lo nghĩ.
Em phải tạm mượn dao người ta chặt cành.

Mượn dao người đốn củi,
Mượn dao người cày bừa,
Lúc đầy bịch mới đuổi nó về,
Lúc đầy kho mới đuổi nó ra,
Nếu không về sọi chỉ rối không cho dính,
Vải khổ tám em cũng không chia,
Chỉ còn vuông khăn từ nhà mẹ.
Em mới lật đật chạy ra sàn,
Mâm cơm đặt không ăn đành dọn,
Nghĩ đến tình ruột đứt quặn đau.
Như uốn nến cây tròn,[1]
Như ôm thân cây to không xuể,
Em lật đật chạy ra cửa,
Lên tiếng trách ông chú,
Giúp tôi với bà bác nhà trên,
Ông chú và bà thím nhà dưới,
Chú bác nhà trên nói:
"Chúng tôi đã được ăn,
Gói trầu nhỏ người ta đến gửi,
Gói cau con người ta đến dạm,
Dây trầu không người ta ràng cuốn.
Hãy nhờ người chị cả trong nhà."
Giúp tôi với chị cả nhà trong,
Chị cả cũng không giúp,
Chị đã ăn gói trầu không người ta đến gửi,
Gói cau con người ta đến dạm,
Dây trầu không người ta ràng cuốn mất rồi.

---

1. *Dân tộc Thái dùng sáp ong làm nến, uốn nến sáp ong rất khó, ai khéo chân khéo tay mới uốn được tròn.*

Tiếng chim kêu cúc cu trên cành,
- "Đừng khóc nữa em ơi!
Kiếp tre non bên trong có giấy,
Tre già dùng làm ống nước trong;
Gái nhớn phải làm dâu nhà khác,
Bố mẹ gả chớ từ chối,
Kiếp gà cỏ chớ có chọn cành,
Chọn cành sẽ bị cành trơn,
Kiếp gái chớ chọn chồng,
Chọn chồng sẽ phải lấy chồng hèn.
Chọn dao bị dao mẻ,
Bị nhân tình mỉa mai,
Nghe cha mẹ tha hồ sung sướng,
Không nghe thời phải cào cỏ nương,
Nghe người yêu chỉ thêm rắc rối!
Bố mẹ bảo phải nghe,
Bố mẹ ghét chỉ hại,
Nước máng chảy từ từ,
Nước đường có đổ cũng đừng lo[1]
Hết đường rồi có em nên nghĩ
Hết đường đoán như con chão chuộc.
Nỗi lòng tựa bão táp mưa sa,
Cơ hồ nước ngập núi khó dò,
Nước ngập bờ ngập bến khó bơi",
"Hang lớn là hang rồng,
Vườn rộng có quế chi
Phép lớn mẹ đẻ không để em yên,
Bực lòng, song cô em chớ phiền,
Bố mẹ gả em tất nên nhà,
Làm không nên, ai nói cứ nói,

1. *Chị dâu khuyên em chồng nên bình tĩnh như nước máng chảy, chớ nên nóng ruột rồi tự suy nghĩ tất nên việc. Dù ống đường đổ cũng không nên buồn rầu.*

Số không nên, ai cười cứ cười
Hàm răng xít, người cười cứ cười,
Hàm răng đen, người nói cứ nói,
Chê đằng sau, coi như dạy bảo,
Nói đằng trước, như dìu dắt ta.
Dìu dắt ta đấy!
Dạy khôn ta,
Cuộc đời đã dạy ta!...
Lời chắc tựa tấm chiên,
Nối liền như đôi chiếu,
Chắc chắn như dao sắc cắt lá.
Cắt lá lót sọt mạ,
Lậy van bố em không hề chuyển,
Thế là:
- Đã thành vợ người ta thật rồi,
- Đã thành dâu người ta rồi đấy,
Đừng nghe lời con chim xanh,
Nghe chim xanh mất làm,
Nghe lời tình mất ăn.
Thấy bực lòng đừng khóc,
Bố mẹ gả sẽ nên nhà,
Sáo đôi ai đã giắt mái gianh,
Khèn Lào giắt mái cỏ,
Nón nhỏ treo phên giữa,
Kèn loa treo phên nhà cạnh cửa,
Chồng em phát vườn rau,
Đeo dao phát vườn *đươi*[1]
Đã thành rể trong nhà nuôi bố,
Em nghĩ sao không ra,
Lo sao lo không được.

1. *Một thứ cây có hạt xanh đỏ tím vàng giống hạt cườm, đồng bào Xá hay dùng thay hạt cườm.*

Như nậy đá, đá sập phải tay,
Đè tay đè ngón út.
Máu không chảy mà xót tận tim,
Máu không rơi mà xót đau cõi lòng.
Buồn trong lòng nào có ai hay,
Tình thương đành trùm chăn thầm khóc.
Thương thay! Ngón tay thon lá hành,
Đôi mày cong như lá trầu cuốn,
Anh yêu em còn nặng lời thề.
Chắc từng hạt như gà con nhặt thóc,
Khư khư một tấm lòng thương nhớ,
Khác nào xôi bỏng gói lá tươi,
Càng gói kỹ càng thêm nóng bỏng.
Những mong lấy được em về làm nhà
Nhưng mà mong ở đó người khác tranh đơm,
Mong ở lờ người ta tranh thả
Một chài hai núm khó lòng quăng[1]
Rồi đem quăng cá lượn không tròn
Một người xẻ đôi lòng khó nghĩ,
Một người nghĩ không thành,
Một người lo không xuể
Vừa nghĩ được một với, lại mất một sải,
Muốn cùng em ăn chung bịch lúa.
Muốn ăn dưa tay em vun giồng,
Hoá ra em đã ngả về tay kẻ khác.
Người yêu dấu của ta!
Như cây quả mọc đỉnh non cao,
Mắt thấy mà tay với không được.
Ước gì tay ngắn như tay vượn,[2]

1. *Một gái hai chồng khó ở trọn, ví dụ một cái chài mà có hai chỏm thì quăng làm sao tròn được.*

2. *Người yêu bị kẻ khác chiếm mất, cũng ví như hoa quả mọc ở trên đỉnh núi cao chỉ có tay vượn hái được.*

Tay dài như tay cóc,
Ước gì phép lớn như phép rồng,
Phép mầu như phép thày Tôn[1]
Ta sẽ hoá phép lấy cây ở rừng về giồng ở bản,
Hoá phép lấy người yêu về làm nhà,
Cái khác ta không muốn,
Việc khác ta không mong,
Ước gì có cánh như cánh quạ
Mắt sáng như mắt diều hâu,
Có cánh như cà cộ cánh vàng,
Bay thẳng lên giời xem tướng tinh em.
Tinh gần hay tinh xa
Xa bằng cùi tay sẽ rút gần thành một nắm tay,
Xa bằng nắm tay sẽ rút gần thành một đốt tay,
Xa bằng đốt tay sẽ rút gần thành chung một nhà,
Lòng anh nghĩ sao nghĩ không cùng,
Lo sao lo không được,
Của anh cau cả buồng xanh tốt,
Trầu trăm lá gói lại,
Lên nhà rồi thầy em đẩy xuống;
Còn người ta cau già và ủng
Gừng già gói lá nghệ,
Lên nhà thời thấy em mừng đón.
Bố em và mẹ em mới nói:
"Quả me tròn chĩa lẩn cành trong
Me dài thời chín trên cành trĩu.
Con cưng thời giá bằng voi".[2]
Giá bằng voi anh đành ngồi ngó,
Giá bằng trâu may ra có đủ,

---

1. *Ý nói có tài có phép lạ như Tôn Ngộ Không.*

2. *Quả me tròn nó thành chùm to, quả ở giữa trắng và trong cùng ví như con gái, con một thì quý nhất, cho nên bố mẹ hay kén rể sang.*

Gom góp của ngày xưa cũng còn,
Số đua số không cùng,
Kiếp đua kiếp không được
Cây đua cây gẫy đôi thành hai đoạn,
Đây không phải cây rừng mà tranh.
Không có tiền khó tranh người được,
Song đôi ta yêu nhau, bỏ đi sao được!
Khi ốm đau, em năng hỏi tới,
Anh nghèo anh sẽ cầm sào cây trúc
Anh khó anh sẽ đeo túi đi buôn,
Đi buôn lấy sắt Lào,
Đi buôn lấy sắt làm mai,
Vào chợ mua sắt Tông Puốn[1]
Chọn sắt được sắt bên sắc,
Chọn mai được mai nước Lào
Anh sẽ đi buôn tận chân trời
Đi buôn tận cõi mây,
Đi tận mường vịt giời đội nón
Nơi trời ngó xuống sàn
Trời ở cửa xuống thang,[2]
Có khi số vốn đủ ngàn trâu,
Số ta may được lãi.
Anh mới đi tìm ngày, được ngày "tân",
Gặp con gà cộc tác, không hay;
Anh quay về tìm ngày, được ngày "nhâm",
Đầu gối vấp bờ giậu, không hay,
Anh quay về tìm ngày được ngày "quý"
Gấu quần vướng khóm riềng, không hay,
Anh quay về tìm ngày, được ngày "giáp",
Đeo gươm mà khoác túi,

1. *Một nơi có nhiều mỏ sắt ở bên Lào.*
2. *Ý nói đi xa lắm.*

Anh từ nhà đi buôn,
Đi gặp cày hương biết cúng,
Bìm bịp biết giã gạo chầy tay,
Con thù thì kêu rừng sâu ai oán,
Chóp bóp kêu róng ra bên đường.[1]
Số vốn anh mua được ngàn con ngựa,
Tậu được vạn con trâu,
Anh mới đánh trâu về rầm rập,
Cưỡi ngựa về ung dung,
Núi tiếp núi chập trùng,
Suối tiếp suối gập ghềnh đá nhọn,
Kẽ mắt loét vì lệ tuôn rơi,
Nhớ em đi mãi mà lâu tới.
Bạn đường toàn hổ báo sói lang,
Chóp bóp kêu đêm khuya róng rả,
Sốt ruột như làm ruộng lỡ mùa,
Như mai gieo mạ ngày kia đã cấy,
Nỗi mong canh cánh bên lòng,
Vào rừng sâu, anh vẫn hú gọi hồn về.
Hoá ra em còn ngồi tựa cửa đang mong,
Ngồi tựa cối đang chờ,
Mong đợi người yêu về chóng.
Ngỡ rằng gừng vườn đã hoá nghệ,
Gái làng bản đã đi nhà chồng,
Nhưng mà, trái tim kia còn đợi,
Tơ lòng còn vương vấn,
Người tuy xa nhưng lòng còn đợi,
Giàn trầu đã leo quá giậu thưa,
Giống khoai đã mọc cao vút ngọn,
Lời thề xưa còn đó không phai,

---

1. *Trên đường đi toàn gặp điềm gở, nhưng anh quyết đi buôn để lấy tiền chuộc lại người yêu.*

Anh mới dồn trâu vào buộc trong gầm,
Dồn ngựa buộc trong hiên,
Yêu em anh sẽ dặn hết mọi điều,
Yêu em sẽ gửi hết lời thương,
Hãy bền gan chờ đợi,
Tạm một mình vài tháng chờ mong.
Qua đường thấy nõn sẹ, sa nhân đừng ngắt[1],
Thấy măng tre, măng nứa đừng chặt,
Gặp giai làng chớ có nói bông,
Vắng người yêu chớ ngủ nhà người khác,
Xa người yêu chớ nằm đôi,
Nay anh sẽ đi buôn tận Mỏ Tơ,[2]
Bán trâu tận Mường So, Mường Là,
Con bò giá bốn nén bạc,[3]
Con trâu bốn nén hơn,
Con ngựa ô hai mươi nén chẵn,
Bạc hai mươi sẽ đem về chuộc lấy người tình,
Vải năm cuộn đem đổi lấy người yêu,
Em lấy ai lòng hãy cứ đợi chờ.
Mùa hoa bưởi, em ngắt hoa bưởi ngồi mong,
Mùa hoa vông, ngắt hoa vông ngồi đợi,
Mùa hoa mạ ngắt hoa mạ ngồi chờ,[4]
Hoa sắp héo đem dấp sương mai, hoa sẽ tươi lại,
Hoa sắp phai đem ngâm rượu quế,
Hoa sắp tàn đem gói khăn hồng,
Khăn hồng để hai mươi năm không phai,
Mười chín đời vẫn tươi,

---

1. *Anh dặn người yêu không nên làm hại những búp măng non đang lên cũng như phải giữ mình cho trong sạch.*

2. *Dịch "bó lải" theo lời truyền lại là nơi nhiều tơ ở Trung Quốc.*

3. *Hồi bấy giờ có tiêu bạc lạng, bạc nén chứ chưa biết tiêu tiền.*

4. *Một thứ hoa vàng ở trong rừng thường thường nở về tháng hai tháng ba, cây to, lá to và dài.*

Đôi ta yêu nhau biết gửi gì làm kỷ vật,
Gửi vải sợ nó thôi,
Gửi đàn môi sợ gẫy,
Gửi bạc lạng sợ không xứng,
Gửi bạc nén khốn nỗi nhà nghèo,
Gửi đồ gỗ sợ mục,
Ta yêu nhau xin gửi đàn đồng tặng nhau,
Có nhớ hãy nhớ đàn đồng,
Gặp nhau sẽ đem ra nhận mặt,
Vật này em cất kỹ chớ quên,
Con khóc thời đem ra dỗ.
Khi chết treo cổ ngựa về trời[1].
Bay vút lên trời thành con bướm vàng,
Ta yêu nhau không lấy được nhau mùa nực,
Đợi lấy nhau mùa rét,
Không lấy nhau khi còn tuổi trẻ,
Đợi lấy nhau lúc goá,
Dù cho goá hai lần, goá ba lần,
Goá cổ cao lên ngấn[2],
Tuy goá nhưng vẫn coi xinh hơn gái,
Vẫn thấy má hồng hơn xưa,
Vẫn thấy đảm đang hơn hồi niên thiếu.
Lời thề để bên lòng chớ quên,
Têm trầu để bên giỏ chớ úa,
Thương nhau, thư từ qua mường, bản chớ lạc.
Chín đời người đất khách chớ quên,
Em yêu nói: "Anh đi nhé trên đường vui khoẻ,

---

1. *Phong tục Thái khi chết, người ta làm con ngựa bằng gỗ có cánh để cho người chết cưỡi lên giời. Nếu người chết đó có kỷ vật gì từ lúc còn niên thiếu, thì người ta treo cả vào cổ ngựa gỗ đó.*

2. *Đàn bà goá vì buồn bã nên gầy còm, cho nên cổ cao lên có ngấn, nhưng anh vẫn cho là đẹp.*

Vượt ngàn sâu chớ có buồn thương,
Đi buôn đừng đi xa anh nhé!
Đi xa sợ trúng lá độc[1]
Đi buôn chớ ở lâu ngày,

Nhớ khi lúa đến tuổi thầy em giã cốm
Em đến tuổi mẹ gả chồng!"
Vừa đi vừa ngoái cổ lại nhìn,
Chân bước đi nhưng lòng vẫn nhớ,
Anh đuổi bò vượt ngọn Khau Vai,
Đuổi trâu qua ngọn Khau Cạ.
Giục ngựa băng qua núi Khau Dướng[2]
Tại sao con trâu ta không dậy ăn cỏ,
Con ngựa ta không năng bảo ăn lá.
Anh mới ngắt lá xanh về ngồi.
Bẻ cây giữa đèo ta bói,
Đặt quẻ bói hai bốn và năm,
Tưởng rằng ma quỷ đòi ăn trâu,
Ông bà nhà theo ăn lợn cúng.
Hoá ra hồn người yêu theo vết chân ngựa,
Vía người yêu bám vết chân trâu,
Quả cau thường bổ làm năm miếng,
Quả cau quý bổ làm hai mươi.
Ném đi đằng sau, hồn em yêu về ăn,
Ném đi đằng trước, vía em thương về ăn,
Trái tim non bên nhà mong đợi,
Người thân yêu phương xa về ăn.
Cúng rồi, con trâu mới dậy ăn cỏ,
Con ngựa hồng mới dậy ăn lá lộc,

---

1. *Ngày xưa thù hằn lẫn nhau người ta thường kiếm lá cây thuốc độc cho ăn, ai ăn phải thì có khi bị chết ngay hoặc hai ba năm mới chết.*

2. *Tên ba quả núi ở Tây Bắc.*

Anh mới đánh trâu đi dồn dập,
Cưỡi ngựa ruổi mau mau,
Núi tiếp núi chập trùng.
Suối tiếp suối lởm chởm đá sắc,
Nước mắt đã ăn mòn hai mí
Càng đi càng khuất xa
Xa em, xa mất hút
Đường quanh co ngoằn ngoèo lắm khúc,
Đường núi men bên vực thẳm.
Thấy cá lội dưới hủm như sao,
Con quẫy đuôi vươn mình đang lượn,
Đàn cá lượn cuối thác như rồng,
Ngán thay! Áo bẩy lượt nay rách sầy da
Nhưng ta buôn trâu lỗ vốn,
Buôn lỗ, chồng em tất mỉa mai.
Tiền mười nên chưa bù sức ngựa,
Vải năm cuộn chưa đủ sức trâu.
Anh ra đi ròng rã bao ngày,
Bây giờ măng đắng đã mọc thành cây cao,
Màn cưới đã căng sắp đến ngày thày em gả chồng,
Dao sắc em sắp chặt nhựa cây nhuộm vải,
Ngón tay trỏ em sắp tỉa bông
Xé lông vịt làm chăn
Cán bông gạo nhồi đệm,
Đệm đã thành đệm cưới,
Chăn đã thành chăn đôi,
Đồ lễ đưa dâu đã đủ.
Thầy em cầm gói cau đi tìm ngày
Gói trầu tìm tháng tốt,
Tìm ngày được ngày "nhâm",
Phải ngày "tam lương sát"[1].

1. *Ngày xấu*

"Tam lương sát" nhưng thầy em bảo lắm của nhiều con.
"Tam lương sát" có nhiều trâu khoẻ
Thầy em mới dịch đệm lại gần,
Dịch chăn lại gần[1]
Em biết làm sao?
Chối không được người đờ như chết,
Bằng như đâm đầu ăn lá ngón,[2]
Chồng em nói: "Trời phó cho thành bạn,
Trời gả cho thành đôi,
Ta lấy nhau cái đệm bằng lá gianh cũng mặc.
Tấm chăn bằng lá liễu cũng cam,
Lấy được nhau ta đắp ngang mình,
Chồng kéo đi, vợ kéo lại
Con nhỏ nằm hai bên chết rét cũng cam",
Em biết làm sao?
Em biết lo sao?
Khóc ư, sợ người cười,
Cười ư, sợ người chê,
Chồng em lại nói: "Quyết chắn nước làm đập,
Quyết đắp vực ăn cá,
Quyết làm ruộng nuôi thầy!"
Bây giờ năm hết năm sẽ lại,
Tháng hết tháng sẽ tới,
Sắp được sáu mùa lúa bên ruộng,
Sáu mùa cá bên sông
Chồng em lại nói: "Ăn cốm không thay bữa,
Ăn cốm không thay cơm
Con rể không nuôi bố mẹ đến già",
Chồng em đi tìm lúa bên đồng,

1. *Tục lệ người Thái, khi mới ở rể phải một thời gian dài thử thách rồi mới được dịch chăn đệm gần nhau làm lễ chung chăn.*
2. *Một thứ lá độc ăn chết ngay, phụ nữ bất hạnh Hmông hay tự tử bằng thứ lá này.*

Đi kiếm cá bên sông,
Được cá chiên mới đem về mổ,
Được cá vũ đem ướp.
Ngày lành và tháng tốt,
Năm nay là năm đưa vịt cái về phủ,
Năm đưa gái đến thì, về nhà chồng,
Đưa dâu đưa tháng giêng,[1]
Tháng giêng tháng kiêng kỵ,
Hạt mưa rơi tầm tã,
Con vẹt phá nương kê,
Khỉ rừng ăn nương bắp.
Đơm đó thời rái cá cào hom,
Không đi con không đến
Không đến, con không lên nhà.
Không phải tháng đưa vịt về phủ,
Không phải tháng đưa gái về nhà chồng!
Đưa dâu đưa tháng hai,
Tháng hai lại kiêng nhiều,
Sợ số giời không hợp
Lò đúc ở trên giời không để sống lâu[2].
Sợ phải đeo giỏ quay về nhà bố mẹ,
Đeo giỏ trở về với họ hàng nhà cũ,
Không đi quyết không đến.
Không đến, con không lên nhà.
Không phải tháng đưa vịt về phủ,
Không phải tháng đưa gái đến thì về nhà chồng!
Đưa dâu đưa tháng ba,
Tháng ba ruộng cấy, mương đang cào
Vườn chàm em đang cắt,

1. *Tháng giêng người Thái là tháng 7 âm lịch, chênh nhau 6 tháng.*

2. *Người ta quan niệm ở trên trời có lò đúc, đúc ra người. Người nào khuôn bằng thì sống lâu, khuôn nghiêng thì chết sớm.*

Không đi quyết không đến
Không đến, con không lên nhà
Không phải tháng đưa vịt về phủ,
Không phải tháng đưa gái đến thì về nhà chồng!
Đưa dâu đưa tháng tư,
Đóng khung cửi bốn bề sai lệch,
Đan sọt hỏng mắt cáo,
Chuyện tình chỉ sợ trái lời thề!
Đưa dâu đưa tháng năm,
Mặt chiêng đồng im tiếng,
Bàn thờ Tạo So, Là mọc nấm[1]
Cô dâu đi chơi bản không quay trở lại,
Không đi quyết không đến
Không phải tháng đưa vịt về phủ,
Không phải tháng đưa gái về nhà chồng!
Đưa dâu đưa tháng sáu,
Nước vào ruộng tràn bờ,
Nước tràn bờ ầm ầm như thác đổ,
Thác réo mạnh vì thêm nhiều suối,
Quanh năm không rảnh việc.
Đưa dâu đưa tháng bảy,
Vịt con em mới đẻ,
Gà con vừa xuống ổ,
Còn có diều có quạ bay liệng,
Bay liệng cắp cả vịt em đi,
Không đi quyết không đi,
Không đi và không lên,
Không phải tháng đưa vịt về phủ,
Không phải tháng đưa gái về nhà chồng!
Đưa dâu đưa tháng tám,

1. *Mùa mưa lầy lội không ai làm gì hoặc đi đâu xa, ngay đến cả bàn thờ tạo Mường So, Mường Là là hai chúa đất Thái hùng mạnh, cũng còn mọc nấm.*

Oi ả và nóng bức,
Thân gái qua đất người biếng bước,
Hùm beo rống bên rừng nghe lạ
Chóp bóp kêu róng rả buồn thương,
Không đi quyết không đi
Không phải tháng đưa vịt về phủ,
Không phải tháng đưa gái đến thì về nhà chồng!
Đưa dâu đưa tháng chín,
Nồng nực lại mây mù,
Mây mù toả trên đầu biếng bước,
Bỏ con mọn kêu khóc sao đang,
Không đi quyết không đi.
Đưa dâu đưa tháng mười,
Tháng mười nước lũ đỏ chảy xiết,
Thác nối thác ầm ầm
Ghềnh nối ghềnh cuồn cuộn.
Chảy xuống tận đáy cát,
Để người yêu sớm goá sao đang.
Đưa dâu tháng mười một
Nấm bùi mọc gỗ rút,
Nấm dài mọc gỗ vông,
Cô chồng chê chọn miếng ăn,
Bố chồng sẽ keo kiệt
Không đi quyết không đi,
Không phải tháng đưa vịt về phủ,
Không phải tháng đưa gái về nhà chồng!
Đưa dâu đưa tháng chạp,
Cải mọc toả đuôi voi.
Bố chồng bỏ chài đan dở lại mừng con,
Mẹ chồng dệt dở chạy ra mừng cháu[1]

1. *Ông già bà cả khi đã bắt tay vào đan chài hoặc dệt cửi, thì dù con cháu ngã trước mặt cũng chỉ gọi người khác đỡ, chứ không chịu bỏ dở, nay lại bỏ chài bỏ khung cửi ra mừng cháu, tỏ lòng rất quý con cái. Vì vậy hết lẽ để từ chối.*

Em yêu không biết chối sao.
Không phải tháng đưa vịt cái về phủ.
Chồng em gánh rượu về tới bến,
Quẩy trầu cau lên nhà,
Tiền Mỏ Lay đem lại,
Tiền Mỏ So, Mỏ Là đem đến.
Đủ mười nén bạc Lào,
Hai mươi nén bạc buôn,
Nuôi thầy mẹ bạc lạng một trăm.
Mới thành bữa tiệc lớn cưới nàng,
Vải năm cuộn đem cưới lấy em.
Song anh đi buôn trâu tận Mỏ Tơ,
Buôn ngựa tận Mường So, Mường Là.
Con bò bán được hơn một nén.
Con trâu được nén rưỡi,
Con ngựa hồng được hai mươi bốn nén bạc.
Bạc mười nén sẽ đem chuộc lấy người yêu.
Bạc năm trăm sẽ đúc làm thang,
Dây bạc làm dây đàn ngân tiếng du dương.
Anh mừng quay trở lại,
Những bóng cây anh đã từng ngủ,
Những bãi sỏi anh nghỉ ăn cơm,
Khi gió thổi cơm canh toàn cát.
Thấy đôi nai nối đuôi nhau ăn cỏ đồi trọc.
Nai ăn cỏ gianh mọc xanh non,
Súng tốt anh lăm lăm cầm tay,
Nỏ tên độc giương lên sắp bắn,
Nai cũng sợ ngã, sợ chết,
- "Xin đừng đã, chàng trai,
Xin van đã, hỡi chàng tài giỏi!
Gái đang xuân còn đợi,
Gái đương thì đang mong!"

Anh mới hạ súng đã lên cò không bóp,
Nỏ giương rồi không bật,
Anh mới vòng quay về,
Rẽ lối vạch cây về,
Lại thấy đôi phượng hoàng ăn quả ngọn cây.
Con ở cành dưới cúi ăn quả cành trên,
Con ở cành trên ngẩng đầu ăn cành dưới[1].
Súng tốt anh lăm lăm cầm tay,
Nỏ tên độc giương lên sắp bắn.
Chim cũng sợ ngã, sợ chết.
- "Xin đừng đã, chàng trai,
Xin van đã, hỡi chàng tài giỏi!
Gái đang xuân còn đợi,
Gái đương thì đang mong!"
- Anh lại vòng quay về,
Rẽ lối vạch cây về.
Núi tiếp núi chập trùng,
Suối tiếp suối đá nhọn như dao,
Non tiếp non dựng đứng,
Vượt trăm ngàn rặng núi thấp cao.
Nai không lách anh lách,
Dím không chui anh chui,
Ron không vượt anh vượt,
Chui rừng về
Rẽ cỏ về phăng phăng,
Đầu dính đầy hoa cỏ,
Trên đỉnh núi ma trơi,
Cuối sông nghe quỷ hú,
Quỷ cái ngắt quả tranh lại ném[2].

---

1. *Tỏ ý tả một điểm rất gở vì đó là một sự vô lý đến cùng cực.*

2. *Khi anh đi buôn về đã có tiền, giữa đường có nhiều người muốn trêu ghẹo, nhưng anh vẫn giữ lòng chung thuỷ.*

Anh cũng chẳng nhìn, chẳng trông,
Chẳng ghé cũng chẳng nghỉ.
Lại vòng quay về.
Rẽ lối vạch cây về.
Mới đến trước cửa sổ nhà quan.
Đến bên sàn người cũ,
Nghe tiếng nói ở trong nhà xôn xao,
Tiếng cười nhà em yêu ròn rã.
Anh tưởng rằng chim rừng reo ăn quả,
Chim vàng anh mừng đoá hồng liên.
Trắng trong như hoa mai mới nở
Búi tóc ngược ngỡ người đâu xa...?
Mẹ anh nói: "Khách Mường Lay không lại,
Khách Mường So, Mường Là không đến,
Tháng năm người làm cối
Tháng sáu người làm *lỏng*[1].
Người ta gả người ngọc về nhà chồng".
Khi anh đi, rau cải mới mọc mầm,
Chiếc *piêu* đen còn phơi sào giữa,
Lúc anh về áo con nhỏ phơi đầy ngoài sân.
Rì rào lá trầu rơi khỏi cuống,
Tre kém tươi phải chăng sâu khoét?
Bạn cũ đều nên đôi nên lứa,
Còn ta thời lẻ loi đơn độc,
Thư từ qua bản mường đã nát.
Giồng chuối đã thành cây,
Giồng mây đã thành ngọn.
Người yêu trong bản đã về nhà chồng!
Nghĩ sao nghĩ không ra,
Lo sao lo không được.

---

1. *Là cái máng dài to để đâm lúa.*

Người ngọc của anh đã về nhà chồng,
Nhà trong còn uống rượu linh đình,
Nhà ngoài thời sắp gánh ngổn ngang.
Đang chờ người yêu lên chào chú thím.
"Chào bà bác nhà trên,
Chú thím ở nhà dưới,
Cùng chị dâu trong nhà,
Năng đi lại thăm em với nhé!
Chào bố mẹ ở lại con đi,
Chớ ốm đau nhiều!
Khi nóng lạnh nhắn gửi con hay,
Xin từ giã vườn gừng nhỏ nhà bác,
Vườn gừng nhỏ nhà cô,
Xin từ giã bạn trai, gái trong bản,
Hạn khuống nhỏ bốn bề đan mau[1].
Đan mau như đan cót,
Trai cùng gái tấp nập đông vui.
Ta nay gái có chồng,
Không còn được xuống chơi,
Nay còn lớp thiếu nữ,
Lớp trẻ nhỏ đang lên,
Vừa sắm sửa lên *khuống* chiều qua,
"Mưa không rơi đừng cho *hạn khuống* tiêu điều,
Giời không u ám đừng để *hạn khuống* quạnh hiu!"
Hàng ngày trai trẻ gảy đàn môi đến góp vui
Từ giữ đầu sà đẽo đuôi cá,
Cột kèo xoè đuôi nhạn,
Chân gianh xén bằng rui,
Từ giã cái rui cái mè bền chắc,
Tấm gianh nhỏ lợp nhà bố mẹ,

---

1. Hạn khuống: *Nơi tập trung ca hát của thanh niên nam nữ Thái.*

Xin chào quân với quan hai hàng ăn uống,
Bầu nước nho nhỏ nhà mẹ uống mát,
Guồng tơ đang quay lụa,
Trâu bò ngựa ăn bãi cỏ xanh;
Đàn vịt con năng đẻ,
Đàn gà nhỏ năng gáy ta ơi!
Từ nay ta không được nắm gạo xuống rắc
Ta không được vốc gạo xuống nuôi,
Chiếc chầy ta vẫn khua[1],
Chiếc cối ta vẫn giã,
Con lợn đen dưới gầm;
Con lợn xám bên sân,
Ta sẽ không được xách *dậu*[2] thóc xuống giã
Không được xách *dậu* cám xuống nuôi
Cả khóm mùi nhỏ thơm,
Khóm cải mới thành cây,
Vừa lên lá đã ngắt tỉa rồi!
Từ giã giàn nhỏ chỗ để lá,
Chiếc chậu đồng ngâm gạo,
Núm lạt tết con nhện,
Xó bếp nơi khói phủ.
Hòn đầu rau khói tuôn,
Hũ nhỏ đựng hạt rau.
Cửa ta nơi ra vào,
Cửa rộng chỗ đương qua,
Cầu thang năng lên xuống,
Gầm sàn chỗ quen chui,
Từ nay ta không được mặc áo mới qua lại!
Chào anh cả, anh hai yêu quý
Các anh bán em xuống dưới như bán muối,

1. *Chỗ thường giã gạo.*
2. *Sọt nhỏ dùng đựng gạo.*

Bán lên trên như thể bán ngựa,
Bán em như khách bán hàng rong!
Anh nói: "Không phải bán xuống dưới như bán muối,
Bán lên trên như bán ngựa.
Gả xuống làm kho muối,
Gả lên làm nhà buôn,
Gả làm dâu nhà người sang tốt!"
Nhà trong đang ăn uống linh đình,
Nhà ngoài sắp gồng gánh ra đi,
Em liền đội khăn *piêu* khoác áo...
Anh quyết tiễn người yêu lên nhà mới,
Anh quyết dặn người yêu về nhà chồng.
Yêu em anh phải đưa đến tận làng,
Yêu em anh phải đưa đến tận bản.
Nhưng hang lớn có con rồng,
Vườn rộng có quế chi,
Phép của bố mẹ không dung thứ đôi ta.
Anh sắp đi, mẹ anh can hai ba lần
Vừa can vừa bá cổ anh lại.
"Chớ đi con chớ đi,
Đừng đi nữa con ơi!
Gươm sắc người ta sẽ kề đùi,
Gươm bén người ta sẽ kề cổ:
Người ta sẽ bỏ thuốc mê vào canh cá,
Thuốc độc vào giỏ cơm.
Đừng đi nữa con ơi!"
Anh nói: "Không sợ, quyết không sợ,
Đầu nối cổ lo chi mà ngại,
Gươm người ta gươm nhỏ xoàng.
Chặt tầu chuối cũng mẻ,
Phạt phân trâu cũng quằn,

Gươm con gươm nhỏ gươm thép Kinh[1]
Lưỡi sáng loè từ chuôi đến mũi,
Con sẽ đi chặt cổ người giành vợ,
Không được người yêu sẽ làm giặc giữa phủ,
Không được người tình sẽ làm loạn giữa mường.
Bố mẹ can đường tình không được.
Ngăn đường tình không nghe.
Chồng em có chém đứt đôi cũng mặc,
Chết vì người yêu không hề oán,
Mất bạc nén coi như mất một phân đồng
Mất vải năm cuộn coi như một sợi chỉ thừa,
Thề thốt đêm nao đâu phai nhạt,
Dù tảng đá giữa giời cũng chém phăng.
Dù sao nữa cũng mặc,
Chết cùng em, cũng hả.
Dù máu gà hoà máu quạ,
Dù máu ta hoà máu người yêu...
Dù chuôi dao gẫy làm đôi thành củi,
Dù than đổ chín khúc giữa nhà.
Dù bố mẹ đang ăn dở đứng nhìn,
Chết ban ngày coi như sưởi nắng,
Chết bãi cỏ cũng như ngủ ngày mẹ ơi!
Nhưng không nói dối, mẹ yêu không thả;
Không lừa, mẹ cứ giữ lấy tay.
- "Con không đi quyết không đi,
Không đi nữa mẹ ơi!
Hãy lấy cháo con ăn đỡ đói,
Lấy cơm canh con ăn cho khoẻ,
Con ăn thừa cơm cô vẫn thích,
Con ăn thừa cá em bỏ dở vẫn ngon[2].

1. *Thép của người Kinh đúc có tiếng là sắc hơn các thứ thép khác.*

2. *Ý nói người yêu đi lấy chồng nhưng vẫn yêu.*

Dù cơm cứng nguội lưng giỏ bữa trưa
Con sẽ đi bán sóc ăn quả hồng quân
Đi bán chuột ngọn cây sấu..."
Thực ra để tiễn đưa em yêu về nhà chồng!
Lúc ấy chồng em quẩy gánh đến ruộng bên,
Quẩy gánh trên đồng cỏ,
Em yêu cất bước đi.
Tới rừng ớt hãy ngắt lá ớt ngồi chờ,
Tới rừng cà ngắt lá cà ngồi đợi,
Tới đám lá ngón hãy ngoái lại chờ anh[1].
Khi anh tới em sẽ ngắt lá xanh cho anh ngồi
Được tiễn dặn em anh mới quay về,
Không quay về sợ chồng em bỏ thuốc độc,
Chồng em bỏ thuốc mê.
Trâu ăn cỏ ao sen,
Bò ăn rồi hươu nai vào phá,
Người thương yêu mơn mởn má hồng,
Thân liễu yếu, anh xin ngồi tựa,
Kề bên nhau ấp ủ đượm hương,
Để khi chết thêm dầu cho cháy[2]
Để tiễn dặn em lên nhà chồng!
Hãy đưa con nhỏ anh bồng,
Đưa con anh ẵm,
Ẵm con người yêu giữa đường đừng ngại,
Ẵm con em, em chớ buồn rầu,
Con nhỏ giống cha không đấy,
Con nhỏ giống chú hay không?
Trắng trong giống họ hàng bên mẹ hay không?
Má đầy đặn giống người tình cũ ấy không?

---

1. *Ngồi trên lá ớt, lá cà gai, lá ngón là những lá độc. Ý nói đau đớn mong chờ người yêu không thấy.*

2. *Tục lệ Thái chết thì thiêu. Muốn vậy cần có hơi hương của người thân yêu.*

Đưa ngón tay để anh đeo vòng,
Đưa cánh tay để anh đeo vàng bạc nén.
Trên đồi kia tre bương vàng lá,
Trong bương sâu hoá bướm
Bướm cánh vàng bay lượn,
Yêu em anh sẽ tiễn đến tận nhà.
Nhưng chim thích liệng bay cao,
Con én liệng bay thấp rủ anh về, anh sẽ về.
Xin từ giã rừng to thường lại,
Rừng rộng thường tới lui.
Sóng đập mảng, mảng vỡ,
Sóng xô bè, bè chìm,
Bè trôi vào vực sâu khó gỡ.
Đôi ta yêu nhau chưa hết ngày,
Thương nhau chưa đầy khoảnh khắc,
Không phải của mình ai dám giữ luôn tay.
Chỉ có nước với cá,
Chỉ có ruộng lúa là gắn bó bên nhau.
Tiễn đến đây anh xin quay trở về!"
Em yêu nói: "Chớ có vội vàng,
Sao *Khun Lú*[1] trên trời còn đợi,
Hoa cỏ trên trời còn hé nhuỵ trông.
Thương em nghĩ đoạn đường tưởng nhớ,
Chớ bỏ em đơn lẻ giữa rừng.
Chớ bỏ tình giữa trận bão mưa.
Nước lũ đỏ cuốn gỗ trôi xuôi,
Đôi ta nay hợp, lát nữa chia ly.
Yêu nhau mong gặp gió mát mùa hạ,
Đợi cơn nước dâng cá về mương.

---

1. *Khun Lú và Nàng Ủa là đôi nhân tình yêu nhau không lấy được nhau, về sau cùng tự tử, chết lên giời hoá thành hai ngôi sao.*

Chim *táng lố*[1] tháng ba cao hót,
Đôi ta yêu nhau đưa nhau đến tận nhà.
Sánh vai nhau ngập ngừng từng bước,
Ta men theo rừng dáy lá vàng,
Đi đến gốc *khương cẩm*[2] đầu ngõ,
Cành cây sổ nẩy lộc khai hoa,
Đôi uyên ương ngấp nghé cửa hang,
Hoa hé mở hương bay thơm ngát,
Tình yêu ta giữ kín đáy hòm,
Tơ duyên sẽ có ngày nối lại,
Ta yêu nhau ở bản chớ phai,
Ta thương nhau ở mường chớ nhạt,
Tới núi cao bán chiếu,
Nơi họp chợ bán mây,
Vòng đi và quanh đi,
Ngắm hướng nhằm phương đi,
Đèo tiếp đèo khúc khuỷu,
Bãi tiếp bãi phẳng phiu,
Đi đến gốc muỗm nhỏ lưng đèo trâu cọ mình,
Con cọ, con vươn sừng quẩn quanh.
Đã yêu em đưa em đến tận bản,
Đưa người yêu quý đến tận nhà,
Tiếng đồn xuôi về dưới bằng thuyền,
Đồn lên ngược bằng voi,
Đồn đến anh như ngọn núi cao.
"Nhà chồng em nóc vẽ hoa sen,
Cột kèo đẽo đuôi nhạn,
Chân gianh xén bằng rui, bàn thờ to đặt giữa,
Mười voi buộc cũng đủ,

---

1. Chim táng lố: *Là một thứ chim xanh thường thường về tháng ba tháng tư hay hót, tiếng chim buồn bã não nùng.*
2. Khương cẩm: *Dây tơ hồng*

Sáu chục voi đến thả cũng vừa,
Bạc nén lấy chỗ nào cũng được,
Mọi cây cột như đúc,
Núm lạt vót trơn trơn,
Cột to dùng voi kéo,
Giát nặng sức voi khiêng,
Nhà rộng đủ quần voi,
Sân rộng đủ tung còn
Hoá ra nhà ba cột gỗ *mí*[1]
Bốn cột to bằng sậy,
Dựng ngả nghiêng bên vũng trâu đầm
Sơ sài bên bãi cỏ,
Dựng tám gian chỉ đủ vợ chồng,
Chim chích đậu cũng rung,
Chim ri đậu cũng đổ.
Con gà cúi uống nước dưới gầm cũng rung,
Chó vào còn hở đuôi,
Cắm giáo còn thừa cán",
Cho em yêu tôi ở sao được,
Cho em quý tôi ở sao yên,
Lên đằng thang sợ đổ,
Lên đằng sàn sợ gẫy,
Anh lên đằng cửa sổ bước tới nhà trong,
Em yêu lên thang sậy,
Ngồi xổm lạy bố chồng bên trên,
Chồng em dọn cơm để em ăn,
Ngỡ rằng đĩa nào cũng đĩa cả,
Nhìn kỹ lại thì thật ngán thay!
Hai đĩa rau cỏ đắng,
Không ăn thì đói bụng,

---

1. *Một thứ gỗ giòn xốp, hay mọt. Ý chê bai nhà chồng.*

Ăn vào mắc cổ họng không trôi,
Vừa ăn vừa ngửa cổ rát lưỡi,
Gai gai như nai trúng tên độc,
Bây giờ anh sẽ dặn em yêu hết lời,
Dặn em yêu hết nhẽ,
"Bậc thang cuối cùng nhà chồng chớ giẫm[1]".
Ghế mẹ chồng chớ dựa,
Đừng chạm người anh chồng,
Chiếu bố chồng đừng ngủ,
Gối anh chồng đừng vịn[2]
Giã gạo chớ mắng lợn,
Chăn lợn đừng đuổi gà,
Con khóc đừng rủa con,
Con chết không lấy đâu ra được,
Khóc mòn con mắt không sống lại,
Con khóc thời khẽ dỗ,
Ôm cổ vỗ con,
Gõ cây cho con nín.
Đi nương chớ bắt chấy,
Về nhà đừng ngắm bóng trong nồi,
Trái tim nhỏ nên quên tình cũ.
Đi nương đừng nói xấu cô,
Ra ruộng đừng nói xấu chị,
Vào làng chớ nói xấu anh bên chồng,
Leo dốc cao chớ kêu bố chồng,
Gian bố chồng đừng ngủ,
Gối ông bác bên chồng đừng vịn,
Không phải nhân tình đừng có liếc mắt trông,
Có khi lỗi với người không có vật lễ,
Lỗi với người không gì cần đến,

---

1. *Phụ nữ ngồi bậc thang trên cùng người ta cho là bất lịch sự.*
2. *Theo phong tục, em dâu không được vịn gối anh chồng.*

Khách Mường So, Mường Là cũng lại;
Chỉ còn con gà mái nhà mẹ cho,
Em mới cầm nắm gạo xuống rắc,
Bốn nắm gạo xuống vãi.
Gà vỗ cánh lũ lượt chạy lại,
Đến nhặt gạo rung mào trong sân,
Tay nõn nà em chộp bắt,
Con gà kêu cộc ta, cộc tác,
Nước mắt ra giàn giụa,
Con gà kêu cộc tác, cộc ta;
Bất giác hàng lệ rơi.
Em lấy que đập đầu gà nhỏ,
Em gõ đầu gà chết,
Mới đem về dúng nước hơi chảo,
Dúng nước dúng nồi xanh
Vặt lông ngoài cửa thẹn giai nhà quan
Vặt lông ngoài sàn thẹn người buôn bán,
Em rón rén lại vặt cạnh cửa
Ngón út vặt lông đầu,
Ngón giữa vặt lông cánh,
Lông vũ bay khắp vườn,
Lông hồng bay khắp bản,
Em mới ném vào giỏ cây mai.
Treo đầu đòn ra bến,
Mổ xong đem về làm canh,
Một lát canh gà đã chín nục,
Canh cá đã chín rừ.
Bỗng đâu vịt phá tràn ruộng dưới,
Nhà đông người không ai xua,
Ai là dâu phải đi đuổi,
Em liền đi đuổi vịt ruộng dưới hàng đàn;
Đuổi vịt tận ruộng trên vất vả,

Hết tràn này lại sang tràn nọ,
Hết bờ này lại vượt bờ kia,
Kể sao xiết muôn bờ cao thấp,
Về nhà đi ba chục vịt cáo tha,
Đi xa cáo sẽ vồ chúng mày,
"Vịt bà bác hay vịt bà thím?
Vịt bà bác sao không đến giúp đuổi?
Vịt bà thím sao không đến giùm xua?
Mặt trời đứng bóng em chưa được ăn cơm,
Mặt trời quá trưa em chưa ăn sáng,
Em đuổi vịt qua ruộng về bản,
Dồn vào chuồng bốn góc,
Bàn tay nhỏ đóng cửa cài then,
Em rón bước lên nhà.
Khi em đi, mâm cơm người chưa dọn,
Canh cá còn đầy nồi,
Khi về người đã ăn xong,
Chồng em thương phần canh để đợi
Để cơm để cả canh,
Để canh để lèo tèo trôn chảo,
Canh tôm còn độc cái đuôi xoè,
Canh cá còn đầu đuôi và xương xẩu,
Canh gà chỉ còn cánh và chân,
Đầu cánh còn dính hạt xương,
Chân gà luôn luôn bới rác,[1]
Chấm không nên, chan cũng không nên,
Chấm thì vướng tiếng nhà quan,
Chan rằng nhà có khách,
Không bằng khi ở nhà với mẹ,

1. *Chỉ còn một tý đầu cánh chỗ dính xương và móng chân chỗ bới rác. Ý nói là để phần những cái thừa thãi.*

Khi ở nhà cơm chấm ớt cũng đủ,
Chấm muối ăn cũng no.
Con rô, con riếc còn chê tanh,
Lúc chưa lấy được em, người ta cứ năn nỉ,
Đến khi được thì dử nàng dâu xuống sàn ăn cám,
Rồi xui con giai xuống đánh.
Chồng em lòng rộng nên không đánh,
Lòng tốt nên không đánh.
Chồng em không đánh, bố mẹ giả ốm không dậy ăn,
Gậy ngắn chồng em mới đập,
Gậy dài lao xuống đánh,
Gậy vung đánh tới tấp đầu, lưng.
Em ngã kề cối nơi lợn ngủ,
Kề máng chỗ lợn ăn.
Thân em yêu nơi bụi bặm bám đầy,
Em yêu ngất đi anh ngỡ vì vui quên dậy.
"Dậy đi em yêu, dậy phủi áo đầy bọ,
Dậy phủi bụi bám khắp mình em,
Tóc rối đưa anh chải,
Đầu bù lại anh búi cho em,
Tre già chặt gióng gốc,
Tre "hốc" chặt gióng giữa,[1]
Đem về nấu thuốc để em uống,
Tơ rối đưa về gỡ,
Tơ vò đem trở lại guồng,
Đem trở lại guồng quay chỉ,
Quay về với người tình cũ ngày xưa,
Chết ba năm cũng còn hình bóng,
Biến ra nước, anh vốc nước ăn,
Hoá ra đất, cuốc lên giồng trầu,

1. *Một thứ trẻ rừng đầy đốt.*

Hoá ra củ ấu ở cùng ao,
Hoá ra môi cùng múc chung nồi,
Chết ra ma, hồn chung nhà ở,
Gốc dưa nhỏ bãi cát ta ơi!
Gốc quả nhỏ bãi cồn,
Nước ngập gốc chớ lụi,
Nước ngập rễ chớ nổi,
Đôi ta yêu nhau cho hết đời Lú - Ủa[1]
Tình nghĩa này ai nỡ bỏ nhau,
Như bán trâu ngoài chợ
Như đổ muộn bông lúa vào bịch,
Ta yêu nhau gắn bó trăm chiều,
Vững như đá, như dây bạc đúc,
Yêu nhau cho hết đời người,
Cho tàn hết gốc *mạy hanh*[2] tròn cứng
Lòng dạ ta không đổi,
Kẻ khác xui dại ta chớ nghe.
Yêu em đưa em đến tận nhà,
Yêu tình đưa tình tận nhà chồng,
Anh sẽ dặn em cho hết nhời,
Dặn người tình hết nhẽ,
"Ngày tháng sinh, em chớ vào rừng[3]
Ngày giỗ chớ ra sông.
Em nhặt củi ngoài sân về đốt,
Ngắt ngọn chàm đồ xôi,
Bát nước chua chộn với gừng già,
Giống dưa lên cột nhà rậm rạp
Giồng khoai ở giữa nhà xum xuê,

1. *Khun Lú và Nàng ủa là đôi nhân tình yêu nhau không lấy được nhau, về sau cùng tự tử, chết lên giời hoá thành hai ngôi sao.*

2. *Cây hèo một thứ cây rất cứng.*

3. *Ý nói dặn người yêu tìm cách kiêng kỵ để tấn công, làm những việc trái ngược để chồng ghét bỏ.*

Rửa ốc rửa từng con,
Rửa bát lắc cả rổ,
Rửa muôi gõ miệng nồi,
Cứ nhớ kỹ lời ta,
Làm cho chồng em chê,
Cho chồng em giận ghét,
Chồng em ghét, chồng em mới bỏ,
Chồng em bỏ, đôi ta mới lấy được nhau.
Trời không mưa không lo chim rừng chết rét,
Không lo đời em sẽ nhỡ nhàng,
Không lo đời em sẽ quạnh hiu,
Em sẽ được trẻ xinh như cũ.
Không chết chớ quên tình cũ,
Không chết chớ quên tình xưa,
Chín quên mười quên, chớ quên khóm *puông pi*[1] hoa đỏ,
Chớ quên khóm rừng già đồi nương,
Chớ quên nhân tình cũ,
Ngăn nước chớ quên đập,
Đắp nước chớ quên mương với phai,
Gà cỏ gáy rừng sặt,
Cuốc gọi hè nương bông,
Búi tóc ngược chớ quên tình cũ[2]
Lúc xuống cối chớ quên chầy,
Cơm ở miệng chớ quên nuốt,
Cọc màn tre mọc lá,
Cây hương hoá ngựa lang,
Giồng khoai thành rừng củ mon,
Giồng dâu thành rừng rau rút.
Gieo hạt kê thành ra bãi cát,
Trâu chết thành đống mối,

1. Puông pi: *Một thứ cây lá to hoa đỏ dùng làm thuốc.*
2. *Phụ nữ Thái đen búi tóc ngược là có chồng.*

Chào mào biết nhổ mạ cấy ruộng,
Gạc nai biến thành sừng tê giác,
Nhái bén biết leo lên đỉnh núi,
Quạ đen biết đeo túi đẵn cây,
Gà rừng biết đeo khuyên,
Con cua biết đơm đó,
Cá kho biết ru con ngủ ngày.
Chim bói cá biết cất vó nuôi con,
Nhái trong nồi dùng chân đun củi,
Rau trong chõ biết kêu,
Cột nhà khô mọc lá,
Hoa chuối đỏ lên buồng,
Quả núc nác dựng ngược,
Ống nước kho nẩy lá,
Nhện chăng ở sừng trâu,
Cây tóc tiên nở cành mới quên,
Khóm lá xả khai hoa mới quên,
Ống nứa mới xuôi về cùng vui mới quên,
Tóc trên đầu quên búi mới quên,
Sông Mã cạn chỉ còn bằng đĩa mới quên,
Sông Đà cạn chảy to bằng đầu đũa mới quên.
Cá bống biết đớp sao,
Cá vẩy biết đớp mây,
Chim sẻ giời ăn mía hết nửa vườn mới quên.
Bấy giờ con yểng rủ anh quay về, anh sẽ về
Con sáo rủ anh lại, anh sẽ lại.
Ở lại nhé, khóm mía đen anh hỡi!
Cây mía bầu anh ơi!
Con voi nhỏ đôi ngà trắng trong anh hỡi.
Một con sống bên đàn chớ buồn,
Bẩy đời chồng chớ có quên nhau,
Lớn mau nhé cây mơ,

Cao lên khóm chuối nhỏ,
Chớ để ba chục voi phá gốc,
Chớ để sáu chục voi ăn lá,
Cứ nẩy cành xanh lá,
Cứ bén rễ ăn sâu.
Cứ làm ăn ngàn năm bền vững,
Chớ lẩn vào bẩy tầng đất thó,
Đôi ta không có lỗi trước vườn gừng lá mỏng,
Không có lỗi trước vườn giềng lá dầy.
Anh thề chết cùng cá sình đứt đuôi,
Thề chết cùng cá chắm đuôi cong,
Thề chết cùng người thân yêu thân mến.
Dường như chặn sông Thao, sông Đà đang chảy,
Cá lạc đàn xuôi ngược nhác nhao,
Anh sẽ từ biệt em trở về quê cũ.
Em nói: "Anh đi nhé trên đường vui khoẻ,
Vượt ngàn sâu chớ có ngại chi,
Rất khó nghĩ vì nhà em khó,
Nhà khó chẳng có vật chi,
Nhẽ ra có gói gà đưa tặng,
Thế mà chỉ gói xôi xuống tạm nhắn lời thương"
Anh mới rời nhà em về bản,
Rời bản em về tới đường to,
Còn nghe như tiếng hét em gọi,
Hình như tiếng em yêu đang oán trách chồng.
Anh từ đó về tới chân đồi,
Quá tầm tai không nghe tiếng em gọi,
Gấu áo mầu cánh cam
Bay lướt qua cánh đồng quên mệt.
Lúc sắp mệt thì ngắt lá cây ngồi nghỉ.
Ngắt đến đâu, chỉ thấy vết tay in dấu,
Không thư từ biết bao giờ gặp lại,

Chỉ thấy con dao chuôi đỏ,
Cắt lá dong mép đỏ cuống đen.
Quả chuối ngự biến thành gà con,
Giồng khoai lang hoá ra dây bầu,
Yêu em đưa em tận nhà chồng,
Tháng chín ngọn bầu gì ăn đắng,
Giúp tôi với trai thanh gái lịch,
Tình yêu nay lỡ dở.
Gió thổi lên ngọn sông Đà nổi muôn ngàn lớp sóng,
Nhắn gửi bác lái buôn vô sự,
Tầu chuối ngả xuôi theo chiều núi,
Đi đắp nước hai dòng, ba dòng về bản,
Yêu một người chỉ thương một người.
Khóm rau mùi giữa vườn lá nhỏ,
Khóm cải nhỏ đâm chồi,
Vừa mới mọc đã ngất về xôi,
Cây gạo nở nhiều hoa,
Ta yêu nhau như nén bạc Lào,
Ta mến nhau tựa thoi bạc đúc.
Vùng tiếp vùng bát ngát,
Chốn tiếp chốn rừng xanh thăm thẳm,
Yêu nhau tới ngàn năm không nhạt.
Nếu nhạt ta lấy nhựa sung hoà nhựa dướng,[1]
Khoé mắt nhìn đầu non cuối thác,
Chim nhỏ chim cánh đẹp vẩy rồng,
Nó bay đi uống nước bên đập,
Còn yêu em gửi lời thăm hỏi.
Ta yêu nhau khuất mặt chớ tủi,
Bí nào chả có dọc,
Bí ủ sơn son vàng,

1. *Hai thứ nhựa dính hoà với nhau như một.*

Cành tơ hồng cắm giữa mường nở hoa,
Nở hoa trắng như ngà,
Voi ngà vàng, ngà bạc vào chuộc,
Cánh hoa bay qua dòng sông Mã.
Rời người yêu đi ngủ giữa đường,
Rời người yêu đi ngủ lều lá,
Đi ngủ bên đống rạ phơi sương.
Anh rảo bước về tới quê nhà,
Nhớ em, miếng cơm bằng đầu mũi tên gượng sống,
Miếng cơm bằng đầu đũa cầm hơi.
Đêm nằm hình như ma đẩy,
Ma không đẩy anh ngủ một chiều.
Nhớ em ngồi cạnh cửa giả điên,
Ngồi đầu sàn giả ốm,
Giả ốm phờ phạc tựa gà dù.
Giả điên làm mẹ già kinh hãi
Giả đau bụng làm mẹ lo âu.
Biết bao giờ đôi ta thấy mặt!
Hay chỉ thấy mây bay và nước chảy,
Thấy sương buông khói toả mịt mù.
Ước gì xẻ đôi người, nửa hoá nên em.
Năm qua năm sắp hết,
Tháng đã khuyết tuần trăng,
Trải ba mùa lúa ruộng,
Bốn vụ mùa cá sông,
Bố mẹ chồng nói: "Gái gì mà hái rau không đủ đĩa,
Nấu canh không đầy bát,
Làm gỏi thái không vuông,
Lời nói như sét đánh,
Kéo sợi không vừa vải khổ nằm,
Không đáng bưng mâm cỗ nhà ông,
Không đáng đôi giày bạc, đôi giày vàng,

Bảo mãi mãi cũng không nên nhà".
Nhưng bạc mười lăm người ta chưa giả,
Bạc mười sáu nén vẫn chưa cho,[1]
Vải năm trăm chưa đủ giá người.
Chồng em nói: "Nước nguồn chảy chân rừng,
Người không nên giả về chủ cũ,
Giả về họ hàng bên cha.
Em nghĩ sao nghĩ không được,
Lo sao lo không cùng,
Ngoảnh đi nước mắt tràn,
Quay ra hàng lệ rơi,
Nước mắt tràn ướt gối,
Nước mắt chảy hai dòng, chảy ba dòng,
Dòng đằng sau đủ rửa rau muôn giỏ,
Dòng đằng trước đủ rửa rau muôn vườn.
Lúc muốn lấy em hứa sẽ đắp phai cho em tắm.
Đến khi lấy về lại sắp gánh đuổi em đi.
Em mới nói: "Lỗi bố chồng xin lễ,
Lỗi mẹ chồng xin van,
Nhưng mà cỗ gà người ta không trông,
Cỗ lợn người ta mới hơi liếc;
Giá có cỗ voi người ta hẳn ngồi vào,
Nhưng phận hèn biết lấy đâu mà có,
Phận khó thì biết lấy đâu ra,
Bố mẹ người ta bảo con giai xuống đánh,
Người chồng lấy gậy to về đánh,
Lấy gậy dài về đập,
Đánh em lúc ban chiều,

---

1. *Theo phong tục cưới xin, ngoài công ở rể và tiền sính lễ, còn phải nộp cho nhà vợ một món tiền là* ca hua *để trả công cha mẹ sinh dưỡng. Món tiền này có khi đến đời con cháu mới trả được. Dựa vào lẽ nhà chồng thứ nhất chưa trả được tiền* ca hua *nên người con gái có thể trở lại nhà bố mẹ mình. Trường hợp lấy đời chồng thứ hai (đoạn dưới) vì họ đã trả cả tiền* ca hua *rồi nên họ có toàn quyền đem vợ đi bán.*

Đánh em lúc gần tối,
Đập em như đập bồ
Như là *Tạo mường* lớn đánh chuông.
Em không về, bố chồng vứt bỏ dao xuống sàn,
Quăng con dao xuống thang,
Lấy chân đạp guồng tơ em gẫy,
Em mới quay về với họ hàng,
Quay về với bố mẹ.
Em mới nói: "Lúc đi có họ hàng đưa đón,
Khi về như người lạc lõng,
Giời nực mong có gió không gió,
Mong gặp tình nhân cũ đi qua không qua,
Ngăn nước đã quên mất đó.
Đi xa quên mất áo rồi chăng,
Được gần gụi kẻ khác quên ta.
Em mới nói: "Đã quá mùa hoa sung
Đã quá thời nên quên tình cũ"
Bố mẹ em mới nói:
"Ai gánh đồ đi lại đằng kia?
Chỉ thấy chiếc piêu đen chùm kín,
Trông xa tưởng áo đen
Trông gần ra áo tím,
Nhìn kỹ thời con gái yêu của ta.
Làm sao thế làm sao?
Voi vào rừng không quên nơi ăn dở,
Voi vào núi không quên búa nhọn,
Con yêu ta không quên mẹ đẻ".
Em nói: "Khó nghĩ lắm mẹ ơi!
Làm được người mới quý,
Có sức người mới dùng,
Mất công không cho người ta mà phải mặc rách.
Con ăn cơm như thể ăn cát,

Ăn cơm như thể ăn lá ngón.
Không ăn thời đói bụng,
Ăn vào mắc cổ họng không trôi,
Làm không được đành để người ta chê,
Làm không nên mặc người ta nói,
Mặc người ta cười chê ngoài sân,
Tiếng về xuôi bằng thuyền,
Tiếng lên ngược bằng voi,
Chẳng goá bụa mà hoá dở dang,
Bị đoạ đầy nên con quay về với mẹ.
Người ta biết người ta mới lấy gói gà đến thăm.
Người ta cầm gói cá đến hỏi.
Thầy em nói: "Sông không rộng sẽ nới mắt chài,
Rượu không đắng sẽ bớt sang chum,
Người dở dang giá tiền cũng rẻ.
Người ta gánh rượu gà về hỏi,
Gánh lợn về cưới lấy em.
Qua cánh đồng cỏ như bươm bướm đưa tình,
Một chốc mặt trời lên ngang núi,
Người ta nhận cau để vào giỏ,
Cưới em về nhà chồng.
Gồng gánh đi nhộn nhịp,
Chải đầu mượt lên nhà chồng mới,
Nhưng mà lòng em vẫn còn nhớ,
Lời thề ước ngày xưa,
Người tuy xa nhưng hồn còn vương vấn,
Em yêu giã gạo còn quăng chầy,
Phơi lúa còn giận cót,
Chồng làm quan còn văng tục trước mặt khách,
Ra ngoài chê bà chị,
Ra hiên chê ông bác,

Ở nhà chê mẹ chồng,
Ra bến làm ống nước trôi,
Về nhà lấy chân du củi, đổ nồi[1]
Đổ xôi làm mâm vỡ,
Khách vào để hở vú,
Vú dài cuốn cột tre mấy vòng,
Cuốn nia sàng bẩy lượt.
Đêm ngủ còn chê đêm.
Thức tỉnh em chê chồng.
Chải đầu ngược tóc rối,
Ngồi ghế để chổng ngược.
Bố mẹ người ta nói:
"Kẻ mặt vàng ăn tốn nhiều cơm.
Người dở dang tan hoang nhà cửa,
Nhưng bạc mười lăm, người ta đã đủ,
Bạc mười sáu, người ta đã cho.
Người ta mới đưa em ra chợ trên đổi muối
Đưa em ra chợ dưới đổi gạo,
Nhưng mà đổi gạo, chẳng ai nhìn,
Đổi muối, chẳng ai trông.
Nhìn lên trời xanh thăm thẳm,
Bán em nghìn lần không được,
Bán chín chợ không xong,
Mới đem đổi lá dong.
Em lại quay về với người tình nhân cũ,
Anh yêu mới đưa em về nhà,
Lấy được em lại để em gần cối chỗ thường giã,
Để gần cối gỗ lim thường đâm.
Anh yêu mới đưa dao cả vỏ
Đưa cả lồng đựng dao,

1. *Phong tục Thái lấy chân du củi là tối ky.*

Đưa bình giao cả rượu,
Đưa lúa giao cả tơ,
Đưa vải giao cả sợi,
Đưa nước giao cả ống,
Đưa cối giao cả sàng lẫn nia,
Cám lợn để em yêu khắc giã.
Em nghĩ buồn rười rượi,
Em yêu tủi bên lòng,
Em tưởng được làm vợ yêu ngồi bên,
Nên vợ yêu ngồi cạnh,
Hoá ra đem để dưới giàn chỗ nước chẩy,
Dưới trạn nơi khói phủ
Đuôi tóc em dính đầy tro bụi
Còn anh yêu sánh đôi cùng vợ
Giã gạo em còn than cùng cối gỗ thông,
Than cùng chầy gỗ *mư*[1]
Tủi cho em bấy lâu chờ đợi.
Nhưng đôi ta yệu nhau còn gửi vật làm tin,
Anh yêu gửi đàn môi làm tặng vật.
Em liền lấy đàn môi bằng đồng ra gẩy,
Tang tình người yêu cũ còn thương không nhỉ?
Anh yêu mới nói: "Người hèn sao lại gẩy đàn môi gỗ,
Người khó sao lại gẩy đàn môi bằng đồng,
Tình tang như tiếng đàn người yêu cũ,
Trông dáng tình nhân cũ thương thương.
Mới thăm dò những ngày còn niên thiếu,
Biết đích người yêu mới yên trí làm nhà,
Mới thoả chí làm ăn,
Không khắt khe với người yêu bằng sợi tóc.
Anh thường thường nỉ non

1. Gỗ mư: *Một thứ gỗ cứng người ta thường đem về làm chầy.*

Ta yêu nhau như đôi uyên ương ngó nhìn hang rộng,
Hoa cỏ rụng cuối thác lá xanh
Gái nhớn giăng màn che chùm kín.
Được sum họp em yêu chớ trái lời thề,
Đôi ta yêu nhau ngàn năm không phai nhạt,
Lúc chưa được toàn dùng rìu bổ lấy,
Anh không ngại em yêu chậm chạp,
Không trách em yêu làm biếng,
Làm dưa anh không chê nhạt,
Làm rượu anh không chê đắng.
Tại rau lá dầy chậm chua,
Rượu chĩnh to lâu đắng.
Đôi ta gặp nhau ấy giời phù hộ,
Được gặp em anh toại lòng mong ước,
Còn về phần vợ cũ của anh,
Đã có công làm nên nhà cửa,
Chia đôi những đồ đạc trong nhà,
Cả trâu ngựa cùng với yên cương,
Những đồ đạc như là tơ lụa,
Cái gì cũng chia đôi xẻ nửa.
Em yêu mới nói: "Têm trầu đừng têm chặt,
Têm chặt sợ cuống trầu non yếu,
Vôi loãng vôi sẽ chảy.
Đôi ta yêu nhau chớ yêu nóng,
Yêu nóng không được lâu.
Muốn yêu nhau lâu dài,
Đợi xem con rúi và con tê tê đào lỗ,
Đào sâu chín mười sải cũng còn lệch.
Chớ để người ta chê.
Người vợ cũ anh nói: "Đừng vứt em như vứt chỉ,
Bỏ em như bỏ tầu lá dong,

Để em xin giã gạo đỡ chầy,
Xin phơi lúa đổi tay,
Có hòn đầu rau em xin làm hòn cạnh,
Có vợ yêu em xin làm vợ lẽ,
Xin làm vợ lẽ đỡ đầu roi,
Xin làm vợ lẽ che ngọn kiếm,
Làm hầu gánh *bung* [1] dâu,
Làm hầu bên *bung* rượu.
Xin múc nước để vợ yêu của anh rửa chân,
Đói cơm được ăn cơm độn củ cũng được,
Được làm dâu ngủ cạnh hiên ngoài cũng được,
Được làm vợ lẽ người chồng cũ cũng cam".
Chồng yêu em mới nói: "Nhà rác rưởi bởi vỏ măng sặt,
Trối lại vì vợ lẽ".
Nói thế nào chồng cũng chẳng nghe,
Vợ cũ đành ngỏ lời từ biệt.
"Ở lại nhé chồng yêu em hỡi,
Cả đứa con yêu quý của ta,
Em sẽ quay về với họ ngoại,
Cả mặt gối hoa mai,
Gối thêu hoa cỏ bợ,
Én sửa xoá đuôi cá[2]
Chiếc *piêu* toả đuôi voi,
Tới đồng trên không quay đầu lại".
Anh thương vợ đi đưa vợ tận bên đường,
Đi đưa người vợ cũ bỏ đi,
Anh nói: "Đi nhé chiếc áo đường chỉ thưa ta hỡi!
Hàng ngày em cất kỹ chớ để ướt mưa sương.
Em quay về với ông bà đẻ.

1. bung: *Sọt nhỏ.*
2. Én sửa: *Miếng thêu hình con én người ta đính ở hai bên nách áo dài của phụ nữ.*

Trời mưa ở núi trám.
Chớp nhoáng tận đồi dong,
Trời phó cho đôi ta lại sum họp,
Gắn bó như bươm bướm đưa tình,
Đôi ta lấy nhau tơ không đỏ cũng nhuộm cho đỏ,
Sức không nhiều cũng cố làm ăn,
Lời thề xưa nay được như ý.

DÂN TỘC THÁI

CHÀNG LÚ - NÀNG ỦA

Một mối tình thương tâm, éo le làm xúc động người đọc, được một tác giả khuyết danh Thái dựa vào câu chuyện cùng nội dung của người Khơmú làm thành truyện thơ. Câu chuyện duyên trời, duyên đất trái ngược, thiếu đạo lý, làm chia lìa đôi lứa, không toại nguyện dưới trần vì bố mẹ ép duyên, rủ nhau chết về mường trời, mong sum họp lại. Hai người thành hai ngôi sao. Nhưng có đoạn, nào ngờ Then lại tranh vợ lấy làm tỳ thiếp, nạt chồng, làm oan hồn si tình lẩn khuất không tan. Truyện người Khơmú kết thúc biến hai người thành hai ngôi sao: sao Hôm - sao Mai, sao này tỏ, sao kia lại mờ. Vĩnh viễn, chàng Lú và nàng Ủa chịu cảnh chia ly.

Người đọc nhận được lời khuyên của tác giả chân tình "Ép dầu, ép mỡ, ai nỡ ép duyên", để cho con trẻ phải chịu khổ đau.

Truyện thơ là một bản án gay gắt với chế độ bất công thủa xưa, một lời tố cáo, bênh vực chế độ tự do trong hôn nhân.

Một thiên truyện Kiều thứ hai của người Thái, kết thúc không có đoạn tái hồi Kim Trọng, chấm dứt ở cái chết của nàng Kiều trên sông Tiền Đường.

Truyện được Sở văn hoá Khu tự trị Tây Bắc (cũ) công bố nguyên bản vào năm 1962, được nhiều nhà bình luận văn học nước ngoài đề cập đến qua các văn bản tìm kiếm được ở Lào, nhưng chỉ để tìm ra xuất xứ.

Tổng tập này chọn bản của Mạc Phi dịch, khảo dị, chú thích do Nxb Văn học in năm 1964.

ĐẶNG NGHIÊM VẠN

Nay một mình ở quạnh,
Viết chữ kể chuyện xưa,
Chuyện đời tổ tiên thuở trước,
Từ buổi Hoàng Thiên kia đặt bày non nước mường trời,
Có vị chủ trời Then Chăng Têbala[1]
Số may sinh con gái kề má,
Ngài đặt tên con là ngọc nữ nàng Piên,
Quý hoá như rồng bay liệng
Nàng lớn lên mười bốn đến thời,
Như hoa đào nở rộ đẹp tươi.
Rằng chọn kén người tình lịch sự, song
chẳng ai sánh nổi với nàng.
Trong, tinh thông mọi đường khôn ngoan,
Ngoài, mưu giỏi nghề hay không hề chịu kém.
Then muốn cùng nàng thành chồng thành vợ hoà đôi,
Nhưng trong luật đời xưa phạm phép trời;
Ngài mới gọi nàng ngài phán:
- "Này, nàng Piên, con của cha ơi,
Cha sai con xuống dương gian theo chúng làm người.
Mùa lúa theo thời đến khoảng hăm ba,
Đủ ngày trao con đừng sai hẹn nghe không!"
Ngài phán xong, ngọc nữ bèn đáp:
- "Muôn đội ơn cha kính nuôi con,
Nay sai con xuống mường Cang[2] chốn nọ,
Làm người dương gian lấy tiếng, xin đi".

* * *

Mới tiếp đến ông phìa lớn Chiềng Ly,
Phúc phận cao dầy trị vì mường bản.

---

1. Têbala: *Trời cao.*
2. *Cõi đời.*

Người cống kẻ chầu riêng cõi,
Ngồi bình an vững đến tận già.
Ông may mắn sinh hai quý nữ,
Đẹp ngỡ hoa sen đua nở,
Bèn đặt tên nàng chị: Cắm Sôm,
Còn nàng em,
Cha mới gọi nàng Ngân Liếng,
Hai quý nữ sánh vàng muôn vạn,
Mặt tựa hoa vẻ đẹp nõn nà.
Được cha yêu dấu thiết tha,
Khôn lớn dậy thì mười bốn,
Phìa mới chữa nhà rộng lầu xinh cho ở.
Hai chị em ra sống nơi lầu xinh,
Nàng Cắm Sôm, nàng chị,
Rủ nàng em thăm hoa đẹp ngoài vườn;
Cùng dạo bước trong vườn hương ngát,
Yêu hoa thơm áo ủ hương.

* * *

Chợt đã xuân qua hè nóng lại,
Muôn loài ve gọi bạn kêu ran,
Ruộng bậc thang tầng tầng hút mắt,
Muôn loài hoa sầu héo ngả vàng,
Đoá tiếp đoá rung buông khỏi cuống.
Trời thét, sấm gầm, mưa gào, lũ đổ.
Hai nàng lúc đó,
Rời nhà đi tắm mát ngoài sông.
Cởi áo trên cồn cát nọ,
Thân ngọc ngà đùa sóng vẫy vùng,
Hai chị em nô giỡn thoả lòng.
Từ đó, trời ngắm hai nàng xét thẩm,
Thấy mặt đẹp như tiên rọi sáng,

Mình thon như vót, hai chồi hoa.
Hoàng Thiên liền bày cách cho con ngài:
- "Người vào trong da thịt họ mà nên con họ,
Khi xuống trần rồi chớ quên hẹn về"
Đoạn Then ban truyền ngọc nữ:
- "Đến hăm ba hoá về chớ nghỉ!"
Thưa gửi xong, từ giã cung trời bay xuống.
Xuống đến bên sông,
Nàng biến thành trái sung chín đỏ,
Hương nơi nơi lại tụ thơm lừng.
Cả khúc sông ngào ngạt hương thơm.
Khi ấy, hai nàng bức bối,
Nắng hè nồng ủ đẫm mồ hôi,
Bèn rủ nhau đi tắm mát thảnh thơi.
Nàng chị nàng em bước xuống,
Người người trông hoa mắt sáng ngời.
Bến sông cồn cát đây rồi,
Hương đâu bỗng thấy khắp trời bay lan?
Cắm Sôm ngóng nhìn chờ đợi,
Rồi nàng quay mặt hỏi em:
- "Em có thấy hương thơm bay đến?"
Nàng em đáp:
- "Vâng, hương hoa đâu thơm ngát lạ lùng!"
Chị cùng em kiếm tìm ngơ ngác,
Rồi, cởi áo mỏng đặt lên cồn cát,
Thân ngọc ngà đùa sóng vẫy vùng,
Hai chị em nô giỡn thoả lòng.
Phút giây, một trái sung con chín đỏ,
Trôi tới bên hương toả thơm lừng.
Hai nàng vươn tay đón lấy,
Chị hỏi em: - "Ta dám bóc không?"
Ngân Liếng, nàng em thưa chị:

- "Trái lạ hương thơm,
Hay ta hãy mang trình phía lớn cha già, chị nhỉ?"
Em thưa xong, chị cười mủm mỉm:
- "Việc chẳng ra gì, cha sẽ cười cho chẳng bõ"
Đoạn, nàng em giục chị bóc ăn,
Cắm Sôm bửa làm hai phần,
Chia một nửa cho em Ngân Liếng,
Ngân Liếng ăn xong,
Nàng Cắm Sôm mới hỏi:
- "Này, ăn xong em thấy thế nào?"
Ngân Liếng trả lời:
- "Ô, thấy ngọt thơm từ cổ xuống lòng, chị ạ!
Nàng chị nghe em yên dạ,
Nuốt xuống cổ vào lòng cảm thấy khắp người khoan khoái.
Chị mới cùng em trở lại,
Trở lại nhà tôn kính mẹ yêu.

* * *

Thấm thoát đã đầy ba tháng
Hai chị em thấy lạ trong người,
U uất bồi hồi khó chịu không yên.
Nàng em bèn hỏi chị Cắm Sôm:
- "Chị có thấy trong người khang khác?"
Nàng chị đáp:
- "Em ơi, chị thấy luôn luôn mệt mỏi buồn phiền"
Rồi chị cùng em than thở:
- "Ôi, mệnh ta đây gặp điều ngang ngửa,
Chồng yêu ta chưa có, bạn tình không!"
Hai chị em ôm cổ khóc ròng,
Trình thưa đến mẹ hiền tôn kính"
- "Sao người chúng con thấy khác, mẹ ơi,

Thực chưa biết gì tự thuở ra đời mẹ dạy".
Thấy hai nàng sầu não,
Ướm hỏi con mẹ những tin ngờ:
- "Các ngươi thích nghịch nơi vực lớn sông xa,
Hay đã bị thuồng luồng chọc ghẹo?"
Bấy giờ nàng Cắm Sôm bèn kể:
- "Từ buổi chị em con ra tắm mát ngoài sông,
Rủ nhau bơi lội vẫy vùng,
Bỗng thấy một trái sung con chín đỏ,
Trôi liền bên, hương lạ thơm lừng.
Con vội cùng em vớt lấy,
Hương trái thơm ngon thấm vào tận ruột,
Ngân Liếng em con bèn giục bóc ăn,
Hai chúng con lỡ dại bóc ăn, trình mẹ!"
Bấy giờ bực mẹ hiền đáng kính đáng tôn,
Bà mới lựa lời khuyên giải ôn tồn:
- "Ấy đấng cao xanh ngài ngắm kỹ,
Ngài mới cho con trời kết bạn cùng con, con ạ!"
Thương hại hai nàng,
Ngày ngày sầu muộn héo vàng,
Người chật mường vui hội thong dong.
Nàng Ngân Liếng rầu rầu hỏi chị:
- "Đến bây giờ ta ước ăn gì?"
Cắm Sôm đáp:
- "Ta ước trái cây múi nước nhấm cúi"[1]
Ngân Liếng nói:
- "Hai ta bị ma trêu thần ghẹo,
Nay đã có mang ba tháng,
Nhục nhã thân ta, xấu hổ cùng người!".
Cả hai nàng khổ não không nguôi,

1. *Một thứ quả chua trong rừng.*

Than thở đến lá dâu tươi cũng vàng.
Bấy giờ mẹ gọi hai nàng mẹ hỏi:
- "Các con ơi, đã biết vui khuây buồn?"
Ruộng gối ruộng xanh rờn mặt ruộng,
Hết tầm nhìn lại ngoái mắt trông,
Chỉ thấy mờ mịt sương sa phủ trắng đồng.
Hai đoá sen vàng lăn khóc:
- "Cơ khổ nhường này, chân tay mỏi nhức,
Trong lòng nay bốn tháng tròn thai!"
Thượng hại hai nàng hồng thắm mòn phai.
Rồi thấm thoát tháng qua thêm tháng,
Đến mùa hoa hương toả đầy mường,
Hai nàng vẫn âu sầu buồn thảm
Cả hai cùng nói:
- "Từ chịu phép trời biến hoá nên thai,
Nếu mai sau thành gái thành trai,
Không gả ra ngoài, ta cho chúng nhập chung một mệnh
Còn nếu cả hai thành gái,
Ta sẽ gả cùng một tạo,
Cho các con ta liền bóng không rời,
Đã nói lên lời, ta sẽ cùng dặn lại các con"

* * *

Lúc đó, ông chủ mường cha của hai nàng,
Mới bàn lời bảo vợ:
- "Cứ ngắm xem ai xứng đôi vừa lứa
Thì bàn gả con cho đẹp vợ đẹp chồng"
Lúc đó, mẹ của hai nàng
Thưa lại với chồng vốn là tạo coi một cõi:
- "Có khun Bái kia là người tốt khéo ở khéo ăn,
Không giàu chẳng khó, cửa nhà vừa phải,

Vậy ta đem Ngân Liếng gả cho hắn nhé!"
- "Thế còn nàng chị Cắm Sôm,
Cũng phải xếp vào đâu cho hợp lẽ?"
- "Có khum Pấng kia mặt đẹp làm quan,
Vậy ta đem Cắm Sôm gả cho hắn nhé!"
Bàn đã hết lời, chủ phìa không thay đổi nữa.
Khun Bái, tạo người tốt quỳ lạy,
Khum Pấng, tạo coi một hạt quỳ lạy,
Cả hai cùng giập đầu dâng lễ chủ phìa,
Chuyện đến tai, hai nàng xấu hổ
Bởi đã có mang bảy tháng.
Thương hại hai nàng,
Lê đến cùng chồng mặt cắm, buồn tủi!"

* * *

Thấm thoắt mở sang năm mới,
Tự buổi kia đã tám tháng rồi,
Hai nàng thêm vàng võ xanh gầy,
Tối chiều thở than kề mẹ,
Mẹ nghĩ thương thay con gái nhỏ quý yêu,
Rồi chín tháng đợi mong đã đến,
Thím cô xào xạc mừng lo,
Bà mợ đón chờ tất cả.
Hai đoá sen vàng vật vã,
Đúng lúc xế chiều, chín trời nắng tỏ phân minh.
Ngân Liếng kia trở dạ sinh nàng,
Mặt ngọc chuốt, đáng công nuôi dưỡng,
Kề mẹ yêu con quý thần ban,
Một vẻ hình hai muôn vàng trong sáng,
Mặt hồng tươi như vừa đúc khuôn;
Bấy giờ thím cô reo mừng hớn hở,
Ngân Liếng trở thành mẹ kính,

Liền đặt tên con là Ngọc nữ Ủa Piên.
Cẩm Sôm thì sinh chàng quý tử,
Đẹp ngỡ con Trời cho mượn đặt bên;
Được cả nhà nô nức ngợi khen,
Nàng mới đặt tên là Khun Lú,
Chàng Lú đẹp nõn nà như vẽ,
Mình thon tựa vót, mặt trắng hồng,
Ngắm tưởng mùa ban mới nở.

* * *

Cùng sánh bạn, cùng dưỡng nuôi,
Cùng tôn quý như người trời,
Ngân Liếng, nàng em hỏi chị:
- "Dạo này, cậu tạo nhỏ có khoẻ khoắn vui chơi,
Cậu có để cho mớm bón,
Có chịu bú, chịu ăn xôi thơm, cá, trứng?"
Cẩm Sôm đáp lời em:
- "Dạo này cậu Lú tạo vẫn khoẻ vui, em ạ.
Vẫn cho mới bón, vẫn bú, vẫn chơi,
Xôi nếp thơm Lú vẫn rất thích,
Ngày ngày Lú vẫn đùa cười.
Còn nàng Ủa xinh thương quý của chúng ta
Có chịu bú, chịu ăn xôi thơm, cá, trứng?"
Ngân Liếng bèn thưa cùng chị:
- "Dạo này nàng Ủa quý yêu ngọc nữ,
Hai bữa sáng chiều chỉ ăn trứng thôi,
Gương mặt sáng hồng đỏ thắm đào tươi!"
Hai nàng trở nên hai mẹ,
Cùng yêu thương chăm bẵm hai con,
Hết sáng lại chiều, chuyện trò lui tới.

* * *

Thấm thoát qua lăm năm nhiều tết,
Đôi lứa đẹp xinh đã lớn.
Nàng Ủa nhỏ cùng anh Khun Lú,
Hai anh em như đôi ngọc đôi vàng.
Nũng nịu vui đùa như một cặp uyên ương,
Kề vai sát mặt yêu thương.
Bấy giờ ông tạo đầu mường dựng xây bờ cõi,
Chia cho con chức trọng quyền cao,
Xếp Khun Pấng ở quê sửa luỹ ngăn hào,
Còn nàng thứ đã cùng Bái Hương[1] kết ngãi,
Phìa cũng xếp cho ở mường yên hưởng.
Bấy giờ hai chị em cùng nhau than khóc:
- "Thương thay chị cùng em cách mặt xa hình,
Phải lìa nhau đi mỗi trấn mỗi phương.
Dẫu chỉ ngày đường cũng là cách trở.
Ôi, ước chi ta gần mãi bên nhau!
Ngẫm từ thuở vui đùa thơ dại,
Hai ta chưa từng biết một dây tơ nhện khổ đau.
Đáng thương cho Khun Lú con trai ta,
Với một bên là nàng Ủa xinh ngọc nữ trắng hồng.
Chúng bỏ cơm, héo hắt khóc ròng:
- "Sao phải xa em một mình đơn chiếc,
Ta yêu nhau nhường ấy, biết sau này
lấy được nhau không?...[2].
Ủa khóc cùng chàng Lú:
- "Bằng phải xa nhau muôn dặm nghìn ngày,
Mỗi kẻ mỗi nơi, chín phương trời đất.
Đôi ta yêu nhau, xin chớ quên tình nặng nghĩa dầy!"
Nàng nói xong lệ tuôn lã chã,
Ròng ròng rơi ướt đẫm áo xiêm,

1. *Tức Khun Bái.*
2. *Có thể thất lạc ít câu chưa tìm được.*

Như bị chông đâm, nằm trên gai nhọn
Ủa thuỷ chung dặn tiếp,
Lú đứng ngồi nhủ lại em yêu:
- "Ôi, trái tim anh hỡi, đôi ta đang êm ái sánh đôi!"
Rồi Tạo cùng nàng thở than tiếc nhớ:
- "Càng xa nhau càng bền chắc một lòng em ạ,
Em yêu anh, chớ để rơi quên, dù chút xíu, em ơi,
Tình đôi ta dẫu bằng dây tơ nhện cũng đừng sai, em nhé!"
Lú cầm tay em khóc nói.
- "Dù ruổi mường xa hơn hai mươi ngày dặm dài,
Đôi ta không thành bạn thì, em ơi, ta tự chết cả hai.
Em yêu quý ơi, Ủa thương anh hỡi!
Tưởng đâu nên vợ nên chồng, ai dè dang dở,
Ước sao đẹp lứa đẹp đôi, nào hay cách biệt!"
Tạo nói xong, nàng ngỏ lời thương dặn tiếp:
- "Chào anh ở lại, hỡi Lú yêu, người tốt phúc, chồng em,
Đôi ta kết bạn so duyên, phải xa nhau nên xem bằng phải chết,
Hãy gọi hồn nàng nằm cạnh, mùa tươi xanh hoa thắm hương nồng.
Nếu vẫn thương em, mong anh luôn đi lại thăm nom".
Rồi đôi lứa nghẹn ngào buồn tủi.
Bởi Ủa cùng chàng sẽ phải lìa đôi.
Chàng dặn theo nàng không ngớt:
- "Em đi cho mạnh khoẻ, hỡi người thương đứt ruột, hỡi vợ quý yêu lạc nẻo anh ơi!
Ủa vượt rừng cây theo mẹ đừng buồn,
Bữa sáng bữa chiều, em đừng quên gọi vọng tên anh.
Đừng vui cùng trai quan mường khác, phụ tình!
Lời hẹn thương tự thuở xưa kia còn nhỏ,
Thực dạ yêu anh, xin đừng sai lỡ.
Mùa ban rộ, vông tươi chi chít,
Dưới gầm trời, muôn vật sống đua kêu,

Chớ lấy cảnh chòng mình đeo thêm bối rối,
Đợi anh em ơi, đợi anh tới kết lứa vui đôi,
Chúng ta yêu nhau mà không còn giáp mặt,
Thiệt ta thay vì mẹ quý chẳng thương.
Ngẫm lại lúc hai bên mẹ hiền trao hẹn,
Quyết rằng cho đôi trẻ lấy nhau,
Mà nay thành chia biệt đớn đau!"
Lú khóc cùng em, cùng với dặn, cùng bước xa.
- "Đôi ta biệt nhau, đằng đẵng bao nhiêu ngày buồn bã!"
Ủa nhờ tạo, quay nhìn mỗi bước,
Thương thay mờ mịt dần khuất bóng quê nhà.

* * *

Từ đó, Khun Lú về cùng mẹ quý,
Vật vã khóc than.
Tập giữ quyền cao, ngồi coi mường bên tạo
Ngày lại ngày đăm đắm trông nàng,
Rồi tới mùa hè gió nồng hiu thổi,
Nước tràn đồng thảm ruộng rung rinh.
Chàng Lú bồn chồn nhớ bạn,
Giữ khăng khăng một tấm chung tình.
- "Sao gặp nhau đây, hỡi em yêu dấu?"
Lú gọi người yêu, đầm đầm nước mắt rơi nhanh.
Trong mường, bạn trai gái rong chơi lũ lượt,
Lú mới chuyện trò vơi bớt buồn đau:
- "Thiệt cho ta, lòng không nguôi nhớ bạn đường xa":
Lúc ấy, đám trai dân bèn bàn cùng Lú:
- "Nếu Ủa thực thuỷ chung cùng cậu,
Thì hãy lo tìm vật thương của hiếm thăm nàng".

* * *

Lại kể về nàng Ủa xinh ngọc nữ,
Cùng chàng một dạ nhớ thương,
Ngày lại ngày hiu hắt khóc than:
- "Thiệt phận ta lứa đôi cách trở,
Ôi, ước sao được chuyện trò đối mặt đêm ngày.
Anh nơi xa có vàng võ xanh gầy?
Còn Ủa nơi đây héo hon, Lú hỡi!
Em thương anh biết bao giờ thấy mặt,
E bác mẹ ngăn anh không được qua thăm.
Lú ơi, em chỉ có một anh, sao nay cách biệt?"
Nàng ngước nhìn trời, ngôi sao lóng lánh,
Ngắm nhìn sao tưởng thấy mặt chàng.
Trời nổi âm u, sương mù chụp đất,
- Nàng vẫn một lòng thương bạn, thuỷ chung.
Ngơ ngẩn đứng ngồi không khuây buồn nhớ.

* * *

Lại kể tiếp sang chàng Lú.
Chàng cũng không nguôi nhớ Ủa.
Khổ đau sầu não trong lòng,
Thương lo thay nàng Ủa tha phương.
Chàng mới xuống chơi gà chọi,
Thấy đông vui náo nhiệt đầy đồng,
Nô nức gái trai vung còn bướm liệng,
Áo mặc như nhau đỏ vàng chen sắc,
Ngắm nhìn những muốn xiêu lòng.
Đám trai rong chơi nhộn nhịp,
Đám gái dậy thì xúm xít,
Má đỏ hồng, vú dựng gai vông.
Ruộng liền ruộng vời trông bát ngát,
Cọn nước đều quay, guồng tiếp guồng.

Khun Lú đến bên ngồi lặng,
Bỗng nghe đâu cọn nói tiếng người,
Nói về chàng rành rọt từng lời,
Rằng Ủa quý yêu rất nhớ thương chàng Lú,
Chàng nơi xa còn thương nhớ Ủa không?
Nghe chuyện lạ kỳ, cọn nói tiếng người,
Khun Lú càng khóc than buồn héo,
Tưởng nhớ người thương vời vọi.
Chàng trở về nhà,
Rầu rĩ mới thưa cùng mẹ:
- "Bởi nhớ bạn tình bỏ uống, bỏ ăn,
Con xin mẹ vượt rừng cây đến gặp,
Băng dặm xa đường lạ thăm nàng".
Chàng thưa xong, mẹ đáp:
- "Lú quý yêu ơi, mẹ chẳng can ngăn!"
Rồi bà nàng thu xếp vật thương của hiếm:
- "Chúc con đi thăm dì và Ủa mọi sự tốt lành,
Thăm hỏi một người bình an vô sự,
Không ốm đau buồn bực, ở tốt ăn yên!"
Khun Lú nghe thấy lòng sáng sủa,
Bèn cùng đám hầu trai vượt rừng.
Kiếm nào măng ngon quả ngọt.
Nào cam, na trĩu trịt trên cành,
Khi người chú giục chàng cất bước,
Mẹ mới nhắm con lên đường:
- "Con nhớ đem lời ta thăm hỏi dì và em con nhé,
Chớ ốm đau sầu não, ở ăn trăm sự đẹp lành!"
Rồi thương cháu, thương em bà bỗng khóc oà nức nở.
Lú vượt rừng cầy đường dài chặng chặng,
Chú cháu ngậm buồn, trời mù sương buông.
Chàng Lú bèn kể chuyện yêu đương,
Trao tâm tình với chú để khuây khoả đường trường.

Thoắt đã qua đồi lau rậm tới đồng quang,
Gái đẹp nhao nhao liệng còn thu áo,
Như đám bướm đua đàn giữa nương tranh vừa đốt để hoang.
Đang tuổi dậy thì,
Người người tươi tắn nở nang,
Họ ngừng chơi tụm lại ngó chàng.
Và người chú bỗng bồi hồi cười mỉm.
Lú bèn bảo: "Đừng bối rối, chú ơi,
Nếu chú ngẩn ngơ dừng lại,
Họ sẽ bắt ta cùng họ kết đôi".
Phút giây, lời bay đến tận nàng rành rọt,
Rằng Lú vượt rừng cây thăm bạn, nàng ơi!
Nàng Ủa nghe lời sáng lòng tươi,
Mới bước lên nhà gặp Lú.
Thấy nhau, tay xoắn chặt tay:
- "Này, Bụt[1] đúc đôi ta liền mệnh!"
Rồi quấn quít bên nhau, bá cổ ôm vai:
- "Ta gặp nhau đây khác nào chết đi sống lại!"
Ông tạo Bái Hương cha nàng,
Vươn tay vỗ về Khún Lú.
Bà nàng Ngân, dì chàng,
Chạy tới cầm tay cháu yêu.
- "Dì chẳng ngờ đâu gặp Lú,
Thương hại cháu ta lặn lội vượt rừng cây đến thăm!"
Rồi bà ban lời han hỏi:
- "Chị ta có khoẻ mạnh và ngày ngày có nhớ ta chăng?"
Lú đáp lại lời dì:
- "Ơn dì ban hỏi, mẹ đẻ cháu vẫn ở tốt ăn yên,
Còn cha cháu vẫn bình an, trình mẹ!
Mẹ đẻ cháu vẫn nhớ lời xưa khóc ròng nhớ mẹ,
Nước mắt chứa chan chẳng lúc nào khô.

1. *Nguyên văn trong thơ.*

Mẹ dặn chú dì trị vì trong hạt tấn tới ngày ngày,
Và xin nhờ miếng ăn vật biếu thay người!"
Bà nàng Bái cảm ơn chàng Lú,
Thương quý cháu yêu được gặp bất ngờ,
Lại ơn chị thương em gửi cho quà cáp.
Nào nguyên cành trĩu trịt cam, na.
Nào chùm quả ngọt, nào măng đắng ngon quý hoá!
Bà nàng Bái trong lòng hồ hởi,
Yêu quý hai con trọn vẹn mười phần.
Liền buông tâm mặc cho hai trẻ
Khun Lú mới ngủ cùng buồng nàng Ủa,
Cặp bạn tình êm ái nằm đôi.
Chuyện trước sau nàng mới bồi hồi:
- "Em ở đây lòng chung không san sẻ,
Ngày lại ngày chỉ nhớ thương anh,
Đêm ngày, lòng chẳng hề tươi khóc héo.
Những định vượt rừng thăm bạn,
Lại e đường lạ vía không mạnh.
Đêm ngủ mơ anh nằm cạnh,
Quanh mặt nhìn xem không thấy hình,
Chẳng hoá hồn mình lừa vía mình!"
Nàng nói xong, chàng Lú bèn cười,
Chăn gối cũng lừng thơm hơi người.
Chàng Lú cùng nàng kể lể:
- "Anh ở xa em ngày dài cách trở,
Sớm tối sống khổ ở buôn,
Không bữa cơm nào không gọi vía người thương,
Đêm đến ngắm sao tưởng mặt,
Ngôi lại ngôi lấp lánh sao bay,
Sao bay hết đường trời vụt biến.
Sao vút biến trên đường trời cũng giống như đôi ta mà thôi.
Chàng và nàng thầm thì kể lể,

Thương thay Lú - Ủa, đôi bạn tình không dứt ngậm ngùi.
Thấm thoắt đêm trôi,
Gà trống sửa mào gáy sáng.
Chim khắc khoải kêu đêm bồi hồi,
Tiếng gọi xa nay đã hoà đôi,
Như Lú - Ủa hoà đôi,
Ước được bên nhau mãi mãi,
Chàng gặp nàng nặng nghĩa vợ chồng,
Mãi mãi mong sao một gối kề chung,
Ngoài sàn rộng, trai gái sánh đôi sưởi lửa.
Chợt khiến tâm tình xúc động;
Người chú ngẩn ngơ nhìn theo gái đẹp từng đàn,
Lên chỗ Ủa chơi rúc rích cười ran.
Bấy giờ các cô gái nói:
- "Em vừa cùng trai hầu chàng Lú đoán rằng:
Người chắc gặp điều bối rối,
Buồn rười rượi chẳng nói năng.
Bởi quá nhớ vợ yêu hiu hắt,
Hay quá thương đàn trẻ ngóng trông,
Đang nhìn hàng lệ thẳm tuôn ròng?"
Ủa cũng cùng người tủm tỉm.
Người chú ngập ngừng thưa lại:
- "Đội ơn cô cậu, ơn nhờ họ mạc thân yêu.
Chẳng tiếc lời đoán hỏi người nghèo.
Song tôi chưa hề có vợ.
Kẻ xấu hèn quen phận cô đơn,
Chẳng dám cùng người cười cợt bờm xơm.
Nghèo khổ như tôi nào ai thương đến!
Xin cô đừng cười giễu, mong ơn!"
Người chú quay sang đám gái,
Ngỏ ý tìm người ý hợp tâm đầu.
Có cô gái trẻ tươi gửi khăn trao áo,

Rồi lời lại lời qua han hỏi thăm nhau.
Tàn canh mọi người chia biệt,
Người chú xăm xăm thẳng đến nhà nàng.
Khi đó, chàng Lú và nàng Ủa
Ban lời hỏi chú:
- "Nào đã có ai yêu kẻ khó ta chăng?"
Người chú bèn nộp lạy xin thưa:
- "Ơn nhờ phúc lành hai chủ,
Người không chê tôi hèn khó, cởi mở ngọt ngào".

* * *

Chóng chầy ngày tháng vụt qua,
Chàng cùng Ủa sống chung đôi êm ái,
Quên mẹ thương mòn mỏi quê nhà.
- "Chàng Lú quý yêu có khoẻ mạnh chăng,
Mà biến biệt chẳng về với mẹ?"
Bà Nàng khóc mong Khun Lú,
Bà mới sai hầu tớ sang thăm.
Hai gã trai lập tức lên đường,
Xăm xăm rời nhà cất bước.
Rồi chẳng bao lâu, lúc mặt trời lặn khuất,
Hai gã trai mê mải ngắm coi,
Mường bản đông vui, dập dìu thiếu nữ.
Hai gã cất lời lựa hỏi"
- "Chẳng hay chàng Lú có được bình an vô sự,
Ăn ở cùng nàng, khoẻ mạnh tươi vui?"
Các cô bèn đáp lại dịu dàng:
- "Dám thưa khách lạ hai chàng,
Người vẫn cùng nàng ngồi cao vui sướng!"
Đáp xong, các cô cùng cúi mặt liếc ngang.
Lát sau, hai gã trai đến nhà đến cửa,

Gặp tạo gặp nàng,
Giập đầu trình thưa hai chủ.
Ủa và chàng ngồi cạnh song song,
Bấy giờ liền cất tiếng hỏi rằng:
- "Hai gã đến đây có việc gì thế vậy?"
Hai gã khoanh tay trình lại:
- "Bởi bà nhớ cậu nên mới sai tôi chạy sang,
Bởi cậu vắng nhà quá lâu, bà đợi.
Bà mới sai tôi lên đường tìm đến,
Mời cậu trở lại bản lại nhà,
Dặn cậu chớ lần nữa xa bà lâu quá"
Bấy giờ đôi bạn quý yêu oà khóc
Sa nước mắt ròng ròng,
Quấn quít bên nhau, rầu rĩ buồn thương.
- "Ta gặp nhau đâu xem bằng giấc mộng,
Duyên tình sâu nặng bấy, chia biệt sao đành!"
Thương thay, Ủa cùng tạo trào luôn nước mắt,
Nàng vật mình lăn lộn nhớ chàng.
Bấy giờ, Ủa gửi tạo một tấm áo nẹp đôi,
Rằng: - "Anh thương em xin ủ áo thay người anh hỡi!"
Thương Ủa xinh tươi khóc than khản tiếng,
Lú mới dặn dò an ủi:
- "Ở lại em ơi, xin đừng nóng lạnh ốm đau,
Anh vượt dặm xa về nhà, thôi đành ta lại biệt nhau.
Thực bụng yêu anh, em hãy rầu lòng ở đợi,
Đừng quá buồn thắt cổ, một giấc ngàn thu ngủ mãi!"
Nói xong, cùng với dặn, cùng với xa.
Chàng mới đến thưa cùng em dì,
Và cha chú là ông tạo Bái Hương:
- "Xin cho phép tôi trở về làng bản quê mường!"
Bấy giờ, ông tạo dặn chàng: - "Chúc con đi đường khoẻ mạnh,
Khun Lú chàng trai yêu quý,

Thăm hỏi hộ ta ông tạo bà nàng, cha mẹ của con!".
Rồi tíu tít dặn dò nào bà, cô, mợ, thím.
Lúc ấy, Ủa tiễn đưa chàng ra đến giữa đường,
Cùng đám cô nàng má đỏ,
Người chú ân cần dặn họ:
- "Ở lại vui yên, hỡi gái tơ cùng vợ quý nhà người, em hỡi!"
Đám gái bèn đáp ngay lời chú:
- "Xin chúc đi đường lành tốt, hỡi anh chàng đủ đôi luống tuổi kia ơi!
Hãy lấy lời em đây thăm hỏi đứa con mắt toét ba vành,
Cùng chị vợ anh mắt nhèm những dử,
Cả đứa con thơ tay liệt chân què nhà anh,
Lòi mắt lòi tai, nói chẳng biết nghe ấy nhé!
Chớ đùng đùng đi trước mà lạc đường,
Đất đá nó mút chân, anh chẳng lại nhà được nhanh đâu đấy!"
Lúc ấy Ủa và chàng bất giác mỉm cười,
Còn người chú thì rầu rầu lòng riêng nhớ gái,
Lát sau, Ủa và chàng cùng nhau than thở:
- "Ở lại em ơi, chúc cho em trăm sự đẹp tươi,
Đừng mòn mỏi vàng xanh, em hãy yên tâm chờ đợi!"
Nàng ngỏ lời thương dặn chàng nhỏ nhẻ:
- "Chúc anh lên đường mạnh khoẻ, ôi Lú quý chồng yêu em hỡi!
Hãy thăm hỏi thay em mẹ bác cha hiền,
Thôi anh đi, chồng quý yêu bạn tình chung lạc nẻo em ơi!
Còn thương em, xin mau mau qua thăm em nhé!
Đám gái theo hầu dìu nàng trở lại,
Thương hại thay, Ủa và chàng cùng khóc dặn, cùng níu nhau.
Nàng quay về nhà đến cửa,
Những khóc hoài nhớ Tạo, hút tầm nhìn mờ mịt thấy đâu.
Lại kể sang chàng Lú đi đường.
Quá nhớ thương nàng những muốn lùi quay trở lại.

Người chú phải dịu lời can Lú:
- "Chỉ e ông Tạo bà Nàng nhiếc mắng trách chê!"
Rồi, chẳng bao lâu lúc mặt trời chiều lặn khuất,
Chàng Lú quý yêu nhằm thẳng nơi dinh trấn bước về.
Bấy giờ Cắm Sôm, thấy con mình chàng Lú.
Bèn đón con ủ ấp vào lòng,
Và hỏi thăm rằng: - "Này, em con và dì con đó
Có được yên vui mạnh khoẻ như dạo nọ hay chăng?"
Chàng Lú mới thưa cùng mẹ:
- "Ơn trên hỏi đến, mẹ dì và tạo cha vẫn khoẻ,
Cả em Ủa thương yêu cũng được mạnh lành;
Gia đình bên ấy dặn con về chúc mẹ để tốt ăn yên!"
Bà nàng nức nở khóc oà thương cháu nhớ em:
- "Ôi, chị em ta biết đến bao giờ gặp mặt?"

* * *

Chóng chầy nhiều tháng hết năm,
Khổ thay nàng Ủa xinh ngọc nữ,
Ngày lại ngày, chẳng dứt nhớ chàng,
Chỉ ngước trông trời ngắm sao tưởng mặt.
Bấy giờ, nàng Bái cùng con yêu là nàng Ủa,
Quá nhớ thương ông tạo anh và bà nàng chị Cắm Sôm,
- "Bởi lẽ đôi bên lâu ngày xa cách,
Tôi sẽ vượt rừng cây dặm thẳng sang thăm!"
Bái Hương quý vợ không can ngăn,
Lại thu xếp giúp của biếu vật thương,
Rồi chú, rồi cô, rồi hầu trai gái rong ruổi lên đường.
Dòng người đội nắng chói chang đến khoảng ruộng thang bậc bậc,
Dặm dài vất vả bỗng vi vu ngọn gió trong mường,
Rồi trong màn trắng mù sương, chợt thấy cảnh lạ người xa nhoà lẫn,

Phút giây đã tới mường quê bà nàng chị,
Liền bước thẳng lên nhà chàng Lú.
Bọn hầu xinh đón bà nàng mừng chúc lạy trình,
Đám tơ gái reo chào nàng Ủa, câu hỏi thưa nghĩa tình thấm đượm.
Rồi bà nàng chị đón em,
Nức nở nắm tay những ngỡ chẳng còn thấy mặt,
- "Mường em đã tới nhà tốt đẹp, hỡi em yêu chị vẫn nhớ thương!
Bây giờ chị em ta sum họp, em hãy nghỉ ngơi vui sướng.
Cả cháu yêu ta kia nữa, cô Ủa đẹp xinh!"
Bấy giờ, Ủa và chàng ngồi bên nhau sát cánh,
Cặp bạn tình kề má ôm vai:
- "Em của anh ơi, còn nhớ lời hẹn trao không nhỉ,
Hay chẳng thương, quên mất anh rồi?"
Chàng nói xong, nàng Ủa đáp lời:
- "Then trên trời dựng nên đôi ta,
Nếu như mẹ bác ngăn chia, then đã chẳng hoài công bày sắp"
Lúc đó bà nàng Bái ở thăm chị lâu ngày,
Lại thấy thương cửa nhà mong nhớ chồng yêu.
Nhẩm chắc giờ đây tạo Bái Hương đang chờ đợi sớm chiều,
Bà nàng mới rầu rầu thưa chị:
- "Em xin phép trở về thăm nom nhà cửa, chị ơi!
Quân tạo anh, chàng Pấng Nguyên[1] em hỡi,
Em xin phép xa anh, anh tôn kính em ơi!
Em xin vượt rừng cây quay về mường cũ!
Lần ấy Cắm Sôm nhủ bà nàng em hết lời,
Và ông tạo anh cũng dịu dàng nhắn nhe hết nhẽ:
- "Em nhớ mang lời ta thăm hỏi chồng em, ông Bái;
- "Em của chị ơi, chúc em lên đường lành tốt,
Vượt rừng cây không ốm yếu vàng xanh";

1. *Tức Khun Pấng.*

- "Và tất cả không ai bị cảm mạo phong sương!;
- "Hỡi ngọc quý yêu kiều, nàng em yêu dấu
Còn về Ủa nhỏ đẹp xinh,
Em hãy để cháu ở bên này với chị",
Nàng Bái chẳng trái lời chị kính,
Liền ngỏ lời dặn Ủa: - "Con ơi,
Con ở lại nhà mẹ bác nghỉ ngơi!"
Nàng Bái dặn con đã đoạn.
Liền rời con nhấc bước lên đường.
Ve rừng kêu vách núi oang oang,
Nàng vượt đồi tranh chói nắng thẳng xuống ruộng bằng.
Yên lành tới hạt riêng quê cũ.
Nàng bước vào buồng chồng yêu kính vấn an.
Bấy giờ, chàng mới ban lời thăm hỏi chị cùng anh:
- "Anh chị ở bên ấy chăn dân vẫn được bằng an đấy chứ?"
Nàng Bái bèn đáp lại lời chồng:
- "Anh chị bên nấy ăn ở đẹp lành,
Vẫn được an bằng vui yên mọi sự.
Còn dặn quan nhà chớ có ốm đau mệt mỏi".
Nàng kể lại chồng nghe sau trước rõ ràng:
- "Chị quá yêu thương nàng Ủa,
Mới giữ lại bên mình cho con nó vui chơi cùng Lú".
Nàng nói xong, ông tạo cha nàng Ủa buồn bã thương con.

* * *

Thấm thoắt đã năm năm nhiều tết,
May mắn sinh thêm con gái nhỏ kề bên,
Nàng Bái một lòng quý yêu con gái.
Chẳng bao lâu lời đồn tới bác nơi xa,
Nàng Pấng Nguyên mong thấy mặt cháu gái ngọc ngà,
Mới kiếm tìm hoa thơm quả ngọt,

Vượt đường quen dặm lạ sang thăm.
Bấy giờ, mẹ bác của Ủa xinh đường dài đằng đẵng,
Kịp tới mường riêng em ruột,
Vào thẳng chỗ nàng nơi buồng rộng lầu cao.
Khi đó, ông tạo Bái Hương ra chào:
- "Mừng chị đã tới nhà êm đẹp, hỡi chị Cắm Sôm tôn kính".
Bà nàng chị đáp lời, ban câu khen ngợi,
Một khi trở về nhà mẹ, nàng Ủa đẹp tươi
Liền vội vã ôm em, sát má thơm hơi.
Lại tiếp bà nàng nay là mẹ bác,
Bà cũng vội vàng ẵm cháu, vỗ nựng reo cười.
Một tấm hình hài rạng rỡ hồng tươi,
Mẹ mới đặt tên là nàng Piên ngọc nữ.
Bởi lẽ then cho sánh cùng nàng Ủa.
Hai nàng ngọc ngắm đường tiên giáng,
Nàng Bái quý yêu con nhỏ chẳng khác Ủa Piên.
Bấy giờ, bà nàng bác ở thăm cháu nhỏ đã lâu,
Chắc Pấng Nguyên đang mong nhớ buồn rầu,
Bà nàng bác mới nhủ cùng nàng Ủa:
- "Con có về theo mẹ bác hay không?"
Nàng Ủa mới nói với ông tạo cha Bái Hương
Và bà nàng Ngân mẹ quý:
- "Cha chẳng băn khoăn cưỡng lòng Ủa nhỏ,
Một đằng là chàng Lú của ta,
Còn một đằng là Ủa xinh yêu dấu,
Thôi muốn ở đâu ta cũng mặc lòng đôi trẻ"
Lúc đó, đã dặn dò xong, bà nàng chị bèn trở gót quay về,
Dầu dãi đường dài,
Nàng Ủa xinh tươi rảo bước theo cùng bác mẹ.
Lại nói về ông tạo cha chàng Lú,
Nhớ mong nàng Ủa cùng vợ quý yêu thương:
- "Chẳng hay em Ngân Liếng của ta có mạnh khoẻ không?

Tiếng đồn rằng mới sinh được nàng gái yêu kiều,
Mẹ con có vuông tròn đẹp tốt hay chăng, chẳng biết!"
Bấy giờ nàng Ủa cùng bà mẹ bác,
Mới song song cất tiếng thưa lên,
Từ đó, chàng Lú và nàng Ủa ái êm,
Đêm ngày cùng sánh đôi chẳng còn cách trở.

* * *

Trời đất bừng tươi bước vào năm mới,
Lao xao gió thổi cành bách thân tùng,
Muôn vật gầm trời đều rạng rỡ reo mừng.
Ý liếng[1] hoà đôi ra rả,
Hoa đẹp muôn loài rộ nở bay hương,
Rồi cánh hoa thơm khắp mường rung trải.
Từ đó, Lú và Ủa sống chung đôi sung sướng.
Thấy dập dìu gái đẹp tươi cười,
Đám trai theo sương hát vui chơi,
Chàng Lú mê say bên các đám lửa hồng hạn khuống[2]
Nghe nỉ non gái nhủ bạ tình cặp từng đôi.
Nay nói đến ông tạo Bái Hương cha nàng,
Ngồi cao trị vì mường bản thái an,
Phúc đầy sinh được lắm cô nàng,
Trong số ấy có nàng Ủa Piên ngọc nữ.
Tiếng đẹp đồn vang khắp chốn
Rằng cô Ủa kia mới thực nõn nà,
Không liếc cô không thể đi qua,
Có Khun Chai, tạo coi hạt Mường Làng,
Nghe được tiếng đồn, gan ruột nôn nao,
Liền sai người chạy đến xem sao:

1. *Ve rừng.*
2. *Sàn để trai gái vui chơi, nhảy múa.*

- "Dẫu thế nào ta cũng cưới Ủa kia làm vợ!"
Lúc đó, tạo bèn thu xếp,
Cho người đến tận nơi nàng Ủa, con gái rượu của ông Bái Hương.
Mới sai hai chàng tài giỏi tới thăm,
Cùng thẳng bước vượt đất mường sang bên đất lạ.
Thấy suốt mường người vui sướng lượn chơi,
Hai chàng tớ bỗng bâng khuâng thèm ước,
Mắt liếc ngược xuôi dạ rối bời,
Bấy giờ, đám trai mường ra đón hai chàng:
- "Dám hỏi các vị đây người ở đâu ta đến thế?"
Hai chàng bèn lễ phép đáp lời:
- "Chúng tôi tới đây nguyên vì việc chủ khun Chai".
Họ mới xếp nhà cho hai chàng ở trọ,
Hai chàng liền bước lên nhà đặt gươm xếp túi.
Bận lòng cụ chủ,
Vò rượu to cùng hũ nước bầy mời.
Lúc đó hai người lạy tạ:
- "Thương quý chúng tôi cho uống rượu, ơn người!"
Bởi bầy rượu đãi hai trai mừng phúc,
Nên cụ chủ nhà đáp lại:
- "Chẳng mấy khi các vị qua chơi,
Hiếm nỗi mường bản yếu neo nhà khó,
Chẳng có chi xứng đáng thết người!"
Khi dốc chén hầu vơi cuộc rượu,
Hai chàng trai trang trọng tỏ lời,
Kể hết đầu đuôi với cụ:
- "Tiếng đồn đất mường ta sinh Ủa,
Thực rõ ràng da phấn mặt hoa,
Ai thấy nàng mắt gắn, tim sa.
Tiếng đến khun Chai tôi, tạo hạt.
Người mới ngày đêm tơ tưởng,

Sai bọn tôi giong ruổi tới đây,
Xin được làm mường nhỏ treo cây,
Mong được tựa nương, không đoạ đầy ghét bỏ, ơn nhờ!"
Cụ chủ nhà lắng nghe rành rõ,
Bình minh lên nắng hừng rạng tỏ,
Bấy giờ cụ mới đến trình thưa,
Kể lại tình đầu không giấu giếm:
- "Có khun Chai, tạo Mường Lầng hạt lớn,
Nghe tiếng đồn nàng Ủa vang xa,
Người mới đem lòng tưởng đến chúng ta,
Xin cưới cô nhà làm vợ,
Người đã khiến sai hai kẻ hầu tới đó,
Họ có nhờ tôi dạm hỏi, trình người".
Bấy giờ Bái Hương, tạo quyền cao hỏi rõ:
- "Nay hai gã hầu trai chúng nghỉ nhà nào,
Mau dẫn tới gặp ta trình lại!"
Cụ già dắt hai khách mối,
Sụp trước Bái Hương lạy chào.
Tạo mới bảo hai gã nọ:
- "Chủ nhân các người và tất cả có khoẻ mạnh chăng?"
Chủ nói xong, hai gã bèn đáp:
- "Chủ tôi khoẻ mạnh cùng dân mường tất cả yên vui,
Chỉ hiềm nỗi nhớ thương cô Ủa và phìa lớn cha già
cụ lớn khôn nguôi,
Mới sai tôi đi thay mối, trình người!
Nay xếp quà mừng có vòng vàng nhẫn ngọc,
Vàng nén rưỡi xin dâng dạm cưới!"
Quả thật, quà mừng toàn ngọc chuốt vàng mười.
Còn lễ ra mắt kê bao nhiêu nộp đủ.
Một điều xin tha thiết cưới nàng.
Họ mới lạy thưa hết lẽ,
Nghe xuôi tai mà dạ cũng thầm ưa,

Bái Hương bấy giờ ưng lòng thuận gả.
Hai gã trai kia bèn lạy tạ:
- "Tôi xin quay về báo lại chủ nhân!"
Đoạn chúng lên đường,
Ngược bước trở về bản cũ,
Hối hả băng ngàn,
Chẳng bao lâu trót lọt tới nơi,
Chúng mới bước vào lạy thưa trình chủ,
Tỏ bày cặn kẽ đầu đuôi:
- "Phìa không hắt hủi chúng ta, lại ngỏ lời hẹn trao bền chắc"
Bấy giờ khun Chai nghe lòng thật sướng vui:
- "Trời đã cho ta lột xác sống hai đời rồi đó!"
Rồi khun cho hầu gái tớ trai sang luân phiên hầu hạ.

* * *

Lại nói về ông tạo cha Bái Hương,
Kể lại cho vợ nghe mọi lẽ tỏ tường.
Tạo kể xong, bà nàng sáng tôn bèn đáp:
- "Then trên kia đã sinh thành đôi trẻ,
Anh và em như vợ với chồng,
Ta đã đồng lòng cho đôi lứa sống chung.
Rằng Lú nọ và Ủa Piên ta đó,
Nay phụ tình ư? Thiệt Lú khổ nàng,
Sợ nát tim con trẻ vì mối ép duyên ngăn,
E cả hai đều vứt bỏ sạch công nuôi dưỡng".
Bà nàng thưa hết lẽ cùng chồng.
Bấy giờ Bái Hương bèn đáp lại vợ thương:
- "Dẫu trời đúc chung khuôn, rèn ra cùng lúc,
Lời hẹn trao từ thơ dại, mặc dù,
Song trời đã đặt cho trần gian ta theo luật đời xưa.
Dẫu trên kia đã gắn mệnh chung khuôn cũng mặc.
Anh và em chung thuỷ một lòng cũng mặc.

Ví bằng ta cho chúng kết đôi,
Vạ sẽ vào thân, đắc tội cùng trời,
Thì chỉ bằng ta giảm mối vào nơi họ đang cầu luỵ!"
Bấy giờ tạo bàn bạc cùng vợ thương đủ lý,
Bà nàng Bái vâng thuận theo chồng không trái ý.
Bà nàng mới sai tớ gái đi ngay:
- "Các ngươi hãy mau mau đón cháu về đây!"
Rồi kể hết tình đầu, một hai nhủ dặn:
- "Cấm các người không được hé răng ton hót,
Sợ khổ thân nàng vật vã khóc than,
Các người phải dỗ dành cho ngon ngọt,
Rằng chỉ bởi tháng năm xa cách nên mẹ quá nhớ thương nàng!"
Lúc đó, cô và dì ra đi hai kẻ,
Sang với Ủa Piên ngọc nữ
Vượt rừng cây gian khó đường trường,
Rồi đã tới nơi, mấy chốc!
Bấy giờ, Ủa và tạo chạy ra mừng đón,
Nàng vội ban lời thăm hỏi mẹ thương:
- "Mẹ có khoẻ không, có luôn mong nhớ Ủa không?"
Dì và cô, hai kẻ bèn đáp:
- "Mẹ vẫn khoẻ, ngày ngày nhớ Ủa khóc than,
Nên mới sai chúng tôi chạy tới đón nàng!"
Ủa nghe họ nói, lòng những ngùi thương tưởng nhớ!
Xa trông cảnh trời mù sương ảm đạm,
Ngày khuất mây giá lạnh mịt mùng,
Vẳng nghe các cặp gái trai cùng thề thốt nỉ non,
Bấy giờ Ủa và tạo vào chốn buồng hương,
Thương hại thay khun Lú cùng nàng quá đỗi lo buồn.
Tạo cất tiếng dặn nàng: - "Xa nhau sao nổi?
Em trở lại quê xin chớ quên anh;
Còn riêng anh xin vẹn tấm chung tình"

Quyến luyến chung chăn liền mặt,
Má kề má, tay thon mềm thay gối,
Thoắt tới lúc gà xao xác gáy.
Ủa bỗng giật mình choàng dậy,
Đầm đầm nước mắt tuôn mưa.
Tạo phắt quay sang hỏi bạn:
- "Can cớ vì đâu nàng khóc thảm?"
Bấy giờ nàng sùi sụt gửi thưa:
- "Một giấc mơ qua nghìn điều khốn khó,
Em mơ thấy ào ào lũ đổ,
Em mơ rằng đá đổ ngăn đôi.
Em mơ tùng bách gẫy ngang chừng đứt đoạn.
Áo đang mặc sát mình mọc cánh, em mơ,
Mơ phải lấy chồng phương khác phụ anh, em mơ!
Nàng kể giấc mơ với Lú,
Cả hai cùng thao thức lo buồn:
- "Mộng triệu đâu mà xấu hại lạ nhường!"
Phút giây ngày dựng dần lên tỏ rạng,
Nắng lung linh chiếu sáng mặt rừng.
Nàng gọi dì, cô lựa hỏi dỗ dành:
- "Ủa ở bên này cùng bác mẹ,
Nhưng cha Pâng Nguyên ra vào nặng nhẹ,
Lú kêu rêu và mẹ bác trách chê,
Thật chỉ muốn thoát về quê cho rảnh thôi!
Nay mẹ thương tình đón gọi,
Tiếng đồn bay nghe thoảng gió lành,
Phải chăng đã có tạo mường nào đến hỏi?"
Lúc đó, cô dì liền nông nổi nói:
- "Ấy chính cái người tên gọi khun Chai phương nọ,
Ông tạo cha tôn kính bên nhà,
Đã nhận lời cho, chắc chắn chẳng ngoa,
Mẹ mới khiến lũ tôi sang đón nàng là vậy!"

Bấy giờ Ủa bừng hiểu, vật mình chết ngất,
Rồi từng cơn khóc ngặt hoài thân:
- "Cha vứt con đi, tội tình chi lắm bấy,
Quyết không sao phụ Lú bỏ chàng!"
Lú cũng vật mình bên vợ khóc than:
- "Tưởng nhớ lại chuyện xưa hai mẹ,
Một quyết nên lời tự thuở đang thời con gái,
Rằng sẽ đặt đôi ta thành bạn lứa chung nhà,
Mà nay nỡ vứt sạch lời trao hẹn khi xưa,
Buộc ép đôi ta đắng đường dây ngón!"
Thương thay! Ủa và Tạo khóc than lăn lộn,
Quá đau buồn bữa bữa không ăn,
- "Gặp gỡ nhau đây mà phải xem bằng giấc mộng,
Xin Trời cao soi xét giúp cùng!"
Bấy giờ Ủa bèn nói với dì, cô:
- "Cháu đau đầu nhóc mỏi, cô ơi!
Em vượt rừng cây ốm ít thành nhiều,
Nhờ dì cô đem lời cháu trở về thưa lại;
Ôi, chẳng thể dời xa Khun Lú chồng yêu!
Dì và cô hai kẻ dặn chào.
Rồi rảo bước quay về quê cũ.
Bấy giờ người cô tiến lên,
Kể lể đầu đuôi mọi lẽ,
Trình thưa cùng bà nàng mẹ ngồi trên:
- "Thưa bà, cô nhà nát ruột nát tim,
Mình ngọc gầy xanh xấu héo
Không biết kẻ nào mách lẻo,
Mà thấy hai người than thở hờn căm"
Vừa nghe nói, bà nàng mẹ liền rảo bước xăm xăm,
Sang tìm nàng Ủa.

Bấy giờ, bà nàng chị mới đón chào bà nàng em Bái Hương:
- "Nhớ ngày tháng chín năm nào, hai chúng ta bàn
câu hẹn thương,
Mà sao bây giờ lại vứt nghĩa bỏ lời thế ấy?"
Bà nàng Bái khóc như mưa tuôn,
Mới cố nói cùng Cắm Sôm bà nàng chị:
- "Do bởi Bái Hương chuộng kẻ xa mường khác họ,
Vả nếu cho đôi lứa lấy nhau,
Thì lại sợ đấng bề trên chê không đáng tạo.
Tôi đã nói cạn lời nhưng ông Bái tôi chẳng chuyển, chị ơi!"
Hai người đối đáp xong xuôi, mẹ mới mang con rời bước.
Thương thay Lú sụt sùi khóc lóc,
Vật vã lăn mình uất ức,
Vung tay nghẹn ngào không thốt được.
- "Ta ước nên vợ nên chồng mẹ yêu ban gả,
nay hoá thành không,
Những ngỡ so duyên ghép phận Then thương,
đâu ngờ lại cách ngăn lạc nẻo.
Nàng hỡi nàng ơi, biết làm sao gặp gỡ nhau cùng!"
Tay Lú ghì em ngồi cạnh,
Nàng sụt sùi ngỏ dặn lời thương:
- "Ngẫm lại thuở đôi ta vui đùa chơi nghịch,
Cay đắng lòng nhau cách bản xa mường!"
Nàng nhủ tạo vơi mọi lẽ:
- "Xin chớ quên lời căn dặn tủi buồn!
Đêm hãy ngắm sao tưởng nhớ,
Còn thương em xin hãy tới thăm luôn,
Không bỏ nghĩa phụ lời, anh nhỉ!
Đôi ta yêu nhau như nhện chăng cửa sổ.
Liền sát nhau như tay ở cùng vòng!"
Lúc đó, bà nàng em chào chị rồi đem nàng đi thẳng.
Chàng chạy theo nàng rầu rĩ,
Tiễn em yêu ra tới giữa đồng.

Vẳng tiếng chim rừng gọi bạn ngân nga.
Bấy giờ Ủa và Tạo chết đi sống lại,
Đầy mắt trông sương cuộn mịt mờ.
Tạo và nàng cầm tay cùng khóc:
- "Ở lại chàng ơi, Khun Lú chồng yêu em hỡi,
Em phải xa chàng cũng như em đã chết mà thôi,
Nào hay còn gắng nổi chăng theo mẹ về nhà?"
Lúc đó, chàng Lú theo nàng dặn với:
- "Em, đi cho mạnh khoẻ, hỡi người yêu vợ lạc anh ơi!"
Tạo khóc sụt sùi bên vợ:
- "Biết làm sao kề mặt chung đôi?
Vợ nhặt anh ơi, người đẹp buồn thương anh hỡi!
Đừng quá khổ đau chết cùng dây ngón,
Hãy nhờ trời nhận chứng đôi ta,
Ủa đừng chế uổng, rồi ta vẫn còn gặp gỡ!"
Nói xong, đôi bạn liền biệt nhau,
Tạo khóc than trở gót,
Gắng gỏi chuyện trò cùng trai bạn gái tơ:
- Ta yêu nàng nghìn thương muôn nhớ, quên khổ đau liệu có bao giờ!

* * *

Nay lại nói sang nàng Ủa,
Đường về quê vắng vẻ quạnh buồn,
Vòi vọi trông nào thấy người thương.
Trời âm thầm vây toả màn sương,
Nàng bước trong rừng, mong ngóng người yêu chẳng thấy!
Nàng mới buôn mình vật ngã,
Lăn lộn nằm trên đống rơm.
Bấy giờ bà nàng Bái Hương mẹ kính,
Vội chạy tới ôm nàng:

- Ơi con ơi, đừng chết đi bỏ mẹ!
Ủa dậy đi, rũ rác bẩn rơm vàng.
Tóc con rối lại đây mẹ búi,
Ủa dậy đi nào con gái mẹ thương!"
Nhưng, nàng vẫn nằm queo thiêm thiếp.
Mẹ nhớn nhác kiếm đâu người giúp nổi,
Chẳng có ai hớt hải chạy hầu.
Bỗng thấy chim én liệng bay đen đặc trên đầu,
Bà nàng mới cùng chim mếu máo:
- "Én nhỏ mình thon cánh đen, chim hỡi!
Chim hãy bay mau tìm Khun Lú giúp bà,
Rằng có Ủa quý yêu đã vật mình ngã chết.
Liều thân vì cùng Tạo lìa xa!"
Bấy giờ én nhỏ vội bay
Tìm ngay đến Lú tỏ bày,
Kể hết ngọn ngành: - "Nàng đẹp nhớ anh,
Mới ngã lộn rồi nằm lăn thiêm thiếp,
Bà mẹ khóc than thảm thiết, nhưng nàng vẫn chết đi, hồ không trở lại!"
Khun Lú đi ngay hớt hải,
Vừa tới nơi liền vật ngã nằm bên.
Rồi Lú ngọt ngào lay gọi hồn em:
"Dậy em ơi, dậy đi, Ủa đẹp vợ yêu anh hỡi!
Sống lại em, sống lại đi người thương anh ơi!
Sao em nỡ hoài đời nằm trên rơm rác?
Tóc em rối để Lú anh đây búi hộ,
Bạn tình ơi, người đẹp buồn thương vợ quý anh ơi"
Yêu nàng, Lú ẵm nàng lên.
Ủa mới giật mình choàng tỉnh,
Nàng quàng tay ôm Lú sụt sùi:
- "Không thể dằn lòng sống nổi, anh ơi!
Thà chết ra ma cho rảnh tội!"
Bà mẹ van nàng, bà nói:

- "Con mẹ hãy thương mẹ với,
Sợ cha con bắt tội, trảm quyết cả hai!"
Bấy giờ, Lú cũng vỗ về nàng Ủa:
- "Ủa gắng lên mà trở lại nhà,
Theo mẹ thôi đừng sầu khổ,
Còn thương nhau xin chớ quá buồn đau!
Mặc gã Khun Chai tán hươu trăm chuyến.
Mặc hắn ta lượn nhởn chân rào,
Ta yêu nhau chẳng phụ nhau nào!"
Tạo dặn nàng xong, hai người chia biệt.
- "Xin chớ buồn lo vì kẻ nọ,
Ta nhờ Trời nhận chứng cho ta!"
Lúc đó, đôi bên cùng nhủ dặn, cùng rời xa,
Thương thay Ủa và chàng khóc than nhìn ngó.
Nàng trở về nhà ông Bái Hương tạo cha,
Mới thủ ngắm coi đám người mường lạ.
Một bọn gái trai ồn ào,
Thấy cô chủ về, chạy đón mừng chào.
Hai tay kéo vạt áo lên che mặt,
Nàng mới đầm đầm trào tuôn nước mắt:
- "Cũng một đời người, sao mà hành riêng một kiếp ta?"
Nàng sống vật vờ ngày lại ngày qua,
Than khóc đến bỏ ăn bỏ uống.
Từ đó, nàng luôn quở mắng bọn hầu tớ gái.
Mở miệng ra là thét lác kêu la.
Mẹ mới van nàng nên hồi tâm nghĩ lại:
- "Dẫu sao cũng đừng gắt gỏng,
Con nín nhịn mới nên người, Ủa ơi!"
Song càng nói nàng càng buồn khổ,
Gào đến tận trời nơi Bẩu, Ló[1] rèn người:

1. Mẹ bẩu, *tức Bà mụ giúp Then Lò đúc người.*

- "Thì chớ có bán tôi cho gã khun Chai chết tiệt!"
Lúc đó, bố vội mắng con - "Hễ nói láo chặt đầu!"
Nàng đau lòng nước mắt trào rơi,
Mới gạn thủ lời thương trình mẹ:
- "Người đầy mường mà cay đắng một con!"
Vừa dứt câu đã ngập tràn nước mắt:
- "Ôi, tủi nhục thân con, bạn lứa chê cười,
Chỉ bởi chăn thối bố mùi kinh tởm như lông cây nhương,
Hơi hướng hôi tanh lão tạo Mường Làng đã đến!"
Lúc đó, mẹ vội mắng con: - "Chớ lặp mãi một giọng!"
Nàng Ủa đẹp xinh ngậm buồn,
Lăn lóc thương chàng chẳng còn thiết sống!

* * *

Nay lại nói về chàng Lú,
Thương hại thay chỉ những khóc cùng than,
Bữa bữa bỏ ăn vì một dạ nhớ nàng.
Nghĩ tới kẻ đồng thời sinh tim đập thình thình.
Giấc ngủ đêm đêm quên mình khóc bạn,
Nước mắt giàn trên mặt chảy loang,
Chàng liền đeo buồn tủi cất bước thăm nàng,
Tiếng ve quyện cây rừng đất núi.
Đi chẳng bao lâu đã tới Bái Hương.
Ông tạo Bái Hương đón chào cháy quý,
Rồi nàng Ngân Liếng, mẹ dì,
Cũng nắm tay chàng: "Lòng riêng ta yêu cháu,
Song không thể còn mặc sức thả buông,
Hãy nói năng ăn ở cho nghiêm, cháu nhé!
Bấy giờ Khun Lú lòng đầy uất hận,
Nàng Ủa đẹp xinh cũng trách phận thương chàng:
- "Song song hai lòng đau khổ, biết bao giờ được sánh cùng nhau?
Song song một cặp khóc thương, cũng đủ bằng chết treo thắt cổ!"

Chàng Lú mới ngỏ lời cùng Ủa:
- "Nay anh đành ngoặt bước rời em quay về mường cũ,
Còn thương nhau, thôi! Mượn bút thăm nhau!"
Tạo nói với nàng lòng những âu sầu héo hắt
Bấy giờ, chàng mới xuống theo bạn lứa,
Cả đám trai kêu khổ thương chàng.
Bạn gái trong mường thanh xuân vừa độ,
Rủ Ủa lên hạn huống chơi chung"
- "Chớ quá buồn thương, nàng hãy giữ cho lòng tươi sáng!"
Bấy giờ, Ủa mới lên sàn theo bạn,
Cả đám cười đùa nhộn nhịp rủ nàng khuây khoả.
Lại nói đám trai theo Lú,
Họ nát lòng cùng tạo khóc than.
Còn kể về nàng;
Thì những âu sầu nức nở,
Se thắt ruột gan vì nhớ vì thương.
Bấy giờ, Lú mới chạy sang chỗ Ủa,
Vừa thoáng trông nhau lệ rỏ ròng:
- "Nay gặp anh đấy tưởng chừng sống lại,
Dây lòng, biết lo sao nên vợ thành chồng?"
Đám gái dậy thì ai cũng động lòng thương hại,
Mới ào ào nước mắt trào tuôn:
- "Bởi đâu khổ não nhường này lứa đôi cách trở?"
Thương thay, chàng lại cùng nàng than thở,
Kể lể cuối đầu những là việc trước duyên sau,
Cả hai cùng vật vã buồn đau,
- "Cha hành tội rẽ duyên đôi lứa!
Kể từ thuở ta đang thơ dại nô giỡn cùng nhau,
Cùng giận hờn nũng nịu liền bóng liên hình,
Cùng quyến luyến như tơ nhện giăng;
Không chút lo buồn rằng mai sau duyên ép tình ngăn.
Ta ước sướng vui nên vợ nên chồng hoá ra dang dở,

Chẳng thà chết quách cho rồi đời khốn khổ!"
Phút giây đã tới trước giờ gà gáy,
Gái xuống sàn tóc phủ sương, than.
Đôi bạn ôm nhau quay về buồn bã.
Cùng sóng đôi bước rón chân run,
Giữa đêm quạnh, canh khuya im vắng,
Tạo sóng nàng vào chốn buồng hương màn rủ.
Đôi bạn thương ấp ủ chung chăn,
Tì má ghếch vai hai thân như một.
Rồi ở trong chăn êm ấm nối lời,
Nàng không ngoảnh mặt rời chàng quyện giữa hơi người.
Thoắt tới lúc đêm lui ngày dựng,
Gái dậy nêm chày suốt mường vang động,
Chốn chốn tiếng lan rộng ầm ầm,
Nhà nhà người trở giấc làm ăn.
Bấy giờ, bà nàng vốn là mẹ kính,
Mới vào chốn rèm che gọi nàng Ủa dậy,
Bà nàng Bái bèn giật ngay chăn:
- "Dậy đi con, dậy con! Sao nàng Ủa dậy trưa làm vậy?"
Bà nàng Bái đánh thức con dịu dàng.
Lúc đó, Ủa choàng tỉnh thấy trời đã sáng,
Liền vội vàng đáp lời mẹ rằng:
- "Ủa bỗng chóng mặt nhức đầu, thưa mẹ!"
- Bây giờ, bà nàng Bái hỏi dồn:
- "Ủa ốm mỏi sao Ủa không rên,
Sao đau ngực không kêu,
Sao đau bụng không vật vã khắp nhà, hỡi Ủa?"
Lúc đó, nàng liền biến báo:
- "Tôi xấu dạ nghe trong mình chẳng an,
Nửa đêm rên sợ phá giấc xóm làng,
Tảng sáng kêu e hồn vía buồn lo, thưa mẹ!"
Bà nàng Bái thương con ngậm ngùi:
- "Áo thuở nhỏ đưa đây mẹ hỏi,

- Xem giống ma nào hành hạ con tôi;
Còn nay, mẹ hãy xin tung màn lụa lật chăn dòm nàng Ủa dậy trưa trước đã!"
Bà nàng Bái vươn tay hất ngược chăn lên,
Bèn thấy ngay chàng Lú nằm bên,
Bà mới quát vào giữa mặt:
- "Sao mày dám táo gan vào nằm theo Ủa?"
Chàng Lú lặng thinh buồn so buồn rũ.
Lại ông tạo Bái Hương cha nàng,
Mắng Lú rít răng thét lớn,
Tuốt gươm ướm cổ chàng: - "Tao chặt ngay đầu mày làm sao?
Mày thật to gan dám cướp nàng ngay cạnh buồng tao!
Mày chẳng biết xấu nhường nào, cả nhà tao sẽ xiêu tan tàn lụi!"
Thương thay chàng Lú khóc ròng kinh hãi,
Lạy phục tội trình người;
Mỗi lời thưa lên lại ngập ngừng run rẩy.
Lú thưa: - "Xin cha đừng giết tôi!"
Khun Lú kêu xin sì sụp,
Nhìn sang bên thấy Ủa khóc rầu,
Cả hai cùng trộm liếc âu sầu,
Bấy giờ, tạo mới trở về,
Lú tới thưa trình mẹ dì xin trở lại quê,
Nàng Ủa đẹp xinh đón dặn,
Lứa đôi cạn lời than khóc:
- "Đầy lòng cay đắng, đeo mãi chi một kiếp sống thừa!
Hễ cha gả về đất khách bao giờ
Ủa sẽ trốn sang quê chết quấn cùng chàng, chàng hỡi!
Năm tháng trôi không thể chần chừ,
Vì chưng lòng ta không nguôi quên bao giờ!"
Đôi bạn dặn nhau hết lời liền buông nhau rời xa,
Cùng yêu thương nhìn ngóng, cùng không còn thấy mặt.

Ủa khóc nhớ chàng lại một mình một bóng trở về.
Lại nói về chàng tạo trai Khun Lú,
Đã vượt rừng cây tới quê,
Chàng trở về nhà rồi ngồi ngơ ngẩn.
Bấy giờ mẹ mắng:
- "Mày xiêu lòng với nàng Ủa làm chi?
Nếu người ta thương mà giữ vẹn lời thề,
Thì đã giúp cho đôi trẻ chung đôi liền mệnh.
Nhưng thiệt thay, người đã bỏ mọi điều trao hẹn!
Bái Hương chuộng kẻ khác dòng,
Thì nàng Ủa cứ việc lấy chồng phương lạ.
Còn mày, suốt đời ở vậy, lẽ nào?"
Ông tạo đáng tôn cha kính Lú yêu,
Chỉ có một cậu con trai nên rất quý chiều,
Công dưỡng nuôi lành tốt lớn khôn,
Ông mới lo tìm cưới con dâu mường khác.
Có nàng Mành nao nức tiếng đồn,
Rằng cô con một của tạo Khun Hặc,
Quả thực nõn nà yểu điệu,
Mặt lóng lánh rõ ra là gái xinh giòn.
Bà nàng mẹ kính của chàng,
Mới dỗ Lú rằng:
- "Mẹ sắp đồ cưới hỏi lấy về cho con, con nhé!
Mà cũng còn lo bên tạo mường người, người ta kén chọn chê mình".
Bấy giờ, Khun Lú tạo trai thương mẹ,
Chẳng nói ra, chỉ để giận trong lòng;
"Dù có thế nào cũng hãy đợi con cái đã!"
Nghĩ thế, Lú nhớ thương vợ thương nàng.
Thương với nhớ với buồn đau dồn nén,
Ngày lại ngày qua lại chơi rong.

"Chẳng biết Ủa yêu có được mạnh lành,
Bên ấy giờ này, Ủa có riêng lòng tưởng nhớ anh không?"

* * *

Thấm thoắt trôi nhiều tháng hết năm,
Ủa nhớ thương mong được gặp chồng,
Tấc dạ giày vò, mình nàng nghĩ lo chẳng xong,
Chẳng phút nguôi khuây, đêm ngày u uất.
Lo làm sao thấy mặt chàng đây.
Nàng mới ghép hoa vào giấy,
Mang lời em sang đấy dặn chàng:
- "Rằng chàng ơi, còn chút nhớ thương nàng?
Nàng mộng thấy chồng yêu, mộng hão,
Ủa mơ gặp người thương, mơ suông".
Nàng cúi mặt, từng hàng lệ rỏ,
Thư gửi chàng chép rõ từng câu.
Mợ, cô liền ruổi bước mau,
Đem thư tới nhà Khun Lú.
Bấy giờ, chàng đón vào nhà, mừng rỡ,
Chúc em cô yên ổn tới đây.
Lại hỏi lúc này nàng Ủa có còn tơ tưởng?
Tạo mới xem thư nàng Ủa
Bấy giờ, chàng vật ngã khóc lăn,
Nước mắt trào như cơn lũ dâng:
- "Biết tính sao để nàng sum họp?
Cha mẹ anh đã bắt lấy nàng Mành!
Dù rực rỡ hồng tươi, dấu má đỏ đào môi thắm,
Anh cũng chẳng thèm nhìn, chẳng cho nằm cạnh,
Dù nàng Mành đeo nhẫn vàng đầy ngón, vòng ngọc đầy tay,
Cũng không bằng Ủa Piên em nhỏ đeo vòng mây đất.
Anh đã yêu nàng một dạ khăng khăng,
Dù có nàng áo rách phơi da anh cũng đẹp lòng.

Then kéo mệnh cho đôi ta kề mặt,
Dù hộp trầu nàng Mành quả cau xanh bổ ba,
Cũng chẳng bằng một miếng trầu khô thuở nhỏ.
Cảm ơn nàng nhớ lời trao hẹn,
Anh những muốn nhiều lần thăm bạn, vượt rừng cây dặm xa,
Nhưng sợ cha nàng bắt tội chết uổng chết hoài.
Nếu thương anh, nàng hãy sang thăm, nàng hỡi!
Một phút gặp nàng, anh cũng xem bằng phỉ nguyện, nàng ơi!
Quấn quít bên nhau, đôi ta thắt cổ về trời,
Dùng dằng làm chi, cho phải nỗi oan khiên ép uổng!"
Bấy giờ, chàng trao tạo thảo phong thư đáp lại,
Dặn vợ yêu đủ lẽ đủ lời.
Rồi mợ và cô lên đường giong ruổi,
Vượt rừng cây về mường cũ cả hai.
Họ mới đem lời chàng thưa lại.
Bấy giờ, Ủa xinh nhỏ thương chàng quá đỗi,
Đọc thư thăm tựa gió mát thổi sang,
Chừng tưởng đang trong thuở nọ Ủa sống cùng chàng.
Nàng những ngổn ngang buồn lo trăm mối.
Phút giây, mặt trời chiều lấp núi,
Phút ngày tàn mờ mịt sau mây.
Người đẹp thương chồng, chàng Lú.
Nàng mới trải đệm, xếp gối trong chốn màn vây:
- "Về ngủ nhà đi, hỡi vía buồn chàng Lú!
Em héo ruột mong chàng ngậm đắng ngậm cay!"
Bởi đã thư trao lời hẹn,
Nàng phải thầm lo, tìm chước nghĩ mưu.
Tay vươn ném gối hoa xuống đất,
Ủa mau chân thoăn thoắt ra sàn,
Bấy giờ, bà nàng mẹ cất ngay tiếng hỏi:

- "Ủa xinh nhỏ đi đâu mà vội vã?
Cô gái yêu đáp trả lời bà nàng:
- "Gối đẹp đỏ vàng rơi xuống cột trâu,
Gối hoa quý báu lọt xuống sổ trước gầm sàn!"
Bà nàng mẹ mắng con, giục phải mau chân xuống nhặt.
Cô gái yêu thấy trong lòng tươi sáng,
Chạy xuống chốn cột trâu gầm sàn,
Rồi lại thấy nghẹn ngào trăm nỗi ngổn ngang.
- "Thôi, Ủa vượt rừng cây theo núi theo rừng.
Dầu dãi thay, nàng đi gặp bạn!"
Nàng vừa bước đi, vừa chạy vội, Một thân thui thủi
buồn lo xót xa.
Nàng vượt rừng rậm rừng già ra tới đồng ruộng,
Đằng đẳng bấy chầy rồi tới!
Bấy giờ, chàng bế, chàng ôm, nắm tay nàng Ủa:
- "Mời em lên, mừng em đã đến, ôi người ngọc nhà trời,
Then thiêng đúc khuôn, em ơi!"
Đôi bạn tình da ép chặt da, ôm nhau quấn quít:
- "Bởi Bái Hương kia ép buộc khiến hai ta cách trở xa xôi!"
Họ đau đớn kêu gào đến tận chốn cao xanh khuôn đúc:
- "Bởi tự ông tạo Bái Hương cha tôi,
Vứt hết nghĩa tình, lời thương bỏ trôi,
Cưỡng bức hai tôi rời nhau, đôi đường ly biệt!"
Cả hai than khóc rã rời.
Quấn chặt lấy nhau vật mình lăn lộn,
Thương hại thay, chàng và nàng não nề đau đớn!
Lại kể rõ về nàng Bái Hương, bà nàng mẹ,
Đã lâu chẳng thấy con về,
Bà mới gọi "ơi con!" rồi kiếm tìm hốt hoảng;
Liền hỏi bà cùng mợ, hỏi cô cùng già:
- "Bay có thấy cô Ủa nhà đi đâu không hả?"

Bấy giờ đáp: - "Không được thấy, thưa bà!"
Bà nàng chạy xem tận chốn buồng hương quạnh vắng,
Rồi hốt hoảng nhào ra.
Theo đường tới quãng đồng không mông quạnh,
Hút tầm nhìn thấp thoáng mường xa,
Bà nàng vội đưa chân rảo bước.
Bấy giờ, Ủa và tạo ngó ra đường chợt thấy
Bà nàng Bái mẹ nàng.
- "Ôi, đúng mẹ ta đang tới đây,
Tay vung vẩy như rộng liệng bay!"

* * *

Một lát, mẹ đã tới nhà Khun Lú,
Nhìn thấy hai người ôm riết nhau,
Mẹ mới rít lên chẳng nể,
Nắm lấy tay nàng giật ra.
Ủa giãy giụa ghì ôm lấy Lú.
Thương thay đôi bạn tình đau đớn nát lòng!
Mẹ vặn tay nàng lôi xuống,
Lú khăng khăng giữ chặt không buông.
Bấy giờ, Ủa đau chết ngất,
Nàng van hai người thả buông:
- "Mẹ chẳng buông, Lú buông!
Lú chẳng buông, ngực em rách mất!"
Nàng gào khóc hết hơi:
- "Cổ tay em như sắp đứt rời!"
Anh buông đi, em lìa mẹ xin về chết trước!"
Bấy giờ, chàng tạo Lú xót thương vợ yêu,
Buông tay thả Ủa.
Cả hai khóc trời lăn lộn,
Nàng quờ tay bám khuôn cửa nứa.
Bấy giờ bậc trưởng lão đứng dậy mắng nàng,

Cô dì trong nhà vây quanh nhiếc móc.
Cả bàn tay phải tuốt theo nứa sắc,
Nàng chết nửa người buông ngã cuống cuồng.
Máu chảy lan tràn, máu rỏ,
Chuyện đời xưa lưu tiếng truyền vang:
Rằng một giọt rơi cửa trước thành hoa mào gà thắm đỏ,
Một giọt rơi ra ruộng thành chua me đất cuống hồng,
Một giọt rơi xuống nước thành đàn đỏ đuôi cá bống.

* * *

Nàng giong ruổi đường xa cùng mẹ,
Thoắt đã tới nơi bản cũ quê mường.
Thương thay, nàng héo hắt đau buồn!
Ngắm coi muôn vật thảy đều đẹp lứa,
Mà duyên nàng trời lại tách riêng lệch mệnh.
Nàng chết lên trời biến thành ngôi sao:
"Bởi hai ta càng sống càng thêm đau đớn;
Ôi, bắt buộc lìa nhau oan trái nhường nào!
Ngẩm thương chàng tạo đẹp tươi chồng lạc,
Một thân cô quạnh, người yêu xa vời!
Nàng chết bỏ bạn tình, chồng quý chàng ơi!"
Buổi ấy, nàng thu nhặt nhẫn vòng, xiêm áo.
Khăn đào che vai quàng cổ,
Diện cho đẹp để trai then mường trời phải thấy nể vì.
Óng nuột hình hài, cổ thon ba ngấn,
Thắng áo xiêm, nàng lựa ống bùa,
Trâm cài tóc, trâm vàng như vẽ,
Một áng hoa khôi muôn tía sáng loà.
Nàng bèn gấp vào rừng thổn thức,
Ủa lướt đi qua. Nàng khóc dặn từng gốc hoa thơm thoảng:
- "Hoa ở lại, chớ toả hương lừng, hoa ơi!
Ủa chào hoa, Ủa khuất vào trời, biến thành ngôi sao.

Chàng tạo trai, chồng hỡi, em chào,
Chàng chết theo em nhé, khi tin vừa tới,
Đừng chần chừ lâu, e lầm quên mặt nhau,
Ta lên trời tâu với Then cao, chàng nhỉ,
Then sinh thành chẳng gây oan trái đâu.
Chàng ơi, xin chớ chần chừ xa em quá lâu!"
Cay đắng lòng, nàng khóc lệ trào mưa rơi;
- "Nơi rừng xanh cây uốn, em liều chết trước,
Thân treo lên cành tùng bách về trời.
Thương cho Khun Lú chồng yêu, chàng hay biết đâu!"
Chàng âu sầu lượn chơi theo bạn,
Vật vờ đi về, thương nàng buồn đau,
Chàng lững thững giữa đồng quang đãng,
Văng vẳng nghe gà chọi gáy mau,
Thoảng tiếng hát cười trai bạn đùa nhau,
Dạ Lú ngổn ngang trăm mối,
Chàng khóc nỗi đời đầy những oán sầu!

* * *

Lại kế tiếp nàng Ủa đẹp xinh vào rừng,
Tới chốn cây già rừng quạnh đung đưa cành bách, ngọn tùng,
Cao vượt giữa trời, hút mắt.
Nàng bước tới nơi khóc than rã rời,
Ngước mắt trông lên thân tùng thẳng tắp,
Ủa sụp gối ngồi, niệm chú phù hơi,
Rồi nàng van cây tùng: - "Nghiêng xuống ngã xuống!"
Bỗng thấy cây chuyển rùng rùng, ngọn tùng ngả nghiêng,
Nàng bèn vươn tay đón bắt, nắm cành trèo lên.
Lúc ấy cây tùng đứng dậy, ngọn lại vươn lừng lững chọc trời,
Và than ôi, nàng đã bỏ quên ống phép.

Nàng lên cao, đoạn phóng mắt nhìn,
Trông thấy Lú trên đồng lững thững.
Nàng gọi Lú chồng yêu, khóc chàng văng vẳng!
Ủa mới phù phép nhai trầu,
Nàng đẹp xinh thổi bã bay mau:
- "Rằng Lú vẫn cùng tôi thuỷ chung một dạ,
Bay tới trước chàng mượn gió thổi nâng!"
Nàng khấn xong, miếng trầu bay thẳng.
Vùn vụt sa xuống trước mặt chàng.
Lú đón lấy nhai thấy hơi miệng nàng,
Hương say lừng thơm ngọn gió.
Bấy giờ, Lú nghĩ tới nàng nức nở,
Cất lời gọi bạn gái quây quần:
- "Anh nhai miếng bã trầu này thấy hơi miệng nàng,
Nay mời em hãy nhai trầu xem thử,
Anh ngửi bã trầu có giống hơi không?"
Đám gái bèn nhai trầu suốt lượt,
Chàng Lú đăm chiêu hít gió tìm hương,
Rồi Khun Lú tạo trai mới nói:
- "Kể tất cả đám bã trầu các em vừa nhai,
Bảo giống hơi miệng nàng chẳng có một ai".
Lúc đó, đám trai bạn mới cùng chàng than thở.

* * *

Nay lại kể sang nàng Ủa,
Nàng náu mình trên đỉnh rừng bách lớn tùng xanh,
Văng vẳng khóc buồn thương Lú.
Những muốn vượt sang đường cũ,
Nhưng tùng cao thẳng vút đứng nghiêm.
Thiệt cho nàng gọi kêu rát cổ
Ai oán gào giữa trời lặng im.

Tội nghiệp sao, Ủa khóc thương chàng chết lẻ:
- "Em chạy lên trời trước anh, anh nhé!
Lời đến tai, anh có đoái hoài!"
Nàng than thân xong, khăn đào che vai,
Trên đỉnh rừng tươi xanh tùng bách, nàng khóc cùng cây cối muôn loài:
- "Chỉ chết một lần, xin đừng để xấu,
Xin đừng cho lưỡi thè, mặt sưng, mắt trợn,
Âu cũng bởi mệnh dữ gây ra bỏ Lú lìa người!
Tôi đi trước xa chàng, chàng hỡi!
Tôi bỏ thân treo cành tùng lên trời".
Nàng nói xong lăng mình treo cổ,
Lủng lẳng trên cây vẹn nguyên một áng hoa khôi.
Nguyên cũng bởi trời đã hạn hăm ba chết yểu!
Ấy đấng xanh cao gieo hoạ
Hẹn cho mệnh đoản chết non, tiếng truyền cõi người.
Cưỡng ép khổ đau muôn vạn, chớ hề khuây nguôi,
Tựa góc hoa thơm đẹp rộ đàn rơi giữa đời.

* * *

Bấy giờ, bà nàng Bái gọi vang nàng Ủa,
Hoảng hốt lo lành ít dữ nhiều.
Bà gọi con, nơi nơi đều lạnh vắng quạnh hiu,
Vừa tìm Ủa, bà vừa lảm nhảm:
- "Cô yêu ơi, ở đâu nghe mẹ gọi tìm thưa!"
Bà nàng tìm con, bà khóc kêu rát cổ:
- "Con đau lòng, con thắt cổ lên trời thật ư?"
Lần theo vệt đường, bà vào nơi rừng quạnh non sâu,
Ngày ngày tìm chẳng thấy con mình đâu,
Bà mẹ thổn thức gọi con khản tiếng,
Thoát bỗng, hàng bầy quạ đen kêu váng trên đầu,

Chúng chao đi chao lại trên cao, kêu thành tiếng người.
Rằng: "Chẳng biết vị nào thắt cổ chết treo kia nhỉ?"
Bấy giờ, bà nàng gặng hỏi bầy quạ:
- "Bay có thấy mặt người thương quý chết không?"
Chúng đáp bà nàng chủ không giấu giếm:
- "Bà ơi, chúng tôi thấy một nàng chết treo cành tùng!"
Bà nàng lại hỏi: - "Vậy bay đưa đường cho ta nhé"!
Lúc đó, đàn quạ bay theo vệt đường của nàng,
Chao liệng xạc xào trên nơi kia bách lớn, tùng xanh.
Bà nàng Bái ngước trông thấy bóng nàng Ủa:
- "Con mẹ ơi, Ủa oan trái điều chi,
Mà cay đắng lòng thắt cổ chết đi?
Con mẹ ơi, Ủa nhỏ quý yêu mẹ hỡi!"
Bà nàng khản hơi lăn khóc,
Rỏ lệ khóc con, lệ như lũ đổ ngập tràn.
- "Mong có con gái rượu đền công, nay ra chẳng có!"
Bà nàng ngóng nhìn nàng Ủa tít trên ngọn tùng,
Mệt rã rời, muốn chết cho xong,
- "Khổ thay, con yêu ở cao thế ấy, biết làm sao lấy được?"
Bà nàng khóc than kiệt sức, ngồi đứng không yên.
- "Ấy, Khun Lú tạo trai mà đến không chừng,
Ta bảo chàng, chàng sẽ trèo lên lấy xuống,
Bởi họ yêu thương nhau từ thuở còn thơ,
Hẹn ước đinh ninh lúc sống,
Sóng đôi nhau từ nhỏ dại đến giờ.
Nay nàng đã hoài thân chết uổng,
Thì ta báo tin cho chàng là anh trai con ta biết chứ!
Phải đi báo tạo sang mau giúp ta,
Nhưng biết tìm ai vượt giùm đường xa?
Bà nàng mệt ngồi nghỉ lấy sức,
Bỗng thấy ống bùa nàng Ủa treo bên.
Bấy giờ, bà vội vươn tay nhắc lấy,

Rồi bà nàng Bái niệm bùa lâm râm,
Tay vỗ nhẹ thân tùng, bà xin:
- "Tùng đẹp ơi, hãy hạ nàng xuống đất giúp tôi!"
Thoắt bỗng gió ào thổi lay cây động lá,
Tùng rung rinh nghiêng ngả rũ cành,
Rồi uốn ngọn xanh cúi xuống,
Bà nàng đỡ con, khúc ruột khúc lòng,
Đoạn bà bảo cây tùng dựng thẳng.
Lúc đó, tùng dựng thẳng vút cao như cũ.
Còn bà nàng khóc con sụt sùi"
- "Dẫu chết đi rồi, hồn vẫn tìm đôi,
Con chết vào trời, hồn còn nhớ Lú,
Bởi vậy thân yếu mềm đẹp nõn hồng tươi,
Nhẫn vẫn đeo tay như đang mơ ngủ"
Bà nàng khóc cồn cào gan ruột:
- "Ôi con ôi, con gái quý mẹ ơi!
Ta hối chẳng mặc buông con trẻ,
Hối ép con gả bán cho người.
Chuyện ép duyên ngờ đâu đến nỗi!"
Con mẹ ôi, Ủa nhỏ quý yêu mẹ hỡi!"
Bấy giờ mới truyền đưa nàng về nhà,
Ông tạo truyền các nơi sửa lễ làm ma!

* * *

Nay lại kể sang chàng Lú trai tạo,
Lú đau lòng nhớ Ủa không nguôi.
Bỗng nghe trên đầu quạ đen kêu tiếng lạ,
Tiếng của miệng người liệng bay giữa trời.
Phút giây lời bay đến Lú,
Rằng: - "Ủa xinh thắt cổ chết rồi!"
Ủa chết thật ư, lẽ đâu có thế?
Mình khắc giữ mình giãy giụa thân treo!

- "Ôi, nàng chết thật chăng, Ủa quý vợ yêu?"
Lú đứng ngồi khóc than, đeo nhẫn, mặc áo,
Khăn đào quấn cổ che vai,
Chốn rừng cây, chàng tìm đường thẳng tới.
- "Anh chết về trời theo nàng, nàng hỡi!
Không dùng dằng nỗi cõi đời đắng cay!"
Trong rừng thẳm tùng vươn cao vút,
Chàng mỏi mắt không nhìn trông thấy Ủa.
Ròng ròng nước mắt như mưa,
Vết chân xem đã có người đưa xác nàng,
Lú tới ven bờ quạnh vắng.
Men lối sông nhiều thác lắm ghềnh;
Thấy đoàn bà mụ phơ phơ tóc trắng,
Các cụ già đầu bạc trẩy bến sông.
Bây giờ, chàng tạo Lú buông lời thăm hỏi:
- "Hỡi các mụ già đáng tuổi mẹ tôi,
Nghe đâu có nàng nào mới chết,
Già biết ư, người chết con ai?"
Người già đầu bạc ồm ờ đáp lại:
- "Già biết đâu mà hỏi lắm, con ơi!"
Chàng Tạo nghẹn ngào nức nở;
Nước mắt trào lai láng, đi ở phân vân;
Khun Lú đành nhấc gót đưa chân.
Phút giây, quãng đến đầu mương chàng tới.
Nghe khắp nơi náo động vang ầm.
- "Sao nện cồng khua chiêng cùng lúc,
Trống vui an hay động bản trống buồn?"
Tạo dừng chân hỏi kẻ qua đường,
Đáp rằng: - "Cô nàng gái, Ủa xinh đã chết!"
Trời hỡi, thương thay, Lú vật mình khóc than thảm thiết!

* * *

Bấy giờ, Khun Lú về nhà.
Thưa trình cặn kẽ cùng ông tạo cha,
Bao nỗi mình buồn khổ xót xa:
- "Trình cha, tôi cùng em Ủa,
Trót thương nhau từ thuở dại thơ,
Đôi lứa trao duyên từ lúc còn đeo trong địu.
Đã yêu nhau từ mẹ mới mang thai.
Nhưng cả gia đình cưỡng ép.
Bắt buộc nàng phải lấy khung Chai.
Một chết mà thôi, cay đắng đầy lòng,
Vì thế, Ủa đã trèo lên ngọn tùng thắt cổ.
Nay tôi xin lấy trâu tiễn vong cho nàng,
Đưa hồn quý về trời không lạc xa người thương!"
Lú trình thưa vừa khóc:
- "Lậy phép tạo cha, xin người đừng can ngăn làm chi!"
Bây giờ Pấng Nguyên thét mắng:
- "Có giết mười voi đem tế cũng bằng thừa,
Mày không thể còn trông thấy Ủa!"
Ông tạo cha mắng Lú không dè lời.
Bây giờ, Khun Lú càng thêm đau đớn:
"Lời cha nghe, tôi muốn chết cho rồi.
Nỗi buồn đau canh cánh không nguôi,
Cha không mắng tôi cũng đã mong được chết.
Lời ngang trái như đá nện vào người
Lời ông tạo chủ cha tôi như đá trên núi đá,
Treo giữa đầu hành hạ lẻ loi,
Lót xót lòng như rạch dao xát muối!"
Rồi Lú ngọt ngào thưa lại:
- "Tan biến vào trời hồn không đơn sai,
Dẫu chết đi hồn buồn vẫn có đôi!"
Chàng Lú thốt toàn điều gở,
Tay vươn dài cướp một trâu non,
Nhưng cha giữ chàng giật lại.

Lú đau lòng nước mắt chảy như tuôn,
Chàng mới liệu bề dắt ngược đuôi trâu,
Nhằm thẳng nẻo xa dấn tới.
Lú khóc thương em, ruột đứt đôi đoạn,
Người thiên hạ buồn thay cho chàng,
Cụ già đầu bạc dồn trâu vào sàn,
Sợ chàng Lú tạo lùa trâu vào rừng đi mất.
Lúc ấy, Lú mới chọn trai hầu sao cho hợp ý:
- "Nay giọng ai tốt như ve rừng hoà vang,
Thì xin mời anh em đi khóc tiễn nàng.
Tiếng khóc than như *y liếng* hãy tới,
Thốt thành lời như *mánh ngoạng*[1] hãy đi.
Hãy theo Khun than vãn kể lể,
Khóc hồn nàng, người đẹp thương vợ quý.
Tiếng ai gầm ghè như gấu tranh mật ong đừng đi.
Tiếng giật giọng như lợn hộc đừng đi,
Tiếng ai gầm gừ như hổ vờn mồi đừng đi,
Tiếng choang choang như sấm sét xé tai đừng đi,
Giọng ai tốt bằng giọng anh hãy tới!"
Tạo chọn lựa trâu hầu gánh gồng lễ vật,
Kể riêng người than đếm được tám chàng,
Lũ lượt kéo ngang đồng lớn;
Phút giây đã tới đầu mường rộng quang,
Lú trai tạo đi rớt lại sau cùng.
Dẫn đồ tế lễ cùng với trâu non,
Đám trai hầu thong dong rảo bước.

* * *

Lại kể đám bà già giã gạo,
Ngóng trông ra thấy các chàng trai;

---

1. *Ve sầu.*[1]

Rằng - "Lú dắt trâu non dẫn lễ,
Đến tiễn vong đưa hồn nàng Ủa!"
Họ mới xôn xao trăm miệng nghìn lời:
- "Nó dối trá khiến nàng Ủa nhà ta phải chết,
Nay ta phải cùng nhau giết nó chẳng tha!
Ai cũng giơ sẵn chầy ngắm thật trúng đầu nó nhé!"
Bấy giờ, bọn trai hầu lũ lượt đi qua,
Đám các mụ đón chào: - "Tạo Khun đã đến!"
Bọn trai bèn trả lời các mụ:
- "Chàng tạo Lú còn đi sau, bà ạ!"
Bấy giờ, đám bà mụ vui mừng,
Ngồi giơ chầy chực sẵn ngóng trông.
Lát sau, chàng Khun Lú xinh đẹp đi tới,
Mặt mũi hồng hào tươi tỉnh,
Thân hình óng chuốt như tiên,
Cổ tròn thon trắng muốt,
Hàm răng đen nhưng nhức hạt huyền,
Quạt cầm tay phe phẩy đẹp đẽ vô cùng,
Lúc đó, đám lão bà các mụ
Chạy ùa ra mừng đón tạo Khun
Ai cũng bồi hồi xúc động,
- "Trách chi nàng Ủa ta không thắt cổ vì chàng!"
Cả đám xiêu lòng tủm tỉm,
Rồi bỗng ôm chày ngã lộn,
Cũng bởi nhìn chàng quá đỗi si mê.
- "Ước quả héo khô ngâm nước tươi lại,
Ta chịu chết để cùng chàng gá ngãi,
Ước thành bạn tình với Lú sóng đôi!"
Bấy giờ, tạo Lú bèn trách mắng họ:
- "Bà thốt những lời khiến tôi phát ghét, bà ơi!
Tôi thấy đầu tóc bà xù lên như hổ vằn về già,
Còm cõi xấu xa người hôi như quạ,

Đuôi mắt nhăn y hệt cánh dơi,
Răng rụng mòn, cằm giô như hoẵng,
Dử mắt đầy nhoèn má hóp,
Lại xấu đủ điều như quả gai khô,
Nói làm gì cho tôi kinh khiếp, bà ơi!"
Lú nói xong bước vụt qua đường,
Chân đi nhanh tới nhà người thương;
Rồi cùng nhau khóc than ai oán:
- "Anh than trước để các em theo anh,
Bấy giờ cả bọn đồng thanh!"
Chàng Lú tạo kêu "ời" một tiếng,
Cả đám trai hầu hào giọng vang rầm,
Kêu "ngoanh ngoanh" như tiếng ve rừng,
Tiếng họ khóc bốc lên trời cao thẳm,
Than khổ hộ chàng, trăm giọng cùng rung .
Bấy giờ, bà nàng Bái nhào ôm lấy Lú:
- "Này, nàng ơi, Ủa xinh tươi con gái quý mẹ ơi!
Chàng Lú đây là anh trai con,
Xưa, Then trên trời đã đúc chung khuôn;
Ta hối rằng ta dại dột,
Gả bán con, ép buộc duyên con.
Tình ngang trái đâu ngờ đến nỗi,
Con mẹ ơi, Ủa nhỏ khúc lòng mẹ hỡi!"
Lúc đó, bà nàng cùng Khun Lú khóc ròng.
Bỗng đâu, đám lão bà đầu bạc kéo tới,
Nghiêng nghé nhìn chàng Lú đẹp trai.
Chầu trước mặt chàng, mắt dán lên người,
Sân ảng[1] lớn gẫy sà ngang sập xuống,
Đám lão bà xấu hại hết kiếp tong đời.
Họ chết thành chim *thua láng*[2] kêu gào vang động,

1. *Sân ở ngoài nhà.*
2. *Chim liếu điếu.*

Ngày ngày ầm ĩ rừng xanh núi đỏ,
Tiếng vẫn "nua nua" tiếc nhớ.
Đám trai hầu than khóc không nguôi:
- "Sao trời kia bắt tách mệnh rời đôi?"
- "Đôi ta xuống cùng một lối,
Quấn theo nhau từ mẹ mới hoài thai,
Đôi lứa hẹn thương từ trong địu trên nôi,
Bảo trời giúp ta nên chồng nên vợ, trời sao chẳng giúp?
Bảo mẹ cha nuôi dưỡng thương ta,
Sao gả em cho người đất lạ,
Không cho đôi trẻ chung nhà,
Sao ép buộc em yêu đến chết?
Nhớ lấy, em ơi, nhớ lấy!
Mẹ chẳng một em nhờ cậy,
Sống nổi ư? Thà chết cho rồi!
Em lên trời, ngóng anh em đợi,
Em yêu ơi, vợ quý anh ơi!
Đừng nghe lời ma xui quên bạn,
Đừng vui vầy theo trai tạo mường trời,
Đôi ta đã nguyện thề chung thuỷ.
Anh khóc đưa em lên trời chờ nhau.
Nhớ thương anh, em đợi tết năm sau,
Anh tiếc luyến chi đâu, cõi đời sầu thảm!"
Chàng Lú khóc héo tim vàng người:
- "Em yêu ơi, bạn tình chung anh hỡi!
Trộm nghĩ từ nhỏ dại ấu thơ,
Đôi ta hai lòng như một,
Sao bỗng lìa nhau chết uổng bơ vơ?
Nghĩ đến điều này, anh lại cùng đường tắc lối,
Tưởng đâu như một giấc ngủ mơ!
Đau đớn nhỉ, chỉ gặp được em yêu khi chết!
Em thiêng quý, Ủa yêu anh ạ!

Anh phải theo em lên trời,
Không thể nuốt trôi cay đắng,
Không thể cho thiên hạ người cười".
Khấn nàng xong, quay gót,
Khun Lú trở lại bản lại nhà.
Chàng trở về nhà lệ đổ như lũ sa,
Phờ phạc đi về phiền muộn,
Nhìn trời cao mây trắng xếp tầng.
Nỗi chàng buồn thương dằng dặc không cùng!

* * *

Vụt chốc đã sang năm mới,
Lú thương nàng Ủa xanh xao,
- "Bạn tình tôi đã quên hay còn nhớ,
Vứt hết lời thương cất bỏ tình rồi,
Hay vẫn yêu tôi như lời ước hẹn?
Nhà rộng lầu cao, người tôi yêu nay ở nơi nào?
Chàng tạo nhớ nàng dằng dặc,
Dạ bâng khuâng chẳng chút an lòng.
Không ngớt buồn đau vàng võ,
Nhìn ngắm muôn phương trời tỏ sáng tưng bừng
Đến buổi đang trưa nắng chiếu đầy mường vàng rượi,
Mẹ yêu mới bảo Lú rằng:
- "Sao con cứ âm thầm buồn bã,
Không tắm rửa đi cho sạch hơi ma?
Sao không giữ mùi tình ấp ủ?
Thôi chớ buồn thương sầu não, con à!"
Bấy giờ, chàng tạo Lú vâng lời mẹ dạy,
Chàng mới gượng buồn đi lại,
Với tay cầm chiếc chậu vàng bồ kết
Thẳng ra bến nước gội đầu
Lú quá buồn phiền chợt thấy bóng nàng đứng cạnh,

Rồi ngồi xuống bên chàng vốc nước giội theo
Chàng vội rời ra chỗ khác,
Lên bến trên vực lớn trong veo,
Nàng Ủa lại cùng chàng cất bước,
Lại ngồi xuống bên, dáng ngọc yêu kiều.
Chàng Lú bạo gan cứ tắm bỗng không thấy nữa,
Chàng bèn kéo chậu bồ kết vốc nước gội đầu:
Tựa mới đúc khuôn, da sạch trắng phau,
Mặt mũi tươi đào xinh đẹp.
Lát sau, chàng trở về nhà,
Chải sáp xong, cầm gương ngắm coi,
Lại thấy nàng kề má cùng soi,
Có hình ảnh người thương đứng cạnh,
Chàng quay nhìn nhưng chẳng thấy ai.
Rời rã chân tay, nức nở than dài:
- "Con ma nào đến ám hệt như vợ quý?"
Chàng nhớ thương nàng mồ hôi chảy vã:
- "Nàng Mành hỡi, hãy dọn cơm chiều mau mau,
Ta đói cồn cào gan ruột, hoa mắt nhức đầu!"
Bấy giờ, nàng Mành quanh quẩn bên chân hầu hạ,
Chàng mới lừa nàng, lo tìm cách chết.
Bèn giả vờ hốt hoảng gọi nàng:
- "Ổ, trứng ấp rơi tung dưới sàn,
Nhỡ chó đến ăn, hoài của!"
Nàng ngỡ thật, quay mặt dòm kỹ;
Lú một dạ khăng khăng nhớ Ủa,
Không chịu nổi liền quyết định liều thân
Bỏ mình lên trời xanh theo nàng.
Lưỡi dao kề cổ cứa ngang,
Máu đỏ phụt ra đầm áo,
Chàng giãy giụa chết theo vợ yêu.
Nói về bà nàng tôn kính mẹ Lú,
Đang ở dưới sàn kéo sợi luồn go;

Bà nàng thấy máu Lú chảy loang trên đất,
Vội ngửng làm chi, đổ cả nồi nước phang của mẹ!"
Mẹ lẩm bẩm mắng, đợi con đáp, chẳng đáp,
Thì ra con trai bà đã tự tử lên trời,
Lộn kiếp thay đời, chết theo nàng rồi.
Bấy giờ, bà nàng Pấng khóc than rên rẩm:
- "Mẹ sống mong có chốn tựa nương,
Cả nhà ta chỉ trông cậy một con,
Rạng rỡ yên lòng, nhờ con tất cả,
Thân làm trai sao chết vì nhục nhã!"
Nhìn máu tụ đông đỏ như nước phang,
Thương thay nàng Mành đâu đớn khóc chàng!

* * *

Bấy giờ, nàng xinh đẹp nói với chồng yêu Khun Lú:
- "Chàng hãy quay về bắt cha làm ma,
Cho được thảnh thơi hết mùi uế tạp,
Rồi sẽ cùng lên sóng đôi một nhà!"
Lúc đó, chàng tạo Lú đăm chiêu suy nghĩ,
Liền gây điều xấu hại cho cha,
Bắt phải ngày ngày buồn lo thảng thốt.
Cha bói gà thấy bảo: - "Chàng trai tạo bực giận,
Vì nó chết mà ta bỏ tục tiễn đưa,
Nên nó báo thù làm ta khổ sở.
Thôi hãy tế dâng cho đủ lễ,
Mọi thứ biện ra đừng tiếc gì,
Cốt bỏ xấu giữ lành để được an vui trị vì!"
Bấy giờ, cha đáng tôn với mẹ đáng kính,
Biện đủ mọi vật theo đúng lễ nghi,
Cất đám lại cho con trai là Lú,
Thịt một trâu non vừa tuổi,

Mẹ mới hờ khóc, than van:
- "Ta ngỡ tưởng bà nàng Bái gả con cho, ngờ chẳng gả!
Đôi trẻ đau lòng theo nhau chết oan.
Con yêu ơi, Lú Khun, trai quý mẹ ơi!
Mẹ kính của con khản giọng hết hơi,
Thôi con lên trời theo nàng xinh đẹp, con nhé!
Đừng lạc nhau, đến nơi hẹn gặp, con nghe
Mẹ biện ra đầy đủ kỷ vật xưa người ngọc tặng con
Nay con chết, mẹ xin nộp trình trước mặt.
Con lên trời, thôi hãy vui chơi sân rộng con ơi!"
Bà nàng khấn cầu Khún Lú,
Mọi vật thương của quý đồ dùng,
Ô che, ngựa cành, bò, trâu nộp đủ,
Cốt vừa lòng tạo Lú cho hồn đi ung dung.
Lúc đó, mâm cỗ trâu dâng lên nộp Lú,
Ủa ngồi đợi song tạo chưa mời.
Khốn khổ thay, Lú quên gọi,
Bởi chàng cách xa Ủa quý lâu ngày,
Sầu não nhớ nàng bỏ uống bỏ ăn,
Nay đói quá mới quên rủ vợ.
Nàng nghĩ giận Khun Lú chồng nàng,
Ăn miếng gan gà Ủa cũng mời chàng,
Lú ăn cỗ trâu, Lú không gọi Ủa,
Chẳng kéo tay nàng ngồi cạnh cùng ăn!
Bấy giờ, nàng mới dặn chàng Khun Lú:
- "Thôi, em xin lên trời thành sao trước anh!"
Chàng Lú lo âu, sửng sốt,
Vội cất lời ngăn, giữ vợ yêu:
- "Dẫu có sao xin hãy rộng lòng bỏ quá,
Mong em yêu chớ lấy làm điều.
Em ơi, em quay lại cùng anh ăn bữa sáng:
Chàng Lú dịu dàng ngăn giữ, nàng Ủa không nghe.

Liền bỏ Lú lại, vút lên trên trời.
Chàng Lú vật mình than thở,
Rồi cũng chạy theo người đẹp.
- "Sao chẳng đợi anh, vội vàng chi lắm bấy, Ủa ơi!
Cỗ trâu to em hãy quay về cùng hưởng!
Còn nhớ xưa kia hai miệng một lời,
Dắt díu lên trời, quấn quít hồn đôi".
Tạo nói với nàng, nàng không ngoảnh lại.
Khun Lú đành theo sau vút lên.
Cả hai khuất biến vào tầng không mù mịt,
Hồn thành trăng sao lấp lánh.
Đôi bạn tình sóng vai liền cánh,
Ngôi sáng nhiều là ngôi Khun Lú,
Ngôi hơi mờ xa, sao Ủa, nàng em.
Cặp mắt liếc nhìn, song mỗi người ở một gian riêng.
Lú chẳng gặp em, tường trời ngăn cách, hỡi ơi!
Lóng lánh trong đêm giữa chòm sao Nhài quạt xa vời.

* * *

Hồn chết đi thành tạo và nàng tạc hình đất đá,
Ở Phalan[1] ngày đêm.
Hồn Ủa tươi cười lên gặp tổ tiên,
Nàng mới bước vào nhà Then cao ngất,
Có chàng tạo Lú theo kèm.
Oan nghiệt thay, Ủa gặp phải Chăng Tềla, tạo Then!
Y vẫn đem lòng yêu Ủa.
Ngọn quý trên trời vươn tay ôm nàng,
Quấn quít kề đùi áp má,
Ngày lại ngày ân ái không buông.
Thiệt cho chàng Lú toi công,

1. Tên núi.

Chàng gặp bạn tình ở suông ngơ ngẩn,
Một chết theo nàng, ai oán sao một khối tình chung!
Chàng tạo Lú khóc than rền rĩ,
Đấng Then trên gọi đến mà rằng:
- "Lú ở dưới trần lên theo nàng đẹp làm chi?"
Lú bèn đáp lại:
- "Tôi cùng nàng Ủa như chung thịt da,
Thương yêu nhau từ bé,
Hẹn nên tình từ khi còn đỏ,
Cùng lớn khôn đến tuổi hăm ba;
Nhưng cha tính Khun Chai cưỡng gả,
Nàng lẻ bạn, lòng đau,
Mới vin cành thắt cổ,
Rủ Lú tôi cùng chết theo nhau,
Để tôi và nàng vẹn tròn duyên trước tình sau,
Bởi thế, chúng tôi lên Tếla bát ngát, thưa Người!"
Lú thưa xong, ngọn quý
Then Chăng tỏ vẻ buồn rầu.
Rồi đấng Then chủ trời lại hỏi:
- "Thế tại sao nàng lại theo tạo lên buồng nhà trời?"
Then hỏi vậy, nàng bèn thưa lại:
Quả thật tôi và tạo đã chung chăn gối,
Nhưng Then ghép mệnh cho, tôi cầm không chặt,
Một vía rời chàng nên nỗi chia phôi;
Cả nhà nhao nhao gán ép;
Bắt buộc tôi phải lấy Khun Chai.
Tôi đau lòng liều thân chịu chết,
Chàng xót thương cùng chết nhập đôi.
Ông tạo Pấng Nguyên thương trẻ.
Quý con trai mới làm lễ tế,
Bàn tiệc trâu tú ụ bầy mời.
Chàng quá vội vàng quên vợ,
Nghĩ tủi lòng tôi,

Tôi mới lìa chàng chạy lên đây trước!"
Nàng đẹp giập đầu thưa lên,
Bấy giờ, Then cao quý ngậm ngùi thương Lú,
Người bèn cất tiếng phán truyền:
- "Muốn trả nàng cho tạo song ta đây đã ngủ với nàng rồi.
Bằng muốn nộp nàng vào cung cho vui vẻ,
Ta để Lú đêm ngày được thưởng hoa trước cửa sổ nhà trời.
Lú ngắm xem ai bằng Ủa đẹp tươi
Thì mặc ý cho tha hồ ngủ!"
Then trên đã ban lời truyền ra.
Lú đành tạ ơn quỳ lạy,
Chàng mới xuống gần cung tiên xem hoa,
Bao gái then cười cợt lại qua
Nhưng Lú chỉ thẫn thờ thương nàng.
- "Dù có trăm cô lịch sự lòng ta không màng!"
Lúc ấy, nàng Ủa xinh đẹp
Cũng xuống lầu điểm hoa âm thầm.
Chỉ thấy rực rỡ nơi nơi mắt trắng tươi hồng,
Chàng Lú đứng chầu cạnh sân dõi trông nàng Ủa,
Đôi lứa thấy nhau liếc nhìn không rời.
Lệ nhỏ đẫm người
Lú mới cất lời cay đắng:
- "Làm bạn theo anh cho đời hết buồn, nàng ơi!"
Lú nói xong, nàng hấp tấp đáp:
- "Anh chớ liều lẻn đến thăm em, Lú ơi!"
Nói xong, nàng khuất bóng,
Còn chàng chạy vòng cửa sau,
Đợi nàng đi qua kẻo nữa không còn thấy mặt.
Bụng Lú ước thầm Ủa đến,
Ngỏ chút lời thương tình tự cùng nhau.
Chàng vẫy ngón tay khẽ gọi,
Bỗng lúc ấy, nàng run run nói:
- "Anh chớ quen đường khuya khoắt đêm hôm,

Ngộ nhỡ Then trên nhìn thấy,
Uổng phí thân anh, cảnh ngộ càng buồn.
Người thốt một lời là cả hai ta đầy tội!
Then quyết gây thành mệnh khổ,
Vừa nên vợ nên chồng thoắt trên trời bụt đã chia đôi,
Bắt em lìa anh, ai oán đời đời!"
Chàng Lú nghe rồi chết ngất,
Tỉnh dậy vật mình khóc than ới ới.
Chua xót bao nhiêu đêm đêm vui đùa gái trời.
Thích cảnh chen vai nghìn áng,
Má đỏ bừng bừng, gai vông vú dựng.
Da nõn to cầm muốt, môi tươi,
Đêm lại đến đêm, quấn quít hoa cười.
Mắt Lú nhác trông từng mặt,
Gái vườn trời cũng vui nghịch tết ha.
Hương thơm bay sực nức thân ngà.
Chàng Lú mê man ngồi đứng.
Muôn ánh hoa kề má sát da,
Gái đoan chính trên vòm Tếla,
Cùng ép Lú đùa chơi rạo rực.
Lúc đó, Ủa rời then Chăng,
Da dẻ trắng hồng đẹp nõn,
Nàng đi xuống ngắt bó hoa về dâng,
Bao nàng đi theo kết bó giúp cùng.
Đau đớn bao nhiêu Lú trông gót Ủa.
Đôi lứa gặp nhau nhìn nhau đăm đăm.
Nước mắt chan hoà trên mặt,
Chàng ở sân trời đoạn tháng đoạn năm;
Chẳng gặp người yêu, tường biên cách ngăn,
Một khối tình chung hoài đời than khóc,
Chàng lẩn quất trong mây, vạn kiếp không an!

* * *

Nay viết dòng này cho đời say hãy nhớ,
Vạch lên giấy này cho hậu thế đừng quên:
Dẫu có gái đầy nhà cũng mặc,
Phải ưng bụng trẻ rồi hãy se duyên;
Sao cho thuận lòng ưa mắt,
Rồi hãy lấy thành dâu, con; cưỡng bức không nên,
Bằng không, chúng sẽ chết buồn như Lú -Ủa,
Oan khiên, ơi hỡi, người ơi, bạn ơi!

PHỤ LỤC: *Để độc giả thấy rõ từ một truyện cổ của người Khơmú, tác giả Thái đã nâng lên thành truyện thơ. Vì vậy không thể nào lại vẫn như xưa quan niệm: truyện thơ khuyết danh ở các dân tộc ít người xem như một thể loại văn học dân gian. Chúng tôi giới thiệu thêm truyện kể sau đây của người Khơmú để độc giả có thêm một ví dụ.*

Truyện này cũng phổ biến trong các tộc người thuộc nhóm ngôn ngữ Môn-Khơme ở Lào.

CHÀNG LÚ VÀ NÀNG ỦA

(Theo *Hợp tuyển văn thơ Việt Nam* (tập VI)
Nxb Văn hoá, 1962)

Hồi ấy, vua Then trên trời sinh được một nàng công chúa rất đẹp. Công chúa lớn lên, Then đâm ra phải lòng chính con gái mình. Một hôm, Then định ép công chúa cùng Then làm điều xấu xa, nhưng công chúa không chịu. Giận lắm, Then bèn nghĩ kế hành hạ công chúa, đầy công chúa xuống trần, bắt mãi mãi phải chịu đau đớn.

Hồi ấy, dưới trần gian, ở Mường Sại thuộc Thuận Châu bây giờ, có hai vợ chồng người đứng đầu mường hiếm hoi, ước mãi mới đẻ sinh đôi được hai cô con gái, cô chị tên là Cắm Sôm, cô em tên là Ngân Liếng. Hai chị em xinh đẹp, quấn quít bên nhau, khi lớn lên được cha mẹ làm nhà riêng cho ở trên bờ sông Đà. Lúc ấy cha mẹ hai cô đã già, chỉ mong sao kén được cho hai cô mỗi cô một người chồng thật hiền, thật giỏi.

Công chúa, con vua Then, bị đầy xuống trần biến thành một quả sung chín thơm ngào ngạt. Một hôm, hai chị em Cấm Sôm và Ngân Liếng xuống sông Đà tắm, bỗng ngửi thấy hương thơm sực nức rồi thấy một quả sung chín đỏ lừng lững trôi đến. Hai cô thích quá vớt lên rồi bửa đôi ra, chia nhau cùng ăn. Ăn xong, hai cô nghe trong người đổi khác. Dần dần thành ra có mang. Cha mẹ hai cô biết rõ chuyện, một mặt lo sợ các con bị ma quỷ ám hại, một mặt đi kén rể ngay. Kén được hai chàng trai, một chàng bắt cá sông giỏi, một chàng săn thú rừng giỏi, tên là khun Pấng và khun Bái. Khun Pấng lấy Cấm Sôm, cô chị; Khun Bái lấy Ngân Liếng, cô em. Hai cô tuy lấy chồng nhưng vẫn quấn quít thương yêu nhau như khi còn con gái. Đến khi sinh nở, hai cô cùng hẹn nhau, hễ một bên đẻ con trai, một bên đẻ con gái, thì sẽ cho chúng nó thành vợ chồng với nhau.

Cấm Sôm đẻ được con trai, đó là chàng Lú.

Ngân Liếng đẻ được con gái, đó là nàng Ủa.

Lú thì khoẻ mạnh, Ủa thì xinh đẹp, mềm mại... Hai đứa trẻ quấn quít với nhau chẳng khác gì Cấm Sôm và Ngân Liếng hồi nhỏ. Khi ăn, khi chơi, khi vào rừng hái rau, đẵn củi, chàng Lú và nàng Ủa săn sóc nhau, nhường nhịn lẫn nhau. Lớn lên, Lú và Ủa yêu nhau. Ông ngoại của Lú và Ủa già lắm rồi, mới gọi hai chàng rể đến để chia đất cho. Bố mẹ chàng Lú được phần mường gốc. Bố mẹ nàng Ủa được phần mường ngọn. Khi chia tay nhau để đi theo bố mẹ. Lú và Ủa đau đớn lắm, thề với nhau sống chết không rời nhau, không quên nhau. Tuy thế, mối tình của Lú và Ủa cũng chưa gặp trở ngại gì, họ vẫn được tự do đi lại thăm nhau.

Khi ấy, bên cạnh mường nàng Ủa, có một mường lớn khác. Người cầm đầu mường ấy tên là Khun Chai. Khun Chai nghe tiếng đồn nàng Ủa đẹp lắm, không ai đẹp bằng, thì nảy ra ước muốn lấy Ủa làm vợ.

Khun Chai cho người hầu đeo gươm sang mường nàng Ủa cầu hôn.

Ngân Liếng, mẹ nàng Ủa, thương con, thương cháu, vẫn nhớ lời hẹn với chị Cấm Sôm là hễ một bên đẻ con trai, một bên đẻ con gái, thì lớn lên sẽ cho chúng nó được thành vợ thành chồng. Nhưng bố

nàng Ủa thì lo sợ. Vì Khun Chai là người cầm đầu một mường nhiều người, nhiều quân lính, lại giàu có, sính lễ mang sang cho toàn là châu báu, ngọc ngà. Không nhận lời Khun Chai thì phải đánh nhau, mà với Khun Chai thì sẽ bị thua mất. Thế là ông bố và mẹ nàng Ủa đều phải nhận lời gả nàng Ủa cho Khun Chai vậy.

Nàng Ủa biết tin, bèn khóc to lên rồi ngã vật xuống, chết ngất. Bố mẹ lay gọi thế nào cũng không tỉnh lại. Lúc ấy, có một đàn quạ vàng bay qua. Sực nhớ tới chàng Lú, mẹ nàng Ủa bèn ngửa mặt lên nhờ đàn quạ bay đi gọi chàng Lú tới ngay cứu Ủa.

Đàn quạ bay đến báo, Lú cảm ơn đàn quạ, rồi chạy ngay ra đồng tìm ngựa. Được ngựa, không cần yên cương, Lú cứ thế phóng thẳng sang mường nàng Ủa, vượt qua rừng cây, đèo cao, khe sâu. Giữa đường, ngựa đứt hơi chết. Lú cứ thế chạy bộ. Đến một khoảng rừng già. Lú gặp một toán đi săn. Chẳng hỏi nửa câu, Lú nhấc người đi săn bỏ xuống đất rồi nhảy lên ngựa người đó đang cưỡi, tiếp tục phóng đi.

Tới nơi, Lú quỳ xuống hà hơi cho Ủa và cất tiếng gọi. Ai gọi Ủa cũng không tỉnh, nhưng Lú gọi một tiếng là Ủa tỉnh ngay. Ủa hãy còn yếu, Lú được ở lại săn sóc Ủa, hai người nhân cơ hội, ngày ngày cùng rong chơi ca hát, tình nghĩa thắm thiết còn hơn vợ chồng.

Theo phong tục, con gái lớn được cha mẹ cất nhà cho ở riêng. Một hôm, Ngân Liếng sang thăm con gái vào lúc vừa sáng rõ. Dè đâu bắt gặp chàng Lú và nàng Ủa ngủ muộn chưa dậy. Nghe tiếng mẹ gọi, Ủa nói dối: - "Vì hôm qua trót ăn gạo nương trộn lẫn gạo ruộng nên mọc thêm chân". Ngân Liếng lật chăn lên, gọi chồng đến, chửi mắng chàng Lú và đuổi Lú đi, cấm không cho sang nữa.

Từ đó, nàng Ủa bị ốm giam ở trong nhà. Khun Chai cũng cho kẻ hầu gái sang canh gác thêm và gấp rút sửa soạn lễ cưới. Bọn hầu gái nhà Khun Chai tinh ranh, ngày đêm hầu hạ nàng Ủa chu đáo đến nỗi Ủa không lúc nào lánh được mặt chúng. Ngày cưới càng gần. Ủa càng gày võ héo hon. Nàng nghĩ chỉ có tự tử mới thoát được tay Khun Chai. Một đêm khuya, Ủa vờ ngủ say, làm rơi gối xuống sàn. Nàng rón rén xuống nhặt gối và trốn biệt vào rừng già. Trời sắp sáng, Ủa càng bối rối. Nàng vỗ vào một cây tùng cao vút than thở:

- Cây tùng! Cây tùng! Cây tùng thương tôi thì ngả xuống cho tôi tự tử tít trên ngọn cây, khi nào chàng Lú đến cây tùng hãy thả tôi xuống. Cây tùng nghe lời Ủa, từ từ ngả xuống đón nàng lên. Trước khi thắt cổ tự tử. Ủa còn cầu xin sau khi chết hãy giữ nguyên vẻ mặt lúc sống để chàng Lú trông thấy khỏi kinh hãi.

Cây tùng lại dựng lên thẳng. Nàng Ủa tự tử giữa mùa đàn nhạn bay về. Đàn nhạn nhìn thấy Ủa chết, bay vội đến báo tin cho Lú. Lú như điên dại, nhờ chim dẫn đường tìm đến khu rừng già nọ.

Bấy giờ, bố mẹ nàng Ủa cũng cuống quít tìm con. Cả một khu rừng già, chỉ có một cây tùng cao này thôi. Biết nàng Ủa tự tử trên đó, nhưng cây cao, chẳng ai trèo lên được. Mọi người chỉ biết đứng dưới nhìn lên.

Chàng Lú đến, hai tay vỗ vào thân cây, xin trả xác Ủa cho Lú. Cây tùng từ từ ngả xuống. Ủa chết, mặt vẫn hồng hào tươi đẹp như lúc sống, hơn nữa, lại có hương thơm ngan ngát cả một vùng.

Người mường nàng Ủa cho là tại Lú, mà Ủa chết, nên tức giận giơ chày, giơ gậy, nhặt đá ném vào mặt Lú. Lú không biết đau, chỉ biết khổ vì Ủa chết. Chàng ôm xác Ủa than vãn, oán trách rất thảm thiết, ai nghe cũng động lòng. Mọi người hạ gậy gộc vũ khí xuống để im cho Lú than khóc. Theo truyền thuyết, thì hiện nay, mộ nàng Ủa còn di tích trên cánh đồng Nait (Mường Sại). Dân địa phương gọi là Long náng Ủa (Gò nàng Ủa).

Chàng Lú thương nhớ Ủa, không ăn, không ngủ, không ca hát chơi bời. Cha mẹ chàng Lú bèn cưới vợ cho Lú, cô gái tên là nàng Mành.

Lú phải lấy nàng Mành càng không thể quên được nàng Ủa. Lú đi tắm thấy Ủa dưới nước. Lú chải đầu thấy Ủa trong gương. Không sống xa Ủa nổi. Lú cầm dao nhọn đâm cổ chết. Máu tuôn ra chảy dài theo cột sàn. Mẹ Lú ngồi dưới gầm sàn nhà giã gạo, tưởng con đánh đổ nồi nước nhuộm, gọi lên hỏi tại sao lại vô ý thế? Máu Lú chảy lan xuống đất, thấm đến đâu hoa mào gà đỏ thẫm mọc lên đến đấy. Bấy giờ, người ta còn gọi hoa mào gà là hoa Khun Lú.

Hồn chàng Lú bay lên gặp hồn nàng Ủa đang đợi ngoài cổng trời. Hai người dắt nhau gặp vua Then để kêu oan với Then. Nhìn thấy,

chàng Lú và nàng Ủa, Then nhớ lại chuyện công chúa trước, bèn giấu nỗi bực tức, giả vờ hỏi:

- Chúng bay là vợ chồng hay là anh em?

Chàng Lú sợ hãi, nói dối là vợ chồng, không phải là anh em. Then lúc đó mới nổi giận thét mắng rồi sai thần tướng bắt hai người biến thành hai ngôi sao đứng ở hai bờ sông Ngân Hà, chỉ cho nhìn nhau, không cho gặp nhau.

Bây giờ, đêm trăng sao sáng tỏ, ngẩng lên vẫn thấy sao chàng Lú mọc ở đầu, sao nàng Ủa mọc ở cuối, dải sông Ngân Hà vằng vặc ở giữa. Hai ngôi sao ấy chẳng bao giờ được cùng sáng một lúc. Sao Lú tỏ thì sao Ủa mờ, vĩnh viễn chàng Lú, nàng Ủa phải chịu hành hạ đau đớn.

DÂN TỘC THÁI

Ú THỀM

Phóng tác theo hai truyện Ú Thềm phổ biến ở Lào, Campuchia, xuất xứ từ Ấn Độ và truyện Người lấy tiên - một truyện phổ biến ở Đông Dương, trong kho tàng truyện thơ Thái lấy tên là Tạo Thi Thốn. *Tác giả lắp ghép hai truyện với một nội dung khá lôgic, lược bỏ những ảnh hưởng của các tôn giáo Ấn Độ, biến hoá câu chuyện theo cách suy nghĩ của người Thái, thích hợp với xã hội và môi trường sinh sống của bản thân. Trường ca Ú Thềm được nâng lên thành một truyện thơ mang tính bác học, với lời văn và diễn cảm đậm đà bản sắc tộc người, được cư dân Thái vùng Thanh Hoá đón nhận và coi như của mình.*

ĐẶNG NGHIÊM VẠN

Chuyện rằng, ở đất Chăm Pa[1]
Thủa ấy, pha nha[2] biết thương dân quý tạo[3]
Biết mở rộng đất nước, bản mường.
Để dân vui đường qua lại.
Biết đón ánh mặt trời sáng rọi,

1. Chăm Pa: *Nước Lào.*
2. Pha Nha: *Tên gọi người quý tộc hoặc chỉ người cầm đầu một nước, một mường.*
3. Tạo: *Một chức dịch trong mường.*

Suối hát, hoa cười như gọi tình yêu.
Vó ngựa êm êm gõ nhịp lưng đèo,
Đưa các quan về chầu đủ mặt.
Kìa lấp lánh cung vàng, điện ngọc,
Kho bạc vàng xếp chặt những chum đồng.
Kho vải, kho chăn đầy ắp dãy nhà trong,
Voi ngựa đàn đàn nhởn nhơ rợp bãi.
Tiếng hát yêu thương mọi nẻo rừng vọng lại,
Là lời của con gái mường trên,
Là lời của con trai nơi đầu rừng ven suối.
Lời tự tình của trái tim kêu gọi,
Của ngàn ngàn đôi trai gái yêu nhau.
Như trăm hoa rực rỡ muôn mầu,
Đem tấm vải hoa phủ lên rừng núi mường ta ngàn sắc.
Như áo vải đính chùm khuy bạc,
Như áo chàm đính chiếc khuy vàng,
Người đẹp hơn cả,
Vợ pha nha là sáu bà nàng,
Như sáu bông hoa rừng đẹp nhất.
Pha nha là người có quyền cao hơn hết,
Mà mọi việc nhỏ to, thần dân vẫn được chung bàn.
Chuyện binh đao giữ gìn biên cương,
Chuyện tính toán xây dựng bản mường.
Trên dưới xa gần đều chung một ý.
Ơi, mường Chăm Pa yêu quý!
Như mắt như tay,
Như dạ thịt của mình,
Như trăm con suối thành sông,
Như ngàn vạn cây trên rừng xanh biếc.
Bây giờ xin kể chuyện mường xa mặt nhặc[1],

1. Nhặc: *Quỷ*.

Ở mường Cùm Phum[1]
Giặc Nghin có tên tiếng Đốm Đen.
Mường này mọi người đều có cánh,
Dang rộng suốt ngày đêm,
Bay lượn vùng vẫy lưng trời,
Mắt đỏ ngầu soi khắp mọi nơi,
Đã hai mươi năm làm loạn rừng loạn núi.
Giặc lấy thịt người thay cơm khi đói,
Lấy máu người uống thay nước sông.
Lúc này, pha nha nhặc vui vẻ trong lòng,
Vì con gái càng lớn lại càng xinh đẹp,
Tên làng là Khăm Ca.
Lại xin kể chuyện pha nha Trời,
Họ ở Mường Xì In[2]
Pha nha cũng có người con gái,
Mắt long lanh như đôi ngọc sáng,
Nụ cười tươi nở như hoa,
Mái tóc đen như suối chảy mượt mà,
Làn da như trứng gà mới bóc,
Cổ ba ngấn, đeo đôi đào tiên sáng rực,
Ngón tay như mười búp măng non,
Môi đỏ như son,
Chân đi như công múa,
Pha nha đặt tên nàng là Khăm Ín.
Khăm Ín là niềm vui của mường trên bản dưới,
Ngày tháng trôi đi,
Đông qua xuân tới,
Gian nhà thân yêu sao thấy chật chội vô cùng.
Nàng muốn hoà mình vào rừng núi mênh mông,
Để cùng suối reo chim hót.

---

1. Cùm Phum: *Tên mường quỷ, mường này ở trên trời.*
2. Xì In: *Mường này ở lửng lơ giữa không trung.*

Dấu pha nha,
Nàng và hai người hầu rời gót,
Nàng đi trong vắng vẻ trưa hè,
Nhờ cây rừng làm bóng chở che.
Nàng đi trong niềm khao khát ước mong,
Soi mình trong mặt nước xanh trong,
Được tan mình vào dòng suối mát,
Được hết mình yêu thương,
Hỡi núi thẳm rừng sâu!
Hỡi trời cao có biết?
Dòng suối xanh đang ôm hòn ngọc Khăm Ín.
Núi bỗng cao thêm,
Trời xanh trong trở lạ,
Để lá rừng non tươi mãi mãi,
Và ngọt ngào thay tiếng gió, tiếng chim!
Có ngờ đâu,
Bọn Phông Ca[1] từ lâu nhòm ngó,
Trong dòng suối xanh, sao lại có trăng rằm,
Và hương ngọt ngào sực nức lượn quanh?
Bọn giặc quỷ xé mây lao tới,
Cả không trung ầm ầm gió thổi,
Trời đất tối sầm,
Mặt suối sóng xô,
Núi rừng chao đảo.
Bọn Phông Ca làm giông làm bão,
Đã bắt nàng đem vào rừng sâu.
Vua Xì In[2] như bị xét đánh ngang tai,
Thương con phận gái mảnh mai,
Nghe lòng đứt từng khúc ruột.

1. Phông Ca: *Bọn quỷ mặt người.*

2. Vua Xì In: *Vua và pha nha, người Thái quan niệm như nhau, nên lúc gọi vua, khi gọi pha nha.*

Con gái đã vào tay quỷ dữ,
Biết cứu làm sao?
Chỉ có nước mắt thương đau,
Ngày đêm lăn trên gò má.
Còn Khăm Ín,
Từ ngày về mường lạ.
Kêu trời, trời chẳng thấy,
Gọi đất, đất không thưa,
Khản cổ gọi vua cha,
Không một lời đáp lại.
Rồi một hôm,
Nàng được gọi vào đứng trước pha nha.
Nàng đã quyết một lòng nhận chết,
Nhưng khốn thay pha nha không giết.
Vì nàng sáng hơn ngọc, đẹp hơn hoa,
Muốn để lại nuôi làm con gái.
Pha nha đặt tên nàng là Ca Đê,
Và trở thành em gái Khăm Ca.
Nàng Ca Đê,
Nghe lòng lắm nỗi xót xa,
Nhưng chối từ cũng không thể được.
Khoé mắt dầm dề ngấn nước,
Âm thầm nên chịu một mình.
Thấy đất nước Chăm Pa tươi đẹp,
Pha nha quỷ đã nuôi hận từ lâu.
Đất nước này,
Như quả núi trước mặt,
Như cái gai trên đường,
Nó muốn diệt đi, mà chưa làm được.
Bây giờ, nàng Khăm Ca đã nên gái đẹp,
Cha sai xuống tìm cách làm vợ vua Chăm Pa.
Phải có mưu kế sâu xa,

Làm cho đất nước này điêu đứng.
Cái nghĩa làm con chỉ xứng,
Khi về thăm vua cha,
Mang một gói hột mắt của người đẹp nhất nước Chăm Pa,
Thứ ấy được gọi là hặp xúm xó[1].
Ba ngày lưng trời tung cánh,
Vượt muôn dặm núi rừng,
Nàng Khăm Ca đã đến mường Chăm Pa giàu có.
Đặt chân đến núi sông hùng vĩ,
Lộ nguyên hình là con quỷ Cùm Phum,
Nên vội vàng xuống tắm suối nàng tiên,
Nhờ nước này, hoá thành người gái đẹp.
Để dấu sự xấu xa độc ác,
Nàng tập nói điều nhân nghĩa yêu thương,
Với người hái dâu trên nương,
Với người cấy lúa dưới ruộng,
Với người vác nước về uống,
Với người nướng lợn, nướng gà...
Nên kẻ gần người xa,
Ai cũng thành thân quen,
Ai cũng mong cũng ước,
Lấy được nàng làm vợ vua cha,
Sẽ đẹp nước đẹp nhà.
Nên họ hỏi:
- "Nàng đẹp ơi, nàng từ đâu tới?"
Khăm Ca mở lời thương rằng:
- "Tôi ở tận mường xa,
Nhà có ba chị em đều là gái.
Hai chị đã lấy chồng nơi bản xa, mường ngái,

1. Hặp xúm xó: *Gói hột mắt người - Nàng Khăm Ca phải dùng mưu mẹo, móc cho được các hột mắt của các bà vợ vua Chăm Pa đem về cho cha, có thứ này vua sẽ cướp được nước Chăm Pa.*

Quyền thế giàu sang sung sướng một đời.
Còn tôi như hạt mưa rơi,
Vào nơi đất cằn, đá núi.
Lấy phải chồng hèn, nghèo đói,
Mái nhà không đủ che,
Ngô ăn không đủ bữa,
Tôi tủi thân, xót đời, nên phải dứt ra đi.
Vượt bao nắng sớm, sương khuya,
Đến mường đây, xin làm nơi nương tựa."
Thấy cảnh của nàng mà thương,
Nghe lời ngọt ngào nên mến.
Nhìn người đẹp, người ngoan, khiến mọi người quyến luyến,
Mời nàng ở lại cho đẹp nước non này.
Họ trở về tâu vua mường được hay,
Pha nha cho gọi nàng vào tức khắc.
Cả mường người kẻ sau người trước,
Vui đón nàng như đón người thân.
Phải làm cho vừa lòng dân,
Làm cho vua tin là người tốt.
Nàng têm miếng trầu cánh phượng.
Bổ trái cau lòng đào,
Mắt cười, tay trao,
Miệng nói lời thương lời nhớ.
Ai ai cũng mừng rỡ,
Rằng mường Căm Pa đón được người hiền.
Nàng cúi đầu,
Xin mượn dòng suối nàng tiên,
Để được tắm cho thân ngọc ngà trong trắng.
Để tỏ lòng kính trọng,
Khi vào gặp pha nha.
Tắm xong,
Nàng từ suối rừng bước ra,

Khắp mường toả hương thơm nức.
Đền ơn dân với lòng tha thiết,
Vua đích thân ra sân lớn đón nàng.
Nhìn thấy nàng, nghe vui,
Tưởng nàng con công múa,
Tưởng hoa rừng rực rỡ, như rượu xuân say,
Suối tóc mượt mà hay áng mây bay?
Ánh mắt hay đôi ngọc sáng?
Sớm nay đất trời thêm rạng, -
Xốn xang chim hót hoa cười.
Ghế vàng pha nha đón nàng ngồi,
Và mở lời thương lời nhớ:
- "Đôi ta được gặp nhau,
Hẳn là vua mường Trời đã định,
Nên có lời bàn tính,
Để cùng chung cửa chung nhà,
Sống bên nhau cho đến lúc tuổi già..."
Nỗi bâng khuâng trong lòng Khăm Ca,
Nàng nửa sợ, nửa mừng,
Chân bước ngập ngừng, Chắp đôi tay vái lạy:
- "Ơn pha nha,
Vì nặng lòng thương nên không e ngại,
Em, người tận đất mường xa,
Được cùng vua chung cửa chung nhà,
Như kẻ yếu hèn,
Được nương bóng con voi lớn..."
pha nha cười rộng lượng,
Khiến vui chín bản mười mường.
Nàng đã thật lòng yêu thương,
Nhưng mới được ba mùa trăng,
Bỗng nhớ lời cha căn dặn.
Đã dùng phép làm cho bản gần mường xa,

Mọi người đều khó ăn khó ở,
Riêng nàng Xum Phu[1] là vợ cả,
Bỗng nhiên đôi mắt bị mù.
Rồi đến năm người vợ bé nhà vua,
Sau giấc ngủ đêm qua mắt đều bị khoét.
Cuộc đời họ như màn đêm đã khép,
Chỉ biết khóc than, chỉ biết kêu trời.
Riêng nàng Khăm Ca vẫn vui vẻ tươi cười,
Được vua Chăm Pa thế làm chị cả.
Bỏ các bà nàng cũ,
Lòng pha nha chẳng nỡ,
Nhưng để trong cung lại cũng băn khoăn.
E rằng các nước lân bang,
Xem thường mường Chăm Pa giàu đẹp.
Vua mời các quan đến hỏi:
"Các nàng đã bị mù,
Duyên cớ vì sao ta chưa rõ,
Giờ tính cách nào, các quan cùng bàn giúp đỡ?"
"Các quan thưa:
Đem giết đi thì quá xót xa,
Nghĩ thương cho các nàng xấu số.
Muốn không để buồn cho mường cho tiên tổ,
Mà pha nha cũng không bị chê cười,
Ta phải tìm nơi,
Đưa các nàng đi lánh tạm..."
Thế là vua ra lệnh,
Đem gạo, thịt, trầu cau chất nặng,
Và sáu bà nàng lên lưng một con voi,
Lính dẫn đi, vượt truông rậm sông dài,
Đến một khu rừng âm u quạnh vắng.

---

1. Xum Phu: *Tên người vợ cả vua Chăm Pa là người sinh ra Ú Thềm.*

Lớp lớp núi cao vách đứng,
Tìm nơi đá dựng mái che,
Dùng dây rừng chăng lối xuống khe,
Để các nàng biết đường lấy nước.
Rồi buộc dây rừng dẫn lối xuôi, lối ngược,
Lại cũng dây này chỉ lối về hang.
Dẫu thương các bà nàng,
Người lính đưa đường cũng không thể nào ở lại,
Đỡ đần cháo cơm mãi mãi,
Cho nên đành phải chia tay,
Sáu người mù cam ở lại chốn này.
Xin kể chuyện,
Những người mù ở lại.
Quanh năm nghe vượn hót hổ gầm,
Nước sông xô và thác đổ ầm ầm,
Khi trời lạnh, biết màu đông đã đến
Lúc oi nồng, biết có ánh nắng soi.
Cơm gạo mang theo nay đã hết rồi,
Phải lần theo dây vào rừng xa vắng,
Tìm lá nào không hôi không đắng,
Đào củ nào không ngứa, không cay,
Để thay cơm qua tháng qua ngày,
Làm bạn cùng hươu, nai, khỉ, vượn.
Ôi nước mắt, mọi người đã cạn,
Chảy theo lời trách phận, than thân!
Ông trời ơi, sao chẳng xuống gần?
Nhìn đến chốn này rừng sâu, đá hẻm,
Mà xem cảnh đời thê thảm,
Chúng tôi đã chết rồi,
Sao chẳng được chôn?
Xin hãy đưa chúng tôi về trời cho thanh thản linh hồn!
Nghe tiếng kêu than,

Pha nha trời động lòng thương các bà nàng, vợ vua,
Sai chúa đất sớm trưa,
Chăm sóc cho các nàng mạnh khoẻ.
Ngày tháng cứ trôi đi lặng lẽ,
Niềm vui bỗng đến chốn này.
Chị cả nghe trong người có sự đổi thay,
Giọt máu của vua Chăm Pa đã nên cây nên lá.
Cả sáu bà nàng đều mừng vui,
Nước mắt tuôn rơi lả tả.
Bèn chắp tay ngẩng mặt xin trời,
Đã cho sinh nên con người,
Xin được là trai, chớ cho nên gái.
Con gái như hoa tươi trên núi,
Thấy đẹp, người hái, người chơi.
Nhưng khi đã hết nhuỵ hương sắc rồi,
Người ta quẳng đi không thương tiếc.
Hoa trôi theo dòng nước biếc,
Lênh đênh biết bến bờ nào,
Chỉ để chịu lấy nỗi đau,
Thân gái làm gì cho khổ,
Ngày đi qua,
Tháng lại đi qua,
Giữa hang sâu vọng tiếng oa oa,
Tiếng khóc của đứa trai,
Làm chuyển rừng rung núi.
Niềm vui đã thành lời nói,
Niềm vui đã hoá nên lời ca,
Từ trái tim những người mẹ mù loà,
Họ quên cả núi cao rừng thẳm.
Đi kiếm lá non để nuôi con bữa sáng,
Đi tìm quả ngọt để nuôi con bữa chiều.
Nhưng rồi màn đêm trùm xuống,

Mùa đông lại đã kéo về,
Gió rừng, đá lạnh tái tê,
Đêm khuya cắt da, cắt thịt.
Lòng mẹ thương con khôn xiết!
Tìm cỏ làm đệm ấm lưng,
Kiếm vỏ cây dệt chăn che thân, che mặt.
Nhưng các mẹ như cá bắt lên khỏi nước,
Như thuyền con gặp gió lớn sóng to,
Như con tép sức yếu mắt mờ,
Giữa dòng nước bị lá ngon[1] quấy đục,
Tình cảnh này các mẹ làm sao sống được,
Nói gì đến việc nuôi con. Mẹ con năm tháng mỏi mòn,
Khản cổ kêu trời, trời ơi có thấu:
- "Trẻ thơ còn như hòn máu,
Trời ơi, có tội tình chi?
Mà con tôi khốn khổ trăm bề,
Xin trời động lòng cứu giúp..."
Tiếng than động đất,
Lời kêu đã thấu trời.
Then[2] sai người đến tận nơi,
Chăm sóc nâng niu trẻ nhỏ.
Nụ cười trẻ thơ rạng rỡ,
Ánh mắt trẻ nhỏ long lanh.
Ngày tháng trôi đi vừa trọn ba năm,
Đã thành chàng trai,
Lớn lên như thổi.
Miệng nói nhiều điều khôn trước tuổi,
Đầu đã biết suy rộng nghĩ xa.
Thương các mẹ gian nan,

1. Lá ngon: *Là một thứ lá chất say, nếu đem giã nhỏ trộn với tro ném xuống sông cá sẽ bị thuốc say, đó là cách đánh bắt cá của người miền núi.*

2. Then: *Ông Trời.*

Nghe quặn đau trong dạ.
Chàng mở lời hỏi mẹ:
- "Tại sao con không có bố,
Tại sao các mẹ phải mù loà khốn khổ.
Còn bản mường ta ở nơi nào,
Mà phải ở rừng thẳm núi cao?"
Nghe lời khôn mẹ vui trong bụng,
Lẳng tiếng khôn lòng mẹ quặn đau.
- "Con ơi!
Hòn ngọc hòn vàng của mẹ ơi!
Nhà ta đâu phải khổ nghèo,
Bố con không hèn mọn,
Mà là người cầm quyền lớn,
Nhất nước Chăm Pa.
Được ba năm,
Bố mẹ yên vui sum họp một nhà,
Thì nàng Khăm Ca,
Con chim đẹp từ đâu sà đến,
Nó thả tiếng hót vui,
Đưa lời nói ngọt,
Làm đức vua mê mệt yêu thương.
Nó chẳng sợ tơ vương,
Để ngày càng quấn quít.
Ý nghĩ nó đã quanh co quỷ quyệt,
Lại có vằn trong bụng[1].
Đức vua nào đâu có biết,
Tưởng rằng nó thương yêu tha thiết,
Nên nhận lời cho nó làm vợ bé đức vua.
Từ đó.

---

1. *Tục ngữ Thái có câu:*
Con hổ vằn ngoài da,
Con người ác có vằn trong bụng.

Mẹ ăn miếng thịt nghe chua,
Ăn miếng cơm rau nghe đắng.
Trải ba mùa trăng sáng,
Lòng mẹ bao nỗi vơi đầy.
Hôm ấy,
Chập chờn trong giấc ngủ không say,
Khi tỉnh dậy,
Mất các mẹ đều không còn nữa.
Cũng từ đấy, vua đem lòng ghét bỏ,
Để lại nuôi thì vua nghe xấu hổ,
Mà giết đi lại cũng thấy thương,
Cho nên vua mới tìm đường,
Đem bỏ các mẹ vào nơi này, rừng sâu núi thẳm.
Mẹ ra đi,
Mang theo giọt máu cha đỏ thắm,
Ở nơi này, đã thành quả, thành hoa.
Dẫu quạnh hiu, gió lạnh, mưa sa,
Mẹ vẫn ôm trong tay nụ cười, tiếng khóc.
Mắt mẹ hướng theo phương mặt trời mọc,
Lấy tình thương trải mọi nẻo đường rừng,
Cho hạt kia nảy mầm,
Trên một miền đất lạ.
Mẹ nuôi con như cây nuôi lá,
Con ơi, hãy mãi mãi tươi xanh!"
Nghe mẹ kể sự tình,
Nước mắt tuôn lả tả.
Nhưng chí chàng rắn như đá,
Trong đầu như có lửa đang sôi.
Chàng cất lời:
- "Đi lối nào, đến mường Chăm Pa hở mẹ?"
Bà mẹ nói:
- "Đường ấy xa xôi, lắm núi, nhiều khe,

Thú dữ đầy rừng, mưa giăng gió giật.
Con bé nhỏ, đi làm sao được,
Ngựa chạy ba ngày mới đến Nà Khoang[1].
- "Mẹ ơi, xin mẹ đừng ngăn,
Dù núi rừng mênh mông, con không thể lạc.
Hoặc vượt sông xanh, phải trèo núi bạc,
Bao gian nan con cũng xem thường".
Nghe lời nói mà thương,
Mẹ ôm con vào lòng nức nở:
- "Mẹ cho đi tìm bố,
Nhưng con phải trở về,
Phải nhớ đừng để mẹ bơ vơ,
Ơi, hòn ngọc hòn vàng của mẹ"
- "Mẹ ơi!
Con mong mẹ mạnh khoẻ,
Yên lòng chờ tin con"
Vượt trăm núi chon von,
Băng qua ngàn sông suối.
Chàng đi được hai ngày đã tới,
Nơi này là đất Nà Khoang.
Ở đây voi ngựa từng đàn,
Và rất nhiều đường đi lối lại.
Bên này,
Thấy trẻ con đem trâu đất ra chọi[2]
Chỗ kia,
Thấy nhiều người chơi cù, rồi lại chơi ky[3].
Người kéo chật lối đi,
Tiếng reo hò vang vách núi.

---

1. Nà Khoang: *Nơi người lạ nghỉ chân để hỏi thăm đường trước khi vào mường Chăm Pa, đây cũng là bãi thả trâu bò.*

2. *Trâu nặn bằng đất đem ra chọi, một trò chơi của trẻ con Thái.*

3. Chơi cù: *Đánh cù quay. Chơi ky: Giống chơi đánh khăng ở miền xuôi.*

Chàng băng băng đi tới,
Họ vây quanh cản đường:
- "Mày người của mường nào,
Có một mình sao dám đến đây.
Hãy trả lời ngay!"
Chàng nghe không bực tức,
Mà trên môi lại nở nụ cười,
Đĩnh đạc trả lời:
- "Tôi là người ở dưới trời, trên đất!"
Cả bọn đến tím mặt,
Vì lời láo xược của kẻ không quen.
Tất cả đều phẫn nộ xông lên,
Tay gậy, tay dao, kêu la hò hét.
Định dở trò chém giết,
Nhưng chàng vẫn ung dung.
Nói đôi lời nhỏ nhẹ:
- "Làm điều xấu thì vô cùng dễ,
Chém giết nhau cũng chẳng khó gì.
Nếu cái đầu biết nghĩ suy,
Sao không thương nhau dù là người xa lạ.
Các bạn còn có mẹ có cha,
Có áo mặc cơm ăn, được chăn trâu; cưỡi ngựa.
Tôi thì lá ăn không đủ bữa,
Bơ vơ sống có một mình.
Nếu các bạn không thương tình,
Thì cùng tôi chơi cù thử sức,
Chơi ky thử tài.
Nếu thua, tôi xin tự nộp mình ngay,
Các bạn muốn băm vằm tuỳ ý"
Bọn người kia lại hỏi:
- "Nhưng nếu mày được?"

- "Thì tất cả những ớp[1] cơm, gói thịt,
Các bạn phải nộp cho tôi".
Thế là họ lao vào,
Chơi cù với nhau hai hiệp.
Cả hai lần bọn trẻ đều thua,
Nhưng họ vẫn say máu ganh đua,
Cùng chơi ky với chàng ba bận.
Vì cái đầu nóng cơn tức giận,
Nên con mắt lờ đờ,
Mọi cánh tay đều dơ,
Nhưng không ai bắt trúng.
Một trăm năm mươi ớp cơm xếp thành đống,
Một trăm năm mươi gói thịt xếp một bên.
Không một ai dám quên,
Phải nộp cho đầy đủ.
Còn chàng trai hớn hở,
Mỗi tay xách gọn một nửa,
Hướng hang Cốc Hoa lao như tên bay.
Ngựa phi nước đại phải ba ngày,
Lần này chàng chỉ đi trong một buổi.
Biết con về chỉ nghe qua tiếng nói,
Mẹ ôm con vào lòng, lắng chuyện đường xa:
- "Con chưa gặp được vua Chăm Pa,
Nhưng đã tìm được cơm mang về cho mẹ.
Mẹ ăn đi cho ấm dạ,
Mẹ ăn đi cho con vui lòng!"
Cầm miếng cơm ăn,
Nước mắt vui chảy tràn qua má,
Mưa lũ rừng sâu gặp được mái đá,
Đang đói lòng săn gặp được mái đá,

---

1. Ớp: *Dụng cụ đựng cơm đan bằng giang hoặc bằng mây rất đẹp.*

Đang đói lòng săn được hoẵng to.
Ở bên mẹ mươi ngày,
Mười ngay đã trôi qua.
Chàng xin mẹ ra đi lần nữa,
Lòng mẹ tràn đầy lo âu, thương nhớ,
Cầm tay con bịn rịn dặn dò:
- "Con đi đường xa,
Phải lường mưa lớn gió to,
Phải lường nơi dòng sâu, nước xoáy.
Hòn vàng của mẹ ơi!
Khúc ruột của mẹ ơi!
Con phải trở về với mẹ,
Phải trở về cùng mẹ!"
Lần thứ hai chàng đến nước Chăm Pa,
Thấy người đi như bướm tháng ba,
Áo quần lắm màu nhiều sắc,
Người kéo từng đoàn dằng dặc,
Leng keng chuông đồng của ngựa,
Vang vang chuông vàng của voi.
Lại gặp bọn trẻ chăn trâu đang vui chơi,
Chúng hò la như ve kêu chiều tối.
Chàng lại ngỏ lời chào và lời thăm hỏi,
Nhưng bọn trẻ lại thách chọi cù
Lại quyết được thua.
Vì trong lòng chưa nguôi cơn tức.
Nhưng tìm đâu cho ra sức,
Kiếm đâu cho ra tài.
Chúng vẫn bị thua hoài,
Lại phải nộp cơm nộp thịt.
Mất thịt, mất cơm cũng tiếc,
Nhưng mang tiếng thua thì xấu hổ hơn nhiều.
Họ bàn nhau rằng:

- "Nó chỉ có một mình,
Ta giết nó đi cho hả giận!"
Thế là mọi người lao vào trận,
Tay gậy, tay dao vây chặn chung quanh.
Mắt rực long lanh,
Trong đầu bốc lửa.
Rừng gậy, rừng dao giơ lên tua tủa,
Như mùa măng nứa, măng vầu.
Họ cởi trần đóng khố ưỡn ngực vung dao,
Nhưng chàng đã chẳng nao,
Lại mở giọng cười sảng khoái.
Và lớn tiếng nói rằng:
- "Hãy lượng sức mình người hỡi, người ơi!
Đã dám chơi xin đừng có trách!"
Bọn trẻ Chăm Pa nghe tức,
Rùng rùng khí thế xông ra.
Nào ngờ,
Chàng như voi lớn mới mọc ngà,
Đánh bọn trẻ Chăm Pa lăn lóc.
Tiếng kêu trời, tiếng la, tiếng khóc,
Như trận mưa rào,
Như ngàn con thác réo sôi.
Thằng chúi đầu xuống đất như muốn chui.
Kẻ bị tung lên cao,
Rớt xuống nằm la liệt.
Đứa rơi vào rừng,
Cứ thẳng rừng sâu chạy miết.
Thằng bị bẹp đầu,
Đứa bị treo lủng lẳng ngọn cây.
Kẻ kêu la gãy cẳng, gãy tay,
Thằng lúng túng trong bùn sâu ngụp lội.
Đứa rúc trong vũng trâu đầm hôi thối,

Kẻ nằm ngửa mặt lên trời ôi ối kêu la.
Sức chàng trai,
Vẫn mạnh như hổ, hùng dũng như voi,
Bọn trẻ Chăm Pa van lạy cáo lui,
Dâng nộp cho chàng cơm thịt,
Chàng lại vai mang tay xách,
Vượt bao sông núi cách ngăn,
Trên đường về,
Nghe suối hát, chim ca, gió reo nhè nhẹ.
Ngọt như lời ru ngày nào của mẹ,
Đọng vào vách đá rừng cây.
Để làm tiếng hát hôm nay,
Cho mẹ dang tay đón con trai quý,
Chuyện truyền đến triều đình,
Đức vua cho là chuyện lạ.
Mới sai người đi khắp ngả,
Tìm gặp chàng trai.
Nếu đúng là người tài,
Sẽ thành niềm vui cho mường, cho nước.
Ai có công tìm được,
Nhà vua sẽ thưởng công to.
Hôm ấy,
Mặt trời vừa nhìn đỉnh núi,
Chàng trai cũng đến Nà Khoang.
Núi rừng đã hết mây giăng,
Sao hôm nay ở đây buồn tẻ quá?
Chàng như người xa lạ,
Không nghe chuông của ngựa của voi.
Lũ trẻ kia cũng chẳng đùa chơi,
Chúng chỉ ngồi ủ ê chờ đợi,
Khi mở lời ra nói,
Toàn là lời ngọt tiếng thơm.

Rằng: - "Chàng là người tài giỏi,
Không ai sánh nổi được đâu.
Nhưng bây giờ chàng phải vào hầu,
Đức vua Chăm Pa truyền thế!"
Nghe lời chào vui vẻ, lời nói ngọt tai,
Chàng vội đi ngay,
Đến sân lớn vua mường sáng quắc.
Thấy nhiều người thắt kiếm dát bạc,
Thấy lắm người cầm kiếm dát vàng,
Khắp đất trời rực rỡ hào quang.
Lại có người như tượng đá,
Tay cầm ngọn giáo sáng long lanh,
Và mã tấu dựng lớp lớp như thành,
Ngọn ngọn chĩa lên trời như tonđó[1]
Lại dòng người ngồi từ đầu ngõ,
Tay lăm lăm súng kíp, xali[2].
Tiếng nhạc voi nhạc ngựa vọng về,
Người qua lại như bầy chim Yểng.
Họ nói nhiều thứ tiếng,
Nhưng đều về chầu vua.
Như trăm ngàn con suối đổ về sông,
Lúc này, nhà vua trên sập giữa sân rồng,
Gọi chàng trai đến gần, nói lời âu yếm:
- "Này người trai nhỏ,
Ta cần biết rõ,
Quê người ở nơi nào,
Sao một mình lưu lạc đến đây,
Hãy thật lòng nói rõ ta hay?"
Chàng trai tâu rằng:

---

1. Tonđó: *Dụng cụ dùng đơm cá, có hình gióng như một thứ vũ khí.*

2. Xali: *Cũng là súng gần như súng kíp, bắn rất chính xác, người Mông rất hay dùng.*

- "Tôi là người dưới trời, trên đất!"
Lời nói không lọt tai,
Mà đức vua vẫn ân cần:
- "Ta cần nghe nói thật,
Chàng trai kia nên biết nể lời.
Chớ bóng gió xa xôi,
Đừng bấc chì nặng nhẹ!"
- "Không, không, tôi không xa xôi nặng nhẹ,
Đúng tôi là người trên đất, dưới trời,
Nhà tôi bằng đá dựng, vua ơi,
Mái lại cũng lợp toàn là đá.
Chăn đệm làm bằng cỏ cây cành lá,
Bạn bè là khỉ với sơn dương.
Suốt năm tháng mù sương,
Ông mặt trời rất ít khi nhìn đến.
Đó là chốn rừng sâu, núi hẻm,
Tên gọi là hang Cốc Hoa[1].
Có mẹ tôi xấu số mù loà,
Sinh ra tôi trong hang đá,
Các mẹ đào củ, tìm rau, chọn lá,
Suốt ba năm vất vả cơ hàn.
Năm mẹ dì sức kiệt, lực mòn,
Đều đã chết trong hang sâu đá lạnh.
Mẹ con tôi lẻ loi vắng quạnh,
Chẳng có rẫy nương, nhà cửa, người thân.
Dù vất vả gian nan,
Tôi cũng phải tìm ra,
Ai đã đưa các mẹ tôi vào nơi khốn khổ.
Mắt các mẹ tôi sao không còn nữa.
Và cha tôi giờ ở nơi nào?

---

1. Hang Cốc Hoa: ***Là loại hang gốc, từ đây sinh ra nhiều hang khác nữa.***

Ông ta ngồi trên cao,
Hay đang ngồi dưới thấp[1] ?"
Nghe được lời nói thật,
Đức vua tưởng đứt ruột mềm gan.
Lệ chảy khôn ngăn,
Mở tiếng gọi:
- "Con, con của cha ơi!
Đứa con độc nhất của cha,
Đã bao lâu sống bơ vơ không cửa không nhà,
Cha đây không phải là người xấu,
Có lòng dân nước này hiểu thấu,
Chẳng bao giờ cha hãm hại mẹ con!"
Chàng vừa quay ra,
Đã thấy tất cả các quan,
Đều mở tóc giơ đầu[2] vái lậy:
- "Chàng trai ơi!
Chàng trai hãy vững tin như vậy,
Chính chàng là con trai đức vua.
Ngày ấy,
Bà nàng được vua yêu mến có thừa,
Đã chiều chuộng nâng hoa, nâng trứng,
Nhưng chưa sinh được con trai như đức vua mong muốn.
Nhân một đêm mát gió, đẹp trăng,
Vì nể tình, vua đã để các bà nàng,
Ở lại chơi trăng mới ra nông nỗi.
Chẳng biết tai hoạ từ đâu gieo tới,
Tự nhiên các bà nàng đều bị mù loà.
Để các bà ở lại trong triều.

1. Ngồi trên cao hay dưới thấp: *Ý nói người có quyền thế hay là kẻ thường dân.*

2. Mở tóc giơ đầu: *Để tỏ lòng tôn kính, giãi bày lòng thành thực. Nếu chấp nhận lỗi lầm trước người khác, thì phải bỏ khăn xoả tóc cúi đầu van lậy, đây là phong tục của người Thái.*

Sẽ không vui cho khách gần xa,
Lại mang tiếng là đức vua hèn kém.
Vì danh dự của nước Chăm Pa,
Phải đưa các bà đi xa,
Lòng đức vua như dao chém,
Tim đức vua như có kim châm.
Đã sai chúng tôi hôm sớm chăm nom,
Không được để cho các bà phải khổ.
Nhưng ở hang Cốc Hoa,
Rừng thì lắm lợn lòi nhiều hổ,
Đường cheo leo lắm dốc nhiều khe,
Mưa bảo không có mái che,
Trời nắng không còn nước uống.
Nên chúng tôi đã làm lừa dối đức vua,
Không đưa người nào đến.
Thật mất tình mất nghĩa với các bà nàng,
Nay trời còn có lòng thương,
Đưa chàng về gặp vua, gặp nước.
Tội chúng tôi thật là đáng tội,
Xin chàng cứ trừng trị cho nghiêm.
Đây là lời của trái tim,
Xin chàng đừng nói điều đắng,
Chớ nói điều cay".
Nghe lời thấy ngọn lửa trong lòng dịu hẳn,
Chàng cất lời thương:
- "Tôi về mường cũ sao yên,
Khi mẹ tôi còn trong hang đá.
Tôi xin vua và thần dân trăm họ,
Đón mẹ tôi về chung sống nơi đây..."
Riêng đức vua,
Nghe mắt cay cay,
Nghe lòng xót xót.

Nghẹn ngào:
- "Hơn ba mùa quả tốt hoa tươi,
Nhưng cha lại gieo điều cay đắng.
Các mẹ con một thời phải đội mưa gội nắng,
Nghĩa tình xưa, cha đã trót có lỗi lầm.
Ngọn lửa đời đang thiêu đốt trong tâm,
Xin tạ tội cùng những người đã khuất.
Cha sẽ đem hoa tươi trồng lên mặt đất,
Nơi các dì con đã yên nghỉ ngàn năm.
Còn mẹ con,
Cha xin được đón về chung gối chung chăn,
Chung chiếc sập vàng,
Như ngày còn son trẻ".
Một phút đầy nặng nề, lặng lẽ,
Chàng ôm choàng lấy đức vua,
Niềm vui lớn,
Chảy theo dòng nước mắt.
Hôm nay,
Trời quang mây nhẹ bay về núi,
Vua truyền đi đón vợ thương.
Lệnh cho tất cả mọi mường,
Phải chọn voi mới mọc ngà,
Chọn nhiều ngựa ức nở,
Chọn con gái, con trai đẹp người, sức trẻ,
Đi đón bà nàng.
Đặt lên lưng voi yên bành vàng
Mắc vào lưng ngựa yên bạc.
Râm ran nhã nhạc,
Chiêng trống vang trời.
Con gái như những đoá hoa tươi,
Áo quần lụa là trăm màu sắc.
Con trai thân hình rắn chắc,

Giáo gươm súng ống chỉnh tề.
Họ đã lên lưng ngựa ngồi chờ,
Họ đã lên lưng voi ngồi đợi.
Chàng trai bước vội,
Lên chiếc võng vàng.
Hạ lệnh lên đường,
Cho binh mường đi trước.
Có nhiều người nối bước,
Người ngựa kéo dài qua núi qua sông.
Mọi người mở hội trong lòng.
Rừng rực rỡ như hoa gạo đỏ.
Lệnh truyền loa mở,
Tiến vào hang đá Cốc Hoa.
Dù ghềnh thác, dù đường xa,
Nhưng có niềm vui mà quên mệt nhọc.
Chàng dừng binh nơi đầu dốc,
Bước vào lạy mẹ, báo tin vui.
Các quan đi theo, cũng thưa bẩm nhiều lời,
Đón mời vua bà trở về quê cũ:
- "Chuyện xưa đức vua đã rõ,
Lỗi lầm xin được đền bù.
Xin bà nguôi lòng nối lại tình xưa".
Vua bà có lời thưa:
- "Tôi ơn vua còn thương đến người khốn khổ,
Trời đã sinh người có số,
Ở nơi rừng sâu tôi cũng nên người,
Chỉ bạn cùng khỉ vượn cũng vui,
Biết mình không sánh đôi cùng vua được.
Có về lại,
Chỉ thêm xấu cho dân, cho nước,
Vì nhớ câu: "Giầu hai con mắt" mà đau.
Đã không còn thương nhau,

Thà cứ phụ nhau lại còn sung sướng.
Nếu tôi về,
Mắt ai không vui, chân ai bị vướng.
Thì cho tôi yên một bề,
Nhờ các người về tâu với đức vua..."
Nhưng người hầu quỳ xuống xin thưa:
- "Lạy bà nàng,
Có thương dân, xin về dựng mường,
Cho mọi người không còn đau yếu.
Vua bà về đem bàn tay mát dịu,
Để cây ngô, cây lúa thêm xanh,
Cho bản mường như mặt suối long lanh..."
Chàng trai quỳ xuống nói:
- "Mẹ ơi, nếu mẹ cố tình từ chối,
Phụ lòng dân, uổng công dân chờ đợi,
Thì mẹ con ta có tội với dân!"
Nghe lời con,
Mẹ đã thấy yên lòng,
Nên ưng bụng lên kiệu vàng mới đóng,
Kiệu có mái dát vàng toả rộng,
Che khắp được cả lưng voi,
Thấy mẹ nở nụ cười,
Chàng nhảy lên lưng con ngựa trắng.
Giật cương đi thẳng,
Đến trước mộ các mẹ dì.
Cất tiếng gọi hồn các mẹ cùng đi,
Theo con về mường xưa đất cũ.
Đừng ở đây mà khổ,
Chớ ở đây mà buồn,
Mà lạc vào rừng sâu nắng đổ mưa tuôn.
Trời bỗng sáng lên,
Và một bầy phượng hoàng luồn qua tầng mây trắng,

Bay lượn tung tăng như chào như đón.
Chàng tin đây là hồn vía các dì,
Nên mới lệnh cả đoàn, và mời hồn các mẹ cùng đi.
Tiếng nhạc ngựa đầu kia vọng lại,
Nghe vui như ngày xuân vào hội.
Tiếng cồng chiêng vang vọng rừng xa,
Pié nhặt khoan[1]
Rộn rã tiếng kèn la,[2]
Như nâng bước bầy voi lớn ngà đi trước.
Giục đàn ngựa khoẻ nhanh chân nối bước,
Và lũ lượt theo sau.
Quân lính, dân mường theo nhau,
Dài như dòng sông nước chảy,
Dài như rừng xanh, xanh mãi,
Mặt mọi người rạng nở như hoa.
Trời mưa to, nước không ngấm vào da,
Không ướt được gấm vóc lụa là,
Vì có ô vang che mưa che gió.
Nghe tiếng vượn kêu đôi, nơi mỏm đá,
Thì đoàn người cũng về đến Chăm Pa.
Nhà vua sai trải chiếu hoa,
Để đón bà nàng và con trai quý.
Mường trong mường ngoài, người già người trẻ,
Mường trên mường dưới quần áo đẹp áo lành.
Đem dâng trăm tấm lụa xanh,
Đem dâng ngàn tấm vóc đẹp.
Rồi xali, ngọn thép,
Cây nỏ, ống tên,
Xếp chật nhà trên,
Chất đầy nhà dưới.

---

1. Pié: *Nhạc cụ làm bằng ống hóp, nhưng có lưỡi gà bằng đồng.*
2. Kèn la: *Kèn làm bằng tổ sâu (tổ sâu kèn).*

Người các mường như ong về núi,
Lệnh vua truyền cho múa hát vui chơi.
Vua dìu vua bà đến sập cùng ngồi,
Cầm tay con trai âu yếm:
- "Từ rừng sâu núi hiểm,
Mẹ con đã về cùng ta.
Thương nỗi đường xa,
Ơn quê chôn rau cắt rốn.
Người đã về đến nơi đến chốn,
Nhưng kẻ còn nằm lại rừng sâu.
Ta vui mừng,
Nhưng ta cũng có cả nỗi đau..."
Đối với các mẹ dì,
Vua truyền, phải gọi hồn làm vía,
Thật cho trọn nghĩa vẹn tình.
Đức vua ngồi gọi vía, chia cần[1].
Gọi đến nơi xa nơi gần.
Cần này,
Gọi về nơi sinh ra con trai đẹp,
Gió lạnh mưa xa từ hang đá hẹp,
Con đã lớn khôn và đã nên người.
Cần này,
Xin mời về trời,
Để trả ơn có công nuôi nấng.
Cần này,
Mời về đèo cao dốc vắng,
Trả ơn các mẹ dì đã về bên ma.
Cần này,
Mời về nội ngoại gần xa,

1. Chia cần: *Vua làm lễ gọi vía cho năm bà vợ bị chết nơi hang Cốc Hoa; chia cần là chia cần rượu, để mời các vía ở mọi nơi về cùng uống rượu với vua, để vua tạ ơn mọi người.*

Để mừng cho vợ chồng, cha con gặp mặt,
Để được ngồi lâu nơi ghế vàng đất ngọc,
Vía đừng lạc trong rừng,
Chớ mang nặng lo âu.
Cần này,
Cần hãy mau mau,
Mời về khắp thần dân trăm họ,
Mừng cho nước Chăm Pa rạng rỡ,
Hãy bỏ đi những lo phiền chuyện cũ,
Vía ơi, hãy quây quần bên ta.
Lúc này,
Các quan mường, quan bản gần xa,
Đem bạc vàng, trâu to, voi lớn,
Đem tơ lụa đủ màu nhiều tấm,
Dâng lên pha nha.
Con gái, con trai nhộn nhịp sớm trưa,
Họ vào ra như con rồng lượn,
Vác nước, đồ cơm, nướng gà, nướng lợn.
Làm mâm đãi khách đường xa.
Mười ngày mừng vía đã qua,
Then đã cho thuốc hồi sinh và ngọc quý.
Trước khi bà nàng về nơi ăn chốn nghỉ,
Vua cha mới đặt tên chàng là Ú Thềm.
Vua bà được lời vua, cũng vui thêm,
Mắt chưa sáng, nhưng lòng đã sáng.
Bà dặn con:
- "Ú Thềm con ơi!
Phải đem sức dựng mường, đem tài dựng bản,
Lo cho dân no ấm yên lành,
Con mắt nhìn phải thấu tận trời xanh,
Con sức trẻ phải nghiêng sông, bạt núi..."
Trong lòng vui quá, Ú Thềm không nói,

Chỉ cúi đầu vâng lệnh mẹ cha.
Ngày lại đi, tháng lại qua,
Hè đã tới, đêm về trăng sáng tỏ.
Bát ngát cánh rừng hoa ngàn đua nở,
Đêm ngày rực rỡ đất Chăm Pa.
Chỉ riêng nàng Khăm Ca,
Bấy lâu nay trăn trở, lo lắng.
Ăn thịt, ăn cơm nghe đắng,
Trầu ngọt, thuốc thơm nghe chua.
Sợ Ú Thềm - con vợ lớn của vua,
Sẽ chém giết,
Nếu biết nàng làm nên điều ác.
Nên một lời nàng cũng ngọt lạt:
- "Ú Thềm ơi!
Trời thương đức vua cho gặp được con trai,
Mẹ vui mừng như chính con của mẹ.
Dù không được có công sinh đẻ,
Nhưng lòng yêu con mẹ có khác gì.
Nên mẹ muốn con đi,
Đến mường Cùm Phum thăm ông bà ngoại.
Từ được đức vua thương yêu,
Mẹ chưa một lần trở lại.
Nỗi nhớ mẹ cha chất núi ngập sông,
Nhưng ra đi mẹ chẳng đành lòng,
Biết lấy ai chăm sóc đức vua sớm tối..."
Ú Thềm vội thưa:
- "Dạ, dù gian nan con không từ chối,
Xin ra đi để mẹ yên lòng.
Ông bà khỏi phải ngóng trông,
Con lại được biết mường bên ngoại.
Hai mường nối đường đi lại,
Con sẽ được ông bà yêu thương.

Bao năm lạnh lẽo cô đơn,
Như con suối nhỏ xa nguồn cách sông..."
Nàng Khăm Ca rất vui mừng,
Bèn viết thư thay lời nhắn cho cha biết:
- "Người này không phải ruột thịt,
Mà là con vợ lớn đức vua.
Nếu sống thì nguy to,
Con không thể làm theo lời cha dặn!"
Thư được gói đùm cẩn thận,
Kèm theo gói hặp xúm xó trao tận tay con.
Giữa sân vua, nàng cất tiếng nỉ non,
Rằng:
- "Thư con phải giữ chớ có để rơi,
Còn gói này mẹ buộc chặt vào lưng ngựa.
Trên đường đi, con không được mở;
Vì làm thế, ông bà ngoại sẽ không thương.
Con đi, mẹ bịn rịn vấn vương,
Nghe thương lắm, gió sương còn phải vượt.
Mẹ như đứt từng khúc ruột,
Gửi theo muôn dặm đường xa..."
Chàng quay vào từ biệt mẹ cha,
Đức vua dặn dò mọi điều và bảo:
- "Đèo sâu, núi cao, nắng sương vất vả,
Cha cho lính theo giúp sớm hôm..."
Ú Thềm cúi lạy chịu ơn và thưa rằng:
- "Lính đi sao nổi,
Đường xa muôn trùng vời vợi,
Khi qua cổng trời, lúc vượt tầng mây.
Cha cứ yên lòng,
Con sẽ làm xong, đi đến nơi về đến chốn".
Chàng khoác áo dát bạc, nắng reo lấp lánh.
Cầm giáo dát vàng lung linh ánh sáng.

Cùng vua cha đi giữa muôn người,
Yên cương ngựa bay đã sắp sẵn rồi.
Chàng cúi chào dân mường,
Chào non nước Chăm Pa.
Chàng lên lưng ngựa giữa muôn tiếng reo ca,
Ngựa hí vang, vút lên tầng mây trắng.
Như mũi tên rạch trời bay thẳng,
Kìa núi non trăm bản, ngàn mường,
Bát ngát ruộng đồng,
Tít tắp rẫy nương,
Như những bông hoa nhiều màu lắm sắc.
Có mái nhà lớp tranh.
Qua mường Xì In vùng trời sáng long lanh,
Thúc ngựa bay nhanh đến gần cửa ải.
Ngựa vươn cánh sải,
Đã tới cổng trời.
Thầy Kéo Bằng Nong mở lời:[1]
- "Người và ngựa nào đi tới,
Hãy dừng lại vào đây thầy hỏi!"
Ú Thềm liền buông cương, buộc ngựa bước vào tâu:
- "Tôi là người mường lớn Chăm Pa,
Con chồng nàng Khăm Ca người đẹp,
Về mường Cùm Phum cửa trời không hẹp,
Nhưng đã ba năm, nàng chưa được về thăm.
Tôi đi thay để mẹ nhỏ yên tâm,
Và cũng có dịp đền ơn ông bà ngoại..."
Thầy Kéo Bằng Nong cười thành tiếng,
Nhưng lòng lại nghe như thương hại,

1. Kéo Bằng Nong: *Ông thầy người ngọc tượng trưng cho sự sáng suốt và nhân nghĩa, như một vị tiên tri. Ông chuyên coi giữ cái hồ lớn, nơi nối liền con đường lên trời và xuống đất. Hồ này là nơi tắm mát, vui chơi của người mường dương gian và mường Trời.*

Cho chàng trai trẻ thơ ngây.
Thầy âu yếm cầm tay:
- "Hỡi Ú Thềm lòng sáng dạ trong!
Cháu là hòn vàng nên dân bản chờ mong,
Cháu là niềm tin nên mọi người thán phục.
Nhưng cháu làm sao hiểu được,
Nỗi đau buồn của đất nước Chăm Pa.
Dân trong mường vẫn ốm đau,
Đôi mắt mẹ vẫn mù loà,
Tất cả đều do nàng Khăm Ca hãm hại,
Nàng phải làm theo lời cha,
Nên khó khăn không ngần ngại,
Nguy hiểm chẳng sờn lòng, khôn khéo có dư.
Tiếng ngọt ngào làm mềm lòng đức vua,
Nụ cười hoa tươi dễ che mắt thần dân thiên hạ.
Vào làm vợ vua, cốt để dễ làm mưa gió,
Trùm lên trời đất Chăm Pa.
Nhưng khi cháu tìm gặp lại được vua cha,
Nàng sợ mưu toan kia bại lộ.
Sai cháu vượt trời mây đến đó,
Không phải để được ông bà ngoại yêu thương.
Không phải để cho hai đất nước liền đường,
Mà để giết cháu đi cho tiện.
Để hết người gây cho nàng nguy hiểm,
Mà nàng vẫn được dân tin,
Và vua cha cháu vẫn mến..."
Ú Thềm bàng hoàng:
- "Thầy có cách gì không,
Giúp con đến được tận nguồn sông, gốc núi?"
Con hãy nghe lời ta nói:
- "Gói hạp xúm xó này phải để lại đây,
Còn bức thư này,

Đây là lời xấu, lòng đen,
Thầy sẽ đốt đi, viết thay thư khác.
Và nếu cháu có lửa trong đầu, trong mắt,
Cũng phải ở lại đây với thầy.
Học con chữ, học lẽ phải điều hay,
Để hiểu lòng người mà liệu điều cư xử".
Ưng bụng ở lại theo thầy,
Ú Thềm say sưa học chữ.
Mới mười ngày đêm mà lòng sáng dạ trong,
Chàng lậy thầy, •
Xin được lên ngựa ruổi rong.
Nhưng thầy Kéo Bằng Nong vẫn không yên dạ,
Nên phải dặn thêm khi vào mường lạ:
- "Khi đến bầu trời mường ông bà ngoại,
Cháu không được vội vàng dừng lại.
Cứ thả thư này xuống,
Họ sẽ không hại con đâu.
Ở giữa mường lớn có một ao sâu,
Gọi là Út Khi Kha[1] mường quỷ.
Họ cắm cây cột đồng ở giữa,
Và chung quanh rào thật kỹ.
Đó là nơi đựng hồn lũ quỷ Cùm Phum,
Trong đó có hai cây đào tiên,
Hoa lá biết nói tiếng người, biết chào mời khách đến.
Đụng vào cây này vô cùng nguy hiểm,
Họ bay về sẽ ăn thịt cháu ngay.
Nếu muốn làm được việc hay,
Cháu phải tìm gặp nàng Khâm Ín mới rõ.
Nàng là con vua mường Xì In còn rất trẻ,

---

1. Út Khi Kha: *Một cái ao mà nước là máu người, chung quanh ao có nhiều loại cây, cây nào cũng biết nói tiếng người. Đặc biệt có hai cột đồng lớn, tương truyền đó là núm ruột của người mường quỷ.*

Bị quỷ Cùm Phum vây bắt đem về.
Sắc đẹp của nàng làm chúng say mê,
Nên không ăn thịt.
Chúng giữ lại làm người thân thiết,
Và đặt tên là nàng nhỏ Ca Đê.
Cùng Khâm Ca sớm hôm vui vẻ đi về,
Nàng phải làm em Khâm Ca từ đó.
Còn điều này cháu phải nhớ,
Dù gặp hiểm nguy hay phải chết thành ma,
Phải lấy cho được nước ao Út Khi Kha,
Đựng vào ống đem về đây cho ta làm thuốc.
Thuốc này là thuốc cứu dân cứu nước,
Nếu không được cháu chớ có trở về..."
Ú Thềm cúi đầu, xin hứa,
Vội vàng nhẩy lên lưng ngựa,
Giữa không trung xé mây lướt gió,
Chàng bay qua bao núi dựng sông dài.
Ngựa như tên bay,
Đã tới bầu trời mường ông bà ngoại.
Chàng ghìm cương,
Ngựa lửng lơ vòng đi quay lại.
Ngục quỷ Cùm Phum sung sướng hò la,
Rằng:
- "Bỗng từ đâu đem đến cho ta,
Thịt người và thịt ngựa".
Họ xôn xao như ong vỡ tổ,
Sẵn sàng dao sắc trong tay.
Tiếng cười sặc sụa,
Vang động cả trời đất mường này,
Đợi chờ ăn thịt.
Từ trên không,
Ú Thềm thả lá thư gió guồng quay tít,

Rơi xuống giữa sân mường Cùm Phum.
Lá thư này mang theo lời thương,
Rằng: - "Người bay đến đây là cháu mường,
Con trai nàng Khăm Ca,
Từ mường Chăm Pa về thăm bên ngoại".
Tất cả đều dừng tay lại,
Tiếng cười sặc sụa thành lời yêu thương.
Đón chàng trai về với bản với mường,
Pha nha ôm cháu vào lòng âu yếm.
Những điều thiêng pha nha không giữ kín,
Rằng: - "Cột đồng kia là hòn vía của mường cao.
Những cây xanh trồng phía bề ao,
Là khúc ruột của mường ngoại đó.
Cháu chỉ được nhìn, được ngó,
Chớ có hái lá chặt cành.
Lời ông dặn phải cất kỹ trong lòng,
Nếu lộ ra là cả mường đều chết.
Đây có Ca Đê vốn là người hầu mẹ cháu,
Nhưng ông bà rất chiều chuộng yêu thương.
Ban ngày hai cháu trông bản trông mường,
Và phải làm đúng lời ông dặn!"
Lúc này người già trở về nhà,
Trai gái rủ nhau chơi hoa bên suối.
Khi nghe tiếng sương rơi động vào vách núi,
Dơi bay chập choạng, con yểng còn ngủ say.
Trời sáng dần, sương bay lên núi,
Trong mường nghe ồn ào tiếng nói.
Và ầm ầm tiếng vỗ cánh bay lên,
Vào rừng sâu tìm người, săn hổ, bắt chim,
Lấy thịt thay cơm, lấy máu làm nước uống.
Pha nha ngọt ngào dặn dò hai cháu:
- "Ông bà ngoại đi vắng nhiều ngày,

Các cháu ở đây chăm nhà chăm cửa.
Chớ ra ao, chớ nghịch cột đồng ở giữa,
Đừng ra vườn hoa, không được chặt cành cây!"
Dặn đủ mọi điều phải điều hay,
Ông bà mới bay đi tìm thịt,
Họ vút lên cao, bay đi xa tít,
Cả mường quỷ lặng im,
Khác nào mường ma người chết.
Chỉ đôi trai gái nhỏ nhìn nhau tha thiết,
Ú Thềm mở lời xót lời thương.
Về mẹ cha ly tán,
Kẻ chết người còn.
Về Chăm Pa muôn dặm đường trường,
Về nỗi giận kẻ ác, trong lòng từng nung nấu.
Nếu lời thương, nỗi đau này hiểu thấu,
Thì hẹn cùng nhau nên cửa nên nhà.
Nàng Ca Đê cũng kể đời mình,
Đã gian nan từng trải xót xa,
Những ngày bị giam trong lồn mường quỷ dữ:
- "Nay có chàng ra tay tháo gỡ,
Cuộc đời em nguyện trao hết cho chàng.
Đáp ơn nghĩa xứng với tám lòng vàng,
Em như sợi chỉ mong manh làm sao bền vững
Nếu chẳng như lòng mong ước,
Em nguyên làm đứa gái hầu,
Được ở nhà ngoài vác nước, hái rau,
Được nhìn thấy chàng ngon canh, ngọt cá.
Em sung sướng có một phần đền trả,
Em được sống lại rồi,
Cha mẹ em sẽ mát dạ mát lòng,
Đất mường quê, mẹ khỏi mòn mỏi chờ trông.
Ơn chàng ngàn năm, em chẳng dám quên,

Xin được làm kiếp con ngựa đi vòng quanh bản,
Xin được làm hoa rừng để nở quanh năm..."
Nghe được tiếng lòng,
Ú Thềm chẳng băn khoăn,
Vui nói lời thương, mừng trao điều nhớ:
- "Dù trời mây cách trở,
Ta quyết đem nàng về mường ta chung sống.
Nếu Chăm Pa thiếu hoa tươi, gió lộng.
Thiếu suối hát chim ca, Non nước Chăm Pa,
Chẳng đẹp lòng nàng,
Thì ta đưa nàng về mường xưa đất cũ..."
Lời chàng nói,
Nàng bỗng thấy hồn tươi dạ mát,
Như người cho nước, lúc trưa hè bị khát,
Như tìm thấy hòn ngọc quý bị mất đã lâu,
Như con cá mắc cạn gặp được sông sâu:
- "Em có xấu xin chàng đừng chê,
Có vụng về xin chàng đừng trách,
Làm em thêm khổ, thêm đau,
Xin được chàng sánh bước cùng nhau,
Xin một đời được chung nhà, chung cửa..."
Ú Thềm không còn bỡ ngỡ,
Rủ nàng cùng ra vườn quả, bờ ao,
Để xem cây biết nó thế nào?
Họ đến nơi cây hoa tím đỏ,
Thấy có nhiều bông chưa nở đã tàn.
Gặp cây có vạn bông hoa bạc, hoa vàng,
Lại có nhiều bông trắng muốt.
Như những hạt sương trong suốt,
Bông trên cùng lại lấp lánh màu đen.
Bông rực hồng lại toả sắc ở phía bên,
Nhìn cây nhìn hoa chàng ngơ ngác.

Nàng khẽ khàng vội thưa:
- "Nơi ấy có trăm hoa đua nở,
Một vùng trời toả hương thơm dịu dàng.
Bay sáng đất trời là những lá vàng,
Lại có bông trắng phau như hoa mướp đắng,
Chim yểng liệng tìm quả ngọt làm cơm,
Và còn có thứ hoa lạ hơn,
Là hoa bằng đồng cánh thẳng,
Hoa bằng bạc cánh xoè,
Đẹp như cánh hoa chăm pa,
Nở cả bốn mùa rực rỡ.
Con gái hái về làm vòng cổ,
Con trai hái về làm quà tặng người yêu.
Hai người dìu nhau vào khuất nẻo xa,
Gặp ao rộng hàng ngàn trăm vạn sải.
Chung quanh có nhiều hoa lắm trái.
Thân cây cao ngàn thước,
Cành xoè che mát một vùng,
Cây lá này thật đến lạ lùng,
Nó biết chào mời ngon ngọt,
Biết nói lời thương, biết ca, biết hát.
Chàng thấy sợ trong lòng,
Có một mình giữa xa lạ mênh mông,
Chàng hướng về thầy Kéo Bằng Nong:
- "Lời thầy dạy bây giờ mới thấy,
Con nguyện suốt đời nhớ lấy,
Con nguyện ngàn đời không quên!"
Bây giờ nàng Khăm Ín,[1]
Mới mở lời nói rằng:
- "Cây này là cây đào chăn(?).

1. Khăm Ín: *Là cô gái bị mường quỷ bắt và chúng đặt lại tên cho nàng là Ca Đê.*

Có quả quanh năm không khi nào hết..."
Họ lại dìu nhau xuống ao múc nước,
Nước ngọt lừ và trong xanh.
Họ ríu rít như chim chuyền cành,
Bỗng nhận ra ao Út Khi Kha trước mặt.
Cây chung quanh làm hàng rào lớp lớp,
Lại có cả cây con thay thế cây già.
Và trên mặt đất,
Chi chít chông cắm tua tủa từ xa.
Đây là mường ma,
Nơi ẩn nấp của vạn ngàn con quỷ.
Không trung nơi này có nhiều dây quấn quýt,
Mỗi sợi là hồn của một con ma
Sợi vàng, sợi đỏ, sợi nhỏ, sợi to,
Từ trời cao thả xuống tua tủa.
Sợi vòng cổ mường ma được treo ở giữa,
Những sợi kia xúm xít chung quanh.
Sợi to nhất vừa đỏ lại vừa xanh,
Đó là sợi nối từ trái tim mường quỷ.
Chàng hỏi:
- "Ta muốn chặt dây này có dễ?"
- "Không, không! Chàng ơi,
Xin chàng đừng đụng tới!
Nếu có chặt đứt vạn ngàn sợi,
Thì mường quỷ này cũng chẳng chết đâu.
Phải chém đổ được cột đồng, cột thau,
Trồng ở giữa ao kia mới được.
Cột đồng này đã trồng từ vạn năm về trước,
Chàng làm sao chặt đổ được, chàng ơi!"
Nàng vừa dứt lời,
Chàng đã rút gươm chém tới.
Bỗng cột đồng toả hào quang sáng chói,

Lưỡi gươm sứt mẻ quăn queo.
Nàng quyết lao theo,
Giữ tay chàng, đừng chém vào cây cấm.
Thì từ cột đồn vang lên như sấm,
Cả vùng trời nhức óc chói tai.
Bọn quỷ mọi nơi đã trở về đây,
Tiếng la vang trời, cánh che tối đất.
Pha nha mường quỷ há mồm trợn mắt:
- "Bọn nhỏ này, mày muốn chết cả saò,
Tao đã dặn rồi, sao còn dám làm sai!"
Hai người trẻ tỏ ra ân hận,
Cúi đầu bái lạy pha nha:
- "Xin ông bà rộng lòng thương,
Tha cho cháu một lần trót dại.
Nếu không cháu xin được trở lại,
Về Chăm Pa cùng mẹ cùng cha..."
Nghe lời trẻ nói thiết tha,
Cơn giận đã nguôi, chàng được ông tha tội chết:
- "Còn nhiều điều cháu cần phải biết,
Nên ông bà bắt phải ở gần bên.
Để đêm ngày nói lời dạy lời khuyên,
Rằng không được vào chơi ao cấm,
Ở nơi này không được chặt quả, hái hoa..."

Hôm ấy, ông bà lại đi vắng xa,
Cùng cả mường vào rừng sâu tìm thịt.
Ở đây lại quạnh hiu vắng vẻ,
Ú Thềm lại tính đường diệt quỷ,
Để được trở về với mẹ với cha,
Và đem Khăm Ín về cùng non nước Chăm Pa.
Hiểu lòng chàng, nàng nói:
- "Chặt đổ cây cột đồng ấy,

Phải có lưỡi kiếm thiêng dát vàng,
Của pha nha Cùm Phum mới được".
- "Vậy nàng có biết kiếm ấy ở đâu?"
- "Kiếm treo ở phía sau,
Bàn thờ ma thờ vía mường này"
Ú Thềm vội đứng lên ngay,
Nhưng nàng cầm tay giữ lại.
- "Cây cột đồng đổ, mường quỷ này sẽ chết,
Chàng về Chăm Pa, em ở nơi nào?
Nếu phải cách xa nhau,
Chàng ơi, em sống làm sao nổi?"
- "Lời nặng lời đau sao nàng vội nói,
Cầm kiếm châm vào trái tim ta.
Một lời đã hẹn, một bước không xa,
Phải trọn đường chung nhà, chung cửa.
Nếu em chẳng tin ta,
Hãy cắt đôi dòng máu đỏ,
Hoà chung uống để ăn thề,
Ai sai lời, đất sẽ ăn mất xác,
Trời sẽ nuốt mất thân".
Hỡi mường phương trời xa, trời gần!
Hỡi chín cõi sông sâu đất rộng!
Hãy chứng kiến cho lòng đôi trẻ.
Họ cùng cắt ngón tay,
Nhìn giọt máu tươi và nói:
- "Máu chớ rơi xuống hồ sâu, sông rộng,
Đừng rơi vào đống lửa cháy to.
Nếu rơi xuống suối xin làm con cá pẩn đỏ đuôi[1]
Rơi xuống vườn xin làm ngọn rau thơm đỏ cuống,[2]
Rơi trước cửa máng xin làm bông hồng nhung[3]

1. *Loại cá nhỏ tung tăng từng đôi ở suối, đây cũng là loại cá ngon nhất.*
2. *Rau thơm đỏ cuống: Thứ rau thơm mà người Thái quý nhất.*
3. Hồng nhung: *Loại hoa trồng ở cửa máng nước người ta cho là đẹp nhất.*

Họ vái trời và quay vào nhà lớn,
Chàng rút ngọn gươm vàng của pha nha từng nghiêm cấm,
Và dìu nàng cùng ngồi lên lưng con ngựa trắng,
Giật dây cương, ngựa vút lên trời cao.
Rồi dần dần hạ xuống mặt ao,
Chàng múc đầu ống nước ao Út Khi Kha,
Buộc chặt vào lưng ngựa,
Và vung kiếm chém cột đồng ở giữa,
Cột gãy làm đôi chìm nghỉm dưới sâu.
Chàng thúc ngựa lướt thật mau,
Chặt tất cả các dây hồn quỷ.
Cột đồng gãy tiếng kêu như núi đổ,
Dây hồn đứt trời đen đặc trong trận cuồng phong.
Thế là mường Cùm Phum, chàng đã diệt xong,
Kéo dây cương cho ngựa lên tầng mây xanh mây đỏ.
Để nhìn lại mường Cùm Phum cho thật rõ,
và cùng Khăm Ín hoan hỉ mừng vui.
Nhưng khi quay lại, ôi thôi!
Nàng không còn sau lưng chàng nữa.
Trái tim như chết đi một nửa,
Con ngựa ngừng bay, mây cũng ngừng trôi.
Nhưng giọt máu thề càng đỏ càng tươi,
Như lời gọi nàng quay trở lại.
Một ngựa, một mình, gió mưa đâu ngại,
Xông pha lặn lội tìm nàng.
Nhưng mường Cùm Phum chỉ còn là biển máu ngập tràn,
Không một cánh hoa vàng,
Không một cánh đen bầy quỷ.
Giữa mênh mông màu máu đỏ,
Nước mắt chàng đổ như mưa,
Ngửa mặt gọi tên nàng,
Bỗng trời tạnh mây quang,

Giữa bao la nổi lên một ngôi sao sáng.
Như ánh mắt tình yêu lấp lánh,
Của thuở nào chàng gặp Khăm Ín.
Nghe rộn rã con tim.
Giục chàng buộc chặt ống nước ao Út Khi Kha,
Và kéo căng cương ngựa.
Lướt mây trời xuyên qua mưa gió,
Cửa ải thấy Thiền[1],
Đã đến nơi rồi,
Chàng quỳ gối tâu bày mọi lẽ,
Rằng:
- "Vâng lời thầy con đến mường Cùm Phum.
Đúng là xứ mường ma, đất quỷ.
Họ lấy người làm mồi, thi nhau xâu xé,
Ở đây thấy lòng mình lạnh lẽo, đắng cay.
Nhưng thầy ơi, cũng còn may,
Con đã gặp nàng Khăm Ín,
Và trở thành người bạn tình yêu quý.
Nàng chung tay giết tan phường ma quỷ,
Dùng gươm thiêng chặt đứt cột đồng.
Từ nơi này vang tiếng rú ầm ầm,
Cả tiếng thét, tiếng kêu và máu tuôn như lũ.
Ngồi phía sau lưng, nàng đã rớt lại rồi.
Mặc gió mưa sấm chớp đầy trời.
Con vẫn giục ngựa lao xuống Út Khi Kha tìm kiếm.
Nhưng chẳng gặp nàng, lòng con đau đớn,
Thầy ơi, có thương con thầy hãy gọi nàng về".
Tai thầy vẫn lắng nghe,
Nhưng mắt lại hướng về phía Chăm Pa đăm đắm.
Thầy nói rằng:

1. Thầy Thiên: *Cũng là tên của thầy Kéo Bằng Nong.*

- "Đó là bụt thử lòng hai cháu,
Bắt phải chờ nhau đến lần trăng thứ ba mươi sáu,
Nếu trọn tình mới được sống bên nhau,
Nên chớ nản lòng vì năm tháng dài lâu.
Muốn được gần nhau mãi mãi,
Bây giờ cháu phải,
Trở về quê mẹ cha sinh.
Để đền đáp lại nghĩa tình,
Cháu phải làm theo lời ta dặn.
Lấy cái xanh to bạc trắng,
Đem đặt ngay trước móng nhà,
Đổ đầy xanh nước ao Út Khi Kha,
Và ngâm hặp xim xó vào trong ấy.
Cháu mời mẹ cháu đến đây,
Dùng nước này rửa mặt gội đầu..."
Ngựa lại vút lên trời cao,
Đưa chàng về mường Chăm Pa thương nhớ.
Thấy rừng núi tươi xanh, muôn sắc hoa rực rỡ,
Trong tiếng quen thân, tiếng hát quê nhà.
Chàng bước vào quỳ gối lạy vua cha,
Mở lời thưa mọi nỗi:
- "Mường quỷ Cùm Phum ác gian tội lỗi,
Con đã diệt xong.
Nhờ thầy Thiên mở rộng tấm lòng,
Chỉ bảo con đường đi nước bước.
Nhờ thế, hôm nay mới được,
Gặp lại cha thương nhớ vô vàn".
Pha nha vội vàng bước đến gần,
Ôm thắm thiết người con trai tài năng yêu quý.
Kể lại chuyện ở nhà:
- "Nàng Khăm Ca tự nhiên lăn đùng ra chết.
Và hiện nguyên hình là con quỷ mặt người.

Loài ác gian con giết được rồi,
Đã dẫn cha khỏi vòng u tối".
Lòng Ú Thềm nghe vui,
Nhưng nước mắt làm nghẹn ngào lời nói:
- "Xin cha đến thăm mẹ mù loà,
Một đời chịu đau đớn xót xa!"
Và làm theo lời thầy Thiên đã dặn,
Chàng mời mẹ gội đầu rửa mặt,
Mắt mẹ vụt sáng ra.
Đã thấy lại rồi đất nước Chăm Pa,
Và người mẹ lại đẹp hơn con gái.
Sung sướng bàng hoàng mẹ băng băng lao tới,
Ôm chặt lấy con trai, rưng rưng chẳng nói nên lời:
- "Khi ở hang sâu, mẹ sinh ra một con người,
Đau khổ thế, mà nay sung sướng thế!
Con ơi, hãy thương lấy cha con nhé!
Đem sức trai xây dựng mường nước Chăm Pa!"
Chàng vâng lời mẹ, lời cha,
Mà vẫn nghĩ về Khăm Ín và thương nàng xé ruột
Chàng làm sao hiểu được,
Từ mường Cùm Phum nàng biến thành sao,
Và đã về quê cha mường Trời,
Chui vào bụng mẹ,
Tái sinh ra một người con gái,
Đặt tên là nàng Pho No Hoa[1]
Lúc này,
Vua cha, người đứng đầu mường lớn Chăm Pa,
Lòng thương con thôi thúc đêm ngày,
Nên đã đi tìm khắp bản dưới mường trên,
Gặp được nàng Xo Nôm, một bông hoa rực rỡ.

1. Pho No Hoa: *Chính là nàng Khăm Ín, khi về mường trời đã tái sinh và đổi tên.*

Xứng với Ú Thềm nên chồng nên vợ,
Đáng làm con dâu đất nước Chăm Pa.
Ú Thềm phải nghe lời mẹ cha,
Cùng nàng Xô Nôm nuôi dân giữ nước.
Nhưng lời xưa thề ước,
Không lúc nào nguôi thương nhớ Khăm Ín.
Bây giờ kể chuyện nàng Phơ No Hoa,
Ở mường trời non nước bao la,
Nhưng mặt trời chói chang lắm lắm!
Chỉ có mường Chăm Pa mới có hồ nước tắm,
Nàng cùng các chị thường hạ cánh xuống nơi đây.
Giữa hồ nước trong xanh thoả thích vui vầy.
Té nước như mưa rào,
Nói cười như chim hót.
Lúc này, Nai Phan là người thợ săn đi tới,
Nghe vui vui nên chàng dừng bước.
Thấy một bầy tiên, da như trứng bóc,
Mặt mày như sắc hoa tươi.
Dẫu ngàn hoa đều chúm chím nụ cười,
Chàng vẫn nhận ra đoá hoa đẹp nhất,
Đó là nàng Pho No Hoa in trong bóng nước,
Như toà thiên nhiên, trong sáng ngọc ngà.
Nước Chăm Pa sẽ rực rỡ,
Nếu Xi Thuần lấy được nàng Pho No Hoa[1].
Nai Phan vượt đường xa,
Đến vua Nước[2] xin một lời dạy bảo,
Vua Nước vốn sẵn lòng thơm thảo,
Bèn xe cho một sợi tơ vàng,

---

1. Xi Thuần: *Tức là Ú Thềm. Sở dĩ có sự đổi tên như thế vì Ú Thềm sau khi lập được nhiều chiến công, vua cha tặng danh hiệu là tướng tài nên được gọi là Xi Thuần (chữ Thái Xi Thuần có nghĩa là tướng tài).*

2. Vua Nước: *Long vương.*

Dặn dò đủ điều và trao tận tay chàng,
Để đi đón nàng tiên đẹp.
Đến bờ hồ, Nai Phan tìm cây to đứng nép,
Thấy tiên bay xuống như hoa gạo tháng ba.
Mặt nước sao sao con sóng vỗ bờ,
Do các tấm thân ngọc ngà vùng vẫy.
Nai Phan cầm sợi tơ đứng đấy.
Mà lẫn lộn trong lòng lo sợ, mừng vui.
Chàng giơ tay lên cao và chưa kịp mở lời.
Tơ đã toả ra như mạng nhện.
Nàng Pho No Hoa bị lưới tơ vây kín,
Các tiên chị hốt hoảng vội về trời.
Nàng vật vã khóc than nước mắt tuôn rơi,
Nước mắt ấy chảy thành dòng suối.
Nai Phan ngọt ngào lên tiếng nói:
- "Nàng là hoa, hoa vẫn nguyên sắc đẹp,
Duyên phận của nàng ta không hề ép,
Mà chỉ mời về chốn giàu sang,
Đó là nơi rực rỡ ngai vàng,
Để tạo lớn Xi Thuần thoả lòng mong ước.
Nàng định đến gần thêm vài bước,
Thì một luồng gió hôi hôi tràn đến bủa vây,
Và mùi khét từ Nai Phan toả khắp vùng này,
Nai Phan đã bế nàng băng dốc cao vực thẳm.
Không nhớ mấy lần trăng sáng,
Chẳng biết bao phen rạng ngày.
Đến một mường đầy hoa nở bướm bay,
Là đất của Xi Thuần tạo trẻ.
Nai Phan vội giãi bày mọi lẽ,
Xi Thuần đòi gặp được Pho No Hoa.
Vừa trông thấy ở phía rừng xa,
Chàng đã nhận ra, người cũ.

Biết lòng trời không nỡ,
Nên đem cho ta ngọc quý thuốc tiên.
Ơn Nai Phan, chàng đã ban quyền,
Cho làm tướng và ngồi ở phủ.
Còn của cải bạc vàng đủ thứ,
Cho Nai Phan thả sức tiêu dùng.
Riêng Xi Thuần,
Có phúc lớn mới được tiên xưa trở về ân ái.
Như bị chết ba năm, nay sống lại,
Ơn trời cho sống mãi mãi dài lâu.
Như hoa tươi khoe sắc cùng nhau,
Ơn thầy Thiên một lòng trước sau dạy bảo.
Mặc hiểm nguy, lòng không chao đảo,
Mới nên lứa, nên đôi ở đất Cùm Phum.
Hoạn nạn qua rồi, trời cho được ở chung,
Để đất nước Chăm Pa thêm rực rỡ.
Đem mừng vui đến cho trăm họ,
Vì được người biết yêu nước thương dân.
Nên tin đời này yên vui đến ngàn năm,
Nhưng trong mường lại có kẻ vẫn lòng ác ý.
Đem giặc Phăng Đô tràn vào đất quý,
Cướp của giết người gây dạ xót lòng đau.
Mường Chăm Pa.
Sáng loé gươm đàng trước, rực rực lửa đàng sau,
Đất nước rơi vào tay Phăng Đô quá nửa.
Binh mường ta đầu rơi máu đổ,
Ra đi mười, giờ còn lại có ba.
Họ quay về tâu lạy pha nha,
Xin cho Xi Thuần cầm quân đánh giặc.
Chỉ có chàng mới đủ sức,
Và đủ tài diệt giặc Phăng Đô.
Vua đòi chàng vào mà lòng lại âu lo,

Vì Xi Thuần là đứa con độc nhất.
Giữa binh lửa giáo gươm của giặc,
Nhỡ Xi Thuần không về.
Nhưng chàng đã được nghe,
Nên nhất quyết xin ra đi đuổi giặc.
Vua cha trở nên trầm mặc,
Và khuyên con gìn giữ mình vàng.
Đứt ruột thương Pho No Hoa, chàng tạm biệt nàng:
- "Vợ trong trắng của ta, nàng tiên hỡi!
Có thương nhau hãy nén lòng chờ đợi,
Tan giặc Phăng Đô ta sẽ trở về.
Nếu không may lá xanh rụng đầu khe,
Thì lá ấy cũng trôi về cội".
Là sét đánh ngang tai, hay lời chàng nói,
Mà Pho No Hoa nước mắt lưng tròng.
Trong đớn đau quặn tấc lòng,
Lấy vòng hoa quý trời cho chia thành hai nửa.
Cài vào ngực áo chàng, nàng nói trong nức nở:
- "Một nửa trái tim em trao lại cho chàng,
Hễ khi nào cành hoa này bị héo tàn,
Là ở nhà em gặp điều nguy hiểm.
Trên nẻo đường chinh chiến,
Em mong chàng mọi sự bình yên."
Lòng Xi Thuần chồng chất ưu phiền,
Nhưng chàng vẫn lên đường theo nghĩa cả.
Binh mường kéo đi trăm đường nghìn ngả,
Rừng xốn xao nhạc ngựa nhạc voi.
Bước quân đi rung chuyển núi đồi,
Gặp quân Phăng Đô đã dàn thế trận.
Chúng như kiến đầy núi cao rừng rậm,
Như cát ở sông, như đá trong rừng.
Thấy quân ta chúng nổ súng ầm ầm,

Và tên thuốc bay rào rào vào đội ngũ.
Xi Thuần làm mưa dâng nước lũ,
Vây quân giặc bằng nước ngập tràn.
Giặc Phăng Đô quyết không bị chết chìm,
Họ đổ trấu xuống sông hoá nên thuyền lớn.
Thuyền giặc lao đi mọi chốn,
Cốt tìm đường thoát thân.
Nhưng Xi Thuần phun lửa đốt rừng,
Lại dùng lửa để vây thuyền quân giặc.
Đầu lính Phăng Đô bị chặt,
Nhiều hơn vả rụng, sung rơi.
Quân Phăng Đô thua chạy tơi bời,
Xi Thuần đem quân đuổi tiếp.
Lấy nước cuốn trôi đi xác chết,
Cho mường ta sạch bóng quân thù.
Giờ kể chuyện mường Chăm Pa đất cũ,
Trong giấc mơ vua cha gặp điềm gở,
Rằng nước này sẽ có chuyện không lành.
Bèn mời thầy hỏi cho rõ rành,
Và biết đường ngăn ngừa cái xấu.
Cơn tức giận của nàng Xô Nôm bao ngày nung nấu,
Khi có Pho No Hoa về làm dâu lẽ đất này.
Nàng là vợ cả mà cam chịu đắng cay,
Giờ được dịp phải ra tay diệt nó.
Nàng tự vượt đồi kia núi nọ,
Đem theo ba vò bạc trắng tâu bày,
Để mượn lời thầy nói ác cho Pho No Hoa
Thầy vượt mấy chặng đường xa,
Mới đến đã xin vào nhận lệnh.
Mới nghe qua lời vua hỏi,
Thầy đã khóc lóc thảm thương.
Ma quái ở đâu tôi cũng biết đường,

Quỷ sứ hại người ra sao, tôi đều biết lối.
Riêng việc này thật là khó nói,
Sợ đức vua phật lòng.
- "Không, không, ta cần sự thật,
Ta vốn tin lời thầy..."
- "Thế thì đức vua nghe đây,
Pho No Hoa,
Nước có loạn là bởi tại con này,
Nó có cánh từ trên trời bay xuống,
Gieo vào mường ta oan khiên đau đớn.
Giờ đức vua phải từ bỏ tình thương,
Thì Chăm Pa mới yên bản yên mường,
Nếu còn nó thì đất này còn loạn..."
Với Pho No Hoa, dẫu vua cha không giận,
Nhưng lời thầy cũng vẫn phải nghe.
Tuy còn lưỡng lự rụt rè,
Nhưng vẫn lệnh tìm hòm bằng gỗ tốt.
Tìm hoa ngàn sắc,
Tìm vải trăm mầu,
Và mọi thứ của ngon vật lạ.
Đến cái khăn, tấm phá,
Tự tay nàng vừa mới thêu xong.
Thương tiếc nàng phải giữ kín trong lòng,
Để hạ lệnh giết ngàn trâu,
Làm ma đưa nàng về trời thanh thản.
Lúc ấy, có người hầu can đảm,
Báo tin dữ để nàng hay.
Một lời ngậm đắng,
Một lời nuốt cay,
Sao nàng phải chết lúc xa mường cha đất mẹ?
Giữa không gian cô đơn lặng lẽ,
Nàng cất tiếng kêu:

- "Xi Thuần hỡi có thấu không,
Vua cha đã quyết còn mong nỗi gì?"
Nàng đốt hương nhìn làn khói vân vi,
Ngửa mặt lên trời kêu cha cứu giúp,
Và nàng nhất quyết,
Gạt nước mắt, rồi vào tâu với đức vua:
- "Là con gái vua trời,
Con chết về mường trời sẽ quên đi nỗi khổ,
Chỉ thương Ú Thềm cháy ruột gan vì nhớ,
Nẫu lòng vì thương,
Sao cha lại nỡ hại con trai quý của mình?"
Nghe lời tâu, đức vua cũng thương tình:
- "Nhưng con cần hiểu thấu,
Một lời hứa với thần dân là đọi máu,
Để giữ lòng tin, ta không thể làm sai.
Giờ cha cho đôi cánh để con bay,
Về mường trời cùng cha cùng mẹ."
Được làm con chim sẻ,
Bay lượn giữa trời xanh.
Nhưng nỗi nhớ người tình,
Như sợi dây buộc đôi cánh lại.
Vỗ cánh trong nhà tập bay, bay mãi,
Đứt sợi tơ lòng, cánh mới vút được lên.
Nhìn thấy lầu vua trời, mà nhói trong tim.
Nàng liệng cánh xuống,
Chào đức vua Chăm Pa,
Chào Nai Phan đã nối sợi tình ta,
Chào vua bà, người mẹ chồng nhân hậu.
Tình chúng con chỉ mẹ là hiểu thấu,
Mẹ ở bình yên, mẹ sống ngàn đời.
Chào những người con gái xinh tươi,
Hãy đem tình yêu đến an ủi tạo.

Chào cả thần dân thương người tần tảo,
Chào Chăm Pa lắm bản, nhiều mường.
Và chao cánh lượn về phía biên cương:
- "Xi Thuần ơi, chàng có biết sự tình này không hỡi?
Khi trở về chàng đừng chờ đợi,
Vắng Pho No Hoa cũng chớ đi tìm."
Rồi nàng bay lên cửa ải thầy Thiên,
Thưa rằng:
- "Con là Pho No Hoa, con gái vua trời,
Vì yêu miền hạ giới xuống chơi,
Và đã ở làm vợ Xi Thuần từ đó.
Nhưng phép vua trời con rất sợ,
Nên phải trở về nơi cắt rốn chôn rau.
Xin vua cha tha cho lầm lỡ lần đầu,
Đành xa nhau, tình yêu gửi vào chiếc nhẫn.
Con nhờ thầy cẩn thận giữ gìn,
Và trao cho Xi Thuần thay lòng thương nhớ của con."
Đường đến mường trời đồi núi chon von,
Có đàn muỗi to bắt người ăn thịt.
Rồi thì mưa gầm gió rít,
Rồi thì nắng gắt lửa nung.
Và có hai ngọn núi đầu cúi lưng cong,
Làm thành dòng sông sâu nước xiết.
Sóng xô ào ào người lội qua sẽ chết,
Vì nước sông này còn sắc hơn dao.
Mà thuyền bè thì chẳng có đâu,
Ai muốn qua đây thời phải có cánh.
Nàng vượt lên, bay vào rừng sâu lấp lánh,
Và đã đến cửa nhà trời.
Từ vườn tiên, quả đẹp hoa tươi.
Cha mẹ và các chị mừng vui ra đón.

Sai giết trăm con trâu lớn,
Mở ngàn vò rượu ngon,
Để vua mường trời làm vía cho con.
Trong tiệc này,
Đức vua là người thề rượu:[1]
- "Cần này xin mời các quan,
Để đền ơn đưa nàng đến nhà, đến cửa.
Cần này mời mường trời cao, trời giữa,
Đã có công dạy bảo mọi điều.
Cần này mời mẹ chồng đã giữ trọn thương yêu,
Với con gái ta nhiều năm tháng.
Cần này mời đến chín phương mười hướng,
Xin chó xa nhau, hoa cùng trổ một cây[2].
Cần này xin trao vua nước tận tay,
Để ơn sợi to làm dây tình quấn quít.
Cần này mời thầy Thiên ử phương trời xa tít,
Đền ơn giữ nhẫn vàng cho đẹp dạ Xi Thuần.
Cần này là tình thân,
Mời đến vua Chăm Pa đẹp lòng cao tuổi,
Nếu Xi Thuần tìm Pho No Hoa,
Thì giúp cho chàng rong ruổi.
Cần này mời đến Xi Thuần,
Mang nỗi buồn nghìn trùng cách trở."
Lại kể đến tạo Xi Thuần,
Đang đuổi giặc bỗng nghe đất trời lạnh lẽo,
Thấy cành hoa mọi bông đều héo.
Lệnh dừng binh chàng trở về nhà,
Tìm nàng Pho No Hoa,
Nàng ở đâu chẳng thấy?

---

1. Thề rượu: *Điều khiển cuộc rượu cần.*

2. Hoa trổ một cây: *Ý nói các tạo mường trời dù ở chín phương mười hướng cũng đều là người thân thích.*

Lòng chàng như có lửa cháy,
Một người ở đấy vội tâu:
- "Nàng đã trở về trời,
Chỉ dặn lại một lời,
Chàng đừng tìm nàng, bởi đường đi trăm ngàn khổ cực.
Lúc nắng ngàn toả chói rực,
Khi chiều sấm sét mưa giông.
Đường đi qua biển cả mênh mông,
Phải có cánh mới bay qua được."
Nghe chuyện, mắt Xi Thuần đầy nước,
Chảy ra như suối như sông.
Chàng vào lạy xin vua cha mở rộng lòng,
Và lạy mẹ thương tình con trẻ.
Rồi nói cùng nàng Xô Nôm mọi lẽ,
Để chàng đi tìm Pho No Hoa:
- "Cha ở lại bình an,
Ngàn năm đừng đau ốm,
Mẹ ở lại bình an,
Chăm sóc cha hôm sớm,
Con theo nàng về ở mường trời!"
Lúc này nàng Xô Nôm,
Vật vã khóc than, nước mắt đầy vơi,
Xót cho mình một đời goá bụa.
Từ bốn phía các mường lớn nhỏ,
Cùng kéo về xin chàng ở lại:
- "Chàng đi, vua cha lấy ai trông cậy,
Lúc ốm đau, khi đất nước hiểm nghèo."
Nhưng đường về trời, chàng quyết đi theo.
Ở đây vắng chàng như vắng mặt trời mọc.
Thương Chăm Pa, thương chàng khó nhọc,
Các tạo cùng bà nàng đau đớn khóc than.
Xi Thuần nghe trong dạ xốn xang,

Day dứt đôi đàng, tai vang sấm sét.
Chàng quỳ xuống van trời cứu xét,
Sao để nàng lạc lõng phía trời riêng.
Chàng nghe nhói trong tim,
Bèn cầm nỏ thần Chang[1] lớn tiếng.
Đòi Nai Phan người biết phương biết hướng,
Cùng các tướng tài sửa soạn lên đường.
Lòng Nai Phan nghe thương,
Nhưng sức không thể nào vượt nổi.
Nên phải mở lời tâu lời nói:
- "Rằng biết tìm đâu cho gặp được nàng,
Chưa có ai đến được mường lớn Khăm Bang[2] "
Xi Thuần nói:
- "Hãy đưa ta tới cửa ải thầy Thiên,
Nơi có ao rộng đón các nàng tiên.
Tạo ở đó chờ nàng,
Còn cho Nai Phan quay về mường cũ!"
Mặt Nai Phan ủ rũ,
Trong lòng lo sợ phân vân.
Nai Phan quay về dặn dò vợ con:
- "Phải đợi chờ nhiều mùa nương rẫy,
Dù có mưa rầm nắng cháy,
Cũng chờ cho hết sáu năm.
Các con ở lại bình an,
Chờ đợi cha đừng nôn nóng.
" Lúc này, trời vừa hửng nắng,
Tướng tài cùng với binh mường,
Hướng rừng sâu rầm rập lên đường,
Có Xi Thuần, Nai Phan đi trước.

---

1. Nỏ thần Chang: *Chang tức là then Chang trên trời (tức nỏ thần).*

2. Mường Khăm Bang: *Cũng là mường Xi In, mường của nàng Khăm Ín.*

Để đến khi dừng bước,
Để trèo đá thẳm, núi cao,
Để đi cho mau,
Xi Thuần hoá phép rút ngắn đường đất lại.
Đường xa hai trăm dặm dài,
Bỗng xích gần lại mãi,
Và đã ở trong tầm mắt kia rồi.
Nơi đây có tiếng chim ríu rít reo vui,
Cứ từng đôi, từng đôi lắng tiếng thương tiếng nhớ.
Giữa trăm sắc hoa rực rỡ,
Có khác gì cảnh tiên.
Mà Xi Thuần nỡ quên,
Chỉ canh cánh con đường tìm bạn.
Lòng chàng nỗi nhớ như suối xanh không cạn,
Nên cho các tướng và binh mường,
Được phép tìm đường,
Trở về quê cũ,
Còn Nai Phan đi cùng chàng đoạn nữa.
Khi vượt qua cánh rừng sương ướt mùa đông,
Trông thấy ao nước rộng mênh mông,
Đây là cửa Trời thầy thiên giữ ải.
Xi Thuần bảo Nai Phan dừng lại,
Và bước vào hỏi thầy Thiên:
- "Thưa thầy, Pho No Hoa còn ở đây chờ đợi,
Hay đã bay về mường xa?"
Bởi thương tình, thầy thiên mới nói ra:
- "Nàng có đến thăm ta trước khi về đất mẹ.
Nàng có nuốt vào trong nhiều giọt lệ,
Và nhờ ta trao nhẫn quý cho chàng.
Nhìn nhẫn này sẽ thấy được mặt nàng,
Còn mường Trời đường xa đất hiểm.
Từ xưa chưa có ai được đến,

Nếu cứ đi thì chẳng có trở về.
Hỡi Xi Thuần, hãy lắng tai nghe!
Từ đây đến chân núi bạc,
Có nhiều cây lớn, núi to, bãi cát,
Ngọn lửa bập bùng, vách đá cheo leo.
Sẽ gặp mường quỷ chúng chặn suối, ngăn đèo,
Để bắt người hút máu.
Lạ gặp rừng mây, đi hai chục ngày không thấu,
Mới đến hang to của bầy sâu róm lông dài.
Chúng rình đón người,
Bắt đem về ăn thịt.
Rồi phải vượt một chặng đường xa tít,
Gặp bầy đom đóm to lớn hơn gà.
Ban đêm, sáng như thắp nến đèn ma,
Phải qua hai ngọn núi.
Cả hai đều lưng còng đầu cúi,
Chọi nhau như chọi gà.
Lại vượt thêm bảy chặng rừng xa,
Có lửa đầy đường, tắt rồi lại cháy.
Gặp hồ rộng mênh mông, bờ bên kia không thấy,
Mà nước trong hồ lại sắc hơn dao.
Ở đây hồ rộng nước sâu,
Lại không có thuyền chở người qua lại".
Nhưng nỗi nhớ Pho No Hoa khắc khoải,
Xi Thuần như tên bắn đang bay.
Chỉ biết vút xuyên thủng trời mây,
Để đến được quê nàng dù phải chết.
- "Nai Phan ơi, công của người ta biết,
Xi Thuần này sẽ ghi nhớ ngàn năm!
Ta cho người về quê cũ làm ăn,
Nói lời ta chúc thần dân mạnh khoẻ,
Nếu còn thương Xi Thuần, hãy nhớ gọi hồn gọi vía,

Mấy xa xôi ta vẫn về theo,
Vào giấc ngủ thần dân, vào ánh nắng xế chiều".
Nai Phan muốn nói nhiều, mà không nói được,
Mắt giàn giụa nước,
Tay cầm chặt tay,
Chân quay về mường cũ.
Xi Thuần nhìn theo ủ rũ,
Một mình đi về phía rừng xa,
Khi nghe tiếng suối ngân nga,
Là lúc chạm vào núi bạc[1].
Chàng dừng lại nghỉ chân một lát,
Thì đàn con ma dày đặc bủa vây.
Giữa trời cao, trăng sáng, tươi lá, xanh cây,
Bỗng ầm ầm mưa đá.
Xi Thuần nhân ra điều lạ,
Liền cầm chắc nỏ thần Chang.
Bắn tên đi băng băng,
Lao vào bầy quỷ dữ.
Như Thiên lôi làm sấm vang chớp lửa,
Bầy con ma tan tác trăm đường.
Ma chết rơi xác xuống đất mường,
Thành muỗi, ruồi, măn mắt,
Thành loài hút máu có vòi, thành đỉa, thành vắt.
Mặt trời lên, chàng lại một mình cất bước,
Lại bị chắn lối bởi rừng mây.
Cây dài, gai sắc chăng dày,
Chàng lại dùng nỏ thần mở lối.
Một phát tên, rừng mây bốc khói,
Trước mắt hiện lên một con đường,
Chàng lại đi chẳng quản gió sương.

---

1. Núi bạc: ***Núi cao chạm mây trời.***

Tháng ba đã tới,
Lại gặp ngọn núi cao chắn lối,
Chàng tạm dừng lại nơi này.
Mùi trầm hương ngào ngạt đâu đây,
Như lời ru đưa chàng vào giấc ngủ.
Nhưng nửa đêm có tiếng oang oang như chó sủa,
Một đàn sâu xô đến đòi ăn thịt xé da.
Chàng rút gươm đuổi chúng đi xa,
Thì một bầy đom đóm bay ra,
Làm một góc rừng toả sáng.
Cũng vừa lúc trời gieo ánh nắng,
Đom đóm vào rừng, chàng lại ra đi.
Bỗng lửa bốc cao rừng rực cháy đồi si,
Chàng bắn mũi tên vào, lửa tắt.
Đường lại quang, chim rừng lại hót,
Nghe xốn xang báo hiệu hè về.
Nhưng chạm hai ngọn núi đứng giữa đường kia,
Đang chọi nhau như trâu húc.
Từ tay chàng, tên nỏ thần bay vút,
Hai ngọn núi phải tách làm đôi,
Và bay thẳng lên trời,
Để mở lối cho người qua lại.
Chàng lại vượt bao núi đồi, nương bãi,
Gặp cây hoa, nơi Pho No Hoa trước đã dừng chân.
Nhiều bông nở lớp lớp tầng tầng,
Khi gió thoảng qua, hoa biết cười, biết hát.
Đứng đó nhìn hoa đắm say ngây ngất,
Cầm một bông nghe đỡ nhớ thương nàng.
Thấy ngàn cánh hoa e ấp nhẹ nhàng,
Theo gió mơn man trên da tay da mặt.
Dẫu đường xa, đói cơm khát nước,
Những bông hoa này đã làm ấm lòng chàng ta.

Trong mùi hương thoảng bay xa,
Thấy một quả rừng to như trái núi.
Xi Thuần một bên, quả tươi roi rói,
Chim thú một bên mà chẳng thấy nhau.
Bỗng nàng Phăn Phiêu,
Rưng rức răng đen khăn thêu trăm sắc đội đầu,
Đến cùng chàng nói cười thân thiết:
- "Em tên Phăn Phiêu chàng có biết?
Trăm việc đời em đều thạo đều thông.
Vợ chàng xưa có đẹp thế này không?
Hay ta cùng dựng cửa nhà và chung chăn gối?"
Xi Thuần cười: - "Xin nàng chớ nói,
Những lời ngọt ngào để thử lòng ta,
Chớ làm tủi lòng nàng Pho No Hoa".
Vừa dứt lời,
Chàng băng băng vượt qua mường quỷ.
Còn nàng Phăn Phiêu,
Chân vẫn bước theo, miệng luôn thủ thỉ,
Lại còn định lo cơm nước cho chàng.
Khi sáng mặt trời,
Lúc dưới ánh trăng,
Chàng vẫn bước một mình trên đường quạnh vắng.
Chẳng biết đã bao ngày bao tháng,
Mới gặp được một mường người,
Lại toàn mặc váy, tóc dài.
Chàng hỏi:
- "Các người mắc tội gì mà cả mường là gái?"
Họ nói:
- "Chúng tôi ăn ở không thật bụng cùng chồng,
Vì ham chơi trai, thích tìm chủ mới.
Nên đất mường này Trời khoanh kín lại,
Để chúng tôi không gặp được con trai".

Chàng lại đi một đoạn đường dài,
Gặp mường này toàn con gái hai đầu.
Chàng hỏi:
- "Các người mắc tội gì mà lại có hai đầu quái lạ?"
Họ nói:
- "Vì trước lúc sinh ra và sau khi đẻ,
Chưa hết ngày kiêng đã vội chơi bời.
Người già khuyên chẳng chịu nghe lời,
Sớm tối đi về vẫn cho con bú.
Nên Trời làm khổ,
Mỗi đứa phải mang hai đầu".
Trăng đã đi qua, nắng đã thay mầu,
Nghe gió lạnh trong thân, rét ngọt trong lòng.
Qua chặng đường dài vượt suối vượt sông,
Gặp một mường thật là hiếm có.
Ai cũng đội trên đầu chiếc kiềng cháy đỏ,
Chàng hỏi: - "Vì sao phải chịu tội này?"
Họ giãi bày:
- "Chỉ vì tội ăn cơm không để phần chồng".
Cả mường nước mắt ròng ròng,
Mở lời tâu xin Xi Thuần cứu giúp:
- "Chúng tôi chẳng có lòng nào khác,
Vì quá đói nên ăn hết cả phần chồng".
Nghe lời nói khổ,
Chàng cũng động lòng.
Chàng khuyên từ nay:
- "Đừng để người quá no kẻ bụng rỗng không,
Của tuy ít cũng phải chia đều từng miếng.

Lời này phải ghi lòng, giữ kín,
Tay phải làm và đầu phải biết nghe.
Ta sẽ tâu Trời tha cho quê cũ được trở về,

Với chồng con cho đủ hồn, đủ vía,
Phải lo cho con tốt, chồng vui.
Nếu không,
Chúng mày phải tắm nước mỡ sôi,
Chớ trách ta là không dạy bảo!"
Chân chàng đi đã quen đã thạo,
Gặp một mường toàn người trố mắt nhìn trời,
Họ đều có lưỡi dài hai mươi sải.
Chàng hỏi: - "Các ngươi mắc tội gì, sao không cãi?"
Họ nói:
- "Ngày ấy dại dột, chúng tôi chưa biết nghĩ suy,
Nhổ nước bọt vào mặt chồng tưởng xấu gì,
Lại đè mặt chồng xì nước mũi.
Trời thương không nhốt vào trong cũi,
Nhưng lại phải ở một mường riêng".
Xi Thuần nghe xong áy náy trong tim.
Nhận sẽ xin Trời tha cho họ về nơi ở trước.
Thấy chiếc cầu không chân mà có người đứng vác,
Cho thiên hạ đạp lên vai mình.
Chàng hỏi: - "Các người chịu tội tình gì?"
Họ nói: - "Tôi trót dại đã chặt cầu thiên hạ,
Nên trời bắt:
Phải vác cầu như cây, như đá.
Xin chàng mở lòng thương,
Kêu trời cho chúng tôi được trở về mường cũ".
Chàng bảo:
- "Lòng ngay thẳng các người không giữ,
Phải vác cầu cho đủ chín năm,
Thì lòng mới biết thương thân".
Lại có người mường eo chân nhỏ như gai sắc,
Ngón tay to như quả chuối voi.
Chàng hỏi: - "Vì sao?"

Họ nói:
- "Tôi làm tang kiêng chưa đủ ngày,
Lòng đã nghe vui nên trống chiêng ca hát,
Trời bắt thế này cho đời sau sáng mắt".
Chàng nói lời chân thật:
- "Múa hát vui chơi,
Là việc của con gái, con trai.
Thờ cúng kiêng khem,
Là việc của con, của cháu.
Ta sẽ tâu trời để vua Trời hiểu thấu,
Sẽ cho các người trở về quê".
Rồi lại còn trông thấy mường bên kia,
Ai cũng đi ngược đầu xuống đất.
Người nào cũng ròng ròng nước mắt,
Đó là tội chê vợ, bỏ con,
Chàng bảo muốn hết tội phải thương con, quý vợ.
Xi Thuần đứng trên đỉnh núi chon von,
Gạt nước mắt, gọi người vợ chung hồn, chung vía,
- "Mối tình này, nàng ơi còn nhớ?
Và có thương ta bỡ ngỡ một phương trời?
Xa nhau đã mấy xuân rồi,
Lại cách bức bể rộng, sông dài, nước sắc".
Chàng rút kiếm chém vào trong nước,
Lưỡi kiếm bị đứt làm đôi,
Còn tay thì bị rã rời,
Bờ chẳng thấy, chỉ chân mây cuối trời tiếp giáp.
Chỉ tìm nàng làm sao được gặp?
Nghe quặn chín khúc ruột đau.
Chàng kéo dây nỏ thật mau,
Nhằm bắn tên vào bể rộng.
Bỗng vua Nước trong lòng nghe nóng,
Truyền cho người vượt biển lên thăm.

- "Hỡi Xi Thuần!
Chàng ở đâu đến đây?
Và có điều gì cần hỏi?"
- "Tôi đã vượt muôn dặm đường xa,
Đi tìm vợ, nàng Pho No Hoa,
Đã lâu ngày, về thăm cha quê cũ.
Xa nàng, tôi nóng lòng thương nhớ,
Nên lặn lội đến chốn này.
Để nhờ vua Nước ra tay,
Cứu giúp tình duyên dang dở".
Thương Xi Thuần,
Người hầu lặn sâu xuống bể,
Trở về tâu vua Nước.
Vua thương tình,
Để lứa đôi được vẹn tròn mơ ước.
Cho rồng nổi lên nằm nối đuôi nhau,
Làm thành một cây cầu,
Để đưa chàng vượt bể.
Trên cầu có nơi nằm nghỉ,
Có chiếu trải dọc trải ngang,
Có gối có màn,
Tiễn đưa chàng đến bờ bến mới.
Bể rộng sông dài mây phủ dày làm cho trời tối,
Nghe chèo bẻo kêu đã thấy ánh trời lên.
Chàng đi hết chín ngày mười đêm,
Vừa bước lên bờ thì rồng biến mất.
Chàng bước vào khu rừng lớn nhất,
Chỉ toàn gió lộng mưa sa.
Lạnh buốt xương phải nép gốc cây già,
Khi trời tạnh, tai nghe tiếng vượn,
Và một bầy phượng hoàng bay lượn,
Những con công nhảy múa ở cành cây.

Cứ từng đôi, từng đôi làm ấm cả rừng này,
Bỗng thấy nhớ nàng cay cay khoé mắt.
Trong lòng như có dao ai cắt,
Vì núi cao chất ngất cả bầu trời.
Muốn vượt qua để tìm đến tận nơi,
Nhưng không được vì chàng đâu có cánh.
Phải chịu đứng đây cho qua mùa giá lạnh<
Cho hết những đêm trăng.
Ở mường xa, nàng có thấu tình chăng?
Có còn nhớ tình xưa nghĩa cũ?
Nhiều tiếng ve ngân rên rỉ,
Chim đặc trời rung cả ngàn cây.
Phượng hoàng vẫn nhảy múa mê say,
Chúng đậu ngay trên cành cây cao để ngủ.
Gốc cây ấy là nơi Xi Thuần đang trú,
Chim vô tình trò chuyện cùng nhau:
- "Ngày mai ta biết đi đâu?
Để tìm quả tìm mồi ăn cho no, uống cho khỏi khát".
Có một con nói như tiếng hát:
- "Ngày mai ta tới tận mường xa,
Nơi có nàng đẹp Pho No Hoa,
Ở mường dương gian về thăm cha mẹ.
Vì thương con,
Vua giết trâu, giết voi làm vía,
Lòng và chân họ bỏ ở bến sông.
Đến đó nhất định sẽ no lòng,
Sẽ tha hồ ăn uống".
Nghe chim nói chàng vô cùng sung sướng,
Chim này cánh sải lấp một khoảng trời,
Đuôi gồng được ba trái núi,
Lưng cõng chục voi ngà.
Chàng bèn biến thành con bọ vàng cánh mỏng bay xa,

Chờ phượng hoàng ngủ, lén chui vào trong cánh.
Phải nằm im mặc trời ấm lạnh,
Một lúc sau trời đã sáng lên.
Cả đàn phượng bay ào ào như gió, vun vút như tên,
Chỉ có một phương hoàng bay nặng nề, ì ạch.
Bay cùng đàn tuy không kịp,
Nhưng cũng đã đến được nước nhà nàng.
Phượng hoàng sà xuống tìm ăn,
Chân chàng cũng nhẹ nhàng bước nhanh xuống đất.
Phượng hoàng bực tức,
Trách mình đã mắc mưu người.
Nên đi chậm mà đôi cánh mỏi rời,
Lại uổng phí một con mồi ngon nhất.
Chàng một mình ngẩn ngơ bên bờ sông nước.
Ngắm vạn người đi dọc đi ngang,
Mà vẫn chẳng thấy nàng,
Trước mắt chỉ là chân trời màu tím.
Có cô gái vác ống bạc dịu dàng đi xuống bến,
Chàng làm quen hỏi chuyện lân la.
Cô gái nói:
- "Cháu là út nhỏ nàng Pho No Hoa,
Đi vác nước về cho nàng tắm.
Vì ở mường dương gian bẩn lắm,
Nàng về hôi hám cũng về theo.
Chàng nghe lòng mình có tiếng vui reo,
Vội nói:
- "Nước trong ống này chắc là mát lắm,
Nàng mở lòng thương cho tôi được uống,
Cho đỡ đói cơm và đỡ khát lúc này".
Nàng ống bạc, nàng ý tứ trao tay:
- "Nước sông này là của ngàn con thác,

Chàng cứ uống đi cho hết khát,
Nào có ai dám cản ngăn đâu!"
Xi Thuần nâng ống nước vờ uống một hồi lâu,
Cầm nhẫn vàng của nàng gửi chàng ngày trước,
Nhanh tay bỏ vào ống nước,
Nếu trời còn thương nàng sẽ nhận ra thôi,
Và lòng chàng thư thái, thảnh thơi.

Buồng tắm riêng đã mở cửa chờ nàng,
Ống nước bạc xông hương ngào ngạt,
Một lần dội lên người nước mát,
Nàng tưởng như tắm ở quê chàng.
Bỗng từ trong nước một chiếc nhẫn vàng,
Đã xâu vào ngón tay giữa.
Nàng giơ tay ngắm nhìn cho rõ,
Nước mắt trào ra, thương nhớ trào dâng:
- "Xi Thuần ơi, hỡi Xi Thuần!
Chàng ở đâu mà của tin trả lại?"
Người hầu gái ngạc nhiên và thưa vội:
- "Có một chàng trai đứng ở bến sông,
Mặt mũi khôi ngô, thân hình ngà ngọc,
Chắc từ trên tiên xuống trần giữa đường ngồi nghỉ mệt..."
Người hầu gái nói chưa hết,
Pho No Hoa, đã biết đích thực là chàng.
Nên vội vàng tự mình ra bến nước,
Nhìn thấy Xi Thuần, bỗng nàng chững bước,
Chàng cũng nhận ra người vợ thương yêu,
Tay cầm tay mà không nói nổi một điều,
Chỉ có đôi ánh mắt và đôi dòng nước mắt.
Hoà vào nhau và thiết tha quyện chặt:
- "Nàng ơi, đôi ta cách đất cách trời!
Nhưng lòng người lại không thể xa vời,

Nên đôi ta phải chung nhà chung cửa.
Nàng xin vua cha nhận cho ta làm rể,
Để Xi Thuần này được ở lại đây!"
- "Nhưng chàng ơi, còn bao nỗi đắng cay!
Của mẹ cha dưới mường ai người chia sẻ.
Và còn Xo Nôm nữa,
Để nàng goá bụa sao đành.
Chàng mà xin ở lại đây,
Thiếp sợ vua cha chẳng thuận tình,
Vì Trời đã định, đã chia miền biên ải".
Nói thế,
Nhưng nàng vẫn xăm xăm đi tới,
Quỳ trước vua cha nói hết mọi điều:
- "Rằng con đã sai lời cha quý mẹ yêu,
Đã say đắm với tình người dương gian trong sáng,
Đã ở lại làm dâu đất Chăm Pa mường lớn,
Nay về Trời, Xi Thuần cũng quyết đi theo.
Xin vua cha cho con được trọn vẹn tình yêu,
Và cho chàng ở lại đây làm rể".
Vua Trời băn khoăn suy nghĩ,
Nên chưa nói được thành lời.
Người dương gian mà yêu mến mường Trời,
Dám vượt hiểm nguy qua nơi biên ải,
Thì người này phải khôn ngoan tài giỏi.
Vua Trời cho gọi Xi Thuần,
Được lệnh đòi, chàng chẳng phân vân,
Một mạch đến sân rồng quỳ lạy.
Chàng tâu xin vua trời đủ mọi đường,
Chàng trình bày trước sân rồng mọi nhẽ.
Vua trời phán: - "Con rể ta,
Phải là người tài cao sức cả,

Chàng thấy không, kia là phiến đá,[1]
Nơi thiên đình ngồi bàn việc nước, việc dân.
Chàng hãy dùng sức tự nâng,
Giơ lên cao cho mọi người trông thấy".
Xi Thuần cúi đầu vái lạy,
Rút gươm thần gìn giữ lâu nay.
Khoét vào tảng đá một lỗ tròn xoáy,
Giơ phiến đá lên thật cao mà chỉ dùng ngón út.
Mọi người đều thán phục,
Nhưng vua cha chưa tha,
Còn phán rằng:
- "Trước mặt kia núi xanh dựng cao thành dãy,
Chàng quét bằng đi để nên rẫy nên nương.
Thế mới tỏ tài cao sức lớn.
Chàng cúi đầu, ơn vua phán lời thân thiết,
Truyền cho người chăn ngựa chăn voi,
Trâu bò dồn về chuồng trại hẳn hoi,
Những ai sợ phải ngồi trong nhà kín!
Nếu run thì mắt đừng nhìn đến.
Chàng giơ nỏ thần Chang,
Tên bay đi như sấm rền vang,
Cả dãy núi xanh đã bằng thành ruộng.
Mọi người hò reo sung sướng.
Nhưng vua trời nào đã chịu tha,
Trận mưa đá Vua Trời mới làm ra,
Thành lũ ngập núi rừng, nước dâng ngầu đỏ.
Biến nên con rồng khổng lồ sắc màu rực rỡ,
Có tiếng gầm như sét đánh inh tai.
Nếu không trừ được phép này,

---

1. *Dị bản đã công bố trong cuốn "Văn hoá truyền thống Thương Xuân" thì Xi Thuần phải nâng cả trái núi, nhưng ở đây chúng tôi giữ nguyên chi tiết này của bản mường Ca Da.*

Ắt chàng Xi Thuần sẽ không được sống.
Lòng chàng đã có phần nao núng,
Bèn hoá nên núi đá uốn vòng quanh.
Khoanh một vùng nước biếc non xanh,
Rồi tung lửa rực trời đốt ngàn trái núi.
Đá đỏ xuống nước thành vôi toả khói,
Nước réo sôi, rồng lớn cũng phải lụi.
Vua trời lại thử luôn,
Biến thành cây dừa cao hai mươi sải.
Dừa đang có lắm buồng nhiều trái,
Chàng phải thổi cho cây trong để lá trải mặt đường,
Thì hai con mới được yêu thương,
Đến đây chàng biết,
Sức mình không thể làm nên.
Nhưng Pho No Hoa đã vội đứng lên,
Thổi cho dừa cong lá tràn mặt đất.
Vua trời quả là người ác thật,
Lại bắt chàng làm việc khó hơn.
Nhà rộng, buồng nhiều mà cửa đã cài then,
Khi gà gáy nửa đêm,
Phải tìm đúng buồng Pho No Hoa mà đến.
Thì sẽ được nghĩa tình trọn vẹn,
Nếu không Trời chẳng tha đâu.
Giờ thì chàng thực sự buồn rầu,
Còn vua Trời bỏ về nhà riêng nằm nghỉ.
Một mình đứng khóc rên rỉ.
Thì may thay, canh ba, đom đóm bay đến tận nơi.
Nó nói lên tiếng người:
- "Sao chàng lại đứng đây mà khóc?"
Chàng vội lau nước mắt,
Và nói hết mọi lời.
Đom đóm xin hút nước mắt lấy hơi,

Để dẫn chàng đến nơi nàng ở.
Giữa đêm khuya có ai mở cửa,
Nàng đốt nến lên, tay vội cầm tay.
Tủi tủi mừng mừng, nhìn nhau đến ngất ngây,
Lần này, vua không đổi thay được nữa.
Thế là vợ chồng được chung nhà chung cửa,
Nhưng chắc vua Trời chưa để cho yên.
Ba năm trời chung sống, Đã sinh được hai trai,
Tình vợ chồng thiết tha đầm ấm.
Vua Trời vẫn nghĩ suy nhiều lắm,
Để chàng ở lâu làm rể trong nhà,
Người dương gian phép mầu sẽ bằng ta,
Thì mường Trời không yên ổn được.
Nên vua phải bầy mưu tính chước,
Giết bò trâu, mời các tướng, các quan.
Ai có cách giết được người dương gian,
Vua sẽ tặng phần thưởng quý.
Nàng Pho No Hoa biết ý,
Liền quỳ xuống tâu cha:
- "Tội gì cũng xin được tha,
Chẳng thương chàng, cha hãy thương con gái.
Chồng chết đi, con xót xa tê tái;
Mình yếu, thân gầy chẳng sống được đâu,
Làm việc này, cha có thấy lòng đâu?"
Vua Trời lắc đầu nghiêm sắc mặt:
- "Giết nó đi, đó là phép nước,
Lệnh đã ban rồi, không thể đổi thay!"
Nàng rũ rượi đôi tay,
Gục dưới chân vua, không ngồi lên được.
Mắt vua không nhìn, chân vua vẫn bước,
Mặc cho con gái khóc than.
Căm giận vua cha gian ác bạo tàn,

Người ác thì phải đền tội ác, Nàng ôm lấy Xi Thuần mà khóc,
Thương cha nhưng không có cách nào hơn:
- "Xi Thuần ơi, phải dùng đến lưỡi gươm!
Lấy từ mường Cùm Phum năm ấy".
Thanh gươm quý, chàng vội vàng cầm lấy,
Không cho vua kịp trở tay,
Chờ cho hết ánh ngày,
Chàng vào giết vua ngay trên đệm ngủ,
Và đứng ra cai quản mường Trời.
Tin này bay đến mọi nơi,
Chàng gọi tạo mười phương về bàn việc lớn.
Việc làm mưa làm nắng,
Để dương gian cấy lúa trồng ngô.
Làm sấm lớn sét to,
Để dương gian biết mùa nương mùa rẫy,
Biết mùa lá, mùa hoa.
Vua Nước nhận làm gió, làm mưa,
Còn Vua Trời phải làm sấm sét.
Thấy chàng buồn lo, nàng đã biết,
Sấm sét, Xi Thuần chưa có phép làm nên.
Nàng âu yếm mở lời khuyên:
- "Chàng ơi, chàng đừng lo ngại!"
Nàng xin tất cả họ hàng bên ngoại,
Để được làm sấm sét thay chồng.
Nhưng người em trai vốn có vần trong bụng,
Nên đứng ra ngọt ngào cất tiếng:
- "Chị là gái làm việc này không tiện,
Để em xin giúp một tay".
Xi Thuần dạ thật lòng ngay,
Đứng lên chưa kịp nói lời ơn, lời đẹp.
Thì sấm sét đã vang trời dậy đất,
Xi Thuần đem lòng khâm phục.

Đi theo em vợ đến gần,
Bỗng ầm ầm gió giật mây vần,
Sét nổ trúng đầu, không thể nào sống được.
Trên trời mây đen, dưới trời đầy nước,
Còn Pho No Hoa nước mắt tuôn trào
Nàng vật vã kêu gào,
Đứa em trai đòi giết luôn hai cháu.
Thương hai giọt máu,
Giận em tím ruột bầm gan:
Chắp tay van lạy tất cả họ hàng,
Xin tha cho hai cháu về quê nội.
Nàng rứt ruột, dặn dò con cái:
- "Ú Liêng ơi, con đầu lòng của mẹ!
Hãy dắt Ú Lương về đến đất Chăm Pa.
Con phải chào cô gần, cậu xa,
Và kể chuyện này với ông Kéo Bằng Nong thầy lớn.
Mẹ vô cùng đau đớn!
Chắc người Chăm Pa đang mong.
Các con cứ yên lòng.
Về với ông bà đừng buồn, đừng sợ.
Phải nhớ lúc mùa xuân hoa nở,
Tháng giêng làm một mâm cơm.
Đón hồn mẹ xuống thăm con,
Mẹ được chào con dâu, được mừng cháu nội.
Và phải làm mâm cơm tối.
Để mẹ đón tiếp họ hàng".
Các con nức nở, nước mắt chảy tràn,
Và nghẹn ngào tiếng khóc:
- "Mẹ nuôi các con khó nhọc,
Công ơn như biển như trời.
Xin ghi nhớ đời đời,
Tháng giêng mẹ về, các con ra chờ đón.

Mời mẹ xem bản to, mường lớn,
Do các con chung sức dựng xây.
Từ mường Trời gieo xuống đất này,
Các con phải thành cây cao bóng cả.
Để mường Chăm Pa vững hơn núi đá,
Đẹp núi rừng, đẹp cả lòng dân".
Thấy mẹ con dùng dằng tiễn đưa chân,
Vua em cũng thấy thương hai cháu.
Tuy là ngoại cũng có cùng dòng máu,
Ban cho đôi ngựa có cánh bay cao.
Nhằm cửa đi mà đi,
Đưa hai cháu về chốn thầy Thiên, rồi quay trở lại.
Xót mẹ thương cha, nhớ mường bên ngoại,
Ròng ròng nước mắt như mưa.
Quỳ lạy thầy Thiên và mở lời thưa:
- "Rừng thương nhớ mường Chăm Pa nhiều lắm!"
Lòng thầy Thiên nghe đắng,
Mắt thầy Thiên bỗng nhoà.
Thầy biến thành người trẻ thứ ba,
Cùng hai chàng bay về quê nội.
Họ vượt tầng mây vời vợi,
Đặt chân xuống đất Chăm Pa.
Ông nội từ ngai vàng rực rỡ bước ra,
Đưa hai cháu về nơi thiêng, nơi quý.
Ta vẫn ơn Vua Trời vô kể,
Vẫn còn để cho dòng dõi họ này.
Nên ông cháu mới được cầm tay,
Làm vui lòng dân mọi nơi, mọi chốn.
Truyền mở ngay chum rượu lớn,
Làm vía cho cháu ngọc, cháu ngà.
Đặt đủ mâm cơm mời hồn vía gần xa,
Hãy về đây cho vui đẹp.

- "Hồn hai cháu.
Ở Chăm Pa giữ khuôn, giữ phép.
Chớ lạc vào rừng lửa cháu,
Chớ lạc vào núi đèo cao,
Chớ lửng lơ ở cửa ải trời cao,
Hai cháu phải như lòng ông mong ước"
Ông nhẹ nhàng bước lên ba bước,
Lời trang nghiêm như nói lời thề.
Hai cháu hãy lắng nghe:
- "Hãy thay ông xây mường dựng nước,
Để Chăm Pa ngọt ngào tiếng hát,
Để Chăm Pa đẹp giàu".
Được tin này,
Cả mọi mường tấp nập.
Kéo về sân vua để được chúc mừng.
Nước Chăm Pa rộn rịp tưng bừng,
Rợp bóng cờ hoa,
Đón người nuôi dân, giữ nước.

DÂN TỘC HMÔNG

TIẾNG HÁT PHONG TỤC

Trong các loại thơ ca phong tục, Tiếng hát phong tục này lưu ý chọn của tộc người Hmông, một tộc người trong đó quan hệ phụ quyền đã biểu hiện sâu đậm trong đời sống xã hội. Doãn Thanh, một cán bộ giáo dục am hiểu đời sống tộc người Hmông đã giới thiệu qua cuốn Dân ca Mèo (Nxb Văn học 1967) và Dân ca Hmông (Nxb Văn học 1984). Tổng tập chọn bốn thể loại: Tiếng hát cưới xin, Tiếng hát làm dâu, Tiếng hát mồ côi, và Tiếng hát đưa ma của cuốn xuất bản năm 1984.

Tiếng hát cưới xin nhằm giới thiệu những phong tục của đồng bào. Tiếng hát làm dâu và Tiếng hát mồ côi muốn độc giả suy ngẫm những câu thơ thấm sâu vào lòng người, nói lên những bất công xã hội mà người phụ nữ và trẻ mồ côi Hmông phải gánh chịu. Tiếng hát cúng ma là những tiếng kêu than thầm lặng não ruột của một xã hội phải lên án, làm phẫn nộ người đọc, và cũng mong một sự giúp đỡ để người Hmông bớt gặp nhiều khó khăn trong công cuộc xây dựng đời sống mới nơi rẻo cao.

Bài chọn lọc do Doãn Thanh dịch, ngoài ra có hai bài: Tiếng hát mồ côi của Lê Trung Vũ sưu tầm ở Mèo Vạc và Tiếng hát làm dâu (Tây Bắc) do Mạc Phi và Bùi Lạc sưu tầm, trích dịch.

ĐẶNG NGHIÊM VẠN

TIẾNG HÁT CƯỚI XIN

1. Trận mưa sấm tiếp trận mưa gió, nước không kịp chảy
Chảy đầm đìa ra khe
Hôm nay, nhà có đám cưới, ta cất lời hát lành, hát vui
Không làm cho bà con hai họ nổi tức
Trận mưa sấm tiếp trận mưa gió, nước không lối chảy
Chảy chan hoà ra ngòi
Hôm nay, nhà có đám rượu, ta cất lời hát vui hát lành
Không làm cho bà con, các cụ nổi giận

Này hỡi anh em họ mạc!
Có một khóm lau mọc ngay bên núi
Đây không phải là chỗ cho trâu bò đọ sừng
Chúng ta đến đám cưới hát lành, hát vui
Không phải nơi ta lấy cân đo cân
Này hỡi anh em bè bạn
Có một khóm lau mọc ngay bên đèo
Đây không phải là nơi cho trâu bò cọ sừng
Chúng ta đến đám rượu hát vui, hát lành
Không phải chỗ ta tranh cãi lộn ẩu.

2. Mối mai ta ở tận mãi chín ngày đường xa xôi
Ông bà nhà trai lọm khọm chống gậy đến mời
Mối mai ta ở tít mãi chín ngày đường xa lắc
Ông bà nhà trai lọm khọm chống gậy đến đón
Ông bà nói:
- Này ông mối ông mai!
Gái lớn, gai vỡ nổi đám ruộng to
Trai lớn, phải dựng đường chồng vợ

Trai lớn, trai phá nổi thửa ruộng lớn
Gái lớn, phải tìm đường lứa đôi.
Mối mai ta không đi không đành
Chẳng đi chẳng nỡ
Đi thì đến nhà trai chẳng thấy gì
Thấy nước ri rỉ trong hốc đá sù sì
Chảy róc rách vào trong cái thùng
Ông bà trút vào hũ vào chai
Mời mối mai ta uống
Rồi đem chuyện tìm dâu hỏi vợ
Nhờ mối mai ta đi
Đi thì đến nhà trai chẳng thấy gì
Thấy có chú gà gô
Đứng co ro bên gò
Ông tóm cổ mổ thịt
Mời mối mai ta ăn
Rồi đem chuyện hỏi vợ tìm dâu
Nhờ mối mai ta giúp

Mối mai ta không đi không đành
Chẳng đi chẳng nỡ
Đi thì đến nhà trai chẳng thấy gì
Thấy cô dù thím ô
Treo lửng lơ khép như nếp áo
Ông bà mới giao cho mối mai ta cầm
Cầm đi che dọc đường
Đến nhà ông bà chẳng thấy gì
Thấy cô dù thím ô
Treo lơ lửng cụp như nếp váy
Ông bà mới đưa mối mai ta mang
Mang đi che dọc lối.

Thế là ông có việc ông trong nhà
Bà có việc bà trong bếp
Ông thu thu xếp xếp
Bà dọn dọn dẹp dẹp
Chờ mối mai ta về gặp tốt gặp may...
Mối mai ta không đi không đành
Chẳng đi chẳng nỡ
Đi thì đi tới tận vùng bằng vùng thấp
Đến nơi, vào nhà gái
Chỉ thấy cửa đóng then cài ba lần khoá đồng
Người biết mở, người lấy chìa khoá mở
Mối mai ta không biết mở
Mối mai ta lấy tay kéo
Đến nơi, vào nhà gái
Chỉ thấy cửa đóng then cài ba lần khoá sắt
Người biết mở, người lấy chìa khoá mở
Mối mai ta không biết mở
Mối mai ta thò tay lôi
Mối mai ta vào nhà
Cạnh cửa có cột vân mây vân hoa
Mối mai ta treo dù mắc bao
Góc cửa có cột vân mây vân hoa
Mối mai ta treo ô mắc túi
Nhà gái hỏi"
- "Này, hai ông người lạ!
Moi năm rừng già nhà ta vắng tiếng chim hót
Sao năm nay rừng già nhà ta chim về líu lo
Mọi năm rừng già nhà ta vắng tiếng chim ca
Sao năm nay rừng già nhà ta chim về ríu rít?"
Mối mai rằng:
- "Mối mai ta không đi không đành
Chẳng đi chẳng nỡ

Đi thì đi tận vùng bằng vùng thấp
Dọc đường chẳng thấy gì
Chỉ thấy chín dây leo bò lan trên chín ngả đường
Có một dây bò tận lên đỉnh cây sơn
Mối mai ta mới cất công về đây
Còn dừng chân đứng đợi ngoài cửa
Chỉ thấy chín dây leo bò toả trên chín nẻo lối
Có một dây leo tít lên ngọn cây ớt
Mối mai ta mới dầy công về dây
Xin được vào ngồi trong nhà làm khách
Dọc đường chẳng thấy gì
Thấy chín dây leo bò lan trên chín đường đi
Có một dây leo vút lên đỉnh cây dù
Mối mai ta bỏ công về đây
Xin nhà chủ thu xếp ổ bông cho chúng tôi nghỉ
Thấy chín dây leo bò lan khắp chín lối lại
Có một dây bò tận lên ngọn cây thông
Mối mai ta gắng công về đây
Xin chủ nhà thu xếp ổ bông cho chúng tôi ngủ!"
...
Đêm đã qua, ngày đã rạng
Con gà sống chuồng dồn gáy sáng
Mối mai ta cất công về đây
Xin chủ nhà cho nước rửa mặt
Thế là:
Củi ở trong rừng
Ông đi ra tay lôi
Nước ở dưới khe
Bà đi dang tay xách
Bà đổ nước ào ào vào xanh đồng
Chất củi đun đùng đùng
Nước sôi réo sùng sục

Bà múc ra mời khách
Rửa mặt, rửa cho sạch
Rửa tai, tai càng rõ
Rửa mắt, mắt càng tỏ
Mối mai ta ngước mắt ngó
Mối mai ta lắng tai nghe
Mối mai ta mở miệng nói
Câu chuyện hay thật hay
Câu chuyện vui thật vui
Vui như đi trên con đường phẳng
Củi ở trong núi
Ông đi dang tay kéo
Nước ở dưới khe
Bà đi ra tay xách
Bà dốc nước ào ào vào chảo sắt
Chất củi đun bập bùng
Nước sôi réo sình sịch
Bà múc nước ra mời khách
Rửa mặt, rửa cho sạch
Rửa mắt, mắt càng tỏ
Rửa tai, tai càng rõ
Mối mai ta ngước mắt trông
Mối mai ta lắng tai nghe
Mối mai ta mở miệng nói
Câu chuyện hay thật hay
Câu chuyện vui thật vui
Vui như đi trên con đường bằng.
Mối mai ta không đi không đành

Chẳng đi chẳng nỡ
Đi thì đi tận vùng bằng vùng thấp
Chẳng nghe thấy gì

Thấy tiếng chim lấu đua kêu thánh thót
Từ mương cỏ tế vang tận đỉnh đồi
Mối mai ta lòng xốn xang vội vã trở lại
Nói cho ông bà nhà trai biết
Để ông bà cùng mối mai ta sửa sang lễ hỏi
Vụ rẫy, vụ nương hãy tạm để đấy
Thấy tiếng chim lấu đua kêu vang vang
Từ nương cỏ tế sang tận đỉnh núi
Mối mai ta bồi hồi vội vàng trở về
Bảo cho ông bà nhà trai hay
Để ông bà cùng mối mai ta sửa soạn lễ cưới
Vụ rẫy vụ nương hãy tạm gác lại.

- Hỡi này, mối chính mối phụ nhà gái!
Lễ vật ở trong rừng
Tiền bạc ở trong núi
Mau mau cơm nắm cơm gói
Để mối mai nhà trai ta còn đi lấy đem về
Này này mối phụ mối chính nhà gái
Tiền bạc ở trong núi
Lễ vật ở trong rừng
Gấp gấp cơm nắm cơm gói
Để mối mai nhà trai ta còn đi lấy đem tới

- Này ông mối ông mai bên nhà trai
Bảo này:
Bò trâu của ông bà bên này nhiều thật nhiều
Mối mai bên nhà gái ta mà thả ra
E ăn hết cả ông bà bên ấy hàng chục thửa nương
Này ông mối ông mai bên nhà trai
Trâu bò của ông bà bên này lắm thật lắm

Mối mai bên nhà gái ta mà thả ra
Sợ ăn hết của ông bà bên ấy hàng chục thửa rẫy.

- Hỡi này mối chính mối phụ nhà gái
Mối chính mối phụ bên ấy hãy quay vào
Hỏi hộ xem ông bà nhà gái ngỏ lời ra sao?
Ông bà rằng:
- "Hỡi mối chính mối phụ!
Các ông hãy trăm lần nghìn lần rộng lòng giúp tôi
Ra hỏi lại mối mai nhà trai
Rằng lễ cưới có hay chưa có
Rằng bạc tiền đủ hay chưa đủ?"
Mối mai ta gửi lời lại rằng:
"Ông bà bên này sắm váy sửa áo, sắm cho đủ
Mối mai ta quay về sẽ báo
Ông bà bên kia sắm rượu thịt, sắm cho đầy.
Xin ông bà hẹn cho ngày đón dâu
Xin ông bà hẹn cho ngày lễ cưới"
Ông bà nhà gái rằng:
- "Hẹn không hẹn lâu, hẹn trong ba ngày hai đêm
Các ông về báo cho ông bà nhà trai
Kịp mang rượu mang thịt về nộp
Nộp phải nộp cho đủ
Đủ ăn ba ngày thịt
Đủ uống ba ngày rượu
Thịt vừa ăn vừa vứt
Rượu vừa uống vừa đổ
Nộp phải nộp cho đủ
Đủ ăn ba ngày thịt
Đủ uống ba ngày rượu
Thịt vừa ăn vừa hất
Rượu vừa uống vừa vẩy!"

Hỡi ông mối chính mối phụ nhà gái
Lắng tai nghe đôi lời nhủ đây
Đến giờ dì cu kêu, dì cu kêu gọi ngày
Đến giờ gà sống gáy, gà sống gáy gọi sáng
Sáng về, sáng chiếu tỏ hiên nhà
Được ngày lành
Đúng kỳ hẹn, mối mai ta sẽ về
Xin đưa cô dâu lên đường
Đến giờ dì cu kêu, dì cu kêu gọi sáng
Đến giờ gà sống gáy, gà sống gáy gọi ngày
Ngày về, ngày sáng chưng sàn gác
Được ngày tốt
Đúng kỳ hẹn, mối mai ta sẽ đến
Xin đón dâu về nhà.

Mối mai ta xin tạ ơn mối chính mối phụ nhà gái
Tạ ơn mẹ ơn cha nhà gá.
Tạ ơn họ xuân chú bác cô dì
Mối mai ta đưa đàn cháu con trở về
Xin ông bà đừng làm chim cấu, chim dì
Ngẩn ngơ kêu bên sười đồi xanh
Nhìn thì nhìn, nước mắt đừng chạy quanh
Mối mai ta dẫn đàn cháu con trở lại
Xin ông bà chớ làm chim dì chim cấu
Ngơ ngác hót bên sườn đồi đó
Ngó thì ngó, nước mắt chớ có rỏ

3. Mùa sấm mới, xuân về
Đàn ông cày bừa gieo mạ
Bảy ngày đêm mạ mọc xanh rờn
Như những ngón tay thành hàng thẳng tắp
Mùa sấm mới, xuân đến

Đàn ông cày bừa quải mạ
Bảy ngày đêm mạ mọc xanh ngắt
Như những ngón chân, thành hàng thẳng băng.
Mùa sấm mới, xuân về
Bà làm được vụ nương thu đầy bồ
Bà đi sấm lễ hỏi
Ông làm được vụ rẫy thu đầy bịch
Ông đi sấm lễ cưới.

Mối mai tôi đang ở nhà
Ông bà nhà trai cho ngay người miệng thánh
tiếng rồng đến gọi

Gọi mối mai vài lời
Mối mai đã về ngay
Gọi mối mai đôi câu
Mối mai đã về kịp
Bà nhà trai tỏ ra đon đả
Bắt ngay con gà mái vàng
Ông nhà trai tỏ ra sốt sắng
Bắt ngay con gà mái hoa
Đem mổ thết mối mai tôi bữa cơm sáng.

Nào chăn hoa chăn sọc
Nào ô tía dù xanh
Đưa tận tay mối mai tôi cầm
Mối mai tôi trèo đèo lên dốc
Mối mai tôi vượt núi băng đồi
Đi dọc đường bàn định
Ta đến ông bà bên gái
Ngủ một đêm, mai sớm
Ta vê thuốc mời ông bà bên gái hút liền ba điếu dưới bếp

Ông bà bên gái cố làm lơ không trả lời
Ta lại mời ông bà bên gái hút luôn ba điếu trên nhà
Ông bà bên gái cố tảng lờ không tiếp chuyện
Ta dồn cho ông bà bên gái mấy lời ở bếp lò
Bà bên gái mắt làm lơ, phải trả lời
Ông bà bên gái mắt tảng lờ, phải tiếp chuyện
Ông bên gái rằng:
- "Cái lệ cưới xin, dệt vải phải có khung thoi
Cái lý dựng vợ gả chồng ông mối biết hay không biết
Cái lệ cưới xin quay tơ phải có guồng xa
Cái lý dựng vợ gả chồng, ông mối hiểu hay không hiểu?"
Mối mai tôi rằng:
- "Cái lệ cưới xin, dệt vải phải có khung có thoi
Cái lý dựng vợ gả chồng, mối mai tôi đã biết
Cái lệ cưới xin, quay tơ phải có guồng có xa
Cái lý dựng vợ gả chồng, mối mai tôi đã hiểu".
Ông mối nhà trai mới đi dạo khắp thôn khắp xóm
Mời được ông già bà lão biết tục biết lệ
Mời được ông già bà cả biết lý biết lẽ
Ông già bà lão về nâng bát
Ông gà bà cả về nâng chén
Bốn ông mối ngồi bốn bên
Bốn ông mai ngồi bốn góc
Mối nhà trai rằng:
- "Người Hán hỏi vợ
Người Hán biết chữ, xem sách
Người Hmông hỏi vợ
Người Hmông không biết chữ xem xương gà
Tính xương gà, xem duyên tốt hay không tốt
Đoán xương gà, xem duyên hợp hay không hợp.
Vậy mối mai tôi muốn ông bà bên gái
Ăn thịt gà, tính xương gà

Hẹn ngày cưới tháng Rồng ngày giữa
Ăn thịt gà, xem cánh gà
Hẹn ngày đón trung tuần tháng Rắn.
Ông bà bên gái đưa qua thách que tính trao tay chúng tôi
Mối mai tôi quay bước trở về
Ông bà đưa que thách tính trao tay chúng tôi
Mối mai tôi lại chân trở lại
Mối mai tôi đem que thách que tính ra coi
Cuối que vạch khía rõ ràng
Đầu que cắt khấc rõ rệt
Cuối que lợn thịt vài con giết
Đầu que tiền cheo vài chục nộp
Mối mai tôi trở về nhà Ông bà bên trai
Bà bên trai đón mối mai tôi vào nhà trong
Ông mở lời tươi tấn
Bà cất tiếng trong trẻo:
- "Mình đi hỏi dâu tận vùng dưới, may hay không may
Mình đi hỏi dâu vượt đèo leo dốc, tốt hay không tốt
Mối mai tôi rằng:
- Tôi đi hỏi dâu tận vùng dưới, may thật là may
Tôi đi hỏi dâu vượt đèo leo dốc, tốt thật là tốt
Bà bên trai nở mặt nở mày vui sướng
Vội vàng đi mổ gà
Ông bên trai nở mặt nở mày hân hoan
Vội vàng đi đong rượu".
Mối rằng:
- "Tôi đi hỏi dâu tận ông bà bên gái
Ăn thịt gà, tính xương gà
Tôi đã hẹn ngày giữa tháng Rồng thì cưới
Ăn thịt gà, xem cánh gà
Tôi đã hẹn trung tuần tháng Rắn sẽ đón".
Bà rằng:

- "Ừ, là dâu tôi, tôi liệu bề lo toan",
Ông rằng:
- "Được là con tôi, tôi tính đường thu xếp".
Bà mới sắp lợn
Ông mới sắp bạc
Sắp một năm ròng rã
Con to lùa phăng xuống núi
Con nhỏ mổ ngay cưới hỏi
Con to xua phăng xuống chợ
Con nhỏ mổ liền cưới xin.

Cô mang giấy hoa đen
Cô ra đi làm vợ
Cô xỏ giầy hoa trắng
Cô đi về nhà chồng
Cô đi chín năm, sinh chín con gái
Đi mười năm, sinh mười con trai
Cô có chín con gái
Theo cô mang chín cái kim thêu chín manh áo
Chồng cô có mười con trai
Theo bố vác mười cái rìu lên rừng chặt cây
Cô có chín con gái
Theo cô mang chín cái kim thêu chín tấm váy
Chồng cô có mười con trai
Theo bố vác mười cái rìu, lên rừng đẵn gỗ
Chồng cô đốn cây phát nương
Cô mang cơm đưa nước
Chồng cô chặt cây đổ kềnh
Cô giật mình bỏ chạy
Chạy như bay, gió lùa vào váy căng phồng
Đến tháng Ba, tháng Tư chồng cô ra đồng vắng
Cô ở nhà đem lửa đi đốt nương.

Cô đốt từ hai đầu lại
Thế là cháy sạch
Cô đốt từ hai đầu về
Thế là cháy ráo
Cô mới trở lại nhà
Lấy hạt giống hạt má
Đùm rúm rím vào vạt áo
Chồng cô lấy hạt má hạt giống
Vặn rúm rò vào cạp quần
Đem ra nương reo hai đầu gieo lại
Mầm nảy như măng mai
Rồi lại gieo hai đầu gieo về
Mầm trổ như măng sặt
Đến tháng Sáu, tháng Bảy
Cô cầm dao, chồng cô vác cuốc
Dọn cỏ nương sạch lì
Để ngô lúa bốn bề
Sẽ trĩu bông mẩy hạt
Nằm ngả đè ven đồi
Nằm nghiêng đè ven núi
Chồng cô chẳng để chim ăn một bông
Cô chẳng để chuột ăn một bắp
Đến tháng Tám trở về tháng Chín
Khi lúa ruộng của người Sã chín vàng
Cô mới đi thăm nương thăm rẫy
Lúa đã chín vàng óng
Vừa độ gặt của lưỡi liềm sắc bén
Chồng cô bèn đi thăm rẫy thăm nương
Lúa đã chín vàng rực
Vừa cữ của lưỡi hái sắc ngọt
Cô nói cô giỏi
Cô địu được ba bông

Chồng cô bảo chồng cô tài
Chồng cô đeo được ba nhành
Cô rằng, cô không có chỗ nghỉ
Cô nghỉ bên rìa núi
Chồng cô rằng, chồng cô không có nơi nghỉ
Chồng cô nghỉ bên ven đồi
Đem về để trong nhà
Lúa đầy nhà chật ních
Mang về để trên sàn
Lúa đầy ắp khắp sàn.
Mâm thịt bày la liệt còn chưa ai ăn
Mối mai tôi đứng dậy xin mời
Câu chuyện muốn nói, không còn bài
Trẻ con chờ mãi đói bụng
Bàn rượu bày la liệt còn chưa người uống
Mối mai tôi đứng dậy xin mời
Câu chuyện muốn nói, không còn chuyện
Người trẻ chờ lâu đói bụng
Người già chờ mãi khô mồm

4. Này ông bà!
Ông muốn sắm lễ hỏi
Giống pa còn chưa về
Bà muốn sắm lễ cưới
Hạt ngô còn chưa tới
Hỏi rằng:
Người nào mang được giống pa về
Vị nào đem được hạt ngô tới
Ai là người đục cối thành thớt trên thớt dưới
Thớt trên mới lõm thành rãnh
Thớt trên ngốn ngô no căng bụng
Ai là người đục cối thành thớt dưới thớt trên
Thớt dưới mới lồi thành đường

Thớt dưới nuốt ngô no phưỡn bụng
Xin thưa:
Bà Sã mang được giống pa về
Bà Hán đem được hạt ngô tới
Ông người Sã tài thật tài
Tay búa tay đục ông hì hục
Đục đá thành thớt trên
Thớt trên mới lõm thành rãnh
Thớt trên ngốn ngô no căng bụng
Ông người Hán khéo thật khéo
Tay đục, tay búa, ông chí chát
Đục đá thành thớt dưới
Thớt dưới lối thành đường
Thớt dưới mới nuốt ngô no phưỡn bụng
Thớt dưới nhai ngô một thôi
Ngô nát thành bột
Thớt trên nghiến ngô một hồi
Ngô nát thành cám
Bà đem bột pa là men cái
Ông đem bột ngô làm men con
Đúng ba ngày hai đêm
Men cái men con dậy mùi
Đúng tám ngày ròng rã
Hơi men thơm khắp nhà
Là lúc bà đem cất rượu
Ối chà "Rượu ngon thơm
Ngon thơm như mật ong khoái
Hôm nay đem rượu ngon ra
Cúng tổ tiên làm lễ tơ hồng
Bà đi nấu rượu
Ông đi bắc chõ
Ối chà! Rượu thơm ngọt

Thơm ngọt như mật ong mật
Hôm nay đem rượu ngon ra
Cúng tổ tiên làm lễ vợ chồng.
Tổ tiên ăn xong, ngồi lù lù trên chuồng gà
Cô dâu chú rể đến
Cô dâu chú rể tới
Tổ tiên nhỏm dậy nhìn
Tổ tiên ăn đoạn, ngồi chồm chỗm trên chuồng lợn
Chú rể cô dâu tới
Chú rể cô dâu đến
Tổ tiên nhổm dậy ngó.
Này hỡi bà con họ xuân
Ai là người đào ruộng
Ai là người khơi mương
Chú rể là người khơi mương
Khơi con mương nước chảy vào ruộng
Ruộng cô dâu đào, bằng thật bằng
Mương chú rể khơi, sâu thật sâu
Tháng Ba xuân về
Chú rể bừa ruộng nước vàng óng ánh
Đem giống lúa về gieo
Qua vài ba phiên chợ
Mạ mọc xanh um
Tháng Tư tháng Năm
Chú rể nhổ mạ cấy
Tháng Chín, tháng Mười
Chú rể vác máng ra ruộng
Vơ lúa đập một hồi
Thóc rụng tả tơi
Chú rể vác máng ra đồng
Ôm lúa đập một chập
Thóc rơi tới tấp

Cô dâu hỏi:
- Này mình!
Mình lấy gì giã lúa
Lúa thành gạo trắng bong
Để sáng mai ông mai ông mối
Xới bát cơm đầy cúng tổ tiên
Mình lấy gì đâm lúa
Lúa thành gạo trắng muốt
Để sáng mai ông mai ông mối
Xúc thìa cơm đầy cúng tổ tiên
Tổ tiên ăn xong, tổ tiên ngồi chễm chệ trên tàu dây leo
Cô dâu chú rể đến thì đến
Cô dâu chú rể đi thì đi
Đi thì tổ tiên đưa cô dâu chú rể một thôi đến tận cửa
Tổ tiên ăn đoạn, tổ tiên ngồi chễm chệ trên tàu lá dương
Chú rể cô dâu đến thì đến
Chú rể cô dâu đi thì đi
Đi thì tổ tiên tiễn chú rể cô dâu một mạch đến tận nhà.
5. Ba năm không thấy một lần
Bốn năm không gặp một đêm
Mặt trời sinh thứ gì
Mặt trời sinh sương sa
Sương sa chùm bông hoa tươi
Năm nay con trai ông bà nhà
Sánh duyên cùng con trai ông bà hàng xóm
Mặt trời sinh thứ gì
Mặt trời sinh sương phủ
Sương phủ phủ đoá hoa thắm
Năm nay con gái ông bà hàng xóm
Kết duyên cùng con trai ông bà nhà.

Vui gì bằng mời nhau nâng chén
Hôm nay ông bà nhà
Có đám cỗ đám rượu
Ta mời nhau cạn chén
Mừng cho chú rể cô dâu, đôi lứa kết duyên vợ chồng
Mừng gì hơn mời nhau nâng cốc
Hôm nay ông bà nhà
Có đám rượu đám cỗ
Ta mời nhau cạn cốc
Chúc cho cô dâu chú rể, đôi lứa kết thành duyên chồng vợ
Chú rể đẹp thật đẹp
Chú rể chân đi giày rơm xăm xăm băng dốc
Cô dâu xinh thật xinh
Cô dâu áo váy xúng xính đủng đỉnh theo gót
Chú rể chân xỏ giày cỏ hăm hở vượt đèo
Cô dâu váy áo đung đưa thướt tha theo sau
Chú rể cô dâu lứa duyên tốt thật tốt
Cô dâu chú rể duyên lứa đẹp thật đẹp
Chú rể tài nghề săn bắn
Cô dâu thạo nghề nương rẫy
Gái giỏi trai tài
Chú rể cô dâu lứa đôi thật là đẹp đôi!

6. Vườn có hoa, ong mới về đậu
Nhà có đám cưới, người mới về hát
Rừng có hoa, chim mới về kêu
Nhà có đám rượu, khách mới về mừng.
Mình ơi khóm mai mọc giữa núi
Khóm nứa mọc giữa rừng
Rễ có bò lan ra tận đường cái

Đôi ta về dự đám cưới
Muốn cất lời cùng nhau hát vui
Ta muốn hát
Sợ ông chủ bày cỗ nhà đám lòng không rộng cho ta hát
Khóm nứa mọc giữa rừng
Khóm mai mọc giữa núi
Rễ nó lan rộng tít tận thung lũng
Đôi ta về dự đám rượu
Muốn cùng nhau cất lời hát chơi
E ông chủ nhà đám lòng chẳng rộng cho ta hát chơi
Mình ơi, tán dù che cán dù
Cho rợp tận tàu lau, lá gianh.
Vì nhà có đám rượu đám cưới
Ông chủ bày cỗ nhà đám mới véo điếu thuốc mời ta làm thân
Tán dù che cán dù
Che râm đến tít bãi phẳng
Vì nhà có đám cưới đám rượu
Ông chủ bày cỗ nhà đám mới vê điếu thuốc mời ta hát vui
Mình ơi, tán dù che cán dù
Che mất tận mặt đất
Đôi ta hát vui cùng nhau
Chắc tốn của nhà đám hàng mấy hũ rượu
Tán dù che cán dù
Che mát dịu tới tay ta cầm
Đôi ta hát vui với nhau
Chắc tốn của nhà đám hàng mấy mâm thịt!

Điếu thuốc có giá của điếu thuốc
Điếu thuốc ở tận cửa hàng

Hút xong, ta thong dong đi đến mua thêm
Điếu thuốc có giá của điếu thuốc
Điếu thuốc ở tận dưới chợ
Hút xong, ta thủng thẳng xuống chợ mua nữa.

Bài hát không hết, có bài sắp hết
Như dòng suối sâu, như bãi đất phẳng
Những bài hát mừng đêm nay xin mình hát thêm
Bài hát không cạn, có bài sắp cạn
Như bãi đất phẳng, như con suối sâu
Những bài hát chúc đêm nay xin mình hát nữa!

7. Người ta kết nghĩa vợ chồng người ta làm cưới
Người ta kết đôi vợ chồng người ta làm cheo
Người ta đánh cạm ở bờ suối
Đánh bẫy ở trong rừng
Rồi người ta đi thăm cạm
Cạm được chú chuột nhắt
Rồi người ta đi thăm bẫy
Bẫy được chú chuột chù
Đem về nộp hai ông mối
Hai ông mối đeo ngang vừa đầy sườn
Hai ông mối đeo dọc vừa khít lưng
Đem một thôi đi đến bãi bằng
Trẻ thấy, trẻ khen ngợi
Già thấy, già nói rằng:
- "Bọn này đi nộp cheo"
Đeo một mạch đến bãi núi
Trẻ thấy, trẻ khen ngợi
Già thấy, già bảo nhau:
- "Bọn này đi nộp cưới".

Hai ông mối đeo lợn đi một thôi tới bên nhà gái
Nộp đủ lễ cho ông mối cả và ông mối hai
Ông mối cả ông mối hai bên nhà gái rằng:
- Các ông đeo ngang chẳng đầy sườn
Các ông đeo dọc chẳng khít lưng
Lợn gì mà nhỏ vậy
Lợn gì mà bé thế
Cha mẹ cô dâu chẳng nhận đâu"
Hai ông mối nhà trai nói đi cạn sức
Hai ông mối nhà trai nói lạc hết lời
Mới ở lại một ngày hai đêm
Cha mẹ cô dâu đem thịt ăn hết
Cha mẹ cô dâu lấy rượu uống tận
Mới đưa con gái cho về nhà chồng
Tới nơi, mâm đã bầy, cỗ đã dọn
Người ta vừa ăn vừa cười vui
Bà con có người khen:
- "Đám này biết đưa dâu
Nhà tôi không biết đưa dâu
Đưa phải đứa mau nước mắt như mưa đầm đìa".
Tới nơi, cỗ đã dọn mâm đã bày
Người ta vừa ăn vừa đùa vui
Bà con có người khen:
- "Đám này biết đón dâu
Nhà tôi không biết đón dâu
Đón phải đứa lắm nước mắt như mưa tầm tã!"

8. Chín ngày mẹ cha sắp lễ cưới
Tám ngày sửa lễ cheo
Nuôi vật, vật chẳng lớn

Mẹ đi đặt bẫy tận dưới khe
Cha đi đặt cạm, tít đỉnh núi
Chim chẳng mắc bẫy
Chuột chẳng vướng cạm
Thế là mẹ mở cửa chuồng gà
Tóm cổ ngay một chú
Lông vàng mềm rõ ràng lông gà
Mình bằng con chào mào
Thế là cha mở cửa chuồng lợn
Tóm cẳng liền một con
Lông đen cứng rõ ràng lông lợn
Thân vừa bằng con chuột!

Mẹ cha gọi ông sừ quán
Nắm cổ lợn đâm một nhát
Lợn nằm lăn như cái bọc
Nắm gáy lợn chọc một mũi
Lợn nằm lăn như cái bao.

Đoàn phù rể buộc chân lợn
Lẽo đão khiêng đem đến nhà gái
Đoàn phù rể buộc cẳng lợn
Lẽo đẽo khiêng sang nhà cô dâu
Bữa cơm trưa
Xưa nay chẳng ai khấn chẳng ai vái
Đoàn phù rể khấn khấn vái vái
Khấn lâm râm, vẩy trước vẩy sau
Ăn uống say lả nằm lăn queo bên núi
Thịt ăn hết sạch
Rượu uống hết nhẵn

Còn thừa một tí tẹo
Đoàn phù rể đem đi nộp cưới
Đoàn phù rể buộc chân lợn
Lẽo đẹo khiêng đem đến nhà gái
Đoàn phù rể buộc cẳng lợn
Lẽo đẽo khiêng sang nhà cô dâu
Bữa cơm trưa
Xưa nay chẳng ai khấn chẳng ai vái
Đoàn phù rể khấn khấn vái vái
Khấn rì rầm hất sau hất trước
Ăn uống say khướt nằm lăn kềnh bên đồi
Thịt ăn hết nhẵn
Rượu uống hết sạch
Còn thừa một tí tẹo
Đoàn phù rể đem đi nộp cheo.

Ông quán sử nhận lễ phải liệu mà cất
Ông quán sử nhận lễ phải liệu mà giữ
Kẻo nữa chú trộm nó ma quái lắm
Nó nấp sau cột
Nó ăn một đùi
Sáng ngày đến bữa
Hai bên họ hàng tha hồ mà rủa
Ông mối ông mai chỉ tổ bẽ mặt
Ông quán sử nhận lễ phải liệu mà giữ
Ông quán sử nhận lễ phải liệu mà cất
Kẻo nữa chú trộm nó quỷ quyệt lắm
Nó nấp sau cửa
Nó ăn một nửa
Sáng ngày đến bữa

Hai bên họ hàng tha hồ mà nguyền
Ông mối ông mai chỉ tổ xấu mặt
Ông quán sử nhận lễ phải liệu mà cất
Ông quán sử nhận lễ phải liệu mà giữ
Sáng mai đem thịt đặt lên nong.
Băm chan chát trên thớt
Đổ nó vào trong chảo
Nước sôi sùng sục lấy gì vớt trước
Lấy chị chậu với trước
Chị chậu tên là gì
Chị chậu tên là gỗ dẻ
Nói cho mẹ cha biết
Đấy là cúng tổ tiên
Cúng ông bà ông vải
Chứng giám cho hai vợ chồng
Nước sôi sùng sục lấy gì vớt ra
Lấy chị mủng vớt ra
Chị mủng tên là gì
Chị mủng tên là cây tre
Nói cho mẹ cha hay
Đấy là cúng tổ tiên
Cúng ông tam tứ đại
Chứng giám là đôi chồng vợ.

9. Đên nay nhân có đám cưới, đám rượu
Đôi ta mới được nơi hát
Đêm nay nhân có đám rượi đám cưới
Đôi ta mới được chỗ chơi.

Nhà đám đặt mâm bàn giữa nhà
Trên mâm bàn bày la liệt đĩa bát
Nhà đám đặt mâm bàn giữa gian
Trên mâm bàn bày la liệt cốc chén.

Đêm nay, đôi ta mời rượu
Ta mời nhau ba chén rượu đầy
Ta thoả lòng vui với nhau
Vui như câu mừng của nhà đám
Đêm nay, đôi ta mời rượu
Ta mời nhau chén rượu nồng
Ta ngỏ lòng vui với nhau
Vui như câu chúc của nhà đám.

Đêm nay đèn hoa nhà đám sáng tưng bừng không tắt
Mới gà gáy, người sừ quán cùng người quán sử
Đã gọi anh giúp việc dậy đun nước rửa mặt
Đêm nay, đèn hoa nhà đám sáng suốt sáng không lụi
Mới gà gáy, người sừ quán cùng người quán sử
Đã thúc anh giúp việc dậy làm cơm
Anh giúp việc chần chừ trở dậy, không biết làm
Làm bữa cơm chẳng nên
Người sừ quán và quán sử đã kéo mâm ra bày
Anh giúp việc chần chừ trở dậy, không biết làm
Làm bữa cơm chẳng thành
Người sừ quán và quán sử đã lôi bàn ra đặt.

Người ta uống rượu ăn thịt rơi đổ bừa bãi
Cô dâu buồn không ăn
Mồm cô dâu chẳng nói
Nước mắt cô tuôn rơi
Thấm ướt ba cánh áo nhiễu
Người ta uống rượu, ăn thịt đổ vãi tứ tung
Cô dâu buồn không ăn
Miệng cô dâu chẳng rằng

Nước mắt cô tuôn ròng
Đẫm ướt ba cánh áo vải
Mẹ cô rằng:
- Này con, con theo khách ăn rồi đi cùng khách!
Cô rằng:
- Mẹ ơi, mặc khách ăn, con chẳng ăn
Mặc khách đi, con chẳng đi!
Mẹ cô rằng:
- "Này con, bà người Hán cũng phải làm dâu
Bà người Sã cũng phải làm vợ
Con nói con không đi
Bố con gọi anh con về đeo túi đưa con đi
Bố con gọi bạn con về đeo cơm đưa con đi
Thà rằng con cứ đứng lên
Cất bước đi trước anh con cho xong
Cất bước đi trước bạn con cho rảnh!"
Cô dâu theo khách đi
Đến nơi nghỉ, cơm trưa
Miệng chẳng muốn ăn, lòng riêng buồn bã
Bèn vốc ba vốc cơm tung về giữa đường
Chim xứ, chim giàng tông nhặt ăn no bụng
Chim xữ, chim giàng tông giúp cô báo tin trở lại
Rằng cô đã đến nhà chồng
Cô dâu theo khách đi
Đến nơi nghỉ, cơm trưa
Mồm chẳng muốn ăn, lòng riêng sầu thảm
Bèn vốc ba vốc cơm tung về giữa lối
Chim xứ, chim giàng tông nhặt ăn đầy diều
Chim xứ, chim giàng tông giúp cô báo tin về nhà
Cho mẹ cha biết cô đã đến nơi.

10. Hôm qua, ta tới là lúc trời ngả chiều
Ta ăn của mẹ cha bé Mỷ hết ba yến gạo
Sáng nay ta dỗ được bé Mỷ theo ta cùng đi
Để lại cho mẹ cha bé Mỷ nhà rác ngõ bẩn
Mẹ cha bé Mỷ như xé buồng gan
Đến ngày Trâu ngày Hổ
Thấy mặt trời ló lên đằng chân trời
Bố Mỷ quơ đôi giầy xỏ chân
Vớ chiếc gậy cầm tay
Chống đi tiễn bé Mỷ đến tân hồ nước biếc
Hôm qua, ta tới là lúc trời xẩm tối
Ta uống của mẹ cha bé Mỷ hết ba hũ rượu
Sáng nay ta dỗ được bé Nỷ theo ta cùng đi
Để lại cho mẹ cha bé Mỷ ngõ bẩn nhà rác
Mẹ cha bé Mỷ như xé buồng tim
Đến ngày Trâu ngày Hổ
Thấy mặt trời ló lên trên ngọn núi
Bố Mỷ quơ đôi giầy xỏ chân
Vớ chiếc gậy cầm tay
Chống đi đưa bé Mỷ tới tận hồ nước trong.

Bé Mỷ đi làm vợ còn dại thơ
Ngủ, mẹ còn phải cho gối đầu tay
Ăn, mẹ còn phải ăn một miếng, mớm một miếng
Bé Mỷ lúc đi làm dâu còn nhỏ dại
Đi, bố còn phải cõng trên lưng
Ăn, bố còn phải ăn một miếng, bón một miếng.
Mẹ bé Mỷ cõng Mỷ đến một quãng đường
Thấy hoa trên cành nở rộ
Mẹ còn hái đưa bé Mỷ cầm chơi

Thấy quả trên cây chín đỏ
Mẹ còn ngắt đưa bé Mỷ cầm ăn
Mẹ Mỷ cõng Mỷ đến một quãng lối
Thấy hoa trên cành nở đầy
Mẹ phải hái đưa Mỷ cài tóc
Thấy quả trên cây chín mọng
Mẹ phải ngắt đưa Mỷ cầm mút.

HÁT NGHI LỄ

11. Mặt trời lên, ánh sáng chiếu thẳng vào bãi phẳng
Bốn người chúng tôi tới đây
Nay đã tới giờ thu đồ sính lễ
Mặt trời lên, ánh sáng chiếu thẳng vào sân bằng
Bốn người chúng tôi tới đây
Giờ đã tới giờ thu lấy tiền cheo.

Bố mẹ bên nhà trai mang tiền đến bên sườn núi
Lấy được cô gái hai tay biết cắt vải
Bố mẹ bên nhà trai mang tiền đến bên hẻm núi
Lấy được cô gái hai tay biết cắt nhiều.

Năm ngoài, con gái chưa đi lấy chồng
Sáng sớm mang thùng đi gánh nước, thùng có rêu xanh
Năm nay, con gái đi lấy chồng
Bố mẹ ở nhà sẽ mất cái chảo nước rửa chân
Năm ngoái, con gái chưa đi lấy chồng
Sáng sớm mang thùng đi gánh nước, thùng có rêu xanh
Năm nay, con gái đi lấy chồng
Bố mẹ ở nhà sẽ mất cái chảo nước rửa tay.

Năm ngoái, con gái chưa đi lấy chồng
Sáng sớm mang thùng đi gánh nước, thùng có rêu biếc.
Năm nay, con gái đi lấy chồng
Không có người gánh nước
Để cái thùng của bố mẹ hở như kẽ ngón tay
Năm ngoái, con gái chưa đi lấy chồng
Sáng sớm mang thùng đi gánh nước, thùng có rêu biếc
Năm nay con gái đi lấy chồng
Không có người gánh nước
Để cái thùng của bố mẹ hở như kẽ ngón chân...

12. Tay nâng chén rượu chào mời
Chào mời người tay đưa qua đưa lại
Chào mời người tay nâng lên chén rượu
Người uống rượu cưới
Người không chào mời
Ta uống rượu cưới
Ta chào ta mời quanh có cái bàn có bốn chân dọc
Bàn cỗ cưới có bốn ông mối đứng bốn bên
Ta chào ta mời quanh cái bàn có bốn gióng ngang
Bàn cỗ cưới có bố ông mối ngồi bốn góc
Người ăn cưới người biết mời chào
Mời quanh đi mời lại
Mời được thìa đầy cơm đầy thịt
Ta không biết mời chào
Cầm thìa mời mà tay run lật bật
Người ăn cưới người biết mời chào
Mời quanh đi mời lại
Mời được thìa đầy thịt đầy cơm
Ta không biết mời chào
Cầm thìa mời tay run lẩy bẩy.

Tay nâng chén rượu chào mời
Tại sao thuở xưa giống men chẳng có
Giống rượu cũng không
Bà mới nói rằng:
- "Ông ơi, ông!
Sao ông không đi chợ mua vài ba đồng
Sao ông không đi chợ mua vài ba lạng?
Ông bèn đi chợ
Mua được ba đồng men
Ông bèn đi phố
Mua được ba lạng men
Cầm về đưa lại cho bà
Bà bỏ ngay vào hũ
Rấm liền mười hai ngày
Bà mới đem nếm thử
Thấy vị ngọt tựa mật ong
Làm được rượu xong rồi
Bà mới mang cho bốn ông mối mời ma
Thế rồi nong to quay nong nhỏ
Quay hạt thóc đưa đi đưa qua
Thế rồi người ta về người ta đón đi
Ta đi ta phải đưa
Đưa chị em ta đến hồ nước xanh
Đưa chị em ta vui sống gia đình
Đưa chị em ta đến hồ nước biếc
Cho chị em ta thanh nhà yên vui.

13. Nói cho mình, hai khách bày cỗ
Mình lấy gì đặt trong khay chè
Khay chè nở cánh hoa
Đem khay chè đi đón bà con họ xuân tận đầu đường

Nói cho mình, bà con họ xuân
Nói cho mình, hai khách bày cỗ
Mình lấy gì đặt trong khay chè
Khay chè nở đài hoa
Đem khay chè đi đón bà con họ xuân tận đầu lối?

- Nói cho mình, bà con họ xuân
Ta lấy cô chén, cậu bát đặt trong khay chè
Khay chè nở cánh hoa
Đem khay chè đi đón bà con họ xuân tận đầu đường
Ta lấy cậu bát, cô chén đặt trong khay chè
Khay chè nở đài hoa
Đem khay chè đi đón bà con họ xuân tận đầu lối.

- Nói cho mình, hai khách bày cỗ
Mình rằng khay chè nở cánh hoa
Đem khay chè đi đón bà con họ xuân tận đầu đường
Mình rằng khay chè nở đài hoa
Đem khay chè đi đón bà con họ xuân tận đầu lối
Khay chè ở đâu về?

Nói cho mình, bà con họ xuân
Bố lên tận rừng xanh
Trông thấy cây sến vàng
Ngã đem về phát ngọn
Ngã đem về chặt gốc
Lấy khúc giữa làm khay
Đặt chè đón họ xuân.

- Nói cho mình, hai khách bày cỗ
Mình lấy chi về luyện nước chè

Nước chè mới tức thì về tới
Mình lấy chi về luyện nước chè
Nước chè mới tức khắc về ngay?

- Nói cho mình, bà con họ xuân
Mình rằng mình lấy nước lấy củi về đun
Nước chè mới tức thì về tới
Mình rằng mình lấy củi lấy nước về nấu
Nước chè mới tức khắc về ngay
Vậy thì chè mẹ chè bố ở đâu tới
Chè bố chè mẹ ở đâu về?

- Nói cho mình, bà con họ xuân
Chè này ta không hay
Chè gì ta không rõ
Chè này sinh ở đầu nhà
Chè này ta không biết
Chè gì ta không thấy
Chè này sinh ở đầu ngõ
Bố đang chân đạp cành chè
Mẹ vươn tay hái búp chè
Mẹ đem chè về nhà
Mẹ xào đảo trong chảo
Mẹ vò góp trên mẹt
Đặt lên trên gác bếp
Hơ, sấy, phơi giòn khô
Bố đem chè cho vào siêu đồng
Chè reo reo sôi phụt phụt hơi
Đoạn chuyên chè vào chén
Chén chè xứng khay chè

Rồi mới bảo bà con họ xuân
Mình vui lòng theo ta cùng uống
Đoạn theo ta vào nghỉ trong nhà.

- Chè này ta không hay
Chè gia ta không biết
Chè này sinh ở đầu nhà
Chè này ta không thấy
Chè gì ta không rõ
Chè này sinh ở đầu ngõ
Mẹ dang chân đạp cành chè
Bố vươn tay hái chè
Bố đem chè về nhà
Bố đảo xào trong chảo
Bố bóp vò trên nong
Đặt lên trên giàn bếp
Hơ, sấy, phơi khô giòn
Bố đem chè cho vào siêu sắt
Chè reo reo, sôi phụt phụt khói
Đoạn chuyên chè vào chén
Chén chè xứng khay chè
Rồi mới bảo bà con họ xuân
Mình vui bụng theo ta cùng uống
Đoạn theo ta vào ngồi trong nhà

14. Bố mẹ tôi bên kia như đứng giữa nương của người Hán
Ăn gạo qua bọt cơm
Đốt lửa qua được gỗ
Làm đời người sung sướng như người
Bố mẹ tôi bên kia như đứng giữa ruộng của người Sã
Ăn gạo qua bọt cơm

Đốt lửa qua được gỗ
Làm đời người sung sướng như ai.

Bố mẹ lấy bước chân đi vừa bước
Cho kết lứa đôi làm cưới làm cheo
Giống như tổ tiên lối cũ
Bố mẹ lấy vết chân đi vừa vết
Cho kết lứa đôi làm cheo làm cưới
Giống như tổ tiên lề xưa

Bố mẹ tôi bên này lấy bước chân đi không vừa bước
Cho kết lứa đôi chẳng cưới chẳng cheo
Không giống như tổ tiên lối cũ
Bố mẹ tôi bên này lấy vết chân đi không vừa vết
Cho kết lứa đôi chẳng cheo chẳng cưới
Không giống như tổ tiên lề xưa.
Người ta kê mâm bày ra giữa nhà
Dưới mâm bàn rải vải
Trên mâm bàn ông mối mời hai tuần rượu chua
Dưới mâm bàn lót giấy
Trên mâm bàn ông mối mời hai tuần rượu mặn
Uống một vài chén rượu
Rượu này rượu đón dâu
Uống một vài chén rượu
Rượu này dâu tới ngõ
Uống một đôi chén rượu
Rượu này rượu đón khách
Uống một vài chén rượu
Rượu này dâu vào nhà.

TIẾNG HÁT LÀM DÂU

1. Ra tháng Thỏ, khi mùa sấm mới
Khắp nơi nơi ve rộn ràng, chim vui hát ca
Riêng vàng anh cất tiếng buồn nỉ non
Năm nay em đi làm dâu
Thân khác gì thân trâu măng đeo ách

Ra tháng Thỏ, khi mùa sấm mới
Khắp chốn chốn ve rộn ràng, chim vui hát ca
Riêng cứ cư cất tiếng buồn nỉ non
Năm nay em đi làm vợ
Thân khác gì thân trâu măng buộc cọc.

Năm nay em đi làm dâu
Em làm chín thời mười giờ
Chẳng có lúc nào nghỉ
Trâu măng cày, dây khiếu không biết ải
Em đi làm dâu không có mùa nghỉ, chỉ có mùa làm.

Chỉ có chết, thân hoá làm con ve lột xác
Chỉ có chết, thân mới như trâu măng thoát ách
Chỉ có chết, mình biến làm con ve lột xác
Chỉ có chết, thân mới như trâu măng tuột sẹo.

Cái suốt kêu "két két" vì không hợp guồng
E rằng chồng em sẽ không hợp em chung sống một cửa
Cái suốt kêu "kẹt kẹt" vì không vừa dây
Sợ rằng chồng em sẽ không hợp em chung sống một nhà.

2. Em đang ở nhà, em không hề biết
Nhà trai vác dù, vác ô lù lù đến
Em đang ở nhà, em không hề rõ
Nhà trai vác dù, vác ô lừng lững vào
Họ chẳng biết chỗ để ô, mắc ngay một cột gác
Thế là năm nay em phải đi làm dâu
Họ không biết chỗ để dù, treo ngay vào cột nhà
Thế là năm nay em đành đi làm vợ.

Họ nhà trai xin hẹn trong ba ngày
Giết ba gà sống đen
Mẹ em bảo em:
- "Con ơi, mai mẹ làm bữa cơm sớm
Con ăn xong, con theo khách cùng đi"
Em rằng:
- "Mẹ ơi, ăn, con không ăn; đi, con chẳng đi!"
Mẹ em rằng:
- "Con không đi, cha vác dao sả thịt
Cha mẹ đã uống rượu của người
Con không đi, cha cầm roi đánh đuổi"
Em nói:
- "Con rằng con không đi, mẹ cha bắt con đi
Mẹ cha cầm roi đồng quất con vun vút
Đuổi con như phân rẽ gia đình
Con mà đi thì cha mẹ lại buồn
Mẹ cha cầm roi đồng đánh con vun vút
Đuổi con như chia sẻ cửa nhà
Con mà đi thì mẹ cha lại thảm
Con có đi chăng, chẳng được đầy năm
Con sẽ mượn sợi dây treo theo cành cây

Sợi dây sẽ cùng con ngàn năm than thở
Con có đi chăng, chẳng được tròn tháng
Con sẽ vớ sợi dây buộc theo cành cây
Sợi dây sẽ cùng con ngàn năm oán than!

Con chết đi như một giấc say là hết
Thịt con nát nhưng máu con không nát
Máu thấm đầy nếp váy
Để xem ai sinh con gái có đau lòng
Thịt con nát nhưng máu con không tan
Máu tẩm đầy nếp vạt
Để coi ai đẻ con gái có nát gan?

3. Cha mẹ em nuôi em chưa được bao ngày
Em làm thân con gái còn chưa được thoả
Người ta đã cho mối mai về dạm hỏi
Mẹ cha em nuôi em chưa được mấy bữa
Em làm thân con gái còn chưa đến thì
Người ta đã cho mối mai về xin cưới

Thế là cha em dỗ dành em suốt ba ngày em vẫn không thuận
Bèn đi gọi anh em họ hàng về nói
Mẹ khuyên nhủ em suốt ba ngày em vẫn chẳng ưng
Mới đi gọi bà con anh em về bàn
Anh em về đến nhà
Bàn đi bàn về, bàn gả nó đi làm dâu
Họ hàng về đến cửa
Nói đi nói lại, nói cho nó đi lấy chồng
Vậy là anh em gần xa
Ăn thịt gà tính xương gà

Hẹn người ta đón em ngày bảy tháng Hổ
Thế là bà con họ mạc
Ăn thịt gà, tính xương sọ
Hẹn người ta cưới em tháng Trâu ngày tám.

Em ở nhà còn chưa kịp sắm váy sắm áo
Họ đã khiêng rượu khiêng thịt đến đón
Em ở nhà còn chưa kịp sắm vạt sắm khăn
Họ đã khiêng thịt khiêng rượu về rước
Họ khiêng rượu đến nhà chưa biết chỗ đặt
Đặt ngay cạnh cột gác
Rồi xì xào với nhau
Rằng năm nay năm tốt
Đón được đứa dâu giỏi
Họ khiêng thịt đến nhà chưa biết chỗ treo
Treo ngay vào cột bếp
Rồi lao nhao với nhau
Rằng năm nay năm lành
Cưới được đứa vợ khá.
Thế là bà con họ hàng ăn ba ngày ba đêm, vừa ăn vừa hát
Em chẳng ăn nổi, chỉ âm thầm trong bụng
Ăn ở với người rồi sẽ ra sao
Bà con khách khứa uống ba ngày đêm, vừa uống vừa đổ
Em không ăn nổi, chỉ âm thầm trong dạ
Ăn ở với người rồi ra thế nào?

Trời sắp sáng, khách khứa rời mâm đứng dậy lên đường
Chỉ còn mình em không đứng dậy
Mẹ em rằng:
- "Con ơi, dậy! Dậy rửa mặt rồi đi theo khách

Mẹ sắp cơm cho con ăn để con về nhà người".
Em rằng:
- "Con không ăn, con không đi
Ai ăn thịt uống rượu của người ta thì đi với người ta".
Mẹ em lại rằng:
- "Con ơi, bà Hán cùng phải đi làm dâu
Bà Nùng cũng phải đi lấy chồng
Đâu phải chỉ mình con!"
Em nói:
- "Bà Hán đi làm dâu
Đi làm dâu qua chín mươi tám ngách núi
Bà biết đi làm dâu chứ đâu có làm dâu như con
Bà Nùng đi lấy chồng
Đi lấy chồng cách chín mươi tám khu rừng
Bà biết đi lấy chồng chứ đâu có lấy chồng như con!
Mẹ em bảo:
- "Thôi con ơi, ăn cơm đi
Ăn xong, mẹ cho anh cả nó đeo cơm trưa đưa con lên đường".
Em buồn bã đành ăn vài miếng rồi đi theo khách.

Đi đến chỗ nghỉ ăn trưa, người ta ăn vui vẻ
Em không ăn, xúc vài thìa hất vệ đường khấn ma núi
Hoạ mi nhặt ăn, hoạ mi đưa em đi làm dâu
Đi đến nơi nghỉ ăn trưa, người ta ăn ngon lành
Em chẳng ăn, xúc vài thìa hất ven đường khấn ma rừng
Chim khướu nhặt ăn, chim khướu đưa em về nhà chồng
Em đi theo khách đến tận bãi bằng có con sông dài
mười hai khúc
Sông sâu nước lớn cùng phải qua
Đến nhà chồng nào biết bố mẹ chồng thương
hay không thương

Em đi theo khách đến tận vùng thấp có con sông rộng
mười hai khoảnh
Sông to nước cả em cũng phải vượt
Đến nhà chồng, chẳng biết bố mẹ chồng ghét
hay không ghét?
Anh cả đưa em tới tận nhà chồng
Anh rằng:
- "Này cô!
Mai sớm cô làm cơm cho tôi ăn xong là tôi quay về
Mai sớm cô làm cơm cho tôi ăn xong là tôi trở lại".
Em nói:
- "Anh cả ơi!
Anh trở về nhà, mình em ở lại
Em ở lại, em chẳng biết nhận họ nhận hàng
Em ở lại, em chẳng biết em là dâu con nhà ai".
Người anh cả vừa bước ra khỏi cửa giữa
Em cũng quay góc trở vào nhà trong
Mồm nghẹn lời, không nói nổi, nước mắt tuôn như thác
Người anh cả vừa bước ra khỏi cửa bên
Em cũng quay chân trở vào trong bếp
Miệng nghẹn lời không nói nổi, nước mắt em trào như mưa.

4. Mẹ em sinh em không ra người
Có lão người đen đến giở trò mối lái
Cái lão người đen buộc duyên em lại
Mẹ cha em chẳng biết nghĩ sao
Lại vờ ra ngoài nhổ hành
Cho gọi bà con hàng xóm đến
Em tưởng hàng xóm đến bàn cho em thoát
Hàng xóm lại bàn em sống đời đám cưới

Em ngỡ hàng xóm đến bàn cho em tránh
Hàng xóm lại bàn em sống đời lứa đôi...

Cái lão người đen ở trong một ngày, ngủ một đêm
Cái lão người đen giờ đến nó mới đến, giờ đi nó mới đi
Lão trở về sửa soạn đồ lễ cưới
Mẹ cha em mua váy sắm áo
Cái lão người đen lại đến ngủ qua một đêm
Tờ mờ sáng đường còn chưa rõ
Lão đã dậy để ra đi
Mẹ em gọi em bảo:
- "Này con, vì mẹ trót nhận đồ lễ cưới nhà người
Con phải dậy ăn cơm rồi đi theo khách!"
Em rằng:
- "Trời ơi! Mẹ nuôi con lúc tóc mới như lông chim câu
Mà đã vội mang thân con gả bán cho người
Con đảm đương sao đây công việc nhà họ
Mẹ nuôi con lúc tóc mới như lông con vịt
Mẹ đã gấp đem thân con gả bán cho họ
Con lo liệu sao nổi công việc nhà người!
Mẹ ơi! Mẹ bắt con đi, con phải đi
Mẹ sợ con ở nhà tốn gạo tốn cơm
Mẹ buộc con đi, con đi, lòng mẹ lại khổ
Mẹ ơi, mẹ bắt con đi, con phải đi.
Mẹ sợ con ở nhà hao tiền hao bạc
Mẹ ép con đi, con đi, lòng mẹ lại đau!"

Em về nhà chồng, địu được thùng nước sạch
Mẹ chồng nói là em địu thùng nước đục
Em về nhà chồng, nấu bữa cơm thật chín

Không nếm thì sợ sống
Nếm, mẹ chồng quát:
- "Con này nếm những ba thìa to!"
Em về nhà chồng, nấu bữa cơm thật dẻo
Không nếm thì sợ sượng
Nếm, mẹ chồng hét:
- "Con này nếm những ba muôi lớn!"

Em suy đi nát gan
Em nghĩ lại kiệt sức
Suy đi ba lần thấy không tiếc
Nghĩ lại ba lần thấy không ưa
Bèn nói với mẹ chồng:
- "Bà ơi, con trai bà với tôi ăn cùng rá ngủ chung gối
Bà xem tôi như con hươu hoa đen
Bà bảo tôi không yêu thương con trai bà
Chẳng ưa tôi, bà hãy gọi họ nhà tôi tới mà bàn
Bàn cho buông thật tay, bỏ thật chân
Tôi sẽ theo anh em họ hàng nhà tôi cất bước đi ngay.
Không ưa tôi, bà hãy kêu họ nhà tôi tới mà nói
Nói cho bỏ thật chân, buông thật tay
Tôi sẽ theo anh em họ mạc nhà tôi rời chân đi liền
Tôi vung chân vung tay đi khắp mọi đường
Lúc ấy tay tôi vỗ chân nhẩy
Vui mừng như người đi làm ăn".

5. Thuở sớm trước đây khi em còn ẵm ngửa
Ngón tay thon mềm như hạt đậu non
Bố mẹ chết sớm khi em còn bé
Không để lại chút gì

Chỉ để lại cho em cuộn lanh cuộn sợi
Em không có chỗ cất
Em đem giấu vào nơi chân vách
Khi lớn khôn thành người em lấy ra xem
Chuột đã cắn nát lôi đi làm mười hai cái ổ
Thuở sớm trước khi em còn bế ngửa
Ngón tay thon mềm như hạt đậu non
Bố mẹ chết sớm khi em còn nhỏ
Chẳng để lại chút chi
Chỉ để được cho em cuộn sợi cuộn lanh
Em chẳng có nơi cất
Em đem giấu trong ba đon mạ
Khi khôn lớn thành người em lấy ra coi
Chuột đã cắn nát lôi đi làm mười hai cái ổ.

Thân em như hoa trân châu nở không nổi
Cha chú vì tham đồ sính lễ của họ Giàng
Gả phăng giao bừa em qua rừng gai đến ở đất người
Em đi đã đầy năm, không bà con anh em thăm hỏi
Càng nghĩ càng nát gan
Càng suy càng kiệt sức
Em khóc lăn đường, em than lăn sá
Chẳng gặp một ai, chỉ gặp một đôi vợ chồng người lạ
Người lạ hỏi:
- "Con khóc điều chi?"
Em rằng:
- "Con chẳng khóc gì
Chỉ khóc vì họ hàng thân thích
Đem thân con gả quàng gả xiên
Đến ở đất người cách bao rừng gai
Con đi đã đầy năm, không một bà con anh em thăm hỏi".

Vợ chồng người rằng:
- "Con ơi, chớ khóc
Để ta về bảo thằng con cả
Đem dao phát cây rừng trụi quang
Cây không mục được nữa
Cho con thấy họ mạc
Để ta về bảo đứa con lớn
Đem dao phát cây rừng bằng như gấu áo
Cây không lớn được nữa
Cho con thấy chị em".

6. Mẹ ơi, họ bắt con ăn bốc, đuổi con vào rừng
Họ bắt con ăn bốc, đuổi con xuống núi
Nếu con biết sinh biết hoá
Con biến thành con bướm nhởn nhơ bên ruộng ...
Chết được thì con chết ngay
Để tìm chồng khác mới quên nổi con đường này nắng bỏng
Nếu con biết sinh biết hoá
Con biến thành con bướm nhởn nhơ trên đồi nương
Chết được thì con chết quách
Để đi tìm chồng khác mới quên nổi con đường này nắng rát
Tóc con còn đang mềm xanh như lông chim câu
Mẹ cha đã gả con cho nhà người
Con chẳng cáng đáng nổi công nổi việc
Tóc con còn đang mềm óng như lông con vịt
Mẹ cha đã gả con cho nhà họ
Con chẳng quán xuyến nổi cửa nổi nhà
Sang xuân, chồng nó đi cày nương bên núi
Con chẳng có bụng mang cơm đi theo
Sang xuân, chồng nó đi cày nương bên đồi

Con chẳng có lòng mang cơm đi cùng
Mẹ em rằng:
- "Con hãy bền lòng coi sóc cửa nhà cho người
Đập thóc nuôi gà người, giã gạo lấy cám vỗ lợn người!"
Em rằng:
- Mẹ không mắng chửi con, con còn chịu ở
Mẹ mắng chửi con, con hoá ngay thành ngựa rồng bay đi cho sớm
Con bay đi không lối cỏ in dấu vết chân
Để mẹ có đuổi theo hỏi tin, mẹ tìm không thấy
Mẹ mắng chửi, con hoá ngay thành ngựa thỏ bay đi cho rảnh
Con bay đi không để lối mòn hằn vết móng
Để mẹ có đuổi theo hỏi tin, mẹ đuổi không kịp
Con sẽ biến làm cá, lặn chìm dưới nước
Để chồng con tìm không được thì bỏ
Con sẽ biến thành kim, luồn vùi trong đất
Để chồng con tìm chẳng thấy thì lìa".

7. Em ơi, chị theo em than thở đôi lời
Em có ống tốt lại đũa tốt
Em có lứa tốt lại đôi tốt
Em có sáo tốt lại đàn môi tốt
Em có chồng tốt, chồng em lại hiền.
Chị được ống xấu lại đũa xấu
Chị được lứa xấu lại đôi xấu
Chị được sáo xấu lại được đàn môi xấu
Chị được chồng xấu, chồng chị lại ác.
Chị được ruộng xấu, bờ đắp cũng xấu
Chị lứa đôi xấu, khiến sai cũng xấu
Chị được ruộng xấu, cày bừa cũng xấu
Chị được chồng xấu, chẳng tốt khiến tốt sai

Em có ruộng tốt bờ đắp cũng tốt
Em có lứa đôi tốt, khiến sai cũng tốt
Em được ruộng tốt, cày bừa cũng tốt
Em được chồng tốt, được tốt khiến sai.

Lúc gặp bịch xấu, lúc mục
Chị gặp chồng xấu, chị nhục
Lúa gặp gác xấu, lúa mốc
Chị gặp chồng xấu, chị khổ
Chị liền trốn thoát thân
Người ta bắt được trói chị bằng sợi dây thừng
Đánh chị ba trăm sáu mười lăm roi
Chị liền chạy thoát xác
Người ta bắt được trói chị bằng sợi dây sắt
Đập chị ba trăm sáu mươi sáu gậy
Chị muốn vùng thoát thân
Thân chị đau ê ẩm
Chị muốn thoát xác
Xác chị đau như dần.

Trời ơi! Thân chị như thân ngựa
Không biết tự mình hạ bao hạ túi
Chị phải trốn tháo thân vì vất vả mà không thoát nổi.
Trời ơi! Thân chị như thân ngựa
Không biết tự mình hạ yên hạ thổ
Chị phải chạy tháo thân vì cực nhục mà chẳng thoát được.
Em ơi, chị ngắt lá thuốc độc, thuốc đắng thật đắng
Đưa lên mồm, nuốt ực, cho nát quách lá gan
Chị ngắt lá thuốc độc, thuốc cay thật cay
Đưa lên miệng, nuốt ực, cho rách nốt buồng tim.

8. Người ta có lứa có đôi, ngày tết vui chơi tay múa chân nhảy
Ta không lứa không đôi, ngày tết cô đơn chỉ than cùng khóc
Người ta có lứa có đôi, ngày tết vui chơi, tay vỗ chân nhảy
Ta không lứa không đôi, ngày tết lẻ loi chỉ than cùng buồn
Người cầy, cấy từ đầu nương đến cuối nương,
cầy quanh khắp bờ
Người quay lại nhìn thấy luống cày thẳng tắp
Gái có chồng như cầy có tay
Như ta đây, thân cô đơn mất chồng
Đầu nương cày không đến, cuối nương cày không tới,
bờ nương cày không khắp.
Thân gái goá như cày không tay.
Trời tối sẫm, chim cu còn có nơi đỗ
Ta đây trời tối sẫm vẫn trong cửa nhà người
Trời sáng rõ, chim cu có nơi bay
Như thân ta, vẫn bị giam hãm ở nhà họ
Người có chồng, cuối năm người ăn tết
Người mặc váy áo đẹp như đi chơi chợ
Ta đây, nhà chồng xem như cái gậy đuổi lợn
Người có chồng, cuối năm người ăn tết
Người mặc váy áo đẹp như đi chơi hội
Ta đây, nhà chồng coi như cái gậy đuổi gà
Chim cu lượn về bên núi
Gia đình chồng hắt hủi
Ta đau buồn thịt héo chỉ còn xương
Chim cu lượn về bãi ngải
Gia đình chồng đầy ải
Ta đau buồn thịt quắt chỉ còn da.

NÀNG DỢ - CHÀ TĂNG

(Trích)

Nàng Dợ cùng Chà tăng kết bạn kết duyên
Mối tình như làn cỏ xanh non
Nàng Dợ cùng Chà Tăng kết bạn kết nghĩa
Từ thuở Chà Tăng còn nhỏ trai
Chà Tăng cùng nàng Dợ kết bạn kết nghĩa
Mối tình như làn cỏ xanh rờn
Chà Tăng cùng nàng Dợ kết bạn kết duyên
Từ ngày nàng Dợ còn nhỏ gái

Nàng Dợ lồ lộ đứng giữa nhà
Chà Tăng trộm nhìn thấy rõ gái xinh tươi
Chà Tăng lồ lộ đứng giữa gian
Nàng Dợ trộm liếc thấy rõ trai tuấn tú
Chà Tăng kết nghĩa gái trai cùng nàng Dợ
Đôi bạn tình không chán không nản
Chà Tăng quyết bụng sẽ cưới
Nàng Dợ kết nghĩa trai gái cùng Chà Tăng
Đôi bạn tình không phai không nhạt
Nàng Dợ quyết lòng muốn theo
Chà Tăng rằng:
- "Tay nàng tay khéo tay thêu lụa
Nàng thêu túi lụa cho ta mang đi buôn lợn
- "Tay nàng tay khéo tay thùa nhiễu
Nàng thêu túi nhiễu cho ta mang đi buôn trâu"
Nàng Dợ rằng:
- "Ôi, chàng thiếu nợ gì ai mà phải tính dông dài chuyện đi buôn trâu

- "Chàng thiếu nợ gì người mà phải tính dông dài việc đi buôn lợn?"

Chà Tăng rằng:

- "Ta chẳng thiếu nợ ai
Vì đôi ta kết nghĩa bạn tình không nản không chán
Ta muốn cưới nàng về làm vợ
Nên mới tính chuyện đi buôn trâu
Vì đôi ta kết nghĩa bạn tình không phai không nhạt
Nên mới tính chuyện đi buôn lợn"

Nàng Dợ rằng:

- "Sáng mai trời rõ lối
Em sẽ lấy sợi chỉ luồn mũi kim
Thêu túi lụa cho chàng mang đi buôn lợn
- "Sáng mai trời tỏ đường
Em sẽ lấy mũi kim luồn sợi chỉ
Thùa túi nhiễu cho chàng mang đi buôn trâu"

Chà Tăng rằng:

- "Nàng ở lại, hãy làm như cái chổi của mẹ cha quét dọn
Quét dọn trên nhà dưới bếp
Ta đi, ta như chim lấu dì chinh ca hát chốn rừng xanh
Nàng ở lại, hãy làm giống cái chổi của mẹ cha vun quén
Vun quén dưới bếp trên nhà
Ta đi ta như chim lấu dì chinh ca hát ngả rừng vàng...

Nàng Dợ hỏi:

- - "Chàng ra đi, bao giờ chàng trở về?"

Chà Tăng rằng:

- "Ta ra đi bốn mươi tám quãng đường
Khi bạc nặng đầy tay, ta mới trở lại
Ta ra đi bốn mươi tám quãng lối
Khi bạc nặng đầy người, ta mới trở về

Nàng ở, nàng theo mẹ theo cha sắm váy sắm khăn
Ta đi, ta theo người Sã người Giấy sắm rượu sắm thịt
Nàng ở, nàng theo mẹ theo cha sắm áo sắm vạt
Ta đi, ta theo người Giấy người Sã sắm đồ cưới cheo"
Nàng Dợ rằng:
- "Chàng đi buôn dông dài những bốn mươi tám quãng đường
Cũng nên mau mau quay bước trở lại
- "Chàng đi buôn dông dài những bốn mươi tám quãng lối
Cũng nên nhanh nhanh lui bước trở về!"

Vì mẹ nàng Dợ bụng hám tiền bạc
Chẳng kể nghĩa tình, chia cắt duyên con
Nàng Dợ đã cùng Chà Tăng muốn kết đôi bằng được
Bởi tại mẹ nàng lòng tham nhà giàu
Chẳng kể tình nghĩa, cắt đứt duyên con!
Mẹ vừa mới nuôi nàng thành thân con gái
Tại hám tiền hám bạc
Đã vội đem nàng đánh tiến chào người
Bỗng thấy hai người lạ nghênh ngang vác ô tới
Cả hai lừng lững vào nhà
Bố nàng còn chưa rõ
Mẹ nàng đã rằng:
- "Đây là anh bác"
Bà kéo ghế mời ngồi bên bếp
Bố nàng còn chưa biết
Mẹ nàng đã rằng:
- "Đây là em cậu"
Bà kéo ghề mời ngồi giữa nhà.
Bàn ba ngày không xong
Bà tính mẹo đi lấy rau

Gọi anh em họ hàng về đủ
Bàn ba ngày không thôi
Bà kiếm kế đi hái củi
Gọi anh em họ hàng về đầy
Anh em họ hàng giúp ông bàn không gả
Giúp ông, giúp không nổi
Đành để cho ăn hỏi
Anh em họ hàng giúp ông chẳng bàn
Giúp ông, giúp không xong
Phải để cho ăn cưới
Bố nàng nghĩ đi lòng không hả
Nghĩ lại lòng chẳng vui
Bèn với tờ chử nhềnh kênh xem kỹ
Chử nhềnh kênh hiện đủ mười hai dòng chữ hoa
Trúng giữa năm cho con đi làm dâu
Vội vớ tờ chử nhềnh kênh xem cho rõ
Chử nhềnh kênh hiện đủ mười hai hàng chữ đẹp
Trúng giữa năm cho con đi làm vợ
Bố đành rằng:
- "Bà tính bề nào thì tính đi!"
Bà rằng:
- "Ông bảo anh em họ hàng
Cho phép khách đem con gà trắng ra thịt"
Khách vui mừng hối hả đem gà mổ ngay
Máu cổ máu tai gà chảy lênh láng
Máu tai máu cổ gà bắn toé tung
Ông mối kê bàn ngay gian chính giữa
Bốn ông mối ngồi bốn bên
Ông mối bưng mâm bày giữa bàn
Bốn ông ung dung ngồi hai hàng

Bốn ông ăn thịt gà tính xương gà
Tính ra được tháng tốt ngày lành
Hẹn cuối tháng Trâu, đầu tháng Hổ ngày hai mươi bảy lễ trả
Bốn ông ăn thịt gà tính cánh gà
Tính ra được ngày lành tháng tốt
Hẹn cuối tháng Trâu, đầu tháng Hổ ngày hai mươi tám
đón dâu.
Ngày hẹn đã đúng hẹn
Bố trong nhà trao que thách qua ông mối
Que thách hằn rõ rệt mười hai vạch
Chỉ rõ rệt giá tiền gả tấm thân nàng
Bố trong nhà trao que thách qua ông mối
Ông mối cầm que tính
Ông mối cầm que đếm
Que thách vạch rõ ràng mười hai khấc
Chỉ rõ ràng giá bạc bán tấm thân nàng.
Bốn ông mối tính tiền cùng rượu thịt
Định rõ ràng ở que chù củ
Mẹ hí hửng nói cùng ông mối:
- "Que thách chồng tôi đã trao
Ông hãy quay về báo cho nhà trai
Bảo nhà trai sửa soạn rượu thịt đầy đủ
Tôi sẽ sắm sanh khăn áo cho con gái đợi ngày đưa dâu
Đúng ngày hẹn, cuối tháng Trâu đầu tháng Hổ
Chàng rể vác ô khệnh khạng tới
Bố mẹ bàn kê giữa nhà
Đúng ngày hẹn cuối tháng Trâu đầu tháng Hổ
Chàng rể vác ô nghênh ngang vào
Bố mẹ kéo bàn đặt giữa gian
Ôi! Người ta ăn thịt vui vẻ thật vui vẻ

Người ta vỗ tay giậm chân đau nhau cười
Cô dâu ăn thịt không ngon thịt
Cô cúi đầu, tay úp mặt, nước mắt rơi
Người ta uống rượu nhộn nhịp thật nhộn nhịp
Người ta vỗ tay giậm chân đua nhau nói
Cô dâu uống rượu không ngon rượu
Cô gục đầu, tay ôm mặt, than khóc hoài...

Bố cầm que thách bẻ làm đôi
Thịt ăn chưa hết
Rượu uống chưa cạn
Mẹ đã rằng:
- "Con ạ! Hãy đứng lên vui vẻ theo khách ra về!"
Nàng rằng:
- "Mẹ ơi, ăn, con không ăn
Đi, con cũng không đi!"
Mẹ bảo:
- "Con hỡi, con gái mẹ hỡi!
Bàn tay con cầm sao nổi tờ giấy dướng
Con đâu phải là trâu mà giữ lại nhà
Bàn tay con cầm sao nổi tờ giấy nứa
Con là thân gái phải về nhà người ta!
Nàng nghĩ, càng nghĩ càng đau thắt thớ gan
Gan phổi cứ im như quyển sách đóng
Nàng nghĩ, càng nghĩ càng đau nhói buồng tim
Tim phổi cứ lặng như chiếc áo gấp
Nàng lại rằng:
- "Mẹ ơi, ăn, con cũng không ăn
Đi, con cũng không đi"
Mẹ rằng:

- "Không ăn, con cũng phải ngồi xuống đối bát
Không ăn, tục lệ sẽ bắt tội nhà ta
Không ăn, con cũng phải ngồi xuống đối đũa
Không ăn, cái lý lẽ của bản làng đôi đã chứng đôi"

Thịt ăn chưa hết
Rượu uống chưa cạn
Nàng ngơ ngẩn khổ đau đứng dậy
Đành theo đoàn người gượng bước chân đi
Mẹ vội nói:
- "Con ơi, con gái mẹ ơi!
Khoan đã, để mẹ lấy túi lanh đưa con đeo ngang
Con hãy yên lòng mà về theo khách
Đừng nhớ chi chú bác anh em
Để mẹ lấy túi lanh đưa con khoác dọc
Con hãy vui dạ mà đi theo khách
Chớ nhớ chi cô thím họ hàng!"
Nàng rằng:
- "Mẹ ơi, mẹ đưa con túi lanh đeo ngang
Con sợ rằng mồm nói đi, nhưng lòng không quên nổi anh em chú bác
- "Mẹ hỡi, mẹ đưa con túi lanh khoác dọc
Con ngại rằng miệng nói đi, nhưng lòng không lìa nổi cô thím họ hàng".
Rồi nàng đi theo khách đến bên bờ suối
Khách ăn cơm, nàng ngồi thẫn thờ
Bẻ lá cây xanh, lót xuống nàng ngồi
Đôi hàng nước mắt đua rơi đầm đìa
Bẻ cây xanh, đặt xuống hàng ngồi
Hai dòng nước mắt đua tuôn lã chã

Nàng bước xuống thuyền, thuyền tròng trành muốn lật
Miệng không nói ra, lòng nàng thầm nghĩ
Lật thì lật, để thân này làm mồi cá cho xong
Nàng bước xuống thuyền, thuyền ngửa nghiêng muốn đắm
Miệng không nói ra, lòng nàng thầm nghĩ
Đắm thì đắm để phận này làm mồi cá cho rồi!
Mẹ chồng ác thật ác
Nàng về nhà chồng chưa qua năm
Đã đứng lên kể súc vật
Mẹ chồng nghiệt thật nghiệt
Nàng về nhà chồng chưa đầy tháng
Đã đứng lên kể bạc kể tiền
Nàng vừa chợp mắt đã nửa đêm
Con gà sống chuồng của mẹ chồng thật oái oăm
Đã gáy giục chín canh mười sáu lượt
Trời chưa sáng nhìn không thấy đường
Nàng đã phải dậy quơ chiếc thùng ra suối
Khổ thay! Không rửa thì đáy thùng đầy cặn
Rửa thì nước lạnh thật lạnh
Lạnh thấy tận gan
Trời chưa sáng trông không rõ lối
Nàng phải dậy, với chiếc thùng ra khe
Khổ thay "Không rửa thì đáy thùng cáu bẩn
Rửa thì nước buốt thật buốt
Buốt thấu tận tim
Nàng gò lưng địu nước về nhà
Chưa biết đặt vào đâu
Đặt lên bàn cao
Mẹ chồng ác thật ác
Quát: - "Con này không thạo việc!"

Nàng gập lưng địu nước đến bếp
Chưa biết đặt nơi đâu
Đặt ngay trên bếp lò
Mẹ chồng nghiệt thật nghiệt
Thét: - "Con này không giỏi làm!"
Nàng nấu cơm, nước chưa reo
Mẹ chồng đã đong gạo
Nồi cơm nước chưa sủi
Mẹ chồng đã tra gạo
Nồi cơm chưa cạn
Mẹ chồng đã bày mâm
Nồi cơm chưa chín
Mẹ chồng đã xắp bát
Anh lớn đứng dậy cầm cái thìa
Anh lớn chê cơm sượng
Em bé đứng lên vớ cái bát
Em bé trách cơm nát không hợp miệng nhà này!
Nàng thổi xôi nhìn chõ xôi đang chín tới
Cầm thìa xúc đôi hạt nếm thử
Mẹ chồng rủa:
- "Đồ chó tham ăn hai ba chõ!"
Nàng nhìn vào chõ
Cơm một bên chín một bên không chín
Nàng ôm chõ nước mắt ròng ròng
Nàng ngó vào chõ
Cơm bên lên hơi, một bên không lên
Nàng ôm chõ nước mắt lã chã
Nàng nghĩ đi càng héo gan
Nghĩ lại càng nát tim
Cầm chiếc chổi quét hết trong nhà ngoài cửa

Mẹ chồng la: - "Con này quét không sạch khắp!"
Nàng nhấc chổi quét khắp trên nhà dưới bếp
Mẹ chồng nhiếc: - "Con này quét không sạch cùng!"
Nàng cầm mẹt sẩy thóc nuôi gà
Mẹ chồng đay nghiến: - "Đồ lóng ngóng!"
Nàng cầm sàng cám cho lợn
Mẹ chồng chửi: - "Đồ vụng tay!"
Nàng nghĩ đi càng rầu gan
Nghĩ lại càng thấy nát tim
Đành bỏ việc nhà chồng, lê bước về nhà cha mẹ.
Nàng về đến đầu nhà, trời còn chưa sáng
Nàng về đến đầu vườn, trời còn chưa rạng
Mẹ thấy, vội vàng hỏi:
- "Kìa con, ai bạn đường con về?"
Nàng rằng:
- "Mẹ ơi, mẹ bảo cha con cân bạc trả người đủ cân
Đuổi vật trả người đầy chuồng
Để thân con được như chim mi nhẩy nhót giữa rừng
Con trở lại làm bảy năm con gái yêu của mẹ
Để thân con được như chim khướu nhẩy nhót trên núi
Con trở lại làm bảy năm con gái cưng của mẹ".
Mẹ nàng rằng:
- "Con ơi, vì bàn tay cha con không vững
Chín lạng mười phân được càng không vừa,
hai bàn tay phá nát
Vì bàn tay cha con không chắc
Chín lạng mười phân được cũng không đủ,
hai bàn tay phá tan
Thôi con hãy quay lại nhà người sàng cám chăn lợn
Người sẽ khen con giỏi!"

Nàng rằng:
- "Mẹ ơi, mẹ không rõ
Con quay về nhà người sẩy thóc nuôi gà
Người rằng con lóng ngóng
Con quay lại nhà người sàng cám chăn lợn
Người chê con vụng tay
Mẹ ơi, con ở chưa qua năm
Mẹ chồng đứng lên kể vật
Con về chưa đầy tháng
Mẹ chồng đã đứng lên kể tiền!"
Mẹ nàng rằng:
- "Không lo, không lo, con gái của mẹ ơi!
Con quay về, khéo chiều mẹ chồng con sẽ được dù che
Con quay lại, khéo chiều mẹ chồng, con sẽ được ô đội.
Con theo chồng khéo cư xử, con sẽ được làm chủ
Con ạ, sấm không động, mùa màng không thể tốt
Bố mẹ chồng không nghiệt, công việc không thể thành
Người xưa dạy có sấm, sấm mới giục mùa chín
Bố mẹ chồng có nghiệt thì công việc mới thành"
Bố nàng nói:
- "Đấy, trước đây tôi bảo tôi không biết
Bà nói đấy là anh bác
Bà kéo ghế mời ngồi giữa nhà
Tại sao bây giờ con ta đi làm dâu không được một ngày
Trước đây tôi bảo tôi chẳng gả
Bà bảo đấy là em cậu
Bà lôi ghế mời ngồi bên bếp
Tại sao ngày nay con ta đi làm dâu không vẹn mùa xuân?
Mẹ nàng đáp:
- "Vì con ông không biết sẩy thóc nuôi gà nhà người

Nên người mới đay nghiến con ông không ngoan
Vì con ông không biết sàng cám chăn lợn nhà người
Nên người mới chê bai con ông không khéo".
Nàng rằng:
- "Mẹ ơi, con đã bảo
Mẹ nói với cha cân bạc trả đủ cân
Đuổi vật trả người đầy chuồng
Con đã bảo mẹ nói, mẹ chẳng nói
Thôi, đành thôi, mẹ ở lại con đi!..."
Nàng bèn thu nhặt cuộn sợi bó lanh
Quay lại nhà chồng đần cũ
Nàng len lén tới gần chuồng gà
Mẹ chồng nghiệt, quắc mắt đen ngòm nhìn gườm gườm
Nàng rón rén bước tới phía sân
Mẹ chồng ác, lừ mắt đen ngòm nhìn quằm quặm
Nàng sợ run, len lén nép vào trong nhà
Nàng vội với cái mẹt sẩy thóc nuôi gà
Mẹ chồng lại đay:
- "Con này lóng ngóng!"
Nàng vội vớ cái sàng sàng cám cho lợn
Mẹ chồng vẫn nghiến:
- "Con này vụng tay!"
Nàng buồn đau, cầm chiếc cuốc lủi thủi vác ra nương
Đi một quãng đường, lá gan đau quặn
Nước mắt chứa chan đẫm vạt
Đi một khoảng lối, buồng tim nhức nhối
Nước mắt đầm đìa đẫm áo
Trời hỡi! Lúc này trèo núi núi càng cao
Nghĩ đi, nghĩ không nổi
Nghĩ lại, nghĩ chẳng xong

Tấm thân đang sống đậu nhà người
Hồn vía vẫn như chiếc cân đeo cánh tay chàng lủng lẳng
Nghĩ đi, nghĩ không tới
Nghĩ lại, nghĩ chẳng yên
Tấm thân đang sống nhờ nhà người
Hồn vía vẫn như chiếc cân đeo bên người chàng lúc lắc!

Chà Tăng đi buôn dông dài đến bốn mươi tám quãng lối
Được tin người yêu ở nhà đã phải đi làm dâu
Chà Tăng đi buôn dông dài đến bốn mươi tám quãng đường
Được tin người yêu ở nhà đã phải đi làm vợ
Chàng bèn trở về, vượt con đường thật xa
Thấy người yêu đang làm cỏ cho nhà người bên hốc đá
Chàng bèn trở lại, vượt con đường rộng thật rộng
Thấy người yêu đang làm cỏ cho nhà người bên hốc cây
Gan héo hắt, tay ngắt lá xanh chàng đưa lên môi
Thổi nhắc tên nàng Dợ mãi không nghỉ
Ruột quặn đau, tay ngắt lá xanh chàng đưa lên miệng
Thổi nhắc tên nàng Dợ mãi không ngừng
Thổi rằng:
- "Nàng Dợ, hời nàng Dợ!
Khi ra đi, ta thổi lá dặn nàng, nàng chẳng nhớ
Khi ra đi, ta thổi lá nhủ nàng, nàng đã quên
Thôi, bỏ đấy, chẳng làm thì đừng
Hãy thả phăng con trâu đực đen của người
Cho nó ăn dông dài bên đồi
Nàng lại đây mà nghe ta tâm sự đôi lời về nỗi nhớ thương
Thôi, bỏ đấy, chẳng làm thì chớ
Hãy thả phắt con trâu đực đen của người
Cho nó ăn lang thang bên bãi
Nàng lại đây mà nghe ta tâm sự đôi lời về nỗi sầu đau".

Nàng Dợ nghe rõ tiếng kèn lá
Tiếng kèn quen thuộc thổi dưới đường
Nàng quăng cuốc, băng đồi, vượt dốc, tìm người cũ
Nàng Dợ nghe tỏ tiếng kèn lá
Tiếng kèn thân thiết thổi dưới lối
Nàng ném cuốc, vượt đồi, băng dốc, tìm người xưa
Nàng rằng:
- "Chàng bảo em thả phắt con trâu đực của nhà người
Nó ăn dông dài về hai ngả
Thân em đứng giữa
Em đi không nổi, ở chẳng xong
Chàng bảo em thả phăng con trâu đực đen của nhà người
Nó ăn lang thang về hai phía
Thân em đứng ở trong
Em đi không xong, ở chẳng nổi
Chàng hỡi, thuở sớm mẹ em không biết sinh
Sinh em như hạt máu rơi ngấm trong đất bùn
Nên năm nay em gặp bước đường buồn đau
Thôi, thôi, chàng hãy về nhà giúp mẹ giúp cha
Làm cố vụ mùa thu cho đầy gác
Sắp xếp bạc tiền tìm cưới vợ về
Thôi, thôi, chàng hãy về nhà giúp mẹ giúp cha
Làm cố vụ mùa cho đầy sàn
Sắp xếp bạc tiền tìm đón dâu về
Chàng hỡi, giá chàng hoá thành gà lôi được
Chàng giấu em đi, lấy gà lôi thay thế cho em
Đời em khác chi thân dơi treo cánh
Tấm thân em sống kiếp ăn gửi ở nhờ
Không đáng giá bằng chiếc thìa cũ người ta vứt bỏ
Đời em khác nào thân dơi treo ngược

Tấm thân em sống phận sao lạc đỉnh trời
Ở nhà chồng, gặp mẹ chồng ác nghiệt ghen ghét..."
Chàng rằng:
- Nàng ơi, có gì đáng sợ
Mảnh đất này không ở thì bỏ
Không ở, đôi ta vứt bỏ cho chim nhạn én nó bới
Mảnh đất này không ở thì lìa
Không ở, đôi ta vứt bỏ cho chim nhạn chim én nó coi
Nàng hãy thu xếp túi lanh quàng vai cho chắc
Bỏ mẹ cha ở lại chốn quê hương này
Mà theo ta nhịn đói say nắng
Nàng hãy thu gọn túi lanh khoác vai cho chặt
Lìa mẹ cha ở lại chốn quê hương này
Mà theo ta nhịn đói chịu rét
Đôi ta đi, đi đến tân quê hương người khác
Nơi có con sông nước réo ầm ầm
Đôi ta lập gia đình ở đấy
Rồi sẽ tìm ra thân quyến anh em
Đôi ta đi đi đến tận quê hương người lạ
Có con sông nước réo vang vang
Đôi ta đi lập quê hương ở đấy
Rồi sẽ kiếm ra thân thích họ hàng".
Nàng rằng:
- "Chàng ơi, em theo chàng băng núi băng đèo
Em theo chàng vượt ngòi vượt khe
Mồ hôi rơi tầm tã
Em theo chàng băng dốc băng ngàn
Em theo chàng vượt sông vượt suối
Mồ hôi đổ chan chan
Quàng túi lanh ngang vai, em sẽ theo chàng nhịn đói say nắng

Đeo túi lanh dọc vai, em sẽ theo chàng nhịn đói chịu rét
Lén chạy theo chàng, đôi ta cùng trốn
Băng qua ngàn rậm, mười chín khe
Ta bẻ lá xanh lấp dấu
Băng qua ngàn rậm, mười chín ngách
Ta ngắt lá xanh lấp vết
Đôi ta chạy đến quê hương người lạ
Đến chỗ con sông sóng réo ầm ầm
Em sẽ thử đo xem sông sâu hay không sâu
Em sẽ thử đo xem sông, nông hay không nông
Nếu gặp dòng sông nông
Thì mẹ chồng hết chửi
Nếu gặp dòng sông sâu
Thì lại đành sống khổ cái kiếp làm dâu!

Nàng Dợ, Chà Tăng chạy đến tận vùng người Sã người Giấy
Thấy người Sã, người Giấy đứng coi mương rộng
Nàng lạ lùng hỏi:
- "Chàng ơi, người coi mương là ai?"
Chàng rằng:
- "Người coi mương ấy chính là anh em bè bạn
Người coi mương ấy chính là thân thích họ hàng".
Nàng rằng:
- "Em theo chàng đến bờ sông
Sợ họ lấy tiền đò, tiền ta không có".
Chàng rằng:
- "Ta sẽ lấy bạc thoi chặt ba đồng
Ta sẽ lấy bạc nén cắt ba phân
Trả giá đò, ta vượt qua sông, không sợ!"
Người chở đò hỏi:
- "Nàng đi đâu đó hỡi nàng?"

Nàng rằng:
- "Tôi bỏ anh em họ hàng ở nhà
Để theo người yêu cùng vượt đường
Tôi lìa thân quyến bà con ở quê
Để theo người yêu cùng vượt lối".

Người lái đò nói:
- "Ta chỉ cần nửa mái chèo, thuyền đã qua sông
Cứu nổi bốn mươi tám nàng dâu thoát nạn
- "Ta chỉ cần nửa mái chèo, thuyền đã đến bến
Cứu xong bốn mươi tám nàng dâu thoát thân
Trả ta tiền đò tiền thuyền, ta sẽ chở mình tới bến
Về đấy, mình sẽ làm nhà mái dưới bắc xà, trên lợp ngói
Sống cuộc đời yên ổn chẳng phiền lo
....
Chà Tăng, nàng Dợ trốn ở quê người
Đúng vào tháng Thỏ mùa xuân
Cùng tính toan lo liệu cửa nhà
Tìm được chỗ làm ăn
Ở giữa nơi núi cao rừng rộng
Hai người làm ra được vịt, gà, trâu, lợn, ngựa
Đánh cương ngựa mắc mõm ngựa
Đánh yên ngựa, đặt lưng ngựa
Đóng móng ngựa, móng bạc móng vàng
Vợ chồng cưỡi ngựa theo mọi người khắp nơi chơi dạo
Ở đấy vợ chồng làm ăn vừa lòng hợp ý
Cùng sinh con sinh cháu, sống vui hoà như một làng quan.

A THÀO - NÙ CÂU

(Trích)

Hoa chàm nở, hoa bông cũng nở
Chim sơn ca về, gọi gió xuân về
Thuở sớm, gái A Thào, trai Nù Câu cùng sinh một ngày
Mẹ cha anh em A Thào vui bữa cơm chiều
Cha mẹ họ hàng Nù Câu mừng bữa cơm tối
Chim sơn ca về, gọi gió xuân về
Hoa bông trổ, hoa chàm cũng trổ
Thuở sớm, trai Nù Câu, gái A Thào cùng sinh một giờ
Mẹ cha họ hàng Nù Câu say bữa rượu trưa
Cha mẹ anh em A Thào chuốc chén rượu sáng.
Mẹ cha A Thào nuôi bảy ngày A Thào thành khôn lớn
Cha mẹ Nù Câu nuôi bảy đêm Nù Câu đã nên người

Nù Câu, A Thào ở chung làng chung bản
A Thào, Nù Câu đi chung lối chung đường
Nù Câu, A Thào thả trâu cùng một bãi
A Thào, Nù Câu phát rẫy cào nương cùng một đồi
Đôi trai gái mến nhau từ ngày còn nhỏ
Đôi trai gái thương nhau từ buổi còn thơ

A Thào lớn thành thân con gái
Thạo đạp guồng, khéo nghề dệt vải
Con sợi ngang luồn con sợi dọc
Con sợi bạc qua lại rung rinh
Nù Câu lớn thành thân con trai
Giỏi săn bắn, tài nghề nương rẫy

Phát ba phát đã sạch quang đồi cỏ lau
Cày ba đường đã sạch lì nương cỏ dại
A Thào như bông hoa vàng trên núi
Nù Câu tươi như bông hoa bạc trên đồi
Đôi trai gái yêu nhau như sợi dây thừng xe săn
Đôi trai gái yêu nhau không phải không chán
A Thào rằng:
"Chàng ơi!
Đôi ta kết nghĩa bạn tình
Có khác gì chim dì cu cái kêu, chim dì cu đực gáy
Gáy rầu rĩ tận chân trời
Em không lấy được chàng, em rơi dòng lệ khổ
Đôi ta kết nghĩa lứa duyên
Có khác gì chim dì cu đực gáy, chim dì cu cái kêu
Kêu sầu thảm tận đỉnh núi
Chàng không lấy được em, chàng rơi dòng lệ đau!"

Nù Câu rằng:
- "Nàng ơi, đừng than khóc
Nàng vốn tay khéo tay thêu nhiễu
Nàng thêu cho anh chiếc túi nhiễu
Sáng mai anh lên đường đi buôn trâu
Anh đi, anh sắm đồ cheo cưới
Nàng ở, nàng sắm váy sắm áo chờ anh.
Nàng ơi, đừng than van
Nàng vốn tay khéo tay thêu lụa
Nàng thêu cho anh chiếc túi lụa
Rạng ngày anh lên đường đi buôn xa
Nàng ở, nàng sắm áo sắm vạt
Anh đi anh kiếm tiền kiếm bạc cưới nàng".

A Thào rằng:
- "Chàng ơi túi nhiễu thêu đâu phải ở trên trời
Túi lụa đâu phải ở trên mây
Mai trời sáng, em thêu cho chàng chiếc túi nhiễu viền
tám đường chỉ thắm
Chàng đeo túi nhiễu đi buôn trâu mau quay trở lại
Em ở, em làm cái sào nhẵm trơn của mẹ của cha chờ đợi
Túi lụa đâu phải ở trên mây
Túi nhiễu đâu phải ở trên trời
Mai trời rạng, em thêu cho chàng chiếc túi lụa thùa
tám đường chỉ hồng!"

Nù Câu rằng:
- "Nàng ơi, sườn non lá chuối toả
Lưng núi đôi nhạn chập chờn bay
Ta muốn được làm con thoi của nàng cùng nàng dệt vải
Ta muốn được làm cái gối của nàng cùng nàng chung đôi
Sườn non lá chuối xoè
Lưng núi đôi én vỗ cánh lượn
Ta muốn được làm cái guồng của nàng cùng nàng cuộn lanh
Ta muốn được làm cái chăn của nàng cùng nàng chung đắp
Muốn vậy, nàng hãy ở theo mẹ cha, giữ ao nước trong
đừng để người giặt khăn
Muốn vậy, nàng hãy ở theo mẹ cha, giữ ao nước trong
đừng để người giặt giầy
Ta về, ta theo cha mẹ làm cái cào dẫy nương
Ta làm bảy năm trai tơ cùng nàng vẹn lòng chung thuỷ
Ta về, ta theo cha mẹ làm con dao phát rẫy
Ta làm bảy năm trai tơ cùng nàng vẹn nghĩa chung tình"
A Thào rằng:
- "Chàng ơi, gió thổi lá rừng rung rinh
Gió đưa, cây rừng nghiêng ngả

Tình đôi ta thắm tươi như ánh mặt trời chiếu toả
Đôi ta vẫn yêu nhau không nản, gặp nhau chẳng rời
Chàng ơi, chàng muốn được làm con thoi của em cùng em
dệt vải
Chàng muốn được làm cái gối của em cùng em chung đôi
Chàng hãy trở về hỏi mẹ cha
Rằng cơm rượu bạc tiền có hay không có
Có, chàng bảo mẹ bảo cha cân đầy túi nộp cha mẹ em
Em mới được cùng chàng sánh đôi
Chàng muốn được làm cái guồng của em cùng em cuộn lanh
Chàng muốn được làm cái chăn của em cùng em chung đắp
Chàng hãy quay về hỏi mẹ cha
Rằng cơm rượu bạc tiền đủ hay không đủ
Đủ, chàng bảo mẹ bảo cha cân đầy tráp giao cha mẹ em
Em mới được cùng chàng gá nghĩa"
Nù Câu về nhà
Hỏi rằng: "Hỡi mẹ, hỡi cha!
Cơm rượu bạc tiền nhà ta có hay không có
Cơm rượu bạc tiền nhà ta đủ hay không đủ
Mẹ rằng: - "Nù Câu con ơi!
Mọi năm con không hỏi mẹ cha
Cơm rượu bạc tiền nhà ta có hay không có
Cơm rượu bạc tiền nhà ta đủ hay không đủ
Sao năm nay con lại hỏi?"
Nù Câu rằng: - "Mẹ ơi!
Vì con kết nghĩa gái trai với A Thào, lòng con muốn lấy
Vì A Thào kết nghĩa trai gái với con, bụng nàng đã ưng
Nàng bảo con trở về hỏi cha cùng mẹ
Rằng cơm rượu bạc tiền nhà ta có hay không có
Có, mẹ cha cân đầy túi nộp cha mẹ nàng

Con mới được cùng nàng sánh đôi
Nàng bảo con trở lại hỏi cha cùng mẹ
Rằng cơm rượu bạc tiền nhà ta đủ hay không đủ
Đủ, mẹ cha cân đầy tráo giao cha mẹ nàng
Nàng mới được cùng con gá nghĩa"
Mẹ Nù Câu rằng:
- "Con ơi!
Cơm rượu nhà ta như trâu gặm cỏ già mọc trên mỏm núi đá
Tiền bạc còn ở mãi đường xa
Cơm rượu nhà ta như trâu gặm cỏ già mọc trên đồi sỏi
Tiền bạc còn ở mãi đường dài..."

Nù Câu nghĩ càng héo gan
Suy càng nát dạ
Chàng quàng túi lên vai đi tìm A Thào bên bờ suối biếc
Chàng đeo túi lên vai đi tìm A Thào bên bờ khe xanh
Chàng rằng: - "A Thào nàng ơi!
Đôi ta kết nghĩa bạn tình duyên đã nên duyên
Vì mẹ cha anh cắt không nổi khúc bạc trắng nộp cha mẹ nàng
Nên anh không đón nổi nàng về làm dâu
Đôi ta kết nghĩa gái trai lứa đã đẹp lứa
Vì mẹ cha anh cân không nổi tráp bạc trắng giao cha mẹ nàng
Nên anh không đón nổi nàng về làm vợ!"
A Thào rằng:
- "Nù Câu chàng ơi!
Đôi ta đã một lòng gắn bó
Trách tờ giấy tổ tiên chẳng ghi rõ họ tên
Nên đôi ta không được thành duyên lứa

Chàng ơi! Chàng mà biết biến, em biết hoá
Chàng biến ra con bướm vàng
Em hoá thành chiếc khèn trúc
Chàng ôm lấy khèn mà thổi suốt mùa xuân
Đôi ta đã một lòng hẹn ước
Trách tờ giấy tổ tiên không ghi rõ tên họ
Nên đôi ta không được thành chồng vợ
Ước gì em biết biến, chàng biết hoá
Em biến ra chiếc kèn môi
Chàng hoá thành con bướm bạc
Chàng nâng lấy kèn môi mà thổi suốt mùa hè
Chàng đeo túi lụa đi buôn xa, sớm quay trở về
Em ở, em làm cái sào nhẵn bóng của mẹ của cha chờ chàng.
A Thào không hề biết
A Thào không hề hay
Bỗng ông mối ông mai ở đâu lù lù vác dù vác ô tới
A Thào không hề rõ
A Thào không hề biết
Bỗng ông mối ông mai ở đâu lù lù vác dù vác ô đến
Ông mối ông mai treo dù treo ô vào cột nhà
Thế là A Thào thầm lo mình năm nay phải đi làm dâu
Ông mối ông mai treo dù treo ô vào cột gác
Thế là A Thào thầm lo mình năm nay phải đi làm vợ
Ông mối ông mai ở được ba ngày
Ông mối bảo cha mẹ A Thào:
- "Này ông bà!
Đứa con gái này đâu phải là đứa cầm thìa cúng bái
Nó không phải cột trụ trong họ
Nó chỉ là bông hoa dại nở trong núi
Nó là con gái thì gả phắt nó đi!"

Ông mối ông mai ở được ba hôm
Ông mối nói với cha mẹ A Thào:
- "Này ông bà!
Đứa con gái này đâu phải là đứa cầm thìa cúng lễ
Nó không phải cột cái trong nhà
Nó chỉ là bông hoa dại nở trong rừng
Nó là con gái thì gả quách nó cho người ta!...
Mẹ A Thào khuyên A Thào ba đêm không nổi
Mới đi gọi anh em làng trên xóm dưới
Anh em làng trên xóm dưới về
Bàn ngày thu thịt, thu rượu, bàn ngày cho cưới
Bố A Thào dỗ A Thào ba ngày không xong
Mới đi gọi anh em xóm dưới làng trên
Họ hàng xóm dưới làng trên về.

Thế là cuộn lanh A Thào còn chưa cuốn xong
Bà con họ hàng đã giục A Thào đi làm dâu
Thế là bó sợi A Thào còn chưa kịp xếp đoạn
Anh em bà con đã đưa A Thào về nhà chồng
A Thào nước mắt tràn trề đẫm ba tầng áo nhiễu
A Thào nước mắt dàn dụa đẫm ba tầng áo đen
Mẹ A Thào rằng:
- "Con ơi, khách đã lên đường
Con đứng dậy mà đi theo khách!"
A Thào rằng:
- "Mẹ ơi, ăn con không ăn, đi con chẳng đi!
Mẹ A Thào lại rằng:
- "Con ạ, măng non, bẻ măng ăn
Măng già, chặt đan cót
Là thân con gái, con phải đi làm dâu

Măng non, bẻ măng ăn
Măng già, chặt đan nia
Là thân con gái, con phải đi làm vợ
A Thào nói:
- "Mẹ ơi con chẳng muốn đi, sao mẹ cứ bắt con đi
Bố A Thào rằng:
- "Con kia, mày biết điều
Tao sẽ bảo anh cả nó đưa mày đến tận đỉnh đèo
Mày không biết điều
Tao thuê người mài dao
Màu biết điều
Tao sẽ bảo anh cả nó đưa mày đến tận ngõ xóm
Mày không biết điều
Tao thuê người mài gươm..."
Mẹ A Thào lại rằng:
- "Này con gái yêu của mẹ
Khách đã ra về, con lên đường mà đi theo khách
Về nhà chồng, con chịu khó nuôi vật cho người
Con chịu khó trông nom nhà cửa cho người
Mẹ bảo con, con phải nghe
Mẹ và bố mới có đường đi lại
Mẹ khuyên con, con phải thuận
Mẹ và bố mới có đường tới lui..."
A Thào nói:
- Mẹ ơi, mẹ bảo con về nhà chồng chịu khó nuôi vật cho người
Về nhà chồng là con đi vào con đường nát gan
Mẹ bảo con về nhà chồng chịu khó trông nom nhà cửa cho người
Về nhà họ là con đi vào con đường nát ruột..."

A Thào về tới nhà mẹ nhà cha đứng trước cửa ngách
Cửa ngách đóng ba lần then tre
Nàng gõ ba gõ, cửa không mở
Nàng lần ra chuồng trâu, ngả đầu theo đầu trâu nằm
sóng đôi
A Thào về tới nhà mẹ nhà cha đứng trước cửa bên
Cửa bên cài ba lần then gỗ
Nàng đập ba đập, cửa không hé mở
Nàng lần ra chuồng trâu, đặt mình theo thân trâu nằm
sóng cặp
Trời về khuya, con chó xù cắn không nghỉ
Trời về khuya, con chó xù sủa không ngừng
Bố A Thào trong nhà hỏi mẹ A Thào:
- "Này mẹ nó! Con trai ta, ta đã lấy vợ cho đủ
Con gái ta, ta đã gả chồng rồi
Sao đêm hôm chó xù nhà ta sủa không ngừng
Mẹ nó thử dậy xem
Hay kẻ trộm về rình
Mẹ A Thào dậy hé cửa ngó
Kẻ cắp chẳng thấy
Chỉ thấy A Thào theo trâu nằm sóng đôi
Mẹ A Thào dậy mở cửa nhìn
Kẻ trộm chẳng có
Chỉ có A Thào theo trâu nằm sóng cặp
Mẹ A Thào vội vàng:
- "Con ơi, đêm hôm khuya khoắt con về làm gì
Về, sao con không vào nhà?
A Thào nức nở:
- Mẹ ơi, xưa con đã bảo con không đi, mẹ cứ bắt con đi
Con đã bảo con không lấy, mẹ cứ buộc con lấy

Con về nhà chồng chưa được bao ngày
Bà mẹ chồng ác thật ác, suốt ngày mắng mỏ
Con về nhà chồng chưa được mấy bữa
Bà mẹ chồng thật nghiệt, suốt ngày chửi rủa
Anh lớn mắng con không biết làm ăn, không đáng em dâu
Em bé nhiếc con vụng về công việc, không đáng chị dâu
Thằng chồng ác, chân đá tay đánh
Thân con chẳng khác con trâu đám của nhà người
Em bé mắng con không biết công việc không đáng chị dâu
Thằng chồng ác chân đạp tay đập
Thân con chẳng khác gì con trâu đám của nhà họ
Mẹ ơi, mẹ bảo cha đuổi vật trả cho người đầy chuồng
Để con được trở về làm con gái của mẹ của cha
Con mới thoát khỏi con đường than khóc
Mẹ bảo cha cân bạc trả người đủ cân
Để con được trở về làm con gái của cha của mẹ
Con mới thoát được con đường khổ đau
Mẹ A Thào rằng:
- "Con ơi, bố con tay không chắc
Vật của người bố con thịt hết rồi
Bố con tay không chặt
Bạc tiền của người bố con tiêu sạch hết rồi
Thôi, con hãy nén lòng trở về nhà người nuôi vật cho người
Người sẽ khen con ngoan
Con hãy cam lòng trở lại nhà họ chăm sóc cửa nhà cho họ
Người sẽ khen con giỏi"
A Thào rằng:
- "Mẹ ơi, mẹ bắt con đi, con không đi
Mẹ đuổi con, con cũng không đi"
Mẹ mắng:

- "Con kia! Tao đẻ mày rách cả cửa ngách
Mà như không có mày
Tao đẻ mày rách cả cửa bên
Mà như giọt máu rơi!"
A Thào rằng:
- "Mẹ ơi!
Con tưởng thân con không phải mẹ đẻ
Máu mẹ đâu có thấm váy mẹ
Con tưởng thân con không phải mẹ sinh
Con khổ, mẹ đâu có đau lòng!
Bố trong nhà ra mắng:
- "Này con kia, đêm tối mày về nhà làm gì
Biết điều, mai tao làm cơm sớm cho ăn rồi về nhà chồng
Mày không đi tao bảo người túm tóc kéo mày đi
Biết lẽ, mai tao làm cơm sớm cho ăn rồi về nhà người
Mày không về, tao bảo người nắm tóc lôi mày về!"
A Thào rằng:
- "Bố ơi, mai bố làm cơm sớm cho con ăn để con về nhà chồng
Bố bảo người nắm tóc kéo con đi, con cũng không đi
Người ta có kề dao vào cổ
Con cũng có gan thà theo dòng nước chảy
Mai bố có làm cơm cho con ăn để con về nhà người
Bố bảo người túm tóc lôi con về, con cũng không về
Người ta có ấn dao vào ngực
Con cũng có gan thà theo dòng nước cuốn
Bố được tiền của người, bố hả dạ
Bố bắt con đi làm ma nhà người
Bố được bạc của họ, bố hả lòng
Bố buộc con đi làm ma nhà họ".
Mẹ dỗ dành:

- Thôi con à, nghe mẹ
Mai sớm, đầu làng gà gọi, cuối làng gà đáp
Mẹ làm cơm cho ăn rồi con lên đường
Mai rạng, đầu làng gà gọi, cuối làng gà đáp
Mẹ làm cơm cho ăn rồi con ra về
Về, con khéo chiều mẹ chồng
Con sẽ có nơi ở
Về, con khéo chiều chồng
Con sẽ được làm chủ
A Thào rằng:
- "Mẹ ơi, mẹ bảo con về con khéo chiều mẹ chồng
Con sẽ có nơi ở
Không, về là con sẽ về quê bên dưới
Mẹ bảo con về con khéo chiều chồng
Con sẽ được làm chủ
Không, về là con sẽ về nơi quê ma..."
A Thào trở lại nhà chồng đi tới con suối khúc khuỷu
mười hai đoạn
A Thào trở về nhà chồng, đi tới con suối quanh co
mười hai khúc
A Thào về tới
Bà mẹ chồng ác lại tiếng Hmông pha tiếng Hán chửi rủa
A Thào kiệt sức đứng không nổi
A Thào mệt mỏi ngồi không vững
Cơm không thể nuốt một hạt vào miệng
Nước không thể hớp một ngụm vào mồm
Nàng ốm lăn trên giường dưới đất
Nàng ốm vật dưới bếp trên nhà
Mẹ chồng không nhìn
Người chồng không ngó

Thân thể nàng đau nhừ
Đầu óc nàng nhức nhối
Nàng nhắm nghiền đôi mắt
Gặp chim dì li đưa tin nàng đã chết cho người yêu
phương xa rõ
Gặp chim dì li từ phương trời xa bay tới
Nàng nhắn dì li đưa tin nàng đã mất cho người yêu
phương xa biết
A Thào tắt hơi miệng
Người ta đem đặt dưới mái tranh
A Thào tắt hơi ngực
Người ta đem đặt dưới ván
Nù Câu đi buôn tận chín mươi tám ngả đường
Kiếm được đôi ba phân, vài ba lạng bạc trở về
Nghe tin người yêu đã đi lấy chồng
Lòng tái tê, nước mắt tuôn ròng
Nù Câu đi buôn tận chín mươi tám ngả lối
Kiếm được vài ba lạng, đôi ba đồng tiền trở về
Nghe tin người yêu đã đi làm dâu
Lòng tê tái nước mắt chan chứa than rằng:
- Nàng ơi! Hoa nở trên cây, kết quả rung rinh trên mô đá
Đôi ta nguyện ước nên đôi lứa
Anh đi buôn tận vùng trời xa xôi
Thu được bạc ba lạng bằng miệng bát
Chưa kịp trở về, mẹ cha nàng đã gả nàng đi mất
Nàng ơi! Hoa nở trên cành, kết quả rung rinh trên ngọn lau
Đôi ta nguyện ước nên vợ chồng
Anh đi buôn tận vùng dưới xa tắp
Kiếm được tiền ba đồng bằng miệng ống
Chưa kịp quay về, mẹ cha nàng đã gả nàng đi rồi

A Thào ơi! Có ngày nào nàng băng suối vượt khe
Trở về, đôi ta cùng đi một quãng đường
Quãng đường có rau chần, rau ngải mọc
Là chỗ đôi ta ngày cưa tránh nắng
Để anh được cùng nàng tỏ nỗi niềm thương nhớ
Có ngày nào nàng xuyên rừng vượt núi
Trở về, đôi ta cùng đi một quãng lối
Quãng lối có rau chần, rau ngải mọc
Là chỗ ngày xưa đôi ta trú mưa
Để anh được cùng nàng tỏ nỗi niềm thương nhớ..."
Nù Câu nhớ thương người xưa, bỏ cả sân hè ba mùa rêu phủ
Nù Câu nhớ thương người cũ, bỏ cả sân ba mùa rêu phong
Bỏ cả thìa, cơm không thiết ăn
Quên cả điếu, thuốc không buồn hút
Tay xách dao chuôi bạc vượt suối đi tìm người xưa
Tay xách dao cán đồng băng ngàn đi tìm người cũ...
Dọc đường Nù Câu chẳng gặp ai
Chỉ gặp chim dì li vẫy đuôi trên hang đá
Dì li cất tiếng hót thảm thê
Dì li cất giọng kêu thê thảm
Rằng:
"Nù Câu, Nù Câu đi tìm ai
A Thào xưa của chàng nay đã chết
Nàng nhờ dì li ta nhắn tin cho chàng đôi lời
Nù Câu, Nù Câu đi tìm gì
A Thào cũ của chàng nay chẳng còn
Nàng nhờ dì li ta đưa tin cho chàng đôi câu
Rằng: "Nù Câu chàng ơi!
Đôi ta kết nghĩa bạn tình, em không lấy được chàng
Em chết, người ta chôn em trên gò đất đen

Chàng chẳng thương em thì thôi
Thương em, chàng bẻ cành cỏ xẹ
Ra mộ em đuổi giúp đàn ruồi xanh
Đôi ta kết nghĩa bạn tình, chàng không lấy được em
Em chết, người ta chôn em trên gò đất đỏ
Chàng chẳng xót em thì chớ
Xót em, chàng bẻ cành lá lau
Ra mộ em xua giúp đàn ruồi vàng!
Đầu mộ mọc cây thanh hao
Cuối mộ mọc khóc ngải tía
Chàng chẳng còn nhớ em thì thôi
Còn như chàng ngắt lá thanh hao
Ngửi xem có còn hơi người yêu của chàng thuở trước
Cuối mộ mọc khóm ngải tái
Đầu mộ mọc cây thanh hao
Chàng chẳng còn thương em thì thôi
Còn thương chàng ngắt lá ngải tía
Ngửi xem có còn hơi người yêu xưa của chàng..."

TIẾNG HÁT LÀM DÂU (TÂY BẮC)

Vừa chúa Pua, con gái ông Nhìa Pàng
Tay khéo tay thêu lụa
Thêu được chín mươi chín chiếc túi lụa
Tặng người yêu mang đi buôn bò
Vừa Chúa Pua, con gái ông Nhìa Pàng
Tay khéo tay thêu lĩnh
Tặng người yêu mang đi buôn lợn

Em ở nhà mẹ cha làm cây sào cho mẹ cha phơi sợi còn vàng
Em ở nhà mẹ cha bảy năm con gái làm cây sào cho mẹ cha
phơi sợi đã trắng
Em ở nhà mẹ cha bảy năm con gái chờ anh
Anh đi buôn nhiều chỗ bạc đầy túi
Anh mới về lấy em làm vợ
Anh đi buôn nhiều chỗ tiền đầy người
Anh mới đón em về làm dâu
Rồng không chết, đầm nước không cạn
Em kết bạn cùng anh, anh không chết em không dựng cửa
Rồng không chết, đầm nước không khô
Em đi lại với anh, anh không chết em không dựng nhà
Vịt đực cùng vịt cái đang tơ bơi lội tung tăng trên
ao nước sạch
Yêu nhau hiểu nhau, hãy nhớ kỹ con đường trai gái kết bạn
Ai nói mặc ai, ta đừng cho người biết rõ lòng ta
Vịt đực cùng vịt cái đang tơ bơi lội tung trên ao nước trong
Yêu nhau hiểu nhau, ta nhớ kỹ con đường trai gái
kết bạn chỗ này.

Cho ai nói mặc ai, ta đừng cho người biết rõ tim ta.
Anh đi buôn dặm dài chẳng nghỉ
Mẹ cha em lòng không tốt
Lôi xệch em đến chỗ ăn dạm
Anh đi buôn dặm dài chưa về
Mẹ cha em lòng không thương
Lôi xệch em đến chỗ ăn hỏi.

Em đang ở yên chẳng biết
Bỗng ông mối đi ô lù lù đến
Em đang ở yên chẳng hay
Bỗng ông mối đi ô lù lù vào.

Ông mối kê luôn bàn ở ngay giữa nhà cạnh bếp
Nếu ông nói là cái gì khác, em sẽ cùng ông cãi lý
Ông mối kê luôn bàn ở ngay giữa nhà gần cửa
Nếu ông nói là cái gì khác, em dám thách ông
cùng em cãi lý.

Chín cái đấm ngực không chết
Tám cái thụp ngực không hả
Muốn đứt phắt dậy cùng núi Phù Lồng sánh ngang nhau
Chín cái đấm ngực không chết
Tám cái thụp ngực không hả
Muốn đứt phắt dậy cùng núi Phù Lồng dựng bằng nhau
Trời sáng tinh mơ, ông mối đi, kéo về được người anh họ
Người anh họ ngồi xuống, bẻ gập chiếc que bắt em phải
ưng cái lễ
Trời sáng tinh mơ, ông mối đi, kéo về được người em cô
Người em cô ngồi xuống, bẻ gập chiếc que bắt em phải
thuận theo lễ hỏi.

Ăn thịt gà còn lại cái mào
Hẹn tới tháng Trâu ngày mười lăm
Ăn thịt gà còn lại khúc xương
Ước khoảng tháng Trâu ngày mười bảy
Người em họ nắm tay em kéo thốc ra cửa
Nước mắt em chảy ròng ròng ướt hết áo ngoài
Người em cô nắm tay em kéo lê ra ngõ
Nước mắt em chảy ròng ròng ướt đẫm áo trong.

Tại mẹ cha tham con trâu mộng đuôi trắng
Vứt tuột em đi, không cần ngắm chủ em là ai
Vì mẹ cha em thích con trâu mộng chân trắng
Ném phứt em đi, không lo soát kỹ trước cái chuồng nhốt em.

- "Trời! Chim cứ cư, chim giữ vững tháng Bảy coi vùng tháng Tám
Chim thấy người yêu của tôi nay đang ở đâu?"
- "Ta thấy người yêu của nàng đang ở chỗ có người Xá đến và người Thái ngự
Đang ăn rau đắng kèm thêm rau chát!"
"Trời! Chim cứ cư, chim giữ vùng tháng Bảy coi vùng tháng Tám
Chim thấy bạn tình tôi nay đang ở đâu?"
- "Ta thấy bạn tình của nàng đang ở chỗ có người Xá đến và người Thái trú
Đang ăn rau đắng kèm theo rau mặn!"
Em cùng ông mối đi tới chỗ nghỉ ăn trưa
Em không ăn cơm, em ngồi lên ngọn cỏ
Miệng em không nói, bụng em thầm nghĩ
"Đã lấy người nào phải theo người ấy, ôm người ấy mà chết!"

Con cun cút mái vẫy đuôi, con cun cút non cứ đỗ trên cành
Gái lớn lấy chồng bé, chồng bé phụ lòng em xe sợi tước đay
Con cun cút mái vẫy đuôi, con cun cút non cứ đỗ vách đá
Gái lớn lấy chồng nhỏ, chồng nhỏ phụ tình em tước đay xe sợ

Em làm dâu nhà người ta
Xay cối đã phồng tay, người ta nói:
- "Mày không có lòng làm".
Địu nước đặt lên bàn nghỉ
Mẹ cha người ta mắng: - "Mày làm cái thùng thủng rồi
Địu nước vào bàn trong nhà
Mẹ cha người ta mắng: - "Mày làm nước trong thùng
sánh ra rồi"
Làm cơm, cơm không lên hơi
Cùng cơm ôm nhau khóc
Làm cơm, cơm không chín
Cùng cơm ôm nhau than
Cầm muôi nếm thử chín hay không chín
Họ rủa: - "Mày ăn hai, ba muôi".
Cầm muôi nếm thử trên đầu môi
Họ mắng: - "Mày ăn hết một chõ to".

Xách thùng đi lấy nước
Xuống đến máng nguồn thấy con thuồng luồng to bằng bó cót
Em sợ, tóc mười hai lần dựng đứng
Mẹ cha họ chửi: - "Ôi! Sao con thuồng luồng không
bắt mày đi!"
Xách thùng đi lấy nước
Xuống đến máng nguồn thấy con thuồng luồng to bằng bó cót
Em sợ, tóc dựng đứng mười hai lần

Mẹ cha họ chửi: - "Ôi! Sao con thuồng luồng không
cắn chết mày!"
Địu nước về tới nhà, trời sáng nhưng chưa sáng rõ
Nước mắt em chảy tràn, ướt hết thành giường
Nghĩ không nổi, nghĩ không tới, trời vẫn chưa sáng rõ
Nước mắt em chảy tràn, ướt hết góc chiếu.

Trời sáng rõ rồi, em sắp cơm ăn
Người lớn cầm lấy muôi mắng: - "Con này không nuốt được".
Người lớn ăn xong ném muôi xuống
Em nhặt một chiếc muôi, nhặt hai chếc muôi mang rửa.
Người bé ăn xong quẳng bát xuống
Em nhặt một chiếc bát, hai chiếc bát đem lau
...
Chúng ta chơi bời đi lại từ hồi còn nhỏ
Tại tờ giấy đặt trong quyển sổ bạc
Chúng ta chơi bời đi lại từ hồi còn dại
Tại tờ giấy đặt trong quyển sổ bạc đặt sai nên chúng ta
chẳng lấy được nhau
Con gấu ăn mặt trăng, ăn cái mạch máu ở gan mặt trăng
Em không lấy được anh, anh không lấy được em
Tại sao cha mẹ chúng ta không giết chết chúng ta khi
chúng ta đang là hòn máu?
Mặt trăng đợi! Mặt trăng biết đâu con đường mặt trời đi xỏ
sợi vào go
Trời! Con người ta làm sao biết được con đường em đi
ròng ròng nước mắt
Mặt trăng ơi! Mặt trăng biết đâu con đường mặt trời đi
chỉ luồn trôn kim
Trời! Con người ta làm sao biết được con đường em đi
đầm đìa nước mắt?

Chúng ta hối hả chuyện trò con đường nát ruột không cạn
Mặt trời đi lại với mặt trăng, mặt trăng từ từ lặn
Chúng ta hối hả chuyện trò con đường nát gan không nguôi
Mặt trời đi lại với mặt trăng, mặt trăng từ từ khuất.
Trời sáng rồi, dưới làng, gà trống gọi
Đầu làng gà trống thưa
Trời sáng rồi, phải giẫm lại vết chân để về
Trời sáng rồi, dưới làng, gà trống gáy
Đầu làng gà trống nghe
Trời sáng rồi, phải dò lại vết chân đi
Trời mới vụt ló ra
Trời cũ trở về cái cũ
Chín mươi chín giống sâu nằm im
Tám mươi tám giống chim nằm im
Sót lại một con kêu buồn như chim cứ cư kêu
Rằng: - "Phận làm dâu như con ngựa trong tàu
Hý vang, giậm móng, nhìn, cào cột".
Trời mới vụt ló ra
Trời cũ trở về cái cũ
Chín mươi chín giống sâu nằm im
Tám mươi tám giống chim nằm im
Sót lại một con kêu buồn như chim chim pệ
Trời, anh yêu ơi! Bây giờ em là con dao trong bao dao của người
Là súc vật trong chuồng nhà người, là dâu nhà người
Bây giờ em là con dao đeo bên mình người
Là súc vật trong chuồng nhà người, là dâu nhà người
Trời, anh yêu ạ, vua quan đã nối dây đồng vào với dây sắt
Lễ cưới lễ hỏi của người, ai mà trả được
Vua quan đã nối dây đồng vào dây sắt
Nhà người lạ này đã nối sợi dây đay còn vàng vào
với sợi dây đay đã trắng

Cái lễ cưới lễ hỏi của họ ai mà trả nổi?

Cọc đã đóng không nhổ lên
Thì cứ nhổ phăng ném xuống vực sâu
Không mất đi, không chết đi, còn sống còn nát gan
Mất đi, chết đi, cay đắng cho em một tấm lòng vàng
Cọc đã đóng không nhổ lên
Thì cứ nhổ phăng ném xuống đồng bằng
Không mất đi, không chết đi, còn sống còn nát tim
Mất đi, chết đi, đau đớn cho em một tấm lòng son.

Lòng này, nếu là dây sắn hay là sợi lạt
Thì giật đứt tung hoá thành con bướm bay lên che nắng

Chim pệ mổ hạt thóc
Đã mổ lại không mổ
Mổ rồi mà hạt thóc vẫn còn trên ương
Lòng này nếu là dây sắn hay sợi lạt
Thì, giật đứt tung hoá thành con bướm bay lên che mưa.

Em đi đã đến nhà
Nhà mẹ cha, cửa giữa ở gần cửa chính giữa
Mẹ cha em nghĩ con chó vẫn sủa đứa ăn trộm
Nhà mẹ cha, cửa chính ở gần cửa giữa
Mẹ cha em nghĩ con chó vẫn sủa đứa ăn cắp
Em đẩy một cánh cửa kêu "két"
Mẹ em hỏi: - "Ai mở cửa kêu "két"?"
Cha em đoán: - "Hay đôi trâu đực chúng dậy cọ lưng?"

Mẹ em dậy mở cửa nhòm

Em cùng cửa kết thành một đám
Nước mắt rỏ lên cánh tay, ướt đẫm cả khoang vải xanh

Mẹ em dậy mở cửa xem
Em cùng cửa nín thành một tảng
Nước mắt rỏ lên cánh tay, ướt đẫm cả khoảng vải tím.
Mẹ em cha em đẩy vội cái ghế bảo em ngồi
Xúc ngay một muôi cơm nguội bảo em - "Ăn đi, ăn đi!"
Không ăn thì đói, ăn vào nước mắt càng chảy ròng
Mẹ cha em ấn vội cái ghế giục em ngồi
Xúc ngay một muôi cơm nguội bảo em - "Ăn nhanh ăn nhanh!"
Không ăn thì đói, ăn vào nước mắt càng chảy tuôn.

Em đang kể cùng mẹ con đường nát lòng không tận
Thì con cái nhà người ta, anh em nhà người ta đã đến
Em đang kể cùng mẹ con đường nát ruột không tận
Thì con cái nhà người ta, anh em nhà người ta đã đến nơi.

Mẹ em hỏi:
- Cớ sao con gái tôi phải về?"
- "Bởi con gái bà sợ cái nương nhà chúng tôi xa quá
Nên con gái bà muốn làm con đĩ bỏ nhà
Tại con gái bà sợ cái nương nhà chúng tôi rộng quá
Nên con gái bà muốn làm con đĩ bỏ chồng!"

"Không! Nương xa nhà các người không xa bằng cái nương
gần nhà cha mẹ tôi!
"Không! Nương rộng nhà các người không rộng bằng một góc
nương nhà cha mẹ tôi!"
Sợ hãi con cái nhà người ta, anh em nhà người ta,
mặt em tái xám

Em đã phải quay đi, cùng con cái nhà người ta,
anh em nhà người ta bước đi trước tiên
Sợ hãi con cái nhà người ta, anh em nhà người ta,
mặt em tái xanh
Em đã phải quay đi, cùng con cái nhà người ta,
anh em nhà người ta bước lên đi đầu.

- "Trời, mẹ của con ơi!
Mẹ biết không? Con không muốn ăn muôi cơm nuôi sống
con người
Con ăn muôi cơm của họ, họ rủa: - "Mày vội ăn để trèo
lên đòn ma".
Con không muốn ăn muôi cơm giữ gìn hơi thở
Con ăn của họ muôi cơm, họ rủa: - "Mày vội ăn để chui
vào mả".
- "Mẹ! Mẹ nói với cha trả lại tiền cho người ta, chữa lại nhà
cho người ta
Cho con được trở về mãi mãi làm con gái út của mẹ
Mẹ nói với cha trả lại tiền cho người ta, chữa lại nhà
cho người ta
Cho con được trở về làm con gái nhỏ của mẹ
Trả bạc cho người ta đủ cân, cho con được bỏ con đường lo
Trả súc vật cho người ta đầy chuồng cho con được rời
con đường khóc!"

- "Trời, con gái của mẹ!
Cha con, tại cha con cái tay không chắc
Tiền của người ta làm nát hết rồi
Cha con, tại cha con cái tay không chặt
Vốn của người ta làm tan hết rồi
Trời, con gái của mẹ ơi!

Xin con quay đi nuôi súc vật cho đầy chuồng nhà người
Mẹ mới có đường đến thăm con!"
- "Trời, mẹ của con ơi!
Mẹ bảo con như vậy
Con đi, tốt thì con ở
Không tốt, con ngắt lá ngón liều thân
Chịu cùng lá chết đi, biến đi
Con đi, tốt thì con sống
Không tốt, con ngắt lá ngón liều mình
Chịu cùng lá nát tan, mất đi"
Con chim pệ mổ hạt thóc
Đã mổ lại không mổ
Mổ rồi vẫn còn hạt thóc trên nương
Em quay đi lại đi về nhà người ta
Không ăn lá ngón, còn sống thì còn nát ruột
Ngắt luôn thuốc đắng miệng liều ăn
Cùng thuốc đắng một lần mất
Ngắt luôn thuốc đắng miệng liều nuốt
Cùng thuốc đắng thở hơi cuối cùng
Em yêu đã chết rồi
Họ mang treo em dưới mái gianh
Người yêu em, bạn tình của em khóc rằng
- "Nom em chẳng rõ ra em!"
Em yêu đã chết rồi
Họ mang treo em dưới mái gỗ
Người yêu em, bạn tình của em khóc rằng
- "Nhìn em chẳng thấy ra em!"
Em yêu chết rồi
Em bước lên rừng đào chín trên dụ xi nhung
Khạc nhổ xuống trần, con đường nước mắt

Em yêu chết rồi
Em bước lên rừng đào chín trên dụ xí nhung
Khạc nhổ xuống trần, con đường khóc than
Em yêu chết rồi
Ở dụ xí nhung, em bước trên đường đất đen
Khạc nhổ xuống trần, con đường nóng giẫy.

Chúng ta biết chết, cùng chết một phương
Mẹ cha chúng ta biết đặt, đặt cùng một hướng
Chúng ta biết chết, chết cùng một rừng
Mẹ cha chúng ta biết chôn, chôn cùng một mộ
Rồng gì rồng đôi, gà rồng gáy
Rồng thỏ bảo gà rồng thưa
Chúng ta được chung hay không được chung cái ống nứa xung giang
Gà lôi kêu khắp rừng vàng động đồi cần
Em chết, bước đến chỗ chín con đường rẽ trên dụ xí nhung chờ anh
Gà lôi kêu khắp rừng vang động đồi nứa
Em chết, bước đến chỗ chín con đường rẽ trên dụ xí nhung chờ em

Hoa gì hoa nở đẹp
Có hoa ban hoa đào hoa nở đẹp
Chúng ta chết đi, nắm tay nhau chơi chợ thong dong
Cầm tờ giấy đi đầu thai ve vẩy
Hoa gì hoa rộ đều
Có hoa ban hoa đào rộ đều
Chúng ta chết đi, nắm tay nhau chơi chợ thong dong
Cầm tờ giấy đi đầu thai ve vẩy

Em đầu thai làm con gái út một bà người Hán gần chợ
Anh đầu thai làm con trai út một ông người Thái ở giữa chợ
học chữ
Em đầu thai làm con gái út bà người Thái ở gần chợ
Anh đầu thai làm con trai út một ông người Hán ở giữa chợ
học chữ
Chúng ta mất mạch đất này, được mạch đất kia
Chúng ta xấu số ở cõi trần này, tốt số trên cõi đời kia
Chúng ta xấu số ở mạch đất này, tốt số ở mạch đất kia
Chúng ta không sống ở dưới trần này, sống ở cõi ma kia
Chúng ta mất mạch đất này, được mách đất kia
Chúng ta mất cõi trần này, được cõi đời kia
Chúng ta bỏ mạch đất này, lấy mạch đất kia
Chúng ta chết ở cõi trần này, sống ở cõi ma kia.

Khi sống, em ăn cơm biết cầm đũa gắp
Chết đi, em phải thay đổi mặt mũi biến đổi hình hài
Khi sống, anh ăn cơm biết cầm đũa gẩy
Chết đi, anh phải thay đổi mặt mũi biến đổi hình hài cho
thật khác xưa.

TIẾNG HÁT MỒ CÔI
(Gấầu tú giua)

1. Hoa gianh nở, hoa gianh nở đầy đồi
Mồ côi có theo người làm hết sức
Khi ăn vẫn không được cùng ăn như người
Hoa gianh nở, hoa gianh nở khắp núi
Mồ côi có theo người làm tận lực
Khi mặc cũng không được cùng mặc như người

Mặt trăng có quầng
Sao không có ngay từ đầu tháng
Mồ côi nếu biết mẹ cha chết từ ngày còn nhỏ
Thì mồ côi chẳng sinh ra làm gì
Mặt trăng có tán
Sao không có ngay từ đầu tuần
Mồ côi nếu biết mẹ cha chết từ ngày còn bé
Thì mồ côi chẳng sinh ra làm gì!

Mây mờ che trời xanh
Che ngay vầng trăng sáng
Mẹ cha chết sớm để mồ côi vất vưởng cửa người
Mây mờ phủ trời xanh
Phủ ngay vầng trăng tỏ
Mẹ cha chết sớm để mồ côi lang thang quê người!

2. Tết qua, xuân mới về
Côn trùng kêu khắp nơi
Chim chóc hót khắp chốn
Có một con giọng như chim cứ cư

Thân phận mồ côi này khác nào trâu buộc cọc
Tết qua, xuân mới lại
Côn trùng kêu khắp chốn
Chim chóc hót khắp nơi
Có một con giọng như chim Chớ chúa
Thân thể mồ côi này khác gì trâu mang ách!
Người ta có cha mẹ
Người mặc áo hoa đẹp như ngôi sao xanh biếc
Mồ côi không cha mẹ
Thân như cái gậy cái que
Bọn nhà giầu bẻ đem đi đuổi lợn
Người ta có mẹ cha
Người mặc áo hoa đẹp như người đi chơi chợ
Mồ côi không mẹ cha
Thân như cái que cái gậy
Lũ nhà giầu bẻ đem đi đuổi gà

3. Mẹ cha em mất, để lại nương lanh trên lưng chừng núi
Em còn bé không thu nổi lanh
Lanh biến thành ổ chuột
Mẹ cha em mất, để lại nương lanh trên lưng chừng đồi
Em còn nhỏ không thu nổi lanh
Lanh biến thành đống rác.

Em không có mẹ có cha
Khi phát nương không người dọn giúp
Khi làm nhà không người đỡ đần
Khi túng đói không người cưu mang
Ôi! Thân vượn ngủ thang cây
Kiếp vượn ngủ trên cành

Em không có mẹ có cha
Khi phát nương không người đỡ tay
Khi làm nhà không người chỉ bảo
Khi túng đói không người chở che
Ôi! Thân vượn ngủ thang cây
Kiếp vượn ngủ thang cành!

Ôi đau khổ
Rừng già rậm xanh
Ai nỡ phát quang chẳng còn cây cỏ
Chim lôi không nơi tìm mồi
Mẹ cha chết sớm
Thân mồ côi đâu là nơi nhờ cậy
Ôi cay cực
Rừng già xanh rậm
Ai nỡ chặt sạch không còn cỏ cây
Chim lôi không nơi tìm bới
Mẹ cha chết sớm
Thân mồ côi, đâu là nơi nương tựa!

4. Người mồ côi trên đời
Bơ vơ ai thương tôi
Đêm tối trên đường dài
Lấy ai người đưa lối?

Nhìn trời đếm trăng sao
Chín, mười ngôi trên đầu
Mặt trăng nhìn rõ nhất
Ánh trăng sáng trời cao.

Người mồ côi trên đời
Đêm đêm trăng đưa lối
Coi trăng như bố mẹ
Dìu dắt trên đường dài.
Nhưng người còn tổ ấm
Còn có mẹ có cha
Đi về cửa về nhà
Thân ta, thân côi cút
Trăng, sao là bố mẹ
Về rừng, về hang xa...

5. Ông trời lòng không công bằng
Ông trời thu tiền thuế của con người
Ông trời lòng không bằng
Ông trời thu bạc thuế của con người
Ông trời bụng độc địa
Ông trời thu hồn vía của mẹ cha ta đi cho kỳ hết
Ông trời bụng độc địa
Ông trời cướp hồn vía của mẹ cha ta đi cho kỳ tận
Để cho cuốc cào lên mốc, cày bừa mọc rêu.

Ôi! Thân cô đơn, ăn xong thui thủi bê mâm đặt lên sàn
Ăn hết chẳng biết theo ai mà đòi thêm
Ôi! Thân cô quạnh, ăn đoạn lủi thủi bên mâm đặt lên chạn
Ăn hết không biết theo ai mà hỏi nữa.
Mẹ cha chết, mồ côi
Cơm là cơm thóc lép, áo là áo rách mướp
Mẹ cha chết, mồ côi
Cơm là cơm lẫn trấu, quần là quần nát xơ

Mồ côi không cha, không mẹ, không anh, không em
Ngày chẳng có nơi trú, đêm không có chỗ ngủ
Mặt trời mọc, mồ côi theo mặt trời mà khóc
Mặt trăng lặn, mồ côi theo mặt trăng mà than
Mẹ cha chết, mồ côi không gia đình
Như ve sầu rên rỉ chân trời xanh
Mồ côi chết, mồ côi không nhà cửa
Như ve sầu nỉ non chân trời vang!

6. Hoa nở khi kết quả tựa con thoi dệt sợi
Như nàng đấy, nàng có mẹ nuôi lại có cha bảo
Hoa nở khi kết quả tựa con thoi dệt lanh
Như nàng đấy, nàng có mẹ nuôi lại có cha dạy
Như mồ côi đây, hoa nở không giống con thoi dệt sợi
Bởi mồ côi có mẹ nuôi không có cha bảo
Như mồ côi đây, hoa nở không giống con thoi dệt lanh
Bởi mồ côi có mẹ nuôi không có cha dạy.

Nàng lớn lên đi ra ngoài
Ăn là ăn cơm gạo, mặc là mặc áo mới
Nàng lớn lên đi ra ngoài
Ăn là ăn gạo, mặc là mặc áo đen
Như mồ côi đây, lớn lên đi ra ngoài
Ăn là ăn cơm lẫn cám, mặc là mặc áo rách
Như mồ côi này, lớn lên đi ra ngoài
Ăn là ăn cơm lẫn trấu, mặc là mặc áo tả
Nàng lớn lên đi ra ngoài
Mặc ba bộ áo lanh sánh cùng ba bộ áo sợi
Mồ côi này lớn lên đi ra ngoài
Muốn mặc, phải trèo lên đồi lên núi

Ngó xem rặng chuối xoè lá hay chưa?
Như nàng đấy, nàng muốn ăn là có
Mồ côi này muốn ăn
Đâu có khác gà con rã cánh bới đất sỏi
Như nàng đấy, nàng muốn ăn là được
Mồ côi này muốn ăn
Đâu có khác gì gà con rã cánh bới bếp tro.

7. Bươm bướm phải lửa cháy bộ cánh vàng
Người giầu chết biết bao kẻ thương khóc
Bươm bướm phải lửa cháy bộ cánh tía
Người giầu chết biết bao kẻ khóc thương
Thiên đình dệt vải lụa
Trần gian dệt vải nhiễu
Mồ côi có chết thì mười người cười, không một người khóc
Thiên đình dệt vải nhiễu
Trần thế dệt vải lụa
Mồ côi có chết thì mười người khinh, chẳng một người xót.

Kẻ giầu khi chết, được xây mộ vàng
Mồ côi chết
Người ta lấy tay bẻ lá mà lấp
Kẻ giầu khi chết, được xây mộ bạc
Mồ côi chết
Người ta lấy chân hất đất mà vùi

8. Nước ngập, lúa ruộng chết, cỏ ruộng cũng chết
Mồ côi khóc than sầu thảm
Hồn cha nào có thấu
Nắng hạn, lúa rẫy chết, cỏ rẫy cũng chết

Mồ côi khóc lóc thảm thương
Hồn mẹ nào có hay!

Mồ côi đói, nhòm cửa nhà người
Thấy con người ăn cơm với thịt
Mồ côi đói, ngó vách nhà người
Thấy con người ăn cơm có muối.

Mồ côi đau buồn khóc lóc tìm cha
Cha chẳng thấy, chỉ thấy mô đất đỏ
Mồ côi thảm sầu khóc than tìm mẹ
Mẹ chẳng thấy, chỉ thấy đống đất vàng!

Mồ côi than rằng:
"Cha ơi! Ông trời lòng không cân
Thả lửa trời thui trụi cỏ cây
Còn trơ lại một ngọn măng sặt
Tết về, người người vui xuân
Mồ côi thì tay cầy, tay bừa
Vừa làm vừa khóc
Mẹ ơi! Ông trời lòng không bằng
Thả lửa trời đốt sạch cỏ cây
Còn trơ lại một ngọn măng trúc
Xuân về, người người vui tết
Mồ côi thì tay dao, tay cuốc
Vùa làm vừa lau nước mắt
Hỡi mẹ ơi, cha ơi!"

9. Như chị

Chị có xà cạp cuốn được nhiều vòng, lại xà cạp đen

Còn em
Cem có mẹ cha sinh, không có mẹ cha thương
Chị có xà cạp cuốn được nhiều vòng, lại xà cạp xanh
Còn em
Em có mẹ cha sinh, không có mẹ cha dạy
Đời người có mẹ có cha
Khung cửi hỏng, có người giúp chữa, khung cửi lại chắc

Không mẹ không cha
Khung cửi hỏng, đành ôm khung cửi thầm khóc
Đời người có mẹ có cha
Khung cửi gãy, có người sửa giúp, khung cửi lại tốt
Không mẹ không cha
Khung cửi gãy, đành ôm khung cửi thầm than!

Cây đứt rễ, lá héo khô rụng đầy mặt đất
Đời người không mẹ không cha
Mặc là mặc vải sợi tay mình làm ra
Vải lụa vải hoa còn ở tận chân trời xa thẳm
Cây đứt rễ, lá héo khô rụng đầy quanh gốc
Đời người không mẹ không cha
Mặc là mặc vải lanh tay mình làm lấy
Vải nhiễu vải hoa còn ở tận chân trời xa xôi.

Người có mẹ có cha
Được ăn cơm bằng bát, được khen bụng bé
Em không mẹ không cha
Phải ăn cơm bằng gáo, người rủa em bụng lớn
Người có mẹ có cha
Được ăn cơm bằng thìa, được bảo là ăn khách

Em không mẹ không cha
Phải ăn cơm vốc tay, người nhiếc là ăn tham.

Mây mù che trời râm
Râm tận đám mây hồng
Biết đời khổ ải thế này
Thà đừng sinh ra còn hơn
Mây mù che trời râm
Râm tận đám mây tía
Biết đời cơ cực đường này
Thà đừng sinh ra cho rảnh!

10. Diều hâu lòng không bằng
Tranh tổ nằm của chim én
Ông trời lòng không công
Cướp mẹ cha ta từ khi ta còn nhỏ
Mồ côi như ta, không nơi nhờ cậy
Thân như chiếc que xua gà
Mồ côi như ta, không nơi tựa nương
Thân như chiếc gậy đuổi lợn.

Người có mẹ có cha
Tháng Thỏ xuân về
Ngày hội ngày tết
Kẻ đón người mời
Như ta không mẹ không cha
Tháng Thỏ xuân về
Ngày hội ngày tết
Không kẻ mời người tiếp
Mình không đi, còn là anh em

Đi thì người ăn xong, người cất trong chạn
Người xúc một bát đặt ở cạnh bếp
Mình không ăn thì đói
Ăn thì thòm thèm, không dám hỏi nữa
Mình không đi, còn là bè bạn
Đi thì người ăn xong, người cất lên gác
Người xới một bát đặt ở cạnh chỗ ngồi
Mình không ăn thì đói
Ăn thì thòm thèm, không dám đòi thêm
Trời ơi!
Cào cào ra phơi cánh
Bay phần phật chẳng có nơi đỗ
Đỗ ngay vào cánh trớ
Mình không đi thì còn chú, còn bác
Đi thì người ta mồm mời ăn
Bụng nghĩ: "Đây, đồ ăn xin
Ăn xong, tìm đường mà cút!"
Châu chấu ra phơi nắng
Bay phần phật không có nơi đỗ
Đỗ ngay vào cành chanh
Mình không đi thì còn cô, còn dì
Đi thì người ta mồm mời ăn
Bụng nghĩ: "Đây, cho ăn nhanh
Ăn xong, tìm đường mà bước!"

11. Nàng hỡi, hãy quay trở lại
Ngày tiếp đêm không dài
Đêm theo ngày chẳng lâu
Ta chết, đi vắng bóng
Không biết báo tin cho ai

Báo tin đau buồn cho đôi chim hoạ mi
Hoạ mi báo lại cho chim khướu
Chim khướu cất ba tiếng thảm sầu lên tận hang đá
Mồ côi đã chết lúc ấy nàng mới biết tin
Nàng ơi, hãy quay trở lại
Ngày chẳng được lâu
Đêm không được dài
Ta mất đi, khuất hình
Chẳng biết báo tin cho ai
Báo tin đau đớn cho chim khướu
Chim khướu hót ba tiếng thảm thiết lên tận trời cao.

Lúc ấy nàng mới hay tin mồ côi chẳng còn
Nàng có về tới chỉ thấy dấu nước mắt thảm xót
Ngấm đẫm trên mặt gối của mồ côi
Chỉ thấy mọc trên thân cây chùm nấm màn[1] mọc ải
Mồ côi không còn đứng dậy được nói với nàng một tiếng
Mồ côi hoá kiếp làm con ve sầu
Kêu ve ve bên vệ nhà mà nàng không hay
Nhưng nàng nên hiểu rằng:
Hồn bóng của nàng mồ côi ôm được
Mồ côi đã hoá kiếp về nơi quê hương
Của những người ở dưới núi
Mồ côi không còn đứng lên được để nhắn nàng một lời
Mồ côi hoá thân thành con ve sầu
Kêu ve ve trên mô đá mà nàng không biết
Nhưng nàng nên hiểu rằng:
Hồn bóng của nàng mồ côi ôm được
Mồ côi đã hoá thân về nơi quê quán
Của những người ở dưới đồi.

---

1. *Loại nấm có thớ như sợi vải màu.*

Cuối mả sinh cây thanh hao
Đầu mả sinh cây cỏ ngải
Cuối mả là nơi nàng về đứng viếng hồn vía ta
Cuối mả sinh cây cỏ ngải
Đầu mả sinh cây thanh hao
Cuối mả là nơi nàng về đứng viếng vong linh ta!

12. Gà mẹ ta chết để cho gà con cặp giò
Mẹ cha chết để cho ta không nhà cửa
Gà mẹ chết để cho gà con bộ cánh
Mẹ cha ta chết để cho ta không gia đình
Mẹ cha mình chết để lại cho mình cửa nhà tốt đẹp
Mẹ cha mình chết để lại cho mình gia đình yên vui
Mẹ cha mình có thửa ruộng tốt
Tốt cày lại tốt bừa
Mẹ cha mình chết để lại cho mình cửa nhà quý giá
Mình lấy được chồng tốt khiến tốt sai
Cha mẹ mình có thửa ruộng tốt
Tốt bờ lại tốt đắp
Cha mẹ mình chết để lại cho mình cửa nhà ấm êm
Mình lấy được chồng tốt sai tốt gọi
Mẹ cha ta không có thửa ruộng tốt
Chẳng tốt cày cũng chẳng tốt bừa
Mẹ cha mình chết chẳng để cho ta cửa nhà tốt đẹp
Ta chẳng lấy được vợ tốt khiến tốt sai
Cha mẹ ta chẳng có thửa ruộng tốt
Không tốt bờ cũng không tốt đắp
Mẹ cha ta không có cửa nhà êm ấm để lại cho ta
Ta chẳng lấy được vợ tốt sai tốt gọi.

13. Trần gian biết thu thuế
Thu về đầy tay, cân về đầy cân
Ông trời lòng không ngay
Thu số kiếp mẹ cha ta từ sớm
Trần gian biết thu thuế
Thu về đầy tay, cân về đầy sân
Ông trời bụng không thẳng
Thu số kiếp mẹ cha ta từ lâu!
Con chim khách to quyến con chim khách nhỏ
Bay lượn lờ đậu bên sườn núi
Ăn tết xong, mình có chồng con bè bạn cùng đi làm mặc
Con chim khác to quyến cho chim khách nhỏ
Bay lửng lơ đậu bên sườn đồi
Ăn tết đoạn, mình có chồng con bè bạn cùng đi làm ăn.

Ta đây mẹ cha chết sớm
Như con chim cứ cư nỉ non mỗi mùa xuân đến
Ta lạc loài bước chân tới chốn quê người
Buồn đau, gan ta như bị ngọn lá lau cứa nát
Ta đây mẹ cha chết sớm
Như con chim cứ cư nỉ non mỗi độ đông tàn
Ta lạc loài chiếc thân tới chỗ quê người
Buồn đau, gan ta như bị ngọn lá sậy cứa đứt.

Ta đi, ra để cửa hoang nhà vắng
Để vườn tược làm nơi cho hổ cho ma trú ngụ
Ta đi, ra để cửa rêu nhà mốc
Để ngõ lối làm nơi cho ma cho hổ tới lui
Mình có chồng con, lòng mình vững vàng như vách đá
Như ta lạc loài bước chân đến tận quê người

Lòng ta buồn bã trống trải như ngọn đồi vắng
Mình có chồng con, lòng mình vững vàng như cọc giậu
Như ta lạc loài bước chân tới chốn quê người
Lòng ta buồn tẻ quạnh hiu như bãi đồi hoang...

14. Em được bú dòng sữa mẹ, được ngủ trong tay cha
Lớn lên em được coi mẹ cha hòm sách
Em được bú dòng sữa mẹ, được ngủ trong ngực cha
Lớn lên em được giữ của mẹ cha hòm bạc
Như ta đây
Ta không được bú dòng sữa mẹ, được ngủ trong tay cha
Lớn lên ta không được coi của mẹ cha hòm sách
Ta không được bú dòng sữa mẹ, được ngủ trước ngực cha
Lớn lên ta không được giữ của mẹ hòm bạc.

Lớn lên, em mở cuốn sách đọc hàng chữ thêu
Mở đầu sách đọc hàng chữ dệt
Em khéo mồm, lấy được chồng chủ đất một tay cai quản
Lớn lên, em mở cuốn sách đọc hàng chữ thêu
Mở đầu sách đọc hàng chữ dệt
Em khéo miệng, lấy được chồng quan, quyền thế trong tay.

Lời lời muốn hết lại không hết
Như nước dòng suối giặt khăn sang nước suối giặt áo
Đôi ta thương nhau không lấy được nhau
Em về nhà em
Ta về nhà ta
Buồn lòng em, ta gỡ không ra
Buồn lòng ta, em gỡ chẳng nổi

15. Mẹ cha chết, ta như cuộn lanh rối bong
Phải chịu kiếp mồ côi
Mẹ cha chết, ta như cuộn sợi rối bời
Đành chịu đời côi cút
Mẹ cha ta chết
Ta không nơi nương tựa
Thân như con ong con khoái đỗ đoá hoa bầu
Cha mẹ chết sớm
Khi ta còn dại khờ
Ta côi cút trẻ thơ
Thân để người đánh đập
Mẹ cha ta mất
Ta không nơi trông cậy
Thân như con khoái con ong đỗ bông hoa dưa
Cha mẹ mất sớm
Khi ta còn dại khờ
Ta côi cút ấu thơ
Thân để người sai khiến
Sớm ngày, người gọi nhau cơm sáng
Mồ côi không cơm sáng
Mồ côi đã đầu vườn cuối ruộng
Ra tay chín lượt sáu lần cày miết
Chiều hôm, người kêu nhau cơm chiều
Mồ côi không cơm chiều
Mồ côi đã đầu rẫy cuối nương
Ra tay chín lượt sau lần cày hoài
Cày ba đường sang bên kia
Xem chừng không chỗ nghỉ
Cày ba luống về bên này
Ngó chừng chẳng nơi ngồi

Cày ba rãnh về dưới khe
Nước to nổi bọt đen
Đời người như mồ côi này, khác nào phượng hoàng
đỗ chân đèo

Cày bá sá về dưới suối
Nước lớn ngầu bọt vàng
Đời người như mồ côi này, khác nào phượng hoàng
đỗ dưới rộc!

16. Người ta có mẹ có cha
Gieo hạt trên nương, chim quạ không theo về ăn
Mồ côi không mẹ không cha
Gieo hạt trên nương, chim quạ sà xuống ăn hết.
Người ta có anh có em
Gieo hạt trên đồi, chim quạ không theo về nhặt.
Người ta không anh không em
Gieo hạt trên đồi, chim quạ sà xuống nhặt sạch.
Mồ côi gặp cô bạn làm nương
Mồ côi than:
- "Nàng ơi, người ta có mẹ có cha
Gieo hạt trên nương, chim quạ không theo về nhặt.
Mồ côi không mẹ không cha
Gieo hạt trên nương, chim quạ sà xuống ăn hết.
Người ta có anh có em
Gieo hạt trên nương, chim quạ không theo về ăn
Mồ côi không anh không em
Gieo hạt trên đồi, chim quạ sà xuống ăn sạch!"

Cô bạn làm nương rằng:
- "Mồ côi về, ra công mà đan lưới
Lưới mềm như tơ, đẹp tựa thêu hoa

Mồ côi đặt lưới ở đầu nương
Mồ côi giăng lưới ở cuối rẫy
Chim quạ về ăn, chim quạ mắc lưới".
Mồ côi về bèn ra công đan lưới
Lưới mềm như tơ, đẹp tựa thêu hoa
Mồ côi đặt lưới đầu nương
Mồ côi đặt lưới cuối rẫy
Bẫy ngay được chú quạ đen
Mồ côi rằng:
- "Quạ đen hỡi quạ đen!
Quạ đen ác thật ác
Quạ đen độc thật độc
Nương ta gieo, mày ăn hết không còn một hạt thóc
Quạ đen hỡi quạ đen
Quạ đen tham thật tham
Quạ đen xấu thật xấu
Nương ta trồng mày ăn hết không còn một hạt ngô!"

Mồ côi nghĩ đi càng tức dạ
Mồ côi nghĩ lại càng sôi gan
Mới tóm quạ đen quật vào tảng đá
Máu mỡ quạ đen tanh tưởi bắn vung vãi khắp trần gian
Mới tóm quạ đen quật vào gốc cây
Máu mỡ quạ đen tanh tưởi bắn vung vãi khắp trần thế.

17. - Hỡi trời oái oăm, lá gan không tốt
Nỡ hại kẻ mồ côi, bẻ gẫy đôi cái gối đầu
Hỡi trời độc địa, cái bụng không lành
Nỡ hại kẻ mồ côi, bẻ gẫy nửa cái giường nằm!

Người ta ăn Tết
Người ta đeo cho con nhiều hoa bạc
Hoa bạc lóng lánh như những ngôi sao xanh
Than ôi! Mồ côi ăn Tết
Mồ côi vớ cái cầy, mang cái ách, dắt trâu ra nương
Người ta ăn Tết
Người ta đeo cho con nhiều hoa bạc
Hoa bạc lung linh như những ngôi sao sáng
Hỡi ôi! Mồ côi ăn Tết
Mồ côi vớ cái bừa, đeo cái ách, dắt trâu ra rẫy
Mồ côi lăn lộn cầy ba thửa ở dưới núi
Năm nay, mồ côi gặp cảnh thảm thương
Nước mắt đua nhau chảy hai hàng
Mồ côi lăn lộn bừa ba mảnh ở trên đồi
Năm nay, mồ côi gặp cảnh xót xa
Nước mắt hai hàng thi nhau đổ...

Con đa đa nhỏ về vỗ cánh
Con chim dẽ bay về vẫy đuôi
Chúng bay vun vút lên lưng chừng trời
Thấy bố mẹ mồ côi đang vẫy bàn tay nhem nhuốc.
Nơi cửa chuồng trâu của lão trời độc địa
Con chim dẽ bay về vẫy đuôi
Con đa đa nhỏ về vỗ cánh
Chúng bay vun vút lên lưng chừng trời
Thấy bố mẹ mồ côi đang vẫy bàn tay nhem nhuốc
Nơi cửa chuồng trâu của lão trời độc địa
Con chim dẽ bay về vẫy đuôi
Con đa đa nhỏ về vỗ cánh
Chúng bay loang loáng lên trên hang đá

Thấy bố mẹ mồ côi đang vẫy bàn tay lấm lem
Ở cạnh chuồng lợn của lão trời oái oăm

Bố mẹ mồ côi hoá thành đôi chim nhạn chim én
Lượn lờ bay về cõi trần gian
Không tìm được chỗ đậu
Đậu ngay lên cành đào
Báo tin cho những người trần gian
Rằng trần gian không thấy mồ côi thì thôi
Thấy mồ côi thì khuyên mồ côi chớ khóc
Bố mẹ mồ côi biến nên đôi chim én chim nhạn
Bay lượn lờ về cõi trần gian
Không kiếm được nơi đỗ
Đỗ ngay cành cây xẻn
Loan tin cho những người trần thế
Rằng trần thế không thấy mồ côi thì chớ
Thấy mồ côi thị nhủ mồ côi đừng than.

18. Thân em không mẹ không cha
Đi hết ngày, về hết đêm
Người ăn xong, phần em canh thừa cơm ôi
Thân em không cha không mẹ
Đi hết đêm, về hết ngày
Người ăn đoạn, phần em cơm hẩm canh thừa.
Mẹ cha em chết từ lâu
Thân em phận gái không phải người sinh
Người chẳng thương tình, người chẳng cho ăn
Em sống cuộc đời như ngọn bí chột
Người chẳng cho ăn, em chẳng người đẻ
Người không thương tình, người không muốn nuôi
Em sống cuộc đời như ngọn măng cụt
Người chẳng cho ăn, em chẳng chết lả.

19. Thân mồ côi là thân khổ
Anh cả không thương
Chị dâu cầm dây trói em vào cột
Thân mồ côi là thân cực
Anh cả không quý
Chị dâu lấy gậy đánh em vào đầu

Bố mẹ đã chết, bố không bao giờ sống lại
Em nằm mơ thấy bố mẹ về, em khóc than thân
Bố mẹ đã chết, bố mẹ không bao giờ trở về
Em nằm mộng, thấy bố trở mẹ về, em hờ số phần.

Bố nghe, bố bảo: "Không tốt, không ở
Gà trống kiếm được gà trống ăn
Gà mái bới được gà mái mổ".
Mẹ nghe mẹ nói: - "Không tốt, thì đi
Gà mái bới được gà mái ăn
Gà trống kiếm được gà trồng mổ".

20. Em ơi! Người ta có mẹ có cha
Sau bữa cơm của mẹ của cha
Tay khèn, tay áo rong chơi ca hát
Anh đây không mẹ không cha
Sau bữa cơm của người
Tay cày tay cuốc ra nương dọn cỏ
Người ta có mẹ có cha
Sau bữa cơm của mẹ của cha
Tay khen, tay sáo, rong chơi nhảy múa
Anh đây không mẹ không cha
Sau bữa cơm của người
Tay cuốc tay cầy ra nương phát gianh.

Mồ côi như anh, cơm xong, tay dao tay cuốc
Phát quang cuốc sạch đồi cỏ dại
Hòng người thương hại dựng cho gia đình
Mồ côi như anh, cơm đoạn, tay cuốc tay dao
Phát quang cuốc sạch đồi cỏ ngoài
Mong người thương xót dựng cho đời.

Anh hỡi!
Em cũng vậy, không mẹ không cha
Sau bữa cơm của người
Cũng tay cuốc tay dao ra nương cuốc cỏ
Hòng người thương hại dựng cho cuộc đời
Cùng tay cuốc tay dao ra nương phát gianh
Mong người thương xót dựng cho gia đình.
Em ơi!
Trâu măng không chết, núi rừng cho trâu măng cỏ
Trâu măng ăn cỏ, trâu măng sẽ thành trâu mộng
Mồ côi không chết, mồ côi có hai bàn tay siêng năng
Hai bàn tay cứu cho mồ côi khôn lớn thành người
Trâu măng không chết, suối khe cho trâu măng nước
Trâu măng uống nước, trâu măng tự mọc được sừng
Mồ côi không chết, mồ côi có đôi bàn tay cần cù
Mồ côi tự làm ăn
Mồ côi sẽ lớn lên.

21. Trai mồ côi, mẹ cha chết từ lâu
Như gà mái, vịt cái để lại ổ trứng hỏng
Trai mồ côi, mẹ cha chết từ sớm
Như gà mái, vịt cái để lại ổ trứng ung
Cha chết, để lại cho mồ côi chiếc cày chỏng chơ bên núi

Trai mồ côi lớn thành người, chiếc cầy đã bén rễ
Cha chết, để lại cho mồ côi chiếc cày chỏng chơ bên nương
Trai mồ côi lớn thành người, chiếc cầy đã mọc nấm
Gái mồ côi, mẹ cha chết từ lâu
Như gà mái, vịt cái để lại ổ trứng hỏng.

Gái mồ côi, mẹ cha chết từ sớm
Như gà mái, vịt cái để lại ổ trứng thối
Mẹ chết, để lại cho gói bó lanh lòng thòng treo trên liếp
Gái mồ côi lớn thành người, bó lanh đã thành ổ chuột rúc
Mẹ chết, để lại cho gái bó lanh lòng thòng treo trên cột
Gái mồ côi lớn thành người, bó lanh đã thành ổ chuột chui.

Người ta có mẹ có cha
Người ta cày được đám nương cỏ rậm
Bắp cày hỏng, có cha là người giúp sửa
Luống cầy chệch có cha là người giúp chữa
Trai mồ côi không cha, cày đám ruộng cỏ rậm
Bắp cày hỏng, không người giúp chữa
Người ta có mẹ có cha
Người ta làm được bó sợi, bó lanh
Sợi luồn go, có mẹ là người chỉ dẫn
Lanh mắc khung, có mẹ là người bảo ban
Gái mồ côi làm được bó lanh bó sợi
Sợi luồn go, không người chỉ dẫn
Lanh mắc khung, không người bảo ban.

Ước gì mai đây, gái mồ côi thương trai mồ côi
Trai mồ côi thương gái mồ côi
Gái mồ côi lấy được trai mồ côi

Trai mồ côi lấy được gái mồ côi
Trai mồ côi sẽ cầy xong nương này, ruộng khác
Gái mồ côi sẽ quán xuyến gia đình đông vui tấp nập

Trai mồ côi lấy được gái mồ côi
Gái mồ côi lấy được trai mồ côi
Trai mồ côi sẽ bừa xong ruộng này nương khác
Gái mồ côi sẽ quán xuyến gia đình đông vui nhộn nhịp...

22. Ruộng rộng thu được bảy xênh
Ruộng muộn thu được bảy tạ
Người Sã, người Hán biết thu thuế, thu nửa tạ
Ông trời không biết thu thuế
Thu ngay mất mẹ cha ta, thôi thế là xong
Ruộng rộng thu được bảy tạ
Người Hán, người Sã biết thu thuế, thu nửa tạ
Ông trời không biết thu thuế
Thu liền mất mẹ cha ta, thôi thế là rồi!

Mẹ cha ta mặc quần áo đẹp
Đi đến cổng nhà trời
Để ta mồ côi ở cõi trần khổ ải
Một thân khóc than sướt mướt
Mẹ cha ta đóng quần áo tốt
Đi đến ngõ nhà trời
Để ta mồ côi ở cõi đời cực nhọc
Một mình than khóc thảm sầu
Ông trời không biết thu thuế
Thu ngay mẹ cha ta về ở làm kẻ trông coi vườn thuốc
Mặc ta mồ côi ở cõi trần với bao nỗi lo âu
Ngày đêm khóc lóc
Ông trời không biết thu thuế
Thu liền mẹ cha ta về ở làm đứa giữ vườn cây

Mặc ta mồ côi ở cõi trần với bao điều phiền muộn
Đêm ngày kêu than.

Mồ côi than khóc
Mồ côi đi trên đường chẳng gặp ai.
Chỉ gặp người Hán
Người Hán rằng:
- "Mình đừng khóc lóc
Trâu măng không chết, trâu măng sẽ thành trâu mộng
Mồ côi không chết, mồ côi sẽ thành người
Mình đừng kêu than
Trâu măng không chết, trâu măng sẽ thành trâu mộng
Mồ côi không chết, mồ côi sẽ có nhà"
Mồ côi than khóc
Mồ côi đi trên quãng lối chẳng gặp ai
Chỉ gặp cô nàng
Cô nàng rằng:
- "Mình đừng khóc lóc
Mình nắm chặt tay ta, ta nắm chặt tay mình
Ta sóng đôi đi thăm mồ cha mả mẹ
Xem cỏ mọc đã rậm hay chưa rậm
Mình đừng kêu than
Ta nắm vững tay mình, mình nắm vững tay ta
Ta sánh bước đi thăm mồ cha mả mẹ
Xem cỏ mọc đã dầy hay chưa dầy".

Lời lời muốn hết lại không hết
Như con suối giặt xà cạp qua con suối giặt giầy
Bây giờ mình lấy được ta, ta lấy được mình
Buồn lòng mình, ta gỡ nổi
Buồn lòng ta, mình gỡ xong.

TIẾNG HÁT CÚNG MA

BÀI HÁT "CHỈ ĐƯỜNG"

(Trích)

Mình chết thật hay mình chết giả
Mình chết giả, mình dậy đi
Mình chết thật, mình nằm đấy
Nằm quay đầu vào trong nhà
Mình chết giả, mình dậy đi, dậy đi
Lúc này, người và vũ trụ đều u buồn lạnh ngắt.

Mình chết thật hay mình chết giả
Mình chết giả, mình dậy đi
Chết thật, ta rửa mặt cho mình
Rửa mặt ba lần đưa mình về với tổ tiên
Mình chết giả, mình dậy đi, dậy đi
Lúc này, người và vũ trụ đều u buồn lạnh ngắt.

Mình chết thật hay mình chết giả
Mình chết giả thì quay mặt lại
Lắng tai nghe dở mổ [1] ta hát ba mươi sáu bài
Chỉ đường chỉ lối cho biết đường về cúng tổ tiên.

Lúc này, người và vũ trụ đều u buồn lạnh ngắt.
Ngày xửa ngày xưa ai là người sinh ra mặt đất
Ai làngười tại ra bầu trời.

---

1. Dở mổ: *Thầy cúng.*

Kể rằng:
Ngày xửa ngày xưa, bà Trày sinh ra mặt đất
Ông Trày tạo ra bầu trời
Ông Trày làm trong vài ba năm
Làm được thành bầu trời
Bà Trày làm trong vài ba năm
Làm được đủ mặt đất
Ông Trày làm xong, ra chỗ chân trời ngó xem
Ông Trày làm đoạn, ra chỗ chân trời nhìn xem
Thấy bà Trày làm được mặt đất rộng thật rộng
Ông Trày làm được bầu trời hẹp thật hẹp
Mặt đất rộng hơn bầu trời
Ông Trày bảo bà Trày rằng:
- "Mình làm được mặt đất rộng
Ta làm được bầu trời hẹp
Mình dồn đất cho khớp với trời của ta"
Bà Trày mới dồn mặt đất cho khớp với bầu trời
Vậy mặt đất mới co lại nhỏ thành núi cao
Mới lõm sâu thành biển, hồ, thung lũng
Lồi nhô, lõm sâu nhăn như nếp váy
Lõm sâu, lồi nhô nhăn như nếp áo
Bỗng sinh ra một đôi vợ chồng
Vợ tên là Gầu Á
Chồng tên là Dầu Âu
Hai người sống khổ cực lửng lơ giữa trời và đất
Vật gì cũng chẳng có
Gầu Á mới hỏi Dầu Âu rằng:
- "Ai sinh ra mặt đất
Ai tạo ra bầu trời?"
Dầu Âu rằng:

"Bà Trày sinh ra mặt đất
Ông Trày tạo ra bầu trời"
Gầu Á, Dầu Âu giúp ông Trày, bà Trày trong vài ba năm
Bầu trời đủ, càng thêm đủ
Mắt đất thành, càng thêm thành
Gầu Á, Dầu Âu không biết làm chuyện vợ chồng
Gầu Á sinh con ở kẽ tay
Gầu Á sinh con ở kẽ chân
Sinh ngay được hai người
Được ba ngày, Gầu Á bảo Dầu Âu
- "Này Dầu Âu!
Thuở xưa, đôi ta sống khổ cực lơ lửng giữa trời
Hai ta sống khổ cực lửng lơ giữa khoảng
Bây giờ đã có con cái
Mình đặt tên chúng là gì?"
Dầu Âu rằng:
- "Chẳng biết đặt tên chúng là gì
Vậy đứa nào ra trước
Ta đặt tên nó là Chìa Tù
Đứa nào ra sau
Ta gọi tên nó là Chìa Blù"
Chìa Tù lớn khôn tài giỏi, Tù cai quản bầu trời
Chìa Blù lớn khôn tài khéo, Blù trông coi trần gian
Chìa Tù mở cửa trời nhìn xuống đất
Thấy trời cao thật cao, đo không tới
Thấy đất rộng thật rộng, đo không cùng
Bèn hỏi rằng:
- "Có ai đo hết bầu trời
Có ai đo cùng mặt đất?"
Chẫu chuộc mới thưa:

- "Ta đi đo được trời
Ta đi đo được đất"
Chìa Tù bèn đong cho chẫu chuộc ba đấu gạo
Để đi đo mặt đất, bầu trời
Chẫu chuộc nhảy ba nhảy lên đường
Rơi tọt vào hố chân trâu của Chìa Tù
Chẫu chuộc nằm gọn lỏn trong hố mà nhìn
Nằm thu lu trong hố mà ngắm
Bầu trời cao thật cao, đo không tới
Mặt đất rộng thật rộng, đo không hết
Chẫu chuộc trở về nói với Chìa Tù:
- "Bầu trời của mình sao thấp thật thấp?
Thấp khiến ta ngồi không vừa"
Chìa Tù nghe lòng không vui
Bèn mở cửa trời ra nhìn
Bèn hé cửa trời ra ngó
Trời cao thật cao, đo không tới
Đất rộng thật rộng, đo không cùng
Lại hỏi:
- "Có ai đo được bầu trời
Có ai đo cùng mặt đất?"
Diều hâu bèn thưa:
- "Diều hâu bay cao, diều hâu đo được tới bầu trời
Diều hâu lượn rộng, diều hâu đo được cùng mặt đất"
Chìa Tù bèn đong cho diều hâu ba đấu gạo
Để đi đo mặt đất, bầu trời
Diều hâu vươn cánh ba lần, lượn ba vòng
Đo được đến bầu trời
Diều hâu vỗ cánh ba lần, lượn ba lượt
Đo được cùng mặt đất

Diều hâu đậu trên cây mọc giữa trời
Diều hâu đỗ trên cao lơ lửng
Nhìn, nghé nghé nghiêng nghiêng
Nhìn, nghiêng nghiêng nghé nghé
Trời cao thật cao, đo không tới
Đất rộng thật rộng, đo không cùng
Có một khoảng trời phẳng là chỗ tốt cho Chìa Tù thả trâu
Có một khoảng đất bằng là nơi tốt cho Chìa Tù thả ngựa
Có một khoảng đất bằng dành cho người trần gian
khi chết đến ở
Có những khoảng đất cao là nơi người trần gian làm nhà
Có những khoảng đất lõm đất lồi như nếp váy nếp áo
Đó là hồ ao, núi đồi
Người trần gian ở không thể khắp
Người trần gian ngụ chẳng thể đầy
Diều hâu nghé nghé nghiêng nghiêng ngó nhìn được hết
Rồi mới bay về nói với Chìa Tù mọi việc tỏ tường
Chìa Tù nện chẩu chuộc ba cán cái hót phân trâu
Chẩu chuộc gục đầu chết trong hố chân trâu của Chìa Tù
Chẩu chuộc mới nguyền rằng:
- Ngày xưa chẩu chuộc cai quản bầu trời
Lòng chẩu chuộc tốt thật tốt
Cõi trần gian loài người già thì lột xác
Nên loài người sống trẻ lại
Bây giờ Chìa Tù cai quản bầu trời
Các người bụng không tốt, thật không tốt.
Nện đập ta ba cán cái hót phân trâu
Ta chết gục đầu trong hố
Từ nay trở đi Chìa Tù cai quản bầu trời
Cõi trần gian loài người không lột xác nữa

Cõi trần gian loài người già không trẻ lại nữa
Cõi trần gian loài người già thì phải chết
Chết mãi mãi như chẫu chuộc ta đây.
Lúc này, người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt
Ngày xửa ngày xưa
Trời lập được thành, đất làm được đủ
Mặt trời mọc về chín cái theo nhau
Mặt trăng cõng về tám cái cõng nhau
Chiếu cõi trần gian, khô nẻ tận dưới đất đen
Chiếu cõi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm
Cỏ cây hoa lá thối hết rễ
Cõi trần gian loài người không thể làm ăn được
Cõi trần thế loài người không thể sinh sống được
Gái Giàng Du và trai Giàng Dự
Cầm ngay chiếc búa đen
Nắm ngay chiếc búa đồng
Đập vỡ toang cánh cửa đá của ông Trời
Đập vỡ nát cánh cửa đá của nhà Trời
Đốn cây cổ thụ của Trời đổ gục nơi đất bằng đất phẳng
Chặt cành cây mang về làm cánh nỏ
Xẻ thân cây đem về làm thân nỏ
Đo thân nỏ dài bằng bảy gang
Đo cánh nỏ vừa bảy sải
Vót ngay tên nỏ bằng ngón tay
Bện luôn dây nỏ bằng ngón chân
Đi đón mặt trời theo chín lối
Đi đón mặt trăng theo tám đường
Mặt trời thò ra chín cái, bắn tất
Mặt ló ra tám cái, bắn hết

Chỉ sót lại một đôi mặt trăng và mặt trời út
Sợ hãi chạy trốn về phía tận cùng trời
Hoảng kinh chạy trốn về phía tận cùng đất
Trời mới tối sầm liền bảy năm
Đất mới tối mịt liền bảy năm
Trần gian loài người mới không làm ăn được
Trần thế loài người mới không thể sinh sống được
Ông Trời bèn mở cửa trời nhìn xuống
Cho ngay quân hầu mau đi gọi trai Giàng Dự
Cho ngay quân hầu mau đi gọi gái Giàng Dua
Lên ngay cửa nhà Trời để hỏi:
Hỏi rằng:
- "Cớ sao bầu trời tối sầm liền bảy năm
Mặt đất tối mịt liền bảy năm?"
Hai người mới thưa rằng:
- "Bầu trời làm được thành
Mặt đất lập được đủ
Không biết do đâu mặt trời mọc về chín cái theo nhau
Chiếu cõi trần gian khô nẻ tận dưới đất đen
Chiếu cõi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm
Cỏ cây hoa lá thối hết rễ
Cõi trần gian loài người không thể làm ăn được
Cõi trần thế loài người không thể sinh sống được
Chúng tôi trai Giàng Sự gái Giàng Dua
Tay chúng tôi cầm ngay búa đen
Tay chúng tôi cầm ngay búa đồng
Đập vỡ toang cánh cửa đá của ông Trời
Đập vỡ nát cánh cửa đá của nhà Trời
Cạnh nhà Trời, thấy cây cổ thụ mọc cao sừng sững

Chúng tôi đốn cây cổ thụ của Trời đổ gục nơi đất bằng phẳng
Chặt cành cây mang về làm cánh nỏ
Xẻ thân cây đem về làm thân nỏ
Đo thân nỏ dài bằng bảy gang
Đo cánh nỏ vừa bảy sải
Vót ngay tên nỏ bằng ngón tay
Bện luôn dây nỏ bằng ngón chân
Chúng tôi đi đón mặt trời theo chín lối
Chúng tôi đi đón mặt trăng theo tám đường
Mặt trời thò ra chín cái, chúng tôi bắn tất
Mặt ló ra tám cái, chúng tôi bắn hết
Chỉ sót lại một đôi mặt trăng và mặt trời út
Chạy về nấp kín nơi chân của ông Trời
Còn lưu lại một đôi mặt trời và mặt trăng út
Chạy về ẩn kín nơi tận cùng của trái đất
Bảy năm liền không ló ra coi trời
Bảy năm liền không thò ra coi đất
Nên mới tối sầm ròng rã bảy năm.
Ông Trời nghe xong nổi giận
Bắt gái Giàng Dua trai Giàng Dự nhốt trong cũi đá
Đem trai Giàng Dự gái Giàng Dua nhốt vào chuồng dê
Ông Trời lại cho chín mươi chín loài vật đi gọi mặt trời
Mặt trời vẫn không thấy về cùng mặt đất
Ông Trời lại cho mươi chín giống vật đi gọi mặt trăng
Mặt trăng vẫn không thấy về cùng bầu trời
Đất trời vẫn tối mù tối mịt
Ông Trời cầm cái lược
Ông Trời hỏi:
- "Cõi trần gian có loài gì tiếng nhỏ, giọng nhỏ
Cõi trần thế có loài gì tiếng bé, giọng bé?"

Rằng: Con gà có tiếng nhỏ, giọng nhỏ
Rằng: Con gà có tiếng bé, giọng bé
Ông Trời giao cái lược cho con gà đội
Gà không biết đội, đội ngược sống lược sát vào đầu[1]

Ông Trời giao cái lược cho người trần gian đội
Người trần gian biết đội, đặt răng lược sát da đầu,
sống lược chỏng lên trời
Con gà trống bèn gáy lên chín hồi mười ba lượt
Mặt trời mới hiện ra coi đất
Con gà trống bèn gáy lên chín hồi mười sáu lần
Mặt trăng mới ló ra coi trời
Mặt trời sáng bừng bừng
Mặt trăng sáng tỏ tỏ
Lúc ấy mới có ngày có đêm
Gái Giàng Dua trai Giàng Dự vội lấy quần áo mặc
Người nào biết lớn biết nhỏ[2] thì nói rằng
Đó là gái Giàng Dua trai Giàng Dự mặc quần mặc áo[3]
Người nào không biết lớn không biết nhỏ thì nói rằng
Đó là chó ma ăn mặt trời
Đó là chó ma ăn mặt trăng[4]
Như thế đấy, hỡi này người chết ơi!

Ngày xửa ngày xưa
Mặt trời mọc về chín cái theo nhau
Mặt trăng mọc về tám cái cõng nhau
Chiếu cõi trần gian khô nẻ tận dưới đất đen

---

1. *Truyền thuyết về con gà có mào (mào gà có hình chiếc lược để ngược).*
2. Ý nói: *Người có hiểu biết.*
3, 4. *Truyền thuyết về nhật thực và nguyệt thực.*

Chiếu cõi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm
Cỏ cây hoa lá thối hết rễ
Giống trúc mai ở đâu có
Giống tre nứa ở đâu còn
Giống trúc mai có ở nơi giáp trời giáp đất
Giống tre nứa còn ở nơi giáp đất giáp trời
Cái gì mang được giống trúc mai về
Cái gì đem được giống tre nứa tới
Chim đại bàng mang được giống trúc mai về
Chim đại bàng mang được giống tre nứa tới
Đại bàng bay vút lên trời sà xuống tận chân trời
Đại bàng bay vút lên trời sà xuống tận cùng đất
Lấy mỏ xén cành mai cành trúc kèn kẹt
Cắp ba gốc ở mỏ, cắp ba cành ở miệng
Bay một mạch trở về, không biết nơi đỗ
Đỗ ngay cạnh mô đá
Giống trúc mai mọc ở khắp trần gian
Bay một mạch trở về, không biết nơi đỗ
Đỗ ngay gốc cây to
Giống tre nứa sinh sôi nẩy nở
Mình làm người khi sống
Đi chặt về vót nan làm sàn làm nong mình dùng
Còn sót lại vài cây
Trên ngọn là nơi chim quạ đỗ
Dưới gốc là chỗ con dúi gặm
Mình chết, ta chặt về
Ngọn ta không lấy
Gốc ta không lấy
Ta lấy hai đốt giữa

Bổ đôi thành hai mảnh dọc
Ta gieo xuống, nếu hai mảnh cùng sấp[1]
Thì ta buồn mà mình cũng buồn
Ta gieo xuống nếu hai mảnh cùng ngửa
Thì ta cười mà mình cũng cười
Ta gieo xuống, một mảnh ngửa một mảnh sấp
Thì ta rằng: Phải; mình cũng rằng: Phải
Mình chết, ta nhờ cây trúc ta nói chuyện với nhau
Hỡi này người chết ơi!
Lúc này người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt
Ngày xửa ngày xưa mặt trời mọc về chín cái theo nhau
Mặt trăng cõng về tám cái cõng nhau
Chiếu cõi trần gian, khô nẻ tận dưới đất đen
Chiếu cõi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm
Cỏ cây hoa lá thối hết rễ
Chiếu cõi trần gian cạn sạch sông suối
Còn một dòng sông chảy ở quê hương người Hán
Ấy là dòng sông của người Hán giặt áo
Còn một dòng sông chảy nơi quê hương người Hán
Ấy là con sông người Hán giặt giầy
Chỉ một dòng nước nhỏ ri rì dưới chân đá
Mình làm người khi sống đi gạn lấy vài gáo[2]
Đem về cho con cho cháu
Mình chết, ta cũng đi gạn lấy một ít mang về
Ta đun nóng rửa mặt cho mình sạch sẽ
Ta mặc quần áo cho mình tươm tất
Hỡi này người chết ơi!

---

1. *Người Hmông dùng hai mảnh trúc gieo xuống đất để xin âm dương.*
2. Ý nói: *Người Hmông bị người Hán dồn mãi lên ở tận các vùng cao hiếm nước.*

Lúc này, người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt
Ngày xửa ngày xưa
Mặt trời mọc về chín cái theo nhau
Mặt trăng mọc về tám cái cõng nhau
Chiếu cõi trần gian khô nẻ tận dưới đất đen
Chiếu cõi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm
Cỏ cây hoa lá thối hết rễ
Chiếu cõi trần gian loài gà chết hết
Chiếu cõi trần gian giống gà chết nhẵn
Loài gà ở đâu có
Giống gà ở đâu còn
Giống gà có ở tít nơi chân trời
Giống gà còn ở tít nơi cùng đất
Giống gà ở dưới gầm chuồng trâu, chuồng ngựa của nhà Trời
Cái gì mang được giống gà về
Cái gì đem được loài gà tới
Chim đại bàng mang được giống gà về
Chim đại bàng đem được loài gà tới
Đại bàng bay vút lên nhà trời
Sà xuống chuồng trâu quắp giống gà mang về
Đại bàng bay vút lên nhà trời
Sà xuống chuồng ngựa cắp loài gà mang tới
Mình làm người khi sống lấy về nuôi
Một con trống một con mái
Lớn lên biết đẻ biết nở
Gà trống biết kêu gọi mái
Gà mái biết nhảy lên gác tìm ổ đẻ
Mình làm người khi sống
Đi dựng bản dựng làng

Gà mái đẻ một trứng một ngày, mười lăm ngày
mười lăm trứng rồi ấp

Ấp một đợt mười tám ngày
Ấp một đợt chín ngày thì nở
Nở những gà con kêu "chiếp chiếp"
Lớn lên, một con để cúng
Một con đem về đón khách
Một con đem về đón anh đón em
Một con đem về làm thuốc chữa bệnh
Còn vài con đem về làm gà đưa đường đưa lối cho mình[1]
Con gà của mình là con gà màu xám
Ta đem về thay con gà trống tía
Mình quay mặt quay mắt về mà xem hình dáng con gà
Mình theo gà mà đi
Mình không biết đường thì gà đưa mình
Gà sẽ kêu chỉ đường bảo lối cho mình
Hỡi này người chết ơi!

Lúc này người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt
Ngày xửa ngày xưa
Mặt trời mọc về chín cái theo nhau
Mặt trăng mọc về tám cái cõng nhau
Chiếu cõi trần gian khô nẻ tận dưới đất đen
Chiếu cõi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm
Cỏ cây hoa lá thối hết rễ
Cái gì mang được loài cây về
Cái gì đem được giống cây tới
Chim đại bàng mang được giống cây về

1. Ý nói: *Cúng cho người chết.*

Chim đại bàng mang được loài cây tới
Đại bàng bay vút lên nhà Trời, sà đến tận chân trời
Đại bàng bay vút lên trời, sà đến tận cùng đất
Lấy mỏ xén cành cây kèn kẹt
Cấp ba gốc ở mỏ, cấp ba cành ở miệng
Bay một mạch trở về, không biết bơi đỗ
Đỗ ngay cạnh mô đá
Giống cây cỏ mọc khắp trần gian
Đỗ ngay gốc cây to
Loài cây cỏ sinh sôi nảy nở
Mình làm người khi sống
Đi đốn về làm nhà làm cửa
Đi đẵn về làm cầy làm bừa
Mình chết, vài ba người đi hạ cây
Đem về chặt lấy một đoạn
Đẽo thành bốn cạnh
Làm cỗ áo quan cho mình
Để đưa mình về quê hương nhà Trời
Chặt cây sến làm ngựa thần cho mình cưỡi
Để đưa mình về quê hương cõi ma
Chặt cây tre làm ngựa thần cho mình phi
Rong ruổi về nơi quê hương cõi dưới

Hỡi này người chết ơi!
Lúc này người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt
Ngày xửa ngày xưa
Mặt trời mọc về chín cái theo nhau
Mặt trăng mọc về tám cái cõng nhau
Chiếu cõi trần gian khô nẻ tận dưới đất đen
Chiếu cõi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng

Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm
Cỏ cây hoa lá thối hết rễ
Ai làm cho giống lanh sống lại
Ai làm cho giống lanh tốt tươi
Bà Trày làm cho giống lanh sống lại
Bà Hmông trồng giống lanh tốt tươi
Mình làm người khi sống
Ra tháng giêng tháng hai, mình trông vào bãi nương
dốc nương bằng
Ra tháng năm tháng sáu
Mình đi cắt lấy lanh
Cây to xếp với cây to
Cây thẳng xếp với cây thẳng
Cây nhỏ xếp với cây nhỏ
Cây to đem về dệt thành vuông chống tàu lau lá cỏ
Mà làm lụng nuôi con nuôi cháu
Cây nhỏ đem về dệt thành thước đón rượu đón cưới
Cây thẳng đem về dệt thành tấm chống đất đen đất vàng
của nhà Trời[1]

Hỡi này người chết ơi!
Lúc này người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt
Ngày xửa ngày xưa
Mặt trời mọc về chín cái theo nhau
Mặt trăng mọc về tám cái cõng nhau
Chiếu cõi trần gian khô nẻ tận dưới đất đen
Chiếu cõi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm

---

1. Ý nói: *Dệt lanh thành vải mặc để đi làm, đi hội hè, mặc cả khi chết và làm vải liệm.*

Cỏ cây hoa lá thối hết rễ
Chiếu cõi trần gian loài tằm chết hết
Chiếu cõi trần thế loài tằm tiệt nòi
Ai còn giữ được giống tằm
Bà Sã, bà Hán còn giữ được giống tằm
Mình làm người khi sống
Đi lấy đem về nuôi
Mình nuôi tằm không thành kén[1]
Bà Hán, bà Sã[2] đem về nhà, hái dâu cho tằm ăn,
tằm làm thành kén
Bà Hán mới kéo tơ dệt thành tấm lụa
Đem ra bán giữa chợ
Mình chết, ta ra chợ mua tấm lụa mang về
Làm thứ che đậy mặt cho mình
Bà Sã mới kéo tơ dệt thành tấm nhiễu
Đem ra bán giữa phố
Ta sai người ra phố mua tấm nhiễu mang về
Làm cái đậy che mặt cho mình
Để tiễn mình về quê hương tiên tổ.

Lúc này người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt
Bây giờ mình hãy mặc áo quần cho đẹp
Đi đến chỗ ông bà thân giữ cửa nhà Trời
Ông bà thân có hỏi mình đến làm gì
Thì mình thưa rằng:
- "Ta chẳng đến làm gì
Vì Trời lòng không bằng

---

1. Ý nói: *Người Hmông chưa biết chăn tằm dệt lụa.*
2. Sã: *Một tộc người - người Sạ Phang (CT). Ta mới đau nhừ thân thể, đau nhức trong đầu*

Vì ông Trời lòng không cân
Thả chín loại bệnh xuống trần gian
Thả chín loại tật xuống trần thế
Ta đã chín lần đi mời thầy về chữa
Dù thầy ngồi tận trên mỏm núi cao
Ta đã tám lượt đi lấy thuốc về uống
Thuốc ở chân núi, giữa rừng, uống cũng không lại

Thế là tắt hơi ngực
Thế là tắt hơi miệng
Ta mới tìm về tới cửa nhà thần
Xin thần chỉ đường chỉ lối cho ta đi tìm tổ tiên
Nói thế, thần mới đưa mình đi tìm tổ tiên
Hỡi này người chết ơi!...

BÀI HÁT "CÚNG ĐÁM TO"
(Trích)

Nói cho người rõ thế này, hỡi tang chủ!
Tại sao mọi năm nhà ta gặp được năm lành
Nhà người gặp phải năm dữ
Mọi năm nhà ta gặp năm tốt
Nhà người gặp năm xấu
Nhà người gặp năm mất
Nhà ta gặp năm vui
Nhà người gặp năm chết
Nhà ta gặp năm cười
Ta vui, vui đến chuột kêu
Ta cười, cười đến chim hót
Tại sao nhà người năm nay gặp được năm lành
Nhà ta gặp phải năm dữ
Nhà người gặp năm tốt
Nhà ta gặp năm xấu
Nhà ta gặp năm mất
Nhà người gặp năm vui
Nhà ta gặp năm chết
Nhà người gặp năm cười
Người vui, vui đến chuột kêu
Người cười, cười đến chim hót
Cha còn làm người như không có anh em
Cha còn làm người như không có họ hàng[1]
Hôm nay, cha chết nằm giữa nhà
Anh em tới đông đủ

1. Ý nói: *Lúc sống, anh em họ hàng chẳng cần tới thăm đầy đủ như bây giờ.*

Hôm nay, cha chết đặt giữa gian
Họ hàng về đầy chật
Anh em tới đông như lá
Họ hàng về nhiều như cỏ
Anh em tới là có ơn
Họ hàng về là có nghĩa
Ơn của anh em ta giúp đền ơn
Nghĩa của họ hàng ta giúp báo nghĩa
Ơn của anh em, ta giúp đền lớn tựa ngàn
Nghĩa của họ hàng, ta giúp báo to tựa núi
Ơn của anh em, ta xin báo đền y nguyên
Nghĩa của họ hàng, ta xin báo đền trọn vẹn
Ơn của anh em, ta nguyện báo đền không thiếu
Nghĩa của họ hàng, ta nguyện báo đền không sót
Hỡi tang chủ!
Hãy quỳ khom xuống đất bằng
Không được nghĩ tới đâu
Tóc xoã rối như chỉ trắng!
Hỡi tang chủ!
Hãy quỳ gục xuống đất phẳng
Không được nghĩ về đâu
Mà lắng nghe ta nói vài lời
Đời người như người ta
Đốt lửa cháy bén lá cây
Đời người như người khác
Đốt lửa cháy tan ngọn cỏ[1]
Giữa nhà bày bàn cao
Hai bên mời ông cậu rể ngồi

1. Ý nói: *Được sung sướng dễ dàng.*

Giữa nhà đặt bàn đầy
Hai bên mời ông cậu ông rể ngự
Hỡi tang chủ!
Hãy quỳ khom xuống đất bằng
Thấy ông cậu ngồi phía trên
Theo xin ông cậu lĩnh nghe một lời bạc
Hỡi tang chủ!
Hãy quỳ gục xuống đất phẳng
Thấy ông rể ngồi phía dưới
Thời xin ông rể, lĩnh nghe một lời vàng
Ông cậu nói một câu:
- "Hỡi tang chủ! Cha người mất mà như còn ở
Người làm người không như người ta
Đốt lửa không cháy bén lá cây
Ngươi làm người không như người khác
Đốt lửa không cháy lan ngọn cỏ
Giữa nhà không bày được bàn cao
Hai bên không mời được ông cậu ông rể ngồi
Giữa nhà không đặt được bàn đầy
Hai bên không mời được ông cậu ông rể ngự
Hỡi tang chủ!
Hãy quỳ khom xuống đất bằng
Không được nghĩ tới đâu
Hãy quỳ gục xuống đất phẳng
Không được nghĩ về đâu
Mới thấy được thầy khèn thầy trống
Múa khèn chín ngày ở giữa nhà
Có một chút giống ông cậu
Mới thấy được thầy khèn thầy trống
Tám đêm khua trống ở giữa gian

Có một tý giống ông rể[1]
Hãy quỳ khom xuống đất bằng
Mới thấy được thầy khen thầy trống
Nghe thầy kể một bài đền ơn
Hãy quỳ gục xuống đất phẳng
Mới thấy được thầy khèn thầy trống
Nghe thầy kể một bài báo nghĩa, hỡi tang chủ!
Dậy đi, dậy khóc cha đi, hỡi tang chủ!
Trước đây cha ốm đau ê ẩm trong người
Như rượu ngấu nung trong vò
Tang chủ chẳng chịu nhấc chân đi con đường xa
Mời *dở mổ* về giữa nhà
Để *dở mổ* theo bắt hồn cha lại
Tang chủ chẳng chịu cất bước đi con đường rộng
Mời ông thầy về giữa gian
Để ông thầy đuổi bắt vía cha về
Dở mổ giẫm chân, mà rên giữa nhà
Theo không kịp mà bắt hồn cha lại
Hồn cha đã lộn tới quê hương người chết
Ông thầy giẫm chân, ma rên giữa gian
Đuổi không kịp bắt vía cha về
Vía cha đã lộn tới dưới quê hương người mất
Theo không kịp, thầy nghĩ không thu tiền lễ cúng
Thì lại bảo rằng thầy cúng sai,
Đuổi không kịp, thầy định không thu tiền lễ đám
Thì lại nói rằng thầy cúng hỏng
Thầy bèn thu tiền lễ cúng
Quay thẳng bước trở về

---

1. Ý nói: *Thầy khèn thầy trống giúp cúng đám, phải coi như ông cha bà bác.*

Thấy hồn cha mờ mờ biến dần
Thầy bèn thu tiền lễ đám
Quay thẳng chân trở lại
Thấy vía cha mờ mờ biến mất
Tang chủ nghĩ lòng buồn như vậy
Thì *dở mổ*, ông thầy còn buồn biết bao!
Dậy đi, dậy khóc cha đi, hỡi tang chủ!
Các người bảo ta thầy trống thầy khèn
Đuổi theo bắt hồn cha lại
Như *dở mổ* còn không theo kịp
Ta thầy trống thầy kèn chỉ quen nghề múa gõ
theo làm sao kịp
Như ông thầy còn không đuổi kịp
Ta thầy trống thầy khèn chỉ quen nghề múa gõ
theo kịp làm sao
Thầy khèn thầy trống vì chân bước chậm
Cha các người đã vượt qua rừng trời, băng qua suối cuốn
Thầy khèn thầy trống vì chân bước trễ
Cha các người đã xuyên qua rừng trời, khẳm qua suối xoáy
Thầy tới núi bên này
Đã thấy cha các người lên núi bên kia
Thầy nhìn đúng là cha
Thầy mới rằng: - "Phải ông chú thì quay mặt lại tôi xem!"
Cha các người rằng: - "Phải, chính tôi!"
Thầy lại rằng: - "Phải ông chú thì quay mặt lại tôi xem"
Phải ông chú thì quay lưng lại tôi nhìn!"
Cha bèn quay mặt lại cho xem
Cha bèn quay lưng lại cho nhìn
Thầy thấy đúng là cha các người, hỡi tang chủ
Thầy mới rằng: - "Phải ông chú thì theo tôi trở về!"

Cha các người rằng: "Ta trót ăn lầm cơm ma"
Lạc chân tới quê ma
Ta trót uống lầm nước ma
Lạc bước đến đất ma
Ta đi được, trở về không được
Ta đi nên, trở về không nên:
Thầy bảo: - "Ông chú hỡi ông chú!
Ông rặng trót ăn lầm cơm ma
Lạc chân tới quê ma
Trót uống lầm nước ma
Lạc bước tới đất ma
Ông đi được, trở về không được
Ông đi nên, trở về không nên
Thế thì đi, ông để lại cái gì ở đằng sau
Đi, ông quên lại cái gì ở nhà"
Cha các người đáp:
- "Ta đi, ta không có gì để lại ở sau
Ta đi, ta không có gì quên lại ở nhà
Ta đi, ta để đàn gà đàn lợn ở sau
Ta đi, ta quên đàn con đàn cháu ở nhà
Lúc này, trời đã xâm xẩm tối
Đàn gà đàn lợn kêu quanh vườn
Đàn con đàn cháu khóc quanh giường
Lúc này, trời đã xâm xẩm đen
Đàn gà đàn lợn kêu quanh nhà
Đàn con đàn cháu khóc quanh chiếu
Thầy hãy về giúp ta bảo con cháu
Ít khóc than mà nghĩ nhiều đến việc làm ăn!"
Cha các người chỉ nhắn lời thầy có vậy, hỡi tang chủ[1]

1. *Đoạn này nói chuyện thay mặt thầy trống thầy khèn.*

Dậy đi, dậy khóc cha đi, hỡi tang chủ!
Cha rằng: - "Ta đi, ta không thể mang về được
hạt giống làm nương
Cho con cháu làm ăn
Ta đi, ta không thể mang lại được hạt giống làm ruộng
Cho con cháu làm mặc
Thầy trở về bảo giúp con cháu
Giống nương ta để đáy thùng
Giống ruộng ta để đáy hòm
Trâu giống để gầm chuồng
Ngựa giống ta để gầm tàu
Sang tháng Trâu tháng Hổ
Từ một đến hai tháng tuyết phủ trắng phau
Giống nương giống rẫy khoanh tay xếp chân co ro ngủ
Ra tháng Thỏ trời sấm mới
Người lớn cắm ngập lưỡi cày xuống đất
Vợ con bè bạn, người lớn trẻ em
Đùm trong cạp váy giống làm gẫy làm nương
Bốc quải tứ tung ngoài mặt đất
Giống lúa giống ngô hai bên mọc khắp
Ra tháng Thỏ trời sấm mới
Người lớn cắm sâu lưỡi cày xuống đất
Vợ con, bè bạn, người lớn, trẻ em
Đùm trong vạt áo giống làm rẫy làm nương
Bốc gieo vung vẫy đầy mặt đất
Giống lúa giống ngô hai bên mọc đầy
Thế là làm được ăn như người
Thế là làm được mặc như người
Người chỉ khen mà chẳng cười
Cha các người chỉ dặn vậy, hỡi tang chủ

Ta không biết mưu cha khôn thật khôn
Ta không rõ mẹo cha giỏi thật giỏi
Cha lại rằng: - "Thầy khèn này thầy khèn
Thầy thử nhìn xem cái gì đằng kia
Thầy trống này thầy trống
Thầy thử ngó coi cái gì bên này
Ta không biết mưu cha khôn thật khôn
Cha lừa ta nhìn phía đằng kia
Nhìn đứa trẻ chăn trâu cho nhà trời
Cha luồn thoắt qua khe núi cổng mà biến mất
Ta không rõ mẹo cha giỏi thật giỏi
Cha dối ta ngó phía bên này
Ngó đứa bé chăn lợn cho nhà Trời
Cha lách thoắt qua kẽ đá hang Trời mà biến khỏi
Cha thân hình thon nhỏ cha chui lọt
Ta thầy trống thầy khen người to xù ta chui không được
Cha thân thể thon nhỏ cha chui thoát
Ta thầy trống thầy khèn người to kếch ta chui không xong
Người nào có sức lớn, kẻ nào có lực giỏi
Thầy khèn có sức lớn, thầy trống có lực giỏi
Thầy khèn vơ búa đồng, thầy trống vác búa sắt
Cùng đập choang choang vỡ toang cổng Trời
Cha mới chịu thả hồn lớn vía bé trở lại
Thầy khèn thầy trống đập ầm ầm vỡ toang nhà Trời
Cha mới chịu buông hồn lớn vía bé trở về, hỡi tang chủ!
Các người có dậy khóc cha thì dậy, hỡi tang chủ!
Cha các người ốm đau ê ẩm trong người
Như rượu ngấu nung trong vò
Các người có nắm chặt tay cũng không giữ được
Cha tuột sức[1] nằm giữa nhà

1. Ý nói: *Mất hết sức lực, chết.*

Ông vía con lớn con bé về cõi chết
Các người có nắm chắc bàn tay cũng không giữ được
Cha kiệt sức nằm giữa gian
Ôm vía con lớn con bé về cõi âm
Không sợ không lo, hỡi tang chủ!
Hãy tính đủ một tuần đúng ngày Trâu
Hãy tính đủ hai tuần đúng ngày Ngựa[1]
Các người lên dốc không mệt, xuống dốc không thấy mệt
thì thôi
Nếu lên dốc thấy mệt
Xuống dốc thấy mỏi
Lên dốc không đủ sức
Xuống dốc không đủ lực
Thì phải nhấc chân đi con đường rộng
Thì phải cất bước đi con đường dài
Mời cho được *dở mổ* về giữa nhà
Mời cho được ông thầy về giữa gian
Lấy sáp ong bỏ vào bếp than[2]
Dở mổ, ông thầy giậm chân giữa nhà
Gọi hồn vía về ngay tức khắc
Lấy sáp khoai bỏ vào bếp lửa
Dở mổ, ông thầy giậm chân giữa gian
Gọi hồn về ngay tức thì[3]
Câu chuyện tốt lành không bao giờ hết
Dậy đi! Dậy khóc cha đi, hỡi tang chủ!
Đêm nay tối trời, ngày mai trời sáng rõ
Đêm nay tối trời, ngày mai trời rạng tỏ

1. *Tức là 12 và 24 ngày sau*
2. *Lấy sáp ong bỏ vào bếp cho có khói thay hương.*
3. *Gọi hồn vía của con cháu do cha mẹ khi chết ôm đi theo trở về, cho con cháu khỏi ốm đau.*

Sắp tới giờ chia ly, nghĩ tới tình nghĩa của cha
Các người hãy mổ một vật làm ma
Mổ hai con làm đám
Thịt các người ăn
Cha được hồn vía trâu dắt đi theo ăn ở trên núi Đá Đen
nhà Trời
Tự khắc nhà các người
Quanh chuồng đầy vết chân trâu móng ngựa
Cha được hồn vía trâu dắt đi cùng ăn ở trên núi Đá Xám
nhà Trời
Tự nhiên nhà các người
Quanh chuồng đầy lốt móng bò móng lợn
Dậy đi! Dậy khóc cha đi, hỡi tang chủ!
Ta, thầy khèn thầy trống tay nâng chén vàng,
chuốc chén chúc vía cho con[1]
Ta nâng chén bạc, chuốc chén chúc vía cho vật[2]
Các người hãy dậy khóc cha đi, hỡi tang chủ!

1, 2 Ý nói: *Chúc phúc đức cho tang gia.*

BÀI HÁT "CÚNG ĐÁM NHỎ"
(Trích)

. . .

Dậy khóc mẹ đi hỡi này tang chủ!
Ta tới núi bên này
Thấy mẹ các người mặc đẹp đứng ở núi nhà Trời bên kia
Ta nhìn đúng là mẹ các người
Ta mới rằng:
- "Phải bà thím thì quay mặt lại cho tôi xem
Phải bà thím thì quay lưng lại cho tôi nhìn
Mẹ các người bèn quay mặt lại cho xem
Mẹ các người bèn quay lưng lại cho nhìn
Ta thấy đúng là mẹ các người, hỡi tang chủ
Ta mới rằng:
- "Phải bà thím thì theo tôi trở về!"
Mẹ các người rằng:
- "Em cậu hỡi em cậu! Em rể hỡi em rể!
Ta trót ăn lầm cơm ma
Lạc bước tới đất ma
Ta đi được trở về không được
Ta đi nên trở về không nên".
Ta lại bảo:
- "Bà thím hỡi bà thím
Bà rằng bà trót ăn lầm cơm ma
Lạc thân tới quê ma
Trót uống lầm nước ma
Lạc bước tới đất ma
Bà đi được, trở về không được

Bà đi nên trở về không nên
Thế thì bà đi bà để lại cái gì ở sau
Bà đi, bà quên cái gì ở nhà?"
Mẹ các người đáp:
- "Ta đi, ta không có gì để lại ở sau
Ta đi, ta không có gì quên lại ở nhà
Ta đi, ta chỉ để đàn gà đàn lợn ở sau
Ta đi, ta quên đàn con đàn cháu ở nhà
Lúc này, trời đã xế chiều
Đàn gà đàn lợn kêu quanh vườn
Đàn con đàn cháu đang khóc quanh giường
Lúc này, trời đã xẩm tối
Đàn gà đàn lợn kêu quanh nhà
Đàn con đàn cháu khóc quanh chiếu
Em cậu em rể hãy quay về bảo con cháu giúp ta
Ít khóc ít than mà nghĩ đến công việc, làm ăn
Mẹ các người chỉ nhắn lời ta có vậy, hỡi này tang chủ!
Dậy đi! Dậy khóc mẹ đi, hỡi tang chủ!
Mẹ các người nhắn rằng: Người ta đánh bài, mình đừng theo người ta đánh bài
Người ta đánh bạc, mình chớ theo người ta đánh bạc.
Người làm ăn, mình phải hết lòng theo người làm ăn
Người làm mặc, mình phải hết bụng theo người làm mặc
Làm được ăn như người
Làm được mặc như người
Người chỉ khen chứ không cười, hỡi này tang chủ!
Dậy đi! Dậy khóc mẹ đi, hỡi tang chủ!
Ta ông cậu, ông rể bảo các người dậy khóc mẹ đi
Thuở xưa, mẹ sinh các người ra các người còn nhỏ xíu
Ngón tay bằng quả đậu

Mẹ sinh ra các người còn bé tẹo
Ngón chân bằng quả lanh
Các người còn ăn ở trên cánh tay cha
Mẹ lấy đầu gối làm ghế cho ngồi
Các người còn ăn ở hai bên ngực mẹ
Mẹ lấy đầu gối làm ghế cho đứng
Mẹ lấy lưng địu mình nằm, hỡi này tang chủ
Ra tháng Thỏ giữa mùa sấm mới
Mẹ địu mình đi nương
Chân bước trên con đường bằng
Trời nắng gắt, nắng thật nắng
Cha bẻ cành lá to cành lá nhỏ về che nắng
Mẹ cõng mình đi rẫy
Chân bước trên con đường phẳng
Trời nóng ngột, nóng thật nóng
Cha ngắt cành lá to cành lá nhỏ về cho nóng
Hôm nay, mẹ mình chết đặt nằm giữa nhà
Ta ông cậu, ông rể bảo các người dậy khóc mẹ đi hỡi
này tang chủ.
Dậy đi! Dậy khóc mẹ đi, hỡi này tang chủ!
Mẹ chết, mẹ mới đi
Mẹ mất, mẹ mới lánh
Mẹ đi, mẹ không còn dạy các người làm mặc
Chim khuyên có gọi mùa, mùa mới về
Chim khuyên có gọi năm, năm mới về
Cứ tháng Thỏ ra mùa sấm mới
Chim khuyên về hót ở đỉnh đồi, các người không hay
Các người rằng: Ve kêu chim hót nhì nhằng
Các người không biết rõ ràng là mẹ
Thả chim về báo cho các người biết đã đến mùa làm mặc

Cứ tháng Thỏ ra mùa sấm mới
Chim khuyên về gọi ở đỉnh núi, các người không biết
Các người rằng: Ve kêu chim hót vẩn vơ
Các người không biết rõ ràng là mẹ
Thả chim về báo cho các người biết đã đến mùa làm ăn
Chim khuyên gọi mùa tới khi mồm chảy máu[1]
Các người phải làm nương rẫy không nghỉ
Chim khuyên gọi mùa tới, khi mỏ chảy máu
Các người phải đi làm nương làm rẫy không ngừng
Dậy đi! Dậy khóc mẹ đi, hỡi này tang chủ!

1. *Trên vùng cao có thứ quả dại to bằng quả cà, thường chín vào đầu mùa hạ, khi chín màu đỏ như màu máu. Chim khuyên thích ăn quả này nên mỏ dính màu đỏ như chảy máu. Sang mùa hạ, chim khuyên không đến hót như mùa xuân nữa mà bay đi nơi khác. Ý mấy câu nói: Đến thời vụ thì phải bảo nhau chăm chỉ làm.*

BÀI HÁT GIAO ÂN HUỆ*
(Trích)

. . .

- Các lão làng ở chỗ nào, hỡi các lão làng?
- Các lão làng ở chỗ này, hỡi ông *xổng lì*[1]
- Có đúng các người là lão làng của tang chủ không?
- Chính chúng ta là lão làng đây
Hỡi ông *xổng lì*!
Thường ngày mình không hỏi lão làng của tang chủ
Sao hôm nay mình lại hỏi đến ta?
- Hỡi các lão làng
Thường ngày nhà chủ không có việc tang
Thì ta hỏi tới lão làng làm gì
Thường ngày nhà chủ không có việc hiếu
Thì ta hỏi tới lão làng làm gì
Chính mình là lão làng đó ư?

- Hỡi ông *xổng lì!*
Ta rằng thường ngày mình không hỏi lão làng của tang chủ
Sao hôm nay mình lại hỏi
Chính ta đây là lão làng hỡi, ông *xổng lì*
- Hỡi các lão làng
Bây giờ ta đã về đây
Mình hãy giúp ta mời ông *chí xáy*[2]
Bây giờ đã tới đây

** Đây là một bài hát vui (thường do ông* chí xáy *hát) trong lúc thức đêm, túc trực ở nhà đám.*

1. *Người đại diện cho các thân nhân người chết mang đồ lễ tới phúng viếng.*

2. *Người đứng nhận đồ phúng viếng.*

Mình hãy giúp ta gọi ông *chí xáy*
Có ơn ta xin báo ơn
Có nghĩa ta xin trả nghĩa, hỡi các lão làng![1]

- Hỡi ông *xổng lì*!
Chín ngày mình không hỏi tới ông *chí xáy*
Tám hôm mình chẳng nhắc đến ông *chí xáy*
Ta ở cách chín ngày đường xa xôi
Ông cậu sai trẻ gọi ta tới
Ta ở cách tám ngày đường xa lắc
Ông cậu sai trẻ mời ta về
Ta vội vã tới nhà ông cậu
Bàn của ông cậu ta chưa kịp ghé?
Ghế của ông cậu ta chưa kịp ngồi
Thuốc của ông cậu ta chưa kịp hút
Trà của ông cậu ta chưa kịp uống
Cơm của ông cậu ta chưa kịp ăn
Ông cậu đã giao cho ta nặng tay mang, đầy tay xách
Ta vội nhấc chân cất bước, đem tới nhà đám
Vì thế hôm nay ta mới hỏi đến ông *chí xáy*
Chí xáy là ai, xin mời ra mà hỏi[2]
Có ơn ta xin báo ơn
Có nghĩa ta xin trả nghĩa
Không ơn không nghĩa ta xin chắp tay vái dài.
- Bảo này hỡi ông *xổng lì*
Chín ngày mình không hỏi tới ông *chí xáy*
Tám hôm mình chẳng nhắc đến ông *chí xáy*

---

1. *Ý mời ông chí xáy ra nhận đồ lễ viếng. Tục của người Hmông trong đám ma ông* chí xáy *đứng nhận đồ phúng viếng rồi giao cho ông* chí để (trưởng họ), ông chí để *đọc từng khoản báo cho người chết biết, rồi giao cho ông sử quán (đầu bếp) làm cỗ.*
2. *Hỏi để ghi nhận những đồ phúng viếng rồi giao cho người trưởng họ.*

Hôm nay mình hỏi đến ông *chí xáy* có việc gì
Mình rằng mình ở cách tận chín ngày đường xa xôi
Ông cậu sai trẻ gọi tới
Mình rằng mình ở cách tận tám ngày đường xa lắc
Ông cậu sai trẻ mời về
Mình vội vã tới nhà ông cậu
Bàn của ông cậu mình chưa kịp ghé
Ghế của ông cậu mình chưa kịp ngồi
Thuốc của ông cậu mình chưa kịp hút
Trà của ông cậu mình chưa kịp uống
Cơm của ông cậu mình chưa kịp ăn
Ông cậu đã giao cho mình nặng tay mang, đầy tay xách
Mình phải nhấc chân cất nước đem đến nhà đám
Vì thế hôm nay mình mới hỏi tới ông *chí xáy*
Chí xáy là ai mời ra cho mình hỏi
Có ơn mình báo ơn
Có nghĩa mình trả nghĩa.

Này ông *xổng lì*
Mình hỏi ông *chí xáy* làm gì
Ông *chí xáy* bận việc lớn thật lớn
Ông *chí xáy* mắc việc nhiều thật nhiều
Ở đây chỉ có bạn bè của ông *chí xáy*
Mình có ơn cứ báo ơn
Mình có nghĩa cứ trả nghĩa, hỡi ông *xổng lì*
Hỡi ông *xổng lì*
Mình hỏi ông *chí xáy* làm gì
Ông *chí xáy* bận việc lớn thật lớn
Ông *chí xáy* mắc việc nhiều thật nhiều
Ta không đúng *chí xáy* cũng như *chí xáy*

Ta không phải *chí xáy* cũng hệt *chí xáy*
Không đúng kẻ khiến sai cũng là người đứng chỉ bảo
Không phải kẻ khiến sai cũng là người đứng cai quản
Thật ta đây đúng là *chí xáy*, hỡi ông *xổng lì*
Ông có ơn cứ báo ơn
Ông có nghĩa cứ trả nghĩa, hỡi ông *xổng lì*!

- Hỡi ông *chí xáy*!
Ta rằng mình không phải *chí xáy*, mình rằng mình phải
E mình ăn gạo mình không bảo là gạo
Sợ mình ăn muối mình không bảo là muối.
Năm phân cũng chưa chắc
Năm sải cũng chưa thật
Mình định lừa ta lên trên
Mình nắm đuôi áo ta kéo lại
Mình định dối ta trèo cao
Mình định nắm đuôi áo ta kéo xuống
Mình định xúi ta leo thang.
Mình đứng dưới mìn cất chân thang

Hỡi ông *xổng lì*!
Ta ăn gạo, ta bảo gạo
Ta ăn muối, ta nói là muối
Năm phân chắc rất chắc
Năm sải thật rõ thật
Không phải ta lừa mình kê trên
Để nắm đuôi áo mình kéo lại
Không phải ta dối mình trèo cao
Để nắm đuôi áo mình kéo xuống
Không phải ta định xúi mình leo thang
Để ta đứng dưới cất chân thang hỡi ông *xổng lì*!

- Hỡi ông *chí xáy*!
Ta là *xổng lì*, mang lễ phúng đến tận nhà đám
Lắng nghe lặng ngắt tiếng trống tiếng khèn
Ta là *xổng lì*, đem lễ viếng tới tận nhà tang
Lắng nghe tiếng trống tiếng khèn im bặt
E rằng nơi đây không có người chết; không có người mất
Mình hãy nói cho ta biết
Để ta kịp lui bước
Cho ta kịp rời chân
Có ơn ta chưa thể báo ơn
Có nghĩa ta chưa thể trả nghĩa, hỡi ông *chí xáy*!

- Hỡi ông *xổng lì*!
Mình mang lễ phúng đến tận nhà đám
Tiếng trống tiếng khèn inh ỏi mà mình không biết
Mình răng mình thấy lạnh ngắt tiếng trống tiếng khèn
Mình đem lễ tới tận nhà tang
Tiếng trống tiếng khèn réo rắt mà mình chẳng hay
Mình rằng mình thấy tiếng khèn im bặt
Đúng đây là nhà có người chết người mất
Mình có ơn cứ báo ơn
Mình có nghĩa cứ trả nghĩa, hỡi ông *xổng lì*

- Hỡi ông *chí xáy*!
Ông cậu của nhà đám là người ở tận đường xa
Ông chỉ biết làm nương trên núi
Nên mùa và thu hoạch như hạt sương rơi
Ông chỉ biết làm rẫy giữa rừng
Nên mùa về thu hoạch như hạt sương rụng
Ông cậu đường xa gọi là có nắm cỏ vốc cám
Đưa tôi mang về giao ông *chí xáy*

Nhờ ông *chí xáy* nộp ông *chí đề*
Để cúng đám cúng ma
Để tiếp bạn tiếp khách, hỡi ông *chí xáy*

Bảo này, ông *chí xáy*
Ông cậu nhà đám là người đường xa không biết làm men
ủ men không trắng
Ông cậu nhà đám là người đường xa không biết cất rượu
Rượu chẳng thơm ngọt như mật ong
Đưa tôi mang về giao ông *chí xáy*
Nhờ ông *chí xáy* nộp ông *chí đề*
Để cúng đám cúng ma
Để tiếp bạn tiếp khách, hỡi ông *chí xáy*
Ông cậu nhà đám là người đường xa
Trong nhà, đàn bà không xe nổi lanh
Đàn ông không dắt nổi trâu
Con gái không dệt nổi vải
Con trai không khiêng nổi lợn
Lạch bạch đưa đồ phúng đến nhà đám
Gặp kẻ lớn, kẻ lớn chẳng khen
Lịch bịch đưa đồ viếng đến nhà tang
Gặp người bé, người bé chẳng ngợi
Đưa cho ta mang về giao ông *chí xáy*
Ông *chí xáy* nộp ông *chí đề*
Nhờ ông *chí đề* gieo một quẻ hai quẻ[1]
Cho người chết mang về quê âm cõi ma
Nhờ ông *chí đề* gieo một quẻ hai quẻ
Để người chết đem về quê âm cõi dưới
Nói không hết lời hỡi ông *chí xáy*

---

1. *Gieo quẻ "xin âm dương" khấn người chết.*

Ông chí xáy hãy giao cho ông *sử quán*
Ông sử quán nắm chuôi dao
Mỗi nhát chọ là một tiếng kêu
Một tiếng kêu không giống tiếng vật
Hai tiếng kêu lại giống tiếng lợn
Một giọt chảy không như giọt máu
Hai giọt chảy lại hoá giọt tiết
Để cúng đám cúng ma
Để tiếp bạn tiếp khách, hỡi ông *chí xáy*

Này hỡi ông *chí xáy*
Người ta sống làm người
Có nương có ruộng cày
Người ta sống làm người
Có nương có ruộng cấy
Người ta biết đi buôn bán tận đường xa thật xa
Thu nổi bạc trắng bằng trôn bát
Người ta biết đi buôn bán tận đường rộng thật rộng
Thu nổi bạc trắng như đáy ống
Nên người ta khi chết
Nào là đánh trống mời ăn
Nào là thổi khèn chuốc rượu
Người Hmông ta khi sống làm người
Ít ruộng ít nương
Không đi buôn được tận đường xa
Không thu nổi bạc trắng đúc bằng trôn bát
Không đi buôn được tận đường rộng
Không thu nổi bạc trắng đúc như đáy ống
Người Hmông khi chết
Không đánh nổi trống, không mời nổi ăn
Không thổi nổi khèn, không chuốc nổi rượu

Gọi là chỉ có chút đỉnh thế này giao ông *chí xáy*
Nhờ ông *chí xáy* nộp hộ ông thầy khèn thầy trống
Để lát nữa đêm về khuya
Thầy khèn thầy trống cùng ma kể chuyện
Để chốc nữa đêm về muộn
Thầy trống thầy khèn cùng ma kể lời
Kể xong còn ăn *sáo dề*[1]
Câu chuyện hay kể không hết hỡi ông *chí xáy*!

- Hỡi ông *xổng lì*!
Ta không nhận, mà mình cứ rằng ta phải nhận
Nhận mà nộp cho thầy trống thầy khèn
Thầy trống thầy khèn mang treo lên vách
Để lát nữa đêm về khuya
Mỗi bài trống bài khèn hết một tý
Nhận mà nộp cho thầy khèn thầy trống
Thầy khèn thầy trống đem treo lên cột
Để chốc nữa đêm về muộn
Mỗi bài khèn trống hết một phần
Như thế ta chẳng nhận đâu, hỡi ông *xổng lì*!

- Hỡi ông *chí xáy*!
Mình cứ nhận mà nộp cho thầy trống thầy khèn
Thầy trống thầy khèn mang treo lên vách
Để lát nữa đêm về khuya
Mỗi bài trống bài khèn hết một tý
Nhận mà nộp cho thầy khèn thầy trống
Thầy khèn thầy trống đem treo lên cột
Để chốc nữa đêm về muộn

1. *Bữa ăn phụ vào lúc đêm khuya (tiếng Quan hoả).*

Mỗi bài khèn trống hết một phần
Thầy trống thầy khèn không nhớ đến thì
Thầy nhớ, nhớ tới mình, mình nhớ tới ta
Mình huýt sáo, ta về ngay
Mình thổi còi, ta về liền, hỡi ông *chí xáy*!

Hỡi ông *xổng lì*!
Ta không nhận thì mất lòng bè bạn
Ta không nhận thì cái bụng họ hàng
Không nhận thì bè bạn sẽ biết đi không biết lại
Không nhận thì họ hàng sẽ biết đi chẳng biết về
Không nhận thì mất lòng bè bạn
Không nhận thì sát bụng họ hàng
Nhận thì chẳng khác chi lão Sã già thấy quả chín vươn tay
Nhận thì không khác gì mụ Hán già thấy của quều chân
Nghĩ vậy nên buồn, hỡi ông *xổng lì*!

. . .

Hỡi ông *xổng lì*!
Người đã chết
Ông cậu đường xa không thương xót thì thôi
Có thương xót thì gói cơm vác cuốc
Đưa người chết đi chôn
Tình nghĩa ấy biết để đâu cho hết
Ông cậu làm như thế
Thì ơn to bằng núi
Thì nghĩa lớn tày rừng
Tang chủ biết làm người
Phải ghi ơn nhớ nghĩa
Tang chủ không biết làm người
Thì mới đem ơn nghĩa ấy vứt vào rừng, bỏ vào núi,
ông *xổng lì* ơi!

BÀI KHÈN CÚNG

1. Năm qua năm, thuở trước
Người già khi chưa chết
Kẻ lớn kẻ bé được chỗ dựa làm ăn
Năm qua năm, thuở xưa
Người già khi chưa mất
Kẻ lớn kẻ bé được chỗ dựa sinh sống

Thuở trước người già chưa chết
Người già dẫn con cháu đi tìm nơi đất tốt
Người già ngắt lá cho con cháu che nắng
Thuở xưa người già chưa mất
Người già dẫn con cháu đi tìm nơi đất màu
Người già ngắt lá cho con cháu che mưa[1]
Khi người già chết chẳng còn ai
Con cháu không có người ngắt lá che nắng
Khi người già chết chẳng còn mấy
Con cháu không có người ngắt lá che mưa
Người già mới hỏi rằng:
- "Người già chết, con cháu sẽ chôn ở vùng trời vùng đất nào?"
Con cháu rằng:
- "Người già chết, để đúng nơi rừng thông
Thì mới được thấy con thấy cháu".
Người già lại hỏi:
- "Người già mất con cháu sẽ chôn ở vùng trời vùng đất nào?"
Con cháu rằng:

---

1. Ý nói: *Người già chỉ bảo, giúp đỡ, dạy dỗ con cháu làm ăn.*

- "Người già chết, để đúng vào hang đá
Thì mới được thấy cháu thấy con".

2. Thuở xưa, mẹ cha mang ta xuống nơi đất bằng
Ta kiếm được ba lạng bạc
Thuở trước mẹ cha mang ta xuống nơi đất phẳng
Ta kiếm được ba lạng vàng
Nay ta trở về đầu bếp
Thì nhặt được con đường chết của mẹ[1]
Nay ta trở lại đầu nhà
Thì nhặt được con đường mất của mẹ
Anh lớn ra ngoài, anh lớn gặp con đường lớn khóc lóc
Em bé ra ngoài, em bé vấp con đường than vãn
Mẹ chết
Mẹ thoát khỏi con đường khổ đau nơi trần gian đất đỏ
Mẹ trối trăng mẹ thương các con ở lại khổ thật khổ
Mẹ chết
Mẹ thoát hẳn con đường khổ đau nơi dương thế đất đen
Mẹ trối trăng mẹ thương các con ở lại cực thật cực
Mẹ trối trăng
Mẹ chết, các con chôn mẹ nơi hang đá
Mẹ thương các con không lấy nổi chồng nổi vợ,
không nuôi nổi nhau.
Mẹ trối trăng
Mẹ chết, các con chôn mẹ chỗ chân núi
Đường vợ con anh em của các con như con đường dài
Mẹ chết, để lại cho các con con đường mồ côi
Mẹ chết, để lại cho các con con đường của người
Con lớn phải giúp người dọn cỗ
Con nhỏ phải hầu người bưng mâm...

---

1. *Cha mẹ còn sống đưa đi làm ăn xa kiếm được tiền bạc nay về thì mẹ đã chết.*

DÂN TỘC TÀY

VƯỢT BIỂN[1]

Trong Pụt Tày, **Vượt biển (Khảm hải)** *là đoạn hấp dẫn nhất. Vượt biển chỉ dùng trong đám cúng khi cầu phúc, cầu may như Kỳ yên và các lễ cấp sắc của Pụt, Tào, Then.* **Vượt biển** *bao giờ cũng diễn xướng vào giữa canh tư sang canh năm, nhưng ai cũng thích ở lại để nghe.*

Trong quyển **Truyện thơ Tày - Nùng**, *tập II in năm 1964, bản của Hoàng Hạc dịch có 249 câu. Bản của chúng tôi dịch theo quyển nôm do ông Hoàng Quang Ngọc ở Đồng Phúc, Ba Bể, Cao Bằng sưu tầm năm 1987 có 664 câu.*

Vượt biển được ưa thích vì nó miêu tả thân phận của những tôi tớ cùng cực. Đó là những phu chèo đò (sluông) phục dịch các quan slây (quan quân của ông Pụt mời từ trên trời về) đưa lễ vật qua biển. Những phu đưa đò đó cảnh nhà neo đơn, phải kiếm từng ống gạo mang theo ăn đường. Đường đi khó khăn, nguy hiểm, nước biển đỏ như máu, phải vật lộn với sóng gió, chín phần chết một phần sống, ra đi không hẹn ngày về. Dù nguy nan như vậy, cũng không thể chối từ, không đi thì quan quân cấm cày ruộng, cấm mở kho lấy thóc, nghĩa là hết đường sống. Cả đoạn là những lời kêu than của một xã hội bất công, một thân phận con người không lối thoát, có ý nghĩa tố cáo sâu sắc.

LỤC VĂN PẢO

---

1. Biển *ở đây hiểu là con sông lớn có nhiều lớp (rộng như biển) ngăn đôi thế giới trần gian và cõi chết, có người chở đò qua lại. Khái niệm 2 thế giới âm dương cách nhau một con sông phổ biến trong ý thức xưa của nhiều dân tộc.*

Ta đến nơi nước biển màu vàng
Tiễn ta đến tận biển rộng
Bốn bên nước biển cả mênh mông
Thuyền xuống cùng thuyền lên mau chóng
Như hội bắt cá đến đóng trong ngoài
Thuyền xanh của quan cai cửa biển
Quân vua luôn qua bến sông trời
Người với nước mênh mông lai láng
Nước biển trông xán lạn buốn phương
Các chúa cả nhảy luôn khỏi rồng
Chư vương cùng quan quân xuống ngựa
Có dù che bằng lụa trên đầu
Các tướng ra, ngoài trong đóng chặt
Phía đông lấy cờ xanh xuống cắm
Phía bắc cắm cờ đen
Phía nam ta dựng nên cờ đỏ
Giữa trải chiếu rực rỡ màu vàng
Bên ngoài đặt bạc vàng ta thưởng
Đặt chèo cho lái đò được nghỉ
Các chúa cùng vội vã bổ cau
Ai cũng ăn quả trầu mình có
Các vua ăn trầu bạc túi hồng
Chúa hút thuốc ồn ào ngoài trong
Rủ nhau ra bến sông tức thì
Ăn trầu nhổ bốn bề bã đỏ
Thầy truyền lệnh khắp cả trong quân
Viết sắc lên sông Ngân giục lái
Giấy giục tới mau mau
Giấy đến lái Ngân hà là Nam
Lại sai lái Hoa Lan bể Bắc

Chèo lái mau đến đón sang sông
Xuống đón lên thượng đế mường trời
Mới làm đúng việc quan theo lệ
Gọi lái đò tận chỗ vùng trời
Lái thuyền bạn đến nơi để đón
Vợ lái lòng lo xót mà đau
Số đẻ ra sao mà nên vậy:
Một lái thì đang ốm, đang đau
Một lái nghèo nuôi nhau không đủ
Một lái đủ mọi thứ buồn lòng
Một lái sống độc thân, chết vợ
Một lái vợ mới đẻ tối qua
Lái cuối cùng ra thưa dạ dạ
Ai đến gọi Ngân Hà bến sông
Thuyền chở hoa không công mới lại
Đi chở hoa tận mãi trời xa
Còn một chiếc thuyền thì héo hỏng
Sao đón quân đến tận được trời
Hỡi ôi! Làm sao mà như thế
Giấy đòi gọi tận chỗ, tận nơi
Gọi lái gã đi kịp thời tức khắc
Trời sao mà khe khắt khổ thay
Túi đựng gạo liền tay đêm ngày
Vợ ở nhà thành bầy bà goá
Kiếp trước chẳng có tội tình chi
Mà bắt phải xa lìa người vợ.
Vợ lái mới cất tiếng cùng chồng
Việc phải đi chở đò làm lái
Không được nói trở ngại xin thôi
Các chúa mà biết thời kết tội

Chớ nghe lời ai nói mà theo
Chàng cứ làm việc quan tiếp tục
Công em chịu khó nhọc đằng sau.
Vợ chồng lái dặn nhau liền dậy
Chồng khôn vợ rạng mặt không quên.
Việc quan đi liên miên đơn độc
Việc nhà em chẳng kể giúp cho
Việc con trai phải lo cho trọn
Xưa ví "vương sự khó từ nan".
Phút chốc đắc tội quan về nhà
Anh đi em chẳng chờ làm chi
Ai cũng biết: ăn lá ngón ắt thì phải chết
Phận con trai còn biết làm sao
Bỏ cửa nhà, bỏ con, bỏ vợ
Em ở nhà em chớ xiên tây
Đừng nghe lời xui bẩy kẻ khác.
Vợ lái nghe nước mắt tuôn rơi
Việc quan ai đã người tính trước
Mười lời cũng nói chết cho xong
Thương thay cho đàn ông chịu khổ
Chẳng được ăn ruộng tổ thì thôi
Từ sinh ra ở nơi bờ biển
Ngày ngày quan sai khiến đưa đò.
Bàn chân bằng bàn tay thì cưỡi
Chưa được ở một buổi cùng nhau
Gọi lấy thuyền ngày ngày í ới
Người ta còn có năm có ba
Nhà mình một thân ta đơn chiếc
Lấy gì mà ăn được nuôi thân
Đàn bà tự xoay vần đau xót

Bỏ cửa nhà rách nát tính sao
Bỏ cả đứa con trai còn nhỏ
Chàng lái ra tới chỗ chèo thuyền
Vợ lái khóc liên miên đứt tiếng
Thuyền lái tới hai phía đã nhiều
Lái đò cùng ra theo vô số
Lái tiên trời chèo đã thuộc đường
Lái tiên chèo thuyền tiên rẽ lối
Năm mươi thuyền vàng cùng chèo
Năm chục thuyền bạc theo tới lọt.
Tiên nữ mặt trắng đẹp như hoa
Mình mặc áo hồng sa bóng lộn
Cái lái hiền cùng xuống vẻ vang
Ta chọn được người khôn lạ lùng
Ngón tay đầy vòng vàng, vòng bạc
Quân trời đều mơ ước nàng tiên
Gái trai cười cợt bên bờ suối
Cùng vào nghe lệnh được ban ra
Cùng đến bến điểm binh cho đủ
Thuyền bè lo sắm sửa sẵn sàng
Trước tiên đếm thuyền vàng chở của
Chở vật quý lên chỗ vua trời
Thuyền các nàng đến nơi cũng đếm
Đếm đến thuyền các nàng chức quan
Thuyền đóng chật thành hàng ngã ba
Một thuyền chở đầy hoa nước ngoài
Một thuyền chở gạo bỏng hương thơm
Một thuyền chở những hòm mã não
Một thuyền chở thóc gạo trong nhà
Một thuyền chở các cô mĩ nữ

Một thuyền thì chứa đủ én, ương
Một thuyền chứa toàn hương thơm nát
Một thuyền chứa gươm giáo, thuẫn, mâu
Một thuyền thì chứa xe lừa ngựa
Một thuyền thì chứa màn vẽ loan
Một thuyền chứa các nàng tiên nữ
Một thuyền thì để chứa bạn trai
Một thuyền chứa cung phi hoàng hậu
Một thuyền chứa đồ vật bụt to
Một thuyền chứa toàn hương Pụt già
Một thuyền chứa những bà gốc bản
Một thuyền chứa Pụt lớn vào ra
Một thuyền chứa con nuôi các thầy
Một thuyền chứa con nuôi những bà[1]
Một thuyền chứa toàn là lính binh
Một thuyền chứa tướng quân phò mã
Khắp ba quân đều chứa một thuyền.
Xong rồi vua đứng lên chia ngựa
Thuyền bạc không thể chứa ngựa voi
Chúa chia quân thành nhiều đội ngũ
Quân các thầy cũng sẽ về theo
Hẹn nhau về một nơi đợi đò.
Vào thuyền bạc sao cho vừa hết
Đường bộ to ngựa đẹp như bay
Rồng sẽ về theo mây đường trời
Lệnh rao các chúa lớn cùng mời về tiên
Tay cầm ấn thượng thiên mở thuyền.

1. *Các thầy cúng lớn theo đạo Phật (bụt) theo quan niệm người bản địa* con nuôi *(lục liệng, lục hương): Những người ốm đau đến bói để xin làm con nuôi của những ông thầy cúng hay những gia đình nhất định. Nên ở đây, nói con nuôi của thầy cúng có con nuôi của bà.*

- Hoả tiễn bắn lên trời băng băng
Chúa chờ lệnh kỳ lân sẵn sàng
Thuyền bạc đứng xếp hàng năm trăm
Các chúa mở địa bàn xem hướng
Quân lái cùng các tướng lên đường
Ngoảnh trông các lâu đài bên sông
Tiên nữ hội tưng bừng khắp ngả
Trông thấy các chúa cả đi thuyền
Bước ra xin hoa tiên vội vã
Em là thân đàn bà đầu sông
Vua sai xuống để cùng trực bến
Y như không được hẹn gặp nhau
Bướm ơi cho xin hoa một ít
Các chúa nghe được biết mới thưa
Đây là hoa dưới trần cầu phúc
Không phải hoa mai trúc gái trai
Anh không dám chia nàng chút ít
Các em chớ tha thiết nhiều lời
Trai lái đò đẩy thuyền vượt qua.
- Chèo lên bến Ngân Hà vực vàng
Ba mươi hai con sông tụ hội
Con sông chảy về thác màu vàng
Một sông về quốc vương đại thánh
Một sông về chốn vua quan
Một sông ở khác mường chảy tới
Sông nào cũng trắng đẹp như hoa
Nước này vừa chảy ra đã chín
Nơi đây chó trời đến đón đường
Chốn này chó rừng xanh chắn lối
Người trần ai đi xuống đường này

Được sinh thành xuống ngay hạ giới
Đẻ ra thành con gái, con trai
- Chèo lên chốn hoa lan tươi đẹp
Quân lái đò đẩy tiếp vội ra
Tiên nữ đã bước qua đón chầu
Từ đây đi buồn rầu bối rối
Chẳng hay buồn về nỗi sự gì
Hôm nay giữa canh khuya thanh vắng
Chẳng ngờ gặp các chúa quân trời
Sông như hoa bên nơi đại lộ
Các chúa đi vào đó cùng nàng
Không có trầu nhá hoang mời vậy[1]
Giải cơn mơ em thấy trong đêm
Bây giờ còn ước thêm nỗi gì
Các chúa lòng nghĩ suy mới nói
Anh bận việc trần thế tiến hương
Không phải đi chơi mường tìm én
Mới được đến nói chuyện cùng nhau
Trầu bạc dám ăn đâu cùng nàng
Hãy bỏ qua cô nàng Hoa Lan
- Thuyền đến bến Mẫu Đơn, Kim Quý
Bướm ong hoa nghìn dặm nước xa
Chốn này nàng cho nhà quan biển
Nước mênh mông bốn bề xuống lên
Được thấy các chúa then đi đến
Cùng xâu hoa nói chuyện râm ran
Tiếng là hoa trần gian dương thế
Cho em xin một nụ giải buồn

---

1. Nhá: *Thứ trầu không mọc dại trên rừng, ăn kém ngon. Đây là nói với thái độ khiêm nhường.*

Mới bỏ công sớm hôm đeo đuổi
Chàng trai cất lời nói mới thưa
Tiên nữ nước mắt nhoà sầu thảm
Đường nhân duyên ai dám ngăn ta
Tiên nữ nước mắt sa cất tiếng
Em say vì trai đẹp hỡi người
Cho em vào chung thuyền với chúa
Các nàng bay vật vờ đuổi theo
Bỏ qua nàng Mẫu Đơn đi tiếp.
- Chèo lên bến nước đỏ lưng trời
Lái đẩy thuyền ra khơi lên đường
Hai bên dù lọng đợi che dâm
Thuyền ta đi ở trong thuyền chúa
Bốn phía có đại lộ nhà trời
Chèo thuyền lên đến nơi gió thổi
Sóng gió thuyền chao đảo bốn bên
Chúa cong dẫn quỷ lên trừ hại
Lệnh cấp tốc rộng rãi truyền ban
Vẽ bùa xuống mặt sông bến nước
Nước tự nhiên liền được ngừng trôi
Lái chèo thuyền lướt tới vội qua
Năm trăm chiếc thuyền vàng cùng vượt.
Thuyền tới chốn gió chuyển nước trong
Chốn này có yêu tinh quỷ dữ
Thấy thuyền chúa đi sứ vượt qua
Chẳng thấy mặc áo hoa tím đỏ
Chúng bày mưu sẽ cướp lấy thuyền
Nhìn chung quanh bốn bên toàn nước
Dùng phép biến qua được một mình
Chúa ngồi ở giữa thuyền than vãn

Chúa mang gậy Dả Dửn phép tiên
Gậy chúa chỉ vào nguồn mạch nước
Yêu tinh chạy nháo nhác tránh xa
Thân cùng chết phơi ra giữa trời
Chết rồi vẩy khắp nơi rơi vãy
Vảy đen, đỏ cùng với tím vàng
Cùng nhau chết dưới dòng sông sâu
Anh lái chèo thuyền mau cho vượt
Thuyền chèo đến bãi cát sông Ngân
Đây là chốn ăn sung ở sướng
Nơi con Pụt đi xuống chơi bời
Nơi tiên trời sớm hôm cất vó
Nào trôi, trắm bắt cả mang về
Số bị cướp số thì cống Pụt
Người trần gian mơ ước nơi đây
- Thuyền lên chốn nước mây phú quý
Con Pụt trời xuống thế chơi sông
Nàng tiên xuống chơi đình trần thế
Con Pụt xuống kéo nhị đánh đàn
Trai nhỏ xuống đánh cờ xao xác
Con Pụt xuống hò hát chào thầy
Có nhị kéo, đàn tranh đàn tính
Ai đến đây cũng vẫn quên cơm
Nơi vui thú quên cơm, quên nước
Con Pụt lên dâng rượu mà mê
Chân đứng dậy, bảo đi lại ngồi
Đi đi đứng đứng trời đã tối
Ngày lại ngày ở mãi hoá lâu
Đay chốn tiên độc thân vùng trời
Trăm thứ hoa khắp nơi đua nở

Trai tơ say tính, nhị, đàn tranh
Đêm ngày tiếng ca vang đủ lễ
Vui mừng tiếng hát hò gần xa
Hồn người thế lên là ở lại
Trông mặt mày thảm hại héo hon
Hồn còn cố lên xem cửa đình
Cùng tiên chơi nhị, tính không về
Lái thuyền chèo thuyền hoa vào trọ
Chèo lên đến cửu trùng còn xa
Thuyền chèo tới núi tây nước ứ
Nước mênh mông tứ xứ sóng dồi
Mắt trông xuống chơi vơi hoa mắt
Biển rộng chẳng biết lối xuống lên
Nơi đây chúa tiên trời cai quản
Vua sai làm bổn phận ở đây
Khôn khéo hơn người trần mọi thứ
Bao năm cùng vân vũ vần xoay
Ánh trăng biến ra ngay hình chữ
Giống như màn buông thả trong cung.
Như kim ngư vẫy vùng biến hoá
Tay cầm nước thành hoa, tay vốc nước thành hoa hoè.
Các chúa cất tiếng mới gửi thưa
Cho xin chiếc khăn đơn cùng nàng
Chúa xin chiếc khăn vàng với duyên
Khăn em lên xứ tiên với chúa
Khăn này lên tiến cỗ tiến bàn
Tiến cỗ lên thiên nhan Ngọc Hoàng
Cho anh được sắc vàng nhờ vua
Nàng tăng khăn vàng hoa đẹp đẽ
Trông thấy khăn lẫn gió lẫn mây

Mây quấn quít núi tây tiến rượu
Nhác trông như ong bướm lẫn hoa
Cũng giống như lá hoa với cành
Đa tạ em để anh được gặp
Tiên nữ nghe nói thật mới thưa
Nàng cho xin khăn hoa sắc vàng
Cho chúa lên tiến hương thượng đế
Trời mới cho trần thế bình an
Chúa ta chào các nàng liền bước.
Thuyền chèo lên sóng gió, lắm thầy
Người trần đẻ nơi đây là gốc
Nhưng ai ai cũng có lòng riêng
Tài nữ nhi giỏi giang lúc này
Lái đưa thuyền lên ngay nước biếc
Nước cạn được ăn cá vực sâu
Nước lũ nòng nọc lên bờ cao cá đớp.
Nhà tiên ba năm hạn
Một năm sáu vụ hoa.
Lái đưa thuyền vượt qua khỏi chốn
Đây là nơi thuỷ phủ Long cung
Một năm dựng mấy lần nhà cửa
Tay uyên cũng gõ gỗ như lái đò
Mới thành chuyện duyên do chua xót.
Chưa lấy nhau đã buộc phải lìa
Chưa ấm chỗ đã nghe lệnh bỏ
Đàn ông lấy hai vợ thường tình
Đàn bà chết hai chồng cũng lắm
Đều do trời số định chia phân
Bờ biển mênh mông sáng chói
Chân bước tới bờ bãi trải dài

Nước sâu không biết nhờ, sông dài không thể quanh
Sai trẻ xuống bến dưới tìm thuyền
Sai nhỏ lên bến trên tìm sào
Các tướng gọi Phja Dạ vượt sông[1]
Các thầy gọi núi cao qua biển
Các tướng gọi núi lớn không thưa
Quan thần gọi núi cao không giúp
Nước ít thầy không nhờ
Sông sâu vì nước ta mới gọi
Viết thư đi hãy viết thư!
Viết thư làm hai lá
Viết vào sổ hai tờ
Một tờ lên Phja Dạ để gọi qua sông
Một tờ lên núi cao gọi đưa đường qua biển.
Tiếng ai gọi bờ biển ời ời
Tiếng ai gọi bờ sông ơi ới
Bà già ra cửa đợi ngắm trông
Cô dâu ra trước sông ngắm nhìn.
Mới biết người dưới trần lên đây
Hoá ra người trần gian lên gọi.
Gọi ta đi vượt biển nước Nồng[2]
Gọi ta đi qua sông nước Hác[3]
Có rượu không mời ta, ngày trà không tìm tôi.
Có việc mới tìm ta
Có trà với hoa mới tìm tôi
Tối qua tôi đưa hoa mới về
Thuyền tôi đi thuyền xa mới lại
Hôm trước chẳng tìm ta

1. Phja Dạ: *Ngọn núi cao nhất ở Việt Bắc thuộc Cao Bằng. Ở đây là mời thần Phja Dạ đến giúp việc qua biển.*

2, 3. *Nồng cũng có nghĩa như Hác chỉ vùng địa giới nước Trung Quốc.*

Đêm qua mới về nhà đã gọi đến.
Gạo xách tay chẳng rời
Bỏ lại vợ nên người gái goá
Nghĩ tới nước mắt lã chã tuôn rơi
Bao giờ vượt được sông mà về
Lấy nhau bé bàn chân bằng củ tróc
Chưa được cùng sống trọn một ngày.
Lăm lăm qua sông đầy nước lạnh
Vào đến chốn nước nóng ấm đều
Làm ta phải chết nơi đốn mạt
Bố mẹ gả con đi
Gả nhà chẳng có gì trống rỗng
Gả con nơi đời sống không tên
Bán con không có tiếng
Bỏ mình chết ở bến bờ sông
Làm quan núi thành thần qua biển.
Chẳng cần ăn ruộng lớn bố cho
Không màng ăn ruộng to bố tạo
Khăn đỏ che mắt ngựa
Nhảy xuống núi Phja Dạ chết thân
Mới thành quan núi cao đi xứ.
Khi nghĩ tới lòng dạ sợ run
Nước mắt tràn như đổ
Vợ lấy hai nắm tóc lên bếp để hong
Thóc khô mang xuống cối để giã
Thóc không mang xuống loỏng để đâm[1]
Lấy nong sảy cám phân ra ngoài
Rồi lấy sàng thóc rời lên trên
Lấy cho được gạo lương hai ống

1. Loỏng: *Cối giã gạo bằng chày tay.*

Vải hoa đùm gạo đựng mang đi.
Mẹ con nước mắt rơi lã chã
Chồng cất lời dặn để ra đi.
Chim ri ăn quả muỗm hai miếng
Chim sẻ ăn gạo nếp
Chị dâu rủ em chết.
Người em đi lính hết ba năm
Quan tha được mang thân về nhà
Chị dâu tay vỗ bừa vai em
Anh giơ tay đánh liền em chết
Anh trai tự tay giết em mình đấy thôi.
Nước đen như nhọ nồi
Nước sánh tựa máu trâu
Không chết mới được quay trở về đấy thôi
Lòng dạ tự héo hon
Nước mắt vợ và con lã chã
Anh đi chiếu treo phên, anh đi chăn treo sào.
Anh dặn lại mọi điều, mọi nỗi
Hễ thấy anh không trở lại bỏ đi
Chào tiễn biệt sá gì tổ én[1]
Chào luôn cả chiếc đèn lồng hoa
Ta đi còn trở về hú hoạ thôi mà
Nghĩ mà thấy lòng dạ cồn cào
Ba mẹ con ở sau ta dặn
Tay trái cắp cái nón mang theo
Vợ con nước mắt rơi chột dạ
Dặn từ biệt bà bá nhà trên

1. Tổ én: *Trong vùng Tày, mùa xuân én hay bay về làm tổ ngay nóc nhà sàn, hết xuân lại bay đi với cả con đàn cháu đống vừa mới sinh sôi. Đồng bào quan niệm nhà có én làm tổ làm giàu sang, không ai đuổi én. Chào tổ én chính vì thực trạng này.*

Chào từ biệt thím em nhà dưới
Nước mắt như nước suối tuôn rơi
Người chồng tay cầm chèo bước xuống
Trên sàn vợ con vọng khóc than
Không được ở với nhau tới già, đâu nào
Chào dặn bố mẹ già là đi
Chân bước theo bậc thang bằng gỗ
Ta dặn cả đôi guốc hai quai
Lại dặn cả đôi giày hai má
Không đi lệch quan vả vào thân
Việc quan như mặt trời khó tránh
Việc nhỏ còn biết nhờ
Hoặc có khi em đi mà lạy
Đi lạy khắp trần gian
Đi xin quan hạ giới
Người phía dưới trần gian
Quan nhân gian sẽ mắng
Lòng run run đau quặn quay về
Ta không đi bưng kho cấm dậu[1]
Hễ không đi bưng vợ cấm con
Anh ngã xuống biển xanh mà chết
Em hãy nhịn ăn một bữa trưa
Em sẽ nuôi con thơ thay bố
Em sẽ nuôi chó thay ta
Anh dẫu đi nơi xa vẫn về
Anh dẫu đi cách quê vẫn lại
Được đi còn được lại hãy tin

1. Phung: *Nguyên nghĩa là bưng bít, đậy hoặc bịt kín lại. Ở đây Pụt ra điều kiện phải đi chở đò, nếu chống lại sẽ bị tước mất quyền làm ruộng, tệ hại hơn là không được lấy lúa trong kho để ăn, và cả vợ con cũng không được nhận nữa.*

Dẫu đường về không tin chớ ngại.
Cây gẫy tìm cây khác thay vào
Anh chết tìm lấy người chồng mới
Hễ anh rơi xuống rộc chết đi
Lấy chồng mới để về nuôi con
Nghĩ tới nước mắt tuôn như suối
Bao giờ thành người với cuộc đời!
Khi đẻ không biết năm tháng
Đẻ là đi cho đến tận già...
Quanh năm không hạt thóc tra xuống đất.
Làm sao làm ăn được với đời.
Chào ngỗng vịt ở nơi dưới sàn
Chào trâu bò nghênh ngang gầm nhà
Chào bát đĩa bày ra trong chạn
Không biết đi mấy tháng được về
Ba ngày không thấy mặt hãy tìm.
Mười ngày không có tin hãy kiếm
Tìm anh lấy gai gianh đi tìm
Tìm anh lấy gai song đi kéo
Mắc chỗ nào là ta, vướng chốn nào là anh
Móc được anh đi lên
Mang tới bãi cát phơi nắng.
Thương anh bẻ cành cây để che
Cũng thành như nhà xe đưa đám...
Nhắn khắp các gái nhỏ ta quen
Chào tiễn biệt bé em người đẹp
Ngoảnh mặt xuống bãi cát đông người
Tay nhấc gạo trên vai bỏ xuống
Bỏ dao và đặt nón vào thuyền
Tay cho thuyền xuống thác

Đầu thuyền đóng cây cọc
Cuối thuyền cắm cây sào
Thầy ta nhắn các nàng không lâu
Chốc lát vào thuyền loan mau lẹ
Mang lễ lên thuyền lớn vân vân
Thuyền bạc hàng vào trong nườm nượp
Chọn lấy cả cỗ thịt cỗ chay
Chọn ba kho cho đầy đủ thóc
Chọn lấy chín kho muối
Chọn lấy ba sọt thóc
Chọn lấy chín sọt cát
Chọn cây chuối hộ vệ phách hồn
Chọn lấy quả trứng tròn hộ mệnh
Chọn lấy cây chuối con về trồng
Lấy cây trồng trên bờ
Chuối con trồng nhà sau
Chọn lấy lầu hộ mệnh, hộ hồn
Chọn lấy chiếc nhà toan đi sứ
Chọn lấy gà vịt lên cống hồn
Bạc tiền lên thế mệnh
Chọn lấy cả áo lụa áo là
Chọn lấy cả áo sa áo Hác
Gà vịt lên cúng hồn
Tiền bạc đi cống sứ[1]
Ta qua chốn thổ công
Ta qua ông thành hoàng thổ địa
Chọn lấy cả tôi tớ con hầu

---

1. Cống sứ: *Có nghĩa là đi để triều cống. Những người cần làm lễ kỳ yên, cầu lộc... thì đi mời thầy về làm có đoạn Pụt này để mong trời phật phù hộ. Trong Pụt gọi là Cỏng thử (cống sứ), trong then gọi là Pây sử (đi sứ).*

Chọn các nàng cùng nhau hái nhị
Nàng hái hoa theo ta
Nàng hái hoa đẹp theo anh
Chào tiễn biệt các em ở lại
Vào thuyền loan ta hãy vào thuyền
Lái đò chèo thuyền to mau chóng
Cởi thuyền loan ra đứng đợi chờ
Thuyền đồng lái cởi cho lập tức
Đầu thuyền cởi ngay cọc
Cuối thuyền nhổ cây sào.
Lướt thuyền ra giữa biển mênh mông
Thuyền bạc lái xuống ghềnh thoăn thoắt.
Chèo xuống thác *thứ nhất*
Quay lưng chẳng thấy bờ
Nhìn kỹ không thấy bến
Nỗi kẹp kè xuất hiện trên sông
Lái đò chèo thuyền to xuống vực
Lái thuyền đồng cùng lúc xuôi dòng
Mau xuống thác *thứ hai*
Nước xoáy tựa trôn ốc
Nhìn lâu thấy lạnh người
Đi xuống ghềnh thuyền xuôi thoăn thoắt
Làm nôn nao lòng dạ
Dặn các em trước đã hái hoa
Mọi người giữ mạn thuyền thật chắc
Bay cao lại diều hâu, bay thấp là con quạ
Quan thầy mang rượu, trà đi sứ
Trông thấy chim queng quý ra ràng[1]

---

1. Queng quý: *Thứ chim kêu vào đêm he, đúng mùa cầy cấy. Tên này gọi phỏng theo tiếng kêu, mà tên thật là hoàng anh.*

Thấy giọng vó bó ngang mặt nước
Lính lái thuyền xuống vực sông sâu
Lao thuyền xuống giữa ghềnh
Mau xuống thác *thứ ba*
Nơi này sông nước ta chảy tới
Con gì kêu cù vắc bên sông[1]
Con gì kêu ngáo hùm bờ biển
Thứ này không hay thấy
Bụng dạ thấy nao nao
Đừng sợ, em đừng sợ
Gái trẻ chẳng sợ gì
Con cuốc kêu cù vắc bên sông
Con cú kêu "ngáo hòm" bờ bể
Chèo xuống thác *thứ tư*
Chốn này sóng rì rào
Đường này đi về biển
Về nước biển nhiều sông
Trăm thứ hoa nhiều cánh
Mau xuống thác *thứ năm*
Ong bướm kêu rì rầm sầu não
Lòng gái trẻ sợ hãi run run
Anh xin dặn các em gái lịch
Gái trai cũng có lúc than thân.
Chèo xuống thác *thứ sáu*
Đưa sào không tới bờ
Sào chống không tới đáy
Đầu thuyền chếch theo ghềnh
Đầu thuyền quay xuống vực
Rắn rết lên bắt người mặt nước

1. Cù vắc, ngáo hùm: *Từ tượng thanh phỏng tiếng kêu về đêm của con cuốc và con cú.*

Thuyền thẫm lái chèo trước chở nàng
Gái trai bám thuyền loan cho vững
Sào làm bằng cây giang
Không có mắt có đoạn
Lẩn đẩy lao bảy vực
Khi ấy muốn quay ngược khó lòng, vậy thôi.
Gái tranh đành tự ngồi thầm khóc
Mau xuống thác *thứ bảy*
Lặn được bảy khúc sông thì đến
Sứ đi mười hai chặng tới nơi
Dừng thuyền nghỉ bên bờ lũ lượt
Bơi thuyền vào bãi cát ồn ào
Thổ địa nhận lễ vào nha môn
Thổ địa cùng thầy lên chứng kiến
Mau xuống thác *thứ tám*
Ra chơi nắng bên vực sông sâu
Rắn thuồng luồng lên đầy mặt nước
Thấy hoa mạ nở đẹp bướm tìm[1]
Hoa tháng ba ong xem thiểu não
Trai tơ thấy gái lạ ngẩn người
Trai trần thấy tiên trời dạ ước
Mau xuống thác *thứ chín*
Rắn thuồng luồng bịn rịn đùa vui
Người thế cũng có hồi than ước
Trên trời có nhật nguyệt sáng soi
Người trần gian dưới trời lên tới
Dặn các nàng tiên giới chớ quên
Xưa người ở viễn phương cách xứ

1. Hoa mạ: *Dịch tên bjoóc mạ, một thứ cây to, hoa mọc thành chùm, nhiều màu sắc rất rực rỡ.*

Gái trẻ nước mắt đỏ vãn than
Dặn cả các cô nàng không trễ
Gái hác thấy trai quý đâm yêu
Thuyền xuống thác đều đều theo dốc
Gái trai khóc rưng rức sầu lo
Dặn khắp cả các cô hái nụ
Nước phong ba chốc nữa bằng cót to
Rắn thuồng luồng lên bờ bắt người
Đặt nam chân quan ngồi xem hướng
Nước chảy ngược tày kho
Nước cuốn co tày nhà
Chẳng còn lòng nhớ đến vợ con
Quên cả bốn khúc xương trong mình
Không biết mấy tháng trời được lại
Nước lẫn lộn nhiều sông
Trăm hai con sông cùng chảy đến
Nước biển Hác trắng phau
Nước biển Kinh sánh đậm
Một bên nước biển ta
Bên kia sông đi sứ
Gái trai ra buôn bán bời bời
Có hoa bán cho nàng một đoá.
Các tướng từ trần thế lên đây
Các nàng đi buôn hoa trần lại
Ơi nàng ơi! Hỡi nàng ơi
Thuyền em gỗ vàng tâm chèo nặng
Thuyền em bằng gỗ sơn chèo chậm
Bán để anh vượt ghềnh chẳng nên
Gặp nhau đành yêu suông nhau vậy
Ôi đầu thuyền đã thấy xuống ghềnh

Đầu thuyền đang lao nhanh xuống vực
Miệng nói biết nghe được hay không hỡi trời.
Chèo xuống thác *thứ mười*
Gái trẻ ra cửa sổ ngồi trông
Trai gái ra cửa to cùng nhìn.
Lao thuyền xuống giữa ghềnh
Quay thuyền xuống ngay thác
Nước giữa thác trắng trong
Trai gái cùng vào ra như bướm
Trẻ già lại sắm sửa túi khăn
Thuyền Hác kéo phân vân ra vào
Trên thuyền rắn thuồng luồng quấn quít
Sông trên trời sống nước đỏ hông.
Nước sánh tựa máu trâu
Trai gái nước mắt sầu tuôn chảy
Nước chốn này còn nhỏ chưa lo
Đến vực trắng nước to mới hốt
Mau xuống thác *mười một*
Hỡi ôi! Anh từ biệt tất cả bạn nàng
Ra đi anh hãy còn thư thả
Lần sau qua ta sẽ kết đôi
Thuyền chèo xuống tới nơi sóng biếc
Thuyền xuống vùng Bạch Hạc mênh mông[1]
Chốn Bạch Hạc nhiều sông cùng gặp
Như trăm hoa nhiều cánh khoe xinh
Chèo xuống thác *mười hai*
Ta xuống nơi mẹ Hác Quảng Đông[2]

---

1. Bạch Hạc: *Thuộc đất Phong Châu, từ xa xưa chắc chắn có quan hệ với người Tày, Pụt nhắc tới cũng là có lý. Tuy nhiên, Bạch Hạc cũng đồng nghĩa với hạc trắng, nên có người quan niệm như vậy.*

2. Mẹ Hác, Quảng Đông: *Mẹ Hác người Quảng Đông.*

Thuyền Kinh với thuyền Nồng chấp chới
Ước sao cùng chơi bời trần gian
Gái trai hãy đi đường thư thả
Chèo thuyền vào trước nhà bà mụ
Vườn mẹ Hác ta cố tới nơi
Mẹ Hác ra cửa ngoài để ngắm
Mẹ hoa ra trước cửa để nhìn
Thuyền hoa dưới trần lên vừa tới
Con nhà ta lên vội cống chầu
Có gà vịt cống hồn
Họ nhà có lợn to lên cúng.
Lần sau năm mươi tuổi mới phải lễ đến ta
Sáu mươi tuổi ta tha cống mẹ
Phù hộ con dưới thế bình an
Cho, con sống thanh nhàn khoái lạc
Thuyền chèo tới bãi cát bờ sông
Người trần chờ bên trong thuyền mục
Không thì chờ thuyền khác mà về
Đầu thuyền đóng cái cọc
Cuối thuyền cắm cái sào
Thuyền thầy buộc nghìn năm không đứt
Dọn lễ ra bãi cát mênh mông
Đồ cống tiến dọn bên bãi cát
Mẹ Hác ra cửa bé mà trông
Đây là lễ dưới trần lên cống
Lấy gà vịt cúng hồn
Bạc tiền lên cống mẹ.

DÂN TỘC TÀY

THEN BÁCH ĐIỂU[1]

Then là loại hình nghệ thuật thường được dùng trong cúng bái cho người ốm, cầu phúc... Tính đặc thù của then là sử dụng tiếng bản tộc. Lời văn dí dỏm, hấp dẫn.

Nhiều nghệ nhân làm theo hay đã từng được mời đón đi hát trong ngày lễ hội để mua vui. Những năm gần đây, điệu hát này đã được ca trên làn sóng điện truyền thanh. Và năm 1975-1976 đã có hội nghị về Then ở Thái Nguyên.

Các bài hầu hết đều được viết bằng chữ Nôm, đây chỉ là bản dịch. Bài này chúng tôi lấy từ bản nôm của Nông Đức Chước ở Trung Thành, Bạch Thông, Bắc Thái làm gốc. Nhưng vì bản văn này bị rách nát nhiều nên đã tham khảo các bản khác ở vùng hồ Ba Bể, Chợ Đồn, Cao Bằng.

LỤC VĂN PẢO

Nườm nượp ra bãi sông thả trâu
Tôi bởi vì quá đau bỏ mạng
Hồn bay lên thiên đường Tam Quang[2]
Lại đã đến tháng ba hoa nở

---

1. *Trích đoạn đã công bố trong Tạp chí Dân tộc học số 4-1990.*
2. *Tên chợ ở Mường Trời. Theo quan niệm của người Tày tất cả bốn người chết đều lên thiên đường Tam Quang.*

Ta đây đã đến chỗ sơn lâm
Tiên ta đã đến vùng chim chóc
Kiệu các tướng đang lúc lưng trời
Rừng ồn ào khắp nơi kỳ lạ
Não nùng dừng lừa ngựa đứng nghe
Tiếng gì kêu ầm ì náo động
Chẳng khác gì tiếng vọng rừng xưa
Các ngài trộm dừng cờ nghe tiếng
Văng vẳng ngân đàn tính tầng không
Các nàng tiến trầu ăn tận miệng
Đóng quân giữa rừng núi chẳng đi
Các nàng nước mắt rơi rầu rĩ
Quân lính quá mệt mỏi kêu than
Vai mang nặng gánh, khiêng nhà chúa
Đóng quân giữa đại lộ tầng không
Ba hồi trống giục quân dóng dả
Lệnh truyền đi khắp cả bản nha
Gọi "Bách điểu" đến ta đếm hỏi
Phượng Hoàng liền chạy vội tới nơi
"Tôi nguyên con vua trời Ngọc Hoàng
Cho tôi xuống dưới trần cầm quân
Tôi xin quản sơn lầm khe suối"
Chim Công nghe bối rối đắng cay
"Tôi cũng là con trai Hán Sở[1]
Lệnh tôi xuống làm chủ cầm quân
Chính Phượng Hoàng bộ lông xấu xí
Lại xây tổ ở giữa vách cao

---

1. *Những tên như Hán, Sở hoặc Hà Nam, Tam Quốc, Hàn Tín, Tào Tháo... trong Then cũng như nhiều thể loại dân ca khác của người Tày thường dùng để phiếm chỉ, không xác định vào những việc và người thực đó, nên về sau, chúng tôi sẽ không chú giải.*

Thường lui tới ăn nằm với vượn"
Đứng sau màn các tướng mỉm cười
"Kẻ thất tiết làm vua ai trọng"
Phượng Hoàng liền dịu giọng kêu oan
"Chớ nghe lời tà gian hắn nói
Tôi lẳng lơ với vượn khi nào?
Có ai thấy gọi vào đối chất
Tôi ăn nằm với vượn thì thôi
Cớ sao lại nói sai việc ấy
Chẳng phải tôi nói bậy hỡi quan"
Các tướng liền nói ran sau màn
Viết sắc cho *Phượng Hoàng làm vua*
Để Phượng Hoàng cầm đầu tất cả
Chim công thấy giận quá trong lòng
"Còn tôi đây đẹp lông hơn hẳn"
Chúa Trạng liền viết thẳng sắc phong
Cho làm chức Quận công ngồi dưới
"Mày tuy đẹp nhưng bởi đầu thon
Rừng xanh chim trăm con không nể"
Chim Công liền quị luỵ lạy người
Nhận lấy sắc lệnh trời ban phát
Cất chân ra nhớn nhác ngoài sân
Mặt cúi gằm muôn phần xấu hổ
Cạn Cốc cũng vội vã đến liền
"Tôi là con vua Đường Thái Tông
Cho tôi xuống cai quản trần thế
Đại loạn đã khốn khổ ba năm
Bắt tôi qua Ngô Bang đi sứ
Tôi mới liều chết giữa rừng xanh
Hồn lạc lên thượng cung mường trời

Xương thịt nát ở bụi rậm
Mới biến thành Cạn Cốc rừng sâu
Tôi mà kêu chẳng mưa cũng nắng".
Chúa trạng nghe biết hắn có công
Mới phong chức cho thân làm chủ
Cho dù lọng che ở hai bên
Hoàng Anh mặc áo vàng trai đẹp
Con Tam Tào nối kiếp Hán gia
"Thấy chúa trạng đi qua tôi mừng
Quả đúng như trời cần cho gặp
Tôi xin phép nói thật đôi lời
Tên thật tôi gọi là Lương Quân
Xưa tôi cùng Bjoóc Lồm làm bạn
Mùa xuân tôi mới lạc theo ong
Mới trở thành Hoàng Anh đẹp lạ
Đánh tin thăm cô ả ngày xưa
Cám ơn nàng đón đưa khi trước
Mùa xuân tôi mới gọi tìm đôi
Viết sắc cho tới nơi phong tước
Phong cho tôi chức *chúa Cô Kê*
Sắc lệnh đó truyền về mãi mãi
Nhận lệnh tôi liền vội bước ra
Lại thêm chức *Thám Hoa Bảng Nhãn*"
Chích choè liền vội vàng vào tranh
"Người thấy tôi trẻ ranh không tính
Tôi cũng xin nhận lệnh làm vua"
Chiền chiền liền vào thưa xoen xoét
"Mày đừng có láo toét xin vua
Mày định toan trên đầu kẻ khác"
Chiền chiện nàng mắng nhiếc vài lời

"Mày chớ cãi lôi thôi chủ mắng
Viết sắc cho hai đằng ngang nhau
Thành truyện cho đời sau mãi mãi"
Chiền chiện làm *ông xã thị mường*
Chích choè dáng khéo khôn làm hại
Ai nhận được chức nấy làm vui
Tử Quy liên tới nơi trình báo
"Tôi là con hạ giới mồ côi
Bố mẹ do số trời đã hết
Tộc còn mỗi một bà già
Ăn xin khắp gần xa quê quán
Bác già lại có bụng chẳng hay
Bác bắt cháu đến ngay cùng ở
Ngày ngày ra bãi cỏ chăn trâu
Tức quá thắt cổ rồi bỏ mạng
Hồn chạy lên thiêng đường Tam Quang"
Đợi đến tiết tháng ba hoa nở
Mới nghe thấy tiếng gọi Tử Quy
Đau xót lòng nam nhi nữ tú
Kẻ yêu bạn đây đó xa xôi
Ngày vắng xin đến nơi hãy nhớ
Sắc phong cho thiếu nữ làm quan
Lệnh sắc cho cô nàng *đô thứ*
Xong rồi ra đến đó đợi nhau
Chim trĩ liền vào tâu vội vàng
"Tôi là con thiên đường Ba Vương
Cho tôi xuống trần gian trị người
Mẹ Ba Vương cho tôi xuống thế
Tôi mặc áo hoa hoè mặt trăng
Số trời không cho phép làm vua

Tôi thành kẻ hàn cơ ở núi
Bụng đói đành lùi thủi kiếm ăn
Ngày ngày ở rừng xanh vắng vẻ"
Chúa trạng nhìn vào mặt thấy thương
Lệnh phong chức lớn làm *Đô Đốc*
Ngày đêm ở giữa đất rừng sâu
Con Két liền vào mau trình chủ
"Tôi là con hạ giới chúa xuân
Đời người xưa đã phân làm nàng
Cho đi xuống toàn mường trị hoa"
Quá yêu nên xin cho mọi thứ
Đi kiếm khắp các xứ rừng xanh
Tay nàng ngắt lấy cành hoa ngón
Một mình nàng ăn tốn một bông
Tự nhiên hồn bay dần theo mẹ
Bỏ xác ở trần thế rừng sâu
Quá yêu tôi tự thương tự liệu
Mới thành con chim Két mỏ vàng
Chúa mới phong *chức sang Thái Bảo*
Hễ có việc kiện cáo thì tìm
Nộc Dác bước vào liền vái lạy
"Cho tôi xin trình bày với Then
Tôi là vợ của tiên ngày trước
Mẹ chồng tôi không được vừa lòng
Tôi mới thắt cổ mình tự tử
Hàng năm đến mùa vụ tháng năm
Vì yêu tôi chơi thăm đồng ruộng"
Viết sắc cho hưởng *hạng Quận Ba*
Bụng đói tự tìm mà nuôi miệng
Bìm bịp mặt đen sạm tới nơi

"Xin trình các then trời cửu trùng
Tôi là vợ Thạch Sùng ngày xưa
Vì *thằng Cáo* mưu mô làm bại
Chồng tôi mới phải dưới hắn ta
Cay cái thằng cáo nhà vô lại
Nhà cửa toi tan bại chẳng còn"
Thằng cáo lên giọng van mà nói
"Bởi ngày xưa em lại chẳng thương
Cửa nhà mới dở dang như vậy"
Bìm bịp lòng áy náy nói ngay
"Xưa sao không đến đây hỏi lấy
Bây giờ còn nói vậy làm chi"
Thôi đừng cãi làm gì chủ mắng
Viết chỉ cho hai đằng làm quan
Bìm bịp nhận *chức sang Phò Mã*
Còn thằng *Cáo làm xã chui rừng*
Các chủ vỗ tay mừng đôm đốp
Mặt mũi vần loè loẹt cáo ta
Chúa phong chức thế là xong cả
Con Cuốc lại vội vã vào tâu
"Chính tôi là con ông phò Mã
Cho tôi xuống lập nghiệp trần gian
Ba năm hạn không còn giọt nước
Khắp thiên hạ đói khát mất màu
Từ chức không làm vua thượng giới
Mời xuống trần cắt cỏ ngựa vua
Thất tiết phải thành ra rúc bụi
Mới biến thành con Cuốc yếm trắng
Nhan sắc tôi hơn hẳn bao người
Đêm ngày gọi không thôi tìm bạn

Cứ đến mùa làm ruộng tôi kêu"
Phong *chức Trạng phong lưu quan lớn*
Hiệu Đỗ Quên Thục Đế chúa xưa
Tháng tư, năm đến mùa kêu thảm
Chào Mào cũng vội vàng vào ngay
Có chim Sáo lìa bay theo gót
Hai đứa nói rành rọt với nhau
"Ta sẽ vào quỳ tâu các tướng
Ắt phải được chức lớn hơn người"
Trước mặt Then, Sáo ngồi hầu lạy
"Tôi con Then hạ giới thực thà
Số không đậu đăng khoa ghi bảng
Mới đến nỗi cơ hàn rủi ro
Mới biến thành sáo bay đen cánh
Lễ nghĩa tôi biết lắm hơn người"
Chúa Trạng phong cả đôi chức lớn
Chào Mào làm *Tướng Quân Chính Đội*
Còn Sáo thì quen lối việc quan
Phong cho *chức tướng sang Vạn Việc*
Vua có việc cấp thiết kêu sang
Phải lo liệu chu toàn truyền báo
Chiền chiện theo ông xã tuỳ hành
Gõ kiến cũng vào tranh với bạn
"Tôi là con Quốc Mẫu mường trời
Bởi ông Bụt trên ngai phán bảo
Cho tôi xuống hạ giới dạo mường
Hàng năm đến tháng ba tháng bốn
Viết chỉ phong em gái *Phù Nhi*"
Đây chính nàng nữ nhi chơi bời
Ngày ngày mổ cây rừng rậm

Nào ai lại được ấm như tôi"
Nộc Xó liền đến nơi tức thì
Nó đòi lấy chức gì cao sang
Nhưng Nộc Xó chẳng đang thăng chức
Mặc cho sống buồn bực rừng sâu
Để rồi nữa mai đây ta dạy
Vợ Hán Lăng, Vẹt thấy quỳ tâu
"Tôi con vua đứng đầu thượng giới
Ra Hà Nam chơi bời kén chồng
Đi khắp cả Tây, Đông, Nam,Bắc
Chẳng có ai vừa được ý nào
Buồn bã lên tiêu dao rừng rú
Gặp khỉ rừng hội ngộ đánh cờ
Thiếu đôi đánh bạn bừa với khỉ
Ở lâu ngày khó bỏ được nhau
Đã thề độc lời đau thật dạ
Hồn lên trời vật vã với nhau
Mới hoá áo xanh màu làm Vẹt"
Con Hác họp chợ Kinh kén chồng[1]
Hoá thân xuống núi rừng bơ vơ
Làm gương người mọi mùa đều rõ
Phong nàng chức *Thái Cố Đô Vương*
Đêm ngày ở núi rừng ngàn rộng
Chim Khiếu vợ Vương Măng tới nơi
"Tôi vô đạo với người quân tử
Nên chồng tôi vứt bỏ không thương
Số kiếp bỏ gia môn là hết
Quá buồn tôi chơi miết rừng xanh
Ngày trước cũng làm dân hạ giới

---

1. Hác: *Tức là người Tàu phương Bắc, Chợ Kinh: chợ của người Kinh.*

Hôm nay xin được nói với Then"
Viết giấy cấp *Công Danh Cai xã*
Có việc ta sẽ báo cho nhau
Làm nên việc ngày sau sớm tối
Trăm chim đứng hai lối theo người
Căng Lò cũng tới nơi trình báo
"Tôi mồ côi ở lại với rừng
Hàng năm đến mùa xuân tôi hót
Anh em cửa nhà nát tôi than"
Lệnh viết giấy phong *quan Tiết Chế*
Công lao ngàn có nghĩa với quan
Đêm ngày ở thâm sơn hãy nhớ
Chim Yểng vợ Hạng Võ ngày xưa
Phải đi sứ Hung Nô thiên triều
"Yêu chồng tôi mới liều kiếm xa
Gặp lúc cơn phong ba bão táp
Chèo gẫy, chết mất xác thây tan
Hồn xiêu đến Ngô Canh Ngộ Quý
Quá yêu tôi tức thì hoá thân
Hồn còn lạ đến tận mường Hác
hài cốt bỏ bãi cát bến sông
Nhớ chồng tôi than thân đôi tiếng
Mới thành con chim Yểng ở rừng
Ngày xưa cũng người dân dưới thế".
Thấy nàng thật có nghĩa với chồng
Mới gọi vào để phong cho chức
Làm quan cai mọi thức xa gần
"Khó nhọc lòng nữ nhân thật rộng
Hàng năm nàng sẽ ngón gọi chồng"
Trình quan tôi về trông nhà đã

Chim Yểng vào tâu cả với Then
Chức sang thêm công danh lừng lẫy
Không dưng ai báo bậy thành công
Phán quan lệnh thong dong truyền bá
"Cho tôi làm sứ giả chuyển lời"
Lệnh truyền xong về nơi rừng thẳm
Chim Sẻ vội xăm xắm đến ngay
"Từ nhỏ tôi một mình nghèo khổ
Đi ăn xin khắp chỗ bản hương
Ngày ngày rình kho lương kẻ khác"
Chúa Then bảo phong tước chức sang
Phong cho chức *Đại Vương Tể Tướng*
Mường lại mường vận chuyển đó đây
Giữ kho nước đêm ngày ăn thóc
Chúa Then đã phong chức từ xa
Chim Chích liền đi vô không trễ
Xin lạy các chúa tể Then trời
Tôi xin chức làm cai quân lính
Biết người thí chức ấy cho không
Trước vì Bụt Then ông nhà trời
Quá tức giận làm đời không may
Chim Chích tự thương thay kể lể
Viết chỉ cho chức bố Ông Thôn
Cho phép cùng chư vương đi về
Nàng *bói cá* lề mề theo sau
Mặc áo xanh tới mau sẵn sàng
"Tôi là con Vương Mãng Nàng Ba
Ngày vắng ra phù sa bến tắm
Mới gặp quan đẹp mắt Hán Xuân[1]

1. Hán Xuân: *Ở đây chỉ nhân vật trong Lưu Đài Hán Xuân.*

Buồn bã đi chơi xuân hái nhị
Gặp Nàng Ba đẹp ý kết giao
Xong việc rồi lại nhà chờ đợi
Hẹn chẳng thấy chàng tới tìm nàng
Buồn quá ra vườn hoang tự vẫn
Miệng than vãn lẩn thẩn đi tìm
Đến ngã ba đỉnh đèo gặp Bụt
Bụt thương, cho sống lại tấm thân"
Lệnh chỉ cho *Cai Quản Sơn Dã*
Mới thành chim Bói Cá thở than
Lòng nhớ mặt cô nàng tạc dạ
Cứ đến tháng đầu hạ ba, năm
Thang thở làm trần gian sầu não
Có người, chết chỉ tại tôi than
Thương đến tình Hán Xuân khi trước
Vụ xuân kêu não ruột thảm thương
Thiên hạ đều sầu buồn hết nỗi
Nhưng tôi không sầu thảm chi nhiều
Ai cũng được lệnh trời ban phát"
Lại thấy con *chim Ri* sà tới
"Tôi xin vào còn vội dâng công
Thấy tôi nhỏ đếm không đấy nhỉ?"
Chúa Then thấy đẹp ý mới thưa
"Loại như mày chức gì cho đáng?"
Tôi nằn nì vội vàng trình thưa
Cho tôi thay chức vua Phượng Hoàng:
"Các chúa Then cười vang tay vỗ
Rồi viết chỉ giao phó phân minh
Phong cho chức *Cầm Binh Tổng Chính*
Đêm nay tôi chỉ đến chơi vui

Tôi xin mang cho người cơm nắm"
Trong màn chúa cười chẳng chịu thua
"Loại mày mà làm vua ai phục?"
Ác Là liền cập rập vào trình
"Tôi là con rừng vàng chúa xuân
Kiếp trước tôi có ông cho ngọc
Cho xuống quản bách thức loài hoa
Đánh bạn với Nàng Ba trên chùa
Sống với nhau nhiều mùa xuân tiên
Quá buồn tôi đi xem tứ xứ
Tìm khắp cả rừng rú hoang sơ
Giơ tay tôi mới vơ hoa ngón
Bỏ mồm tôi ăn tốn một bông
Từ đó hồn lên không về trời
Thân xác bỏ ở nơi rừng rậm
Nhớ tới chồng tôi vọng khóc than
Mới biến thành mỏ vàng Ác Là"
Chúa mới phong chức to thái Bảo
Hễ có việc kiện cáo tìm tôi
Gà Lôi cũng tới nơi giãi bày
"Tôi xin thưa và lạy các ông
Tôi là con thiên cung bà mụ
Tiếc công tôi thành thử chết oan
Giấu mình nơi lâm sơn cùng cốc
Mới biến thành Gà Lôi ở núi
Ngày ngày kiếm giun mối để ăn"
Sắc phong cho *Công Danh Ngàn Tướng*
Đêm ngày luồn ở chốn rừng hoang
Gà rừng vợ Hán Vương vào quỳ
"Quê tôi ở đất quý Vũ Lăng

Cùng Lý Nha kết thành gia thất
Đời Tam Quốc phiêu bạt loạn ly
Mới thành người nữ nhi khắc chồng
Chúa Trạng nhìn thấy thân thương hại
Sắc phong cho *Sơn Dã Thống Kê*
Nhầm cầu tôi nhơn nhơ kiếm sống"
Con Cò đứng thơ thẩn bên ngoài[1]
"Tôi là con của đời nhà Hán
Tối nay xin Then lấy chức danh
Thủa nhỏ con hồng anh nhà giàu
Quốc Mẫu cho người hầu xuống gọi
Số trời mới đến nỗi đau thương
Tôi nhớ đến quê hương nhà cửa
Mới đứng hóng ở giữa gió mây"
Viết chỉ cho *cai quân Ông Tướng*
Tối nay được ban thưởng nhờ người
Cổ Sở liền đến nơi trước mặt
"Tôi xin thưa mọi khúc với Then
Vốn tôi con Thế Kiên trần tục[2]
Mẹ tôi đã chết mất chẳng còn
Bố tôi lấy vợ sau Nữ Thị
Mẹ kế chẳng hết nghĩa với chồng
Mới giết tôi tháng năm mất xác
Sau đó tôi biến hoá trở về
Nhưng tôi phải bỏ quê, ao, ruộng
Tôi mới thành Cổ Sở dạo đồng
Kiếm ăn suốt dọc sông nuôi miệng"

---

1. *Con cò ở đây tiếng Tày gọi là Nộc Châu, như Cò lửa lông nâu. Cò có lông trắng, người Tày gọi là Nôc Duốc, không gọi chung là Cò như tiếng Việt.*

2. *Thế Kiên, trong thơ Tày thường có những tên như vậy, chưa rõ là gì.*

Viết chỉ cho người đẹp Cai Cơ
Lại phong chức Thị Nho Đô Phủ
Mới thành loài cầm thú ở rừng
Chim Gáy liền mau chân bước vội
"Tôi là con ở dưới trần gian
Mẹ tôi đi Ngô Bang cống sứ
Thương mẹ đêm ngày nhớ nên tìm
Mới chết ở giữa đường ngã ba
Bụt Bà thấy em ta hiếu nghĩa
Hoá thân cho xuống thế trần gian
Hàng năm khi mùa màng gặt hái
Tôi đe nhặt thóc vãi nuôi thân"
Viết chỉ cho *phó vương* chức cả
Bách Điểu kéo rộn rã hai bên
Con Két cũng đến xin chức phong
"Tôi vốn con đức Văn Quân
Hán Vương mười tám lần chạy loạn
Thiên hạ đều chạy tán giữ thân
Buồn bã tôi hỏi thăm tìm kiếm
Đêm nằm mơ mộng đến thiệt thân
Thành Con Két ở rừng ở rú"
Sắc chỉ cho *Cai Quân Hoa Lại*
Xong việc mới nghỉ đợi trước người
Gà Gô cũng tới nơi hầu lạy
"Cho tôi được xin lấy đất xưa
Chết cha thằng tham lam *Nộc Xó*
Ngày ngày đi rình mò làm gian
Trộm lấy đất lâm sơn tôi cả"
Nộc Xó liền vội vã đến nơi
"Tối nay lên chầu trời Thái Thượng

Tôi xin chức *Thập Tướng Đô Binh"*
Gà Gô thật tận tình tâu lạy
"Chớ cho nó lên đất thương phương
Tên này cướp đất mường tôi cả
Đừng cho kẻ cướp của theo lên"
Nộc Xó lòng tức điên xấu hổ
"Tôi kêu và có sổ, có sang"
Gà Gô mặt đứa gian nhiều tháng
Tiếc đất đai cũng không tha
Tiếc cái đất nhà ta ngày trước...[1]
Chúa phong chức *Dù Luộc Thám Hoa*
Phong thêm tước *Đại La Chính Trưởng*
"Nộc Xó mày chớ hưởng lắm công
Mặc cho mày ở rừng buông thả
Ngày sau mày phải trả thật lời
Từng con tạm vào rừng rú"
Xong việc ta giục ngựa lên đường
Ta bỏ lại lâm sơn Bách Điểu
Nhận chức chim chóc liệu vào rừng
Các chúa ta khao quân trảy ngựa
Bầy tôi được chức cả nhờ Then
Hãy nhớ lấy công danh đời đời
Các chúa được rạng ngời cứu dân

LỤC VĂN PẢO *dịch*

---

1. *Truyện cổ tích nhiều dân tộc nói ngôn ngữ Tày Thái có kể về sự tranh chấp đất đai giữa Gà Gô và chim Nộc Xó. Gà Gô bị mắc lừa, đổi rừng già đang ở lấy đồi cỏ gianh tưởng là lúa. Đợi mãi cỏ gianh không ra bông mới biết bị lừa nên kêu "tiếc cái đất nhà ta". Vì đã có giấy giao kèo đổi chác do quan trên xác nhận, nên mỗi khi gà gô kêu, Nộc Xộc nói "có sổ có sang, có sổ có sang...". Câu này nguyên bản vẫn dùng tiếng Kinh.*

DÂN TỘC TÀY

LƯỢN TỨ QUÝ

Tiểu phẩm này (Tứ quý slíp sloong bươn: Bốn mùa 12 tháng) được thừa nhận là của Nông Quỳnh Văn, biệt hiệu Vua Ca Đáng (Vua Quạ Khoang) sáng tác. Ông người ở Pò Tấu, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng sống cùng thời với Tư Thiên Quản Nhạc, hai người thường lui tới để du sơn ngoạn thuỷ, làm thơ thù tạc. Chắc chắn cũng như Bế Văn Phượng, ông đã làm nhiều bài thơ ca, nhưng đều thất truyền, nay chỉ còn lại bài Tứ quý. Tác phẩm này sưu tầm được 2 bản khác nhau: một do Tô Đức Nhân ở Háng Mường - Bảo Lạc; một do ông Hoàng Quyết sưu tầm được ở Hoà An - Cao Bằng. Hai bản ít khác nhau, nhưng bản ở Hoà An ý tứ rõ hơn. Năm 1990 chúng tôi mời ông Hoàng Quyết dịch theo bản này. Chúng tôi chỉ nhuận sắc đôi chỗ và rút gọn các chú thích.

Trong 41 câu đầu, tác giả than trách phận sinh gặp thời loạn, nên mong dịp bình yên, mô tả lại cảnh bốn mùa trong một năm để gửi nỗi niềm...

LỤC VĂN PẢO

. . .

Tới tháng giêng vào tiết lập xuân
Trăm hoa lại tưng bừng đua nở
Ong bướm lại vật vờ với hoa
Khi hoa tàn bướm đà chối bỏ

Cao không tới thấp nhỏ cũng không
Bởi xấu số sinh tuần đầu tháng
Chưa một lần được hưởng cuộc vui
Suốt đêm ngày mười hai tiết khắc
Chẳng giờ nào nằm được những lo
Mười hai tháng bốn mùa dằng dặc
Từ tam hoàng định đặt tam nguyên[1]
Ngày xuân khởi tháng giêng ngày dần[2]
Vua Đông Hoàng lệnh truyền ba ra[3]
Truyền cho các thứ hoa đua nở
Cho ong bướm hớn hở tìm xuân
Hồng nhan nghĩ đến thân đứt ruột
Nàng buồn than não ruột cùng hoa
Mùa hoa tựa người ta sinh thế
Ai cũng có bạn nghĩa tri âm
Còn gửi thư được thông tin tức
Kẻ không bạn mai trúc không đôi
Mới phải than một nơi trông chờ
Xuân hết rồi khôn nhờ cậy trông
Xót lòng kẻ hồng nhan đứt ruột
Năm tháng dài cây cối mong mưa
Chúa Đông Quân nhân chia như vậy
Tháng giêng là uống rượu vui chơi
Trai gái tìm lứa đôi kết bạn
Đánh quay, tung còn hội mừng vui
Mỗi năm có bốn mùa chuyển vận

---

1. Tam Hoàng: *Thường dùng với nghĩa "đời xưa", không riêng chỉ Tam Hoàng ngũ đế.*

2. Ngày dần: *Một thời gian dài các lịch Trung Quốc đều tính ngày đầu năm là ngày dần, tức "kiến dần".*

3. Đông Hoàng, Đông Quân, Chúa xuân: *Thường chỉ chúa của các loài hoa.*

Gái trai có ngày hẹn gặp nhau
Bướm hoa trông thấy nhau có thì
Phận hồng nhan ngẫm nghĩ từng lời
Mở lịch đã tới ngày kinh trập
Đêm ngày cứ vùn vụt gió bay

* * *

Tháng giêng qua tháng hai đã đến
Trăm hoa nở khắp chốn với mùa
Ong bướm rủ nhau đua tìm nhị
Từng đàn bay thiên lý lẫn hoa
Phong thư gửi hoàng anh tìm bạn
Kể từ ngày én nhạn xa nhau[1]
Chẳng biết tìm nơi đâu tin tức
Như Nga Hoàng kết nghĩa Kim Anh[2]
Cũng như hoa với ong gặp thời
Có phúc cách sông, đồi còn gặp
Trúc mai được họp mặt mới vui
Tháng hai ngày xuân sao buồn bã
Trăm thức hoa thơm toả núi đồi
Chúa Đông Quân khắp nơi cai quản
Thư nhớ én gửi nhạn không thông
Hồng nhan nghĩ trong lòng sầu thảm
Số chẳng thành được bạn trăm năm
Gái khôn chọn được chồng tài giỏi
Mỗi người đều đã tới kết duyên
Việc nhà cùng chăm nom đâu đấy

---

1. *Én nhạn, uyên ương là những loài chim đẹp, thường được ví với tình yêu trai gái.*
2. Nga Hoàng, Kim Anh: *Hai nhân vật trong truyện dân gian, vượt mọi khó khăn để lấy được nhau.*

Người rào vườn kẻ cấy đỗ rau
Chồng khôn ngoan, vợ giàu trí tuệ
Nếu vợ chồng chẳng có thuận hoà
Sẽ lận đận thành ra phiền nhiễu
Mới có chuyện trên dưới trách nhau
Ai cũng có mẹ nuôi cha dưỡng
Có kẻ được sung sướng, hơn người
Phận hồng nhan rụng rời chân tay
Ong bướm kêu thảm sầu bãi cát
Kẻ nho sinh tìm chốn học văn
Dạy dỗ trẻ kiếm ăn qua bữa
Ngày buồn gió thoảng giữa hiên tây
Trông vườn cành lê đầy xanh mát
Sinh ra giữa cảnh đẹp trần gian
Suốt đêm ngày thân đơn chiếc bóng
Rên rỉ tiếng ve vọng phù sa
Nghe thành tiếng nam ca nữ thán
Hay là vì thiếu bạn ve kêu
Thành tiếng vọng Ngưu Lang Chức Nữ
Chẳng hay rằng có sự gì đây
Hay là ong nơi đây thiếu bạn
Hay Đông Quân cấm đoán bướm ong
Mới phải kêu não nùng rên siết
Tiếng cao thấp rộn dịp gần xa
Loạn ly thật lòng ai mong muốn
Hoa mai chớ quên trúc đài gương
Việc nhà cửa quên đường cần mẫn
Lo luôn cả tơ lụa chỉ kim
Gái tơ quên niềm thương chồng trẻ
Buồn vì hoa, hoa đã hết hương

Kể từ ngày bướm tin thưa thớt
Tự than thở mọi nỗi trong lòng
Ba mươi ngày chuyển vần như bóng
Hết tháng hai tiết vận qua đi

* * *

Hết hai tháng ba mùa mạ
Ví như duyên Tư Mã, Văn Quân[1]
Bạn mai trúc tri âm đâu tới
Gái cùng trai vui hội ngoài đồng
Rủ nhau dạo dưới trăng hoa nở
Trời sinh ra bao của thế gian
Xưa có chàng Vương Sinh khốn khó[2]
Được gặp nàng ngọc nữ Dương Nga
Cưỡi bách tượng xuân du vui lượn
Cố tìm đường kết bạn tận nơi
Huống chi kiếp con người trần thế
Sau màn loan than thở một thân[3]
Tháng ba hoa mùa xuân thơm ngát
Ngọc Hoàng lệnh mới phát thượng phương
Các bụt ra lầu tiên cai quản
Soi khắp cả trên bản, dưới mường
Gái trẻ hẹn người thương đủ mặt
Dâng xiêm áo hoa quả túi khăn
Thiếu nữ xe dây vàng xâu nụ

1. *Tư Mã Tương Như thời Hán hay đàn, nàng Văn Quân nghe được liền bỏ nhà trốn theo.*

2. *Vương Sinh và Minh Nga là đôi lứa trong truyện nôm Tày. Cũng có người giải thích Dương Nga, chỉ Dương Quý Phi vợ yêu của Dương Minh Hoàng.*

3. *Màn loan, màn trúc, chén ngọc... đều chỉ trên các đồ vật ấy có hình hoạ chim loan, cây trúc...*

Phong kín gửi tận chỗ giường loan
Trúc mai được hợp hoan vui thú
Nam thanh cùng nữ tú hẹn nhau
Dẫu có xa bấy lâu chớ bỏ
Loan phượng dễ hội ngộ có ngày
Sắm cho sẵn đủ đầy xiêm áo[1]
Tặng nhau để ngắm ngía sớm hôm
Cá cắn câu hết đường trốn chạy
Lâu ngày phong thư kín gửi sang
Dặn xong, biệt én nam nhạn bắc
Năm tháng đi thời khắc nhớ thương
Hồng nhan nghĩ mọi đường hết nổi
Ra đồng thấy chồng vợ người ta
Vợ yểu điệu chồng thì tuấn tú
Vợ chồng người lịch sự khôn ngoan
Chồng thì dự việc quan việc nước
Vợ hiền thì sáng suốt tề gia
Xong ruộng đồng lại lo nương rẫy
Chồng chăm vợ càng thấy quý thương
Chồng khôn vợ lại ngoan chăm chỉ
Mới thật là đẹp đẽ lứa đôi
Mới xứng số cuộc đời sinh hạ
Khi vợ gặp chồng dở phàm ngu
Biết sống tới bao giờ hết kiếp
Nếu không thưa không thốt sao đang
Nói ra xấu họ hàng trên dưới
Đau lòng cả nội ngoại mọi người
Ngày lại ngày đến thời lập hạ

1. *Phụ nữ Tày coi trọng nghề dệt. Dệt để tặng người yêu. Dệt từ thời con gái, khi về nhà chồng dùng cả đời. Tài hoa của nữ giới gắn với nghề dệt.*

Làm cho người già đã thêm năm
Trăm thứ hoa trên rừng rơi rụng
Tạo hoá đặt thành tuần làm ăn
Gửi én về đưa tin đến chốn
Hết tháng ba sang nắng tháng tư
Vương Chất gặp tình cờ tiên nữ
Người thần ai đã dễ thấy đâu
Trời cho mới có may được gặp
Quên mọi nỗi khó nhọc trần gian
Được ăn ở giàu sang không thiếu
Hoa tàn đến năm mới lại ra
Đời người hết xuân là không lại
Hồng nhan lo hết nỗi trong thân
Khi đó hết bướm ong qua lại
Mất hết cả én nhạn thăm tin
Tiếng ong ve trên rừng quạnh quẽ
Một thân ngồi buồn tẻ phòng văn
Trời đất vẫn xoay vần theo tiết
Đêm ngày tiếng nhái ếch rền vang
Tiếng queng quý lâm sơn giục giã
Giục người khắp thiên hạ làm ăn
Đắp phai, bắc máng cùng đóng cọn
Cảnh chị em bè bạn nên nhà
Khéo với khôn thật là vui thú
Người khôn ngoan ăn ở cùng nhau
Kẻ khôn bạn ngu đần hoá dại
Phượng hoàng sao bạn với gà rừng
Mới nên nỗi than thân trách phận
Chẳng trách đất, chớ giận trời xanh
Chỉ trách bởi ngày sinh tháng đẻ

Sao không sáng tại bởi mây che
Trăng vẫn chuyển đi về tây lặn
Xưa Anh Đài, Sơn Bá kết duyên
Học cùng trường ba năm đèn sách
Khác nào như Hồ Việt một nhà
Không nói chuyện nguyệt hoa nam nữ
Ba năm học kinh sử Khổng môn
Rồi chia tay hồi hương quê cũ
Tháng chờ cùng đêm nhớ ngày mong
Y như truyện Văn Quân Tư Mã
Mới tìm về quê cũ gặp nhau
Mới biết nàng nữ nhi cải dạng
Bởi tại số thiên đường phân chia
Cùng một lòng sá gì sống chết
Sau còn được trọn kiếp uyên ương
Bõ khi chung Khổng môn trường lớp
Quên cả nỗi khổ cực khi xưa
Như bướm hội vật vờ không chán
Hồng nhan tự than vãn thương thân
Số ta sinh gian truân lắm đoạn
Chẳng có ai tường tận hiểu ta
Năm tháng lại vượt qua mùa hạ
Mùng một cùng với cả ngày rằm
Các bụt xuống ngự hương chùa phụng
Tháng hai lần bụt xuống ăn chay
Tra xét kẻ gian ngay công bằng
Chỉ tại các thầy tăng bất chính
Ăn uế tạp tinh những thịt thà
Tại loài người sinh ra gian dối
Miệng tham ăn lại nói rằng không

Vóc, lụa, vải lẫn cùng nâu nhuộm
Ăn quả mjầu khi quên nơi chốn[1]
Tưởng là lúc bình thời khi trước
Tro trộn muối ai được phép làm
Càng nghĩ lại càng thương cho phận
Tiếng ve kêu sầu giận ngọn cây
Trúc mai yêu trong lòng khôn nói
Thư gửi nhạn đi tới trao lời
Nghĩa bướm hoa trọn đời chớ bỏ
Ngày tháng tư việc bận nông tang
Ước bao giờ sang giêng tết đến
Bướm hoa lại quyến luyến như xưa
Trúc mai khỏi xa lìa nhau mãi
Tiết màng chủng vận tới tháng tư
Mùa việc cướp thời gian sớm tới

* * *

Tháng tư hết tháng năm lại tới
Tự nhổ mạ vun xới cấy cày
Sớm đi làm tối về mệt sức
Trời mùa hè nóng cực lắm thay
Nghĩa mai trúc ngày ngày thương nhớ
Bởi đường xa cách trở sơn xuyên
Thoảng trong lúc đêm hôm thanh vắng
Nghĩ con đường cách dặm núi non
Buồn bã hết chẳng còn vui thú
Lòng nhớ người như bỏ ruộng đồng
Lòng chỉ mong mặn nồng duyên thắm

1. Quả mjầu: *Thứ quả có nhiều mật, to bằng đầu đũa kết thành từng chùm được coi là thứ quả đặc trưng của mùa hè ở Việt Bắc.*

Đêm đêm được vui tận canh thâu
Mặc bữa cháo bữa rau cũng chịu
Nằm giường chẳng cần chiếu cùng chăn
Nhịn ba ngày không ăn cũng đáng
Chỉ trách trời gây sự không may
Cho xích thằng vương dây cách bức
Ăn một chốn mà ở một nơi
Trách số phận lẻ loi đơn chiếc
Khó gửi nhạn để biết nguồn cơn
Tiếng bồ cốc cầm canh chiu chát
Việc nông tang cần kíp chẳng rời
Nỗi tương tư đềm dai khắc khải
Nhớ bạn mà bải hoải chân tay
Gửi nhạn mang thư ngay về báo
Bởi mắc việc cày cấy tháng năm
Mới thành bạn cách sơn cách thuỷ
Trúc buồn cầm giấy vẽ bút nghiên
Mai buồn mai mong duyên đây đó
Én nhạn cùng vật vã với lòng
Khác nào nàng Chiêu Quân Hán Đế
Bước bước là giọt lệ sầu thương
Bước một là bồn chồn ngồi lại
Việc nông tang chẳng rồi khi nào
Trách số phận sinh sao không hợp
Trời ngày hè khi nắng khi mưa
Tiết đoan dương chuyển qua tiểu thử
Thương Tô Vũ đi sứ Hung Nô
Lập công danh với vua cùng chúa
Vợ hiền giữ đạo nghĩa tiết trinh
Búp chép thư niêm phong gửi nhạn

Khuyên lang quân ở chốn xa xăm
Giữ trọn đạo trung quân như phật
Chớ nghe lời Vệ Luật gian ngoan[1]
Tô Vũ đọc thư càng thảm thiết
Đạo tao khang nặng kiếp đất trời
Thần chúc nguyện suốt đời thờ chúa
Cùng lớn lên ở chỗ đất chùa
Cho bõ khi sinh sơ khốn khó
Bởi chẳng có thuốc bổ linh đan
Tháng năm việc nông tang cầy cấy
Người làm ruộng làm rẫy nuôi thân
Ngày tháng lịch có phân thừa thiếu
Tháng ngày không quay lại cùng ta

* * *

Hết tháng năm chuyển qua tháng sáu
Trăm thứ quả chín nẫu trên cây
Cầm thú sống từng bầy xao xác
Ăn những quả sơn nhạc chẳng còn
Khi ăn quả đào tiên mới lạ
Tự nghĩ mà trong dạ buồn thương
Giống như phận hồng nhan lạc thế
Than phận buồn mà kể mọi nơi
Có phần được vui chơi sung sướng
Hồng nhan chiếu khắp chốn rạng soi
Trách số phận lẻ loi chiếu bóng
Đêm đến gió lồng lộng canh ba
Buồn rầu lại bước ra vọng nguyệt

1. Vệ Luật: *Tướng Hán hàng Phiên, khuyên Tô Vũ cùng hàng.*

Than thân lại sinh gặp thời nay
Ngắm trăng chuyển về tây khôn cấm
Khi ngồi lại khi nằm không yên
Xưa Lưu Cầu tìm tiên Xích Tùng[1]
Bõ công khi lúng túng khó khăn
Mong có đủ cơm ăn áo mặc
Chẳng có lòng mong bắc nhớ nam
Lão hổ ẩn lâm sơn là thế
Ở đời theo huynh đệ cương thường
Xưa Tiêu Hà, Trương Lương, Hàn Tín
Phò lập Hán thiên hạ nhất gia
Những tưởng được vinh hoa phú quý
Cháu con có địa vị giàu sang
Bõ công khi đánh nam dẹp bắc
Khi thái bình ai biết công lao
Lòng dạ nghĩ đêm thâu không ngủ
Chép thành truyện lưu giữ để đời
Đọc trong truyện lắm nơi bội đức
Như Chu Vũ thách thức Trụ Vương[2]
Quan võ tướng vô phương vô kế
Con thế cha truyền thế cai mường
Khác nào như Đinh Nguyên vô tử[3]
Những mong tiếp thân phụ trưởng nam
Nào ai biết tà gian phản trắc
Trong ngày hè nóng nực mong mưa
Nắng chói chang đã qua đại thử
Kim ngư bạn cùng cá vực sâu

1. Lưu Cầu, Xích Tùng chưa rõ là ai.
2. Chu Vũ: *Chu Vũ Vương, nguyên là tướng Trụ đã diệt Trụ lập nên nhà Tây Chu.*
3. *Đinh Nguyên, tướng đời Hậu Hán, lấy Lã Bố làm con nuôi, sau bị Lã Bố giết.*

Ngày đêm những mong sao thượng giới
Bao giờ được khỏi Vũ môn
Người thế năm tháng hơn là già
Hết xuân lại sang hè về thu
Khi buồn viết phong thư gửi nhạn
Mong có cánh tìm bạn cho mau
Thư nàng gửi tới nhau nghĩa cũ
Còn thương hãy về chợ một phiên
Như Vương Chất gặp tiên thượng giới
Hay đã có chốn mới quên nhau
Mong hết ngày đêm thâu chẳng thấy
Khi buồn ai có thấu lòng ta
Trách phận làm sao mà vất vả
Trách xuân sắc chẳng ở chờ nhau
Xưa có nàng Ngọc Long đi sứ[1]
Liều thân đến xứ sở Đại Minh
Trên đường nàng không ăn không uống
Người sinh ra ở nước An Nam
Không ăn cơm đại bang nước người
Không chết còn được hồi cố hương
Tạc vào bai làm gương thiên hạ
Người đời nay khác cả người xưa
Nước Nam hay Đại Minh lẫn lộn
Lấy thóc mà nấu trộn nếp ngon
Mới bắt mèo lặn tìm bắt cá

* * *

Hết tháng sáu đại thử qua thu
Hết tháng sáu chuyển về tháng bảy

---

1. Ngọc Long: *Truyện nôm Tày Xuân Lan kể: Ngọc Long giáng trần lấy chàng Nam Kim, vua Tần biết bèn bắt sang cống. Nàng không chịu ăn uống nên lại được hồi hương.*

Chính lệ ngày mùng một thắp hương
Tăng ni cùng đánh chuông vang dậy
Động Ngọc Hoàng chốn ấy thượng phương
Các bụt đến ngự hương trong chùa
Bụt trời thường làm lễ ăn chay
Ngự lễ xong bụt bay về điện
Hồng nhan nước mắt hiện đầm khăn
Phật đến phật lại về chùa vắng
Hẹn đến ngày giữa tháng vào rằm
Phật lại xuống để ăn hoa quả
Nàng Huyền Quang trúng bả Trạng Ba[1]
Bụt mới bỏ xuân du trần thế
Tưởng chỉ ăn hoa quả quít cam
Không ngờ còn lòng tham thịt cá
Ai cũng bảo chùa cả ăn chay
Nào ai biết gian ngay trong dạ
Thắp đuốc vào bụng để mà soi?
Trên thì có mặt trời sáng toả
Chiếu khắp cả thiên hạ gần trời
Mới thấy được lòng người hay dở
Mong thái bình mọi sự phong lưu
Thiên hạ được an cư nhất thống
Lại trách đời Nghiêu Thuấn chưa sinh
Mới thành đời đao binh nhiễu loạn
Nhân dân chịu khốn đốn trăm bề
Đi hành khất xin khắp chốn
Giàu nghèo đều khốn đốn như nhau
Tiết lập thu lại mau đi tới

1. Huyền Quang: *Truyện cổ Tày kể: Nàng Huyền Quang giáng trần dự hội, Trạng Ba phải lòng mới thả bùa yêu, nàng ở lại lấy chàng. Bụt phạt không cho về trời.*

Thời giờ như gió thổi là qua
Tuổi hoa xuân người ta có mấy
Hoa nở bướm trông thấy thì tìm
Hoa tàn, bướm chẳng màng cành héo
Chúa Đông Hoàng quản cõi ngàn hoa
Bướm ong khó vào ra tìm nhị
Đường ái ân kết nghĩa khi xưa
Như Hạng Võ Ngu Cơ thủa trước
Tay cầm gươm ba thước vận thân
Đời trước có trung quân nghĩa sĩ
Mới đặt thành truyện để đến nay
Có nhiều kẻ đặt bày mưu loạn
Mới gây nên những đoạn nhiễu nhương
Phật tiên ít, ma vương thì lắm
Điều thiện ít, điều ác lại nhiều
Nói ra thì thành điều oan trái
Biết bao việc làm hại người ta
Chẳng nói thì hoá ra ngu dại
Bao tháng ngày chịu mãi sầu than
Chức Nữ cùng Ngưu Lang kết nghĩa
Mười hai tháng những nhớ với mong
Duyên Chức Nữ trời phân tại số
Tháng bảy gặp nhau có hai ngày
Trúc mai chuyện giãi bày chưa trọn
Đã chia tay mỗi chốn một người
Tiết bạch lộ đến thời mát mẻ[1]
Tiếng ngoảng kêu mọi chỗ sơn xuyên
Tiếng nói gọi tìm duyên tìm bạn
Hồng nhan thấy ngao ngán buồn phiền

1. Bạch lộ: *Một trong 24 tiết theo âm lịch. Sau tiết này, trời trở nên mát mẻ.*

Nhớ Mã Tư tình duyên thủa trước
Chắc còn thương lời ước Văn Quân
Tin nhạn vẫn biệt tăm sầu thảm
Sông dù sâu mấy đoạn vẫn thông
Lòng người đấy sâu nông ai biết
Thiên hạ lại lo việc nông tang

* * *

Hết tháng bảy bước sang tháng tám
Vắng bặt tin én nhạn hoàng anh
Khó nhờ ai tin nhanh cho biết
Thục Đế lên vọng nguyệt Hằng Nga[1]
Lúc nửa đêm canh ba thanh vắng
Thơ thẩn dạo lên tận đài cung
Mong ước viết thư phong lên hỏi
Buồn rầu mong gặp lại một ngày
Gặp một khắc về ngay cũng được
Hằng Nga ở lầu các thấy thương
Tam giới phân trời thường nghiêm cấm
Vua cha không cho được vãng lai
Có thương thì thương rồi để dạ
Bút chép câu than thở tri âm
Gió liền đưa thư phong giáng hạ
Được đọc thư bạn nghĩa Hằng Nga
Thục Đế nước mắt sa rầu rĩ
Mấy ai mà dễ có thư này
Tạo hoá cứ vần xoay sớm tối

---

1. *Theo sách Hoan Vũ, Lý Hằng Nga ở cung trăng, Đỗ Vũ vua nước Thục nhường ngôi cho người khác, lên núi ở ẩn mơ tưởng tới Hằng Nga khôn nguôi.*

2. *Đài cung: Cung trăng.*

Khôn vạch đường tìm lối lên theo
Trông bốn phía núi đèo xanh thẳm
Gọi thâu đêm tới sáng hết hơi
Hằng Nga cùng bồi hồi trong dạ
Nước mắt rơi lã chã sau màn
Cơm không ăn thân nàng buồn bã
Tự nghĩ mình xấu số thiếu đôi
Ngày đêm nước mắt rơi tủi phận
Duyên sao hẹn bao bận đều sai
Thương nhau chỉ nhớ hoài lạnh lẽo
Ngày lại ngày đã tới thu phân
Sương xuống toả đầy đồng quạnh quẽ
Có chước nào san sẻ niềm thương
Hỏi rằng có nghĩa duyên chăng tá
Hay có mới lại nới duyên xưa
Tiết trung thu trăng sao vằng vặc
Đêm đến mây phủ nặng núi đồi
Ngày trên lầu nghe lời ca hát
Xa én nhạn nam bắc đã lâu
Qua trung tuần sang mau hạ tuần
Nửa đêm tối mênh mông mù mịt
Hồng nhan nghĩ thân kiếp mà buồn
Quá nửa đời còn mong chi nữa
Trăng còn có khi tỏ khi mờ
Xưa Trương Lương tuần du tiên cảnh[1]
Công phò Hán dẹp loạn được yên
Trông người mà thấy gương còn đó
Không tham ăn lộc đế quyền cao

1. Trương Lương: *Tên chữ Tử Phòng, quân sư của Hán Cao Tổ. Khi vua Hán lên ngôi, ông về ở ẩn nơi sơn dã.*

Mong thoả lòng ước ao sau trước
Trung hiếu giữ trọn được dài lâu
Cho phải đạo thân hầu hoàng đế
Có đạo trời soi rõ gian ngay
Như Vệ Luật xưa bầy phản bội
Lập công để về với Hung Nô
Mới phải chết không về mất xác
Tô Vũ giữ lấy đức, lấy trung
Mới được vua ban phong chức trọng
Đời đời được trọng vọng nên sang
Không lo phải tham lam mà phiền
Tạo hoá đặt ngày đêm vận chuyển
Có lúc suy, lúc thịnh, lúc nhàn
Trời sinh ra lạc thời lạc số
Như Khổng Minh sinh ở Ngoạ Long [1]
Dẹp ba nước an lòng thiên hạ
Như sinh phải giữa độ loạn ly
Gái trai sinh phải thì lạc kiếp
Mới thành chuyện Hồ Việt một nhà
Nghĩ lại thấy hổ ta xấu mặt
Tưởng kim ngu hoá kiếp nên rồng
Vượt được qua Vũ Môn tam cấp
Rồng lại ở dưới vực với tôm
Người trần thế sinh ra mấy bận
Loan phượng lại chịu ẩn cửa nam
Hồng nhan thức thâu đêm than thở
Xưa Thạch Sùng thật sự giàu sang
Còn phải chịu chết oan theo số
Dù có kẻ lấy của thay người

1. *Gia Cát lượng, tức Khổng Minh, quân sư cho Lưu Bị sinh ở đất Ngoạ Long.*

Nhưng đã có số trời khó tránh
Trời đất luật đã định luân hồi
Hoa rụng rồi tiếp liền quả chín
Côn trùng cùng chim chóc ăn no

* * *

Hạ tuần tám liền sang tháng chín
Thóc trải vàng phủ kín cánh đồng
Bách điểu kêu rừng xanh xào xạc
Chim công tự liệu nuôi thân
Nào ai nghĩ cho phần chim chích
Muốn bay cao chẳng biết mà bay
Bói tử vi với thầy Quỷ Cốc
Mong ước được họp mặt có ngày
Tựa Chiêu Quân trước đây đi sứ
Tháng năm xoay vần quá thành lâu
Ước sao được về mau nước Hán
Để có dịp họp bạn thân thương
Mặt trời lặn tây phương lại tối
Nước mắt tuôn đầy gối như mưa
Trách số phận lạc giờ sinh xuống
Vàng mười để lẫn lộn đồng thau
Phượng Hoàng lại bạn cùng chim sáo
Cũng như sao mờ tới trời cao
Trăng lặn có mây vào che khuất
Xưa Lưu Hầu nhà Hán tiên du
Tìm những chốn phong lưu vui thú
Không mong bạn vua chúa người sang
Mãnh hổ ẩn lâm sơn là thế
Long thần phục thổ địa phò quân
Cá lại muốn ẩn thân vực thẳm
Chim chỉ muốn đậu ngọn cao

Người không bạn người không đáng số
Xưa Thái Tông gặp Trụ huyện Châu
Dẹp ba nước bấy lâu khốn khó
Trận Quang Trung vua Sở ra quân
Định hẹn ngày Báo Công vào pháp
Diệt Tần trị thiên hạ ngoại bang
Mong cai trị dân an nước mạnh
Luật tạo hoá thời thịnh thời suy
Thiên hạ chịu gian nguy khổ sở
Dân gian chịu đói khổ điêu linh
Hàn Tín dàn thương binh bái tướng
Hạng Võ lo khao thưởng muôn quân
Người thần giận nghĩ nam lo bắc
Không mấy người chính trực hiếu trung
Ai cũng tham bạc vàng tiền của
Phượng Hoàng mới cùng quạ lễ chùa
Mà không biết xấu xa hèn hạ
Mùa thu đi như gió thoảng ngoài

* * *

Hết lập thu vào ngay tháng mười
Hồng nhan tự mình ngồi độc thân
Nghĩ lắm điều không thông sầu tủi
Cơm ăn nuốt không nổi xót xa
Có bữa đói, bữa no, bữa nhạt
Nghìn vàng một nụ cười không tham[1]
Phượng bắc gặp yến nam vui thú
Trời thương thì bàn sự tề gia
Không theo sự sai ngoa bất chính
Dây xích thằng không định thì thôi

---

1. *Xuất xứ có lẽ từ Trụ Vương muốn cho thiếp yêu là Bao Tự cười, bèn cho xé vải nghìn tấm nàng vẫn không cười. Sau đánh trống gọi chư hầu đến nàng mới cười.*

Không thành nghĩa trúc mai dang dở
Hoa nở không phải giữa mùa xuân
Như Huyền Quang tu thân trong chùa
Thờ phật hưởng hương hoa vừng lạc
Không tham ăn thứ tạp sơn hào
Lấy vải lụa cho nhau cùng mặc
Để tiếng xấu châm chọc về sau
Ra dòng những chồng ai vợ người
Vợ yểu điệu xinh tươi hiền nữ
Chồng cao cách lịch sự khôn ngoan
Phu phụ đạo tao khang kết nghĩa
Chồng khôn cùng vợ trẻ đẹp đôi
Vợ khôn khéo nghe lời chồng nhủ
Nhịp nhàng như đàn nhị ba dây
Mới thật vợ tình ngay duyên thắm
Có phúc vợ cẩn thận đảm đang
Vô phúc vợ nghiêng ngang thất đức
Ước gì như Tư Mã Văn Quân
Ngày lại ngày đến tuần sương giáng
Lại đến ngày tiểu hàn rét thay
Đêm đêm sương nặng đầy đồng nội
Khi buồn trời cứ tối không thôi
Khảm khắc kêu nói đồi ai oán
Hồng nhan đứng chán ngán trông trời
Một mình lòng rối bời than thở
Ngắm bóng trăng treo giữa trời cao
Ngày xưa đã phân trao rành rõ
Bông phải dệt mới có vải vừa
Sợi tơ để dệt tơ mới đáng
Gạo và mạch những hạng khác nhau
Cũng như con người ta trần thế
Ăn nói cũng có lệ khác nhau

Quần áo cũng có mầu kiểu khác
Nhân tâm cũng đã được phân chia
Làm người chỉ biết chê mới lạ
Sinh nước Nam sống ở nước Nam
Yến còn vượt được sang biển cả
Đời người là phúc hoạ ai ngờ
Gặp nhau được vui đùa cho thoả
Mong kết thành vợ chồng trăm năm
Như giống ếch ước trăng trời thẳm
Ai tin rằng loài rắn hoá rồng
Mây đen có lúc thành mây trắng
Chẳng mong giàu để sánh Thạch Sùng
Có lúc thịnh lúc suy tại số
Khi được trời phù hộ thì nên
Trời chẳng tối liên miên được mãi
Đồng đổ chớ lẫn với vàng mười
Ngẫm nghĩ thực khó xuôi trong dạ
Tham làm cho thiên hạ người đồn
Gái phải chọn chồng khôn tài trí
Trai phải tìm lấy vợ đảm đang
Mới đáng kiếp sinh trong trần thế
Trung tuần quan kế tiếp hạ tuần
Ngày lại ngày đến dần tiểu tuyết

* * *

Trời lạnh lẽo tháng một ngày đông
Một mình tựa hiên song đơn chiếc
Đêm khuya nghe khẩm khắc não nùng
Hồng nhan ngồi một thân vò võ
So với đời nào có kém ai
Bách điểu còn tìm nơi kết bạn
Loan cũng còn tìm phượng kết đôi

Người đời còn có mai có trúc
Hồng nhan tự than khóc thương thân
Kim ngư vượt Vũ Môn có tiếng
Không may nằm mãi vũng trâu đầm
Tài trí bỏ đi không ai hỏi
Hoa phặc fiền chói lọi ngàn xanh[1]
Người thiên hạ đua tranh nhìn ngắm
Chứ chẳng như lá ngón rừng hoang
Ai lấy chỉ bạc vàng xâu lấy
Một thân tự lặn lội rừng sâu
Về đến chốn vườn tiên chùa vắng
Chẳng ai đón hoa đỗ, lạc khoai
Hoa tự nở tàn phai trước bụt
Ước gì ta trồng lấy trong vườn
Ở đời có người khôn kẻ dại
Người hay dở với lại người sang
Có người làm nên quan nên trạng
Người thông minh hiền hậu nết na
Có người thì cửa nhà rộng rãi
Có người nghèo khổ ải long đong
Trời sinh ta tự lòng đen tối
Mới trở nên lạc lối sa cơ
Hoa nở không đúng mùa xuân tiết
Hồng nhan sinh ở kiếp Trung Nguyên
Ông nguyệt lão xe duyên không đúng
Loan phượng ở thung lũng khốn thay
Lão hổ, ẩn sơn lâm buồn bã
Rồng sống trong vực cả cá đàn
Ngày đêm nhìn Vũ Môn lòng ước

1. Phặc fiền: *Thứ hoa cao quý được luôn nhắc tới trong văn học Tày - Nùng, nhưng ít ai đã được thấy.*

Sao chịu bạn với cá vực sâu
Thứ nhất nhìn bạn bầu hổ nhục
Cho thiên hạ nô nức chê cười
Tiết trời đông đến thời giá rét
Tháng ngày cứ vun vút đi qua
Trời đông rét cắt da buốt thịt
Có màn hoa, gối phượng, chăn loan
Hồng nhan cứ thở than ai oán
Ngủ không say buồn ngắm trời sao
Hiền sĩ nhờ én bay tìm bạn
Sao Thái bạch ngân hán lẫn mây[1]
Thư gửi nhạn đã bay không lại
Hồng nhan lo bối rối tơ vò
Mở trường giảng kinh thư thi phú
Nam nhi phải thông sự văn chương
Đem tài phò đế vương trị quốc
Nữ nhi giỏi mọi việc tề gia
Tay vốc nước thành hoa với nụ[2]
Mong vui vầy tận kiếp phượng loan
Cho đẹp phận nhân duyên tạo hoá
Vợ chồng được rạng rỡ với đời
Chăm công việc trong ngoài đồng nội
Cho đáng tài đúng số trời phân
Qua cầu Bạc bõ công xuống thế[3]
Thuận hoà dựng cơ nghiệp cao sang
Thong thả lo làm ăn nuôi miệng
Giàu nghèo không do mệnh do trời

* * *

1. Thái Bạch: *Vì sao được các nhà chiêm tinh cổ điển lấy làm bằng cứ để xem xét thời cuộc.*

2. *Tay vốc nước thành hoa: Hình ảnh ca ngợi sự khéo léo của bàn tay người thiếu nữ.*

3. *Cầu Bạc: Chỉ cầu Nại Kiều theo quan niệm dân gian, ai sinh ra cũng phải qua đó mà xuống.*

Tháng một hết đi vào tháng chạp
Thương những kẻ đói rách nghèo hèn
Trời rét không áo quần cùng khốn
Đêm dài chờ cho sáng thật lâu
Một mình nghĩ u sầu trong bụng
Kẻ chăn loan gối phượng màn hoa
Có én nhạn giao ca vui thú
Sắm sanh đủ thứ quần áo chăn màn
Chẳng lo thiếu chăn đơn áo kép
Khác gì quan có sẵn quyền cao
Như loan, phượng vui bao giờ hết
Nào ai chỉ mong chết xó chùa
Bởi sinh ra đúng mùa ly loạn
Thiệt cho kẻ thiếu bạn thiếu đôi
Hồng nhan than lẻ loi tủi phận
Người sinh thời Nghiêu Thuấn được yên
Chớ sinh thời Thành Thang đại loạn
Mới nên nỗi lắm đoạn truân chuyên
Ai biết đời vua Lê Thịnh trị
Vua chính trực văn vũ tận trung
Thu phục dân tây đông cả nước
Chỉ thương thời Tam Quốc loạn ly
Thương Quan Vũ, Trương Phi, Huyền Đức[1]
Mới ra công thuyết phục Đông Ngô
Ngờ đâu lại phải thua Tào Tháo
Hết số tại Nam Tào trời phân
Ngày vắng nghĩ thương thân Triệu Tử
Trời phân về ở xứ đằng sau
Trí, tài thêm tích gan, tích trí

1. *Cả đoạn tiếp này đều nói về các nhân vật thời Tam Quốc.*

Thiên hạ đều biết kế Tử Long
Duyên kiếp vẫn không thông tại số
Như Thái Công diệt Trụ lập Chu[2]
Dẹp ba nước quy về một mối[3]
Được thái bình nhờ vận đất trời
Vận trời đất khi vui khi nhục
Hãy giữ lấy chữ phúc chữ nhân
Chớ tham vì bạc vàng ích kỷ
Công sinh ra thời thế Trung Nguyên
Hưởng phú quý nhờ ơn nhờ phúc
Người nào không để phúc không xong
Tích phúc để ngày sau sung sướng
Lưu Bang xưa tài đức hơn người
Thiên hạ khắp mọi nơi theo lệnh
Tích đức để con cháu đời đời
Đến Vũ Vương qua thời thịnh trị[4]
Hoa tháng hai mới nở ngát hương
Chẳng thức nào như cơm ngon ngọt
Giống rồng lại kết bạn với rồng
Người khôn bầu bạn với người khôn
Mới đáng số để mà phân chia
Mới đáng tự trời kia phân định
Ông trời xử cũng chẳng công minh
Ai nấy phải về trong mường ấy
Vợ chồng hãy ngẫm lấy cùng nhau
Hãy nhớ mãi lượn câu Tứ quý.

---

2. *Hán Cao Tổ Lưu Bang dựng nước cũng ví như Chu Văn Vương diệt Trụ lập nhà Chu.*

3. Ba nước: *Ngô, Thục, Nguy.*

4. *Vũ Vương Hán Vũ Đế, vua kế của Hán Cao Tổ.*

DÂN TỘC TÀY

ĐÍNH QUÂN

*Trong các truyện nôm khuyết danh, **Đính Quân** là truyện được lưu truyền rộng rãi bậc nhất trong dân gian Tày - Nùng. Sở dĩ được như vậy có thể do 2 yếu tố sau đây.*

Một là câu chuyện kể về chiến công của chính nghĩa với cường quyền: người con của viên quan coi ngục bị đẩy vào bước đường cùng. Bố Đính Quân là Hán Độ coi ngục cho vua, nhưng bọn giặc bị giam có phép biến hoá trốn mất. Hán Độ bị nghi thông đồng với giặc nên bị ở tù, con là Đính Quân quyết tâm đi học phép thuật để trả thù cha. Cuối cùng ý nguyện đã đạt được.

Hai là, trong các truyện dân gian Tày thường có nhiều tình tiết ly kỳ về các phép biến hoá để đánh giặc. Đính Quân là truyện tiếp thu được khá đầy đủ truyền thống ấy. Trong truyện có nhiều trận đánh không cân sức đã xảy ra, mà phần thắng đều thuộc về Đính Quân là nhân vật được mọi người bênh vực.

Chúng tôi tuyển chọn truyện đã được Nông Minh Châu dịch và in trong tập II, Truyện thơ Tày - Nùng của Nhà xuất bản Văn học, 1964.

LỤC VĂN PẢO

Cầm bút chép câu chuyện truyền về
Đính Quân truyện ngày xưa nước Sở,
Bố là quan Hán Độ giàu sang,
Ngọc Chu mẹ sinh chàng Hán Đính[1]
Giặc Cao Dũng nổi biến loạn xâm
Làm hại khắp muôn dân nước Sở.
Vua giao quan Hán Độ trăm quân
Ra trị bọn xâm lăng Cao Dũng.
Hán Độ nhiều tài cũng lắm mưu,
Trận bày giỏi binh điều nhanh đúng,
Đánh cho giặc Cao Dũng tan hoang,
Bắt cả tướng lẫn quân Cao Dũng,
Bảy tướng giặc đều cũng phải hàng,
Bắt về tống vào giam ngục tối
Vua giao cho Hán Độ giữ tù;
Cửa ngục có lính vua canh gác,
Cánh cửa ván *gỗ hoóc, gỗ slông*[2]
Chắc không kém cửa đồng, cửa sắt.
Nửa đêm trời sấm sét bốn phương
Tướng Cao Dũng có phép giỏi khôn
Chúng biến cánh nửa đêm vượt ngục;
Bốn bên cửa vẫn chặt then cài,
Tướng giặc không còn ai nằm ngục,
Quan Hán Độ lo tức quẫn lòng.
Triều đình Sở, vũ văn bàn bạc:
- Đêm qua, bảy tướng giặc trốn đi
Lòng Hán Độ có chi không tốt,

1. *Ở một số nơi khác, vì lấy tên nhân vật chính nên truyện này còn gọi là truyện Hàn Đính.*

2. Gỗ Hoóc, gỗ slông: *Hai loại gỗ quý, chắc và tốt ngang các gỗ lim, nghiến... (có nơi gọi là gỗ hoác hoặc gỗ vác).*

Chắc có việc "liên lạc" gì chăng,
Hay nó nhận bạc vàng của giặc?
Vua Sở ta tra xét cho minh
Để rõ còn liệu tình hành tội
Ít nhiều hắn có nỗi bất minh,
Chắc lòng hắn tham vàng tham bạc.
Làm quan còn gian ác tìm sang!...
Sai người đến bắt quan họ Hán,
Trâu bò cùng tài sản, ruộng, ao...
Tịch biên thu nộp vào cung điện
Vua giam người hiền diện[1] con trời.
Họ Hán thân đành ngồi tù ngục
Bỏ vợ con sống nhục quê nhà.

* * *

Kể sang đoạn Đính Quân một mình,
Bố chịu tội cung đình, khổ thân,
Mẹ con sống âm thầm lo lắng,
Thấy nghèo, chẳng ai nghĩ[2] đến quan.
Mười tám tuổi đương tuần xuân sắc,
Đêm năm canh thao thức bồn chồn:
- "Xin mẹ đi học khôn học phép"
Lễ nghĩa con biết hết chữ hay,
Mười năm con sẽ quay về bản;
Mẹ hãy cứ ở bản nuôi thân;
Con đi, không lo con chết đói,
Núi cao, đất lạ sẽ tự do"
Nghe con nói, động lòng đến mẹ

1. Người hiền diện: *Người mặt hiền.*
2. Nguyên văn: *Ai đến.*

Ngọc Chu lệ trên máu thành hàng,
Mùa đông sương tuyết rét thân đơn
Gà gáy tàn, trời sang giờ mão,
Ngọc Chu dậy thổi nấu cho con,
Để con đi ăn đường kẻo đói.
Giờ tốt, con tạm biệt đi xa,
Tay cầm áo mẹ đưa xuống lảng[1]
Đi đến chốn sông lớn rẽ ba,
Phong cảnh trông trăm hoa hồng, hạnh,
Dương liễu[2] đua vườn cảnh gió xuyên.
Giống như cảnh vườn tiên lai láng.
Hôm nay đến nước Hán đại bang,
Nơi đây đất phong quang khôn khéo,
Nắng chiều ta bên bò xuyên chéo,
Quan thấy kề bên núi một nhà,
Đính Quân định hỏi qua xin trọ:
- "Tôi học trò người nước Sở sang
Lòng muốn đi Đôcang học phép"
Trai lạ[3] đáp một cách phân minh:
- "Người là người học sinh khác xứ,
Trai lạ xin vào trọ nhà quan,
Người xấu tốt qua đường đều hỏi,
Người biết người sẽ giết chết oan!"
Đính Quân bèn hỏi thêm cho rõ:
- "Nhà này nhà quyền quý quan nào?"
Trai lạ lòng thương sâu nói thẳng:

---

1. Lảng: *Gầm nhà sàn.*

2. Dương liễu: *Một loài hoa quý. Theo người có sách này thì dương liễu này là một loài hoa đẹp và quý, không phải thứ dương liễu vẫn thường thấy. Trong truyện nôm Tày, dương liễu được nhắc đến nhiều.*

3. *Chỉ người trai làng mà Đính Quân chưa quen biết.*

- "Nhà này nhà Vương Mạng làm quan,
Thay vua Hán trị dân bản địa;
Từ dưới trên thiên hạ mất mùa,
Mường bản không đủ no từng lúc,
Vào trọ ắt bị trục đuổi liền!"
Rón rén, Đính Quân bèn đi đến,
Dưới cầu thang lên tiếng quan thưa;
Ông Vương Mạng cũng vừa nghe tiếng,
Tự nhiên lại thấy mến trong lòng,
Mới gọi lên nhà trong cho trọ.
Chiếu hoa trải cửa sổ cho ngồi,
Gọi Đính Quân đến nơi hỏi chuyện:
- "Thân con có tội phạm vì chăng,
Mới tìm đi Đôcang học phép ?
Đường đi lắm thú ác hai người
Liệu con có đến nơi... hay lại..."
Đính Quân cúi chào nói trước quan[1]:
- "Đường nguy vẫn quyết lòng tìm đến,
Tốt xấu nhờ ở số ở hồn".
Vương Mạng nghe lời khôn khéo quá,
Trông thấy người trai lạ lạc về,
Tìm đi học đất xa nước Lỗ
Kẻ hèn lo làm chúa ngôi sang,
Nếu hắn đến Đôcang có tiếng
Chốn ấy Long đình tướng phép âm.
Mấy ai dám đến nơi xứ sở,
Hắn ta ắt biết rõ mới đi
Vương Mạng nói lời hay vời vợi

1. *Chỉ Vương Mạng.*

Thị Xuân nàng nghe rõ lời cha,
Ngồi dậy, trong buồng hoa trộm ngó,
Thấy Đính Quân lòng dạ hân hoan,
Trời phân số tam quang cửa bụt,
Sinh ra ở chỗ khác *bản* quế,
Trời xui đến tận nhà thấy mặt.
Nàng vội vã mặc áo cúc bạc,
Bước ra chào hỏi khách Đính Quân:
- "Anh là người khác lạ đâu về
Đến không hỏi tôi mà cũng trọ ?..."
Đính Quân quan tài ngộ chào thưa:
- "Tôi đã hỏi ông bà lúc nãy,
Nhưng còn sót thiếu nữ vì quên".
Câu đáp động tâm hồn gái trẻ,
Nghe lời thưa, nàng nhẹ cười duyên;
Thiếu nữ mười tám xuân đang lúc
Kén chồng khắp nam bắc chưa ưng,
Chưa được ai vừa lòng đẹp ý:
Buông hoa nàng Xuân thị một thân,
Trời xui gặp Đính Quân hợp ý,
Đẹp như hoa đang nở tháng hai,
Tuyết Xuân chưa tàn phai cánh nhuỵ,
Khó có người hợp ý thành đôi.
Tức thì dọn mâm mời bạn trẻ,
Bố nàng ra gian giữa mời quan:
- "Mời con lại cơm suông cùng bố.
Nhà đây thật không có cái ăn,
Xơi tạm bát cơm vừng cơm đỗ".
Đính Quân quan cảm tạ ông bà:
- "Ơn người dọn mâm ra mời thết,

Rau cỏ dù nhiều ít, ơn người,
Chim chích trả ơn trời sao nổi!"
Thị Xuân đáp lại thương lòng:
- "Nhà em thiếu thức ăn thịt cá
Không chê cơm chấm mẻ, anh ăn!"
Đính Quân thấy động lòng lại nói,
Mười câu đáp mười nỗi nhớ thương:
- "Mai đây anh hồi hương được dịp.
Anh không tham nhà mới bỏ em [1].
Vương Mạng trong buồng hoa nghe tiếng
Trai trẻ nói câu chuyện mến lòng,
Trộm lắng nghe tâm tình con gái.
Biết Thị Xuân ngỏ ý cùng chàng
Gọi đến bên, ông bàn bạc nhỏ:
- "Con nói với học sĩ có tình,
Đẹp duyên, mặc ý con định mối,
Nếu chàng đến dạm hỏi, cha ưng.
Chàng này ắt làm chúa giàu sang.
Tuỳ con khéo lo toan với bạn".
Vương Mạng lại khuyên Đính Quân rằng:
- "Con chớ tham nhiều đàng xa lạ,
Hãy trọ đây vài hôm nữa đã,
Nhà đây thiếu gì chỗ ăn nằm!"
Đính Quân đáp lời ông Vương Mạng:
- "Phúc ông giờ đây đáng bằng trời;
Ngày nào tôi đến nơi thầy dạy,
Đường Đôcang còn phải đi xa!"
Thị Xuân nói thật thà với quan:
- "Người đồn gái Đôcang đẹp lắm,

1. Ý nói: *Không tham người khác đẹp giàu mà bỏ em.*

Chàng như chim ăn quả bỏ *rằng*[1] !"
Đính Quân hỏi chân tình hư thật:
- "Trời còn thương đến kẻ nghèo hèn.
Ngày nào được ơn vua sẽ lại".
Thị Xuân lo héo hắt cùng quan,
Vào buồng lấy áo nàng đưa bạn,
Đưa thêm chiếc *khoan phạ*[2] chuôi bạc;
Đính Quân thấy nàng thực một lòng;
- "Giờ đây như *pinoọng đồng song*[3]
Mai sau làm nên, công sẽ báo
Lấy gì mà trả lại lời nàng,
Trăm lạng bạc khó lòng sánh kịp,
Gà chết rét là kiếp thân anh,
Tự nghĩ đến thân thêm xấu hổ".
Đau lòng nàng Xuân thị đáp lời:
- "Thiếu của, em lấy người là đáng".
"Hứ hứ"[4] ông Vương Mạng trên giường
Gái trai nói lời thương *nhặp nhỉ*[5]
Ngày lai phượng[6] đi khỏi cách phương,
Có được bạn cùng loan[7] không nhỉ!
Phượng đi phương hãy nhớ đường quê,
Én[8] ở lại chớ lìa nước Hán.
Hai người đang mải chuyện tâm tình,
Gà đã gáy giục sang ngày mới;
Thị Xuân vội dậy thổi nồi cơm,

---

1. Rằng: *tổ chim. Ý lo lắng Đính Quân sẽ quên mình.*

2. Khoan phạ: *cái rìu của trời, người Tày thường cho vật quý nhất, mang theo trong người sẽ không sợ nguy hiểm.*

3. Pinoọng: *anh em. Nguyên văn: Giờ đây như anh em cùng sinh (anh em ruột).*

4. Hứ hứ: *diễn tả âm thanh tiếng cười sung sướng.*

5. Ý nói: *gọn gàng, yêu thương, đẹp đẽ, tế nhị.*

6, 7, 8. *Người Tày thường ví trai gái như các chim: phượng, loan, én.*

Dọn mâm lên trên bàn mời bạn,
Chém trà rót rượu mặn mà mời,
Giờ đây hội như đôi loan phượng,
Thị Xuân ngồi ăn uống với quan.
Tiếp đãi để đi chàng khỏi nhớ.
Ăn xong nàng bày tỏ đủ điều.
Đính Quân dặn em yêu chờ đợi;
- "Dù anh đi nơi mới vẫn yêu
Bốn mùa vẫn nhớ người công khó,
Anh có đi khác lộ khác *mường,*
Không để em lìa gương lẻ bạn".
Thị Xuân lòng tính toán gian nan.
Biết lấy gì cho chàng nhớ mặt ?
Nàng cởi áo nhiều sắc tặng chàng.
- "Yêu em anh hãy nhìn thay mặt".
Bố nàng cất tiếng dặn Đính Quân:
- "Chúc con hãy bình an hành lộ,[1]
Ong bướm gọi tìm nhuỵ trở về,
Chớ để hoa vườn người khác hái!"
Mẹ nàng cũng nói lại đôi câu:
- "Công con về tận nhà ăn ở,
Lìa đi biết bao đoạn mẹ thương!"
Đứng dậy, chàng Đính Quân kịp dặn:
- "Con đến trọ chăn tối ăn ngon,
Cũng bằng nghĩa trăm năm bố mẹ,
Bước đi nơi quê lạ cũng buồn.
Duyên tình thề không tan không bỏ".
Dặn xong, cúi mặt bước xuống thang,

---

1. Bình an hành lộ: *đi đường bình an (tiếng Việt trong nguyên văn)...*

Theo sau, nàng Thị Xuân tiễn bước;
Đến chỗ nước phân dòng hai khúc,
Đính Quân quay từ biệt Thị Xuân:
- "Yêu nhau, em hãy nhìn áo rách,
Chớ để cảnh phải cách đôi ta.
Lệ Thị Xuân chảy ra ướt má:
- "Giờ đây hoa, bướm boe cách xa,
Trong vườn còn nở hoa dương liễu,
Đính Quân nhìn Thị Xuân lưu luyến:
- "Không tin, hãy cùng nguyện bên sông:
Ngày mai ai hai lòng sẽ chết".
Cắt máu rỏ lá cây trên cát,
Đính Quân nhìn vào mặt Thị Xuân
Người sao mà dày công hậu nghĩa:
- "Em hãy về chờ đợi buồng hoa.
Trăm nghìn nớ lời ta thề mãi!"
Thị Xuân càng bối rối trong lòng:
- "Xa anh, về nhà không vè nổi,
Em thà chết trước mặt cho xong.
Nhân thể để anh trông thấy mặt".
Đính Quân khuyên lời ngọt Thị Xuân:
- "Đời người sống cõi trần bao lúc[1]
Dạ gì chết uổng xác bên sông,
Hãy về nhà chờ trông anh lại".
Hai người dặn dò mãi nghĩa tình,
Quan cùng nàng Thị Xuân tạm biệt.
Thị Xuân quay về miệt nhà quê,
Ngày đêm khóc thiết tha thương nhớ...

* * *

1. Nguyên văn: *bao năm.*

Đoạn này kể Đính Quân biệt xứ.
Một mình đi vò võ núi rừng,
Khỉ vượng hú trên cành xao xác,
Buồn lòng với tiếng hót yến oanh,
Nhớ về nàng Thị Xuân cách dặm,
Thấy áo không thấy mặt càng buồn.
Nhớ quá, ngồi bóng râm đỡ mỏi,
Áo nàng vẫn cầm gói trong tay;
Mới cách đấy mà nay xa lắm!
Đường còn dài, nhớ cũng vội đi;
Đông tây mây bay đi ngang ngửa,
Sông trước mặt nước đổ đỏ ngầu,
Mênh mông những cảnh đâu xa lạ;
Đi đến chỗ nước họp nhiều dòng,
Trông thấy tướng Long tinh[1] vừa đến,
Vươn mình động "ràn rạt" cát bay,
Đính Quân sợ rụng rời vì tướng.
Long tinh lên giữa bến phơi thân,
Hai mắt sáng như đèn bằng bát,
Bảy chầy[2] mình dài lớn bằng thuyền.
Đính Quân quan lòng điên dạ xót
Tướng Mãng xà[3] vào lọt hỏi quan:
- "Con người bắc nam đâu lại thế,
Mới về ở bờ bể làm gì ?"
Đính Quân liền quỳ thưa dưới tướng:
- "Tôi là người ở chốn Sở bang,
Bố tôi được làm quan phụ mã,

1. Long tinh: *tướng rồng. Trong truyện, có chỗ còn gọi là Mãng xà.*
2. *Chầy giã gạo của người Tày thường dài khoảng 1 sải tay.*
3. Tiếng Việt trong nguyên văn: *chưa rõ quan chức gì.*

Nước Sở cho đi phá đền kinh
Lại có tướng cai binh phép lạ,
Cao Dũng nó đến phá Sở bang,
Bố tôi bắt nó toan trị tội,
Giam được rồi nó lại trốn đi,
Bố tôi tội, vua thì giam ngục,
Bỏ mẹ con sống nhục lang thang;
Tôi tìm đến Đôcang học phép,
May ngày sau được biết ơn trời,
Giúp vua Sở sau này giữ nước;
Cao Dũng còn nhiều chước phép khôn,
Thiên hạ chưa có người biết được;
Tôi đến đây bị lạc mất đường,
Bao giờ đến Đôcang, hỏi tướng ?"
Tướng Mãng xà trông xuống hỏi rằng:
- "Có gì phép Đôcang mà trọng,
Trên trời còn bao chốn phép khôn,
Sợ bụng con không lên chịu học.
Trên trời có phép bụt Thích Ca,
Hoạ mai sau trở về có tiếng,
Hay gì phép ở chốn Đôcang!
Ta thừa lệnh Long vương lên bụt[1]
Để làm mưa cho khắp trần gian,
Để nước tràn ruộng nương mọi chốn,
Con ưng, ta đưa đến tận nơi.
Đưa con lên tận trời cùng bụt.
Đường xa đi không hết một giờ!"
Đính Quân lòng còn lo tạm nhận:
- "Y như bố mẹ đã sinh ra,

---

1. *Lên chầu bụt, tức là lên trời.*

Tôi nghèo đói nhiều năm nhỏ dại,
Không tiền bạc đáp lại đền công,
Ơn ông có tấm lòng cao cả,
Làm phúc cho con nhỏ tay không".
Mười câu ơn tướng rồng làm phúc
Cho những kẻ thất học dưới trần;
Lại đây nám long tinh đứng dậy:
To như thuyền, sáng vẩy cổ vằn,
Hai tai to gần hai quạt,
Cao ba gang nhọ hoắt đôi sừng,
Mình dài như chiếc thuyền bảy sải,
Há mồm quấp lưỡi, tướng cựa mình,
Xách vội quan Đính Quân lên *bá*[1]
- "Con hãy ngồi giữ chỗ cho yên!"
Đính Quân ngồi trên thân tướng cả,[2]
Tướng vùng dậy, quan vã mồ hôi.
Liền bay lên núi cao may gió,
Chốc lát lên tận chỗ trời xanh.
Mãng xà bắn cung vàng lên bổng,
Phá mây tuyết lọt chốn trời cao,
Bay tới nơi đại bang *mường* trời.
Nơi đây đầy những người qua lại,
Thông hai bên đường cái mọc tươi,
Có cả đình chùa lớn cứu người.
Thoạt nhìn thấy hai ngôi tường mới,
Hoa mẫu đơn mọc quanh bên lối,
Hoa vàng chen hoa bạc đủ hình
Bên tuyết trắng như trăng rằm toả;

1. Bá: *vai.*
2. Nguyên văn: *tướng Mãng xà.*

Sách bụt xếp đầy cả giường hoa,
Đem đến, bụt hiện ra dộc sách.
Mãng xà bày cách bảo Đính Quân:
- "*Chớ có vội vào trong giường bụt,*
Hãy chịu khó túc trực ngoài tường,
Tối đến, bụt xuống giường sẽ lạy;
Hãy ở lại, con hãy cố chờ,
Ta vội đi làm mưa rằm tới[1]
Hán Đính vội thưa gửi ơn ông
Mãng xà dậy, nổi xong bốn phía
Tướng Long tinh cách lìa xa vời.

* * *

Đoạn này kể Đính Quân lên học,
Một mình ngồi chờ bụt trên trời.
Nơi đây không có người, vắng lắm,
Trên đầu tiếng ong bướm đua kêu.
Thoảng nhớ nàng Thị Xuân bạn gái,
Cách nhau đường thiên lý xa xôi.
Trời chuyển sang tháng hai xuân tiết,
Bướm ong kêu thảm thiết thêm buồn,
Chị lệnh chúa núi rừng mưa gió,
Ai có bạn ngoài cửa hãy lo,[2]
Đính Quân ngồi dưới hoa trước cổng,
Nghe tiếng động bụt xuống đọc kinh,
Bụt cầm sách xuống đình tức khắc,
Tự nhiên tiếng trống giục trời vang,

1. Nguyên văn: *ta vội đi tháo nước để hôm rằm có mưa.*

2. Ý nói: *còn một thân một mình chưa thành vợ thành chồng thì phải lo liệu.*

Bụt hoá phép lục nhâm, tối mịt,
Bụt cưỡi rồng thượng vị tới nơi,
Đến lọt chốn cơ ngơi cung án,
Cầm sách, bụt giảng đạo ngày đêm,
Mỏi mắt, bụt nhòm song hóng mát,
Hé cửa sổ nhìn góc vườn tiên,
Bụt thấy rõ Đính Quân ngồi gốc:
- "Ai đến vườn ăn cắp đào tiên!"
Bụt sai tướng Tề Thiên bắt lại,
Đòi Đính Quân vào tới hỏi luôn:
- "Mi vào trộm vườn cam ta giết!"
Đính Quân quỳ tâu bụt rõ ràng:
- "Con là người thế gian nước Sở,
Bố là quan Hán độ chầu vua,
Sinh con, nàng Ngọc Chu là mẹ.
Nước Sở bị giặc giã loạn xâm,
Giặc Cao Dũng lòng thâm, phép hiểm,
Ba năm trời đánh chiếm tan hoang,
Thân con lo khốn khổ mọi đường,
Ngày đêm đi xin cơm nuôi miệng;
May gặp Long đình tướng thuỷ nguyên,
Một mình tướng đang lên chầu bụt,
Thấy con sống khổ cực giữa đường,
Dẫn con lên thiên nhan vườn bụt;
Con không dám ăn cắp của người,
Ơn trời rộng thương đời con khổ,
Giết con cũng chỉ được nắm giòi".[1]
Bụt nghe nói những lời khôn giỏi:

---

1. Ý nói: *giết tôi, tôi cũng đến thành một nắm giòi, chứ có ích gì đâu.*

-"Con là người ở mãi thế gian
Tìm đến nơi thiên đường cung bụt,
Đáng nhẽ thì phải giết không tha,
Nhưng nhờ tướng đưa qua là được;
Ta thấy con ngay thật chính minh.
Ở thế con học hành sao nhỉ ?" [1]
Hán Đính bèn dạ dạ trình tường:
-"Ơn người có lòng thương con nhỏ.
Ở thế gian cắt cỏ, vác cây.
Nghèo khổ đâu có ngày được học"
Bụt thấy quan người tốt, người hiền
Gọi Đính Quân vào bên giường bụt:
- "Nho sinh có bụng thực học khôn,
Lòng ngay phải cố công lo liệu,
Ta sẽ dạy đủ kiểu phép trời,
Sợ con không thực lòng học hỏi.
Ba năm con ở với Khổng Nhan".
Quan đứng vái bên giường tạ bụt,
Bụt dạy quan lập tức việc cần:
- "Con ở giữ một mình cung cấm,
Ta ngao du[2] khắp chốn khắp nơi".
Trên nhà có đá dài ba sải,
Trông bằng bè mảng dưới trần gian.
Bụt hoá phép thiên nhan treo đá
Buộc treo ngay chính giữa đầu người,
Bắt Đính Quân nằm ngay dưới đá,
Bụt giả đi khắp ngả chơi rong,
Để quan giữ đền kinh cung bụt.

1. Nguyên văn ý nói: *ở thế gian, con học hành ra sao ?*
2. Ngao du: *đi chơi đây đó.*

Mình quan nằm khiếp dưới đá treo,
Quan không dám chút nào động cựa;
Gió thổi nhìn thấy đá lắc lư,
Mỗi lúc càng gần như đứt ruột,
Sợ rụng rời bụng sốt hồn bay,
Đứt xuống đè thân này tan xác.
Nhìn lên thấy đá buộc lỏng dây,[1]
Nằm một bên không lay mình mẩy;
Chơi giờ lâu mới thấy bụt về,
Tay nhấc đá bụt bê để xuống,
Nói: - "Con người hiền ngay thật bụng,
Nếu không đá kẹp xuống chết rồi,
Vào đây ta dạy người lần nữa".
Thanh kiếm sắc bụt bẻ làm đôi,
Bắt Đính Quân nuốt trôi vào bụng,
Bụt sẽ dạy đủ phép trên trời.
Đính Quân quỳ nhận ngay đầu kiếm
Bụt nói: - "Con hiếu nghiệm thực thà!"
Bèn gọi vào giường hoa học chữ,
Dạy đến đâu quan nhớ không quên,
Thông giỏi các phép tiên của bụt:
Phép hoá rồng bay khắp ruộng đồng,
Phép đạp đất lún hàng chín sải,
Phép nhấc núi lên tới ngang trời,
Phép biến muôn ngàn người binh mã,
Phép biến thành xích sắt dăng vây
Bắt hết loài hươu nai rừng rậm,
Phép làm ra sấm sét tối trời,
Phép biến thành mưa rơi, nắng đốt,

1. Nguyên văn: *lảm min, Nghĩa là buộc rất lỏng lẻo.*

Phép bay lên sao tít vùng trời,
Ba ngày cũng không rơi xuống đất,
Phép thì biến tối mịt bốn phương
Thiên hạ không biết đường ăn nghỉ,[1]
Chết đói hết chim muông vượn khỉ;
Bụt dạy rồi, dặn kỹ Đính Quân:
- "Phép trời con học thông đã hết,
Về trần đừng làm thiệt[2] thế gian,
Mới đúng là người khôn họ phép,
Chơi ít hôm cung bụt sẽ về!"

* * *

Đoạn này kể gái trẻ Thị Xuân,
Từ ngày xa Đính Quân khuất mặt,
Thị Xuân buồn u uất héo hon,
Bố mẹ toan cưỡng hôn họ Lý,
Định lấy rể "nạp tuế" vào nhà;[3]
Ba ngày nàng không qua cơm nước;
Một mình ngồi than khóc trách oan:
- "Người tốt bố mẹ không đợi gả,
Bắt con lấy họ Lý gian ngoan,[4]
Đầu bù, chân đầy lông, bụng ỏng,
Bởi nó giàu, nghiệp lớn chức sang!"
Lòng bố mẹ nàng tham tiền bạc,
Thuận cho cưới tháng chạp nay mai,
Lấy rể giao gia tài nối nghiệp,

---

1. Nguyên văn: *thiên hạ không còn biết chỗ nào mà làm ăn.*
2. Nguyên văn: *Đừng làm hại.*
3. *Cưới con rể về làm con chính.*
4. Nguyên văn: *bụng xấu.*

Thở than không thể hết lòng nàng;
Ngày qua ngày chuyển sang tháng cưới,
Thị Xuân đến khất lạy bố rằng:
- " Con đã thề cùng chàng Hán Đính
Cha chờ chàng nhất định quay về,
Đợi ngày chàng lại quê sẽ liệu,
Con trót thề gửi áo ngày đi".
Vương Mạnh nghe, hầm hè mắt quát:
- " Mày nghe thằng xiêu lạc ăn xin,
Kẻ đó đã biến nên cứt hổ;[1]
Giờ mày đừng lắm lẽ điếc tai!
Lý Thành người tài trai phú quý,
Tao gả mày hưởng thụ yên thân,
Mày nghe mồm Đính Quân là dở,
Tin được gì kẻ lạ tốt hư,
Lý Thành người quê nhà tao rõ!"
Thiếu nữ không được đỡ câu nào,
Lẳng lặng nàng bước vào buồng kín,
Nước mắt rơi má mịn thành hàng.
Áp xuống gối, nàng than với áo:
- "Áo ơi, sao không nói cho tao,
Chủ mày đi đường nào không lại,
Để tao mong khóc mãi ngày đêm,
Ngày về ắt không còn thấy mặt,
Lời thề xưa phụ nhạt trên sông,
Em quyết chết lìa anh, anh hỡi!..."
Hôm sau là ngày cưới đến nơi
Lễ vật gánh đến rồi, đầy đủ:

---

1. Ý nói: *hổ đã ăn thịt từ lâu.*

Vóc lụa cùng mọi thứ trâu bò,
Nhộn nhịp đẩy chiếu hoa trải đón,
Bố mẹ nhận lễ lớn đếm tiền,
Quan lang ngồi giường trên trò chuyện[1]
Giường trên đang cạn chén vui mừng,
Chai tiếp chai, bát ăn bát để.
Giường dưới[2] chính con rể Lý Thành
Rượu bốc mặt, nhăn nanh nói lớn:
- "Giờ tốt, xin dâu rể họp bàn!"
Ngồi trong buồng Thị Xuân nát ruột,
Thân nàng quyết trộm vượt khỏi nhà,
Lánh mặt, xuống thang, ra ngoài cửa,
Một mình ra đến chỗ bờ sông,
Xưa nơi này thề chung tình nghĩa,
Nay lại đi xuất giá khác đường,
Không thể ở bạc tình như vậy,
Nhắm mắt Thị Xuân tự hại thân,
Hồn nàng lên trời trên chầu bụt.
Bố bỗng thấy vắng mặt con ngoan,
Tìm khắp *bản* không còn tăm tích;
Khi biết con đã chết bờ sông,
Cả đám cưới cực lòng lẩn tránh,
Chú rể tìm cách lánh chuồn mau,
Gật đầu nhau vượt đèo đêm tối,
Bỏ dở cả đám cưới cỗ bàn,
Quan lang cũng vội vàng trốn biệt,
Bố nàng khóc nước mắt như mưa,
Mẹ khóc trong buồng hoa than vãn:

1,2. *Theo tục lệ cũ, người đón dâu ngồi ở* giường chính (giường trên) *còn chàng rể chỉ được ngồi ở* (giường dưới).

- "Con nó đã nặng tình họ Hán,
Bởi bố lại ép gán duyên con,
Nên con mới chết oan tuổi trẻ!"
Hòm gỗ *vác* bố mẹ liệm nàng,
Đưa nàng lên đèo ngang chôn cất;
Ba trăm người vào nhấc quan tài,
Hòm xác nặng bằng hai núi đá,
Ba trăm người rời rã chân tay[1]
Nhấc cao được gang tay lại đặt,
Không sao khiêng nổi xác Thị Xuân,
Không đưa về được cùng tiên tổ,
Đành táng nàng ngay ở bãi sông.
Mộ nàng táng bên dòng đã đoạn,
Mọi người trở lại quán lại quê,
Bố mẹ khóc đầm đìa[2] hối tiếc.

* * *

Đoạn này kể Hán Đính lên trời,
Ba năm một mình ngồi học phép,
Khảo hết mọi thứ sách giỏi thông,
Bụt dạy phép "lục nhâm" đã thuộc,
Đến ngày bụt thử phép xem tường:
- "Con hãy lội qua sông xem thử!"
Đính Quân liền biến hoá phép tiên,
Qua mặt nước như con kéo vó[3]
Người không ướt người đó khô nguyên.
Đính Quân được thầy khen là giỏi,
Lại sai đi nhấc núi Thái Sơn;

1. Nguyên văn: *chân tay đều khoẻ mạnh.*
2. Nguyên văn: *khóc như mưa.*
3. Nguyên văn: *tua khang chăm, tạm dịch con kéo vó (miền xuôi gọi là con vờ).*

Đính Quân đến nơi liền niệm phép,
Vỗ tay nhấc bổng hết núi cao,
Nhấc núi như nhấc người nhẹ nhõm,
Hươu, chim chạy tán loạn lao xao.
Thầy dạy bảo: - "Phép sao giỏi lắm![1]
Con có thể về nơi quê *bản*
Trên trời còn nhiều chốn chợ vui,
Trước khi về hãy chơi chợ đã".
Chợ trời nhiều vật lạ của hay,
Gái trai khắp đông tây khôn khéo,
Nàng tiên ăn trầu héo lá vàng...
Đính Quân đi Hoài Dương chơi chợ,
Gái trai đưa các ngả hội về,
Người với ma bán hoa lẫn lộn;
Chợ trời cũng nhiều chỗ *bán tiền*.[2]
Dập dìu những áo xiêm xanh đỏ,
Trai Long vương áo cổ thêu vân
Tấp nập đi bên đường buôn bán.
Trên trời mười hai chốn chợ vui,
Đầy đủ mọi giọng cười tiếng nói...
Một lát quan đã tới hàng hoa,
Được thấy hồn người ta[3] mới chết,
Lên đây đang xum họp đầu cầu,
Trai gái ở cùng nhau thành bạn,
Xưa có ai xuống chốn trần gian,
Dương thế chưa được ăn trầu vỏ,[4]

---

1. Nguyên văn: *học phép đã giỏi rồi.*
2. Ý nói: *chơi bời trai gái.*
3. Nguyên văn: *người trần thế.*
4. Ý nói: *chưa biết đường yêu đương chồng vợ.*

Ai xấu số "đi trước, về sau",[1]
Trăm năm vẫn đợi nhau họp mặt:
Duyên tình vẫn còn gặp ở trời;
Người nào không vui chơi tình ái,
Ngày chết vất vả phải một mình
Lấy người khác kết tình hợp nghĩa;
Những ai chung phận số trên đây
Chết đều về nơi này họp chợ,
Dù trăm năm vẫn cứ gặp nhau,
Hẹn nhau đợi đầu cầu tái hợp.
Đính Quân vừa bước lọt đầu hàng
Đã thấy ngay hồn nàng Xuân thị,
Khăn vuông gói bát gạo vắt vai,
Xăm xăm nàng đi ngay trước mắt.
Đính Quân bèn chạm mặt hỏi ngay:
- "Có phải em lên đây chơi chợ ?"
Thị Xuân rơi hàng lệ trước chàng:
- "Chờ anh đã ba năm dằng dặc
Không thấy tăm tích, đau thương:
Bố mẹ toan cưỡng hôn họ Lý,
Nhớ thề, em quyết chí hại thân,
Em đã chết dưới trần bến nước.
Nay em đã hoá kiếp thành ma
Liệu anh có cách mà cứu sống ?"
Buồn lòng chàng Hán Đính đáp lời:
- "Nay anh ở trên trời cùng bụt,
Cớ sao em lại chết theo sau,
Trời không cho lấy nhau mới bỏ!"[2]

---

1. Ý nói: *lẻ đôi, goá bụa.*
2. Ý nói: *số không được lấy nhau thì mới đành quên nhau.*

Thị Xuân than thở: - "Số ơi!
Bởi anh ở trên trời lâu quá,
Thần chết thấy em bỏ, lấy chồng
Nếu anh còn thương thân em nhỏ...
Đính Quân liền nói rõ cùng nàng:
- "Xưa ta thề bên sông cạnh nước,
Anh nhớ về hẹn ước kết đôi,
Thân anh con mồ côi lạc lẻ
Bỏ em nơi trần thế nhiều năm[1]
Ngày nào về hương lân quê cũ
Sẽ cứu em thiếu nữ hồi sinh!"
Dặn song, chàng liền biệt người tình,
Trở về xin bụt thầy xuống thế:[2]
- "Nhiều năm học đã kỹ, con về!"
Được phép, Đính Quân vội ra đi,
Biến phép xuống trần kia tức khắc.
Giờ bao nỗi nam, bắc, tây, đông.
Cây cối rừng đỏ cành gẫy góc,
Trời tối đen như mực bốn phương,
Xuống tới nơi quê hương dương thế,
Ba giờ quan đến chỗ trần gian
Vừa gặp tiết xuân hoa nở:
- "Ta về trời cũng đã khá lâu!"
Đính Quân đến sông sâu bờ cũ
Thấy mộ nàng Xuân Thị ngã ba:
- "Ai chết mà chôn bờ nước rẽ?"
Đính Quân về nhà trọ ngày xưa.
Vào nhà, quan trình thưa ông bà

1. Nguyên văn: *qua nhiều mùa xuân.*
2. Xuống thế: *xuống thế gian.*

Vương Mạng ngồi giường hoa quên mặt,
Đính Quân vội vàng trình thuật đầu đuôi:
- "Ngày xưa, tôi đến nơi xin trọ..."
Từ trong buồng bà đã bước ra,
Mới nhận ra mặt con là Hán Đính.
Bèn mời quan ngồi xuống bên giường.
Ông bà nước mắt tràn thanh bể,
Mười câu gọi: - "Con mẹ, hỡi con!"
Ngày xưa kia Hán Quân đến trọ,
Hẹn với nhau to nhỏ mặn tình,
Nay trở lại, con mình đã chết;
Bố mẹ cố nhịn nhục trong lòng,
Mặc áo ra tiếp chàng Hán Đính:
- "Giờ đây con được về quê chính,
Đô cang con có đến được chăng ?"
Tiếp lời xong, Đính Quân đáp lại:
- "Con đi đến sông cái ngã ba
Gặp được tướng Mãng xà lên bụt,
Ơn người đưa lên học trên trời,
Học ba năm[1] thành người biết phép".
Vương Mạng nghe quan biết, cười vang:
- "Nếu con biết phép thiêng của bụt,
Thể nào con cũng được làm quan".
Nói xong, ông tự thân trách lỗi:
- "Tại ta không nghe mới thành gian,
Khác nào kẻ gian ngoan bội ước,[2]
Rể ta nay thành mất rể người!
Gái ta chết con hồi vắng mặt.

---

1. Nguyên văn: *dạy ba mùa xuân.*
2. Nguyên văn: *khác gì người nói không sai hẹn.*

Nó nhớ thương hẹn ước với con,
Nó buồn không thấy con trở lại
Từ ngày đi cách núi lìa sông,[1]
Đêm nằm, nó bao cơn than thở,
Mong con không thấy chỗ đỡ buồn.
Họ Lý có lời sang xin cưới,
Bố mẹ nhận lễ mới trầu cau;
Yêu con, nó quyết liều tự tử,
Bên bờ sông chốn cũ tiễn con,
Mộ nó nay vẫn còn ở đó,
Trai gái làng đều tỏ lòng thương
Thần linh đã giết con, con ạ!
Con trở về nó đã chết rồi".
Đính Quân nhẹ đôi lời khuyên đáp:
- "Con dẫu sao là khách khác *mường*,
Còn nàng là gái duyên quyền quý,
Có phúc mới hội vị người tiên,
Mới thành đôi thiếu niên xứng đáng,
Con cũng chưa hẹn bạn hết câu,
Cớ sao sinh việc sau đau đớn ?"[2]
Hai người nói chuyện cùng nhau,
Cơm rượu dọn đầy mâm ra thết.
Ăn xong, hỏi đến phép Đính Quân:
- "Công con lên thiên đường học văn,
Kinh sử mọi sách thông phép bụt,
Trước *bản* có hòn núi đá to,
Có trâu trắng thần ra nó húc,
Con có phép đi bắt thử xem

1. Nguyên văn: *Cách bể lìa núi.*

2. *Ý nói đến việc tự tử của Thị Xuân.*

Để dân *bản* cùng tin phép bụt!"
Đính Quân nhận, lập tức đến nơi.
Quan niệm phép trên trời không thuộc.
Vỗ tay phá đá tuốt núi cao,
Núi vỡ ra biết bao nhiêu là bạc,
Vương Mạng khuân không hết mười ngày[1]
Về để dưới sàn đầy ăm ắp;
Ông bà khen quan thật giỏi tài
Chớ đi, hãy ở đây mãi mãi.

* * *

Đoạn này kể Hán Vương biết rõ,
Người báo có trai lạ đâu về,
Có phép phá núi ra thành bạc,
Vua Hán ngồi đền ngọc tính toan
Bắt nó về làm đường nước Đọc,[2]
Bắc cầu thiên hạ được đi qua
Không bị chết vì khe vì nước
Sứ vua tìm đến nhà ở trước,
Tức thì hỏi đến được Đính Quân;
Vương Mạng lòng hơi buồn khuyên giải:
Lệnh vua gọi đành phải lên đường!"
Đính Quân bèn vui lòng theo sứ
Đến triều đình vào tạ sân hoa,
Vua Hán đã bước ra xem hỏi:
- "Quê thầy trẻ ở mãi đâu ta ?"

---

1. Nguyên văn: *khuân trong mười ngày không hết bạc của trời.*

2. Chữ nôm Tày: đọc *và* độc *viết giống nhau, và* độc *cũng có nghĩa là* độc *như tiếng Việt. Ý nói: làm đường sang nước khác (nước ấy có thể tên là* Đọc, *cũng có thể là nơi nước độc).*

Đính Quân quỳ tân qua vua Hán:
- "Tôi là người hoạn nạn nghèo nàn,
Bố mẹ tôi hiện đang ở Sở,
Bố phải tội hại sự đến thân,
Gia tài cùng bạc vàng mất hết,
Thân tôi đành lìa biệt đi xa,
Tìm lên bụt nay đà hạ thế[1]
Quê hương tôi lìa rẽ lâu ngày"
Vua Hán đưa ra ngay một việc:
- "Ta thiếu đường đi lọt phương tây,
Cần bắc cầu dân nay đi lại,
Giữa dòng nước sông cái lũ to,
Người chết vì cầu đổ không thốt,
Nay giao thầy tìm bắc cầu sang,
Tiền bạc hết bao ngàn ta thưởng!"
Triều đình thảy binh tướng vui mừng:
- "Nếu mà ông Đính Quân bắt được,
Nhân thể mời giữ nước cùng vua".
Đính Quân lạy triều đình kính thưa:
- "Việc này có ích cho hạ giới".
Mười ngày đi tìm mãi núi rừng,
Ngược Đọc đi về trông tấp nập,
Hai bên núi dựng ngất tới trời.
Thiên hạ đón Hán Quân bắc đỡ,
Vua Hán lòng mừng rỡ thiết tha,
Trên núi đá bắc qua thành lối;
Hai bên toàn là núi dựng thành,
Đính Quân có phép linh của bụt,
Niệm phép chàng lập tức bắc cầu,

1. Nguyên văn: *nay đã về đến trần thế.*

Vỗ tay núi thi nhau lách chạy,
Núi cao, rừng rậm thảy kéo đi,
Xa lìa mười ngày thì mới đứng;
Sông lớn cũng tự chuyển vòng xa,
Biến thành con đường to thẳng tắp,
Cây, đá không cản lấy mặt trường,
Thiên hạ đi về cùng dễ dãi.
Vua gọi Đính Quân lại thưởng tiền,
Vua Hán bỗng lo phiền trong bụng,
Liền thưởng cho mười bánh bạc vàng.
Khuân ra trước sân rồng đầy đủ,
Vua cho dựng nhà ở gần kinh,
Không để chàng Đính Quân về bản,
Đính Quân nghe cũng tạm ở triều.
Mười ngày đêm vua khao yến tiệc;
Văn vũ bá quan đến như bèo;
Thấy Đính Quân người nghèo ngồi trốc,[1]
Quan Nghiêm Lăng tức bực vào xem:
- "Thằng này dám làm tướng ngồi trên,
Sang hơn quan nhà vua, thực lạ,
Lại có công vượt quá ngôi sang!"
Nhảy lên, hắn đạp chân trước mặt,
Vua Hán không nói được câu nào,
Mọi sự văn vũ sau bàn luận,
Riêng còn ông Vương Mạng ngồi im[2]
Thấy vậy, tướng Tấn Bằng liền ngỏ:
- "Nó là người nước Sở lạ bang,
Ngày xưa vua tìm sang nhờ vả,

1. Ngồi trốc: *ngồi trên đầu.*
2. Nguyên văn: *không nói lời nào.*

Nay đường đi làm đã xong xuôi,
Thưởng tiền xong ta thời đuổi cổ!"
Đính Quân thấy không hay trong dạ,
Hiểu rõ lòng quan cả triều đình,
Tiền thưởng bày ra sân như cát,
Quan không nhận tiền bạc nhà vua,
Đứng dậy, Đính Quân về bản cũ.
Đến bên sông chỗ mộ Thị Xuân,
Liền hoá phép tái sinh của bụt
Thu hồn nàng ở tất mọi nơi,
Phép trong với phép ngoài, trên, dưới,
Mười hai hồn tái hội hoàn sinh:
Lại biến nước trương sinh ra tắm,
Nước lau mồm, lau mắt, dội người,
Hồi hộp hoàn từng hơi thở một,
Động chân tay, mặt mũi thành người
Giống thị Xuân xinh tươi ngày trước.
Hai người lòng đau xót khóc than:
- "Em chết như mộng tàn đêm lớn[1]
Em chết vì Ngọ quỷ[2] hại thân,
Ơn anh chữa lại thành người sống
Em sống rồi về đúng *bản* quê".
Thấy con về, Vương Mạng hỏi luôn:
- "Con ta chết bờ sông năm nọ,
Giờ đây sao sống lại với ta[3]
Người thực hay tinh ma yêu quỷ,
Hình dáng trông như cũ chẳng sai ?"

---

1. Nguyên văn: *em chết như cơn mộng đêm dài.*
2. Ngọ quỷ: *con ma dữ tợn, hung ác nhất, theo mê tín của người Tày xưa.*
3. Nguyên văn: *sống lại với anh (Hán Đính).*

Bố mẹ gần quên đây con gái,
Hỏi Đính Quân rõ mọi nguyên nhân:
- "Con đi lấy Thị Xuân đâu lại ?"
Đính Quân chàng bèn nói phân minh:
- "Em đã chết nhiều năm vắng mặt,
Người này đây thật đúng Thị Xuân,
Con chầu vua triều đình trở lại,
Qua mộ em con hoá phép trời
Cứu em cho thành người sống lại,
Trở về nhà xin lạy nhân ông".
Bố mẹ rất vui mừng trong dạ:
- "Con ta thực giỏi quá phép trời[1].
Phép cứu chết thành người sống lại.
Con cứ ở đây mãi đừng về,
Nếu thằng chồng ngày xưa nó kiện,
Con ta chớ lo đến làm gì".
Họ hàng đủ tứ chi[2] kéo đến
Cơm rượu dọn tiệc yến vui nhà;
Bố gọi Đính Quân ra lạy tổ,
Từ đây thành ra con rể nhà này,
Rể trước mặc kệ thây rể trước.

* * *

Kể sang đoạn rể trước: Lý Thành
Có người báo rành rành cho rõ
Đính Quân đã làm rể họ Vương[3]:
- "Nàng đã chết bờ sông năm nọ,

1. Nguyên văn: *phép bụt.*
2. *Tức là họ nội, họ ngoại của hai bên bố mẹ.*
3. Nguyên văn: *làm rể chồng Thị Xuân.*

Thân đã từng biến hoá thành ma,
Có sao hắn lại về kết bạn ?".
Mười câu chửi: - "Cái thằng đáng chém!
Bạc vàng ta đưa hiến, nó xơi[1]
Quả không được nửa lời ăn nói.
Cướp vợ, nó phải tội cả nhà,
Dù kiện nhau đến ban năm chẵn,
Có Tần Bằng anh họ quan to,
Xưa đến hỏi tận nhà Vương Mạng,
Bố mẹ nàng gả bán thuận lời,
Lý Thành mới đến nơi cưới hỏi
Có hao mà không quả, không tha!
Lý Thành giàu sang đà ai sánh!"
Tần Bằng vào điện thánh tâu vua:
- "Đính Quân nó tài ba lên mặt,
Nó vừa lên đất bụt học khôn,
Về trần nó lấy nàng Xuân thị
Lý Thành, em tôi đã cưới rồi,
Hai gánh bạc vàng thôi không trả,
Dâu nhà tôi lại hoá buồng người[2] ,
Bạc vàng thảy mất toi tay hắn;
Tâu vua tôi xin kiện lấy dâu,
Xin vua đòi vào hầu tra xét,
Dù tốn hao vàng bạc, tôi lo!"
Vua Hán nói thật thà một lý[3] :
- "Việc này ta mặc ý tuỳ ngươi".
Tần Bằng gọi mọi người đến hỏi

1. Ý nói: *ta mất bạc vàng cưới Thị Xuân nay lại bị nó lấy mất.*
2. Nguyên văn: *dâu nhà tôi mà hoá ra lại ở buồng hắn (Hán Đính).*
3. Nguyên văn: *vua Hán nói rõ ràng một lời.*

Hàn Tín, Tiêu Hà với Trương Lương
Quan Tấng Tham, Nghiêm Lăng to nhỏ,
Ba ngày quan văn võ luận bàn,
Kể sang đoạn triều đình vua Hán
Tìm không thấy con gái, khóc lo:
- "Con ta ngủ đây mà sao mất ?"
Hoàng hậu gào khóc hết cả hơi,
Tưởng con đi đâu chơi nam bắc,
Khắp nơi cho đi sục đi tìm,
Trở về ngồi khóc than con nhỏ.
Vua gọi hết văn võ các quan
Vào triều, việc tìm con bàn soạn.
Bách quan cùng tâu lên vua Hán:
- "Ta đi bói Khổng thánh Tằng Châu,
Xem quẻ độn trước sau sẽ liệu".
Nghe quan tâu, vua vội ưng lòng,
Sai sứ giả mời ông tức khắc.
Một tháng ròng về được nước Lô.
Nhà thánh ở hàng đầu trên phố,
Sứ giả vào đến ngõ đến nhà;
Tằng Châu liền hỏi qua không chậm:
- "Các người ở muôn dặm đâu về ?"
Sứ vua liền quỳ thưa đức thánh:
- "Chúng tôi người nước Hán vua sai,
Triều đình bỗng mất toi công chúa,
Nhờ người bói duyên cớ ra sao ?"
Tiên sinh liền ngồi vào khấn niệm,
Tung đồng tiền lên tiếng luận suy,
Bói ra quẻ "đại ly" không lợi,
Việc này ắt sẽ hại quốc gia:

- "Nhà vua gặp con ma Ngọ quỷ,
Nó ăn cắp công chúa Hán nương
Đem xuống chốn Long vương thuỷ phủ,[1]
Phải sai đón mới trở lại nhà".
Tiên sinh còn luận ra trong điện:
- "Nhà vua còn giam kín con trời,
Hắn sẽ làm tướng tài phò mã.
Sao vua lại giam giữ làm chi!
Khiến triều đình xiêu lạc có khi;
Nếu vua tha hắn đi thì tốt,
Hắn sẽ xuống Long phủ đón con,[2]
Quốc gia mới được an thiên hạ
Mọi việc thầy bói đã kết câu,
Sứ giả hãy về tâu vua Hán",
Sứ giả chào đức thánh trở về,
Vào tâu trước mặt vua tường tận:
- "Chúng tôi bói Khổng thánh đã về;
Tiên sinh người đoán ra việc lạ:
Nọ quỷ bắt công chúa mang đi,
Nay đã ở rất xa quê *bản*,
Đang lang thang ở chốn Long vương;
Người còn nói vua giam con bụt,
Chàng sẽ gây loạn, thiệt gia bang
Nếu vua tha cho chàng về *bản*,
Chàng sẽ đi tìm đón công nương,
Triều đình mới phong quang yên ổn;
Chàng còn làm phò mã rể vua,

---

1. Nguyên văn: *Long Vương âm phủ, theo quan niệm mê tín, người chết là xuống âm phủ. Khi dịch chuyển là thuỷ phủ cho dễ hiểu, vì đang nói về Long Cung.*

2. *Chỉ công chúa con vua Hán.*

Ấy mới yên dân cư khắp chốn".
Trạng nguyên vào cung điện bàn xong,
Vua Hán rung cả lòng lo tiếc,
Sai người mở cửa ngục cho mau,
Đòi Đính Quân vào chầu, vua nói:
- "Vừa rồi ta chót dại giam con,
Bởi nghe người làm nên oan trái;
Đời người biết mấy nỗi éo le,
Con lưu lạc ba thu vắng mặt,
Vào rừng sâu khổ nhục lắm điều,
Văn vũ đã bàn đều thuận ý
Nước Hán thiếu phò mã quan sang";
Chiếu phép vua nói bằng hết ý:
- "Ta có một thiếu nữ công nương,
Lạc xuống chốn Long vương thuỷ phủ,
Ta sai khắp thiên hạ muôn dân
Không một ai biết đường xuống nổi,
Nếu con có phép giỏi khôn ngoan
Xuống đón được cho nàng hồi thế,
Ta cho cùng kết nghĩa phu thê,
Giao triều chính con về làm chúa
Việc nước tuỳ hai đứa liệu lo".
Đính Quân nghe lời vua vững dạ,
Cúi mặt mới bày tỏ trước vua:
- "Đường Long phủ không lo, tôi biết,
Lo vua không ngay thật, hai lòng
Khiến tôi lại uổng công đi đón!"
Nghe lời tâu vua Hán quyết rằng:
- "Người lo ta gian lòng xảo trá,
Trước các quan giấy má ký ngay,

Ấn ngọc vị[1] tự tay ta đóng,
Mai sau không tôn trọng, tội ta!"
Mai sau vua khó mà chối được,
Với Đính Quân, mọi việc phải làm.[2]
Đính Quân lấy áo khăn công chúa,
Đem theo cả kim chỉ của nàng,
Để đến nơi làm tin khi gặp.
Hoàng hậu vào thu xếp lấy ra,
Đây chiếc áo gấm hoa khâu dở,
Kim vẫn cài, hàng chỉ dở dang,
Đường kéo vẫn còn in tay gái.
Đính Quân gấp áo quý của nàng,
Khăn gói địu lên lưng, hành lộ,
Trông như một em nhỏ chăn trâu;
Quan nói: - "Đường xa lâu mới đến,
Vua đem quân ra bến tiễn tôi!"
Cưỡi voi, vua ra ngoài tiễn gót,
Thêm hai vạn quân quốc cùng ra;
Đính Quân đi đến bờ biển rộng,
Gió thổi động nước sông trào dâng
Cuộn nước lên to bằng cái *giảo*[3];
Quan niệm phép thuỷ đạo thần thông:
Nước biển bỗng vơi dòng chín thác,
Đáy thành đường xa lắc đi thông.
Nháy mắt Đính Quân chang bước xuống,
Mây nước đà lấp kín đằng sau,
Vua nhìn không thấy đâu Hán Đính,
Bèn giục quân theo lệnh về cung.

* * *

---

1. Ấn ngọc vị: *ấn của vua, bằng ngọc quý.*
2. Nguyên văn: *phải thực hiện cho nhà Hán mọi thứ.*
3. Giảo: *bịch đựng lúa.*

Đoạn này kể Đính Quân xuống biển,
Ba giờ sau đã đến Long vương,
Đến nơi, dừng bên đường ngồi nghỉ,
Mở tay nải xem thứ gì hay:
Toàn kim chỉ hàng ngày dùng tới,
Của công chúa thật đấy rành rành,
Nhưng chưa biết dáng hình công chúa,
Tối đến, quan vào trọ một nhà,
Hôm sau lại đi ra khắp chốn,
Vừa đi vừa nghĩ đến nhiều điều,
Gặp nhau đủ người ngược xuôi mua bán,
Phố xá đầy nhà trắng hai hàng,
Cây *vác* trồng bên đường trắng trắng,
Nhà xếp thành hàng thẳng ngói vàng;
Mười hai chợ đông đường âm phủ,
Ngã ba người như cá lại qua,
Trai gái chơi phân vân[1] đẹp đẽ,
Xấp tới đủ mọi vẻ thanh tân...
Đính Quân vào hàng hương giữa chợ,
Đến xem hàng hoa nở liễu dương[2];
Quan xem hàng bán buôn khăn áo,
Bày rặt những gối lụa thêu hoa,
Trông tựa hàng sao sa lấp lánh;
Thấy công chúa ngồi cạnh bán hàng,
Mặt mũi nom đoan trang duyên dáng[3]
Hình dung nàng như đấng tiên sa,
Bên nàng bối lụa hoa óng ánh[4]

---

1. *Tiếng Việt trong nguyên văn.* Ý nói: *trai gái bịn rịn không muốn chia tay.*
2. Nguyên văn: *hoa liễu dương quý báu.*
3. Nguyên văn: *có duyên và khoẻ mạnh.*
4. Nguyên văn: *rực rỡ nhiều màu chen nhau.*

Long cung không ai sánh kịp nàng,
Thanh sắc càng nhìn càng đẹp đẽ.
Đính Quân vào giả lẽ hỏi nàng:
- "Chỗ rộng nhờ bày hàng ngồi bán ?"
Tưởng khách chợ, nàng thoảng đáp lời:
- "Từ hôm qua, hàng tôi bán hết,
Anh có hàng gì tốt cứ bày!"
Đính Quân thầm mừng ngay trong bụng,
Tay nải nhẹ đặt đúng cạnh nàng:
- "Tôi còn đi lang thang xem chợ".
Rong chơi xem mọi chỗ đó đây,
Mặt trời xế về tây, tan chợ,
Thiên hạ khắp mọi ngả ra về,
Lúc đó, nàng thầm chê mới nói:
- "Con người này điên dại hay chăng
Có hàng mà lại không lo bán!
Thử xem hàng của hắn có gì ?"
Cầm túi, nàng tức thì mở trộm,
Ngó thấy áo lụa chốn trần gian,
Đích thị chiếc áo nàng ngũ sắc,
Kim chỉ còn cài chặt đường may,
"Đúng là áo ta đây ngày trước",
Thấy áo, nàng thầm khóc trong lòng;
Nhẹ cất áo vào trong tay nải,
Hai tay ôm đầu gối than thân.
Lát sau "khách" Đính Quân trở lại,
Vừa đến nơi liền hỏi xin nàng:
- "Mải chơi, chợ nay đang vãn hết
Không còn kịp bán chút ít hàng,
Xin người cho về làng ngủ trọ,

Đành để hàng bán chợ phiên sau".
Công chúa lòng xót đau liền nói:
- "Hàng anh đâu tới đẹp xinh ?"
Nghe nàng hỏi, Đính Quân liền đáp:
- "Tôi là người xiêu lạc Hán bang,
Từ bé đã buôn hàng khắp xứ,
Hàng này mua quả thực đắt tiền.
Hết mười hai lạng vàng tiền gốc,
Trần gian bán không được ai mua,
Người đồn chợ này thừa của cải,[1]
Liều thân vượt bể mới về đây,
Một tháng ròng hôm nay mới tới
Liệu bán có được lãi chăng ?"
Công chúa cực trong lòng, vội nói:
- "Hàng này như áo mới của em,
Hay vua cha cho tìm con gái,
Có gì anh hãy nói hết lời,
Chớ có nói xa xôi uẩn khúc
Hay vua sai đến gặp đón em ?"
Vừa nài vừa xưng tên, nàng nói:
- "Em chính là con gái Hán vương
Lạc về đây, anh thương em với!"
Đính Quân mới lại thử thăm nàng:
- "Tôi người xiêu lạc *mường* buôn bán
Đâu phải người vua Hán sai về!"
- "Em là con Hán gia trần tục
Hãy về cùng người ngọc trọ nhà,
Dù không phải vua cha sai tới,
Cũng để em được nói nỗi lòng!"

1. Nguyên văn: *chợ của Long Vương giàu có.*

Nghe nàng, Đính Quân chàng lại chối:
- "Tôi định trọ mãi ở phố trên,
Nếu nàng muốn về trên quê Hán,
Khi nào tôi đã bán hết hàng,
Sẽ cùng lên thế gian chốn ấy.
Đây tôi lạ, đến mấy không theo
Về nhà chồng, tôi theo sao được!"
Công chúa lòng đau xót: - "Hỡi trời!
Thân em còn lẻ loi xuân sắc,
Từ ngày bị thất lạc mẹ cha,
Xuống Long phủ cách xa ngàn dặm,
Lạc về, đủ muôn bận nghìn lo,
Em ở trọ một nhà bà lão,
Anh chớ nói, thêm não cõi lòng.
Anh hãy về ta cùng nhà trọ;
Anh chớ nói xa lạ làm chi,
Để em gửi lời về thăm hỏi,
Xin anh hãy thương hại thân em,
Em là gái còn son[1] lạc xứ".
Đính Quân thấy thiếu nữ thật thà,
Bèn nói rõ nguyên do mọi ý:
- "Anh được phép thượng vị Hán vương
Xuống đây tìm đón nàng về thế,
Mang theo áo gấm để làm tin,
Không phải người bán buôn xa lạ.
Anh lo nàng đã có chồng con,
Mới giả làm khách buôn ra chợ,
Áo này chính áo của nàng đây"
Công chúa hai hàng đầy nước mắt:

1. Nguyên văn: *em là con gái chưa chồng.*

- "Anh không dám nói thật từ đầu
Anh chớ đi trọ đâu chỗ khác!"
Đính Quân bèn tiếp đáp trước nàng,
Nói thật hết lòng mọi ý:
- "Có ai lặn hết bể vực sâu,
Lòng người ai biết đâu dài ngắn!"
Công chúa bèn hứa hẹn với quan:
- "Lòng anh hãy thương em cho đủ.
Đón em về đến chỗ giường loan,[1]
Em không dám vô ơn bạc nghĩa"
Đính Quân lại câu nữa ví thân:
- "Thân anh như chó săn đuổi thú,
Cắn được về thì chủ lấy ăn;
Miếng ngon, chủ ăn toàn da thịt,
Chó săn đành im thít ngồi chầu!"
Công chúa lại rầu rầu khóc đáp:
- "Nếu lòng em bội bạc vong ân,
Em xin chịu thác oan đáng số.
Đưa em về đến chỗ đế vương,
Nếu anh không yêu thương, anh bỏ,
Thấy em xấu là ở tuỳ anh,
Còn em vẫn quyết thành chồng vợ".
- "Em là con gái vua Hán đó,
Thiếu gì chồng cao quý giàu sang,
Anh là người tha hương nghèo đói,
Nòng nọc[2] sánh sao nổi tiên nương!"
- "Dù sao người khác *mường* biệt xứ,
Có công cứu thiếu nữ thoát thân,

1. Nguyên văn: *giường hoa.*
2. Nguyên văn: *ca cạc tạm dịch là con nòng nọc.*

Em không tham chức sang quyền trọng.
Chết hay sống em cũng lấy anh;
Nếu vua không bằng lòng chăng nữa,
Em theo anh biệt xứ sinh nhai!"
Đính Quân nói hết lời với bạn:
- "Em đã nói thật đáy lòng,
Như lời thề trăm năm trước mặt!"
Công chúa nàng liền cần lời nguyền.
Nàng khấn thần Long nhan đại hải:
- "Người này đã có ngãi tìm tôi,
Đón tôi về đến nơi quê cũ
Nếu tôi lòng bất nghĩa vô ơn,
Nguyện xin thần Long vương giết chết.
Thành vợ chồng giao kết mà thôi".
Thề xong, cả hai người về trọ,
Cất chân về đến chỗ nhà bà,
Lão bà hỏi mặn mà công chúa:
- "Quan này người ở ngã nào về ?"
Công chúa liền trình qua mọi đoạn:
- "Chàng là người nước Hán thế gian.
Được phong lệnh vua quan xuống đón,
Thấy con ngồi trong quán bán hàng,
Con thăm hỏi cùng quan mọi đoạn,
Chàng giả người buôn bán áo khăn,
Thấy vậy con hỏi thăm quê quán,
Hoá ra người nước Hán sai về,
Xuống đón con lại quê bố mẹ"
Nghe nói, lão bà khẽ thở than:
- "Mẹ ở lại cảnh khắc một thân,
Con sẽ về thế gian cha mẹ,

Nỗi buồn riêng mẹ lo mang,
Con về nhớ "bạn vàng người cũ[1] ".
Lão bà bày yến cỗ mời quan,
Bên mâm, giữa bữa cơm vui nói:
- "Quan với con ắt phải thành đôi!"
Công chúa vội đáp lời: "Ơn mẹ,
Cõi trần chàng còn lẻ một mình,
Chưa có nơi cho chàng kết bạn,
Quyết lòng chàng mới xuống đón con
Con đã nguyện cùng chàng đính nghĩa".
Lão bà cùng mừng ý với nàng:
- "Cành hoa này trời ban không bằng
Mời các con cơm suông, con ạ,
Anh sẽ thành phò mã rể vua;
Mẹ sẽ coi cả hai con mẹ.
Hai tháng nay con trọ trong nhà,
Đỡ buồn cho lòng già nhiều buổi,
Ngày mai con trở lại quê hương!..."
Mâm cơm rộn chuyện vui hỉ hả:
- "Sao mẹ được nhờ vả ơn con,
Long phủ cách thế gian khó đến,
"Mẹ nhớ bao ngày tháng cho quên!"
Thiếu nữ nàng thương phiền liền nói:
- "Chúc mẹ già ở lại bình an,
Con sẽ về trần gian Hán đế,
Con không thể bất nghĩa bạc tình,
Mẹ nuôi như mẹ sinh mẹ tắm[2]

---

1. Nguyên văn: *nhớ người bạn cũ ở lại đằng sau.*

2. *Người Tày quan niệm người ta có 3 mẹ, mẹ đẻ, mẹ tắm (khi mới lọt lòng) và mẹ nuôi (khi phải làm con nuôi); công lao 3 người như nhau.*

Thân con mới được sống thành người".
Tỉ tê chuyện đôi hồi gần sáng,
Tiếng gà đã gáy vang sang ngày,
Lão bà dậy đặt bày cơm nước,
Mâm bàn dọn cơm thịt, cá, rau,
Bưng lên nhà trong bày chính giữa,
Mời các con ăn bữa cơm ngon:
- "Hai con về trần gian dương thế
Nên cửa nhà nhớ mẹ đất rồng[1] !"
Đính Quân bỗng động lòng thưa lại:
- "Làm khách cho mẹ phải dọn mâm,
Lấy gì con đền ân trả nghĩa
Cầu nguyện mẹ mạnh khoẻ nghìn xuân"
Dặn xong nàng cầm túi ra sân,
Ra đến bên bờ sông gió thốc,
Biển rộng trông bát ngát mênh mông,
Hai người chuyện mặn nồng bên biển.
Long vương biết rõ chuyện về nàng,
Liền sai tướng Mãng xà giỏi võ
Cùng muôn vàn quỷ dữ chặn đường,
Nổi sấm sét, bốn phương nước lũ,
Trước mặt đầy rắn dữ, thuồng luồng...
Công chúa nói với chàng Hán Đính:
- "Ta bỏ thân bỏ mệnh hôm nay!"
Lòng Đính Quân thương thay, khuyên bảo:
- "Em hỡi, hãy vững bạo chớ lo,
Trong bụng chớ buồn xo buồn rũ,
Không sợ phép Long vương âm phủ,
Anh sẽ đánh cho nó phải thua!"

1. Nguyên văn: *mẹ Long Vương (ý nói: mẹ ở dưới biển, đất của Long Vương).*

Đính Quân biến phép ra sự lạ,
Tay bắt ấn cung bụt trong không:
Lửa cháy nước cạn dòng hai *phạc*,[1]
Rắn, thuồng luồng bỏ xác hàng ngàn;
Nước cạn biến thành đường lên thế,
Đính Quân cùng công chúa lên trần,
Long vương chặn bên đông nhiều lắm,
Lòng vua vẫn còn giận không tha,
Gọi Tây Bá, Bạch La hai tướng
Dẫn quân lên chặn đón trần gian.
Đính Quân được nửa đường vừa lọt,
Đã thấy quân chặn hết lối rồi,
Đính Quân lòng tức sôi mọi ý,
Công chúa lại rền rĩ: - "Hỡi trời!
Phen này, anh ơi, ta thua nó!"
Đính Quân lại khuyên nhủ: - "Chớ lo,
Sao ta lại chịu thua âm phủ ?
Em cứ coi vô sự, vui lòng,
Anh đánh chúng trận này sẽ xong!"
Công chúa chẳng nói năng, trộm khóc.
Đính Quân khuyên người ngọc luôn luôn:
- "Em chớ nên lo buồn nhiều khúc,
Làm Long vương biết mặt chúng ta!"
Sái Khang[2] phép trời đà biến hoá,
Thắt cổ hết thuồng luồng mọi thứ,
Quân Long vương chết rũ hàng ngàn,
Chạy trốn về cung đền tâu rõ,
Bạch xà, Bạch tượng nữa cũng tan,

1. Hai phạc: *hai phía, hai bên.*
2. Phép Sái Khang: *Phép làm ra dây sắt, dây gang để trói.*

Đức vua ngồi trên đền tức bực,
Lệnh vua phán xuống thúc cho nhanh
Tướng Mãng xà, Long luân không trễ,
Trận này Long vương sẽ thân chinh
Quân léo đầy ngoài đình ngoài điện,
Từ quân đầu ngựa đến đầu trâu
Âm phủ thật có nhiều khôn kể,
Đủ các loài mỏ qua, thân dê...
Rầm rập kéo nhau về trước cửa,
Có cả quân mình hổ vằn hoa,
Quân quốc trẩy kéo ra hàng vạn...
Long vương đi giữa đám kiệu vàng,
Giáo mác cùng binh quan rậm rịch,
Theo vua có vạn rưởi quân rồng
Cựa mình nước lụt đồng khắp chốn.
Ba giờ quân vua đến tận nơi,
Quân quốc kéo bời bời chặn lối.
Hoắc Luân là tướng giỏi phéo lừng,
Mãng xà dậy bên rừng như giảo,
Đức vua sai chín đạo quân binh
Đột nhập vào cấn mình Hán Đình;
Bốn phía nước nhấp nhỉnh ngập đầu,
Bốn bên ngoài toàn nước sâu vây chặt,
Núi non, của cải ngập tan hoang,
Đính Quân bắt nó hàng. Nó chối:
- "Sao tao cũng giết nổi, không tha,
Phải bắt về vua ta xem mặt!"
Quan gọi về cung bụt thiên nhan,
Tướng Ngũ lôi, Kim cang xuống vội,
Đốt lửa cháy đại hải tức thì,

Cháy nước sôi ngay từ đáy bể;
Lửa cháy quân thuỷ tề[1] chết nhiều,
Phần chạy tránh chế thiêu xuống nước,
Đứa ngửng đầu bị chặt đứt đôi,
Trận này đừng mong rồi đi lọt.
Bí quá, vua âm hốt hoảng sai,
Sai các tướng mặt dài trâu ngựa
Dậy lên "rà rạ" cả dưới trên,
Nhiều hơn quân Đính Quân vô kể.
Đính Quân hoá phép nữa thật nhanh:
Chín vạn quân Kim cang thòng lọng
Mỗi người cầm năm lóng[2] trong tay,
Vào trói quân mặt dài trâu ngựa,
Dắt về vẫn cứ để xem chơi.
Quan hoá phép thần thông tức khắc:
Gió bão nổi lên khắp mọi nơi,
Tướng Kim cang trên trời bay xuống
Xông vào trói hết tướng quân âm,
Lôi công[3] vào bắt giữ Long vương,
Bắt vua cở áo rồng hoa bạc,
Điệu vua đến trước mặt Đính Quân.
Trông thấy đức Long vương sự lạ,
Phân minh lên tiếng rõ Đính Quân:
- "Ta là người trên trần đất lớn,
Ta làm hại gì hại đến Long gia
Mà sai quân tìm ta đón giết ?"
Long vương tạ lỗi hết lời rằng:
- "Nghe nó có chúa công nước Hán

1. Nguyên văn: *quân âm phủ*.
2. Lóng: *đốt, đoạn (có nơi gọi là* dóng*)*.
3. Lôi công: *thần sét (Thiên lôi)*.

Lạc xuống đây ở quán ngã ba,
Tin báo là Dương Nga về thế,
Mới sai quân đi bắt để hỏi tra,
Không ngờ gặp tướng tài quan lớn".
Lại thấy Mãng xà tướng ngày xưa,
Đính Quân nghĩ ngần ngừ thương nhớ,
Mới hỏi tướng nguyên cớ căn duyên:
"Người phải tướng xưa lên chầu bụt,
Gặp nhau trên bãi cát bờ sông,
Phải tướng làm mưa dông năm trước ?"
Mãng xà cất lời trước đáp rằng:
- "Ơn người, phải chăng quan họ Hán
Ngày xưa đưa người đến bụt trời,
Giờ này tôi quên người, đắc tội!"
Đính Quân cất lời nói với quan[1]
- "Thứ nhất ơn vua quan thuỷ hạ,
Hai là ơn tướng cả trăm lần,
Giúp tôi được thành nhân sống lại".
Hai người chân tình nói với nhau,
Trước mặt các quan hầu tướng cả:
Tha vua thuỷ hạ đến cung,
Tha thái tử chư quân theo kịp,
Quân nào chết lại hoá kiếp hoan sinh,
Trả vua về đền kinh trị vì.
Vua liền nói câu nghĩa với quan:
- "Bằng hữu tình này còn mãi mãi,
Quân ta chót làm bậy với nhau,
Giận trước quý về sau mãi mãi,
Có gì hãy bỏ đấy qua tay[2]

---

1. *Chỉ tướng Mãng xà.*

2. Nguyên văn: *huỷ bỏ qua trên tay*. Ý nói: *đừng chấp nhận điều gì.*

Anh em tôi về ngay Long phủ".
Quan liền nói rõ với tướng quân[1]:
- "Ơn người cho vua về cung điện
Có tướng hiền hộ viện theo sau.
Vạn sự hãy giúp nhau đến chốn,
Như vậy mới phải tướng có lòng".
Mãng xà dặn Đính Quân hết ý:
- "Anh em sẽ trọng nghĩa nghìn vàng".
Biệt nhau bên bờ sông nước lạ,
Mãng xà xuống thuỷ hạ long cung,
Quan dẫn nàng về trần nước Hán.
Bến nước người lai vãng đi qua,
Quan lên đến bên bờ sông cái,
Ong bướm bay qua lại tìm hoa,
Hai người ngồi ngã ba đất lạ:
- Em hãy về cung của vua cha,
Hãy nhớ nghĩa đường xa anh với!
Mặc anh khắc lặn lội lang thang,
Em hãy về giường vàng buồng ngọc;
Mang được nàng lên lại quê ta,
Khác nào cá bơi hoà dưới nước.
Ngồi buồn khắc lặn lội chờ mong,
Ước lên trời nhưng không lên lọt,
Cá *piộc* đâu dám ước hoa *phiền*,[2]
Săn sắt vượt đào nguyên sao nổi,
Bướm mong hoa, hoa lại hư không!
Ngày nào đợi hoa ban họp bạn,

---

1. *Chỉ tướng Mãng xà.*

2. Piộc *là loài cá ở vực sâu.* Hoa phiền: *loài hoa thơm và đẹp mọc trên núi đá cao* (Có *nơi gọi là* phặc phiền *hoặc* vặc viền). Ý nói: *khó khăn lắm không thực hiện nổi.*

Lo rừng sâu đã quản không còn,
Cõng bướm đến hoa tàn nhuỵ rữa
Ước gì bướm được tựa cung tiên"
Xót lòng nàng Hán vương công chúa:
- "Chắc anh đã hẹn ngộ nơi nao,
Không thương, có lời đau như vậy,
Còn em không gian dối câu nào".
Bên bờ nước hai người nói chuyện.
Sứ giả vua đi đến được hay,
Đính Quân dặn: - "Về ngay, sứ báo,
Tâu đức thánh, tâu đáo vua ông[1]
Tôi đã đưa công nương về tới,
Cho người ra đón lấy nàng về!"
Sứ giả vào vua cha tâu lạy:
- "Công chúa nàng đã thấy trở về!"
Vua Hán ngự điện hoa phán rõ,
Lệnh truyền khắp thiên hạ bách quan,
Vua sai đi đón nàng công chúa,
Xe ngựa đi tựa gió tràn lan,
Màn lọng râm hai bên hàng phố,
Xe vàng cùng kiệu quý đón nàng,
Kéo quân ra bên bờ biển lớn.
Bách quan văn vũ đón công nương,
Thiếu nữ đến xem đông hàng vạn.
Đường hai hàng sắp sẵn đầy quân,
Công chúa ngồi kiệu loan màn gấm
Đính Quân cưỡi ngựa lớn hồng mao[2]
Trông quan đều bàn luận về chàng[3]

---

1. Nguyên văn: *tâu đến ông vua (tức Hán vương).*

2. *Vua quan ngày xưa cưỡi ngựa, bờm ngựa thường được buộc thêm vải đỏ cho đẹp, vì vậy gọi là ngựa hồng mao.*

3. Nguyên văn: *bàn tán về Đính Quân.*

Không ai dám nói nhăng chửi bậy,[1]
Chàng sẽ thành tướng giỏi rể vua.
Quân vua đưa quan qua rộn rịp,
Đưa vào đến điện đẹp cung hoa,
Hoàng hậu cùng vua cha, sung sướng,
Yến việc mời chư tướng triều thần,
Vua khen tài Đính Quân công lớn,
Phong chức làm quan trạng trong cung,
Gả công chúa cho cùng kết nghĩa,
Phong thêm chức nội diện trạng nguyên,
Trị dân phong đủ chức đủ quyền,
Giao tất cả binh quyền mọi thứ,
Ngày đêm bạn công chúa thành đôi.

* * *

Đoạn này kể Đính Quân vào chầu,
Quan bước vào cung lầu điện giữa,
Các quan triều văn vũ đứng lên.
Quan quỳ tâu: - "Cửu trùng cao thăng[2] !".
Tần Bằng và Nghiêm Lãng vắng cả,
Quan quỳ tâu bệ hạ xét giùm:
- "Vạn vạn tuế, cao ô tâu vị![3]
Ngày xưa nàng Xuân thị đẹp xinh,
Nàng đã chết hoà mình mất xác,
Tôi từ trên cung bụt xuống trần,
Mộ nàng chôn bờ sông bãi cát,
Tôi mới cứu người đẹp hồi sinh;

1. Nguyên văn: *phạm vào luân thường và lăng mạ.*
2,3. *Chữ Hán trong nguyên văn.*

Lại có kẻ bạc tình cố ý
Tâu rằng tôi không luỵ nhà vua,
Sai quan quân tìm về bắt trói;
Tiêu Hà dụ Vương Mạng hết lời,
Chua xót làm thân tôi oan khổ,
Tưởng vua giết không nỡ tha tôi,
Ất tôi đã thành người oan khuất;
Tưởng tôi không sao cất đầu về,
Họ cướp vợ tôi đi, vô phúc,
Vọng tâu lên thánh đức xét minh!"
Hai bên quan triều đình văn vũ
Thầy chư tướng lời lẽ luận bàn,
Hàn Tín tướng khôn ngoan tài lạ
Quỳ tâu trước bảo toạ cung lầu:
- "Tần Bằng đúng người đầu phạm lỗi
Câu ví: cướp vợ tôi vào thân,
Sự này mặc tướng quân phò mã
Người tha thì được tạ bạc vàng,
Không tha, mặc tướng quân làm tội!"
Tướng Tiêu Hà cùng với Nghiệm Lăng
Biết tội hầu đem thân ra lạy,
Hai tướng ra đứng vái trước người
Năm mươi lễ mỗi người lạy tạ.
Các quan mói trước cả đế quân:
- "Nếu có nàng Thị Xuân em gái,
Mang người tới trả lại cho quan[1]
Tội này được giảm gần phần lớn,
Được tha tất được sống nhìn trời
Phải chịu làm bề tôi hầu hạ".

1. *Chỉ Đính Quân.*

Vua Hán cũng nói rõ điện vàng.
Mọi việc đều thoả lòng các sứ,
Mới quay hỏi công tử Đính Quân.
Quan quỳ lạy đế quân vạn tuế:
- "Đức thánh ơn trời bể[1] trong cung,
Việc quân quốc đây không phải việc".
Quân Tần Bằng nói hết một câu:
- "Để được yên mọi điều dân sự,
Thân tôi chịu mọi thứ xấu xa,
Tâu vua, tôi xin ra triều chính
Vua Hán trong cung điện hân hoan,
Tần Bằng lạy Đính Quân trước án[2]
Cùng Tiêu Há quán lớn Nghiêm Lăng,
Ba người vào lạy trong cung nội.
Đính Quân cất tiếng nói mà rằng:
- "Cảm ơn các quý quan anh cả,
Rủ nhau đến lạy tạ làm chi,
Tôi không chấp oan gì chuyện nhỏ,
Không phải đến lễ tạ phiền lòng!"
Động tâm ba quan không biết nói;
Mâm bàn ngon dọn tới đầy sân,
Vương Mạng cùng Thị Xuân vào lạy;
Thiếu nữ nước mắt chảy, than thân:
- "Tôi trái đạo trở nên có lỗi,
Ơn người hãy tha tội, thành thân!"
Se lòng, quan Đính Quân mới nói:
- "Xin khuyên về cô gái Dương Nga
Ngày xưa tôi đã về cùng noọng

1. Nguyên văn: *vạn tuế.*
2. Nguyên văn: *trước mặt.*

Ơn ấy cũng đáng trọng nhiều điều
Nhưng nay ta không sao hợp nữa,
Nàng hãy nên thấu rõ bụng tôi,
Xưa có ngày quên rồi, bất nghĩa,
Tôi chịu tội thánh đế vua giam.
Thực là người có lòng với *mả*[1]
Hai tha duyên không bỏ mới là...
Nghĩa vợ chồng mặn mà mãi mãi,
Sao nàng không nhớ lại ngày xưa,
Ai cứu nàng chết đi sống lại,
Mấy đời hoa nở tái mùa xuân[2] ?
Lòng nàng đã bất nhân điên đảo,
Làm người không luân đạo chính minh,
Tôi nói, nàng xét mình hãy nghĩ,
Nàng tưởng tôi không trở nên người,
Cố tình bỏ lìa tôi không ngó,
Nàng không nghĩ ngày đó lại đây,
Cớ sao bỏ nhau ngay không nể ?
Tôi biết tôi được lệ ơn trời,
Giờ tôi không cạy lời nói trước,
Không có òng lật ngược như ai,
Tội nàng đáng phanh thây xé xác
Không ai nghĩ lại được như tôi;
Nàng còn tham lấy tôi vườn ruộng,
Nhưng tôi không làm khốn nàng đâu,
Ơn nước được nghèo giầu mới chắc.
Ngày xưa, tôi chịu cực, lưu vong,
Giờ đây ơn đế quân đức thánh.

---

1. Mả: *chồng.*

2. Ý nói: *mùa xuân không bao giờ hoa nở lại được 2 lần.*

Y như đời vua Đáng hiện về[1]
Nếu lấy chữ "phú" kia làm nết,
Yêu tấm lòng hay thiết bạc vàng,
Nghĩa vợ chồng quả thành vô đức,
Thiên hạ nhìn chữ phúc soi thân.
Nàng xấu, tôi không sao kết bạn!"
Vương Mạng bụng nghĩ ngẫm tự buồn.
Vội quỳ lạy trước giường phò mã.
Đính Quân chàng vội vã xuống giường,
Tay nhấc tay mời ông đứng dậy:
- "Nghĩa một ngày cũng nghĩa cha con;
Làm như vậy thời nom không được
Tội con làm không nhục bố sinh!"
Quan lại nói cạn tình lời mến:
- "Ông hãy trở về *bản* cố hương,
Thị Xuân cũng về luôn nhà cũ,
Cùng Lý Thành đẹp nghĩa ở quê
Tôi không chấp tranh chi việc vặt,
Mộc lưu giang không vận tái lai[2]".
Nhổ dãi đã mấy ai liếm lại[3]".
Lý Thành lạy rồi dậy sân hoa:
- "Người tha cho hai ta có phúc,
Phò mã ông có đức lành lòng,
Ngày đêm bạn chúa công vui vẻ"
Từ ngày lìa nước Sở chầu vua,
Đính Quân xin về qua quê cũ.
Vào tâu vua tận chỗ đền kinh,

---

1. *Chưa rõ tác giả dùng điển tích gì. Chữ* đường *tiếng Tày phát âm là* đáng. *Vì chưa rõ ý tác giả, chúng tôi phiên âm theo nguyên văn.*

2. *Tiếng Việt trong nguyên văn, nghĩa là gỗ trôi sông khó lòng trở lại.*

3. Nguyên văn: *con người đã nhổ nước dãi ra không bao giờ liếm lại.* Ý nói: *đã bỏ nhau rồi thì không bao giờ trở lại lấy nhau nữa.*

Nghĩa bố con vua đành không giữ.
Công chúa nước mắt ứa: - "Hỡi thương!
Chớ để chiếu lìa giường gián đoạn!
Anh về bỏ nước Hán ai coi,
Loan phượng phải lìa đôi ly cách!"
Phò mã quan vội đáng thương nàng:
Em hãy giữ phòng long chờ đợi,
Nghĩa không lìa, em hỡi, vợ chồng!"
Công chúa cất lời thương lại nói:
- "Công anh xuống thuỷ phủ đón về,
Cùng Dương Nga duyên xe tận chỗ,
Anh nỡ bỏ em nhỏ vô duyên
Bỏ em chốn phong loan sao được!"
Công chúa than đau xót lời thương:
- "Anh lại bỏ về *mường* quê cũ,
Ba năm em vò võ một thân
Em lo lòng u buồn đến thác,
Nay em đã rời rạc cả người".
Phò mã giường bên ngồi khuyên noọng:
- "Công chúa chớ than vọng hết lời,
Anh không thể rời bỏ tình nghĩa[1]
Vợ chồng yêu nhau mãi không lìa,
Em hãy giữ buồng hoa chờ đợi!"
Vợ chồng dặn nhau mãi lời hay,
Viết sớ[4] vào tâu ngay Hoàng đế.
Đức vua liền hạ chỉ bằng lòng:
- "Con về chớ lâu, xong mau lại
Lo tính việc triều đại cho ta!"

---

1. Nguyên văn: ***không bỏ rơi em như cái giẻ rách.***
2. Nguyên văn: ***viết bảng.***

Đính Quân quỳ sân hoa bái mạng:
- "Chơi quê đến kỳ hạn con về ".
Hán vương sai quân đi theo tiễn
Quan cúi chào tạ vọng ngoài sân:
- "Con không dám phiền quân vua chúa,
Đường nước Sở con rõ, không lo"
Chầu xong, quan chào vua quay lại,
Cất chân về giương nội phong hoa,
Mến thương dặn Dương Nga lần nữa:
- "Anh xin về quê cũ Sở bang!"

* * *

Kể sang đoạn Đính Quân hồi xứ,
Quan hoá phép thượng vị đi đường,
Ba ngày đến Sở bang bản quán;
Trăm hoa nở trước mặt đẹp tươi,
Ong bướm bay tìm đôi tấp nập.
Con bay đi bay lại phân vân,
Nhà mẹ sinh, quan lần tới *bản*
Ngọc Chu trông thấy mặt con về:
- "Lâu ngày mẹ buồn ghê buồn gớm.
Ngỡ con đã chết sớm giữa đường.
Không ngờ nay con còn trở lại!"
Cơm rượu ăn hể hả cười vui,
Bố chịu tội chưa hồi nhà cũ,
Chốn ngục tù nằm rũ suốt đời,
Đau lòng, Đính Quân ngồi bèn nói:
Vua Sở còn gian dối sai ngoa,
Tội cũ sao chẳng tha, chẳng xoá ?"
Quan liền biến phép lạ trên trời:

Ba trăm hổ có đuôi, hoa sắc,
"Ngáo hùm" hổ gầm thét râm ran,
Phá vào đến thềm sân điện thánh;
Lính canh cửa vội lánh chạy tan,
Hổ vào bế lấy quan Hán Độ,
Cung điện cùng hàng phố giật mình;
Vua cho gọi triều đình đủ mặt,
Về nghe vua luận việc quốc gia:
- "Từ ngày trị bang gia thiên hạ,
Không có đâu hổ lạ vào đây,
Phá sân hoa phá ngay ngục thất,
Hán Độ nó đã bắt mang đi,
Không biết sống hay là đã chết ?"
Giặc Cao Dũng ngoại quốc biết tin,
Mười hai hồn, triều đình vua bỏ[1]
Cả tướng binh thái tử hoang mang,
Thái tử tháo hàng đoàn quân giỏi[2] ...
Cao Dũng giặc liền nổi khắp nơi
Xâm phạm đến tơi bời, nhiều cách.
Quân nước nó, vậy chặt, dấy binh,
Lại chịu xuống điều quân dưới đất,
Gươm giáo nó chém đứt làm đôi,
Máu như nước dâng trôi mùa lũ,
Đánh nhau qua giờ ngọ, mùi, thân
Vua Sở chết hết quan "thay thảy"[3]
Nó bắt được Thái tử mang đi,
Giặc xâm chiếm mọi bề nam bắc,

---

1. Ý nói: *kinh hoảng bỏ chạy, bỏ cả kinh thành triều chính.*
2. Ý nói: *Thái tử cũng hoang mang, mang quân bỏ chạy hàng.*
3. Ý nói: *liên tiếp theo nhau chết hết.*

Quân vua thua không biết đường lui,
Tan vỡ vội về tâu vua Sở:
- "Trận này ta hết kế, không xong,
Nó giết hết quan quân thua chạy,
Thái tử nó bắt lấy đem đi!"
Vua Sở nghe tức thì kêu khóc:
- "Cớ sao ta gấp khúc, hỡi trời!"
Quân chạy về đến nơi như bướm,
Hoàng hậu cùng công chúa kêu than.
Vua gọi thầy quân, quan vào họp
Bàn sai ai đánh giặc cứu dân
Hòng đuổi nổi những quân gian ác[1]:
- "Cao Dũng hẹn phá nát nước ta,
Các châu, xứ, lệnh ra cấp cấp
Hỏi ai người dẹp giặc yên bang ?"
Không có ai đảm đang việc ấy,
Triều đình bàn không thấy một ai,
Nhớ đến Đính Quân trai *mường* lạ,
Người giỏi phép thượng toạ thiên nhan,
Sai sứ đến nhà quan không chậm,
Một ngày phải kịp tới nhà quan[2]
Vua cho đòi Đính Quân việc vội
Quan nghĩ chưa ra mới hỏi ngay:
- "Việc gia bang chi đây mới lạ,
Vua sai gọi tận cửa đêm hôm ?"
Ngọc Chu dọn mâm bàn ra tạ,
Đính Quân khuyên nhủ mẹ đừng lo:
- "Con sẽ đến chầu vua khắc rõ".

---

1. Nguyên văn: *những quân tính tình bạc bẽo.*
2. *Chỉ Đính Quân.*

Nửa đêm quan đến chỗ, vào chầu,
Vội vàng đến trình tâu vua Sở.
Đức vua liền phán rõ phân minh,
Cho Đính Quân rõ rành được biết:
- "Giặc Cao Dũng gây việc loạn xâm[1]
Nó đánh phá chư quân tan nát,
Thái tử bị nó bắt khốn thân;
Con có biết phép thần chi lạ,
Trị giặc cứu thiên hạ Sở bang,
Ta phong cho làm quan chức cả
Phong cả chức phò mã nối dòng".
Đính Quân quỳ sân rồng trình ý:
- "Vạn vạn tuế cao vị Sở bang,
Lo gì loại giặc *mân*[2] loạn Sở!
Cao Dũng, tôi trị nó tan hoang,
Tôi sẽ đánh nó hàng bằng được,
Thái tử sẽ cứu thoát trở về".
Vua Sở mừng hả hê trong bụng:
- "Nếu mà con đánh thắng giặc mân,
Công chúa cho cùng con kết nghĩa[3];
Ta cho con trị vì làm vua".
Đính Quân nhận quân ra đánh giặc,
Sai quân binh đủ gấp hai ngàn,
Quân mạnh tướng tài càng không sợ,
Ngựa yên vàng vua chọn cho quan,
Đính Quân biệt cung đường cất bước,
Đẹp như ong hút nhuỵ tháng ba,

1. Nguyên văn: *Cao Dũng không nể nang, đến xâm lược.*

2. *Người có sách này giải thích:* Mân *là tiếng khinh bỉ để chỉ giặc Cao Dũng. Theo tiếng Tày, nghĩa đen của chữ* mân *là thôi.*

3. Nguyên văn: *ta gả công chúa cho kết nghĩa.*

Phía nam kéo quân ra như bướm,
Đúng giờ quan thẳng tiến lên đường,
Giục binh mã đến phương xa lạ.
Quan kéo quân đến giữa núi rừng,
Quân Cao Dũng trùng trùng ức vạn,
Hai bên liền giao chiến trận đấu,
Đánh nhau giữa rừng sâu núi thẳm.
Hai bên sắp quân sẵn giữa đường,
Mưu kế của chính quan họ Hán.
Cao Dũng nó tài cán không lo.
Nó có ấn con vua: Thái tử;
Phục binh nó giấu ở giữa đường,
Đính Quân biến phép tiên thượng đế.
Làm lửa cháy khắp cả núi rừng,
Quân Cao Dũng thiêu thân chết cháy.
Binh mã chết "thay thảy" không còn,
Cao Dũng đành biến thân ẩn nấp
Cởi áo, vào bạn cọp rừng sâu.
Đính Quân biến phép mầu tức khắc,
Hoá thành quân Ngọ quỷ đuổi theo,
Vây chặt lối rừng sâu bắt được,
Đem Cao Dũng vào nộp trước quan.
Phá thành, quân vua tràn vào cửa,
Bắt quân, tướng giặc dữ[1] liền tay,
Vợ con nó chạy bay tìm chốn,
Trai gái khóc vang rợn góc trời,
Vẫn chẳng thoát quan quân tướng Hán,[2]
Bởi gian tâm làm loạn trước vua,

1. Nguyên văn: *quân tướng của Cao Dũng.*
2. *Chỉ Đính Quân.*

Nên gây tội để cho con cháu.
Giặc bắt giam trai gái bốn phương
Lửa cháy nhà, có đường ló mặt,[1]
Phá được tất cả mọi chỗ giam dân,
Phá vào ngục tây đông mọi xứ,
Mới thấy đức Thái tử Sở bang
Bị Cao Dũng nó giam hành hạ;
Quân vua vào cởi khoá tháo cùm,
Thái tử thoát thân khỏi ngục.
Đính Quân trừ hết giặc không còn,
Quan dẹp xong giặc *mân* mọi đoạn,
Mới truyền cho quân tướng khải hoàn,
Dẹp xong quân giặc ngoại xâm, an lạc;
Cao Dũng nó tàn ác phá nhà
Bắt ra chốn ngã ba bến nước,
Định xong tội bèn giết không tha,
Mường bản kéo về mà thần phục.
Giết bố xong phong chức con trai,[2]
Đính Quân thật có tài lòng tốt,
Ba thành thu phục hết Sở bang:
- "Ta phong mi làm quan kế nội
Nếu không mi sẽ tội với trời"
Dân dọn bạc vàng vui lễ tạ,
Trâu bò giết hể hả cỗ bàn,
Giặc *mân* hết càng yên thiên hạ;[3]
Đặt quan quân cai trị bình an,
Xong việc quan hồi quân về nước.

---

1. Ý nói: *trước khi bị giam kín, nhờ cháy nhà mới ló được mặt ra.*

2. *Chỗ này, không một sách nào chép được rõ hơn. Chúng tôi đoán* con trai *đây là con của Cao Dũng vì muốn thu phục chúng nên Đính Quân cho làm quan.*

3. Nguyên văn: *càng ngày giặc ngoại xâm* mân *hết càng yên thiên hạ.*

Thái tử cùng binh tướng đến nơi,
Vua Sở thật mừng vui hết sức.
- "Cứu được con ơn đức bằng trời;
Cứu anh[1] sống thành người thấy chăng
Nếu không, anh khổ nạn vào thân".
Hán Đính đáp tướng quân Thái tử:
- "Cao Dũng nó gây sự với vua,
Bố tôi chịu hàn cơ giam ngục,
Làm con xin báo đức đền công!"
Thái tử khen tướng quân tài giỏi
Ba ngày sau mới tới Sở cung;
Vua Sở cười vui mừng trong điện,
Triều đình khắp văn vũ các quan
Kéo quân đến cung đường đủ mặt,
Khao quân trông tấp nập bướm hoa.
Thái tử kéo quân ra bên suối,
Nhiều người thấy mặt mới khóc thương,
Ròng ròng lệ thành hàng sướt mướt;
Không ngờ người đâu được thấy nhau.
Đính Quân ra ơn sâu ngàn bận[2]
Tấp nập kiệu võng đến đón mừng,
Hàng phố kéo trùng trùng vô vạn...
Quân vào đến phủ điện nhà vương
Hoàng hậu cùng công nương vợ chúa
Kéo ra đón như bướm tháng xuân:
Thái tử xuống kiệu vàng lạy bố:
- "Bụt sinh người sĩ tử con trời
Cứu được con nên người sống lại".

1. *Thái tử nói với Đính Quân, tự xưng là anh, ý muốn nhận Đính Quân là em.*
2. Nguyên văn: *đội ơn quan Đính Quân ngàn lần.*

Văn vũ vào xem thấy lòng mừng;
Đính Quân vào sân trong lạy tạ,
Triều thần trông mặt tựa sáng sao.
Vua phong chức quan cao tướng cả,
Phong cho phò mã trong dinh,
Vua cho coi đền kinh nội ngoại,
Bạch vàng thưởng vô khối mọi đồ,
Tiếng dân đồn xa đưa mọi xứ,
Vua cho nàng công chúa kết duyên,
Lại xoá tội cho yên Hán Độ,
Sai tớ thầy đến chỗ mời quan,
Ngày xưa đã làm oan, phật ý;
Tìm thầy giỏi đến lễ xin ông[1]
Tức thì sai mười ông sứ giả,
Ba ngày về đến chỗ Kinh Nam[2] :
- "Lệnh vua truyền cho quan về tạ".
Hán Độ lòng còn lạ phân vân,
Không đi, lệnh đế quân thiên hạ,
Sai lệnh vua ắt chả được yên;
Cỗ bàn dọn bưng lên thịt rượu,
Ăn uống xong ngựa rảo lên đường,
Ba ngày đến Sở bang kinh thánh,
Quan vào chầu cung kính trong sân.
Vua bước ra đền cung mới phán:
- "Quyền ta gả, kết bạn người trời
Đính Quân cùng gái tôi[3] định giá"
Mọi việc phong xong cả Đính Quân,

1. *Chỉ Hán Độ.*
2. *Kinh thành ở phía Nam, chỗ Hán Độ bị vua giam giữ.*
3. Nguyên văn: *công chúa.*

Phong nhận chức đại quan phò mã,
Công chúa cho nay đã đẹp duyên.
Hán Độ về sân tiên đền vị.
Vua phong chức đại tự giàu sang;
Bố con đều làm quan chức lớn,
Vua mời thiên hạ yến ăn mừng.
Đính Quân chàng bạn cùng công chúa.
Hán Độ trở về xứ Nam Kinh.

* * *

Lại kể đoạn Hán vương trị vị,
Vua cha ngồi yên trí ngai vàng,
Nói với các vũ văn chư tướng:
- "Phò mã về quê tận Sở bang
Cớ sao ở lâu ngày chưa lại ?
Công chúa nàng lo ngại nhớ mong
Nói rồi, vua sai ông sứ giả.
Mười người tìm phò mã không chầy,
Một tháng phải đến ngay nước Sở.
Người vào báo Hán sứ sang thăm;
Sứ vào đến trong sân đền thánh,
Thấy sứ quan Đính Quân hỏi ngay:
- "Có gì cần về đây, hỡi sứ ?"
Sứ giả lạy tâu ở ngoài sân:
- "Vua cho tôi đón quan về gấp[1]
Phò mã cảm ơn khắp mọi người,
Dọn mâm bàn tận nơi thết sứ.
Phò mã vào đến chỗ Sở gia:

1. Nguyên văn: *đón quan về kinh thành.*

- "Sứ vua Hán nay đà tới đón,
Ngày xưa con ở chốn cung đền,
Được cùng gái Hán vương kết nghĩa;
Con ở chầu thánh đế lâu ngày
Tâu con xin về nay trả nghĩa"
Vua Sở ngồi giường quý mừng lòng:
- "Phò mã hai chúa công Sở-Hán.
Hai nước không còn loạn xâm nhau";
Vua rộng phép về chầu nước Hán.
Phò mã trình xong đoạn bước ra,
Cất chân đến buồng hoa giường ngọc,
Ngỏ lời, quan liền dặn Quyền Ba[1]
- "Em hãy giữ lấy phòng hoa chờ đợi,
Anh được phép trở lại Hán bang,
Sau thế nào cũng sang[2] nước Sở".
Quyền Ba nàng công chúa buồn sao:
- "Anh đi chớ ở lâu, mau lại!
Bỏ đi, hoa sẽ héo trên cành,
Phong cảnh ở Hán thành[3] vui vẻ;
Một ngày cũng hai[4] nghĩa vợ chồng.
Hay là về quê đầu Hán đế,
Vợ trước mới nặng nghĩa ơn sâu,
Thân em vừa lấy nhau, nhẹ nghĩa ?
- Quyền Ba nàng than thở càng thương-
Hãy nhớ nghĩa uyên ương, anh nhé!
Phò mã đáp lời quý Dương Nga:

1. *Tên công chúa con vua Sở.*
2. Nguyên văn: *thế nào cũng sẽ về quê hương nước Sở.*
3. Nguyên văn: *nhà vua Hán.*
4. *Bản chữ nôm ghi rõ là hai nghĩa vợ chồng. Có thể hiểu là nghĩa hai vợ chồng cũng có thể hiểu là hai nghĩa của Đính Quân đối với hai vợ.*

- "Nơi nào có sự đa là trọng!"
Dặn xong quan liền chóng ra đi,
Được giờ quan[1] tức thì dời bước.
Một chốc quan hoá phép lên đường,
Ba ngày đến Hán bang kinh thánh,
Quan vào đến cung thánh giường hoa;
Công chúa thấy quan đà về tới,
Nhẹ lời nàng mới vội hỏi han:
- "Cớ sao anh lan man mây tuyết,[2]
Hay có nơi duyên đẹp gặp may ?"
Hai người ra vườn cây xem cảnh,
Ong bướm bay làm tổ vào ra...
Động lòng, quan nói qua cho rõ:
- "Cha có việc tai hoạ khốn thân,
Mới nên nỗi lần khân xa cách;
Cao Dũng ra phá phách nhân dân
Vua sai anh cầm quân cứu nạn,
Yên dân mới tái hoán về cung"
Quan vào lạy vua ông đền thánh
Vua Hán liền ban lệnh hỏi ra,
Hỏi Đính Quân quan thưa cho rõ:
- "Cớ sao con ở Sở bang lâu ?"
Phò mã liền quỳ tâu lạy tạ:
- "Cao Dũng nó tàn phá Sở bang
Bắt hết cả các quan, Thái tử,
Trăm ngàn dân mọi xứ đau lòng,
Lệnh vua nhờ tay con đi đánh
Con dẹp xong giặc mạnh ngoại gian

1. *Tiếng Việt trong nguyên văn: quan sĩ nho (học trò).*
2. Nguyên văn: *ở lâu qua mấy vụ tuyết rơi.* Ý nói*: ở đã qua mấy năm rồi.*

Vua mới phong làm quan phò mã,
Vua Sở người lại gả Quyền Ba,
Giao con việc quốc gia mọi sự".
Vua Hán nghe đà rõ liền bàn:
- "Trị hai nước vua quan tốt quá,
Hễ có việc tao hoạ loạn xâm,
Hán-Sở thuận một lòng chung sức.

* * *

Dọn mâm bàn yến tiệc mời quan,
Văn vũ hội giường loan hể hả.
Yến xong, quan bái tạ đền kinh,
Xin vua về hương lân bản xứ;
Kinh + Nam còn bố mẹ họ hàng,
Ngày đêm ở quê hương mong nhớ,
Anh em nghĩa cốt nhục từ lâu.
Vua Hán ở cung lầu một dạ,
Kinh + Nam cho phò mã hồi quê.

DÂN TỘC TÀY

NAM KIM - THỊ ĐAN

Truyện thơ kể về mối tình tan vỡ giữa Nam Kim - Thị Đan.

Cốt truyện đơn giản: đôi bạn trẻ mồ côi đã yêu nhau từ thuở thiếu thời. Lớn lên, mẹ Thị Đan đã nhận lễ vật để gả cho Thái Quan giàu có. Khi biết tin này báo cho Nam Kim thì vì nhà nghèo, anh không có khả năng trả lễ để chuộc lại người yêu nữa. Thị Đan buộc phải lấy Thái Quan sau khi đã cắt máu tay uống thề với Nam Kim. Hận ép duyên này đã đưa đến cái chết của Thị Đan, để lại cho Nam Kim nỗi nhớ thương vô hạn.

Câu chuyện tình bi kịch này vừa có ý nghĩa tố cáo hủ tục cũ, vừa nói lên những diễn biến tình cảm của đôi trai gái Tày thuở xưa.

Ở đây tuyển lại từ "Truyện thơ Tày-Nùng" tập I, Nhà xuất bản Văn học, Hà Nội 1964, do Nông Viết Toại, Hà Vũ Khoanh, Hoàng Rạng dịch và giới thiệu.

LỤC VĂN PẢO

Ngày nhà chép câu chuyện trong trắng,
Quản bút trong tay, những đêm khuya vắng,
Chép câu chuyện hoa nguyệt lưu truyền
Ai chưa thành nhân duyên hãy nhớ.

* * *

Chuyện tình duyên Thị Đan trắc trở
Như hoa không nở được ngày xuân
Năm Ất Mùi cùng với Thị Đan
Nam Kim đã thầm yêu chan chứa.
Đêm ngày ước mong được gặp gỡ.
Lòng nhớ nhung đặt giữa trái tim
Mong đi lại được gặp được nhìn
Thị Đan, tuy khác mường, khác bản
Đêm ngày cũng nhớ bạn đau buồn
Sao Bắc Đẩu bốn phương sáng toả
Tiếng côn trùng đau lòng xót dạ,
Chợt nhớ tới Thị Đan,
Luẩn quẩn trong nhà ruột gan bối rối,
Đêm qua, ngày lại, sáng tối mong chờ
Suốt đêm ngẩn ngơ nghe khảm khắc[1]
Nam Kim nằm mộng được gặp nàng,
Sáng dậy mới biết mình mơ ngủ.
Chàng xuyên rừng sang tìm bạn cũ,
Gặp Thị Đan mới mở miệng hỏi rằng:
"Em hỡi, em còn thương anh chăng
Hay em định bắc cầu cho gẫy giữa ?"

1. Khảm khắc: *tên một loài chim kêu về đêm, nghe sầu não. Truyện dân gian kể tích: chim Khảm và chim Khắc lấy nhau nhưng chỉ gặp nhau ban ngày, đêm đến phải xa nhau, nên cứ gọi nhau về đêm.*

Thị Đan đáp lại:
"Đêm nằm luôn mơ thấy mặt
Làm sao cách biệt được đôi ta!
Đêm nằm thầm khóc bởi mẹ cha
Đã bán thân em khỏi nhà rồi đó;
Em sinh ra xấu số.
Hôm nay anh đã tới đây, em xin nói rõ:
Thiên hạ có nhiều chốn nhiều người
Em chỉ để mắt nhìn đến một mình anh,
Con người tính nết hiền lành,
Chia tay về mỗi người một nơi cũng nhớ,
Thân ở nhà mà lòng không ở,
Ngày trước gặp anh giữa nơi này
Xa nhau yêu giấu trong lòng ai thấy
Không lấy được nhau cũng đành như vậy.
Nhưng em muốn hỏi anh cho hết lời:
Anh còn thương em chút nào không ?"
Nam Kim buồn rầu đáp lại:
"Thuyền không thác làm sao bẻ lái,
Em đã gả chồng, sao còn trở lại được với anh ?
Bỏ anh lại nhà cửa không thành,
Chớ nghe lời chung quanh họ nói,
Có yêu em, anh mới còn trở lại,
Em chớ than thở cho thêm sầu não
Nói sao, chín tháng mang nặng đẻ đau quyền mẹ gả bán
Công nuôi từ sữa mớm mới lớn khôn.
Em hãy nghe mẹ về nhà chồng
Chớ nên đi đây đó chơi rông,
Nghe mẹ về nhà chồng, em nhé!
Buồn lắm, anh khôn nói nên lời,

Tình nghĩa đôi ta còn thắm mãi suốt đời.
Dặn nhau không hết lời muốn dặn,
Còn thương yêu để lần khác lần sau
Gặp nhau ta hãy nói với nhau,
Nói nhiều ở đây lâu, người biết"
Nam Kim một mình lẽo đẽo trở về
Như bướm lìa hoa.
Ở gốc cây, chia tay trở về nhà
Lại xa nhau khác mường khác xứ,
Xa nhau, ngày lại ngày buồn bã...

* * *

Lại tới đoạn Thị Đan ở nhà
Đêm ngày nhớ Nam Kim bạn quý
Không biết bạn còn yêu không nhỉ ?
Chia tay anh còn nói hết lời
Hay còn giấu lời nào chẳng rõ.
Nom mặt mũi ăn ở có duyên,
Lòng bạn trai, hiểu sao được hết!
Nghĩ tới chàng, chân tay rời mỏi mệt
Một mình đêm ngày chỉ biết vãn than.
Tự oán vía, oán mệnh, oán thân,
Mẹ có hỏi cũng không buồn nói.
Đêm ngày mang một nỗi nhớ nhung
Đi xóm dưới bản trên đều vậy;
Lên nhà lại xuống thang không thấy,
Thôi đành luẩn quẩn đến tối ngày
Không được thấy mặt bạn.
Mẹ lại bắt nàng phải về nhà chồng,
Nghe lời mẹ, cúi mặt bước chân,

Mẹ có thấy đâu, nước mắt con đang chảy,
Chỉ biết ép con về nhà chồng,
Bắt con cúi đầu cất bước,
Bởi mẹ vội quá,
Bán con đi làm ăn khác xã,
Sợ con ở nhà ăn nhiều.
Nên mới bán cho người ta,
Tham nhà giàu thóc lúa đầy nhà,
Mặt gẫy như mặt khỉ rừng già[1]
Không nên đường đạo nghĩa làm ăn
Ép uổng mèo ăn gừng tội nghiệp.
Không một ngày được thoả lòng,
Chỉ muốn tìm ăn lá ngón[2]
Mẹ mới mở miệng khuyên con:
"Ngày xưa mẹ làm ăn cực khổ
Khi còn nhỏ, con đã mồ côi bố,
Công mẹ nuôi dạy dỗ nên người.
Bán con vào nơi ruộng cả"
Mẹ khuyên con gái đủ điều:
"Số mệnh ta do trời đã định;
Tốt xấu là do mệnh, do hồn;
Con hãy tự nghĩ thân con
Mẹ đã nói hết lời hết lẽ"
Nghe xong, Thị Đan tự nghĩ tự lo,
Nghe mẹ nói đêm nằm khóc lóc,
Làm sao lắm tủi nhục thế, hỡi trời!
Trời Sinh cho cuộc đời xa bạn,

1. *Ví chồng Thị Đan xấu xí, chẳng khác gì giống khỉ.*

2. Lá ngón: *một loại cây độc dược. Ngày xưa con gái dân tộc chống nạn ép duyên thường dùng để tự tử.*

Cả mười câu mẹ ép về nhà chồng,
Đành phải cố nhấc chân ra cửa
Nhà chồng ở đường xa khác xã;
Heo hút leo hết dốc lại đèo.
Nhớ người yêu lại trở về nhà,
Thơ thẩn vào vườn hoa hồng thắm.

* * *

Lại tới đoạn chàng Nam Kim
Nhớ người yêu trong lòng sớm tối.
Anh mồ côi, em cũng mồ côi,
Cửa nhà tan nát cả rồi
Hôm nay gặp nàng thêm buồn bã,
Vì không nên cửa nên nhà.
Ngày hai bữa, tay chống đũa xuống mâm[1]
Trót yêu người đã có chốn, có chồng,
Mong muốn gặp mặt chỉ mong suông, không thấy,
Đêm ngày chờ đợi bạn,
Thị Đan đã định quán[2]
Còn một ta tự mong tự ước.
Sao bụt không định cho thành đôi.
Tại số hay tại trời ?
Nên xa nhau mỗi người mỗi ngả,
Khiến không khác cảnh người ở goá.

* * *

Thị Đan ở khác xứ biệt phương,
Yêu nhau càng thêm buồn,

1. *Phong tục người Tày, khi chán ăn thì chống đũa xuống mâm.*
2. Định quán*: định quá xá, tức nơi ở, chỉ việc Thị Đan đã lấy chồng.*

Mẹ ép nàng phải chịu
Để đôi bên đứt dây suốt đời.
Nhớ người, nhớ cả những lời:
"Dù chết không rời nhau".
Lời đó suốt đời ghi trong dạ,
Chỉ vì không có tiền trả được,
Đêm ngày tự thầm khóc với nàng,
Dù không nên nhà cửa thì thôi,
Kết bạn cho thành đôi trời đất,
Để tiếng lại mãi mãi về sau,
Nam Kim tự trách phận âu sầu,
Kết bạn như bắc cầu lỡ nhịp ?
Từ ngày đôi ta được yêu nhau,
Ngày vắng vào rừng sâu sầu não.
Tiếng ve kêu rên rỉ thêm buồn
Khi bốn phương nắng toả.
Yêu bạn mong gặp mặt mong suông,
Lẽ ra vào rừng sâu tự vẫn,
Sống mà chẳng ra gì,
Nhưng còn nhớ Thị Đan mọi khúc.
May ngày sau lại được gặp nhau,
Được nói với nhau từ gót đến đầu,
May được chung nhà chung cửa
Từ xa, có lời nhắn nhủ,
Thị Đan nhắm tới chàng Nam Kim
Đã lâu ngày bạn mới có tin
Hẹn mỗi năm thấy mặt vài lần
Tin được lời bạn nói thế không ?
Hay lại chỉ chờ mong suông mãi!
Từ ngày đàn đứt dây, buồn quá đỗi.

* * *

Lại tới đoạn Thị Đan về nhà chồng
Tay cầm nón mà lòng cực tủi,
Chân bước đi qua sông qua núi,
Nước mắt chảy ướt mặt suốt buổi,
Đất thì rắn, trời thì cao[1]
Đành bỏ Nam Kinh cách biệt.
Nàng oán thân, trách phận: Hỡi trời!
Hôm nay phải rời bỏ bạn tình,
Rời cả quê hương bản cũ,
Đêm tương tư, đêm buồn mọi sự
Ở được hai ba hôm nàng lại trở về,
Trở lại thăm bố mẹ già, nhà cửa,
Nỗi buồn đau đôi phần cũng đỡ.
Nhưng đến bữa ăn, lại lo lại nghĩ,
Lòng se ruột thắt ngẩn ngơ.
Từ ngày về nhà chồng khóc mãi,
Làm sao cho hết đời đây!
Lẽ ra đi ăn mày không ở,
Đời sinh không một ngày vui thú,
Tại số hay tại hồn
Thà đi biệt phương cho khuây khoả nỗi buồn,
Nàng bèn cất bước mấy ngày đi chơi bản khác.
Hôm sau đã tới quê chàng Nam Kim.

* * *

Đoạn này nói hai người gặp nhau.

---

1. Trời cao, đất rắn: *thành ngữ Tày ngụ ý đã đến chỗ cùng đường.*

Nam Kim mủi lòng ra chào đón:
"Về đây hay đi đâu, hỡi nàng ?"
Thị Đan nàng cất tiếng trả lời:
"Không tới đây, còn đi đâu nữa ?
Cất chân đến thấy mặt, cho thoả dạ
Như mây gặp gió,
Như cá gặp nước trong bể
Nước với cá còn ở với nhau mãi mãi,
Cũng như bướm gặp hoa đang nở,
Được thấy mặt anh, lòng em hết buồn".
Nam Kim đáp đôi lời:
"Em đã cố đến nhà thăm nhau,
Có anh chị em đông người nhiều mặt
Anh không thể hết lời,
Yêu nhau đành để trong lòng, em ạ"
Thị Đan đáp không giấu giếm:
"Em bảo anh Nam Kim giờ này,
Hằng tháng hãy đi chơi đôi ngày,
Để ta gặp nhau, không thì nhớ quá.
Hẹn tới ngày hăm nhăm tháng ba,
Đi chơi chợ một phiên sau hãy trở về.
Đường xa, xa cách núi đèo,
Yêu anh, em mới đến thấy mặt,
Sáng mai lại cách biệt về nhà,
Nếu anh còn thương yêu đi lại.
Xin dặn anh hết những lời muốn dặn"
Nam Kim liền hẹn ngay với nàng
Phiên chợ tới sẽ đi.
Dặn nhau, nước mắt rơi ai biết!
Giờ đây bạn ra về biền biệt.

Nam Kim đứt ruột đứng ngẩn ngơ,
Thị Đan đến lại đi mất rồi.
Nàng chào: -"Anh ở lại!"
Đoạn rồi bạn thiếu nữ lên đường,
Một ngày vượt núi rừng thăm thẳm
Mặt trời lặn tới nhà.
Bước lên nhà đặt túi tiền lăn ra khóc
Lìa bạn về không được thấy nhau,
Hẹn với bạn dịp sau.
Còn cách hàng hai ba tháng nữa.
Thấm thoát tới tháng ba nhộn nhịp,
Một mình vò võ vắng tanh,
Ngày vắng ở trong nhà với mẹ.
Chợt nhớ tới tình nghĩa đường xa,
Tiếng côn trùng rên rỉ não lòng ta;
Thấy thiên hạ mọi người,
Rủ nhau đi chơi hoa mùa xuân tới,
Từ bốn phương cùng xuân gió thổi
Thị Đan chẳng có nỗi chi buồn
Đi du xuân xã trên tổng dưới;
Được đôi bữa vui chơi,
Trong lòng nghe khuây khoả,
Như tan cơn buồn bã.
Hết tháng giêng tháng hai trở về,
Một mình ở nhà khâu nhuộm,
Muốn tiếng kêu rừng thẳm ngày dài.

* * *

Lại tới đoạn mùa xuân đã vãn
Xui Nam Kim nhớ bạn;

Mặt trời vừa khuất bóng về tây,
Đã chợt nhớ tới lời bạn dặn.
Nước mắt lau vạt áo chưa khô
Đêm vẫn mơ, ngày vẫn nhớ,
Từ biệt về bỏ Nam Kim ở lại nhà
Hạn tới ngày hăm nhăm tháng ba,
Ngày ấy bạn Thị Đan hò hẹn,
Thân buồn ngày vắng tự tương tự,
Chắc bút cầm trong tay khó đặt[1]
Nhớ lời hẹn của bạn ngày nào
Như nước với cá bơi trên thác,
Đi mà được gặp bạn cũng hay.
Hẹn với bạn đường xa cố tìm
Nam Kim đi một mình vò võ
Mong lại được thấy mặt Thị Đan
Lẽo đẽo băng vượt ngang cánh đồng
Lòng yêu cố đưa chân tới nơi
Thị Đan mong được gặp
Thấy Nam Kim nàng liếc mắt,
Nón chưa đặt, mặt đã mừng
Như nước gặp gió gợn cơn sóng
Như bướm đẹp gặp hoa thơm.
Thị Đan lòng vui mừng mọi nỗi,
Ngày mai lai phải lìa nhau
Anh đi chợ biết ngày nào trở lại ?
Đường xa cách núi cách đèo,
Buồn như thể bướm lìa hoa.
Bỏ em lại đêm ngày trông ngóng
Hai người liền dặn nhau mọi nỗi:

1. *Vì bâng khuâng nhớ người yêu, nên cầm bút trên tay mà không biết.*

"Em được đi chơi hội bốn phương
Không được nghe lời buồn như thế"
Thị Đan liền vật vã khóc than
Nam Kim nước mắt cũng tuôn rơi;
Thị Đan cúi đầu lăn ra khóc,
Bướm lìa hoa mùa xuân lúc này
Lìa nhau về sao ngủ được đêm nay!
Đêm vắng đặt đầu xuống gối không say,
Sáng dậy một mình đi vò võ!
Nam Kim bước xuống thang, lòng rầu như hoa héo...

* * *

Đoạn này nói một thân rầu rĩ
Ngày vắng chợt nhớ tới người yêu.
Tháng một, chạp sương toả núi đèo,
Sương tuyết xuống chân tay rét buốt
Ngày mùng mười Nam Kim ra đi,
Một mình đi chợ,
Nhớ bạn rẽ núi đèo đến thăm
Mặt trời lặn mới về tới bản
Được gặp bạn ở nhà,
Thị Đan lau nước mắt,
Nam Kim chưa kịp nói một lời,
Thị Đan lệ tuôn rơi lã chã:
"Làm sao mà như thế, hỡi trời!"
Cách nhau người mỗi nơi về gặp,
Nghĩ thân mình đau lòng mọi khúc,
Thấy Nam Kim nước mắt ròng ròng...
Hôm nay về được gặp mặt nhau,
Xa nhau lâu trở thành như bỏ,

Hôm nay ta được ở chung nhà,
Không được nói một lời bày tỏ
Gặp nhau lại ở chỗ đông người
Không thể nói một lời nào được;
Tự ngẫm nghĩ thấy lòng đau xót,
Ngồi nhìn nhau khó nói nên lời
Sáng mai chàng lại đi chợ sớm,
Gà gáy dồn, trời sáng đến nơi.
Ngủ không say, nàng dậy nấu cơm,
Nắm cơm sẵn cho chàng đi chợ
Sáng tinh mơ đầu nhà trước cửa
Đánh thức chàng dậy rửa mặt;
Nàng dọn cơm ra bày giữa nhà
"Em hỡi ăn cùng nhau một bữa!"
Nam Kim mời nàng ngồi vào mâm,
Dù không ăn nhìn nhau cũng no;
Lòng đôi ta trao gửi từ lâu,
Lẽ nào chẳng ngồi ăn với nhau!
Thị Đan ngồi đối mặt Nam Kim
Ăn xong, nàng dọn mâm rửa bát,
Rồi vội sửa soạn đưa chàng ra cửa.
Thị Đan đeo gạo tiễn đưa chàng,
Nam Kim nói một lời chua xót:
"Thôi em ạ, để anh đi một mình".
Nghe lời, nàng lại thêm buồn,
Xách cơm lên núi với chàng
Vừa đi vừa cùng nhau trò chuyện.
Phút chốc trời đã ngả về trưa,
Thị Đan liền mời chàng ngồi xuống
Để em đôi lời từ biệt

Nam Kim bỗng rầu ruột se lòng,
Bẻ cành lá cùng ngồi với nàng
Rồi cất tiếng nói chuyện với nhau
Lúc này chia tay chốn rừng xanh.
"Em hỡi còn tiễn anh làm gì ?
Đôi ta đã chẳng lấy được nhau,
Em đã có chồng rồi,
Thân anh chẳng thành đôi mặc anh,
Em còn thử lòng anh làm chi,
Có lẽ nào còn thương nhau thật,
Miệng khôn ngoan đãi nhau thêm buồn
Nếu quả thật em còn thương anh,
Em hãy dậy, gọi trời gọi đất
Cắt máu cho nhau uống lúc này!"
Thị Đan cắt lá cây về đựng,
Nàng đưa tay: "Em xin cắt trước".
Nam Kim rằng: "Tay em cắt sau"
Máu cùng nhau nhỏ xuống,
Thị Đan liền gọi đất gọi trời,
Sinh ra lấy Nam Kim không được
Cắt máu xuống lá cây ta thề cùng nhau
Lúc này trời đất thấy sự lạ
Đời Nam Kim thật là vất vả,
Chấp tay gọi đất trời làm chứng,
Máu nhỏ xuống hoà nước liền uống,
Máu uống vào bụng không nhiều,
Nhưng đủ rõ lòng nhau mọi điều.
Thị Đan đã bủn rủn chân tay:
"Chàng đi để em đây ngày trông ngóng!"
Lúc này chàng nói chẳng nên lời

"Vì đâu nên nỗi này hỡi trời,
Khắp thiên hạ mọi người trai gái
Ở núi ngàn ai thấy đôi ta.
Thế nào cũng chẳng lấy được nhau,
Em dặn anh cho hết lời.
Yêu nhau sẽ nhìn đất nhìn trời
Nhìn bốn phương núi ngàn sương toả,
Em sẽ trở về nhà với chồng
Ở với trời với đất đừng buồn,
Anh không thành vợ chồng do anh
Anh dặn em đừng lo đừng buồn
Yêu nhau duyên chẳng thành ta đành vậy,
Em hãy trở về nhà làm ăn,
Và nhớ đến mối tình anh vậy".
Thị Đan nghe nói thật đau lòng,
Gục đầu vào Nam Kim lăn khóc,
Vì đâu chua xót đến đường này!
Nam Kim nhỏ nước mắt nơi đây,
Lẽ ra chết bỏ nhà bỏ cửa.
"Sao dặn toàn lời buồn để lại,
Đời đôi ta sống được bao lâu ?
Nếu em về nhà với chồng
Em cũng đành một chết có ngày.
Số em, chẳng ra gì anh hỡi!"
Nam Kim chẳng còn biết nói năng,
Dặn bạn chẳng biết lời lúc này,
Hỏi nàng dưới gốc cây rừng già,
Có bao nhiêu lối rẽ đường xa.
Thị Đan giọng rầu rầu đáp lại:
"Chỉ còn một con đường đi chợ

Đường rẽ nhưng tình ta không rẽ,
Đi đằng trước nhớ đằng sau em với.
Lần này em cũng nói hết lời,
Hay dở đã dặn nhau hết rồi...
Thị Đan trở về nhà,
Nam Kim bùi ngùi vượt đèo khuất đi qua,
Chàng chẳng biết nói năng gì nữa.
Thị Đan về vẫn trông theo,
Lời dặn chàng Nam Kim còn như văng vẳng
"Em trở về đừng lo nghĩ
Anh đi đường mặc anh chớ buồn,
Em hãy trở về nhà với chồng em!"
Nam Kim lìa nàng lòng đau xót,
Mỗi bước đi là một bước xa,
Quay sau nhìn trước chỉ thấy những rừng già
Bên tây cách bên đông xót xa lắm lắm.
Đêm nằm không thấy mặt buồn tênh,
Lìa bạn đi nẻo khác lênh đênh,
Trông cánh đồng mà lòng đau quặn,
Chợt nhớ lời Thị Đan căn dặn
Bèn bẻ cành lá, ngồi nghỉ chân.
Trên đèo cao một mình lẻ loi hóng mát,
Ngồi nơi đây lau hai hàng nước mắt,
Mở nắm cơm nhớ tới tay nàng
Lòng nao nao mà chẳng buồn ăn
Nam Kim trở về nhà thui thủi
Nhớ thương nàng lòng đau mọi nỗi,
Bèn cất chân trở lại thăm nàng,
Đi hai ngày đến nhà Thị Đan,
Nhưng chẳng may lại không gặp mặt.

* * *

Lại tới đoạn nàng Thị Đan
Lìa Nam Kim về nhà với chồng
Bấy lâu không thấy mặt bạn lòng,
Đêm ngày chẳng buồn ăn buồn nói.
Người rỗi lòng không rỗi
Bèn gửi lời chị gái nhắn chàng
Và gói khăn mình, nhờ chị mang sang
Gửi để chàng ghi nhớ
Lời nói thay người.
Đũa gẫy chẳng thành đôi
Nước cạn trơ bãi cát trắng bên sông.

* * *

Kể tới đoạn nhân duyên xã khác,
Thị Đan về tới nhà than khóc,
Sang mùa đông Thái Quan đến đón[1]
Ngày hăm mốtthháng chạp lên đường.
Về nhà chồng thì nàng đau ốm
Nàng mới nhắn tin về quê ngoại,
Nhắn tin về đến xóm mẹ cha.
Cả họ hàng làng xóm gần xa,
Ai còn thương thì đến nhà nhìn mặt
Chị gái đến hỏi hết mọi điều:
"Làm sao em chẳng thưa chẳng nói ?"
Thị Đan mới mở mắt thưa rằng:
"Lúc này chị đến thăm em,
Dầu cạn đèn không tỏ nữa.

1. Thái Quan: *chồng sắp cưới Thị Đan.*

Em dặn chị mọi lời mọi nhẽ,
Chị hãy ở lại nuôi con,
Em không còn sống nữa,
Chàng Nam Kim ở khác nơi khác xã,
Em nhờ chị về bảo đôi lời,
Dù ngày nào chị gặp Nam Kim,
Chị cứ nói cho chàng biết hộ.
Lúc này em chết về trời
Nam Kim ở trần gian hãy liệu.
Chết đi không sống lại gặp nhau
Chị nhớ nhé, gặp chàng thì bảo,
Gặp Nam Kim hãy nói hãy than.
Chính ngày mà Thị Đan dặn chị,
Nhằm tháng giêng, mồng bốn đang xuân;
Khi chết Thị Đan còn nhắn nhủ,
Muốn nhìn mặt không đợi được rồi.
Nắng vàng vào giờ thân thì mất,
Thị Âm mới gọi bảo Thái Quan[1]
"Em rể ơi! Thị Đan mất rồi!"
Tất cả nhà mọi người đều đến,
Cùng khóc than kêu đất, kêu trời.
Thị Đan đã bỏ lại mọi người,
Thị Âm liền hết lời kêu khóc
Em về cho mả đẹp mồ yên
Nam Kim ở nơi xa chẳng biết,
Vẫn thầm yêu tha thiết Thị Đan;
Ngày trước tại số lấy Thái Quan,
Ngay nay mới nhường này đau khổ.
Gặp Nam Kim yêu nhớ tình suông,

1. Thị Âm: *chị ruột Thị Đan.*

Cấy lúa chẳng thành thóc mà gặt,
Hay tại số trời định sẵn ?
Thị Đan chẳng lấy được Nam Kim
Còn làm ăn với chồng chi nữa!
Ngày nây về chầu trời chầu phật
Mới là người vàng đá một lòng.

* * *

Lại tới đoạn khác chốn bên đông.
Nam Kim chợt nhớ lời nàng dặn,
Mùa đông đã đến tháng giêng
Đã vận đến sửu niên năm ấy
Nam Kim đi du ngoạn bản mường
Cất chân ngày mồng bốn tháng giêng.
Lại nhớ đến tình duyên tình bạn.
Ngày trước ở rừng xanh giao hẹn,
Từ lìa nhau hiu quạnh xót xa.
Nay tới ngày nàng hội ngộ cùng ta.
Thấm thoắt tới ngày, Nam Kim vội vã
Đi mong tới nơi được gặp mặt nàng.
Nam Kim về đến xã Thị Đan
Nghe vang tiếng khóc than thương nhớ
Nhìn lên trời thấy trời vàng úa,
"Vì đâu nên nỗi này hỡi em?"
Nam Kim càng thấy lòng se lại,
Lên đến nhà Thị Âm liền nói:
"Hôm nay chị chỉ thấy mặt em,
Còn Thị Đan đã chết mất rồi,
Em nó có gửi lời dặn lại".
Ngồi trước mặt Thị Âm liền kể...

(Đoạn Thị Âm kể quá trình Thị Đan chết)
"Em nó chào: Xin vĩnh biệt mọi người!
Số hai em yêu nhau ngày trước
Hai em phải lìa nhau ngày nay;
Nghe lời dặn chị cũng buồn thay,
Ngày trước gặp nhau nói thế nào?
Thị Đan mới tương tư nói thế,
Em nó mới dặn đủ mọi điều"
Nam Kim nghe xót xa than thở,
Cách âm dương đôi ngả khuất rồi
Mặt trời đã lặn bên đồi,
Không còn tia nắng ấm người Nam Kim.
"Ngày trước cách đông tây còn gặp,
Còn ngày nay thì khuất âm dương"
Thị Đan nhắn mọi lời như thế,
Nghe sao mà đứt ruột đau lòng!

* * *

Lại tới đoạn Nam Kim than khóc,
Cố đến nơi không còn thấy mặt
Trở về suốt ngày rơi nước mắt.
Nỗi sầu buồn khô héo ruột gan,
Càng ngày càng cách xa càng nhớ.
Cách khác xứ còn gặp gỡ
Cách âm dương hết chỗ nói năng;
Từ đây vắng mặt Thị Đan,
Bốn phương sương toả, núi ngàn phủ mây.
Nhớ nhau không thấy mặt như xưa.
Mọi sự tính làm sao bây giờ,
Không nên sống với người ta nữa.
Sinh ra mỗi người ở một phương,

Nam Kim sinh ra ở chốn núi rừng,
Thị Đan nơi ruộng đồng khác xã
Trời cho kết đôi lứa với nhau.
Xa cách hai ngày đường cũng gần.
Nhưng trời đất không cho thành nhà cửa
Lại cách nhau âm dương đôi ngả;
Nam Kim nhìn lên trời không thấy,
Ngồi xuống đất khóc lóc than thân.
Chân bước sang cõi âm không được,
Ví bằng ở xa tấp thế gian.
Mang lương ăn vượt ngàn vượt núi,
Hàng năm trời vẫn còn đi tới,
Còn đi lọt được lần nào chăng!
Bên âm không rõ xa hay gần,
Nam Kim vò võ buồn khôn xiết.
Tình chung thuỷ mà nay vĩnh biệt,
Đêm lại ngày biền biệt tháng năm...
Trời sinh ra làm sao như thế?
Như mùa xuân lá rụng,
Nàng đã lìa bỏ ta;
Cả trên trời dưới đất bao la,
Ai cách biệt âm dương như tôi!
Nhớ từng lời Thị Đan nhắc lại,
Nam Kim càng đau nỗi tử ly;
Nhớ tới lời đau đớn trăm bề,
Lẽ ra tự vẫn mà đi theo nàng,
Đi theo sau lên trời lên phật.
"Em hỡi! Đi có gặp hay không?"
Đêm ngày ở lại đau khổ mình anh,
Trong giấc ngủ còn mơ thấy mặt.

Nam Kim còn sống ở thế gian
Tương tư với Thị Đan đã khuất
Năm này sang năm khác chẳng còn
Nam Kim ở đằng sau vò võ,
"Ai kết bạn như tôi là khổ!"
Tay cầm bút trên giường nghĩ lại,
Bảy năm viết hết chuyện buồn thương;
Nam Kim ở trần gian tự chép
Chép câu chuyện hoa nguyệt lưu truyền.
Ai dang dở tình duyên hãy đọc,
Yêu nhau thực một dạ một lòng,
Cũng như hoa mùa xuân vẫn nở,
Ai có bạn xin hãy đọc chơi,
Đường tình viết xuống giấy bao lời cho hết!

DÂN TỘC TÀY

LƯU ĐÀI - HÁN XUÂN

Lưu Đài - Hán Xuân là truyện nôm khuyết danh dài trên ba ngàn câu, viết về tình yêu trắc trở. Hiện nay chúng tôi có thêm 2 bản chữ Nôm: một của Lộc Văn Cừu ở Nông Thượng, Bạch Thông, Bắc Thái gồm 3.660 câu; một của tiền nhân chúng tôi để lại, có 4.010 câu. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn lấy bản dịch của Hoàng An Định và Hoàng Quyết in năm 1964 làm căn cứ. Nhưng vì thấy bản dịch trước nhiều chỗ không thật dễ hiểu, chúng tôi đã dịch lại. Ở đây chỉ trích dịch một số đoạn. Vì vậy, xin tóm tắt nội dung để dễ theo dõi:

Tình yêu hai người động tới lòng thương của Phật. Đức Phật giúp cho thành duyên. Bố mẹ và cả Hán Xuân cố công nuôi chàng mồ côi Lưu Đài ăn học rồi thi đỗ Trạng.

Đường Vương sai vợ chồng Trạng nguyên sang cống vua Tần. Giữa đường gặp giông tố, thuyền bị đắm; Lưu Đài lạc xuống Long Cung và bị ép gả công chúa làm phò mã. Hán Xuân sinh con trai và lạc lên trời, học được nhiều phép thuật cao cường, rồi xuống Long Cung cứu chồng.

Không thấy Đường Vương tiến cống theo lệ, vua Tần bèn cất quân tiến đánh. Đường Vương triệu Lưu Đài ra cứu nước. Nhờ Hán Xuân có phép trời nên đánh thắng giặc và tiến vào Tần Kinh.

Tuy thắng trận, nhưng vì nước nhỏ, vua Đường lại xin triều cống như trước. Vợ chồng Trạng được vinh hoa phú quý. Đường Vương không có con trai, nên con trai của Trạng được làm phò mã để nối ngôi vua.

LỤC VĂN PẢO

Hiu hiu gió thoảng chống thư phòng.
Chép truyện Đường Thái Tông thuở trước,
Trị vì yên khắp nước tây đông;
Có người chốn Bình Sơn nguyên quán,
Hiệu Lưu Quang tính vốn hiền lành[1]
Sớm hôm việc gia đình chăm chỉ
Cùng lấy nàng Nhan Thị kết đôi,
Hưởng duyên thắm trúc mai giường đẹp;
Nhị hoa tươi ong bướm lân la,
Nàng mộng tới hái hoa quán móc
Được nuốt một viên ngọc kim sa.
Sao Bắc Đẩu sáng loà chói lọi;
Từ đó nàng vui nỗi mang thai,
Bần thần kém vui cười bầu bạn.
Sắp no ngày, đủ tháng hoa khai
Lưu Quang nằm giường hoa mơ thấy,
Giờ tý vừa lúc ấy canh ba,
Có quan đến trọ nhà đông đủ
Ngựa voi như kiến cỏ ngoài hiên.
Đến sáng Nhan Thị liền sinh đẻ
Sáng long lanh như ngọc thể ngọc châu,
Nuôi quan trong nhà lầu đầy tuổi
Ông thân sinh mới đặt tên con;
Mừng tròn tuổi, mâm son tiệc mở,
Bố Lưu Quang thật sự có tài,
Liền đặt tên Lưu Đài cho con
Nuôi con ở trong nhà đã lớn,
Sớm hôm bố dạy đủ mọi điều

1. Hiệu: *Người Tày xưa có chút Nho học đều đặt hiệu.*

Khi gió hè liễu rủ sớm hôm,
Bố mẹ mừng con quan vui vẻ.

* * *

Lại nói đoạn mẹ đẻ Thị Nhan
Bụt gọi về coi vườn cung Quảng[1]
Én nhà trời tìm đến tận nơi
Trải mười hai tầng mây về lọt;
Nhan Thị đau mình ngọc khóc than:
Duyên sao nỡ xui làm như thế,
Bướm ong sao nỡ để hoa rời
Chàng ở lại cõi đời dương thế
Nàng lên chầu thượng đế cung mây,...
Thị Nhan năm canh chầy than khóc
Lưng trời cơn gió lốc quay cuồng,
Dặn chồng hãy trông nom con nhỏ,
Mẹ lìa đời về chỗ Quảng Đài[2]
Xóm núi con hãy ở cùng cha
Hổ lìa rừng mới ra cùng khốn!
Trận gió táp mây cuốn tác tan
Hồn nàng liền lìa xác bỏ nhà
Thương Lưu Đài còn cha mất mẹ.
Hai cha con giọt lệ chứa chan
Trời đất gieo nát tan đôi cảnh...
(Những câu nói tình vợ chồng trong quá khứ)
... Lưu Quang nay khốn khổ trăm phần
Trời lại làm cho thêm đau xót,
Lưu Quang lại chết nốt theo nàng.
Lưu Đài thành mồ côi cha mẹ.

1, 2. Cung Quảng, Cung Đài: *chỉ nơi tiên Hằng Nga ở, cũng chỉ cõi trời, cõi chết.*

Một thân sống mình tre sầu thay
Họ hàng bà, cô, cùng chú bác
Chiếm ruộng nương vườn tược thẳng tay
Chàng Lưu Đài lòng đầy lo khốn.
Đêm ngày lệ dài ngắn thảm thương.
Đêm tháng chạp, trời sương muối buốt,
Không áo che rét mướt căm căm
Cả bầu trời đầm đầm sương ám,
Lưu Đài đốt lửa tạm qua cơn...
(Nói cảnh không áo quần)
Chim queng quý gọi buồn mọi ngả[1]
Đau lòng con vất vả cô đơn
Họ hàng không ai dòm ai ngó
Mùa hè thân đói khổ làm thuê
Chốn Bình Sơn nóng ghê nóng gắt,
Cố chăn trâu đổi bát cơm ăn...
(Cảnh làm mướn bữa đói bữa no)
Tuổi nhỏ không làm gì hơn được,
Ngày vắng lòng khôn xiết băn khoăn
Tay vắt trán đêm nằm lo lắng
Làm mướn không no bụng xót thay,
Họ hàng có ai hay chăng tá,
Thân tôi sao khổ quá nhường này?
Xót phận lệ tuôn đầy thương khóc
Nghe đồn có thầy học Nam Nga[2]
Vội vã mười ngày qua đi tới
May được giao tiếp với học sinh...

1. Queng quý: *còn gọi là chim hoàng anh, kêu vào giữa đêm xuân hè nghe rất bi thảm.*

2. Nam Nga: *Cũng có khi đọc là Nam Nga, ở đây chỉ nơi thầy học mở trường.*

(Bỏ câu 100-230, đoạn nói về quá trình tìm thầy,
xin thầy vừa chăn trâu thuê vừa đi học)
Ông thấy có thương mình không nhỉ,
Hay thầy tham của quý bạc vàng,
Dạy chút ít tưởng không tổn hại,
- Bà thầy lẩm bẩm mới than phiền,
"Bảo ban nó đôi phần cũng tốt"
Ông thầy nghe khó lọt bèn rằng:
- "Lòng tôi đây mười phần yêu nó,
Định dạy sau khi ở mười năm,
Còn trẻ dạy phí công đi mất,
Chớ nói chi tôi biết trong lòng;
Không có tài, ra công cày cuốc
Con cứ làm mọi việc hàng ngày
Thầy nay không hề tiếc chữ đâu,
Sẽ dạy con mọi câu mọi chữ".
Lưu Đài bèn kính lạy sư ông,
"Nuôi thân con mai ngày sáng sủa,
Con là người đói khổ đã nhiều,
Chăn trâu cũng như bao việc nữa,
Thầy sai con xin cố làm tròn".
Thầy đưa "Thượng đại nhân" học trước[1]
Ngày ra đồng làm việc ruộng nương,
Đêm lại về tới trường đọc sách,
Chỉ chăm chú một mạch văn chương
Kinh sử đã tinh tường hơn vạn,...
Có cha mẹ người được chăm nom,
Quần áo bạn mặc luôn đầy đủ,
Riêng Lưu Đài đói khổ rét run

1. Thượng đại nhân: *tên mấy chữ đầu trong một quyển sách học chữ Hán xưa.*

Rận cùng chấy từng đàn khổ cực,
Bạn học thì một mực cười chê,
Kẻ này mắng, kẻ kia riếc móc.
Trời tháng chạp giá buốt sương mù,
Co như tôm để mà sưởi lửa,
Được no lòng thế đã là mừng,
Sưởi trước ấm sau lưng buốt lắm.
Canh ba, cả trường Giám ngủ say[1]
Canh năm chàng thức ngay đọc sách
Lầu tây trăng còn lạnh lùng soi,
Khảm khắc kêu xa xôi tảng sáng[2]
Tiếng não nùng bứt rứt vọng vang,
Bận lòng kẻ đêm trường học chữ,
Kẻ mồ côi than thở thương thầm...
(Hai câu nói về thời giờ đổi thay)

* * *

Lại nói đoạn quan hiền trưởng giả
Dòng dõi sinh cô ả Hán Xuân,
Nước da đẹp trắng ngần như ngọc,
Thoa vàng gài mái tóc dường tiên,
Mình ngọc tuổi trăng tròn đang độ,
Tiếng đồn nhà cự phú giàu sang
Vóc nhiều cùng bạc vàng vô tận,
Rủ màn the cung cấm phòng loan
Lắm kẻ tìm mối duyên nàng chối...
Mình nàng có trăm mối lo toan:
Người sinh ở thế gian mấy nỗi

---

1. Trường Giám: *chỉ trường Nam Nga.*
2. Khảm khắc: *Xem chú thích câu 19 truyện "Nam Kim - Thị Đan".*

Nước non còn biến đổi có khi
Tình người nghĩa cố tri là trọng
Chốn Tràng An còn lắm người sang[1]
Trầu cau tới nhưng nàng lại trả,
Mẹ vân vi mới ngỏ cùng nàng:
Rằng "Con không bằng lòng ai hết,
Tuổi thanh xuân đáng kết duyên tơ,
Mà lập nghiệp cùng lo mới phải
Đừng làm người trăng gió lông bông.
Kẻo phút chốc tuổi xuân qua mất".
Lễ phép, lời thành thật nàng thưa:
"Số định từ trời kia cân nhắc,
Việc nên chăng phó mặc nhờ trời,
Xin mẹ việc duyên đời chớ vội"...
(Bỏ 301-339: Đoạn nói Hán Xuân theo dõi sự chăm chỉ
của Lưu Đài trong học tập, nên mang lòng mến mộ âm thầm).
Bóng dương đà gác núi vấn vương,
Nàng có chiếc khăn vàng Tây Hán[2]
Mầu ngũ sắc gấm đoạn thêu rồng,
Cấu chúc, nàng thắp hương lạy khấn;
"Số tôi sinh xuống chốn dương gian,
Duyên số nghe lỡ làng lận đận,...
Tôi có chiếc khăn đẹp trong mình,
Nơi xứng đáng ba sinh duyên số
Chi sum vầy phu phụ tao khang
Cho khăn vượt tây sơn tìm tới

* * *

1. Tràng An: *kinh đô cổ đại Trung Quốc, trong văn học Tày thường dùng chỉ các kinh đô nói chung.*

2. Khăn Tây Hán: *ở đây chỉ có nghĩa là chiếc khăn mầu nhiệm quý giá.*

Bụt ở nơi thượng giới thương nàng
Gió thổi núi non một trận.
Cuốn khăn hay lơ lửng tầng không
Nhập vào chốn phong vân gió lớn
Chốn mông lung sương tản mịt mùng
Khăn lọt vào cửa cung thánh mẫu[1]
Chư tiên mười hai lầu mới lui
Bàn cờ thánh mẫu vừa cất đoạn...
(Những câu nói sự mầu nhiệm của chiếc khăn).

* * *

Lại nói đoạn trò giỏi
Học đến lúc mặt trời xế bóng,
Chốn thảo lăng gió lộng ra chơi,
Bỗng đâu khăn ngũ sắc vụt rơi.
Gió tạt bám vào vai Lưu Đài
Ngũ sắc hình rồng rắn sáng choang
Đủ màu đào, màu vàng, màu đỏ,
Chẳng hiểu là duyên sự dữ lành...
Bèn quăng xuống sông sâu nước lớn...
Lại có cơn gió thổi mây tan...
Vai Lưu Đài khăn bèn bám lại...
(Những chỗ này toàn tả chiếc khăn
Tây Hán theo đuổi Lưu Đài như thế nào) .
Chuông trống đang hoà vang không lặng,
Trên đường đi chật đứng gái trai,...
(- Từ câu 391-514 cả đoạn tả cảnh nhà vua mở hội thi và
hoàn cảnh nghèo khổ của Lưu Đài đến sự khảo)

---

1. Thánh mẫu: *dịch từ Mé Bjoóc (Mẹ Hoa), quan niệm người Tày là bà Mụ quản việc sinh đẻ, nuôi dưỡng trẻ em.*

Họ có đàn dành nơi lễ bụt...
Lưu Đài chàng nhân thế cũng toan,
Vừa qua được khăn vàng Tây Hán,
Đem cúng Bụt dưới thảm ngai vàng;
Từ lâu nay ở trường giấu kỹ;
Bèn cầm khăn ra tay quỳ khấn:
"Tôi xin dâng Phật thánh cửa trời,
Nhược bằng khăn của ai xin trả"
Lưu Đài lậy Bụt cả thành tâm,
Làm chạnh lòng Hán Xuân hoa nhị,
Mà nàng đang đứng đó rành rành,
Nhìn rõ mặt nho sinh não ruột,...
(Lược bớt 542-593 tả diễn biến tâm lý Hán Xuân khi thấy chàng Lưu Đài mang đúng khăn mình ra cầu khấn, nghĩ rằng duyên số trời định).
Mở túi nàng vồn vã mời trầu:
"Mời chàng ăn trầu cau làm nghĩa...
Ăn với em một miếng cho vui!"
Lưu Đài mới đáp lời em đẹp:
"Trầu này tôi không dám hỡi nàng...
Lời mời ngọc lời vàng đành phụ,
Tôi là người nghèo khó sầu đau"
Hán Xuân lìa bạn mau ra về
Lòng nàng tựa như tơ vò rối:
"Chẳng biết việc sắp tới dở hay
Nguyệt lão người xe dây duyên phận..."
(Hán Xuân tin là trời định nên nhận Lưu Đài là người bạn vị hôn phu).
Mở hòm lấy lụa hoa ra cắt,
Tự tay nàng khâu lấy áo chàng...

(Dặn tiểu tì đưa áo cho Lưu Đài)
"Chị có bạn Lưu Đài Nho sĩ,
Thấy quan nghèo quá thể đáng thương...
Em hãy mang áo lụa cho chàng
Dẫu chàng chẳng thương thôi cũng mặc!"
Gái hầu bèn vâng dạ đi ngay...
Gái hầu rằng: "Quan hỡi đi đâu,
Xa hay gần lùa trâu như vậy?
Chúa tôi là Hán Xuân tôn quý
Gửi lời sang nho sĩ hiền lương..."
Lưu Đài bèn đinh ninh đáp lại...
"Phận tôi như kiến cỏ sơn xuyên,
Thân cóc ước nàng tiên sao nổi
Thấy người nghèo vừa nói thêm buồn".
Gái hầu bèn tiếp luôn mà bảo:
"Chúng tôi đến đưa áo cho chàng,
Áo này áo của nàng áo đẹp"...
(Hán Xuân nói số trời đã định)
Chàng Lưu lấy nhân nghĩa đáp rằng...
"Nàng sang giàu dòng dõi nhà quan
Tôi là kẻ muôn vàn khốn khổ...
Áo đẹp kia xin để trả nàng"...
(Lược 679-809 đoạn hai bên đối đáp về thân phận của mình).
Hán Xuân nghe lời nói càng thương,
Tủm tỉm nàng Ngô Ban nhìn mặt[1]
"Rằng em lòng không thật trời đày!"
Nàng liền dốc túi đầy những bạc:
"Của riêng xin tặng chút làm tin,
Để chàng lấy lương ăn học chữ

1. Ngô Ban: *cũng gọi Ngô Bươn, văn học Tày chỉ người con gái đẹp, nữ tình nhân.*

Đây là của em nhỏ Hán Xuân
Gửi trao tặng lương quân thây mặt..."
(Bỏ 817-962 đoạn Lưu Đài và Hán Xuân cùng nhau thề thốt)

* * *

Lại nói đoạn nhà vua hội thí
Vua Đường lệnh theo lệ quốc gia,
Đồng ruộng, điện Bách Hoà vua lập
Sĩ nhân như ong diệp trập trùng
Hẹn cùng về tới kinh thi trạng...
(Bỏ 968-977 cảnh nhà vua chuẩn bị cuộc thi)
Thiên hạ thi tất tất hôm rằm;
Mọi người mặc áo dài mũ dấu,
Miệng nhai trầu trông tựa quần tiên,
Lưu Đài nghèo không tiền, áo rách,
Lính canh đứng ngoài cửa ghẹo trêu
Khi ấy quan cũng thôi khó xử
"Đỗ trạng đâu đến thứ thằng này...
Chạm tới lòng nho sinh mới kể,
"Thân tôi đà như thế làm sao!
Hãy cho tôi được vào thi thử
Ai người không muốn sự giàu sang!"
Lệnh vua ban mười hôm vào khảo
Bút thần có vú phú văn thi
Lưu Đài đấng nam nhi bụng sáng
Mười ngày thi đỗ trạng bảng treo,
Đúng tên họ đủ điều từng tí...
Lưu Đài tâu đế vương một đoạn
Tức thì vua phong trạng cho quan,
Dù, lọng lệnh vua ban đầy đủ

Hà Bắc, Giang Nam phủ lệnh giao
Cấp quan chức sang cao cai quản.
Trời tựa cho hiền tướng nên người
Ngựa quý vua ban thời cho cưỡi...
(Những câu kể về tiệc mừng)
Vua phong về coi chỗ gia bang)
Ăn tiệc hội trăm quan chầu cửa
Trạng khấu đầu lạy tạ đế vương...
Lệnh ban bảy trăm quân hộ vệ
Bảy chục con ngựa khoẻ hồng mao
Trạng nguyên giục quân vua tiến thẳng
Một ngày tới địa phận Nam Nga,
Bà thầy nghe thật là vui vẻ
Mời gái trai giúp sửa sân vườn
Chốc lát quân đế vương liền đến...
Trạng nguyên lạy cha mẹ tổ sư
Ngày nay ơn chín bể triều đình
Dâng vàng đền công trình sư phụ...
Cha mẹ cùng thích thú cười vui
Tôi nuôi được con côi danh giá
Được đỗ trạng thiên hạ đế vương...
Quan đáng ngôi chính chuyên quyền quý,
Bố gọi nàng Hán Thị hỏi han
"Thiên tử kén được quan trạng mới
Đón con đi ăn ở với người"
Hán Xuân lòng mừng vui hoa nở:
"Kình chuyên vùng vẫy chỗ biển khơi,
Ước nuốt sao bát tiên ai biết!"
Trạng nguyên mừng trăm ngàn hể hả
Sắm sửa đồ cưới ả Ngọc Châu,

Lụa, bạc thoi, lợn, trâu của quý
Đưa sang nhà Hán Thị hoa khôi
Quan vua với ngựa voi nhan nhản
Kiệu võng cùng dù tán xe loan...
(Bỏ đoạn: dân làng trầm trồ khen kẻ nghèo khổ thành trạng)
Trưởng ông nhìn rể ngọc nho sinh
Chén ngọc đặt đài vàng mời rượu,
Ban Hán Xuân đông hội nhà trên
Đầy đường những gái trai thanh lịch
Nhẹ bay áo ngũ sắc tựa tiên...
Quân mã sắp hàng liền trực sẵn,
Trạng nguyên đón nàng Hán về mường
Ngựa thúc đi trên đường như bướm
Quân binh chen rộn rã nhôn nhao,
Giữ gìn bản mường cùng tổng xã
Dắt lợn trâu đến lễ mường quan...
(Bỏ đoạn kể về đám cưới của trạng
và ôn lại cảnh nghèo khổ khi đi học).

* * *

Lại nói đoạn Tần bang đòi cống.
Chiến thư đưa nước Tống, nước Lương
Chiếu chỉ đến bốn phương chư hầu,
Nước nào cũng phải chầu Tần Kinh...
(Tần doạ ai không theo sẽ đánh)
Mười tám nước phục tùng minh chủ
Chiếu chỉ đưa sang cả nước Đường
Vua bắt cống nào vàng, cờ, gươm...
Mọi hạng phải toàn gồm thứ lạ,
Thái Tông lên ngai ngự cả buồn,...

Vua triệu các thượng quan về hội,
Đường vương bèn phán hỏi trăm thần:
"Nước Tần đường sông Ngân ngàn dặm
Núi cao cùng vực thẳm xa xôi
Bách quan, ai là người đi xứ?"
Đình thần cùng quỳ khấu tâu vua
"Loạn thì cứ dùng võ ra ngăn,
Trị thì cứ dùng văn đao bút...
Đánh giặc, bọn tôi quyết cầm quân,
Còn về việc cống Tần xa vắng
Xin giao cho quan trạng lắm mưu!"
Vua nghe liền gật đầu khen phải
Ban chỉ rồng xuống tới trạng nguyên...
Hán Xuân lệ ngọc nhoà chua xót...
(Bỏ đoạn lệnh vua ban xuống
và nỗi lo của vợ chồng trạng nguyên).
"Em năm tháng bụng mang dạ chửa,
Mong được chàng bạn ở lầu trang...
Có việc chàng đảm đang hỗ trợ!
Riêng em một mình ở ích gì,
Xin chàng cho em đi một thể,...
Sang sứ Tần xong xuôi là đủ,
Trở về vua phế bỏ cũng cam!"...
(Bỏ đoạn trạng nhận sắc chỉ và trên đường đi sang Tân).
Trạng nguyên gẩy đàn trên mặt sóng,
Trọng tháng ròng vừa hết đất vua
Giáp giới đất Hung Nô ngàn dặm
Nước non trông thăm thẳm xa xanh...
(Bỏ đoạn tả cảnh nước Tần núi cao, biển sâu,
thuyền bè đi nguy hiểm).

* * *

Kể tới đoạn long cung công chúa
Lên hái hoa trần thế giữa xuân...
Trăm thức hoa sơn xuyên chầu tới
Ong bướm cùng bạn với tưng bừng...
Vừa gặp thuyền trạng nguyên trên bến
Công chúa trong dạ muốn lòng thương...
Liền niệm phép thần tiên biến hoá,
Rắn, kỳ lân nhảy cả lên thuyền,
Cơn sóng vỗ dưới trên gió bão
Nước triều dâng điên đảo phong ba
Thuyền trạng đỗ phù xa bến nước,
Phong ba nước dìm ngập giữa đêm
Vàng bạc mất hết liền hòm tráp
Chư quân bị oan thác Ô Giang[1]
Hán Xuân lạc trạng nguyên không biết
Nghĩa vợ chồng bao xiết yêu thương!
Trạng nguyên xuống Long Vương, Hà Bá
Lìa bạn đời, xa vợ Hán Xuân
Gió bạt sóng hư không tan tác
Trạng nguyên vào lọng đẹp cùng nàng,
Là công chúa Long Vương càng đẹp,
Quan sực tỉnh mở mắt nhìn ra
Biết không phải Dương Nga Hán thị...
(Bỏ đoạn tả tâm lý bối rối của trạng lúc bị lạc)
Công chúa ngỏ lời nói cùng quan,
"Chàng là người dương gian trần thế,
Em là con Thuỷ Tề, Long cung,

1. *Ví đoàn thuyền bị chết như Hạng Võ ở Ô Giang.*

Trời cho hợp đôi phương kết bạn
Nhân duyên đừng đứt đoạn lìa tan,
Vợ chồng nghĩa tao khang trọn kiếp"
Trạng lại nghe nói tiếp lời tiên
"Trăng vằng vặc thu thiên khoe sắc
Nàng đem lòng ngờ vực điều chi?
Đã vợ chồng ắt thì nghĩa trọng".
Nàng thấy trạng thật bụng ngay lòng,
Đem chín phép vũ vân ra dạy
Sương nghi ngút nước dậy toả lan
Sấm sét động chuyển vang trời đất
Nàng liền biến ra phép kỳ binh
Miệng đọc chú, quân tinh như bướm
Ngày đêm ở liền chốn Long Cung.

* * *

Lại nói đoạn Hán Xuân lúc ấy,
Gặp phong ba sóng dậy dạt xiêu,
Tay bám được mái chèo, sống sót,
Bao nhiêu người, còn một Hán Xuân,
Cả binh tướng toàn quân chết hết,
Lòng này lo xoắn xít vò tơ
Không thấy chồng tương tư đứt ruột,
Gọi chồng, lệ sướt mướt, giọng khan...
(Bỏ Hán Xuân khóc tìm Lưu Đài).
Mặt trời mới ló ra rực sáng,
Nàng đau lòng tìm trạng khắp nơi
Dòng lệ tiếp tuôn rơi không ngớt...
(Bỏ: Hán Xuân một mình mạo hiểm chèo thuyền
không biết về đâu).

Nàng qua thuyền vượt mạn giang biên,
Đủ tháng đẻ thiếu niên yêu dấu,
Chói lọi dường hoa nụ tháng ba,
Tay nàng bế con mà đứt ruột...
(Bỏ đoạn Hán Xuân đẻ con trên núi
và lưu lạc tới mường trời).
Hán Xuân địu con vậy rời chân,
Mây mịt mùng miền trên ngăn ngắt,
Bên đường tùng, trúc ngát xanh tươi
Mười hai đình cửa trời sạch sẽ
Hoa ngoài nhìn đẹp đẽ mường tiên,
Đàn tính gảy liên miên dìu dặt
Nước tiên người tấp nập lại qua
Nàng về tới giữa khe ngồi nghỉ,
Mười hai đường trời xẻ dọc ngang
Nhà dựng giữa đường, đường lợp ngói
Người mường tiên đi hội dư muôn...
Rẽ khỏi đường quán trước ngã ba,
Nàng thẳng lên thiên la chốn ấy
Biển nước tiên hai phái những người
Con nhỏ cõng mãi rồi ngủ miết
Nàng tới nơi gặp bụt Thị Nương[1]
Quẩy gánh ra mỏ vàng múc nước
Nước nơi này trong suốt lại thơm
Vì thế nước sông Ngân chẳng lấy...
Thấy nàng theo, tiên ngoái đầu xem,
Hỏi nàng "ở bắc nam đâu đến,
Hình như người dưới thế trần gian
Sao lên lọt nổi đường thượng giới?"

1. Thị Nương: *tên một tiên nữ ở mường Trời.*

Rơi lệ Hán Xuân vội thưa liền:
"Tôi là vợ trạng nguyên khuê các
Ba năm ngụ sơn nhạc hải lăng
Chẳng có gì để ăn trừ bữa
Đoạ đầy trong bão gió mưa sương
May phúc tìm được đường thượng giới
Ơn người hãy thương hại cứu cho
Xin theo về kinh đô hầu hạ".
Thấy nàng bồng con nhỏ đáng thương
Sứ tiên nói "Ngô Ban nàng hỡi!
Nơi này là bờ cõi mẹ tiên"
Nàng ở ba năm tròn thượng giới,
Phật bà Quan Âm mới gọi nàng...
(Hán Xuân vào trình Phật Bà)
Hỏi cặn kẽ Hán Xuân mọi khúc.
Đường trường đi xa lắc xa lơ
Con chớ vội tìm về chốn ấy
Ở lâu ta sẽ dạy vài lời!"
(Bỏ đoạn Hán Xuân kể lai lịch cùng những hoạn nạn từng trải cho Phật Bà).
Dạy rằng người cõi dưới đáng thương
Đã chay tịnh ngày thường thực bụng
Phật mới cho uống thuốc linh đan
Không được ăn cơm canh thịt cá.
Thượng cung ngày oi ả mười phần
Phật còn đi du xuân kinh lý
Mới cho nàng Hán Thị coi nhà
Ấn thiên tôn phật già hoá phép
Đá tảng to dường liếp lớn lao
Buộc lên treo xà cao giữa điện

Gió thổi đến rung chuyển đung đưa
Mặc mẹ con nàng giờ nằm đó,
Lâu đài Phật giao phó rồi đi
Cảnh tây Phật ra về vườn tược
Con tiên chầu sau trước như nêm
Hán Xuân ẵm con hiền yêu dấu
Xem chừng đành chết hết mẹ con
Không dám động mình son một tí
Mẹ con nằm im nghỉ đợi chờ
Gió tạ vào đung đưa cửa rộng
Hôm nay thế nào cũng tan thây
Cũng không dám chạy hay trốn tránh
Mẹ con nằm ẩn dưới đá to
Bao giờ Phật trở về sẽ tính.
Bóng chiều đã gác đỉnh trời tây
Phật trở về thấy đây còn ngủ
Bèn gọi nàng thánh nữ tỉnh ra
Ban khen tài dương nga khảng khái
Thương nàng ở thượng giới đã lâu
Phật mới cho nàng về quê quán
Các phép thiêng Phật dặn mọi đường
Cho gậy trúc sửa sang đẹp đẽ
Biến hoá thành vô kể quân binh...
Cho nàng xuống trị an dương thế
Phật giao phép thượng đế thần thông
Biến hoá tựa mưa rong mây toả
Trạng nguyên nơi thuỷ phủ Long vương
Tìm chồng vợ yêu đương dằng dặc...
"Tôi xin xuống dương gian cõi dưới
Đội ơn người thượng giới thiên nhan"...

(Bỏ, Hán Xuân chào từ biệt chư tiên)
Nàng vái mười hai vị Phật tiên
"Phù hộ tôi xuống mường mát mẻ.
Hoa xuân qua xuân hạ chầu trời
Vườn xuân cảnh đào tươi thăm thẳm
Trăm hoa hãy nở thắm ta đi!"...
Ngư phủ ý say mê Đào Động[1]
Bạch đế thuyền vượt sóng Giang Lăng[2]
Thượng phương ở thượng phương có xứ
Thuỷ phủ ở thuỷ phủ có đường,
Thế dương ở thế dương có chỗ,
Mỗi nước tự có vệ có quan[3]
Ba năm ở Quảng Hàn trở nẻo,
Hoa đến mùa hoa héo lại tươi,
Bỏ để chốn phương trời vội vã,
Hán Xuân cùng con nhỏ thiếu niên
Bắt quyết sương hải xuyên vạch lối,
Phép mầu làm gió thổi chiều xuôi,
Nàng xuống như phong lôi gió cuốn,
Dương gian xa cách lối nên lâu,
Vụt tới chốn vực sâu lai láng
Kính nhà Phật nàng mở ra soi
Trong lọt thấu mọi nơi mọi xứ
Trông thấy điện thuỷ phủ long nhan
Công chúa cùng trạng đang đối mặt,
Hán Xuân nàng uất hận nào hơn,

1. Đào động: *nhắc tới tích động Đào Nguyên, nơi tiên ở.*

2. Ý nói: *Hán Xuân nhanh chóng về trần, lấy ý thơ Đường Triều từ Bạch đế Thái vân gian, Thiên Lý Giang Lăng nhất nhật hoàn: "Sớm từ Bạch để đẩy mây, Giang Lăng nghìn dặm đi một ngày".*

3. Vệ: *đơn vị quân đội thời xưa, thường 15 người.*

Nàng hoá phép nổi cơn gió lộng,
Mặt sông liền rẽ sóng thành đường,
Nàng đến bến Bích Giang nghỉ lại.
Trạng nguyên ở lâu đài giường bạc,
Người bỗng thấy bần thần bứt rứt
Nhạc ca vàng chầu chực hầu bên,
Chàng vẫn thấy chẳng nên để ý
Bèn lựa lời ngỏ ý cùng nàng:
"Anh xin ra bến sông tắm mát"
Công chúa vui lòng mặc chàng đi,
Phái ba đội quân kỳ hầu cận,
Giữa ngày trạng ra tận bến sông,
Ghìm ngựa chàng bỗng trông thấy vợ,
Lại thấy cả con nhỏ thiếu niên,
Sững sốt lòng trạng nguyên như đứt
Gọi ngay đến trước mặt hỏi han
Hán Xuân nàng chứa chan giọt lệ:
"Em tìm chàng bốn bể muôn phương
Còn nhớ nhà hay không chàng hỡi?
Hay là yêu chốn mới quên rồi?"
Trạng nguyên lệ tràn rơi như bể:
"Yêu em nhưng không thể biết tin,
Nay có lỗi với em đành chịu,
Lại đây con niên thiếu của cha
Để đi về nước nhà cõi thế,
Việc tìm ta cứ kệ Long Vương"
Trạng nguyên dặn rõ ràng quân tướng,
Gửi lời về đến chốn nhà tiên,
Công chúa hãy kết duyên chốn mới...

(Bỏ đoạn Trạng nguyên nói nhớ nhung tới vợ trong những ngày xa cách).

* * *

Nói tới đoạn bỏ đất Long Vương
Biệt ly về cõi dương trần thế
Nàng chấp ấn hoả thang thần tướng[1]
Làm mặt nước rẽ sóng thành đương
Bể sâu vượt lưng chừng mới nghỉ,
Quân hầu trở về kể tâu qua.
Trạng nguyên với Dương Nga Hán Thị
Đã về trên cõi thế bỏ nàng,
Công chúa con Long Vương lo quá
Nàng vào điện vội vã tâu vua:
"Lên trần thế trạng đã chạy trốn,
Con xin lĩnh binh tướng đuổi theo"...
Long vương sai bách quan chư tướng
Gươm đao cùng ngựa chiến hàng hai
Quần áo trắng đeo đai thẻ vàng
Đi tiên phong mười vạn ầm ầm
Nàng hoá phép tối tăm trời động
Thuồng luồng nối đuôi bơi không dứt;
Chín trăm thuyền lập tức ra quân
Ngày đêm tướng Long cung hộc tốc
Trạng nói với nàng ngọc Hán Xuân:
"Đây ôn binh Long cung ra đánh,
Bây giờ em thử tính làm sao?"
Thuồng luồng quẫy ào ào mặt bể,
Hán Xuân thưa mọi nhẽ cùng chàng

---

1. Hoả thang: *phép trời dạy làm ra lửa.*

Đoạn chấp ấn hoả thang xuống nước
Khắp không trung mặt biển lửa tràn
Sôi cháy cạn bốn bên bãi cát
Thuồng luồng kia xiêu dạt đến nguy
Hán Xuân có phép kỳ phép lạ
Lưới đồng vây khắp cả bốn phương
Bắt bọn tướng Long Vương cuống quít
Tá hình, nàng giả cách báo oan,
Làm cho người thế gian lăn lóc:
"Quân âm ta phóng sinh về nước,
Về thưa cùng chúa ngọc nhà bay
Rằng bắt cướp chồng đây làm bạn,
Ta sắp quân phá tận bản mường
Cho con gái Long Vương bài học..."
Tướng Long Vương cúi gập lạy vâng
Về tâu chúa Long Cung mọi nhẽ:
"Bởi chúa tham ích kỷ hại nhân
Tay gây việc bất công lỗi đạo
Người trần gian có thảo thật tình,
Chúng tôi mới hoàn sinh về được
Nàng có phép có thuật nhà trời
Dâng lửa cháy nơi nơi khắp biển
Bọn tôi chạy tan biến thật nguy,
Chết nhiều, còn đã về trước điện"
Công chúa nghe đau thấu tim gan
Người trần có bụng gan lại thẳng...
Trạng nguyên cùng con với Hán Xuân
Ba người về dương gian cõi đất...
(Bỏ những câu tả cảnh quê hương cũ)
Hán Xuân nàng thổn thức rơi châu

Kể mọi chuyện trước sau với mẹ
"Thuyền bị đắm tình thế nguy nan
Mất sạch cả quân quan binh mã,
Trạng lạc xuống Hà Bá, Long Cung
Lấy công chúa Long Vương làm vợ,
Còn con thì phiêu lạc lên trời
Tưởng không được về nơi trần thế
Ba năm ở vườn quế cung tiên
Hầu hạ Phật ngự trên giường ngọc
Phật cho xuống cõi đất tìm chồng
Cho gậy phép tiên cung gìn giữ
Xuống đón trạng đáy bể về quê
Ngày nay mới được về với mẹ".
Bày mâm bàn vui vẻ ăn mừng
Tiếng đồn trạng sứ Tần về tới
Trạng cùng nàng lại mới sinh trai
Làng xóm dắt trâu vào mừng tuổi
Trạng vào điện rồng cúi lạy vua
"Tôi vâng mệnh thiên sử cống Tần
Mở đường đi dở dang bị khốn
Đắm thuyền của mất gọn mất tươi
Thân tôi chìm sâu nơi biển cả
Ngày đêm ăn ở chỗ Long Vương
Hán Xuân có lòng thương tìm lại
Tôi mới được sống tới ngày nay...
Đường Vương vua phán ngay trước mặt
"Trạng nặng lòng với việc trăng hoa,
Việc quan mang nàng ta theo gót,
Tôi uế tạp mồn một chẳng sai!"
Trạng nguyên nghe rõ lời bẽn lẽn...

* * *

Lại nói đoạn truyện của Tần Vương
Mới giở sớ chư bang ra đọc
Mọi nước đều về cống tiến vua
Riêng nước Đường ba thu thiếu sứ
Phải chăng lòng mưu sự gian ngoan
Mới không cùng các bang vào cống...?
Vua Tần sai quân sang thám thính
Bắt người về triều đình hỏi tra...
Vua ban quân nội vệ ba muôn
Chiếu thư xuống bốn phương mọi nước
Chư hầu mười tám nước dấy quân
Hẹn phá Đường cùng Tần hợp sức...
(Bỏ đoạn, cảnh tượng quân Tần chuẩn bị chiến trận).
Giặc Tần cùng Hung Nô vừa đến
Vang đất trời dậy tiếng trống chiêng
Lập tức ra lệnh cùng đánh phá
Ngựa, voi, binh tướng ùa xông lên
Đi đến đâu, máu đổ, thành xô,
Xác quân Đường ùn như đống rạ.
Vua Đường quá ít quân khôn chống
Các quan thua lổng chổng đều lo
Kéo nhau vào chầu vua tại điện
Tâu lên "xin thánh thượng xét minh.
Quân Tần hơn quân mình gấp bội
Liệu thế đánh có nổi hay không?"
Vua cho người mời trạng hỏi han
Trạng lên trước thiên nhan bệ kiến
Vua liền phán trên điện ngai hoa
"Cho các tướng rút về hết thảy

Mặc trạng nguyên cùng với Hán Xuân,
Trận này đánh giặc Tần phải thắng..."
Trạng lên điện quỳ trước thiên nhan
"Tâu vua, thần xin lĩnh thiên mệnh
Thần tôi tuy bạch diện thư sinh
Các tướng đã rút quân hết cả
Đánh không xong mắc tội nhà vua
Thần sẽ lo, đánh lùi quân giặc".
Trở về, trạng kể hết cùng nàng.
Trạng nguyên kéo quân sang giờ ngọ
Quan ngồi trên mình ngựa tiên phong
Quan có phép thiên cung gió sóng
Hán Xuân lắm phép trọng ai đương...
(Bỏ những câu quân Tần coi khinh quân Đường)
Có người lại huênh hoang chửi đổng
Trạng cùng nàng thủng thẳng ra xem
Tay chấp ấn thiên tôn biến hoá
Trên không mây móc toả mịt mùng
Quân như bèo mênh mông mặt nước
Tiếng reo hò sau trước rền vang
Áp vào phá quân Tần khắp chốn
Mọi dinh đều phá tận chẳng còn
Tướng lĩnh quân Tần ôm đầu chạy
Bỏ mặc quân tan tác khắp nơi.
Xin tâu vua rút quân về nước...
(Bỏ đoạn, quân Tần báo vua về thất bại của mình,
vì quân Đường lắm phép lạ).
Có chiếu vua đang đợi tuyên rằng.
Vua cho đòi tướng quân mưu việc
Tướng Lỗ Thiên khôn xiết mừng vui...

(Bỏ đoạn sự chuẩn bị của Lỗ thiên sang đánh Đường)
Đế vương ngự giường vàng bèn phán
"Đường vương nay làm loạn nhiễu nhương,
Ta mới mời chư vương hội họp
Chủ tướng quân Tần đã xếp xong
Trở về sẽ sắc phong nguyên suý"
Lỗ Thiên "Lạy hoàng thượng chớ lo,
Tôi sẽ xâu mũi cho đem nộp".
Ba ngày ăn yến tiệc xêng xang
Vui sai quân giáp gang chín vạn
Quân chư hầu đợi sẵn lệnh truyền
Chọn giờ tốt, Lỗ Thiên thẳng tiến...
(Bỏ đoạn Lỗ Thiên bày mưu lược)
Xông vào ép binh mã trạng nguyên
Hán Xuân hoá phép tiên cung quảng
Ngàn lâu lửa cháy rạng trời xanh
Hùm gặp lửa thất kinh chạy hết...
(Bỏ đoạn, những phép Lỗ Thiên đánh)
Hán Xuân có lắm phép vô biên
Lỗ Thiên kính phục phải thua nàng
Quân Tần thua Ô Giang chạy cả.
Lỗ Thiên liền biến hoá hồi hương...
(Bỏ đoạn, thua to, Lỗ Thiên về tính lại mưu lược).
Lỗ Thiên lại ngồi cưỡi mây sương
Đi lấy quân Ngô Cương ngoài nước[1]
Nhờ ơn giúp phép lược thần tiên
Để đi đánh trạng nguyên - Hán Thị...

1. *Ngô Cương còn gọi là Ngô Cang. Trong văn học Tày tôn sùng là xứ sở của các thầy lắm phép thần thông biến hoá bậc nhất, ở đây chỉ Long Vương.*

(Bỏ đoạn, Lỗ Thiên mời được quân Long vương lắm mưu lược trợ chiến).

Lòng tức giận Hán Xuân liền bảo:
"Mày đánh tao quăng bỏ bến sông
Mẹ con tao may không bị chết
Đội ơn nhờ trời phật cứu sinh
Thấy tao phận gái trần coi rẻ
Nay mày vẫn cậy thế Lỗ Thiên,
Đem binh đánh trạng nguyên trước mắt
Tội mày lẽ đáng chặt tan thây
Bởi chồng tao xưa nay bụng tốt
Tao lại bạn trí cốt Hằng Nga
Thương mày nên tao tha làm phúc
Mày phải về cởi bỏ phép tiên
Cho mày ở ngoài biên mở chợ,
Tao còn đuổi Tần, rợ Hung Nô!"
Lỗ Thiên tướng nhà vua ác quỷ
Hiện nay đang ẩn kỹ ngàn mây,
Phép thần thông niêm ngay thượng các,
Biến thành đàn chim hạc ba loài
Sai sang đất Tần Vương truyền rõ;
Con màu hồng, màu đỏ, màu vàng,
Dưới cánh màu giấu mang gươm kiếm,
Khấn thượng đế, nàng biến thần thông!
"Lệnh ta hẹn hai hôm phá điện"
Hạc vương y lời hẹn liền sang,
Giương cánh hướng Tần Bang thẳng tới,
Nàng chỉ gậy là lệnh thu quân
Bay thấp, Hạc vương lần đến chốn
Có người vào tâu lớn trước ngai:

"Con gì miền xa xôi đẹp lắm!"
Đức vua liền ngồi phán ngai hoa
"Bắt về để cho ta xem với!"
Hạc được mang nộp dưới triều vua
Đức thánh ngự ngai châu truyền rõ,
Rao khắp các đường phố chư dinh
Lấy ngô, gạo, dế, giun chăm chút
Để nó lên tiếng hót nghe chơi
Hạc ở chốn sân trời Tần chúa
Thượng thư quỳ tâu rõ với vua:
"Nội cung có binh cơ vào lọt,
Xem chừng đến mai mốt phá ra,
Giống chim lạ hiện đà nhìn thấy
Dưới lông gươm giáo giấu thập thò,
Đợi nghe tiếng sấm to là phá
Sẽ khốn nguy thiên hạ nơi đây,
Vàng bạc vua mau tay cất sớm,
Bọn này mưu hại điện vua Tần!"
Quan văn võ hai hàng đứng tâu:
"Lời thượng thư che giấu điều gian,
Chim ấy nuôi lâu đem nấu cháo,
Đời nào chim có giáo có gươm!
Vua có vạn binh quân tài giỏi,
Ai dám vào phá hai thành cung!"
Đức vua ngự ngai rồng liền nói:
"Xem kẻ nào nói dối sẽ hay,
Ăn cơm rồi để mày nói láo!"
Thượng thư tự nghĩ xấu, bỏ về,
Quyền chức vua mọi bề trao trả.

* * *

Lại nói đoạn trạng nguyên phá điện;
Trạng cùng bàn mọi chuyện Hán Xuân,
Nhất quyết tự phát âm thiên lý
Lệnh hẹn đến giờ tý sét vang,
Hạc vương sấm cung vàng trước hết
Động ngang trời tiếng thét lừng vang,
Đúng canh ba cùng sang đại phá.
Hán Xuân chuyển phép lạ uy linh.
Tiếng sấm sét rung rinh trời đất
Hạc vương ba tiếng nhắc thiên khai.
Rừng đổ không một cây sống sót.
Thiên thần nàng biến phép tối tăm,
Gió mây kéo rì rầm mọi chỗ,
Ba giống hạc kêu rộ đông tây,
Khạc ra lửa tràn đầy cháy rực
Tiếng kêu la, lông bắn tứ phương,
Phố xá lửa thiêu tràn sạch trụi,
Cửa thành đá lửa nổi bốc cao
Lỗ Thiên làm mưa rào dập lửa
Hạc Vương biến làm gió mây tan
Vua gọi tướng Vũ Nhan kíp đến
Vẽ bùa thiêng trấn trước điện vua,
Hạc đã bắn tên bùa vào điện
Người chết lăn nhan nhản tựa rơm,
Tướng Vũ Nhan hoảng hồn bỏ chạy
Hạc cao bay vươn cổ kêu thêm
Mọi người đều sợ tên khủng khiếp
Gái trai chạy hết kiếp thảm thê

Đánh xong hạc bay về sơn dã
Thấy dinh toà phố xá sạch không
Chỉ một xóm vua Tần để lại.
Ba loài hạc phá mãi Lỗ Thiên
Lỗ hết phép thần tiên biến hoá
Tối lẩn đi tróc nã nhà vua,
Tan rã rồi thành ra đom đóm[1]
Nửa đêm tàn lửa nhóm khắp nơi,
Đom đóm gặp gió thời phải ẩn
Lỗ Thiên đành bỏ thẳng vua Tần,
Lại về chốn Hàn Lâm quê cũ[2]
Hạc vương đóng ở phố Tần kinh;
Vua trốn vào cỏ xanh trú ẩn
Thiết triều cho gọi tất cả các quan
Mưu chước nào làm yêu thiên hạ.
Triều thần trước ngự toạ long nhan.
Rằng "Chúng tôi không bàn được nữa".
Vua nghe liền lăn lóc kêu trời;
Khi thịnh biết bao người ăn lộc,
Lúc suy mấy ai nghĩ giúp đâu,
Nên tìm hỏi thượng thư ngày trước,
May mà chỉ giáo được điều hay.
Lập tức vua sai ngay sứ giả
Ba ngày vượt sơn dã đến nơi;
Nước Đường làm tơi bời xã tắc.
Chư tướng chạy tan tác bốn phương
Lỗ Thiên cùng Mã Lăng trốn biệt
Quan thượng thư nay biết làm sao

---

1. *Nói Lỗ Thiên hết phép, hoá thành đom đóm.*
2. Hàn Lâm: *quê Lỗ Thiên, tích này không rõ.*

Lo liệu được chước nào hay nhỉ?"
Thượng thư bèn thủ thỉ, mà nghĩ:
- "Thần già sáu mươi xuân quá tuổi
Vừa qua thần từng đã tâu vua,
Vua mắng thần, tài hèn sức mọn,
Tỉ phận, thần xấu mặt bỏ đi,
Tưởng vỗ béo hạc điểu chim trời
Lại mong để nấu cháo, ninh canh!
Nay chẳng còn huênh hoang được nữa!
Vua trách thần nói gở không nghe
Lại tin bọn nịnh thần không tỉnh,
Nên triều đình, bách tính điêu linh
Xin gửi lời tâu cùng thánh thượng.
Nước Đường có nữ tướng Hán Xuân,
Ba năm nương mình nơi cửa Phật,
Phép tinh thông nhờ Bụt bảo ban
Chớ cậy thế đông quân hùng hổ
Không nghe nhau nên khổ dường này,
Tướng Mã Lăng là tay lỗ mãng,
Ta về mau thu xếp bạc vàng
Đem cống nạp vua Đường tức khắc
Không thì loạn xã tắc còn lâu".
Được lời sứ mới mau trở lại,
Vào sân chầu tâu với Tần Vương
Khuyên vua xếp bạc vàng cống sứ
Đôi bên phải thông sự lại qua
Mới yên chuyện quốc giả Đường chúa
Vàng bạc Tần xếp chẳng mấy lâu
Sẵn mười người tuyển vào đi cống,
Sang nước Đường báo động ngoài biên,

Qua hầu dinh trạng nguyên Hán Thị.
Rằng: "Tôi sứ Tần, chỉ sai sang
Dâng lên Đường đại vương ngai quý
Chúa tôi đà trái ý Đường Vương;
Trình trạng với Hán vương hai vị
Chúa tôi người bất nghĩa vô tâm,
Mong nhờ người rộng ân chân chính
Xá tội cho bách tính Tần bang".
Trạng nguyên bèn thong dong thuật kể:
"Lệnh vua Đường thiên tử sai tôi
Vàng bạc tiến nước ngài triều cống:
Bạc vàng xếp đống từng pho
Quý vật của nhà vua vô kể.
Thuyền bè đi qua bể Đại La,
Nửa đêm vừa canh ba sóng nổi,
Thuyền đắm, người của cải mất trơn,
Vợ chồng lìa Long cung, thượng giới
Ơn Bụt nuôi nàng ấy, Hán Xuân,
Xuống đón tôi tận cung âm phủ;
Sứ không thành, mắc nợ tần vương,
Lại mắc tội vua Đường thêm nặng,
Quý quốc vua, Tần chẳng đoái thương
Sai quân thẳng đánh Đường vô lý
(Bỏ, trạng nguyên kể tiếp tiến trình chinh chiến).
Trạng nguyên tiếp lời bàn với sứ
Rằng: "Các quan văn vũ thuận chưa?
Đừng làm việc mà vô căn cứ.
Tôi còn đây trấn ngữ ải biên
Nước Tần có muôn nghìn vàng bạc
Đem dâng cống trước mặt Đường vương

Vua Đường mới khoan dung cho được
Bằng không, trạng thẳng bước đánh thành
Xin một bữa ăn nhanh có được?[1]
Tìm thấy mặt Tần chúa mới nghe!"
Sứ thần lạy "Một bề chẳng dám
Tôi xin về cửa giám chầu vua"
Đoạn lên thuyền, sứ ta vội vượt,
Thuyền vượt sông về tới Trường An...
Lạy quỳ trước sân vua bệ ngọc
Vạn tuế hô dõng dạc ba lần:
"Nước nhỏ tôi vua Tần không biết,
Đã nghe bọn bép xép xui càn
Giả dối cậy tài khôn nói xấu,
Đói rét xin cơm áo nhà vua,
Tần vương ăn phải bùa tính bẩn
Mới đến nỗi nước loạn bại vong...
(Bỏ, sứ thần vua Tần kể về nỗi khổ của dân nước mình).
Xin tâu bày thánh thượng Đường Quân
Vua tôi đã lo dần rõ cả,
Sự thực bị dối trá nên oan
Thành sai lòng vua Đường quý quốc
Gây thành loạn hai nước đánh nhau,
Nay hết thói hung đồ bạo ngược
Nằm co như chó rúc hốc cây
Lễ tạ mong vua nay đại xá
Chính thắng tà thực đã nên gương
Thực lấy nhu thắng cương thuận nhẽ.
Quan trạng cùng bà mẹ Hán Xuân,
Trời sinh con MƯỜNG BÂN (vùng trời, Thượng đế)

1. Xin một bữa: *cách nói khiêm nhường, ý đánh chiếm để ăn ở ngay thành vua Tần.*

Vua Tần phong sắc chế ban ra:
Trạng nguyên trị quốc gia ba nước
Cả Long vương, thượng quốc, dương gian
Phong cho tước LƯỠNG BANG NGUYÊN SUÝ
Mừng cho trạng đẹp ý quần thần,
Lại phong nàng Hán Xuân: quận nữ.
Hai nước cùng thuận hoà qua lại.
Vàng bạc nộp Đường gia chúa thượng;
Vua Tần đã lỗ mãng không nên,
Ác thì phải chịu đền tội lỗi,
Vàng bạc nộp gấp bội đế quân
Xin được tám vạn dân thanh thản"
Vua Đường bèn ngồi phán trên ngai:
"Nào có điều gì sai nước lớn,
Bờ cõi chia đã gọn giới biên,
Lệnh sai cho trạng nguyên đi sứ
Vượt biển mắc nạn gió cuồng phong
Mới chậm việc cống Tần thành nạn...
(Bỏ 3233-3251, đoạn vua Đường thanh minh với sứ Tần
về nguyên do không triều cống).
Đông tây chí nam bắc không sai,
Mỗi nước tự quản cai bờ cõi
Mở ải quan thuận lợi giao thông,
Bây giờ chớ có mong xâm lược,
Làm cho vua hiểu sức tiểu nhân,
Còn muốn đánh Hán Xuân mặc dạ!"
Chư thần liền từ giã vua Đường:
"Chịu khổ, chúng tôi sang nhận tội,
Mong nhận lễ, cáo lỗi, tôi về!"
(Bỏ 3261-3289, sau đi sứ Tần về,
vua Đường mở hội mừng công, khao thưởng).

Vua mời về kinh khuyết Trường an,
Trạng nguyên mừng bèn bàn tức khắc
Cùng với nàng người ngọc Hán Xuân
Cho chữa điện vua Tần lấy phúc,
Cho nước người mọi thức phép tiên,
Rồi ca khúc khải hoàn triều kiến,
Phép thượng vị nàng biến kỳ binh,
Tối sầm cả trời xanh mặt đất,
Hạc vương ba tiếng cất uy linh,
Bốn phương sáo thổi inh vang dội
Ba giờ sáng lại quang minh
Đền đài với cung dinh như cũ,
Cửa nhà nguyên mọi chỗ như xưa;
Hạc vương biến hoá về thượng giới.
Vua Tần cũng hồi giá về cung,
Vua lên ngự sập rồng bèn phán:
"Người trời, khôn trách oán nửa lời,
Họ có phép tiên tài kỳ lạ!"
Chư tướng cùng sứ giả đôi bên,
Kinh đô dạo khắp miền thăm viếng;
Đoạn sứ giả đánh tiếng về Tần
Vua ban phát kim ngân ân sá[1]
Chủ khách đã bàn bạc với nhau
Mã lăng, Vũ Nhan đều chết ráo
Sắc phong cho ông lão thượng thư
Giao tay ấn phò vua giữ nước,
Tướng nào làm bạo ngược không nên
Thân lành bỗng chốc hèn tiếng xấu.
Vua luận bàn cùng với bá quan:
Dinh trạng mười ngày đường xa quá

---

1. Ân sá: *Vua Đường phát tiền lương cho sứ Tần trở về.*

Trâu các bản lấy cả về đây
Mở tiệc tiễn chia tay người về,
Gạo lương dọn gánh đổ đầy sân,
Vua dọn đủ kim ngân san sát,
Vóc lụa của nước Hác ban cho[1]
Cấp lương trạng nguyên về quê quán
Sứ vua nào quỳ xuống chào quan,
Hai bên dự cỗ bàn tiễn biệt,
Trạng chào sứ nước Hác hồi binh.
Sứ biệt trạng đế kinh rảo bước,...
Liễu dù xanh nàng ngồi chễm chệ,
Ngựa voi trạng mau lẹ rút về
Gợi tiết xuân tiếng ve rên rỉ,
Dặm trường gió thoảng nhị hoa thơm,
Đường vang khúc khải hoàn về quán
Đi qua khỏi đất Hán xứ Tần,
Mười ngày rưỡi ải quan qua cửa,
Quân mã trẩy rầm rộ về triều.
Thánh đế ngự ngai châu mừng quá,
Vời chư quân voi ngựa vào cung;
Voi ngựa về tập trung phò giá,
Trạng nguyên vào yết giá chầu vua:
"Tôi dẹp quân Hung Nô vắng bóng,
Lại đánh giặc lằng nhằng tốn công,
Nó cậy có anh hùng can đảm
Long vương cùng Bạch Nhãn, Mã Lăng,
Chúng mưu bắt moi gan xỏ mũi.
Lỗ thiên có phép giỏi cao xa,

---

1. Hác: *Nước Hác, người Hác là từ người Tày chỉ người Trung Quốc nói chung, cho nên có khi không phải người Hán.*

Một phần người, phần là Ngộ quỷ[1]
Đại náo quấy rối đủ mọi phương;
Lại cả quân Ngô Cương về giúp,
Hán Xuân đánh cật lực mới xong
Ba tướng dữ bại vong tan tác
Tiến phá điện Tần quốc tan hoang
Vua Tần tìm cao sơn ẩn nấp,
Gái trai thảy kêu khóc như ri
Họ đành phái sứ về hàng phục,
Tôi lạy trình điện ngọc đế quân".
Vua mừng, vỗ tay âm vang điện,
Họp mặt chư tướng đến bá quan,
Đón rước trạng khải hoàn khấp khởi,
Đất sinh thánh tài giỏi khôn ngoan
Cứu khổ cho dân gian sung sướng.
Trạng nguyên lạy thánh thượng tâu rằng:
"Tôi xin về quê làng bản địa".
Đường vương dáng hớn hở, mừng thầm,
Hoàng Hậu gọi Hán Xuân xem mặt,
Vua cho bày yến tiệc ăn mừng,
Trạng nguyên vua sắc phong tử tước[2]
Phong Hán Xuân quận chúa công nương
Không cho về quê hương bản địa
Phải ở kinh tiện thể chầu vua
Nhà chín tàng đế đô sai dựng,
Ông bà cùng vui sướng như hoa,
Không cho trạng Nam Nga về các[3]
Mừng trạng nguyên con ngọc nam nhi.

---

1. Ngô Quỷ: *quan niệm có một thứ ma làm chết người.*

2. Tử tước: *tước hiệu được vua ban.*

3. Trạng Nam Nga: *Lưu Đài học ở trường Nam Nga đỗ trạng, nên gọi là trạng Nam Nga.*

Bõ công về vinh quy bái tổ
Đội ơn đức thánh chúa thiên nhan
Bổng lộc thêm giàu sang quyền thế.
Đức qua trong điện quý vui cho
Công trạng đánh Hung Nô về nghỉ
Bố mẹ là Hán Thị Lưu Đài,
Lưu Quân tên con nay vui vẻ.
Đường Vương có ý nghĩa bấy nay,
Không sinh được con trai thái tử,
Chỉ sinh mỗi công chúa công nương,
Vua triệu đủ bách quan điện cả,
Lấy ai trị thiên hạ gia bang.
Triều thần tấu long nhan thượng vị,
Văn vũ đều thuận ý được người,
Gả con cho Lưu quân phò mã,
Long vương đến trời cả báo tin;
Nước ta chẳng lo chi giặc giã
Triều coi xem ngày khá hợp hôn,
Họp mặt đủ công môn đại tướng,
Bèn cho người báo trạng rõ tin,
Vua mời vào song hiên bàn việc
Trạng nguyên chưa hiểu biết việc gì,
Bèn đi ngay tức thì vào điện.
Các tướng hiền đã đến chúc mừng,
Luận bàn việc đế cung nội phủ:
"Thánh thượng vì không có hoàng nam,
Triều đình định Lưu quân phò mã
Để vui lòng thiên hạ gia bang,
Mời được trạng cho sang hỏi đã,
Ngày mai vua lễ cả xe duyên
Một trả ơn trạng nguyên sau trước,

Hai là cho đất nước được yên".
Ngay lập tức trạng nguyên bèn nói:
"Việc này tôi nghĩ thấy chẳng nên,
Con tôi người bình dân kẻ khó,
Xứng sao được công chúa con vua,
Bần nhân ngồi cao xa đâu được,
Cá bống sao hoá xác được rồng,
Dù tội trời chúa công cũng chối
Câu ví rằng phản chủ nhà Thương[1]
Xin chọn chỗ tương đương bàn luận
Tránh những kẻ phán gián ngày sau,
Tránh xảy loạn nội cung khốn khổ".
Đức vua đang ngự ở ngai rồng
Phán rằng: "Quan trạng nguyên đừng chối.
Đừng có lo bất tội đền thân;
Vợ trạng phép thần thông biến hoá,
Còn trạng đương chức cả ngôi trên,
Đuổi hết giặc nước yên phẳng lặng,
Triều đình cũng đã luận tuyên khen,
Thưa với mẹ Hán Xuân mọi lẽ,
Vua đã truyền không thể chối qua".
Trăm quan bụng như hoa nở nhị,
Dọn bạc, vàng, của quý, ngọc trai,
Vợ chồng trẻ sánh đôi định các,
Ngày đêm vui ca hát tương giao
Vạn vạn tuế phượng mao tế mỹ[2]
Lưu Đài kết Hán Thị đẹp duyên
Chép thành truyện lưu truyền hậu thế.

---

1. *Nhắc đến tích vua Trụ xưa thoán nghịch nhà Thương.*
2. *Câu này với ý sau sẽ có con cháu giỏi giang.*

<u>DÂN TỘC TÀY</u>

LUẬN TAM NGUYÊN

*Tác giả **Luận tam nguyên** là Tư Thiên Quản Nhạc - Bế Văn Phượng người làng Bản Vạn, Hoà An, Cao Bằng. Tương truyền khi nhà Mạc rút quân lên Cao Bằng (1592-1667) ông được dùng vào chức Tư Thiên Quản Nhạc để trông coi việc nghi lễ của triều đình. Nhưng ông vẫn luôn nhớ về nhà Lê. Bài **Luận tam nguyên** chính là thể hiện tư tưởng hoài Lê của ông. Đây là bài thơ viết theo thể chính luận, ý tứ sâu xa, dùng nhiều điển tích, trong đó có cả truyện dân gian Tày, nên đọc khó hiểu.*

Bài này do ông Lã Văn Lô sưu tầm từ năm 1964, được cụ Bế Nhật Quýnh, cháu 9 đời của tác giả cung cấp bản Nôm và giúp phần giảng thuật. Năm 1984, chúng tôi được bổ sung phần chú thích và năm 1990, dịch toàn văn như hiện nay, gồm 760 câu.

Theo quan niệm về thời gian của Trung Hoa xưa, đều lấy sự phối hợp can chi *để tính. Trong lục giáp, từ giáp trước đến giáp sau gồm 60 năm. Giáp Tý thứ I gọi là thượng nguyên; thứ II là trung nguyên, thứ III là hạ nguyên. Các nhà số học cổ Trung Quốc cho rằng tương ứng với 3 thời kỳ đó là thượng nguyên bắt đầu thịnh, trung nguyên cực thịnh và hạ nguyên sẽ suy đồi. Quản Nhạc là nhà Nho, nên tư duy của ông thể hiện rõ triết lý này.*

LỤC VĂN PẢO

BÀN VỀ TAM NGUYÊN

I

BÀN VỀ NHÂN LUẬN THẾ SỰ[1]

Khi gió mát thảnh thơi thanh vắng
Tức cảnh xuân lòng nặng triền miên
Tay mới mượn bút nghiên vẽ vời
Viết nên câu tình người thế thái
Thương kẻ sĩ rộng rãi hiền nhân
Mượn bút hoa viết thành câu chuyện
Sinh gặp thời sóng biển nước đen[2]
Ngẩng trông trời ở trên không thuận
Dưới đất thì địa lợi không còn
Giống chim chuột khoe khoang nhờ loạn[3]
Bỏ đường sáng tìm chốn mà chui
Như cá kho trong nồi trong chảo
Như ếch ngồi trong lỗ ẩn thân
Quan Tư tôi chẳng cần giành giật[4]
Gối đầu cao ở chốn cỏ am
Ôn binh thư học thêm phép lạ
Đất trời ta nắm cả trong tay
Việc binh đao biết ngay thiên tượng[5]

---

1. *Tam nguyên luận là tên bài do người phiên âm thêm. Việc chia đoạn, do chúng tôi đặt.*

2. Nước đen: *nguyên nghĩa là nước đục, chỉ thời cuộc đen tối.*

3. Chim chuột khoe khoang: *ám chỉ bọn tiểu nhân được dịp rối loạn mà khoe khoang mình.*

4. Quan Tư: *tác giả tự chỉ mình, tức quan Tư Thiên Quản Nhạc.*

5. Thiên tượng: *hiện tượng của trời đất.*

Dưới đất biết được hướng hổ, rồng
Biết thời vận minh quân thánh chúa
Biết yên bình tới chỗ loạn ly
Biết lúc mưa hết thì hạn hán
Bốn phương nổi gió cuốn mây mưa
Đó đây gió vật vờ rung chuyển
Thời cuộc còn chữa chạy làm sao[1]
Đánh chờ cho âm tiêu dương thịnh[2]
Kẻ sĩ mới mong tính công danh
Lúc này còn lắm đường rắc rối
Thương cho cả nam giới nữ nhi
Đường tình duyên phải đi ngược gió
Nam thì than phận khó việc binh
Nữ thì nhan thời đường tình không xứng
Bạn thì than thời vận bạc tình
Trách lòng người bất minh thay đổi
Sinh phải thời đen tối bất nhân
Lòng người cũng xoay vần cùng gió
Thói kiêu khinh tất cả vì tiền[3]
Có tiền là kẻ biết người khôn
Bán bướm ong cùng buôn hoa nguyệt
Kén chua ngọt lại chọn đắng cay
Tránh kẻ nghèo giàu sang tìm tới
Thời trai thanh, nữ giới nhỏ nhen
Thời loạn sinh bọn hèn xấu bụng
Gặp được ai cho ấy là hay
Không có tình đó đây sâu nặng

1. Trách mộc, thế y: *nói tạc gỗ cho đẹp, chữa bệnh cho thời thế... là vô ích.*
2. Âm tiêu, dương thịnh: *cũng như nói qua tối thì tới sáng.*
3. *Câu này chưa hiểu cặn kẽ từng chữ nên tạm dịch theo lôgic vậy.*

Ai giàu có thì được nâng niu
Kẻ nghèo chẳng ai yêu ai quý
Xử như vậy việc thế là thường
Kẻ sang thì bảo ngoan mọi thứ
Kẻ giàu ngu như ếch rằng khôn
Kẻ nghèo khôn tày rồng bảo dại
Đã nghèo thì mọi nỗi xấu xa
Mới biết lòng thế ta thiên lệch
Chỉ tham tiền tham của tham sang
Đời nay chẳng ai màng nhân nghĩa
Thấy nghèo liền khinh rẻ thẳng tay
Dẫu con để khinh ngay có tiếc.
Hiền lành cũng chê việc nọ kia
Để kiếm cớ mà chê là xấu
Đã, không yêu thánh cũng thành giun[1]
Ông bà thấy con dâu nghèo đói
Dù hiền ngay hết đỗi khôn ngoan
Cũng liền chê tục phàm ngu dốt
Tựa lồng không ném vứt khỏi nhà
Mẹ chồng chê dâu nhà quá vụng.
Ông bà nghèo dâu cũng coi thường
Bên ngoại nghèo rể không thèm đoái
Gặp ông bà rể nói giọng khinh
Ra khỏi làng đã thành người khác
Vắng mặt có việc ác theo sau.
Tình anh thấy em mình nghèo khó
Tưởng anh giàu rằng ngỡ thương em
Cả vú lấp miệng em càng khốn
Tìm những lời trịch thượng chê bai

---

1. Thành giun: *nguyên nghĩa là rồng hoá rắn, với ý thành giun dế.*

Có vợ chồng thấy nhau khốn khó
Liền ra lòng giăng gió trăng hoa
Bỏ cũ rồi để mà đón mới
Thấy kẻ giàu là vội theo sau
Lo trang điểm lúc nào cũng đẹp
Giữ nhan sắc mong tiếp fặc fiền[1]
Học cách nói tình duyên đưa đẩy
Ước quan sang ước kẻ giàu to
Chức quận thú, hầu cơ, chưởng dự[2]
Ước quyền hành như chúa vương công[3]
Từ bạn hữu đến ông là chúa
Trông thấy nghèo liền phụ bỏ nhau
Liền ra lòng trước sau rẻ rúng
Là quân tử ta chẳng bận lòng.

---

1. Fặc fiền: *tên loài hoa cao quý, ở đây chỉ người đẹp.*

2. Quận thú: *chức quan quản lý quận*; hầu cơ: *chức quan thống lĩnh quân đội;* chưởng dự: *chức quan cơ mật trong triều.*

3. Vương công: *con cháu các bậc vua chúa nói chung.*

II

NGƯỜI QUÂN TỬ CHỜ THỜI

Thân nam nhi ta hãy chờ thời
Thư thả trốn ở nơi đèn sách
Thanh nhàn sống một mạch đường tiên
Khi buồn dạo đàn lên gỡ sầu
Giải buồn bằng mấy câu cổ ngữ...
(đoạn nói tránh xa nơi bùn lầy)
Nhưng quân tử vẫn giữ không rời
Gia tư dẫu có nghèo vẫn giữ lễ
Tiểu nhân giàu bội nghĩa vong ân
Quân tử coi nghĩa nhân hơn tài
Lòng có nghĩa chẳng phải khoe khoang
Sống giữa buổi coi nai làm ngựa[1]
Nô tì lại coi quá cung phi
Người xưa nói chẳng gì sai đúng
Vàng thau lại đều tính như nhau
Là quân tử ta thôi đành đợi
Cá vàng còn chờ tới nước trong
Rắp tâm bơi vượt vòng tam cấp
Vội gì lúc nước đục lại bơi
Chưa phải lúc nổi ngoi trong vực
Chim phượng hoàng mới thật là khôn
Quan triều tự khắc buồn mà nghĩ
Chẳng ai biết buồn cớ làm sao

1. *Nói thời lấy phải làm trái, dẫn tích vua Trung Quốc cổ bắt gọi nai là ngựa, ai không xuyên tạc như vậy sẽ trị tội.*

Không phải rồng ước ao về núi
Chẳng vì buồn nhớ tới vợ người
Chẳng phải buồn mê nơi xuân thắm
Cũng chẳng buồn say đắm điệp ong
Trời đất loạn chờ mong thiên thời
Mong yên ổn khắp nơi chưa được
Tự trách thân từ trước mà thôi
Trách tại số gặp thời điên loạn
Cảnh bể dâu thật đáng thương thay
Công khanh thành ăn mày hèn mọn
Tất thảy hoà thành bọn dân đen
Trở thành già người quen đếm đầu
Chẳng còn phân quân hầu thượng hạ
Đất tốt thành bẩn quá vũng bùn
Con cáo bạn con hùm bằng vai
Gà con với phượng hoàng cùng nhốt
(Kể tiếp về các loài vật)
Thời này thời tiểu nhân đắc thế
Ta dại gì bày kế ngu dân
Chưa đến thời lập thân thi thố
Chẳng bằng hãy ở chỗ thôn trang
Rèn đức tài bên trong đầy đủ
Công khanh cũng vẫn có dại khôn
Vội gì tìm quyền môn hầu hạ
Làm tướng ngã lưng ngựa cực thân
Phải lao đao nhọc nhằn khốn khổ
Thời này tham danh hão làm chi
Tránh khỏi bụi trần ai là được
Ẩn dật chơi tháng hết năm sang
Mặc đất trời mặc thân mặc thế...

Bây giờ lánh thân ở ẩn
Cùng ngư tiều trồng trọt chăn nuôi
Lúc bắt chim khi thời câu cá
Thong dong sống cho thoả nguồn vui
Chẳng mong được bảng mai, bảng hồng[1]
(Đoạn kể về các tướng tài phò vua khi xưa)...
Chẳng phải thầy ta cũng học trò
Tài thao lược biết qua chút ít
Mưu cơ không thông hết, chẳng thua
Đuốc vẫn sáng hơn loài đom đóm
Đời nào mà chẳng mến nhân tài
Nhưng không cùng một nơi mà biết
Mới không hay biết được có ai
Thánh nhân mới thành người hèn kém
Mất nhân tâm khốn đốn thế này
Lời dân than tận trời cũng thấu
Thiên hạ mới hỗn độn không yên
Muôn dân mới phải phiền cơ khổ
Đánh Uy vương, Kiệt Trụ phải phòng[2]
Khi ấy đời chẳng còn hiền sĩ
Kẻ càng tài càng trí thông minh
Nước lại càng không cần nho sĩ
Mới thành nỗi bại vong mất nước
Tần, Tuỳ chỉ bắt chước theo sau[3]
Chúa thói gian lấy đâu người mến
Cứ theo đạo thánh hiền mới hay
Yên và loạn xưa nay vẫn thế

1. Bảng mai, bảng hồng: *chỉ bằng cấp vua ban có vẻ cành mai cành hồng.*
2. *Nói truyện Uy Vương cuối Chu.*
3. *Tần, Tuỳ hai triều đại Trung Quốc.*

Hễ trời thuận mọi bề là yên
Thiên thời mất, dân than là loạn
Khi thiên sầu địa thảm là suy
Dẫu bí cực cũng còn biên giới
Hễ phúc thắng lại gặp đời thuần Nghiêu...
(Bàn về những tích Tam Quốc)
Nước loạn chẳng còn nhớ tới dân
Thu vén tiền lo phần tranh chức
Lập quân đông làm nước phải tan
Mong đến ngày trời trên thay đổi
Nay thì thi hối lộ thăng quan
Học Tam Quốc thi khôn thi tài
Trứng đầu đẳng mặc người giăng tơ
Cá ở chảo én về đậu cột
Giống nhái bén gào hét trên cây
Châu chấu lừa bắt ve đang hát
Chẳng để phong chim thước đằng sau
Trai cùng bạc đua nhau kẹp chặt[1]
Ba ngày trời nắng cực trai toi
Năm ngày chẳng ăn thời hạc chết
Ngư ông mang về hết nấu canh
Nhà Tần khỏi phải tranh vẫn được
Khi hưng vong nhờ thế thiên cơ
Người vui thú thành đô lộc lớn
Ta thì vui câu cá suối khe
Người ta vui thầy trò đắc ý
Ta lại vui với nghĩa rừng xanh
Người vui hầu hạ quan trong sảnh

---

1. *Đoạn này lấy các ngụ ngôn có để ví, như châu* [illegible] *bắt ve,* [illegible] *ngư ông trục lợi...*

Ta thì vui đạo thánh thần cơ
Người ta giàu trân châu quý vật
Ta lại giàu tài đức hơn ai
Mỗi người tự lập mưu an phận
Họ sắm sửa triều cống kinh đô
Ta sắm sửa cày bừa ngàn dã
Họ trông vợ nền nã đẹp xinh
Ta thì đọc sử kinh niệm phật
Biết thời thế biết hết tám phương
Khi ngâm vịnh biết luôn thời cuộc
Phòng mai sau còn giúp nước nhà
Có khi dạo lân la cảnh vắng
Đi bộ chẳng thấy vững bước chân
Mai trúc cả hai cùng kết nghĩa...
(Một đoạn dài kể các nhân vật lịch sử Trung Quốc cổ đại
đến tận Tuỳ Đường nên xin lược bớt).
Mến người hiền nghìn dặm vẫn tìm
Kẻ hiền lập công nên hớn hở
Duyên vua tôi được ngộ mà may
Có khi gặp vua tày gang tấc
Đêm ngày bàn những việc binh cơ
Lo đánh giặc lại lo xây dựng
Ở bên vua truyền lệnh luôn luôn
Kẻ làm tôi tận tâm phò tá
Sau màn đỏ chước lạ thưa trình
Ống sách bày bàn thêm chước mới[1]
Hai vai nặng phép nước vua tôi
Lo cấp lương điều người cho kịp
Việc chở lương sớm trước binh cơ

1. Ống sách: *còn gọi ống quyển. Xưa chép xong, sách đều cho vào ống.*

Ta lấy ít để mà địch chúng
Lo bày đồ thế trận luyện quân
Có điểu sà, phong vân, long hổ
Đọc thông sách mới rõ linh thiêng
Sấm Tôn, Ngô bí truyền trong sách[1]
Thánh chúa thấy thần thật tài cao
Phần thưởng chúa mới trao thật hậu
Công dẹp yên cường khấu khi xưa
Như vua Hán làm vua độ lượng[2]
Có hai mươi tám tướng giỏi giang
Tướng bày mưu, tướng công, tướng đánh
Phò đại vương thế mạnh chẻ tre
Dẫu đắng cay hiểm nguy không kể
Đất nước như giải lụa khác gì
Quân trên dưới nhất tề hiệp lực
Cùng mang hết tài sức ra tranh
Có hổ tướng lại mang binh giỏi
Ngày nay sắp tiến tới trung hưng
Cùng ngày đến mừng công tức thì
Rầm rập mây lành đến hợp hoan
Trời cho thắng đến cơn phò chúa
Khí linh thiêng ứng hộ ba quân
Bọn phe đảng tháo thân mà trốn
Sớm tới chiều đã thắng khắp nơi
Loài chim sẻ tơi bời tán loạn
Tướng sĩ thì sẵn sàng thu công
Triệt những bọn hôn quân, bá đạo
Bọn tà nguy tiến thảo tận nơi

---

1. Tôn, Ngô: *Tôn Tẫn và Ngô Khởi những nhà soạn binh pháp thời cổ.*
2. *Chỉ Hán Vũ Đế, thời nhà Hán trung hưng.*

Hươu Tần chạy ngàn xanh Ngũ Hành
Ngựa Sở ngã xuống giếng Ô Giang[1]
Gió phẳng lặng bằng an Đông Hải
Sạch lầu lầu hết thảy dòng xanh
Dân đuề huề dẫn trẻ dắt già
Tứ xứ khắp mọi nhà quốc dân
Đều sợ uy đều trông mến đức
Trẻ chồm vào hôn lấy mẹ hiền
Dân trong nước, lửa cơn nghèo đói
Bế lên khô liền vội đắp chăn
Dân Kiệt Trụ ùa theo Thang, Vũ[2]
Bỏ cả Tần cả Sở mà đi
Dân lại vui như thời Nghiêu, Thuấn
Lệnh đại xá khắp chốn ba năm
Hết giặc cướp gian tham cũng trốn
Bọn cải tà nhất loạt được tha
Cho được phép về nhà quê quán
Cấm không cho nhiễu đoạn lương dân
Thủa trước nước nhà phân Tam Quốc[3]
Bây giờ thu về một như không
Thủa trước thuế vô cùng nặng nhọc
Một năm thu mấy lượt mấy lần
Thu cả thuế nhà gianh, nứa lá
Nay trăm họ vượt quá đắng cay
Tam phân đã đến ngày hợp nhất
Dân thủa trước trăm việc đè đầu
Việc quan việc binh cơ trĩu nặng

---

1. Hươu Tần, Ngựa Sở: *chỉ vật nuôi hai vua mưu bá đồ vương.*
2. Kiệt, Trụ: *những ông vua tàn bạo;* Thang (Thành Thang), Vũ (Hạ Vũ): *những ông vua hiền.*
3. Tam Quốc: *ở đây ví đất nước phân ly như Tam Quốc, nay được thống nhất trở lại.*

Khắp bản xã đặt lắm sở, cai
Cứ tính lấy con trai đủ suất
Đứa nhỏ tuổi thì thứ dân
Vẫn phải khai đầu đinh nhận việc
Lê dân kêu thảm thiết từ lâu
Lúc này ta thăm dân phá tục
Bỏ phiền hà đến lúc khoan dân
Bỏ đắng cay bỏ phần nghèo đói
Dân làm gốc lời nói ví xưa
Thiên địa lợi chẳng như nhân hoà
Lòng rộng lượng ai qua Hán Quang[1]
Lúc này gặp trai ngoan gái giỏi
Gọi nhau lại làm mới một hình
Dạy cho chúng phải thành hiền hậu
Đạo tam tòng hiểu thấu nhân luân
Công khanh cho đúng phần xứng cấp
Thứ dân cho thành thật thứ dân
Chẳng còn để loạn luân như trước
Cảnh thành đô mỗi bước mỗi xuân
Giang sơn vẫn long lanh như cũ
Cung điện vẫn lịch sự như son
Vua ngự điện Thăng Long kế vị
Chư quân khắp mọi chỗ mừng vui
Phò loan vào tận nơi đan trì[2]
Cho thiên tử kế vị trong cung
Cả tây nam non sông hoà thuận
Đều chầu về, lại vẫn cựu đô
Trăm quan đều tung hô vạn tuế

1. Hán Quang: *chỉ vua Hán Quang Vũ, trung hưng nhà Hán.*
2. Đan trì: *cũng như cung vua.*

Đến nay mừng vua quý, thần binh
Tiếng chúc tụng đồng thanh cúi lạy
Quan liêu ngồi đâu đấy thành hàng
Mở tiệc vui, yến sang cùng chúc
Lại phân định công việc thấp cao
Đền đáp công thù lao hậu thưởng
Bõ khi trong rừng rậm phò vua
Quân lính cũng được nhờ vui sướng
Đức vua ngự ngai rồng hướng nam
Chức tước đội ơn sang cửu trùng
Chẻ phù cho công thần trao tay
Cho chính ngôi tam công nhất phẩm[1].
Cho hưởng lộc hưởng hồng môn chung[2]
Trên lầu đề chữ phong thứ nhất
Nam nhi liền một chốc vinh thân
Cả nhà được chịu ơn hưởng lộc
Ngựa xe rộn rập vào ra
Gái hầu rộn trong nhà vô vạn
Vui thị thành vui cả Tràng An
Quần áo đẹp phong quang phố phường
Quần hồng khoe má đào đón xuân
Tin ong bướm phân vân rộn rã
Hạnh, liễu, đào bốn phía chờ trông
Xin kết bạn mùa xuân vẹn tình
Nhưng trên lại chẳng nhận để yêu
Không tham sắc không theo thói tục
Chỉ thương cho những trúc với mai

---

1. *Các chức danh vua ban.*
2. Chung: *đồ đựng quý giá;* môn chung: *nói nhiều của quý.*

Mong đánh cho thành đôi bạn hữu
Sợi kim lan kết mãi keo sơn
Giàu nghèo cũng chẳng sờn được dạ
Trai anh hùng chẳng bỏ thuyền quyên
Nay cả nước đã yên khắp miền
Gái thuyền quyên vui thêm mọi nỗi
Chắp tay lạy lên tới bụt trời
Giúp anh hùng thành người có công
Nghĩa trúc mai cùng mừng vui thú
Hồng hạnh được kết nghĩa đào tiên
Trông duyên mình xứng duyên của khách
Môi son điểm má đẹp càng xinh
Đường quan lộ thanh vân rộng mở
Trúc phù sánh với lụa hồng quần
Khi làm nên trời xanh cũng thuận
Khi không thì trăm giống đều không
Thuyền quyên cùng anh hùng hoan hợp
Nhảy khỏi đất xa lớp bùn nhơ
Nghĩa cũ xưa vẫn là nghĩa cũ
Thuận lòng cả mọi chỗ gần xa
Hương trời đượm thắm hoa thơm ngát
Muốn tề gia lại được vợ hiền
Bõ khi xưa tài duyên cách bức
Chốn Vu Sơn đâu gặp Doanh Châu[1]
Chỉ còn mong gặp nhau thư đến
Nay nhờ duyên đất chuyển trời xui
Bõ những lúc thiếu đôi mất bạn
Bây giờ họp trong trướng đôi ta

1. Vũ Sơn: *nơi tiên nữ ở;* Doanh Châu: *nơi chơi vui của chàng trai. Cách xa nhau không thể gặp được.*

Lời trị quốc tề gia thật đáng
Lúc bày kế lắm đoạn khó khăn
Nay có dù che thân trong màn
Bõ khi lúc luận bàn trong quân
Bõ khi lúc xin cơm bà giặt[1]
Nay giữ chức cung thất công hầu
Bõ khi xin tiền ăn cùng chị
Mà giờ đây góp chí hưng Chu[2]
Bõ khi xưa ẩn cư câu cá[3]
Mà này dùng ở chỗ cột to[4]
Khi xưa tuyết sương ta rét cóng
Thế mà nay ở chốn cung vua
Được bàn luận cùng vua với chúa
Bõ khi xưa cả sợ lùi xa
Bây giờ biết bao là tôi tớ
Bõ khi xưa thân ở trong rừng
Bây giờ quân theo sau nườm nượp
Bõ khi chiếc quần cộc che thân
Bây giờ thì thừa ăn thừa mặc
Bõ xưa ăn một lượt qua ngày
Nay được ngủ giường bày có đệm
Bõ khi xưa lưng cõng tay nâng
Giờ này đệm ở trong gối tựa
Xưa cuốn áo dùng để gối đầu
Nay hỏi có trước sau thưa gửi

1. Bà giặt: *dịch từ phiếu mẫu, để tích Ngũ Tử Tư xin ăn lúc hàn vi.*

2. Hưng Chu: *Phụ Vương nhà chu, nói mình cũng có chí lớn như vậy.*

3. Câu cá: *tích Tử Nha giúp nhà Chu dựng nghiệp đế.*

4. Cột toa: *dịch từ đồng lương tức kèo cột, bộ phận trọng yếu của ngôi nhà. Ví mình quan trọng như trụ cột.*

Bõ khi xưa ngủ tại rừng xanh
Nay áo gấm, vải bông chăn mới
Bõ xưa mặc áo cũ cả năm
Nay trong trướng xa gần hầu hạ.
Bõ khi ngồi bụi cỏ gốc thông
Giờ này như kỳ lân trọng vọng
Bõ khi ở lều cỏ độc thân
Giờ này nhờ ơn rồng Nghiêu, Thuấn
Bõ khi xưa náu ẩn bỏ lìa
Nay dập dìu phu thê hể hả
Phong chức tước cho cả hai nhà[1]
Làm rạng rỡ ông cha, tiên tổ
Vợ chồng dự việc chỗ tam công
Thuyền quyên nghĩa tri âm vợ hiền...
(Đoạn nói về con cháu sung sướng)

1. Hai nhà: *tức hai họ nội ngoại.*

III

ĐOẠN BÀN VỀ THƯỢNG NGUYÊN

Tuần thượng nguyên vào năm Giáp Tý (1624)
Mùa xuân đến trăm nhị nở hoa
Đất trời của nước ta vô sự
Nhân dân khắp mọi xứ mừng xuân
Ẩn sĩ tựa gốc thông hóng mát
Núi vào xuân vẻ nhạt như tờ
Trách trần thế phân chia quái lạ
Bạn ngư, tiều hoang dã dất chăn
Vô sự mà đi trong rừng rậm
Nghĩ thời thế hết thịnh sang suy
Thay đổi, lý thịnh suy khôn cùng
Bĩ cực thì đến tuần thái lai
Loạn đã lâu đến thời thịnh trị
Yên đã lâu lại đến loạn bang
Từ xưa nay vẫn thường như vậy
Hạ, Thương, Chu, Tần, Hán thay nhau[1]
Cũng có đời sang giàu, đời khó
Đất đai đâu cũng có nhà vua
Khắp lê dân đều là của chúa
Đã đến thời quốc độ bình yên
Dân sự được giàu lên nhờ chúa
Nếu như còn khốn khổ loạn li
Dân sẽ phải trăm bề cực nhọc

1. *Các triều đại Trung Quốc cổ thường được dùng trong dân gian.*

620. Lửa cháy thành cá hồ chết lây
Khác nào như hai trâu cùng húc
Để đến nỗi đầu bật vỡ tan...
(Lại ví đến các triều đại xưa)
625. Có hạn lại có mưa cùng gió
Khắp nhân dân khí số tự trời
Tại ở kiếp ở duyên ở phận
Trong khi gặp thời vận gian nan
Dẫu là khéo tài ngoan cũng khó
640. Khi trời không giúp đỡ khó thành
Mưu lược phải nhờ dân, nhờ thế
Thánh sư là ở chỗ vận trời
Lỡ duyên kiếp lỡ thời thành kém
Thứ nhất dựa thánh hiền khỏi lo
645. Rồng thất thế co về bụi rậm
Mặc hươu nai thơ thẩn qua đầu
Phượng thất thế khác gì chim sáo
. . . .
650. Ngựa thất thế thân gầy dài lông
Người thấy thế mất dần khôn khéo
Mạnh thấy thế thì yếu cũng khinh
Khôn thấy thế khoe mình ai phục...
(Đoạn nói Khổng Tử tới tận già mới được sắc phong)
666. Cá gặp thời vượt được Vũ Môn
Chim chích gặp thời thì bay luôn lên trời
Tép được thế thì hoá chuồn chuồn
Rắn được thế thành luôn thuồng luồng
670. Cáo được thế hoá tướng hổ vằn
Bò được thế thì trang làm ngựa
Cà niễng được thế thì hoá ve rừng

Hoa được thế nở bừng sáng sủa
Quả được thế thì quả trĩu cây
Người giàu có kheo bày ăn mặc
Trai được thế vui hát lượn then
Gái được thế khoe duyên phô sắc
Già được thế lại càng khoe khoang
Xưa đã ví lão đương ích tráng[1]
Tuổi dẫu già vẫn bạn trai tân
Lấy cỏ non nuôi con ngựa lão
Sức thanh niên bù trì tuổi già
Cho khí huyết điều hoà thêm khoẻ
Vợ già vẫn còn đẻ con khôn
Gặp được thời giàu sang phú quý
Lại gặp thời bình trị an dân
Nhờ đất thiêng tự nhiên một phút
Chẳng phải bởi người tạc mà nên
Mà nhờ trời làm thành khí số
Luật tuần hoàn đắp đổi xuống lên
Cho đổi cũ làm nên cái mới
Núi rừng chẳng thay đổi hãy còn
Cây cổ thụ tính non già cỗi
Mà phong cảnh một lối như xưa
Nhưng nay trông dường như biến khác
Chốn thị thành nườm nượp bán mua
Chốn ao tù khi xưa thành phố
Dựng những lầu những phủ tốt thay
Giang sơn tuy vẫn ngay hình cũ
Dáng người mình vẫn giống khác chi
Chỉ ở chỗ khác vì ăn ở

1. Lão đương ích tráng: *càng già càng khoẻ (câu nguyên văn).*

Vực hoá ghềnh, ghềnh biến phù sa
Biển cả lại hoá ra ruộng cấy
Mọi sự cũ đổi mới tòng tân
Kẻ trộm cướp hoá thành quân tử
Nhân dân khắp tứ xứ hát ca
Ngư ông chơi nhởn nha bắt cá
Tiều phu vào rừng rú hái cây
Miệng thổi sáo vỗ tay ca hát
Người cày ruộng vui thích câu ca
Cày lấy lúa để mà nuôi sống
Sớm đi làm, chiều muộn trở về
Mục đồng cưỡi trâu đi hóng mát
Chốn rừng sâu cảnh vắng rừng đào
Trâu bò thả khắp nơi ăn cỏ
Của nhiều dân nhàn nhã thoả thê
Sư sãi cùng tăng ni học đạo
Sớm sớm học thuyết giáo tụng kinh
Bắc nam cắm hương xinh chúc thánh
Chúc nguyện cho quốc chính dân yên
Lại chúc cho nông tang được mua
Sư sãi ở trong chùa ngâm nga
Khắp cả nước xướng ca như hội
Khắp nơi nơi khách tới vùng vui
Trên cao vua sáng ngời trị vị
Dưới trung thần nghĩa sĩ bày mưu...
(Đoạn ca ngợi tiếp về dân hưởng thái bình).
Bể lặng hết sóng to kình ngạc
Biên cương hết dấu vết sói lang
Ác thú vào thâm sơn chạy trốn
Khắp thiên hạ được hưởng Thái bình

Hợp với lòng muôn dân tất cả
Người chúc sang quyền quý nổi danh
Đất nước khí hùng anh rạng ngời
Từ chỗ không thành nơi danh tiếng
Nhờ linh thần phong thổ quê nhà
Được sống lâu nhờ vì tông tổ
Giàu sang đội ơn lộc đế vương
Khắp họ hàng vinh quang mát mặt
Được chức to lộc chật hơn người
Cầu quý vật tiền tài châu báu
Dưới người hiền lại có ngựa hay
Mừng Tràng An vui vầy hát ca
Mừng quân thần, phu thê êm đẹp
Sĩ nhân mượn bút chép thành bài
Biết cổ cũng hiểu nhiều về kim.

DÂN TỘC TÀY

THƠ HOÀNG ĐỨC HẬU

Hoàng Đức Hậu (1890-1945) sinh tại xã Phúc Tăng, tổng Nhượng Bạn, châu Thạch Lâm (nay là huyện Hoà An), tỉnh Cao Bằng. Gia đình tuy làm ruộng nhưng ông thuộc hàng trí thức địa phương.

Thuở nhỏ, Hoàng Đức Hậu học thầy Nguyễn Quang Xuyên, vì nhà nghèo không thể đi học xa nên phải đi buôn thuốc lào, rồi ngồi dạy chữ ở những huyện người Tày lân cận. Sau về quê theo học thầy Ngô Ngọc Danh cũng từ xuôi lên; ông đã lại bôn ba khắp vùng Tày Cao Bằng, Bắc Cạn, Hà Giang để dạy học, có lần viếng thăm tận Hà Nội. Chính thời gian này, ông làm nhiều thơ, chủ yếu là Đường luật.

Thơ ông mang hơi thở và nhịp sống của đồng bào mình; miêu tả cuộc sống thôn dã, ca ngợi phong cảnh thiên nhiên, bàn về nhân luân thế sự... nên được nhân dân mến mộ và gọi là Đồ Hậu. Ông là nhà thơ Tày nổi bật trước 1945 và thơ ông có khuynh hướng rõ rệt.

Trong hơn 120 bài thơ được in trong tập Thơ Hoàng Đức Hậu *năm 1974 của Nhà xuất bản Việt Bắc, chúng tôi chọn 64 bài với nhiều chủ đề khác nhau để giới thiệu.*

Về căn bản, chúng tôi giữ nguyên bản dịch và cả phần chú thích trong ấn phẩm nói trên; tuy nhiên đôi chỗ căn cứ vào nguyên bản chữ Nôm Tày có được sửa chữa cho sát hơn.

LỤC VĂN PẢO

1. ĐẮNG PHU

Măng đắng rồi sao? Chưa đắng đâu!
Đắng phu: chuyển đất ngày, đêm thâu.
Tay đưa cuốc xẻng như guồng nước
Lại gánh đòn quang tựa vó câu[1].
Nghìn sải vực sâu cầu bắc thẳng
Đào núi muôn trượng làm ao sâu.
Thân ai cũng tím mình săn sắt[2].
Còn bọn cầm roi đứng trước sau.

2. NHÀ PHA[3]

Đôi chữ lưu truyền nhắn bạn ta
Thực phong lưu đấy, cảnh nhà pha!
Uống ăn kèn Pháp ti toe thổi
Đái ỉa thầy Quyền hầu rước ra[4]
Nhà ngói tường chình, hùm chẳng sợ
Cổng xây cửa sắt, giặc nào qua?
Bữa ăn có thịt đều hai lạng
Gian khó nào ai biết với mà!

---

1. Vó câu: *từ cổ chỉ vó ngựa non, đi nhanh.*
2. Săn sắt: *còn gọi là cá cờ. Tác giả ví người làm phu ngâm mình tím tái như cá cờ.*
3. Nhà pha: *nhà tù thời Pháp thuộc.*
4. Thầy Quyền: *lính coi tù thời Pháp thuộc.*

3. CẤM MỞ TRƯỜNG

Nắng chói đầu non đã xế chiều
Nhà nóng cửa đóng vội cài then.
Sử kinh: thành bãi chuột lăn lóc
Thi lễ: thành kho mọt khoét xuyên.
Như mũi kim han lời Mạnh Tử[1]
Con đường Khổng Thánh cỏ lút chen.
Bâng khuâng bụng dạ nào ai biết
Ngẫm nghĩ chưa xong, cạn nửa đèn![2]

4. CHƯA ĐƯỢC MỞ TRƯỜNG

Nên trường chưa đấy, anh đồ à?
Thoắt đã tới rồi tiết tháng ba
Mở lịch thấy đâu ngày nhập học[3]
Bấm tay gặp phải chữ hồng sa[4]
Tìm câu "nhi lập" khôn tìm thấy[5]
Nước này tính sao anh đồ nhỉ?
Chữ Thánh năm nay bỏ xó nhà.

---

1. *Mạnh Tử, Khổng Thánh là các nhà hiền triết cổ đại Trung Quốc. Các thầy đồ ngày xưa thường dùng những sách này để truyền dạy.*

2. *Chỉ đèn dầu ngày xưa đốt bằng dầu chẩu, lạc, vừng, có bấc.*

3. Nhập học: *ngày khai trường.*

4. Hồng sa: *tên một vì sao, ứng với ngày nào trong tháng coi là xấu.*

5. Nhi lập: *tức "Tam thập nhi lập", chỉ người 30 tuổi thì đã tự lập được, còn tác giả* [illegible] *ở đây lại* [illegible] *đủ 30 trò mới mở được lớp".*

5. ĐÁNH BẠC

Đánh bạc vui hơn cả mọi nghề
Áo trăm mụn vá khối chàng kia
Cơn may rủng rỉnh, nhiều người đãi
Lúc được tiền nong, lắm điếu chìa[1].
Sách vở ngại xem, lo sửa ống[2]
Ruộng nương chẳng đoái chỉ nằm mê.
Thôi thôi cái kiếp như nhau hết
Chớ bắt chước Tồn, kẻo người chê[3]

6. ĐUỔI NHƯ TRÂU

Tiếng đồn Bắc Xá nhất thầy Ưng[4]
Dựa gốc khóm mai uổng mỏi lưng
Trông cái "thò lò" nuôi cuộc sống[5]
Sửa đôi bát đĩa đợi lâm chung[6]
Ơn ông Đoàn Phổ ơn đâu ít[7]
Mến bác Bếp Châu, mến chẳng cùng
Lính dõng xã đoàn đi nhung nhúc
Ưng ta bước hệt trâu dong thừng.

---

1. Điếu chìa: *Khi được bạc thì những đứa phục dịch xung quanh chìa điếu mời hút thuốc để kiếm lời.*

2. Ống: *dụng cụ xóc đĩa.*

3. Tồn: *tên một người trong sòng bạc nổi tiếng liều mạng.*

4. Bắc Xá: *tên xã ở Hoà An, Cao Bằng, nay là Bình Long;* Thầy Ưng: *một người ham mê cờ bạc hồi bấy giờ.*

5. Thò lò: *còn gọi là con quay, dụng cụ đánh bạc.*

6. Lâm chung: *lúc chết.*

7. Đoàn Phổ: *xã đoàn coi việc quân sự tên Phổ;* Bếp Châu: *giúp việc tri châu hồi đó, tên là Châu.*

7. TÚI ĐẦY XU

Giữ chay vừng lạc đã bao thu[1]
Mới luyện được nên cái phép phù
Bắt quyết: rồng hùm chầu cửa ngó[2]
Vặn cang: phượng hạc đến song gù[3]
Đắp che thiên hạ cơn mưa nắng
Cứu vớt quần sinh lúc mịt mù
Lòng dạ từ bi hơn biển cả
Cheng cheng chập chập: túi đầy xu.

8. NGẮM CHÙA

Đình chùa cảnh ấy ngẫm mà hay
Vắng ngắt đêm ngày dưới gốc cây
Thần tượng bày cao hoa án nọ
Phượng rồng chầu đón ngõ loan này
Bao người mê tín xin phù hộ[4]
Lắm kẻ đám say cỗ cúng bày
Thấy đủ trên đời trò quỷ lạ
Người thì không lạy, lạy bùn đây?[5]

---

1. Giữ chay: *những người hành nghề mê tín thường kiêng một số thịt, không phải hoàn toàn ăn chay như đạo Phật.*

2, 3. Bát quyết, Vặn cang: *những hoạt động mang tính huyền bí của thầy cúng để tỏ ra linh nghiệm.*

4. Mê tín: *dịch từ slứn của Tày, tức là tin vào điều gì đó.*

5. Lạy bùn: *chỉ tượng đắp bằng đất.*

9. ĐẤT CHÁNG[1]

Trời đất phân chia đủ mọi đàng
Lại thấy đất Cháng những anh giàng[2]
Tản, quan dẻo mồm đi binh mã[3]
Cường, slở mắt đưa liếc noọng nàng[4].
Từng tứng vặn lên sừng trụ tính[5]
Xoẻng xoeng rũ xuống túm kim cang[6].
Hay hay thật rõ hay hay nhất
Các chị xem về người bàng hoàng.

10. GIÀNG BA HUYỆN*

Người đồn ba huyện lắm tay giàng
Giống Cháng ời ơi hay nói quàng.
Phất quạt Cường ra ngồi chễm chệ
Chắp tay Tản hiện múa nhênh nhang.
Nàng dâu các ả tranh gần gối
Già trẻ quá vui đuôi ngóc quàng.
Chỉ vì quá say lời "noọng ối"[7]
Có ngày bụng báng hoặc ung xang![8]

---

1. Cháng: *tên gọi người Xuồng và người Choang. Nhưng người Tày vùng Cao Bằng lại gọi người Tày Quảng Hoà, người Tày Bắc Cạn gọi Tày Cao Bằng cũng là Cháng, và thường ngụ ý những người ranh khôn.*

2,3. *Những người đàn ông hành nghề bụt, then đều được gọi là giàng, tản... với ý tôn trọng.*

4. Cường slở: *những người học và làm nghề cúng bái.* Noọng nàng, *chỉ các cô gái được gia chủ mời đến phục dịch khi cúng.*

5. Sừng trụ: *cái tai hồng vặn đàn tính.*

6. Kim cang: *thứ nhạc cụ làm bằng các vòng dây đồng, sắt khi cúng lắc lên có tiếng leng keng.*

* Ba huyện: *gồm Thượng Lang, Hạ Lang, Quảng Uyên.*

7. Noọng ối: *em ơi!*

8. Báng, ung xang: *các bệnh làm bụng ỏng, ở đây ám chỉ các cô gái không đứng đắn sẽ bị giàng lợi dụng.*

11. LÊN ĐỒNG

Nửa đêm trăng tỏ tó tò to
Các á sluông về gọi lố lô[1].
Mày cấu tao cào đau đảu đáu
Kẻ cười người thét hố hồ hô!
Quay cuồng phải trái quay quày quấy
Nhảy nhót thấp cao thò thó tho.
Tóc rối đầu bù bu bủ bú
Nô quà ôm ấp nó nò no.

12. HÚT THUỐC PHIỆN

Bốn mặt trần gian túm tụm ngồi
Ả phiền, người đặt hay tự trời?
Mùi như hố rác lùa hôi thối
Màu tựa nhựa xâu, sặc ngái hôi.
Dóng rưỡi tre nâm ồn mọi tối[2]
Một hòn tẩu đất nạo liên hồi[3].
Cạn dầu, dốc mỡ tra đèn hút
Rau luộc trách ai quá dại tồi[4].

---

1. Sluông: *tức lên đồng dường như thôi miên. Ở đây tác giả phê phán lớp trẻ lợi dụng hủ tục này để bông lơn.*
2. Nâm: *loài trúc nhỏ dùng làm xe điếu thuốc phiện.*
3. Tẩu đất: *tẩu hút thuốc phiện.*
4. Rau luộc: *hút quá hoá nghèo, chỉ còn tiền ăn rau luộc.*

13. KẺ CẮP*

Giống người chó đẻ nở chi dầy?
Tao là bố mẹ bóp chết ngay
Thấy của mơ mòng nằm chẳng nhắp
Suốt đời trộm cắp tưởng rằng hay.
Rủ nhau vớ được ăn quên tổ
Bất tống nhà pha, đánh cả ngày.
Mồ mả nhà mày chôn slích má[1]
Ruộng nương con cái bán liền tay.

14. SOI ẾCH PHỦ NHAU**

Nửa đêm mưa xuống tiếng gì kêu
Đốt đuốc ra xem hoá ếch vui
Ọp ẹp bờ mương bé cống lớn
Rì rầm bờ nước một hoá đôi.
Mưa rơi từng cặp mắt đờ đẫn
No nước con con bụng ỏng rồi.
Năm nhuận hay sao anh giáo nhỉ
Hay bởi chàng ăn năng cúng Thong[2].

---

* Hoàn cảnh ra đời bài thơ: *Một hôm nhà thơ đi rừng lấy nứa đóng mảng ở suối mang về, đóng xong trời vừa tối đành phải buộc lại. Sáng hôm sau ra đã bị mất, tức mình bèn làm bài thơ này để lên án.*

1. Slích má: *gầm cầu rửa chân ở nhà sàn, nơi người Tày cho là bẩn nhất.*

** *Đây là bài thơ tả cảnh bắt ếch đêm ở miền núi, nhưng lại hàm ý chê trách nam nữ thanh niên không đứng đắn.*

2. Thong: *vị thần được người săn bắn thờ để phù hộ mình gặp may.*

15. CHIM TRANH TỔ

Chíu chít trên cây chim giành tổ
Chưa biết con nào mổ được hăng.
Khi lạ nhát như gà rơi nước
Lúc quen hùng hổ tựa hổ gầm.
Như con cá liềng thong dong lượn[1]
Cũng giống con vóng quấy vực sâu[2].
Săn bắn ăn nhau nhờ may rủi
Khi Thong đã giúp cần ngấm đâu.

16. THẤY MỌI ĐƯỜNG

Từ thuở Bàn Cổ mới mở mang
Cuộc đời đã trông thấy đủ đường.
Lắm kẻ tiêu tiền bạc lẫn kẽm
Lắm người mua bán sắt pha ngang.
Con cầy trên non bảo rằng báo
Hoẵng bảo là nai chốn hốc hang.
Thời nay được thấy bao điều lạ
Ngày đêm ngẫm nghĩ đến chán chường!

1. Liềng: *loài cá thân dài tựa cá trôi, thường lượn mình loang loáng dưới nước.*
2. Vóng: *giống cá to ở vực sâu, các con khác đều sợ uy.*

17. HAI CON MÈO

Hai mèo ngoeo ngoéo tại điều chi
Hoá ra dưới giường tranh miếng bì.
Giương vuốt cong lưng cùng cấu xé
Nhe răng trợn mắt, thở phì phì.
Mẹ già cậy sức mẹ già khoẻ
Con bé khoe gan con bé lì:
Làm cho chủ nhà không yên giấc
Muốn đòn sao đấy, súc sinh mi?

18. LỢN BỊ CHÓ CẮN*

Lợn lớn "cưới ngò" gáy mỡ dầy[1]
Chó sói trên rừng cắn hoá rồi
Điên đầu chui rúc đâm chuồng quẩn
Chê cám rền rĩ rúc bụi quanh.
Chủ nhà hồ tiêu ngồi tán bột
Xăm xăm đồ tể liếc dao găm.
Toan dành một chạp chờ nâng giá
Khốn nỗi bị rồi nán sao đành.

** Đây là bài thơ chế một cô gái bị chửa hoang, bố mẹ đành phải tống tháo đi lấy chồng.*

1. Cưới ngò: *dịch tiếng Tày nói lái "mần kỳ"; mì cần = cưới ngò = có người.*

19. NAY MỚI BIẾT

Xuân Đào nay mới biết thực tâm,[1]
Bụng trai lòng gái dối xa gần.
Lời nói vốn quen xoay trắng xám
Trời sinh tính đã sẵn đen thâm.
Chân đi đường cái đầu chui rậm
Lưỡi phết mật ong, dạ dao găm!
Vực thẳm nông sâu còn lặn biết
Lòng người mới khó biết sâu nông!

20. ĐINH PHƯƠNG*

Thoạt về tới xã Đinh Phương
Những tưởng đẹp hay cái học đường.
Vặn khó mở ngay hòm đạo đức[2]
Đặt đòn liền giở gánh văn chương.
Chuông hiền đã gõ vang làng xóm
Mõ thánh thường rao khắp bản mường.
Các cậu ngủ mê không chịu thức
Khò khò một mực biết ai thương?

---

1. Xuân Đào: *tên một địa phương tác giả đi qua.*
* *Tên xã thuộc huyện Ba Bể, Cao Bằng.*
2. Hòm đạo đức: *và cả đoạn dưới tác giả tả cảnh mình đi dạy học.*

21. CÔ GÁI LƯỜI

Lắm cô con gái kém trăm bề
Bông vải không trồng biếng nhác ghê!
Buồn nỗi chân co run tháng giá
Tủi khi muỗi rúc đốt đêm hè.
Chăn màn đều thiếu gì che chắn
Quần áo hai manh ghét bám đầy.
Phất phơ như bù nhìn trên rẫy
Bạn mời ngày cưới khốn đi thay!

22. DỆT THỔ CẨM*

Lòng này ngay ngáy chẳng lìa xa
Mượn bút nhờ mối đưa ý ta.
Dệt cửi mới biết chăm giữ cửi
Thêu hoa thì cố giữ gìn hoa.
Hàng hàng loan phượng hằng bay múa
Nụ nụ bạc vàng có nết na.
Gói ghém ràng trong rương ngọc báu
Khi nào tốt giá hãy đưa ra.

** Tác giả ngụ ý người con gái phải giữ nết na như người dệt gấm.*

23. ĐƯỢC MÙA

Mưa xuống nhuần đất sống đủ đầy
Ruộng nương năm mới sẽ tốt thay.
Bạch lộ còn xa lúa vào đòng[1]
Lập thu chưa tới lúa đứng bông.
Sẵn tiền ra chợ mua sàng, mẹt
Đón thợ về nhà đóng cối xay.
Tết nhất chẳng phải lo vay mượn
Thừa sức bán được đùm bạc Tây.

24. LÚA LỐC*

Người đồn lúa lốc nấu ngon thay
Thiệt chốn quê ta rặt đá bày!
Sẵn tiết vào xuân thừa giống vãi
Có trâu chuồng chật thiếu đất cày.
Ví trong khe thẳm đâu còn đất
Dù khuất non cao cũng tới ngay.
Chẳng ngại ít mưa đương lúc hạn
Hạn thời bắc máng nước về đây.

1. *Ở đây có thể do sự nhầm lẫn nào đó mà nguyên bản Tày đưa ngày Bạch lộ (Nắng nhạt) lên trước Lập thu và cho lúa có đòng là không đúng thời tiết vùng Tày (LVP).*

* Lúa lốc: *tiếng Tày là khẩu Thép, thực ra là lúa nương, ăn ngon và dẻo.*

25. LÚA CÂY TRÊN ĐÁ

Lúa ấy thật là ngon lắm thay
Cấy lên trên đá ý người bày.
Trâu bừa kỹ đất nương không muộn
Giống vãi gặp thời rẫy cứ cày.
Lồng lộng rừng xanh nhiều mảnh rộng
Thênh thang thung lũng thả sức trèo.
Trước sau lúa tốt nhờ cần mẫn
Hạn dẫu kéo dài bắc máng theo.

26. ĐAN DẬU

Khen ai đôi mắt khá tinh tường
Cái dậu long ba đan thành luôn.
Chẻ nứa gọn gàng gom thành đống
Nan mỏng khéo tay miệng gập liền.
Bung đẹp cái cái toàn của quý[1]
Khi rách người ta đựng cám gà.
Chớ vội khinh thường nghề đan lát
Khi đan mới biết khéo hay ngu.

1. Dậu, bung: *hai loại đồ đựng thóc gạo như thúng ở miền xuôi.*

27. LÀM RUỘNG

Giữa lúc tiết hạ khắp gần xa
Nàng hãy cố công làm ruộng nhà.
Ruộng trũng ra công cày vỡ hết
Chân cao chịu khó vạt cỏ ra.
Mưa nhiều thì liệu khơi mương chảy
Nắng to lại phải đắp mương qua.
Mùa vụ làm ăn không chậm trễ
Nếp tẻ dư thừa khỏi lo xa.

28. ĐÀO CỦ MÀI

Tìm củ đỡ buồn dạo suối sâu
Hai sườn sục sạo cỏ chen nhau.
Non gang mầm mọc màu xam xám
Cái rộng ba phân sắc trắng phau.
Giở thuổng say sưa đào lúc lắc
Giơ mai chăm chú bới lao xao.
Tưởng rằng trong ấy chừng đầy túi
Đẫm áo mồ hôi ai thấy đâu?

29. ĐÃI CÁT TÌM VÀNG

Bút hoa gửi bác bức thư hoa
Đào mỏ đãi vàng có tự xưa.
Giờ thấy mỏng manh như vẩy nhót[1]
Mai ngày được cục tựa quả dưa.
Ngày buồn nắng ấm thường se tẩu
Đem vắng trăng thanh nhử hang ba.[2]
Từ nay về sau là như vậy
Mèo thấy mùi cá mới kêu la.

30. TRÈO CÂY DỌC

Từng trải trò đời những bấy nay
Trèo cây nghĩ lại cũng nguy thay!
Ngọn cao vất vẻo như con cú
Dưới gốc ngẩn ngơ tựa khỉ này.
Chùm có từng đôi tìm kiếm quả
Cây cao vài trượng với luôn tay.
Rách bươm quần áo ai thèm ngó
Liều lĩnh quanh năm lại tháng chầy.

---

1. *Đãi vàng được từng tí như vẩy quả nhót.*
2. Râu pha: *hốc con ba ba ở, ý tìm kiếm ba ba.*

31. CÀY RUỘNG VÀ ĐI BUÔN

Gớm thay ngẫm nghĩ việc trên đời
Hai gã nông, thương chớ phét chơi.
Trời hạn: Thổ cày chân bỏ túi[1]
Nước to: Kinh lái vách treo nồi.
Vốn liếng tiêu kiệt, mai rùa nhẵn
Thóc giống ăn trơn, cán bí rời[2].
Thầy đồ trước sau nhờ lộc thánh
Sớm sương trưa nắng vẫn vui ngồi.

32. ĐI BUÔN MUỐI

Thời bình giặc giã, hùm beo không
Buôn muối dời chân hò hẹn đông.
Phi ngựa gió đêm khuya xếp gánh
Chở thuyền cạn, lúc vắng đan roòng.[3]
Tiền nong lời lãi đường trên lọt
Của cải chung dùng chợ dưới thông.
Mua bán, đường này hay đệ nhất
Ăn xong cơm tối lên về cùng.

---

1. Thổ: *xưa chỉ người Tày.*
2. Mai rùa, cán bí: *tiếng Tày đều hàm ý nghèo túng.*
3. Roòng: *còn gọi là "cuôi", thứ sọt đựng muối gánh đi.*

33. ĐI BUÔN

Trời đất sinh ta cũng quý ta
Kể tài kể lực họ thua xa.
Trăm cân kĩu kịt hai lạng nặng
Ngàn dặm xa xăm một bước qua.
Leo dốc: sơn dương bon núi đá
Sang sông: rồng lớn vượt phong ba.
Nghĩ mình tuổi tác già bao nả
Mái tóc như là mới nhuốm hoa.

34. THỢ CẠO

Khen chàng phó cạo khá cao tay
Dao sắc còn hơn quản bút thầy.
Tóc kẻ rối bời chải mượt bóng
Râu anh đen nhẻm cạo quang ngay.
Trơn tru chẳng kém gì ông phán
Trắng trẻo còn hơn cả mụ Tây.
Thiên hạ người nào y cũng sửa
Khen chàng phó cạo khá cao tay.

35. KHUYÊN BẠN

Mùa này quả thật đúng mùa hay
Nương rẫy chăm làm hỡi các thầy
Cuốc bổ không lo mòn lưỡi cuốc
Cày sâu nào sợ lệch đuôi cày

Mưa rào sửa soạn khai mương sẵn
Nắng gắt lo toan nhổ cỏ ngay.
Bí, mướp sai nhiều ăn chẳng hết
Dàng xơ lót chõ tiện chẳng đây?

36. CỐ GẮNG HỌC HÀNH

Đôi câu thơ dặn các em chung
Rồi đến học luôn chớ quản công.
Ruộng rẫy có nhiều lo hạn hán
Văn chương hiểu biết: ai tranh không?
Đi làm giáo học nên khôn khéo
Ở bản xung quanh được chuộng dùng.
Lời các cụ xưa truyền để lại
Gần son mài mãi cũng hoá hồng.[1]

37. KHUYÊN HỌC HÀNH

Thánh nhân đặt chữ chẳng hề sai
Khôn khéo vẽ rồng vẽ phượng chơi.
Pho sách nghìn vàng không thể bán
Câu văn mười nén có anh mời.
Bút thần đâm thủng xuyên núi đá
Dao sắc chặt thông ất hết đời.
Thóc gạo tiền nong còn để đấy
Người hay chữ nghĩa giỏi mười mươi.

1. Son: *loại đá mài màu đỏ, thầy đồ Nho dùng để chấm quyển cho học trò.*

38. NHÀ ÔNG HAY CHỮ*

Chú bác giang hồ khắp bốn phương
Ai thăm nhà cửa khách cao chương.
Đầu giường bề bộn vài pho sách
Cửa sổ sáng bừng bốn bức gương.
Thánh Đế yêu thơ hầu trước sập
Hằng Nga mê phú ngẩn bên giường!
Thanh nhàn gảy khúc đàn lưu thuỷ[1]
Vui thú bèn pha nậm rượu đường.

39. THUYỀN BAY**

Người thực khôn ngoan số một đây,
Sắt đồng đem chế làm thuyền bay.
Lưng trời ầm ĩ vang cơn sấm
Ngọn núi vung cao lẫn nước mây.
Tiên nữ ruổi kỳ lân hẳn thế?
Thiên vương phi ngựa sắt dường này!
Nghìn sông muôn núi một giờ khắp
Người thực khôn ngoan số một đây!

---

* *Cả bài nói về các thú vui của một nhà Nho thời xưa ở miền núi.*

1. Lưu Thuỷ: *Nhắc đến tích Bá Nha gảy đàn cho Tử Kỳ nghe.*

** *Trong quyển sách xuất bản lần trước dịch là "Tầu bay", chúng tôi dịch nguyên bản là "Thuyền bay".*

40. NGÀY BUỒN

Ngày buồn ngâm vịnh lúc tiêu dao[1]
Hết tiết tháng ba mùa nóng vào.
Chim cuốc mong mưa gào dưới cội
Lý ngư đợi nắng lượn trong ao.
Đêm nằm chẳng nhắp, quạt phe phẩy
Lúc nắng oi, chờ gió đổi trao.
Thấy lũ trâu bò kêu bãi nội
Thiệt ve than gọi rừng lao xao.

41. MỜI CƯỚI

Hoa vàng chúm chím cúc đua xinh
Ngày cưới, em ơi, chọn tốt lành.
Giai lão thơ kia treo vách liếp
Quan thư, chương ấy phú thi kinh[2]
Sáu điều Chu lễ đầy nhà xếp[3]
Trăm cỗ xe loan rợp đất quanh.
Tốt số ít lo nồi móc vách[4]
Phúc to chưa ngại cá lìa ghềnh.

---

1. Người dịch lần trước ghi: *Tác giả viết bài này trong tâm trạng nhớ những người thân đi hoạt động thời tiền khởi nghĩa.*

2. Quan Thi: *một bài trong sách Kinh Thi.*

3. Sáu điều Chu lễ: *các bước trong việc hôn lễ theo lệ nhà Chu.*

4. Nồi móc vách: *chỉ sự nghèo đói*

42. GỬI CHO BẠN

Đôi ta sinh thế cách hai quê
Đường cái đã thông đợi sắm xe.
Nhảy nhót tép tôm luồn vó lưới
Nô đùa khỉ vượn vượt hang khe.
Tơ hồng những ước nhiều dây nữa
Mây sắc thầm vui lắm thứ kia.
Mượn bút đôi câu đưa bạn nhớ
Vài lời gửi gắm nhắn cùng nhe.

43. NHÀ BỎ TRỐNG

Chủ đi đâu vắng hỡi nhà hoang?
Nỡ bỏ mày đây luống dở dang?
Sớm tối ngừng quay xay cối gỗ
Sáng chiều vắng nấu chảo, nồi gang.
Giàn thang mọc nấm tươi mườn mượt
Cửa rả chăng màng nhện dọc ngang!
Trông ít buồn nhớ người nho sĩ
Âu là ta chữa để dọn sang.

44. CÂY CAU

Không cảnh nào hơn hợp cảnh mình
Bằng cau ông quảng mấy cây xinh.[1]
Trăm tầm từ đất cây vươn thẳng
Nghìn sải ngang trời lá rộng thênh.
Trời sớm thong dong chơi thoả thích
Én ương ríu rít lượn trên cành.
Ước sao có cảnh này ra bán
Tiền hết bao nhiêu cũng cố tranh.

45. RĂNG MỌC LẪY

Chồng em xinh đẹp chẳng xấu xa
Chỉ tại răng mọc lẫy thôi mà.
Vẳn vện hai chiếc dài cong uốn
Ngà trắng một đôi lòi nổi ra.
Mở miệng chào mời hình chuối ngự
Nhai cơm trong bữa tựa đinh ba.
Trẻ già trông thấy còn run sợ
Mà em chung chăn chiếu được à?

---

1. Quảng: *tầng lớp quý tộc ở vùng Tày. Trước 1945 nhiều nơi vẫn còn sự phân biệt này.*

46. BÙ NHÌN

Bù nhìn mày hỡi, muốn gì cơ
Lưng thẳng cả ngày chỉ đứng trơ.
Mắt xếch đường ma, hình tựa quỷ
Mặt nhăn dáng khỉ, áo bay cờ.
Thấy người hèn hạ, khinh không nói
Gặp khách cao chương, hỏi chẳng thưa.
Sớm tối ởm ờ dừng một chỗ
Bấy chầy làm bạn với ai chưa?

47. CÂY TÙNG NÀ HOÀNG

Nà Hoàng đồi miếu mọc cây tùng[1]
Ngồi ngắm lòng vui kể chẳng cùng.
Cành thấp la đà râm bóng mát
Nhành cao dựng ngược dáng cao ngồng.
Lá xanh cành nở thương xuân ấm
Ngọn biếc lộc non nhớ móc đông.
Mầu lục bốn mùa mừng tấc dạ
Khen người chăm sóc gửi tay ông.

1. Nà Hoàng: *nay thuộc xã Dân Chủ Hoà An Cao Bằng.*

48. MẬN KHUỔI TÈN

Khuổi Tèn cây mận mọc khắp nơi[1]
Biết tiếng dẫu xa chẳng tiếc hơi.
Cành thấp cành cao đều chín đỏ
Vườn trên vườn dưới hãy còn xai.
Toan xin một ống mời già nếm
Muốn lấy lưng đùm dỗ trẻ xơi.[2]
Không biết chủ nhà ưng thuận vậy
Hay dành đi chợ giá cao hời?

49. CÁI CỐI NƯỚC

Ngày vắng ra bờ mương nước chơi
Càng xem cối nước càng nực cười.
Nêm tra chầy chặt giơ cao giáng
Nước trút bầu đầy đổ lại vơi.
Một mức xuống lên không mệt sức
Bao nhiêu nếp tẻ giã liên hồi
Cớ sao chịu khó siêng năng thế
Hay mắc lời ngon chẳng chịu ngơi?

---

1. Khuổi Tèn: *một địa danh thuộc nam châu Hà Quảng cũ.*
2. Đùm: *dịch chữ Pầu tiếng Tày là dùng vạt áo hứng lấy.*

50. UỐNG RƯỢU Ở NGÃ BA ĐƯỜNG

Ngã ba đường, rượu bán làm sao?
Mỗi yến phỏng chừng giá định bao?
Bày đặt mặt hàng nguyên gáo trúc[1]
Đặt ngay trên cát một vò vào.
Rót đầy chén ngọc nắng tươi hắt
Thơm ngát mùi men gió tạt vào.
Thử nếm xem qua ngon mức độ?
Nếu ngon mua hẳn, chẳng không nào!

51. NGẮM CHÙA ĐÀ QUẬN[2]

Cảnh chùa Đà Quận một không hai
Nhà Mạc xây nên chốn Phật đài
Đứng ngắm uy nghiêm dường Thủ phủ[3]
Chui vào ấm áp tựa Thiên Thai
Gieo keo có kẻ cầu này khác[4]
Xóc thẻ bao người ước một mai.[5]
Già trẻ ngày đêm cùng dạo bước
Cảnh chùa Đà Quận một không hai.

1. Gáo trúc: *dụng cụ đong rượu trước đây.*
2. Đà Quận: *tên đất thuộc xã Hưng Đạo, Hoà An, Cao Bằng.*
3. Thủ phủ: *tương tự gọi phủ chúa.*
4. Gieo keo: *hai mảnh gỗ để gieo quẻ âm dương.*
5. Xóc thẻ: *cũng là một loại bói đoán nhờ việc xóc thẻ nào nhảy ra thì đoán theo thẻ ấy.*

52. BA BỂ[1]

Chợ Slo cảnh sắc khéo thêu thay
Khắp chốn quan dân ước tới đây.
Giả Mải bãi bằng chen sóng bể,[2]
Rù, Vài vực thẳm lẫn non mây.[3]
Ngườm Puộng phượng đậu kêu vang núi[4]
Hua Tạng cá đàn vỗ mạnh vây.[5]
Cảnh ấy trông xa nhiều cảnh quý
Xưa ai khéo tạc để ngày nay.

53. ĐỒNG XUÂN

Hà Thành vui nhất chợ Đồng Xuân
Ao ước trong lòng mọi cá nhân.
Trời lắm tầu bay đi tới tấp
Chợ nhiều khách quý diễu phân vân.
Hàng ngang phố khách nhà nhà thoáng
Đường dọc vườn hoa nụ nụ tân.
Tự đấy đêm nằm còn trộm nhớ
Hà Thành vui nhất chợ Đồng Xuân.

---

1. Ba Bể: *là hồ nội địa lớn nhất nước ta, nay thuộc huyện Ba Bể, Cao Bằng. Chợ Slo là huyện lỵ sở tại.*
2. Giả Mải: *một hòn đảo giữa bể.*
3, 4, 5. *Đều là những địa danh thuộc Ba Bể.*

54. NÚI ĐÁ GẢNG LENG[1]

Ngày xưa trời đất khéo phân chia
Đã tạo nên non Gảng Lẹng kia.
Trơ đứng lưng trời cao một mực
Xổm ngồi trên ruộng vững trăm bề.
Đêm đông tháng chạp mây mù phủ
Nắng ấm ngày xuân hoa nở khoe.
Trộm nghĩ tuổi đời chừng chẳng ít
Đứng yên một chỗ chẳng rời xê.

55. VỀ THÔNG NÔNG

Ngày xuân vui hứng tới Thông Nông[2]
Bất luận người mình bất luận Nồng,[3]
Gặp chợ mở bao trầu đãi khách
Lên nhà, đem lọ rượu mời ông.
Mâm ăn tiếp mãi xơi không hết
Rượu uống đầu luôn uống chẳng xong.
Không cảnh nào vui hơn cảnh ấy
Đường xa chẳng quản tính ngày công.

---

1. *Tên một quả núi cao thuộc xã Phù Ngọc, Hà Quảng, Cao Bằng.*
2. Thông Nông: *nay là một huyện Tày ở Cao Bằng.*
3. Người mình: *ám chỉ người Tày như tác giả, Nồng: là dân tộc Nùng.*

56. KHAU VÀI

Lên dốc Khau Vài sắp hết đèo[1]
Nà Đeng bỗng lạc lối trèo leo.
Trâu tranh ăn cỏ rộc thăm thẳm
Ngựa cố lên đường đá ngoắt ngoeo.
Chíu chít chim muông ca ríu rít
Xung quanh non núi chạy đèo heo.
Động người khách lạ lòng vui vẻ
Mừng mở gói cơm nắm buổi chiều.

57. XÃ TRÙNG KHÔN

Không đâu vui giống xã Trùng Khôn[2]
Sực nhớ bâng khuâng đã hết buồn!
Gái gái trai trai ngày họp đủ
Chè chè rượu rượu tối say luôn.
Non cao rộc thẳm hoa đua nở
Đêm vắng trăng thanh chim hót dồn.
Năm nọ đi về thường nhớ mãi
Bây giờ mới nổi giở ra ôn.

---

1. *Tên một quả núi thuộc Ngân Sơn, Cao Bằng. Nà Đeng ở gần đó.*
2. *Tên xã cũ thuộc Nguyên Bình, Cao Bằng.*

58. KHÔN HÀ, THƯỢNG LÂM

Thượng Lâm thứ nhị, nhất Khôn Hà[1]
Vườn cảnh trên ao thảy mọi nhà.
Nắng dịu trời mai hoà mượt lá
Gió hoà thuận cảnh liễu cười hoa.
Bốn phương chói sáng hồn tươi khắp
Ngàn dặm thơm hương toả nức xa...
Vốn sẵn đất màu cây quý mọc
Thoả lòng văn cảnh khách thường qua.

59. NGÀY XUÂN

Trời cao lòng dạ tốt thay là
Một khắc trải xuân khắp nẻo xa.
Như nước, trăng trong nơi cửa ngọc
Tựa than, nắng ấm chốn sân hoa.
Núi giăng màn đỏ yêu ngày mới
Cây nở hoa đào thương gió qua.
Hết tiết năm năm mùa lại đến
Người say với cảnh, cảnh say ta!

1. *Tên hai xã thuộc Chợ Đồn, Bắc Cạn cũ.*

60. MÙA HẠ

Khi vui Xích Đế đến cầm quyền[1]
Khéo khéo tạo thành tiết hạ thiên.
Lòng lửa không trung hồng đốt đỏ
Lò than trời thẳm cháy treo trên.
Bóng trôi nắng hạn vườn phơi liễu
Sương toả giáng chiều hồ nhuộm đen.
Cây cỏ lớn cao nhờ tiết ấy
Ơn ve hát núi vịnh thơ khen.

61. MÙA ĐÔNG

Gió bấc vi vu thổi cửa ngoài
Mận đào còn ngậm nụ cả hai
Cành nam cành bắc trông tàn tạ
Cây thấp cây cao đứng rã rời!
Quang cảnh điêu tàn như mục nát
Ngọn cành trơ trọi tựa chết rồi!
Chúa xuân đến tiết sao chưa nhuộm
Luống để trơ trơ móc phủ hoài?

---

1. Tương truyền: *Xích Đế là chúa của mùa hạ.*

62. NHỚ NHAU

Bây giờ lo liệu tính nhiều đằng
Bạn hỡi ta còn trả được chăng?
Ngày vắng than thân riêng thắc mắc
Đêm nằm ôm gối nghĩ loăng quăng.
Chiều tà xế núi kìa chim ác
Bóng chuyển theo mây nọ chị Hằng.
Trăm mối ngổn ngang nông nổi ấy
Tương tư mình sĩ luống mơ màng.

63. KEO SƠN

Mật ong khăng khít giữa ta mình
Chớ để một mai chua tựa chanh.
Chí quyết thương nhau cùng lên lão
Ta không còn nhỏ đã trưởng thành.
Bóng gương tự ngắm trong hơn ngọc
Miệng nói như lòng chắc quá đinh.
Nghĩ kỹ em ơi bền tấc dạ
Muôn đời vẫn quý mối chung tình.

64. LÀM DÂU

Càng xem càng nghĩ thấy nực cười
Lớn tuổi làm dâu phận gái thôi
Lúc mới chưa quen còn mặt cúi
Lâu rồi hết lạ ngẩng đầu coi.
Ngày buồn ở lẻ đùa con nhỏ
Đêm vắng nằm riêng dạ nhớ chồng.
Thiên hạ phải chăng không thế cả?
Hay mỗi mình tôi tự mơ màng.



MỤC LỤC

TỔNG TẬP VĂN HỌC VIỆT NAM - TẬP 40

TỔNG TẬP VĂN HỌC VIỆT NAM

Trọn bộ 42 tập

Có chỉnh lý và bổ sung

TẬP 40

Chịu trách nhiệm xuất bản :

NGUYỄN ĐỨC DIỆU

Biên tập :

BAN BIÊN TẬP

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

Biên tập kỹ thuật :

NGUYỄN CỪ - ĐÀO TRỌNG CƯỜNG

Sửa bản in :

NGUYỄN HỒNG THANH - HÀ THỊ VINH

HUỲNH THỊ HÒA

Trình bày bìa :

ĐỖ DUY NGỌC

In 300 cuốn khổ 16x24 cm tại Công ty in Trần Phú - TP. Hồ Chí Minh
Số đăng ký kế hoạch xuất bản : 143 - 02/CXB do Cục xuất bản ký ngày 4 tháng 1 năm 2000. In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 năm 2000.

TỔNG TẬP VĂN HỌC VIỆT NAM

TRỌN BỘ 42 TẬP

